

KINH THÁNH
(Bảng Truyền Thống, Vietnamese Bible, Traditional Ver. 1934)

CỰU ƯỚC TOÀN THU

phần 1

Sáng-thế Ký [-----] Ê-xơ-tê

Sáng-thế Ký

Sáng-thế Ký 1

1:1 Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. 1:2 Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. 1:3 Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. 1:4 Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. 1:5 Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. 1:6 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước để phân rẽ nước cách với nước. 1:7 Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. 1:8 Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. 1:9 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. 1:10 Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. 1:11 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. 1:12 Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. 1:13 Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. 1:14 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, để phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; 1:15 lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. 1:16 Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. 1:17 Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, 1:18 để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. 1:19 Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. 1:20 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. 1:21 Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. 1:22 Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. 1:23 Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. 1:24 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều

tùy theo loại; thì có như vậy. 1:25 Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. 1:26 Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. 1:27 Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. 1:28 Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. 1:29 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. 1:30 Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. 1:31 Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Sáng-thế Ký 2

2:1 Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. 2:2 Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. 2:3 Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. 2:4 Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. 2:5 Vả, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. 2:6 Song có hơi nước dưới đất bay lên tưới khắp cùng mặt đất, 2:7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. 2:8 Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. 2:9 Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. 2:10 Một con sông từ Ê-đen chảy ra để tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. 2:11 Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. 2:12 Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. 2:13 Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. 2:14 Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ơ-phơ-rát. 2:15 Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. 2:16 Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; 2:17 nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. 2:18 Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. 2:19 Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. 2:20 A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. 2:21 Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. 2:22 Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. 2:23 A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. 2:24 Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. 2:25 Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Sáng-thể Ký 3

3:1 Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? 3:2 Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, 3:3 song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá-động đến, e khi hai người phải chết chẳng. 3:4 Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; 3:5 nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. 3:6 Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. 3:7 Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. 3:8 Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. 3:9 Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? 3:10 A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. 3:11 Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? 3:12 Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. 3:13 Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. 3:14 Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. 3:15 Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. 3:16 Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. 3:17 Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. 3:18 Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; 3:19 người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. 3:20 A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. 3:21 Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. 3:22 Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. 3:23 Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặt cây cối đất, là nơi có người ra. 3:24 Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Sáng-thể Ký 4

4:1 A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. 4:2 Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. 4:3 Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. 4:4 A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; 4:5 nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. 4:6 Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao người giận, và có sao nét mặt người găm xuống? 4:7 Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. 4:8 Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình,

và giết đi. 4:9 Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? 4:10 Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thán đến ta. 4:11 Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rửa sạch, là đất đã hấp thụ máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. 4:12 Khi ngươi trồng lúa, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. 4:13 Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. 4:14 Này, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. 4:15 Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết. 4:16 Ca-in bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va, và ở tại xứ Nốt, về phía đông của Ê-đê. 4:17 Đoạn, Ca-in ăn ở cùng vợ mình, nàng thụ thai và sanh được Hê-nóc; Ca-in xây một cái thành đặt tên là Hê-nóc, tùy theo tên con trai mình. 4:18 Rồi, Hê-nóc sanh Y-rát; Y-rát sanh Nê-hu-đa-ên; Nê-hu-đa-ên sanh Mê-tu-sa-ên; Mê-tu-sa-ên sanh Lê-méc. 4:19 Lê-méc cưới hai vợ; một người tên là A-đa, một người tên là Si-la. 4:20 A-đa sanh Gia-banh; Gia-banh là tổ phụ của các dân ở trại và nuôi bầy súc vật. 4:21 Em người là Giu-banh, tổ phụ của những kẻ đánh đàn và thổi sáo. 4:22 Còn Si-la cũng sanh Tu-banh-Ca-in là người rèn đủ thứ khí giới bằng đồng và bằng sắt. Em gái của Tu-banh-Ca-in là Na-a-ma. 4:23 Lê-méc bèn nói với hai vợ mình rằng: Hỡi A-đa và Si-la! hãy nghe tiếng ta; Này, vợ Lê-méc hãy lắng tai nghe lời ta: Ừ! Ta đã giết một người, vì làm thương ta, Và một người trẻ, vì đánh sưng bầm ta. 4:24 Nếu Ca-in được bảy lần báo thù, Lê-méc sẽ được bảy mươi bảy lần báo oán. 4:25 A-đam còn ăn ở với vợ mình; người sanh được một con trai đặt tên là Sét; vì vợ rằng: Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác thế cho A-bên mà đã bị Ca-in giết rồi. 4:26 Sét cũng sanh được một con trai, đặt tên là Ê-nốt. Từ đây, người ta bắt đầu cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va.

Sáng-thể Ký 5

5:1 Đây là sách chép dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời dựng nên loài người, thì Ngài làm nên loài người giống như Đức Chúa Trời; 5:2 Ngài dựng nên người nam cùng người nữ, ban phúc cho họ, và trong ngày đã dựng nên, đặt tên là người. 5:3 Vả, A-đam được một trăm ba mươi tuổi, sanh một con trai giống như hình tượng mình, đặt tên là Sét. 5:4 Sau khi A-đam sanh Sét rồi, còn sống được tám trăm năm, sanh con trai con gái. 5:5 Vậy, A-đam hưởng thọ được chín trăm ba mươi tuổi, rồi qua đời. 5:6 Sét được một trăm năm tuổi, sanh Ê-nốt. 5:7 Sau khi Sét sanh Ê-nốt rồi, còn sống được tám trăm bảy năm, sanh con trai con gái. 5:8 Vậy, Sét hưởng thọ được chín trăm mười hai tuổi, rồi qua đời. 5:9 Ê-nốt được chín mươi tuổi, sanh Kê-nan. 5:10 Sau khi Ê-nốt sanh Kê-nan rồi, còn sống được tám trăm mười lăm năm, sanh con trai con gái. 5:11 Vậy, Ê-nốt hưởng thọ được chín trăm năm tuổi, rồi qua đời. 5:12 Kê-nan được bảy mươi tuổi, sanh Ma-ha-la-le. 5:13 Sau khi Kê-nan sanh Ma-ha-la-le rồi, còn sống được tám trăm bốn mươi năm, sanh con trai con gái. 5:14 Vậy, Kê-nan hưởng thọ được chín trăm mười tuổi, rồi qua đời. 5:15 Ma-ha-la-le được sáu mươi lăm tuổi, sanh Giê-rệt. 5:16 Sau khi Ma-ha-la-le sanh Giê-rệt, còn sống được tám trăm ba mươi năm, sanh con trai con gái. 5:17 Vậy, Ma-ha-la-le hưởng thọ được tám trăm chín mươi lăm tuổi, rồi qua đời. 5:18 Giê-rệt được một trăm sáu mươi hai tuổi, sanh Hê-nóc. 5:19 Sau khi Giê-rệt sanh Hê-nóc rồi, còn sống được tám trăm năm, sanh con trai con gái. 5:20 Vậy, Giê-rệt hưởng thọ được chín trăm sáu mươi hai tuổi, rồi qua đời. 5:21 Hê-nóc được sáu mươi lăm tuổi, sanh Mê-tu-sê-la. 5:22 Sau khi Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la rồi, đồng đi cùng Đức Chúa Trời trong ba trăm năm, sanh con trai con gái. 5:23 Vậy Hê-nóc hưởng thọ được ba trăm sáu mươi lăm tuổi. 5:24 Hê-nóc đồng đi cùng Đức Chúa Trời, rồi mất biệt, bởi vì Đức Chúa Trời tiếp người đi. 5:25 Mê-tu-sê-la được một trăm tám mươi bảy tuổi, sanh Lê-méc. 5:26 Sau khi Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc rồi, còn sống được bảy trăm tám mươi hai năm, sanh con trai con gái. 5:27 Vậy, Mê-tu-sê-la hưởng thọ được chín trăm sáu mươi chín tuổi, rồi qua đời. 5:28 Lê-méc được một trăm tám mươi hai tuổi, sanh một trai, 5:29 Đặt tên là Nô-ê, mà nói rằng: Đứa này sẽ an ủi lòng ta về công việc và về

sự nhọc nhằn mà đất bắt tay ta phải làm, là đất Đức Giê-hô-va đã rửa sả. 5:30 Sau khi Lê-méc sanh Nô-ê rồi, còn sống được năm trăm chín mươi lăm năm, sanh con trai con gái. 5:31 Vậy, Lê-méc hưởng thọ được bảy trăm bảy mươi bảy tuổi, rồi qua đời. 5:32 Còn Nô-ê, khi đến năm trăm tuổi, sanh Sem Cham và Gia-phết.

Sáng-thể Ký 6

6:1 Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, 6:2 các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ. 6:3 Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều làm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi. 6:4 Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh. 6:5 Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; 6:6 thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng. 6:7 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì ta tự trách đã dựng nên các loài đó. 6:8 Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va. 6:9 Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời. 6:10 Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-phết. 6:11 Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác. 6:12 Đây, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thấy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại. 6:13 Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì có loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt-trừ họ cùng đất. 6:14 Ngươi hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bê ngoài. 6:15 Vậy, hãy làm theo thể này: Bề dài tàu ba trăm thước, bề ngang năm mươi thước, bề cao ba mươi thước. 6:16 Trên tàu ngươi sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; ngươi sẽ làm một từng dưới, một từng giữa và một từng trên. 6:17 Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất,ặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thấy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. 6:18 Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng ngươi, rồi ngươi và vợ, các con và các dâu của ngươi, đều hãy vào tàu. 6:19 Về các loài sanh vật, ngươi hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng ngươi đặng giữ tròn sự sống; 6:20 chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng ngươi, để ngươi giữ tròn sự sống cho. 6:21 Lại, ngươi hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho ngươi và các loài đó. 6:22 Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Sáng-thể Ký 7

7:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Nô-ê rằng: Ngươi và cả nhà ngươi hãy vào tàu, vì về đời này ta thấy ngươi là công bình ở trước mặt ta. 7:2 Trong các loài vật thanh sạch, hãy đem theo mỗi loài bảy cặp, đực và cái; còn loài vật không thanh sạch mỗi loài một cặp, đực và cái. 7:3 Cũng hãy đem theo những chim trời, mỗi thứ bảy cặp, trống và mái, để giữ giống ở trên khắp mặt đất. 7:4 Vì còn bảy ngày nữa, ta sẽ làm mưa xuống mặt đất, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm; ta sẽ tuyệt diệt khỏi đất hết các loài của ta đã dựng nên. 7:5 Đoạn, Nô-ê làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình. 7:6 Vả, khi lụt xảy ra, và nước tràn trên mặt đất, thì Nô-ê đã được sáu trăm tuổi. 7:7 Vì có nước lụt, nên Nô-ê vào tàu cùng vợ, các con trai và các dâu mình; 7:8 loài vật thanh sạch và loài vật không thanh sạch,

loài chim, loài côn trùng trên mặt đất, 7:9 từng cặp, đực và cái, trống và mái, đều đến cùng Nô-ê mà vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn người. 7:10 Sau bảy ngày, nước lụt xảy có trên mặt đất. 7:11 Nhằm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chính ngày đó, các nguồn của vực lớn nở ra, và các đập trên trời mở xuống; 7:12 mưa sa trên mặt đất trọn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. 7:13 Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu. 7:14 Họ và các loài, thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng trên mặt đất tùy theo loài, chim tùy theo loại, và hết thảy vật nào có cánh, 7:15 đều từng cặp theo Nô-ê vào tàu; nghĩa là mọi xác thịt nào có sanh khí, 7:16 một đực một cái, một trống một mái, đều đến vào tàu, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; đoạn, Đức Giê-hô-va đóng cửa tàu lại. 7:17 Nước lụt phủ mặt đất bốn mươi ngày; nước dưng thêm nâng hồng tàu lên khỏi mặt đất. 7:18 Trên mặt đất nước lớn và dưng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước. 7:19 Nước càng dưng lên bội phần trên mặt đất, hết thảy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập. 7:20 Nước dưng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập. 7:21 Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngột, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người. 7:22 Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết. 7:23 Mọi loài ở trên mặt đất đều bị hủy diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi. 7:24 Nước dưng lên trên mặt đất trọn một trăm năm mươi ngày.

Sáng-thể Ký 8

8:1 Vả, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại. 8:2 Các nguồn của vực lớn và các đập trên trời lấp ngăn lại; mưa trên trời không sa xuống nữa. 8:3 Nước giụt khỏi mặt đất, lần lần vừa hạ vừa giụt; trong một trăm năm mươi ngày nước mới bớt xuống. 8:4 Đến tháng bảy, ngày mười bảy, chiếc tàu tấp trên núi A-ra-rát. 8:5 Nước cứ lần lần hạ cho đến tháng mười; ngày mồng một tháng đó, mấy đỉnh núi mới lộ ra. 8:6 Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ mình đã làm trên tàu, 8:7 thả một con quạ ra; quạ liệng đi liệng lại cho đến khi nước giụt khô trên mặt đất. 8:8 Người cũng thả một con bò câu ra, đứng xem thử nước hạ bớt trên mặt đất chưa. 8:9 Nhưng bò câu chẳng tìm được nơi nào đáp chân xuống, bèn bay trở về trong tàu cùng người, vì nước còn khắp cả trên mặt đất. Nô-ê gior tay bắt lấy bò câu, đem vào tàu lại với mình. 8:10 Đoạn, người đợi bảy ngày nữa, lại thả bò câu ra khỏi tàu; 8:11 đến chiều bò câu về cùng người, và này, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất. 8:12 Người đợi bảy ngày nữa, thả bò câu ra; nhưng chuyến này bò câu chẳng trở về cùng người nữa. 8:13 Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giụt bày mặt đất khô; Nô-ê bèn gior mũi tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se. 8:14 Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. 8:15 Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: 8:16 Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. 8:17 Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. 8:18 Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu. 8:19 Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu. 8:20 Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. 8:21 Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. 8:22 Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Sáng-thể Ký 9

9:1 Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất. 9:2 Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng người và bị phú vào tay người. 9:3 Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các người. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thú cỏ xanh. 9:4 Song các người không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có máu. 9:5 Quả thật, ta sẽ đòi máu của sự sống người lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người. 9:6 Hễ kẻ nào làm đổ máu người, thì sẽ bị người khác làm đổ máu lại; vì Đức Chúa Trời làm nên người như hình của Ngài. 9:7 Vậy, các người hãy sanh sản, thêm nhiều, và làm cho đầy dẫy trên mặt đất. 9:8 Đức Chúa Trời cũng phán cùng Nô-ê và các con trai người rằng: 9:9 Còn phần ta đây, ta lập giao ước cùng các người, cùng dòng dõi các người, 9:10 và cùng mọi vật sống ở với người, nào loài chim, nào súc vật, nào loài thú ở trên đất, tức là các loài ở trong tàu ra, cho đến các loài vật ở trên đất. 9:11 Vậy, ta lập giao ước cùng các người, và các loài xác thịt chẳng bao giờ lại bị nước lụt hủy diệt, và cũng chẳng có nước lụt để hủy hoại đất nữa. 9:12 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đây là dấu chỉ về sự giao ước mà ta lập cùng các người, cùng hết thảy vật sống ở với các người, trải qua các đời mãi mãi. 9:13 Ta đặt móng cửa ta trên từng mây, dùng làm dấu chỉ sự giao ước của ta với đất. 9:14 Phàm lúc nào ta góp các đám mây trên mặt đất và phàm móng mọc trên từng mây, 9:15 thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước của ta đã lập cùng các người, và cùng các loài xác thịt có sự sống, thì nước chẳng bao giờ lại trở nên lụt mà hủy diệt các loài xác thịt nữa. 9:16 Vậy, cái móng sẽ ở trên mây, ta nhìn xem nó để nhớ lại sự giao ước đời đời của Đức Chúa Trời cùng các loài xác thịt có sự sống ở trên đất. 9:17 Đức Chúa Trời lại phán cùng Nô-ê rằng: Đó là dấu chỉ sự giao ước mà ta đã lập giữa ta và các xác thịt ở trên mặt đất. 9:18 Các con trai của Nô-ê ở trong tàu ra là Sem, Cham và Gia-phết. Vả, Cham là cha của Ca-na-an. 9:19 Ấy đó, là ba con trai của Nô-ê, và cũng do nơi họ mà có loài người ở khắp trên mặt đất. 9:20 Vả, Nô-ê khởi cày đất và trồng nho. 9:21 Người uống rượu say, rồi lỏa thể ở giữa trại mình. 9:22 Cham là cha Ca-na-an, thấy sự trần truồng của cha, thì ra ngoài thuật lại cùng hai anh em mình. 9:23 Nhưng Sem và Gia-phết đều lấy áo choàng vắt trên vai mình, đi thui lui đến đắp khuất thân cho cha; và bởi họ xây mặt qua phía khác, nên chẳng thấy sự trần truồng của cha chút nào. 9:24 Khi Nô-ê tỉnh rượu rồi, hay được điều con thứ hai đã làm cho mình, 9:25 bèn nói rằng: Ca-na-an đáng rửa sả! Nó sẽ làm mọi cho các tôi tớ của anh em nó. 9:26 Người lại nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Sem thay; Ca-na-an phải làm tôi cho họ! 9:27 Cầu xin Đức Chúa Trời mở rộng đất cho Gia-phết, cho người ở nơi trại của Sem; còn Ca-na-an phải làm tôi của họ. 9:28 Sau khi lụt, Nô-ê còn sống ba trăm năm mươi năm. 9:29 Vậy, Nô-ê hưởng thọ được chín trăm năm mươi tuổi, rồi qua đời.

Sáng-thể Ký 10

10:1 Đây là dòng dõi của Sem, Cham và Gia-phết, ba con trai của Nô-ê; sau khi lụt, họ sanh con cái. 10:2 Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra. 10:3 Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma. 10:4 Con trai của Gia-van là Ê-li-sa và Ta-rê-si, Kít-tim và Đô-đa-nim. 10:5 Do họ mà có người ta ở tràn ra các cù lao của các dân, tùy theo xứ, tiếng nói, chi phái và dân tộc của họ mà chia ra. 10:6 Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút và Ca-na-an. 10:7 Con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma và Sáp-tê-ca; con trai của Ra-ê-ma là Sê-la và Đê-đan. 10:8 Cúc sanh Nim-rót, ấy là người bắt đầu làm anh hùng trên mặt đất. 10:9 Người là một tay thợ săn can đảm trước mặt Đức Giê-hô-va. Bởi có đó, có tục ngữ rằng: Hệt như Nim-rót, một tay thợ săn can đảm trước mặt Đức Giê-hô-va! 10:10 Nước người sơ-lập là Ba-bên, Ê-rét, A-cát và Ca-ne ở tại xứ Si-nê-a. 10:11 Từ xứ đó người đến xứ A-si-ri, rồi lập thành Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-lách, 10:12 Và thành Rê-sen, là thành rất lớn, ở giữa khoảng thành Ni-ni-ve và Ca-lách. 10:13 Mích-ra-im sanh họ Lu-đim, họ A-na-mim, họ Lê-ha-bim, họ Náp-tu-him, 10:14 họ Bát-ru-sim, họ Cách-lu-him (bởi

đó sanh họ Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rim. 10:15 Ca-na-an sanh Si-đôn, là con trưởng nam, và Héch, 10:16 cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít, 10:17 họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít, 10:18 họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, họ Ha-ma-tít. Kể đó, chi tộc Ca-na-an đi tản lạc. 10:19 Còn địa-phận Ca-na-an, về hướng Ghê-ra, chạy từ Si-đôn tới Ga-xa; về hướng Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im, chạy đến Lê-sa. 10:20 Đó là con cháu của Cham, tùy theo họ hàng, tiếng nói, xứ và dân tộc của họ. 10:21 Sem, tổ phụ của họ Hê-be và anh cả của Gia-phết, cũng có sanh con trai. 10:22 Con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bác-sát, Lút và A-ram. 10:23 Con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te và Mách. 10:24 Còn A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be, 10:25 Hê-be sanh được hai con trai; tên của một người là Bê-léc, vì đất trong đời người đó đã chia ra; tên của người em là Giốc-tan. 10:26 Giốc-tan sanh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết và Giê-rách, 10:27 Ha-đô-ram, U-xa, Điec-la, 10:28 Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba, 10:29 Ô-phia, Ha-vi-la và Giô-báp. Hết thấy các người đó là con trai của Giốc-tan. 10:30 Cõi đất của các người đó ở về phía Sê-pha, chạy từ Mê-sa cho đến núi Đông phương. 10:31 Đó là con cháu của Sem, tùy theo họ hàng, tiếng nói, xứ và dân tộc của họ. 10:32 Ấy là các họ hàng của ba con trai Nô-ê tùy theo đời và dân tộc của họ; lại cũng do nơi họ mà các dân chia ra trên mặt đất sau cơn nước lụt.

Sáng-thể Ký 11

11:1 Vả, cả thiên hạ đều có một giọng nói và một thứ tiếng. 11:2 Nhưng khi ở Đông phương dời đi, người ta gặp một đồng bằng trong xứ Si-nê-a, rồi ở tại đó. 11:3 Người này nói với người kia rằng: Hè! chúng ta hãy làm gạch và hầm trong lửa. Lúc đó, gạch thế cho đá, còn chai thế cho hồ. 11:4 Lại nói rằng: Nào! chúng ta hãy xây một cái thành và dựng lên một cái tháp, chót cao đến tận trời; ta hãy lo làm cho rạng danh, e khi phải tản lạc khắp trên mặt đất. 11:5 Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống để xem cái thành và tháp của con cái loài người xây nên. 11:6 Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, chỉ có một thứ dân, cùng đồng một thứ tiếng; và kia kìa công việc chúng nó đang khởi làm; bây giờ chẳng còn chi ngăn chúng nó làm các điều đã quyết định được. 11:7 Thôi! chúng ta, hãy xuống, làm lộn xộn tiếng nói của chúng nó, cho họ nghe không được tiếng nói của người này với người kia. 11:8 Rồi, từ đó Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ thôi công việc xây cất thành. 11:9 Bởi cớ đó đặt tên thành là Ba-bên, vì nơi đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng nói của cả thể gian, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất. 11:10 Đây là dòng dõi của Sem: Cách hai năm, sau cơn nước lụt, Sem được một trăm tuổi, sanh A-bác-sát. 11:11 Sau khi Sem sanh A-bác-sát rồi, còn sống được năm trăm năm, sanh con trai con gái. 11:12 A-bác-sát được ba mươi lăm tuổi, sanh Sê-lách. 11:13 Sau khi A-bác-sát sanh Sê-lách rồi, còn sống được bốn trăm ba năm, sanh con trai con gái. 11:14 Sê-lách được ba mươi tuổi, sanh Hê-be. 11:15 Sau khi Sê-lách sanh Hê-be rồi, còn sống được bốn trăm ba năm, sanh con trai con gái. 11:16 Hê-be được ba mươi bốn tuổi, sanh Bê-léc. 11:17 Sau khi Hê-be sanh Bê-léc rồi, còn sống được bốn trăm ba mươi năm, sanh con trai con gái. 11:18 Bê-léc được ba mươi tuổi, sanh Rê-hu. 11:19 Sau khi Bê-léc sanh Rê-hu rồi, còn sống được hai trăm chín năm, sanh con trai con gái. 11:20 Rê-hu được ba mươi hai tuổi, sanh Sê-rúc. 11:21 Sau khi Rê-hu sanh Sê-rúc rồi, còn sống được hai trăm bảy năm, sanh con trai con gái. 11:22 Sê-rúc được ba mươi tuổi, sanh Na-cô. 11:23 Sau khi Sê-rúc sanh Na-cô rồi, còn sống được hai trăm năm, sanh con trai con gái. 11:24 Na-cô được hai mươi chín tuổi, sanh Tha-rê. 11:25 Sau khi Na-cô sanh Tha-rê rồi, còn sống được một trăm mười chín năm, sanh con trai con gái. 11:26 Còn Tha-rê được bảy mươi tuổi, sanh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran. 11:27 Đây là dòng dõi của Tha-rê: Tha-rê sanh Áp-ram, Na-cô và Ha-ran; Ha-ran sanh Lót. 11:28 Ha-ran qua đời tại quê hương mình, tức là U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, khi cha người là Tha-rê hãy còn sống. 11:29 Áp-ram và Na-cô cưới vợ; vợ Áp-ram tên là Sa-rai, còn vợ Na-cô tên là Minh-ca; Minh-ca và Dích-ca tức là con gái của Ha-ran. 11:30 Vả, Sa-rai son sẻ, nên người

không có con. 11:31 Tha-rê dẫn Áp-ram, con trai mình, Lót, con trai Ha-ran, cháu mình, và Sa-rai, vợ Áp-ram, tức dâu mình, đồng ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê,ặng qua xứ Ca-na-an. Khi đến Cha-ran thì lập gia cư tại đó. 11:32 Tha-rê hưởng thọ được hai trăm năm tuổi, rồi qua đời tại Cha-ran.

Sáng-thể Ký 12

12:1 Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Ngươi hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha ngươi, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. 12:2 Ta sẽ làm cho ngươi nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho ngươi, cùng làm nổi danh ngươi, và ngươi sẽ thành một nguồn phước. 12:3 Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước ngươi, rửa sả kẻ nào rửa sả ngươi; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ ngươi mà được phước. 12:4 Rồi Áp-ram đi, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm. 12:5 Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thu góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an. 12:6 Áp-ram trải qua xứ này, đến cây dẻ bộp của Mô-rê, tại Si-chem. Vả, lúc đó, dân Ca-na-an ở tại xứ. 12:7 Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi ngươi đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng người. 12:8 Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có A-hi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn danh Ngài. 12:9 Kế sau, Áp-ram vừa đi vừa đóng trại lần lần đến Nam phương. 12:10 Bấy giờ, trong xứ bị cơn đói kém; sự đói kém ấy lớn, nên Áp-ram xuống xứ Ê-díp-tô mà kêu ngọ. 12:11 Khi hầu vào đất Ê-díp-tô, Áp-ram bèn nói cùng Sa-rai, vợ mình, rằng: Này, ta biết ngươi là một người đàn bà đẹp. 12:12 Gặp khi nào dân Ê-díp-tô thấy ngươi, họ sẽ nói rằng: Ấy là vợ hấn đó; họ sẽ giết ta, nhưng để cho ngươi sống. 12:13 Ta xin hãy xưng ngươi là em gái ta, hầu cho sẽ vì ngươi mà ta được trọng đãi và giữ toàn mạng ta. 12:14 Áp-ram vừa đến xứ Ê-díp-tô, dân Ê-díp-tô nhìn thấy người đàn bà đó đẹp lắm. 12:15 Các triều thần của Pha-ra-ôn cũng thấy người và trầm trồ trước mặt vua; đoạn người đàn bà bị dẫn vào cung Pha-ra-ôn. 12:16 Vì cơ người, nên Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram, và Áp-ram được nhiều chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, tôi trai và tớ gái. 12:17 Song vì Sa-rai, vợ Áp-ram, nên Đức Giê-hô-va hành phạt Pha-ra-ôn cùng nhà người bị tai họa lớn. 12:18 Pha-ra-ôn bèn đòi Áp-ram hỏi rằng: Ngươi đã làm chi cho ta vậy? Sao không tâu với ta rằng là vợ ngươi? 12:19 Sao đã nói rằng: người đó là em gái tôi? nên nổi ta đã lấy nàng làm vợ. Bấy giờ, vợ người đây; hãy nhận lấy và đi đi. 12:20 Đoạn, Pha-ra-ôn hạ lệnh cho quan quân đưa vợ chồng Áp-ram cùng hết thầy tài vật của người đi.

Sáng-thể Ký 13

13:1 Áp-ram ở Ê-díp-tô dẫn vợ cùng các tài vật mình và Lót đồng trở lên Nam phương. 13:2 Vả, Áp-ram rất giàu có súc vật, vàng và bạc. 13:3 người vừa đi vừa đóng trại, từ Nam phương trở về Bê-tên và A-hi, 13:4 là nơi đã lập một bàn thờ lúc trước. Ở đó Áp-ram cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va. 13:5 Vả, Lót cùng đi với Áp-ram, cũng có chiên, bò, và trại. 13:6 Xứ đó không đủ chỗ cho hai người ở chung, vì tài vật rất nhiều cho đến nỗi không ở chung nhau được. 13:7 Trong khi dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít ở trong xứ, xảy có chuyện tranh giành của bọn chăn chiên Áp-ram cùng bọn chăn chiên Lót. 13:8 Áp-ram nói cùng Lót rằng: Chúng ta là cốt nhục, xin ngươi cùng ta chẳng nên cãi lẫy nhau và bọn chăn chiên ta cùng bọn chăn chiên ngươi cũng đừng tranh giành nhau nữa. 13:9 Toàn xứ há chẳng ở trước mặt ngươi sao? Vậy, hãy lìa khỏi ta; nếu ngươi lấy bên tả, ta sẽ qua bên hữu; nếu ngươi lấy bên hữu, ta sẽ qua bên tả. 13:10 Lót bèn ngược mắt lên, thấy khắp cánh đồng bằng bên sông Giô-đanh, là nơi

(trước khi Đức Giê-hô-va chưa phá hủy thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ) thấy đều có nước chảy tưới khắp đến Xoa; đồng ó cũng như vườn của Đức Giê-hô-va và như xứ Ê-díp-tô vậy. 13:11 Lót bèn chọn lấy cho mình hết cánh đồng bằng bên sông Giô-đanh và đi qua phía Đông. Vậy, hai người chia rẽ nhau. 13:12 Áp-ram ở trong xứ Ca-na-an, còn Lót ở trong thành của đồng bằng và dời trại mình đến Sô-đôm. 13:13 Vả, dân Sô-đôm là độc ác và kẻ phạm tội trọng cùng Đức Giê-hô-va. 13:14 Sau khi Lót lìa khỏi Áp-ram rồi, Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ người ở cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây: 13:15 Vì cả xứ nào người thấy, ta sẽ ban cho người và cho dòng dõi người đời đời. 13:16 Ta sẽ làm cho dòng dõi người như bụi trên đất; thế thì, nếu kẻ nào đếm đặng bụi trên đất, thì cũng sẽ đếm đặng dòng dõi người vậy. 13:17 Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bề dài và bề ngang; vì ta sẽ ban cho người xứ này. 13:18 Đoạn Áp-ram dời trại mình đến ở nơi lùm cây dê bộp tại Mam-rê, thuộc về Hép-rôn, và lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va.

Sáng-thể Ký 14

14:1 Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a; A-ri-óc, vua Ê-la-sa; Két-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im, 14:2 bốn vua hiệp lại tranh chiến cùng Bê-ra, vua Sô-đôm; Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ; Si-nê-áp, vua Át-ma; Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la, tức là Xoa. 14:3 Các vua này hiệp lại tại trũng Si-điêm, bây giờ là biển muối. 14:4 Trong mười hai năm các vua này đều là chư-hầu của vua Két-rô-Lao me; nhưng qua năm thứ mười ba, thì họ dấy loạn. 14:5 Nhằm năm thứ mười bốn, Két-rô-Lao-me cùng các vua đồng minh kéo quân đến dẹp dân Rê-pha-im ở đất Ách-tê-rôt-Ca-na-im, dân Xu-xin tại đất Ham, dân Ê-mim ở trong đồng bằng Ki-ri-a-ta-im, 14:6 và dân Hô-rít tại núi Sê-i-rơ, cho đến nơi Ên-Ba-ran, ở gần đồng vắng. 14:7 Đoạn, các vua thu binh trở về, đến Suối Xứ đoán, tức Ca-đê, hãm đánh khắp miền dân A-ma-léc, và dân A-mô-rít ở tại Hát-sát sơn-Tha-ma. 14:8 Các vua của Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma, Xê-bô-im và vua Bê-la, tức là Xoa, bèn xuất trận và dàn binh đóng tại trũng Si-điêm, 14:9 đặng chống cự cùng Két-rô-Lao-me, vua Ê-lam; Ti-đanh, vua Gô-im; Am-ra-phên, vua Si-nê-a, và A-ri-óc, vua Ê-la-sa; bốn vị đang địch cùng năm. 14:10 Vả, trong trũng Si-điêm có nhiều hồ nhựa chai; vua Sô-đôm và vua Gô-mô-rơ thua chạy, sa xuống hố, còn kẻ nào thoát được chạy trốn trên núi. 14:11 Bên thắng trận bèn cướp lấy hết của cải và lương thực của Sô-đôm và Gô-mô-rơ, rồi đi. 14:12 Giặc cũng bắt Lót, là cháu của Áp-ram, ở tại Sô-đôm, và hết thầy gia tài người, rồi đem đi. 14:13 Có một người thoát được chạy đến báo điều đó cùng Áp-ram, là người Hê-bơ-rơ. Áp-ram ở tại lùm cây dê bộp của Mam-rê, là người A-mô-rít, anh của Êch-côn và A-ne; ba người này đã có kết-ước cùng Áp-ram. 14:14 Khi Áp-ram hay được cháu mình bị quân giặc bắt, bèn chiêu tập ba trăm mười tám gia nhân đã tập luyện, sanh đẻ nơi nhà mình, mà đuổi theo các vua đó đến đất Đan. 14:15 Đoạn Áp-ram chia bọn đầy tớ mình ra, thừa ban đêm xông hãm quân nghịch, đánh đuổi theo đến đất Hô-ba ở về phía tả Đa-mách. 14:16 Người thu về đủ hết các tài vật mà quân giặc đã cướp lấy; lại cũng dẫn cháu mình, là Lót cùng gia tài người, đàn bà và dân chúng trở về. 14:17 Sau khi Áp-ram đánh bại Két-rô-Lao-me và các vua đồng minh, thắng trận trở về, thì vua Sô-đôm ra đón rước người tại trũng Sa-ve, tức là trũng Vua. 14:18 Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, sai đem bánh và rượu ra. Vả, vua này là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí cao, 14:19 chúc phước cho Áp-ram và nói rằng: Nguyện Đức Chúa Trời Chí cao, là Đấng dựng nên trời và đất, ban phước cho Áp-ram! 14:20 Đáng ngợi khen thay Đức Chúa Trời Chí cao đã phó kẻ thù nghịch vào tay người! Đoạn, Áp-ram lấy một phần mười về cả của giặc mà dâng cho vua đó. 14:21 Vua Sô-đôm bèn nói cùng Áp-ram rằng: Hãy giao người cho ta, còn của cải, thì người thu lấy. 14:22 Áp-ram đáp lại rằng: Tôi giơ tay lên trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời Chí cao, Chúa Tể của trời và đất, mà thề rằng: 14:23 Hễ của chi thuộc về vua, dầu đến một sợi chỉ, hay là một sợi dây giày đi nữa, tôi cũng chẳng hề lấy; e vua nói được rằng: Nhờ ta làm cho Áp-ram giàu có, 14:24 chỉ món

chi của những người trẻ đã ăn, và phần của các người cùng đi với tôi, là A-ne, Êch-côn và Mam-rê; về phần họ, họ hãy lấy phần của họ đi.

Sáng-thể Ký 15

15:1 Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! ngươi chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho ngươi; phần thưởng của ngươi sẽ rất lớn. 15:2 Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. 15:3 Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. 15:4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp ngươi đâu, nhưng ai ở trong gan ruột ngươi ra, sẽ là người kế nghiệp ngươi. 15:5 Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Ngươi hãy ngó lên trời, và nếu ngươi đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi ngươi cũng sẽ như vậy. 15:6 Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người. 15:7 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn ngươi ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho ngươi xứ này làm sản nghiệp. 15:8 Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi có chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? 15:9 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ngươi hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rường và một con bò câu con. 15:10 Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. 15:11 Có những chim ăn mồi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. 15:12 Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. 15:13 Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi ngươi sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. 15:14 Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi ngươi sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. 15:15 Còn ngươi sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. 15:16 Đến đời thứ tư, dòng dõi ngươi sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy dẫy. 15:17 Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ, 15:18 Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi ngươi xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ơ-phơ-rát, 15:19 là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít 15:20 Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, 15:21 A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Sáng-thể Ký 16

16:1 Và, Sa-rai, vợ của Áp-ram, vẫn không sanh con; nàng có một con đòi Ê-díp-tô, tên là A-ga. 16:2 Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Này, Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sẻ, vậy xin ông hãy lại ăn ở cùng con đòi tôi, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con chẳng. Áp-ram bèn nghe theo lời của Sa-rai. 16:3 Sau khi Áp-ram đã trú ngụ mười năm tại xứ Ca-na-an, Sa-rai, vợ người, bắt A-ga, là con đòi Ê-díp-tô mình, đưa cho chồng làm hầu. 16:4 Người lại cùng con đòi, thì nàng thọ thai. Khi con đòi thấy mình thọ thai, thì khinh bỉ bà chủ mình. 16:5 Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Điều sỉ nhục mà tôi bị đây đổ lại trên ông. Tôi đã phú con đòi tôi vào lòng ông, mà từ khi nó thấy mình thọ thai, thì lại khinh tôi. Cầu Đức Giê-hô-va xét đoán giữa tôi với ông. 16:6 Áp-ram đáp cùng Sa-rai rằng: Này, con đòi đó ở trong tay ngươi,

phân xử thế nào, mặc ý người cho vừa dạ. Đoạn Sa-rai hành hạ A-ga, thì nàng trốn đi khỏi mặt người. 16:7 Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va thấy nàng ở trong đồng vắng gần bên suối nước, nơi mé đường đi về Su-rơ, 16:8 thì hỏi rằng: Hỡi A-ga, đòi của Sa-rai, người ở đâu đến, và sẽ đi đâu? Nàng thưa rằng: Tôi lánh xa mặt Sa-rai, chủ tôi. 16:9 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va dạy nàng rằng: Người hãy trở về chủ người, và chịu lụy dưới tay người. 16:10 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều, đông đảo đến nỗi người ta đếm không đếm nổi. 16:11 Lại phán rằng: Này, người đang có thai, sẽ sanh một trai, đặt tên là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va có nghe sự sầu khổ của người. 16:12 Đứa trẻ đó sẽ như một con lừa rừng; tay nó sẽ địch cùng mọi người, và tay mọi người địch lại nó. Nó sẽ ở về phía đông đối mặt cùng hết thầy anh em mình. 16:13 Nàng gọi Đức Giê-hô-va mà đã phán cùng mình, danh là "Đức Chúa Trời hay đoái xem," vì nàng nói rằng: Chính tại đây, tôi há chẳng có thấy được Đấng đoái xem tôi sao? 16:14 Bởi cớ ấy, người ta gọi cái giếng này ở về giữa khoảng của Ca-đe và Bê-re, là giếng La-chai-Roi. 16:15 Rồi nàng A-ga sanh được một con trai; Áp-ram đặt tên đứa trai đó là Ích-ma-ên. 16:16 Vả lại, khi A-ga sanh Ích-ma-ên cho Áp-ram, thì Áp-ram đã được tám mươi sáu tuổi.

Sáng-thể Ký 17

17:1 Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn. 17:2 Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá-bội. 17:3 Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: 17:4 Này, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. 17:5 Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. 17:6 Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. 17:7 Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. 17:8 Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. 17:9 Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta. 17:10 Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các người, cùng dòng dõi sau người. 17:11 Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các người. 17:12 Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. 17:13 Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. 17:14 Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta. 17:15 Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. 17:16 Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra. 17:17 Áp-ra-ham bèn sấp mình xuống đất, cười và nói thầm rằng: Hồ ể người đã trăm tuổi rồi, mà sanh con được chăng? Còn Sa-ra, tuổi đã chín mươi, sẽ sanh sản được sao? 17:18 Áp-ra-ham thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chớ chi Ích-ma-ên vẫn được sống trước mặt Ngài! 17:19 Đức Chúa Trời bèn phán rằng: Thật vậy, Sa-ra vợ người, sẽ sanh một con trai, rồi người đặt tên là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước cùng nó, để làm giao ước đời đời cho dòng dõi của nó. 17:20 Ta cũng nhậm lời người xin cho Ích-ma-ên. Này, ta ban phước cho người, sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều quá-bội; người sẽ là tổ phụ của mười hai vị công-hầu, và ta làm cho người thành một dân

lớn. 17:21 Nhưng ta sẽ lập giao ước ta cùng Y-sác, độ khoảng này năm tới Sa-ra phải sanh cho ngươi. 17:22 Khi Đức Chúa Trời đã phán xong, thì Ngài từ Áp-ra-ham ngự lên. 17:23 Chính ngày đó, Áp-ra-ham bắt Ích-ma-ên, con trai mình, và hết thảy các người nam trong nhà, hoặc sanh tại đó, hoặc đem tiền ra mua về, mà làm phép cắt bì cho, y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn. 17:24 Vả, khi Áp-ra-ham chịu phép cắt bì, thì đã được chín mươi chín tuổi; 17:25 còn Ích-ma-ên, con người, khi chịu phép cắt bì, thì được mười ba tuổi. 17:26 Cũng trong một ngày đó, Áp-ra-ham và Ích-ma-ên chịu phép cắt bì, 17:27 và mọi người nam trong nhà, hoặc sanh tại đó, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, đồng chịu phép cắt bì với người.

Sáng-thể Ký 18

18:1 Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ra-ham nơi lùm cây dê bộp của Mam-rê, đang khi ngồi nơi cửa trại lúc trời nắng ban ngày. 18:2 Áp-ra-ham nhướng mắt lên, thấy ba người đứng trước mặt. Vừa khi thấy, bèn bắt từ cửa trại chạy đến trước mặt ba người đó, sấp mình xuống đất, 18:3 và thưa rằng: Lạy Chúa, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy ghé lại nhà kẻ tôi tớ Chúa, đừng bỏ đi luôn. 18:4 Xin các đấng hãy cho phép người ta lấy chút nước rửa chân các đấng, và xin hãy nằm nghỉ mát dưới cội cây này. 18:5 Tôi sẽ đi đem một miếng bánh cho các đấng ăn vững lòng, rồi sẽ dời gót lên đường; vì có ấy, nên mới quá bộ lại nhà kẻ tôi tớ các đấng vậy. Các đấng phán rằng: Hãy cứ việc làm như người đã nói. 18:6 Đoạn, Áp-ra-ham lật đặt vào trại đến cùng Sa-ra mà rằng: Hãy mau mau lấy ba đấu bột lọc nhồi đi, rồi làm bánh nhỏ. 18:7 Áp-ra-ham bèn chạy lại bày, bắt một con bò con ngon, giao cho đầy tớ mau mau nấu dọn; 18:8 rồi lấy mỡ-sữa và sữa cùng con bò con đã nấu xong, dọn ngay trước mặt các đấng; còn người thì đứng hầu trước mặt, dưới cội cây. Vậy các đấng đó bèn ăn. 18:9 Các đấng hỏi Áp-ra-ham rằng: Sa-ra, vợ ngươi, ở đâu? Đáp rằng: Kìa, nàng ở trong trại kia. 18:10 Một đấng nói rằng: Trong độ một năm nữa, ta sẽ trở lại đây với ngươi không sai, và chừng đó, Sa-ra, vợ ngươi, sẽ có một con trai. Sa-ra ở nơi cửa trại sau lưng đấng đó, nghe các lời này. 18:11 Vả, Áp-ra-ham cùng Sa-ra đã già, tuổi tác đã cao; Sa-ra không còn chi nữa như thể thường người đàn bà. 18:12 Sa-ra cười thầm mà rằng: Già như tôi thể này, để còn được điều vui đó sao? Còn chúa tôi cũng đã già rồi! 18:13 Đức Giê-hô-va phán hỏi Áp-ra-ham rằng: Có sao Sa-ra cười như vậy mà rằng: Có quả thật rằng tôi già đến thể này lại còn sanh sản chăng? 18:14 Há có điều chi Đức Giê-hô-va làm không được chăng? Đến kỳ đã định, trong một năm nữa, ta sẽ trở lại cùng ngươi, và Sa-ra sẽ có một con trai. 18:15 Vì Sa-ra sợ, nên chối mà thưa rằng: Tôi có cười đâu! Nhưng Ngài phán rằng: Thật ngươi có cười đó! 18:16 Các đấng đều đứng dậy mà đi, ngoảnh về phía, Sô-đôm. Áp-ra-ham cũng theo để tiễn bước các đấng. 18:17 Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào ta giấu Áp-ra-ham điều chi ta sẽ làm sao? 18:18 vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. 18:19 Ta đã chọn người đáng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham. 18:20 Đức Giê-hô-va phán rằng: Tiếng kêu oan về Sô-đôm và Gô-mô-rô thật là quá, tội lỗi các thành đó thật là trọng. 18:21 Ta muốn ngự xuống, để xem xét chúng nó ăn ở có thật như tiếng đã kêu thấu đến ta chăng; nếu chẳng thật, thì ta sẽ biết. 18:22 Vậy, các đấng bèn từ đó đi qua hướng Sô-đôm; nhưng Áp-ra-ham hãy còn đứng chầu trước mặt Đức Giê-hô-va. 18:23 Áp-ra-ham lại gần và thưa rằng: Chúa sẽ diệt người công bình luôn với người độc ác sao? 18:24 Ngộ trong thành có năm mươi người công bình, Chúa cũng sẽ diệt họ hết sao? Há chẳng tha thứ cho thành đó vì có năm mươi người công bình ở trong sao? 18:25 Không lẽ nào Chúa làm điều như vậy, diệt người công bình luôn với kẻ độc ác; đến nỗi kẻ người công bình cũng như người độc ác. Không, Chúa chẳng làm điều như vậy bao giờ! Đáng đoán xét toàn thể gian, há lại không làm sự công bình sao? 18:26 Đức Giê-hô-va phán rằng: Nếu ta tìm được trong Sô-đôm năm mươi người công bình, vì tình thương bấy

nhiều người đó ta sẽ tha hết cả thành. 18:27 Áp-ra-ham lại thưa rằng: mặc dầu tôi đây vốn là tro bụi, song tôi cũng dám cả gan thưa lại cùng Chúa. 18:28 Hãy trong năm mươi người công bình rồi thiếu hết năm; vì cứ năm người thiếu Chúa sẽ diệt hết cả thành chẳng? Ngài trả lời rằng: Nếu ta tìm được có bốn mươi lăm người, ta chẳng diệt thành đâu. 18:29 Áp-ra-ham cứ thưa rằng: Ngộ trong thành chỉ có bốn mươi người công bình, thì sẽ ra sao? Ngài phán rằng: Ta sẽ chẳng diệt đâu, vì tình thương bốn mươi này. 18:30 Áp-ra-ham tiếp: Tôi xin Chúa đừng giận, thì tôi sẽ thưa: Ngộ trong đó chỉ có ba mươi người, thì sẽ ra sao? Ngài phán: Nếu ta tìm trong đó có ba mươi người, thì ta chẳng diệt đâu. 18:31 Áp-ra-ham thưa rằng: Tôi đây cũng cả gan thưa cùng Chúa: Nếu chỉ có hai mươi người, thì lại làm sao? Ngài rằng: Vì tình thương hai mươi người đó, ta sẽ chẳng diệt thành đâu. 18:32 Áp-ra-ham lại thưa: Xin Chúa đừng giận, để cho tôi thưa chỉ một lần này nữa: Ngộ chỉ có mười người, thì nghĩ làm sao? Ngài phán rằng: Ta cũng sẽ chẳng diệt thành đâu, vì tình thương mười người đó. 18:33 Khi Đức Giê-hô-va phán xong cùng Áp-ra-ham, thì Ngài ngự đi; còn Áp-ra-ham trở về trại mình.

Sáng-thế Ký 19

19:1 Lối chiều, hai thiên sứ đến Sô-đôm; lúc đó, Lót đang ngồi tại cửa thành. Khi Lót thấy hai thiên sứ đến, đứng dậy mà đón rước và sắp mình xuống đất. 19:2 Người thưa rằng: Này, lạy hai chúa, xin hãy đến ở nhà của kẻ tôi tớ, và hãy nghỉ đêm tại đó. Hai chúa hãy rửa chân, rồi sáng mai thức dậy lên đường. Hai thiên sứ phán rằng: Không, đêm này ta sẽ ở ngoài đường. 19:3 Nhưng Lót cố mời cho đến đổi hai thiên sứ phải đi lại vào nhà mình. Người dâng một bữa tiệc, làm bánh không men, và hai thiên sứ bèn dùng tiệc. 19:4 Hai thiên sứ chưa đi nằm, mà các người nam ở Sô-đôm, từ trẻ đến già, tức cả dân, đều chạy đến bao chung quanh nhà. 19:5 Bọn đó gọi Lót mà hỏi rằng: Những khách đã vào nhà ngươi buổi chiều tối nay ở đâu? Hãy dẫn họ ra đây, hầu cho chúng ta được biết. 19:6 Lót bèn ra đến cùng dân chúng ở ngoài cửa, rồi đóng cửa lại, 19:7 và nói cùng họ rằng: Này, tôi xin anh em đừng làm điều ác đó! 19:8 Đây, tôi sẵn có hai con gái chưa chồng, tôi sẽ đưa chúng nó cho anh em, rồi mặc tình anh em tính làm sao tùy ý; miễn đừng làm chi hại cho hai người kia; vì cứ đó, nên họ đến núp bóng mái nhà tôi. 19:9 Bọn dân chúng nói rằng: Người hãy tránh chỗ khác! Lại tiếp rằng: Người này đến đây như kẻ kiêu ngạo, lại muốn đoán xét nữa sao! Vậy, thôi! chúng ta sẽ đãi người bạc-tệ hơn hai khách kia. Đoạn, họ lấn ép Lót mạnh quá, và tràn đến đập phá cửa. 19:10 Nhưng hai thiên sứ giơ tay ra, đem Lót vào nhà, và đóng cửa lại, 19:11 đoạn, hành phạt bọn dân chúng ở ngoài cửa, từ trẻ đến già, đều quáng lòa mắt, cho đến đổi tìm cửa mặt mà không được. 19:12 Hai thiên sứ bèn hỏi Lót rằng: Người còn có ai tại đây nữa chẳng? Rẻ, con trai, con gái và ai trong thành thuộc về người, hãy đem ra khỏi hết đi! 19:13 Chúng ta sẽ hủy diệt chỗ này, vì tiếng kêu oan về dân thành này đã thấu lên đến Đức Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng ta xuống mà hủy diệt. 19:14 Lót bèn đi ra và nói cùng rẻ đã cưới con gái mình rằng: Hãy chỗi dậy, đi ra khỏi chốn này, vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt thành. Nhưng các chàng rẻ tưởng người nói chơi. 19:15 Đến sáng, hai thiên sứ hỏi Lót và phán rằng: Hãy thức dậy, dẫn vợ và hai con gái người đang ở đây ra, e khi người cũng chết lây về việc hình phạt của thành nữa chẳng. 19:16 Nhưng Lót lẩn lữa; vì cứ Đức Giê-hô-va thương xót Lót, nên hai thiên sứ nắm lấy tai kéo người, vợ cùng hai con gái người, và dẫn ra khỏi thành. 19:17 Vả, khi hai thiên sứ dẫn họ ra khỏi rồi, một trong hai vì nói rằng: Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngoái lại sau và cũng đừng dừng bước lại nơi nào ngoài đồng bằng; hãy chạy trốn lên núi, kéo phải bỏ mình chẳng. 19:18 Lót đáp lại rằng: Lạy Chúa, không được! 19:19 Này, tôi tớ đã được ơn trước mặt Chúa; Chúa đã tỏ lòng nhân từ rất lớn cùng tôi mà cứu tròn sự sống tôi. Nhưng tôi chạy trốn lên núi không kịp trước khi tai nạn đến, thì tôi phải chết. 19:20 Kìa, thành kia đã nhỏ, lại cũng gầnặng tôi có thể ẩn mình. Ôi! chớ chi Chúa cho tôi ẩn đóặng cứu tròn sự sống tôi. Thành này há chẳng phải nhỏ sao? 19:21 Thiên sứ phán rằng: Đây, ta ban ơn này cho người nữa, sẽ không hủy diệt thành của người đã nói đó đâu. 19:22 Mau mau hãy lại ẩn đó, vì ta không làm chi được khi người chưa vào đến nơi. Bởi cứ ấy, nên người ta gọi tên thành này là Xoa.

19:23 Khi mặt trời mọc lên khỏi đất, thì Lót vào đến thành Xoa. 19:24 Đoạn, Đức Giê-hô-va giáng mưa diêm sanh và lửa từ nơi Ngài trên trời sa xuống Sô-đôm và Gô-mô-rơ, 19:25 hủy diệt hai thành này, cả đồng bằng, hết thảy dân sự cùng các cây cỏ ở nơi đất đó. 19:26 Nhưng vợ của Lót quay ngó lại đứng sau mình, nên hóa ra một tượng muối. 19:27 Áp-ra-ham dậy sớm, đi đến nơi mà người đã đứng chào Đức Giê-hô-va, 19:28 ngó về hướng Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cùng khắp xứ ở đồng bằng, thì thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói, như khói của một lò lửa lớn. 19:29 Vả, khi Đức Chúa Trời hủy diệt các thành nơi đồng bằng, tức là thành Lót ở, thì nhớ đến Áp-ra-ham, cứu Lót ra khỏi chốn phá tan đó. 19:30 Lót ở Xoa thì sợ hãi, nên cùng hai con gái mình bỏ đó mà lên núi, ở trong một hang đá kia. 19:31 Cô lớn nói cùng em mình rằng: Cha ta đã già, mà không còn ai trên mặt đất đến sánh duyên cùng ta theo như thể thường thiên hạ. 19:32 Hè! chúng ta hãy phục rượu cho cha, và lại nằm cùng người, để lưu truyền dòng giống cha lại. 19:33 Đêm đó, hai nàng phục rượu cho cha mình; nàng lớn đến nằm cùng cha; nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết. 19:34 Qua ngày mai, chị nói cùng em rằng: Này, đêm hôm qua ta đã nằm cùng cha rồi; hôm nay chúng ta hãy phục rượu cho cha nữa, rồi em hãy lại nằm cùng người, để lưu truyền dòng giống cha lại. 19:35 Đêm đó, hai nàng lại phục rượu cho cha mình nữa, rồi nàng nhỏ thức dậy lại nằm cùng cha; nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết. 19:36 Vậy, hai con gái của Lót do nơi cha mình mà thọ thai. 19:37 Nàng lớn sanh được một con trai, đặt tên là Mô-áp; ấy là tổ phụ của dân Mô-áp đến bây giờ. 19:38 Người em cũng sanh được một con trai, đặt tên là Bê-n-Am-mi; ấy là tổ phụ của dân Am-môn đến bây giờ.

Sáng-thế Ký 20

20:1 Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đê và Su-rơ. 20:2 Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra. 20:3 Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, ngươi sẽ chết bởi có người đàn bà mà ngươi đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi. 20:4 Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chẳng? 20:5 Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chẳng? và chính người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi. 20:6 Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết ngươi vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi có ấy, ta mới ngăn trở ngươi phạm tội cùng ta, và không cho động đến người đó. 20:7 Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đáng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho ngươi, thì ngươi mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng ngươi và hết thảy ai thuộc về ngươi quả hẳn sẽ chết. 20:8 Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc. 20:9 Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Ngươi đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà ngươi làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, ngươi đã làm những việc không nên làm đó. 20:10 Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Ngươi có ý gì mà làm như vậy? 20:11 Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì có vợ tôi mà giết tôi chẳng. 20:12 Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. 20:13 Khi Đức Chúa Trời làm cớ tôi pưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Này là ơn của ngươi sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi. 20:14 Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tớ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng: 20:15 Này, xứ ta sẵn dành cho ngươi; ngươi thích đâu thì ở đó. 20:16 Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh ngươi một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho ngươi như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng ngươi; và mọi người đều sẽ cho ngươi là công bình. 20:17 Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì

Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. 20:18 Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà vua A-bi-mê-léc đều son sẻ.

Sáng-thể Ký 21

21:1 Đức Giê-hô-va đến viếng Sa-ra, theo như lời Ngài đã phán, và làm cho nàng như lời Ngài đã nói. 21:2 Sa-ra thọ thai, sanh một con trai cho Áp-ra-ham trong khi tuổi đã già, đúng kỳ Đức Chúa Trời đã định. 21:3 Áp-ra-ham đặt tên đứa trai mà Sa-ra đã sanh cho mình là Y-sác. 21:4 Đúng tám ngày, Áp-ra-ham làm phép cắt bì cho Y-sác theo như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn. 21:5 Vả, khi Y-sác ra đời, thì Áp-ra-ham đã được một trăm tuổi. 21:6 Sa-ra nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho tôi một việc vui cười; hết thấy ai hay được cũng sẽ vui cười về sự của tôi. 21:7 Lại nói rằng: Há ai dám nói với Áp-ra-ham rằng Sa-ra sẽ cho con bú ư? vì tôi đã sanh một đứa trai trong lúc người già yếu rồi. 21:8 Đứa trẻ lớn lên, thì thôi bú. Chính ngày Y-sác thôi bú, Áp-ra-ham bày một tiệc lớn ăn mừng. 21:9 Sa-ra thấy đứa trai của A-ga, người Ê-díp-tô, đã sanh cho Áp-ra-ham, cười cợt, 21:10 thì người nói với Áp-ra-ham rằng: Hãy đuổi con đòi với con nó đi đi, vì đứa trai của con đòi này sẽ chẳng được kế nghiệp cùng con trai tôi là Y-sác đâu. 21:11 Lời này lấy làm buồn lòng Áp-ra-ham lắm, vì cố con trai mình. 21:12 Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Người chớ buồn bực vì con trai và con đòi người. Sa-ra nói thế nào, hãy nghe theo tiếng người nói; vì do nơi Y-sác sẽ sanh ra dòng dõi lưu danh người. 21:13 Ta cũng sẽ làm cho đứa trai của con đòi trở nên một dân, vì nó cũng do nơi người mà ra. 21:14 Áp-ra-ham dậy sớm, lấy bánh và một bầu nước, đưa cho A-ga; để các món đó trên vai nàng, và giao đứa trai cho nàng, rồi đuổi đi. Nàng ra đi, đi đồng dài trong đồng vắng Bê-e-Sê-ba. 21:15 Khi nước trong bầu đã hết, nàng để đứa trẻ dưới một cội cây nhỏ kia, 21:16 đi ngồi đối diện cách xa xa dài chừng một khoảng tên bắn; vì nói rằng: Ôi! tôi nữ nào thấy đứa trẻ phải chết! Nàng ngồi đối diện đó, cất tiếng la khóc. 21:17 Đức Chúa Trời nghe tiếng đứa trẻ khóc, thì thiên sứ của Đức Chúa Trời từ trên trời kêu nàng A-ga mà phán rằng: Hỡi A-ga! Người có điều gì vậy? Chớ sợ chi, vì Đức Chúa Trời đã nghe tiếng đứa trẻ ở đâu đó rồi. 21:18 Hãy đứng dậy đỡ lấy đứa trẻ và giơ tay nắm nó, vì ta sẽ làm cho nó nên một dân lớn. 21:19 Đoạn, Đức Chúa Trời mở mắt nàng ra; nàng bèn thấy một cái giếng nước, và đi lại múc đầy bầu cho đứa trẻ uống. 21:20 Đức Chúa Trời vừa giúp đứa trẻ; nó lớn lên, ở trong đồng vắng, có tài bắn cung. 21:21 Nó ở tại trong đồng vắng Pha-ran; mẹ cưới cho nó một người vợ quê ở xứ Ê-díp-tô. 21:22 Về thuở đó, vua A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan tổng binh mình, nói cùng Áp-ra-ham rằng: Đức Chúa Trời vừa giúp người trong mọi việc người làm. 21:23 Vậy bây giờ, hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề rằng: Người sẽ chẳng gạt ta, con ta cùng dòng giống ta. Nhưng người sẽ đãi ta và xứ người đang trú ngụ, một lòng tử tế như ta đã đãi người vậy. 21:24 Áp-ra-ham đáp rằng: Tôi xin thề. 21:25 Áp-ra-ham phàn nàn cùng vua A-bi-mê-léc về vụ một giếng kia bị đầy tớ người chiếm đoạt. 21:26 Vua A-bi-mê-léc bèn nói rằng: Ta chẳng hay ai đã làm nên nông nổi đó; chính người chẳng cho ta hay trước; ngày nay ta mới rõ đây mà thôi. 21:27 Đoạn, Áp-ra-ham bắt chiên và bò, dâng cho vua A-bi-mê-léc; rồi hai người kết ước cùng nhau. 21:28 Áp-ra-ham lựa để riêng ra bảy con chiên tơ trong bầy; 21:29 thì vua A-bi-mê-léc hỏi rằng: Làm chi để bảy con chiên tơ đó riêng ra vậy? 21:30 Đáp rằng: Xin vua hãy nhận lấy bảy con chiên tơ này mà chính tay tôi dâng cho, đặt làm chứng rằng tôi đã đào cái giếng này. 21:31 Bởi cố ấy, nên họ đặt tên chỗ này là Bê-e-Sê-ba; vì tại đó hai người đều đã thề nguyện cùng nhau. 21:32 Vậy, hai người kết ước cùng nhau tại Bê-e-Sê-ba. Đoạn vua A-bi-mê-léc cùng quan tổng binh Phi-côn đứng dậy, trở về xứ Phi-li-tin. 21:33 Áp-ra-ham trồng một cây me tại Bê-e-Sê-ba, và ở đó người cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời hằng-hữu. 21:34 Áp-ra-ham trú ngụ lâu ngày tại xứ Phi-li-tin.

Sáng-thể Ký 22

22:1 Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. 22:2 Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho. 22:3 Áp-ra-ham dậy sớm, thắng lừa, đem hai đầy tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy. 22:4 Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, 22:5 thì nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lừa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dâng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người. 22:6 Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. 22:7 Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có dâng làm của lễ thiêu? 22:8 Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con dâng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi. 22:9 Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ. 22:10 Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao để giết con mình. 22:11 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. 22:12 Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi có không tiếc với ta con người, tức con một người. 22:13 Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. 22:14 Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi có ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sắm sẵn. 22:15 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng: 22:16 Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì ta lấy chính mình ta mà thề rằng: 22:17 sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch. 22:18 Bởi vì người đã vâng theo lời dặn ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước. 22:19 Đoạn Áp-ra-ham trở về nơi hai người đầy tớ; họ đứng dậy, đồng nhau đi về Bê-e-Sê-ba. Áp-ra-ham cứ ở tại Bê-e-Sê-ba. 22:20 Sau các việc đó, người ta thuật lại với Áp-ra-ham tin này rằng: Này, nàng Minh-ca cũng sanh con cho em người, là Na-cô. 22:21 Con trưởng nam là Út-xơ, em trai là Bu-xơ, Kê-mu-ên, cha của A-ram; 22:22 Kê-sét, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp và Bê-tu-ên; 22:23 Bê-tu-ên là người sanh Rê-be-ca. Minh-ca sanh tám người con trai đó cho Na-cô, em của Áp-ra-ham. 22:24 Còn người vợ nhỏ, tên là Rê-u-ma, cũng sanh con, là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma-a-ca.

Sáng-thế Ký 23

23:1 Sa-ra hưởng thọ được một trăm hai mươi bảy tuổi. Ấy là bao nhiêu năm của đời Sa-ra. 23:2 Sa-ra qua đời tại Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn, thuộc về xứ Ca-na-an. Áp-ra-ham đến chịu tang cho Sa-ra và than khóc người. 23:3 Đoạn, Áp-ra-ham đứng dậy trước người chết mình và nói cùng dân họ Hếp-rôn rằng: 23:4 Ta là một khách kiều ngụ trong vòng các người; xin hãy cho một nơi mộ địa trong xứ các người, để chôn người thác của ta. 23:5 Dân họ Hếp-rôn đáp rằng: 23:6 Lạy Chúa, xin hãy nghe chúng tôi: giữa chúng tôi, chúa tức là một quân trưởng của Đức Chúa Trời; hãy chôn người chết của chúa nơi mộ địa nào tốt hơn hết của chúng tôi. Trong bọn chúng tôi chẳng có ai tiếc mộ địa mình, dâng chôn người chết của chúa đâu. 23:7 Áp-ra-ham bèn đứng dậy, sấp mình xuống trước mặt các dân của xứ, tức dân họ Hếp-rôn, 23:8 mà nói rằng: Nếu các người bằng lòng cho chôn người chết ta, thì hãy nghe lời, và cầu xin Ép-rôn, con của Xô-ha giúp ta, 23:9 dâng người nhượng cho ta hang đá Mặc-bê-la, ở về tận đầu đồng người, để lại cho đúng giá, hầu cho ta được trong vòng các người một nơi mộ địa. 23:10 Vả, Ép-rôn, người Hê-tít, đang ngồi trong bọn dân họ Hếp-rôn, đáp lại cùng Áp-ra-ham trước mặt dân họ Hếp-rôn vẫn nghe và trước mặt mọi người đến nơi cửa thành, mà rằng: 23:11 Không, thưa chúa, hãy

nghe lời tôi: Hiện trước mặt dân tôi, tôi xin dâng cho chúa cánh đồng, và cũng dâng luôn cái hang đá ở trong đó nữa; hãy chôn người chết của chúa đi. 23:12 Áp-ra-ham sắp mình xuống trước mặt dân của xứ, 23:13 và nói lại cùng Ép-rôn hiện trước mặt dân của xứ đang nghe, mà rằng: Xin hãy nghe, ta trả giá tiền cái đồng, hãy nhận lấy đi, thì ta mới chôn người chết ta, 23:14 Ép-rôn đáp rằng: 23:15 Thừa Chúa, hãy nghe lời tôi: một miếng đất giá đáng bốn trăm siếc-lơ bạc, mà tôi cùng chúa, thì có giá chi đâu? Xin hãy chôn người chết của chúa đi. 23:16 Áp-ra-ham nghe theo lời Ép-rôn, trước mặt dân họ Héch cân bốn trăm siếc-lơ bạc cho người, là bạc thông dụng nơi các tay buôn bán. 23:17 Vậy, cái đồng của Ép-rôn, tại Mặc-bê-la, nằm ngang Mam-rê, nghĩa là cái đồng ruộng hang đá, các cây cối ở trong và chung quanh theo giới hạn đồng, 23:18 đều trước mặt có các dân họ Héch cùng mọi người đến cửa thành, nhận chắc cho Áp-ra-ham làm sản nghiệp. 23:19 Sau các việc đó, Áp-ra-ham chôn Sa-ra, vợ mình, trong hang đá của đồng Mặc-bê-la, nằm ngang Nam-rê tại Hép-rôn, thuộc về xứ Ca-na-an. 23:20 Đồng và hang đá đều có các người họ Héch nhận chắc, để lại cho Áp-ra-ham dùng làm mộ địa.

Sáng-thể Ký 24

24:1 Vả, Áp-ra-ham đã già, tuổi đã cao; trong mọi việc Đức Giê-hô-va đã ban phước cho người. 24:2 Áp-ra-ham nói cùng người đầy tớ ở lâu hơn hết trong nhà mình, có quyền quản trị các gia tài, mà rằng: Xin hãy đặt tay lên đùi ta, 24:3 và ta sẽ biểu người chỉ Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của trời và đất, mà thề rằng: người không cưới một cô nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, tức giữa dân ấy ta trú ngụ, làm vợ cho con trai ta. 24:4 Nhưng hãy đi về quê hương ta, trong vòng bà con ta, cưới một người vợ cho Y-sác, con trai ta. 24:5 Người đầy tớ thưa rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về xứ này; vậy, có phải tôi dẫn con trai ông đến xứ mà ông đã ra đi khỏi chăng? 24:6 Áp-ra-ham nói rằng: Hãy cẩn thận, đừng dẫn con ta về xứ đó! 24:7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên trời, là Đấng đã đem ta ra khỏi nhà cha ta và xứ sở ta, có phán và thề rằng: Ta sẽ cho dòng dõi người xứ này! Chính Ngài sẽ sai thiên sứ đi trước người, và nơi đó người hãy cưới một vợ cho con trai ta. 24:8 Nếu người con gái không khứng theo, thì người sẽ khỏi mắc lời của ta biểu người thề; mà dẫu thế nào đi nữa, chớ đem con ta về chốn đó. 24:9 Đoạn, người đầy tớ để tay lên đùi Áp-ra-ham chủ mình, và thề sẽ làm theo như lời người đã dặn biểu. 24:10 Đoạn, người đầy tớ bắt mười con lạc đà trong bầy của chủ mình, đem theo đủ các tài vật của chủ đã giao, rồi đứng dậy đi qua xứ Mê-sô-bô-ta-mi, đến thành của Na-cô. 24:11 Người cho lạc đà nằm quì gối xuống nghỉ ở ngoài thành, gần bên một giếng kia, vào buổi chiều, đến giờ của những con gái ra đi xách nước. 24:12 Người nói rằng: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi ơi! xin ngày nay cho tôi gặp điều mà tôi tìm kiếm, và hãy làm ơn cho chủ Áp-ra-ham tôi! 24:13 Đây, tôi đứng gần bên giếng này, các con gái của dân trong thành sẽ ra đi xách nước, 24:14 xin cho người gái trẻ nào mà tôi nói như vậy: "Xin nàng hãy nghiêng bình, cho tôi uống nhờ hớp nước," mà nàng trả lời rằng: "Hãy uống đi, rồi tôi sẽ cho các lạc đà người uống nữa," là chính người mà Chúa đã định cho Y-sác, kẻ tôi tớ Ngài; và nhờ đó tôi sẽ biết rằng Chúa đã làm ơn cho chủ tôi vậy. 24:15 Người đầy tớ chưa dứt lời, này, nàng Rê-be-ca vác bình trên vai đi ra. Nàng là con gái của Bê-tu-ên, Bê-tu-ên là con trai của Minh-ca, vợ Na-cô, em trai của Áp-ra-ham. 24:16 Người gái trẻ đó thật rất đẹp, còn đồng trinh, chưa gả cho ai. Nàng xuống giếng nhận đầy bình nước, rồi trở lên. 24:17 Đầy tớ bèn chạy lại trước mặt nàng và nói rằng: Xin hãy cho tôi uống một hớp nước trong bình. 24:18 Nàng đáp rằng: Thừa chúa, hãy uống đi; rồi nàng lật đặt đỡ bình xuống tay và cho người uống. 24:19 Khi đỡ cho người uống xong rồi, nàng lại tiếp rằng: Tôi cũng sẽ xách cho mấy con lạc đà chúa uống nữa, chừng nào uống đã thì thôi. 24:20 Nàng lật đặt đổ nước bình ra máng, chạy xuống giếng xách nước thêm nữa cho hết thấy các con lạc đà uống. 24:21 Còn người ngồi làm thỉnh mà nhìn nàng, để cho biết Đức Giê-hô-va làm thành công việc mình đi đây hay chăng. 24:22 Khi lạc đà vừa thôi uống,

người đầy tớ bèn lấy một khoanh vàng nặng được nửa siéc-lơ và đôi xuyên nặng được mười siéc-lơ, 24:23 mà nói rằng: Nàng là con ai? xin nói cho tôi biết. Trong nhà cha nàng có chỗ nào cho tôi ở nghỉ ban đêm chẳng? 24:24 Nàng đáp rằng: Tôi là con gái của Bê-tu-ên, cháu nội của Minh-ca và Na-cô. 24:25 Rồi lại nói: Nhà chúng tôi có nhiều rơm và cỏ, và cũng có chỗ để cho ở nghỉ nữa. 24:26 Người bèn cúi đầu và sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, 24:27 mà nói rằng: Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Ngài chẳng ngọt thương xót và thành thực đối cùng chủ tôi! Khi đang đi, Đức Giê-hô-va dẫn dắt tôi đến nhà anh em của chủ tôi vậy. 24:28 Người gái trẻ đó chạy về, thuật chuyện này lại cho nội nhà mẹ mình. 24:29 Vả, nàng Rê-be-ca có một anh, tên là La-ban. La-ban chạy đến người đầy tớ đó ở gần bên giếng. 24:30 Vừa thấy khoanh vàng và đôi xuyên nơi tay em gái mình, và đã nghe chuyện Rê-be-ca thuật lại rằng: Người này nói vậy! thì đi đến người, đang đứng gần bên mấy con lạc đà, ở nơi giếng nước, 24:31 mà thưa rằng: Hỡi người đã được Đức Giê-hô-va ban phước! Xin mời vào. Sao đứng ngoài này vậy? Tôi đã sửa soạn nhà và dọn-dẹp một nơi cho mấy con lạc đà rồi. 24:32 Người đầy tớ bèn vào nhà; La-ban cố yên cho lạc đà, đem cỏ cùng rơm cho các thú đó; rồi lấy nước đặt rửa chân cho người đầy tớ và mấy kẻ đi theo. 24:33 Đoạn, người nhà bày bữa và mời ăn; nhưng người đầy tớ nói: Không, tôi không ăn đâu, nếu chưa nói được những điều tôi cần phải nói. La-ban đáp rằng: Hãy nói đi! 24:34 Người bèn nói rằng: Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham. 24:35 Đức Giê-hô-va đã ban phước cho chủ tôi bội phần, trở nên thịnh vượng; Ngài cho chủ tôi chiên, bò, bạc, vàng, tôi trai tớ gái, lạc đà và lừa. 24:36 Vả, Sa-ra, vợ chủ tôi, trở về già, có sanh một con trai cho người; người đã giao gia tài mình lại hết cho con trai đó. 24:37 Chủ tôi lại có bắt tôi thề rằng: Người chớ cưới cho con trai ta một người vợ nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, là xứ ta đang trú ngụ; 24:38 nhưng hãy về nhà cha ta, trong vòng bà con ta, mà cưới cho nó một người vợ tại đó. 24:39 Tôi nói cùng chủ tôi rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về. 24:40 Chủ đáp rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng ta phục sự sẽ sai thiên sứ theo người, làm cho thành công việc người đi; và người sẽ cưới cho con trai ta một người vợ trong vòng bà con ta, tại nhà cha ta. 24:41 Vậy, nếu khi người đi về bà con ta, mà họ không khứng gả cho, thì người sẽ được gỡ lời thề nặng của người đã thề cùng ta đó. 24:42 Ngày nay, khi đi đến giếng kia, tôi có cầu rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Xin đoái đến mà giúp công việc của tôi đi đây cho được thành! 24:43 Này, tôi ngồi gần bên giếng này: cầu xin hễ người gái trẻ nào sẽ ra xách nước mà tôi nói cùng nàng rằng: Xin cho tôi uống một hớp nước trong bình; 24:44 mà sẽ trả lời rằng: Hãy uống đi, rồi tôi sẽ xách cho các lạc đà người uống nữa, xin cho người gái trẻ đó là vợ mà Đức Giê-hô-va đã định cho con trai của chủ tôi! 24:45 Chưa dứt lời thề nguyện, bỗng đâu nàng Rê-be-ca vác bình trên vai đi ra, xuống giếng xách nước. Tôi nói với nàng rằng: Xin cho tôi uống hớp nước. 24:46 Nàng lật đặt hạ bình trên vai xuống mà nói rằng: Hãy uống đi, rồi tôi sẽ cho các lạc đà người uống nữa; vậy tôi có uống và nàng cũng có cho các lạc đà uống nữa. 24:47 Tôi bèn hỏi nàng rằng: Nàng là con gái ai? Nàng đáp: Tôi là con gái của Bê-tu-ên, cháu nội của Na-cô và Minh-ca. Tôi liền đeo cái khoanh nơi lỗ mũi và đôi xuyên vào tay nàng. 24:48 Đoạn, tôi cúi đầu và sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi, mà đã dẫn tôi vào đường chính đáng, để chọn được cho con trai người con gái của em chủ tôi. 24:49 Vậy, bây giờ, nếu các ông muốn lấy lòng tử tế và trung tín đối cùng chủ tôi, xin hãy tỏ điều đó cho, dầu không, xin cũng nói cho biết, hầu cho tôi sẽ xây về bên hữu hay là về bên tả. 24:50 La-ban và Bê-tu-ên đáp rằng: Điều đó do nơi Đức Giê-hô-va mà ra, chúng tôi đâu nói được cùng người rằng quấy hay rằng phải. 24:51 Kìa, Rê-be-ca đang ở trước mặt người, hãy dẫn nó đi, để nó được làm vợ của con trai chủ người, theo như lời Đức Giê-hô-va phán định. 24:52 Đầy tớ của Áp-ra-ham vừa nghe lời hai người nói xong, liền sắp mình xuống đất trước mặt Đức Giê-hô-va. 24:53 Người lấy đồ trang sức bằng bạc, vàng, và áo xống trao cho Rê-be-ca; rồi cùng lấy các vật quý dâng cho anh và mẹ nàng. 24:54 Đoạn người đầy tớ cùng các người đi theo ngồi ăn uống; rồi ngủ tại đó. Qua ngày sau, khi họ đã thức dậy, người đầy tớ nói rằng: Xin hãy cho tôi trở về chủ. 24:55 Nhưng anh và mẹ nàng nói rằng: Hãy cho người gái trẻ ở lại cùng chúng tôi ít ngày nữa, độ chừng

mười bữa, rồi nó sẽ đi. 24:56 Đầy tớ đáp rằng: Xin chớ cầm tôi trễ lại, vì Đức Giê-hô-va có làm việc đi đường tôi được thành. Hãy cho tôi đi, trở về nhà chủ tôi. 24:57 Họ đáp rằng: Chúng ta hãy gọi người gái trẻ đó và hỏi ý nó ra sao; 24:58 bèn kêu Rê-be-ca và nói rằng: Con muốn đi cùng người này chăng? Nàng rằng: Tôi muốn đi. 24:59 Đoạn, họ cho Rê-be-ca, em gái mình, và người vú của nàng, đi về theo người đầy tớ của Áp-ra-ham và các kẻ đi theo. 24:60 Họ chúc phước cho Rê-be-ca mà rằng: Hỡi em gái chúng ta! Chúc cho em được trở nên mẹ của ức triệu người, và cho dòng dõi em được chiếm lấy cửa thành của quân nghịch. 24:61 Rê-be-ca và các đòi nàng đứng dậy, lên cỡi lạc đà, đi theo người đầy tớ đó. Vậy, người đầy tớ dẫn Rê-be-ca đi. 24:62 Bấy giờ Y-sác ở tại nam phương từ giếng La-chai-Roi trở về; 24:63 lối chiều, người đi ra ngoài đồng vắng suy ngẫm; nhướng mắt lên, kìa ngó thấy lạc đà đâu đi đến. 24:64 Nàng Rê-be-ca cũng nhướng mắt lên, bèn chột thấy Y-sác; liền nhảy xuống lạc đà, 24:65 và hỏi đầy tớ rằng: Người ở đằng trước mặt tôi đi lại trong đồng đó là ai: Đầy tớ thưa rằng: Ấy là chủ tôi đó. Nàng bèn lấy lúp che mặt lại. 24:66 Rồi, đầy tớ thuật cho Y-sác nghe hết các việc mà mình đã làm; 24:67 Y-sác bèn dẫn Rê-be-ca vào trại của Sa-ra, mẹ mình, cưới làm vợ, và yêu mến nàng. Vậy, Y-sác được giải phiền sau khi mẹ mình qua đời.

Sáng-thể Ký 25

25:1 Áp-ra-ham cưới một người vợ khác, tên là Kê-tu-ra. 25:2 Người sanh cho Áp-ra-ham Xim-ram, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác và Su-ách. 25:3 Giốc-chan sanh Sê-ba và Ê-đan; con cháu của Ê-đan là họ A-chu-rim, họ Lê-tu-chim và họ Lê-um-mim. 25:4 Con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa và Ên-đa. Các người trên đây đều là dòng dõi của Kê-tu-ra. 25:5 Áp-ra-ham cho Y-sác hết thầy gia tài mình; còn cho các con dòng thứ những tiền của; 25:6 rồi, khi còn sống, người sai họ qua đông phương mà ở, cách xa con dòng chánh, là Y-sác. 25:7 Áp-ra-ham hưởng thọ được một trăm bảy mươi lăm tuổi; 25:8 người tuổi cao tác lớn và đã thỏa về đời mình, tắt hơi, được qui về nơi tổ tông. 25:9 Hai con trai người, Y-sác và Ích-ma-ên, chôn người trong hang đá Mặc-bê-la tại nơi đồng của Ép-rôn, con trai Sô-ha, người Hê-tít, nằm ngang Mam-rê. 25:10 Ấy là cái đồng mà lúc trước Áp-ra-ham mua lại của dân họ Hêch; nơi đó họ chôn Áp-ra-ham cùng Sa-ra, vợ người. 25:11 Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Giê-hô-va ban phước cho Y-sác con trai người. Y-sác ở gần bên cái giếng La-chai-Roi. 25:12 Đây là dòng dõi của Ích-ma-ên, con trai của Áp-ra-ham, do nơi nàng A-ga, người Ê-díp-tô, con đòi của Sa-ra, đã sanh. 25:13 Và đây là tên các con trai của Ích-ma-ên, sắp thứ tự theo ngày ra đời: Con trưởng nam của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt; kế sau Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam, 25:14 Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, 25:15 Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma. 25:16 Đó là các con trai của Ích-ma-ên và tên của họ tùy theo làng và nơi đóng trại mà đặt. Ấy là mười hai vị công hầu trong dân tộc của họ. 25:17 Ích-ma-ên hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi, rồi tắt hơi mà qua đời, được qui về nơi tổ tông. 25:18 Dòng dõi người ở trước mặt anh em mình, từ Ha-vi-la cho đến Xu-xơ, đối ngang Ê-díp-tô, chạy qua A-si-ri. 25:19 Đây là dòng dõi của Y-sác, con trai Áp-ra-ham. Áp-ra-ham sanh Y-sác. 25:20 Vả, khi Y-sác được bốn mươi tuổi, thì cưới Rê-be-ca, con gái của Bê-tu-ên và em gái của La-ban, đều là dân A-ram, ở tại xứ Pha-đan-A-ram. 25:21 Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai. 25:22 Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, có sao đều này xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va. 25:23 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ. 25:24 Đến ngày nàng phải sanh nở, nầy hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra. 25:25 Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tơi lông; đặt tên là Ê-sau. 25:26 Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con nầy thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi. 25:27 Khi hai đứa trai nầy lớn lên, thì Ê-sau trở nên một thợ săn giỏi, thường gióng ruổi nơi đồng ruộng; còn

Gia-cốp là người hiền lành cứ ở lại trại. 25:28 Y-sác yêu Ê-sau, vì người có tánh ưa ăn thịt rừng; nhưng Ê-be-ca lại yêu Gia-cốp. 25:29 Một ngày kia, Gia-cốp đang nấu canh, Ê-sau ở ngoài đồng về lấy làm mệt mỏi lắm; 25:30 liền nói cùng Gia-cốp rằng: Em hãy cho anh ăn canh gì đó đó với, vì anh mệt mỏi lắm. Bởi có ấy, người ta gọi Ê-sau là Ê-đôm. 25:31 Gia-cốp đáp rằng: Nay anh hãy bán quyền trưởng nam cho tôi đi. 25:32 Ê-sau đáp rằng: Này, anh gần thác, quyền trưởng nam để cho anh dùng làm chi? 25:33 Gia-cốp đáp lại rằng: Anh hãy thề trước đi. Người bèn thề; vậy, người bán quyền trưởng nam cho Gia-cốp. 25:34 Rồi, Gia-cốp cho Ê-sau ăn bánh và canh phan đậu; ăn uống xong, người bèn đứng dậy đi. Vậy, Ê-sau khinh quyền trưởng nam là thế.

Sáng-thể Ký 26

26:1 Trừ cơn đói kém thứ nhất trong đời Áp-ra-ham, bây giờ tại xứ lại có một lần nữa. Y-sác bèn đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra. 26:2 Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Chớ xuống xứ Ê-díp-tô; hãy ở lại xứ mà ta sẽ chỉ cho. 26:3 Hãy ngụ trong xứ này, ta sẽ ở cùng ngươi và ban phước cho ngươi; vì ta sẽ cho ngươi cùng dòng dõi ngươi các xứ này và ta sẽ làm thành lời ta đã thề cùng Áp-ra-ham, cha ngươi. 26:4 Ta sẽ thêm dòng dõi ngươi nhiều như sao trên trời, sẽ cho họ các xứ này; hết thầy dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi ngươi mà được phước; 26:5 vì Áp-ra-ham đã vâng lời ta và đã giữ điều ta phán dạy, lệnh, luật và lệ của ta. 26:6 Vậy, Y-sác ở tại Ghê-ra. 26:7 Bởi nàng Ê-be-ca sắc-sảo dung nhan, nên khi dân xứ đó hỏi thăm vợ người, thì người đáp rằng: "Ấy là em gái tôi," e khi nói: "Ấy là vợ tôi," thì họ sẽ giết mình chẳng. 26:8 Vả, người ngụ tại xứ đó cũng đã lâu; một ngày kia A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, ngó ngang qua cửa sổ, thấy Y-sác đang giỡn chơi cùng Ê-be-ca, vợ người, 26:9 bèn đòi Y-sác mà rằng: Quả thật là vợ người đó; sao có nói: Ấy là em gái tôi? Y-sác đáp rằng: Vì tôi có thề nói: Chớ khá vì nàng mà tôi phải bỏ mình. 26:10 A-bi-mê-léc hỏi: Người làm chi cho chúng ta vậy? Ngộ có một người dân đến nằm cùng vợ người, người làm cho chúng ta phải phạm tội! 26:11 A-bi-mê-léc bèn truyền lệnh cho cả dân chúng rằng: Kẻ nào động đến người này, hay là vợ người này, thì sẽ bị xử tử. 26:12 Y-sác gieo hạt giống trong xứ đó; năm ấy gặt được bội trăm phần; vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho. 26:13 Người nên thanh vượng, của cải càng ngày càng thêm cho đến nỗi người trở nên rất lớn. 26:14 Người có nhiều bầy chiên, bầy bò và tôi tớ rất đông; bởi có ấy, dân Phi-li-tin đem lòng ganh ghét. 26:15 Mấy cái giếng lúc trước đầy tớ của Áp-ra-ham, cha người, đã đào, bây giờ đều bị dân Phi-li-tin lấp đất lại hết. 26:16 A-bi-mê-léc nói cùng Y-sác rằng: Hãy ra khỏi nơi ta, vì ngươi thanh vượng hơn chúng ta bội phần. 26:17 Vậy, Y-sác bỏ chốn này đi đến đóng trại tại trũng Ghê-ra và ở đó. 26:18 Y-sác bèn đào lại mấy cái giếng người ta đã đào trong đời Áp-ra-ham, cha mình, mà bị dân Phi-li-tin lấp đất lại khi Áp-ra-ham qua đời, và đặt tên mấy giếng đó như tên của cha mình đã đặt. 26:19 Các đầy tớ của Y-sác còn đào thêm giếng nơi trũng, gặp được một giếng nước mạch. 26:20 Nhưng bọn chăn chiên Ghê-ra tranh giành cùng bọn chăn chiên của Y-sác, mà rằng: Nước đó của chúng ta; nên người đặt tên giếng này là Ê-sét. Vì bọn chăn chiên đó có tranh giành cùng mình. 26:21 Kế ấy, các đầy tớ đào một giếng khác, thì bị tranh giành nhau nữa; người đặt tên giếng này là Sít-na. 26:22 Đoạn, người bỏ chỗ đó đi đào một giếng khác; về giếng này, họ không tranh giành nhau, nên người đặt tên là Ê-hô-bốt, mà rằng: Bây giờ Đức Giê-hô-va đã để cho chúng ta được ở rộng rãi, và ta sẽ dựng thịnh vượng trong xứ. 26:23 Y-sác ở đó đi, dời lên Bê-e-Sê-ba. 26:24 Đêm đó Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha ngươi; chớ sợ chi, ta ở cùng ngươi, sẽ ban phước cho và thêm dòng dõi ngươi, vì có Áp-ra-ham là tôi tớ ta. 26:25 Y-sác lập một bàn thờ, cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va và đóng trại tại đó. Đoạn, các đầy tớ người đào một cái giếng tại nơi ấy. 26:26 Vua A-bi-mê-léc ở Ghê-ra đi đến viếng Y-sác, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan tổng binh mình, đi theo. 26:27 Y-sác bèn hỏi rằng: Các người ghét tôi, đã đuổi tôi ra khỏi nơi mình, sao còn đi đến tôi mà chi? 26:28 Chúng đáp rằng: Chúng tôi đã thấy rõ rằng Đức Giê-hô-va phù hộ người, nên nói với nhau rằng: Phải có một lời thề giữa chúng

tôi và người, để chúng ta kết giao ước với người. 26:29 Hãy thề rằng: Người chẳng bao giờ làm hại chúng tôi, như chúng tôi đã không động đến người, chỉ hậu đãi người và cho đi bình yên. Bây giờ người được Đức Giê-hô-va ban phước cho. 26:30 Y-sác bày một bữa tiệc, các người đồng ăn uống. 26:31 Qua ngày sau, chúng dậy sớm, lập lời thề với nhau. Rồi, Y-sác đưa các người đó đi về bình yên. 26:32 Cùng trong ngày đó, các đầy tớ của Y-sác đến đem tin cho người hay về giếng họ đã đào, rằng: Chúng tôi đã thấy có nước. 26:33 Người bèn đặt tên cái giếng đó là Si-ba. Vì cớ đó nên tên thành ấy là Bê-e-Sê-ba cho đến ngày nay. 26:34 Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi, cưới Giu-đít, con gái của Bê-ê-ri, người Hê-tít; và Bách-mát, con gái của Ê-lôn, cũng người Hê-tít. 26:35 Hai dâu đó là một sự cay đắng lòng cho Y-sác và Rê-be-ca.

Sáng-thể Ký 27

27:1 Bởi Y-sác đã già, mắt làng chẳng thấy được nữa, bèn gọi Ê-sau, con trưởng nam, mà rằng: Hỡi con! Ê-sau thưa rằng: Có con đây. 27:2 Người bèn nói rằng: Này, cha đã già rồi, chẳng biết ngày nào phải chết; 27:3 vậy bây giờ, cha xin con hãy lấy khí giới, ống tên và cung con, ra đồng săn thịt rừng cho cha, 27:4 dọn một món ngon tùy theo cha sở thích; rồi dâng lên cho cha ăn, đặt linh hồn cha chúc phước cho con trước khi chết. 27:5 Vả, đang khi Y-sác nói cùng Ê-sau con trai mình, thì Rê-be-ca có nghe. Ê-sau bèn ra đồng săn thịt rừng đặt đem về cho cha. 27:6 Rê-be-ca nói cùng Gia-cốp, con trai mình, rằng: Này, mẹ có nghe cha nói cùng Ê-sau, anh con, và dặn rằng: 27:7 Hãy đem thịt rừng về cho cha, dọn một món ngon cha ăn; đặt trước khi qua đời, cha sẽ chúc phước cho con trước mặt Đức Giê-hô-va. 27:8 Vậy, con ơi! bây giờ, hãy nghe mẹ và làm theo lời mẹ biểu: 27:9 Hãy ra ngoài bày, bắt hai dê con tốt, rồi mẹ sẽ dọn cho cha con một món ngon, tùy theo người sở thích; 27:10 con sẽ đem cho cha ăn, đặt người chúc phước con trước khi qua đời. 27:11 Gia-cốp thưa lại cùng mẹ rằng: Thưa mẹ, Ê-sau, anh con, có lông, còn con lại không. 27:12 Có lẽ cha sẽ sờ mình chẳng, coi con như kẻ phỉnh gạt, thì con chắc lấy cho mình sự rửa sả, chớ chẳng phải sự chúc phước đâu. 27:13 Mẹ đáp rằng: Con ơi! xin sự rửa sả đó để cho mẹ chịu; hãy cứ nghe lời mẹ, ra bắt hai dê con. 27:14 Vậy, Gia-cốp đi bắt hai dê con, đem lại cho mẹ, làm món ngon, tùy theo cha sở thích. 27:15 Đoạn Rê-be-ca lấy quần áo tốt nhất của Ê-sau, con trưởng nam, sẵn để trong nhà, mà mặc vào cho Gia-cốp, con út mình; 27:16 rồi người lấy da dê con bao hai tay và cổ, vì tay và cổ Gia-cốp không có lông. 27:17 Rê-be-ca bèn để món ngon và bánh của mình đã dọn vào tay con út mình. 27:18 Gia-cốp bưng đến cha mình và nói rằng: Thưa cha! Y-sác đáp: Có cha đây; con là đứa nào đó? 27:19 Gia-cốp thưa: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha; con đã làm theo lời cha dặn biểu; xin cha dậy, ngồi ăn lấy thịt săn của con, đặt linh hồn cha sẽ chúc phước cho con. 27:20 Y-sác hỏi rằng: Sao con đi săn được mau thế? Thưa rằng: Ấy nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của cha xui tôi gặp mau vậy. 27:21 Y-sác nói cùng Gia-cốp rằng: Hỡi con! hãy lại gần đặt cha sờ thử xem có phải là Ê-sau, con của cha chẳng? 27:22 Gia-cốp bèn lại gần Y-sác; người sờ và nói rằng: Tiếng nói thì của Gia-cốp, còn hai tay lại của Ê-sau. 27:23 Người chẳng nhận biết đặt vì hai tay cũng có lông như của anh, là Ê-sau. Vậy Y-sác chúc phước cho. 27:24 Người lại hỏi rằng: Ấy con thật là Ê-sau, con trai ta, phải chẳng? Gia-cốp thưa: Phải, con đây. 27:25 Y-sác bèn nói: Hãy dọn cho cha ăn lấy thịt săn của con, đặt linh hồn cha chúc phước cho con. Gia-cốp dọn cho người ăn, cũng có đem rượu cho người uống nữa. 27:26 Rồi Y-sác cha người nói rằng: Hỡi con! hãy lại gần và hôn cha. 27:27 Gia-cốp bèn lại gần và hôn người. Y-sác đánh mùi thơm của áo con, liền chúc phước cho, và nói rằng: Này, mùi hương của con ta Khác nào mùi hương của cánh đồng mà Đức Giê-hô-va đã ban phước cho. 27:28 Cầu xin Đức Chúa Trời cho con sương móc trên trời xuống, Được màu mỡ của đất, Và dư dật lúa mì cùng rượu. 27:29 Muôn dân phải phục con, Các nước phải quỳ lạy trước mặt con! Hãy được quyền chủ các anh em, Các con trai của mẹ con phải quỳ lạy trước mặt con! Ai rửa sả con sẽ bị rửa sả lại, Ai cầu phước cho con, sẽ được ban phước

lại! 27:30 Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, và vừa khi Gia-cốp lùi ra khỏi nơi cha mình, thì Ê-sau, anh người, đi săn trở về. 27:31 Người cũng dọn một món ngon, dâng lên cho cha và thưa rằng: Xin dậy, ngồi ăn thịt săn của con trai cha, để linh hồn cha chúc phước cho con. 27:32 Y-sác, cha người, hỏi: Con là đứa nào? Thưa rằng: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha. 27:33 Y-sác lấy làm cảm động quá đỗi mà nói rằng: Vậy, còn đứa nào đã săn thịt rừng, và đã dâng lên cho cha đó? Trước khi con về, cha đã ăn hết rồi, và chúc phước cho nó; nó lại sẽ được ban phước vậy. 27:34 Vừa nghe dứt lời cha, thì Ê-sau la lên một tiếng rất lớn, và rất thảm thiết mà thưa cùng cha rằng: Cha ơi! xin hãy chúc phước cho con luôn nữa! 27:35 Nhưng Y-sác lại đáp: Em con đã dùng mưu kế đến cướp sự chúc phước của con rồi. 27:36 Ê-sau liền nói rằng: Có phải vì người ta gọi nó là Gia-cốp mà nó hai lần chiếm lấy vị tôi rồi chăng? Nó đã chiếm quyền trưởng nam tôi, và lại bây giờ còn chiếm sự phước lành của tôi nữa. Tiếp rằng: Cha chẳng có dành sự chúc phước chi cho tôi sao? 27:37 Y-sác đáp rằng: Này, cha đã lập nó lên làm chủ con, và đã cho các anh em làm tôi nó; và đã dự bị lúa mì và rượu cho nó. Vậy, cha sẽ làm chi cho con đây? 27:38 Ê-sau thưa rằng: Cha ơi! cha chỉ có sự chúc phước đó thôi sao? Hãy chúc phước cho con với, cha! Rồi Ê-sau cất tiếng lên khóc. 27:39 Y-sác cha người, đáp rằng: Này, nơi con ở sẽ thiếu màu mỡ của đất, Cứng sương-móc trên trời sa xuống. 27:40 Con sẽ nhờ gươm mới được sống. Và làm tôi tớ cho em con. Song khi con lưu lạc rày đó mai đây, Sẽ bẻ cái ách của em trên cổ con vậy. 27:41 Ê-sau trở lòng ghét Gia-cốp vì cơ cha mình chúc phước cho người, bèn nói thầm trong lòng rằng: Ngày tang của cha đã hầu gần; vậy, ta sẽ giết Gia-cốp, em ta, đi. 27:42 Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca, thì người sai gọi Gia-cốp, con út mình, mà nói rằng: Này, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù. 27:43 Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran, 27:44 và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết. 27:45 Khi cơn giận anh con bỏ qua rồi, và nó quên việc con đã gây nên với nó, thì mẹ sẽ biểu con về. Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư? 27:46 Rê-be-ca nói cùng Y-sác rằng: Tôi đã chán, không muốn sống nữa, vì cơ mấy con gái họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một trong mấy con gái họ Hêch mà làm vợ, tức một người con gái trong xứ như các đứa đó; thôi, tôi còn sống mà chi?

Sáng-thể Ký 28

28:1 Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. 28:2 Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. 28:3 Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. 28:4 Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiêu ngạo sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! 28:5 Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau. 28:6 Ê-sau thấy Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp, và sai đi qua xứ Pha-đan-A-ram để cưới vợ; và trong lúc đang chúc phước có dặn rằng: Chớ cưới vợ trong bọn con gái Ca-na-an; 28:7 lại đã thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ đi qua xứ Pha-đan-A-ram đó, 28:8 thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình; 28:9 nên người bèn đi đến nhà Ích-ma-ên (ngoài hai người vợ đã có rồi) cưới thêm nàng Ma-ha-lát, con gái của Ích-ma-ên, cháu nội của Áp-ra-ham và em của Nê-ba-giôt. 28:10 Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, 28:11 tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; 28:12 bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. 28:13 Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang

nằm ngủ đây. 28:14 Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. 28:15 Này, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người. 28:16 Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! 28:17 Người bắt sợ và nói rằng: Chỗ này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! 28:18 Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; 28:19 rồi đặt tên chỗ này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ. 28:20 Gia-cốp bèn khấn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, 28:21 và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. 28:22 Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, Và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

Sáng-thể Ký 29

29:1 Đoạn, Gia-cốp lên đường, đi đến xứ của dân Đông phương. 29:2 Người nhìn xem, thấy một cái giếng trong đồng ruộng, gần đó có ba bầy chiên nằm nghỉ, vì nơi này là chỗ người ta cho các bầy chiên uống nước. Hòn đá đặt trên miệng giếng rất lớn. 29:3 Các bầy chiên đều hiệp lại đó, rồi họ lăn hòn đá trên miệng giếng ra, cho các bầy uống nước; đoạn, lăn đá lại chỗ cũ, đặt trên miệng giếng. 29:4 Gia-cốp hỏi mấy tay chăn chiên rằng: Hỡi các anh! các anh ở đâu đây? Bọn đó đáp rằng: Chúng tôi ở Cha-ran đến. 29:5 Người hỏi: Các anh có biết La-ban, con trai Na-cô, chẳng? Đáp rằng: Chúng tôi biết. 29:6 Lại hỏi: Người đó được mạnh giỏi chẳng? Đáp rằng: Người vẫn được mạnh giỏi, và này, Ra-chên, con gái người, đang đi đến cùng bầy chiên kia. 29:7 Người nói: Này, trời hãy còn sớm, chưa phải là giờ nhóm hiệp các súc vật; vậy, các anh hãy cho bầy chiên uống nước, rồi thả đi ăn lại đi. 29:8 Đáp rằng: Chúng tôi làm như vậy chẳng được; phải đợi các bầy hiệp lại đủ hết rồi, bấy giờ mới lăn hòn đá trên miệng giếng ra, cho bầy uống nước được. 29:9 Vả, đang lúc người còn nói chuyện cùng bọn đó, thì Ra-chên dắt bầy chiên của cha nàng đến, vì nàng vốn là người chăn chiên. 29:10 Khi vừa thấy Ra-chên, con gái La-ban, cậu mình, thì người liền lại gần lăn hòn đá ra khỏi miệng giếng, cho bầy chiên của La-ban, cậu mình, uống nước. 29:11 Gia-cốp hôn Ra-chên, cất tiếng lên khóc; 29:12 rồi nói cho nàng biết rằng mình là bà con với cha nàng, tức con trai của Rê-be-ca. Nàng bèn chạy về thuật lại cho cha hay. 29:13 Vừa khi nghe nói Gia-cốp, con trai của em gái mình, thì La-ban chạy đến trước mặt người, ôm choàng lấy mà hôn, rồi mời vào nhà. Gia-cốp thuật lại cho La-ban nghe các việc đã xảy qua. 29:14 La-ban bèn đáp rằng: Thật vậy, cháu là cốt nhục của cậu; rồi Gia-cốp ở một tháng cùng cậu. 29:15 Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì có cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết. 29:16 Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. 29:17 Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. 29:18 Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. 29:19 La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. 29:20 Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa. 29:21 Kế đó, Gia-cốp nói cùng La-ban rằng: Hạn tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại để tôi đến gần cùng nàng. 29:22 La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; 29:23 đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. 29:24 La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. 29:25 Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chẳng? Sao cậu lừa-gạt tôi? 29:26 La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. 29:27 Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. 29:28 Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, 29:29 và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái

mình. 29:30 Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. 29:31 Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. 29:32 Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. 29:33 Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này. 29:34 Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứu cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi có đó, đặt tên là Lê-vi. 29:35 Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì có ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén.

Sáng-thể Ký 30

30:1 Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết. 30:2 Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao? 30:3 Ra-chên rằng: Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đừng phần tôi bởi nó cũng có con nữa. 30:4 Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng. 30:5 Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp. 30:6 Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì có ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan. 30:7 Bi-la, con đòi của Ra-chên, thọ thai nữa, và sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp. 30:8 Ra-chên rằng: Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng; vì có ấy, nàng đặt tên đứa trai này là Nép-ta-li. 30:9 Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp. 30:10 Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp. 30:11 Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát. 30:12 Xinh ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp; 30:13 thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xưng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se. 30:14 Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. 30:15 Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mày còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ừ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. 30:16 Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. 30:17 Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. 30:18 Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì có tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca. 30:19 Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, 30:20 bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn. 30:21 Kế đó, nàng sanh một con gái, đặt tên là Di-na. 30:22 Đức Chúa Trời nhớ lại Ra-chên, bèn nhậm lời và cho nàng sanh sản. 30:23 Nàng thọ thai, sanh một con trai, mà rằng: Đức Chúa Trời đã rửa sự xấu hổ cho tôi rồi; 30:24 bèn đặt tên đứa trai đó là Giô-sép; lại nói rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va thêm cho một con trai nữa! 30:25 Khi Ra-chên đã sanh Giô-sép thì Gia-cốp thưa cùng La-ban rằng: Xin cậu cho tôi thôi, đừng trở về quê hương tôi; 30:26 xin giao vợ và con lại cho tôi, mà tôi đã được vì có giúp cậu, để tôi đi; bởi cậu cũng biết rằng tôi đã giúp công việc cho cậu thế nào. 30:27 La-ban đáp rằng: Ước gì cậu được nhờ ơn cháu! Cậu cũng đoán rõ rằng Đức Giê-hô-va đã vì cháu mà ban phước cho cậu vậy. 30:28 Lại nói rằng: Cháu hãy định công giá cháu đi, rồi cậu sẽ trả cho! 30:29 Gia-cốp đáp: Cậu biết tôi giúp đỡ cậu thế nào, và về tay tôi bấy súc vật cậu được ra sao. 30:30 Trước khi tôi đến, súc vật của cậu thật ít, nhưng từ khi tôi đến ở, thì thêm nhiều quá bội. Đức Giê-hô-va đã ban phước cho cậu từ khi tôi bước chân vào nhà này; bây giờ biết chừng nào tôi sẽ được lo việc nhà tôi? 30:31 La-ban rằng: Cậu sẽ cho cháu cái gì bây giờ? Đáp rằng: Sẽ chẳng cho tôi chi cả. Nếu thuận theo lời này, thì tôi sẽ cho ăn và chăn bấy súc vật cậu

nữa: 30:32 Ngày nay tôi sẽ đi kiểm soát các bầy chiên và bầy dê của cậu; trong bầy chiên bầy dê, hễ con nào có rần, có đốm, cùng chiên sắc đen, thì tôi sẽ để riêng ra; ấy sẽ là phần công giá của tôi đó. 30:33 Một mai cậu đi xem xét công giá tôi, thì lòng ngay thẳng tôi sẽ làm chứng trước mặt cậu. Hễ ở về phần bên tôi, các con dê nào không có rần và đốm, các chiên con nào không có sắc đen, thì sẽ cho là ăn cắp. 30:34 La-ban đáp: Ủ thôi! được như lời cháu nói. 30:35 Chính ngày đó, La-ban liền để riêng các dê đực có sọc, có đốm, các dê cái có rần, có đốm, các vật nào có đốm trắng và các chiên con có sắc đen, giao cho mấy con trai mình; 30:36 rồi để Gia-cốp cùng mình ở cách xa nhau chừng ba ngày đường; Gia-cốp bèn chặn bầy súc vật của La-ban chỉ còn lại. 30:37 Đoạn, Gia-cốp lấy nhánh bạch dương, nhánh bồ đào và nhánh bá-tiên tươi, lột vỏ để bầy lần da trắng ở trong ra. 30:38 Người để những nhánh đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau. 30:39 Các con chiên ngó thấy những nhánh đó mà giao hiệp nhau thì sanh chiên con có sọc, có rần và có đốm. 30:40 Gia-cốp để riêng chiên con ra, rồi để chiên cái trong bầy của La-ban trước mặt các con có sọc và có sắc đen; nhưng bầy mình thì riêng ra, không để gần bầy của La-ban. 30:41 Và, mọi lần các con chiên mạnh mẽ giao hiệp, thì Gia-cốp để các nhánh đó dưới mắt trong máng uống nước, để chúng nó đổi nhánh mà giao hiệp cùng nhau. 30:42 Nhưng khi nào con chiên gầy ốm, thì người không để nhánh như vậy; thế thì, các chiên con gầy ốm để về phần La-ban, còn chiên con mạnh mẽ lại về phần Gia-cốp. 30:43 Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bầy súc vật, tôi trai, tớ gái, lạc đà và lừa.

Sáng-thế Ký 31

31:1 Gia-cốp được nghe lời các con La-ban nói rằng: Gia-cốp đã lấy hết gia tài cha ta, và vì nhờ của cha ta, nên mới được giàu có dường ấy. 31:2 Gia-cốp cũng để ý coi nét mặt cậu, nhận biết rằng người chẳng đối ở với mình như trước nữa. 31:3 Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ của tổ phụ ngươi, chốn bà con ngươi, ta sẽ phù hộ ngươi. 31:4 Gia-cốp bèn sai người gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi cầm bầy súc vật của mình ngoài đồng, 31:5 và nói cùng họ rằng: Ta thấy sắc mặt cha hai người đối cùng ta chẳng còn như trước nữa, nhưng nhờ Đức Chúa Trời của cha ta phù hộ ta. 31:6 Chính hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức, 31:7 còn cha hai người lại khinh bạc và mười lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào. 31:8 Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá ngươi, quả các con chiên đều sanh con ra có đốm. Còn nếu dạy rằng: Các con chiên có sọc dùng làm công giá ngươi, quả các con chiên đều sanh ra có sọc. 31:9 Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt súc vật của cha hai người cho ta đó! 31:10 Đang trong lúc chiên giao hiệp nhau, ta nường mắt lên, chiêm bao thấy các chiên đực đang giao hiệp cùng chiên cái đều có sọc, có rần và có đốm. 31:11 Thiên sứ Đức Chúa Trời phán cùng ta trong mộng rằng: Hãy Gia-cốp! Ta bèn thưa: Có tôi đây. 31:12 Thiên sứ rằng: Hãy nường mắt lên mà nhìn: hết thấy chiên đực đang giao hiệp cùng chiên cái đều có sọc, có rần và có đốm; vì ta đã thấy cách La-ban ăn ở cùng ngươi rồi. 31:13 Ta đây là Đức Chúa Trời của Bê-tên, tức nơi ngươi đã thoa dầu đầu cây trụ và đã khấn vái ta. Bây giờ, hãy đứng dậy, ra khỏi xứ này và trở về xứ của bà con ngươi. 31:14 Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng? 31:15 Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người dưng ư? 31:16 Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phán dạy. 31:17 Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, 31:18 dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, để trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an. 31:19 Trong lúc La-ban mắc đi hót lông chiên người, thì Ra-chên ăn cắp các pho tượng thờ trong nhà của cha mình. 31:20 Gia-cốp gạt La-ban, vì không nói rằng, mình muốn đi trốn. 31:21 Vậy, người đứng dậy, đem theo hết thầy tài vật mình, trốn đi ngang qua sông, thẳng tuốt về núi Ga-la-át.

31:22 Đến ngày thứ ba, người ta học lại cùng La-ban rằng Gia-cốp đã trốn đi rồi. 31:23 Người bèn đem các anh em mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày đường, và theo kịp tại núi Ga-la-át. 31:24 Nhưng trong cơn chiêm bao lúc ban đêm, Đức Chúa Trời đến cùng La-ban, người A-ram, mà phán rằng: Dầu lành dầu dữ, thế nào ngươi khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết. 31:25 Vậy, La-ban theo kịp Gia-cốp. Vả, Gia-cốp đang đóng trại trên núi; La-ban và các anh em người cũng đóng trại trên núi Ga-la-át. 31:26 La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: Cháu đã làm chi vậy? Cháu đã gạt cậu và dẫn mấy đứa gái cậu như phu tù giặc. 31:27 Sao trốn nhem, gạt và không cho cậu hay trước? Có lẽ cậu đưa đi rất vui vẻ, tiếng hát, tiếng đàn và tiếng trống phụ đưa. 31:28 Cháu làm cách đại dột vậy, không để cho cậu hôn con trai và con gái cậu. 31:29 Tay cậu có đủ quyền làm hại cháu; nhưng Đức Chúa Trời của cha cháu đã mách bảo cùng cậu tối hôm qua rằng: Dầu lành dầu dữ, ngươi khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết. 31:30 Bây giờ, vì lòng cháu mong mỏi về nhà cha cháu, nên đã ra đi; nhưng có sao cháu lại ăn cắp các pho tượng cậu? 31:31 Gia-cốp đáp rằng: Vì có tôi e cậu bắt hai người con gái lại chẳng. 31:32 Nhưng tìm nơi ai được các pho tượng của cậu, thì ai đó sẽ bị chết đi! Tại trước mặt các anh em chúng ta, cậu hãy kiểm soát các món nơi tôi đi, và hãy lấy vật chi thuộc về cậu. Vả, Gia-cốp vốn không hay rằng Ra-chên đã trộm mấy pho tượng đó. 31:33 Vậy, La-ban vào trại Gia-cốp, trại Lê-a, trại hai người đòi, chẳng tìm được chi cả. Đoạn, ở trại Lê-a bước ra đi vào trại Ra-chên. 31:34 Vả, Ra-chên có lấy mấy pho tượng đó, giấu dưới bành lạc đà, rồi ngồi lên trên. La-ban soát lục khắp trại chẳng gặp pho tượng. 31:35 Nàng bèn thưa cùng cha rằng: Vì trong mình con có việc riêng của đàn bà, nên đừng dậy rước chẳng được; xin chúa chó giận con chi hết. Người kiểm, nhưng chẳng thấy pho tượng đâu hết. 31:36 Gia-cốp bèn nổi giận rầy lộn cùng La-ban, mà rằng: Tôi có án gì, tội gì, mà cậu hăm hăm đuổi theo như vậy! 31:37 Cậu đã soát lục các đồ hành lý tôi, có kiếm được món chi thuộc về nhà cậu chẳng? Hãy đem món đó ra trước mặt anh em tôi cùng anh em cậu, đừng họ xét đoán đôi ta. 31:38 Kìa, đã hai mươi năm tôi ăn ở nơi nhà cậu, chiêm cùng dê cậu nào có sảo thai, và tôi chẳng hề ăn thịt chiêm được của bầy cậu bao giờ; 31:39 cũng chẳng hề đem về cho cậu một con nào bị xé; bằng có, chính tôi chịu đền đó thôi. Cậu có đòi luôn những con bị ăn cắp ban ngày và ăn trộm ban đêm. 31:40 Ban ngày tôi chịu nắng nóng, ban đêm chịu lạnh lùng, ngủ nào có an giấc được đâu. 31:41 Đó trong hai mươi năm tôi ở tại nhà cậu là thế; trong mười bốn năm giúp việc, để được hai con gái cậu, và sáu nămặng lãnh lấy bầy súc vật của cậu, mà cậu lại còn thay đổi mười lần công giá tôi. 31:42 Nếu Đức Chúa Trời của cha tôi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, là Đấng mà Y-sác kính sợ, không phù hộ tôi, chắc bây giờ cậu đuổi tôi ra tay không, Đức Chúa Trời đã xem thấy nỗi đau-khổ tôi cùng công việc hai tay tôi làm, nên đem qua Ngài đã xét công bình rồi đó. 31:43 La-ban đáp cùng Gia-cốp mà rằng: Các đứa gái này là con của cậu; các đứa trẻ này là trẻ của cậu; các bầy súc vật tức là bầy của cậu, và các vật chi cháu thấy được tức của cậu hết; ngày nay cậu sẽ làm chi được cùng các con gái hai là các cháu cậu đó? 31:44 Vậy bây giờ, hề! chúng ta kết-ước cùng nhau, để dùng làm chứng cho cậu và cháu. 31:45 Gia-cốp lấy một hòn đá, dựng đứng lên làm trụ; 31:46 và nói cùng các anh em mình rằng: Hãy lượm góp đá lại. Chúng bèn góp đá lại, chất thành một đồng, rồi ngồi lên trên ăn bữa. 31:47 La-ban đặt trên đồng đá đó là Y-ê-ga Sa-ha-đu-ta; còn Gia-cốp kêu là Ga-lét. 31:48 La-ban nói rằng: Đồng đá này ngày nay làm chứng cho cậu và cháu đó. Cho nên chúng gọi là Ga-lét. 31:49 Mà cũng gọi là Mích-ba, vì La-ban có nói thêm rằng: Khi chúng ta phân cách nhau, cầu xin Đức Giê-hô-va coi sóc cậu và cháu. 31:50 Nếu cháu hành hạ các con gái cậu, nếu cưới vợ khác nữa, thì hãy giữ mình! Chẳng phải người thường soi xét ta đâu, bèn là Đức Chúa Trời làm chứng cho chúng ta vậy. 31:51 La-ban lại nói cùng Gia-cốp rằng: Này đồng đá, này cây trụ mà cậu đã dựng lên giữa cậu và cháu đây. 31:52 Đồng đá này và cây trụ này làm chứng rằng cậu chẳng qua khỏi đây, đi đến nơi cháu, và cháu cũng chẳng vượt khỏi đây, đi đến nơi cậu, trong khi có ý muốn làm hại nhau. 31:53 Cầu xin Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Na-cô, Đức Chúa Trời của cha các người đó đoán xét cho chúng ta! Gia-cốp chỉ Đấng của Y-sác, cha mình, kính sợ mà thôi. 31:54 Đoạn, người dâng một của lễ tại trên

núi, và mời các anh em mình dùng bánh. Vậy, chúng dùng bánh, rồi ở ban đêm trên núi. 31:55 La-ban dậy sớm, hôn các con trai và các con gái mình, và chúc phước cho, rồi đi trở về nhà mình.

Sáng-thể Ký 32

32:1 Gia-cốp cứ đi đường, có thiên sứ Đức Chúa Trời gặp người. 32:2 Khi Gia-cốp thấy các vị này, nói rằng: Ấy là trại quân của Đức Chúa Trời! Nên người đặt tên chỗ đó là Ma-ha-na-im. 32:3 Gia-cốp sai sứ giả đến trước cùng Ê-sau, anh mình, ở trong xứ Sê-i-rơ thuộc về địa-phận Ê-đôm; 32:4 người bèn dặn rằng: Các người hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vậy: Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, có nói như vậy rằng: Tôi đã ngụ tại nhà La-ban đến ngày nay; 32:5 có bò, lừa, chiên, tôi trai, tớ gái; vậy, xin sai đi nói cho chúa hay trước, hầu cho nhờ được ơn trước mặt chúa tôi. 32:6 Các sứ giả trở về nói cùng Gia-cốp rằng: Chúng tôi đã đi đến Ê-sau, anh của chủ; này người đang đem bốn trăm người đến để rước chủ. 32:7 Gia-cốp rất sợ hãi và sầu não, bèn chia các dân đi theo, cùng các bầy chiên, bò, lạc đà ra làm hai đội, mà rằng: 32:8 Nếu Ê-sau đến hãm đánh một trong hai đội, thì đội còn lại sẽ thoát được. 32:9 Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ người và nơi bà con người, rồi ta sẽ làm ơn cho người! 32:10 Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này. 32:11 Vậy, cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu tôi khỏi tay Ê-sau, anh tôi, vì e người đến đánh tôi và đánh luôn mẹ với con nữa. 32:12 Vả, Ngài có nói rằng: Quả thật vậy, ta sẽ làm ơn cho người, và làm cho dòng dõi người đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá. 32:13 Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một của lễ dâng cho Ê-sau, anh mình, 32:14 là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực; 32:15 ba chục lạc đà cái có con đang bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con. 32:16 Rồi, giao mỗi bầy riêng ra nơi tay đầy tớ mình và dặn rằng: Các người hãy đi trước ta và dẫn bầy này cách một khoảng đến bầy kia. 32:17 Người dặn tên dẫn bầy đi trước hết như vậy: Khi Ê-sau, anh ta, gặp và hỏi người rằng: Người ở với ai, đi đâu, và bầy súc vật trước mặt người đó thuộc về ai? 32:18 thì hãy thưa rằng: Của Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa; ấy là một lễ gởi dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và này, chính mình người đang theo sau. 32:19 Gia-cốp cũng dặn y lời cho tên dẫn bầy thứ nhì, thứ ba và hết thấy người theo coi chừng các bầy, và lại nói: Khi gặp Ê-sau, các người hãy nhớ lời đó, 32:20 và nói như vậy: Này, Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, đang theo sau chúng tôi. Vì người thầm nghĩ rằng: Mình đem lễ này dâng trước cho Ê-sau nguôi giận đã, rồi mình sẽ giáp mặt sau; có lẽ người tiếp rước mình một cách thuận hiệp đó. 32:21 Vậy, lễ này đem đi trước, còn người, đêm đó ở lại trại. 32:22 Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai tên đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc. 32:23 Người đem họ qua rạch, và hết thấy của cải mình qua nữa. 32:24 Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. 32:25 Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn. 32:26 Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. 32:27 Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. 32:28 Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng. 32:29 Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao người hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó. 32:30 Gia-

cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu. 32:31 Khi qua nơi Phê-ni-ên, thấy mặt trời mọc rồi; và người đi gieo cặng. 32:32 Bởi có đó, cho đến ngày nay dân Y-sơ-ra-ên chẳng bao giờ ăn gân bắp vế của lồi xương hông; vì người đó có đánh vào xương hông Gia-cốp, nơi gân của bắp vế.

Sáng-thể Ký 33

33:1 Gia-cốp nhướng mắt lên và nhìn, kìa, Ê-sau dẫn bốn trăm người đi đến. Người bèn chia các con cho Lê-a, Ra-chên, và cho hai tên đòi; 33:2 sắp hai tên đòi và con cái họ ở trước; kể đến Lê-a và con cái nàng; Ra-chên cùng Giô-sép ở sau chót. 33:3 Còn người, thì đi trước họ và sắp mình xuống đất bảy lần cho đến khi tới gần anh mình. 33:4 Nhưng Ê-sau chạy đến trước mặt người, ôm choàng cổ mà hôn, rồi hai anh em đều khóc. 33:5 Đoạn, Ê-sau nhướng mắt lên thấy mấy người đàn bà và con cái, thì hỏi rằng: Các người mà em có đó là ai? Đáp rằng: Ấy là con cái mà Đức Chúa Trời đã cho kẻ tôi tớ anh. 33:6 Hai tên đòi và con cái họ lại gần người, sắp mình xuống. 33:7 Lê-a và các con cái nàng cũng lại gần, sắp mình xuống; đoạn, Ra-chên và Giô-sép lại gần, và sắp mình xuống. 33:8 Ê-sau hỏi: Toán quân anh đã gặp đi trước đó, em tính làm chi? Đáp rằng: Ấy để nhờ được ơn trước mặt chúa tôi. 33:9 Ê-sau nói: Hỡi em! anh đã được đủ rồi; vậy, hãy lấy lại vật chi của em đi. 33:10 Thừa rằng: Xin anh, không. Nếu em được ơn trước mặt anh, hãy nhận lấy lễ vật bởi tay em làm ra đi; vì em thấy được mặt anh khác nào người ta thấy được mặt Đức Chúa Trời, và anh đã đẹp lòng tiếp rước em. 33:11 Xin anh hãy nhận lấy lễ vật em đã dâng cho anh, vì Đức Chúa Trời cho em đầy dẫy ân huệ, và em có đủ hết. Người nài xin Ê-sau quá đến nỗi phải chịu nhận lấy. 33:12 Ê-sau nói: Hè, ta hãy lên đường! Anh sẽ đi trước em. 33:13 Gia-cốp đáp: Chúa biết rằng các đứa trẻ yếu lắm, và em lại mắc coi chừng chiên và bò cái đang có con bú; nếu ép đi mau chỉ trong một ngày, chắc cả bầy phải chết hết. 33:14 Xin chúa hãy đi trước kẻ tôi tớ chúa, còn tôi sẽ đi tới chậm chậm theo bước một của súc vật đi trước và của các trẻ, cho đến chừng nào tới nhà chúa tại xứ Sê-i-rơ. 33:15 Ê-sau nói: Vậy, anh xin để lại cùng em một vài người tùy tùng của anh. Gia-cốp đáp rằng: Chi vậy? miễn em được nhờ ơn trước mặt chúa thôi! 33:16 Nội ngày đó, Ê-sau bắt đường trở về Sê-i-rơ. 33:17 Gia-cốp đi đến Su-cốt; bèn cất một nhà cho mình ở, và mấy cái lều cho súc vật; cho nên họ đặt tên chốn này là Su-cốt. 33:18 Gia-cốp ở xứ Pha-đan-A-ram đến thành Si-chem thuộc về xứ Ca-na-an, được bình an. Người đóng trại trước thành, 33:19 bèn mua miếng đất chỗ người đóng trại, giá một trăm miếng bạc của con Hê-mô, cha Si-chem. 33:20 Nơi đó người lập một bàn thờ, đặt tên là Ên-Ên-ô-hê-Y-sơ-ra-ên.

Sáng-thể Ký 34

34:1 Nàng Đì-na, con gái của Lê-a sanh cho Gia-cốp, đi ra thăm bọn con gái của xứ đó. 34:2 Si-chem, con trai Hê-mô, người Hê-vít, hoàng tử xứ đó, thấy nàng, thì cưỡng đi, nằm với nàng và làm điểm nhục nàng. 34:3 Tâm hồn chàng vắn-vít cùng Đì-na, con gái Gia-cốp, thương mến con gái tơ đó, lấy lời ngon ngọt nói cùng nàng. 34:4 Si-chem nói cùng Hê-mô, cha mình, rằng: Hãy cho tôi con gái này làm vợ. 34:5 Vả, Gia-cốp hay được rằng chàng làm hư danh giá Đì-na, con gái mình, nhưng các con trai mình mắc ở ngoài đồng cùng súc vật, nên người làm thinh đến khi họ trở về. 34:6 Lúc đó, Hê-mô, cha Si-chem, đến cùng Gia-cốp để nói chuyện cùng người. 34:7 Các con trai Gia-cốp ở ngoài đồng trở về, vừa hay được việc ấy, bèn nổi nóng và giận lắm, vì việc ô danh mà Si-chem đã xui cho họ Y-sơ-ra-ên,

nằm cùng con gái của Gia-cốp, là việc chẳng bao giờ nên làm. 34:8 Hê-mô nói cùng họ rằng: Tâm hồn Si-chem, con trai tôi, đã dan-díu cùng con gái các ông; xin hãy gả nàng cho nó làm vợ. 34:9 Hãy kết sui-gia cùng nhau; các ông gả con gái cho chúng tôi, rồi cưới các con gái chúng tôi lại. 34:10 Hãy ở cùng chúng tôi; xứ sẵn dành cho các ông; hãy ở, buôn bán và dựng cơ nghiệp tại đó. 34:11 Si-chem thừa cùng cha và các anh em của người con gái rằng: Xin cho tôi được ƠN trước mặt các ông, và điều chi các ông nói, tôi xin nộp cho. 34:12 Xin hãy đòi một lễ cưới cho lớn, xứng nghi cho cao, tôi xin nộp theo ý lời các ông nói; nhưng hãy gả con gái đó cho tôi làm vợ. 34:13 Các con trai Gia-cốp đáp lại cùng Si-chem và Hê-mô, cha chàng, cùng dùng mưu nói chuyện với họ, vì Si-chem đã làm mất danh giá của Đì-na, em gái mình. 34:14 Các người ấy nói rằng: Gả em gái chúng tôi cho ai chẳng chịu phép cắt bì, ấy là một việc chúng tôi làm không được, vì sẽ là một nỗi nhục nhơ cho chúng tôi vậy. 34:15 Chúng tôi sẽ nhận lời các ông được, là khi nào các ông trở nên giống như chúng tôi, tức là mọi người nam chịu phép cắt bì; 34:16 vậy, chúng tôi sẽ gả con gái chúng tôi cho các ông, và sẽ cưới con gái các ông lại; đoạn ta sẽ ở chung nhau, thành ra một dân mà thôi. 34:17 Còn nếu không khứng nghe theo lời, và không chịu phép cắt bì, thì chúng tôi bắt con gái lại và đi ở nơi khác. 34:18 Bao nhiêu lời họ nói làm cho đẹp dạ Hê-mô và Si-chem, con trai người. 34:19 Chàng trẻ tuổi đó không ngần ngại các việc họ đã định, vì con gái của Gia-cốp đẹp lòng chàng. Vả, chàng đây là một người quý trọng hơn mọi người trong nhà cha mình. 34:20 Vậy, Hê-mô và Si-chem, con trai người, đi đến cửa thành mình, nói cùng dân trong thành như vậy: 34:21 Các người đó ăn ở hòa thuận giữa vòng chúng ta; vậy cho họ ở trong xứ đặng buôn bán. Nay, xứ cũng rộng cho họ ở; chúng ta sẽ cưới con gái họ làm vợ, và gả các con gái chúng ta lại. 34:22 Nhưng họ bằng lòng ở cùng chúng ta đặng thành một dân, miễn khi nào các người nam trong bọn mình phải chịu phép cắt bì chính như mọi người nam của họ vậy. 34:23 Thế thì, há rằng các súc vật, các tài sản và các bầy của họ sẽ chẳng thuộc về chúng ta sao? thôi, ta hãy nhận theo họ điều đó đi, để họ ở chung cùng chúng ta. 34:24 Mọi người đi ra cửa thành mình đều nghe theo lời Hê-mô và Si-chem, con trai người, và hết thấy người nam đi ra cửa thành mình đều chịu phép cắt bì. 34:25 Đến ngày thứ ba, khi mọi người đang đau đớn, thì hai con trai Gia-cốp, là Si-mê-ôn và Lê-vi, anh nàng Đì-na, cầm mỗi người một thanh gươm, thừa khi ai nấy yên ổn, xông vào thành giết hết thấy người nam. 34:26 Hai người lại lấy gươm giết Hê-mô và Si-chem, con trai người, đem nàng Đì-na ra khỏi nhà Si-chem, rồi đi. 34:27 Vì có họ làm mất danh giá em gái mình, nên các con trai Gia-cốp xông vào những xác chết và phá cướp thành; 34:28 bắt các bầy chiên, bò, lừa, cùng vật chi trong thành và ngoài đồng; 34:29 cướp đem đi hết tài vật, các con trẻ và đàn bà, cùng mọi vật chi ở trong nhà vậy. 34:30 Gia-cốp bèn nói cùng Si-mê-ôn và Lê-vi rằng: Bay xui cho tao bối rối, làm cho dân xứ này, là người Ca-na-an và người Phê-rê-sít, oán ghét tao vậy. Tao đây, chỉ có ít người; nếu họ hiệp lại đánh tao, thì chắc tao và nội nhà đều bị tàn hại. 34:31 Đáp rằng: Chúng tôi nỡ chịu người ta đả em gái chúng tôi như con đĩ sao?

Sáng-thể Ký 35

35:1 Đức Chúa Trời phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên Bê-tên mà ở, và hãy lập nơi đó một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng hiện ra cùng người đang lúc chạy trốn khỏi Ê-sau, anh người. 35:2 Gia-cốp bèn nói cùng vợ con và mọi kẻ đi theo mình rằng: Hãy dẹp các tượng thần ngoại bang khỏi giữa các người, làm cho mình được thanh sạch và thay áo xống đi. 35:3 Đoạn, chúng ta hãy chỗi dậy, đi đến Bê-tên, nơi đó ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng đã trả lời ta trong lúc nguy hiểm, và đã phù hộ ta trong khi đi đường. 35:4 Họ bèn đưa cho Gia-cốp các tượng thần ngoại bang của mình, và các vòng đeo nơi tai; rồi người chôn mấy vật đó dưới gốc cây dê bộp, gần thành Si-chem. 35:5 Đoạn, chúng khởi hành. Đức Chúa Trời bèn giáng sự kinh hãi cho các thành ở chung quanh đó, nên họ chẳng dám đuổi theo các con trai của Gia-cốp. 35:6 Gia-cốp cùng mọi kẻ đi theo đến tại Lu-xơ (là thành Bê-tên), thuộc về xứ Ca-na-an. 35:7 Người lập tại đó một bàn thờ, đặt tên chốn này

Ên-Bê-tên, vì là nơi Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong lúc chạy trốn khỏi anh mình. 35:8 Khi đó Ê-bê-ra, mẹ vú của Rê-be-ca, qua đời, được chôn thân dưới thành Ê-bê-tên tại gốc rễ bọp; nhân đó người ta gọi là cây A-lôn-Ba-cút. 35:9 Khi ở xứ Pha-đan-A-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phước cho người, 35:10 và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên. 35:11 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn nnnnnnnnnni hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. 35:12 Xứ ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. 35:13 Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp. 35:14 Người dựng một cây trụ đá tại nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình, dâng lễ quán và tưới dầu vào. 35:15 Đoạn, Gia-cốp đặt tên nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình là Ê-bê-tên. 35:16 Ở từ Ê-bê-tên đi, họ còn cách Ê-phơ-rát chừng vài thôi đường, thì Ra-chên sanh nở. Việc sanh nở của người thật đau đớn. 35:17 Trong khi khó sanh, bà mẹ nói rằng: Đừng sợ chi, vì nàg còn một con trai nữa. 35:18 Vả, bởi Ra-chên gần trút linh hồn, vì đang cơn hấp hối, nên người đặt đứa con trai đó tên là Ê-nô-ni; còn cha nó lại đặt tên là Ê-nô-gia-min. 35:19 Vậy, Ra-chên qua đời, được chôn bên con đường đi về Ê-phơ-rát, tức là Bết-lê-hem. 35:20 Gia-cốp dựng một mộ-bia; ấy là mộ-bia của Ra-chên đến ngày nay hãy còn di tích. 35:21 Kế đó, Y-sơ-ra-ên đi, đóng trại ở ngoài nơi tháp Ê-đê. 35:22 Vả, nhằm khi Y-sơ-ra-ên ngụ tại xứ này, thì Ru-bên có đến nằm cùng Bê-la, vợ lẽ của cha mình; Y-sơ-ra-ên hay được việc đó. 35:23 Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. 35:24 Con của Ra-chên và Giô-sép và Ê-nô-gia-min. 35:25 Con của Bê-la, đời của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; 35:26 và con của Xinh-ba, đời của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram. 35:27 Gia-cốp đến cùng Y-sác, cha mình, ở Mam-rê, tại thành Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn, nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã kiều ngụ. 35:28 Y-sác hưởng thọ được một trăm tám mươi tuổi. 35:29 Người tuổi cao tác lớn, thỏa mãn về đời mình, tắt hơi, được về cùng tổ phụ. Ê-sau và Gia-cốp, hai con trai, chôn người

Sáng-thể Ký 36

36:1 Đây là dòng dõi của Ê-sau, tức là Ê-đôm vậy. 36:2 Ê-sau cưới các vợ trong bọn con gái xứ Ca-na-an, là A-đa, con gái Ê-lôn, người Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu ngoại của Xi-bê-ôn, người Hê-vít, 36:3 cùng Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, và là em gái của Nê-ba-giốt. 36:4 A-đa sanh Ê-li-pha cho Ê-sau; Bách-mát sanh Rê-u-ên; 36:5 còn Ô-hô-li-ba-ma sanh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Ấy đó là các con trai của Ê-sau sanh tại xứ Ca-na-an. 36:6 Ê-sau dẫn các vợ, con trai, con gái mình, mọi người nhà, các bầy chiên, lục-súc, và tài vật mình đã gây dựng tại xứ Ca-na-an, dời qua xứ khác, cách xa Gia-cốp, em mình. 36:7 Vả, vì có hai anh em của cải nhiều, bầy súc vật đông, xứ đang kiều ngụ không đủ đất dùng nữa, nên ở chung nhau chẳng được. 36:8 Vậy, Ê-sau, tức là Ê-đôm, ở trên núi Sê-i-rơ. 36:9 Đây là dòng dõi Ê-sau, tổ phụ dân Ê-đôm, ở trên núi Sê-i-rơ. 36:10 Đây là tên các con trai Ê-sau: A-đa-vợ người, sanh Ê-li-pha; Bách-mát, cũng vợ người, sanh Rê-u-ên. 36:11 Con trai của Ê-li-pha là Thê-ma, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham và Ê-na. 36:12 Thim-na, vợ lẽ Ê-li-pha, con trai của Ê-sau, sanh A-ma-léc cho người. Đó là cháu của A-đa, vợ Ê-sau. 36:13 Còn đây là con trai của Rê-u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Ấy là các cháu của Bách-mát, cũng vợ Ê-sau. 36:14 Và mấy người này là con trai của Ô-hô-li-ba-ma, vợ của Ê-sau, con gái A-na, cháu ngoại Xi-bê-ôn. Nàng sanh cho Ê-sau Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra. 36:15 Đây là các trưởng tộc trong vòng con cháu Ê-sau: Các con trai Ê-li-pha con trưởng nam của Ê-sau, là trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Ô-ma, trưởng tộc Xê-phô, trưởng tộc Ê-na, 36:16 trưởng tộc Cô-ra, trưởng tộc Ga-tham, và trưởng tộc A-ma-léc. Đó là các trưởng tộc do nơi Ê-li-pha sanh tại xứ Ê-đôm, và là các cháu của A-đa. 36:17 Đây là các con trai của Rê-u-ên, con Ê-sau: trưởng tộc Na-hát, trưởng tộc Xê-rách, trưởng tộc Sam-ma, và trưởng tộc Mích-xa. Đó là các

trưởng tộc do nơi Rê-u-ên sanh ra tại xứ Ê-đôm, và là các cháu của Bách-mát. 36:18 Đây là các con trai của Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau: trưởng tộc Giê-úc, trưởng tộc Gia-lam, và trưởng tộc Cô-ra. Đó là mấy trưởng tộc do Ô-hô-li-ba-ma, vợ Ê-sau, con gái của A-na, sanh ra. 36:19 Ấy là các con trai của Ê-sau, tức là Ê-đôm, và đó là mấy trưởng tộc của họ. 36:20 Đây là các con trai của Sê-i-rơ, người Hô-rít, thuở xưa ở tại xứ đó: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, 36:21 Đì-sôn, Ét-xe, và Đì-san. Đó là mấy con trai của Sê-i-rơ, trưởng tộc dân Hô-rít, ở tại xứ Ê-đôm. 36:22 Các con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na là em gái Lô-than. 36:23 Đây là các con trai của Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam. 36:24 Đây là các con trai của Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Ấy là A-na có tìm đặng suối nước sôi nơi đồng vắng, trong khi chăn lừa cho Xi-bê-ôn, cha nàng. 36:25 Đây là con cái của A-na: Đì-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái người. 36:26 Đây là con trai của Đì-sôn: Hem-đan, Êch-ban, Dít-ran và Kê-ran. 36:27 Đây là con trai của Ét-xe: Binh-han, Xa-van và A-can. 36:28 Đây là con trai của Đì-san: Út-sơ và A-ran. 36:29 Còn đây là các trưởng tộc dân Hô-rít: trưởng tộc Lô-than, trưởng tộc Sô-banh, trưởng tộc Xi-bê-ôn, trưởng tộc A-na, 36:30 trưởng tộc Đì-sôn, trưởng tộc Ét-xe, và trưởng tộc Đì-san. Đó là các trưởng tộc của dân Hô-rít, ở tại xứ Sê-i-rơ. 36:31 Trước khi dân Y-sơ-ra-ên chưa có một vua nào cai trị, thì đây là các vua trị vì xứ Ê-đôm; 36:32 Bê-la, con trai Bê-ô, trị vì xứ Ê-đôm; tên thành người là Đin-ha-ba. 36:33 Vua Bê-la băng, Giô-báp, con trai Xê-rách, người Bốt-ra, lên kế vị. 36:34 Vua Giô-báp băng, Hu-sam, người xứ Thê-man, lên kế vị. 36:35 Vua Hu-sam băng, Ha-đát, con trai Bê-đát, lên kế vị. Ấy là vua này đánh thắng dân Ma-đi-an tại đồng Mô-áp; và tên thành người là A-vít. 36:36 Vua Ha-đát băng, Sam-la, người Ma-rê-ca lên kế vị. 36:37 Vua Sam-la băng, Sau-lơ, người Rê-hô-bốt ở trên mé sông, lên kế vị. 36:38 Vua Sau-lơ băng, Ba-anh-Ha-nan, con trai Ạc-bồ, lên kế vị. 36:39 vua Ba-anh-Ha-nan băng, Ha-đa lên kế vị. Tên thành người là Ba-u; vợ người là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rết, cháu ngoại Mê-xa-háp. 36:40 Đây là các trưởng tộc do nơi Ê-sau sanh ra, kể theo chi tộc, địa hạt và tên mình: trưởng tộc Thim-na, trưởng tộc Anh-va, trưởng tộc Giê-hết, 36:41 trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn, 36:42 trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mép-xa, 36:43 trưởng tộc Mác-đi-ên và trưởng tộc Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm, tùy theo nhà ở trong xứ của họ. Tổ phụ của dân Ê-đôm là Ê-sau.

Sáng-thể Ký 37

37:1 Gia-cốp, tại xứ của cha mình đã kiêu ngạo, là xứ Ca-na-an. 37:2 Đây là chuyện dòng dõi của Gia-cốp. Giô-sép, tuổi mười bảy, chăn chiên với các anh mình; người đi kết bạn cùng con của Bi-la và con của Xinh-ba, hai vợ cha mình. Giô-sép thuật lại với cha các chuyện xấu của họ nói. 37:3 Vả, Y-sơ-ra-ên thương yêu Giô-sép hơn những con trai khác, vì là con muộn mình, nên may cho chàng một cái áo dài có nhiều sắc. 37:4 Các anh thấy cha thương Giô-sép hơn bọn mình, bèn sanh lòng ganh ghét, chẳng có thể lấy lời tử tế nói cùng chàng được. 37:5 Giô-sép có nằm chiêm bao, thuật lại cho các anh mình nghe; họ càng thêm ganh ghét nữa. 37:6 Người nói rằng: Tôi có điềm chiêm bao, xin các anh hãy nghe tôi thuật: 37:7 Chúng ta đang ở ngoài đồng bó lúa, nầy bó lúa tôi đứng dựng lên, còn bó lúa của các anh đều đến ở chung quanh, sắp mình xuống trước bó lúa tôi. 37:8 Các anh người bèn đáp rằng: Vậy, mầy sẽ cai trị chúng ta sao? mầy sẽ hành-quyền trên chúng ta sao? Họ càng ganh ghét hơn nữa, vì điềm chiêm bao và lời nói của chàng. 37:9 Giô-sép lại nằm chiêm bao nữa, thuật cùng các anh mình rằng: Tôi còn một điềm chiêm bao nữa: Nầy mặt trời, mặt trăng, và mười một ngôi sao đều sắp mình xuống trước mặt tôi! 37:10 Chàng thuật chiêm bao đó lại cho cha và các anh mình nghe; nhưng cha chàng quả mà hỏi rằng: Điềm chiêm bao của mầy đó có nghĩa chi? Có phải tao, mẹ, và các anh mầy đều phải đến sắp mình xuống đất trước mặt mầy chăng? 37:11 Các anh lấy làm ganh ghét chàng; còn cha lại ghi nhớ lấy điều đó. 37:12 Các anh chàng đi chăn chiên của cha tại Si-chem. 37:13 Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Các anh con có chăn bầy chiên tại Si-chem chăng? Lại đây, đặng cha sai con

đi đến chúng nó. Giô-sép đáp rằng: Có con đây. 37:14 Y-sơ-ra-ên biểu rằng: Con hãy đi, xem thử các anh con ra sao, và các bầy chiên thế nào; rồi đem tin về cho cha hay. Vậy, từ trứng Hép-rôn, người sai Giô-sép đi đến Si-chem. 37:15 Có một người gặp chàng đi lạc trong đồng ruộng, liền hỏi và nói cùng chàng rằng: Người tìm chi? 37:16 Đáp rằng: Tôi tìm các anh tôi. Xin hãy chỉ giùm tôi họ chăn bầy chiên nơi nào. 37:17 Người nói: Các anh người ở đây đi rồi, vì tôi có nghe họ nói rằng: Ta hãy đi đến Đô-ta-in. Vậy, Giô-sép, đi tìm các anh mình, gặp được tại Đô-ta-in. 37:18 Các anh thấy chàng đi ở đằng xa, chưa đến gần, thì đã lập mưu để giết chàng. 37:19 Chúng bèn nói nhau rằng: Kia, thằng nằm mộng đến kia! 37:20 Bây giờ, nào! chúng ta hãy giết nó đi, quăng xuống một cái hố nước nào đó; đoạn ta sẽ nói rằng nó đã bị thú rừng xé ăn, rồi sẽ xem các điềm chiêm bao của nó ra sao. 37:21 Ru-bên nghe qua lời đó, liền giải cứu chàng ra khỏi tay các anh mà rằng: Chúng ta đừng giết chết nó; 37:22 lại tiếp: Chúng ta chớ nên làm đổ máu ra; hãy liệng nó trong cái hố nước nơi đồng vắng kia, và đừng tra tay vào mình nó. Người nói vậy, có ý muốn giải cứu chàng khỏi tay họ, để trả chàng về cùng cha mình. 37:23 Vừa khi Giô-sép đến gần các anh, họ bèn lột áo chàng, là áo có nhiều sắc đang mặc trong mình; 37:24 rồi, bắt chàng đem quăng trong hố nước. Vả, hố khô cạn, chẳng có nước. 37:25 Đoạn, họ ngồi lại ăn. Nướng mắt lên chợt thấy một đoàn dân Ích-ma-ên ở phía Ga-la-át đi đến, trên lưng lạc đà họ chở đầy thuốc thơm, nhũ hương và một dực đang đem đi đến xứ Ê-díp-tô. 37:26 Giu-đa bèn nói cùng các anh em rằng: Giết em ta mà giấu máu nó, có dùng cho ta được việc chi? 37:27 Hè! hãy đem bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng tra tay vào mình nó; vì nó là em, là cốt nhục của chúng ta. Các anh em đều nghe theo lời người nói. 37:28 Vả, khi những lái-buôn Ma-đi-an đi ngang qua, các anh kéo Giô-sép lên khỏi hố nước, rồi bán chàng giá hai mươi miếng bạc cho dân Ích-ma-ên đem qua xứ Ê-díp-tô. 37:29 Ru-bên trở lại hố; này Giô-sép đâu mất rồi; bèn xé áo mình, 37:30 trở lại nơi các em mình mà rằng: Ôi! đứa trẻ đâu mất rồi! còn tôi, sẽ đi đâu. 37:31 Các anh giết một con dê đực, rồi lấy áo Giô-sép nhúng vào trong máu; 37:32 đoạn, gói cái áo nhiều sắc đó đem về cho cha mình và dặn nói rằng: Đây là vật chúng tôi đã kiếm được. Vậy, xin hãy nhìn coi, có phải áo của con trai cha chẳng. 37:33 Gia-cốp nhìn và nói rằng: Ấy là áo của con trai ta đó; một thú dữ đã xé cấu nó! Quả thật Giô-sép đã bị phân thân rồi! 37:34 Người xé quần áo mình ra, lấy bao quấn ngang hông, và để tang lâu ngày cho con trai mình. 37:35 Hết thấy con trai, con gái hiệp lại an ủi người, nhưng không chịu; bèn nói rằng: Ta để tang luôn xuống chốn âm phủ cùng con ta! Ấy đó, cha Giô-sép khóc than chàng như vậy. 37:36 Các lái buôn Ma-đi-an đem Giô-sép đến xứ Ê-díp-tô, bán cho Phô-ti-pha, quan thị vệ của Pha-ra-ôn.

Sáng-thế Ký 38

38:1 Trong lúc đó, Giu-đa, lìa xa các anh em mình, đến ở cùng một người A-đu-lam, tên là Hì-ra. 38:2 Tại đó, Giu-đa thấy con gái của một người Ca-na-an, tên là Su-a, bèn cưới làm vợ, và ăn ở cùng nàng. 38:3 Nàng thọ thai, sanh được một con trai, đặt tên là Ê-rơ. 38:4 Nàng thọ thai nữa, sanh được một con trai đặt tên là Ô-nan; 38:5 lại sanh thêm một con trai, đặt tên là Sê-la. Vả, lúc vợ sanh sản, thì Giu-đa ngụ tại Kê-xíp. 38:6 Giu-đa cưới cho Ê-rơ, con trưởng nam, một người vợ tên là Ta-ma. 38:7 Nhưng Ê-rơ độc ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Ngài giết người đi. 38:8 Giu-đa bèn biểu Ô-nan rằng: Con hãy lại gần vợ anh con, kết bạn cùng nàng như em chồng, đừng nổi dòng dõi cho anh. 38:9 Ô-nan biết rằng dòng dõi này sẽ chẳng thuộc về mình, nên đang khi đến cùng nàng, thì làm rơi rớt xuống đất, để đừng sanh dòng dõi cho anh. 38:10 Nhưng điều người làm vậy không đẹp lòng Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng giết người luôn đi. 38:11 Đoạn, Giu-đa biểu Ta-ma, dâu mình, rằng: Hãy về ở góa bên nhà cha con, cho đến chừng nào Sê-la, con trai cha, sẽ trở nên khôn lớn. Vì người nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, e khi nó cũng chết như hai anh nó chẳng. Ta-ma bèn đi về ở nhà cha mình. 38:12 Ngày qua tháng lại, con gái của Su-a, vợ Giu-đa, qua đời. Khi đã nguôi lòng, thì Giu-đa đi cùng bạn là Hì-ra, người A-đu-lam, lên đến nơi mấy thợ hót lông chiên mình, tại Thim-na. 38:13 Người ta cho nàng Ta-ma hay điều đó mà rằng: Này, ông gia người đi lên Thim-na đặt hót lông chiên. 38:14

Nàng bèn cởi áo góa bụa mình ra lấy lúp che mặt, và bao phủ mình lại, rồi ngồi trước cửa thành Ê-na-im, bên con đường đi về Thim-na; làm vậy là vì nàng đã thấy Sê-la khôn lớn rồi, nhưng họ không gả mình cho chàng làm vợ. 38:15 Giu-đa thấy nàng, cho là một kỹ nữ, vì nàng che mặt, 38:16 bèn lại gần mà nói rằng: Hãy cho ta đến cùng nàng; vì có người không biết nàng là dâu mình. Nàng đáp rằng: Người sẽ cho tôi món chi để đi đến cùng tôi? 38:17 Đáp rằng: Ta sẽ gởi cho nàng một con dê con của bầy ta. Nàng hỏi: Người sẽ cho tôi một của chi làm tin, cho đến chừng nào sẽ gởi con dê? 38:18 Đáp rằng: Ta sẽ cho nàng của chi làm tin bây giờ? Nàng đáp: Con dậu, dây và cây gậy của người đang cầm nơi tay. Người liền cho, đi lại cùng nàng; nàng thọ thai vì người vậy. Đoạn, nàng đứng dậy mà đi, 38:19 cởi lúp ra và mặc quần áo góa bụa lại. 38:20 Giu-đa cậy bạn A-đu-lam mình đem cho con dê con để chuộc mấy vật tin nơi tay người đàn bà này; nhưng tìm nàng chẳng thấy. 38:21 Bạn bèn hỏi dân tại nơi nàng ở rằng: Người kỹ nữ khi trước ở ngoài đường nơi cửa thành Ê-na-im đâu rồi? Họ đáp rằng: Ở đây chẳng có một kỹ nữ nào hết. 38:22 Bạn bèn trở về Giu-đa mà rằng: Tôi kiếm nàng không được; và dân nơi đó có nói: ở đây chẳng có một kỹ nữ nào. 38:23 Giu-đa rằng: Này, tôi đã gởi dê con đến, mà bạn tìm chẳng thấy nàng; vậy, để cho nàng giữ lấy của tin đó, chẳng nên gây điều nhơ nhuốc cho chúng ta. 38:24 Cách chừng ba tháng sau, người ta có học lại cùng Giu-đa rằng: Ta-ma, dâu người, đã làm kỹ nữ, và vì nông nổi đó, nàng đã hoang-thai. Giu-đa đáp: Hãy đem nó ra thiêu đi. 38:25 Đang khi người ta đem nàng ra, thì nàng sai đến nói cùng ông gia rằng: Xin cha hãy nhìn lại con dậu, dây và gậy này là của ai. Tôi thọ thai do nơi người mà có các vật này. 38:26 Giu-đa nhìn biết mấy món đó, bèn nói rằng: Nàng phải hơn ta, vì ta không đưa Sê-la, con trai ta, cho nàng. Đoạn, người không ăn ở cùng nàng nữa. 38:27 Đến kỳ sanh nở, này trong bụng nàng có thai đôi. 38:28 Đang lúc sanh nở, một trong hai đứa đưa tay ra trước; bà mẹ bắt lấy tay buộc một sợi chỉ điều, và nói rằng: Đứa này ra trước. 38:29 Nhưng nó rút tay vào, thì đây, anh nó lại ra. Bà mẹ nói rằng: Mày, tông rách đường này! Họ đặt tên là Phê-rét. 38:30 Kế em nó ra sau, là đứa nơi tay có sợi chỉ điều, và họ đặt tên là Sê-rách.

Sáng-thế Ký 39

39:1 Vả, Giô-sép bị đem qua xứ Ê-díp-tô, thì Phô-ti-pha, người bản xứ, làm quan thị vệ của Pha-ra-ôn, mua chàng nơi tay dân Ích-ma-ên đã dẫn đến. 39:2 Giô-sép ở trong nhà chủ mình, là người Ê-díp-tô, được Đức Giê-hô-va phù hộ, nên thành lợi luôn. 39:3 Chủ thấy Đức Giê-hô-va phù hộ chàng và xui cho mọi việc chi chàng lãnh làm nơi tay đều được thành vượng. 39:4 Vậy, Giô-sép được ơn trước mặt chủ mình; chủ cất chàng hầu việc, đặt cai quản cửa nhà, và phó của cải mình cho chàng hết. 39:5 Từ khi người đặt Giô-sép cai quản cửa nhà cùng hết thảy của cải mình rồi, thì Đức Giê-hô-va vì Giô-sép ban phước cho nhà người; sự ban phước của Đức Giê-hô-va bủa khắp mọi vật của người làm chủ, hoặc trong nhà, hoặc ngoài đồng. 39:6 Người giao hết của cải mình cho Giô-sép coi sóc, chẳng lo đến việc nào nữa, trừ ra các phần vật thực của mình ăn mà thôi. Vả, Giô-sép hình dung đẹp đẽ, mặt mày tốt tươi. 39:7 Sau các việc này, vợ chủ đưa mắt cùng Giô-sép, mà nói rằng: Hãy lại nằm cùng ta. 39:8 Chàng từ chối và đáp rằng: Chủ đã giao nơi tay tôi mọi vật của người, và này, chủ chẳng lo biết đến việc chi trong nhà nữa; 39:9 trong nhà này chẳng ai lớn hơn tôi, và chủ cùng không cấm chi tôi, trừ ra một mình người, vì là vợ của chủ tôi. Thế nào tôi dám làm điều đại ác dường ấy, mà phạm tội cùng Đức Chúa Trời sao? 39:10 Thường ngày người đổ dành mặc dầu, thì Giô-sép chẳng khứng nghe lời dụ dỗ nằm cùng hay là ở cùng người chút nào. 39:11 Một ngày kia, Giô-sép vào nhà để làm công việc; vả, chẳng có người nhà nào ở đó, 39:12 thì người bèn nắm áo chàng mà rằng: Hãy nằm cùng ta! Nhưng chàng liền tuột áo để lại trong tay người mà chạy trốn ra ngoài. 39:13 Khi người thấy áo còn lại nơi tay mình, và chàng đã chạy trốn ra ngoài như vậy, 39:14 bèn gọi người nhà mà nói rằng: Bay coi! Họ khéo đem vào nhà một thằng Hê-bơ-rơ để chọc ghẹo ta. Nó lại gần toan nằm cùng ta, nhưng ta la lớn lên. 39:15 Vừa khi nó nghe ta cất tiếng la, thì tuột áo lại bên ta, chạy trốn ra ngoài. 39:16 Người

bền để áo của Giô-sép bên mình đợi khi chủ về nhà, 39:17 học lại cùng chủ y như lời trước, rằng: Thằng nô lệ Hê-bơ-rơ mà ông khéo đem về nhà đã đến gần đăng chọc ghẹo tôi; 39:18 nhưng khi tôi cất tiếng la lên, nó tuột áo lại bên tôi, rồi chạy trốn ra ngoài. 39:19 Vừa khi chủ của Giô-sép nghe lời vợ nói rằng: Đó, kẻ nô lệ ông làm điều như vậy, thì nổi giận phừng phừng, 39:20 bèn bắt chàng đem bỏ vào tù, là nơi cầm các kẻ phạm tội của vua. Vậy, chàng ở tù tại đó. 39:21 Đức Giê-hô-va phù hộ Giô-sép và tỏ lòng nhân từ cùng chàng, làm cho được ơn trước mặt chủ ngục. 39:22 Chủ ngục giao hết các kẻ tù trong tay Giô-sép, chẳng việc chi làm qua khỏi được chàng. 39:23 Chủ ngục chẳng soát lại những việc đã ở nơi tay Giô-sép, vì có Đức Giê-hô-va phù hộ chàng, xui cho việc chi chàng làm cũng được thành vượng.

Sáng-thể Ký 40

40:1 Máy việc này qua rồi, xảy có quan tùu chánh và quan thượng thiện của vua Ê-díp-tô phạm đến chúa mình. 40:2 Pha-ra-ôn nổi giận cùng hai quan mình, là tùu chánh và thượng thiện, 40:3 bèn đem họ cấn ngục tại dinh quan thị vệ, là nơi đang cầm Giô-sép. 40:4 Quan thị vệ cất phần Giô-sép hầu việc hai quan đó; họ bị ngồi ngục một ít lâu. 40:5 Cùng trong một đêm, quan tùu chánh và quan thượng thiện của vua Ê-díp-tô đang bị cầm ngục, thấy một điềm chiêm bao, mỗi người một chiêm bao, và mỗi chiêm bao có ý nghĩa rõ ràng. 40:6 Sáng mai, Giô-sép đến cùng họ, nhìn thấy sắc buồn bực, 40:7 bèn hỏi rằng: Ngày nay sao hai quan có sắc mặt âu sầu vậy? 40:8 Đáp rằng: Chúng tôi có thấy một điềm chiêm bao mà không ai bàn giùm. Giô-sép rằng: Sự bàn chiêm bao há chẳng do nơi Đức Chúa Trời ư? Xin hãy thuật lại điềm chiêm bao của hai quan cho tôi nghe đi. 40:9 Quan tùu chánh thuật điềm chiêm bao mình lại cho Giô-sép mà rằng: Trong chiêm bao, tôi thấy một gốc nho ở trước mặt tôi; 40:10 gốc nho đó lại có ba nhánh. Dường như thấy nhánh nảy chồi, trở bông, chùm có trái chín thì phải. 40:11 Tay tôi đang cầm cái chén của Pha-ra-ôn; tôi hái nho đó, ép nước nho vào, rồi dâng tửu bôi vào tay Pha-ra-ôn. 40:12 Giô-sép nói: Ý-nghĩa chiêm bao đó là thể này: Ba nhánh nho tức là ba ngày. 40:13 Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ tha quan ra khỏi ngục, phục chức lại, quan sẽ dâng cái chén của Pha-ra-ôn vào tay người như cũ, như khi còn làm chức tùu chánh. 40:14 Song khi quan được hưởng lạc lại rồi, xin nhớ đến tôi, làm ơn tâu cùng Pha-ra-ôn về nỗi tôi, và đem tôi ra khỏi chốn này. 40:15 Vì tôi bị người ta bắt đem ra khỏi xứ của người Hê-bơ-rơ, và tại đây tôi cũng chẳng có làm tội gì mà bị cầm nơi lao lung này. 40:16 Quan thượng thiện thấy Giô-sép bàn mộng được tốt, bèn nói: Còn trong điềm chiêm bao của tôi đây, tôi đội ba giỏ bánh trắng trên đầu; 40:17 trong giỏ cao hơn hết, có đủ món thực vật của thợ làm bánh hấp cho Pha-ra-ôn; chim đập vào giỏ trên đầu tôi ăn các món đó. 40:18 Giô-sép đáp rằng: Ý-nghĩa chiêm bao này là, ba giỏ, tức là ba ngày. 40:19 Trong ba ngày nữa, Pha-ra-ôn sẽ xử trăm quan, sai đem treo lên cây cho chim chóc ăn thịt quan vậy. 40:20 Đến ngày thứ ba, là ngày sanh-nhật của Pha-ra-ôn, người bèn bày tiệc đãi cả quần thần, và tha quan tùu chánh cùng quan thượng thiện ra khỏi ngục. 40:21 Pha-ra-ôn phục chức quan tùu chánh lại như xưa, đăng quan này dân tửu bôi vào tay mình; 40:22 nhưng lại hạ lệnh đem treo quan thượng thiện, y như lời Giô-sép đã bàn ra. 40:23 Đoạn, quan tùu chánh chẳng còn nhớ đến Giô-sép nữa; quên người đi.

Sáng-thể Ký 41

41:1 Cách hai năm sau, Pha-ra-ôn nằm chiêm bao thấy mình đứng bên bờ sông. 41:2 Này đâu dưới sông đi lên bảy con bò mập và tốt, ăn cỏ trong bưng. 41:3 Rồi này, bảy con bò khác, xấu dạng, gầy guộc, ở dưới sông đi theo lên sau, đến đứng gần các con bò trước trên bờ sông. 41:4 Bảy con bò xấu dạng, gầy guộc nuốt bảy con bò mập tốt. Pha-ra-ôn bèn thức giấc. 41:5 Vua nằm ngủ lại, chiêm bao lần thứ nhì, thấy bảy gié lúa chắc, tốt tươi, mọc chung trên một cọng rạ. 41:6 Kế đó, bảy gié lúa khác lép và bị gió đông thổi háp, mọc theo bảy gié lúa kia. 41:7 Bảy gié lúa lép nuốt bảy gié lúa chắc. Pha-

ra-ôn bèn thức giấc; và này, thành ra một điềm chiêm bao. 41:8 Sáng mai, tâm thần người bất định, truyền đòi các pháp-sư và các tay bác sĩ xứ Ê-díp-tô đến, thuật lại điềm chiêm bao mình cho họ nghe; nhưng chẳng có ai bàn được điềm chiêm bao đó cho vua hết. 41:9 Quan tửu chánh bèn tàu cùng Pha-ra-ôn rằng: Bây giờ, tôi nhớ đến lỗi của tôi. 41:10 Ngày trước, bệ hạ nổi giận cùng quần thần, có cầm ngục quan thượng thiện và tôi nơi dinh quan thị vệ. 41:11 Trong lúc đó, cùng một đêm kia, chúng tôi có thấy điềm chiêm bao, chiêm bao mỗi người đều có ý nghĩa riêng rõ ràng. 41:12 Tại đó, cùng chung ngục, có một người Hê-bơ-rơ, còn trẻ, kẻ gia-dinh của quan thị vệ; chúng tôi thuật lại cho chàng nghe điềm chiêm bao của mình; chàng bàn rõ ra cho ai mỗi chiêm bao nấy. 41:13 Rồi ra, công việc xảy đến y như lời chàng bàn: bệ hạ phục chức tôi lại, và xử treo quan kia. 41:14 Pha-ra-ôn bèn sai đi đòi Giô-sép; họ lập tức tha người ra khỏi ngục, cạo mặt mày cho, biểu thay đổi áo xống, rồi vào chầu Pha-ra-ôn. 41:15 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Trẫm có thấy một điềm chiêm bao mà chẳng ai bàn ra. Vậy, trẫm nghe rằng khi người ta thuật điềm chiêm bao lại cho, thì người bàn được. 41:16 Giô-sép tâu rằng: Đó chẳng phải tôi, nhưng ấy là Đức Chúa Trời đem sự bình an đáp cho bệ hạ vậy. 41:17 Pha-ra-ôn phán rằng: Này, trong điềm chiêm bao trẫm đang đứng bên bờ sông. 41:18 Này đâu bảy con bò mập và tốt dưới sông đi lên, đến ăn cỏ trong bưng. 41:19 Rồi bảy con bò khác xấu dạng gầy guộc đi theo lên sau; thật trẫm chẳng thấy trong xứ Ê-díp-tô này có bò xấu dạng như vậy bao giờ. 41:20 Bảy con bò xấu dạng gầy guộc đó nuốt bảy con bò mập tốt trước kia, 41:21 nuốt vào bụng, mà dường như không có nuốt, vì các con bò đó vẫn xấu dạng như xưa. 41:22 Trẫm bèn thức giấc; rồi lại thấy điềm chiêm bao khác, là bảy gié lúa chắc tốt tươi mọc chung trên một cọng rạ. 41:23 Kế đó, bảy gié lúa khác, khô, lép, bị gió đông thổi hóp, mọc theo bảy gié lúa kia; 41:24 và bảy gié lúa lép đó lại nuốt bảy gié lúa chắc. Trẫm đã thuật điềm chiêm bao này cho các pháp-sư, nhưng không ai giải nghĩa ra được. 41:25 Giô-sép tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Hai điềm chiêm bao của bệ hạ thấy đó đồng một nghĩa mà thôi; Đức Chúa Trời mách cho bệ hạ biết trước những việc Ngài sẽ làm. 41:26 Bảy con bò mập tốt đó, tức là bảy năm; bảy gié lúa chắc đó cũng là bảy năm. Ấy chỉ đồng một điềm chiêm bao vậy. 41:27 Bảy con bò xấu dạng gầy guộc lên theo sau bảy con bò kia, tức là bảy năm; và bảy gié lúa lép bị gió đông thổi hóp đó, tức là bảy năm đói kém. 41:28 Ấy là điều tôi đã tâu cùng bệ hạ rồi: Đức Chúa Trời có cho bệ hạ thấy những việc Ngài sẽ làm. 41:29 Này, trong khắp xứ Ê-díp-tô sẽ có bảy năm được mùa dư dật. 41:30 Nhưng bảy năm đó lại liên tiếp bảy năm đói kém; dân bản xứ đều sẽ quên sự dư dật đó, và ách đói kém sẽ làm cho toàn xứ hao mòn. 41:31 Và vì sự đói kém liên tiếp này lớn quá, nên thiên hạ chẳng còn thấy chi về sự dư dật đó nữa. 41:32 Nếu điềm chiêm bao đến hai lần cho bệ hạ, ấy bởi Đức Chúa Trời đã quyết định điều đó rồi, và Ngài mau mau lo làm cho thành vậy. 41:33 Bây giờ bệ hạ khá chọn một người thông minh trí-huệ, lập người lên làm đầu trong xứ Ê-díp-tô, 41:34 cùng lập các ủy viên trong xứ, để góp một phần năm của số thâu vào trong bảy năm được mùa dư dật đó. 41:35 Họ hãy thâu góp hết thảy mùa màng trong bảy năm được mùa dư dật sẽ đến sau này, cùng thâu nhập lúa mì sẵn dành cho Pha-ra-ôn, dùng làm lương để dành trong các thành, và họ hãy giữ gìn lấy. 41:36 Các lương thực này phải để dành cho bảy năm đói kém sẽ đến trong xứ Ê-díp-tô, hầu cho xứ này khỏi bị diệt bởi sự đói kém đó. 41:37 Các lời này đẹp ý Pha-ra-ôn và quần thần. 41:38 Pha-ra-ôn phán cùng quần thần rằng: Chúng ta há dễ tìm một người như người này, có thần minh của Đức Chúa Trời được sao? 41:39 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép rằng: Vì Đức Chúa Trời xui cho người biết mọi việc này, thì chẳng còn ai được thông minh trí-huệ như người nữa. 41:40 Vậy, người sẽ lên cai trị nhà trẫm; hết thảy dân sự của trẫm đều sẽ vâng theo lời người. Trẫm lớn hơn người chỉ vì ngự ngôi vua mà thôi. 41:41 Pha-ra-ôn lại phán cùng Giô-sép rằng: Hãy xem! trẫm lập người cầm quyền trên cả xứ Ê-díp-tô. 41:42 Vua liền cỡi chiếc nhẫn trong tay mình, đeo vào tay Giô-sép, truyền mặc áo vải gai mịn, và đeo vòng vàng vào cổ người; 41:43 rồi, truyền cho lên ngồi xe sau xe vua, có người đi trước hô rằng: Hãy quì xuống! Ấy, Giô-sép được lập lên cầm quyền cả xứ Ê-díp-tô là vậy. 41:44 Pha-ra-ôn lại phán cùng Giô-sép: Ta là Pha-ra-ôn, nhưng nếu chẳng có người, thì trong cả xứ Ê-díp-tô không có ai giơ tay đưa chân lên được. 41:45 Pha-ra-ôn đặt tên Giô-sép là Xa-phơ-nát-Pha-nê-ách, đưa nàng Ách-nát, con gái

Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, cho người làm vợ. Người thường tuần hành trong xứ Ê-díp-tô. 41:46 Vả, khi Giô-sép ra mắt Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì người đã ba mươi tuổi. Vậy, người từ tạ Pha-ra-ôn mà đi tuần khắp xứ Ê-díp-tô. 41:47 Trong bảy năm được mùa dư dật, đất sanh sản ra đầy dẫy. 41:48 Giô-sép bèn thu góp hết thầy lương thực của bảy năm đó trong xứ Ê-díp-tô, và chứa lương thực này khắp các thành; trong mỗi thành, đều dành chứa hoa lợi của các ruộng ở chung quanh thành đó. 41:49 Vậy, Giô-sép thu góp lúa mì rất nhiều, như cát nơi bờ biển, cho đến nỗi người ta đếm không được, vì đầy dẫy vô số. 41:50 Trước khi đến năm đói kém, thì Ách-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, sanh cho Giô-sép hai con trai. 41:51 Giô-sép đặt tên đứa đầu lòng là Ma-na-se, vì nói rằng: Đức Chúa Trời đã làm cho ta quên điều cực nhọc, và cả nhà cha ta. 41:52 Người đặt tên đứa thứ nhì là Ép-ra-im, vì nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho ta được hưng vượng trong xứ mà ta bị khốn khổ. 41:53 Bảy năm được mùa dư dật trong xứ Ê-díp-tô bèn qua, 41:54 thì bảy năm đói kém khởi đến, y như lời Giô-sép đã bàn trước. Khắp các xứ khác cũng đều bị đói, nhưng trong cả xứ Ê-díp-tô lại có bánh. 41:55 Đoạn, cả xứ Ê-díp-tô đều bị đói, dân chúng đến kêu cầu Pha-ra-ôn xin lương. Pha-ra-ôn phán cùng bản dân rằng: Hãy đi đến Giô-sép, rồi làm theo lời người sẽ chỉ bảo cho. 41:56 Khi khắp xứ bị đói kém, thì Giô-sép mở mọi kho lúa mà bán cho dân Ê-díp-tô. 41:57 Xứ càng đói nhiều nữa; vả, vì khắp thế gian đều bị đói quá, nên đâu đâu cũng đổ đến Ê-díp-tô mua lúa nơi Giô-sép bán.

Sáng-thể Ký 42

42:1 Gia-cốp thấy xứ Ê-díp-tô có lúa bán ra, bèn nói cùng các con trai mình rằng: Sao bay ngơ ngẩn nhìn nhau vậy? 42:2 Lại rằng: Này, cha nghe dưới xứ Ê-díp-tô có lúa bán; bay hãy xuống đó mua lúa cho chúng ta, hầu cho chúng ta sống và khỏi chết, chớ! 42:3 Mười người anh của Giô-sép bèn xuống Ê-díp-tô để mua lúa. 42:4 Nhưng Gia-cốp không cho Bê-ni-gia-min, em Giô-sép, đi cùng các anh; vì nghĩ rằng: Ta nên giữ chừng, kẻo xảy ra điều rủi ro cho nó. 42:5 Xứ Ca-na-an bấy giờ cũng đói, nên các con trai của Y-sơ-ra-ên cũng đổ xuống Ê-díp-tô mua lúa như các người khác. 42:6 Vả, lúc này, chính Giô-sép cai trị trong nước, và bán lúa cho cả dân bản xứ. Các anh Giô-sép bèn đến, sắp mình xuống trước mặt người. 42:7 Giô-sép thấy, nhìn biết các anh mình; nhưng giả làm mặt lạ cùng họ, nói một cách xằng rằng: Các ngươi ở đâu đến? Đáp rằng: Ở xứ Ca-na-an đến để mua lúa. 42:8 Vậy, Giô-sép nhìn biết các anh mình; nhưng họ nhìn lại chẳng ra. 42:9 Giô-sép nhớ lại điềm chiêm bao mình đã thấy về anh em mình, liền thét rằng: Các ngươi là thám tử, đến đây để dòm hành những nơi yếu ớt của xứ ta. 42:10 Đáp rằng: Thừa chúa, chẳng phải vậy; các tôi tớ chúa đến để mua lúa mà thôi. 42:11 Chúng tôi đây đều là con một cha, vốn nhà lương thiện, chẳng phải là thám tử đâu. 42:12 Người đáp lại rằng: Chẳng phải; các ngươi đến để dòm hành những nơi yếu ớt của xứ này. 42:13 Đáp rằng: Kẻ tôi tớ chúa có mười hai anh em, con của một cha, nguyên xứ Ca-na-an; này một người đã đi mất biệt, còn người út hiện bây giờ hãy ở lại nhà cùng cha chúng tôi. 42:14 Giô-sép nói: Ấy quả thật như ta đã nói, các ngươi là thám tử. 42:15 Đây là điều ta thử các ngươi: Ta chỉ mạng Pha-ra-ôn mà thề rằng, hễ em út các ngươi không đến đây thì chẳng bao giờ các ngươi ra khỏi chốn này được. 42:16 Hãy sai một người nào trong bọn các ngươi về dẫn em út xuống; còn bao nhiêu thì phải ở tù lại đây. Lời các ngươi phải thử đã, rồi ta sẽ biết các ngươi nói đó có quả thật chẳng. Nếu chẳng thật, thì ta chỉ mạng Pha-ra-ôn thề rằng, các ngươi là thám tử đó. 42:17 Đoạn, Giô-sép truyền đem giam họ chung trong ngục ba ngày. 42:18 Ngày thứ ba, Giô-sép nói cùng họ rằng: Ta kính sợ Đức Chúa Trời; hãy làm như điều này, thì được sống. 42:19 Nếu các ngươi vốn nhà lương thiện, thì hãy để một người nào ở tù lại đây, còn bao nhiêu đem lương thực về nuôi đói cho nhà các ngươi. 42:20 Đoạn, hãy dẫn em út xuống đây, thì lời các ngươi sẽ cho là thật, và các ngươi chẳng phải chết. Vậy, họ nghe theo. 42:21 Họ bèn nói với nhau rằng: Quả thật chúng ta cam tội cùng em ta rồi; vì lúc trước ta thấy tâm hồn nó buồn thảm khi nó xin nhờ ơn, nhưng ta không khứng cho; vậy nên tai vạ này mới xảy đến cho chúng ta. 42:22 Ru-bê-nhê đáp rằng: Anh há không có nói cùng các em rằng: Chớ phạm tội này cùng đứa

trẻ đó sao? Nhưng các em không nghe; nên bây giờ huyết nó đòi chúng ta thường lại. 42:23 Vả, Giô-sép vẫn dùng người thông ngôn nói chuyện lại cùng các anh, nên họ tưởng Giô-sép chẳng nghe hiểu. 42:24 Giô-sép xây mặt qua chỗ khác mà khóc. Đoạn xây mặt lại nói chuyện cùng họ; bèn bắt Si-mê-ôn trong vòng anh em, truyền trối lại trước mặt họ. 42:25 Giô-sép truyền đầy tứ xúc lúa đồ đầy bao và để bạc lại trong đó cho mỗi người anh em, cũng để thêm lương thực dùng dọc đường. Đầy tứ làm y như lời. 42:26 Đoạn, anh em chất mấy bao lúa lên lưng lừa, rồi đi. 42:27 Đến quán, một người trong bọn mở bao ra cho lừa ăn thóc, thấy bạc mình ở tại miệng bao; 42:28 bèn nói cùng anh em rằng: Bạc của tôi trả lại, hiện trong bao tôi đây! Các anh em nhát gan, vừa nói với nhau, vừa run, mà rằng: Đức Chúa Trời đã làm chi cho chúng ta đây? 42:29 Các anh em trở về cùng Gia-cốp, cha mình, tại xứ Ca-na-an, thuật lại cho người nghe mọi nỗi đã xảy đến, rằng: 42:30 người đang làm chúa tại xứ Ê-díp-tô nói với chúng tôi cách xằng xớm, cho chúng tôi là thám tử. 42:31 Song chúng tôi có thừa cùng người rằng: Chúng tôi vốn nhà lương thiện, nào có phải là thám tử đâu. 42:32 Chúng tôi được mười hai anh em, con một cha; một người đã đi mất biệt, còn người út hiện bây giờ ở nhà cùng cha, tại xứ Ca-na-an. 42:33 Người làm chúa xứ đó dạy rằng: Làm như vậy, ta mới cho các người là lương thiện: Hãy để lại cùng ta một người nào trong bọn các người, còn bao nhiêu sẽ đem lương thực về nuôi đói cho nhà các người; 42:34 đoạn, hãy dẫn em út đến cho ta. Vậy, ta mới biết rằng các người chẳng phải là thám tử, nhưng là người lương thiện; ta sẽ giao em lại cho, và các người sẽ được buôn bán trong xứ này. 42:35 Vả, đang khi các anh em trút lúa mì ra bao, nầy đâu, trong mỗi bao có gói bạc của mỗi người; cha và các anh em thấy những gói bạc mình, đều lấy làm sợ hãi. 42:36 Gia-cốp, cha họ bèn nói rằng: Bay làm mất các con tao; Giô-sép đã mất biệt, Si-mê-ôn cũng mất biệt; mà bây giờ, lại muốn dẫn Bên-gia-min đi nữa sao! Các nông nỗi nầy đều đổ lại cho tao hết! 42:37 Ru-bên thưa lại cùng cha rằng: Cha hãy giao em nơi tôi, tôi sẽ dẫn về cho. Ví bằng chẳng dẫn em về, thì cha hãy giết hai đứa con trai tôi đi. 42:38 Nhưng Gia-cốp đáp rằng: Con út tao sẽ chẳng đi xuống với bay đâu; vì anh nó đã chết rồi, chỉ còn một mình nó mà thôi. Nếu điều rủi ro chi xảy đến cho nó nơi dọc đường bay đi, tức nhiên bay làm cho kẻ tóc bạc nầy đau lòng xót dạ xuống âm phủ.

Sáng-thể Ký 43

43:1 Vả, sự đói kém trong xứ lớn lắm. 43:2 Khi nội nhà đã ăn hết lương thực ở xứ Ê-díp-tô đem về rồi, thì cha các người ấy dạy rằng: Bay hãy trở xuống mua một ít lương thực cho chúng ta. 43:3 Giu-đa thưa: Người đó có nói quyết cùng các con rằng: Ví em út không theo xuống với các người, thì sẽ không bao giờ thấy mặt ta. 43:4 Nếu cha cho em đi với, thì chúng tôi mới xuống Ê-díp-tô mua lương thực cho cha được. 43:5 Bằng không, thì chúng tôi chẳng trở xuống đâu, vì người đó đã nói rằng: Ví em út không theo xuống với các người, thì sẽ không bao giờ thấy mặt ta. 43:6 Y-sơ-ra-ên quả rằng: Sao bay khéo tặc cùng tao, mà tỏ cho người ấy rằng bay còn một em nữa? 43:7 Thưa rằng: Người đó hỏi kỹ càng về chúng tôi, và về bà con chúng tôi rằng: Thân-phụ các người còn sống chăng? còn có một người anh em nào nữa chăng? Chúng tôi có đáp các lời hỏi đó. Há dễ biết người đó sẽ dặn chúng tôi rằng: Hãy đem em út xuống đây, sao? 43:8 Giu-đa lại thưa cùng Y-sơ-ra-ên cha mình, rằng: Hãy cho đứa trẻ theo con, thì chúng tôi sẽ đứng dậy đi, hầu cho chúng ta, nào các con, nào cha, nào các cháu của cha đây đều được sống và khỏi chết. 43:9 Con sẽ bảo lãnh em cho; cha sẽ cứ nơi con mà đòi em. Nếu không dẫn em về không để em trước mặt cha, thì con đây sẽ cam tội cùng cha mãi mãi. 43:10 Vả, nếu không có điều dùng dằng, thì chúng tôi đã đi và về được hai lần rồi. 43:11 Đoạn, Y-sơ-ra-ên, cha các anh em, nói rằng: Nếu việc đã thế kia, thì bay phải làm thế này: Hãy lấy trong đồ hành lý những thổ sản quý nhất của xứ ta: một ít nhũ hương và mật ong, các hương hoa và một dược, phi tử và hạnh nhân, đem dâng cho người đó làm của lễ. 43:12 Hãy đem theo một số tiền bằng hai, đặt thối hỏi tiền mà họ đã để lại nơi miệng bao của bay: có lẽ là một sự lộn chẳng. 43:13 Bay hãy đứng dậy đi,

dẫn em út theo và trở xuống đến người đó. 43:14 Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng xui cho bay được ớn trước mặt người, và tha đứa em kia và Bên-gia-min cho bay. Còn phần cha, nếu phải mất con, thì cha chịu phận vậy! 43:15 Vậy, các anh em đem theo của lễ và một số tiền bằng hai, cùng dẫn Bên-gia-min đồng đứng dậy đi xuống Ê-díp-tô, mà ra mắt Giô-sép. 43:16 Vừa khi Giô-sép thấy Bên-gia-min đi theo xuống với, bèn truyền cho quản gia rằng: Hãy đưa các người này vào nhà trong, bắt con gì làm thịt và nấu dọn đi; vì trưa này họ sẽ dùng bữa cùng ta. 43:17 Quản gia làm theo y như lời dặn, đưa họ vào nhà Giô-sép. 43:18 Anh em thấy mình phải đưa vào nhà Giô-sép, thì sợ hãi, và nói với nhau rằng: Ấy cũng vì số tiền đã để lại vào bao chúng ta lần trước, nên họ mới đem chúng ta vào chốn này, để tìm cơ xông vào đánh chúng ta, bắt chúng ta làm tôi mọi, và chiếm đoạt mấy con lừa của chúng ta. 43:19 Mấy anh em bèn đến gần quản gia của Giô-sép, thưa cùng người tại ngoài cửa 43:20 mà rằng: Xin chúa tha lỗi cho! anh em chúng tôi đã đến đây một lần rồi, để mua lương thực; 43:21 và khi trở về đến nhà quán, mở các bao ra, này số bạc của mỗi người đều ở tại miệng bao mình; cân nặng bao nhiêu đều y như bấy nhiêu. Này, chúng tôi có đem lại số bạc đó, 43:22 và cũng có đem thêm số bạc nữa để mua lương thực. Chẳng biết ai để bạc lại trong bao chúng tôi. 43:23 Quản gia đáp rằng: Mọi việc đều bình yên! đừng sợ chi cả! Ấy là Đức Chúa Trời của các người, tức Đức Chúa Trời của cha các người, đã ban vật quý vào bao. Còn bạc các người thì đã có giao cho ta. Đoạn, người dẫn Si-mê-ôn đến cùng anh em; 43:24 rồi đưa anh em vào nhà Giô-sép, đem nước ra cho rửa chân, và cũng cho những lừa ăn cỏ nữa. 43:25 Các anh em bèn sửa soạn của lễ, đợi trưa Giô-sép về; vì có hay rằng mình sẽ ăn bữa tại nhà này. 43:26 Khi Giô-sép trở về, các anh em bèn lấy của lễ đã đem theo, dâng cho Giô-sép tại nhà; rồi cùng sắp mình xuống đất trước mặt người. 43:27 Người liền hỏi thăm họ mạnh giỏi thế nào, và nói rằng: Người cha già mà các người đã nói cùng ta đó được mạnh khỏe chăng? còn sống chăng? 43:28 Đáp rằng: Kẻ tôi tớ chúa, là cha chúng tôi, vẫn mạnh khỏe và còn sống. Đoạn, họ cúi đầu và lạy. 43:29 Giô-sép nhướng mắt thấy Bên-gia-min, em ruột, con trai của mẹ mình, thì hỏi rằng: Đó có phải em út mà các người đã nói cùng ta chăng? Và tiếp rằng: Con út ơi! cầu xin Đức Chúa Trời làm ơn cho người! 43:30 Vì thấy em mình, nên Giô-sép tắt lòng cảm động, lật đặt bước ra ngoài, tìm nơi nào để khóc. Người vào phòng nhà trong và khóc. 43:31 Đoạn, rửa mặt, bước ra, làm bộ chắc gan mà nói rằng: Hãy dọn bữa ăn đi. 43:32 Người ta dọn cho Giô-sép ăn riêng, và cho các anh em ăn riêng. Người Ê-díp-tô ăn chung cùng người cũng dọn cho ngồi riêng nữa; vì người Ê-díp-tô có tánh gớm người Hê-bơ-rơ, nên không ăn chung được. 43:33 Vậy, các anh em bèn ngồi lại trước mặt Giô-sép, lớn nhỏ tùy theo thứ tự mình, ngơ ngẩn mà nhìn nhau. 43:34 Giô-sép sai đem mấy món đồ ăn trước mặt mình cho các anh em; nhưng phần Bên-gia-min lại nhiều gấp năm của các người khác. Họ uống và ăn ngon vui cùng Giô-sép.

Sáng-thế Ký 44

44:1 Giô-sép bèn truyền lệnh cho quản gia rằng: Hễ các người đó chở nổi bao nhiêu, thì hãy đổ lương thực cho họ đầy bao bấy nhiêu, rồi để bạc của mỗi người lại nơi miệng bao họ. 44:2 Lại hãy để cái chén bằng bạc ta tại miệng bao chung với bạc mua lúa của người út nữa. Quản gia bèn làm y như lời Giô-sép dặn mình. 44:3 Ngày mai, trời vừa sáng, người ta cho các người đó và lừa về. 44:4 Khi đi ra khỏi thành chưa xa, Giô-sép nói cùng quản gia rằng: Người hãy đứng dậy, đuổi theo mấy người đó; khi theo kịp rồi, hãy nói rằng: Sao các người lấy oán trả ơn như vậy? 44:5 Có phải cái chén này là của chúa ta thường dùng uống rượu và bói chăng? Các người đã làm một việc chẳng thiện đó. 44:6 Quản gia theo kịp, lặp lại mấy lời ấy; 44:7 các anh em bèn đáp rằng: Sao chúa nói như vậy? Chẳng bao giờ kẻ tôi tớ chúa có tưởng làm đến việc thế này! 44:8 Đây, từ xứ Ca-na-an chúng tôi có đem bạc đã được nơi miệng bao xuống giao lại cho người thay; để nào lại có ý mong ăn cắp bạc hay vàng của dinh chủ người sao? 44:9 Xin cho kẻ tôi tớ nào mà người tìm được cái chén đó phải chết đi, và chính chúng tôi sẽ làm tôi mọi cho chúa. 44:10 Quản gia đáp: Ủ thôi! hãy làm như lời các người đã nói: ta tìm được

chén nơi ai thì người đó sẽ làm tôi mọi cho ta đó; còn các người thì vô tội. 44:11 Tức thì, mỗi người lật đặt hạ bao mình xuống đất và mở ra. 44:12 Quản gia lục soát, bắt từ bao anh cả lần đến bao em út. Cái chén bèn tìm được trong bao Bên-gia-min. 44:13 Mỗi người xé áo mình ra, chắt bao lúa lên lưng lừa, rồi cùng trở lại thành. 44:14 Giu-đa cùng anh em đồng vào đến nhà Giô-sép, người hãy còn ở nơi đó; họ bèn sấp mình xuống đất trước mặt người. 44:15 Giô-sép hỏi: Các người gây nên nông nỗi chi vậy? Há chẳng biết một kẻ như ta đây có tài bói sao? 44:16 Giu-đa đáp: Chúng tôi sẽ nói cùng chúa làm sao? sẽ phân lại làm sao? sẽ chữa mình chúng tôi làm sao? Đức Chúa Trời đã thấu rõ điều gian ác của tôi tớ chúa rồi. Này, chúng tôi cùng kẻ đã bị bắt được chén nơi tay đều làm kẻ tôi tớ cho chúa. 44:17 Nhưng Giô-sép đáp rằng: Ta chẳng hề có ý làm như vậy đâu! Người mà đã bị bắt được chén nơi tay sẽ làm tôi mọi ta; còn các người hãy trở về nhà cha mình bình yên. 44:18 Giu-đa bèn lại gần Giô-sép mà thưa rằng: Vì chúa ngang vai Pha-ra-ôn, xin lỗi chúa, chớ nổi giận cùng kẻ tôi tớ, để tôi nói một lời cho chúa nghe. 44:19 Chúa có hỏi kẻ tôi tớ rằng: Các người còn cha hay là anh em nào chăng? 44:20 Có thưa lại cùng chúa rằng: Chúng tôi còn một cha già, cùng một con trai đã sanh muộn cho người. Anh ruột đứa này đã chết rồi, nên trong vòng các con của mẹ nó, nó còn một mình, và cha thương nó lắm. 44:21 Vả, chúa có dặn rằng: Hãy dẫn nó xuống đến ta, hầu cho ta thấy nó được tận mắt. 44:22 Và chúng tôi có thưa lại cùng chúa rằng: Đứa trẻ chẳng lìa cha được; nếu lìa ra thì cha sẽ chết. 44:23 Nhưng chúa lại dạy: Nếu em út không theo các người xuống đây, thì các người chẳng còn thấy mặt ta nữa. 44:24 Nên khi chúng tôi trở về nhà kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, thì chúng tôi có thuật lại cho người nghe những lời của chúa. 44:25 Kế ấy, cha lại biểu chúng tôi rằng: Hãy trở xuống để mua một ít lương thực. 44:26 Chúng tôi thưa lại rằng: Không được; nhưng nếu em út đi theo cùng, thì mới trở xuống được; bằng không, thì chúng tôi không thể ra mắt người đó. 44:27 Kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, đáp rằng: Bây biết rằng vợ ta sanh cho ta hai đứa con trai; 44:28 một đứa đã từ ta đi mất-biệt; ta cũng đã nói: Chắc đã bị thú dữ xé rồi, vì đến bây giờ chưa thấy lại. 44:29 Nếu bây còn dắt đứa này đi khỏi mặt ta nữa, rồi có điều tai hại chi xảy đến cho nó, tức nhiên bây sẽ làm cho kẻ tóc bạc này đau lòng xót dạ mà xuống âm phủ. 44:30 Cha thương em út tôi lắm đến nỗi hai linh hồn kháng khít nhau; nếu bây giờ, khi tôi trở về nơi kẻ tôi tớ chúa, là cha tôi, mà không có em út đó, 44:31 thì khi vừa thấy con út không còn nữa, chắc người sẽ chết. Nếu vậy, các tôi tớ chúa sẽ làm cho cha già tóc bạc của chúng tôi, cũng là kẻ tôi tớ chúa, đau lòng xót dạ xuống âm phủ. 44:32 Vì kẻ tôi tớ này có chịu bảo lãnh đứa con út đó mà thưa rằng: Nếu con không đem em về cho cha, thì sẽ cam tội cùng cha mãi mãi. 44:33 Vậy bây giờ, xin cho kẻ tôi tớ chúa ở tôi mọi thể cho đứa trẻ, để nó theo trở lên cùng các anh mình. 44:34 Vì, nếu đứa trẻ không theo về, làm sao tôi dám về cùng cha tôi? Ôi, tôi nữ nào thấy điều tai họa của cha tôi ư!

Sáng-thế Ký 45

45:1 Bây giờ, Giô-sép không còn thể nào cảm lòng cho đau được trước mặt các người hầu chung quanh, bèn la lên rằng: Hãy đuổi họ ra hết thảy! Khi Giô-sép tỏ thật cùng các anh em mình, thì không có một người nào khác ở tại đó hết. 45:2 Người cất tiếng lên khóc; dân Ê-díp-tô nghe và nhà Pha-ra-ôn nghe nữa. 45:3 Giô-sép nói cùng anh em rằng: Tôi là Giô-sép. Cha tôi còn sống chăng? Nhưng trước mặt người các anh em bối rối, chẳng đáp lời được. 45:4 Người lại nói rằng: Các anh em hãy lại gần tôi. Họ bèn lại gần. Người nói: Tôi là Giô-sép, em mà các anh đã bán để bị dẫn qua xứ Ê-díp-tô. 45:5 Bây giờ, đừng sầu não, và cũng đừng tiếc chi về điều các anh đã bán tôi để bị dẫn đến xứ này; vì để giữ gìn sự sống các anh, nên Đức Chúa Trời đã sai tôi đến đây trước các anh. 45:6 Kìa, hai năm rồi trong xứ đã bị đói kém, và còn năm năm nữa sẽ không còn cày cấy chi, gặt hái chi được hết. 45:7 Đức Chúa Trời sai tôi đến đây trước, để làm cho các anh còn nổi dòng trên mặt đất, và nương một sự giải cứu lớn để giữ gìn sự sống cho anh em. 45:8 Không, chẳng phải các anh sai tôi đến đây

đâu, ấy là Đức Chúa Trời; Ngài dường đặt tôi làm cha Pha-ra-ôn, cai quản cả nhà người, và trị khắp xứ Ê-díp-tô. 45:9 Các anh hãy mau mau trở về cha tôi đi, và nói với người rằng: Giô-sép, con của cha, có nói như vậy: Đức Chúa Trời đã đặt tôi làm chúa cả xứ Ê-díp-tô, cha hãy xuống với tôi; xin đừng chậm trễ, 45:10 cha, các con, các cháu, các chiên, bò cùng tài vật của cha sẽ ở tại xứ Gô-sen gần tôi đây. 45:11 Ở đó tôi sẽ nuôi cha, (vì còn năm năm đói kém nữa), e khi cha, người nhà cha, và hết thảy loài vật của cha phải bị ách mà hao mòn. 45:12 Nay, các anh và Bên-gia-min, em tôi, đã thấy tận mắt rằng, chính miệng tôi đã nói chuyện cùng các anh em đó. 45:13 Vậy, hãy thuật lại các điều vinh hiển của tôi tại xứ Ê-díp-tô, cùng mọi việc mà anh em đã thấy cho cha nghe, và hãy mau mau dõn cha xuống đây. 45:14 Đoạn, người ôm lấy cổ Bên-gia-min, em mình, mà khóc; Bên-gia-min cũng ôm cổ người mà khóc. 45:15 Người cũng ôm các anh mình mà khóc. Đoạn, anh em nói chuyện cùng người. 45:16 Lập tức, tiếng đồn đến nhà Pha-ra-ôn rằng: Anh em Giô-sép đã đến. Pha-ra-ôn và quần thần nghe lấy làm đẹp dạ. 45:17 Pha-ra-ôn bèn phán cùng Giô-sép rằng: Hãy dặn các anh em người rằng: Hãy chờ đồ lên lừa, đi trở về xứ Ca-na-an, 45:18 rước cha và người nhà của các người xuống ở cùng ta. Ta sẽ nhượng cho vật tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô, và các người sẽ hưởng màu mỡ của đất. 45:19 Còn ta dặn người hãy nói lại cùng họ như vậy: Hãy đem xe cộ từ xứ Ê-díp-tô về cho con nhỏ và vợ mình, cùng dõn cha các người xuống đây. 45:20 Đừng tiếc tài vật mình, vì vật tốt nhất của xứ Ê-díp-tô sẽ về phần các người. 45:21 Các con trai của Y-sơ-ra-ên làm y như lời; Giô-sép vâng mạng Pha-ra-ôn, đưa những xe cộ cho anh em mình và lương thực dùng trong lúc đi đường. 45:22 Người cũng đưa áo xống mặc đổi thay cho mỗi người, còn Bên-gia-min, người cho trăm miếng bạc cùng năm bộ áo xống. 45:23 Người cũng sai đem về cho cha mình mười con lừa chở các vật quý nhất trong xứ Ê-díp-tô, mười con lừa cái chở lúa, bánh, và lương thực để dành dùng trong khi cha đi đường. 45:24 Vậy, Giô-sép đưa anh em mình lên đường. Lại dặn họ rằng: Xin anh em đừng cãi lẫn nhau dọc đường. 45:25 Các anh em ở Ê-díp-tô trở lên và đến xứ Ca-na-an, nơi Gia-cốp, cha mình, 45:26 thuật lại lời này mà rằng: Giô-sép hãy còn sống; lại ấy là người đang cai trị cả xứ Ê-díp-tô. Nhưng lòng Gia-cốp vẫn vô tình vì người không tin lời họ nói. 45:27 Anh em thuật lại cho người nghe hết mọi lời Giô-sép đã nói; Gia-cốp vừa thấy các xe cộ của Giô-sép sai đem về đặt rước mình, thì tâm thần người tỉnh lại, 45:28 bèn nói rằng: Thôi, biết rồi; Giô-sép, con trai ta, hãy còn sống; ta sẽ đi thăm nó trước khi ta qua đời.

Sáng-thể Ký 46

46:1 Y-sơ-ra-ên ra đi, đem theo các tài vật mình. Đến Bê-e-Sê-ba, người bày của lễ dâng cho Đức Chúa Trời của Y-sác, cha mình. 46:2 Trong một sự hiện thấy ban đêm kia, Đức Chúa Trời có phán cùng Y-sơ-ra-ên rằng: Hỡi Gia-cốp, Gia-cốp! Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Có tôi đây. 46:3 Đức Chúa Trời phán: Ta là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của cha người. Hãy xuống Ê-díp-tô, đừng sợ chi, vì tại đó ta sẽ làm cho người thành một nước lớn. 46:4 Chính ta sẽ xuống đến đó với người, và chính ta cũng sẽ dẫn người về chẳng sai. Giô-sép sẽ vuốt mắt người nhắm lại. 46:5 Từ Bê-e-Sê-ba, Gia-cốp khởi đi; các con trai Y-sơ-ra-ên để Gia-cốp, cha mình, cùng các vợ và con mình lên xe cộ của Pha-ra-ôn đã sai đến rước những người đó. 46:6 Chúng cũng đem theo các súc vật và của cải mình đã gây dựng tại xứ Ca-na-an, mà đi đến xứ Ê-díp-tô. 46:7 Vậy, Gia-cốp cùng cả nhà người, nào các con trai, nào các cháu trai, nào các con gái, nào các cháu gái, thảy đều xuống xứ Ê-díp-tô. 46:8 Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, tức là Gia-cốp, đến xứ Ê-díp-tô: Con trưởng nam của Gia-cốp là Ru-bên. 46:9 Các con trai của Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cạt-mi. 46:10 Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ, tức con của người vợ xứ Ca-na-an. 46:11 Các con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 46:12 Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, O-nan, Sê-la, Phê-rét và Sê-rách. Nhưng Ê-rơ và O-nan đã thác tại xứ Ca-na-an; con của Phê-rét là Hết-rôn, và Ha-mun. 46:13 Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn. 46:14 Các con trai của Sa-bu-lôn là Sê-rét, Ê-lôn, và Gia-lê-ên. 46:15 Vả, các con trai, và một con gái tên là Đì-na, mà Lê-a sanh cho Gia-cốp

khi ở tại Pha-đan-A-ram, cùng các cháu đó, hết thấy là ba mươi ba người. 46:16 Các con trai của Gát là Xi-phi-ôn, Ha-gi, Su-ni, Êt-bôn, Ê-ri, A-rô-đi và A-rê-li. 46:17 Các con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, và Bê-ri-a, cùng Sê-rách, em gái các người đó. Con của Bê-ri-a là Hê-be, và Manh-ki-ên. 46:18 Vả, các con trai của nàng Xinh-ba sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thấy là mười sáu người. Nàng là con đòi của La-ban đã cho theo hầu Lê-a, con gái mình. 46:19 Các con trai của Ra-chên, vợ Gia-cốp, là Giô-sép, và Bê-ni-min. 46:20 Giô-sép đã có con tại xứ Ê-díp-tô, là Ma-na-se, và Ép-ra-im, mà Ách-nát, con gái của Phô-ti-phê-ra, thầy cả thành Ôn, đã sanh cho người. 46:21 Các con trai của Bê-ni-min là Bê-la, Bê-kê, Ách-bê-ni, Giê-ra, Na-a-man, Ê-hi, Rô-sơ, Móp-bim, Hóp-bim, và A-rét. 46:22 Vả, các con trai của Ra-chên sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thấy là mười bốn người. 46:23 Con trai của Đan là Hu-sim. 46:24 Các con trai của Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Dít-se, và Si-lem. 46:25 Vả, các con trai của nàng Bi-la sanh cho Gia-cốp, cùng các cháu đó, hết thấy là bảy người. Nàng là con đòi của La-ban đã cho theo hầu Ra-chên, con gái mình. 46:26 Các người đi đến xứ Ê-díp-tô với Gia-cốp, tức là các người do nơi Gia-cốp sanh, nếu không kể các nàng dâu, thì hết thấy là sáu mươi sáu người. 46:27 Con của Giô-sép đã sanh tại Ê-díp-tô được hai. Vậy, các người thuộc về nhà Gia-cốp đi đến Ê-díp-tô, cộng hết thấy là bảy mươi người. 46:28 Gia-cốp sai Giu-đa đi đến trước đặng xin Giô-sép đưa mình vào bờ cõi Gô-sen. Vậy, họ đều vào xứ Gô-sen. 46:29 Giô-sép thắp xe đi lên Gô-sen, đón Y-sơ-ra-ên, cha mình. Người ra mắt cha, ôm choàng lấy người và khóc một hồi lâu. 46:30 Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Chớ chi cho cha chết bây giờ đi! vì cha đã thấy được mặt con, và biết con vẫn còn sống. 46:31 Đoạn Giô-sép nói cùng anh em và người nhà cha mình rằng: Tôi sẽ lên trước tàu cho Pha-ra-ôn hay rằng: Anh em và cả nhà cha tôi, ở xứ Ca-na-an đã đến cùng tôi. 46:32 Họ vốn làm nghề chăn chiên, nuôi bầy súc vật; có dẫn theo hết bầy chiên, bò và các tài vật của mình. 46:33 Và khi Pha-ra-ôn truyền gọi anh em mà hỏi rằng: Các người làm nghề chi? 46:34 Thì hãy trả rằng: Kê tôi tớ chúa cùng tổ phụ chúng tôi vẫn làm nghề nuôi súc vật từ thuở còn nhỏ cho đến giờ. Ấy hầu cho anh em đặng ở lại xứ Gô-sen, vì dân Ê-díp-tô có tánh ghét hết thấy kẻ chăn chiên lắm.

Sáng-thế Ký 47

47:1 Giô-sép đến tàu mọi điều đó cho Pha-ra-ôn hay, và nói rằng: Cha và anh em tôi đã ở xứ Ca-na-an đến, có đem theo chiên, bò, cùng các tài vật của mình. Hiện bây giờ đang ở trong xứ Gô-sen. 47:2 Người bèn đưa năm người trong bọn anh em mình vào yết kiến Pha-ra-ôn. 47:3 Pha-ra-ôn hỏi: Các người làm nghề chi? Tàu rằng: Kê tôi tớ bệ hạ là kẻ chăn chiên, như tổ phụ chúng tôi khi trước. 47:4 Rồi lại tàu rằng: Ấy đặng kiêu ngạo trong xứ mà kẻ tôi tớ bệ hạ đã đến; vì xứ Ca-na-an đói kém lớn lắm, không còn đồng cỏ chi hết cho bầy súc vật ăn. Vậy, xin phép cho kẻ tôi tớ bệ hạ ngụ tại xứ Gô-sen. 47:5 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép như vầy: Cha và anh em ngươi đã đến cùng ngươi; 47:6 vậy, xứ Ê-díp-tô sẵn dành cho ngươi; hãy cho cha và anh em ở chốn nào tốt hơn hết trong xứ; hãy cho ở tại xứ Gô-sen vậy. Và nếu trong các người đó, người biết ai giỏi, hãy đặt họ chăn các bầy súc vật của ta. 47:7 Đoạn, Giô-sép dẫn Gia-cốp, cha mình, đến yết kiến Pha-ra-ôn. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn. 47:8 Pha-ra-ôn hỏi Gia-cốp rằng: Ngươi hưởng thọ được bao nhiêu tuổi? 47:9 Gia-cốp trả rằng: Những năm tôi sống ở đời phiêu lưu hết thấy là một trăm ba mươi năm; các năm của đời tôi lấy làm ngắn-ngủi và lại nhọc nhằn, chẳng bằng những năm bình sanh của tổ phụ tôi khi người ở phiêu lưu đó. 47:10 Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn một lần nữa, rồi lui ra khỏi mặt người. 47:11 Vậy, Giô-sép vâng mạng Pha-ra-ôn, định chỗ ở cho cha và anh em mình, cho họ một sở đất tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô làm sản nghiệp, tại miền Ram-se. 47:12 Giô-sép, tùy theo số người, cấp lương thực cho cha, anh em và cả nhà cha mình. 47:13 Vả, sự đói kém lớn lắm, nên trong khắp xứ chẳng còn lương thực nữa; xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an đều bị hao mòn vì ách đói kém đó. 47:14 Giô-sép thu hết bạc tiền trong xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an, tức giá tiền của muôn dân mua lúa; rồi chứa bạc đó vào kho Pha-ra-ôn. 47:15 Khi bạc tiền trong xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an đã hết, thì tất cả dân Ê-díp-tô đều đến cùng Giô-

sếp mà kêu rằng: Xin cho chúng tôi lương thực; lẽ nào vì có hết tiền mà chúng tôi phải chết trước mặt chúa sao? 47:16 Giô-sép đáp rằng: Nếu hết bạc tiền rồi, hãy giao súc vật các người cho ta, ta sẽ phát lương thực đổi lấy ngựa, bầy chiên, bầy bò, và lừa. Năm đó, người thu các bầy súc vật của họ mà đổi thế lương thực cho. 47:18 Mãn năm rồi, năm sau dân chúng lại đến kêu cùng người rằng: Chúng tôi không dẫu chi chúa: tiền bạc sạch trơn, bầy súc vật đã giao cho chúa; bây giờ chỉ sẵn dành cho chúa bản thân và đất ruộng. 47:19 Lẽ nào chúng tôi và đất ruộng phải hao mòn trước mặt chúa sao? Hãy mua đổi lấy lương thực chúng tôi và đất ruộng luôn đi. Vậy, chúng tôi cùng đất ruộng sẽ làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn. Hãy cho giống chi cấy gieo, hầu cho chúng tôi sống khỏi chết, và đất không phải bỏ hoang. 47:20 Giô-sép bèn mua hết thầy ruộng đất trong xứ Ê-díp-tô cho Pha-ra-ôn; vì sự đói kém thúc giục nên mọi người Ê-díp-tô đều đem bán ruộng mình; vậy, ruộng đất đều thuộc về Pha-ra-ôn. 47:21 Còn dân chúng, từ đầu này đến đầu kia, người đều dời về ở trong các thành. 47:22 Song ruộng đất của những thầy cả thì Giô-sép không mua đến, vì những thầy cả có lãnh một phần lương của Pha-ra-ôn đã định; vậy, họ ăn phần lương thực của Pha-ra-ôn đã cấp cho. Thế cho nên những thầy cả chẳng đem bán đất của mình. 47:23 Giô-sép nói cùng dân chúng rằng: Nay, ta đã mua các người và ruộng đất cho Pha-ra-ôn; đây, hột giống cho các người cấy gieo mạ trong ruộng đó. 47:24 Đến mùa gặt, phải nộp cho Pha-ra-ôn một phần năm, còn bốn phần kia để cho các người làm giống gieo mạ, dùng lương thực cho mình, cho người nhà cùng cho các con nhỏ mình. 47:25 Dân chúng nói rằng: Chúa đã cứu mạng chúng tôi! Cầu xin cho chúng tôi được nhờ ơn trước mặt chúa, thì sẽ làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn. 47:26 Về việc đó, Giô-sép bèn định một luật, cho đến ngày nay hãy còn, buộc đất Ê-díp-tô phải nộp thuế cho Pha-ra-ôn một phần năm hoa lợi mình. Chỉ đất ruộng của những thầy cả chẳng thuộc về Pha-ra-ôn. 47:27 Vậy, Y-sơ-ra-ên trú ngụ tại miền Gô-sen thuộc về xứ Ê-díp-tô, gây được cơ nghiệp tại đó, sanh sản và thêm lên bội phần. 47:28 Gia-cóp kiều ngụ trong xứ Ê-díp-tô được mười bảy năm, hưởng thọ được một trăm bốn mươi bảy tuổi. 47:29 Khi ngày gần chết, Y-sơ-ra-ên gọi Giô-sép, con trai mình, mà nói rằng: Nếu cha được nhờ ơn trước mặt con, xin hãy để tay lên đùi cha cậy hết lòng nhân từ và thành thực ở cùng cha, xin con đừng chôn cha tại đất Ê-díp-tô. 47:30 Khi cha an-giác cùng tổ phụ rồi, hãy đem cha ra khỏi Ê-díp-tô; chôn chung cùng mồ mả của người. Giô-sép thưa rằng: Con sẽ làm y theo lời cha dặn. 47:31 Giô-sép nói: Con hãy thề đi. Giô-sép bèn thề. Đoạn, Y-sơ-ra-ên quì lạy nơi đầu giường mình.

Sáng-thể Ký 48

48:1 Vả, khi các việc đó qua rồi, có người nói cùng Giô-sép rằng: Nay cha người đau; Giô-sép bèn đem Ma-na-se và Ép-ra-im, hai đứa con trai mình, cùng đi đến. 48:2 Họ cho Gia-cóp hay và nói rằng: Nay Giô-sép, con trai ông, đến thăm ông đó; Y-sơ-ra-ên cố gượng ngồi dậy trên giường. 48:3 Gia-cóp nói cùng Giô-sép rằng: Đức Chúa Trời toàn năng đã hiện ra, bà ban phúc cho cha tại Lu-xơ, trong xứ Ca-na-an, 48:4 mà phán rằng: Nay ta sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều, làm thành một hội dân; ta sẽ cho dòng dõi người xứ này làm cơ nghiệp đời đời. 48:5 Bây giờ, hai đứa con trai đã sanh cho con tại xứ Ê-díp-tô trước khi cha đến, là Ép-ra-im và Ma-na-se, cũng sẽ thuộc về cha như Ru-bên và Si-mê-ôn vậy. 48:6 Còn mấy đứa mà con sanh kế đó, thì sẽ thuộc về con; về phần hưởng cơ nghiệp, chúng nó sẽ đồng một thể cùng anh em mình. 48:7 Khi cha ở Pha-đan trở về xứ Ca-na-an, thì Ra-chên chết dọc đường có mặt cha, gần Ê-phơ-rát; cha chôn người ở bên con đường đi về Ê-phơ-rát (tức là Bết-lê-hem). 48:8 Y-sơ-ra-ên thấy các con trai Giô-sép, bèn hỏi rằng: Những đứa này là ai? 48:9 Giô-sép thưa rằng: Ấy là những con trai của con mà Đức Chúa Trời đã cho tại xứ này. Y-sơ-ra-ên lại nói: Xin hãy đem đến đây, đặt cha chúc phúc cho chúng nó. 48:10 Vả, mắt của Y-sơ-ra-ên già nên làng, chẳng thấy chi nữa, bèn biểu chúng nó lại gần, ôm choàng và hôn. 48:11 Y-sơ-ra-ên nói

cùng Giô-sép rằng: Trước cha tưởng chẳng còn thấy được mặt con, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời lại làm cho cha thấy được đến dòng dõi con nữa. 48:12 Giô-sép dẫn hai đứa con trai ra khỏi hai đầu gối cha mình, rồi sấp mình xuống đất. 48:13 Đoạn, người dẫn hai đứa trẻ lại gần cha; tay hữu thì dẫn Ép-ra-im sang qua phía tả của cha, còn tay tả dắt Ma-na-se sang qua phía hữu. 48:14 Y-sơ-ra-ên đưa tay mặt ra, để trên đầu Ép-ra-im, là đứa nhỏ, còn tay trái lại để trên đầu Ma-na-se. Người có ý riêng để tay như vậy, vì Ma-na-se là đứa lớn. 48:15 Rồi người chúc phước cho Giô-sép rằng: Cầu xin Đức Chúa Trời mà tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác đã thờ phượng; là Đức Chúa Trời đã chăn nuôi tôi từ khi mới lọt lòng cho đến ngày nay, 48:16 thiên sứ đã cứu tôi ra ngoài vòng hoạn nạn, hãy ban phước cho hai đứa trẻ này; nối danh tôi và tổ phụ tôi là Áp-ra-ham và Y-sác, và cho chúng nó thêm lên nhiều vô số trên mặt đất! 48:17 Nhưng Giô-sép thấy cha mình để tay hữu trên đầu Ép-ra-im, thì có ý bất bình, liền nắm lấy tay cha đã để lên đầu Ép-ra-im mà trao đổi qua đầu Ma-na-se, 48:18 rồi thưa rằng: Chẳng phải vậy, cha. Đứa này đầu lòng, để tay hữu cha trên đầu nó mới phải chớ. 48:19 Nhưng cha người không chịu và cãi rằng: Cha biết, con, cha biết. Nó sẽ trở nên một dân; nó cũng sẽ lớn vậy, con; song thể nào em nó cũng sẽ lớn hơn và dòng dõi nó sẽ thành ra vô số nước. 48:20 Trong ngày đó, người chúc phước cho hai đứa con trai này mà nói rằng: Ấy vì người mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ chúc phước nhau rằng: Cầu xin Đức Chúa Trời làm cho người được giống như Ép-ra-im và Ma-na-se. Vậy, Gia-cóp đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se. 48:21 Y-sơ-ra-ên lại nói cùng Giô-sép rằng: Này, cha sẽ thác, nhưng Đức Chúa Trời sẽ phù hộ và đem các con trở về xứ tổ phụ. 48:22 Còn cha sẽ cho con một phần đất trở hơn các anh em, là phần đất của cha đã dùng cung-kiểm đo đạc lấy của dân A-mô-rít đó.

Sáng-thế Ký 49

49:1 Gia-cóp gọi các con trai mình lại và nói rằng: Hãy hội lại đây, cha sẽ nói những điều phải xảy đến cho các con ngày sau. 49:2 Hỡi các con trai Gia-cóp, hãy hội lại mà nghe; Nghe lời Y-sơ-ra-ên, cha của các con. 49:3 Hỡi Ru-bên! con là trưởng nam của cha, Sức lực cha, và đầu tiên sự mạnh mẽ cha; Vốn có sự tôn trọng và quyền năng tốt đỉnh. 49:4 Con sôi trào như nước, nên sẽ chẳng phần hơn ai! Vì con đã lên giường cha. Con lên giường cha bèn làm ô làm dơ đó! 49:5 Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ruột. Thanh gươm chúng nó thật khí giới hung tàn. 49:6 Cầu cho tâm hồn cha chớ có đồng mưu, Vinh hiển cha chớ hiệp cùng hội họ; Vì họ đã giết người trong cơn giận dữ, Cắt nhượng bò đực vì ý riêng mình. 49:7 Đáng rửa sả thay cơn giận dữ họ, vì thật là hung mạnh! Đáng rửa sả thay khí giận họ, vì dữ dần thay! Ta sẽ phân chia họ ra trong nhà Gia-cóp, Tan lạc họ trong dân Y-sơ-ra-ên. 49:8 Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, Tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, Các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. 49:9 Giu-đa là một sư tử tử; Hỡi con! Con bắt được mồi rồi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, Như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? 49:10 Cây phủ viêt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, Cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, Và các dân vâng phục Đấng đó. 49:11 Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, Lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, Cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. 49:12 Mắt người đỏ vì có rượu, Răng người trắng vì có sữa. 49:13 Sa-bu-lôn sẽ ở nơi gành biển, Tức là nơi có tàu đậu; Bờ cõi người chạy về hướng Si-đôn. 49:14 Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, Nằm nghỉ giữa chuồng; 49:15 Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, Và đất-đại đẹp lắm thay. Người đã rùn vai vác gánh nặng, Phải vâng phục những điều sưu dịch. 49:16 Đan sẽ xử đoán dân chúng mình, Như một trong các chi phái Y-sơ-ra-ên. 49:17 Đan sẽ là một con rắn trên đường, Một con rắn lục trong chốn nẻo cùng, Cắn vó ngựa, Làm cho kẻ cỡi phải té nhào. 49:18 Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn chừng cứu của Ngài! 49:19 Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, Nhưng người xông đánh lại và đuổi theo. 49:20 Do nơi A-se có thực vật ngon, Người sẽ cung cấp mỹ vị cho các vua. 49:21 Nép-ta-li là nai cái thả chuồng Nói bày nhiều lời văn hoa. 49:22 Giô-sép là chồi của cây tươi tốt, Mọc gần bên suối nước; Nhánh nhánh phủ bao trên ngọn tường. 49:23 Kẻ cầm cung đã ghẹo chọc người, Bắn tên vào, và hãm đánh; 49:24 Nhờ tay Đấng toàn năng của Gia-

cốp, Nên cung người vẫn bền-chắc; Nhờ Đấng Chấn chiến, là Đá của Y-sơ-ra-ên, Nên hai tay người thêm mạnh. 49:25 Đức Chúa Trời của Cha sẽ giúp đỡ con; Đấng toàn năng sẽ ban phước cho con, Tức là phước lành ở chốn trời cao xuống, Cùng phước lành ở nơi vực rộng thăm lên, Phước lành của vú, và của lòng mẹ. 49:26 Phước lành cha chúc cho con vượt lên Cao hơn các phước lành của tổ phụ cha, Cho đến các chót núi đồi: Các phước này sẽ ở nơi đầu Giô-sép, Nơi trán của chúa các anh em mình. 49:27 Bên-gia-min là một con chó sói hay cầu xé; Ban mai đi đánh chết mồi, Chiều phân chia mồi đã được. 49:28 Các người đó là đầu trưởng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên; và đó là lời của cha họ nói đang khi chúc phước cho, chúc một lời phước riêng cho mỗi người vậy. 49:29 Đoạn, người ra lệnh cho các con trai mà rằng: Cha sẽ về nơi tổ tông, các con hãy chôn cha chung cùng tổ phụ, nơi hang đá tại đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít, 49:30 tức là hang đá ở trong đồng Mặc-bê-la, ngang Mam-rê, thuộc về xứ Ca-na-an, mà Áp-ra-ham đã mua làm mộ địa luôn với đồng ruộng của Ép-rôn 49:31 Ấy nơi đó, người ta đã chôn Áp-ra-ham và Sa-ra, vợ người; Y-sác và Rê-be-ca, vợ người; mà lại nơi đó cha cũng đã chôn Lê-a nữa. 49:32 Cái đồng ruộng cùng hang đá ở tại đó đã mua của dân họ Hêch vậy. 49:33 Khi trời mấy lời này cho các con mình xong, thì Gia-cốp để chân vào giường lại, rồi tắt hơi, được về cùng tổ tông mình.

Sáng-thể Ký 50

50:1 Giô-sép bèn cúi đầu xuống mặt cha mình, hôn người và khóc. 50:2 Đoạn, Giô-sép biểu mấy thầy thuốc hầu việc mình, dùng thuốc thơm xông cho xác cha; thầy thuốc bèn xông cho Y-sơ-ra-ên. 50:3 Bốn mươi ngày xông thuốc hầu qua, vì ấy là hạn ngày dùng xông thuốc; dân Ê-díp-tô khóc người trong bảy mươi ngày. 50:4 Khi mãn tang rồi, Giô-sép bèn nói cùng quần thần Pha-ra-ôn rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt các người, xin hãy thuật lại lời này cho Pha-ra-ôn nghe: 50:5 Cha tôi có biểu tôi thề mà rằng: Nay, cha sẽ chết, con hãy chôn cha nơi mộ địa ta đã mua sẵn rồi trong xứ Ca-na-an. Vậy bây giờ, tôi phải lên đó chôn cha tôi, rồi sẽ trở xuống. 50:6 Pha-ra-ôn bèn phán rằng: Hãy trở lên chôn cha người, y như lời người đã bắt thề đó. 50:7 Giô-sép dòi xác cha mình trở lên chôn; quần thần Pha-ra-ôn, các bậc trưởng lão trong đền, các bậc trưởng lão trong xứ Ê-díp-tô, 50:8 hết thấy nội nhà Giô-sép, các anh em và nội nhà cha mình đều đi lên theo đưa với người; trong Gô-sen chỉ còn những đứa trẻ và chiến, cùng bò của họ mà thôi. 50:9 Lại cũng có đem ngựa và xe theo lên nữa: thật là một đám xác rất đông thay! 50:10 Khi đến sân đập lúa của A-tát, ở bên kia sông Giô-đanh, thì họ làm lễ khóc than rất nên trọng thể tại đó; đoạn, Giô-sép để tang cha trong bảy ngày. 50:11 Dân Ca-na-an, tức là dân xứ ấy, thấy khóc than nơi sân đập lúa A-tát, thì nói rằng: Ấy là một đám khóc than trọng thể của dân Ê-díp-tô đó! Bởi có ấy người ta gọi cái sân này tên là A-bên-Mích-ra-im ở bên kia sông Giô-đanh. 50:12 Vậy, các con trai Gia-cốp làm theo lời cha trời lại, 50:13 dòi xác người về xứ Ca-na-an, chôn trong hang đá của đồng Mặc-bê-la ngang Mam-rê, mà Áp-ra-ham đã mua luôn với đồng ruộng Ép-rôn, người Hê-tít, để dùng làm mộ địa. 50:14 Chôn cha xong rồi, Giô-sép cùng các anh em và các người đi lên theo đưa xác cha, đều trở xuống xứ Ê-díp-tô. 50:15 Các anh Giô-sép thấy cha mình chết rồi, thì nói với nhau rằng: Có lẽ Giô-sép sẽ ganh ghét chúng ta, và trả thù việc ác chúng ta đã làm cho người chẳng. 50:16 Các anh bèn sai người đến nói cùng Giô-sép rằng: Trước khi qua đời, cha em có trời rằng: 50:17 Hãy nói lại cho Giô-sép như vậy: Ôi! xin hãy tha điều ác, tội phạm của các anh con đi, vì chúng nó đã lỗi cùng con đó; nhưng bây giờ cha xin con hãy tha tội kẻ tôi tớ của Đức Chúa Trời cha. Nghe qua mấy lời này, Giô-sép bèn khóc. 50:18 Chính các anh người đến sắp mình xuống dưới chân mà nói rằng: Các anh đây thật là kẻ tôi tớ của em đó. 50:19 Giô-sép đáp rằng: Các anh đừng sợ chi, vì tôi há thay mặt Đức Chúa Trời sao? 50:20 Các anh toan hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại toan làm điều ích cho tôi, hầu cho cứu sự sống cho nhiều người, y như đã xảy đến ngày nay, và giữ gìn sự sống của dân sự đông đảo. 50:21 Vậy, đừng sợ, tôi sẽ cấp dưỡng các anh và con cái các anh. Đoạn, Giô-sép an ủi các

anh, và lấy lời êm dịu mà nói cùng họ. 50:22 Giô-sép cùng nhà cha mình kêu ngụ tại xứ Ê-díp-tô; người hưởng thọ được một trăm mười tuổi. 50:23 Người thấy được các con cháu Êp-ra-im đến đời thứ ba, và cũng có được nâng niu trên gối mình các con của Ma-ki, tức con trai của Ma-na-se, nữa. 50:24 Kế, Giô-sép nói cùng các anh em rằng: Em sẽ chết, nhưng Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em thật; đem các anh em về xứ mà Ngài đã thề hứa cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. 50:25 Giô-sép biểu các con trai của Y-sơ-ra-ên thề mà rằng: Quả thật, Đức Chúa Trời sẽ đến viếng các anh em; xin anh em hãy dõng hải cốt tôi khỏi xứ này. 50:26 Đoạn, Giô-sép qua đời, hưởng thọ được một trăm mười tuổi. Người ta xông thuốc thơm cho xác Giô-sép, và liệm trong một cái quan tài tại xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký

Xuất Ê-díp-tô Ký 1

1:1 Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, mỗi người đều dẫn người nhà mình đi với Gia-cốp đến xứ Ê-díp-tô: 1:2 Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu-đa; 1:3 Y-sa-ca, Sa-bu-lôn và Bên-gia-min; 1:4 Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se. 1:5 Hết thấy những người bởi Gia-cốp sanh ra, được bảy mươi người; Giô-sép đã ở tại xứ Ê-díp-tô. 1:6 Vả, Giô-sép và anh em người cùng mọi kẻ đồng đời đó đều chết hết. 1:7 Con cháu Y-sơ-ra-ên thêm nhiều lạ lùng, nảy nở ra, và trở nên rất cường thịnh; cả xứ đều đầy dẫy. 1:8 Nhưng bấy giờ tại nước Ê-díp-tô, có một vua mới lên ngôi, chẳng quen biết Giô-sép. 1:9 Vua phán cùng dân mình rằng: Này, dân Y-sơ-ra-ên đông và mạnh hơn chúng ta; 1:10 hê! ta hãy dùng chước khôn ngoan đối cùng họ, kéo họ thêm nhiều lên, một mai nếu có cơn chinh chiến xảy đến, họ sẽ hiệp cùng quân nghịch đánh lại ta, và ra khỏi xứ chẳng. 1:11 Vậy, người Ê-díp-tô bèn đặt các kẻ đầu xâu để bắt dân Y-sơ-ra-ên làm xâu khó nhọc; họ xây thành Phi-thom và Ram-se dùng làm kho tàng cho Pha-ra-ôn. 1:12 Nhưng người Ê-díp-tô càng bắt làm khó nhọc chừng nào, dân Y-sơ-ra-ên càng thêm nhiều lên, và tràn ra chừng nấy. Người Ê-díp-tô bèn đem lòng ghen ghét dân Y-sơ-ra-ên, 1:13 bắt làm công việc nhọc nhằn, 1:14 gây cho đời dân ấy nên cay đắng, vì nỗi khổ sở nhồi đất, làm gạch và mọi việc khác ở ngoài đồng. Các công việc này người Ê-díp-tô bắt dân Y-sơ-ra-ên làm nhọc nhằn lắm. 1:15 Vua xứ Ê-díp-tô cũng phán cùng các bà mẹ của dân Hê-bơ-rơ, một người tên Siép-ra và một người tên Phu-a, 1:16 mà rằng: Khi các người đi rước thai cho người đàn bà Hê-bơ-rơ, hễ thấy sanh con trai, thì hãy làm cho chết đi; còn con gái, thì hãy để cho sống. 1:17 Nhưng các bà mẹ kính sợ Đức Chúa Trời, chẳng làm theo lời vua Ê-díp-tô phán dặn, đều để cho các con trai sống hết. 1:18 Vua xứ Ê-díp-tô bèn đòi những bà mẹ mà phán rằng: Sao các người làm như vậy, để cho những con trai sống? 1:19 Các bà mẹ thưa rằng: Ấy tại người đàn bà Hê-bơ-rơ chẳng phải như người đàn bà Ê-díp-tô; vì họ mạnh khỏe hơn, đã sanh nở trước khi mẹ đến. 1:20 Đức Chúa Trời ban ơn cho những bà mẹ; dân sự gia thêm và trở nên đông đúc. 1:21 Ấy vậy, vì bà mẹ có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nên Ngài làm cho nhà họ được thịnh vượng. 1:22 Pha-ra-ôn bèn truyền lệnh cho cả dân mình rằng: Phàm con trai của dân Hê-bơ-rơ mới sanh, hãy liệm xuống sông; còn con gái, thì để cho sống.

Xuất Ê-díp-tô Ký 2

2:1 Vả, có một người trong họ Lê-vi đi cưới con gái Lê-vi làm vợ. 2:2 Nàng thọ thai, và sanh một con trai; thấy con ngộ, nên đem đi giấu trong ba tháng. 2:3 Nhưng giấu lâu hơn nữa không được, nàng bèn lấy một cái rương mây, trét chai và nhựa thông, rồi để đứa trẻ vào, đem thả trong đám sậy dựa mé sông. 2:4 Người chị đứa trẻ đứng xa nơi đó đứng cho biết nó sẽ ra sao. 2:5 Vả, bấy giờ, con gái Pha-

ra-ôn xuống sông tắm, còn các con đòi đi dạo chơi trên mé sông; công chúa thấy cái rương mây đó giữa đám sậy, bèn sai con đòi mình đi vớt lên. 2:6 Công chúa mở rương ra, thấy đứa trẻ, là một đứa con trai nhỏ đang khóc, bèn động lòng thương xót mà rằng: Ấy là một đứa con của người Hê-bơ-rơ. 2:7 Người chị đứa trẻ bèn nói cùng công chúa rằng: Tôi phải đi kêu một người vú trong bọn đàn bà Hê-bơ-rơ để cho đứa trẻ bú chớ? 2:8 Công chúa đáp rằng: Hãy đi đi. Người gái trẻ đó kêu mẹ của đứa trẻ. 2:9 Công chúa nói rằng: Hãy đem đứa trẻ này về nuôi bú cho ta; ta sẽ trả tiền công cho. Người đàn bà ẵm đứa trẻ mà cho bú. 2:10 Khi lớn khôn rồi, người bèn dẫn nó vào cho công chúa, nàng nhận làm con, và đặt tên là Môi-se, vì nàng nói rằng: Ta đã vớt nó khỏi nước. 2:11 Vả, đang lúc đó, Môi-se đã lớn khôn rồi, ra đi đến cùng anh em mình, xem thấy công việc nhọc nhằn của họ; cũng thấy một người Ê-díp-tô đánh một người Hê-bơ-rơ trong vòng anh em mình; 2:12 ngó quanh quất chẳng thấy ai, bèn giết người Ê-díp-tô đem vùi trong cát. 2:13 Qua ngày sau, Môi-se đi ra nữa, thấy hai người Hê-bơ-rơ đánh lộn, bèn nói cùng người có lỗi rằng: Sao người đánh người đồng loại mình? 2:14 Nhưng người đó đáp rằng: Ai đặt người làm vua, làm quan án cho chúng ta? Có phải muốn giết ta như đã giết người Ê-díp-tô kia chẳng? Môi-se sợ, nói rằng: Chắc thật, việc này phải lậu rồi. 2:15 Pha-ra-ôn hay việc đó, thì tìm giết Môi-se; nhưng người trốn đi khỏi mặt Pha-ra-ôn, dừng chân tại xứ Ma-đi-an, và ngồi gần bên một cái giếng. 2:16 Vả, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an có bảy con gái; các nàng đó đến giếng xách nước đổ đầy máng để cho bầy chiên cha mình uống. 2:17 Nhưng các kẻ chăn chiên đến đuổi đi; Môi-se bèn đứng dậy, bênh vực các nàng đó và cho những bầy chiên uống nước. 2:18 Khi mấy nàng trở về nhà Rê-u-ên, cha mình, thì người hỏi rằng: Sao bữa nay các con về sớm vậy? 2:19 Thưa rằng: Một người Ê-díp-tô cứu chúng tôi ra khỏi tay bọn chăn chiên, và cũng có xách nước nhiều quá cho bầy chiên uống nữa. 2:20 Cha lại hỏi rằng: Người đó bây giờ ở đâu? Sao các con bỏ người đi? Hãy mời đến để ăn bánh. 2:21 Môi-se ưng ở cùng người này, người bèn gả Sê-phô-ra, con gái mình, cho Môi-se. 2:22 Nàng sanh một con trai; Môi-se đặt tên là Ghê-tôn vì nói rằng: Tôi kêu ngụ nơi ngoại bang. 2:23 Sau cách lâu, vua xứ Ê-díp-tô băng; dân Y-sơ-ra-ên than thở kêu van vì phải phục dịch khổ sở; tiếng kêu van lên thấu Đức Chúa Trời. 2:24 Ngài nghe tiếng than thở chúng, nhớ đến sự giao ước mình kết lập cùng Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. 2:25 Đức Chúa Trời đoái lại dân Y-sơ-ra-ên, nhận biết cảnh ngộ của chúng.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3

3:1 Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rép. 3:2 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. 3:3 Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tể bước lại để xem sự lạ lớn này, vì có sao bụi gai chẳng tàn chút nào. 3:4 Đức Giê-hô-va thấy người tể bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! 3:5 Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, Hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. 3:6 Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. 3:7 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì có người đốc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó. 3:8 Ta ngự xuống để cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, được sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. 3:9 Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến ta, và ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; 3:10 vậy bây giờ, hãy lại đây, để ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 3:11 Môi-se bèn thưa rằng: Tôi là ai, dám đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân Y-sơ-ra-ên

ra khỏi xứ Ê-díp-tô? 3:12 Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi; này là điều làm dấu cho ngươi biết rằng ta đã sai ngươi đi: Khi ngươi dất dân sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, thì các ngươi sẽ phụng sự Đức Chúa Trời tại trên núi này. 3:13 Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Này, tôi sẽ đi đến dân Y-sơ-ra-ên, nói cùng họ rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi sai ta đến cùng các ngươi; nhưng nếu họ hỏi: Tên Ngài là chi? thì tôi nói với họ làm sao? 3:14 Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Đấng Tự Hữu đã sai ta đến cùng các ngươi. 3:15 Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ngươi sẽ nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sai ta đến cùng các ngươi. Ấy đó là danh đời đời của ta, ấy sẽ là kỷ niệm của ta trải qua các đời. 3:16 Hãy đi, hội hiệp các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, mà nói cùng họ rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ta mà phán rằng: Thật vậy, ta đã thăm viếng các ngươi, thấy điều họ đãi các ngươi tại xứ Ê-díp-tô, 3:17 nên ta đã phán rằng: Ta sẽ rút các ngươi ra khỏi cảnh khổ tại xứ Ê-díp-tô, đem lên xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức là một xứ đượm sữa và mật. 3:18 Dân sự sẽ vâng theo lời ngươi; vậy, ngươi và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy đi yết kiến vua xứ Ê-díp-tô mà tâu rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, đã hiện ra cùng chúng tôi. Vậy bây giờ, xin để cho chúng tôi đi đến nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đườngặng đàng của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. 3:19 Vả, ta biết rằng dẫu lấy quyền lực ép buộc vua Ê-díp-tô, thì người cũng chẳng bao giờ cho các ngươi đi! 3:20 Nhưng ta sẽ giơ tay ra hành xứ Ê-díp-tô bằng các phép lạ ta làm giữa xứ đó, sau rồi họ sẽ cho các ngươi đi. 3:21 Ta sẽ làm cho dân này được ơn trước mắt người Ê-díp-tô; vậy, khi nào các ngươi ra đi, thì sẽ chẳng ra đi tay không; 3:22 nhưng mỗi người đàn bà sẽ hỏi xin người nữ lân cận, cùng kẻ ở tạm nhà mình những đồ bằng vàng, bằng bạc và quần áo, mặc lấy cho con trai con gái mình. Các ngươi sẽ lột trần dân Ê-díp-tô là như vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 4

4:1 Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng ngươi đâu. 4:2 Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay ngươi cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. 4:3 Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. 4:4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay ngươi ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hườn lại cây gậy trong tay. 4:5 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ngươi. 4:6 Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay ngươi vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Này, tay người nổi phung trắng như tuyết. 4:7 Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay ngươi vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kìa, tay trở lại như thịt mình. 4:8 Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin ngươi và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì. 4:9 Vả lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời ngươi, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà ngươi đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy. 4:10 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. 4:11 Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải ta là Đức Giê-hô-va chẳng? 4:12 Vậy bây giờ, hãy đi; ta sẽ ở cùng miệng ngươi và dạy ngươi những lời phải nói. 4:13 Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. 4:14 Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh ngươi chẳng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kìa,

người đang đi đến đón người kia; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. 4:15 Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. 4:16 Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thể cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy. 4:17 Người hãy cầm lấy gậy này nơi tay, để dùng làm các dấu lạ. 4:18 Môi-se bèn đi, trở về Giê-trô, ông gia mình, mà thưa rằng: Xin cha hãy cho tôi trở về nơi anh em tôi tại xứ Ê-díp-tô, để thăm thử họ còn sống chăng. Giê-trô bèn nói cùng Môi-se rằng: Con hãy đi bình yên. 4:19 Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se tại Ma-đi-an rằng: Hãy trở về xứ Ê-díp-tô, vì mấy người tìm giết người đã chết hết rồi. 4:20 Môi-se bèn đỡ vợ và con mình lên lưng lừa, trở về xứ Ê-díp-tô. Người cũng cầm cây gậy của Đức Chúa Trời theo trong tay. 4:21 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Khi trở về xứ Ê-díp-tô, hãy cẩn thận về các dấu lạ của ta đã giao nơi tay người mà làm trước mặt Pha-ra-ôn; nhưng ta sẽ khiến người cứng lòng chẳng cho dân sự đi. 4:22 Vậy, người phải tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Y-sơ-ra-ên là con ta, tức trưởng nam ta, 4:23 nên ta có phán cùng người rằng: Hãy cho con ta đi, để nó phụng sự ta, mà người đã từ chối không cho nó đi. Nay, ta sẽ giết con trai người, là con trưởng nam của người. 4:24 Vả, đang khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiểm thể giết người đi. 4:25 Sê-phô-ra lấy con dao bằng đá, cắt dương bì của con mình, và quăng dưới chân Môi-se, mà nói rằng: Thật, chàng là huyết lang cho tôi! 4:26 Đức Giê-hô-va tha chồng; nàng bèn nói rằng: Huyết lang! là vì có phép cắt bì. 4:27 Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Hãy đi đến đồng vắng, đón rước Môi-se. A-rôn bèn đi, gặp Môi-se tại núi của Đức Chúa Trời, và hôn người. 4:28 Môi-se thuật lại cho A-rôn mọi lời của Đức Giê-hô-va sai mình truyền, và các dấu lạ mà Ngài đã dạy mình làm. 4:29 Vậy, Môi-se đi cùng A-rôn, nhóm lại các trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên. 4:30 A-rôn bèn thuật hết các lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, và làm những dấu lạ trước mặt dân sự. 4:31 Chúng bèn tin, hiểu rằng Đức Giê-hô-va đã thăm viếng dân Y-sơ-ra-ên, và thấy điều cực khổ của mình; chúng bèn cúi đầu và thờ lạy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 5

5:1 Kế sau, Môi-se và A-rôn đến tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Hãy cho dân ta đi, để nó giữ một lễ cho ta tại đồng vắng. 5:2 Nhưng Pha-ra-ôn đáp rằng: Giê-hô-va là ai mà trỗi phải vâng lời người, để cho dân Y-sơ-ra-ên đi? Trỗi chẳng biết Giê-hô-va nào hết; cũng chẳng cho dân Y-sơ-ra-ên đi nữa. 5:3 Môi-se và A-rôn tâu rằng: Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ đã đến cùng chúng tôi; xin hãy cho phép chúng tôi đi vào nơi đồng vắng, cách chừng ba ngày đường, để dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, để Ngài khiến bệnh dịch hay việc gươm đao hành chúng tôi chẳng. 5:4 Vua xứ Ê-díp-tô phán rằng: Hỡi Môi-se và A-rôn, sao các người xui cho dân chúng bỏ công việc như vậy? Hãy đi làm công việc mình đi! 5:5 Pha-ra-ôn lại phán rằng: Kìa, dân sự trong xứ bây giờ đông đúc quá, hai người làm cho chúng nó phải nghỉ việc ư! 5:6 Trong ngày đó, Pha-ra-ôn truyền lệnh cho các đốc dịch và phái viên rằng: 5:7 Các người đừng phát rơm cho dân sự làm gạch như lúc trước nữa; chúng nó phải tự đi kiếm góp lấy. 5:8 Nhưng các người hãy hạn số gạch y như cũ, chớ trừ bớt chi cả; vì họ biếng nhác, lấy cớ mà đồng kêu lên rằng: Hê! đi dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta! 5:9 Hãy gán công việc nặng cho chúng nó, hầu cho chúng nó mắc công việc, chẳng xiêu về lời giả dối nữa. 5:10 Các đốc dịch và phái viên bèn ra, nói cùng dân chúng rằng: Pha-ra-ôn có phán như vậy: Ta chẳng cho các người rơm nữa. 5:11 Hãy tự đi kiếm lấy rơm ở đâu thì đi; song chẳng trừ bớt công việc các người chút nào. 5:12 Bây giờ, dân chúng bèn đi rải khắp xứ Ê-díp-tô, để góp gốc rạ thể cho rơm. 5:13 Các đốc dịch lại hỏi rằng: Hãy làm cho xong phần việc các người, y cố định, ngày nào cho rồi ngày nấy, cũng như khi có phát rơm. 5:14 Những phái viên trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà các đốc dịch của Pha-ra-ôn đã lập lên trên dân đó, bị đánh và

quở rằng: Sao hôm qua và ngày nay, các người chẳng làm xong phần định về việc mình làm gạch y như trước? 5:15 Các phái viên của dân Y-sơ-ra-ên bèn đến kêu cùng Pha-ra-ôn rằng: Sao bệ hạ đãi kẻ tôi tớ như vậy? 5:16 Người ta chẳng phát rơm cho, lại cứ biểu chúng tôi rằng: Hãy làm gạch đi! Này tôi tớ của bệ hạ đây bị đòn; lỗi tại dân của bệ hạ. 5:17 Nhưng vua đáp rằng: Các người là đồ biếng nhác, đồ biếng nhác! Bởi có đó nên nói với nhau rằng: Hè! đi tể Đức Giê-hô-va! 5:18 Vậy bây giờ, cứ đi làm việc đi, người ta chẳng phát rơm cho đâu, nhưng các người phải nộp gạch cho đủ số. 5:19 Vậy, các phái viên của dân Y-sơ-ra-ên lấy làm bối rối, vì người ta có nói cùng mình rằng: Các người chẳng được trừ số gạch đã định cho mình ngày nào rồi ngày nấy. 5:20 Khi lui ra khỏi Pha-ra-ôn thì họ gặp Môi-se và A-rôn đợi tại đó, 5:21 bèn nói rằng: Hai người đã làm cho chúng tôi ra mùi hôi hám trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, mà trao thanh gươm vào tay họ để giết chúng tôi. Cầu xin Đức Giê-hô-va xem xét và xử đoán hai người! 5:22 Môi-se bèn trở về cùng Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Lạy Chúa! sao Chúa đã làm hại cho dân sự này? Chúa sai tôi đến mà chi? 5:23 Từ khi tôi đi yết kiến Pha-ra-ôn đặt nhân danh Chúa mà nói, thì người lại ngược đãi dân này, và Chúa chẳng giải cứu dân của Chúa.

Xuất Ê-díp-tô Ký 6

6:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Bây giờ người hãy xem những điều ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. 6:2 Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. 6:3 Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về danh ta là Giê-hô-va, thì ta chưa hề tỏ cho họ biết. 6:4 Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kiều ngụ như khách ngoại bang. 6:5 Ta cũng có nghe lời than thở của dân Y-sơ-ra-ên bị người Ê-díp-tô bắt làm tôi mọi, bèn nhớ lại sự giao ước của ta. 6:6 Vậy nên, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Đức Giê-hô-va sẽ rút các người khỏi gánh nặng mà người Ê-díp-tô đã gán cho, cùng giải thoát khỏi vòng tôi mọi; ta sẽ giơ thẳng tay ra, dùng sự đoán phạt nặng mà chuộc các người. 6:7 Ta sẽ nhận các người làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người; các người sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, đã rút các người khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô. 6:8 Ta sẽ dắt các người vào xứ ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-cốp, mà cho các người xứ đó làm cơ nghiệp: Ta là Đức Giê-hô-va. 6:9 Môi-se nói lại như vậy cho dân Y-sơ-ra-ên; nhưng vì bị sầu não và việc tôi mọi nặng nề, nên chẳng nghe Môi-se chút nào. 6:10 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: 6:11 Hãy đi tâu cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, phải cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. 6:12 Nhưng Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, tôi là một kẻ vụng miệng; dân Y-sơ-ra-ên chẳng có nghe lời tôi, Pha-ra-ôn há sẽ khứng nghe lời tôi sao? 6:13 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn, bèn truyền cho hai người phải đi đến dân Y-sơ-ra-ên và Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, để đem dân đó ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 6:14 Đây là các trưởng tộc của những họ hàng dân Y-sơ-ra-ên. Các con trai của Ru-bên, tức là trưởng nam Y-sơ-ra-ên, là: Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn và Cạt-mi. Đó là những họ hàng của Ru-bên. 6:15 Các con trai của Si-mê-ôn là: Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha và Sau-lơ là con của vợ xứ Ca-na-an. Đó là họ hàng của Si-mê-ôn. 6:16 Đây là tên các con trai của Lê-vi, tùy theo dòng dõi của họ: Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. Lê-vi hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi. 6:17 Các con trai của Ghệt-sôn, tùy theo họ hàng mình: Líp-ni và Si-mê-y. 6:18 Các con trai của Kê-hát là: Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên. Kê-hát hưởng thọ được một trăm ba mươi ba tuổi. 6:19 Các con trai của Mê-ra-ri là: Mách-li, và Mu-si. Đó là các họ hàng của Lê-vi, tùy theo dòng dõi của họ. 6:20 Vả, Am-ram lấy Giô-kê-bết, là cô mình, làm vợ; nàng sanh cho người A-rôn và Môi-se. Am-ram hưởng thọ được một trăm ba mươi bảy tuổi. 6:21 Các con trai của Dít-sê-ha là: Cô-rê, Nê-phết và Xiéc-ri. 6:22 Các con trai của U-xi-ên là: Mi-sa-ên, Ên-sa-phan, và Sít-ri. 6:23 A-rôn cưới Ê-li-sê-ba, con gái của A-

mi-na-đáp, em của Na-ha-sôn; nàng sanh cho người Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma. 6:24 Các con trai của Cô-rê là: Át-si, Ên-ca-na và A-bi-a-sáp. Đó là các họ hàng của dân Cô-rê. 6:25 Ê-lê-a-sa, con trai của A-rôn, cưới con gái của Phu-ti-ên làm vợ; nàng sanh Phi-nê-a cho người. Đó là các trưởng tộc của nhà tổ phụ người Lê-vi, tùy theo họ hàng mình vậy. 6:26 Ấy, A-rôn và Môi-se này, tức là người mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy rằng: Hãy tùy theo cơ đội, đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 6:27 Ấy là hai người tàu cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, đặng đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó; ấy là Môi-se và A-rôn này. 6:28 Vậy, trong ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại xứ Ê-díp-tô, 6:29 thì Ngài có truyền rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, hãy tàu lại cùng Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, hết thảy mọi lời ta sẽ phán cùng người. 6:30 Môi-se bèn thưa rằng: Này, tôi là người vụng miệng: Pha-ra-ôn há sẽ nghe tôi sao?

Xuất Ê-díp-tô Ký 7

7:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy xem, ta lập ngươi như là Đức Chúa Trời cho Pha-ra-ôn, còn A-rôn, anh ngươi, sẽ làm kẻ tiên tri của ngươi. 7:2 Hãy nói lại mọi lời ta sẽ truyền dạy ngươi, rồi A-rôn, anh ngươi, sẽ tàu cùng Pha-ra-ôn, đặng người thả dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. 7:3 Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, và thêm nhiều dấu lạ phép kỳ của ta trong xứ Ê-díp-tô. 7:4 Nhưng Pha-ra-ôn sẽ chẳng nghe các ngươi đâu; ta sẽ tra tay vào đất Ê-díp-tô, dùng những sự đoán-phạt nặng-nề, đặng rút khỏi xứ đó các quân đội ta, là dân Y-sơ-ra-ên. 7:5 Khi nào ta tra tay vào xứ Ê-díp-tô mà rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa vòng người Ê-díp-tô, thì họ sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. 7:6 Môi-se và A-rôn bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. 7:7 Vả, khi hai người tàu cùng Pha-ra-ôn, thì Môi-se tuổi đã được tám mươi, còn A-rôn tám mươi ba. 7:8 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 7:9 Khi nào Pha-ra-ôn truyền cho các ngươi: Hãy làm phép lạ đi, thì ngươi sẽ nói cùng A-rôn rằng: Hãy lấy gậy của anh, liệng trước mặt Pha-ra-ôn, gậy sẽ hóa thành một con rắn. 7:10 Vậy, Môi-se và A-rôn đến cùng Pha-ra-ôn và làm như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. A-rôn liệng cây gậy mình trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, gậy liền hóa thành một con rắn. 7:11 Còn Pha-ra-ôn bèn đòi các bác sĩ và thầy phù chú, là những thuật-sĩ Ê-díp-tô; phần họ, cũng cây phép phù chú mình mà làm giống in như vậy. 7:12 Mỗi người liệng gậy mình, liền hóa thành rắn; nhưng gậy của A-rôn nuốt các gậy của họ. 7:13 Thế mà lòng Pha-ra-ôn vẫn cứng cỏi, chẳng nghe Môi-se và A-rôn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 7:14 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Pha-ra-ôn đã rắn lòng, từ chối không để cho dân sự đi. 7:15 Sớm mai Pha-ra-ôn sẽ ngự ra bờ sông, ngươi hãy ra mắt người và cầm theo tay cây gậy đã biến ra con rắn đó. 7:16 Ngươi hãy tàu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, sai tôi đến gần bệ hạ, đặng tàu rằng: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta trong đồng vắng; mà đến bây giờ ngươi không nghe ta chút nào. 7:17 Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Vì việc này, ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va: Này ta lấy gậy trong tay ta mà đập nước ở dưới sông, nước sẽ trở nên huyết. 7:18 Cá dưới sông sẽ chết, và sông sẽ hôi thúi đi; người Ê-díp-tô uống nước sông lấy làm ghê gớm. 7:19 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Cầm lấy cây gậy anh, giơ tay ra trên nước xứ Ê-díp-tô, trên rạch, sông, bầu, và khắp mọi nơi có nước trong xứ, hầu cho nước hóa thành huyết; cả xứ Ê-díp-tô, và trong những bình chứa nước bằng gỗ, bằng đá đều sẽ có huyết hết thảy. 7:20 Vậy, Môi-se và A-rôn bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình. Trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, A-rôn giơ gậy lên, đập nước sông, hết thảy nước sông bèn hóa thành huyết. 7:21 Cá dưới sông chết, nước sông hôi-thúi, người Ê-díp-tô không thể uống được; vậy, huyết lan khắp cả xứ Ê-díp-tô. 7:22 Song các thuật sĩ cây phù chú mình cũng làm được như vậy, lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 7:23 Pha-ra-ôn xây đi về đền mình, lòng chẳng để về mấy điều đó chút nào. 7:24 Vả, vì hết thảy người Ê-díp-tô uống nước sông chẳng được, nên đào xung quanh sông tìm nước mà uống. 7:25 Sau khi Đức Giê-hô-va đập sông thì được bảy ngày.

Xuất Ê-díp-tô Ký 8

8:1 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi ra mắt Pha-ra-ôn, và tàu cùng người rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta. 8:2 Nếu người không tha cho đi, nay ta sẽ giáng tai nạn ếch nhái khắp bờ cõi người. 8:3 Sông sẽ sanh đồng đực ếch nhái, bò lên vào cung điện, phòng ngủ, và trên giường người, vào nhà đầy tớ và dân sự người, trong lò bếp, cùng nơi nhồi bột làm bánh của người. 8:4 Ếch nhái sẽ bò lên mình người, lên mình dân sự và mọi đầy tớ người. 8:5 Vậy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Hãy cầm gậy giơ tay ra trên rạch, trên sông và trên bầu, khiến ếch nhái tràn lên xứ Ê-díp-tô. 8:6 A-rôn giơ tay mình trên các sông rạch xứ Ê-díp-tô, ếch nhái bò lên lan khắp xứ. 8:7 Các thuật sĩ cũng cậy phù chú mình làm y như vậy, đặng khiến ếch nhái bò lên xứ Ê-díp-tô. 8:8 Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hãy cầu nguyện Đức Giê-hô-va, để Ngài khiến ếch nhái cách xa ta và dân sự ta; thì ta sẽ tha dân Hê-bơ-ro đi tể Đức Giê-hô-va. 8:9 Môi-se bèn tàu cùng Pha-ra-ôn rằng: Xin hãy định chừng nào tôi phải vì bệ hạ, đầy tớ cùng dân sự bệ hạ mà cầu khẩn Đức Giê-hô-va, để trừ ếch nhái lìa khỏi bệ hạ và cung điện, chỉ còn dưới sông mà thôi. 8:10 Vua đáp rằng: Đến ngày mai. Môi-se rằng: Sẽ làm y theo lời, hầu cho bệ hạ biết rằng chẳng có ai giống như Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi. 8:11 Vậy, ếch nhái sẽ lìa xa bệ hạ, cung điện, tôi tớ, cùng dân sự của bệ hạ; chỉ còn lại dưới sông mà thôi. 8:12 Môi-se và A-rôn bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn; Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va về việc ếch nhái mà Ngài đã khiến đến cho Pha-ra-ôn. 8:13 Đức Giê-hô-va làm y theo lời Môi-se; ếch nhái trong nhà, trong làng, ngoài đồng đều chết hết. 8:14 Người ta dọn ếch nhái lại từ đông, và cả xứ hôi thúi lắm. 8:15 Nhưng Pha-ra-ôn thấy được khỏi nạn, bèn rần lòng, chẳng nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 8:16 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Hãy giơ gậy anh ra, đập bụi trên đất: bụi sẽ hóa muối khắp cả xứ Ê-díp-tô. 8:17 Hai người làm y như vậy. A-rôn cầm gậy giơ tay ra, đập bụi trên đất, bụi liền hóa thành muối, bu người và súc vật; hết thảy bụi đều hóa thành muối trong xứ Ê-díp-tô. 8:18 Các thuật sĩ cũng muốn cậy phù chú mình làm như vậy, để hóa sanh muối, nhưng làm chẳng đặng. Vậy, muối bu người và súc vật. 8:19 Các thuật sĩ bèn tàu cùng Pha-ra-ôn rằng: Ấy là ngón tay của Đức Chúa Trời; nhưng Pha-ra-ôn cứng lòng, chẳng nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 8:20 Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Nay Pha-ra-ôn sẽ ngự ra mé sông, người hãy dậy sớm, đi ra mắt người, mà tàu rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta. 8:21 Vì nếu người không cho đi, nay, ta sẽ sai ruồi mòng bu nơi người, quần thần, dân sự và cung điện người; nhà của người Ê-díp-tô đều sẽ bị ruồi mòng bu đầy, và khắp trên đất nữa. 8:22 Nhưng ngày đó, ta sẽ phân biệt xứ Gô-sen ra, là nơi dân ta ở, không có ruồi mòng, hầu cho người biết rằng ta, Giê-hô-va, có ở giữa xứ. 8:23 Ta sẽ phân biệt dân ta cùng dân người. Đến mai, dẫu lạ này tất sẽ có. 8:24 Đức Giê-hô-va bèn làm y như lời. Vậy, trong cung điện Pha-ra-ôn, nhà cửa của quần thần người cùng cả xứ Ê-díp-tô đều có ruồi mòng vô số, đất bị ruồi mòng hủy hoại. 8:25 Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hãy đi dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời các người trong xứ. 8:26 Nhưng Môi-se tàu rằng: Làm như vậy chẳng tiện, vì các của lễ mà chúng tôi sẽ tể Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, là một điều gớm ghê cho người Ê-díp-tô. Nếu chúng tôi dâng của lễ gớm ghê trước mắt người Ê-díp-tô, họ há chẳng liệng đá chúng tôi sao? 8:27 Chúng tôi sẽ đi trong đồng vắng, chừng ba ngày đường, dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, y như lời Ngài sẽ chỉ bảo. 8:28 Pha-ra-ôn bèn phán rằng: Ta sẽ tha các người đi dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, ở nơi đồng vắng, nhưng đừng đi xa hơn. Hãy cầu nguyện cho ta với! 8:29 Môi-se tàu rằng: Nay, tôi sẽ lui ra khỏi bệ hạ, cầu nguyện Đức Giê-hô-va cho; ngày mai ruồi mòng sẽ lìa xa Pha-ra-ôn, quần thần, và dân sự người. Nhưng xin Pha-ra-ôn chớ cứ gạt chúng tôi mà không tha dân sự đi dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va. 8:30 Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn,

và cầu nguyện Đức Giê-hô-va; 8:31 Ngài làm y như lời Môi-se, ruồi mòng lìa xa Pha-ra-ôn, quần thần, và dân sự người, không còn lại một con nào. 8:32 Nhưng lần này, Pha-ra-ôn lại cứng lòng nữa, không cho dân sự đi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 9

9:1 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi ra mắt Pha-ra-ôn mà tâu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Hãy tha dân ta đi, đừng chúng nó hầu việc ta; 9:2 vì nếu người từ chối không tha đi, còn cầm lại nữa, 9:3 này tay của Đức Giê-hô-va sẽ tra vào các súc vật của người ngoài đồng, vào ngựa, lừa, lạc đà, bò và chiên: sẽ có dịch lệ rất lớn. 9:4 Đức Giê-hô-va sẽ phân biệt súc vật của dân Y-sơ-ra-ên cùng súc vật của người Ê-díp-tô, sẽ chẳng có một con nào của dân Y-sơ-ra-ên bị chết. 9:5 Đức Giê-hô-va định kỳ mà rằng: Đến mai, Đức Giê-hô-va sẽ làm sự đó tại trong xứ. 9:6 Vừa đến mai, Đức Giê-hô-va làm sự đó, hết thảy súc vật của người Ê-díp-tô đều chết; nhưng của dân Y-sơ-ra-ên chẳng chết một con nào. 9:7 Pha-ra-ôn sai người đi xét, thấy chẳng có một con súc vật nào của dân Y-sơ-ra-ên chết hết. Nhưng Pha-ra-ôn rắn lòng, chẳng cho dân sự đi. 9:8 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Hãy hốt tro trong lò đầy tay các người, rồi tại trước mặt Pha-ra-ôn, Môi-se sẽ vãi tro đó lên trời. 9:9 Tro sẽ hóa thành bụi khắp cả xứ Ê-díp-tô, và sanh nhiều ghê chốc cương mủ trên mình người và súc vật trong khắp cả xứ Ê-díp-tô. 9:10 Vậy, hai người hốt tro trong lò, đứng trước mặt Pha-ra-ôn, rồi Môi-se vãi tro lên trời, thì sanh ra ghê chốc cương mủ trên mình người ta và súc vật. 9:11 Các thuật sĩ đứng trước mặt Môi-se không được, vì có ghê chốc đã sanh trên mình các thuật sĩ như trên mình của hết thảy người Ê-díp-tô. 9:12 Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se. 9:13 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy thức dậy sớm, ra mắt Pha-ra-ôn mà tâu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Hãy tha dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta; 9:14 vì lần này ta sẽ giáng các tai nạn cho lòng người, quần thần, và dân sự người, hầu cho người biết rằng khắp thế gian chẳng có ai bằng ta. 9:15 Nếu bây giờ, ta đã giơ tay ra hành hại người bình dịch, thì người cùng dân người đều đã bị diệt khỏi đất rồi. 9:16 Nhưng vì có này ta để người còn sống, là cho người thấy quyền năng của ta, hầu cho danh ta đồn khắp cả thiên hạ. 9:17 Nếu người còn cản trở, không để cho dân ta đi, 9:18 thì mai, tại giờ này, ta sẽ làm một đám mưa đá lớn, đến đổ tại xứ Ê-díp-tô từ khi khai sáng cho đến ngày nay chẳng có đám mưa nào giống như vậy. 9:19 Thế thì, bây giờ hãy sai đem lục súc và mọi vật thuộc về người ở ngoài đồng vào, cho khỏi hiểm nghèo. Mưa đá sẽ rớt xuống trên mọi người và vật đang ở ngoài đồng không vào nhà, thì sẽ chết hết. 9:20 Những kẻ nào trong quần thần Pha-ra-ôn có lòng kính sợ lời Đức Giê-hô-va, lật đặt rút đầy tớ và súc vật mình về nhà; 9:21 còn kẻ nào chẳng chú ý về lời Đức Giê-hô-va, thì để đầy tớ và súc vật mình ở ngoài đồng. 9:22 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người lên trời, làm mưa đá rớt xuống trên cả xứ Ê-díp-tô, trên mình người, súc vật, và khắp rau cỏ ngoài đồng. 9:23 Môi-se bèn giơ gậy mình lên trời, Đức Giê-hô-va làm cho sấm động, mưa đá sa, lửa chạy trên mặt đất. Vậy, Đức Giê-hô-va khiến mưa đá sa trên xứ Ê-díp-tô. 9:24 Vả, có mưa đá sa xuống và lửa cháy rất mạnh pha lộn với, đến nỗi từ khi xứ Ê-díp-tô lập quốc đến giờ, chẳng có giống như vậy. 9:25 Thế thì, trong cả xứ Ê-díp-tô, mưa đá làm hại mọi vật ở ngoài đồng, nào người ta, nào súc vật, nào rau-cỏ, và làm gãy cây cối nữa. 9:26 Chỉ đất Gô-sen, là nơi dân Y-sơ-ra-ên ở, chẳng có mưa đá mà thôi. 9:27 Pha-ra-ôn bèn truyền đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Lần này trẫm đã phạm tội; Đức Giê-hô-va là công bình; trẫm cùng dân sự trẫm là kẻ phạm tội. 9:28 Hãy cầu nguyện Đức Giê-hô-va, hầu cho tan sấm sét và mưa đá; rồi trẫm sẽ tha các người đi, không đợi lâu nữa đâu. 9:29 Môi-se bèn đáp rằng: Vừa khi tôi ra khỏi thành, tôi sẽ giơ tay lên Đức Giê-hô-va, sấm sét sẽ lặn, mưa đá sẽ tan, hầu cho bề hạ biết rằng trái đất thuộc về Đức Giê-hô-va. 9:30 Nhưng tôi biết rằng bề hạ và quần thần chưa kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời. 9:31 Vả, trong lúc đó, lúa mạch trở bông, cây gai có hoa, nên lúa mạch và gai bị đập nát;

9:32 còn lúa mì và tiểu mạch trở muộn, nên không bị đập. 9:33 Vậy, Môi-se lui khỏi Pha-ra-ôn, đi ra thành, giơ tay lên Đức Giê-hô-va, sấm sét và mưa đá tạnh, mưa bèn ngớt hột trên mặt đất. 9:34 Khi Pha-ra-ôn thấy mưa, mưa đá và sấm sét đã tạnh rồi, người và quần thần lại rắn lòng, cứ phạm tội nữa. 9:35 Vậy Pha-ra-ôn cứng lòng, không tha dân Y-sơ-ra-ên đi, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se mà phán.

Xuất Ê-díp-tô Ký 10

10:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến Pha-ra-ôn, vì ta đã làm rắn lòng người và lòng quần thần, để làm cho các dấu lạ của ta tỏ ra giữa họ, 10:2 hầu cho người thuật cùng con và cháu mình những công việc to tát ta đã làm trên dân Ê-díp-tô, các dấu lạ ta đã làm giữa vòng họ, để các người biết rằng ta là Đức Giê-hô-va. 10:3 Môi-se và A-rôn bèn đi đến Pha-ra-ôn mà thưa rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Người không chịu hạ mình trước mặt ta cho đến chừng nào? Hãy tha dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta. 10:4 Nếu từ chối, không cho dân ta đi, này, ngày mai ta sẽ sai cào cào đến địa phận người; 10:5 nó sẽ phủ rợp trên mặt đất, người ta chẳng còn thấy đất nữa; nó sẽ cắn xả những vật chi còn lại, tức vật nào trên mưa đá còn chừa lại; nó cũng cắn xả những cây mọc ngoài đồng ruộng các người, 10:6 vào đầy cung điện người, dinh thất của quần thần người, và nhà cửa của người Ê-díp-tô: ấy là một điều tỏ phụ người, đến nỗi thi tử người, cũng chẳng bao giờ thấy từ khi họ đã có trên mặt đất cho đến ngày nay. Đoạn, Môi-se xây mặt lui ra khỏi Pha-ra-ôn. 10:7 Quần thần Pha-ra-ôn thưa rằng: Đến chừng nào người này mới thôi gài bẫy ta? Hãy tha dân ấy đi, để chúng nó hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó! Bệ hạ há chưa biết rằng nước Ê-díp-tô đã bị nguy vong sao? 10:8 Họ bèn truyền đòi Môi-se và A-rôn trở lại cùng Pha-ra-ôn; người nói rằng: Hãy đi hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Hết thấy những ai là người phải đi? 10:9 Môi-se thưa rằng: Chúng tôi đi, sẽ đem nam phụ lão ấu và chiên bò theo, vì về phần chúng tôi, ấy là một lễ của Đức Giê-hô-va. 10:10 Pha-ra-ôn bèn nói rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va ở cùng các người! Hồ để ta cho các người cùng con cái đều đi sao! Không! quả thật không cho đâu, vì các người có mưu ác! 10:11 Không được vậy đâu, chỉ các người, là đàn ông, phải đi hầu việc Đức Giê-hô-va, vì là điều các người đã xin. Đoạn, họ bèn đuổi Môi-se và A-rôn khỏi trước mặt Pha-ra-ôn. 10:12 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên xứ Ê-díp-tô, để khiến cào cào tràn lên xứ đó, cắn xả rau cỏ và mọi vật chi trên đất mưa đá còn chừa lại. 10:13 Vậy, Môi-se bèn giơ gậy mình ra trên xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va dẫn ngọn gió đông thổi trên xứ sòng ngày và đêm đó; qua sáng mai gió đông đã dẫn cào cào đến. 10:14 Cào cào tràn lên khắp cả xứ Ê-díp-tô, và sa xuống trong địa hạt xứ ấy nhiều vô số. Trước kia chẳng bao giờ có bằng số đó, sau này cũng chẳng hề sẽ có bằng như vậy. 10:15 Cào cào bao phủ khắp mặt đất của cả xứ, và xứ thành ra tối tăm, cắn xả các rau cỏ ngoài đồng cùng trái cây mà mưa đá còn chừa lại; trong khắp xứ Ê-díp-tô chẳng còn chút xanh tươi chi cho cây cối hay là cho cỏ rau ở ngoài đồng ruộng nữa. 10:16 Pha-ra-ôn vội đòi Môi-se và A-rôn đến mà phán rằng: Trẫm đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và cùng các người nữa. 10:17 Nhưng bây giờ, xin xá tội cho trẫm lần này; và hãy cầu giùm Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, hầu cho ít nữa Ngài khiến xa trẫm cái vạ chết này. 10:18 Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn, và khẩn nguyện Đức Giê-hô-va. 10:19 Đức Giê-hô-va dẫn ngọn gió tây đến rất mạnh, đem cào cào đi đuổi xuống Biển đỏ; khắp địa hạt Ê-díp-tô chẳng còn một con cào cào nào. 10:20 Nhưng Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng: người chẳng tha dân Y-sơ-ra-ên đi. 10:21 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người lên trời, hầu cho trên xứ Ê-díp-tô có sự tối tăm dày đến nỗi người ta rờ đụng đến được. 10:22 Vậy, Môi-se giơ tay mình lên trời, bèn có sự tối tăm rất dày trong ba ngày tại xứ Ê-díp-tô; 10:23 trong ba ngày đó người ta không thấy nhau được, không ai nhóm khỏi chỗ mình được. Nhưng trong chốn dân Y-sơ-ra-ên ở thì có ánh sáng cho họ. 10:24 Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se mà phán rằng: Hãy đi hầu việc Đức Giê-hô-va; con trẻ các người đi theo nữa; chỉ bầy chiên và bò ở lại thôi. 10:25 Nhưng Môi-se

tâu rằng: Chính bệ hạ hãy cấp cho chúng tôi các con sinh và vật chi dùng làm của lễ thiêu để dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. 10:26 Các bầy lục súc sẽ theo chúng tôi nữa, không còn để lại một móng chân nào; vì chúng tôi sẽ dùng mấy con thú đó mà hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi. Chúng tôi biết vật chi dùng để thờ phượng Đức Giê-hô-va, chỉ khi nào sẽ đến nơi đó. 10:27 Nhưng Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, nên người không khứng cho dân Y-sơ-ra-ên đi. 10:28 Pha-ra-ôn nói rằng: Hãy lui ra khỏi ta cho rảnh! Khá giữ mình đừng thấy mặt ta nữa, vì ngày nào người thấy mặt ta thì sẽ chết! 10:29 Môi-se bèn nói rằng: Bệ hạ nói phải lắm; tôi chẳng hề thấy mặt bệ hạ nữa đâu.

Xuất Ê-díp-tô Ký 11

11:1 Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ giáng cho Pha-ra-ôn và xứ Ê-díp-tô một tai vạ nữa; đoạn, người sẽ tha các người đi khỏi đây. Khi người định tha đi, thì sẽ đuổi các người ra khỏi đây. 11:2 Vậy, hãy nói cùng dân sự và dặn rằng mỗi người bắt lượn nam hay nữ phải xin kẻ lân cận mình những đồ bằng bạc và bằng vàng. 11:3 Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mặt người Ê-díp-tô; Môi-se cũng là một người rất tôn trọng trong xứ Ê-díp-tô, trước mắt quần thần của Pha-ra-ôn và trước mặt dân ấy. 11:4 Môi-se nói: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Chừng giữa đêm ta sẽ ra tuần hành xứ Ê-díp-tô. 11:5 Hết thảy con trưởng nam trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả của người đòi ở sau cối, và luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa. 11:6 Trong cả xứ Ê-díp-tô sẽ có tiếng kêu la inh ỏi, cho đến đỗi chưa hề có, và cũng sẽ chẳng bao giờ có giống như vậy nữa. 11:7 Nhưng, trong cả dân Y-sơ-ra-ên dầu đến một con chó cũng sẽ chẳng sửa hoặc người, hoặc vật; hầu cho các người biết rằng Đức Giê-hô-va phân biệt dân Y-sơ-ra-ên cùng người Ê-díp-tô là dường nào. 11:8 Này, quần thần của bệ hạ sẽ xuống cùng tôi, sắp mình trước mặt tôi mà rằng: Người và cả dân sự theo người hãy đi đi! Đoạn, tôi sẽ đi ra. Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn lấy làm giận lắm. 11:9 Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Pha-ra-ôn chẳng khứng nghe người đâu, hầu cho các dấu lạ ta thêm lên trong xứ Ê-díp-tô. 11:10 Môi-se và A-rôn bèn làm các dấu lạ trước mặt Pha-ra-ôn; nhưng Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, nên người chẳng tha dân Y-sơ-ra-ên đi khỏi xứ mình.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12

12:1 Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 12:2 Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. 12:3 Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. 12:4 Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. 12:5 Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, 12:6 đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. 12:7 Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. 12:8 Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. 12:9 Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. 12:10 Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. 12:11 Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột,

chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hồi hã; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. 12:12 Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. 12:13 Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. 12:14 Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. 12:15 Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. 12:16 Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. 12:17 Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời. 12:18 Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. 12:19 Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bản xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên. 12:20 Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men. 12:21 Vậy, Môi-se nhóm lại các trưởng lão Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Hãy đi bắt một con trong bầy cho mọi nhà các người, và giết nó làm lễ Vượt-qua. 12:22 Rồi hãy lấy một chùm kinh giới nhúng vào huyết trong chậu, bôi lên mày và hai cây cột cửa, đoạn, trong các người chớ ai ra khỏi cửa nhà mình cho đến sáng mai. 12:23 Đức Giê-hô-va sẽ đi qua đặng hành hại xứ Ê-díp-tô; khi thấy huyết nơi mày và hai cây cột cửa, Ngài sẽ vượt qua, không cho kẻ tiêu diệt vào nhà các người đặng hành hại. 12:24 Hãy giữ lễ này như một lệ lập ra đời đời cho các người và con cháu các người. 12:25 Khi nào các người vào xứ mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho, như lời Ngài đã phán, thì hãy giữ lễ này. 12:26 Khi con cháu các người hỏi rằng: Lễ này là nghĩa chi? 12:27 Hãy đáp rằng: Ấy là của tế lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, vì khi Ngài hành hại xứ Ê-díp-tô thì Ngài đi vượt qua các nhà dân Y-sơ-ra-ên, và cứu nhà chúng ta đó. 12:28 Dân Y-sơ-ra-ên bèn cúi đầu lạy, rồi đi, làm theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. 12:29 Vả, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. 12:30 Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thần cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết. 12:31 Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chờ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói. 12:32 Cũng hãy dẫn bò và chiên đi, như lời các người đã nói, và cầu phước cho ta nữa. 12:33 Người Ê-díp-tô thúc giục dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mau mau, vì nói rằng: Chúng ta đều chết hết! 12:34 Vậy, dân sự đều đem bột nhồi rồi chưa men đi, và bọc những thùng nhồi bột trong áo tơi vác lên vai mình. 12:35 Vả, dân Y-sơ-ra-ên có làm y theo lời Môi-se đã dặn, xin người Ê-díp-tô những đồ bằng bạc và bằng vàng cùng áo xống. 12:36 Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mắt người Ê-díp-tô, nên họ bằng lòng cho; và dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô vậy. 12:37 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-se đến Su-cốt, số không kể con nít, được chừng sáu mươi vạn người đàn ông đi bộ. 12:38 Lại có vô số người ngoại bang đi lên chung luôn với chiên, bò, súc vật rất nhiều. 12:39 Chúng bèn hấp bánh không men bằng bột của mình đã đem theo từ xứ Ê-díp-tô; bột không men, vì cơ bị đuổi khỏi xứ Ê-díp-tô không thể chậm trễ, và cũng chẳng sắm kịp lương thực chi được. 12:40 Vả, thì khiếu ngụ của dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô được bốn trăm ba mươi năm. 12:41 Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 12:42 Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trải các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va. 12:43 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Đây là luật lệ về lễ Vượt-qua: Phàm người ngoại bang chẳng được ăn lễ đó. 12:44 Còn về phần kẻ tội mọi, là người bỏ tiền ra mua, người hãy làm phép cắt bì cho, thì họ mới được ăn. 12:45 Khách ngoại bang và kẻ làm thuê cũng chẳng được phép ăn lễ đầu.

12:46 Lễ đó chỉ ăn nội trong nhà; người đừng đem thịt ra ngoài, và cũng đừng làm gãy một cái xương nào. 12:47 Hết thầy hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-qua. 12:48 Khi một khách ngoại bang nào kiêu ngạo nhà người, muốn giữ lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu. 12:49 Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến kiêu ngạo giữa các người. 12:50 Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều làm như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. 12:51 Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13

13:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 13:2 Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên bắt luận người hay vật, hãy vì ta biệt riêng ra thánh mọi con đầu lòng; bởi con đầu lòng thuộc về ta. 13:3 Môi-se nói cùng dân sự rằng: Hãy kỷ niệm ngày này, vì là ngày Đức Giê-hô-va dùng tay quyền năng rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ; nên chớ ai ăn bánh có men. 13:4 Ngày nay, nhằm tháng lúa trổ, các người ra đi. 13:5 Vậy khi nào Đức Giê-hô-va đưa người vào bờ cõi xứ dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít rồi, là một xứ đượm sữa và mật, và là xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ sẽ ban cho người, thì đến trong tháng này hãy giữ lễ thánh đó. 13:6 Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va. 13:7 Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa. 13:8 Trong ngày đó hãy giải nghĩa cho con trai người rằng: Ấy vì việc Đức Giê-hô-va làm cho ta, khi ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 13:9 Điều đó sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, làm một kỷ niệm ghi nơi trán ở giữa cặp mắt người, hầu cho luật pháp của Đức Giê-hô-va ở nơi miệng người, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 13:10 Hằng năm, đến kỳ, người phải giữ lễ này. 13:11 Khi Đức Giê-hô-va đã đưa người vào bờ cõi xứ Ca-na-an, như Ngài đã thề cùng người, và tổ phụ người, khi Ngài đã ban xứ đó cho rồi, 13:12 thì hãy đem dâng cho Đức Giê-hô-va những con trưởng nam cùng cả con đầu lòng đực của súc vật người, vì chúng nó đều sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va. 13:13 Nhưng mỗi con lừa đầu lòng, người phải bắt chiên con hay là dê con mà chuộc; bằng không, người hãy vắn cổ nó. Người cũng chuộc mọi trưởng nam trong vòng con trai người. 13:14 Vả, một mai con trai người hỏi rằng: Điều đó có ý nghĩa chi? thì hãy đáp rằng: Ấy vì có Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là nhà nô lệ; 13:15 và khi Pha-ra-ôn cứng lòng không tha chúng ta đi, Ngài bèn giết hết các con đầu lòng trong xứ đó, từ con trưởng nam người ta cho đến con đầu lòng súc vật. Vì có đó, ta dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va mọi con đực sanh đầu lòng, và ta chuộc con trưởng nam trong vòng con trai ta. 13:16 Ấy sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, và ấn chí nơi trán giữa cặp mắt người, để nhắc cho nhớ rằng Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 13:17 Vả, khi Pha-ra-ôn tha dân Y-sơ-ra-ên đi, Đức Chúa Trời không dẫn dân ấy đi theo đường về xứ Phi-li-tin, là đường gần hơn hết, vì Ngài nói rằng: E khi dân thấy trận mạc, dờn lòng trở về xứ Ê-díp-tô chẳng. 13:18 Cho nên Đức Chúa Trời dẫn chúng đi vòng theo đường trong đồng vắng, về hướng Biển-dỏ. Dân Y-sơ-ra-ên cảm khí giới ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 13:19 Môi-se dờn hải cẩu Giô-sép theo mình, vì Giô-sép có bắt dân Y-sơ-ra-ên thề quyết rằng: Chắc Đức Chúa Trời sẽ viếng các người; hãy dờn hải cẩu ta theo các người khỏi đây. 13:20 Vả, chúng đi khỏi Su-cốt, đóng trại tại Ê-tam, ở cuối đầu đồng vắng. 13:21 Đức Giê-hô-va đi trước dân sự, ban ngày ở trong một trụ mây, để dẫn đường đi; ban

đêm trong một trụ lửa, để soi sáng cho chúng, hầu cho được đi luôn ngày và đêm. 13:22 Ban ngày trụ mây chẳng bao giờ cách xa dân sự, trụ lửa ban đêm cũng vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 14

14:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 14:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển. Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển. 14:3 Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: Dân đó lạc đường bị khốn trong đồng vắng rồi. 14:4 Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng danh; người Ê-díp-tô sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy. 14:5 Vả, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quần thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phục dịch ta nữa sao? 14:6 Pha-ra-ôn bèn thắt xe và đem dân mình theo. 14:7 Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thảy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả. 14:8 Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi một cách dạn dĩ. 14:9 Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đang đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn. 14:10 Vả, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hãi hùng, kêu van Đức Giê-hô-va. 14:11 Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nỗi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng đặng chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi? 14:12 Chúng tôi há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng? 14:13 Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các người; vì người Ê-díp-tô mà các người ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. 14:14 Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các người cứ yên lặng. 14:15 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao người kêu van ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; 14:16 còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. 14:17 Còn ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi ta sẽ được rạng danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. 14:18 Khi nào ta được rạng danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng ta là Đức Giê-hô-va vậy. 14:19 Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; 14:20 trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đang này, soi sáng ban đêm cho đang kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xáp gần nhau được. 14:21 Vả, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đưa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. 14:22 Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một vách ngăn bên hữu và bên tả. 14:23 Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thảy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. 14:24 Vả, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. 14:25 Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thể dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. 14:26 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. 14:27 Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đầy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. 14:28 Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. 14:29 Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. 14:30 Trong ngày đó, Đức Giê-

hồ-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển. 14:31 Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 15

15:1 Đoạn, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này cho Đức Giê-hô-va, rằng: Tôi ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm. Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cỡi ngựa. 15:2 Đức Giê-hô-va là sức mạnh và sự ca tụng của tôi: Ngài đã trở nên Đấng cứu tôi. Ngài là Đức Chúa Trời tôi, tôi ngợi khen Ngài; Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tôi tôn kính Ngài. 15:3 Đức Giê-hô-va là một chiến sĩ; Danh Ngài là Giê-hô-va. 15:4 Ngài đã ném xuống biển binh xa Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người; Quan tướng kén chọn của người đã bị đắm nơi Biển đỏ, 15:5 Những lượn sóng đã vui lấp họ rồi; Họ chìm đến đáy biển như một hòn đá vậy. 15:6 Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài có sức mạnh vinh hiển thay. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài hủy quân nghịch tan đi. 15:7 Bởi sự cả thể của oai nghiêm Ngài, Đánh đổ kẻ dấy nghịch cùng mình. Ngài nổi giận phừng phừng, Đốt họ cháy như rơm ra. 15:8 Lỗ mũi Ngài thở hơi ra, nước bèn dồn lại, Lượn sóng đổ dựng như một bờ đê; Vực sâu đọng lại nơi rún biển. 15:9 Quân nghịch rằng: Ta đuổi theo, ta sẽ đuổi kịp Ta sẽ chia phân của giặc; Tâm hồn ta sẽ thỏa nguyện nơi họ; Ta rút gươm ra, tay ta hủy diệt họ. 15:10 Ngài đã thở hơi ra Biển vui lấp quân nghịch lại; Họ bị chìm như cục chì Nơi đáy nước sâu. 15:11 Hỡi Đức Giê-hô-va! trong vòng các thần, ai giống như Ngài? Trong sự thánh khiết, ai được vinh hiển như Ngài. Đáng sợ, đáng khen Hay làm các phép lạ? 15:12 Ngài đã đưa tay hữu ra, Đất đã nuốt chúng nó. 15:13 Ngài lấy lòng thương xót dịu dặt Dân này mà Ngài đã chuộc lại; Ngài đã dùng năng lực đưa nó Về nơi ở thánh của Ngài. 15:14 Các dân tộc nghe biết việc này đều run sợ, Cơn kinh hãi áp-hãm dân xứ Pha-lê-tin. 15:15 Các quan trưởng xứ Ê-đôm bèn lấy làm bối rối; Mấy mặt anh hùng nơi Mô-áp đều kinh hồn; Cả dân Ca-na-an đều mất vía 15:16 Sự hoảng hốt kinh hãi giáng cho chúng nó; Hỡi Đức Giê-hô-va! vì quyền cao nơi cánh tay Ngài, Chúng nó đều bị cầm như đá, Cho đến chừng nào dân Ngài vượt qua; Cho đến khi dân mà Ngài đã chuộc, vượt qua rồi. 15:17 Hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài đưa dân ấy vào, và lập nơi núi cơ nghiệp Ngài, Tức là chốn Ngài đã sắm sẵn, để làm nơi ở của Ngài, Hỡi Chúa! là đền thánh mà tay Ngài đã lập. 15:18 Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời kiếp kiếp. 15:19 Vì ngựa của Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người đã xuống biển; Và Đức Giê-hô-va đã vui dập nước biển lên trên, Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như đi trên đất cạn. 15:20 Nữ tiên tri Mi-ri-am, là em gái A-rôn, tay cầm trống cơm, các đàn bà đều đi ra theo người, cầm trống cơm và múa. 15:21 Mi-ri-am đáp lại rằng: Hãy ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm; Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cỡi ngựa. 15:22 Đoạn, Môi-se đem dân Y-sơ-ra-ên đi khỏi Biển đỏ, đến nơi đồng vắng Su-rơ; trọn ba ngày đi trong đồng vắng, kiếm chẳng được nước đâu cả. 15:23 Kế đến đất Ma-ra, nhưng vì nước tại đó đắng, uống chẳng được, nên chi chỗ này gọi là Ma-ra. 15:24 Dân sự bèn oán trách Môi-se rằng: Chúng tôi lấy chi uống? 15:25 Môi-se kêu van Đức Giê-hô-va; Ngài bèn chỉ cho người một cây gỗ, người lấy liệng xuống nước, nước bèn hóa ra ngọt. Ấy tại đó, Đức Giê-hô-va định luật lệ cùng lập pháp độ cho dân sự, và tại đó Ngài thử họ. 15:26 Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người. 15:27 Đoạn, dân sự đến đất Ê-lim; nơi đó có mười hai suối nước, và bảy mươi cây chà là; dân sự đóng trại tại đó, gần bên suối nước.

Xuất Ê-díp-tô Ký 16

16:1 Nhằm ngày mười lăm tháng hai, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên ở nơi Ê-lim đi đến đồng vắng Sin, nằm về giữa khoảng Ê-lim và Si-na-i. 16:2 Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên oán trách Môi-se và A-rôn tại nơi đồng vắng, 16:3 nói cùng hai người rằng: Ôi! thà rằng chúng tôi chịu chết về tay Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, khi còn ngồi kề nồi thịt và ăn bánh chán hê! Vì hai người dẫn dắt chúng tôi vào nơi đồng vắng này đều bị chết đói. 16:4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Này, ta sẽ từ trên trời cao làm mưa bánh xuống cho các người. Dân sự sẽ đi ra, mỗi ngày nào thu bánh đủ cho ngày nấy, đừng ta thử dân coi có đi theo luật lệ của ta hay chẳng. 16:5 Qua ngày thứ sáu, dân sự sẽ dự bị phần đã góp, và sẽ được phần gấp bằng hai của mình thường thu hằng ngày. 16:6 Môi-se và A-rôn bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chiều nay các người sẽ nhận biết rằng ấy là Đức Giê-hô-va đã rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, 16:7 và sáng mai sẽ thấy sự vinh quang của Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã nghe lời các người oán trách Ngài rồi. Vả lại, chúng ta là ai mà các người oán trách chúng ta? 16:8 Môi-se nói: Chiều nay Đức Giê-hô-va sẽ phát thịt cho các người ăn, rồi sáng mai bánh nhiều dư dật, vì Ngài đã nghe lời các người oán trách Ngài rồi. Thế thì, chúng ta là ai? Những lời oán trách chẳng phải đổ về chúng ta đâu, nhưng về Đức Giê-hô-va vậy. 16:9 Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Hãy nói cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Các người hãy đến trước mặt Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã nghe lời oán trách của các người rồi. 16:10 Vả, khi A-rôn nói cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, thì họ xây mặt về phía đồng vắng, thấy sự vinh quang của Ngài hiện ra trong đám mây. 16:11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 16:12 Ta đã nghe lời oán trách của dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, người hãy nói cùng chúng nó rằng: Lối chiều các người sẽ ăn thịt; sáng mai sẽ ăn bánh no nê, và sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. 16:13 Vậy, chiều lại, có chim cút bay lên phủ trên trại quân; đến sáng mai lại có một lớp sương ở chung quanh trại quân. 16:14 Lớp sương đó tan đi, trên mặt đồng vắng thấy có vật chi nhỏ, tròn, như hột sương đọng trên mặt đất. 16:15 Khi dân Y-sơ-ra-ên thấy, bèn hỏi nhau rằng: Cái chi vậy? Vì chẳng biết vật đó là gì. Môi-se bèn nói cùng dân sự rằng: Ấy là bánh mà Đức Giê-hô-va ban cho các người làm lương thực đó. 16:16 Này là lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn: Hãy tùy sức ăn của mỗi người, và tùy số người trong trại mà góp cho mỗi tên một ô-me. 16:17 Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy, kẻ thì lượm nhiều, người thì lượm ít, 16:18 cứ lường từ ô-me; ai lượm nhiều chẳng được trội, ai lượm ít cũng chẳng thiếu; mỗi người lượm vừa đủ sức mình ăn. 16:19 Môi-se nói cùng dân sự rằng: Đừng ai để dư lại cho đến sáng mai. 16:20 Nhưng dân sự chẳng nghe theo lời Môi-se, một vài người để dư lại đến sáng mai; thì sâu hóa ở trong, vật sanh mùi hôi hám. Môi-se bèn nổi giận cùng họ. 16:21 Vậy, hằng buổi sớm mai mỗi người lượm vừa đủ sức mình ăn; khi mặt trời nắng nóng thì vật đó tan ra. 16:22 Đến ngày thứ sáu, dân sự lượm lương thực gấp hai; mỗi người hai ô-me. Các hội trưởng đến thuật lại cho Môi-se rõ. 16:23 Người đáp rằng: Ấy là lời Đức Giê-hô-va đã phán rằng: Mai là ngày nghỉ, tức ngày Sa-bát thánh cho Đức Giê-hô-va, hãy nướng món chi các người muốn nướng, hãy nấu món chi các người muốn nấu; hễ còn dư, hãy để dành đến sáng mai. 16:24 Dân sự bèn để dành cho đến sáng mai, y như lời Môi-se đã truyền; vật đó chẳng sanh mùi hôi hám và cũng chẳng hóa sâu chút nào. 16:25 Môi-se bèn nói rằng: Bữa nay hãy ăn đồ đó đi, vì là ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va; hôm nay các người chẳng tìm thấy vật đó ở trong đồng đâu. 16:26 Các người lượm trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày Sa-bát, sẽ chẳng có đâu. 16:27 Ngày thứ bảy, một vài người trong vòng dân sự ra đi lượm lấy, nhưng tìm chẳng thấy chi hết. 16:28 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Các người chẳng chịu vâng giữ điều răn và luật pháp ta cho đến chừng nào? 16:29 Hãy suy nghĩ rằng Đức Giê-hô-va đã cho các người ngày Sa-bát; vậy nên, đến ngày thứ sáu Ngài lại cho các người lương thực đủ hai ngày. Trong ngày thứ bảy, mỗi người phải ở yên chỗ mình, chớ ai ra khỏi nhà. 16:30 Thế thì, ngày thứ bảy dân sự đều nghỉ ngơi. 16:31 Nhà Y-sơ-ra-ên đặt tên lương thực này là ma-na; nó giống như hột ngô, sắc trắng, mùi như bánh ngọt pha mật ong. 16:32 Môi-se nói rằng: Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn như vậy: Hãy đổ đầy một ô-me ma-na, đừng lưu truyền trải các đời, hầu cho thiên hạ thấy thứ bánh ta đã cho các người ăn nơi đồng vắng, khi ta rút các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 16:33 Môi-se lại nói cùng A-rôn rằng: Hãy lấy một cái bình đựng đầy một ô-me ma-na, để trước mặt Đức Giê-

hồ-va, đựng lưu truyền các đời. 16:34 A-rôn bèn để bình đó trước sự chứng cứ, hầu cho được lưu truyền y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 16:35 Dân Y-sơ-ra-ên ăn ma-na trải bốn mươi năm, cho đến khi vào bờ cõi xứ Ca-na-an, là xứ có người ta ở. 16:36 Vả, ô-me là một phần mười của ê-pha.

Xuất Ê-díp-tô Ký 17

17:1 Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi từ đồng vắng Sin, đi từng trạm, tùy theo lệnh Đức Giê-hô-va, đóng trại tại Rê-phi-đim; ở đó chẳng có nước cho dân sự uống. 17:2 Dân sự bèn kiếm có cái lộn cùng Môi-se mà rằng: Hãy cho chúng tôi nước uống. Môi-se đáp rằng: Sao các ngươi kiếm có cái lộn cùng ta? Sao ước thử Đức Giê-hô-va vậy? 17:3 Dân sự ở đó không có nước, bị khát, nên oán trách Môi-se mà rằng: Sao người khiến chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô, hầu cho chúng tôi, con và các bầy súc vật phải chịu chết khát thế này? 17:4 Môi-se bèn kêu cầu Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi phải xử thế nào cùng dân này? Thiếu điều họ ném đá tôi! 17:5 Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Hãy cầm gậy của ngươi đã đập dưới sông, dẫn theo những trưởng lão Y-sơ-ra-ên, rồi đi trước mặt dân sự. 17:6 Nay ta sẽ đứng đằng trước ngươi, ở trên hòn đá tại Hô-rếp kia, ngươi hãy đập hòn đá, thì nước từ đó chảy ra, dân sự sẽ uống lấy. Môi-se bèn làm như vậy trước mặt các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. 17:7 Người đặt tên nơi này là Ma-sa và Mê-ri-ba, vì có việc cãi lộn mà dân Y-sơ-ra-ên kiếm có gây cùng ngươi, và vì họ đã ước thử Đức Giê-hô-va mà nói rằng: Có Đức Giê-hô-va ở giữa chúng ta hay chẳng? 17:8 Vả, khi đó, dân A-ma-léc đến khêu chiến cùng Y-sơ-ra-ên tại Rê-phi-đim. 17:9 Môi-se bèn nói cùng Giô-suê rằng: Hãy chọn lấy tráng sĩ cho chúng ta, ra chiến đấu cùng dân A-ma-léc; ngày mai ta sẽ đứng nơi đầu nổi, cầm gậy của Đức Chúa Trời trong tay. 17:10 Giô-suê bèn làm y như lời Môi-se nói, để cự chiến dân A-ma-léc; còn Môi-se, A-rôn và Hu-rơ lên trên đầu nổi. 17:11 Vả, hễ đang khi Môi-se giơ tay lên, thì dân Y-sơ-ra-ên thắng hơn; nhưng khi người xuy tay xuống, dân A-ma-léc lại thắng hơn. 17:12 Tay Môi-se mỏi, A-rôn và Hu-rơ bèn lấy đá kê cho người ngồi, rồi ở hai bên đỡ tay người lên; tay người chẳng lay động cho đến khi mặt trời lặn. 17:13 Giô-suê lấy lưỡi gươm đánh bại A-ma-léc và dân sự người. 17:14 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép điều này trong sách làm kỷ niệm, và hãy nói cho Giô-suê biết rằng ta sẽ bôi sạch kỷ niệm về A-ma-léc trong thiên hạ. 17:15 Môi-se lập lên một bàn thờ, đặt tên là "Giê-hô-va cờ xí của tôi"; 17:16 và nói rằng: Bởi vì A-ma-léc có giơ tay lên nghịch cùng ngôi Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va chinh chiến với A-ma-léc từ đời này qua đời kia.

Xuất Ê-díp-tô Ký 18

18:1 Giê-trô, thầy tế lễ xứ Ma-đi-an, ông gia của Môi-se, hay được mọi điều Đức Chúa Trời đã làm cho Môi-se cùng Y-sơ-ra-ên, là dân sự Ngài, và nghe Ngài đã dẫn dân ấy ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 18:2 Người bèn dẫn Sê-phô-ra, vợ Môi-se, đã cho trở về nhà cha, 18:3 cùng hai con trai, một tên là Ghệt-sôn, vì Môi-se đã nói rằng: Tôi kiêu ngạo nơi ngoại bang; 18:4 và một tên là Ê-li-ê-se, vì người lại có nói: Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi đã vừa giúp và giải cứu tôi khỏi gươm Pha-ra-ôn. 18:5 Vậy, Giê-trô, ông gia của Môi-se, đến với hai con trai và vợ Môi-se, thăm người nơi đồng vắng, chỗ đóng trại gần bên núi Đức Chúa Trời. 18:6 Người bèn sai báo cùng Môi-se rằng: Ta là Giê-trô, ông gia của ngươi, ta cùng vợ ngươi và hai con trai nàng đến thăm ngươi. 18:7 Môi-se ra đón rước ông gia mình, mọp xuống và hôn người, hỏi thăm nhau, rồi vào trại. 18:8 Môi-se liền thuật cho ông gia mình biết mọi điều Đức Giê-hô-va vì Y-sơ-ra-ên đã làm cho Pha-ra-ôn và người Ê-díp-tô, mọi điều khổ nhọc xảy đến cho mình dọc đường và Đức Giê-hô-va đã giải thoát dân Y-sơ-ra-ên thế nào. 18:9 Giê-trô lấy làm vui mừng về các

ơn mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Y-sơ-ra-ên, giải cứu dân ấy khỏi tay người Ê-díp-tô. 18:10 Giê-trô nói rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay! là Đấng đã giải cứu các người ra khỏi tay người Ê-díp-tô và tay Pha-ra-ôn, và giải cứu dân sự ra khỏi quyền của người Ê-díp-tô. 18:11 Bây giờ ta biết rằng Đức Giê-hô-va là lớn hơn hết các thần, vì khi người Ê-díp-tô cậy lòng kiêu ngạo dấy lên, thì Ngài thắng được chúng nó. 18:12 Giê-trô, ông gia của Môi-se, bèn bày một của lễ thiêu và các lễ vật mà dâng cho Đức Chúa Trời; rồi A-rôn và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến ăn bánh cùng ông gia của Môi-se, trước mặt Đức Chúa Trời. 18:13 Qua ngày sau, Môi-se ra ngồi xét đoán dân sự; dân sự đứng chực trước mặt người từ sớm mai đến chiều. 18:14 Ông gia thấy mọi điều người làm cho dân sự, bèn hỏi rằng: Con làm chi cùng dân sự đó? Sao con chỉ ngồi một mình, còn cả dân sự đứng chực trước mặt từ sớm mai cho đến chiều như vậy? 18:15 Môi-se bèn thưa rằng: Ấy vì dân sự đến cùng tôi đặng hỏi ý Đức Chúa Trời. 18:16 Khi nào họ có việc chi, thì đến cùng tôi, tôi xét đoán người này cùng người kia, và cho họ biết những mạng lệnh và luật pháp của Đức Chúa Trời. 18:17 Nhưng ông gia lại nói rằng: Điều con làm đó chẳng tiện. 18:18 Quả thật, con cùng dân sự ở với con sẽ bị đuổi chẳng sai, vì việc đó nặng nề quá sức con, một mình gánh chẳng nổi. 18:19 Bây giờ, hãy nghe cha khuyên con một lời, cầu xin Đức Giê-hô-va phù hộ cho. Về phần con, hãy làm kẻ thay mặt cho dân sự trước mặt Đức Chúa Trời, và đem trình mọi việc cho Ngài hay. 18:20 Hãy lấy mạng lệnh và luật pháp Ngài mà dạy họ, chỉ cho biết con đường nào phải đi, và điều chi phải làm. 18:21 Nhưng hãy chọn lấy trong vòng dân sự mấy người tài năng, kính sợ Đức Chúa Trời, chân thật, ghét sự tham lợi, mà lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người, 18:22 đặng xét đoán dân sự hằng ngày. Nếu có việc can hệ lớn, họ hãy giải lên cho con; còn những việc nhỏ mọn, chính họ hãy xét đoán lấy. Hãy san bớt gánh cho nhẹ; đặng họ chia gánh cùng con. 18:23 Nếu con làm việc này, và Đức Chúa Trời ban lệnh cho con, con chắc sẽ chịu nổi được, và cả dân sự này sẽ đến chỗ mình bình yên. 18:24 Môi-se vâng lời ông gia mình, làm y như mọi điều người đã dạy. 18:25 Vậy, Môi-se bèn chọn trong cả Y-sơ-ra-ên những người tài năng, lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị, hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người; 18:26 họ xét đoán dân sự hằng ngày. Các việc khó họ giải lên cho Môi-se; nhưng chính họ xét lấy các việc nhỏ. 18:27 Đoạn, Môi-se để cho ông gia mình trở về xứ người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19

19:1 Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. 19:2 Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. 19:3 Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: 19:4 Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. 19:5 Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. 19:6 Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. 19:7 Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. 19:8 Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va. 19:9 Ngài phán rằng: Này, ta sẽ ở trong đám mây mịt mịt đi đến người; đặng khi nào ta phán cùng người, thì dân sự nghe và tin cậy người luôn luôn. Đoạn, Môi-se đem lời của dân sự thưa lại cho Đức Giê-hô-va. 19:10 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. 19:11 Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. 19:12 Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. 19:13 Chớ ai tra tay vào

mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. 19:14 Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. 19:15 Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chờ đến gần đàn bà. 19:16 Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. 19:17 Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghinh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. 19:18 Vả, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. 19:19 Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. 19:20 Đức Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. 19:21 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chẳng. 19:22 Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chẳng. 19:23 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. 19:24 Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chờ xông pha đặt lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chẳng. 19:25 Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20

20:1 Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: 20:2 Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. 20:3 Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. 20:4 Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. 20:5 Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, 20:6 và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. 20:7 Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi. 20:8 Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh. 20:9 Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; 20:10 nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; 20:11 vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. 20:12 Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. 20:13 Người chớ giết người. 20:14 Người chớ phạm tội tà dâm. 20:15 Người chớ trộm cướp. 20:16 Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. 20:17 Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người. 20:18 Vả, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa. 20:19 Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẳng. 20:20 Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặt thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội. 20:21 Vậy, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong. 20:22 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy ta từ trên trời phán xuống cùng; 20:23 vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với ta. 20:24 Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phạm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. 20:25 Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để

chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế. 20:26 Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ ta, hầu cho sự lỗi lạc người không tổ lộ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 21

21:1 Đây là luật lệ người phải truyền cho dân sự: 21:2 Nếu người mua một người đầy tớ Hê-bơ-rơ, nó sẽ hầu việc cho sáu năm; nhưng qua năm thứ bảy nó sẽ được thả ra, không phải thối tiền. 21:3 Nếu nó vào ở một mình, thì sẽ ra một mình; nếu có vợ, thì sẽ ra với vợ. 21:4 Nếu người chủ cưới vợ cho, và nếu vợ sanh được con trai hay gái, thì nó sẽ ra một mình, vợ và con thuộc về chủ. 21:5 Nếu kẻ tội mọi nói rằng: Tôi thương chủ, vợ và con tôi, không muốn ra được tự do, 21:6 thì người chủ sẽ dẫn nó đến trước mặt Đức Chúa Trời, biểu lại gần cửa hay là cột, rồi lấy mũi dùi xỏ tai; nó sẽ hầu việc người chủ đó trọn đời. 21:7 Nếu ai bán con gái mình làm con đòi, con gái đó không được ra như các đầy tớ kia. 21:8 Nếu chủ trước đã ưng lấy con đòi làm hầu, rồi sau lại chẳng muốn, thì chủ phải biểu chuộc nàng lại, chớ không có phép gạt, rồi đem bán nàng cho kẻ ngoại bang. 21:9 Nhưng nếu chủ định để cho con trai mình, thì phải xử với nàng theo phép như con gái mình vậy. 21:10 Nếu chủ có lấy người khác, thì đối với người thứ nhất chẳng được phép giảm đồ ăn, đồ mặc, và tình nghĩa vợ chồng chút nào. 21:11 Nếu người chủ không làm theo ba điều này, nàng được phép ra không, chẳng phải thối tiền lại. 21:12 Kẻ nào đánh chết một người, sẽ bị xử tử. 21:13 Nhược bằng kẻ đó chẳng phải mưu giết, nhưng vì Đức Chúa Trời đã phú người bị giết vào tay kẻ đó, thì ta sẽ lập cho người một chỗ đứng kẻ giết người ẩn thân. 21:14 Còn nhược bằng kẻ nào dấy lên cùng người lân cận mà lập mưu giết người, thì dấu rằng nó núp nơi bàn thờ ta, người cũng bắt mà giết đi. 21:15 Kẻ nào đánh cha hay mẹ mình, sẽ bị xử tử. 21:16 Kẻ nào bắt người và bán, hoặc giữ lại trong tay mình, sẽ bị xử tử. 21:17 Kẻ nào mắng cha hay mẹ mình, sẽ bị xử tử. 21:18 Khi hai người đánh lộn nhau, người này đánh người kia bằng đá hay là đấm cú, không đến nỗi phải chết, nhưng phải nằm liệt giường, 21:19 nếu đứng dậy chống gậy đi ra ngoài được, người đánh đó sẽ được tha tội. Nhưng chỉ phải đền tiền thiệt hại trong mấy ngày nghỉ và nuôi cho đến khi lành mạnh. 21:20 Khi người chủ lấy gậy đánh đầy tớ trai hay gái mình và chết liền theo tay, thì chắc phải bị phạt. 21:21 Song nếu đầy tớ trai hay gái còn sống một hai ngày, người chủ khỏi tội, vì nó vốn là tài sản của chủ. 21:22 Nếu người ta đánh nhau, đùng nhằm một người đàn bà có thai, làm cho phải sảo, nhưng chẳng bị sự hại chi khác, thì kẻ đánh nhằm đó phải bồi thường theo lời chồng người sẽ định, và trả tiền trước mặt quan án. 21:23 Còn nếu có sự hại chi, thì người sẽ lấy mạng thường mạng, 21:24 lấy mắt thường mắt, lấy răng thường răng, lấy tay thường tay, lấy chân thường chân, 21:25 lấy phỏng thường phỏng, lấy bầm thường bầm, lấy thương thường thương. 21:26 Nếu ai đánh nhằm con mắt đầy tớ trai hay gái mình, làm cho mất đi, thì hãy tha nó ra tự do, vì có mất con mắt. 21:27 Nếu ai làm rụng một răng của đầy tớ trai hay gái mình, thì hãy tha nó ra tự do, vì có mất một răng. 21:28 Ví có một con bò báng nhằm một người đàn ông hay đàn bà phải chết đi, con bò sẽ bị ném đá chết, người ta không nên ăn thịt nó; còn người chủ bò sẽ được vô tội. 21:29 Nhưng ngộ từ trước con bò có tật hay báng và chủ đã bị mắng vốn mà không cầm giữ, nếu bò này còn giết một người đàn ông hay đàn bà, thì nó sẽ bị ném đá, và chủ sẽ bị xử tử nữa. 21:30 Nhược bằng người ta định giá cho chủ bò chuộc mạng, chủ phải chuộc mạng mình y như giá đã định. 21:31 Nếu bò báng nhằm một đứa con trai hay là con gái, người ta cũng sẽ chiếu theo luật này. 21:32 Con bò báng nhằm một đứa đầy tớ trai hay gái, chủ bò phải trả ba chục siếc lơ bạc cho chủ nó; rồi bò sẽ bị ném đá chết. 21:33 Nếu ai mở miệng hăm hay là đào hăm mà chẳng đầy lại, và nếu có bò hay là lừa té xuống đó, 21:34 chủ hăm sẽ bồi thường giá tiền cho chủ của súc vật, nhưng súc vật bị giết đó sẽ về phần mình. 21:35 Bằng bò của ai báng nhằm bò của kẻ lân cận mình phải chết đi, hai người hãy bán bò sống đó, chia tiền và chia luôn con bò chết nữa. 21:36 Nếu người chủ đã tỏ tường trước rằng bò mình có tật hay báng, mà không lo cầm giữ, chủ phải lấy bò thường bò, nhưng bò chết sẽ về phần người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 22

22:1 Ví ai bắt trộm bò hay chiên, rồi giết hoặc bán đi, thì phải thường năm con bò cho một con, và bốn con chiên cho một con. 22:2 Nếu kẻ trộm đang cạy cửa mà bị bắt và đánh chết đi, thì kẻ đánh chết chẳng phải tội sát nhân. 22:3 Song nếu đánh chết trong khi mặt trời đã mọc rồi, thì bị tội sát nhân. Kẻ trộm phải bồi thường; bằng chẳng có chi, thì sẽ bị bán vì tội trộm cắp mình. 22:4 Nếu vật mà kẻ trộm đã lấy, hoặc bò, lừa hay chiên, hãy còn thấy sống trong tay, thì kẻ trộm phải bồi thường gấp hai. 22:5 Ngộ ai làm hư hại trong ruộng hay là vườn nho, thả súc vật mình vào ăn trong ruộng người khác, thì ai đó phải lấy hoa lợi tốt nhất của ruộng hay là vườn nho mình mà thường bồi. 22:6 Nếu lửa nổi đốt bụi gai và cháy lan qua lúa đã bó, mùa màng, hay là đồng ruộng, thì kẻ nổi lửa đó phải bồi thường trọn mọi vật đã bị cháy. 22:7 Khi ai giao tiền bạc hay đồ vật cho kẻ lân cận mình giữ, rồi bị trộm cắp tại nhà kẻ lân cận đó, nếu tên trộm đã bị bắt được, thì nó phải thường gấp hai. 22:8 Nếu kẻ trộm không bị bắt được, thì chủ nhà cho gọi phải dẫn đến trước mặt Đức Chúa Trời, đặt thề rằng mình chẳng hề đặt tay vào tài vật của kẻ lân cận mình. 22:9 Trong mọi việc gian lận nào, hoặc về một con bò, một con lừa, một con chiên, áo xống hay là một vật chi bị mất, mà có người nói rằng: "quả thật là đồ đó", thì phải đem duyên cớ hai đảng đến trước mặt Đức Chúa Trời; kẻ nào bị Ngài xử phạt phải thường bồi cho kẻ lân cận mình gấp hai. 22:10 Nhược bằng người nào giao lừa, bò, chiên, hoặc súc vật nào khác cho kẻ lân cận mình giữ và bị chết, gãy một giò hay là bị đuổi đi, không ai thấy, 22:11 thì hai đảng phải lấy danh Đức Giê-hô-va mà thề, hầu cho biết rằng người giữ súc vật có đặt tay trên tài vật của kẻ lân cận mình chẳng. Người chủ con vật phải nhận lời thề, và người kia chẳng bồi thường. 22:12 Còn nếu con vật bị bắt trộm, thì người lãnh giữ phải thường bồi cho chủ nó. 22:13 Nếu con vật bị thú rừng xé chết, người lãnh giữ phải đem nó ra làm chứng, sẽ không phải bồi thường vật bị xé đó. 22:14 Vì ai mượn người lân cận mình một con vật mà nó gãy một giò, hoặc bị chết, không có mặt chủ, thì ai đó phải bồi thường. 22:15 Nếu chủ có mặt tại đó, thì không phải bồi thường. Nếu con vật đã cho mượn, thì giá mượn thế cho tiền bồi thường. 22:16 Nếu kẻ nào hòa dụ và nằm với một người gái đồng trinh chưa hứa giá, thì kẻ đó phải nộp tiền sính và cưới nàng làm vợ. 22:17 Nhược bằng cha nàng quyết từ chối không gả, thì kẻ đó phải nộp tiền bằng số tiền sính của người gái đồng trinh. 22:18 Người chớ để các đồng cốt sống. 22:19 Kẻ nào nằm cùng một con vật sẽ bị xử tử. 22:20 Kẻ nào tế các thần khác hơn một mình Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt. 22:21 Người chớ nên bạc đãi khách ngoại bang, và cũng chẳng nên hà hiếp họ, vì các người đã làm khách kiều ngụ tại xứ Ê-díp-tô. 22:22 Các người chớ ức hiếp một người góa bụa hay là một kẻ mồ côi nào. 22:23 Nếu ức hiếp họ, và họ kêu van ta, chắc ta sẽ nghe tiếng kêu của họ; 22:24 cơn nóng giận ta phừng lên, sẽ lấy gươm giết các người, thì vợ các người sẽ trở nên góa bụa, và con các người sẽ mồ côi. 22:25 Trong dân ta có kẻ nghèo nàn ở cùng người, nếu người cho người mượn tiền, chớ xử với họ như người cho vay, và cũng chẳng nên bắt họ chịu lời. 22:26 Nếu người cầm áo xống của kẻ lân cận mình làm của tin, thì phải trả cho họ trước khi mặt trời lặn; 22:27 vì là đồ chỉ có che thân, là áo xống che đậy da mình; người lấy chi mà ngủ? Nếu người đến kêu van ta, tất ta sẽ nghe lời người, vì ta là Đấng hay thương xót. 22:28 Người chớ nên nói lộng ngôn cùng Đức Chúa Trời, và cũng đừng rửa sả vua chúa của dân sự người. 22:29 Người chớ trể nải mà dâng cho ta những hoa quả đầu mùa của người chứa trong vựa và rượu ép chảy nơi bàn ép. Người cũng phải dâng cho ta con trai đầu lòng người. 22:30 Về phần chiên và bò người cũng hãy làm như vậy; trong bảy ngày đầu, con đầu lòng ở cùng mẹ nó, qua ngày thứ tám người hãy dâng nó cho ta. 22:31 Các người sẽ làm người thánh của ta, chớ nên ăn thịt chi bị thú rừng xé ở ngoài đồng; hãy liệng cho chó ăn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23

23:1 Người chớ đồn huyên; chớ hòa cùng kẻ hung ác đừng làm chứng dối. 23:2 Người chớ hòa đảng đông đảng làm quấy; khi người làm chứng trong việc kiện cáo, chớ nên trở theo bên phe đông mà phạm sự công bình. 23:3 Người chớ tư vị kẻ nghèo trong việc kiện cáo. 23:4 Nhược bằng người gặp bò hay lừa của kẻ thù nghịch mình đi lạc thì buộc phải đem về cho họ. 23:5 Ngộ người thấy lừa của kẻ ghét mình bị chở nặng phải quy, chớ khá bỏ ngợ, phải cứu nó cho được nhẹ. 23:6 Trong cơn kiện cáo, người chớ phạm quyền lợi của người nghèo ở giữa vòng người. 23:7 Người phải tránh xa các lời giả dối; chớ giết kẻ vô tội và kẻ công bình, vì ta chẳng hề tha kẻ gian ác đâu. 23:8 Người chớ nhận của hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt người thượng trí, và làm mất duyên do của kẻ công bình. 23:9 Người chớ hiếp đáp người ngoại bang, vì các người đã kêu nộ tại xứ Ê-díp-tô, chính các người hiểu biết lòng khách ngoại bang là thế nào. 23:10 Trải sáu năm người hãy gieo trong đất, thâu lấy hoa lợi, 23:11 nhưng qua năm thứ bảy hãy để đất hoang cho nghỉ; hầu cho kẻ nghèo khổ trong dân sự người được nhờ lấy hoa quả đất đó, còn dư lại bao nhiêu, thú vật ngoài đồng ăn lấy. Cũng hãy làm như vậy về vườn nho và cây ô-li-ve. 23:12 Luôn trong sáu ngày người hãy làm công việc mình, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, hầu cho bò và lừa người được nghỉ; cùng con trai của đầy tớ gái và người ngoại bang được dưỡng sức lại. 23:13 Người khá giữ hết mọi lời ta phán cùng người. Chớ xưng đến danh các thần khác; chớ cho nghe danh đó ở nơi miệng người ra. 23:14 Mỗi năm ba kỳ người sẽ giữ lễ kính ta. 23:15 Người hãy giữ lễ bánh không men; phải ăn bánh không men trong bảy ngày về mùa tháng lúa trổ, như lời ta đã phán dặn; vì trong tháng đó người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Lại chẳng ai nên tay không đến trước mặt ta. 23:16 Người hãy giữ lễ mùa màng, tức là mùa hoa quả đầu tiên của công lao người về các giống người đã gieo ngoài đồng; và giữ lễ mùa gặt về lúc cuối năm, khi các người đã hái hoa quả của công lao mình ngoài đồng rồi. 23:17 Mỗi năm ba kỳ các người nam phải đến trước mặt Chúa, tức là Đức Giê-hô-va. 23:18 Người chớ dâng huyết của con sinh tể ta chung với bánh có pha men; còn mỡ của nó dâng nhằm ngày lễ kính ta, chớ để trọn đêm đến sáng mai. 23:19 Những hoa quả đầu mùa của đất, người phải đem đến đền thờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Người chớ nên nấu dê con trong sữa mẹ nó. 23:20 Đây này, ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đừng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi ta đã dự bị. 23:21 Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì danh ta ngự trong mình người. 23:22 Nhưng nếu người chăm chỉ nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. 23:23 Vì thiên sứ ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi ta sẽ diệt chúng nó. 23:24 Người chớ quì lạy và hầu việc các thần chúng nó; chớ bắt chước công việc họ, nhưng phải diệt hết các thần đó và đập nát các pho tượng họ đi. 23:25 Người hãy hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài sẽ ban ơn cho vật ăn uống của người và tiêu trừ các bệnh hoạn giữa vòng người. 23:26 Trong xứ người sẽ chẳng có đàn bà sảo thai hay là đàn bà son sẻ. Ta sẽ cho người được trường thọ. 23:27 Ta sẽ sai sự kinh khiếp ta đi trước, hễ người đến dân nào, ta sẽ làm cho dân ấy vỡ chạy lạc đường, và cho kẻ thù nghịch người xây lưng trước mặt người. 23:28 Ta sẽ sai ong lổ đi trước đánh đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít khỏi trước mặt người. 23:29 Ta sẽ chẳng đuổi chúng nó đi hết trong một năm đâu, e khi xứ sẽ trở nên đồng vắng, và loài thú rừng sanh sản ra đông, hại người chẳng; 23:30 nhưng ta sẽ đuổi chúng nó lần lần khỏi trước mặt người, cho đến chừng nào số người thêm nhiều và có thể cầm đất đó làm sản nghiệp. 23:31 Ta sẽ phân định bờ cõi người từ Biển đỏ chí biển Phi-li-tin, từ đồng vắng đến sông cái; vì ta sẽ giao phú dân đó vào tay người, và người sẽ đuổi chúng nó khỏi mặt mình. 23:32 Người đừng kết giao ước cùng chúng nó, hoặc cùng các thần của chúng nó. 23:33 Họ sẽ chẳng ở trong xứ người đâu, e khi chúng nó xui cho người phạm tội cùng ta mà hầu việc các thần họ chẳng; điều đó chắc sẽ thành một cái bẫy cho người vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 24

24:1 Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se rằng: Ngươi và A-rôn, Na-đáp, và A-bi-hu cùng bảy mươi trưởng lão Y-sơ-ra-ên hãy lên cùng Đức Giê-hô-va ở đằng xa mà lạy. 24:2 Chỉ một mình Môi-se sẽ đến gần Đức Giê-hô-va mà thôi, còn họ không đến gần, và dân sự cũng không lên cùng người. 24:3 Môi-se bèn đến thuật lại cho dân sự mọi lời phán của Đức Giê-hô-va và các luật lệ, thì chúng đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi sẽ làm mọi lời Đức Giê-hô-va phán dạy. 24:4 Môi-se chép hết mọi lời của Đức Giê-hô-va; rồi dậy sớm, xây một bàn thờ nơi chân núi, dựng mười hai cây trụ chỉ về mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. 24:5 Người sai kẻ trai trẻ của dân Y-sơ-ra-ên đi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va bằng con bò tơ. 24:6 Môi-se lấy phân nửa huyết đựng trong các chậu, còn phân nửa thì rưới trên bàn thờ. 24:7 Đoạn, người cầm quyển sách giao ước đọc cho dân sự nghe, thì dân sự nói rằng: Chúng tôi sẽ làm và vâng theo mọi lời Đức Giê-hô-va phán chỉ. 24:8 Môi-se bèn lấy huyết rưới trên mình dân sự mà nói rằng: Đây là huyết giao ước của Đức Giê-hô-va đã lập cùng các ngươi y theo mọi lời này. 24:9 Đoạn, Môi-se và A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu cùng bảy mươi trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên đều lên núi, 24:10 ngó thấy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, dưới chân Ngài có một vật giống bích ngọc trong ngần, khác nào như sắc trời thanh-quang. 24:11 Ngài chẳng tra tay vào những người tôn trọng trong vòng dân Y-sơ-ra-ên; nhưng họ ngó thấy Đức Chúa Trời, thì ăn và uống. 24:12 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên núi, đến cùng ta và ở lại đó; ta sẽ ban cho ngươi bằng đá, luật pháp và các điều răn của ta đã chép đăng dạy dân sự. 24:13 Môi-se bèn chờ dậy cùng Giô-suê, kẻ hầu mình, rồi Môi-se đi lên núi Đức Chúa Trời. 24:14 Người bèn nói cùng các trưởng lão rằng: Hãy đợi chúng tôi tại đây cho đến chừng nào trở về cùng các ngươi. Nay, A-rôn và Hu-rơ ở lại cùng các ngươi, ai có việc chi hãy hỏi hai người đó. 24:15 Vậy, Môi-se lên núi, mây che phủ núi. 24:16 Sự vinh quang của Đức Giê-hô-va ở tại núi Si-na-i; trong sáu ngày mây phủ núi, qua ngày thứ bảy Đức Giê-hô-va ngự trong đám mây gọi Môi-se. 24:17 Cảnh trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va nơi đỉnh núi, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, khác nào như đám lửa hừng. 24:18 Môi-se vào giữa đám mây, lên núi, ở tại đó trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.

Xuất Ê-díp-tô Ký 25

25:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 25:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên dâng họ dâng lễ vật cho ta; các ngươi hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. 25:3 Đây là lễ vật các ngươi sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; 25:4 chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, 25:5 da cá nược, cây si-tim, 25:6 dầu thấp, hương liệu đăng làm dầu xức và hương, 25:7 bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và băng đeo ngực. 25:8 Họ sẽ làm cho ta một đền thánh và ta sẽ ở giữa họ. 25:9 Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà ta sẽ chỉ cho ngươi. 25:10 Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, 25:11 lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. 25:12 Người cũng hãy đúc bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, 25:13 cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; 25:14 rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. 25:15 Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. 25:16 Người hãy cất vào trong hòm bằng chứng mà ta sẽ ban cho. 25:17 Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. 25:18 Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, 25:19 ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. 25:20 Hai chê-ru-bin sẽ sè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. 25:21 Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bằng chứng mà ta sẽ ban cho. 25:22 Ta sẽ gặp ngươi tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bằng chứng, ta sẽ truyền cho ngươi các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên. 25:23 Người cũng hãy đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, và bề cao một thước rưỡi, 25:24 bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh;

25:25 rồi lên be cho tứ vi bàn, cao chừng bốn ngón tay và chạy cho be một đường viền vàng. 25:26 Lại đục bốn cái khoen vàng, tra vào bốn góc nơi chân bàn. 25:27 Khoen sẽ ở gần be, để xỏ đòn khiêng bàn. 25:28 Người hãy chuốt đòn bằng cây si-tim, bọc vàng, rồi người ta sẽ dùng khiêng bàn đó. 25:29 Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán. 25:30 Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt ta. 25:31 Người cũng hãy làm chân đèn bằng vàng ròng. Cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu cùng cái hoa của đèn đều làm bằng vàng đánh giát. 25:32 Hai bên thân đèn sẽ có sáu nhánh nứt ra, ba nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia. 25:33 Trong sáu nhánh nứt ra trên chân đèn, mỗi nhánh đều sẽ có ba cái đài hình như hột hạnh nhân cùng bầu và hoa. 25:34 Trên thân chân đèn, lại cũng sẽ có bốn cái đài hình hột hạnh nhân, bầu và hoa. 25:35 Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, kể cứ mỗi hai nhánh thì dưới có một cái bầu. 25:36 Bầu cùng nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát. 25:37 Người cũng hãy làm bảy cái thếp đèn, đặt hễ khi thắp thì chiếu trước chân đèn. 25:38 Kéo bắt tim cùng đồ đựng tàn đèn cũng sẽ bằng vàng ròng. 25:39 Người ta sẽ dùng một ta lằng vàng ròng làm chân đèn này và các đồ phụ tùng của chân đèn. 25:40 Vậy, người hãy xem, cứ làm y như kiểu đã chỉ cho trên núi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 26

26:1 Người hãy dùng mười bức màn mà làm đèn tạm, màn dệt bằng vải gai mịn, chỉ tím, đỏ điều và đỏ sẫm, có thêu các hình chên-ru-bin cực xảo. 26:2 Mỗi bức màn bề dài hai mươi tám thước, bề rộng bốn thước. Các bức đều đồng cỡ với nhau. 26:3 Mỗi năm bức màn sẽ kết dính lại nhau. 26:4 Người hãy thắt vòng chỉ tím nơi triêng của bức màn thứ nhất ở đầu bức nguyên; và cũng làm như vậy cho đầu chót của bức màn cuối trong bức nguyên thứ nhì. 26:5 Lại làm năm chục cái vòng cho bức màn thứ nhất, và năm chục cái vòng nơi đầu triêng bức nguyên thứ nhì; các vòng hai bên sẽ đối nhau. 26:6 Cũng hãy làm năm mươi cái móc bằng vàng, rồi móc bức nguyên này qua bức nguyên kia, hầu cho đèn tạm kết lại thành một. 26:7 Người cũng hãy kết mười một bức màn bằng lông dê, để dùng làm bong che trên đèn tạm. 26:8 Bề dài mỗi bức màn ba chục thước, bề rộng bốn thước, mười một bức đồng một cỡ với nhau. 26:9 Người hãy kết năm bức màn này riêng ra, và sáu bức màn kia riêng ra; nhưng hãy gấp đôi bức màn thứ sáu ở trước đèn tạm. 26:10 Lại thắt năm chục cái vòng nơi triêng màn thứ nhất, ném về cuối của bức nguyên thứ nhất, và năm chục cái vòng nơi triêng màn của bức nguyên thứ nhì; 26:11 cũng làm năm chục cái móc bằng đồng, móc vào vòng, rồi hiệp cái bong lại, để nó thành ra một. 26:12 Nhưng còn dư, tức là phân nửa của bức màn dư trong bức bong nguyên, thì sẽ xử xuống phía sau đèn tạm; 26:13 phần bề dài dư trong các bức màn của bong, bên này một thước, bên kia một thước, thì sẽ xử xuống hai bên hông đèn tạm đặt che vậy. 26:14 Người hãy làm một tấm lá phủ bằng da chiên đực nhuộm đỏ để trên bong, và kết một tấm lá phủ bằng da cá nược đắp lên trên nữa. 26:15 Người cũng hãy làm những ván cho vách đèn tạm bằng cây si-tim. 26:16 Mỗi tấm trường mười thước, hoành một thước rưỡi, 26:17 có hai cái mộng liền nhau; hết thấy các tấm ván vách đèn tạm người cũng sẽ làm như vậy. 26:18 Về phía nam đèn tạm, người hãy làm hai mươi tấm ván; 26:19 dưới hai mươi tấm ván hãy đặt bốn mươi lỗ mộng bằng bạc; cứ hai lỗ mộng ở dưới, để chịu hai cái mộng của mỗi tấm ván. 26:20 Lại hãy làm hai mươi tấm ván về phía bắc đèn tạm, 26:21 và bốn mươi lỗ mộng bằng bạc, cứ dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng. 26:22 Người cũng hãy làm sáu tấm ván về phía sau đèn tạm, tức là về hướng tây. 26:23 Về hai góc phía sau đèn tạm, phải làm hai tấm ván, 26:24 khít nhau tự dưới chí trên bởi một cái khoen ở nơi đầu; hai cái góc đều làm như vậy. 26:25 Thế thì, có tám tấm ván và mười sáu lỗ mộng bằng bạc; cứ hai lỗ mộng ở dưới mỗi một tấm ván. 26:26 Lại, người hãy làm năm cây xà ngang bằng gỗ si-tim cho những tấm ván về phía bên này, 26:27 năm cây xà ngang về phía bên kia và năm cây xà ngang khác nữa về phía sau của đèn tạm, tức là hướng tây. 26:28 Cây xà ngang giữa sẽ ở về thân giữa những tấm ván, chạy suốt từ đầu này đến đầu kia. 26:29 Cũng hãy lấy vàng bọc ván cùng xà ngang, và làm những khoen bằng vàng, đặt xỏ các cây xà ngang. 26:30 Người

phải dựng đèn tạm y như kiểu đã chỉ cho người trên núi vậy. 26:31 Người hãy làm một bức màn bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, có thêu những hình chê-ru-bin cực xảo; 26:32 rồi xử màn đó trên bốn trụ bằng cây si-tim, bọc vàng, dựng trên bốn lỗ trụ bằng bạc; các móc trụ đều bằng vàng. 26:33 Người sẽ treo màn đó vào móc dưới bức bông, rồi ở phía trong màn để hòm báng chứng; màn này dùng phân biệt cho các người nơi thánh và nơi chí thánh. 26:34 Đoạn, hãy để cái nắp thi ân trên hòm báng chứng, đặt trong nơi chí thánh. 26:35 Bên ngoài bức màn về phía bắc đèn tạm thì để cái bàn; còn cây chân đèn thì để về phía nam đối ngang cái bàn. 26:36 Về cửa Trại người hãy làm một bức màn bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai đậu mịn, có thêu cực xảo; 26:37 rồi làm cho bức màn này nằm cái trụ bằng cây si-tim, bọc vàng; đỉnh nó cũng bằng vàng, và đúc năm lỗ trụ bằng đồng.

Xuất Ê-díp-tô Ký 27

27:1 Người cũng hãy đóng một bàn thờ bằng cây si-tim, hình vuông, năm thước bề dài, năm thước bề ngang, và bề cao ba thước. 27:2 Nơi bốn góc bàn thờ hãy làm sừng ló ra và bọc đồng. 27:3 Những đồ phụ tùng của bàn thờ thì hãy làm bằng đồng: bình đựng tro, vá,盎, nĩa và bình hương. 27:4 Lại làm cho bàn thờ một tấm rá bằng lưới đồng; và nơi bốn góc rá làm bốn cái khoen bằng đồng; 27:5 rồi để rá đó dưới thành bàn thờ, từ dưới chân lên đến nửa bề cao. 27:6 Cũng hãy chuốt đòn khiêng bàn thờ bằng cây si-tim, bọc đồng, 27:7 rồi xỏ vào những khoen; khi khiêng đi, đòn sẽ ở hai bên bàn thờ. 27:8 Bàn thờ sẽ đóng bằng ván, trống bông, làm y như đã chỉ cho người trên núi vậy. 27:9 Người cũng hãy làm cái hành lang cho đèn tạm. Về phía nam của hành lang làm bố vi bằng vải gai đậu mịn, dài trăm thước, 27:10 cùng hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng; đỉnh và nuông trụ thì bằng bạc. 27:11 Về phía bắc cũng vậy; bố vi đó có trăm thước bề dài, hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng; đỉnh và nuông trụ thì bằng bạc. 27:12 Bố-vi của hành lang về phía tây có năm chục thước bề dài, mười cây trụ và mười lỗ trụ. 27:13 Bề ngang của hành lang phía trước, tức là phía đông, có năm chục thước: phía hữu 27:14 có mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ; 27:15 phía tả có mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ. 27:16 Còn cửa hành lang có một bức màn dài hai chục thước bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, có thêu, cùng vốn cây trụ và bốn lỗ trụ. 27:17 Hết thảy trụ xung quanh hành lang đều sẽ có nhờ nuông bạc chấp lại với nhau; đỉnh trụ thì bằng bạc, lỗ trụ thì bằng đồng. 27:18 Bề dài của hành lang được một trăm thước, bề ngang, mỗi phía, năm chục thước, bề cao năm thước; bố vi sẽ bằng vải gai đậu mịn, còn những lỗ trụ thì bằng đồng. 27:19 Hết thảy đồ phụ tùng dùng về các việc phụng sự trong đèn tạm, cùng cây nọc của đèn tạm và cây nọc của hành lang, đều sẽ làm bằng đồng. 27:20 Người hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem đến dầu lọc ô-li-ve ép, đặt thắp đèn cho đèn sáng luôn luôn. 27:21 Trong hội mạc, ở ngoài màn, trước hòm báng chứng, A-rôn cùng các con trai người sẽ lo sửa soạn đèn, hầu cho trước mặt Đức Giê-hô-va đèn cháy luôn luôn từ tối cho đến sáng. Ấy là một luật đời đời cho dòng dõi dân Y-sơ-ra-ên phải giữ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28

28:1 Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. 28:2 Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. 28:3 Hãy truyền cho hết thảy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặt biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta. 28:4 Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bàng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta. 28:5 Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. 28:6 Họ sẽ chế ê-phót bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. 28:7 Hai bên ê-phót làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phót. 28:8 Đai để cột ê-phót ở phía

ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phót, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai đậu mịn. 28:9 Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: 28:10 sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. 28:11 Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng. 28:12 Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phót, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên; A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va. 28:13 Người cũng hãy làm móc gài bằng vàng, 28:14 đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng rỗng như hình dây, rồi để chuyền đánh như thế vào móc gài. 28:15 Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phót; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai đậu mịn. 28:16 Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. 28:17 Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; 28:18 hàng thứ nhì, ngọc phỉ thúy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương; 28:19 hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; 28:20 hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. 28:21 Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. 28:22 Người hãy làm các sợi chuyền bằng vàng rỗng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực; 28:23 rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng. 28:24 cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, 28:25 và hai đầu sợi chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phót về phía đằng trước ngực. 28:26 Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phót. 28:27 Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phót ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. 28:28 Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phót, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phót. 28:29 Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, để giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. 28:30 Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, để khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. 28:31 Người cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím. 28:32 Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. 28:33 Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sậm, cùng chuông vàng nhỏ đan treó nhau ở vòng theo viền, 28:34 nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. 28:35 Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. 28:36 Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng rỗng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. 28:37 Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. 28:38 Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. 28:39 Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu. 28:40 Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức. 28:41 Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xức dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. 28:42 Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, để che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. 28:43 A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ để làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29

29:1 Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. 29:2 Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; 29:3 rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. 29:4 Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. 29:5 Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; 29:6 đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, 29:7 cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. 29:8 Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, 29:9 rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế. 29:10 Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó. 29:11 Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc; 29:12 rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sườn của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ. 29:13 Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tẩm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ. 29:14 Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy. 29:15 Người cũng hãy bắt một trong hai con chiên đực, A-rôn và các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; 29:16 rồi giết chiên đực đó, lấy huyết mà rưới khắp chung quanh trên bàn thờ. 29:17 Kế đó, sả chiên ra từng miếng, rửa sạch bộ lòng và giò đi, rồi để lên trên các miếng đã sả và đầu nó; 29:18 đoạn xông cả con chiên đực tại trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va, tức là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va vậy. 29:19 Đoạn, người hãy bắt con chiên đực thứ nhì, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; 29:20 rồi người giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ. 29:21 Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xúc mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh. 29:22 Vì có chiên đực đó dùng làm lễ truyền chức, nên người hãy lấy mỡ, đuôi, mỡ bọc ruột, tẩm da mỏng bọc gan, hai trái cật, cùng mỡ trên trái cật và giò bên hữu, 29:23 lại lấy luôn một ổ bánh, một bánh nhỏ nhồi với dầu, và một cái bánh trắng ở trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va; 29:24 rồi người để mấy món đó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay của các con trai người, mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. 29:25 Đoạn, hãy lấy ra khỏi bàn tay họ đem xông trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. 29:26 Cũng hãy lấy cái o chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người. 29:27 Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái o và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là o đã đưa qua đưa lại, và giò đã giò lên. 29:28 Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một của lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy. 29:29 Những áo thánh của A-rôn sẽ để lại cho các con trai nối sau người, để họ mặc áo đó, được xúc dầu và lập trong chức tế lễ. 29:30 Ai trong vòng con trai người được làm thầy tế lễ thế cho người, mà đến hội mạc đặng hầu việc tại nơi thánh, thì sẽ mặc áo đó trong bảy ngày. 29:31 Đoạn, người hãy bắt con chiên đực dùng làm lễ thiết lập mà nấu thịt nó trong một nơi thánh. 29:32 A-rôn cùng các con trai người sẽ ăn thịt chiên đực đó, cùng bánh trong giỏ nơi cửa hội mạc. 29:33 Vậy, họ sẽ ăn các món này, bởi đó được chuộc tội, để lập và biệt họ riêng ra thánh; nhưng khách ngoại bang chẳng được ăn, vì các món đó đã biệt riêng ra thánh rồi. 29:34 Nếu thịt lễ thiết lập và bánh còn dư lại đến ngày mai, người hãy thiêu trong lửa, chớ nên ăn, vì là của đã biệt riêng ra thánh. 29:35 Vậy, theo mọi điều ta phán dặn, người hãy làm cho A-rôn cùng các con trai người, và lập họ trong bảy ngày. 29:36 Mỗi ngày hãy dâng một con bò tơ đực đặng chuộc tội, và dâng vì bàn thờ một của lễ chuộc tội cùng xúc dầu cho, để biệt bàn thờ riêng ra

thánh. 29:37 Trong bảy ngày người hãy làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và biệt riêng ra thánh; bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, phàm vật chi đụng đến đều sẽ được nên thánh vậy. 29:38 Đây là các điều người sẽ dâng lên bàn thờ: Hai chiên con một tuổi, mỗi ngày thường thường như vậy. 29:39 Buổi sớm mai người hãy dâng một trong hai chiên con; con thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối. 29:40 Với con chiên thứ nhất, hãy dâng một phần mười bột mì mịn nhồi với một phần tư hin dầu ép, và cùng lễ quán một phần tư hin rượu nho. 29:41 Về con chiên thứ nhì hãy dâng vào buổi chiều tối với một của lễ và một lễ quán y như lễ sớm mai; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. 29:42 Ấy là một của lễ thiêu mà các người phải dâng luôn luôn, trải qua các đời, tại cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, là nơi ta sẽ giáng lâm mà phán cùng người. 29:43 Vậy, ta sẽ có tại đó cùng dân Y-sơ-ra-ên; chỗ này sẽ vì sự vinh hiển ta mà được biệt riêng ra thánh. 29:44 Ta sẽ biệt hội mạc cùng bàn thờ riêng ra thánh; cùng biệt A-rôn và các con trai người riêng ra thánh nữa, đặt họ làm chức tế lễ trước mặt ta. 29:45 Ta sẽ ở giữa dân Y-sơ-ra-ên, làm Đức Chúa Trời dân ấy. 29:46 Dân ấy sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng nó, đã đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặt ở giữa vòng họ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 30

30:1 Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương. 30:2 Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng ló ra. 30:3 Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng. 30:4 Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xỏ đòn dùi đặt khiêng. 30:5 Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng. 30:6 Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm bằng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi ta sẽ gặp người. 30:7 Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó. 30:8 Vào lúc chiều tối, khi A-rôn tắt đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời. 30:9 Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết. 30:10 Nhưng trải qua các đời, mỗi năm một lần, A-rôn sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên sừng bàn thờ này đặt chuộc tội cho nó. Ấy sẽ là một việc rất thánh cho Đức Giê-hô-va. 30:11 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: 30:12 Khi nào người điểm sổ dân Y-sơ-ra-ên đặt kê sổ, mỗi tên phải nộp tiền đền mạng mình cho Đức Giê-hô-va, hầu cho khỏi mắc tai nạn chi trong khi kê sổ. 30:13 Kê nào có tên trong sổ phải nộp nửa siéc-lơ, tùy siéc-lơ của nơi thánh, cân nặng hai mươi ghê-ra; vậy, nửa siéc-lơ, tức là của dâng cho Đức Giê-hô-va. 30:14 Mọi người có tên vào sổ từ hai mươi tuổi sắp lên sẽ dâng của này cho Đức Giê-hô-va. 30:15 Khi dâng của này cho Đức Giê-hô-va đặt đền mạng mình, người giàu không nộp trội, người nghèo không nộp thiếu nửa siéc-lơ. 30:16 Vậy, người thu tiền đền mạng của dân Y-sơ-ra-ên, rồi dùng tiền đó vào việc hội mạc; ấy là một kỷ niệm của dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Giê-hô-va, đặt đền mạng mình. 30:17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se nữa rằng: 30:18 Người hãy làm một cái thùng với chân thùng bằng đồng, đặt rửa mình ở trong, rồi để giữa khoảng cửa hội mạc và bàn thờ, và đổ nước vào. 30:19 A-rôn cùng các con trai người sẽ rửa tay và chân mình ở trong. 30:20 Khi họ vào hội mạc sẽ lấy nước rửa mình, hầu cho họ khỏi chết; và khi lại gần bàn thờ đặt phụng sự, tức là xông của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, họ cũng phải giữ như vậy. 30:21 Thế thì, họ hãy rửa tay và chân, hầu cho khỏi chết. Ấy là một lệ đời đời cho A-rôn, cùng dòng dõi người trải qua các đời. 30:22 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 30:23 Hãy góp các hương liệu tốt nhất: một dực nước năm trăm siéc-lơ; hương nhục quế phân nửa số đó, tức là hai trăm rưỡi; hương xương bồ hai trăm rưỡi; 30:24 quế bì năm trăm, đều theo siéc-lơ nơi thánh, và một hin dầu ô-li-ve. 30:25 Người hãy lấy các hương liệu đó theo phép hòa hương, chế ra một thứ dầu thơm dùng làm dầu xức thánh. 30:26 Đoạn, lấy xức cho hội mạc cùng hòm bằng chứng, 30:27 bàn thờ cùng các đồ phụ tùng, chân đèn cùng các đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, 30:28 bàn thờ của lễ thiêu cùng các

đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng. 30:29 Ấy vậy, người sẽ biệt các vật này riêng ra thánh, hầu cho làm rất thánh, hễ món chi đựng đến, đều sẽ được nên thánh. 30:30 Người cũng hãy xúc dầu cho A-rôn cùng các con trai người, biệt họ riêng ra thánh, để làm chức tế lễ trước mặt ta. 30:31 Lại hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về phần ta, dầu này sẽ là dầu xúc thánh trải qua mọi đời các người. 30:32 Chớ nên đổ trên xác thịt loài người, và cũng đừng làm dầu nào khác theo phép hòa hương đó; dầu này là thánh, cũng sẽ thánh cho các người. 30:33 Hễ ai chế một thứ hòa hương giống như vậy, và đem rưới trên mình người ngoại bang, sẽ bị truất khỏi vòng dân sự. 30:34 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng: Hãy lấy các hương liệu, tức tô hiệp hương, loa yểm hương, phong chi hương, cùng thanh nhũ hương, mỗi thứ bằng nhau, 30:35 theo phép hòa hương, chế ra một thứ hương, mặn, trong và thánh. 30:36 Hãy nghiền nó ra bột, rồi để trước hòm bằng chứng trong hội mạc, tức là nơi ta sẽ gặp người: về phần các người, hương này sẽ là một vật rất thánh. 30:37 Còn thứ hương mà người sẽ chế, chớ chế giống như phép hòa hương này; ấy là một vật người nên biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. 30:38 Hễ kẻ nào làm giống y như vậy đặt ngửi mùi, sẽ bị truất khỏi vòng dân sự.

Xuất Ê-díp-tô Ký 31

31:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng: 31:2 Đây, ta đã kêu tên Bết-sa-lê-ên, con trai của Uri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa. 31:3 Ta đã làm cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết để làm mọi thứ nghề thợ, 31:4 đặt bày ra và chế tạo đồ vàng, bạc và đồng, 31:5 đặt khắc và khảm ngọc, đeo gỗ và làm được mọi thứ nghề thợ. 31:6 Đây, ta lại cho một người phụ việc, tên là Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mac, trong chi phái Đan. Ta cũng đã ban sự thông minh cho mọi người tài năng, hầu cho họ làm các việc ta đã phán dặn người, 31:7 là hội mạc, hòm bằng chứng, nắp thi ân ở trên hòm, cùng đồ dùng trong hội mạc; 31:8 bàn thờ cùng đồ phụ tùng, chân đèn bằng vàng ròng và đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, 31:9 bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng; 31:10 áo lễ, áo thánh cho A-rôn thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người, đặt làm chức tế lễ; 31:11 dầu xúc, và hương thơm của nơi thánh. Các người đó phải làm hết thầy theo lời ta đã phán dặn người. 31:12 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 31:13 Phần người, hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nhất là các người hãy giữ ngày sa-bát ta, vì là một dấu giữa ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh. 31:14 Vậy, hãy giữ ngày sa-bát, vì là một ngày thánh cho các người. Kẻ nào phạm đến ngày đó, phải bị xử tử; kẻ nào làm một việc chi trong ngày đó, cũng sẽ bị truất khỏi vòng dân sự. 31:15 Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, tức là ngày nghỉ, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày sa-bát hễ ai làm một việc chi sẽ bị xử tử. 31:16 Ấy vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ giữ ngày sa-bát trải các đời của họ, như một giao ước đời đời. 31:17 Ấy là một dấu đời đời cho ta cùng dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất trong sáu ngày, qua ngày thứ bảy Ngài nghỉ và lấy sức lại. 31:18 Khi Đức Giê-hô-va đã phán xong cùng Môi-se tại núi Si-na-i, bèn cho người hai bằng chứng bằng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra.

Xuất Ê-díp-tô Ký 32

32:1 Dân sự thấy Môi-se ở trên núi chậm xuống, bèn nhóm lại chung quanh A-rôn mà nói rằng: Nào! hãy làm các thần để đi trước chúng tôi đi, vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng tôi chẳng biết điều chi đã xảy đến cho người rồi. 32:2 A-rôn đáp rằng: Hãy lột những vòng vàng đeo nơi tai vợ, con trai và con gái các người đi, rồi đem lại cho ta. 32:3 Hết thầy đều lột vòng vàng nơi tai mình mà đem lại cho A-rôn; 32:4 người nhận lấy nơi tay họ, và dùng đục làm thành

một bò con đúc. Dân chúng nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên! này là các thần của người đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 32:5 A-rôn thấy vậy, bèn lập một bàn thờ trước mặt tượng bò đó; đoạn, người la lên rằng: Sáng mai sẽ có lễ tôn trọng Đức Giê-hô-va! 32:6 Sáng mai dân chúng bèn thức dậy sớm, dâng các của lễ thiêu và lễ thù ân; ngồi mà ăn uống, đoạn đứng dậy mà vui chơi. 32:7 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy xuống đi, vì dân mà người đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã bại hoại rồi, 32:8 vội bỏ đạo ta truyền dạy, đúc một con bò tơ, mọp trước tượng bò đó và dâng của lễ cho nó mà nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên! đây là các thần đã dẫn người lên khỏi xứ Ê-díp-tô! 32:9 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Ta đã xem thấy dân này, kìa là một dân cứng cổ. 32:10 Vả, bây giờ hãy để mặc ta làm, hầu cho cơn thịnh nộ ta nổi lên cùng chúng nó, diệt chúng nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn. 32:11 Môi-se bèn nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, sao nổi thịnh nộ cùng dân Ngài? là dân mà Ngài đã dùng quyền lớn lao mạnh mẽ đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 32:12 Sao để cho người Ê-díp-tô nói rằng: Ngài đưa chúng nó ra khỏi xứ để làm hại cho, giết đi tại trong núi, cùng diệt chúng nó khỏi mặt đất? Cầu xin Chúa hãy nguôi cơn giận và bỏ qua điều tai họa mà Ngài muốn giáng cho dân Ngài. 32:13 Xin Chúa hãy nhớ lại Áp-ra-ham, Y-sác, Y-sơ-ra-ên, là các tôi tớ Ngài, mà Ngài có chỉ mình thề cùng họ rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi các người lên nhiều như sao trên trời, ta sẽ ban cho dòng dõi đó cả xứ mà ta chỉ phán, và họ sẽ được xứ ấy làm cơ nghiệp đời đời. 32:14 Đức Giê-hô-va bèn bỏ qua điều tai họa mà Ngài nói rằng sẽ giáng cho dân mình. 32:15 Đoạn, Môi-se ở trên núi trở xuống, tay cầm hai bảng chứng; hai bảng chứng có viết hai bên, mặt này và mặt kia. 32:16 Hai bảng đó là việc của Đức Chúa Trời làm ra; chữ cũng là chữ của Đức Chúa Trời khắc trên bảng. 32:17 Vả, Giô-suê nghe dân chúng la lên, bèn nói cùng Môi-se rằng: Trong trại quân có tiếng chiến đấu. 32:18 Môi-se đáp rằng: Chẳng phải tiếng kêu về thắng trận, cũng chẳng phải tiếng kêu về thua trận; nhưng ta nghe tiếng kẻ hát. 32:19 Khi đến gần trại quân, Môi-se thấy bò con và sự nhảy múa, bèn nổi giận, liệng hai bảng chứng khỏi tay mình, bẻ ra nơi chân núi; 32:20 đoạn lấy bò con của chúng đã đúc đem đốt trong lửa, rồi nghiền cho đến thành ra bụi, rải trên mặt nước, và cho dân Y-sơ-ra-ên uống. 32:21 Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Dân này làm chi anh, mà anh xui cho chúng phạm tội nặng dường ấy? 32:22 A-rôn đáp rằng: Xin chúa tôi đừng nổi giận, chúa biết rằng dân này chuyên làm điều ác! 32:23 Họ có nói cùng tôi rằng: Hãy làm các thần đi trước chúng tôi; vì về phần Môi-se này, là người đã dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng tôi chẳng biết có điều chi xảy đến cho người rồi. 32:24 Tôi bèn nói cùng chúng rằng: Ai có vàng hãy lột ra! Họ bèn đưa cho tôi, tôi bỏ vào lửa, và bởi đó thành ra bò con này. 32:25 Vả, Môi-se thấy dân sự buông lung, vì A-rôn để họ buông lung, đến nỗi bị sỉ nhục trong vòng các thù nghịch, 32:26 thì người đứng nơi cửa trại quân mà nói rằng: Ai thuộc về Đức Giê-hô-va, hãy đến cùng ta đây! Hết thấy người Lê-vi đều nhóm lại gần bên người. 32:27 Người truyền cho họ rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Mỗi người trong các người hãy đeo gươm bên mình, đi qua đi lại trong trại quân, từ cửa này đến cửa kia, và mỗi người hãy giết anh em, bạn hữu, và kẻ lân cận mình. 32:28 Dân Lê-vi bèn làm y như lời Môi-se; trong ngày đó có chừng ba ngàn người bị chết. 32:29 Vả, Môi-se đã truyền rằng: Ngày nay mỗi người trong vòng các người hãy dâng tay mình cho Đức Giê-hô-va, chẳng sá chi đến con trai hay là anh em mình, hầu cho các người được ơn phước vậy. 32:30 Ngày mai, Môi-se nói cùng dân sự rằng: Các người đã phạm một tội rất trọng; song bây giờ ta lên đến Đức Giê-hô-va, có lẽ ta sẽ được chuộc tội các người chẳng. 32:31 Vậy, Môi-se trở lên đến Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Ôi! dân sự này có phạm một tội trọng, làm cho mình các thần bằng vàng; 32:32 nhưng bây giờ xin Chúa tha tội cho họ! Bằng không, hãy xóa tên tôi khỏi sách Ngài đã chép đi. 32:33 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Kẻ nào phạm tội cùng ta, ta sẽ xóa nó khỏi sách ta. 32:34 Bây giờ, hãy đi, dẫn dân sự đến nơi ta đã chỉ phán. Này thiên sứ ta sẽ đi trước người; nhưng ngày nào ta hình phạt thì sẽ phạt tội chúng nó. 32:35 Đức Giê-hô-va hành phạt dân sự là vậy, vì dân sự là gốc phạm về tượng bò vàng mà A-rôn đã làm ra.

Xuất Ê-díp-tô Ký 33

33:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: Này, ngươi cùng dân sự mà ngươi đã dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô hãy từ đây đi lên xứ ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, rằng: Ta sẽ ban xứ đó cho dòng dõi ngươi. 33:2 Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước ngươi, và sẽ đuổi dân Ca-na-an, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, 33:3 đặng đưa các ngươi vào xứ đơm sữa và mật; nhưng ta không cùng lên với ngươi đâu, vì ngươi là dân cứng cổ, e ta diệt ngươi dọc đường chẳng. 33:4 Khi dân sự nghe lời hăm nầy, bèn đều để tang, không ai đeo đồ trang sức hết. 33:5 Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Mô-i-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi là dân cứng cổ, nếu ta cùng lên với các ngươi chỉ trong một lúc, thì ta sẽ diệt các ngươi! Vậy, bây giờ, hãy cất đồ trang sức trong mình ngươi đi, đặng ta biết liệu đãi ngươi cách nào. 33:6 Thế thì, từ núi Hô-rép, dân Y-sơ-ra-ên đã lột các đồ trang sức mình. 33:7 Mô-i-se lấy Trại đem dựng xa ra ngoài trại quân, gọi là hội mạc, phàm ai muốn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì ra đến hội mạc ở ngoài trại quân. 33:8 Vừa khi Mô-i-se ra đến Trại, thì cả dân sự chỗi dậy, mỗi người đứng nơi cửa trại mình, ngó theo Mô-i-se cho đến khi nào người vào trong Trại rồi. 33:9 Vừa khi người vào đó, thì trụ mây giáng xuống dừng tại cửa Trại, và Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se. 33:10 Cả dân sự thấy trụ mây dừng tại cửa Trại, bèn đứng dậy, rồi mỗi người đều sắp mình xuống nơi cửa trại mình. 33:11 Đức Giê-hô-va đối diện phán cùng Mô-i-se, như một người nói chuyện cùng bạn hữu mình. Đoạn, Mô-i-se trở về trại quân, còn kẻ hầu trẻ của người, tên là Giô-suê, con trai của Nun, không ra khỏi Trại. 33:12 Mô-i-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, Chúa phán cùng tôi rằng: Hãy đem dân sự nầy lên! Song Chúa chẳng cho tôi biết Chúa sai ai đi cùng tôi. Vả, Chúa có phán rằng: Ta biết ngươi vì danh ngươi, và ngươi được ơn trước mặt ta. 33:13 Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt Ngài. Xin cũng hãy nghĩ rằng dân nầy là dân của Ngài! 33:14 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Chính mình ta sẽ đi cùng ngươi, và ta sẽ cho ngươi an nghỉ. 33:15 Mô-i-se thưa rằng: Nếu chính mình Ngài chẳng đi, xin đừng đem chúng tôi lên khỏi đây. 33:16 Lấy cớ chi mà người ta sẽ biết rằng tôi cùng dân sự Ngài được ơn trước mặt Ngài? Có phải khi nào Ngài cùng đi với chúng tôi chẳng? Thế thì, tôi cùng dân sự Ngài sẽ được phân biệt với muôn dân trên mặt đất. 33:17 Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: Ta sẽ làm điều ngươi cầu xin ta, vì ngươi được ơn trước mặt ta, và ta biết ngươi bởi danh ngươi vậy. 33:18 Mô-i-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài! 33:19 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt ngươi; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt ngươi; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót. 33:20 Ngài lại phán rằng: Ngươi sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống. 33:21 Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, ngươi hãy đứng trên hòn đá; 33:22 khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để ngươi trong bóng đá, lấy tay ta che ngươi, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. 33:23 Ta sẽ rút tay lại, và ngươi thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.

Xuất Ê-díp-tô Ký 34

34:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước; rồi ta sẽ viết trên hai bảng nầy các lời đã ở nơi hai bảng kia, mà ngươi đã làm bể. 34:2 Ngày mai, hãy chực cho sẵn, vừa sáng lên trên đỉnh núi Si-na-i, đứng trước mặt ta tại đó. 34:3 Không ai nên lên theo cùng ngươi hết, khắp núi không nên thấy có người, và chiên, bò cũng chẳng nên ăn cỏ nơi núi nầy nữa. 34:4 Mô-i-se bèn đục hai bảng đá, y như hai bảng trước; dậy sớm, cầm theo tay hai bảng đó lên trên núi Si-na-i, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. 34:5 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Mô-i-se và hô danh Giê-hô-va. 34:6 Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, 34:7 ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. 34:8 Mô-i-se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng: 34:9 Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân nầy là một dân cứng

cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa. 34:10 Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, ta lập một giao ước. Trước mặt các dân sự của ngươi, ta sẽ làm các phép lạ chưa hề có làm trên cả mặt đất, hay là nơi dân nào; và toàn dân sự mà trong đó có ngươi, sẽ xem thấy việc Đức Giê-hô-va, vì điều ta sẽ làm cùng ngươi là một điều đáng kinh khiếp. 34:11 Hãy cẩn thận về điều ta truyền cho ngươi hôm nay. Này, ta sẽ đuổi khỏi trước mặt ngươi dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. 34:12 Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ mà ngươi sẽ vào, e chúng nó sẽ thành cái bẫy giữa ngươi chẳng. 34:13 Nhưng các ngươi hãy phá hủy bàn thờ, đập bể pho tượng và đánh hạ các thần chúng nó. 34:14 Vì ngươi đừng sắp mình xuống trước mặt Chúa nào khác, bởi Đức Giê-hô-va tự xưng là Đức Chúa Trời kỳ tà; Ngài thật là một Đức Chúa Trời kỳ tà vậy. 34:15 Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ đó, e khi chúng nó hành dâm cùng các tà thần chúng nó và tế các tà thần của chúng nó, có kẻ mời, rồi ngươi ăn của cúng họ chẳng. 34:16 Lại đừng cưới con gái chúng nó cho con trai ngươi, e khi con gái chúng nó hành dâm với các tà thần chúng nó, quyến dụ con trai ngươi cũng hành dâm cùng các tà thần của chúng nó nữa chẳng. 34:17 Ngươi chớ đúc thần tượng. 34:18 Ngươi hãy giữ lễ bánh không men. Nhằm kỳ tháng lúa trổ, hãy ăn bánh không men trong bảy ngày, như ta đã truyền dặn ngươi; vì nhằm tháng đó ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 34:19 Các con trưởng nam đều thuộc về ta; cùng các con đực đầu lòng của bầy súc vật ngươi, hoặc bò hoặc chiên cũng vậy. 34:20 Nhưng ngươi sẽ bắt một chiên con hay là dê con mà chuộc một con lừa đầu lòng. Nếu chẳng chuộc nó, ngươi hãy bẻ cổ nó. Ngươi sẽ chuộc các con trưởng nam mình; và chớ ai đi tay không đến châu trước mặt ta. 34:21 Trong sáu ngày ngươi hãy làm công việc, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, dầu mùa cày hay mùa gặt ngươi cũng phải nghỉ vậy. 34:22 Dầu mùa gặt lúa mì, ngươi hãy giữ lễ của các tuần lễ; và cuối năm giữ lễ mùa màng. 34:23 Thường năm ba lần, trong vòng các ngươi, mỗi người nam sẽ ra mắt Chúa Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 34:24 Vì ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt ngươi, ta sẽ mở rộng bờ cõi ngươi; và trong khi ngươi lên ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, mỗi năm ba lần, thì sẽ chẳng ai tham muốn xứ ngươi hết. 34:25 Ngươi chớ dâng huyết của con sinh tế ta cùng bánh pha men; thịt của con sinh về lễ Vượt-qua chớ nên giữ đến sáng mai. 34:26 Ngươi sẽ đem dâng hoa quả đầu mùa của đất sanh sản vào đền Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời ngươi. Ngươi chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó. 34:27 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép các lời này; vì theo các lời này mà ta lập giao ước cùng ngươi và cùng Y-sơ-ra-ên. 34:28 Môi-se ở đó cùng Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước; Đức Giê-hô-va chép trên hai bảng đá các lời giao ước, tức là mười điều răn. 34:29 Khi Môi-se tay cầm hai bảng chứng đi xuống núi Si-na-i, chẳng biết rằng da mặt mình sáng rực bởi vì mình hầu chuyện Đức Giê-hô-va. 34:30 Nhưng A-rôn cùng cả dân Y-sơ-ra-ên nhìn Môi-se thấy mặt người sáng rực, sợ không dám lại gần. 34:31 Môi-se bèn gọi họ, A-rôn cùng các hội trưởng đến gần; rồi nói chuyện cùng họ. 34:32 Kế sau, cả dân Y-sơ-ra-ên đến gần, người truyền dặn các điều của Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình nơi núi Si-na-i. 34:33 Môi-se thôi nói chuyện cùng họ, liền lấy lúp che mặt mình lại. 34:34 Khi Môi-se vào trước mặt Đức Giê-hô-va đặt hầu chuyện Ngài, thì dỡ lúp lên cho đến chừng nào lui ra; đoạn ra nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi lời Ngài đã phán dặn mình. 34:35 Dân Y-sơ-ra-ên nhìn mặt Môi-se thấy da mặt người sáng rực, thì Môi-se lấy lúp che mặt mình cho đến khi nào vào hầu chuyện Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 35

35:1 Môi-se nhóm hết hội chúng Y-sơ-ra-ên lại mà nói rằng: Đây là các việc của Đức Giê-hô-va đã phán dạy làm: 35:2 Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng đến ngày thứ bảy sẽ là một lễ thánh, tức là ngày sa-bát biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Ai làm công việc trong ngày đó sẽ bị xử tử. 35:3 Nhằm ngày sa-bát chớ nổi lửa trong nhà nào của các ngươi hết. 35:4 Môi-se nói cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là các lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn: 35:5 Hãy lấy một lễ vật chi ở

nhà các người mà dâng cho Đức Giê-hô-va. Hễ người nào có lòng thành dâng cho, hãy đem lễ vật cho Đức Giê-hô-va: vàng, bạc và đồng; 35:6 chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, 35:7 da chiên được nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, 35:8 dầu thấp, các thứ hương liệu để chế dầu xức và hương thơm, 35:9 bích ngọc, và các thứ ngọc khác để dùng khảm cho ê-phốt và bảng đeo ngực. 35:10 Trong vòng các người mấy người khôn ngoan hơn hết hãy đến làm mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn; 35:11 đèn tạm, trại và bong của đèn tạm, móc, ván, xà ngang, trụ và lỗ trụ; 35:12 hòm bảng chứng và đòn khiêng, nắp thi ân cùng màn che nơi chí thánh; 35:13 cái bàn và đòn khiêng, các đồ phụ tùng của bàn cùng bánh trần thiết; 35:14 chân đèn, đồ phụ tùng, các đèn và dầu thấp đèn; 35:15 bàn thờ xông hương cùng đòn khiêng; dầu xức, hương liệu, và bức màn cửa đèn tạm; 35:16 bàn thờ dâng của lễ thiêu và rá đồng; đòn khiêng và các đồ phụ tùng của bàn thờ; cái thùng và chân thùng; 35:17 bố vi che hành lang, trụ, lỗ trụ, và bức màn cửa cửa hành lang; 35:18 các nóc của đèn tạm, cùng nóc và dây của hành lang; 35:19 bộ áo lễ dùng về công việc trong nơi thánh; bộ áo thánh cho A-rôn, thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người đặt làm chức tế lễ. 35:20 Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên bèn lui ra khỏi mặt Môi-se. 35:21 Mọi người có lòng cảm động, và mọi người có lòng thành, đều đem lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va, để làm công việc hội mạc, các đồ phụ tùng và bộ áo thánh. 35:22 Phàm người nam cùng nữ, tức mọi kẻ có lòng thành, đều đến đem những hoa tai, nhẫn, khâu, kiềng, các thứ trang sức bằng vàng và hết thảy đều dâng lễ vật bằng vàng cho Đức Giê-hô-va. 35:23 Kẻ nào ở nhà mình có chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên được nhuộm đỏ, và da cá nước đều đem đến. 35:24 Hễ ai có chỉ làm lễ vật bằng bạc hay bằng đồng, đều đem dâng cho Đức Giê-hô-va, và hễ ai có cây si-tim nơi nhà mình dùng hiệp về các công việc tế lễ, đều đem đến. 35:25 Phàm người đàn bà khéo thì chính tay mình kéo chỉ lấy và đem đến món chi họ đã kéo rồi, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và chỉ gai mịn. 35:26 Còn mấy người đàn bà có cảm động và tài khéo thì kéo chỉ lông dê. 35:27 Các bậc tôn trưởng trong dân sự đem bích ngọc và các thứ ngọc khác để khảm cho ê-phốt và bảng đeo ngực; 35:28 dầu thấp đèn, các hương liệu để chế dầu xức và dầu thơm. 35:29 Cả dân Y-sơ-ra-ên, nam hay nữ, phàm ai có lòng cảm động xui cho mình tình nguyện quyên vào các công việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn nơi Môi-se, đều đem dâng cho Đức Giê-hô-va các lễ tình nguyện vậy. 35:30 Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nay Đức Giê-hô-va đã kêu danh Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa. 35:31 Ngài phú cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết, để làm mọi thứ nghề thợ, 35:32 đặt bày ra và làm đồ vàng, bạc và đồng, 35:33 đặt khắc và khảm các thứ ngọc, đặt chạm cây làm các đồ khéo léo. 35:34 Ngài lại phú cho người tài dạy dỗ, và cũng đồng ban cho Ô-hô-li-áp, con của A-hi-sa-mac, trong chi phái Đan nữa; 35:35 Ngài phú cho hai người đó đầy sự khôn ngoan đặt làm các công nghệ về thợ thêu, thợ dệt nhiều màu, tức là màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn; để bày ra và làm các thứ công nghệ khéo.

Xuất Ê-díp-tô Ký 36

36:1 Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp và các người khôn khéo, tức là người Đức Giê-hô-va đã phú cho sự khôn ngoan và sự thông sáng đặt làm các công việc định dùng về việc tế lễ nơi thánh, đều làm mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn. 36:2 Vậy, Môi-se bèn gọi Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và các người khôn khéo mà trong lòng họ Đức Giê-hô-va phú sự thông sáng cùng các người có lòng cảm động xui mình đến gần, đặt làm công việc. 36:3 Trước mặt Môi-se, họ thâu các lễ vật của dân Y-sơ-ra-ên đã đem đến, để làm các công việc định dùng và sự tế lễ nơi thánh. Nhưng mỗi buổi sớm mai, dân sự lại đem đến lễ vật tình nguyện nữa. 36:4 Thế thì, các người khôn khéo làm mọi công việc của nơi thánh, đều tạm đình, 36:5 đến nỗi cùng Môi-se rằng: Dân sự đem đến dư bội phần đặt làm các công việc mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn. 36:6 Theo lệnh truyền của Môi-se, họ bèn đi rao từ trại quân rằng: Bất kỳ người nam hay nữ, chớ làm công việc về lễ vật của nơi thánh nữa! Vậy họ cấm dân sự không cho đem đến chi thêm nữa hết. 36:7 Vì đã đủ các vật liệu đặt làm hết thảy công việc, cho đến đến đổi còn dư lại

nữa. 36:8 Các người khôn khéo trong vòng những người làm công việc, dùng mười bức màn bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, thêu hình chê-ru-bin cực xảo, mà dựng đền tạm. 36:9 Mỗi bức màn đều dài hai mươi tám thước, rộng bốn thước; các bức đều đồng cỡ nhau. 36:10 Họ kết mỗi năm bức màn dính lại nhau; 36:11 thắt vòng bằng chỉ tím nơi triêng của bức màn thứ nhất, ở đầu bức nguyên; và cũng làm như vậy cho triêng của bức màn ở nơi chót trong bức nguyên thứ nhì. 36:12 Họ thắt năm chục vòng theo triêng của bức màn ở đầu của bức nguyên thứ nhất, và năm chục vòng theo triêng bức màn ở chót của bức nguyên thứ nhì; các vòng đối nhau. 36:13 Đoạn chế năm chục cái móc bằng vàng, móc bức này với bức kia, để cho đền tạm kết lại thành một. 36:14 Kế đó, họ dùng lông dê kết mười một bức màn, để làm bong trên đền tạm. 36:15 Bề dài mỗi bức màn ba mươi thước, bề rộng bốn thước: mười một bức màn đều đồng cỡ nhau. 36:16 Họ kết năm bức màn riêng ra; và sáu bức màn khác riêng ra; 36:17 thắt năm chục cái vòng nơi triêng bức chót của bức nguyên thứ nhất, và năm chục vòng nơi triêng bức ở đầu của bức nguyên thứ nhì; 36:18 làm năm chục cái móc bằng đồng, móc bức bong hiệp lại thành một. 36:19 Họ cũng làm cho đền tạm một tấm lá phủ bằng da chiên đực nhuộm đỏ, và một tấm lá phủ bằng da cá nước đắp lên trên. 36:20 Họ dùng ván bằng cây si-tim làm vách cho đền tạm. 36:21 Mỗi tấm ván mười thước về dài, một thước rưỡi bề ngang. 36:22 Mỗi tấm có hai cái mộng liên nhau: cả ván đền tạm đều làm một cách. 36:23 Vậy, họ làm ván cho đền tạm: hai chục tấm về phía nam; 36:24 dưới hai chục tấm làm bốn chục lỗ mộng bằng bạc: dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng, để chịu hai cái mộng. 36:25 Họ cũng làm hai chục tấm ván ở phía bắc đền tạm, 36:26 và bốn chục lỗ mộng bằng bạc; dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng. 36:27 Về phía đằng sau của đền tạm, tức là phía tây, họ làm sáu tấm ván, 36:28 và về hai góc sau thì làm hai tấm ván. 36:29 Hai tấm ván góc ra khít với nhau từ dưới chí trên bởi một cái khoen ở nơi đầu; hai góc hai bên đều làm như vậy. 36:30 Thế thì, có tám tấm ván và mười sáu lỗ mộng bằng bạc, dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng. 36:31 Họ làm năm cây xà ngang bằng gỗ si-tim cặp mấy tấm ván về phía bên này của đền tạm, 36:32 năm cây xà ngang khác về phía bên kia, và năm cây xà ngang khác nữa về phía sau đền tạm, tức là phía tây. 36:33 Họ làm cây xà ngang giữa, đặt lòn qua thân giữa các tấm ván từ đầu này đến đầu kia, 36:34 và bọc vàng mấy tấm ván. Họ làm các khoen của ván bằng vàng, đặt xỏ xà ngang qua, và bọc vàng các cây xà ngang. 36:35 Họ lại chế một bức màn bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn, thêu hình chê-ru-bin cực xảo, 36:36 rồi làm bốn cây trụ bằng gỗ si-tim, bọc vàng, cùng đỉnh bằng vàng; đúc bốn lỗ trụ bằng bạc cho mấy cây trụ đó. 36:37 Họ cũng chế cho cửa vào Trại một tấm màn bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn: ấy là một công việc thêu thùa. 36:38 Họ cũng làm năm cây trụ cùng đỉnh, rồi bọc vàng trên đầu trụ, và các cây nuông; còn năm lỗ trụ thì bằng đồng.

Xuất Ê-díp-tô Ký 37

37:1 Đoạn, Bết-sa-lê-ên đóng hòm bằng cây si-tim, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao một thước rưỡi. 37:2 Người bọc vàng ròng bề trong và bề ngoài, cùng chạy đường viền chung quanh. 37:3 Đúc bốn cái khoen vàng đặt gần bốn góc: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia. 37:4 Người cũng chuốt các đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; 37:5 rồi xỏ đòn đó vào khoen hai bên hông, đặt khiêng hòm. 37:6 Người cũng làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. 37:7 Làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng đánh giát để nơi hai đầu nắp thi ân, 37:8 một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia, ló ra nơi hai đầu nắp. 37:9 Hai chê-ru-bin sẽ cánh ra che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. 37:10 Người cũng đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, bề cao một thước rưỡi; 37:11 bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh. 37:12 Lại cùng lên be cho tứ vi bàn cao chừng bốn ngón tay, và chạy cho be một đường viền vàng. 37:13 Người đúc bốn cái khoen vàng tra vào bốn góc, tại nơi chân bàn. 37:14 Các khoen ở gần nơi be để xỏ đòn vào, đặt khiêng bàn; 37:15 người chuốt đòn

bằng cây si-tim, bọc vàng, đặt khiêng bàn. 37:16 Lại cũng lấy vàng ròng mà làm các đồ dùng bày trên bàn: đĩa, chén, ly, và chậu, để dùng làm lễ quán. 37:17 Người cũng làm chân đèn bằng vàng ròng; cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu, và cái hoa đều làm ra bằng vàng đánh giát. 37:18 Hai bên thân đèn có sáu nhánh nứt ra, ba nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia. 37:19 Trong sáu nhánh nứt ra trên thân chân đèn, mỗi nhánh đều có ba cái đài hình như hột hạnh nhân, cùng bầu và hoa. 37:20 Trên thân chân đèn lại cũng có bốn cái đài hình như hột hạnh nhân, cùng bầu và hoa. 37:21 Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, kể cứ mỗi hai nhánh, thì dưới có một cái bầu. 37:22 Bầu và nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát. 37:23 Người cũng làm bảy cái thếp đèn, kéo bắt tim và đồ đựng tàn bằng vàng ròng. 37:24 Người dùng một ta lạng vàng ròng, mà làm chân đèn và các đồ phụ tùng của chân đèn. 37:25 Người cũng đóng một cái bàn thờ xông hương bằng cây si-tim, hình vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước. Bàn thờ có bốn sừng ló ra. 37:26 Người bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; tứ vi cũng chạy đường viền vàng. 37:27 Dưới đường viền đó, nơi hai bên góc, người làm hai cái khoen vàng để xô đòn, đặt khiêng. 37:28 Người chuốt đòn bằng cây si-tim và bọc vàng. 37:29 Người cũng chế dầu thánh để xức, và hương thanh sạch bằng các hương liệu theo nghề thợ chế hương.

Xuất Ê-díp-tô Ký 38

38:1 Người cũng đóng bàn thờ về của lễ thiêu bằng cây si-tim, hình vuông, bề dài năm thước, bề ngang năm thước và bề cao ba thước. 38:2 Người làm nơi bốn góc bàn thờ những sừng ló ra, bọc đồng. 38:3 Rồi làm các đồ phụ tùng của bàn thờ bằng đồng: chảo nhỏ, vá,盎, nĩa, và bình hương. 38:4 Lại làm một tấm rá bằng lưới đồng để dưới thành bàn thờ, từ chân lên đến ngang giữa, 38:5 và đúc cái khoen cho bốn góc rá lưới đồng, đặt xô đòn khiêng. 38:6 Đoạn, chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, và bọc đồng; 38:7 xô đòn vào khoen nơi hai bên bàn thờ, đặt khiêng bàn đi. Người đóng bàn thờ bằng ván, trống bông. 38:8 Người dùng các tấm gương của mấy người đàn bà hầu việc nơi cửa hội mạc, chế ra một cái thùng và chân thùng bằng đồng. 38:9 Người cũng làm hành lang: về phía nam mấy bức bố vi của hành lang bằng vải gai đậu mịn, dài trăm thước; 38:10 hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc. 38:11 Về phía bắc, cũng một trăm thước bố vi, hai chục cây trụ và hai chục lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc. 38:12 Về phía tây, năm chục thước bố vi, mười cây trụ, và mười lỗ trụ bằng đồng, đỉnh và nuông trụ bằng bạc. 38:13 Về phía trước, là phía đông, cũng năm chục thước: 38:14 nghĩa là bên hữu của hành lang mười lăm thước bố vi ba cây trụ và ba lỗ trụ; 38:15 bên tả của hành lang cũng mười lăm thước bố vi, ba cây trụ và ba lỗ trụ. 38:16 Hết thấy bố vi của hành lang ở chung quanh đều bằng vải gai đậu mịn; 38:17 các lỗ trụ bằng đồng, đỉnh, nuông bằng bạc, và đầu trụ bọc bạc. Hết thấy trụ của hành lang đều nhờ có nuông bạc chấp với nhau. 38:18 Tấm màn nơi cửa hành lang làm thêu thùa bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn; bề dài hai chục thước, bề cao (tùy theo bề khổ của vải) năm thước, đồng cỡ với bề cao của các bố vi chung quanh hành lang. 38:19 Bốn cây trụ và bốn lỗ trụ bằng đồng, đỉnh, đồ bọc đầu trụ, và những nuông đều bằng bạc. 38:20 Các nóc của đền tạm và của hành lang chung quanh đều bằng đồng. 38:21 Đây là sổ tổng cộng về đền tạm, là đền tạm chứng có theo lệnh truyền của Môi-se biểu người Lê-vi làm ra, nhờ Y-tha-ma, con trai của thầy tế lễ cả A-rôn, cai quản. 38:22 Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, thuộc về chi phái Giu-đa, làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, 38:23 và kẻ giúp người là Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-mac, thuộc về chi phái Đan, làm thợ chạm, kẻ bày vẽ, thợ thêu thùa bằng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và bằng chỉ gai mịn. 38:24 Hết thấy vàng đã hiệp dùng vào các công việc nơi thánh (ấy là vàng dâng) được hai mươi chín ta lạng, bảy trăm ba chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh. 38:25 Bạc của mấy người hội chúng có kẻ sổ tổng cộng được một trăm ta lạng, một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh. 38:26 Hết thấy người nào có kẻ sổ, từ hai mươi tuổi sắp lên, nghĩa là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm chục người,

mỗi người nộp nửa siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh. 38:27 Vậy, phải một trăm ta lạng bạc đựng đúc các lỗ trụ của nơi thánh, và lỗ trụ màn; một trăm ta lạng cho một trăm lỗ trụ, tức một ta lạng vào mỗi lỗ trụ. 38:28 Còn một ngàn bảy trăm bảy mươi lăm siéc-lơ dư lại, thì dùng làm đinh trụ, bọc đầu trụ và lấy nuông chấp các trụ với nhau. 38:29 Đồng đem dâng cộng được bảy chục ta lạng, hai ngàn bốn trăm siéc-lơ. 38:30 Họ dùng đồng đó làm lỗ trụ của cửa hội mạc, bàn thờ bằng đồng, rá bằng đồng, các đồ phụ tùng của bàn thờ; 38:31 các lỗ trụ của hành lang chung quanh, các lỗ trụ của cửa hành lang, các nóc của đền tạm, và các nóc của hành lang chung quanh.

Xuất Ê-díp-tô Ký 39

39:1 Họ dùng chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm mà chế bộ áo định cho sự tế lễ trong nơi thánh, và bộ áo thánh cho A-rôn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:2 Vậy, họ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. 39:3 Họ căng vàng lá ra, cắt thành sợi chỉ mà xen cùng chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và chỉ gai mịn, chế thật cực xảo. 39:4 Họ may hai đai vai ê-phốt, đầu hai đầu dính lại. 39:5 Đai để cột ê-phốt, phía ngoài, làm nguyên miếng một y như công việc của ê-phốt: bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và bằng chỉ gai đậu mịn, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:6 Họ khảm trong khuôn vàng các bích ngọc có khắc tên các chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu. 39:7 Họ để các ngọc đó trên đai vai ê-phốt đựng làm ngọc kỷ niệm về dân Y-sơ-ra-ên, y như lời Đức Giê-hô-va phán dặn Môi-se. 39:8 Họ cũng chế bằng đeo ngực cực xảo, như công việc ê-phốt: bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và chỉ gai đậu mịn. 39:9 Bằng đeo ngực may lót, hình vuông, bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. 39:10 Họ nhận bốn hàng ngọc: hàng thứ nhất, ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; 39:11 hàng thứ nhì, ngọc phỉ thúy, ngọc lam bửu, và ngọc kim cương; 39:12 hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; 39:13 hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này đều khảm vàng. 39:14 Số ngọc là mười hai, tùy theo số danh của các con trai Y-sơ-ra-ên. Mỗi viên ngọc có khắc một tên trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên như người ta khắc con dấu. 39:15 Đoạn, trên bằng đeo ngực họ chế các sợi chuyền bằng vàng ròng, đánh lại như hình dây. 39:16 Cũng làm hai cái móc và hai cái khoanh bằng vàng, để hai khoanh nơi hai góc đầu bằng đeo ngực; 39:17 cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh đó. 39:18 Rồi chuyền hai đầu của hai sợi chuyền vào móc gài nơi đai vai ê-phốt, về phía trước ngực. 39:19 Cũng làm hai khoanh vàng khác để vào hai góc đầu dưới của bằng đeo ngực, về phía trong ê-phốt. 39:20 Lại làm hai khoanh vàng khác nữa để nơi đầu dưới của hai đai vai ê-phốt, về phía trước, ở trên đai, gần chỗ giáp mối. 39:21 Họ lấy một sợi dây màu tím, cột hai cái khoanh của bằng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phốt, hầu cho nó dính với đai và đừng rớt khỏi ê-phốt, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:22 Họ cũng chế áo dài của ê-phốt bằng vải thường toàn màu tím. 39:23 Cổ để trong đầu vào, ở về chính giữa áo, như lỗ áo giáp, có viền chung quanh cho khỏi té. 39:24 Nơi tròn áo, thắt những trái lựu bằng chỉ xe mịn màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm; 39:25 lại làm chuông nhỏ bằng vàng ròng, gắn giữa hai trái lựu, vòng theo chung quanh tròn áo; 39:26 cứ một trái lựu, kể một cái chuông nhỏ, vòng theo chung quanh tròn áo dùng để hầu việc, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:27 Họ cũng chế áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, dệt thường, cho A-rôn cùng các con trai người; 39:28 luôn cái mũ, đồ trang sức của mũ, và quần lót trong, đều bằng vải gai đậu mịn; 39:29 cùng cái đai bằng vải gai đậu mịn, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, có thêu, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:30 Họ cũng dùng vàng lá ròng chế cái thẻ thánh, khắc trên đó như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va! 39:31 Rồi lấy một sợi dây tím đựng cột để trên mũ, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:32 Các công việc của đền tạm và hội mạc làm xong là như vậy. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 39:33 Họ đem đền tạm đến cho Môi-se: Trại và các đồ phụ tùng của Trại, nóc, ván, xà ngang, trụ và lỗ trụ; 39:34 bong da chiên đực nhuộm đỏ, bong da cá nược và cái màn; 39:35 hòm bằng chừa và đòn khiêng, cùng nắp thi

ân; 39:36 bàn và đồ phụ tùng của bàn cùng bánh trần thiết; 39:37 chân đèn bằng vàng ròng, thép đèn đã sắp sẵn, các đồ phụ tùng của chân đèn và dầu thắp, 39:38 bàn thờ bằng vàng, dầu xức, hương liệu, tấm màn của cửa Trại; 39:39 bàn thờ bằng đồng và rá đồng, đòn khiêng, các đồ phụ tùng của bàn thờ, thùng và chân thùng; 39:40 các bộ vi của hành lang, trụ, lỗ trụ, màn của cửa hành lang, dây, nóc, hết thầy đồ phụ tùng về việc tế lễ của đền tạm; 39:41 bộ áo lễ đặt hầu việc trong nơi thánh, bộ áo thánh cho A-rôn, thầy tế lễ cả, và bộ áo của các con trai người để làm chức tế lễ. 39:42 Dân Y-sơ-ra-ên làm mọi công việc này y như mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 39:43 Môi-se xem các công việc làm, thấy họ đều làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn; đoạn Môi-se chúc phước cho họ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 40

40:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 40:2 Ngày mồng một tháng giêng, người sẽ dựng đền tạm. 40:3 Hãy để trong đó cái hòm bằng chứng, rồi lấy màn phủ lại. 40:4 Cũng hãy đem bàn đến, chưng bày các đồ trên bàn cho có thứ tự, cùng chân đèn và thắp các đèn; 40:5 cũng hãy để bàn thờ bằng vàng dùng xông hương trước hòm bằng chứng, rồi xức tấm màn nơi cửa đền tạm. 40:6 Cũng hãy để bàn thờ về của lễ thiêu đằng trước cửa đền tạm; 40:7 và để cái thùng ở giữa khoảng hội mạc và bàn thờ; rồi đổ nước vào; 40:8 lại chừa hành lang chung quanh và xức tấm màn nơi cửa hành lang. 40:9 Đoạn, người hãy lấy dầu xức mà xức đền tạm và các đồ để trong đó; biệt riêng đền tạm và các đồ phụ tùng của đền tạm ra thánh, thì sẽ làm thánh vậy. 40:10 Cũng hãy xức dầu bàn thờ về của lễ thiêu, và các đồ phụ tùng của bàn thờ; rồi biệt riêng ra thánh, thì bàn thờ sẽ làm rất thánh. 40:11 Cũng hãy xức dầu cho thùng và chân thùng; biệt thùng riêng ra thánh. 40:12 Đoạn, hãy dẫn A-rôn cùng các con trai người đến gần cửa hội mạc, rồi tắm họ trong nước. 40:13 Người hãy mặc áo thánh cho A-rôn, xức dầu và biệt người riêng ra thánh; vậy người sẽ làm chức tế lễ trước mặt ta. 40:14 Hãy dẫn các con trai người đến gần, rồi mặc áo lá cho họ; 40:15 xức dầu cho như người đã xức cho cha họ, thì họ sẽ làm chức tế lễ trước mặt ta. Sự xức dầu sẽ phong cho họ chức tế lễ mãi mãi trải qua các đời. 40:16 Môi-se làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình. 40:17 Đến ngày mồng một tháng giêng về năm thứ hai, thì đền tạm đã dựng. 40:18 Môi-se dựng đền tạm, để mấy lỗ trụ, đóng ván, thả xà ngang và dựng trụ. 40:19 Người căng bong trên đền tạm, rồi trải lá phủ bong lên trên, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 40:20 Đoạn, người cũng lấy bảng chứng, để trong hòm, xỏ đòn khiêng vào, để nắp thi ân lên trên hòm. 40:21 Người khiêng hòm vào đền tạm và treo màn để che chỗ chí thánh, phủ hòm bằng chứng lại, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 40:22 Người cũng để cái bàn trong hội mạc, về phía bắc đền tạm ở ngoài bức màn; 40:23 rồi sắp một hàng bánh ở trên, trước mặt Đức Giê-hô-va, y như lời Ngài đã phán dặn Môi-se. 40:24 Để chân đèn trong hội mạc về phía nam, đối diện cùng cái bàn. 40:25 Người thắp đèn trước mặt Đức Giê-hô-va, y như lời Ngài đã phán dặn Môi-se. 40:26 Để bàn thờ bằng vàng trước bức màn trong hội mạc; 40:27 trên đó người xông hương, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 40:28 Người cũng xức dầu nơi cửa đền tạm. 40:29 Đoạn, người để bàn thờ về của lễ thiêu nơi cửa đền tạm, đằng trên đó của lễ thiêu và của lễ chay, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 40:30 Cũng để thùng về giữa khoảng hội mạc và bàn thờ, cùng đổ nước vào để rửa; 40:31 Môi-se, A-rôn cùng các con trai của A-rôn, rửa tay và chân mình vào đó. 40:32 Khi nào họ vào hội mạc và lại gần bàn thờ thì rửa mình, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 40:33 Chung quanh đền tạm và bàn thờ, người cũng chừa hành lang, và xức dầu nơi cửa hành lang. Ấy, Môi-se làm xong công việc là như vậy. 40:34 Ấng mây bao phủ hội mạc và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền tạm, 40:35 cho đến nỗi Môi-se vào chẳng được, vì áng mây bao phủ ở trên và sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền tạm. 40:36 Vả, trong các sự hành trình của dân Y-sơ-ra-ên, khi nào áng mây từ đền tạm ngự lên thì họ ra đi; 40:37 còn nếu áng mây không ngự lên thì họ cũng không đi, cho đến ngày nào áng mây ngự lên. 40:38 Vì trong các sự hành trình của dân Y-sơ-ra-

ên, thì áng mây của Đức Giê-hô-va ở trên đền tạm ban ngày, và có lửa ở trên đó ban đêm hiện trước mặt cả dân Y-sơ-ra-ên

Lê-vi Ký

Lê-vi Ký 1

1:1 Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se mà phán rằng: 1:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người nào trong vòng các người dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc chiên. 1:3 Nếu lễ vật của người là của lễ thiêu bằng bò, thì phải dùng con đực không tì vết, dâng lên tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được Ngài đẹp lòng nhậm lấy. 1:4 Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh, nó sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người. 1:5 Đoạn, người sẽ giết bò tơ trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ dâng huyết lên, và rưới chung quanh trên bàn thờ tại nơi cửa hội mạc. 1:6 Kế đó, lột da con sinh, và sả thịt ra từng miếng. 1:7 Các con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa trên bàn thờ, chất củi chụm lửa; 1:8 rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ sắp các miếng thịt, đầu và mỡ lên trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. 1:9 Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi thầy tế lễ đem hết mọi phần xông nơi bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 1:10 Nếu lễ vật người là của lễ thiêu bằng súc vật nhỏ, hoặc chiên hay dê, thì phải dâng một con đực không tì vết, 1:11 giết nó nơi hướng bắc của bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết chung quanh trên bàn thờ; 1:12 sả thịt từng miếng, để riêng đầu và mỡ ra; thầy tế lễ sẽ chất các phần đó trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. 1:13 Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò; đoạn thầy tế lễ dâng và xông hết mọi phần trên bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 1:14 Nếu lễ vật người dâng cho Đức Giê-hô-va là một của lễ thiêu bằng chim, thì phải dùng cu đất hay là bò câu con. 1:15 Thầy tế lễ sẽ đem nó đến bàn thờ, vặn rút đầu ra, rồi xông trên bàn thờ; vắt huyết chảy nơi cạnh bàn thờ. 1:16 Người sẽ gỡ lấy cái điều và nhỏ lông, liệng gần bàn thờ, về hướng đông, là chỗ đổ tro; 1:17 đoạn xé nó ra tại nơi hai cánh, nhưng không cho rời, rồi thầy tế lễ sẽ đem xông trên bàn thờ, tại trên củi đã chụm lửa; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.

Lê-vi Ký 2

2:1 Khi nào ai dâng cho Đức Giê-hô-va một cửa lễ chay, thì lễ vật người phải bằng bột lọc có chế dầu, và để nhũ hương lên trên. 2:2 Người sẽ đem đến cho các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ lấy một nắm bột lọc chế dầu và hết thầy nhũ hương, đem xông làm kỷ niệm trên bàn thờ; ấy là một cửa lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 2:3 Phần chi trong cửa lễ chay còn lại sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người; ấy là một vật chí thánh trong các cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 2:4 Khi nào người dùng vật chi hấp lò làm cửa lễ chay, thì phải lấy bột mịn làm bánh nhỏ không men nhồi dầu, và bánh tráng không men thoa dầu. 2:5 Nếu người dùng vật chiên trong chảo đựng làm cửa lễ chay, thì phải bằng bột mịn không pha men, nhồi với dầu, 2:6 bẻ ra từ miếng và chế dầu trên. Ấy là cửa lễ chay. 2:7 Nếu người dùng vật chiên trong chảo lớn đựng làm cửa lễ chay, thì phải bằng bột mịn với dầu. 2:8 Cửa lễ chay đã sấm sửa như cách này, người sẽ đem dâng cho Đức Giê-hô-va, giao cho thầy tế lễ, và người sẽ đem đến bàn thờ. 2:9 Thầy tế lễ sẽ lấy ra phần phải dâng làm kỷ niệm, xông trên bàn thờ; ấy là một cửa lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 2:10 Phần chi trong cửa lễ chay còn lại sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người; ấy là một vật chí thánh trong các cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 2:11 Hết cửa lễ chay các người dâng cho Đức Giê-hô-va, thì chớ dâng với men; vì các người chớ dùng men hay mật xông với cửa lễ chi dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 2:12 Các người được dâng những vật đó cho Đức Giê-hô-va như cửa lễ đầu mùa; nhưng chẳng nên đốt trên bàn thờ như cửa lễ có mùi thơm. 2:13 Phải nêm muối các cửa lễ chay; chớ nên dâng lên thiếu muối; vì muối là dấu hiệu về sự giao ước của Đức Chúa Trời đã lập cùng người; trên các lễ vật người phải dâng muối. 2:14 Nếu người dùng hoa quả đầu mùa đựng làm cửa lễ chay tế Đức Giê-hô-va, thì phải bằng gié lúa rang, hột lúa mới tán ra, 2:15 đổ dầu vào và thêm nhũ hương. Ấy là cửa lễ chay. 2:16 Đoạn, thầy tế lễ lấy một phần hột tán ra với dầu và hết thầy nhũ hương mà xông làm kỷ niệm. Ấy là cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va.

Lê-vi Ký 3

3:1 Phàm khi nào ai dâng cửa lễ thù ân bằng bò, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, không tì vết chi. 3:2 Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh của mình, rồi giết nó tại cửa hội mạc; các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ. 3:3 Do cửa lễ thù ân này, người sẽ dâng làm cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và mỡ bộ lòng; 3:4 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật. 3:5 Các con trai A-rôn sẽ xông mấy món đó nơi bàn thờ trên cửa lễ thiêu đã chất trên củi chụm lửa rồi; ấy là một cửa lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 3:6 Nếu người dâng cho Đức Giê-hô-va cửa lễ thù ân bằng chiên, hoặc đực hoặc cái, thì phải dâng lên không tì vết chi. 3:7 Vì cửa lễ bằng chiên con thì phải dâng nó lên trước mặt Đức Giê-hô-va, 3:8 nhận tay mình trên đầu con sinh, rồi giết nó trước cửa hội mạc; các con trai A-rôn sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ. 3:9 Do cửa lễ thù ân này, người phải dâng làm cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ và cái đuôi nguyên, chặt gần cuối xương sống, mỡ chài và mỡ bộ lòng; 3:10 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật. 3:11 Thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ; ấy là thực vật về cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 3:12 Nếu cửa lễ người bằng con dê cái, thì phải dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, 3:13 nhận tay mình trên đầu con sinh, rồi giết nó trước cửa hội mạc; các con trai A-rôn sẽ rảy huyết chung quanh trên bàn thờ. 3:14 Do cửa lễ thù ân này, người phải dâng làm cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, mỡ chài và mỡ bộ lòng, 3:15 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật. 3:16 Thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ; ấy là thực vật về cửa lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm. Hết thầy mỡ đều thuộc về Đức Giê-hô-va. 3:17 Ấy đó là luật lệ đời đời cho dòng dõi các người, mặc dầu ở nơi nào: người chẳng nên ăn mỡ hay là huyết.

Lê-vi Ký 4

4:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: 4:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào ai làm lỡ mà phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều chẳng nên làm; 4:3 nếu là thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi mà phạm tội, và vì có đó gây cho dân sự phải mắc tội, thì vì tội mình đã phạm, người phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con bò tơ không tì vết chi, dâng làm của lễ chuộc tội. 4:4 Người sẽ dẫn bò tơ đó đến cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhận tay mình trên đầu nó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va. 4:5 Thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ lấy huyết bò tơ đem vào trong hội mạc, 4:6 nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn nơi đền thánh. 4:7 Đoạn, thầy tế lễ sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ xông hương ở trong hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, và đổ hết thầy huyết bò tơ nơi chân bàn thờ về cửa lễ thiêu, để trước cửa hội mạc. 4:8 Người phải gỡ những mỡ của con bò dùng làm của lễ chuộc tội, tức là mỡ chài và mỡ bộ lòng, 4:9 hai trái cật, mỡ trên hai trái cật nơi cạnh hông, tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật, 4:10 như gỡ các phần này của bò tơ dùng làm của lễ thù ân; rồi thầy tế lễ sẽ xông các món đó trên bàn thờ về cửa lễ thiêu. 4:11 Còn da, hết thầy thịt, đầu, giò, bộ lòng và phần, 4:12 tức con bò tơ nguyên, người phải đem ra khỏi trại quân đến một nơi tinh sạch, là chỗ họ đổ tro, rồi chất trên củi nơi lửa và thiêu nó đi: tức là thiêu nó tại chỗ đổ tro vậy. 4:13 Nếu cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vì làm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, và làm điều không nên làm, mà vốn không tự biết, và vì có đó phải mắc tội; 4:14 nếu tội phạm ấy vừa mới lộ ra, thì hội chúng phải dâng một con bò tơ dâng làm của lễ chuộc tội, dẫn nó đến trước hội mạc. 4:15 Các hội trưởng phải nhận tay mình trên đầu bò tơ, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va; 4:16 thầy tế lễ chịu xúc dầu rồi sẽ đem huyết con bò tơ vào hội mạc, 4:17 nhúng ngón tay mình trong huyết, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, đối ngang bức màn. 4:18 Đoạn, người sẽ bôi huyết trên các sừng của bàn thờ trong hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi đổ huyết hết dưới chân bàn thờ về cửa lễ thiêu, để trước cửa hội mạc. 4:19 Người cũng gỡ hết thầy mỡ đem xông trên bàn thờ. 4:20 Cách dâng con bò tơ này cũng như cách dâng con bò dùng làm lễ chuộc tội: ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho hội chúng và tội hội chúng sẽ được tha. 4:21 Đoạn, người phải đem con bò tơ đó ra ngoài trại quân, thiêu đi như đã thiêu con bò tơ trước: ấy là của lễ chuộc tội cho hội chúng. 4:22 Ví bằng một quan trưởng nào, vì làm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình, mà làm điều không nên làm, và vì có đó mắc tội; 4:23 khi nào người ta tỏ ra cho quan trưởng đó biết tội mình đã phạm, thì người phải dẫn đến làm của lễ mình, một con dê đực không tì vết chi, 4:24 nhận tay mình trên đầu dê đực đó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi giết các con sinh dùng làm của lễ thiêu: ấy là của lễ chuộc tội. 4:25 Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên các sừng bàn thờ về cửa lễ thiêu, và đổ huyết dưới chân bàn thờ; 4:26 đoạn xông hết mỡ trên bàn thờ như cách xông mỡ về cửa lễ thù ân. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người, và tội người sẽ được tha. 4:27 Nếu một người nào trong dân chúng, vì làm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm điều không nên làm, và vì có đó phải mắc tội; 4:28 khi nào người ta tỏ cho người đó biết tội mình đã phạm, thì người phải vì có tội mình dẫn đến một con dê cái không tì vết chi, dùng làm của lễ, 4:29 nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó trong nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. 4:30 Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về cửa lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; 4:31 rồi, gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ về cửa lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ, làm của lễ có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha. 4:32 Nếu của lễ chuộc tội người bằng chiên con, thì phải dâng một con cái chẳng tì vết chi, 4:33 nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó tại nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. 4:34 Đoạn, thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về cửa lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; 4:35 gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ của chiên con dùng làm của lễ thù ân, đem xông trên bàn thờ như các của lễ

dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha.

Lê-vi Ký 5

5:1 Khi người nào làm chứng bị bắt thề rồi, và phạm tội vì không tỏ ra điều mình đã thấy hay là đã biết, thì người đó sẽ mang tội mình. 5:2 Khi ai sẽ đụng đến một vật ô uế, hoặc thân của con thú nhà không tinh sạch, hoặc thân của con thú rừng không tinh sạch, hoặc thân của loài côn trùng nào không tinh sạch, mà không tự biết, thì sẽ bị ô uế và mắc tội. 5:3 Khi ai, hoặc tự biết hay không biết, sẽ đụng đến sự ô uế nào của loài người, không cứ bị ô uế cách nào, thì cũng sẽ mắc tội. 5:4 Khi ai nói sơ ý thề thốt làm ác hay là làm thiện, mặc dầu cách nào, trước không ngờ đến, rồi sau lại tự biết, thì ai đó sẽ mắc tội trong điều này hay là điều kia. 5:5 Vậy, khi nào ai mắc tội về một trong các điều này, thì phải xưng mình phạm tội chi, 5:6 rồi vì tội mình đã phạm, dẫn đến Đức Giê-hô-va một con cái trong bảy súc vật nhỏ, hoặc chiên cái hay là dê cái, dâng làm của lễ chuộc tội; thì thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người. 5:7 Nếu không phương thể lo cho có một chiên cái hay là một dê cái được, thì phải vì tội mình đã phạm, đem đến cho Đức Giê-hô-va một cặp cu hay là cặp bồ câu con: một con dùng làm của lễ chuộc tội, một con dùng làm của lễ thiêu. 5:8 Người sẽ đem cặp đó đến cho thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ dâng trước con dùng làm của lễ chuộc tội, vặn rút đầu gần nơi gáy cổ không gãy lìa ra; 5:9 đoạn rảy huyết của con sinh tế chuộc tội trên một phía của bàn thờ; huyết còn dư lại thì vắt dưới chân bàn thờ; ấy là một của lễ chuộc tội. 5:10 Còn chim kia, người phải tùy theo lệ đã định, dùng làm một của lễ thiêu. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm, thì tội người sẽ được tha. 5:11 Nếu không phương thể lo cho có một cặp cu hay là cặp bồ câu con được, thì người vì tội mình đã phạm, phải đem một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chuộc tội, không nên đổ dầu trên và cũng không nên thêm nhũ hương, vì là một của lễ chuộc tội. 5:12 Người sẽ đem bột đó đến thầy tế lễ; thầy tế lễ sẽ bốc một nắm làm kỷ niệm. và xông trên bàn thờ như cách xông của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ chuộc tội. 5:13 Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ vì người đó làm lễ chuộc tội người đã phạm về một trong mấy điều này, thì tội người sẽ được tha; bột còn dư lại sẽ thuộc về thầy tế lễ như trong cuộc của lễ chay vậy. 5:14 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 5:15 Khi nào ai ở bất trung, làm lỡ phạm đến vật thánh của Đức Giê-hô-va, thì ai đó vì sự mắc lỗi mình, phải dẫn đến Đức Giê-hô-va một con chiên đực không tì vết chi bắt ở trong bầy, đánh giá bằng siéc-lơ bạc, tùy theo siéc-lơ của đền thánh: ấy sẽ là một của lễ chuộc sự mắc lỗi. 5:16 Người đó phải bồi thường và phụ thêm một phần năm giá trị của vật mình đã phạm đến nơi đền thánh, rồi giao vật đó cho thầy tế lễ. Thầy tế lễ sẽ dùng chiên con đực về của lễ chuộc sự mắc lỗi mà làm lễ chuộc tội cho người ấy, và tội người sẽ được tha. 5:17 Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình. 5:18 Người vì sự lỗi mình phải dẫn đến thầy tế lễ một con chiên đực, không tì vết chi bắt trong bầy, tùy theo ý người đánh giá; rồi thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc lỗi cho người đã làm lỡ phạm tội và không tự biết, thì lỗi người sẽ được tha. 5:19 Ấy là của lễ chuộc sự mắc lỗi: người hấn phải mắc lỗi cùng Đức Giê-hô-va vậy.

Lê-vi Ký 6

6:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 6:2 Khi nào ai mắc tội phạm đến Đức Giê-hô-va, hoặc nói dối cùng người lân cận mình về đồ vật gởi hay là tin mà giao cho, hoặc về một tài vật trộm cắp, hoặc giựt lấy của người lân cận mình; 6:3 hoặc nếu xí được một của mất mà nói dối về của đó, hoặc thề dối về một trong các việc người ta phạm tội được; 6:4 khi nào đã phạm và mắc lỗi như vậy, thì phải trả lại vật mình đã ăn cắp, hoặc vật đã giựt lấy, hoặc vật đã tin gởi cho, hoặc vật làm mất xí được, 6:5 hoặc về các món người đã thề dối: người phải thường nguyên lại và phụ thêm một phần năm giá trị mà

giao cho chủ vật đó ngày nào mình dâng của lễ chuộc sự mắc lỗi. 6:6 Tùy theo sự đánh giá của người, người ấy phải bắt trong bầy một chiên đực không tì vết chi, dẫn đến thầy tế lễ mà dâng cho Đức Giê-hô-va để làm của lễ chuộc sự mắc lỗi mình; 6:7 thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va, thì lỗi người sẽ được tha, bất luận lỗi nào người đã mắc. 6:8 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 6:9 Hãy truyền lệnh này cho A-rôn cùng các con trai người: Đây là luật về của lễ thiêu: Của lễ thiêu phải ở trên đồng lửa tại bàn thờ trọn đêm cho đến sáng mai, và lửa của bàn thờ giữ cho cháy luôn. 6:10 Thầy tế lễ sẽ mặc áo lá trong và quần bằng vải gai che thân mình, rồi hốt tro của lửa đã đốt của lễ thiêu trên bàn thờ, và đổ gần bên bàn thờ; 6:11 đoạn cởi áo này, mặc áo khác, đem tro này ra ngoài trại quân, đổ trong một nơi tinh sạch. 6:12 Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn luôn, không nên tắt. Mỗi buổi sáng thầy tế lễ sẽ lấy củi chụm lửa thêm, sắp của lễ thiêu lên trên, và xông những mỡ về của lễ thù ân tại đó. 6:13 Lửa hằng cháy luôn luôn trên bàn thờ, chẳng nên tắt. 6:14 Đây là luật về của lễ chay: Các con trai A-rôn phải dâng của lễ này tại phía trước bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va. 6:15 Họ sẽ lấy một nắm bột lọc trong của lễ chay và dầu, cùng hết thảy nhũ hương ở trên, đem xông trên bàn thờ làm kỷ niệm về một của lễ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 6:16 Phần còn dư lại, A-rôn và các con trai người sẽ ăn không pha men, tại một nơi thánh, tức là ăn tại hành lang của hội mạc. 6:17 Họ không nên nấu bột đó với men; ấy là phần ta cho họ do trong các của lễ ta, dùng lửa dâng lên; thật là một vật chí thánh như của lễ chuộc tội và của lễ chuộc sự mắc lỗi. 6:18 Phàm người nam trong vòng con cái A-rôn, sẽ ăn lấy; ấy là một luật lệ đời đời cho dòng dõi các người về những của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ai đụng đến những của lễ đó sẽ nên thánh. 6:19 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 6:20 Đây là của lễ A-rôn và các con trai người phải dâng cho Đức Giê-hô-va trong ngày họ chịu phép xúc dầu: Một phần mười ê-pha bột lọc làm của lễ chay thường thường; sáng một phần nửa, chiều một phần nửa. 6:21 Của lễ đó sẽ chiên sẵn trên chảo trộn với dầu; chín rồi, người phải đem đến cắt ra từ miếng sẵn dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 6:22 Con trai nào của A-rôn chịu xúc dầu để dâng thể cho người làm thầy tế lễ cũng phải dâng của lễ này. Ấy là một luật lệ đời đời trước mặt Đức Giê-hô-va: họ phải xông hết trọn của lễ này. 6:23 Phàm của lễ chay của thầy tế lễ nào thì phải đốt hết, không nên ăn. 6:24 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 6:25 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người rằng: Đây là luật về của lễ chuộc tội: Phải giết con sinh tế chuộc tội trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi người ta giết con sinh về của lễ thiêu; ấy là một vật chí thánh. 6:26 Thầy tế lễ đứng dâng con sinh tế chuộc tội, phải ăn thịt nó trong một nơi thánh, tức là trong hành lang của hội mạc. 6:27 Hễ ai đụng đến thịt con sinh sẽ nên thánh, và nếu huyết nó văng trên áo nào, thì phải giặt áo đó trong một nơi thánh. 6:28 Nồi đất dùng nấu thịt đó sẽ đập bể đi, nếu nồi nấu bằng đồng thì sẽ cạo và rửa nước cho sạch. 6:29 Hễ người nam trong vòng những thầy tế lễ sẽ ăn thịt đó: ấy là một vật chí thánh. 6:30 Nhưng chẳng nên ăn thịt con sinh tế chuộc tội có huyết nó đem vào hội mạc để dâng làm lễ chuộc tội nơi đền thánh: hãy đốt nó đi.

Lê-vi Ký 7

7:1 Đây là luật lệ về của lễ chuộc sự mắc lỗi, ấy là một vật chí thánh: 7:2 Trong nơi người ta giết con sinh dùng làm của lễ thiêu, thì hãy giết con sinh tế chuộc sự mắc lỗi, rồi rưới huyết ở chung quanh trên bàn thờ. 7:3 Đoạn dâng hết thảy mỡ, đuôi và mỡ chài, 7:4 hai trái cật và mỡ hai trái cật nơi cạnh hông và tấm da mỏng bọc gan, gỡ gần nơi hai trái cật. 7:5 Thầy tế lễ sẽ xông hết trên bàn thờ làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ chuộc sự mắc lỗi. 7:6 Mọi người nam trong vòng những thầy tế lễ sẽ ăn thịt đó tại trong một nơi thánh; ấy là một vật chí thánh. 7:7 Của lễ chuộc sự mắc lỗi cũng như của lễ chuộc tội, đồng một luật lệ nhau; con sinh sẽ thuộc về thầy tế lễ nào đã dùng nó làm lễ chuộc tội. 7:8 Còn thầy tế lễ dâng của lễ thiêu cho ai, sẽ được miếng da của con sinh dùng làm của lễ thiêu đó. 7:9 Phàm của lễ chay nào, hoặc nấu trong lò, hoặc chiên trên chảo hay là nướng trên vỉ, thì thuộc về thầy tế lễ đã đứng dâng. 7:10 Phàm của lễ chay, hoặc chế dầu, hoặc khô, phải cứ một

mức phân cho các con trai A-rôn. 7:11 Đây là luật lệ về của lễ thù ân mà người ta phải dâng cho Đức Giê-hô-va. 7:12 Nếu ai dâng của lễ đó đựng cảm tạ, thì phải dâng chung với của lễ thù ân những bánh nhỏ không pha men, chế dầu, bánh tráng không pha men thoa dầu, bột lọc trộn làm bánh nhỏ chế dầu; 7:13 lại phải thêm bánh có pha men mà dâng với của lễ thù ân cảm tạ. 7:14 Họ sẽ lấy một phần trong mỗi lễ vật làm của lễ chay giơ lên dâng cho Đức Giê-hô-va; của lễ đó sẽ thuộc về thầy tế lễ đã rưới huyết của con sinh tế thù ân. 7:15 Thịt của con sinh tế cảm tạ thù ân thì phải ăn hết nội ngày đã dâng lên, không nên để sót chi lại đến sáng mai. 7:16 Nếu của lễ dâng về việc thường nguyện hay là lạc ý, thì phải ăn con sinh đó nội trong ngày đã dâng lên; còn dư lại thì ăn ngày mai. 7:17 Nhưng phần còn dư lại đến ngày thứ ba thì phải thiêu đi. 7:18 Nếu ai ăn thịt của lễ thù ân trong ngày thứ ba, thì người nào dâng của lễ đó sẽ chẳng được nhậm và chẳng kể chi của lễ đó cho người nữa; ấy là một điều gớm ghê, ai ăn thịt đó sẽ mang lấy tội mình. 7:19 Cũng chẳng nên ăn thịt đã đựng đến vật chi ô uế; phải thiêu đi. Còn thịt nào ăn được, ai tinh sạch mới nên ăn. 7:20 Ai đã bị ô uế, lại ăn thịt của lễ thù ân vẫn thuộc về Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 7:21 Nếu ai đựng đến sự ô uế, hoặc của loài người, hoặc của loài vật hay là điều gì ghê gớm, mà lại ăn thịt của lễ thù ân vẫn thuộc về Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 7:22 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 7:23 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chẳng nên ăn một thứ mỡ nào của bò, chiên hay là dê. 7:24 Mỡ của con thú nào chết hay là bị xé sẽ được dùng về mọi việc, nhưng các người không nên ăn; 7:25 vì ai ăn mỡ của những thú người ta dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 7:26 Trong nơi nào các người ở chẳng nên ăn huyết, hoặc của loài chim hay là của loài súc vật. 7:27 Phàm ai ăn một thứ huyết nào sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 7:28 Đức Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se rằng: 7:29 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người nào dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, phải đem đến cho Ngài lễ vật do trong của lễ thù ân mình. 7:30 Chính tay người sẽ đem phần phải dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; tức là mỡ và cái o, cái o để đựng dùng làm của lễ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; 7:31 rồi thầy tế lễ sẽ xông mỡ trên bàn thờ, còn cái o thì thuộc về phần A-rôn và các con trai người. 7:32 Các người cũng sẽ cho thầy tế lễ cái giò hữu về của lễ thù ân đựng làm của lễ giơ lên. 7:33 Còn ai trong vòng các con trai A-rôn dâng huyết và mỡ của con sinh tế thù ân, thì sẽ được phần cái giò hữu. 7:34 Vì trong những của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên ta lấy cái o mà họ đưa qua đưa lại trước mặt ta, và cái giò mà họ dâng giơ lên, đựng ban cho thầy tế lễ A-rôn và các con trai người, chiếu theo luật lệ đời đời mà dân Y-sơ-ra-ên phải giữ theo. 7:35 Ấy là phần trong những của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va mà phép xúc dầu sẽ truyền cho A-rôn và các con trai người trong ngày nào lập họ làm chức tế lễ trước mặt Đức Giê-hô-va; 7:36 ấy là điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn dân Y-sơ-ra-ên phải ban cho họ từ ngày họ chịu phép xúc dầu. Ấy là một luật lệ đời đời trải qua các thế đại. 7:37 Đó là luật về của lễ thiêu, về của lễ chay, về của lễ chuộc tội, về của lễ chuộc sự mắc lỗi, về của lễ phong chức và về của lễ thù ân, 7:38 mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se tại trên núi Si-na-i khi Ngài dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên dâng của lễ mình cho Đức Giê-hô-va trong đồng vắng Si-na-i.

Lê-vi Ký 8

8:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 8:2 Hãy đem A-rôn cùng các con trai người, áo xống, dầu xúc, con bò tơ làm của lễ chuộc tội, hai con chiên đực, và giỏ bánh không men; 8:3 rồi nhóm hiệp cả hội chúng tại cửa hội mạc. 8:4 Môi-se bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va phán dặn, hội chúng nhóm hiệp tại nơi cửa hội mạc. 8:5 Môi-se nói cùng hội chúng rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn làm theo. 8:6 Đoạn, Môi-se biểu A-rôn và các con trai người lại gần, rồi lấy nước rửa họ. 8:7 Người mặc áo lá trong cho A-rôn, cột đai lưng, mặc áo dài, mặc ê-phốt và cột đai ê-phốt. 8:8 Người cũng đeo băng đeo ngực và gắn vào băng u-rim và thu-mim, 8:9 đội cái mũ lên đầu, phía trước mũ buộc thẻ vàng, tức là tràng thánh, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 8:10 Kế đó, Môi-se lấy dầu xúc, xúc cho đền tạm và các vật ở tại đó biệt riêng ra thánh, 8:11 rảy dầu bảy lần trên bàn thờ và

xức dầu cho bàn thờ cùng các đồ phụ tùng của bàn thờ, cái thùng và chân thùng, đặt biệt riêng ra thánh. 8:12 Người cũng đổ dầu xức trên đầu A-rôn, xức cho người đặt biệt riêng ra thánh. 8:13 Đoạn, Môi-se biểu các con trai A-rôn lại gần, mặc áo lá trong cho, cột đai, đội mũ lên đầu, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 8:14 Người biểu đem con bò tơ dùng làm của lễ chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó. 8:15 Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay bôi huyết trên chung quanh sườn của bàn thờ, làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó. 8:16 Người lấy hết thầy mỡ chài, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật với mỡ của hai trái cật, rồi đem xông trên bàn thờ. 8:17 Còn con bò, da, thịt và phần nó, thì người đem thiêu ở ngoài trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 8:18 Người cũng biểu đem con chiên đực dùng làm của lễ thiêu lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó; 8:19 rồi Môi-se giết nó và rưới huyết chung quanh trên bàn thờ; 8:20 đoạn sả thịt ra từ miếng, đem xông cái đầu, mấy miếng đó và mỡ. 8:21 Người lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi xông trọn con chiên đực trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu có mùi thơm, tức một của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 8:22 Người cũng biểu đem con chiên đực thứ nhì lại gần, tức là con chiên đực về lễ phong chức; A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu con chiên đực đó. 8:23 Môi-se giết nó, lấy huyết bôi trên trái tai hữu của A-rôn, trên ngón cái của bàn tay mặt và trên ngón cái của bàn chân mặt. 8:24 Môi-se cũng biểu các con trai A-rôn đến gần, bôi huyết nơi trái tai hữu họ, trên ngón cái của bàn tay mặt và trên ngón cái của bàn chân mặt; đoạn, Môi-se rưới huyết chung quanh trên bàn thờ. 8:25 Kế đó, người lấy mỡ, đuôi, hết thầy mỡ chài, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật với mỡ của hai trái cật và cái giò hữu; 8:26 lại lấy trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va, một cái bánh nhỏ không men, một cái bánh nhỏ có dầu, và một cái bánh trắng, để mấy bánh đó trên những mỡ và giò hữu; 8:27 đoạn để hết thầy trong tay A-rôn và tay các con trai người; họ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. 8:28 Môi-se lấy các món đó khỏi tay họ, đem xông nơi bàn thờ tại trên của lễ thiêu; ấy là của lễ về sự phong chức có mùi thơm, tức là của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 8:29 Môi-se cũng lấy cái o của con chiên đực về lễ phong chức và đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là phần thuộc về Môi-se, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người. 8:30 Kế ấy, Môi-se lấy dầu xức và huyết trên bàn thờ rảy trên A-rôn và trên quần áo người, trên các con trai người và trên quần áo họ, biệt A-rôn và quần áo người, các con trai người và quần áo họ riêng ra thánh. 8:31 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn và các con trai người rằng: Các người hãy nấu thịt tại cửa hội mạc, và ăn tại đó với bánh ở trong giỏ về lễ phong chức, y như ta đã phán dặn rằng: A-rôn và các con trai người sẽ ăn thịt đó. 8:32 Nhưng các người phải thiêu thịt và bánh còn dư lại. 8:33 Trong bảy ngày các người không nên đi ra khỏi cửa hội mạc cho đến chừng nào những ngày phong chức mình được trọn rồi, vì việc phong chức các người sẽ trải qua bảy ngày. 8:34 Đức Giê-hô-va đã phán dặn làm y như hôm nay người ta đã làm, để làm lễ chuộc tội cho các người. 8:35 Vậy, hãy ở trọn ngày cả đêm tại cửa hội mạc trong bảy bữa, gìn giữ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, hầu cho các người khỏi thác, vì Ngài đã truyền dặn ta như vậy. 8:36 A-rôn và các con trai người làm mọi điều y như Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền dặn vậy.

Lê-vi Ký 9

9:1 Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, 9:2 rồi dạy A-rôn rằng: Hãy bắt một con bò con đực đặt làm của lễ chuộc tội, một con chiên đực làm của lễ thiêu, đều không tì vết chi, và dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va. 9:3 Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc tội, một con bò con và một con chiên con không tì vết chi, một tuổi, đặt dùng làm của lễ thiêu, 9:4 một con bò tơ, một con chiên đực đặt dùng làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người. 9:5 Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật Môi-

se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. 9:6 Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các người. 9:7 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Người hãy đến gần bàn thờ dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của người đi, để vì người và vì dân sự làm lễ chuộc tội; lại cũng hãy dâng của lễ của dân sự và làm lễ chuộc tội cho họ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy. 9:8 A-rôn bèn lại gần bàn thờ, giết bò con đực dùng làm của lễ chuộc tội. 9:9 Các con trai người đem huyết đến; người nhúng ngón tay vào, bôi trên các sừng bàn thờ, rồi đổ huyết dưới chân bàn thờ. 9:10 Người lấy đem xông trên bàn thờ mỡ, hai trái cật và tấm da mỏng bọc gan của con sinh tể chuộc tội, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 9:11 Còn thịt và da, người đem ra thiêu ngoài trại quân. 9:12 Đoạn, người giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Các con trai A-rôn đem huyết đến, người rưới chung quanh trên bàn thờ. 9:13 Họ cũng đem cho A-rôn thịt của lễ thiêu sả ra từ miếng và đầu, rồi người xông hết trên bàn thờ. 9:14 Đoạn, người rửa bộ lòng và các giò, đem xông trên của lễ thiêu nơi bàn thờ. 9:15 Người cũng dâng của lễ của dân sự; bắt con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội cho dân sự, giết nó và dâng lên dâng chuộc tội, y như của lễ đầu tiên; 9:16 lại người cũng dâng của lễ thiêu theo luật lệ đã định. 9:17 Kế đó, người dâng của lễ chay, trút đầy bùm tay mình đem xông trên bàn thờ, ngoại trừ của lễ thiêu hồi ban mai. 9:18 Người cũng vì dân sự giết con bò tơ và con chiên đực làm của lễ thù ân. Các con trai A-rôn đem huyết đến, và người rưới chung quanh trên bàn thờ. 9:19 Họ cũng đem đến cho người mỡ của con bò tơ và con chiên đực, đuôi, mỡ trên bộ lòng, hai trái cật, và tấm da mỏng bọc gan; 9:20 để những mỡ này trên o, rồi xông mỡ nơi bàn thờ. 9:21 Đoạn, A-rôn lấy cái o và giò hữu đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Môi-se đã dặn biểu. 9:22 A-rôn giơ tay mình trên dân sự chúc phước cho; sau khi dâng của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, và của lễ thù ân, thì người bước xuống khỏi bàn thờ. 9:23 Môi-se và A-rôn bèn vào hội mạc, kể lại ra chúc phước cho dân sự; sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng cả dân sự: 9:24 một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa của lễ thiêu và mỡ trên bàn thờ. Cả dân sự thấy, đều cất tiếng reo mừng và sắp mặt xuống đất.

Lê-vi Ký 10

10:1 Hai con trai A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu, mỗi người đều cầm lư hương mình, để lửa vào, bỏ hương lên và dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là điều Ngài không phán dặn họ. 10:2 Một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va lòe ra, nuốt tiêu họ và họ chết trước mặt Đức Giê-hô-va. 10:3 Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Ấy là điều Đức Giê-hô-va đã tỏ ra khi Ngài phán rằng: Ta sẽ nhờ những kẻ lại gần ta mà được tôn thánh và được vinh hiển trước mặt cả dân sự. A-rôn nín lặng. 10:4 Môi-se gọi Mi-sa-ên và Ên-sa-phan, hai con trai của U-xi-ên, chú của A-rôn, mà dạy rằng: Hãy lại gần khiêng thầy hai anh em các người khỏi trước nơi thánh, đem ra ngoài trại quân. 10:5 Vậy, họ đến gần khiêng thầy còn mặc áo lá trong ra ngoài trại quân, y như lời Môi-se đã biểu. 10:6 Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, hai con trai người, mà rằng: Các người chớ để đầu trần và chớ xé áo mình, e khi phải chết và Đức Giê-hô-va nổi giận cùng cả hội chúng chẳng; nhưng anh em các người, là cả nhà Y-sơ-ra-ên, phải nên khóc vì có lửa thiêu hóa mà Đức Giê-hô-va nổi phùng lên. 10:7 Đừng ra khỏi cửa hội mạc, e các người phải chết chẳng; vì dầu xức của Đức Giê-hô-va ở trên các người. Họ bèn làm theo lời Môi-se. 10:8 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: 10:9 Khi nào vào hội mạc, người và các con trai người chớ nên uống rượu hay là uống vật chi có tánh say, e phải chết chẳng: ấy là một mạng lệnh đời đời, trải các thế đại, 10:10 hầu cho các người được phân biệt điều thánh và điều chẳng thánh, sự khiết và sự chẳng khiết, 10:11 và dạy dân Y-sơ-ra-ên các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dặn cho. 10:12 Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, là hai con trai A-rôn còn lại, mà rằng: Hãy lấy của lễ chay còn dư lại về của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, và hãy ăn đi không pha men, gần bàn thờ, vì là một vật chí thánh. 10:13 Phải ăn của lễ này tại nơi thánh, vì là phần của người và của các con trai người trong những của lễ dùng lửa dâng cho

Đức Giê-hô-va; bởi vì đã phán dặn ta làm như vậy. 10:14 Còn cái o dâng đưa qua đưa lại, và cái giò dâng giò lên, người, các con trai và các con gái người hãy ăn tại một nơi tinh sạch, vì các điều đó đã ban cho làm phần riêng của người và của các con trai người, do những của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên. 10:15 Họ sẽ đem đến cái giò dâng giò lên và cái o dâng đưa qua đưa lại với những mỡ định thiêu hóa, để dâng đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Những điều đó sẽ thuộc về người và các con trai người chiếu theo luật lệ đời đời, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy. 10:16 Và, Môi-se tìm con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội, thấy nó đã bị thiêu, bèn nổi giận cùng Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, hai con trai A-rôn còn lại và nói rằng: 10:17 Sao các người không ăn thịt con sinh tể chuộc tội trong nơi thánh? Vì là một vật chí thánh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các người, hầu gánh lấy tội của hội chúng, và làm lễ chuộc tội cho họ trước mặt Đức Giê-hô-va. 10:18 Này, huyết nó không có đem vào trong nơi thánh; quả đáng các người ăn sinh lễ trong nơi thánh, y như lời ta đã dặn biểu. 10:19 Nhưng A-rôn đáp rằng: Kìa, ngày nay họ đã dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của mình trước mặt Đức Giê-hô-va; và sau khi việc rủi này xảy ra, nếu lại ngày nay tôi ăn của lễ chuộc tội, há có đẹp lòng Đức Giê-hô-va chăng? 10:20 Môi-se nghe lời đáp ấy, bèn nhận cho phải.

Lê-vi Ký 11

11:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 11:2 Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong các loài vật trên mặt đất, này là những con các người được phép ăn: 11:3 Hễ loài vật nào có móng rẽ ra, chân chia hai và nhơi, thì các người được phép ăn. 11:4 Nhưng chẳng nên ăn con nào chỉ nhơi không, hay là chỉ có móng rẽ không: con lạc đà, nó nhơi, nhưng không có móng rẽ; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch; 11:5 con chuột đồng, nó nhơi, nhưng không có móng rẽ, nên hãy cầm nó là loài vật không sạch; 11:6 con thỏ rừng, nó nhơi nhưng không móng rẽ; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch; 11:7 con heo, nó có móng rẽ, chân chia hai, nhưng không nhơi; nên hãy cầm nó là loài vật không sạch. 11:8 Các người không nên ăn thịt và cũng không nên đụng đến thịt các thú đó; phải cầm là vật không sạch. 11:9 Những loài vật ở dưới nước mà các người được phép ăn, là loài vật nào, hoặc ở dưới biển, hoặc ở dưới sông, có vây và có vảy. 11:10 Phàm vật nào hoặc dưới biển, hoặc dưới sông, tức các loài sanh sản trong nước, mà không có vây và chẳng có vảy, thì các người không nên ăn, phải lấy làm gớm ghiếc cho các người. 11:11 Những loài này, khá lấy làm gớm ghiếc cho mình, chớ nên ăn thịt nó, và hãy cầm thịt nó là điều gớm ghiếc. 11:12 Các loài vật nào ở trong nước không có vây và chẳng có vảy, thì phải lấy làm gớm ghiếc cho các người. 11:13 Trong các loài chim, những giống các người phải cầm bằng gớm ghiếc, không nên ăn, là chim ưng, chim ngạc, ó biển; 11:14 chim lão ưng và con diều, tùy theo loại chúng nó; 11:15 các thứ quạ, 11:16 chim đà điểu, chim ụt, chim thủy kê, chim bò cạp và các loại giống chúng nó; 11:17 chim mèo, chim thẳng cộc, con cò quắm, 11:18 con hạc, chim thẳng bè, con cồng cộc, 11:19 con cò, con diệc và các loại giống chúng nó; chim rẽ quạt và con dơi. 11:20 Hễ côn trùng nào hay bay, đi bốn cẳng, thì các người hãy lấy làm gớm ghiếc. 11:21 Nhưng trong loại côn trùng nào hay bay và đi bốn cẳng, các người được ăn con nào có cẳng dạng nhảy trên đất; 11:22 là con cào cào tùy theo loại nó, con ve tùy theo loại nó, châu chấu tùy theo loại nó, con dế tùy theo loại nó. 11:23 Các loài côn trùng khác hay bay và có bốn cẳng, thì các người phải lấy làm gớm ghiếc. 11:24 Các người sẽ vì loại đó mà bị ô uế; ai đụng đến xác chết loài đó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. 11:25 Ai mang xác chết loài đó phải giặt áo xống mình, và bị ô uế cho đến chiều tối. 11:26 Các thú nào có móng rẽ ra, nhưng không có chân chia hai và không nhơi, tất phải lấy làm ô uế cho các người; ai đụng đến sẽ bị ô uế. 11:27 Trong giống đi bốn cẳng, hễ con nào đi trên bàn cẳng, thì kẻ là không sạch cho các người; ai đụng đến xác chết nó sẽ bị ô uế đến chiều tối; 11:28 còn ai mang xác chết nó sẽ giặt áo xống mình, và bị ô uế đến chiều tối; các loài đó là không sạch cho các người. 11:29 Trong loài đi bò trên mặt đất, này là những loài lấy làm không sạch cho các người: con chuột nhũi, con chuột lắt, con rắn mối, tùy theo loại chúng nó; 11:30 con cắc kè, kỳ đà, con thạch sùng, con kỳ nhông và con cắc kè.

11:31 Trong các loài côn trùng, những loài đó lấy làm không sạch cho các người: ai đụng đến xác chết nó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. 11:32 Bất luận vật nào, hễ loài này chết rớt nhằm trên, thì đều bị ô uế, hoặc đồ bằng cây, áo xống, da, bao, tức các vật người ta thường dùng; phải ngâm đồ đó trong nước, sẽ bị ô uế cho đến chiều tối, rồi mới tinh sạch lại. 11:33 Nếu vật chi của nó rớt nhằm đồ sành, các vật chi đựng ở trong đều sẽ bị ô uế; phải đập bể đồ sành đó đi. 11:34 Phàm đồ ăn nào và các vật uống, mặc dầu để trong đồ sành nào mà bị nước đồ sành đó nhễ vào, sẽ lây ô uế. 11:35 Phàm vật nào bị một vài miếng xác chết nó rớt nhằm, sẽ lây ô uế; dầu lò, dầu bếp, cũng phải phá tan; nó đã bị ô uế; các người phải cầm nó là ô uế vậy. 11:36 Còn một cái suối, hoặc một hồ chứa nhiều nước, đều cứ được kể tinh sạch; nhưng hễ ai đụng đến xác chết nó thì sẽ lây ô uế. 11:37 Nếu vật chi của xác chết nó rớt nhằm trên hột giống nào người ta gieo, thì hột giống đó cứ kể tinh sạch. 11:38 Nhưng nếu người ta có đồ nước trên hột giống đó và nếu vật gì của xác chết rớt nhằm, thì hột giống đó sẽ bị ô uế cho các người. 11:39 Khi một con thú nào các người được dùng làm thực vật chết đi, hễ ai đụng đến xác nó sẽ bị ô uế đến chiều tối. 11:40 Kẻ nào ăn thịt của xác nó phải giặt áo xống mình, và bị lây ô uế cho đến chiều tối; còn ai kiêng xác nó sẽ giặt áo xống, và bị ô uế cho đến chiều tối. 11:41 Phàm loài côn trùng nào bò trên mặt đất đều là sự gớm ghiếc, không nên ăn thịt nó. 11:42 Vậy, không nên ăn thịt các loài côn trùng đi bò trên mặt đất, là con nào bò bằng bụng, con nào đi bốn cẳng hay là đi nhiều cẳng, vì chúng nó là một sự gớm ghiếc. 11:43 Các người chớ vì một con nào trong loài côn trùng mà lây cho thân mình phải gớm ghiếc, không tinh sạch hay là ô uế. 11:44 Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. 11:45 Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh. 11:46 Đó là luật lệ về loài súc vật, loài chim trời, các sinh vật động dưới nước và các loài côn trùng trên mặt đất, 11:47 để phân biệt con không sạch với con tinh sạch, con thú ăn được cùng con thú không ăn được.

Lê-vi Ký 12

12:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 12:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào một người đàn bà thọ thai và sanh một con trai, thì phải bị ô uế trong bảy ngày, như trong kỳ kinh nguyệt. 12:3 Qua ngày thứ tám, người ta phải làm phép cắt bì cho đứa trẻ. 12:4 Đoạn, người đàn bà phải kiêng trong ba mươi ba ngày đương khi huyết mình được sạch, không nên đụng một vật thánh nào hay là đi tới nơi thánh cho đến kỳ làm thanh sạch được trọn rồi. 12:5 Còn nếu người sanh con gái, thì sẽ bị ô uế trong hai tuần, như trong kỳ kinh nguyệt; phải kiêng trong sáu mươi sáu ngày hầu cho huyết mình được sạch. 12:6 Khi kỳ làm mình cho thanh sạch về đứa trai hay gái đã trọn rồi, người đàn bà phải dâng cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc một chiên con một tuổi, để làm của lễ thiêu, và một bò cừu con hoặc một cừu con để làm của lễ chuộc tội. 12:7 Thầy tế lễ sẽ dâng con sinh đó trước mặt Đức Giê-hô-va, làm lễ chuộc tội cho người; sự lưu huyết người sẽ được sạch. Đó là luật lệ về người đàn bà sanh con trai hay là con gái. 12:8 Còn nếu người không thể lo cho có một chiên con, thì phải bắt hai chim cừu, hoặc hai con bò cừu con, con này dùng làm của lễ thiêu, con kia dùng làm của lễ chuộc tội; thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người, và người sẽ được sạch.

Lê-vi Ký 13

13:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 13:2 Khi một người nào da trên mình nổi sưng, mụn lở, hoặc một đốm trắng, dường sẽ trở thành trên da mình một vết phung, thì người ta phải dẫn người đó đến thầy tế lễ A-rôn, hay là đến một trong các con trai người là những thầy tế lễ. 13:3

Thầy tế lễ sẽ khám vít ở trên da thân người; nếu lông vít đó đã trở thành trắng, và nếu vít hũng xuống sâu hơn da thân mình, ấy là một vít phung: thầy tế lễ khám rồi sẽ định người này là ô uế. 13:4 Còn nếu có một đốm trắng trên da thân người, đốm không lõm xuống sâu hơn da, và nếu lông không trở thành trắng, thì thầy tế lễ phải giam người đó trong bảy ngày. 13:5 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ sẽ khám người, nếu vít đó ngừng lại, không ăn lan trên da, thì phải giam người một lần thứ nhì bảy ngày nữa. 13:6 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ sẽ khám người lại; nếu vít đó đã tái, không ăn lan trên da, thì thầy tế lễ sẽ định người đó là tinh sạch; ấy là mụn lở mà thôi. Người đó phải giặt áo xống mình, thì sẽ được tinh sạch. 13:7 Nhưng nếu sau khi người đã đến trước mặt thầy tế lễ để được định là tinh sạch, mụn lở còn phát lại trên da, thì người phải đến thầy tế lễ một lần thứ nhì. 13:8 Thầy tế lễ sẽ khám cho, nếu mụn lở đã ăn lan trên da thì phải định người là ô uế; ấy là bệnh phung vậy. 13:9 Khi có một vít phung trên người nào, thì phải dẫn người đó đi tỏ mình cùng thầy tế lễ. 13:10 Thầy tế lễ khám cho; nếu có nổi sưng sắc trắng trên da làm cho lông trở thành trắng, và có một lần thịt chín đỏ nơi chỗ sưng đó, 13:11 ấy là bệnh phung thâm niên trong da của thân người, thầy tế lễ sẽ định người là ô uế, không nên giam họ, vì đã bị ô uế rồi. 13:12 Còn nếu phung lở trên da, bao phủ hết da của người có vít đó, từ đầu chí chân, khắp nơi nào thầy tế lễ dòm thấy được, 13:13 thì thầy tế lễ phải khám cho; nếu phung bao phủ cùng hết thịt, thì sẽ định người có vít là tinh sạch; người đã hóa trắng cùng mình, nên được tinh sạch vậy. 13:14 Nhưng ngày nào phát ra thịt chín đỏ, thì người bị ô uế. 13:15 Khi thầy tế lễ thấy thịt chín đỏ thì phải định người là ô uế; thịt chín đỏ là ô uế; ấy là bệnh phung vậy. 13:16 Nhưng nếu thịt chín đỏ thay đi, hóa ra trắng, thì người phải đi tỏ mình cùng thầy tế lễ; 13:17 thầy tế lễ khám cho, và nếu vít đã trở thành trắng, thì phải định người có vít là tinh sạch, vì đã được tinh sạch rồi. 13:18 Khi một người nào trên da thân mình có mụn chốc đã chữa lành, 13:19 và tại chỗ mụn chốc có nổi sưng sắc trắng hay là một đốm trắng hồng, thì người đó phải đi tỏ mình cùng thầy tế lễ; 13:20 thầy tế lễ khám cho; nếu cái đốm hũng sâu hơn da, và nếu lông trở thành trắng, thì thầy tế lễ phải định người là ô uế; ấy là một vít phung đã lở trong mụn chốc vậy. 13:21 Còn nếu thầy tế lễ khám, không thấy lông trắng trong chỗ đốm, không hũng sâu hơn da, và thấy đã trở thành tái, thì hãy giam người đó trong bảy ngày. 13:22 Nếu đốm ăn lan trên da thì thầy tế lễ phải định người là ô uế; ấy là một vít phung vậy. 13:23 Còn nếu vít cầm cự một chỗ, không ăn lan ra, ấy là theo của mụn chốc; thầy tế lễ phải định người là tinh sạch. 13:24 Khi người nào bị phỏng lửa trên da, và dấu phỏng là một đốm trắng hồng hay là trắng, 13:25 thì thầy tế lễ khám cho; nếu trong đốm lông trở thành trắng, và nếu đốm hũng sâu hơn da, ấy là bệnh phung lở trong mụn phỏng vậy. Thầy tế lễ phải định người này là ô uế; ấy là một vít phung. 13:26 Còn nếu thầy tế lễ khám, không thấy lông trắng trong đốm, không hũng sâu hơn da, và thấy đã tái rồi, thì hãy giam người này trong bảy ngày. 13:27 Qua ngày thứ bảy thầy tế lễ khám người, nếu đốm ăn lan trên da, thì phải định người là ô uế; ấy là vít phung. 13:28 Còn nếu đốm cầm cự một chỗ, không ăn lan trên da và tái đi, ấy là sưng phỏng. Thầy tế lễ phải định người là tinh sạch, vì là theo phỏng lửa. 13:29 Khi nào một người nam hay nữ có vít trên đầu, hoặc nơi râu, 13:30 thì thầy tế lễ khám vít đó. Nếu vít hũng sâu hơn da, có lông nhỏ vàng vàng, thì thầy tế lễ phải định người ra ô uế; ấy là tật đồng đan, tức là bệnh phung của đầu hay là của râu. 13:31 Còn nếu khi thầy tế lễ khám vít đồng đan, thấy vít không hũng sâu hơn da, và không thấy có lông đen, thì phải giam người có vít đồng đan trong bảy ngày. 13:32 Qua ngày thứ bảy thầy tế lễ khám vít; nếu đồng đan không ăn lan ra, không có lông vàng vàng, và không hũng sâu hơn da, 13:33 thì người đó phải cạo gọt, nhưng không nên cạo gọt chỗ vít đồng đan, rồi thầy tế lễ sẽ giam người một lần thứ nhì bảy ngày nữa. 13:34 Đoạn ngày thứ bảy, thầy tế lễ khám cho; nếu đồng đan không ăn lan trên da, không hũng sâu hơn da, thì thầy tế lễ phải định người là tinh sạch; kẻ bệnh phải giặt áo xống mình, thì sẽ được tinh sạch. 13:35 Nhưng nếu sau khi người đã được định là tinh sạch, đồng đan lại còn ăn lan trên da, thì thầy tế lễ phải khám cho. 13:36 Nếu đồng đan đã ăn lan trên da rồi, thầy tế lễ không cần tìm thấy lông vàng vàng, người đã bị ô uế. 13:37 Nhưng nếu đồng đan xem bộ ngừng lại, và đã lở mọc lông đen, đồng đan đã lành: người đã được tinh sạch, và thầy tế lễ phải định người là tinh sạch. 13:38 Khi nào người nam hay nữ trên da

thân mình có những đốm trắng, 13:39 thầy tế lễ sẽ khám cho. Nếu trên da thân người có những đốm trắng xanh, ấy là một đốm trắng lở trên da mà thôi: người vẫn tinh sạch. 13:40 Khi một người nào đầu rụng tóc, ấy là một người sỏi đầu: người vẫn tinh sạch. 13:41 Nếu đầu người rụng tóc về phía mặt, ấy là một người sỏi trán: người vẫn tinh sạch. 13:42 Còn nếu trong chỗ sỏi phía trước hay là phía sau có một vết trắng hồng, ấy là bệnh phong lở ra ở chỗ sỏi phía trước hay là phía sau. 13:43 Thầy tế lễ phải khám cho; nếu nơi sưng của vết trong chỗ sỏi phía trước hay là phía sau có màu trắng hồng, giống như bệnh phong tại da của thân người, 13:44 thì người này bị phong, thầy tế lễ sẽ định người là ô uế; vết người ở nơi đầu. 13:45 Và, người đã bị vết phong rồi phải xé quần áo, đầu trần, che râu lại la rằng: Ô- uế! Ô- uế! 13:46 Trọn lúc nào người có vết, thì sẽ bị ô uế, phải ở một mình ngoài trại quân. 13:47 Khi nào lên mốc trên quần áo, như vết phong, bắt luận trên quần áo bằng lông chiên hay quần áo bằng vải gai, 13:48 trên canh hay trên chỉ bằng gai, hoặc bằng lông chiên, trên da hay là trên món nào bằng da; 13:49 nếu vết đó màu xanh xanh hay đỏ đỏ, trên quần áo hoặc trên da, trên canh hoặc trên chỉ hay là trên món nào bằng da, thì phải coi như bệnh phong, đem đến tỏ cho thầy tế lễ. 13:50 Thầy tế lễ sẽ khám cho, và giam món có vết ấy trong bảy ngày. 13:51 Qua ngày thứ bảy, thầy tế lễ khám vết lại; nếu vết ăn lan trên quần áo, trên canh hay chỉ, trên da hay trên món chi bằng da, thì phải coi như bệnh phong ăn luôn; món đó bị ô uế. 13:52 Vậy, người phải đốt quần áo, canh hay chỉ bằng lông chiên hoặc bằng gai, hoặc các món chi làm bằng da, ở trên nó mà đã bị vết, vì là một bệnh phong ăn ruồng: phải thiêu đi. 13:53 Còn nếu thầy tế lễ khám, chẳng thấy vết đó ăn lan trên quần áo, trên canh hay trên chỉ, hoặc các món chi làm bằng da, 13:54 thì người hãy biểu họ đem giặt món có vết đó đi, rồi giam nó một lần thứ nhì trong bảy ngày nữa. 13:55 Khi giặt rồi, thầy tế lễ sẽ khám lại, nếu vết đó không phai màu và cũng chẳng ăn lan ra, thì món đó là ô uế: người hãy đem thiêu đi, vì là một thứ vết mốc ăn vào bề trái hay là bề mặt. 13:56 Còn nếu sau khi giặt rồi, thầy tế lễ thấy vết đã tái, thì phải gỡ nó khỏi quần áo, da, canh hay chỉ đi. 13:57 Nếu vết mốc còn ló lên lại trên quần áo, trên canh hay chỉ, hoặc trên món chi bằng da, thì phải coi như một vết phong, và thiêu món có vết đó đi. 13:58 Nhưng quần áo, canh hay chỉ, hoặc món nào bằng da mà người đã giặt, và vết đã lặn rồi, thì hãy đem giặt một lần thứ nhì nữa, đoạn sẽ được tinh sạch. 13:59 Đó là luật lệ về vết ên mốc như phong trên quần áo bằng lông chiên hay bằng vải gai, trên canh hay chỉ, hoặc trên món chi bằng da, chiếu theo luật lệ đó mà phải định là tinh sạch hay là ô uế.

Lê-vi Ký 14

14:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: 14:2 Đây là luật lệ cho kẻ phong về ngày nó được sạch. Người ta sẽ dẫn người phong đến thầy tế lễ: 14:3 thầy tế lễ sẽ ra ngoài trại quân mà khám bệnh cho. Nếu vết phong của người bệnh lành rồi, 14:4 thì về phần người phải được sạch, thầy tế lễ sẽ truyền đem hai con chim vẫn sống và tinh sạch, cây hương nam, màu đỏ sẫm và nhành kinh giới. 14:5 Thầy tế lễ biểu cắt cổ một trong hai chim đó trong chậu sành, trên nước chảy. 14:6 Đoạn, bắt lấy chim còn sống với cây hương nam, màu đỏ sẫm, nhành kinh giới, đem nhúng trong huyết của chim kia đã cắt cổ trên nước chảy. 14:7 Thầy tế lễ phải rảy huyết bảy lần trên người được sạch phong, và định người là tinh sạch, rồi thả con chim còn sống ra ngoài đồng. 14:8 Kẻ được sạch sẽ giặt áo xống mình, cạo hết lông, tắm trong nước, rồi sẽ được tinh sạch. Kể đó người được vào trại quân, nhưng phải ở ngoài trại mình trong bảy ngày. 14:9 Qua ngày thứ bảy người sẽ cạo hết lông, tóc, râu, và lông mày mình, giặt quần áo và tắm mình trong nước, thì sẽ được tinh sạch. 14:10 Qua ngày thứ tám, người bắt hai chiên con đực không tì vết chi, một chiên con cái chưa giáp năm, không tì vết chi, ba phần mười ê-pha bột lọc, chế dầu, làm của lễ chay, và một lít dầu; 14:11 thầy tế lễ làm lễ nên thanh sạch sẽ đem người đang được sạch và các vật đó đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc. 14:12 Kể đó, thầy tế lễ sẽ bắt một trong hai chiên con đực dâng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi với một lít dầu, và đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:13 Đoạn, người giết chiên con đó trong nơi thường giết các con sinh

dùng làm của lễ chuộc tội và của lễ thiêu, tức là trong một nơi thánh, vì của lễ chuộc sự mắc lỗi thuộc về thầy tế lễ như của lễ chuộc tội vậy; ấy là một vật chí thánh. 14:14 Thầy tế lễ sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc sự mắc lỗi bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt; 14:15 đoạn lấy lót dầu đổ trong bàn tay tả mình, 14:16 nhúng ngón tay hữu vào dầu trong bàn tay tả mình, mà rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:17 Dầu còn lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ sẽ lấy bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và ngón cái chân mặt, tức trên lớp huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi. 14:18 Dầu còn dư lại trong bàn tay mình, thầy tế lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch; vậy thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:19 Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng của lễ chuộc tội đặt làm lễ chuộc tội cho người được sạch sự ô uế mình. Kế đó, thầy tế lễ sẽ giết con sinh dùng làm của lễ thiêu, 14:20 dâng lên với của lễ chay trên bàn thờ; vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người này, thì người này sẽ được tinh sạch. 14:21 Nhưng nếu người đó nghèo nàn, không phương thể đủ dâng những lễ vật này, thì phải bắt một chiên con đực dùng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, dâng đưa qua đưa lại đặt làm lễ chuộc tội cho mình, một phần mười bột lọc chế dầu làm của lễ chay và một lót dầu. 14:22 Tùy theo phương thể mình, người cũng đem nộp hai con chim cu hay là hai bò câu con; con này dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm của lễ thiêu. 14:23 Qua ngày thứ tám, người phải vì sự nên thanh sạch mình, đem nộp các lễ vật này cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:24 Thầy tế lễ sẽ bắt chiên con đực định làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, và một lót dầu, rồi dâng lên đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:25 Đoạn, người giết chiên con dùng làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, lấy huyết bôi trên trái tai hữu của kẻ được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt. 14:26 Rồi thầy tế lễ đổ dầu vào bàn tay tả mình, 14:27 ngón tay hữu nhúng lấy dầu đổ trong bàn tay tả, rảy bảy lần trước mặt Đức Giê-hô-va, 14:28 và bôi trên trái tai hữu của người được sạch, trên ngón cái tay mặt và trên ngón cái chân mặt, tại nơi đã bôi huyết của lễ chuộc sự mắc lỗi. 14:29 Dầu còn dư lại trong bàn tay, thầy tế lễ sẽ đổ trên đầu người được sạch, đặt làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:30 Đoạn, thầy tế lễ sẽ dâng một trong hai con chim cu, hoặc một trong hai con bò câu con, tùy theo vật họ nộp, 14:31 dâng con này dùng làm của lễ chuộc tội, con kia dùng làm của lễ thiêu, với của lễ chay. Vậy, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người được sạch trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:32 Đó là luật lệ về lễ nên thanh sạch của kẻ nghèo nàn bị vít phung. 14:33 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Mô-i-se và A-rôn rằng: 14:34 Khi nào các người sẽ vào xứ Ca-na-an, mà ta sẽ cho các người làm sản nghiệp, nếu ta giáng một vít móc như vít phung trong nhà nào của xứ các người sẽ được làm sản nghiệp, 14:35 chủ nhà đó phải đến cáo cùng thầy tế lễ rằng: Tôi thấy như có một vít móc trong nhà. 14:36 Trước khi vào khám vít móc đó, thầy tế lễ phải truyền họ đem đồ đạc trong nhà ra hết, hầu cho khỏi bị lây ô uế; sau dời xong, thầy tế lễ sẽ vào đặt khám nhà. 14:37 Người sẽ xem vít đó, nếu nó ở nơi vách có lỗ màu xanh xanh, hoặc đỏ đỏ, bộ sâu hơn mặt vách, 14:38 thì thầy tế lễ phải đi ra đến cửa ngoài, niêm nhà lại trong bảy ngày. 14:39 Ngày thứ bảy, thầy tế lễ trở lại, nếu thấy vít ăn lan ra trên vách nhà, 14:40 thì phải truyền gỡ mấy cục đá bị vít lây, liệng ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy; 14:41 đoạn biểu người ta cạo trong nhà và chung quanh nhà, và hốt bỏ bụi cạo đó ra ngoài thành trong một nơi dơ dáy; 14:42 rồi lấy đá khác trám vào chỗ đá cũ, và đem hồ mới tô lại khắp nhà. 14:43 Nhưng nếu sau khi đã gỡ mấy cục đá, cạo nhà và tô lại, vít đó trở lại lở trong nhà, 14:44 thì thầy tế lễ phải đến khám nữa. Nếu thấy vít ăn lan ra, ấy là một vít phung ăn ruộng nhà; nhà đã bị ô uế. 14:45 Vậy, họ phải phá nhà đi, đá, gỗ và hồ, rồi đem đổ hết thảy ngoài thành trong một nơi dơ dáy. 14:46 Trong lúc niêm nhà, ai đi vào thì sẽ bị lây ô uế cho đến chiều tối. 14:47 Ai ngủ, hoặc ăn trong nhà đó phải giặt quần áo mình. 14:48 Nhưng sau khi nhà đã tô rồi, nếu thầy tế lễ trở lại, khám thấy vít không ăn lan trong nhà, thì phải định nhà là tinh sạch, vì vít đó đã lành rồi. 14:49 Đặt làm lễ nên thanh sạch cho nhà, người phải lấy hai con chim, cây hương nam, màu đỏ sậm và nhành kinh giới; 14:50 giết một con chim trong chậu sành, trên nước chảy, 14:51 rồi lấy cây hương nam, nhành kinh giới, màu đỏ sậm, và con chim sống, nhúng hết trong huyết con chim đã cắt cổ trên nước chảy, và rảy bảy lần trên nhà. 14:52 Vậy, người dùng huyết con

chim, nước chảy, con chim sống, cây hương nam, nhánh kinh giới, và màu đỏ sẫm đựng làm lễ khiến nhà nên thanh sạch. 14:53 Đoạn, người thả con chim sống bay ra ngoài thành đến nơi ruộng; người sẽ làm lễ chuộc tội cho nhà, thì nhà sẽ được sạch. 14:54 Đó là luật lệ về các thứ vít phung và tất đồng đan, 14:55 về vít móc trên quần áo và nhà ở, như vít phung, 14:56 về chỗ sưng, chỗ lở ra và chỗ đốm, 14:57 đựng dạy cho biết khi nào ô uế, và khi nào tinh sạch. Đó là luật lệ về bệnh phung vậy.

Lê-vi Ký 15

15:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se và A-rôn rằng: 15:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phàm người nam nào thân mình bị bệnh bạch trọc, thì vì có đó bị ô uế; 15:3 sự ô uế người bởi nơi bạch trọc: hoặc thân mình chảy bạch trọc ra hay là ứ lại, thì người bị ô uế. 15:4 Hễ giường nào người bệnh bạch trọc nằm, đều sẽ bị ô uế: và các vật nào người ngồi trên cũng sẽ bị ô uế. 15:5 Ai đụng đến giường người, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:6 Ai ngồi trên vật chi mà người bệnh bạch trọc đã ngồi, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:7 Ai đụng đến mình người bệnh bạch trọc, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:8 Nếu người bệnh bạch trọc nhổ nhả người nào tinh sạch, thì người đó phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:9 Hễ xe nào người bệnh bạch trọc ngồi lên đều sẽ bị ô uế. 15:10 Hễ ai đụng đến bất kỳ vật chi dưới mình người bệnh bạch trọc, đều sẽ bị ô uế đến chiều tối. Còn ai mang các vật đó, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:11 Ai bị người bệnh bạch trọc sờ đến mà nếu người bệnh đó không rửa tay mình trong nước, thì ai đó phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:12 Đồ sành bị người bệnh bạch trọc đụng đến, phải đập bể đi, còn đồ gỗ, thì rửa trong nước. 15:13 Vả, khi người nam bị bệnh bạch trọc đã lành rồi, thì phải tính từ ngày lành đến bảy ngày, kể giặt quần áo mình và tắm trong nước chảy; đoạn, người sẽ được tinh sạch. 15:14 Qua ngày thứ tám, người bắt cho mình hai chim cu, hay là hai con bò câu con, đến trước mặt Đức Giê-hô-va, tại cửa hội mạc, và đưa cho thầy tế lễ. 15:15 Thầy tế lễ sẽ dâng con này làm của lễ chuộc tội, con kia làm của lễ thiêu; vậy, thầy tế lễ vì có bệnh bạch trọc, sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va. 15:16 Hễ người nam di tinh, phải tắm trọn mình trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:17 Phàm quần áo và da bị dính, phải giặt rửa trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:18 Khi nào người nam và người nữ giao cấu nhau, thì phải tắm trong nước, và bị ô uế cho đến chiều tối. 15:19 Khi nào một người nữ có kinh nguyệt, phải chịu ô uế trong bảy ngày; hễ ai đụng đến người, sẽ bị ô uế đến chiều tối. 15:20 Phàm vật gì người nằm hay ngồi trên trong lúc mình không sạch, sẽ bị ô uế. 15:21 Ai đụng đến giường người, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:22 Ai đụng đến vật gì người đã ngồi trên, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:23 Nếu có vật chi nơi giường, hoặc trên đồ người ngồi, hễ ai đụng đến, sẽ bị ô uế đến chiều tối. 15:24 Ví bằng một người nam giao cấu cùng người nữ đó, và sự ô uế kinh nguyệt dính người nam, thì người nam sẽ bị ô uế trong bảy ngày; phàm giường nào người nằm đều cũng sẽ bị ô uế. 15:25 Khi một người nữ ngoài kỳ kinh nguyệt mình lại có lưu huyết nhiều ngày, hoặc là bị mất quá kỳ, sẽ bị ô uế trọn trong lúc lưu huyết như trong lúc kinh nguyệt mình vậy. 15:26 Trong trọn lúc lưu huyết, bất kỳ giường nào người nằm trên sẽ như cái giường của kỳ kinh nguyệt, và mọi vật nào người ngồi trên, đều sẽ bị ô uế như trong kỳ kinh nguyệt vậy. 15:27 Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô uế; phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, và bị ô uế đến chiều tối. 15:28 Khi nào huyết người nữ cầm lại rồi, phải tính từ ngày lành đến bảy ngày, đoạn sẽ được tinh sạch. 15:29 Qua ngày thứ tám, người bắt hai con chim cu, hoặc hai con bò câu con, đem đến thầy tế lễ tại cửa hội mạc. 15:30 Thầy tế lễ phải dâng con này làm của lễ chuộc tội, và con kia làm của lễ thiêu; vậy, thầy tế lễ vì có sự lưu huyết ô uế người sẽ làm lễ chuộc tội cho người trước mặt Đức Giê-hô-va. 15:31 Thế thì, các người sẽ phân cách dân Y-sơ-ra-ên ra xa sự ô uế của họ, kéo họ làm ô uế hội mạc ta vẫn ở giữa họ, mà phải chết trong sự ô uế mình chẳng. 15:32 Đó là luật lệ về người nào bị bệnh

bạch trước hay là vì có di tinh bị ô uế, 15:33 về người nữ có kỳ kinh nguyệt, về mọi người, hoặc nam hay nữ, bị bạch trước, và về người nam giao cấu cùng người nữ trong khi kinh nguyệt.

Lê-vi Ký 16

16:1 Sau khi hai con trai của A-rôn chết trong lúc đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, thì Ngài phán cùng Mô-se, 16:2 mà rằng: Hãy nói cùng A-rôn, anh ngươi, chớ vào luôn luôn trong nơi thánh ở phía trong bức màn, trước nắp thi ân trên hòm bằng chứng, e người phải chết chẳng; vì ta ở trong mây hiện ra trên nắp thi ân. 16:3 Nay, A-rôn sẽ vào nơi thánh như vậy: Người phải bắt một con bò đực tơ, dùng làm của lễ chuộc tội, và một con chiên đực dùng làm của lễ thiêu. 16:4 Người sẽ mặc áo lá trong thánh bằng vải gai, thân dưới mặc một cái quần bằng vải gai, thắt một đai bằng vải gai và đội trên đầu một cái mũ bằng vải gai. Ấy là bộ áo thánh mà người sẽ mặc lấy khi đã tắm mình trong nước. 16:5 Do nơi hội chúng Y-sơ-ra-ên, người sẽ bắt hai con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội và một con chiên đực dùng làm của lễ thiêu. 16:6 A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình làm của lễ chuộc tội, và người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình. 16:7 Kế đó người phải bắt hai con dê đực, đem để trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc. 16:8 Đoạn, A-rôn bắt thăm cho hai con dê đực, một thăm về phần Đức Giê-hô-va, một thăm về phần A-xa-sên. 16:9 A-rôn sẽ biểu dẫn con dê đực bắt thăm về phần Đức Giê-hô-va lại gần và dâng nó làm của lễ chuộc tội. 16:10 Còn con bắt thăm về phần A-xa-sên, sẽ để sống trước mặt Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội trên nó, rồi thả nó ra nơi đồng vắng để nó về A-xa-sên. 16:11 Vậy, A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình, là con sinh tế chuộc tội, giết nó làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình; 16:12 đoạn lấy lư hương đầy than hực đỏ trên bàn thờ trước mặt Đức Giê-hô-va, và một vốc hương bột, mà đem vào phía trong bức màn. 16:13 Người phải bỏ hương trên lửa, trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho ngọn khói hương bao phủ nắp thi ân ở trên hòm bằng chứng, thì người không chết. 16:14 Người cũng phải lấy huyết con bò tơ đó, dùng ngón tay rảy trên nắp thi ân, về phía đông, và rảy bảy lần về phía trước nắp thi ân. 16:15 Đoạn, người giết con dê đực dùng về dân chúng làm của lễ chuộc tội; đem huyết nó vào phía trong bức màn; dùng huyết con dê đực đó cũng như đã dùng huyết con bò tơ, tức là rảy trên nắp thi ân và trước nắp thi ân vậy. 16:16 Người vì có sự ô uế, sự vi phạm và tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phải làm lễ chuộc tội cho nơi thánh và cho hội mạc ở giữa sự ô uế của họ. 16:17 Khi thầy tế lễ vào để dâng làm lễ chuộc tội nơi thánh cho đến khi người ra, thì chẳng nên có ai ở tại hội mạc; vậy, người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình, cho nhà mình, và cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. 16:18 Đoạn, người ra, đi đến bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, dâng làm lễ chuộc tội cho bàn thờ; người lấy huyết con bò tơ đực và con dê đực, bôi chung quanh những sừng của bàn thờ. 16:19 Rồi dùng ngón tay rảy huyết bảy lần trên bàn thờ, làm cho bàn thờ nên sạch và thánh, vì có những sự ô uế của dân Y-sơ-ra-ên. 16:20 Khi thầy tế lễ đã làm lễ chuộc tội cho nơi thánh, cho hội mạc, và cho bàn thờ rồi, thì người phải dâng con dê đực còn sống kia. 16:21 A-rôn sẽ nhận hai tay mình trên đầu con dê đực còn sống, xưng trên nó các gian ác và sự vi phạm, tức những tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và chất trên đầu nó, rồi nhờ một người chực sẵn việc này mà sai đuổi nó ra, thả vào đồng vắng. 16:22 Vậy, con dê đực đó sẽ gánh trên mình các tội ác của dân Y-sơ-ra-ên ra nơi hoang địa. 16:23 A-rôn sẽ trở vào hội mạc, cởi bộ áo bằng vải gai mình đã mặc để vào nơi thánh, và để tại đó. 16:24 Rồi lấy nước tắm mình trong một nơi thánh, mặc áo lại, đi ra, dâng của lễ thiêu về phần mình, và của lễ thiêu về phần dân chúng, dâng làm lễ chuộc tội cho mình và cho dân chúng. 16:25 Người cũng phải lấy mỡ của con sinh tế chuộc tội mà xông trên bàn thờ. 16:26 Người nào dẫn con dê đực về phần A-xa-sên, phải giặt quần áo mình, tắm mình trong nước, đoạn mới sẽ được vào trại quân. 16:27 Nhưng người ta phải đem ra ngoài trại quân con bò tơ đực và con dê đực đã dâng lên làm của lễ chuộc tội, mà huyết nó đã đem vào nơi thánh để dâng làm lễ chuộc tội; rồi phải lấy da, thịt và phần của hai thú đó mà đốt trong lửa. 16:28 Kẻ nào đứng đốt phải giặt quần áo mình, tắm mình trong nước, đoạn mới được vào trại quân. 16:29 Điều này sẽ là một lệ định đời đời cho các người: đến mồng mười tháng

bầy, các người phải ép linh hồn mình, không nên làm một việc nào, bất kỳ người bồn xức hay là kẻ khách kiều ngụ giữa các người; 16:30 vì trong ngày đó người ta sẽ làm lễ chuộc tội cho các người, để các người được tinh sạch: chắc các người sẽ được sạch những tội lỗi mình trước mặt Đức Giê-hô-va vậy. 16:31 Ấy sẽ là một lễ Sa-bát, một ngày nghỉ cho các người, phải ép linh hồn mình; đó là một lệ định đời đời vậy. 16:32 Thầy tế lễ đã được phép xức dầu và lập làm chức tế lễ thế cho cha mình, sẽ mặc lấy bộ áo vải gai, tức là bộ áo thánh, mà làm lễ chuộc tội. 16:33 Người sẽ chuộc tội cho nơi thánh, cho hội mạc, cho bàn thờ, cho những thầy tế lễ, và cho cả dân của hội chúng. 16:34 Mỗi năm một lần phải làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, dâng làm cho sạch các tội lỗi của chúng; ấy sẽ một lệ định đời đời cho các người vậy. A-rôn làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Lê-vi Ký 17

17:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 17:2 Hãy nói cùng cả dân Y-sơ-ra-ên rằng: Này là lời Đức Giê-hô-va phán dặn: 17:3 Nếu một người nam trong nhà Y-sơ-ra-ên giết một con bò, một con chiên con, hoặc một con dê trong trại quân hay là ngoài trại quân, 17:4 chẳng đem đến cửa hội mạc dâng cho Đức Giê-hô-va, trước đền tạm của Ngài, thì huyết sẽ đổ tội về người; người đã làm đổ huyết ra, nên sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 17:5 Ấy hầu cho dân Y-sơ-ra-ên lấy của lễ mình giết ngoài đồng, dẫn đến thầy tế lễ, trước mặt Đức Giê-hô-va, tại cửa hội mạc, dâng dâng lên làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va. 17:6 Thầy tế lễ sẽ rưới huyết con sinh trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va để tại cửa hội mạc, và xông mỡ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 17:7 Dân Y-sơ-ra-ên cũng chẳng nên dâng của lễ mình cho ma quỷ nữa, mà thông dâm cùng nó. Điều này sẽ làm một lệ định đời đời cho họ trải qua các thế đại. 17:8 Vậy, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phàm người nào trong vòng dân Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, dâng một của lễ thiêu hay là một của lễ chi, 17:9 mà chẳng đem đến tại cửa hội mạc dâng dâng cho Đức Giê-hô-va, thì người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 17:10 Phàm người nào của nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, ăn huyết chi cũng mặc, thì ta sẽ nổi giận cùng kẻ ăn đó, truất nó khỏi dân sự mình; 17:11 vì sanh mạng của xác thịt ở trong huyết; ta đã cho các người huyết rưới trên bàn thờ dâng làm lễ chuộc tội cho linh hồn mình; vì nhờ sanh mạng mà huyết mới chuộc tội được. 17:12 Bởi cớ đó ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong vòng các người không ai nên ăn huyết; kẻ khách kiều ngụ giữa các người cũng không nên ăn huyết. 17:13 Còn nếu ai, hoặc dân Y-sơ-ra-ên, hoặc kẻ khách kiều ngụ giữa họ, đi săn được một con thú hay là con chim ăn thịt được, thì phải đổ huyết nó ra, rồi lấy bụi đất lấp lại; 17:14 vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó, trong huyết có sanh mạng. Bởi cớ ấy, ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người không nên ăn huyết của xác thịt nào; vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó; ai ăn sẽ bị truất diệt. 17:15 Hễ người nào, hoặc sanh đẻ tại xứ, hoặc kẻ khách, ăn thịt của một con thú chết hay là bị xé, phải giặt quần áo mình, tắm trong nước, bị ô uế đến chiều tối, đoạn được tinh sạch lại. 17:16 Còn nếu người không giặt quần áo và không tắm, thì sẽ mang tội mình.

Lê-vi Ký 18

18:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 18:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. 18:3 Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. 18:4 Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. 18:5 Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va. 18:6 Chớ một ai trong vòng các người đến gần cùng người nữ bà con mình đặt cấu hiệp: Ta là Đức Giê-hô-va. 18:7 Chớ cấu hiệp cùng mẹ mình; bằng cấu hiệp, tất làm nhục cho cha mẹ. 18:8 Chớ cấu hiệp cùng kẻ mẫu, bằng cấu hiệp, ấy làm nhục cho cha mình.

18:9 Chớ cấu hiệp cùng chị em mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, hoặc sanh tại trong nhà, hoặc sanh ở ngoài. 18:10 Chớ cấu hiệp cùng cháu gái, hoặc cháu gái nội, hoặc cháu gái ngoại; bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho mình. 18:11 Chớ cấu hiệp cùng con gái của kẻ mẫu bởi cha mình sanh ra, vì là em gái người. 18:12 Chớ cấu hiệp cùng chị em của cha người; vì là cốt nhục của cha người. 18:13 Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ người; vì là cốt nhục của mẹ người. 18:14 Chớ cấu hiệp cùng bác gái hay thím người; bằng cấu hiệp, ấy là gây nhục cho anh em của cha người. 18:15 Chớ cấu hiệp cùng dâu người; vì là vợ của con trai mình. 18:16 Chớ cấu hiệp cùng chị dâu hay em dâu người; nếu cấu hiệp, ấy làm nhục cho anh em người vậy. 18:17 Chớ cấu hiệp cùng một người đàn bà luôn với con gái của người đàn bà nữa. Chớ lấy cháu gái nội người, hoặc cháu gái ngoại người đăng cấu hiệp cùng họ; chúng nó đều là cốt nhục gần; làm vậy, ấy là một việc ác dục. 18:18 Chớ lấy vợ luôn với chị em người mà cấu hiệp cùng nó gần bên vợ chánh mình đang khi người còn sống, e khi sanh ghen tương. 18:19 Trong lúc người nữ có kinh nguyệt, chớ đến gần mà cấu hiệp. 18:20 Chớ nằm cùng vợ người lân cận mình, mà gây cho mình bị ô uế với người. 18:21 Chớ bắt con cái mình đăng dâng cho thần Mo-lóc, chớ làm ô danh Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va. 18:22 Chớ nằm cùng một người nam như người ta nằm cùng một người nữ; ấy là một sự quái gớm. 18:23 Chớ nằm cùng một con thú nào, mà gây cho mình bị ô uế với nó; một người đàn bà chớ nằm cùng thú vật nào; ấy là một sự quái gớm. 18:24 Các người chớ làm một trong mấy việc đó mà tự gây cho mình ô uế; bởi dân mà ta sẽ đuổi khỏi trước mặt các người đã thành ô uế vì có làm các việc đó. 18:25 Đắt vì chúng nó mà bị ô uế; ta sẽ phạt tội ác họ; đất sẽ mưa dân nó ra vậy. 18:26 Còn các người, hoặc dân bản xứ, hoặc kẻ khách kiều ngụ giữa các người, phải giữ luật pháp và mạng lệnh ta, đừng làm một trong những điều quái gớm này. 18:27 Vì những điều quái gớm ấy, những người ở tại xứ trước các người đã làm; và đất vì có đó phải thành ô uế. 18:28 Vậy, chớ làm đất thành ô uế, e khi đất mưa các người ra, như đã mưa dân cư trú tại xứ trước các người chẳng; 18:29 vì phạm ai làm một trong những điều quái gớm ấy sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 18:30 Thế thì, các người phải giữ điều ta phán dặn, để đừng làm theo một trong các thói tục gớm ghiếc nào đã làm trước các người, và các người chớ vì các thói tục đó mà gây cho mình ô uế. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

Lê-vi Ký 19

19:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-se rằng: 19:2 Hãy truyền cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy nên thánh, vì ta Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, vốn là thánh. 19:3 Ai nấy phải tôn kính cha mẹ mình và giữ những ngày sa-bát ta: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. 19:4 Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. 19:5 Khi các người dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng một cách cho được nhậm; 19:6 ăn nội trong ngày dâng đó và ngày mai; còn phần chi dư lại qua ngày thứ ba, thì phải thiêu đi. 19:7 Nếu người ta để ăn đến ngày thứ ba, ấy là một điều gớm ghiếc chẳng được nhậm. 19:8 Ai ăn của lễ như vậy sẽ mang lấy tội ác mình, vì đã làm vật thánh của Đức Giê-hô-va ra ô dục: người đó sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 19:9 Khi các người gặt lúa trong xứ mình, chớ có gặt đến cuối đầu đồng, và chớ mót lại những bông còn sót; 19:10 các người chớ cắt mót nho mình, đừng nhặt những trái rớt rồi, hãy để cho mấy người nghèo và kẻ khách: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. 19:11 Các người chớ ăn trộm ăn cắp, chớ nói dối, và chớ lừa đảo nhau. 19:12 Các người chớ chỉ danh ta mà thề dối, vì người làm ô danh của Đức Chúa Trời mình: Ta là Đức Giê-hô-va. 19:13 Chớ ức hiếp kẻ lân cận mình, chớ cướp giật của họ. Tiền công của kẻ làm mướn người, chớ nên để lại trong nhà mình cho đến ngày mai. 19:14 Chớ nên rửa sả người điếc, chớ để trước mặt người mù vật chi làm cho người vấp té; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời người: Ta là Đức Giê-hô-va. 19:15 Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nề kẻ quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán kẻ lân cận người. 19:16 Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình, chớ lập mưu kế nghịch

sự sống của kẻ lân cận mình: Ta là Đức Giê-hô-va. 19:17 Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì có họ mà phải mắc tội. 19:18 Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va. 19:19 Các người hãy giữ những mạng lệnh ta. Chớ để loài vật khác giống phủ lẫn nhau; chớ gieo ruộng người hai thứ giống, và chớ mặc mình bằng áo dệt nhiều thứ chỉ. 19:20 Nếu một người nam nằm và cấu hiệp cùng một đứa tớ gái đã hứa gả cho một người, nhưng chưa chuộc ra, hoặc chưa được phóng mọi; thì hai người đều sẽ bị hình phạt, mà không phải đến chết, vì đứa tớ gái chưa được phóng mọi. 19:21 Người nam vì lỗi mình sẽ dẫn một con chiên đực đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc, mà làm của lễ chuộc sự mắc lỗi. 19:22 Thầy tế lễ sẽ dùng con chiên đực làm của lễ chuộc sự mắc lỗi để dâng làm lễ chuộc tội cho người đã phạm, trước mặt Đức Giê-hô-va; vậy, tội người đã phạm sẽ được tha. 19:23 Khi các người sẽ vào xứ Ca-na-an, và đã trồng các thứ cây trái rồi, hãy coi các trái chẳng nó không sạch, như chưa chịu phép cắt bì; trong ba năm các người hãy coi nó không sạch, chớ nên ăn; 19:24 nhưng qua năm thứ tư, các trái nó sẽ nên thánh làm của lễ khen ngợi Đức Giê-hô-va. 19:25 Qua năm thứ năm, các người phải ăn trái, hầu cho cây thêm hoa quả: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 19:26 Các người chớ ăn vật chi có huyết, chớ dùng bói khoa, chớ làm thuật số. 19:27 Chớ cắt mé tóc mình cho tròn, và chớ nên phá khoe râu mình. 19:28 Chớ vì kẻ chết mà cắt thịt mình, chớ xăm vẽ trên mình: Ta là Đức Giê-hô-va. 19:29 Chớ nhục con gái người khiến nó làm kỹ nữ, để trong xứ không có điều dâm loạn và đầy dẫy những ác dục. 19:30 Các người phải giữ những sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta: Ta là Đức Giê-hô-va. 19:31 Các người chớ cầu đồng cốt hay là thầy bói; chớ hỏi chúng nó, e vì chúng nó mà các người phải bị ô uế: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 19:32 Trước mặt người tóc bạc, người hãy đứng dậy, kính người già cả, và kính sợ Đức Chúa Trời người. Ta là Đức Giê-hô-va. 19:33 Khi kẻ khách nào kiều ngụ trong xứ các người, thì chớ hà hiếp người. 19:34 Kẻ khách kiều ngụ giữa các người sẽ kể như kẻ đã sanh để giữa các người; hãy thương yêu người như mình, vì các người đã làm khách kiều ngụ trong xứ Ê-díp-tô: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 19:35 Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, hoặc sự đo, sự cân, hay là sự lường. 19:36 Các người phải có cân thiệt, trái cân bằng đá đúng, một ê-pha thiệt, và một hin thiệt: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã dẫn các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 19:37 Vậy, các người hãy gìn giữ làm theo các luật pháp và các mạng lệnh ta: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lê-vi Ký 20

20:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 20:2 Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Phạm ai trong dân Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa vòng họ, dùng một trong các con mình dâng cho thần Mo-lóc, thì chắc sẽ bị xử tử: dân bản xứ phải ném đá người ấy. 20:3 Còn ta sẽ nổi giận cùng người đó, truất nó khỏi dân sự mình, vì nó đã nộp con cái mình cho thần Mo-lóc, làm cho nơi thánh ta ô uế, và làm ô danh thánh ta. 20:4 Nếu dân bản xứ nhắm mắt khi người đó dâng một trong các con cái nó cho thần Mo-lóc mà chẳng giết nó đi, 20:5 thì ta đây sẽ nổi giận cùng người đó và nhà nó, rồi truất nó cùng những kẻ nào theo nó mà thông dâm cùng thần Mo-lóc, ra khỏi dân sự mình. 20:6 Nếu ai xây về đồng cốt và thầy bói mà thông dâm cùng chúng nó, thì ta sẽ nổi giận cùng người đó, truất nó ra khỏi dân sự mình. 20:7 Các người hãy làm sạch mình, và hãy nên thánh, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 20:8 Các người hãy giữ làm theo những luật pháp ta: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng làm cho các người nên thánh. 20:9 Khi một người nào chửi cha mẹ mình, thì phải bị xử tử: nó đã chửi rửa cha mẹ; huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó. 20:10 Nếu người nào phạm tội tà dâm cùng vợ của người khác, hay là phạm tội tà dâm cùng vợ người lân cận mình, người nam cùng người nữ đó đều phải bị xử tử. 20:11 Nếu người nào nằm cùng vợ cha mình, ấy là gây nhục cho cha mình, thì hai người đều hẳn phải bị xử tử; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ. 20:12 Nếu người nào nằm cùng cháu mình, hai người đều hẳn phải bị phạt xử tử; vì họ phạm một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ.

20:13 Nếu một người nam nằm cùng một người nam khác, như nằm cùng người nữ, thì hai người đó đều hẳn phải bị xử tử, vì họ đã làm một sự gớm ghiếc; huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ. 20:14 Nếu một người nam lấy cả mẹ và con làm vợ; ấy là một sự tà ác; hãy thiêu cả ba đi, hầu cho sự tà ác đó không còn trong vòng các người. 20:15 Nếu một người nam cấu hiệp cùng thú vật, thì hẳn phải bị xử tử, và các người hãy giết thú đó đi. 20:16 Nếu một người nữ lại gần một con thú đặng cấu hiệp cùng nó, người hãy giết người nữ và con thú đó đi; huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó. 20:17 Nếu một người nam lấy chị em gái mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha, và họ cấu hiệp nhau; ấy là sự điểm nhục; họ sẽ bị truất khỏi trước mặt dân sự mình; người đã gây nhục cho chị em mình; người sẽ mang tội ác mình. 20:18 Nếu một người nam nằm cùng một người nữ trong lúc có kinh nguyệt, và người nam lộ ra nguyên huyết của người nữ, và chính người nữ cũng lộ ra nguyên huyết mình, thì cả hai đều sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 20:19 Chớ cấu hiệp cùng chị em của mẹ hay là chị em của cha người, vì là gây nhục cho thân tộc mình; hai người đều sẽ mang tội ác mình. 20:20 Nếu người nam nằm cùng bác gái hay thím mình, tức là gây nhục cho chú bác mình; hai người đều sẽ mang sự hình phạt của tội mình. Họ sẽ chết tuyệt tự. 20:21 Nếu một người nam lấy vợ của anh em mình, ấy là sự ô uế; người đó đã gây nhục cho anh em mình. Hai người đó sẽ tuyệt tự. 20:22 Các người hãy gìn giữ làm theo những luật pháp và mạng lệnh ta, hầu cho xứ mà ta dẫn các người đến ở không mửa các người ra. 20:23 Chớ nên noi theo thói tục của dân mà ta sẽ đuổi ra khỏi trước mặt các người, vì họ đã làm những điều đó, và ta lấy làm gớm ghiếc lắm. 20:24 Ta đã phán cùng các người rằng: Ấy là các người sẽ được xứ của dân đó; ta cho các người xứ ấy đặng làm sản nghiệp; ấy là một xứ đượm sữa và mật: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, đã phân rẽ các người cùng các dân. 20:25 Vậy, hãy phân biệt thú tinh sạch với thú ô uế, chim ô uế với chim tinh sạch; chớ gây cho mình ra gớm ghiếc vì loài vật, vì chim chóc, vì các loài côn trùng trên mặt đất, mà ta đã dạy các người phân biệt như loài ô uế. 20:26 Đối cùng ta các người hãy nên thánh, vì ta, Đức Giê-hô-va, là thánh; ta đã phân rẽ các người với các dân, để các người thuộc về ta. 20:27 Khi nào một người nam hay nữ làm đồng cốt, hay là bói khoa, thì hẳn sẽ bị xử tử; người ta sẽ ném đá chúng nó: huyết chúng nó sẽ đổ lại trên mình chúng nó.

Lê-vi Ký 21

21:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng những thầy tế lễ, là các con trai A-rôn, mà rằng: Thầy tế lễ chớ vì một người chết trong dân sự mà làm cho mình ra ô uế; 21:2 trừ ra vì bà con thân thích mình, vì mẹ, cha, con trai, con gái, anh em mình, 21:3 và vì chị em ruột mình còn đồng trinh, chưa chồng, thì người được vì chị em đó làm cho mình ra ô uế. 21:4 Người là đầu trưởng trong dân sự mình, chớ làm mình ra tục mà bị ô uế. 21:5 Các thầy tế lễ chớ nên làm sói trên đầu; chớ cạo mép râu mình, đừng cắt thịt mình. 21:6 Họ sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời mình, và chớ làm ô danh Ngài, vì họ dâng cho Đức Giê-hô-va các của lễ dùng lửa thiêu; tức là thực vật của Đức Chúa Trời mình: họ phải nên thánh. 21:7 Thầy tế lễ chớ nên cưới một người kỳ nữ hay là kẻ dâm ô; cũng chẳng nên cưới người bị chồng để, vì thầy tế lễ đã biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời mình. 21:8 Vậy, người hãy kể thầy tế lễ như thánh, vì người dâng thực vật của Đức Chúa Trời người; người sẽ là thánh cho người, vì ta, Đức Giê-hô-va, là thánh, Đấng làm cho các người nên thánh vậy. 21:9 Nếu con gái thầy tế lễ đi dâm ô, tự làm nên kỳ nữ, ấy là làm ô danh cho cha nó, nó phải bị thiêu lửa. 21:10 Thầy tế lễ được quyền trọng hơn các anh em mình, - đã được rưới dầu xức trên đầu mình, được biệt riêng ra thánh, để mặc mình bằng bộ áo thánh, - chẳng nên để đầu trần và xé áo mình. 21:11 Người chớ đi đến cùng một kẻ chết, chớ vì cha hay mẹ mà làm mình ra ô uế. 21:12 Người chẳng nên đi ra khỏi nơi thánh, đừng làm cho nơi thánh của Đức Chúa Trời mình ra ô uế, vì cái mào dầu xức của Đức Chúa Trời vẫn ở trên đầu người: Ta là Đức Giê-hô-va. 21:13 Người phải cưới gái đồng trinh làm vợ. 21:14 Người chẳng nên cưới đàn bà góa, bị để, dâm ô hay là kỳ nữ, nhưng phải cưới một người đồng trinh

trong vòng dân sự mình. 21:15 Người chẳng nên làm ô danh dòng họ mình giữa dân sự người, vì ta là Đức Giê-hô-va làm cho người nên thánh. 21:16 Đức Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se rằng: 21:17 Hãy nói cùng A-rôn mà rằng: Phàm ai trong dòng họ người, trải các đời, có một tật bệnh trong thân thể, chớ đến gần mà dâng thực vật cho Đức Chúa Trời mình. 21:18 Phàm ai có một tật không được đến gần, như đây: người mù, què, sệ mũi hay là tứ chi không đều; 21:19 người gãy chân hay gãy tay, 21:20 người có bướu hay là lồng không, có vảy cá mất hay là có ghẻ chốc, có lát hay là có hòn nang dập. 21:21 Phàm con cháu thầy tế lễ A-rôn, có tật trong mình, không được đến gần dâng của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Nếu có một tật trong mình, không được đến gần dâng thực vật cho Đức Chúa Trời mình. 21:22 Người được ăn thực vật của Đức Chúa Trời mình, là các vật chí thánh và các vật biệt riêng ra thánh; 21:23 nhưng không được đi đến bức màn, và cũng không được đi đến gần bàn thờ, vì có tật nơi mình. Người chớ làm các nơi thánh ta ra ô uế, vì ta, Đức Giê-hô-va, làm các nơi đó nên thánh. 21:24 Môi-se nói như vậy cho A-rôn và các con trai người, cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi Ký 22

22:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 22:2 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người rằng phải kiêng cử những của lễ thánh của dân Y-sơ-ra-ên, dâng biệt riêng ra thánh cho ta, hầu cho chúng chớ làm ô danh thánh ta: Ta là Đức Giê-hô-va. 22:3 Hãy nói với họ rằng: Phàm ai trong dòng giống các người và trong vòng con cháu các người đã bị ô uế, đến gần các vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên biệt riêng cho Đức Giê-hô-va, thì ai đó sẽ bị truất khỏi trước mặt ta: Ta là Đức Giê-hô-va. 22:4 Phàm ai là con cháu của A-rôn bị bệnh phung hay là bạch trọc, thì chẳng được ăn vật biệt riêng ra thánh cho đến chừng nào được tinh sạch. Ai đụng đến một người đã bị ô uế bởi xác chết, ai có di tinh, 22:5 hay là ai đụng đến hoặc loài côn trùng, hoặc một người bị sự ô uế nào làm cho mình ô uế, thì cũng phải một thể ấy. 22:6 Ai đụng đến các vật đó sẽ bị ô uế đến chiều tối, không được ăn vật biệt riêng ra thánh, nhưng phải tắm mình trong nước. 22:7 Sau khi mặt trời lặn, người sẽ được sạch lại, rồi mới được phép ăn các vật thánh, vì là đồ ăn của người. 22:8 Người chẳng nên ăn một con thú nào chết tự nhiên hay là bị xé, hầu khỏi bị ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va. 22:9 Vậy, họ phải giữ điều ta phán dặn, kéo mang tội lỗi và chết chạng, vì đã làm các vật thánh nay ra ô uế: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho họ nên thánh. 22:10 Chẳng một kẻ khách ngoại bang nào được ăn vật thánh; kẻ nào ở tại nhà thầy tế lễ hay là người làm mướn, cũng chẳng được ăn vật thánh. 22:11 Nhưng kẻ nào thầy tế lễ lấy bạc mua về, và kẻ sanh đẻ tại nhà người, thì được phép ăn đồ ăn của người. 22:12 Nếu con gái của thầy tế lễ kết thân cùng kẻ khách ngoại bang, thì sẽ không được ăn vật thánh dâng giờ lên. 22:13 Còn nếu con gái của thầy tế lễ đã góa hay là bị để, không có con, trở về nhà cha ở như buổi còn thơ, thì nàng sẽ được ăn đồ ăn của cha mình, nhưng chẳng kẻ khách ngoại bang nào nên ăn. 22:14 Nếu ai làm ăn một vật thánh, thì phải đền lại cho thầy tế lễ giá của vật thánh đó, và phụ thêm một phần năm. 22:15 Thầy tế lễ chớ làm ô uế của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va. 22:16 Ai ăn vật thánh đã dâng như vậy sẽ mang tội mình đã phạm, vì ta là Đức Giê-hô-va làm cho các vật đó nên thánh. 22:17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 22:18 Hãy truyền cho A-rôn và các con trai người, cùng cho cả dân Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hễ người nhà Y-sơ-ra-ên hay là kẻ khách kiều ngụ giữa họ, mà dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, hoặc của lễ khấn nguyện, hay là của lễ lạc ý, hầu cho được nhậm, 22:19 phải dâng một con đực không tì vết chi bắt trong bầy bò, hoặc chiên con hay là dê cái. 22:20 Các người chớ dâng một con vật nào có tì vết, vì nó sẽ không được nhậm. 22:21 Khi một người nào dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ thù ân bằng bò hay chiên, hoặc dâng trả lễ khấn nguyện hay là lạc ý, hầu cho con sinh được nhậm, phải không có một tì vết chi trên mình. 22:22 Các người chớ dâng cho Đức Giê-hô-va một con thú nào hoặc mù mắt, què cẳng, bị xé, ghẻ chốc, hay là lát; các người chớ bắt nó làm của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va trên bàn thờ. 22:23 Các người được bắt một con bò hay chiên con có giò dài quá, hoặc ngắn quá mà làm của lễ lạc ý; nhưng về của lễ khấn nguyện, con thú như vậy quả sẽ

chẳng được nhậm. 22:24 Các người chớ dâng cho Đức Giê-hô-va tại xứ mình một con thú nào hòn nang bị dập nát, rút hay là thiến đi. 22:25 Chớ nhận nơi tay kẻ khách ngoại bang một con sinh nào bị như vậy dâng dâng làm thực vật cho Đức Chúa Trời mình, vì nó đã bị hư và có tì vết trên mình, không được nhậm vì các người đâu. 22:26 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 22:27 Hễ con bò con, con chiên con hay con dê con, phải ở quần theo mẹ trong bảy ngày sau khi lọt lòng; nhưng qua ngày thứ tám về sau sẽ được nhậm làm của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 22:28 Bất kỳ bò cái hay chiên cái, các người chớ giết nó và con nó trong một ngày. 22:29 Khi các người dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng thế nào cho của lễ vì các người được nhậm. 22:30 Của lễ đó phải ăn nội ngày, không nên để chi lại cho đến sớm mai: Ta là Đức Giê-hô-va. 22:31 Vậy, hãy giữ làm theo các điều răn ta: Ta là Đức Giê-hô-va. 22:32 Đừng làm ô danh thánh ta, thì ta sẽ được tôn thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên: Ta là Đức Giê-hô-va làm cho các người nên thánh, 22:33 tức Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để làm Đức Chúa Trời các người: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lê-vi Ký 23

23:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 23:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các người hãy rao truyền ra là các hội thánh. 23:3 Người ta làm việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, một ngày nghỉ, tức một sự nhóm hiệp thánh; đừng làm một công việc gì; ấy là lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va trong những nơi các người ở. 23:4 Đây là những lễ của Đức Giê-hô-va, tức những sự nhóm hiệp thánh, các người phải rao truyền ra khi đến kỳ nhất định. 23:5 Đến ngày mười bốn tháng giêng, vào buổi chiều tối, ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va; 23:6 qua ngày rằm tháng này, ấy là lễ bánh không men để kính trọng Đức Giê-hô-va; các người sẽ ăn bánh không pha men trong bảy ngày. 23:7 Ngày đầu, các người sẽ có một sự nhóm hiệp thánh, chẳng nên làm một công việc xác thịt. 23:8 Trong bảy ngày các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va những của lễ dùng lửa dâng lên; đến ngày thứ bảy, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa, các người đừng làm một công việc xác thịt nào hết. 23:9 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 23:10 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã vào xứ mà ta sẽ ban cho, và đã gặt mùa màng rồi, thì hãy đem đến cho thầy tế lễ một bó lúa đầu mùa của các người. 23:11 Qua ngày sau lễ sa-bát, thầy tế lễ sẽ dâng bó lúa đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho bó lúa đó được nhậm. 23:12 Chính ngày dâng bó lúa đưa qua đưa lại đó, các người cũng phải dâng cho Đức Giê-hô-va một chiên con giáp năm, không tì vết chi, dâng làm của lễ thiêu; 23:13 và dâng thêm một của lễ chay bằng hai phần mười bột lọc chế dầu, làm của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, với một phần tư hin rượu, làm lễ quán. 23:14 Các người chớ ăn hoặc bánh, hoặc hạt lúa rang, hoặc lúa đang ở trong gié cho đến chính ngày này, tức là ngày các người đem dâng của lễ cho Đức Chúa Trời mình. Mặc dầu ở nơi nào, ấy là một lệ định đời đời cho con cháu các người. 23:15 Kể từ ngày sau lễ sa-bát, là ngày đem bó lúa dâng đưa qua đưa lại, các người sẽ tính bảy tuần lễ trọn: 23:16 các người tính năm mươi ngày cho đến ngày sau của lễ sa-bát thứ bảy, thì phải dâng một của lễ chay mới cho Đức Giê-hô-va. 23:17 Các người hãy từ nhà mình đem đến hai ổ bánh dâng làm của lễ dâng đưa qua đưa lại; bánh đó làm bằng hai phần mười bột lọc hấp có pha men: ấy là của đầu mùa dâng cho Đức Giê-hô-va. 23:18 Các người cũng phải dâng luôn với bánh, bảy chiên con giáp năm chẳng tì vết chi, một con bò tơ, và hai con chiên đực với của lễ chay và lễ quán cặp theo, dâng làm của lễ thiêu tế Đức Giê-hô-va: ấy là một của lễ dùng lửa xông, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 23:19 Các người cũng phải dâng một con dê đực dâng làm của lễ chuộc tội, và hai chiên con giáp năm, dâng làm của lễ thù ân. 23:20 Thầy tế lễ sẽ lấy các của lễ đó với hai ổ bánh bằng lúa đầu mùa, và hai chiên con, dâng đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va; các vật đó sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và thuộc về thầy tế lễ. 23:21 Các người hãy rao truyền sự nhóm hiệp trong chính một ngày đó; phải có một sự nhóm hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người, mặc

dầu ở nơi nào. 23:22 Khi các người gặt lúa trong xứ mình, chớ gặt tận đầu đồng, và chớ mót lúa sót lại; hãy để phần đó cho người nghèo và cho kẻ khách ngoại bang: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 23:23 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: 23:24 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày mồng một tháng bảy, sẽ có cho các người một ngày nghỉ, một lễ kỷ niệm lấy tiếng kèn thổi mà rao truyền, tức là một sự nhóm hiệp thánh vậy. 23:25 Chớ làm một công việc xác thịt nào; phải dâng các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 23:26 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Mô-i-se rằng: 23:27 Ngày mồng mười tháng bảy này là ngày lễ chuộc tội; các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh; hãy ép tâm hồn mình và dâng cho Đức Giê-hô-va các của lễ dùng lửa dâng lên. 23:28 Ngày đó chẳng nên làm công việc nào, vì là ngày chuộc tội, trong ngày đó phải làm lễ chuộc tội cho các người trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời mình. 23:29 Trong ngày đó, hễ ai không ép tâm hồn mình, sẽ bị truất khỏi dân sự mình. 23:30 Và hễ ai làm một công việc gì, thì ta sẽ diệt họ khỏi dân sự mình. 23:31 Các người chẳng nên làm công việc chi hết, ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người, mặc dầu ở nơi nào. 23:32 Ấy sẽ là một lễ sa-bát, một ngày nghỉ cho các người; các người phải ép tâm hồn mình. Ngày mồng chín tháng đó, các người phải giữ lễ sa-bát mình, từ chiều nay đến chiều mai. 23:33 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-i-se rằng: 23:34 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày rằm tháng bảy này là lễ lều tạm, trải qua bảy ngày dâng tôn kính Đức Giê-hô-va. 23:35 Ngày thứ nhất sẽ có sự nhóm hiệp thánh, các người chẳng nên làm một công việc xác thịt nào. 23:36 Trong bảy ngày phải dâng các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va; qua ngày thứ tám, các người có một sự nhóm hiệp thánh nữa, cũng dâng của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ là một hội trọng thể; chớ nên làm một công việc xác thịt nào hết. 23:37 Đó là những lễ trọng thể của Đức Giê-hô-va, mà các người phải rao truyền là sự nhóm hiệp thánh, dâng dâng cho Đức Giê-hô-va những của lễ dùng lửa dâng lên, của lễ thiêu, của lễ chay, của lễ thù ân, lễ quán, vật nào đã định theo ngày nấy. 23:38 Ngoài ra, các người phải cứ giữ lễ sa-bát của Đức Giê-hô-va, cứ dâng cho Ngài các lễ vật mình, các của lễ khấn nguyện và lạc ý. 23:39 Nhưng đến ngày rằm tháng bảy, khi các người đã thu hoạch thổ sản mình rồi, hãy giữ một lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Bữa thứ nhất sẽ là ngày nghỉ, và bữa thứ tám cũng sẽ là ngày nghỉ. 23:40 Bữa thứ nhất, các người phải lấy trái cây tốt, tàu chà là, nhánh cây rậm, và cây dương liễu, rồi vui mừng trong bảy ngày trước mặt Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 23:41 Mỗi năm, vào tháng bảy, các người phải giữ lễ này cho Đức Giê-hô-va như vậy trong bảy ngày. Ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người. 23:42 Hết thấy ai sanh trong dòng Y-sơ-ra-ên sẽ ở nơi trại trong bảy ngày, 23:43 hầu cho dòng dõi các người biết rằng khi ta đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta cho họ ở trong những trại: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 23:44 Ấy vậy, Mô-i-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên biết các lễ của Đức Giê-hô-va là lễ nào.

Lê-vi Ký 24

24:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: 24:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-li-ve ép, trong sạch, đựng thắp đèn, để giữ cho đèn cháy luôn luôn. 24:3 A-rôn sẽ làm đèn đó trong hội mạc, ngoài bức màn che hòm bằng chứng, hầu cho đèn cháy luôn luôn, từ chiều tối đến sáng mai, trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người. 24:4 A-rôn sẽ để các đèn trên chân đèn bằng vàng, cho đèn cháy luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. 24:5 Người cũng phải lấy bột lọc, hấp mười hai ổ bánh; mỗi ổ cân nặng hai phần mười ê-pha; 24:6 đoan sắp ra hai hàng sáu ổ trên cái bàn bằng vàng rỗng trước mặt Đức Giê-hô-va, 24:7 cùng rắc nhũ hương thánh trên mỗi hàng, để làm kỷ niệm trên bánh, như một của lễ dùng lửa dâng trước mặt Đức Giê-hô-va. 24:8 Mỗi ngày sa-bát, người ta sẽ sắp bánh này trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, do nơi dân Y-sơ-ra-ên cung cấp; ấy là một giao ước đời đời. 24:9 Các bánh đó sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người; họ phải ăn tại một nơi thánh, vì là vật chí thánh cho họ, bởi các của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy là một lệ định đời đời. 24:10 Có một đứa con trai, mẹ là người Y-sơ-ra-ên, và cha là người Ê-díp-tô, đi ra giữa vòng

dân Y-sơ-ra-ên, đánh lộn tại nơi trại quân với một người Y-sơ-ra-ên. 24:11 Đưa trai đó nói phạm đến và rửa sả danh Đức Giê-hô-va; người ta dẫn nó đến Môi-se, bèn giam nó vào ngục cho đến chừng Đức Giê-hô-va phán định phải xử làm sao. 24:12 Mẹ nó tên là Sê-lô-mít, con gái của Điep-ri, thuộc về chi phái Đan. 24:13 Vả, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: 24:14 Hãy đem kẻ đã rửa sả ra ngoài trại quân, hết thấy ai đã có nghe nó phải đặt tay mình trên đầu nó, và cả hội chúng phải ném đá nó. 24:15 Đoạn hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người nào rửa sả Đức Chúa Trời mình sẽ mang sự hình phạt của tội mình. 24:16 Ai nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va hẳn sẽ bị xử tử; cả hội chúng sẽ ném đá nó: mặc dầu nó là kẻ khách ngoại bang hay là sanh trong xứ, hễ khi nào nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị xử tử. 24:17 Kẻ nào đánh chết một người nào, mặc dầu kẻ đó là ai, sẽ bị xử tử. 24:18 Kẻ nào đánh chết một súc vật, phải thường lại, nghĩa là mạng đền mạng. 24:19 Khi một người nào làm thương tích cho kẻ lân cận mình, thì người ta phải làm thương tích cho người đó lại như chính người đã làm: 24:20 gãy đèn gãy, mất đèn mất, răng đèn răng. Người ta sẽ làm cho người ấy đồng một thương vết như chính người đã làm cho người khác. 24:21 Kẻ nào làm chết một súc vật, thì sẽ thường lại; còn kẻ nào giết chết một người, thì phải bị xử tử. 24:22 Bất luận kẻ khách ngoại bang hay là người trong xứ, các người cũng phải dùng một luật lẽ: vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 24:23 Vậy, Môi-se nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên, biểu đem kẻ đã rửa sả ra khỏi trại quân rồi ném đá nó. Thế thì, dân Y-sơ-ra-ên làm y như lời Đức Giê-hô-va đã truyền dặn Môi-se.

Lê-vi Ký 25

25:1 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: 25:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người đã vào xứ ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va. 25:3 Trong sáu năm, người sẽ gieo ruộng và hót nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản. 25:4 Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; người chẳng nên gieo ruộng mình hay là hót nho mình; 25:5 chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hót sữa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. 25:6 Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với người; 25:7 cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thấy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. 25:8 Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; 25:9 rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. 25:10 Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thấy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỉ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. 25:11 Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỉ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hót sữa, 25:12 vì là một năm hân hỉ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản. 25:13 Trong năm hân hỉ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. 25:14 Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. 25:15 Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỉ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. 25:16 Tùy theo số năm sau năm hân hỉ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. 25:17 Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. 25:18 Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. 25:19 Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. 25:20 Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? 25:21 Năm thứ sáu, ta sẽ

giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. 25:22 Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. 25:23 Đất không được đoan mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. 25:24 Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. 25:25 Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. 25:26 Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, 25:27 thì phải tính từ năm đã bán bởi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. 25:28 Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đăng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỉ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. 25:29 Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. 25:30 Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỉ nhà đó không ra khỏi tay họ. 25:31 Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kẻ như ruộng đất; chủ bán có phép chuộc lại; đến năm hân hỉ nhà sẽ về nguyên chủ. 25:32 Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền chuộc lại. 25:33 Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỉ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. 25:34 Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ. 25:35 Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người. 25:36 Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. 25:37 Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực đăng lấy lời. 25:38 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đăng ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người. 25:39 Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; 25:40 người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỉ: 25:41 đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. 25:42 Vì ấy là những tôi tớ ta mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. 25:43 Người chớ lấn lướt mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người. 25:44 Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. 25:45 Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. 25:46 Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lấn lướt mà khắc bạc anh em mình. 25:47 Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, 25:48 sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại, 25:49 hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thể, thì chính người phải chuộc mình lấy. 25:50 Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỉ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. 25:51 Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm này, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại; 25:52 nếu đến năm hân hỉ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm này mà thối hồi số mua mình lại. 25:53 Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lấn lướt mà khắc bạc người trước mặt người. 25:54 Nếu người không được chuộc lại bởi các thể ấy, đến năm hân hỉ người và các con trai người sẽ được ra tự do. 25:55 Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ ta, tức các tôi tớ ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lê-vi Ký 26

26:1 Các người chớ làm những hình tượng; hoặc hình chạm, hoặc hình đúc; chớ dựng trong xứ mình một hòn đá nào có dạng-hình, dựng sấp mình trước mặt hình đó, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 26:2 Hãy giữ lễ sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta. Ta là Đức Giê-hô-va. 26:3 Nếu các người tuân theo luật pháp ta, gìn giữ các điều răn ta và làm theo, 26:4 thì ta sẽ giáng mưa thuận-thì, đất sẽ sanh hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái. 26:5 Mùa đập lúa sẽ lần đến mùa hái nho, mùa hái nho sẽ lần đến mùa gieo mạ; các người sẽ ăn no, ở bình yên trong xứ mình. 26:6 Ta sẽ giáng sự bình tịnh trong nước, các người ngủ không sợ ai dọa; ta sẽ diệt những loài thú dữ khỏi xứ, gươm giáo chẳng đưa qua xứ các người. 26:7 Các người đuổi theo quân nghịch, họ sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. 26:8 Năm người trong các người sẽ đuổi theo một trăm; một trăm trong các người sẽ đuổi theo một muôn, và quân nghịch sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. 26:9 Ta sẽ đoái lại cùng các người, làm cho sanh sản và thêm nhiều, cùng kết lập giao ước với các người. 26:10 Các người sẽ ăn hoa lợi cũ mình, và đem cái cũ ra dựng chừa chỗ cho cái mới. 26:11 Ta sẽ lập chỗ ở ta giữa các người, tâm hồn ta không hề ghê gớm các người đâu. 26:12 Ta sẽ đi giữa các người, làm Đức Chúa Trời các người, và các người sẽ làm dân ta. 26:13 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho khỏi làm tội mọi. Ta đã bẻ gãy cái ách của các người, làm cho các người đi ngược đầu lên. 26:14 Song nếu các người không nghe ta, không làm theo các điều răn này, 26:15 nếu khinh bĩ mạng lệnh ta, và tâm hồn các người nghịch cùng luật pháp ta, đến nỗi không làm theo những điều răn ta, mà bội sự giao ước ta, 26:16 thì này là những điều ta sẽ giáng cho các người: Ta sẽ giáng cho các người sự kinh khủng, bệnh tổn và rét làm hư mòn con mắt và nhọc mệt tâm hồn. Các người gieo mạ luống công, quân thù nghịch sẽ ăn hết. 26:17 Ta sẽ nổi giận cùng các người; các người sẽ bị quân thù nghịch đánh đập; kẻ nào ghét các người sẽ lấn lướt các người, và các người sẽ chạy trốn không ai đuổi theo. 26:18 Nếu đến nỗi vậy mà các người không khứng nghe ta, ta sẽ vì có tội phạm, thêm gấp bảy lần dựng sửa phạt các người, 26:19 và ta sẽ dẹp sự kiêu ngạo về năng lực các người. Ta sẽ khiến trời các người cứng như sắt và đất trở như đồng; 26:20 năng lực mình hao mòn vô ích, đất không sanh sản huê lợi, cây cối không kết bông trái. 26:21 Nếu các người phản đối cùng ta, và không muốn nghe ta, thì ta sẽ tùy theo tội phạm giáng tai vạ trên các người gấp bảy lần nữa. 26:22 Ta sẽ sai những thú đồng đến tha con cái các người đi, ăn hại súc vật, diệt số người ra ít; và đường nẻo các người sẽ vắng tanh. 26:23 Dẫu đến những việc ấy mà các người cứ không phục sự sửa phạt ta, cứ phản đối cùng ta, 26:24 thì ta đây cũng sẽ nghịch lại cùng các người, và vì có tội lỗi, sẽ giáng tai vạ cho các người gấp bảy lần nữa. 26:25 Ta sẽ khiến gươm giáo đến trên các người dựng báo thù sự giao ước ta; khi các người hội hiệp trong những thành mình, ta sẽ giáng dịch hạch đến giữa các người, và nộp các người vào tay thù nghịch. 26:26 Khi ta dẫn sự đói kém đến, mười người nữ sẽ nướng bánh của các người trong một lò, cần bánh trao lại cho các người; các người sẽ ăn mà không no. 26:27 Dẫu đến nỗi vậy, mà các người cứ không khứng nghe ta, còn phản đối cùng ta, 26:28 thì ta cũng sẽ nghịch lại cùng các người cách giận dữ, và vì có tội lỗi các người, sẽ sửa phạt gấp bảy lần nữa. 26:29 Các người sẽ ăn thịt con trai con gái mình; 26:30 ta sẽ hủy diệt những nơi cao các người, phá đổ những hình mặt trời, và để thấy các người chồng trên thân của hình tượng mình, tâm hồn ta sẽ ghê gớm các người. 26:31 Ta sẽ làm cho thành các người ra vắng vẻ, các nơi thánh quạnh hiu, và ta chẳng còn hưởng mùi thơm về của lễ các người nữa. 26:32 Ta sẽ làm xứ ra đồi bại, đến nỗi kẻ thù nghịch ở tại đó cũng lấy làm lạ. 26:33 Ta sẽ tản lạc các người trong các dân và rút gươm ra đuổi theo sau các người: xứ các người sẽ hoang vu, thành sẽ vắng vẻ. 26:34 Trọn trong lúc đất bỏ hoang vu, và các người ở trong đất của kẻ thù nghịch, khi đó đất sẽ được an nghỉ hưởng những năm sa-bát. 26:35 Trọn lúc đất bỏ hoang vu sẽ được an nghỉ; vì lúc các người còn ở đất đó, nó không được an nghỉ trong những năm sa-bát của các người. 26:36 Còn ai trong các người sống sót lại, ta sẽ làm cho họ nhát gan trong xứ của thù nghịch mình; tiếng lá khua sẽ làm cho họ chạy trốn, khác nào

chạy trốn trước lưỡi gươm, té ngã mà không ai đuổi theo. 26:37 Người này vấp ngã trên người kia như trước ngọn gươm, vốn chẳng ai rượt đuổi theo họ; các người không thể chịu nổi trước mặt quân thù nghịch mình. 26:38 Các người sẽ bị chết mất giữa các dân, đất kẻ thù nghịch sẽ nuốt các người. 26:39 Ai trong các người còn sống, sẽ vì có gian ác mình và gian ác của tổ phụ mà hao mòn trong xứ kẻ thù nghịch mình. 26:40 Khi ấy, họ sẽ nhận gian ác mình, và gian ác của tổ phụ mình, những tội lỗi họ đã phạm, và sự chống trả họ đã cự cùng ta, 26:41 đến nỗi ta cũng chống trả lại, dẫn họ vào xứ kẻ thù nghịch. Bấy giờ nếu lòng không chịu cắt bì của họ sẽ tự hạ mình xuống, và sẽ phục điều sửa phạt về gian ác mình, 26:42 thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước ta đã lập cùng Gia-cốp, cùng Y-sác, cùng Áp-ra-ham, và ta sẽ nhớ lại xứ này. 26:43 Vì xứ bị họ bỏ hoang sẽ được nghỉ bấy nhiêu năm sa-bát tùy theo họ bỏ hoang vụ bao nhiêu: họ sẽ chịu hình phạt của gian ác mình, bởi vì đã khinh bỉ mạng lệnh ta, và tâm hồn họ đã lấy làm ghê gớm các luật pháp ta. 26:44 Dẫu vậy, đang khi họ bị ở trong xứ kẻ thù nghịch mình, ta cũng chẳng bỏ họ đâu, chẳng ghê gớm họ đến phải hao mòn hết, và chẳng bội sự giao ước ta lập cùng họ đâu, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ. 26:45 Ta vì họ sẽ nhớ lại sự giao ước đã lập cùng tổ phụ họ mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô trước mặt các dân, đặt làm Đức Chúa Trời của họ. Ta là Đức Giê-hô-va. 26:46 Đó là các điều lệ, mạng lệnh, và luật pháp mà Đức Giê-hô-va nhờ Môi-se, lập ra giữa ngài cùng dân Y-sơ-ra-ên, tại trên núi Si-nai-i.

Lê-vi Ký 27

27:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 27:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào có ai dùng loài người mà khấn nguyện, thì người hãy định giá cho; giá đó thuộc về Đức Giê-hô-va. 27:3 Nếu người định giá về một người nam từ hai mươi đến sáu mươi tuổi, thì hãy định cho năm chục siếc-lơ bạc, tùy theo siếc-lơ nơi thánh. 27:4 Nếu là một người nữ, hãy định giá ba chục siếc-lơ bạc. 27:5 Nếu là một đứa con trẻ từ năm đến hai mươi tuổi, thì hãy định giá hai chục siếc-lơ cho một đứa trai, và mười siếc-lơ cho một đứa gái. 27:6 Ví bằng một đứa trẻ từ một tháng đến năm tuổi, thì hãy định giá năm siếc-lơ bạc cho một đứa trai, và ba siếc-lơ bạc cho một đứa gái. 27:7 Nếu một người già cả từ sáu mươi tuổi trở lên, người hãy định giá mười lăm siếc-lơ bạc cho một người nam, và mười siếc-lơ bạc cho một người nữ. 27:8 Bằng người khấn nguyện rất nghèo khổ, không nộp được giá tiền người định, thì hãy đem đến trước mặt thầy tế lễ cho người nhất định cho. Thầy tế lễ sẽ tùy theo phương thế người khấn nguyện mà nhất định giá vậy. 27:9 Nếu khấn nguyện về thú vật dùng làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, thì hễ con thú nào dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ là vật thánh. 27:10 Người ta không nên đổi hay là thế một con tốt cho một con xấu, hay là một con xấu cho một con tốt. Nếu thế một con nào cho một con khác, thì con này và con thế đều sẽ nên vật thánh. 27:11 Nếu là thú vật ô uế không phép dùng làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, thì phải đem con thú đó đến trước mặt thầy tế lễ, 27:12 rồi thầy tế lễ sẽ tùy theo con thú xấu hay tốt mà định giá. Họ sẽ theo giá định của thầy tế lễ mà trả. 27:13 Còn nếu muốn chuộc lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá của người định. 27:14 Nếu ai biệt nhà mình ra thánh cho Đức Giê-hô-va, thì thầy tế lễ sẽ tùy theo nhà tốt hay xấu mà định giá; họ phải nhận lấy giá của thầy tế lễ đã định. 27:15 Còn nếu kẻ đã biệt nhà mình ra thánh muốn chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá người đã định, rồi nhà sẽ thuộc về người. 27:16 Nếu ai biệt một phần ruộng tổ nghiệp mình ra thánh cho Đức Giê-hô-va, thì người hãy định giá tùy theo số họ gieo, nghĩa là cứ năm chục siếc-lơ bạc mỗi một ô-me mạch nha giống. 27:17 Nếu biệt ruộng mình ra thánh từ năm hân hỉ, họ sẽ nhận giá người định; 27:18 còn nếu họ biệt ruộng mình ra thánh sau năm hân hỉ, thì thầy tế lễ cứ theo số năm còn lại đến năm hân hỉ mà định giá ruộng, và trừ lại giá người định. 27:19 Nếu người đã biệt ruộng mình ra thánh muốn chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá người định, rồi ruộng sẽ thuộc về người. 27:20 Còn ví người không chuộc lại, và người ta bán ruộng cho người

khác, thì không được chuộc lại nữa. 27:21 Khi đến năm hân hỉ, ruộng ra khỏi tay chủ mua, thì sẽ trở nên thánh, biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va như một sở ruộng cấm: nó sẽ làm sản nghiệp cho thầy tế lễ. 27:22 Nếu ai biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va một sở ruộng mình mua, chớ chẳng phải của tổ nghiệp, 27:23 thì thầy tế lễ sẽ tùy theo giá người định mà đánh giá đến năm hân hỉ, rồi chính trong ngày đó, người này phải nộp số tiền nhất định, vì là một vật biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. 27:24 Năm hân hỉ, ruộng đó sẽ trở về chủ bán, tức là trở về nguyên chủ. 27:25 Và, phàm các giá định đều cứ theo siếc-lơ nơi thánh: một siếc-lơ giá hai chục ghê-ra. 27:26 Song không ai được biệt ra thánh con đầu lòng của súc vật mình, hoặc bò, hoặc chiên, vì các con đầu lòng theo phép đã thuộc về Đức Giê-hô-va rồi. 27:27 Còn nếu là một con thú không sạch, họ phải tùy theo giá người định, phụ thêm một phần năm mà chuộc nó lại; nếu con thú chẳng chuộc lại, thì phải đem bán tùy theo giá định của người. 27:28 Phàm vật cấm, tức là hết thầy vật chi mà một người hằng dâng cho Đức Giê-hô-va do những của mình có, hoặc người, hoặc loài vật, hoặc ruộng tổ nghiệp, thì chẳng được phép bán, cũng không được phép chuộc lại; hễ vật gì cấm, thì biệt ra chí thánh cho Đức Giê-hô-va. 27:29 Hễ ai đã bị phú cho Đức Giê-hô-va, thì không được phép chuộc lại, họ hẳn phải bị giết. 27:30 Phàm thuế một phần mười thổ sản, bất kỳ vật gieo hay là hoa quả của cây, đều thuộc về Đức Giê-hô-va; ấy là một vật thánh, biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va. 27:31 Nếu ai muốn chuộc lại vật chi về một phần mười của mình, thì phải phụ thêm một phần năm. 27:32 Còn về một phần mười của bầy bò hay là chiên, tức là mọi vật chi đi ngang dưới gậy, con thứ mười sẽ là thánh, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. 27:33 Họ không nên phân biệt con tốt hay là con xấu, và cũng không nên đổi. Nếu đổi, thì con thú bị đổi, và con đổi, cả hai đều biệt riêng ra thánh: không phép chuộc nó lại. 27:34 Đó là các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se về dân Y-sơ-ra-ên tại trên núi Si-na-i.

Dân-số Ký

Dân-số Ký 1

1:1 Ngày mồng một tháng hai, năm thứ hai, sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se ở trong hội mạc, tại đồng vắng Si-na-i, mà rằng: 1:2 Hãy dựng sổ cả hội dân Y-sơ-ra-ên, theo họ hàng và tông tộc của họ, cứ đếm từng tên của hết thầy nam đĩnh, 1:3 từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được; người và A-rôn sẽ kê sổ chúng nó tùy theo đội ngũ của họ. 1:4 Trong mỗi chi phái phải có một người giúp đỡ các người, tức là người làm tộc trưởng của chi phái mình. 1:5 Đây là tên những người sẽ giúp đỡ các người: Về chi phái Ru-bên, Ê-lít-su, con trai của Sê-đêu; 1:6 về chi phái Si-mê-ôn, Sê-lu-mi-ên, con trai của Xu-ri-ha-đai; 1:7 về chi phái Giu-đa, Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp; 1:8 về chi phái Y-sa-ca, Na-tha-na-ên, con trai của Xu-a; 1:9 về chi phái Sa-bu-lôn, Ê-li-áp, con trai của Hê-lôn; 1:10 về con cháu Giô-sép, nghĩa là về chi phái Ép-ra-im, Ê-li-sa-ma, con trai của A-mi-hút; về chi phái Ma-na-se, Ga-ma-li-ên, con trai của Phê-đát-su; 1:11 về chi phái Bên-gia-min, A-bi-đan, con trai của Ghi-đeo-ni; 1:12 về chi phái Đan, A-hi-ê-xe, con trai của A-mi-sa-đai; 1:13 về chi phái A-se, Pha-ghi-ên, con trai của Óc-ran; 1:14 về chi phái Gát, Ê-li-a-sáp, con trai của Đê-u-ên; 1:15 về chi phái Nép-ta-li, A-hi-ra, con trai của Ê-nan. 1:16 Đó là những người được gọi từ trong hội chúng, vốn là quan trưởng của các chi phái tổ phụ mình, và là quan tướng quân đội Y-sơ-ra-ên. 1:17 Vậy, Mô-i-se và A-rôn nhận lấy các người ấy mà đã được xưng tên; 1:18 đến ngày mồng một tháng hai, truyền nhóm cả hội chúng, cứ kể tên từng người từ hai mươi tuổi sắp lên mà nhập sổ theo họ hàng và tông tộc của họ. 1:19 Vậy, Mô-i-se kê sổ chúng nó tại đồng vắng Si-na-i, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn. 1:20 Con cháu Ru-bên, là trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên của hết thầy nam đĩnh từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Ru-bên đi ra trận được, 1:21 số là bốn mươi sáu ngàn năm trăm. 1:22 Con cháu Si-mê-ôn, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên của hết thầy nam đĩnh từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Si-mê-ôn đi ra trận được, 1:23 số là năm mươi chín ngàn ba trăm. 1:24 Con cháu Gát, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể

từng tên từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Gát đi ra trận được, 1:25 số là bốn mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi. 1:26 Con cháu Giu-đa, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Giu-đa đi ra trận được, 1:27 số là bảy mươi bốn ngàn sáu trăm. 1:28 Con cháu của Y-sa-ca, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Y-sa-ca đi ra trận được, 1:29 số là năm mươi bốn ngàn bốn trăm. 1:30 Con cháu của Sa-bu-lôn, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Sa-bu-lôn đi ra trận được, 1:31 số là năm mươi bảy ngàn bốn trăm. 1:32 Về hậu tự Giô-sép, là con cháu Ép-ra-im, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Ép-ra-im đi ra trận được, 1:33 số là bốn mươi ngàn năm trăm. 1:34 Con cháu Ma-na-se, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Ma-na-se đi ra trận được, 1:35 số là ba mươi hai ngàn hai trăm. 1:36 Con cháu Bên-gia-min, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Bên-gia-min đi ra trận được, 1:37 số là ba mươi lăm ngàn bốn trăm. 1:38 Con cháu Đan, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Đan đi ra trận được, 1:39 số là sáu mươi hai ngàn bảy trăm. 1:40 Con cháu A-se, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái A-se đi ra trận được, 1:41 số là bốn mươi mốt ngàn năm trăm. 1:42 Con cháu Nép-ta-li, dòng dõi họ tùy theo họ hàng và tông tộc mình, cứ kể từng tên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong chi phái Nép-ta-li đi ra trận được, 1:43 số là năm mươi ba ngàn bốn trăm. 1:44 Đó là những người mà Môi-se, A-rôn, và mười hai quan trưởng Y-sơ-ra-ên kê sổ; mỗi quan trưởng kê sổ cho tông tộc mình. 1:45 Thế thì, hết thấy những người trong dân Y-sơ-ra-ên đã được nhập sổ tùy theo tông tộc mình, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được, 1:46 số là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm mươi. 1:47 Nhưng người Lê-vi, theo chi phái tổ phụ mình, không kê sổ chung với những chi phái khác. 1:48 Vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: 1:49 Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên; 1:50 nhưng hãy cắt phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chứng cớ, hết thấy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên-vận đền tạm và hết thấy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm. 1:51 Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. 1:52 Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình. 1:53 Nhưng người Lê-vi sẽ đóng trại chung quanh đền tạm chứng cớ, để đừng có sự giận dữ cùng hội-dân Y-sơ-ra-ên; người Lê-vi sẽ coi sóc đền tạm chứng cớ. 1:54 Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Dân-số Ký 2

2:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 2:2 Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng trại gần bên ngọn cờ mình, ở dưới bảng hiệu của tông tộc mình, đối ngang nhau vây chung quanh hội mạc. 2:3 Trại quân Giu-đa sẽ đóng tại hướng đông, về phía mặt trời mọc, với ngọn cờ và những đội ngũ của mình. Quan trưởng của người Giu-đa là Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp; 2:4 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bảy mươi bốn ngàn sáu trăm người. 2:5 Chi phái Y-sa-ca phải đóng trại bên Giu-đa; quan trưởng của người Y-sa-ca là Na-tha-na-ên, con trai Xu-a; 2:6 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi bốn ngàn bốn trăm người. 2:7 Kế đến chi phái Sa-bu-lôn; quan trưởng của người Sa-bu-lôn là Ê-li-áp, con trai của Hê-lôn, 2:8 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi bảy ngàn bốn trăm người. 2:9 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Giu-đa, từng đội ngũ, cộng một trăm tám mươi sáu ngàn bốn trăm người. Họ phải đi tiên phong. 2:10 Ngọn cờ của trại quân Ru-bên và

những đội ngũ mình, phải đóng về hướng nam. Quan trưởng của người Ru-bên là Ê-li-su, con trai của Sê-đêu; 2:11 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi sáu ngàn năm trăm người. 2:12 Chi phái Si-mê-ôn phải đóng trại bên Ru-bên; quan trưởng của người Si-mê-ôn là Sê-lu-mi-ên, con trai của Xu-ri-ha-đai; 2:13 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi chín ngàn ba trăm người. 2:14 Kể đến chi phái Gát; các quan trưởng của người Gát là Ê-li-a-sáp, con trai của Rê-u-ên; 2:15 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi lăm ngàn sáu trăm năm mươi người. 2:16 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Ru-bên, từng đội ngũ, cộng một trăm năm mươi một ngàn bốn trăm năm mươi người. Họ phải đi thứ nhì. 2:17 Sau ấy, hội mạc sẽ đi với trại quân Lê-vi, ở giữa các trại quân khác; trại quân Lê-vi sẽ đi theo thứ tự như đã đóng, mỗi người theo hàng ngũ và theo ngọn cờ mình. 2:18 Ngọn cờ của trại quân Ép-ra-im và những quân đội người phải đóng về hướng tây; quan trưởng của người Ép-ra-im là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút; 2:19 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi ngàn năm trăm người. 2:20 Chi phái Ma-na-se phải đóng trại bên Ép-ra-im; quan trưởng của người Ma-na-se là Ga-ma-li-ên, con trai của Phê-đát-su; 2:21 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng ba mươi hai ngàn hai trăm người. 2:22 Kể đến chi phái Bên-gia-min; quan trưởng của người Bên-gia-min là A-bi-đan, con trai của Ghi-đêo-ni; 2:23 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng ba mươi lăm ngàn bốn trăm người. 2:24 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Ép-ra-im, từng đội ngũ, cộng một trăm tám ngàn một trăm người. Họ phải đi thứ ba. 2:25 Ngọn cờ của trại quân Đan và những quân đội họ phải đóng về hướng bắc. Quan trưởng của người Đan là A-hi-ê-xe, con trai của A-mi-sa-đai; 2:26 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng sáu mươi hai ngàn bảy trăm người. 2:27 Chi phái A-se phải đóng trại bên Đan; quan trưởng của người A-se là Pha-ghi-ên, con trai của Óc-ran; 2:28 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng bốn mươi một ngàn năm trăm người. 2:29 Kể đến chi phái Nép-ta-li; quan trưởng của người Nép-ta-li là A-hi-ra, con trai của Ê-nan; 2:30 và quân đội người, cứ theo kê sổ, cộng năm mươi ba ngàn bốn trăm người. 2:31 Vậy, các người đã kê sổ theo trại quân Đan, cộng một trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm người. Họ theo ngọn cờ mình phải đi hậu binh. 2:32 Đó là những người trong dân Y-sơ-ra-ên mà người ta tu bộ tùy theo tông tộc mình. Trong các trại quân hết thầy người đã kê sổ từng đội ngũ là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm mươi người. 2:33 Nhưng người Lê-vi không nhập sổ chung với dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo mạng của Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 2:34 Dân Y-sơ-ra-ên y theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, bèn đóng trại tùy theo ngọn cờ mình, và mỗi người ra đi tùy theo họ hàng và tông tộc mình.

Dân-số Ký 3

3:1 Đây là dòng dõi của A-rôn và Môi-se, về ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i. 3:2 Đây là tên các con trai A-rôn: Trưởng nam là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. 3:3 Đó là tên các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ đã chịu phép xức dầu, và được lập lên để làm chức tế lễ. 3:4 Vả, Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Hai người này không có con. Còn Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức tế lễ trước mặt A-rôn, là cha mình. 3:5 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: 3:6 Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. 3:7 Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. 3:8 Cũng phải coi sóc hết thầy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho đặt dùng làm công việc của đền tạm. 3:9 Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. 3:10 Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. 3:11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 3:12 Đây, từ giữa dân Y-sơ-ra-ên ta chọn lấy người Lê-vi thế cho hết thầy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, người Lê-vi sẽ thuộc về ta. 3:13 Vì hết thầy con đầu lòng đều thuộc về ta; ngày xưa khi ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, ta đã biệt riêng ra

thánh cho ta hết thấy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bắt luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về ta. Ta là Đức Giê-hô-va. 3:14 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se tại trong đồng vắng Si-na-i mà rằng: 3:15 Hãy kê sổ con cháu Lê-vi, tùy theo tông tộc và họ hàng chúng nó, kê hết thấy nam đinh từ một tháng sắp lên. 3:16 Môi-se bèn kê sổ người Lê-vi theo mạng của Đức Giê-hô-va, y như Ngài đã phán dặn người vậy. 3:17 Đây là các con trai của Lê-vi kể từng tên: Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 3:18 Đây là tên của các con trai Ghệt-sôn, tùy theo họ hàng mình: Líp-ni và Si-mê-y. 3:19 Đây là các con trai của Kê-hát tùy theo họ hàng mình: Am-ram, Dít-sa, Hếp-rôn và U-xi-ên; 3:20 và các con trai của Mê-ra-ri, tùy theo họ hàng mình, là: Mách-li và Mu-si. Đó là những họ hàng của người Lê-vi, tùy theo tông tộc của họ. 3:21 Họ hàng Líp-ni và họ hàng Si-mê-y thuộc về Ghệt-sôn. Đó là hai họ hàng của Ghệt-sôn vậy. 3:22 Những người trong họ Ghệt-sôn được tu bộ, kể mọi nam đinh từ một tháng sắp lên, số là bảy ngàn năm trăm người. 3:23 Các họ hàng của Ghệt-sôn đóng trại về phía tây, sau đền tạm. 3:24 Quan trưởng của tông tộc Ghệt-sôn là Ê-li-a-sáp, con trai của La-ên. 3:25 Chức phận của con cháu Ghệt-sôn trong hội mạc là coi sóc mọi vật chi can đến đền tạm và Trại, tức là tấm bong của Trại và bức màn của cửa hội mạc, 3:26 các bố vi của hành lang, và bức màn của cửa hành lang bao phủ chung quanh đền tạm và bàn thờ, cùng dây chạc về các việc của đền tạm. 3:27 Họ hàng Am-ram, họ hàng Dít-sa, họ hàng Hếp-rôn và họ hàng U-xi-ên thuộc về Kê-hát. Đó là những họ hàng của Kê-hát. 3:28 Cứ kể mọi nam đinh từ một tháng sắp lên, số là tám ngàn sáu trăm người có chức phận săn sóc nơi thánh. 3:29 Các họ hàng của con cháu Kê-hát đóng trại bên hông đền tạm về phía nam. 3:30 Quan trưởng của tông tộc Kê-hát là Ê-li-sa-phan, con trai của U-xi-ên. 3:31 Người Kê-hát coi sóc hòm bằng chứng, cái bàn, chân đèn, các bàn thờ, và những đồ đạc của nơi thánh để dùng về việc thờ phượng, luôn với bức màn và các vật chi can đến. 3:32 Tổng trưởng của người Lê-vi là Ê-lê-a-sa, con trai của thầy tế lễ A-rôn, được đặt lên quản trị những người coi sóc nơi thánh. 3:33 Họ hàng Mách-li và họ hàng Mu-si thuộc về Mê-ra-ri. Đó là hai họ hàng của Mê-ra-ri vậy. 3:34 Những người trong bọn Mê-ra-ri được tu bộ, kể mọi nam đinh từ một tháng sắp lên, số là sáu ngàn hai trăm người. 3:35 Quan trưởng của tông tộc Mê-ra-ri là Xu-ri-ên, con trai của A-bi-hai. Con cháu Mê-ra-ri đóng trại bên hông đền tạm về phía bắc, 3:36 có phần coi sóc các tấm ván của đền tạm, cây xà ngang, trụ, lỗ trụ, những đồ đạc, và mọi việc thuộc về đó, 3:37 những trụ ở chung quanh hành lang và lỗ trụ, những nọc và dây chạc của trụ. 3:38 Những người đóng trại trước đền tạm về phía đông, tức trước hội mạc về phía mặt trời mọc, là Môi-se, A-rôn và các con trai người, có chức phận săn sóc nơi thánh thế cho dân Y-sơ-ra-ên. Người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. 3:39 Hết thấy người Lê-vi mà Môi-se và A-rôn vâng mạng Đức Giê-hô-va tu bộ, tùy theo họ hàng của họ, kể mọi nam đinh từ một tháng sắp lên, số là hai mươi hai ngàn người. 3:40 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy kê sổ hết thấy con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, từ một tháng sắp lên, và hãy dựng sổ tên chúng nó. 3:41 Ta là Đức Giê-hô-va. Người phải chọn lấy cho ta người Lê-vi thế cho các con trưởng nam trong dân Y-sơ-ra-ên; cũng phải bắt súc vật của người Lê-vi thế cho mọi con súc vật đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên. 3:42 Vậy, Môi-se kê sổ các con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người. 3:43 Hết thấy những con trưởng nam kể từng tên, từ tuổi một tháng sắp lên, theo sự kê sổ họ, là hai mươi hai ngàn hai trăm bảy mươi ba người. 3:44 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 3:45 Hãy chọn lấy những người Lê-vi thế cho hết thấy con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, và súc vật của người Lê-vi thế cho súc vật của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, các người Lê-vi sẽ thuộc về ta. Ta là Đức Giê-hô-va. 3:46 Còn về sự chuộc lại con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, kê sổ hơn số người Lê-vi hai trăm bảy mươi ba, 3:47 thì người phải thu mỗi người năm siéc-lơ, tùy theo siéc-lơ nơi thánh; một siéc-lơ là hai chục ghê-ra. 3:48 Người phải giao bạc cho A-rôn và các con trai người; ấy là bạc chuộc lại những con trưởng nam trỗi hơn. 3:49 Vậy, Môi-se thu bạc chuộc lại những con trưởng nam trỗi hơn số người Lê-vi đã chuộc lại. 3:50 Bạc mà người thu về những con trưởng nam của dân Y-sơ-ra-ên, cộng được một ngàn ba trăm sáu mươi lăm siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh. 3:51 Môi-se vâng mạng Đức Giê-hô-va, giao bạc chuộc lại cho A-rôn và các con trai người, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Dân-số Ký 4

4:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 4:2 Trong người Lê-vi hãy dựng sổ các con cháu Kê-hát, tùy theo họ hàng và tông tộc của chúng nó, 4:3 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công vào hội mạc. 4:4 Này sẽ là phần việc của con cháu Kê-hát tại trong hội mạc. Họ sẽ coi sóc nơi chí thánh. 4:5 Khi nào dời trại quân đi, A-rôn và các con trai người sẽ đến gỡ bức màn mà bao lấy hòm bằng chứng; 4:6 đoạn đắp lên một tấm phủ bằng da cá nược, trải trên một tấm nỉ toàn bằng màu điều xanh và xỏ đòn khiêng vào. 4:7 Cũng trải một tấm nỉ màu điều xanh trên cái bàn về bánh trần thiết; ở trên bàn thì sắp đĩa, chén, tộ và chậu về những lễ quán; bánh hằng trần thiết cũng sẽ có ở trên nữa. 4:8 Rồi trải trên các vật đó một tấm nỉ màu đỏ sẫm, đắp một tấm phủ bằng da cá nược và xỏ đòn khiêng vào. 4:9 Cũng phải lấy một tấm nỉ màu điều xanh mà đầy chân đèn thấp, các thếp đèn, kéo hốt tim, đồ đựng tro, và các bình dầu mà người ta dùng về chân đèn. 4:10 Rồi để chân đèn và hết thầy đồ phụ tùng trong một tấm phủ bằng da cá nược, để lên trên cái sề. 4:11 Họ phải trải trên bàn thờ bằng vàng một tấm nỉ màu điều xanh và đắp một tấm phủ bằng da cá nược, rồi xỏ đòn khiêng vào. 4:12 Lại, cũng phải lấy hết thầy đồ đạc dùng về công việc nơi thánh, để trong một tấm nỉ màu điều xanh, rồi đắp một tấm phủ bằng da cá nược và để lên trên cái sề. 4:13 Phải hốt tro của bàn thờ, trải ở trên một tấm nỉ màu đỏ điều, 4:14 để lên trên hết thầy đồ đạc dùng về công việc của bàn thờ, tức là những lư hương, nĩa, vá, chén, cùng những đồ phụ tùng của bàn thờ. Rồi đắp trên bàn thờ một tấm phủ bằng da cá nược và xỏ đòn khiêng vào. 4:15 Sau khi A-rôn và các con trai người đã đầy diệm nơi thánh và các đồ đạc thánh xong, khi dời trại quân đi, thì các con cháu Kê-hát phải đến đặt khiêng các đồ đạc đó; họ chẳng nên đụng vào những vật thánh, e phải chết chẳng. Trong hội mạc, ấy là đồ mà các con cháu Kê-hát phải khiêng đi. 4:16 Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, sẽ coi về dầu thấp đèn, hương-liệu, của lễ chay hằng hiến, dầu xức, cả đèn tạm, và hết thầy vật chi ở trong nơi thánh với đồ phụ tùng của nơi thánh. 4:17 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 4:18 Hãy làm thẻ nào cho tông tộc Kê-hát chớ bị truất khỏi chi phái Lê-vi, 4:19 và hãy làm điều này cho chúng nó, để khi đến gần nơi chí thánh, chúng nó được sống, chẳng phải chết: A-rôn và các con trai người phải đến cất công việc cho mỗi người, và đồ chi họ phải khiêng đi. 4:20 Dấu một lát, chúng nó chớ nên vào đặt xem những vật thánh, e phải chết chẳng. 4:21 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 4:22 Cũng hãy dựng sổ các con cháu Ghê-t-sôn, tùy theo tông tộc và họ hàng họ. 4:23 Từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, người khá kê sổ hết thầy những người nào có thể làm công việc trong hội mạc. 4:24 Này là chức việc của các họ hàng Ghê-t-sôn, hoặc phải làm hoặc phải khiêng đồ: 4:25 họ sẽ mang những tấm màn của đèn tạm và hội mạc, tấm bong của hội mạc, tấm lá-phủ bằng da cá nược ở trên, và bức màn của cửa hội mạc; 4:26 các bộ vi của hành lang ở chung quanh đèn tạm và bàn thờ, bức màn của cửa hành lang, những dây chạc, và hết thầy đồ dùng về các vật đó, cùng làm các công việc về những món ấy. 4:27 Hết thầy công việc của con cháu Ghê-t-sôn, món chi họ phải khiêng đi, và việc chi họ phải làm điều sẽ theo lệnh A-rôn và các con trai người chỉ biểu; người phải giao cho họ coi sóc mọi món chi phải khiêng đi. 4:28 Trong hội mạc, ấy là công việc của các họ hàng con cháu Ghê-t-sôn. Họ sẽ giữ chức phận mình dưới quyền cai trị của Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn. 4:29 Người phải kê sổ con cháu Mê-ra-ri, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ, 4:30 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công vào hội mạc. 4:31 Về các công việc của con cháu Mê-ra-ri trong hội mạc, này là vật họ phải coi sóc và khiêng đi: những tấm ván của đèn tạm, các xà ngang, trụ, lỗ trụ, 4:32 các trụ chung quanh hành lang và lỗ trụ, nọc, dây chạc, cùng hết thầy đồ đạc và các vật chi dùng về việc đó; các người sẽ kê sổ từng tên những vật chi họ phải coi sóc và khiêng đi. 4:33 Đó là hết thầy việc của các họ hàng Mê-ra-ri, về những công việc trong hội mạc mà họ phải làm ở dưới quyền cai trị của Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn. 4:34 Vậy, Môi-se, A-rôn và những hội trưởng kê sổ con cháu Kê-hát, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ, 4:35 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người nào có thể giúp công trong hội mạc; 4:36

và những người mà người ta kê sổ, tùy theo họ hàng mình, cộng được hai ngàn bảy trăm năm mươi. 4:37 Đó là những người của các họ hàng Kê-hát đã bị kê sổ, tức là hết thầy người hầu việc trong hội mạc mà Môi-se và A-rôn kê sổ, y theo mạng của Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy. 4:38 Còn con cháu của Ghệt-sôn đã bị kê sổ, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ, 4:39 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là hết thầy người có thể giúp công trong hội mạc, 4:40 cộng được hai ngàn sáu trăm ba mươi. 4:41 Đó là những người về các họ hàng con cháu Ghệt-sôn đã bị kê sổ, tức là mọi người hầu việc trong hội mạc mà Môi-se và A-rôn tu bộ y theo mạng của Đức Giê-hô-va. 4:42 Còn những người về họ hàng con cháu Mê-ra-ri đã bị kê sổ, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ, 4:43 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là mọi người có thể giúp công trong hội mạc, 4:44 cộng được ba ngàn hai trăm. 4:45 Đó là những người về các họ hàng con cháu Mê-ra-ri đã bị kê sổ. Môi-se và A-rôn lấy bộ dân, y theo mạng của Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy. 4:46 Hết thầy những kẻ trong người Lê-vi mà Môi-se, A-rôn, và các quan trưởng Y-sơ-ra-ên tu bộ, tùy theo họ hàng và tông tộc của họ, 4:47 từ ba mươi tuổi sắp lên cho đến năm mươi, tức là mọi người đến đăng hầu việc và khiêng đồ trong hội mạc, 4:48 cộng được tám ngàn năm trăm tám mươi. 4:49 Người ta tu bộ người Lê-vi tùy theo mạng của Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy, cắt phần cho mỗi người việc mình phải làm, và vật chi mình phải khiêng đi; người ta tu bộ dân tùy theo lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Dân-số Ký 5

5:1 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 5:2 Hãy biểu dân Y-sơ-ra-ên đuổi ra ngoài trại quân hết thầy người phung, người có bệnh bạch trược, và người vì có đặng đến một xác chết nào đã bị ô uế. 5:3 Bất luận nam hay nữ, các người phải đuổi họ ra ngoài trại quân, hầu cho họ không làm cho trại quân bị ô uế, là nơi ta ngự ở trong. 5:4 Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy, đuổi họ ra khỏi trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã truyền lệnh cho Môi-se vậy. 5:5 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 5:6 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Khi một người nam hay nữ phạm một trong những tội người ta thường phạm, cho đến can phạm cùng Đức Giê-hô-va, và vì có đó phải mắc tội, 5:7 thì người ấy phải xưng tội mình đã phạm ra, và trả tang vật lại đủ, và thêm một phần năm giá vật mà giao cho người mình đã mắc tội cùng. 5:8 Nếu người này không còn, và không bà con nào để lãnh tang vật đó lại, thì vật ấy sẽ về Đức Giê-hô-va, tức là về thầy tế lễ, ngoại trừ con chiên đực về lễ chuộc tội mà thầy tế lễ sẽ dùng để chuộc tội cho người mắc tội đó. 5:9 Phạm lễ vật chi biệt riêng ra thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho thầy tế lễ, đều sẽ thuộc về người. 5:10 Những vật biệt riêng ra thánh mà mỗi người dâng sẽ thuộc về người; vật chi mỗi người ban cho thầy tế lễ, chắc sẽ thuộc về người vậy. 5:11 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 5:12 Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu một người đàn bà lỗi đạo và phạm tội bất chánh cùng chồng, 5:13 nếu có một người nam gian dâm cùng nàng mà việc nhem khuất mắt chồng; nếu nàng bị ô uế kín nhiệm, không có chứng cứ đối cùng nàng, và nàng không bị bắt tại trận; 5:14 nếu tánh ghen phát nơi người chồng ghen vợ mình, hoặc đã thật bị ô uế, hoặc không có bị ô uế, 5:15 thì người này phải dẫn vợ mình đến trước mặt thầy tế lễ, và vì nàng đem theo một phần mười ê-pha bột mạch nha dùng làm của tế lễ. Người chớ nên chế dầu vào, và cũng chẳng nên bỏ nhũ hương lên trên, vì là một của lễ chay về sự ghen tương, một của lễ chay kỷ niệm để nhắc tội gian ác. 5:16 Thầy tế lễ sẽ biểu người nữ đến gần, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. 5:17 Kế đó thầy tế lễ lấy nước thánh đổ vào chậu đất, hót bụi ở trên đất của đèn tẩm mà bỏ trong nước. 5:18 Đoạn, thầy tế lễ phải biểu người nữ đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, lột trần đầu nàng, để của lễ kỷ niệm trên lòng bàn tay nàng, nghĩa là của lễ chay về sự ghen tương; và thầy tế lễ phải có nước để rửa sạch trong tay mình. 5:19 Thầy tế lễ phải bắt người nữ thề, và nói cùng nàng rằng: Nếu chẳng một người nam nào nằm cùng ngươi, và nếu đang dưới quyền chồng ngươi không có lỗi đạo và không bị ô uế, thì chẳng phải mắc một điều hại nào của nước để rửa sạch này. 5:20 Còn nếu đang dưới quyền

chồng, mà người lỗi đạo; nếu người bị ô uế, và nếu một người nào khác hơn chồng đã nằm cùng người 5:21 bấy giờ thầy tế lễ phải bắt người nữ lấy một lời thề trừ ẻo mà thề, và nói cùng nàng rằng: Cầu Đức Giê-hô-va khiến cho người trở nên một mầm rửa sả và trừ ẻo giữa vòng dân sự người, làm cho người ốm lòi hông và phình bụng lên; 5:22 nước đắng giáng rửa sả này khá chun vào ruột gan làm cho bụng người phình lên và ốm lòi hông. Người nữ sẽ nói rằng: A-men, a-men! 5:23 Kế đó, thầy tế lễ phải viết các lời trừ ẻo này trong một cuốn sách, rồi lấy nước đắng bôi đi. 5:24 Thầy tế lễ sẽ biểu người nữ uống nước đắng giáng rửa sả, nước đắng giáng rửa sả sẽ vào trong mình nàngặng làm cay đắng cho nàng. 5:25 Đoạn, thầy tế lễ sẽ lấy khỏi tay người nữ của lễ chay về sự ghen tương, đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va và dâng lên trên bàn thờ. 5:26 Rồi lấy một nắm của lễ chay kỷ niệm và xông trên bàn thờ; kế biểu người nữ uống nước đắng. 5:27 Vả, khi nào thầy tế lễ biểu người uống nước đắng rồi, nếu quả người có bị ô uế phạm tội bất chánh cùng chồng mình, thì nước đắng giáng rửa sả sẽ vào trong mình làm cay đắng cho nàng, bụng nàng sẽ phình lên, hông nàng ốm lòi, và người nữ này sẽ làm một mầm rửa sả giữa vòng dân sự mình. 5:28 Còn nếu người nữ không bị ô uế, vẫn thanh sạch, thì nàng sẽ chẳng bị một điều hại nào, và sẽ sanh con. 5:29 Đó là luật lệ về sự ghen tương khi một người đàn bà, ở dưới quyền chồng mình, lỗi đạo và bị ô uế; 5:30 hoặc khi nào tánh ghen phát sanh nơi người chồng mà ghen vợ mình: người phải đem vợ đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và thầy tế lễ sẽ làm cho nàng hết thảy điều chi luật lệ này truyền dạy. 5:31 Người chồng sẽ vô tội, còn người đàn bà đó sẽ mang lấy tội mình.

Dân-số Ký 6

6:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Mô-se rằng: 6:2 Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Bất luận người nam hay nữ, khi hứa nguyện Na-xi-rêặng biệt mình riêng ra cho Đức Giê-hô-va, 6:3 thì phải kiêng cữ rượu và vật uống say; chẳng nên uống hoặc giấm rượu, hoặc giấm của vật uống say; lại cũng chẳng nên uống một thứ nước nào bằng trái nho, hay là ăn nho tươi, hoặc nho khô. 6:4 Trọn trong lúc người biệt mình riêng ra, chớ ăn món chi của nho sanh sản hết, từ hạt đến da. 6:5 Trọn trong lúc hứa nguyện Na-xi-rê mình, chớ nên dùng dao cạo đầu; người sẽ nên thánh, và phải để tóc mọc cho đến chừng nào kỳ biệt mình riêng ra cho Đức Giê-hô-va đã được mãn. 6:6 Trọn trong lúc người biệt mình riêng ra cho Đức Giê-hô-va chớ đến gần người chết. 6:7 Người chớ vì cha hoặc vì mẹ, vì anh hoặc vì chị đã chết, mà làm cho mình bị ô uế, vì dầu chỉ sự biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời vẫn ở trên đầu người. 6:8 Trọn trong lúc hứa nguyện Na-xi-rê, người được biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va. 6:9 Nếu ai chết thành linh gần bên người, làm cho ô uế đầu mình đã biệt riêng ra thánh, thì phải cạo đầu mình trong ngày được sạch, tức là ngày thứ bảy; 6:10 qua ngày thứ tám, người phải đem hai chim cu hay là hai bò câu con đến cho thầy tế lễ tại cửa hội mạc. 6:11 Thầy tế lễ sẽ dâng con này làm của lễ chuộc tội, con kia làm của lễ thiêu, và chuộc tội cho người đã phạm, vì có xác chết. Vậy, trong ngày đó người sẽ biệt đầu mình riêng ra thánh. 6:12 Thế thì, người phải biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va những ngày về nguyện Na-xi-rê mình lại, và dâng một con chiên đực giáp năm làm của lễ chuộc sự mắc lỗi, và những ngày trước không kể nữa, vì sự Na-xi-rê mình đã bị ô uế. 6:13 Đây là luật lệ về người Na-xi-rê: Khi nào những ngày Na-xi-rê mình đã mãn, người ta phải đem người đến tại cửa hội mạc; 6:14 người phải dâng của lễ mình cho Đức Giê-hô-va, tức là một con chiên con giáp năm không tì vết, làm của lễ thiêu, một con chiên cái giáp năm không tì vết, làm của lễ chuộc tội, và một con chiên đực không tì vết, làm của lễ thù ân; 6:15 một giỏ bánh không men bằng bột lọc, bánh nhỏ tưới dầu, bánh tráng không men thoa dầu, luôn với của lễ chay và lễ quán cặp theo các lễ kia. 6:16 Thầy tế lễ sẽ đem những của lễ này đến trước mặt Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ chuộc tội cùng của lễ thiêu của người; 6:17 rồi ngoại trừ giỏ bánh không men, dâng luôn con chiên đực làm của lễ thù ân, cùng dâng của lễ chay và lễ quán của người. 6:18 Tại cửa hội mạc, người Na-xi-rê phải cạo đầu mình đã biệt riêng ra, lấy tóc bỏ vào lửa dưới của lễ thù ân. 6:19 Sau khi người Na-xi-rê cạo đầu rồi, thầy tế lễ sẽ lấy cái vai chín của chiên

đực, một cái bánh nhỏ không men trong giỏ, một bánh tráng không men và để trong lòng hai bàn tay người, 6:20 rồi đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va: ấy là một vật thánh về thầy tế lễ với cái o đưa qua đưa lại và cái giỏ dâng giờ lên. Kế đó, người Na-xi-rê được phép uống rượu. 6:21 Đó là luật lệ về người Na-xi-rê đã hứa nguyện, và đây là của lễ người phải dâng cho Đức Giê-hô-va về nguyện Na-xi-rê mình, ngoại trừ của lễ nào người có thể dâng thêm. Người phải theo luật lệ về sự Na-xi-rê mình mà làm theo lời hứa nguyện của mình vậy. 6:22 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 6:23 Hãy nói cùng A-rôn và các con trai người mà rằng: Các ngươi phải chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: 6:24 Cầu xin Đức Giê-hô-va ban phước cho người và phù hộ người! 6:25 Cầu xin Đức Giê-hô-va chiếu sáng mặt Ngài trên người, và làm ơn cho người! 6:26 Cầu xin Đức Giê-hô-va đoái xem người và ban bình an cho người! 6:27 Họ phải đặt danh ta trên dân Y-sơ-ra-ên như vậy, thì ta đây sẽ ban phước cho dân đó.

Dân-số Ký 7

7:1 Khi Môi-se đã dựng xong đền tạm, và đã xức dầu cùng biệt riêng ra thánh hết thầy đồ đặc của đền tạm, xức dầu và biệt riêng ra thánh bàn thờ và hết thầy đồ đặc của bàn thờ rồi, 7:2 thì các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, tức là các quan trưởng về những chi phái mà đã cai trị cuộc tu bộ dân, đều đem dâng lễ vật của mình. 7:3 Vậy, các quan trưởng dẫn lễ vật mình đến trước mặt Đức Giê-hô-va: Sáu xe cộ, hình như cái kiệu, và mười hai con bò đực, nghĩa là mỗi hai quan trưởng đồng dâng một xe cộ, và mỗi một người dâng một con bò đực; họ dâng lễ vật đó trước đền tạm. 7:4 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy thu nhận các lễ vật của những người này, để dùng vào công việc hội mạc; và hãy giao cho người Lê-vi, 7:5 tức là cho mọi người tùy theo chức phận mình. 7:6 Vậy, Môi-se bèn nhận lấy các xe cộ và những bò đực, giao cho người Lê-vi. 7:7 Người giao cho con cháu Ghết-sôn hai xe cộ và bốn con bò đực, tùy theo chức phận của họ. 7:8 Người giao cho con cháu Mê-ra-ri bốn xe cộ và tám con bò đực, tùy theo chức phận của họ, có Y-tha-ma, con trai thầy tế lễ A-rôn, làm quản lý. 7:9 Nhưng người không có giao chi cho con cháu Kê-hát, vì họ mắc phần công việc về những vật thánh, và gánh vác những vật đó trên vai mình. 7:10 Trong ngày bàn thờ được xức dầu, các quan trưởng dâng lễ vật mình trước bàn thờ về cuộc khánh thành nó. 7:11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Các quan trưởng phải đem lễ vật mình về cuộc khánh thành bàn thờ, người này thì ngày nay, người kia thì ngày kia. 7:12 Người dâng lễ vật mình ngày đầu, là Na-ha-sôn, con trai của A-mi-na-đáp, thuộc về chi phái Giu-đa. 7:13 Lễ vật người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:14 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:15 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:16 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:17 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Na-ha-sôn, con trai A-mi-na-đáp. 7:18 Ngày thứ hai, Na-tha-na-ên, con trai của Xu-a, quan trưởng Y-sa-ca, dâng lễ vật mình. 7:19 Người dâng một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:20 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:21 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:22 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:23 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Na-tha-na-ên, con trai Xu-a. 7:24 Ngày thứ ba, đến quan trưởng của con cháu Sa-bu-lôn, là Ê-li-áp, con trai của Hê-lôn. 7:25 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:26 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:27 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:28 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:29 và về của lễ thù

ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-li-áp, con trai Hê-lôn. 7:30 Ngày thứ tư, đến quan trưởng của con cháu Ru-bên, là Ê-lít-su, con trai Sê-đêu. 7:31 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:32 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:33 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:34 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:35 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-lít-su, con trai Sê-đêu. 7:36 Ngày thứ năm, đến quan trưởng của con cháu Si-mê-ôn, là Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha-đai. 7:37 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:38 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:39 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:40 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:41 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha-đai. 7:42 Ngày thứ sáu, đến quan trưởng của con cháu Gát, là Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên. 7:43 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:44 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:45 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:46 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:47 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-li-a-sáp, con trai Đê-u-ên. 7:48 Ngày thứ bảy, đến quan trưởng của con cháu Ép-ra-im, là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút. 7:49 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:50 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:51 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:52 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:53 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút. 7:54 Ngày thứ tám, đến quan trưởng của con cháu Ma-na-se, là Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đát-su. 7:55 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:56 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:57 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:58 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:59 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đát-su. 7:60 Ngày thứ chín, đến quan trưởng của con cháu Bên-gia-min, là A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni. 7:61 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:62 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:63 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:64 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:65 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni. 7:66 Ngày thứ mười, đến quan trưởng của con cháu Đan, là A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai. 7:67 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:68 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:69 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:70 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:71 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai. 7:72 Ngày thứ mười một, đến quan trưởng của con cháu A-se, là

Pha-ghi-ên, con trai của Óc-ran. 7:73 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:74 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:75 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:76 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:77 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của Pha-ghi-ên, con trai Óc-ran. 7:78 Ngày thứ mười hai, đến quan trưởng của con cháu Nép-ta-li, là A-hi-ra, con trai Ê-nan. 7:79 Lễ vật của người là một cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, một cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh, cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, dùng về của lễ chay; 7:80 một cái chén vàng nặng mười siéc-lơ, đầy thuốc thơm; 7:81 một con bò đực tơ, một con chiên đực, một con chiên con giáp năm, dùng về của lễ thiêu; 7:82 một con dê đực dùng về của lễ chuộc tội; 7:83 và về của lễ thù ân, hai con bò đực, năm con chiên đực, năm con dê đực, và năm con chiên con giáp năm. Đó là lễ vật của A-hi-ra, con trai Ê-nan. 7:84 Ấy là những lễ vật của các quan trưởng dân Y-sơ-ra-ên dâng về cuộc khánh thành bàn thờ, khi bàn thờ được xúc dầu: Mười hai đĩa bạc, mười hai chậu bạc, mười hai chén vàng; 7:85 mỗi cái đĩa bạc nặng một trăm ba mươi siéc-lơ, và mỗi cái chậu bạc nặng bảy chục siéc-lơ. Tổng cộng số bạc của các đĩa và chậu là hai ngàn bốn trăm siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh. 7:86 Mười hai cái chén vàng đầy thuốc thơm, mỗi cái mười siéc-lơ, theo siéc-lơ của nơi thánh; tổng cộng số vàng của chén nặng được một trăm hai mươi siéc-lơ. 7:87 Tổng cộng số bò đực về của lễ thiêu là mười hai con, với mười hai con chiên đực, mười hai con chiên con giáp năm cùng những của lễ chay cặp theo, và mười hai con dê đực dùng về của lễ chuộc tội. 7:88 Tổng cộng số bò đực về của lễ thù ân là hai mươi bốn con với sáu mươi con chiên đực, sáu mươi con dê đực, sáu mươi con chiên con giáp năm. Ấy là lễ vật dâng về cuộc khánh thành bàn thờ, sau khi bàn thờ được xúc dầu rồi. 7:89 Khi Môi-se vào hội mạc dựng hầu chuyện cùng Đức Giê-hô-va, thì người nghe Tiếng nói cùng mình từ trên nắp thi ân để trên hòm bảng chứng, ở giữa hai chê-ru-bin, người hầu chuyện cùng Đức Giê-hô-va vậy.

Dân-số Ký 8

8:1 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: 8:2 Hãy nói cùng A-rôn: Khi nào người đặt các đèn, thì bảy ngọn đèn phải chiếu trên phía trước chân đèn. 8:3 A-rôn bèn làm như vậy; đặt bảy ngọn đèn trên phía trước chân đèn, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 8:4 Vả, chân đèn đã làm theo cách này; làm bằng vàng đánh giát, cho đến cái chân và những cái hoa đều đánh giát. Ấy vậy, người ta làm chân đèn theo như kiểu mà Đức Giê-hô-va đã chỉ cho Môi-se xem. 8:5 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 8:6 Hãy chọn lấy người Lê-vi ở trong vòng dân Y-sơ-ra-ên và dọn cho họ được sạch. 8:7 Đây là điều người phải làm cho họ được sạch: Người phải rảy nước rửa tội trên mình họ; họ phải cạo hết thầy cùng mình, giặt quần áo, và dọn cho mình được sạch. 8:8 Đoạn, họ phải bắt một con bò đực với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu cặp theo; còn người bắt một con bò đực tơ thứ nhì dùng về của lễ chuộc tội; 8:9 rồi biểu người Lê-vi đến gần trước hội mạc và nhóm cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. 8:10 Vậy, người phải biểu người Lê-vi đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi dân Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay trên mình người Lê-vi. 8:11 A-rôn sẽ dâng người Lê-vi làm của lễ do phần dân Y-sơ-ra-ên mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, và họ sẽ được phần làm công việc của Đức Giê-hô-va. 8:12 Đoạn, người Lê-vi sẽ đặt tay trên đầu hai con bò đực, và người phải dâng con này làm của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội cho người Lê-vi. 8:13 Kế đó, người phải biểu người Lê-vi đứng trước mặt A-rôn và các con trai người, rồi dâng họ như một của lễ đưa qua đưa lại cho Đức Giê-hô-va. 8:14 Như vậy người sẽ biệt riêng ra người Lê-vi với dân Y-sơ-ra-ên, và người Lê-vi sẽ thuộc về ta. 8:15 Sau việc ấy, người Lê-vi sẽ đến dựng làm công việc của hội mạc. Ấy, người sẽ làm cho họ được sạch và dâng như của lễ đưa qua đưa lại vậy. 8:16 Bởi vì, giữa dân Y-sơ-ra-ên người Lê-vi ban trọn cho ta; ta đã chọn lấy họ về ta thế cho hết thầy con đầu lòng của

dân Y-sơ-ra-ên. 8:17 Vì chưng hết thầy con đầu lòng trong dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về ta, bất luận người hay vật; ta đã biệt chúng nó riêng ra cho ta trong ngày ta hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, 8:18 và ta đã chọn lấy người Lê-vi thế cho mọi con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên. 8:19 Bởi trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn người Lê-vi ban trọn cho A-rôn và các con trai người, đặt làm công việc của dân Y-sơ-ra-ên ở trong hội mạc, cùng làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho khi họ đến gần nơi thánh, chẳng có tai hại chi trong dân Y-sơ-ra-ên. 8:20 Vậy, Môi-se, A-rôn, và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, đối cùng người Lê-vi làm hết mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se về họ; dân Y-sơ-ra-ên đối cùng người Lê-vi đều làm như vậy. 8:21 Người Lê-vi bèn làm cho mình được sạch khỏi tội, và giặt áo xống mình; rồi A-rôn dâng họ như của lễ đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, và làm lễ chuộc tội cho, để dọn họ được sạch. 8:22 Sau rồi, người Lê-vi đến đặt làm công việc mình trong hội mạc trước mặt A-rôn và trước mặt các con trai người. Đối cùng người Lê-vi, người ta làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se về họ. 8:23 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 8:24 Đây là lệ định về người Lê-vi: Từ hai mươi lăm tuổi sắp lên, người Lê-vi phải đến nhập ban trong công việc của hội mạc. 8:25 Nhưng đến năm mươi tuổi, người sẽ ra ban, chẳng làm công việc nữa; 8:26 người phải cứ giúp đỡ anh em mình trong hội mạc, coi sóc việc chi đã giao cho, nhưng không nên làm công việc nữa. Người phải đối cùng người Lê-vi mà làm như vậy về chức phận của họ.

Dân-số Ký 9

9:1 Tháng giêng năm thứ hai, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se trong đồng vắng Si-na-i rằng: 9:2 Dân Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-quá theo kỳ nhất định. 9:3 Các người phải giữ lễ đó theo kỳ nhất định, tức là ngày mười bốn tháng này, vào buổi chiều tối; các người phải làm theo hết thầy lệ định và luật pháp về lễ đó. 9:4 Vậy, Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên để họ giữ lễ Vượt-quá. 9:5 Dân Y-sơ-ra-ên giữ lễ Vượt-quá trong tuần tháng giêng, ngày mười bốn, vào buổi chiều tối, tại đồng vắng Si-na-i, làm y mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 9:6 Vả, có mấy người vì có xác chết mà bị ô uế, không được giữ lễ Vượt-quá trong ngày đó, bèn đến trước mặt Môi-se và A-rôn, 9:7 mà thưa cùng Môi-se rằng: Chúng tôi bị lây ô uế vì xác chết của loài người; sao tại trong dân Y-sơ-ra-ên chúng tôi phải bị cắt phần dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va theo kỳ đã chỉ? 9:8 Môi-se đáp rằng: Hãy đợi để ta biết điều Đức Giê-hô-va sẽ truyền dạy về các người. 9:9 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: 9:10 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi một người trong vòng các người hay là trong vòng hậu đại các người bị ô uế vì có xác chết, hoặc mắc đi xa, thì cũng buộc phải giữ lễ Vượt-quá cho Đức Giê-hô-va. 9:11 Mấy người đó phải giữ lễ này ngày mười bốn tháng hai, vào buổi chiều tối, ăn bánh không men cùng rau đắng, 9:12 chớ nên để chi còn dư lại đến sáng mai, và cũng chẳng nên bẻ gãy những xương; phải giữ theo mọi luật lệ về lễ Vượt-quá vậy. 9:13 Nhưng còn ai tinh sạch và không có đi xa, nếu chẳng giữ lễ Vượt-quá thì sẽ bị truất khỏi dân sự mình: vì người ấy chẳng dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong kỳ nhất định; người sẽ mang lấy tội mình. 9:14 Khi một khách ngoại bang kiêu ngạo giữa các người mà muốn giữ lễ Vượt-quá cho Đức Giê-hô-va, thì phải giữ theo lệ định và luật pháp về lễ Vượt-quá. Đồng có một luật lệ cho các người, cho khách ngoại bang, và cho người nào sanh tại trong xứ. 9:15 Vả, ngày người ta dựng đền tạm, thì trụ mây bao phủ đền tạm và Trại chừng có; ban chiều dường có một vàng lửa ở trên đền tạm cho đến sáng mai. 9:16 Hằng có như vậy; ban ngày trụ mây bao phủ đền tạm, và ban đêm giống như có lửa. 9:17 Mỗi khi trụ mây cất lên khỏi Trại, thì dân Y-sơ-ra-ên ra đi; trong nơi nào trụ mây dừng lại, thì dân Y-sơ-ra-ên hạ trại ở đó. 9:18 Dân Y-sơ-ra-ên ra đi theo mạng Đức Giê-hô-va, và hạ trại theo mạng Đức Giê-hô-va. Trọn trong lúc trụ mây ngự trên đền tạm, thì dân Y-sơ-ra-ên cứ đóng trại. 9:19 Khi nào trụ mây ngự lâu trên đền tạm, thì dân Y-sơ-ra-ên vắng theo mạng Đức Giê-hô-va, chẳng hề ra đi. 9:20 Nhưng khi nào trụ mây ngự ít ngày trên đền

tạm, thì dân Y-sơ-ra-ên cứ vâng theo mạng Đức Giê-hô-va mà hạ trại và ra đi. 9:21 Khi trụ mây ngự tại đó từ buổi chiều đến sáng mai, và khi đến sáng mai trụ mây cất lên, thì ra đi; không cứ ngày hay đêm trụ mây cất lên, thì họ ra đi. 9:22 Trụ mây ngự trên đền tạm hoặc hai ngày, hoặc một tháng, hoặc lâu hơn nữa, thì dân Y-sơ-ra-ên cứ đóng trại, không hề ra đi; nhưng khi trụ mây cất lên, thì họ ra đi. 9:23 Dân Y-sơ-ra-ên hạ trại và ra đi tùy theo mạng Đức Giê-hô-va; họ theo chương trình của Đức Giê-hô-va, tùy mạng Ngài đã dạy Môi-se mà truyền cho.

Dân-số Ký 10

10:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 10:2 Hãy làm hai ống loa bằng bạc, đánh giát, dùng cho người để nhóm hiệp hội chúng và truyền cho các trại quân ra đi. 10:3 Khi nào người ta thổi loa, toàn hội chúng sẽ nhóm lại gần bên người, tại cửa hội mạc. 10:4 Nếu người ta thổi chỉ một ống loa, thì các quan trưởng, tức là các quan tướng đội-quân Y-sơ-ra-ên phải nhóm lại gần bên người; 10:5 khi các người thổi tiếng vang, thì những trại quân ở về hướng đông phải ra đi. 10:6 Khi các người thổi tiếng vang lần thứ nhì, thì những trại quân ở về hướng nam phải ra đi; người ta sẽ thổi tiếng vang khi nào các trại quân phải ra đi vậy. 10:7 Khi nhóm hội chúng, các người phải thổi, nhưng đừng thổi tiếng vang. 10:8 Các con trai A-rôn, là những thầy tế lễ, sẽ thổi những ống loa. Từ đời này sang đời kia, ấy sẽ là một lệ định đời đời cho các người. 10:9 Khi nào trong xứ các người phải ra chiến trận cùng kẻ thù nghịch xông đánh mình, thì phải thổi loa tiếng vang; Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người sẽ nhớ lại các người, và các người sẽ được giải thoát khỏi kẻ thù nghịch. 10:10 Trong những ngày vui mừng, trong các lễ trọng thể và đầu tháng của các người, thì phải thổi loa khi dâng những của lễ thiêu và của lễ thù ân mình; loa sẽ dùng làm kỷ niệm trước mặt Đức Chúa Trời của các người. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. 10:11 Xảy trong ngày hai mươi tháng hai, năm thứ hai, thì trụ mây cất lên khỏi đền tạm chứng cứ. 10:12 Dân Y-sơ-ra-ên, theo chương trình đã định, ra từ đồng vắng Si-na-i, và trụ mây dừng lại tại đồng vắng Pha-ran. 10:13 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng của Đức Giê-hô-va dạy Môi-se truyền cho, mà ra đi lần thứ nhất. 10:14 Ngọn cờ của trại quân Giu-đa, tùy theo các đội ngũ mình, đi trước. Na-ha-sôn, con trai A-mi-na-đáp, thống lãnh quân đội Giu-đa. 10:15 Na-tha-na-ên, con trai Xu-a, thống lãnh quân đội của chi phái Y-sa-ca. 10:16 Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, thống lãnh quân đội của chi phái Sa-bu-lôn. 10:17 Bấy giờ, đền tạm đã tháo dỡ, rồi con cháu Ghê-t-sôn và con cháu Mê-ra-ri khiêng đền tạm, bèn ra đi. 10:18 Kế đó, ngọn cờ của trại quân Ru-bên ra đi, tùy theo các đội ngũ mình. Ê-lít-su, con trai Sê-đêu, thống lãnh quân đội Ru-bên. 10:19 Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha-đai, thống lãnh quân đội của chi phái Si-mê-ôn. 10:20 Ê-li-sáp, con trai Đê-u-ên, thống lãnh quân đội của chi phái Gát. 10:21 Bấy giờ, các người Kê-hát khiêng những vật thánh ra đi; người ta dựng đền tạm lên đang lúc đợi họ đến. 10:22 Đoạn, ngọn cờ của trại quân con cháu Ép-ra-im ra đi, tùy theo đội ngũ mình. Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút, thống lãnh quân đội Ép-ra-im. 10:23 Ga-ma-li-ên, con trai Phê-đát-su, thống lãnh quân đội của chi phái Ma-na-se. 10:24 A-bi-đan, con trai Ghi-đeo-ni, thống lãnh quân đội của chi phái Bên-gia-min. 10:25 Rốt lại, ngọn cờ của trại quân Đan ra đi, tùy theo các đội ngũ mình; nó làm hậu binh của các trại quân khác. A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa-đai, thống lãnh quân đội Đan. 10:26 Pha-ghi-ên, con trai Ốc-ran, thống lãnh quân đội của chi phái A-se. 10:27 A-hi-ra, con trai Ê-nan, thống lãnh quân đội của chi phái Nép-ta-li. 10:28 Đó là thứ tự về sự cất binh đi của dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo các đội ngũ mình; ấy, họ ra đi là như vậy. 10:29 Vả, Môi-se nói cùng Hô-báp, con trai Rê-u-ên, người Ma-đi-an, tức là anh vợ mình, mà rằng: Chúng tôi đi đến xứ mà Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta sẽ ban xứ đó cho các người. Xin anh hãy đi cùng chúng tôi, chúng tôi sẽ đãi anh tử tế; vì Đức Giê-hô-va có hứa ban ơn cho dân Y-sơ-ra-ên. 10:30 Hô-báp đáp rằng: Tôi không đi đâu, nhưng tôi sẽ đi về xứ sở tôi, là nơi bà con tôi. 10:31 Môi-se lại nói rằng: Tôi xin anh chớ bỏ chúng tôi, vì anh biết nơi nào trong đồng vắng chúng tôi có thể hạ trại được; anh sẽ dường như con mắt cho chúng tôi vậy. 10:32 Nếu anh đi cùng chúng tôi, thì chúng tôi sẽ làm cho anh hưởng ơn lành mà Đức Giê-hô-va sẽ làm cho chúng tôi.

10:33 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ núi Đức Giê-hô-va, đi trong ba ngày đường; hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đi trước trong lúc ba ngày đường này, để tìm cho dân một nơi an nghỉ. 10:34 Trong lúc ban ngày, khi dân Y-sơ-ra-ên dời trại quân đi, thì trụ mây của Đức Giê-hô-va ở trên họ. 10:35 Khi hòm giao ước đi, thì Môi-se nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỗi dậy, để kẻ thù nghịch Ngài bị tản lạc, và kẻ nào ghét Ngài chạy trốn trước mặt Ngài! 10:36 Khi người ta để hòm giao ước xuống, thì Môi-se nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin trở lại cùng muôn vàn của Y-sơ-ra-ên !

Dân-số Ký 11

11:1 Vả, dân sự bèn lằm bằm, và điều đó chẳng đẹp tai Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va nghe, cơn thịnh nộ Ngài nổi lên, lửa của Đức Giê-hô-va cháy phừng phừng giữa dân sự và thiêu hóa đầu cùng trại quân. 11:2 Dân sự bèn kêu la cùng Môi-se; Môi-se cầu xin Đức Giê-hô-va, thì lửa ngừng lại. 11:3 Người ta đặt tên chỗ này là Tha-bê-ra, vì lửa của Đức Giê-hô-va đã cháy giữa dân sự. 11:4 Bọn dân tạp ở trong dân Y-sơ-ra-ên sanh lòng tham muốn, đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên lại khóc nữa mà rằng: Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt? 11:5 Chúng tôi nhớ những cá chúng tôi ăn nhưng không tại xứ Ê-díp-tô, những dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, hành, và tỏi. 11:6 Bây giờ, linh hồn chúng tôi bị khô héo, không có chi hết! Mắt chỉ thấy ma-na mà thôi. 11:7 Vả, Ma-na hình như hột ngò, sắc như trân châu. 11:8 Dân sự đi tản ra và hốt lấy, rồi nghiền bằng cối xay, hay là giã bằng cối giã, nấu trong một cái nồi và làm bánh; nếm giống như bánh nhỏ có pha dầu. 11:9 Khi ban tối mù sương xuống trên trại quân, thì ma-na cũng xuống nữa. 11:10 Vậy, Môi-se nghe dân sự khóc, mỗi người ở trong nhà mình, tại nơi cửa trại mình: cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên phừng phừng, 11:11 và Môi-se lấy làm buồn bực về điều đó. Môi-se bèn thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sao Ngài làm cho tôi trở ngại buồn? Sao tôi chẳng được ơn trước mặt Ngài, và sao Ngài lại chất gánh nặng của hết thảy dân sự này trên mình tôi? 11:12 Tôi há có thọ thai dân này sao? há có sanh đẻ nó sao? mà Ngài lại phán biểu tôi rằng: Hãy ẩm dân này trong lòng người, như người cha nuôi bồng đứa trẻ bú, cho đến xứ mà Ngài có thể hứa ban cho tổ phụ của chúng nó. 11:13 Tôi sẽ có thịt ở đâu để phát cho cả dân sự này? bởi vì họ khóc về tôi mà rằng: Hãy cho chúng tôi ăn thịt. 11:14 Tôi không thể một mình gánh hết dân sự này, vì thật là rất nặng nề cho tôi quá! 11:15 Nếu Chúa đãi tôi như vậy, và nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin tha giết tôi đi, để tôi không thấy sự khốn nạn tôi! 11:16 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy nhóm hiệp cho ta bảy mươi người trong bực trưởng lão Y-sơ-ra-ên, tức là những kẻ người biết là trưởng lão và cai quản dân sự; hãy dẫn các người ấy đến hội mạc, đứng tại đó với người. 11:17 Đoạn, ta sẽ ngự xuống, nói chuyện tại đó với người; ta sẽ lấy Thần cảm người mà ban cho những người đó, để họ chịu gánh nặng về dân sự với người, và người không phải gánh một mình. 11:18 Người phải truyền cho dân sự rằng: Ngày mai phải dọn mình ra thánh, thì các người sẽ ăn thịt. Vì chừng lỗi tai Đức Giê-hô-va có nghe các người khóc mà rằng: Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt, vì chúng tôi lấy làm sung sướng tại xứ Ê-díp-tô, bởi có đó, Đức Giê-hô-va sẽ ban thịt cho các người, thì các người sẽ ăn. 11:19 Chẳng phải các người sẽ ăn thịt một ngày, hai ngày, năm ngày, mười ngày hay là hai mươi ngày đâu; 11:20 nhưng cho đến một tháng trọn, cho đến chừng nào thịt tràn ra lỗ mũi, và các người ngán đi, vì các người đã bỏ Đức Giê-hô-va ở giữa mình, và khóc trước mặt Ngài, mà rằng: Vì sao chúng tôi đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô? 11:21 Môi-se thưa rằng: Trong dân sự tôi đang ở đây, có sáu trăm ngàn người đàn ông, mà Ngài có phán rằng: Ta sẽ phát thịt cho dân này ăn trong một tháng trọn. 11:22 Người ta há sẽ giết chiên và bò đến nỗi được đủ cho họ sao? hay là người ta há sẽ gom hết thảy cá dưới biển đến nỗi được đủ cho họ sao? 11:23 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Tay của Đức Giê-hô-va đã vắn lại sao? Người sẽ xem thử điều ta đã phán cùng người có xảy đến hay chẳng. 11:24 Môi-se bèn đi ra, thuật lại các lời Đức Giê-hô-va cho dân sự, rồi nhóm hiệp bảy mươi người trong bực trưởng lão của dân sự, đặt để xung quanh Trại. 11:25 Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống trong mây, phán cùng Môi-se; Ngài lấy Thần cảm người và ban cho bảy mươi người trưởng lão. Vừa khi Thần ở trên bảy mươi người trưởng lão,

bèn được cảm động nói tiên tri, nhưng không cứ nói mãi. 11:26 Có hai người ở lại trong trại quân; một người tên là Ên-đát, một người tên là Mê-đát, được Thần cảm động, nói tiên tri tại trại quân. Hai người này thuộc về bọn được biên tên, nhưng không có đến hội mạc. 11:27 Một đứa trai trẻ chạy thuật lại cùng Môi-se rằng: Ên-đát và Mê-đát nói tiên tri trong trại quân. 11:28 Giô-suê, con trai của Nun, là người hầu việc Môi-se, đáp lại mà rằng: Hỡi Môi-se, chúa tôi, hãy cấm chúng nó! 11:29 Môi-se đáp rằng: Người ganh cho ta chăng? Ôi! chớ chi cả dân sự của Đức Giê-hô-va đều là người tiên tri, và chớ chi Đức Giê-hô-va ban Thần của Ngài cho họ! 11:30 Môi-se và mấy người trưởng lão đều lui vào trại quân. 11:31 Đức Giê-hô-va bèn khiến một trận gió nổi từ biển, dẫn những chim cút đến rải trên trại quân và xung quanh, bên này trải ra dài chừng một ngày đường đi, và bên kia trải ra dài chừng một ngày đường đi, khỏi mặt đất chừng hai thước bề cao. 11:32 Dân sự đứng dậy lượm những cút trong ngày đó, đêm đó và trọn ngày sau; ai lượm ít hơn hết có mười ô-me; người ta căng nó khắp chung quanh trại quân. 11:33 Thịt vẫn còn nơi răng, chưa nhai, thì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự, hành dân sự một tai vạ rất nặng. 11:34 Người ta đặt tên chỗ đó là Kíp-rốt Ha-tha-va; vì tại đó người ta chôn dân sự sanh lòng tham muốn. 11:35 Từ Kíp-rốt Ha-tha-va dân sự đi đến Hát-sê-rốt, rồi ngừng lại tại đó.

Dân-số Ký 12

12:1 Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy; vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ. 12:2 Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó. 12:3 Vả, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian. 12:4 Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi. 12:5 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến. 12:6 Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các ngươi có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. 12:7 Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta. 12:8 Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời dối, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các ngươi không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao? 12:9 Như vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng phừng cùng hai người; Ngài ngự đi. 12:10 Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kia, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. A-rôn xây lại phía Mi-ri-am, thấy người đã có bệnh phung. 12:11 A-rôn bèn nói cùng Môi-se rằng: Ôi, lạy chúa tôi, xin chớ để trên chúng tôi tội mà chúng tôi đã đại phạm và đã mắc lấy. 12:12 Xin chớ để nàng như một đứa con sáo thịt đã hư hết phân nửa khi lọt ra khỏi lòng mẹ. 12:13 Môi-se bèn kêu van cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi, Đức Chúa Trời! Tôi cầu khẩn Ngài chữa cho nàng. 12:14 Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Nếu cha nàng nhỏ trên mặt nàng, nàng há không mang hổ trong bảy ngày sao? Nàng phải cầm riêng ngoài trại quân trong bảy ngày, rồi sau sẽ được nhận vào lại. 12:15 Ấy vậy, Mi-ri-am bị cầm riêng ngoài trại quân trong bảy ngày, dân sự không ra đi cho đến chừng nào Mi-ri-am được nhận vào lại. 12:16 Sau việc đó, dân sự ra đi từ Hát-sê-rốt, và hạ trại trong đồng vắng Pha-ran.

Dân-số Ký 12

12:1 Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy; vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ. 12:2 Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà

thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó. 12:3 Vả, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian. 12:4 Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi. 12:5 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến. 12:6 Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các ngươi có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. 12:7 Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta. 12:8 Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời dối, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các ngươi không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao? 12:9 Như vậy, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng phừng cùng hai người; Ngài ngự đi. 12:10 Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kia, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. A-rôn xây lại phía Mi-ri-am, thấy người đã có bệnh phung. 12:11 A-rôn bèn nói cùng Môi-se rằng: Ôi, lạy chúa tôi, xin chớ để trên chúng tôi tội mà chúng tôi đã đại phạm và đã mắc lấy. 12:12 Xin chớ để nàng như một đứa con sáo thịt đã hư hết phân nửa khi lọt ra khỏi lòng mẹ. 12:13 Môi-se bèn kêu van cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi, Đức Chúa Trời! Tôi cầu khẩn Ngài chữa cho nàng. 12:14 Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Nếu cha nàng nhổ trên mặt nàng, nàng há không mang hổ trong bảy ngày sao? Nàng phải cầm riêng ngoài trại quân trong bảy ngày, rồi sau sẽ được nhận vào lại. 12:15 Ấy vậy, Mi-ri-am bị cầm riêng ngoài trại quân trong bảy ngày, dân sự không ra đi cho đến chừng nào Mi-ri-am được nhận vào lại. 12:16 Sau việc đó, dân sự ra đi từ Hát-sê-rôt, và hạ trại trong đồng vắng Pha-ran.

Dân-số Ký 13

13:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 13:2 Hãy sai những người đi do thám xứ Ca-na-an, là xứ ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Về mỗi một chi phái, các ngươi phải sai một người đi; mỗi người làm quan trưởng của chi phái mình. 13:3 Tùy theo mạng Đức Giê-hô-va, Môi-se từ đồng vắng Pha-ran sai các người này đi; hết thảy là quan trưởng của dân Y-sơ-ra-ên. 13:4 Đây là tên của các người ấy: Về chi phái Ru-bên, Sam-mua, con trai Xa-cu; 13:5 về chi phái Si-mê-ôn, Sa-phát, con trai của Hô-ri; 13:6 về chi phái Giu-đa, Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê; 13:7 về chi phái Y-sa-ca, Di-ganh, con trai của Giô-sép; 13:8 về chi phái Ép-ra-im, Hô-sê, con trai của Nun; 13:9 về chi phái Bên-gia-min, Phan-thi, con trai của Ra-phu; 13:10 về chi phái Sa-bu-lôn, Gát-đi-ên, con trai của Sô-đi; 13:11 về chi phái Giô-sép, nghĩa là về chi phái Ma-na-se, Ga-đi, con trai của Su-si; 13:12 về chi phái Đan, A-mi-ên, con trai của Ghê-ma-li; 13:13 về chi phái A-se, Sê-thu, con trai của Mi-ca-ên; 13:14 về chi phái Nép-ta-li, Nách-bi, con trai của Váp-si; 13:15 về chi phái Gát, Gu-ên, con trai của Ma-ki. 13:16 Đó là tên những người mà Môi-se sai đi do thám xứ. Vả, Môi-se đặt tên cho Hô-sê, con trai Nun, là Giô-suê. 13:17 Vậy, Môi-se sai đi do thám xứ Ca-na-an, và dặn rằng: Từ đây hãy lên Nam phương, và vào miền núi; 13:18 rồi sẽ thấy xứ ra sao, dân sự ở đó nếu mạnh yếu thế nào, nếu số ít hay nhiều; 13:19 xứ dân đó ở thế nào, nếu tốt hay xấu; các thành dân đó ở làm sao, hoặc chỉ những nơi đóng trại hay là đồn lũy; 13:20 đất ra làm sao, nếu màu mỡ hay là xấu, có cây cối hay là không. Hãy can đảm và hái lấy trái cây xứ đó. Bấy giờ nhằm mùa nho sớm. 13:21 Vậy các người đó đi lên do thám xứ, từ đồng vắng Xin cho đến Rê-hóp, đi về Ha-mát. 13:22 Họ bắt từ hướng Nam đi lên, đến thành Hép-rôn, là nơi có A-hi-man, Sê-sai và Tanh-mai, con cái của A-nác. Vả, thành Hép-rôn đã xây từ bảy năm trước Xô-an, là thành của xứ Ê-díp-tô. 13:23 Các người đến khe Êch-côn, cắt tại đó một nhánh nho có một chùm nho; và hai người khiêng lấy bằng cây sào, luôn những trái lựu và trái vả. 13:24 Người ta gọi chỗ này là khe Êch-côn, vì có chùm nho mà dân Y-sơ-ra-ên đã cắt tại đó. 13:25 Các người đi do thám xứ trong bốn mươi ngày trở về. 13:26 Tới rồi, bèn đến cùng Môi-se, A-rôn và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, trong đồng vắng Pha-ran, tại Ca-đe, mà thuật lại mọi sự cho hai người và cả hội chúng nghe, cùng đưa cho xem hoa quả của xứ. 13:27 Vậy, các người ấy thuật cho Môi-se rằng: Chúng tôi đi đến xứ mà người đã sai chúng tôi đi; ấy quả thật

một xứ đượm sữa và mật, nầy hoa quả xứ đó đây. 13:28 Mà, dân sự ở trong xứ nầy vốn mạnh dạn, thành trì thật vững vàng và rất lớn; chúng tôi cũng có thấy con cái của A-nác ở đó. 13:29 Dân A-ma-léc ở miền Nam, dân Hê-tít, dân Giê-bu-sít và dân A-mô-rít ở trong núi; dân Ca-na-an ở gần biển và dọc dài theo mé Giô-đanh. 13:30 Ca-lép bèn làm cho dân sự, đang lằm bằm cùng Môi-se nín lặng đi, mà nói rằng: Chúng ta hãy đi lên và chiếm xứ đi, vì chúng ta thắng hơn được. 13:31 Nhưng những người đi cùng Ca-lép nói rằng: Chúng ta không đi lên cự dân nầy được, vì chúng nó mạnh hơn chúng ta. 13:32 Trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, các người đó phao phẩn xứ mình đã do thám mà rằng: Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám, là một xứ nuốt dân sự mình; hết thấy những người chúng tôi đã thấy tại đó, đều là kẻ hình vóc cao lớn. 13:33 Chúng tôi có thấy kẻ cao lớn, tức là con cháu của A-nác, thuộc về giống giềnh giàng; chúng tôi thấy mình khác nào con cào cào, và họ thấy chúng tôi cũng như vậy.

Dân-số Ký 14

14:1 Cả hội chúng bèn cất tiếng la lên, và dân sự khóc lóc trong đêm đó. 14:2 Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên lằm bằm cùng Môi-se và A-rôn; cả hội chúng nói cùng hai người rằng: Chớ chi chúng tôi đã chết trong xứ Ê-díp-tô, hay là đã chết trong đồng vắng nầy! 14:3 Vì có nào Đức Giê-hô-va dẫn chúng tôi vào xứ nầy đặng bị gươm mà ngã? Vợ và con nhỏ chúng tôi sẽ bị làm một miếng mồi. Về phần chúng tôi, há chẳng khá trở về xứ Ê-díp-tô hơn sao? 14:4 Rồi dân sự nói với nhau rằng: Chúng ta hãy lập lên một quan trưởng, và trở về xứ Ê-díp-tô đi. 14:5 Môi-se và A-rôn bèn sấp mình xuống trước mặt cả hội dân Y-sơ-ra-ên. 14:6 Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, là hai người trong bọn đi do thám xứ, bèn xé quần áo mình. 14:7 Hai người nói cùng cả hội dân Y-sơ-ra-ên rằng: Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám thật là một xứ rất tốt; 14:8 nếu Đức Giê-hô-va đẹp lòng cùng chúng ta, ắt sẽ đem chúng ta vào xứ nầy mà ban cho; ấy là một xứ đượm sữa và mật. 14:9 Chỉ các người chớ dấy loạn cùng Đức Giê-hô-va, và đừng sợ dân của xứ, vì dân đó sẽ là đồ nuôi chúng ta, bóng che chở họ đã rút đi khỏi họ rồi, và Đức Giê-hô-va ở cùng ta. Chớ sợ chi. 14:10 Bấy giờ cả hội chúng nói ném đá hai người nầy, nhưng sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trên hội mạc, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 14:11 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Dân nầy khinh ta và không tin ta cho đến chừng nào, mặc dầu các phép lạ ta làm giữa chúng nó? 14:12 Ta sẽ giáng cho dân sự nầy dịch lệ và tiêu diệt phần cơ nghiệp của nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn hơn và mạnh hơn nó. 14:13 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân Ê-díp-tô có hay rằng Chúa cậy quyền năng Chúa đem dân nầy ra khỏi họ; 14:14 và có thuật điều đó cho dân xứ nầy. Ôi Đức Giê-hô-va! người ta biết rằng Chúa ngự giữa dân nầy, Chúa hiện ra cho mắt chúng thấy, trụ mây Chúa ở trên dân nầy, và Chúa đi trước, ban ngày trong một trụ mây, ban đêm trong một trụ lửa. 14:15 Nếu Chúa giết hết dân nầy như thể giết một người, thì các nước đã nghe nói về Chúa sẽ nói rằng: 14:16 Đức Giê-hô-va không thể dẫn dân nầy vào xứ mà Ngài đã thề ban cho; bởi có đó, Ngài giết chết chúng nó trong đồng vắng. 14:17 Vả, bây giờ, tôi xin quyền năng của Chúa hiện ra cách oai nghiêm như Chúa đã nói rằng: 14:18 Đức Giê-hô-va vốn chậm nóng giận và đầy ơn; hay xá điều gian ác và tội lỗi; nhưng không kể kẻ có tội là vô tội, và nhơn tội tổ phụ phạt con cháu trải ba bốn đời. 14:19 Tôi xin Chúa tha tội gian ác của dân nầy tùy theo ơn lớn của Chúa, như Chúa đã tha từ xứ Ê-díp-tô đến đây. 14:20 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ta đã tha như lời người xin. 14:21 Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp trái đất! 14:22 Trong mọi người đã thấy sự vinh quang ta, phép lạ ta đã làm tại xứ Ê-díp-tô và nơi đồng vắng, là các người đã thử ta mười lần và đã không nghe lời ta, 14:23 thì chẳng một ai sẽ thấy xứ mà ta thề hứa cho tổ phụ chúng nó. Chẳng ai mà đã khinh ta sẽ thấy xứ đó đâu! 14:24 Nhưng vì kẻ tôi tớ Ca-lép ta không đồng lòng cùng chúng nó, theo ta một cách trung tín, thì ta sẽ đem người vào xứ mà người đã có đi, và dòng dõi người sẽ được xứ làm sản nghiệp. 14:25 Dân

A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong trũng; ngày mai các người hãy trở lui lại sau, đi đến đồng vắng về hướng Biển đỏ. 14:26 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: 14:27 Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ này hay làm bầm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời làm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta. 14:28 Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đãi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; 14:29 những thân các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thầy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta, 14:30 thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. 14:31 Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai. 14:32 Còn những thân các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. 14:33 Con cái các người sẽ chăn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các người, cho đến chừng nào thân của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng. 14:34 Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết ta đã xây khởi các người. 14:35 Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều này cho cả hội chúng hung dữ này đã hiệp lại nghịch cùng ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng này. 14:36 Những người mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng làm bầm cùng Môi-se, 14:37 và có phao phản xứ, những người này đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va. 14:38 Nhưng trong bốn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được. 14:39 Môi-se thuật lại những lời này cho cả dân Y-sơ-ra-ên; rồi có một sự thăm sâu rất lớn trong dân sự. 14:40 Đoạn, dân sự dậy sớm đi lên chót núi mà nói rằng: Chúng tôi đây sẽ đi lên tới chỗ Đức Giê-hô-va đã phán-hứa, vì chúng tôi có phạm tội. 14:41 Song Môi-se nói rằng: Sao các người trái mạng Đức Giê-hô-va? Sự đó sẽ chẳng may mắn đâu. 14:42 Chớ đi lên đó, e các người bị quân nghịch đánh bại chẳng; vì Đức Giê-hô-va không còn ở giữa các người nữa. 14:43 Kìa, dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở đằng trước các người, các người sẽ bị gươm ngã rạp, bởi vì đã bội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va sẽ không ở cùng các người. 14:44 Nhưng dân sự cố ý đi lên chót núi; còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và Môi-se không đi ra khỏi trại quân. 14:45 Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong núi này đổ xuống, đánh bại và phân thân dân Y-sơ-ra-ên cho đến Họt-ma.

Dân-số Ký 15

15:1 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 15:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người vào xứ mà ta ban cho các người ở, 15:3 và các người dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ dùng lửa đốt; hoặc một của lễ thiêu, hoặc một của lễ trả sự hứa nguyện, hoặc một của lễ lạc ý, hay là trong những lễ trọng thể, các người muốn dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ có mùi thơm bằng bò hay chiên, 15:4 thì ai dâng lễ vật mình phải dâng cho Đức Giê-hô-va một của lễ chay bằng một phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần tư hin dầu. 15:5 Về mỗi con chiên con, người phải dâng một lễ quán bằng một phần tư hin rượu với của lễ thiêu hay là với của lễ khác. 15:6 Nhược bằng về một con chiên đực, thì người phải dùng một của lễ chay bằng hai phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần ba hin dầu, 15:7 và một phần ba hin rượu làm lễ quán, mà dâng có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 15:8 Nhược bằng người dâng một con bò tơ, hoặc làm của lễ thiêu, hoặc làm của lễ trả sự hứa nguyện hay là làm của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, 15:9 thì phải dâng chung với con bò tơ một của lễ chay bằng ba phần mười ê-pha bột lọc nhồi với nửa hin dầu, 15:10 và dâng nửa hin rượu làm lễ quán: ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 15:11 Người ta cũng phải làm như vậy về mỗi con bò đực, mỗi con chiên đực, mỗi con chiên con, hay là mỗi con dê con. 15:12 Tùy theo số con sinh mà các người sẽ dâng, thì phải làm như vậy cho mỗi con. 15:13 Phạm người sanh ra trong xứ

phải làm như vậy, khi nào dâng một cửa lễ dùng lửa đốt, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 15:14 Nếu một khách ngoại bang kiều ngụ trong các người hay là một người nào ở giữa các người từ đời này sang đời kia, dùng lửa dâng một cửa lễ có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, thì phải làm y như các người làm vậy. 15:15 Trong hội chúng chỉ đồng có một luật lệ cho các người và cho khách ngoại bang kiều ngụ giữa các người. Ấy sẽ là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người trước mặt Đức Giê-hô-va; khách ngoại bang cũng đồng như các người vậy. 15:16 Sẽ có một luật và một lệ như nhau cho các người và cho khách ngoại bang kiều ngụ giữa các người. 15:17 Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: 15:18 Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã vào xứ mà ta sẽ dẫn các người vào, 15:19 và ăn bánh của xứ đó, thì các người phải lấy một lễ vật dâng giơ lên cho Đức Giê-hô-va. 15:20 Các người phải lấy ra một cái bánh nhỏ làm lễ vật, tức là bánh đầu-tiên về bột nhồi của các người; các người phải dâng y một cách như dâng giơ lên lễ vật về sân đập lúa vậy. 15:21 Từ đời này sang đời kia, các người phải dâng giơ lên cho Đức Giê-hô-va một lễ vật về bột nhồi đầu tiên của các người. 15:22 Khi các người làm lỗi phạm tội, không giữ hết thảy các điều răn này mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se, 15:23 nghĩa là mọi điều chi Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền cho các người, từ ngày Đức Giê-hô-va truyền những điều răn này cho và về ngày sau, trong những dòng dõi sẽ đến của các người, 15:24 nếu là tội phạm vì làm lỗi mà hội chúng không hay biết, thì cả hội chúng tùy theo mạng lệnh phải dùng một con bò đực tơ dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, luôn với của lễ chay cùng lễ quán cặp theo; và một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 15:25 Thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho cả hội dân Y-sơ-ra-ên, thì tội hội chúng sẽ được tha, vì là một tội phạm làm lỗi và vì hội chúng đã đem đến trước mặt Đức Giê-hô-va lễ vật mình, tức là một cửa lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, luôn với của lễ chuộc tộiặng chữa sự làm lỗi mình. 15:26 Cả hội dân Y-sơ-ra-ên và khách ngoại bang kiều ngụ trong dân đó sẽ được tha tội, vì là bởi làm lỗi mà cả dân sự đã phạm tội. 15:27 Nhược bằng chỉ một người làm lỗi phạm tội, thì người đó phải dâng một con dê cái giáp năm làm của lễ chuộc tội; 15:28 thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người đã làm lỗi mà phạm tội như vậy trước mặt Đức Giê-hô-va, và khi đã làm lễ chuộc tội cho người, thì người sẽ được tha. 15:29 Khi làm lỗi mà phạm tội, thì sẽ có đồng một luật lệ cho các người, hoặc là người sanh giữa dân Y-sơ-ra-ên hay là khách kiều ngụ trong dân đó. 15:30 Nhưng ai cố ý phạm tội, hoặc người sanh trong xứ, hay là khách ngoại bang, thì ai đó khinh bỉ Đức Giê-hô-va; người sẽ bị truất khỏi dân sự mình, 15:31 vì người đã khinh bỉ lời Đức Giê-hô-va và trái mạng của Ngài: người hấn sẽ bị truất diệt, tội gian ác người để lại trên mình người. 15:32 Vả, dân Y-sơ-ra-ên đang ở tại đồng vắng, gặp một người lượm củi trong ngày sa-bát; 15:33 những kẻ gặp người đang lượm củi dẫn người đến Môi-se, A-rôn, và cả hội chúng. 15:34 Họ bắt người giam tù, vì điều phải làm cho người chưa nhất định. 15:35 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Người này phải phạt xử tử, cả hội chúng hãy ném đá người ngoài trại quân. 15:36 Vậy, cả hội chúng đem người ra ngoài trại quân mà ném đá, và người chết, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 15:37 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 15:38 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu họ từ đời này sang đời kia hãy làm một cái tua nơi các ché áo mình, và trên mỗi tua kết một sợi dây màu điều. 15:39 Các người phải mang cái tua này; khi thấy nó các người sẽ nhớ lại hết thảy điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm theo, không theo tư dục của lòng và mắt mình, là điều làm cho các người sa vào sự thông dâm. 15:40 Như vậy, các người sẽ nhớ lại mà làm theo những điều răn của ta, và làm thánh cho Đức Chúa Trời của các người. 15:41 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng làm Đức Chúa Trời của các người. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Dân-số Ký 16

16:1 Vả, Cô-rê, con trai của Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, giục theo mình Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, cùng với Ôn, con trai của Phê-lết, cháu Ru-bên. 16:2 Các người này với hai

trăm năm mươi người trong dân Y-sơ-ra-ên, vốn là quan tướng của hội, nghị viên của hội đồng, có danh giá, đều hiệp nhau dấy nghịch cùng Môi-se và A-rôn, 16:3 mà rằng: Thôi đủ rồi! vì cả hội chúng đều là thánh, và Đức Giê-hô-va ngự ở trong; vậy sao các người tự cao trên hội chúng của Đức Giê-hô-va? 16:4 Môi-se nghe điều đó, bèn sấp mặt xuống đất, 16:5 nói cùng Cô-rê và hết thấy kẻ hiệp với người mà rằng: Sáng mai, Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho biết ai thuộc về Ngài và ai là thánh; Ngài sẽ khiến người đó lại gần Ngài, tức khiến người nào mà Ngài đã chọn lấy đến gần Ngài. 16:6 Hỡi Cô-rê, hãy làm điều này: Người và hết thấy kẻ hiệp với người hãy cầm lư hương; 16:7 sáng mai hãy để lửa ở trong và bỏ hương ở trên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người nào mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn, ấy là người thánh. Hỡi con cháu Lê-vi, thôi đủ rồi! 16:8 Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Hỡi con cháu Lê-vi, bây giờ hãy nghe. 16:9 Về phần các người, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã biệt các người riêng ra với hội chúng Y-sơ-ra-ên, và khiến các người đến gần Ngài để làm công việc trong đền tạm của Đức Giê-hô-va, để làm chức hầu việc trước mặt hội chúng, việc ấy há là nhỏ mọn sao? 16:10 Ngài biểu người, hết thấy anh em người với con cháu Lê-vi đến gần Ngài, các người lại còn kiếm chức tế lễ nữa sao? 16:11 Vì vậy, người và toàn bề đảng của người đều hiệp lại nghịch cùng Đức Giê-hô-va! Vì A-rôn là ai mà các người lăm bằm cùng người? 16:12 Môi-se sai đòi Đa-phan và A-bi-ram, con trai Ê-li-áp; nhưng hai người đáp rằng: Chúng tôi không đi lên đâu. 16:13 Há là điều nhỏ mọn mà người đã đem chúng ta ra khỏi xứ đợm sữa và mật, để làm cho chúng ta chết trong đồng vắng, mà người lại còn muốn lán lướt trên chúng ta nữa sao? 16:14 Quả thật, người không có dẫn chúng ta đến trong một xứ đợm sữa và mật đâu, người không cho chúng ta đồng ruộng hay là vườn nho làm sản nghiệp đâu! Người toan khoét mắt của dân này ư? Chúng ta không đi lên đâu. 16:15 Môi-se nổi giận lắm, thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Xin đừng kể đến của lễ chay chúng nó nữa; tôi không có bắt nạt chúng nó một con lừa nào, và tôi cũng không có làm hại một ai trong bọn chúng nó. 16:16 Đoạn, Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Ngày mai người và toàn bề đảng người với A-rôn hãy ra mắt Đức Giê-hô-va. 16:17 Mỗi người hãy lấy lư hương mình bỏ hương ở trong, rồi mỗi người dâng lư hương mình trước mặt Đức Giê-hô-va, tức là hai trăm năm mươi cái lư hương. Người và A-rôn, mỗi người cũng phải có lư hương mình. 16:18 Vậy, mỗi người lấy lư hương mình để lửa vào, bỏ hương trên, rồi đứng tại cửa hội mạc luôn với Môi-se và A-rôn. 16:19 Cô-rê hiệp cả hội chúng nghịch lại Môi-se và A-rôn tại cửa hội mạc; sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng cả hội chúng. 16:20 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 16:21 Hãy tách khỏi giữa hội chúng này, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. 16:22 Hai người bèn sấp mặt xuống mà rằng: Ôi Đức Chúa Trời, là Chúa của thần linh mọi xác thịt! chỉ có một người phạm tội mà Chúa lại nổi giận cùng cả hội chúng sao? 16:23 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 16:24 Hãy nói cùng hội chúng mà rằng: Hãy dan ra khỏi chung quanh chỗ ở của Cô-rê, Đa-phan, và A-bi-ram. 16:25 Môi-se đứng dậy, đi lại phía Đa-phan và A-bi-ram; các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi theo người. 16:26 Người nói cùng hội chúng rằng: Bây giờ, hãy dan ra khỏi trại của các người hung ác này, và chớ đụng đến vật chi thuộc về họ, e các người sẽ chết vì những tội của họ chẳng. 16:27 Vậy, dân sự dan ra khỏi tứ phía chỗ ở của Cô-rê, Đa-phan, và A-bi-ram. Đa-phan và A-bi-ram ra đứng tại cửa trại với vợ, con trai và con nít mình. 16:28 Môi-se bèn nói rằng: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va có sai ta để làm các điều này, và ta chẳng làm sự chi tự ta. 16:29 Nếu các kẻ đó chết như mọi người khác chết, nếu họ đồng chịu số phận chung như mọi người, thì Đức Giê-hô-va không có sai ta. 16:30 Nhưng nếu Đức Giê-hô-va làm một sự thật mới, nếu đất hả miệng ra nuốt họ và mọi món chi thuộc về họ, nếu họ còn đang sống mà xuống âm phủ, thì các người sẽ biết rằng những người này có khinh bỉ Đức Giê-hô-va. 16:31 Vừa khi Môi-se nói dứt các lời này, đất ngay dưới chân họ bèn nứt ra; 16:32 hả miệng nuốt họ, gia quyến và hết thấy phe Cô-rê cùng tài sản của chúng nó. 16:33 Các người đó còn đang sống và mọi vật chi thuộc về họ đều xuống âm phủ; đất lấp lại và chúng nó bị diệt khỏi hội chúng. 16:34 Cả Y-sơ-ra-ên ở xung quanh nghe tiếng họ la, đều chạy trốn, vì nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, kéo đất nuốt chúng ta chẳng! 16:35 Rồi một ngọn lửa từ Đức Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa hai trăm năm mươi người đã dâng hương. 16:36 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 16:37 Hãy

nói với Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, biểu lượm các lư hương ra khỏi chỗ lửa cháy, và đổ lửa của các lư hương nơi xa, vì lư hương đã nên thánh. 16:38 Còn những lư hương của các người đã phạm tội cùng sanh mạng mình, người ta phải lấy làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. Bởi các lư hương đã dâng trước mặt Đức Giê-hô-va đã thành thánh; những tấm dát đó sẽ dùng làm một dấu cho dân Y-sơ-ra-ên. 16:39 Vậy, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, lấy những lư hương bằng đồng của các người bị thiêu đã dâng lên, và người ta làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. 16:40 Ấy là một kỷ niệm cho dân Y-sơ-ra-ên, để người nào ngoại dòng A-rôn chớ đến gần đặt xông hương trước mặt Đức Giê-hô-va, kéo e đồng số phận cùng Cô-rê và bè đảng người, theo lời Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy. 16:41 Ngày mai, cả hội dân Y-sơ-ra-ên lăm bầm cùng Môi-se và A-rôn mà rằng: Hai người đã làm chết dân của Đức Giê-hô-va. 16:42 Khi hội chúng đang hiệp nhau nghịch cùng Môi-se và A-rôn, thì ngó về hướng hội mạc, xảy thấy trụ mây bao phủ hội mạc, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra. 16:43 Môi-se và A-rôn đến đứng trước hội mạc, 16:44 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 16:45 Hãy dan ra khỏi giữa hội chúng này, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. Nhưng hai người sắp mặt xuống đất, 16:46 rồi Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Hãy cầm lấy lư hương để lửa từ trên bàn thờ vào, bỏ hương lên trên, mau mau đi đến hội chúng và làm lễ chuộc tội cho họ; vì sự thanh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi lên, và tai vạ đã phát khởi. 16:47 A-rôn bèn cầm lấy lư hương y như Môi-se đã biểu, chạy đến giữa hội chúng; kìa, tai vạ đã phát khởi giữa dân sự. A-rôn bèn bỏ hương vào, và làm lễ chuộc tội cho dân sự. 16:48 Người đứng giữa kẻ chết và kẻ sống, thì tai vạ bèn ngừng lại. 16:49 Có mười bốn ngàn bảy trăm người chết vì tai vạ này, trừ ra những kẻ đã bị chết vì có Cô-rê. 16:50 Đoạn, A-rôn trở về cùng Môi-se tại cửa hội mạc, rồi tai vạ ngừng lại.

Dân-số Ký 17

17:1 Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 17:2 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu rằng: Mỗi chi phái của họ phải đem nộp cho người một cây gậy; nghĩa là mười hai cây gậy bởi các quan trưởng của mỗi chi phái. 17:3 Người phải đề tên mỗi người trên cây gậy của mình, và đề tên A-rôn trên cây gậy của Lê-vi; vì phải có một cây gậy cho mỗi trưởng tộc. 17:4 Người phải để các gậy đó trong hội mạc, trước hòm bảng chứng, là nơi ta gặp người. 17:5 Hễ người nào ta chọn lấy, thì cây gậy người đó sẽ trở hoa; vậy ta sẽ làm cho nín đi trước mặt ta những lời lăm bầm của dân Y-sơ-ra-ên đã phát ra đối nghịch cùng các người. 17:6 Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên, thì hết thấy trưởng tộc, tùy theo chi phái mình, đem nộp cho người một cây gậy, tức là mười hai cây. Gậy của A-rôn ở giữa các cây gậy khác. 17:7 Môi-se để những gậy đó trong Trại bảng chứng trước mặt Đức Giê-hô-va. 17:8 Ngày mai, khi Môi-se vào Trại bảng chứng, xảy thấy cây gậy A-rôn về nhà Lê-vi đã trở hoa: nó có nứt nứt, sanh hoa và trái hạnh nhân chín. 17:9 Môi-se bèn rút các cây gậy khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, đem đưa cho cả dân Y-sơ-ra-ên; các người đều thấy và mỗi người lấy gậy mình lại. 17:10 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đem cây gậy của A-rôn để lại trước hòm bảng chứng, đặt giữ làm một dấu cho con cái phản nghịch; người phải làm cho nín đi những lời lăm bầm đối nghịch cùng ta, hầu cho dân chúng chẳng chết. 17:11 Môi-se làm như vậy, tức làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình. 17:12 Dân Y-sơ-ra-ên nói cùng Môi-se rằng: Này, chúng tôi bị diệt, chúng tôi bị chết, chúng tôi chết mất hết thảy! 17:13 Phàm ai đến gần đền tạm của Đức Giê-hô-va đều chết. Có lẽ chúng tôi phải chết hết sao ?

Dân-số Ký 18

18:1 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. 18:2 Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. 18:3 Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. 18:4 Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. 18:5 Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. 18:6 Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. 18:7 Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một cửa ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử. 18:8 Đức Giê-hô-va lại phán cùng A-rôn rằng: Này ta cử người coi sóc các lễ vật của ta thâu lấy về mọi-vật mà dân Y-sơ-ra-ên đã biệt riêng ra thánh; cứ một lệ định đời đời ta ban những lễ vật này cho người và cho các con trai người như một phần riêng mà phép xức dầu truyền cho. 18:9 Trong các vật rất thánh không có thiêu hóa mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho ta, này là phần sẽ thuộc về người: Hết thảy lễ vật của họ, nào của lễ chay, nào của lễ chuộc tội, nào của lễ chuộc sự mắc lỗi; những vật rất thánh này đều sẽ thuộc về người và các con trai người. 18:10 Người phải ăn nó trong nơi rất thánh; mọi người nam phải ăn lấy, ấy sẽ làm một vật thánh cho người. 18:11 Vật này cũng sẽ thuộc về người: Phàm lễ vật nào mà dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên và đưa qua đưa lại, thì ta cứ một lệ định đời đời mà ban cho người và các con trai con gái người. Ai trong nhà người tinh sạch sẽ được ăn các món đó. 18:12 Ta cũng đã ban cho người những vật đầu mùa mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va, hết thảy phần dầu, rượu ngọt và lúa miến nhất hạng. 18:13 Mọi hoa quả đầu mùa của đất sanh sản mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va, đều sẽ thuộc về người; ai trong nhà người tinh sạch sẽ được ăn lấy. 18:14 Phàm vật chi mà dân Y-sơ-ra-ên phú dâng sẽ thuộc về người. 18:15 Mọi con đầu lòng của các xác thịt, hoặc người, hoặc vật mà dân Y-sơ-ra-ên dâng cho Đức Giê-hô-va, đều sẽ thuộc về người; nhưng người phải chuộc lại con đầu lòng của loài người, và cũng phải chuộc lại con đầu lòng của thú vật ô uế. 18:16 Về sự chuộc lại, người phải chuộc lại những con từ một tháng trở đi, theo giá định của người, là năm siếc-lơ bạc, theo siếc-lơ của nơi thánh; một siếc-lơ của nơi thánh là hai mươi ghê-ra. 18:17 Nhưng người chớ chuộc lại con đầu lòng của bò cái, hoặc con đầu lòng của chiên cái hay là con đầu lòng của dê cái; ấy là những vật thánh. Người phải rưới huyết nó trên bàn thờ, và xông mỡ nó làm của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 18:18 Thịt nó sẽ thuộc về người như cái o dâng đưa qua đưa lại và cái giò hữu. 18:19 Ta cứ lệ định đời đời ban cho người, các con trai và các con gái người, hết thảy lễ vật thánh mà dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va: ấy là một giao ước bằng muối đời đời, không bỏ được, trước mặt Đức Giê-hô-va cho người và cho dòng dõi người. 18:20 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Người sẽ không có cơ nghiệp trong xứ dân Y-sơ-ra-ên; và chẳng sẽ có phần cho người giữa dân đó; ta là phần của người, và là cơ nghiệp của người ở giữa dân Y-sơ-ra-ên. 18:21 Còn về con cháu Lê-vi, này ta đã ban cho làm cơ nghiệp, mọi thuế một phần mười của Y-sơ-ra-ên làm lương về công việc mình làm trong hội mạc. 18:22 Dân Y-sơ-ra-ên chớ lại gần hội mạc nữa, e phải mắc tội và chết chẳng. 18:23 Nhưng ấy là người Lê-vi sẽ làm công việc của hội mạc; bằng có phạm tội, thì tự mang lấy; chúng nó sẽ không có phần cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên; ấy sẽ là một lệ định đời đời trải qua các thế đại. 18:24 Vì ta đã ban cho người Lê-vi làm cơ nghiệp, những thuế một phần mười của dân Y-sơ-ra-ên dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va. Bởi có đó, ta đã phán về họ rằng: Họ sẽ không có cơ nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên. 18:25 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 18:26 Người cũng phải truyền cho người Lê-vi rằng: Khi nào các người đã lãnh của

dân Y-sơ-ra-ên thuê một phần mười mà ta đã ban về phần dân đó để làm cơ nghiệp của các người, thì hãy lấy một phần mười của vật thuê một phần mười, mà làm của lễ dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va. 18:27 Lễ vật dâng giờ lên của các người sẽ kể như lúa mì lấy nơi sân đập lúa, và như sự đầy đầy của hầm rượu. 18:28 Thế thì, trong những thuê một phần mười mà các người lãnh nơi dân Y-sơ-ra-ên, thì cũng phải lấy ra một phần mười làm lễ vật dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va, và giao lễ vật của Đức Giê-hô-va đó cho A-rôn, thầy tế lễ. 18:29 Trong những lễ vật lãnh được, các người phải lấy ra phần tốt nhất, biệt riêng ra thánh mà dâng giờ lên cho Đức Giê-hô-va. 18:30 Người phải nói cùng người Lê-vi rằng: Khi nào các người đã dâng giờ lên phần tốt nhất của thuê một phần mười, thì sẽ kể cho người Lê-vi như huê lợi của sân đập lúa, và như huê lợi của hầm rượu vậy. 18:31 Các người và gia quyến các người phải ăn nó trong nơi nào cũng được, vì là công giá mình về việc các người làm trong hội mạc. 18:32 Bởi cớ ấy, khi các người đã dâng giờ lên phần tốt nhất, các người sẽ không mắc tội, sẽ không làm ô uế những vật thánh của dân Y-sơ-ra-ên, và các người không chết đâu.

Dân-số Ký 19

19:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: 19:2 Đây là lệ định của luật pháp mà Đức Giê-hô-va có truyền rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên và biểu dẫn đến người một con bò cái tơ sắc hoe, không tật không vết, và chưa mang ách. 19:3 Đoạn phải giao nó cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, dẫn ra ngoài trại quân, rồi người ta giết nó trước mặt người. 19:4 Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, sẽ dùng ngón tay nhúng huyết nó rảy bảy lần phía trước của hội mạc. 19:5 Người ta sẽ thiêu con bò cái tơ đó trước mắt người, là thiêu da, thịt, và huyết với phần nó. 19:6 Kế đó, thầy tế lễ sẽ lấy cây hương nam, chum kinh giới, và màu đỏ sậm, liệng vào giữa đám lửa thiêu con bò cái tơ. 19:7 Đoạn, thầy tế lễ phải giặt áo xống và tắm mình trong nước, sau rồi vào trại quân, bị ô uế đến chiều tối. 19:8 Kẻ nào thiêu con bò cái tơ phải giặt áo xống và tắm mình trong nước, bị ô uế đến chiều tối. 19:9 Một người tinh sạch sẽ hốt tro con bò cái tơ đổ ngoài trại quân, trong một nơi tinh sạch; người ta phải giữ tro đó cho hội dân Y-sơ-ra-ên để dùng làm nước tẩy uế: ấy là một của lễ chuộc tội. 19:10 Kẻ nào hốt tro con bò cái tơ phải giặt áo xống mình và bị ô uế đến chiều tối. Điều này sẽ làm một lệ định đời đời cho dân Y-sơ-ra-ên và cho khách ngoại bang kiều ngụ giữa dân đó. 19:11 Ai đụng đến một xác chết của người nào sẽ bị ô uế trong bảy ngày. 19:12 Ngày thứ ba và ngày thứ bảy, người ấy phải dùng nước này làm cho mình được sạch, thì sẽ được sạch; còn nếu ngày thứ ba và ngày thứ bảy không làm cho mình được sạch, thì người vẫn không tinh sạch. 19:13 Phàm người nào đụng đến xác chết của người nào và không làm cho mình được sạch, thì sẽ gây cho đền tạm của Đức Giê-hô-va bị ô uế. Người đó sẽ bị truất khỏi Y-sơ-ra-ên; vì nước tẩy uế không có rảy trên mình người, nên người vẫn ô uế; sự ô uế của người vẫn ở trên mình người vậy. 19:14 Đây là luật pháp khi có một người nào chết trong trại: bất kỳ ai vào trại và mọi vật chi ở trong đều sẽ bị ô uế trong bảy ngày. 19:15 Phàm bình đựng nào để trống, không có nắp đậy buộc theo, sẽ bị ô uế. 19:16 Ngoài đồng, ai đụng đến hoặc một người bị gươm giết, hoặc một xác chết, hoặc hài cốt loài người hay là một cái mả, thì sẽ bị ô uế trong bảy ngày. 19:17 Về kẻ bị ô uế, người ta phải lấy tro của con sinh đã bị thiêu để dâng chuộc tội, để trong một cái bình và đổ nước chảy lên trên. 19:18 Đoạn, một người tinh sạch sẽ lấy chum kinh giới nhúng vào nước, rồi rảy trên trại, trên các bình, trên những người có tại đó, và trên người đã đụng, hoặc những hài cốt, hoặc một người bị giết, hoặc một xác chết hay là một cái mả. 19:19 Ngày thứ ba và ngày thứ bảy, người tinh sạch phải rảy nước đó trên người bị ô uế, và ngày thứ bảy người tinh sạch sẽ làm cho người được sạch, Người đang được sạch phải giặt áo xống mình, tắm mình trong nước, và đến chiều tối mới được tinh sạch. 19:20 Còn người nào sẽ bị ô uế mà không làm cho mình được sạch, một người như vậy sẽ bị truất khỏi hội chúng; vì người đã làm cho nơi thánh của Đức Giê-hô-va bị ô uế. Nước tẩy uế không có rưới trên mình người: người vẫn ô uế. 19:21 Ấy sẽ là một lệ định đời đời cho dân sự. Người nào rảy nước tẩy uế sẽ giặt áo

xống mình: kẻ nào đụng đến nước tẩy uế sẽ bị ô uế đến chiều tối. 19:22 Phàm vật chi mà người ô uế đụng đến, đều sẽ bị lây ô uế; còn ai đụng đến người đó sẽ bị lây ô uế đến chiều tối.

Dân-số Ký 20

20:1 Tháng giêng, cả hội dân Y-sơ-ra-ên tới đồng vắng Xin; và dừng lại tại Ca-đê. Mi-ri-am qua đời và được chôn tại đó. 20:2 Vả, không có nước cho hội chúng uống; chúng bèn dấy loạn cùng Môi-se và A-rôn. 20:3 Dân sự cãi-lộn cùng Môi-se mà rằng: Anh em chúng tôi đã chết trước mặt Đức Giê-hô-va, chớ chi chúng tôi cũng đồng chết luôn thể! 20:4 Sao người đem hội chúng của Đức Giê-hô-va vào đồng vắng này, làm cho chúng tôi và súc vật của chúng tôi phải chết? 20:5 Sao người khiến chúng tôi đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng dẫn đến chỗ độc này, là nơi người ta không gieo mạ được, và chẳng có cây vả, cây nho, cây lựu, và cũng không có nước uống? 20:6 Môi-se và A-rôn bèn lui khỏi mặt hội chúng, đến tại cửa hội mạc, sấp mặt xuống đất; và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng hai người. 20:7 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 20:8 Hãy cầm lấy cây gậy người, rồi với A-rôn anh người, hãy truyền nhóm hội chúng, và hai người phải nói cùng hòn đá trước mặt hội chúng, thì hòn đá sẽ chảy nước ra; người sẽ khiến nước từ hòn đá chảy ra cho hội chúng và súc vật của họ uống. 20:9 Vậy, Môi-se cầm lấy cây gậy ở trước mặt Đức Giê-hô-va, như Ngài đã phán dặn. 20:10 Môi-se và A-rôn truyền nhóm hội chúng đến trước hòn đá mà nói rằng: Hỡi dân phản nghịch! hãy nghe, chúng ta há dễ khiến nước chảy từ hòn đá này ra cho các người được sao? 20:11 Môi-se giơ tay lên, đập hòn đá hai lần bằng cây gậy mình. Nước bèn chảy tràn ra nhiều, hội chúng uống, và súc vật họ uống nữa. 20:12 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Bởi vì hai người không có tin đến ta, đặng tôn ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì có đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà ta đã cho nó đâu. 20:13 Ấy đó là nước của Mê-ri-ba, tức là nơi dân Y-sơ-ra-ên cãi-trã cùng Đức Giê-hô-va; Ngài tự nên thánh trước mặt dân đó. 20:14 Đoạn, từ Ca-đê, Môi-se sai sứ giả đi đến vua Ê-đôm đặng nói rằng: Y-sơ-ra-ên, là em vua, có nói như vậy: Vua biết các sự tai nạn đã xảy đến cho chúng tôi, 20:15 và tổ phụ chúng tôi đi xuống xứ Ê-díp-tô là làm sao? Chúng tôi đã ở lâu tại xứ Ê-díp-tô, nhưng dân xứ đó bạc đãi chúng tôi và tổ phụ chúng tôi. 20:16 Chúng tôi có kêu la cùng Đức Giê-hô-va; Ngài có nghe thấu tiếng kêu, bèn sai một thiên sứ dẫn chúng tôi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Nay, chúng tôi hiện ở tại Ca-đê, là thành ở nơi đầu bờ cõi của vua. 20:17 Xin cho phép chúng tôi đi ngang qua xứ của vua; chúng tôi sẽ chẳng đi ngang qua đồng ruộng, sẽ chẳng đi ngang vườn nho, và chúng tôi cũng sẽ chẳng uống nước các giếng; chúng tôi sẽ đi theo đường cái của vua, không xây qua bên hữu, cũng không xây qua bên tả cho đến chừng nào đã đi ngang khỏi bờ cõi của vua. 20:18 Nhưng Ê-đôm đáp rằng: Người chớ khá đi ngang ranh ta; bằng cượng, ta sẽ cầm gươm ra đón người. 20:19 Dân Y-sơ-ra-ên tâu rằng: Chúng tôi đi theo đường cái; nếu chúng tôi và bầy súc vật chúng tôi uống nước của vua, thì chúng tôi sẽ trả tiền. Xin chỉ để đi bộ ngang qua, không chi khác nữa. 20:20 Nhưng Ê-đôm đáp rằng: Người chẳng được qua đâu! Ê-đôm bèn đem quân chúng rất đông, tay cầm binh khí, ra đón Y-sơ-ra-ên. 20:21 Ấy vậy, Ê-đôm không cho phép Y-sơ-ra-ên đi ngang bờ cõi mình; Y-sơ-ra-ên trở đi khỏi người. 20:22 Cả hội dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ca-đê đến núi Hô-rơ. 20:23 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn trên núi Hô-rơ, tại bờ cõi xứ Ê-đôm, mà rằng: 20:24 A-rôn sẽ về nơi tổ phụ mình, vì người không được vào xứ mà ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đâu; bởi vì tại nước Mê-ri-ba, các người đã bội nghịch điều răn ta. 20:25 Hãy bắt A-rôn và Ê-lê-a-sa, con trai người, biểu đi lên núi Hô-rơ; 20:26 đoạn hãy lột áo xống A-rôn mặc cho Ê-lê-a-sa, con trai người. Ấy tại đó A-rôn sẽ được tiếp về và qua đời. 20:27 Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn; ba người đi lên núi Hô-rơ, cả hội chúng đều thấy. 20:28 Môi-se lột áo xống A-rôn, mặc cho Ê-lê-a-sa, con trai người. A-rôn chết tại đó, trên chót núi; rồi Môi-se và Ê-lê-a-sa đi xuống. 20:29 Cả hội chúng thấy A-rôn đã tắt hơi rồi, bèn khóc người trong ba mươi ngày.

Dân-số Ký 21

21:1 Khi vua A-rát, người Ca-na-an, ở nơi Nam phương, hay rằng Y-sơ-ra-ên theo đường do thám đi đến, bèn hãm đánh Y-sơ-ra-ên, và bắt mấy người cầm tù. 21:2 Y-sơ-ra-ên bèn hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Nếu Chúa phó dân này vào tay tôi, tất tôi sẽ diệt các thành của nó. 21:3 Đức Giê-hô-va nhậm lời dân Y-sơ-ra-ên và phó dân Ca-na-an cho. Người ta diệt hết dân đó và các thành của nó, đặt tên chỗ này là Họt-ma. 21:4 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ về hướng Biển đỏ, đặng đi vòng theo xứ Ê-đôm; giữa đường dân sự ngã lòng. 21:5 Vậy, dân sự nói nghịch cùng Đức Chúa Trời và Môi-se mà rằng: Làm sao người khiến chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng chết trong đồng vắng? Vì đây không có bánh, cũng không có nước, và linh hồn chúng tôi đã ghê gớm thứ đồ ăn đạm bạc này. 21:6 Đức Giê-hô-va sai con rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó đến nỗi người Y-sơ-ra-ên chết rất nhiều. 21:7 Dân sự bèn đến cùng Môi-se mà nói rằng: Chúng tôi có phạm tội, vì đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và người. Hãy cầu xin Đức Giê-hô-va để Ngài khiến rắn lìa xa chúng tôi. Môi-se cầu khẩn cho dân sự. 21:8 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống. 21:9 Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào; nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng, thì được sống. 21:10 Kế đó, dân Y-sơ-ra-ên đi và đóng trại tại Ô-bốt. 21:11 Đoạn, đi từ Ô-bốt và đóng trại tại Y-giê-A-ba-rim, tại đồng vắng, đối ngang Mô-áp về hướng mặt trời mọc. 21:12 Họ đi từ đó đóng trại tại đèo Xê-rết. 21:13 Rồi từ đó đi và đóng trại phía bên kia A-t-nôn, ở trong đồng vắng, vừa ra bờ cõi dân A-mô-rít; vì A-t-nôn là giáp-ranh của dân Mô-áp và dân A-mô-rít. 21:14 Bởi có đó, trong sách chiến trận của Đức Giê-hô-va có nói rằng: Va-hép ở tại Su-pha, và trũng A-t-nôn, 21:15 cùng những triền trũng chạy xuống phía A-rơ, và đặng ranh Mô-áp. 21:16 Từ đó dân Y-sơ-ra-ên đến Bê-re, ấy đó là cái giếng mà Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự, ta sẽ cho chúng nó nước. 21:17 Y-sơ-ra-ên bèn hát bài này: Hỡi giếng, hãy tuôn lên! hãy ca hát cho nó! 21:18 Giếng mà các vua chúa đã khai, Các tước vị của dân sự đã đào Với phủ việt cùng cây gậy mình! 21:19 Kế đó, từ đồng vắng dân Y-sơ-ra-ên đến Ma-tha-na; rồi từ Ma-tha-na đến Na-ha-li-ên; từ Na-ha-li-ên đến Ba-mốt; 21:20 và từ Ba-mốt đến trũng ở trong bờ cõi Mô-áp, tại chót núi Phích-ga, là nơi người ta nhìn thấy đồng bằng của sa mạc. 21:21 Vả, Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến Si-hôn, vua dân A-mô-rít, đặng nói rằng: 21:22 Xin cho phép chúng tôi đi ngang qua xứ vua, chúng tôi sẽ không xây vào đồng ruộng, hay là vào vườn nho, và chúng tôi cũng sẽ không uống nước các giếng, cứ đi đường cái của vua cho đến chừng nào qua khỏi bờ cõi vua. 21:23 Nhưng Si-hôn không cho phép Y-sơ-ra-ên đi ngang qua bờ cõi mình, bèn hiệp hết dân sự mình đi ra đón Y-sơ-ra-ên về hướng đồng vắng; người đến Gia-hát, chiến trận cùng Y-sơ-ra-ên. 21:24 Song Y-sơ-ra-ên dùng lưới gươm đánh bại người, và chiếm xứ người từ A-t-nôn đến Gia-bốc, đến dân Am-môn; vì bờ cõi dân Am-môn bên vững. 21:25 Y-sơ-ra-ên chiếm hết các thành này, và ở trong các thành dân A-mô-rít, là ở tại Hết-bôn và trong các thành địa-hạt. 21:26 Vì Hết-bôn là thành của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, là vua đã giao chiến cùng vua trước của Mô-áp, chiếm lấy khắp hết xứ người đến A-t-nôn. 21:27 Bởi có đó, những nhà văn sĩ nói rằng: Hãy đến Hết-bôn! Thành Si-hôn phải xây cất và lập vững! 21:28 Vì có một đám lửa bởi thành Hết-bôn, Một ngọn lửa bởi thành Si-hôn mà ra; Nó thiêu đốt A-rơ của Mô-áp, Các chúa của nơi cao A-t-nôn 21:29 Hỡi Mô-áp, khốn thay cho người! Hỡi dân Kê-móc, người đã diệt mất! Người đã nộp con trai mình làm kẻ trốn tránh, Và con gái mình làm phu tù cho Si-hôn, vua A-mô-rít. 21:30 Chúng ta đã bắn tên nhằm chúng nó. Hết-bôn đã bị hủy diệt cho đến Đì-bôn. Chúng ta đã làm tàn hại đến Nô-phách, Lửa đã lan đến Mê-đê-ba. 21:31 Vậy, Y-sơ-ra-ên ở trong xứ dân A-mô-rít. 21:32 Môi-se sai đi do thám Gia-ê-xe, chiếm các thành bốn hạt và đuổi dân A-mô-rít ở tại đó. 21:33 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên trở lại đi lên về hướng Ba-san, Ốc, vua Ba-san, và cả dân sự người đi ra đón đặng chiến trận tại Ê-t-rê-i. 21:34 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Đừng sợ người, vì ta đã phó người, luôn dân sự và xứ người vào tay người; người khá làm cho người như đã làm cho Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn. 21:35 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đánh bại Ốc, các con trai

người và cả dân sự người, cho đến chừng không còn người nào ở lại; dân Y-sơ-ra-ên chiếm lấy xứ người vậy.

Dân-số Ký 22

22:1 Đoạn dân Y-sơ-ra-ên đi, đến đóng trại trong đồng bằng Mô-áp, bên kia sông Giô-đanh, đối-diện Giê-ri-cô. 22:2 Ba-lác, con trai Xếp-bô, thấy hết mọi điều Y-sơ-ra-ên đã làm cho dân A-mô-rít. 22:3 Mô-áp lấy làm sợ sệt lắm và kinh khủng trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì dân đó rất đông. 22:4 Vậy, Mô-áp nói cùng các trưởng lão Ma-đi-an rằng: Bây giờ, đoàn dân đông này sẽ nuốt hết thầy chung quanh ta, khác nào con bò ăn cỏ trong đồng vậy. Đang lúc đó, Ba-lác, con trai Xếp-bô, làm vua Mô-áp. 22:5 Người sai sứ giả đến cùng Ba-la-am, con trai Bê-ô, ở Phê-thô-rơ, tại trên mé sông, trong xứ của con cái dân sự mình, để gọi người mà nói rằng: Này một dân đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, phủ khắp mặt đất, và đóng lại đối ngang ta. 22:6 Vậy, ta xin người hãy đến bây giờ, rửa sả dân này cho ta, vì nó mạnh hơn ta. Có lẽ ta sẽ đánh bại dân này và đuổi nó khỏi xứ được; vì ta biết rằng kẻ nào người chúc phước cho, thì được phước; còn kẻ nào người rửa sả, thì bị rửa sả. 22:7 Vậy, các trưởng lão Mô-áp đi cùng các trưởng lão Ma-đi-an, trong tay có lễ vật cho thầy bói, đến cùng Ba-la-am mà thuật lại những lời của Ba-lác. 22:8 Người đáp rằng: Hãy ở lại đây đêm nay thì ta sẽ trả lời theo như lời Đức Giê-hô-va sẽ phán cùng ta. Các trưởng lão Mô-áp ở lại nhà Ba-la-am. 22:9 Vả, Đức Chúa Trời đến cùng Ba-la-am và phán rằng: Những người người có trong nhà là ai? 22:10 Ba-la-am thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp, đã sai đến tôi để nói rằng: 22:11 Này, một dân đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, phủ khắp mặt đất; hãy đến bây giờ, rửa sả dân đó cho ta; có lẽ ta sẽ đánh bại dân này và đuổi nó được. 22:12 Đức Chúa Trời phán cùng Ba-la-am rằng: Người chớ đi với chúng nó, chớ rửa sả dân này, vì dân này được ban phước. 22:13 Sớm mai Ba-la-am dậy, nói cùng các sứ thần của Ba-lác rằng: Hãy trở về xứ các người, vì Đức Giê-hô-va không cho ta đi cùng các người. 22:14 Vậy, các sứ thần Mô-áp dậy, trở về Ba-lác mà thuật rằng: Ba-la-am từ chối đến cùng chúng tôi. 22:15 Ba-lác lại sai nhiều sứ thần hơn và tôn trọng hơn những người trước, 22:16 đến cùng Ba-la-am mà rằng: Ba-lác, con trai Xếp-bô, có nói như vậy: Ta xin người, chớ có chi ngăn cản người đến cùng ta, 22:17 vì ta sẽ tôn người rất vinh hiển, và làm theo mọi điều người sẽ nói cùng ta. Ta xin người hãy đến rửa sả dân này. 22:18 Ba-la-am đáp cùng các sứ thần của Ba-lác rằng: Dầu Ba-lác sẽ cho ta nhà người đầy vàng và bạc, ta cũng chẳng được vượt qua mạng của Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của ta, để làm một việc hoặc nhỏ hay lớn. 22:19 Song ta xin các người cũng ở lại đêm nay, để ta biết Đức Giê-hô-va sẽ phán điều chi cùng ta nữa. 22:20 Trong lúc ban đêm, Đức Chúa Trời giáng đến Ba-la-am mà phán rằng: Nếu các người ấy đến để gọi người, hãy đứng dậy đi với chúng nó; nhưng chỉ hãy làm theo lời ta sẽ phán. 22:21 Vậy, sớm mai, Ba-la-am dậy, thắng lừa cái mình và đi với các sứ thần Mô-áp. 22:22 Nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời nổi phừng lên, vì người ra đi; thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường để cản người. Vả, người đã cỡi lừa cái mình, và có hai đứa đầy tớ đi theo. 22:23 Lừa cái thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trên đường có cây gươm trần nơi tay, bèn tẻ đường đi vào trong ruộng; Ba-la-am đánh nó để dẫn nó vào đường lại. 22:24 Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng trong đường nhỏ của vườn nho có vách bên này và bên kia. 22:25 Lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va thì nép vào vách và ép chân Ba-la-am; người đánh nó. 22:26 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi tới xa hơn, đứng trong một ngả rất hẹp không chỗ nào trở qua bên hữu hay là bên tả; 22:27 lừa thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va bèn nằm quỵ dưới Ba-la-am. Nhưng Ba-la-am nổi giận, đánh lừa bằng một cây gậy. 22:28 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va mở miệng lừa ra, nó nói cùng Ba-la-am rằng: Tôi có làm chi cho người, mà người đã đánh tôi ba lần? 22:29 Ba-la-am đáp cùng lừa cái rằng: Ấy là tại mày khinh nhạo ta. Chớ chi ta có cây gươm trong tay, ta đã giết mày rồi! 22:30 Lừa nói cùng Ba-la-am rằng: Tôi há chẳng phải là lừa của người mà người đã cỡi luôn đến ngày nay sao? Tôi há có thói làm như vậy cùng người chẳng? Người đáp: Không. 22:31 Đức Giê-hô-va bèn mở mắt Ba-la-am ra, thấy thiên sứ

của Đức Giê-hô-va đứng trong đường, tay cầm một cây gươm. Người cúi đầu và sắp mặt xuống đất. 22:32 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói: Sao ngươi đã đánh lừa cái ngươi ba lần? Này, ta đi ra đặt cản ngươi, vì ta thấy ngươi đi theo một con đường dẫn mình đến nơi hư nát. 22:33 Vả, con lừa cái có thấy ta, đi tẻ trước mặt ta ba lần, nếu nó không đi tẻ trước mặt ta, chắc ta đã giết ngươi rồi và để nó sống. 22:34 Ba-la-am bèn thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va rằng: Tôi có phạm tội, vì chẳng biết người đã đứng trong đường đặt cản tôi, bây giờ, nếu người không bằng lòng tôi đi, tôi sẽ trở về. 22:35 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói cùng Ba-la-am rằng: Hãy đi cùng các người đó, nhưng chỉ hãy nói điều chi ta sẽ phán dặn ngươi. Ba-la-am bèn đi cùng các sứ thần của Ba-lác. 22:36 Khi Ba-lác hay rằng Ba-la-am đến, bèn đi ra tới thành Mô-áp ở gần khe Ạt-nôn, tức là ở tận bờ cõi của xứ, mà nghinh tiếp người. 22:37 Ba-lác nói cùng Ba-la-am rằng: Ta há chẳng sai sứ vời ngươi sao? Sao ngươi không đến ta? Ta há không tôn vinh hiển cho ngươi được sao? 22:38 Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Này tôi đã đến cùng vua, bây giờ tôi há có thể nói ra lời gì chẳng? Tôi sẽ nói điều chi Đức Chúa Trời đặt trong miệng tôi vậy. 22:39 Ba-la-am đi cùng Ba-lác, đến Ki-ri-át-Hút-sốt. 22:40 Ba-lác giết những bò và chiên, sai dâng cho Ba-la-am và các sứ thần đã đi với người. 22:41 Khi đến sáng mai, Ba-lác đem Ba-la-am lên Ba-mốt-Ba-anh, là nơi người thấy đầu cùng trại quân Y-sơ-ra-ên.

Dân-số Ký 23

23:1 Ba-la-am nói cùng Ba-lác rằng: Hãy cất tại đây cho tôi bảy cái bàn thờ, cùng sắm sẵn cho tôi bảy con bò đực và bảy con chiên đực. 23:2 Ba-lác làm như Ba-la-am đã nói; hai người dâng một con bò đực và một con chiên đực trên mỗi bàn thờ. 23:3 Đoạn, Ba-la-am nói cùng Ba-lác rằng: Vua hãy đứng gần của lễ thiêu của vua, tôi sẽ đi; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng tôi chẳng, tôi sẽ thuật lại cùng vua điều chi Ngài cho tôi thấy. Người đi lên một nơi cao trống trải. 23:4 Đức Chúa Trời hiện ra cùng Ba-la-am, và Ba-la-am thưa cùng Ngài rằng: Tôi có lập bảy cái bàn thờ, và trên mỗi bàn thờ tôi có dâng một con bò đực và một con chiên đực. 23:5 Đức Giê-hô-va để lời trong miệng Ba-la-am và phán rằng: Hãy trở về cùng Ba-lác và nói như vậy. 23:6 Ba-la-am bèn trở về cùng Ba-lác; này, người và các sứ thần Mô-áp đứng gần của lễ thiêu vua. 23:7 Ba-la-am bèn nói lời ca mình mà rằng: Ba-lác, vua Mô-áp, sai vời tôi từ A-ram, Từ những núi Đông-phương, và nói: Hãy đến rửa sả Gia-cốp cho ta! Hãy đến, giận mắng Y-sơ-ra-ên! 23:8 Kề mà Đức Chúa Trời không rửa sả, tôi sẽ rửa sả làm sao? Kề mà Đức Chúa Trời không giận mắng, tôi sẽ giận mắng làm sao? 23:9 Vì từ đỉnh các núi, tôi thấy người, Từ đầu cao gò đồng, tôi nhìn người: Kìa, là một dân ở riêng ra, Sẽ không nhập số các nước. 23:10 Ai đếm được bụi cát của Gia-cốp, Ai tu bộ được phần tư của Y-sơ-ra-ên? Người công chánh thác thể nào, tôi nguyện thác thể ấy; Cuối cùng người nghĩa làm sao, tôi nguyện cuối cùng tôi làm vậy! 23:11 Bây giờ, Ba-lác nói cùng Ba-la-am rằng: Ngươi đã làm chi với ta? Ta thỉnh ngươi để rửa sả những thù nghịch ta, kìa ngươi lại chúc phước cho! 23:12 Người đáp rằng: Tôi há không nên cẩn thận nói điều Đức Giê-hô-va đặt vào miệng tôi sao? 23:13 Ba-lác bèn nói: Vậy, hãy đến cùng ta trong một chỗ khác, là nơi người sẽ thấy dân này, vì ngươi chỉ đã thấy ở đầu cùng nó, chớ không thấy hết; ở đó hãy rửa sả nó cho ta. 23:14 Vậy, người dẫn Ba-la-am đến đồng Xô-phim, trên chót núi Phích-ga, lập bảy cái bàn thờ, và trên mỗi cái dâng một con bò đực và một con chiên đực. 23:15 Ba-la-am bèn nói cùng Ba-lác rằng: Hãy đứng đây gần của lễ thiêu của vua, còn tôi sẽ đi lại đó, đón Đức Giê-hô-va. 23:16 Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Ba-la-am, để những lời trong miệng người, mà rằng: Hãy trở về cùng Ba-lác và nói như vậy. 23:17 Ba-la-am trở về cùng Ba-lác; người và các sứ thần Mô-áp đứng gần của lễ thiêu của vua. Ba-lác hỏi: Đức Giê-hô-va có phán chi? 23:18 Ba-la-am bèn nói lời ca mình mà rằng: Hỡi Ba-lác, hãy đứng dậy và nghe! Hỡi con trai Xếp-bô, hãy lắng tai! 23:19 Đức Chúa Trời chẳng phải là người để nói dối, Cũng chẳng phải là con loài người đặt hối cải. Điều Ngài đã nói, Ngài há sẽ chẳng làm ư? Điều Ngài đã phán, Ngài há sẽ chẳng làm ứng nghiệm sao? 23:20 Này, tôi đã lãnh mạng chúc phước; Ngài đã

ban phước, tôi chẳng cãi đâu. 23:21 Ngài chẳng xem tội ác nơi Gia-cốp, Và không thấy tà vạy trong Y-sơ-ra-ên; Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, ở cùng người, Trong Y-sơ-ra-ên có tiếng reo mừng của vua. 23:22 Ấy là Đức Chúa Trời đã rút dân đó ra khỏi xứ Ê-díp-tô; Chúng có sức mạnh như bò rừng vậy 23:23 Không có phù chú nơi Gia-cốp, Cũng chẳng có bói-khoa trong Y-sơ-ra-ên, Vì đến kỳ định, sẽ nói về Gia-cốp và Y-sơ-ra-ên rằng: Việc Đức Chúa Trời làm lạ là dường nào! 23:24 Kìa, một thứ dân hưng lên như sư tử cái, Và vùng lên khác nào sư tử đực; Chỉ khi nào đã xé được mỗi mồi mới nằm xuống, Và uống huyết những kẻ bị thương. 23:25 Bấy giờ, Ba-lác nói cùng Ba-la-am rằng: Chớ rửa sạch họ, nhưng cũng đừng chúc phước cho nữa. 23:26 Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Tôi há chẳng có nói: Tôi phải làm mọi điều Đức Giê-hô-va sẽ phán dặn sao? 23:27 Ba-lác lại nói cùng Ba-la-am rằng: Vậy, hãy lại, ta dẫn người đến một chỗ khác; có lẽ Đức Chúa Trời sẽ ưng cho người rửa sạch dân này tại đó chẳng. 23:28 Ba-lác bèn dẫn Ba-la-am đến chót núi Phê-ô, đối ngang đồng vắng. 23:29 Ba-la-am nói cùng Ba-lác rằng: Tại đây, hãy lập cho tôi bảy cái bàn thờ, và sắm sẵn bảy con bò đực và bảy con chiên đực. 23:30 Vậy, Ba-lác làm theo như Ba-la-am đã nói; trên mỗi bàn thờ, người dâng một con bò đực và một con chiên đực.

Dân-số Ký 24

24:1 Ba-la-am thấy rõ Đức Giê-hô-va ưng ban phước cho Y-sơ-ra-ên, thì không cậy đến phù chú như những lần khác; nhưng người xây mặt về hướng đồng vắng, 24:2 nhướng mắt lên thấy Y-sơ-ra-ên đóng trại từng chi phái, và Thần Đức Chúa Trời cảm động người, 24:3 bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai Bê-ô, Lời ca của người có mắt mở ra, 24:4 Lời ca của người nghe lời Đức Chúa Trời, Xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, Sắp mình xuống và mắt mở ra: 24:5 Hỡi Gia-cốp! trại người tốt dường bao! Hỡi Y-sơ-ra-ên! nhà tạm người đẹp biết mấy! 24:6 Nó trướng ra như trũng núi, Khác nào cánh vườn ở nơi mé sông, Tợ cây trầm hương mà Đức Giê-hô-va đã trồng, Tỉ như cây hương nam ở nơi mé nước. 24:7 Nước chảy tràn ngoài thùng chứa, Hột giống của người nhuần tưới dư dật, Vua người sẽ trở cao hơn A-gát, Nước người được cao lên. 24:8 Đức Chúa Trời đã dẫn người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Người có sức mạnh như bò rừng, Sẽ nuốt các nước, tức kẻ thù nghịch mình, Bẻ gãy xương chúng nó, đánh chúng nó bằng mũi tên mình. 24:9 Người sụp xuống, nằm như sư tử đực, khác nào sư tử cái: Ai dễ khiến ngồi lên? Phước cho kẻ nào chúc phước người, Rửa sạch kẻ nào rửa sạch người. 24:10 Bấy giờ, Ba-lác nổi giận cùng Ba-la-am, vỗ tay mà nói cùng Ba-la-am rằng: Ta đã thỉnh người dâng rửa sạch kẻ thù nghịch ta; này, người lại chúc phước cho chúng nó đã ba lần rồi! 24:11 Vậy, bây giờ, khá chạy trở về xứ người! Ta đã nói ta sẽ tôn người vinh hiển, nhưng này, Đức Giê-hô-va đã cản người nhận lãnh. 24:12 Ba-la-am đáp cùng Ba-lác rằng: Tôi há chẳng có nói cùng các sứ giả vua đã sai đến tôi rằng: 24:13 Dầu Ba-lác cho tôi nhà người đầy bạc và vàng, tôi cũng chẳng được vượt qua mạng Đức Giê-hô-va để làm tự ý điều phải hay là điều quấy; tôi phải nói điều chi Đức Giê-hô-va sẽ phán! 24:14 Này, bây giờ, tôi trở cùng dân tôi, hãy lại, tôi sẽ cáo cho vua biết điều dân này ngày sau cùng sẽ làm cho dân sự vua. 24:15 Người bèn nói lời ca mình mà rằng: Lời ca của Ba-la-am, con trai Bê-ô, Lời ca của người có mắt mở ra; 24:16 Lời ca của người nghe lời Đức Chúa Trời, Biết sự tri thức của Đấng Chí cao, Xem sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, Sắp mình xuống mà mắt tự mở ra: 24:17 Tôi thấy Người, nhưng chẳng phải bây giờ; Tôi xem Người, nhưng chẳng phải ở gần; Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, Một cây phủ việt trời lên từ Y-sơ-ra-ên; Người sẽ đâm lũng Mô-áp từ đầu này tới đầu kia, Hủy diệt dân hay dấy giặc này. 24:18 Người sẽ được Ê-đôm làm cơ nghiệp; Sẽ được Sê-i-rơ, là kẻ thù nghịch mình, làm sản nghiệp. Y-sơ-ra-ên sẽ tỏ ra sự cường thịnh mình. 24:19 Đấng ra từ Gia-cốp sẽ cầm quyền, Người sẽ diệt những dân sót của thành. 24:20 Ba-la-am cũng thấy A-ma-léc, bèn nói lời ca mình rằng: A-ma-léc đứng đầu các nước; Nhưng sau cùng người sẽ bị diệt vong. 24:21 Kế đó, Ba-la-am thấy người Kê-nít, bèn nói lời ca mình rằng: Chỗ ở người là bền vững, Ở người đóng trong hòn đá. 24:22 Nhưng Ca-in sẽ bị hư nát, Cho đến khi A-su-rơ bắt dẫn tù

người. 24:23 Người còn nói lời ca mình rằng: Ôi! khi Đức Chúa Trời đã làm các điều này, ai sẽ còn sống? 24:24 Nhưng sẽ có những tàu từ gành Kít-tim đến, Hà khắc A-su, Hà khắc Hê-be. Rồi chính người cũng sẽ bị tuyệt diệt. 24:25 Đoạn, Ba-la-am đứng dậy đi về bốn xứ. Ba-lác cũng lên đường.

Dân-số Ký 25

25:1 Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim, khởi thông dân cùng những con gái Mô-áp. 25:2 Con gái mời dân sự ăn sinh lễ cúng các thần mình; dân sự ăn và quì lạy trước các thần chúng nó. 25:3 Y-sơ-ra-ên cũng thờ thần Ba-anh-Phê-ô, cơn giận của Đức Giê-hô-va bèn nổi lên cùng Y-sơ-ra-ên. 25:4 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy bắt các đầu trưởng của dân sự, và treo lên trước mặt Đức Giê-hô-va, đối cùng mặt trời, để cơn giận của Đức Giê-hô-va xây khỏi Y-sơ-ra-ên. 25:5 Vậy, Môi-se nói cùng các quan án Y-sơ-ra-ên rằng: Mỗi người trong các người phải giết những kẻ nào thuộc về bọn cúng thờ Ba-anh-Phê-ô. 25:6 Này, một người trong dân Y-sơ-ra-ên dẫn một người nữ Ma-đi-an đến giữa anh em mình, hiện trước mặt Môi-se và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, đang khi hội chúng khóc tại cửa hội mạc. 25:7 Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, thầy tế lễ, thấy sự này, bèn đứng dậy giữa hội chúng, cầm một cây giáo, 25:8 đi theo người Y-sơ-ra-ên vào trong trại, đâm ngang dạ dưới của người Y-sơ-ra-ên và người nữ; tai vạ giữa dân Y-sơ-ra-ên bèn ngừng lại. 25:9 Vả, có hai mươi bốn ngàn người chết về tai vạ này. 25:10 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 25:11 Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, thầy tế lễ, đã xây dân Y-sơ-ra-ên khỏi cơn giận ta, vì lòng kỵ tà thúc giục lòng người; vậy, ta không có diệt dân Y-sơ-ra-ên trong cơn kỵ tà của ta. 25:12 Bởi có đó, hãy cáo cùng người rằng: Ta ưng cho người sự giao ước bình yên ta; 25:13 ấy về phần người và dòng dõi người sẽ là sự giao ước về một chức tế lễ đời đời, bởi vì người có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời mình, và có chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên. 25:14 Vả, người Y-sơ-ra-ên bị giết chung với người nữ Ma-đi-an, tên là Xim-ri, con trai Sa-lu, quan trưởng của một tông tộc, người Si-mê-ôn. 25:15 Tên người nữ Ma-đi-an bị giết là Cốt-bi, con gái Xu-rơ, đầu trưởng của một tông tộc Ma-đi-an. 25:16 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 25:17 Hãy khuấy rối người Ma-đi-an và hãm đánh chúng nó; 25:18 vì chúng nó đã lấy mưu chước mình mà khuấy rối các người, dỗ dành các người về việc cúng thờ Phê-ô, và trong việc của Cốt-bi, con gái quan trưởng Ma-đi-an, là chị chúng nó đã bị giết trong ngày tai vạ, vì có việc cúng thờ Phê-ô.

Dân-số Ký 26

26:1 Xảy sau tai vạ này, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và Ê-lê-a-sa, con trai A-rôn, thầy tế lễ, mà rằng: 26:2 Hãy dựng sổ cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo tông tộc của họ, tức là hết thảy người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được. 26:3 Vậy, Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nói cùng dân Y-sơ-ra-ên trong đồng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô, mà rằng: 26:4 Hãy tu bộ dân sự từ hai mươi tuổi sắp lên, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên, mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 26:5 Ru-bên, con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên. Con trai Ru-bên là Hê-nóc; do nơi người sanh ra họ Hê-nóc; do nơi Pha-lu sanh họ Pha-lu; 26:6 do nơi Hết-rôn sanh họ Hết-rôn; do nơi Cạt-mi sanh ra họ Cạt-mi. 26:7 Đó là các họ của Ru-bên, và những tên người mà người ta tu bộ, cộng được bốn mươi ba ngàn bảy trăm ba mươi. 26:8 Con trai Pha-lu là Ê-li-áp. 26:9 Các con trai của Ê-li-áp là Nê-mu-ên, Đa-than và A-bi-ram. Ấy là Đa-than và A-bi-ram này, trưởng của hội chúng dấy loạn cùng Môi-se và A-rôn, tại phe đảng Cô-rê, khi họ dấy loạn cùng Đức Giê-hô-va. 26:10 Ấy, khi đất hả miệng ra nuốt hai người và Cô-rê cùng những kẻ đã hiệp đảng chết luôn, lúc lửa thiêu nuốt hai trăm rưởi người; họ làm gương như vậy. 26:11 Nhưng các con trai Cô-rê không chết. 26:12 Các con trai Si-mê-ôn, tùy theo họ hàng mình: do nơi Nê-mu-ên sanh ra họ Nê-mu-ên; do nơi Gia-min sanh ra họ Gia-min; do nơi Gia-kin sanh ra họ Gia-kin; 26:13 do nơi Xê-rách sanh ra họ Xê-rách; do nơi Sau-lơ sanh ra họ Sau-lơ. 26:14 Đó là các họ của Si-mê-ôn: số là hai mươi hai ngàn hai trăm người. 26:15 Các con

trai của Gát, tùy theo họ hàng mình: do nơi Xê-phôn sanh ra họ Xê-phôn; do nơi Ha-ghi sanh ra họ Ha-ghi; do nơi Su-ni sanh ra họ Su-ni; 26:16 do nơi Ốc-ni sanh ra họ Ốc-ni; do nơi Ê-ri sanh ra họ Ê-ri; 26:17 do nơi A-rốt sanh ra họ A-rốt; do nơi A-rê-li sanh ra họ A-rê-li. 26:18 Đó là các họ của những con trai Gát, tùy theo tu bộ: số là bốn mươi ngàn năm trăm người. 26:19 Các con trai Giu-đa: Ê-rơ và Ô-nan; nhưng Ê-rơ và Ô-nan đã qua đời tại xứ Ca-na-an. 26:20 Các con trai Giu-đa, tùy theo họ hàng mình: do nơi Sê-la sanh ra họ Sê-la; do nơi Phê-rết sanh ra họ Phê-rết; do nơi Xê-rách sanh ra họ Xê-rách. 26:21 Các con trai của Pha-rết: do nơi Hết-rôn sanh ra họ Hết-rôn; do nơi Ha-mun sanh ra họ Ha-mun. 26:22 Đó là các họ của Giu-đa, tùy theo tu bộ: số là bảy mươi sáu ngàn năm trăm người. 26:23 Các con trai Y-sa-ca, tùy theo họ hàng mình: do nơi Thô-la sanh ra họ Thô-la; do nơi Phu-va sanh ra họ Phu-va; 26:24 do nơi Gia-súp sanh ra họ Gia-súp; do nơi Sim-rôn sanh ra họ Sim-rôn. 26:25 Đó là các họ Y-sa-ca, tùy theo tu bộ: số là sáu mươi bốn ngàn ba trăm người. 26:26 Các con trai Sa-bu-lôn, tùy theo họ hàng mình: do nơi Sê-rết sanh ra họ Sê-rết; do nơi Ê-lôn sanh ra họ Ê-lôn; do nơi Gia-lê-ên sanh ra họ Gia-lê-ên. 26:27 Đó là các họ của Sa-bu-lôn tùy theo tu bộ: số là sáu mươi ngàn năm trăm người. 26:28 Các con trai Giô-sép, tùy theo họ hàng mình, là Ma-na-se và Ép-ra-im. 26:29 Các con trai Ma-na-se: do nơi Ma-ki sanh ra họ Ma-ki, Ma-ki sanh Ga-la-át: do nơi Ga-la-át sanh ra họ Ga-la-át. 26:30 Đây là các con trai Ga-la-át: do nơi Giê-xe sanh ra họ Giê-xe; do nơi Hê-léc sanh ra họ Hê-léc; 26:31 do nơi Ách-ri-ên sanh ra họ Ách-ri-ên; do nơi Si-chem sanh ra họ Si-chem; 26:32 do nơi Sê-mi-đa sanh ra họ Sê-mi-đa; do nơi Hê-phe sanh ra họ Hê-phe. 26:33 Vả, Xê-lô-phát, con trai Hê-phe, không có con trai, nhưng có con gái. Tên các con gái Xê-lô-phát là Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca và Thiệt-sa. 26:34 Đó là các họ Ma-na-se, tùy theo tu bộ: số là năm mươi hai ngàn bảy trăm người. 26:35 Đây là các con trai Ép-ra-im, tùy theo họ hàng mình: do nơi Su-thê-lách sanh ra họ Su-thê-lách; do nơi Bê-ke sanh ra họ Bê-ke; do nơi Tha-chan sanh ra họ Tha-chan. 26:36 Đây là con trai của Su-thê-lách: do nơi Ê-ran sanh ra họ Ê-ran. 26:37 Đó là họ của các con trai Ép-ra-im, tùy theo tu bộ: số là ba mươi hai ngàn năm trăm người. Đây là các con trai Giô-sép, tùy theo họ hàng mình vậy. 26:38 Các con trai Bên-gia-min, tùy theo họ hàng mình: do nơi Bê-la sanh ra họ Bê-la; do nơi Ách-bên sanh ra họ Ách-bên, do nơi A-chi-ram sanh ra họ A-chi-ram; 26:39 do nơi Sê-phu-pham sanh ra họ Sê-phu-pham; do nơi Hu-pham sanh ra họ Hu-pham. 26:40 Các con trai Bê-la là A-rết và Na-a-man; do nơi A-rết sanh ra họ A-rết; do nơi Na-a-man sanh ra họ Na-a-man. 26:41 Đó là các con trai Bên-gia-min, tùy theo họ hàng và tùy theo tu bộ: số là bốn mươi lăm ngàn sáu trăm người. 26:42 Đây là các con trai của Đan, tùy theo họ hàng mình: do nơi Su-cham sanh ra họ Su-cham. Đó là họ của Đan; 26:43 họ Su-cham, tùy theo tu bộ: số là sáu mươi bốn ngàn bốn trăm người. 26:44 Các con trai A-se, tùy theo họ hàng mình: do nơi Di-ma sanh ra họ Di-ma; do nơi Dích-vi sanh ra họ Dích-vi; do nơi Bê-ri-a sanh ra họ Bê-ri-a. 26:45 Các con trai Bê-ri-a: do nơi Hê-be sanh ra họ Hê-be; do nơi Manh-ki-ên sanh ra họ Manh-ki-ên. 26:46 Tên của con gái A-se là Sê-rách. 26:47 Đó là những họ của các con trai A-se, tùy theo tu bộ: số là năm mươi ba ngàn bốn trăm người. 26:48 Các con trai Nép-ta-li, tùy theo họ hàng mình: do nơi Giát-sê-ên sanh ra họ Giát-sê-ên; do nơi Gu-ni sanh ra họ Gu-ni; 26:49 do nơi Dít-se sanh ra họ Dít-se: do nơi Si-lem sanh ra họ Si-lem. 26:50 Đó là các họ của Nép-ta-li, tùy theo họ hàng và tu bộ mình: số là bốn mươi lăm ngàn bốn trăm người. 26:51 Đó là những người trong dân Y-sơ-ra-ên mà người ta tu bộ lại: số là sáu trăm một ngàn bảy trăm ba mươi người. 26:52 Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: 26:53 Phải tùy theo số các danh mà chia xứ ra cho những người này làm sản nghiệp; 26:54 chi phái nào số dân đông thì người phải cho một sản nghiệp lớn hơn, chi phái nào số dân ít, thì phải cho một sản nghiệp nhỏ hơn, tức là phải cho mỗi chi phái sản nghiệp mình cân phân cùng số tu bộ. 26:55 Nhưng phải bắt thăm mà chia xứ ra; dân Y-sơ-ra-ên sẽ lãnh phần sản nghiệp mình theo tên của các chi phái tổ tông. 26:56 Phải tùy sự bắt thăm mà chia sản nghiệp ra cho mỗi chi phái, hoặc số dân đông hay ít. 26:57 Đây là người Lê-vi mà người ta tu bộ lại, tùy theo họ hàng mình: do nơi Ghệt-sôn sanh ra họ Ghệt-sôn; do nơi Kê-hát sanh ra họ Kê-hát; do nơi Mê-ra-ri sanh ra họ Mê-ra-ri. 26:58 Đây là các họ Lê-vi: họ Líp-ni, họ Hếp-rôn, họ Mách-li, họ Mu-si, họ Cô-rê. Vả, Kê-hát sanh Am-ram. 26:59 Tên vợ

Am-ram là Giô-kê-bết, con gái của Lê-vi, sanh trong xứ Ê-díp-tô; nàng sanh cho Am-ram, A-rôn, Môi-se và chị của hai người là Mi-ri-am. 26:60 Còn A-rôn sanh Na-đáp và A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma. 26:61 Nhưng Na-đáp và A-bi-hu chết trong khi dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va. 26:62 Những nam đinh mà người ta tu bộ từ một tháng sắp lên, cộng được hai mươi ba ngàn; vì người Lê-vi không được kể vào sổ tu bộ của dân Y-sơ-ra-ên, bởi người Lê-vi không được phần sản nghiệp giữa dân Y-sơ-ra-ên. 26:63 Đó là sự tu bộ mà Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, làm về dân Y-sơ-ra-ên trong đồng bằng Mô-áp gần Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô. 26:64 Trong các người này không có một ai thuộc về bọn mà Môi-se và A-rôn, thầy tế lễ, đã kiểm soát khi hai người tu bộ dân Y-sơ-ra-ên tại đồng vắng Si-na-i. 26:65 Vì Đức Giê-hô-va có phán về bọn đó rằng: Chúng nó hẳn sẽ chết trong đồng vắng! Vậy, chẳng còn lại một tên, trừ ra Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai Nun.

Dân-số Ký 27

27:1 Các con gái của Xê-lô-phát, là con trai Hê-phe, cháu của Ga-la-át, chắt của Ma-ki, chít của Ma-na-se, thuộc về họ hàng Ma-na-se, là con trai của Giô-sép, đến gần; đây là tên của con gái người: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca và Thiệt-sa. 27:2 Các con gái đó đến ra mắt Môi-se, Ê-lê-a-sa thầy tế lễ, các quan trưởng, và cả hội chúng tại cửa hội mạc, mà nói rằng: 27:3 Cha chúng tôi đã chết trong đồng vắng; người chẳng phải về phe đảng của kẻ hiệp lại nghịch cùng Đức Giê-hô-va tức là phe đảng Cô-rê; nhưng người chết vì tội lỗi mình, và không có con trai. 27:4 Cớ sao danh cha chúng tôi bị trừ ra khỏi giữa họ người, bởi không có con trai? Hãy cho chúng tôi một phần sản nghiệp giữa anh em của cha chúng tôi. 27:5 Môi-se bèn đem cố sự của các con gái ấy đến trước mặt Đức Giê-hô-va. 27:6 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 27:7 Các con gái Xê-lô-phát nói có lý; người phải cho chúng nó một phần sản nghiệp giữa anh em của cha chúng nó, tức là phải giao cho chúng nó sản nghiệp của cha chúng nó. 27:8 Người cũng phải nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi một người nào chết không có con trai, thì các người phải giao sản nghiệp của người lại cho con gái người. 27:9 Nhược bằng không có con gái, thì phải giao sản nghiệp cho anh em người. 27:10 Ví bằng người không có anh em, thì phải giao sản nghiệp cho chú bác người. 27:11 Nếu không có chú bác, thì phải giao sản nghiệp người cho người bà con gần hơn hết; và người ấy sẽ được lấy làm của. Ấy sẽ là một luật lệ để định cho dân Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 27:12 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên trên núi A-ba-rim này và nhìn xem xứ mà ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. 27:13 Người sẽ nhìn xem xứ đó, rồi người cũng sẽ được về cùng tổ phụ, như A-rôn, anh người, đã được về vậy; 27:14 bởi vì, tại đồng vắng Xin, các người có bội nghịch mạng lệnh ta, trong lúc hội chúng cãi cò, và vì trước mặt chúng nó, các người không tôn ta nên thánh về việc nước. Ấy là nước về sự cãi cò tại Ca-đe, trong đồng vắng Xin. 27:15 Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: 27:16 Lạy Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của thần linh mọi xác thịt, xin Ngài lập trên hội chúng một người 27:17 để vào ra trước mặt chúng nó khiến chúng nó ra vào, hầu cho hội chúng của Đức Giê-hô-va chớ như con chiên không người chăn. 27:18 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy chọn lấy Giô-suê con trai của Nun, người có Thần cảm động; phải đặt tay trên mình người; 27:19 rồi đem người ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cả hội chúng, truyền lệnh cho người trước mặt họ, 27:20 và trao phần vinh hiển người lại cho người, hầu cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nghe người. 27:21 Người phải ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, rồi người sẽ vì Giô-suê cầu hỏi sự xét đoán của u-rim trước mặt Đức Giê-hô-va; theo lệnh Ê-lê-a-sa, người và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và đi vào. 27:22 Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình, chọn lấy Giô-suê để trước mặt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và trước mặt cả hội chúng, 27:23 đặt tay trên mình người, và truyền lệnh cho, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn vậy.

Dân-số Ký 28

28:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 28:2 Hãy truyền lệnh này cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Các người phải lo dâng cho ta trong kỳ định lễ vật và thực vật của ta, cùng các của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho ta. 28:3 Vậy, người phải nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là của lễ dùng lửa đốt mà các người sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va: Mỗi ngày, hai con chiên con đực giáp năm, không tì vết, làm của lễ thiêu hằng hiến. 28:4 Người phải dâng con này vào buổi sớm mai và con kia vào buổi chiều tối; 28:5 còn về của lễ chay, thì phải dâng một phần mười ê-pha bột lọc nhồi với một phần tư hin dầu ô-li-ve ép. 28:6 Ấy là của lễ thiêu hằng hiến đã lập tại núi Si-na-i. là một của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 28:7 Lễ quán sẽ bằng một phần tư hin rượu cho mỗi một chiên con. Người phải dâng lễ quán bằng rượu cho Đức Giê-hô-va trong nơi thánh. 28:8 Người phải dâng chiên con kia vào buổi chiều tối, và làm một của lễ chay và một lễ quán như buổi sớm mai; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 28:9 Ngày sa-bát, người phải dâng hai chiên con đực giáp năm, không tì vết, và hai phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu làm của lễ chay với lễ quán cặp theo. 28:10 Ấy là của lễ thiêu về mỗi ngày sa-bát, ngoại trừ của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cặp theo. 28:11 Mỗi đầu tháng, các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va hai con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vết, làm của lễ thiêu; 28:12 ba phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu dùng làm của lễ chay về mỗi con bò đực; hai phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu dùng làm của lễ chay về con chiên đực; 28:13 một phần mười ê-pha bột lọc nhồi dầu dùng làm của lễ chay về mỗi con chiên con. Ấy là một của lễ thiêu có mùi thơm, tức một của lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. 28:14 Lễ quán sẽ bằng phân nửa hin rượu nho về mỗi con bò đực, một phần ba hin về con chiên đực và một phần tư hin về mỗi con chiên con. Ấy là của lễ thiêu về các đầu tháng trong năm. 28:15 Ngoại trừ của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cặp theo, cũng phải dâng cho Đức Giê-hô-va một con dê đực làm của lễ chuộc tội. 28:16 Ngày mười bốn tháng giêng, phải giữ lễ Vượt-qua cho Đức Giê-hô-va. 28:17 Qua ngày mười lăm sẽ là ngày lễ; phải ăn bánh không men trong bảy ngày. 28:18 Ngày thứ nhất các người sẽ có sự hội hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào. 28:19 Các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va hai con bò đực tơ, và bảy chiên con đực giáp năm, đều không tì vết, làm của lễ thiêu. 28:20 Của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu; các người phải dâng ba phần mười ê-pha về một con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, 28:21 và một phần mười ê-pha về mỗi chiên con, 28:22 luôn một con dê đực làm của lễ chuộc tội, dâng làm lễ chuộc tội cho các người. 28:23 Các người phải dâng các lễ vật này, ngoài của lễ thiêu buổi sớm mai, là một của lễ thiêu hằng hiến. 28:24 Mỗi bữa trong bảy ngày, các người phải dâng những lễ vật ngàn ấy, như thực vật về của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Người ta phải dâng lễ vật đó ngoài của lễ thiêu hằng hiến và lễ quán cặp theo. 28:25 Ngày thứ bảy các người sẽ có sự hội hiệp thánh, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. 28:26 Trong kỳ lễ của các tuần, nhằm ngày hoa quả đầu mùa, khi các người dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ chay mới, thì phải có sự hội hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào. 28:27 Các người sẽ dùng hai con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va; 28:28 của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về mỗi con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, 28:29 một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con; 28:30 cũng phải dâng một con dê đực, để làm lễ chuộc tội cho mình. 28:31 Ngoài của lễ thiêu hằng hiến và của lễ chay cặp theo, các người cũng phải dâng mấy lễ vật đó, không tì vết, và thêm những lễ quán cặp theo.

Dân-số Ký 29

29:1 Ngày mồng một tháng bảy, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào; về phần các người, ấy sẽ là một ngày người ta thôi kèn vậy. 29:2 Các người phải dùng một con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vết, dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, 29:3 luôn với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha

về con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, 29:4 một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con; 29:5 và dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, để làm lễ chuộc tội cho các người; 29:6 các người phải dâng những lễ vật này ngoài của lễ thiêu đầu tháng, và của lễ chay cặp theo, của lễ thiêu hằng hiến, và của lễ chay với lễ quán cặp theo, tùy theo những lệ đã định về máy của lễ đó, mà làm của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. 29:7 Ngày mồng mười tháng bảy này, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh, phải ép linh hồn mình, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. 29:8 Các người phải dâng một con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vết, làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va: 29:9 của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, 29:10 một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con. 29:11 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ chuộc tội mà người ta dâng trong ngày chuộc tội, của lễ thiêu hằng hiến và của lễ chay với lễ quán cặp theo. 29:12 Ngày rằm tháng bảy, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh. Chớ nên làm một công việc xác thịt nào, nhưng các người phải giữ một lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. 29:13 Các người phải dùng mười ba con bò đực tơ, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, dâng làm của lễ thiêu, tức là của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va: 29:14 của lễ chay cặp theo sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về mỗi con bò đực, hai phần mười ê-pha về mỗi con chiên đực, 29:15 và một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con. 29:16 Các người cũng phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, và của lễ chay với lễ quán cặp theo. 29:17 Ngày thứ hai, các người phải dâng mười hai con bò đực tơ, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, 29:18 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con cứ theo số như lệ đã định. 29:19 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến cùng lễ quán cặp theo. 29:20 Ngày thứ ba, các người phải dâng mười một con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, 29:21 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. 29:22 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. 29:23 Ngày thứ tư, các người phải dâng mười con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, 29:24 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. 29:25 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. 29:26 Ngày thứ năm, các người phải dâng chín con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, 29:27 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. 29:28 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. 29:29 Ngày thứ sáu, các người phải dâng tám con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, 29:30 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực; chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. 29:31 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. 29:32 Ngày thứ bảy, các người phải dâng bảy con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tì vết, 29:33 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. 29:34 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. 29:35 Ngày thứ tám, các người phải có sự nhóm hiệp trọng thể; chớ nên làm một công việc xác thịt nào; 29:36 phải dùng một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tì vết, dâng làm của lễ thiêu, tức là của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, 29:37 với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. 29:38 Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. 29:39 Đó là những lễ vật mà các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va trong những ngày lễ

trọng thể mình, dâng làm của lễ thiêu, của lễ chay, lễ quán, và làm của lễ thù ân, ngoài những của lễ hứa nguyện, và những của lễ lạc ý của các người.

Dân-số Ký 30

30:1 Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn người. 30:2 Môi-se cũng nói cùng những quan trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là điều mà Đức Giê-hô-va đã phán: 30:3 Khi một người nào có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, thì chớ nên thất tín. Mọi lời ra khỏi miệng người, người phải làm theo. 30:4 Khi một người nữ, trong buổi còn thơ ấu, ở nhà cha mình, có hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va, và buộc lấy lòng mình phải giữ một điều chi, 30:5 nếu người cha đã biết lời hứa nguyện nàng, và sự buộc lòng nàng tự chịu lấy, mà đối với nàng vẫn làm thính, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ mọi sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy. 30:6 Còn nhược bằng ngày nào cha nàng biết mà cấm đi, thì nàng sẽ không mắc lời hứa nguyện mình hay là các sự buộc lòng giữ mà nàng đã tự chịu lấy; Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng, vì cha nàng cấm nàng vậy. 30:7 Nếu người nữ ấy đã kết hôn, hoặc vì hứa nguyện, hoặc vì lời chi lỗi ra khỏi môi mà nàng đã chịu lấy một sự buộc mình, 30:8 nhược bằng ngày nào chồng nàng hay mà đối cùng nàng vẫn làm thính, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện, và giữ những sự buộc lòng mình mà nàng tự chịu lấy. 30:9 Còn nếu ngày nào chồng đã biết, cấm nàng đi, hủy lời hứa nguyện mà nàng mắc đó và lời gì lỗi ra khỏi môi, mà vì có đó nàng đã buộc lấy mình, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng. 30:10 Lời hứa nguyện của một người đàn bà góa hoặc một người đàn bà bị để, mọi điều chi người đã buộc mình, thì phải giữ lấy. 30:11 Nếu một người đàn bà đã hứa nguyện trong nhà chồng mình, hoặc phát thề buộc lấy lòng mình phải giữ một sự gì, 30:12 và nếu chồng đã hay, vẫn làm thính cùng nàng, không cấm, thì nàng phải làm y lời hứa nguyện và giữ mọi sự buộc lòng mà nàng đã tự chịu lấy. 30:13 Nhưng nhược bằng ngày nào chồng nàng hay biết, hủy đi, thì mọi lời đã ra khỏi môi về những sự hứa nguyện, và về sự buộc lòng mình sẽ bị hủy đi; chồng nàng đã hủy các lời đó, thì Đức Giê-hô-va sẽ tha tội cho nàng. 30:14 Chồng nàng có thể ưng hay hủy mọi sự hứa nguyện, và mọi lời thề mà nàng sẽ buộc mình dâng ép linh hồn mình. 30:15 Nhược bằng chồng vẫn làm thính cùng nàng ngày nay qua ngày mai, như vậy chồng ưng các sự hứa nguyện của nàng; chồng ưng, vì không nói chi ngày mà người đã hay biết. 30:16 Còn nếu chồng hủy các sự hứa nguyện một ít lâu sau khi đã hay biết thì chồng sẽ mang sự hình phạt về tội lỗi của vợ mình. 30:17 Đó là các lệ định mà Đức Giê-hô-va truyền cho Môi-se về một người chồng và vợ mình, một người cha và con gái mình, buổi thơ ấu khi còn ở nhà cha.

Dân-số Ký 31

31:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 31:2 Hãy báo thù dân Ma-đi-an cho dân Y-sơ-ra-ên; rồi người sẽ được về cùng tổ phụ. 31:3 Vậy, Môi-se truyền cho dân sự rằng: Trong các người hãy sắm sửa binh khí mà ra trận hãm đánh dân Ma-đi-an dâng báo thù dân đó cho Đức Giê-hô-va. 31:4 Về mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên, các người phải sai một ngàn lính ra trận. 31:5 Vậy, trong dân Y-sơ-ra-ên người ta cứ mỗi chi phái chọn một ngàn lính, là mười hai ngàn người sắm sửa binh khí dâng ra trận. 31:6 Môi-se sai mười hai ngàn người đó ra trận, tức là sai một ngàn người về mỗi chi phái, với Phi-nê-a, con trai của Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, đem đi theo mình, những khí giới thánh cùng kèn có tiếng vang. 31:7 Vậy, chúng giao chiến cùng dân Ma-đi-an, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, và giết hết thầy nam đình. 31:8 Trong các người bị giết chúng cũng giết năm vua Ma-đi-an, là: Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ, và Rê-ba; cũng lấy gươm giết Ba-la-am, con trai của Bê-ô. 31:9 Dân Y-sơ-ra-ên bắt đàn bà và con nít Ma-đi-an dẫn theo, cướp hết thầy súc vật, bầy chiên và của cải họ, 31:10 đốt hết những thành, nhà ở, và hương thôn chúng nó, 31:11 cũng lấy đem theo hết thầy của đoạt được, bất kỳ người hay vật. 31:12

Chúng dẫn những kẻ bị bắt và những của đoạt được đến cho Môi-se, cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cho hội dân Y-sơ-ra-ên đang đóng trại tại đồng bằng Mô-áp, gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô. 31:13 Bấy giờ, Môi-se, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và hết thầy hội trưởng đi ra đón rước chúng binh ngoài trại quân. 31:14 Môi-se nổi giận cùng các quân trưởng, tức là quan tướng một ngàn quân và quan tướng một trăm quân đi đánh giặc này trở về. 31:15 Môi-se nói cùng họ rằng: Các người để hết thầy người nữ còn sống sao? 31:16 Kìa, ấy là chúng nó theo mưu kế của Ba-la-am mà dụ dỗ dân Y-sơ-ra-ên cúng thờ Phê-ô, và phạm một tội trọng cùng Đức Giê-hô-va; và tội đó xui cho hội chúng của Đức Giê-hô-va bị tai vạ. 31:17 Vậy bây giờ, hãy giết hết thầy nam đình trong bọn con trẻ, và giết người nữ nào đã kết bạn cùng một người nam; 31:18 nhưng hãy để sống cho các người hết thầy con gái chưa hề kết bạn cùng người nam. 31:19 Còn về phần các người, hãy đóng trại ngoài trại quân trong bảy ngày. Ai có giết một người và có đựng đến một xác chết, thì ai đó cùng kẻ bị bắt, phải dọn cho mình được sạch ngày thứ ba và ngày thứ bảy. 31:20 Cũng phải làm cho sạch hết thầy áo xống, mọi vật bằng da, mọi vật bằng lông dê, và mọi đồ đạc bằng cây. 31:21 Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nói cùng những lính trận đi về, mà rằng: Đây là điều luật pháp dạy mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se: 31:22 vàng, bạc, đồng, sắt, thiếc, chì, 31:23 tức là mọi vật đưa vào lửa được, thì các người phải đưa ngang qua lửa để luyện nó; nhưng người ta cũng phải dùng nước tẩy uế mà làm cho nó được sạch nữa. Còn mọi vật chi không đưa qua lửa được, thì phải ngâm nó trong nước. 31:24 Ngày thứ bảy các người phải giặt áo xống mình, thì sẽ được sạch; đoạn mới được vào trại quân. 31:25 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 31:26 Người, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và các quan trưởng của những tông tộc, hãy dựng sỏ về của giặc mà người ta đã đoạt được, nào người, nào vật, 31:27 rồi chia của đó cho các người đã ra trận và cho cả hội chúng. 31:28 Trong phần thuộc về quân binh đã ra trận, hoặc người, hoặc bò, hoặc lừa hay chiên, người phải cứ thâu một phần trong năm trăm mà đóng thuế cho Đức Giê-hô-va, 31:29 tức phải thâu thuế đó trong phân nửa thuộc về quân binh và giao cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, làm lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va. 31:30 Còn trong phân nửa kia thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, hoặc người, hoặc bò, hoặc lừa hay chiên, tức các súc vật, người phải cứ mỗi năm chục mà để riêng ra một, và giao cho người Lê-vi có chức phận coi sóc đền tạm của Đức Giê-hô-va. 31:31 Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 31:32 Vả, của giặc còn lại mà quân binh cướp lấy được, là sáu trăm bảy mươi lăm ngàn con chiên cái; 31:33 bảy mươi hai ngàn con bò, 31:34 sáu mươi một ngàn con lừa đực. 31:35 Người nữ chưa kết bạn cùng người nam nào, hết thầy được ba mươi hai ngàn người. 31:36 Phân nửa thuộc về kẻ đã đi trận, là ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm con chiên cái, 31:37 đóng thuế cho Đức Giê-hô-va là sáu trăm bảy mươi lăm con; 31:38 ba mươi sáu ngàn con bò, đóng thuế cho Đức Giê-hô-va là bảy mươi hai con; 31:39 ba ngàn năm trăm con lừa đực, và đóng thuế cho Đức Giê-hô-va sáu mươi một con; 31:40 mười sáu ngàn người, và đóng thuế cho Đức Giê-hô-va là ba mươi hai người. 31:41 Môi-se giao cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ của thuế làm lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 31:42 Phân nửa kia thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, tức là phân nửa mà Môi-se chia ra với phân nửa của quân binh đã đi trận, 31:43 phân nửa này thuộc về hội chúng, số là ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm con chiên cái, 31:44 ba mươi sáu ngàn con bò, 31:45 ba mươi ngàn năm trăm con lừa, 31:46 và mười sáu ngàn người. 31:47 Trong phân nửa này thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, Môi-se cứ mỗi năm chục thì để riêng ra một, bắt luận người hay vật, và giao cho người Lê-vi có chức phận coi sóc đền tạm của Đức Giê-hô-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình. 31:48 Những quan trưởng, tức là quan tướng một ngàn quân và quan tướng một trăm quân, đến gần Môi-se 31:49 mà rằng: Những kẻ tôi tớ ông đã dựng sỏ chiến sĩ, là người ở dưới quyền chúng tôi, và không thiếu một tên. 31:50 Mỗi người trong chúng tôi có đem đến đồ bằng vàng mình đã được, hoặc dây chuyền, hoặc vòng, hoặc cà-rá, hoặc hoa tai, hoặc kiềng, làm lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va để dâng chuộc tội cho mình trước mặt Ngài. 31:51 Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, bèn nhận lãnh vàng, và hết thầy đồ trang sức làm công kỹ. 31:52 Hết thầy vàng về lễ vật mà những quan tướng một ngàn quân và quan tướng một trăm quân dâng cho Đức Giê-hô-va, cộng là mười sáu ngàn bảy trăm năm

mười siếc-lơ. 31:53 Vả, mỗi người trong quân binh đều có cướp lấy vật cho mình. 31:54 Vậy, Môi-se và Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, nhận lãnh vàng của quan tướng ngàn quân và trăm quân, rồi đem vào hội mạc làm kỷ niệm về dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Giê-hô-va.

Dân-số Ký 32

32:1 Vả, con cháu Ru-bên cùng con cháu Gát có bầy súc vật rất nhiều; thấy xứ Gia-ê-xe và xứ Ga-la-át là đất tiện hiệp nuôi bầy súc vật: 32:2 bèn đến thưa cùng Môi-se, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và các hội trưởng mà rằng: 32:3 A-ta-rốt, Đì-bôn, Gia-ê-xe, Nim-ra, Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Sê-bam, Nê-bô và Bê-ôn, 32:4 xứ mà Đức Giê-hô-va đã đánh bại trước mặt hội chúng Y-sơ-ra-ên, là một xứ tiện hiệp nuôi bầy súc vật, và các tôi tớ ông có bầy súc vật. 32:5 Lại tiếp rằng: Nếu chúng tôi được ơn trước mặt ông, chớ chi ban xứ này cho kẻ tôi tớ ông làm sản nghiệp, xin đừng biếu chúng tôi đi ngang qua sông Giô-đanh. 32:6 Nhưng Môi-se đáp cùng con cháu Gát và con cháu Ru-bên rằng: Anh em các người há sẽ đi trận, còn các người ở lại đây sao? 32:7 Sao các người xui dân Y-sơ-ra-ên trở lòng, không khứng đi qua xứ mà Đức Giê-hô-va đã cho? 32:8 Ấy, tổ phụ các người cũng làm như vậy khi ở từ Ca-đe-Ba-nê-a, ta sai họ đi do thám xứ. 32:9 Vì tổ phụ các người lên đến đèo Êch-côn, thấy xứ, rồi xui dân Y-sơ-ra-ên trở lòng, không khứng vào xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho. 32:10 Trong ngày đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên và Ngài thề rằng: 32:11 Những người đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, từ hai mươi tuổi sắp lên, sẽ chẳng hề thấy xứ mà ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, vì các người đó không theo ta cách trung thành, 32:12 trừ ra Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, là người Kê-nít, và Giô-suê, con trai của Nun: hai người đó đã theo Đức Giê-hô-va cách trung thành. 32:13 Ấy vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phùng phùng cùng dân Y-sơ-ra-ên, Ngài làm cho dân đó đi lưu lạc trong đồng vắng bốn mươi năm, cho đến chừng nào cả dòng dõi đã làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va bị tiêu diệt hết. 32:14 Này các người dấy lên thế cho tổ phụ mình, là dòng dõi tội nhân, đừng gia thêm sức thịnh nộ của Đức Giê-hô-va cùng Y-sơ-ra-ên nữa. 32:15 Vì nhược bằng các người đi tể Ngài ra, thì Ngài sẽ cứu để dân này ở trong đồng vắng, và các người làm cho dân chết sạch hết vậy. 32:16 Nhưng các người đó đến gần Môi-se mà rằng: Tại đây, chúng tôi sẽ dựng chuồng cho súc vật và thành cho con trẻ chúng tôi; 32:17 rồi chúng tôi cầm binh khí lập tức đi trước dân Y-sơ-ra-ên cho đến chừng nào đưa dân ấy vào cõi đã phân định cho họ. Còn con trẻ chúng tôi phải ở trong thành kiên cố, vì có dân bốn xứ. 32:18 Chúng tôi không trở về nhà chúng tôi trước khi mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên chưa lãnh được sản nghiệp mình. 32:19 Chúng tôi sẽ chẳng được chi với dân Y-sơ-ra-ên về bên kia sông Giô-đanh hay là xa hơn, vì chúng tôi được sản nghiệp mình ở bên này sông Giô-đanh, về phía đông. 32:20 Môi-se đáp cùng các người rằng: Nếu các người làm điều đó, nếu cầm binh khí đi chiến trận trước mặt Đức Giê-hô-va, 32:21 nếu mọi người cầm binh khí đi ngang qua sông Giô-đanh trước mặt Đức Giê-hô-va, cho đến khi nào đuổi quân-nghịch chạy khỏi trước mặt Ngài, 32:22 và nếu chỉ trở về sau khi xứ đã phục trước mặt Đức Giê-hô-va, thì đối cùng Đức Giê-hô-va và Y-sơ-ra-ên, các người sẽ không bị trách móc chi, và đất này sẽ làm sản nghiệp cho các người trước mặt Đức Giê-hô-va. 32:23 Còn nếu không làm như vậy, này các người sẽ phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, và phải biết rằng tội chắc sẽ đổ lại trên các người. 32:24 Vậy, hãy cất thành cho con trẻ mình, cùng dựng chuồng cho bầy súc vật và làm điều các người đã nói. 32:25 Con cháu Gát và con cháu Ru-bên bèn nói cùng Môi-se rằng: Các tôi tớ ông sẽ làm điều mà chúa tôi phán dặn. 32:26 Con trẻ, vợ, bầy chiên, và hết thảy súc vật chúng tôi sẽ ở đây trong những thành xứ Ga-la-át; 32:27 còn hết thảy tôi tớ ông sẽ cầm binh khí, đi ngang qua, sẵn ngựa mà chiến trận trước mặt Đức Giê-hô-va, như chúa tôi đã phán dặn. 32:28 Vậy, Môi-se về phần các người đó truyền lệnh cho Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, cho Giô-suê, con trai Nun, và cho các quan trưởng của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên, 32:29 mà rằng: Nếu con cháu Gát và con cháu Ru-bên cầm binh khí đi ngang qua sông Giô-đanh với các người đi chiến trận trước mặt Đức Giê-hô-va, và nếu xứ phục các người, thì các người phải ban cho họ xứ Ga-la-át làm sản nghiệp.

32:30 Nhưng nếu họ không cầm binh khí mà đi ngang qua với các người, thì họ sẽ có sản nghiệp giữa các người trong xứ Ca-na-an. 32:31 Con cháu Gát và con cháu Ru-bên thưa rằng: Chúng tôi sẽ làm điều chi mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng kẻ tôi tớ ông. 32:32 Chúng tôi sẽ cầm binh khí đi qua trong xứ Ca-na-an trước mặt Đức Giê-hô-va; nhưng chúng tôi sẽ lãnh sản nghiệp mình về phía bên này sông Giô-đanh. 32:33 Ấy vậy, Môi-se ban cho con cháu Gát, con cháu Ru-bên, và phân nửa chi phái Ma-na-se, là con trai của Giô-sép, nước của Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và nước của Ốc, vua xứ Ba-san, tức là ban xứ với những thành nó và các thành địa-hạt ở chung quanh. 32:34 Con cháu Gát bèn xây cất Đê-bôn, A-ta-rốt, A-rô-e, 32:35 A-t-rốt-Sô-phan, Gia-ê-xe, Giô-bê-ha, 32:36 Bết-Nim-ra, và Bết-Ha-ran, là những thành kiên cố. Cũng dựng chuồng cho bầy súc vật nữa. 32:37 Con cháu Ru-bên xây cất Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Ki-ri-a-ta-im, 32:38 Nê-bô, Ba-anh-Mê-ôn, tên các thành này bị đổi, và Síp-ma; rồi đặt tên cho các thành nào mình xây cất. 32:39 Con cháu Ma-ki, là con trai Ma-na-se, đi vào chiếm xứ Ga-la-át và đuổi người A-mô-rít ở trong đó ra. 32:40 Vậy, Môi-se ban xứ Ga-la-át cho Ma-ki, là con trai Ma-na-se, và người ở tại đó. 32:41 Giai-rơ, là con trai Ma-na-se, đi chiếm các thôn dân A-mô-rít, đặt tên là thôn Giai-rơ. 32:42 Nô-bách đi lấy thành Kê-nát với các thành địa hạt, đặt tên là Nô-bách theo chính danh mình.

Dân-số Ký 33

33:1 Đây là các nơi đóng trại của dân Y-sơ-ra-ên khi họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô tùy theo các đội ngũ, có Môi-se và A-rôn quản lý. 33:2 Môi-se vâng mạng Đức Giê-hô-va chép sự hành trình của dân chúng, tùy theo các nơi đóng trại. Vậy, đây là các nơi đóng trại tùy theo sự hành trình của họ. 33:3 Ngày rằm tháng giêng, tức ngày sau lễ Vượt-qua, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ Ram-se, cách dạn dĩ, có mất của hết thầy người Ê-díp-tô thấy. 33:4 Người Ê-díp-tô chôn những kẻ mà Đức Giê-hô-va đã hành hại giữa bọn mình, tức là hết thầy con đầu lòng: Đức Giê-hô-va đã đoán xét các thần chúng nó. 33:5 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-se đến đóng trại tại Su-cốt; 33:6 rồi đi từ Su-cốt đến đóng trại tại Ê-tam, ở cuối đồng vắng. 33:7 Kế đó, đi từ Ê-tam vòng về hướng Phi-Ha-hi-rốt, đối ngang cùng Ba-anh-Sê-phôn, và đóng trại trước Mít-đôn. 33:8 Dân Y-sơ-ra-ên bỏ Phi-Ha-hi-rốt, đi qua giữa biển về hướng đồng vắng đi ba ngày đường ngang đồng vắng Ê-tam, rồi đóng trại tại Ma-ra. 33:9 Đoạn, đi từ Ma-ra đến Ê-lim; và, tại Ê-lim có mười hai cái suối và bảy chục cây chà-là, bèn đóng trại tại đó. 33:10 Dân sự đi từ Ê-lim và đóng trại gần Biển đỏ. 33:11 Đoạn, đi từ Biển đỏ và đóng trại tại đồng vắng Sin. 33:12 Đi từ đồng vắng Sin và đóng trại tại Đáp-ca. 33:13 Đi từ Đáp-ca và đóng trại tại A-lúc. 33:14 Đi từ A-lúc và đóng trại tại Rê-phi-đim, là nơi không có nước cho dân sự uống. 33:15 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Rê-phi-đim và đóng trại trong đồng vắng Si-na-i. 33:16 Kế đó, đi từ đồng vắng Si-na-i và đóng trại tại Kíp-rốt Ha-tha-va. 33:17 Đi từ Kíp-rốt-Ha-tha-va và đóng trại tại Hát-sê-rốt. 33:18 Đoạn, đi từ Hát-sê-rốt và đóng trại tại Rít-ma. 33:19 Đi từ Rít-ma và đóng trại tại Ri-môn Phê-rét. 33:20 Đi từ Ri-môn-Phê-rét và đóng trại tại Líp-na. 33:21 Đi từ Líp-na và đóng trại tại Ri-sa. 33:22 Kế đó, đi từ Ri-sa và đóng trại tại Kê-hê-la-tha. 33:23 Đi từ Kê-hê-la-tha đóng trại tại núi Sê-phe. 33:24 Đi từ núi Sê-phe và đóng trại tại Ha-ra-đa. 33:25 Đi từ Ha-ra-đa và đóng trại tại Mác-hê-lốt. 33:26 Đoạn, đi từ Mác-hê-lốt và đóng trại tại Ta-hát. 33:27 Đi từ Ta-hát và đóng trại tại Ta-rách. 33:28 Đi từ Ta-rách và đóng trại tại Mít-ga. 33:29 Đi từ Mít-ga và đóng trại tại Hách-mô-na. 33:30 Đi từ Hách-mô-na và đóng trại tại Mô-sê-rốt. 33:31 Đi từ Mô-sê-rốt và đóng trại tại Bê-ne-Gia-can. 33:32 Đi từ Bê-ne-Gia-can và đóng trại tại Hô-Ghi-gát. 33:33 Đi từ Hô-Ghi-gát và đóng trại tại Dốt-ba-tha. 33:34 Đi từ Dốt-ba-tha và đóng trại tại Áp-rô-na. 33:35 Đoạn, đi từ Áp-rô-na và đóng trại tại Ê-xi-ôn-Ghê-be. 33:36 Đi từ Ê-xi-ôn-Ghê-be và đóng trại tại đồng vắng Xin, nghĩa là tại Ca-đe. 33:37 Kế đó, đi từ Ca-đe và đóng trại tại núi Hô-rơ, ở chót đầu xứ Ê-đôm. 33:38 A-rôn, thầy tế lễ, theo mạng Đức Giê-hô-va lên trên núi Hô-rơ, rồi qua đời tại đó, nhằm ngày mồng một tháng năm, năm thứ bốn mươi sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 33:39 Khi A-rôn qua đời trên núi Hô-rơ, người đã được một trăm hai mươi ba tuổi. 33:40 Bấy giờ, vua A-rát, là người Ca-na-an,

ở miền nam xứ Ca-na-an, hay rằng dân Y-sơ-ra-ên đến. 33:41 Dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ và đóng trại tại Xa-mô-na. 33:42 Đi từ Xa-mô-na và đóng trại tại Phu-nôn. 33:43 Đi từ Phu-nôn và đóng trại tại Ô-bốt. 33:44 Kế đó, đi từ Ô-bốt và đóng trại tại Y-giê-A-ba-rim, trên bờ cõi Mô-áp. 33:45 Đi từ Y-giê-A-ba-rim và đóng trại tại Đì-bôn-Gát. 33:46 Đi từ Đì-bôn-Gát và đóng trại tại Anh-môn-Đíp-la-tha-im. 33:47 Kế ấy, đi từ Anh-môn-Đíp-la-tha-im và đóng trại tại núi A-ba-rim trước Nê-bô. 33:48 Đi từ núi A-ba-rim và đóng trại tại đồng bằng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô. 33:49 Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại gần sông Giô-đanh, từ Bết-Giê-si-môt chi A-bên-Si-tim trong đồng Mô-áp. 33:50 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong đồng Mô-áp gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô, mà rằng: 33:51 Hãy truyền cùng dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Khi nào các người đã đi ngang qua sông Giô-đanh đặt vào xứ Ca-na-an rồi, 33:52 thì phải đuổi hết thầy dân của xứ khỏi trước mặt các người, phá hủy hết thầy hình tượng chạm và hình đúc, cùng đập đổ các nơi cao của chúng nó. 33:53 Các người sẽ lãnh xứ làm sản nghiệp và ở tại đó; vì ta đã ban xứ cho các người để làm sản nghiệp. 33:54 Phải bắt thăm chia xứ ra tùy theo họ hàng các người. Hễ ai số đông, các người phải cho một sản nghiệp lớn hơn; còn hễ ai số ít, thì phải cho một sản nghiệp nhỏ hơn. Mỗi người sẽ nhận lãnh phần mình bắt thăm được; phải cứ những chi phái tổ phụ các người mà chia xứ ra. 33:55 Còn nếu các người không đuổi dân của xứ khỏi trước mặt mình, thì những kẻ nào trong bọn họ mà các người còn chứa lại, sẽ như gai trong con mắt, và như chông nơi hông các người, chúng nó sẽ theo bắt riết các người tại trong xứ các người ở; 33:56 rồi xảy đến ta sẽ hành hại các người khác nào ta đã toan hành hại chúng nó vậy.

Dân-số Ký 34

34:1 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 34:2 Hãy truyền điều này cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Các người sẽ vào xứ Ca-na-an để lãnh xứ làm sản nghiệp, tức là xứ Ca-na-an khắp bốn bề: 34:3 Miền nam sẽ thuộc về các người, từ đồng vắng Xin chạy dài theo Ê-đôm. Ấy vậy, giới hạn của các người về phía nam sẽ chạy từ đầu Biển-mặn về bên hướng đông. 34:4 Giới hạn này chạy vòng phía nam của núi Ạc-ráp-bim, đi ngang về hướng Xin và giáp phía nam Ca-đê-Ba-nê-a; đoạn chạy qua Hát-sa-Át-đã, và đi ngang hướng Át-môn. 34:5 Từ Át-môn giới hạn chạy vòng về lối suối Ê-díp-tô và giáp biển. 34:6 Còn về giới hạn phía tây thì các người sẽ có biển lớn dùng làm hạn, ấy sẽ là giới hạn về phía Tây. 34:7 Đây là giới hạn của các người về phía Bắc: Từ biển lớn, các người sẽ chấm núi Hô-rơ làm hạn; 34:8 từ núi Hô-rơ, các người sẽ chấm tại đầu Ha-mát làm hạn; rồi giới hạn sẽ giáp tại Xê-đát. 34:9 Giới hạn sẽ chạy về hướng Xíp-rôn và ăn cuối Hát-sa-Ê-nan, đó là giới hạn của các người về phía Bắc. 34:10 Phía đông các người sẽ chấm ranh mình từ Hát-sa-Ê-nan tới Sê-pham; 34:11 rồi chạy từ Sê-pham xuống đến Ríp-la về hướng đông của A-in; đoạn chạy xuống và giáp gành biển Ki-nê-rét về phía đông. 34:12 Rót lại, giới hạn sẽ chạy xuống về phía sông Giô-đanh và giáp Biển-mặn. Đó là xứ các người sẽ có, cùng các giới hạn nó xung quanh vậy. 34:13 Môi-se bèn truyền lệnh này cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Ấy đó là xứ các người sẽ bắt thăm chia ra mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn cho chín chi phái và phân nửa của một chi phái. 34:14 Vì chi phái con cháu Ru-bên, tùy theo tông tộc mình, và chi phái con cháu Gát, tùy theo tông tộc mình, cùng phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh phần sản nghiệp mình rồi. 34:15 Hai chi phái và nửa chi phái này đã nhận lãnh sản nghiệp mình ở phía bên kia sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô về hướng đông, tức về phía mặt trời mọc. 34:16 Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: 34:17 Đây là tên những người sẽ đứng chia xứ: Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và Giô-suê, con trai Nun. 34:18 Các người cũng phải cử mỗi chi phái chọn một quan trưởng để chia xứ ra. 34:19 Đây là tên các người đó: Về chi phái Giu-đa, Ca-lép, con trai Giê-phu-nê; 34:20 về chi phái con cháu Si-mê-ôn, Sê-mu-ên, con trai A-mi-hút; 34:21 về chi phái Bên-gia-min, Ê-li-đát, con trai Kít-lon; 34:22 về chi phái con cháu Đan, một quan trưởng tên là Bu-ki, con trai Giốc-li; 34:23 về con cháu Giô-sép; về chi phái con cháu Ma-na-se, một quan trưởng tên là Ha-ni-ên, con trai Ê-phát; 34:24 và về chi phái con cháu Ép-ra-im, một quan trưởng tên là Kê-mu-ên, con trai Síp-tan; 34:25 về chi phái con cháu

Sa-bu-lôn, một quan trưởng tên là Ê-lít-sa-phan, con trai Phác-nát; 34:26 về chi phái con cháu Y-sa-ca, một quan trưởng tên là Pha-ti-ên, con trai A-xan; 34:27 về chi phái con cháu A-se, một quan trưởng tên là A-hi-hút, con trai Se-lu-mi; 34:28 và về chi phái con cháu Nép-ta-li, một quan trưởng tên là Phê-đa-ên, con trai A-mi-hút. 34:29 Đó là những người mà Đức Giê-hô-va phán biểu đứng chia sản nghiệp cho dân Y-sơ-ra-ên trong xứ Ca-na-an.

Dân-số Ký 35

35:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong đồng Mô-áp, gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô, mà rằng: 35:2 Hãy biểu dân Y-sơ-ra-ên do trong phần sản nghiệp mình đã có, nhường những thành cho người Lê-vi ở; cho luôn một miếng đất ở chung quanh các thành đó. 35:3 Người Lê-vi sẽ có những thành ở; còn đất chung quanh các thành này sẽ dùng cho súc vật, cho sản vật, và cho hết thảy thú vật của họ. 35:4 Đất chung quanh thành mà các người nhường cho người Lê-vi sẽ là một ngàn thước chu vi, kể từ vách thành và ở ngoài. 35:5 Vậy các người phải đo, phía ngoài thành về hướng đông hai ngàn thước, về hướng nam hai ngàn thước, về hướng tây hai ngàn thước, và về hướng bắc hai ngàn thước; cái thành sẽ ở chính giữa. Đó sẽ là đất của những thành người Lê-vi. 35:6 Trong số thành các người sẽ nhường cho người Lê-vi, sẽ có sáu cái thành ẩn nấu mà các người phải chỉ cho, để kẻ sát nhân trốn tránh tại đó; ngoài sáu thành đó, các người phải nhường cho người Lê-vi bốn mươi hai cái thành. 35:7 Hết thảy thành các người sẽ nhường cho người Lê-vi luôn với đất, số là bốn mươi tám cái. 35:8 Về những thành do trong sản nghiệp của dân Y-sơ-ra-ên mà các người sẽ nhường cho người Lê-vi phải lấy bớt nhiều hơn của chi phái có nhiều, và lấy bớt ít hơn của chi phái có ít; mỗi chi phái nhường cho người Lê-vi những thành cân phân theo sản nghiệp của mình sẽ được. 35:9 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: 35:10 Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi nào các người đã đi qua sông Giô-đanh để vào xứ Ca-na-an, 35:11 thì phải lựa những thành dùng làm thành ẩn nấu cho mình, là nơi kẻ sát nhân, vì vô ý đánh chết ai, chạy ẩn nấu mình được. 35:12 Những thành đó sẽ dùng làm thành ẩn nấu để trốn khỏi kẻ báo thù huyết, hầu cho kẻ sát nhân không chết cho đến chừng nào ứng hầu trước mặt hội chúng để xét đoán. 35:13 Vậy, trong những thành các người nhường cho, sẽ có sáu thành ẩn nấu cho các người. 35:14 Các người phải chỉ ba thành phía bên kia sông Giô-đanh, và lập ba thành khác trong xứ Ca-na-an; ấy sẽ là những thành ẩn nấu. 35:15 Sáu thành này sẽ dùng làm chỗ ẩn nấu cho dân Y-sơ-ra-ên, luôn cho khách ngoại bang và kẻ nào kiêu ngạo ở trong dân đó, để ai vì vô ý đánh chết một người có thể chạy ẩn mình tại đó. 35:16 Nhưng nếu người ấy đánh bằng đồ sắt, và người bị đánh chết đi, ấy là một kẻ sát nhân; kẻ sát nhân hẳn phải bị xử tử. 35:17 Nếu người đánh bằng một cục đá cầm nơi tay có thể làm chết, và người bị đánh chết đi, ấy là một kẻ sát nhân; kẻ sát nhân hẳn phải bị xử tử. 35:18 Cũng vậy, nếu người đánh bằng đồ cây cầm nơi tay có thể làm chết, và người bị đánh chết đi, ấy là một kẻ sát nhân; kẻ sát nhân hẳn phải bị xử tử. 35:19 Ấy là kẻ báo thù huyết sẽ làm cho kẻ sát nhân phải chết; khi nào kẻ báo thù huyết gặp kẻ sát nhân thì phải làm cho nó chết đi. 35:20 Nếu một người nào vì lòng ganh ghét xô lấn một người khác, hay là cố ý liệng vật chi trên mình nó, và vì cơ đó nó bị chết; 35:21 hoặc vì sự thù đánh bằng bàn tay, và vì cơ đó nó bị chết, thì người nào đánh đó hẳn phải bị xử tử. Ấy là một kẻ sát nhân; người báo thù huyết khi nào gặp kẻ sát nhân phải làm cho nó chết đi. 35:22 Nếu vì tình cờ, vẫn hòa thuận nhau, mà người có lấn xô, hoặc liệng vật chi trên mình người kia, 35:23 hoặc nếu không phải thù nghịch chẳng có ý làm hại, lại không thấy mà làm rớt một cục đá trên mình người kia, có thể làm chết được, và nếu người chết đi, 35:24 thì cứ theo luật lệ này, hội chúng phải xử đoán cho kẻ đã đánh và kẻ báo thù huyết: 35:25 hội chúng sẽ giải cứu kẻ sát nhân khỏi tay người báo thù huyết, và biểu người trở về thành ẩn nấu, là nơi người đã chạy ẩn mình; và người phải ở đó cho đến chừng nào thầy tế lễ thượng phẩm đã được xức dầu thánh qua đời. 35:26 Nhưng nếu kẻ sát nhân đi ra ngoài giới hạn của thành ẩn nấu, là nơi người đã chạy ẩn mình, 35:27 và nếu kẻ báo thù huyết gặp, giết người ở ngoài giới hạn

thành ản nấu, thì kẻ báo thù huyết sẽ không mắc tội sát nhân. 35:28 Vì kẻ sát nhân phải ở trong thành ản nấu cho đến chừng nào thầy tế lễ thượng phẩm qua đời; nhưng sau khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời, kẻ sát nhân sẽ được trở về trong sản nghiệp mình. 35:29 Bất luận các người ở nơi nào, điều này phải dùng làm một luật lệ xét đoán cho các người trải qua các đời. 35:30 Nếu ai giết một người nào, người ta sẽ cứ theo lời khai của những người chứng mà giết kẻ sát nhân; nhưng một người chứng không đủ cơ để giết ai. 35:31 Các người chớ lãnh tiền chuộc mạng của một người sát nhân đã có tội và đáng chết, vì nó hẳn phải bị xử tử. 35:32 Các người đừng lãnh tiền chuộc kẻ đã chạy ản mình trong thành ản nấu, hầu cho nó trở về ở trong xứ sau khi thầy tế lễ qua đời. 35:33 Các người chớ làm ô uế xứ mà các người sẽ ở; vì huyết làm ô uế xứ. Nhược bằng có kẻ làm đổ huyết ra trong xứ, nếu không làm đổ huyết nó lại, thì không thể chuộc tội cho xứ được. 35:34 Vậy, các người chớ làm ô uế xứ, là nơi các người sẽ ở, và chính giữa đó là nơi ta sẽ ngụ; vì ta là Đức Giê-hô-va ngụ giữa dân Y-sơ-ra-ên.

Dân-số Ký 36

36:1 Và, những trưởng tộc Ga-la-át, là con trai Ma-ki, cháu Ma-na-se, trong dòng con cháu Giô-sép, đến gần và nói trước mặt Môi-se cùng trước mặt các tổng trưởng của những chi phái Y-sơ-ra-ên, 36:2 mà rằng: Đức Giê-hô-va có phán cùng chúa tôi bắt thăm chia xứ cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, và chúa tôi có lãnh mạng Đức Giê-hô-va giao sản nghiệp của Xê-lô-phát, anh chúng tôi, cho các con gái người. 36:3 Nếu các con gái kết hôn với một trong những con trai về các chi phái khác của dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp chúng nó sẽ truất khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi mà thêm vào sản nghiệp của chi phái nào chúng nó sẽ thuộc về; như vậy phần đó phải truất khỏi sản nghiệp đã bắt thăm về chúng tôi. 36:4 Khi đến năm hân hỉ cho dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp chúng nó sẽ thêm vào sản nghiệp của chi phái nào chúng nó sẽ thuộc về; như vậy, sản nghiệp chúng nó sẽ truất khỏi sản nghiệp của chi phái tổ phụ chúng tôi. 36:5 Môi-se bèn truyền các lệnh này của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Chi phái con cháu Giô-sép nói có lý. 36:6 Đây là điều Đức Giê-hô-va có phán về phần các con gái Xê-lô-phát: Chúng nó muốn kết thân với ai thì muốn, nhưng chỉ hãy kết thân với một trong những nhà của chi phái tổ phụ mình. 36:7 Như vậy, trong dân Y-sơ-ra-ên, một sản nghiệp nào chẳng được từ chi phái này đem qua chi phái khác, vì mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên sẽ ở đeo theo sản nghiệp về chi phái tổ phụ mình. 36:8 Phàm người con gái nào được một phần sản nghiệp trong một của các chi phái Y-sơ-ra-ên, thì phải kết thân cùng một người của một nhà nào về chi phái tổ phụ mình, hầu cho mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên hưởng phần sản nghiệp của tổ phụ mình. 36:9 Vậy, một phần sản nghiệp nào chẳng được từ chi phái này đem qua chi phái kia; nhưng mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên sẽ giữ sản nghiệp mình vậy. 36:10 Các con gái Xê-lô-phát làm như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 36:11 Mách-la, Thiệt-sa, Hốt-la, Minh-ca, và Nô-a, các con gái của Xê-lô-phát, đều kết thân cùng các con trai của cậu mình. 36:12 Chúng nó kết thân trong những nhà của con cháu Ma-na-se, là con trai Giô-sép, và phần sản nghiệp họ còn lại trong chi phái tổ phụ mình. 36:13 Đó là các mạng lệnh và luật lệ mà Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên, tại trong đồng bằng Mô-áp, gần sông Giô-đanh, đối ngang Giê-ri-cô.

Phục-truyền Luật-lệ Ký

Phục-truyền Luật-lệ Ký 1

1:1 Đây là lời Môi-se nói cho cả Y-sơ-ra-ên, bên kia sông Giô-đanh, tại đồng vắng, trong đồng bằng, đối ngang Su-phơ, giữa khoảng Pha-ran và Tô-phên, La-ban, Hát-sê-rốt, và Đi-xa-háp. 1:2 Từ Hô-rếp tới Ca-đe-Ba-nê-a, bởi đường núi Sê-i-rơ, đi mười một ngày đường. 1:3 Nhằm năm bốn mươi, ngày mồng một tháng mười một. Môi-se nói cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã biểu người phải nói cùng họ. 1:4 Ấy là sau khi người đã đánh giết Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san, ở tại Ách-ta-rốt và Êt-rê-i. 1:5 Tại bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Mô-áp, Môi-se khởi giảng giải luật pháp này mà rằng: 1:6 Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta có phán cùng chúng ta tại Hô-rếp mà rằng: Các ngươi kiều ngụ trong núi này đã lâu quá; 1:7 hãy vòng lại và đi đến núi dân A-mô-rít, cùng đến các miền ở gần bên, tức là đến nơi đồng bằng, lên núi, vào xứ thấp, đến miền nam, lên mé biển, vào xứ dân Ca-na-an và Li-ban, cho đến sông lớn, là sông Ơ-phơ-rát. 1:8 Kìa, ta phó xứ này cho các ngươi! Hãy vào và chiếm lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp, cùng cho con cháu của họ. 1:9 Trong lúc đó ta có nói cùng các ngươi rằng: Một mình ta không đủ sức cai trị các ngươi. 1:10 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã gia thêm các ngươi, kìa ngày nay, các ngươi đông như sao trên trời. 1:11 Nguyên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi khiến các ngươi thêm lên gấp ngàn lần và ban phước cho, y như Ngài đã phán cùng các ngươi. 1:12 Một mình ta làm thế nào mang lấy trách nhiệm và gánh nặng về điều tranh tụng của các ngươi? 1:13 Hãy chọn trong mỗi chi phái các ngươi những người khôn ngoan, thông sáng, có tiếng, và ta sẽ lập họ lên làm quan trưởng các ngươi. 1:14 Các ngươi có đáp rằng: Việc người toan làm thật tốt thay. 1:15 Bấy giờ, ta chọn lấy những người quan trưởng của các chi phái, là những người khôn ngoan, có tiếng, lập lên làm quan tướng các ngươi, hoặc cai ngàn người, hoặc cai trăm người,

hoặc cai năm mươi người, hoặc cai mười người, và làm quản lý trong những chi phái của các người.

1:16 Trong lúc đó, ta ra lệnh cho những quan xét các người rằng: Hãy nghe anh em các người, và lấy công bình mà xét đoán sự tranh tụng của mỗi người với anh em mình, hay là với khách ngoại bang ở cùng người.

1:17 Trong việc xét đoán, các người chớ tư vị ai; hãy nghe người hèn như nghe người sang, đừng có sợ ai, vì sự xét đoán thuộc về Đức Chúa Trời. Phàm việc nào lấy làm rất khó cho các người, hãy đem đến trước mặt ta thì ta sẽ nghe cho.

1:18 Vậy, trong lúc đó, ta có truyền cho các người mọi điều mình phải làm.

1:19 Đoạn, bỏ Hô-rép, chúng ta trải ngang qua đồng vắng minh-mông và góm ghê mà chúng ta thấy kia, hướng về núi dân A-mô-rít, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phán dặn; rồi chúng ta đến Ca-đe-Ba-nê-a.

1:20 Bấy giờ, ta nói cùng các người rằng: Các người đã đến núi của dân A-mô-rít mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ban cho chúng ta.

1:21 Kia, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó xứ này cho người; hãy đi lên, chiếm làm sản nghiệp, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán cùng người; chớ ái ngại, chớ kinh khủng.

1:22 Các người hết thấy bèn lại gần ta và nói rằng: Hãy sai những người đi trước chúng tôi, đặng do thám xứ và chỉ bảo về đường sá nào chúng tôi phải lên, và các thành chúng tôi phải vào.

1:23 Lời này đẹp lòng ta; ta chọn mười hai người trong các người, tức mỗi chi phái một người.

1:24 Mười hai người đó ra đi. lên núi, đi đến khe Êch-côn và do thám xứ.

1:25 Họ hái cầm trong tay mình những trái cây xứ đó, đem về cho chúng ta; thuật lại cùng chúng ta rằng: Xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ban cho thật là tốt.

1:26 Nhưng các người không muốn lên đó, và đã bội nghịch mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người,

1:27 làm bầm trong trại mình mà rằng: Ấy bởi Đức Giê-hô-va ghét chúng ta, nên khiến chúng ta ra xứ Ê-díp-tô, đặng phó chúng ta vào tay dân A-mô-rít, để tiêu diệt đi.

1:28 Chúng ta sẽ đi lên đâu? Anh em chúng ta làm cho chúng ta tiêu gan vì nói rằng: Ấy là một dân đông hơn và cao lớn hơn chúng ta; ấy là những thành lớn và kiên cố đến tận trời; vả lại, tại đó, chúng tôi có thấy những con cháu của dân A-na-kim.

1:29 Nhưng ta nói cùng các người rằng: Chớ ái ngại và chớ sợ sệt gì.

1:30 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đi trước, chính Ngài sẽ chiến-cự cho các người, như Ngài đã thường làm trước mắt các người tại xứ Ê-díp-tô,

1:31 và trong đồng vắng -là nơi người thấy rằng trọn dọc đường người đi, cho đến khi tới chốn này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã bồng người như một người bồng con trai mình.

1:32 Dầu vậy, các người vẫn không tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người,

1:33 là Đáng đi trước dẫn các người trên đường, để tìm cho các người một nơi đóng trại; ban đêm trong đám lửa, ban ngày trong đám mây, đặt chỉ con đường các người phải đi.

1:34 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va nghe tiếng của lời nói các người, bèn nổi giận và thề rằng:

1:35 Chẳng một ai của dòng dõi gian ác này sẽ thấy xứ tốt đẹp mà ta đã thề ban cho tổ phụ các người,

1:36 ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê. Người sẽ thấy xứ đó; và ta sẽ ban cho người cùng con cháu người xứ mà người đã trải qua, bởi vì người có theo Đức Giê-hô-va cách trung tín trọn vẹn.

1:37 Lại, Đức Giê-hô-va vì có các người cũng nổi giận cùng ta, mà rằng: Người cũng vậy, sẽ không vào đó đâu.

1:38 Giô-suê, con trai Nun, là đầy tớ người, sẽ được vào đó. Hãy làm cho người vững lòng, vì ấy là người sẽ khiến dân Y-sơ-ra-ên nhận lấy xứ này làm sản nghiệp.

1:39 Những con trẻ của các người và các người đã nói rằng sẽ thành một miếng mồi, và những con trai các người hiện bây giờ chưa biết điều thiện hay là điều ác, sẽ vào xứ đó. Ta sẽ ban cho chúng nó xứ này làm sản nghiệp;

1:40 nhưng các người hãy trở về, đi đến đồng vắng về hướng Biển đỏ.

1:41 Lúc đó, các người bèn đáp cùng ta mà rằng: Chúng tôi đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va; chúng tôi sẽ đi lên chiến trận và làm mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã phán dặn. Mỗi người trong các người nịt binh khí và toan đại dột đi lên núi.

1:42 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Hãy nói cùng dân sự: Chớ đi lên và chớ chiến trận, vì ta không ngự giữa các người; e các người bị quân thù nghịch đánh bại.

1:43 Ta có thuật lại những lời này, nhưng các người không nghe ta, nghịch mạng của Đức Giê-hô-va, đầy sự kiêu ngạo, kéo đi lên núi.

1:44 Bấy giờ, người A-mô-rít ở trong núi này, đi ra đón và đuổi các người như thể đoàn ong, đánh bại các người tại Sê-i-rơ cho đến Họt-ma.

1:45 Khi trở về, các người có khóc lóc trước mặt Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-

va không lắng tai và chẳng khứng nghe tiếng của các người. 1:46 Ấy vì thế nên các người ở tại Ca-đe lâu ngày, nhiều ngày biết đường bao!

Phục-truyền Luật-lệ Ký 2

2:1 Đoạn, chúng ta trở lại đi vào đồng vắng về hướng Biển đỏ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta, và chúng ta đi vòng lâu ngày quanh núi Sê-i-rơ. 2:2 Đức Giê-hô-va có phán cùng ta mà rằng: 2:3 Các người đi vòng núi này cũng đã lâu rồi, hãy trở lên hướng bắc. 2:4 Hãy truyền lệnh này cho dân sự: Các người sẽ trải qua địa phận của anh em mình, tức là con cháu Ê-sau, ở tại Sê-i-rơ, và chúng nó sẽ sợ các người. Nhưng hãy giữ lấy mình, 2:5 chớ có tranh cùng chúng nó, vì ta sẽ không cho các người xứ của chúng nó đâu, dầu đến nổi một thẻo đất bằng bàn chân cũng không cho. Ta đã ban cho Ê-sau núi Sê-i-rơ làm sản nghiệp. 2:6 Các người sẽ dùng bạc tiền mà mua lương thực của chúng nó mà ăn, nước mà uống. 2:7 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban phước cho mọi công việc làm của tay người; Ngài đã biết cuộc đi đường người ngang qua đồng vắng lớn lao này. Trong bốn mươi năm này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người; người không thiếu chi hết. 2:8 Vậy, chúng ta có đi ngang qua cách xa anh em ta, là con cháu Ê-sau, ở tại Sê-i-rơ, và bắt đi về hướng đồng vắng Mô-áp, đặng tránh con đường đồng bằng, cùng Ê-lát và Ê-xi-ôn-Ghê-be. 2:9 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng ta rằng: Chớ đương địch và chớ chiến trận với dân Mô-áp; vì ta không cho người chi trong xứ dân ấy làm sản nghiệp đâu, bởi ta đã ban A-rơ cho con cháu Lót làm sản nghiệp. 2:10 (Lúc trước, dân Ê-mim ở tại đó. Ấy là một dân lớn, đông, hình giềnh giàng như dân A-na-kim vậy. 2:11 Người ta cũng cho dân này là dân giềnh giàng như dân A-na-kim; nhưng dân Mô-áp gọi họ là Ê-mim. 2:12 Dân Hô-rít lúc trước cũng ở tại Sê-i-rơ; song con cháu Ê-sau diệt dân ấy, đoạt lấy xứ họ và ở thế cho, y như Y-sơ-ra-ên làm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho người làm sản nghiệp). 2:13 Bây giờ, hãy đứng dậy, đi ngang qua khe Xê-rét. Vậy, chúng ta có đi ngang khe Xê-rét. 2:14 Vả, thì giờ về các cuộc đi đường của chúng ta, từ khi lìa khỏi Ca-đe-Ba-nê-a, tới lúc đi ngang qua khe Xê-rét, cộng là ba mươi tám năm, cho đến chừng các người chiến sĩ về đời ấy đã diệt mất khỏi trại quân, y như Đức Giê-hô-va đã thề cùng các người đó. 2:15 Vả lại, tay Đức Giê-hô-va cũng tra vào họ đặng diệt họ khỏi trại quân, cho đến chừng nào họ đều tiêu diệt hết. 2:16 Xảy khi các người chiến sĩ đã bị tiêu diệt và chết mất khỏi dân sự, 2:17 thì Đức Giê-hô-va phán cùng ta mà rằng: 2:18 Ngày nay người sẽ đi ngang qua A-rơ, bờ cõi của Mô-áp, 2:19 và đến gần con cháu Am-môn. Chớ đương địch và chớ chiến trận cùng chúng nó; vì ta không cho người chi hết của xứ con cháu Am-môn làm sản nghiệp, bởi ta đã ban xứ đó cho con cháu của Lót làm sản nghiệp. 2:20 (Nguyên xứ này gọi là xứ Rê-pha-im. Xưa kia dân Rê-pha-im ở đó, dân Am-môn gọi là Xam-xu-mim; 2:21 ấy là một dân lớn, đông, hình giềnh giàng như dân A-na-kim. Nhưng Đức Giê-hô-va diệt dân Rê-pha-im trước mặt dân Am-môn; dân Am-môn đoạt lấy xứ của họ và ở thế cho. 2:22 Ấy Ngài đã làm cho con cháu Ê-sau, ở tại Sê-i-rơ, là như vậy, khi Ngài hủy diệt dân Hô-rít trước mặt con cháu Ê-sau; họ chiếm lấy xứ dân ấy và ở thế vào chỗ cho đến ngày nay. 2:23 Còn dân A-vim, ở trong những làng cho đến Ga-xa, dân Cáp-tô-rim ở từ Cáp-tô ra hủy diệt họ, và ở thế vào cho). 2:24 Hãy đứng dậy đi ngang qua khe Ạt-nôn. Kìa, ta đã phó Si-hôn, vua Hết-bôn, là người A-mô-rít, cùng xứ người vào tay người; hãy khởi chiếm lấy và giao chiến cùng người. 2:25 Ngày nay, ta khởi rải trên các dân tộc trong thiên hạ sự sợ hãi và kinh khủng về danh người, đến đỗi khi nghe nói về người, các dân tộc đó sẽ run rẩy và bị sự kinh khủng áp hãm trước mặt người. 2:26 Bây giờ, từ đồng vắng Kê-đê-mốt, ta sai sứ giả đến Si-hôn, vua Hết-bôn, lấy lời hòa hảo đặng nói cùng người rằng: 2:27 Xin cho phép tôi đi ngang qua xứ vua; tôi đi theo đường cái luôn luôn, không xây qua bên hữu hay bên tả. 2:28 Vua sẽ nhận lấy bạc bán lương thực cho, để tôi có mà ăn; sẽ nhận lấy bạc bán nước, để tôi có mà uống. Chỉ hãy để cho tôi đi ngang qua luôn, 2:29 cũng như con cháu Ê-sau ở tại Sê-i-rơ, và dân Mô-áp ở tại A-rơ đã cho phép vậy, cho đến chừng nào tôi đi qua Giô-đanh, đặng vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời

tôi ban cho tôi. 2:30 Nhưng Si-hôn, vua Hết-bôn, không khứng chúng ta đi ngang qua địa phận người; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã khiến cho tánh người ương ngạnh, lòng người cứng cỏi, để phó người vào tay người, y như điều đã xảy đến ngày nay. 2:31 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: kìa, từ bây giờ, ta phó Si-hôn và xứ người cho người. Hãy khởi chiếm lấy xứ người để làm cơ nghiệp. 2:32 Vậy, Si-hôn và cả dân sự người ra đón chúng ta, đặt giao chiến tại Gia-hát. 2:33 Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta phó người cho chúng ta, và chúng ta đánh bại người, các con trai cùng cả dân sự của người. 2:34 Trong lúc đó, ta chiếm hết các thành người, khấn vái diệt hết các thành, cả người nam, người nữ, và các con trẻ, không chừa lại một ai. 2:35 Chúng ta chỉ có cướp lấy cho phần mình súc vật và hóa tài của các thành mình đã thắng được. 2:36 Từ A-rô-e, ở trên mé khe Ạt-nôn, và cái thành ở trong trứng, cho đến Ga-la-át, chẳng có một thành nào lấy làm kiên cố quá cho chúng ta; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phó các thành đó cho chúng ta hết. 2:37 Chỉ người không có lại gần xứ của con cháu Am-môn, ở dọc khắp mé khe Gia-bốt, hoặc các thành trên núi hay là chỗ nào Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cấm không cho chúng ta chiếm lấy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 3

3:1 Bây giờ, chúng ta trở lại bắt đường Ba-san đi lên. Óc, vua Ba-san, và cả dân sự người ra đón chúng ta, đặt giao chiến tại Ếch-rê-i. 3:2 Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người chớ sợ, vì ta đã phó người, cả dân sự và xứ người vào tay người; người sẽ làm cho người như người đã làm cho Si-hôn, vua A-mô-rít, ở tại Hết-bôn. 3:3 Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta cũng có phó vào tay chúng ta Óc, vua Ba-san, và cả dân sự người; chúng ta có đánh bại người đến chừng không còn lại một ai. 3:4 Trong lúc đó chúng ta chiếm lấy các thành của người, không có thành nào mà mình không chiếm lấy; tức là sáu mươi cái thành và toàn miền Ạt-góp, là nước của Óc trong xứ Ba-san. 3:5 Các thành này vốn là đồn lũy có vách cao, cửa và cây gài; cũng có lấy những thành không có vách rất nhiều. 3:6 Chúng ta khấn vái tận diệt các thành này, như chúng ta đã làm cho Si-hôn, vua Hết-bôn, tức là khấn vái diệt hết các thành, các người nam, người nữ, và con trẻ. 3:7 Nhưng chúng ta chiếm lấy về phần mình hết thảy súc vật và hóa tài của các thành ấy. 3:8 Vậy, trong lúc đó, chúng ta chiếm lấy của hai vua A-mô-rít, xứ bên kia sông Giô-đanh, từ khe Ạt-nôn đến núi Hết-môn 3:9 (dân Si-đôn gọi núi Hết-môn là Si-ri-ôn; còn dân A-mô-rít đặt tên là Sê-ni-rơ); 3:10 các thành của đồng bằng, toàn Ga-la-át và toàn Ba-san, cho đến Sanh-ca và Ết-rê-i, là hai thành của nước Óc trong Ba-san. 3:11 (Vì về dân tộc Rê-pha-im, chỉ có một mình Óc, vua Ba-san, còn lại. Này, cái giường bằng sắt của người, há chẳng còn tại Ráp-ba, thành của con cháu Am-môn sao? Bề dài giường là chín thước, bề ngang bốn thước, theo thước tay người nam). 3:12 Vậy, trong lúc đó, chúng ta chiếm lấy xứ này. Ta cho người Ru-bên và người Gát từ xứ A-rô-e, ở trên khe Ạt-nôn và phân nửa núi Ga-la-át, cùng các thành của nó. 3:13 Ta cho phân nửa chi phái Ma-na-se phần còn lại của núi Ga-la-át, và toàn Ba-san, nước của Óc, tức là cả miền Ạt-góp cùng toàn Ba-san vậy. Miền ấy gọi là xứ Rê-pha-im. 3:14 Giai-rơ, con trai Ma-na-se, chiếm lấy cả miền Ạt-góp cho đến giới hạn dân Ghê-su-rít và Ma-ca-thít, đặt tên mình cho các thôn xứ Ba-san, là thôn Giai-rơ, đến ngày nay hãy còn. 3:15 Ta cũng cho Ma-ki xứ Ga-la-át. 3:16 Về người Ru-bên và người Gát, ta cho phần Ga-la-át có ranh ở giữa khe Ạt-nôn cho đến khe Gia-bốt, là giới hạn của con cháu Am-môn, 3:17 luôn với đồng bằng Giô-đanh, từ Ki-nê-rét tới biển của đồng bằng, tức là Biển mặn, dưới trền núi Phích-ga, về phía đông. 3:18 Vả, trong lúc đó, ta truyền lệnh này cho các người, mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người có phó xứ này cho các người để nhận lấy làm sản nghiệp; hết thảy những chiến sĩ trong các người phải cầm binh khí đi qua trước anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên. 3:19 Chỉ những vợ, con trẻ, và súc vật các người - ta biết rằng các người có nhiều súc vật - sẽ ở lại trong những thành mà ta đã cho các người, 3:20 đến chừng nào Đức Giê-hô-va cho anh em các người sự an nghỉ như mình, và anh em cũng nhận được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các

người ban cho họ tại phía bên kia sông Giô-đanh; đoạn mọi người trong các người sẽ trở về sản nghiệp mình mà ta đã ban cho các người. 3:21 Đang lúc ấy, ta cũng truyền lệnh này cho Giô-suê mà rằng: Mắt người có thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho hai vua này; Đức Giê-hô-va sẽ làm như vậy cho các nước nào mà người sẽ đi qua. 3:22 Đừng sợ các nước đó, vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người tranh chiến cho các người. 3:23 Trong lúc này, ta cầu khẩn cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: 3:24 Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa đã khởi tổ cho kẻ tôi tớ Chúa sự oai nghiêm lớn, và cánh tay quyền năng của Chúa; vì trên trời dưới đất há có thần nào làm được việc và công sự quyền năng giống như của Chúa chẳng? 3:25 Tôi xin Chúa cho phép tôi đi qua xem xứ tốt tươi, núi đẹp để này, và Li-ban ở bên kia sông Giô-đanh. 3:26 Nhưng Đức Giê-hô-va, bởi có các người, nổi giận cùng ta, không nhận lời ta, bèn phán rằng: Thôi; chớ còn nói về việc này cùng ta nữa. 3:27 Hãy đi lên chót Phích-ga, ngược mắt người lên về hướng tây, hướng bắc, hướng nam, và hướng đông mà nhìn xứ ấy, vì người sẽ không đi ngang qua sông Giô-đanh này đâu. 3:28 Song hãy truyền mạng lệnh cho Giô-suê, làm cho người vững lòng bền chí; vì ấy là người phải đi qua trước mặt dân này, khiến chúng nhận lấy xứ mà người sẽ thấy. 3:29 Ấy vậy, chúng ta có ở trong trũng, đối ngang Bết-Phê-o.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 4

4:1 Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. 4:2 Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. 4:3 Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. 4:4 Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. 4:5 Nay đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào định nhận lấy. 4:6 Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! 4:7 Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? 4:8 Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? 4:9 Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. 4:10 Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. 4:11 Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. 4:12 Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. 4:13 Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. 4:14 Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. 4:15 Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; 4:16 e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, 4:17 hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, 4:18 hoặc hình của loài

côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; 4:19 lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quuyền dụ quì xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. 4:20 Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay. 4:21 Đoạn, Đức Giê-hô-va, vì cớ các người, nổi giận cùng ta, có thể rằng ta không được đi ngang qua sông Giô-đanh, và chẳngặng vào xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp. 4:22 Vì ta phải chết trong xứ này, không đi ngang qua sông Giô-đanh được; nhưng các người sẽ đi qua và nhận lấy xứ tốt đẹp ấy. 4:23 Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã lập cùng các người, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cấm; 4:24 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỳ tà. 4:25 Khi các người sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các người làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người để chọc Ngài nổi giận, 4:26 thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các người rằng các người sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các người chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. 4:27 Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các người trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các người vào; 4:28 ở đó các người sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi. 4:29 Ở đó người sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. 4:30 Khi người bị gian nan, và các việc này xảy đến cho người, bấy giờ trong ngày cuối cùng, người sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vâng theo tiếng Ngài. 4:31 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ người và không hủy diệt người đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ người. 4:32 Vậy, người hãy hỏi học về thời kỳ có trước người, từ ngày Đức Chúa Trời dựng nên loài người trên đất, từ góc trời này đến góc trời kia, nếu bao giờ có xảy ra việc nào lớn dường ấy, hay là người ta có nghe sự chi giống như vậy chẳng? 4:33 tức là: há có một dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời từ trong lửa phán ra như người đã nghe, mà vẫn còn sống chẳng? 4:34 hay là Đức Chúa Trời há có cậy lấy sự thử thách dẫu kỳ, hiểm lạ, chiến tranh, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, cùng cậy công sự to tát và gồm ghê,ặng thử đi chiếm một dân tộc cho mình ở giữa một dân tộc khác, như mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho các người tại xứ Ê-díp-tô, dưới mắt mình chẳng? 4:35 Người đã chứng kiến mọi điều đó, để nhìn biết rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời, chớ không ai khác hơn Ngài. 4:36 Ngài từ trên trời khiến cho người nghe tiếng Ngài để dạy người; trên đất Ngài khiến cho người thấy đám lửa lớn Ngài, và từ trong lửa người có nghe lời Ngài phán ra. 4:37 Bởi vì Ngài yêu mến các tổ phụ người, nên chọn lấy dòng dõi các người ấy, và chính Ngài nhờ quyền năng lớn mình rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, 4:38ặng đuổi khỏi trước mặt người những dân tộc lớn hơn và mạnh hơn người,ặng đưa người vào xứ của dân đó, và ban cho làm sản nghiệp, y như điều ấy xảy đến ngày nay. 4:39 Vậy, ngày nay hãy biết và ghi tạc trong lòng người rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời trên trời cao kia và dưới đất thấp này: chẳng có ai khác. 4:40 Hãy giữ những luật lệ và điều răn của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người, hầu cho người và con cháu người đều có phước, ở lâu dài trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người mãi mãi. 4:41 Môi-se bèn biệt ra ba cái thành ở bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, 4:42 để kẻ sát nhân vô ý giết người lân cận mình, mà không có ghét trước, được thể trốn tránh và ẩn núp trong một của các thành này, và được sống. 4:43 Ấy là Bết-se nơi rừng vắng, trong xứ đồng bằng, để cho người Ru-bên; Ra-môt nơi Ga-la-át, để cho người Gát, và Gô-lan nơi Ba-san, để cho người Ma-na-se. 4:44 Đây là luật pháp mà Môi-se đặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 4:45 Đây là chứng cứ, mạng lệnh, và luật lệ mà Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, 4:46 ở bên kia sông Giô-đanh, trong trũng đối ngang Bết-Phê-o, tại

xứ Si-hôn, vua dân A-mô-rít, ở Hết-bôn, mà Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 4:47 Dân Y-sơ-ra-ên chiếm xứ người luôn với xứ Ốc, vua Ba-san, là hai vua dân A-mô-rít, ở tại bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, từ A-rô-e 4:48 trên bờ khe Ạt-nôn, cho đến núi Si-ri-ôn, nghĩa là Hết-môn, 4:49 và toàn đồng bằng bên kia sông Giô-đanh, về phía đông cho đến biển của đồng bằng, dưới triền núi Phích-ga.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 5

5:1 Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta rao truyền nơi lỗ tai các ngươi; các ngươi phải học tập và cẩn thận làm theo những điều đó. 5:2 Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta có lập giao ước cùng chúng ta tại Hô-rếp. 5:3 Chẳng phải cùng tổ phụ chúng ta mà Đức Giê-hô-va đã lập giao ước này đâu, nhưng cùng hết thảy chúng ta hiện ngày nay còn sống đây. 5:4 Đức Giê-hô-va tại trên núi từ giữa lửa, đã đối diện phán cùng các ngươi. 5:5 Đang lúc đó, ta đứng giữa Đức Giê-hô-va và các ngươi, đăng truyền lại lời của Ngài cho các ngươi; vì các ngươi sợ lửa, không lên trên núi. Ngài phán rằng: 5:6 Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đã rút ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. 5:7 Trước mặt ta ngươi chớ có các thần khác. 5:8 Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống như những vật trên trời cao kia, hoặc ở nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. 5:9 Ngươi chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời ký tã, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhơn tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, 5:10 và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. 5:11 Ngươi chớ lấy danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà làm chơi; vì Đức Giê-hô-va không cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi. 5:12 Hãy giữ ngày nghỉ đăng làm nên thánh, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã phán dặn ngươi. 5:13 Ngươi hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; 5:14 nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi: chớ làm một công việc nào hết, hoặc ngươi, con trai con gái, tôi trai tớ gái của ngươi, hoặc bò, lừa, hoặc một trong các súc vật của ngươi, hay là khách ở trong nhà ngươi, hầu cho tôi trai và tớ gái ngươi cũng được nghỉ như ngươi. 5:15 Khá nhớ rằng ngươi đã làm tội mọi nơi xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi dùng tay quyền năng giơ thẳng ra đem ngươi ra khỏi đó; bởi cớ ấy cho nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi có dặn biểu ngươi phải giữ ngày nghỉ. 5:16 Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi có phán dặn, hầu cho ngươi được sống lâu và có phước trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho. 5:17 Ngươi chớ giết người. 5:18 Ngươi chớ phạm tội tà dâm. 5:19 Ngươi chớ trộm cướp. 5:20 Ngươi chớ làm chứng dối cho kẻ lân cận mình. 5:21 Ngươi chớ tham vợ của kẻ lân cận mình; chớ tham nhà của người, hoặc ruộng, tôi trai tớ gái, bò, lừa hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận ngươi. 5:22 Tại trên núi, giữa lửa, mây và sự tối tăm, Đức Giê-hô-va có dùng tiếng lớn phán những lời này cho cả hội các ngươi, Ngài không thêm chi hết; đoạn Ngài ghi các lời đó trên hai bảng đá, và trao cho ta. 5:23 Vả, trong khi cả núi phát lửa, các ngươi vừa nghe tiếng từ giữa nơi tối tăm phán ra, thì những quan trưởng của các chi phái, và những trưởng lão các ngươi đến gần ta mà nói rằng: 5:24 Kìa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã tỏ ra sự vinh hiển và sự oai nghiêm Ngài cho chúng tôi, và chúng tôi có nghe tiếng Ngài từ giữa lửa phán ra; ngày nay chúng tôi thấy rằng Đức Chúa Trời có phán cùng loài người và loài người vẫn còn sống. 5:25 Nhưng bây giờ, cớ sao chúng tôi phải chết? vì đám lửa lớn này sẽ tiêu diệt chúng tôi hết. Ví bằng chúng tôi còn có nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, thì chúng tôi phải chết. 5:26 Vì trong loài người, có ai đã nghe tiếng Đức Chúa Trời sanh hoạt từ giữa lửa phán ra, như chúng tôi mà vẫn còn sống? 5:27 Vậy, ông hãy đi đến gần, nghe mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ phán, rồi hãy truyền lại cho chúng tôi mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ phán cho ông; thì chúng tôi sẽ nghe và làm theo. 5:28 Đang khi các ngươi bàn cùng ta, Đức Giê-

hồ-va nghe những lời của các người, nên phán cùng ta rằng: Ta có nghe những lời dân này bàn cùng người; chúng nó nói như vậy lấy làm thậm phải. 5:29 Ôi! chớ chi dân này thường có một lòng kính sợ ta, hằng giữ theo các điều răn ta như thế, để chúng nó và con cháu chúng nó được phước đời đời! 5:30 Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình; 5:31 còn người, hãy ở lại đây với ta, ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà người sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm theo các điều đó trong xứ ta sẽ ban cho họ nhận lấy. 5:32 Vậy, các người khá cẩn thận làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn các người; chớ xây qua bên hữu, hoặc qua bên tả. 5:33 Các người khá đi theo trọn đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chỉ cho, để các người được sống, hưởng phước, và ở lâu dài trong xứ mà mình sẽ nhận được.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 6

6:1 Vả, này là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; 6:2 hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. 6:3 Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đượm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. 6:4 Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. 6:5 Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 6:6 Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; 6:7 khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi chỗi dậy. 6:8 Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; 6:9 cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. 6:10 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; 6:11 những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, 6:12 khá giữ lấy mình, kéo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. 6:13 Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. 6:14 Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, 6:15 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. 6:16 Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. 6:17 Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. 6:18 Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; 6:19 và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. 6:20 Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? 6:21 thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. 6:22 Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; 6:23 Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. 6:24 Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. 6:25 Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta

cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 7

7:1 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, 7:2 khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. 7:3 Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, 7:4 vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lìa bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. 7:5 Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. 7:6 Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặt làm một dân thuộc riêng về Ngài. 7:7 Đức Giê-hô-va trứu mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. 7:8 Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. 7:9 Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; 7:10 và Ngài báo ứng nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhần tiền cho kẻ đó. 7:11 Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay. 7:12 Nếu người nghe các luật lệ này, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người. 7:13 Ngài sẽ yêu mến người, ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lúa đề của bò cái, chiên cái người sai đông trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người. 7:14 Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của người. 7:15 Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lìa xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét người. 7:16 Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó cho người, mắt người chớ đoái thương chúng nó, và đừng hèn viếc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho người. 7:17 Nếu người nói trong lòng rằng: Các dân tộc này đông hơn ta, làm sao đuổi chúng nó ra được? 7:18 thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô, 7:19 tức là những sự thử thách lớn lao mắt người đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cậy lấy, đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đãi như vậy các dân tộc mà người sợ hãi đó. 7:20 Và lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ sai những ong lỗ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt người. 7:21 Chớ vì cớ chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự tại giữa người, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ. 7:22 Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lần lần đuổi các dân tộc này khỏi trước mặt người; người không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại người chẳng; 7:23 song Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó chúng nó cho người, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất. 7:24 Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới

trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó. 7:25 Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chẳng; vì vật ấy lấy làm góm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 7:26 Chớ đem vàng góm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá góm ghê và hiềm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 8

8:1 Hãy cẩn thận làm theo hết thầy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. 8:2 Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. 8:3 Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. 8:4 Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. 8:5 Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. 8:6 Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; 8:7 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; 8:8 xứ có lúa mì, lúa mạch, dâu nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; 8:9 xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. 8:10 Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. 8:11 Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; 8:12 lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đẹp ở, 8:13 thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, 8:14 thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. 8:15 Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông góm ghiếc này, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; 8:16 lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. 8:17 Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp này. 8:18 Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. 8:19 Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quí lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hẳn sẽ bị diệt mất! 8:20 Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 9

9:1 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! ngày nay người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, để chiếm lấy các dân tộc lớn và mạnh hơn người, những thành lớn và tường cao đến trời, 9:2 một dân to lớn và tác cao, là con cháu A-na-kim, mà người đã biết, và có nghe nói rằng: "Ai sẽ đương địch nổi trước mặt con cháu A-nác?" 9:3 Vậy, ngày nay phải biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đi trước người, như một đám lửa hùng, sẽ tiêu diệt và hạ xuống các dân này trước mặt người; người sẽ đuổi ra và diệt chúng nó cách mau, y như Đức Giê-hô-va đã phán cùng người. 9:4 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời

người đã đuổi chúng nó khỏi trước mặt người, chớ nói trong lòng rằng: Ấy vì có sự công bình tôi mà Đức Giê-hô-va khiến tôi vào nhận lấy xứ này; thật là bởi gian ác của các dân tộc đó, nên Đức Giê-hô-va mới đuổi chúng nó ra khỏi trước mặt người. 9:5 Người vào nhận lấy xứ của các dân tộc ấy, chẳng phải vì có sự công bình người, hay là lòng chánh trực của người đâu, nhưng vì có sự gian ác của chúng nó, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đuổi chúng nó ra khỏi trước mặt người, để làm cho ứng nghiệm lời hứa Ngài đã thề cùng các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. 9:6 Vậy, khá biết rằng chẳng phải vì có sự công bình người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cho người nhận lấy xứ tốt tươi này đâu; bởi người vẫn là một dân cứng cổ. 9:7 Hãy nhớ lại, chớ quên rằng, trong đồng vắng người đã chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Từ ngày ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến chốn này, người thường phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va. 9:8 Tại Hô-rép, các người cũng đã chọc giận Đức Giê-hô-va; nên Ngài nổi thịnh nộ toan diệt các người. 9:9 Khi ta đi lên núi đặng lãnh hai bảng đá, tức là hai bảng về sự giao ước mà Đức Giê-hô-va đã lập cùng các người, ta ở trên núi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, chẳng uống nước; 9:10 và Đức Giê-hô-va trao cho ta hai bảng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra, có đủ những lời mà Đức Giê-hô-va từ giữa lửa, tại trên núi, có phán ra cùng các người, trong ngày nhóm hiệp. 9:11 Xảy khi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm mãn rồi, Đức Giê-hô-va ban cho ta hai bảng đá, tức là hai bảng về sự giao ước. 9:12 Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đứng dậy, mau mau xuống khỏi đây, vì dân mà người đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã tự bại hoại, vội bỏ đạo của ta đã truyền cho, mà chế cho mình một tượng đúc. 9:13 Đức Giê-hô-va lại phán cùng ta rằng: Ta nhìn xem dân này, kìa là một dân cứng cổ. 9:14 Hãy để mặc ta diệt chúng nó, và xóa tên chúng nó khỏi dưới trời, rồi ta sẽ làm cho người thành một dân tộc mạnh và lớn hơn dân ấy. 9:15 Vậy, ta bèn xây lại đi xuống núi, cả núi vẫn có lửa cháy: hai tay ta cầm hai bảng đá về sự giao ước. 9:16 Bấy giờ, ta nhìn xem, kìa các người đã phạm tội cùng Giê-hô-va. Đức Chúa Trời các người, rất vội bỏ đạo Ngài đã truyền cho, mà làm cho mình một con bò con đúc. 9:17 Ta bèn nắm hai bảng đá, liệng ra khỏi tay, đập bể trước mặt các người. 9:18 Đoạn, vì có các người làm dữ, phạm tội trọng trước mặt Đức Giê-hô-va, chọc cho Ngài giận, nên ta lại sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm như lần trước, không ăn bánh và chẳng uống nước. 9:19 Vì ta sợ cơn thịnh nộ và tức giận của Đức Giê-hô-va đã nổi phừng lên, đặng diệt các người; nhưng Đức Giê-hô-va còn nhậm lời ta lần này nữa. 9:20 Đức Giê-hô-va cũng nổi nóng phừng cùng A-rôn, đến nỗi muốn giết người; song ta cũng cầu nguyện cho A-rôn trong lúc đó. 9:21 Đoạn, ta lấy vật tội lỗi của các người, tức là con bò con mà các người đã làm, đem đốt trong lửa, đập bể ra từng miếng, nghiền cho đến nỗi nó tan ra bụi, rồi đổ bụi ấy nơi khe ở trên núi chảy xuống. 9:22 Các người cũng có chọc giận Đức Giê-hô-va tại Tha-bê-ra, tại Ma-sa, và tại Kíp-rót-Ha-tha-va. 9:23 Khi Đức Giê-hô-va sai các người đi từ Ca-đê-Ba-nê-a, có dặn rằng: Hãy đi lên nhận lấy xứ ta ban cho các người, thì các người đã bội nghịch mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, không tin Ngài và không nghe theo tiếng Ngài. 9:24 Từ ngày ta biết các người cho đến bây giờ, các người thường phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va. 9:25 Vậy, vì có Đức Giê-hô-va có phán rằng Ngài toan diệt các người, nên ta cứ sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, 9:26 cầu khẩn Ngài mà rằng: Chúa Giê-hô-va ôi! xin chớ diệt dân sự của Chúa, là cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã lấy sự oai nghiêm Ngài chuộc lại, và nhờ tay quyền năng rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 9:27 Xin hãy nhớ đến những tội tớ của Chúa là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, chớ chấp sự cứng lòng, hung dữ, và tội ác của dân này, 9:28 e dân của xứ mà Chúa đã đem chúng tôi ra khỏi đó, nói rằng: Bởi vì Đức Giê-hô-va không thể đem dân ấy vào xứ Ngài đã hứa, và vì Ngài ghét chúng nó, nên dẫn chúng nó ra khỏi xứ đặng giết đi trong đồng vắng. 9:29 Song chúng vốn là dân sự và cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã dùng quyền năng lớn và cánh tay giơ thẳng ra, rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

10:1 Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước, và hãy lên đến ta trên núi; ngươi cũng phải đóng một cái hòm bằng cây. 10:2 Ta sẽ viết trên hai bảng này những lời đã có trên hai bảng trước mà ngươi đã đập bể, rồi để hai bảng này trong hòm. 10:3 Vậy, ta đóng một cái hòm bằng cây si-tim, đục hai bảng đá, y như hai bảng trước, rồi đi lên trên núi, cầm hai bảng đó trong tay. 10:4 Ngài viết trên hai bảng này lời Ngài đã viết lần trước, tức là mười điều răn mà Đức Giê-hô-va từ giữa lửa tại trên núi, có phán cùng các ngươi, trong ngày nhóm hiệp; rồi Đức Giê-hô-va trao cho ta. 10:5 Ta trở đi xuống núi, để hai bảng vào hòm mà ta đã đóng, và hai bảng ấy còn ở tại đó, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta vậy. 10:6 Và, dân Y-sơ-ra-ên đi từ Bê-rốt Bê-nê-Gia-can đến Mô-sê-ra. A-rôn qua đời và được chôn tại đó; Ê-lê-a-sa, con trai ngươi, làm chức tế lễ thế cho ngươi. 10:7 Từ đó, dân Y-sơ-ra-ên đi đến Gút-gô-đa, rồi từ Gút-gô-đa đến Dốt-ba-tha, là xứ có nhiều sông rạch. 10:8 Trong lúc ấy, Đức Giê-hô-va biệt chi phái Lê-vi riêng ra, đặt riêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, châu chực trước mặt Đức Giê-hô-va, phục sự Ngài, và nhân danh Ngài chúc phước, cho đến ngày nay. 10:9 Bởi cớ đó, Lê-vi không phần, không nghiệp với anh em mình; Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp của ngươi y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã phán cùng ngươi. 10:10 Vậy, ta ở trên núi trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm như lần đầu, và lần này Đức Giê-hô-va lại nhậm lời ta, bằng lòng không diệt ngươi. 10:11 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy đứng dậy, đi đầu dân sự, đặt chúng nó vào nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ chúng nó, để ban cho chúng nó. 10:12 Vậy, hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đòi ngươi điều chi? há chẳng phải đòi ngươi kính sợ Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ngươi, đi theo các đạo Ngài, hết lòng hết ý kính mến và phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, 10:13 giữ các điều răn và luật lệ của Đức Giê-hô-va, mà ta truyền cho ngươi ngày nay, để ngươi được phước? 10:14 Kìa, trời và các tầng trời cao hơn trời, đất và mọi vật ở nơi đất đều thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. 10:15 Chỉ Đức Giê-hô-va ưa đẹp các tổ phụ ngươi và yêu mến; rồi trong muôn dân, Ngài đã chọn dòng dõi họ, tức là các ngươi, y như các ngươi thấy ngày nay. 10:16 Vậy, hãy trừ sự ô uế của lòng mình đi, chớ cứng cổ nữa; 10:17 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi là Đức Chúa Trời của các thần, và Chúa của các chúa, tức là Đức Chúa Trời rất lớn, có quyền năng và đáng sợ, không thiên vị ai, chẳng nhận của hối lộ, 10:18 bào chữa công bình cho kẻ mồ côi và người góa bụa, thương người khách lạ, ban đồ ăn và áo xống cho người. 10:19 Vậy, các ngươi phải thương người khách lạ, vì các ngươi đã làm khách trong xứ Ê-díp-tô. 10:20 Ngươi phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, phục sự Ngài, trứ mến Ngài, và chỉ danh Ngài mà thề. 10:21 Ấy chính Ngài là sự vinh quang ngươi và là Đức Chúa Trời ngươi, Đáng đã làm những việc lớn lao và đáng kính này, mà mắt ngươi đã thấy. 10:22 Khi tổ phụ ngươi xuống xứ Ê-díp-tô, số có bảy mươi người; còn bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã làm cho ngươi nhiều bằng số sao trên trời vậy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 11

11:1 Ngươi phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và hằng gìn giữ điều Ngài truyền ngươi phải gìn giữ, tức là luật lệ, mạng lệnh, và điều răn của Ngài. 11:2 Ngày nay, các ngươi hãy nhìn biết (vì ta không nói cùng con trẻ các ngươi, bởi chúng nó chẳng biết chi, và cũng chẳng thấy chi) những lời răn dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, sự oai nghiêm Ngài, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, 11:3 những phép lạ và công việc Ngài làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hại Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và toàn xứ ngươi. 11:4 Hãy nhận biết điều Ngài làm cho đạo binh Ê-díp-tô, ngựa và xe Ê-díp-tô, trong khi chúng đuổi theo các ngươi, bị Đức Giê-hô-va lấp nước Biển đỏ lại, và hủy diệt chúng nó đến ngày nay; 11:5 việc Ngài đã làm cho các ngươi trong đồng vắng cho đến khi tới chốn này; 11:6 và cũng hãy nhận biết điều Ngài làm cho Đa-than, A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi đất tại giữa cả Y-sơ-ra-ên há miệng nuốt hai người, gia quyến, luôn với trại và mọi vật chi theo họ. 11:7 Vì tận mắt các ngươi đã thấy hết thấy những việc lớn mà Đức Giê-hô-va đã làm. 11:8 Vậy, phải gìn giữ hết thảy

điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được mạnh mẽ, vào nhận lấy xứ mà mình sẽ chiếm được, 11:9 hầu cho các người sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người và cho dòng dõi của họ, tức là xứ đượm sữa và mật. 11:10 Vì xứ người sẽ vào nhận lấy chẳng phải như xứ Ê-díp-tô, là nơi mình đã ra khỏi; tại nơi ấy người gieo mạ và phải nhờ lấy chân mình mà tưới, như một vườn rau cỏ; 11:11 nhưng xứ các người sẽ đi vào nhận lấy đó, là một xứ có núi và trũng, nhờ mưa trời mà được thấm tưới. 11:12 Ấy là một xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người săn sóc, mắt Ngài hằng đoái xem nó từ đầu năm đến cuối. 11:13 Vậy, nếu các người chăm chỉ nghe các điều răn ta truyền cho các người ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và phục sự Ngài, 11:14 thì ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các người; người sẽ thu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của người. 11:15 Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng người sanh cỏ cho súc vật người; người sẽ ăn và được no nê. 11:16 Các người khá cẩn thận, kéo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quì lạy trước mặt chúng nó chẳng; 11:17 e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các người sẽ vội chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người. 11:18 Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. 11:19 Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi chỗi dậy. 11:20 Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, 11:21 hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất. 11:22 Vì nhược bằng các người cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và trứ mến Ngài, 11:23 thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. 11:24 Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ơ-phơ-rát đến biển tây. 11:25 Chẳng ai đứng nổi trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. 11:26 Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: 11:27 sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; 11:28 sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. 11:29 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-ban. 11:30 Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? 11:31 Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. 11:32 Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 12

12:1 Đây là những luật lệ và mạng lệnh mà trọn đời mình sống trên đất các người phải gìn giữ làm theo trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã ban cho người nhận lấy. 12:2 Phàm nơi nào những dân tộc, mà các người sẽ đuổi đi, đã hầu việc các thần chúng nó, hoặc trên núi cao, hoặc trên đồng hay là dưới cây xanh, thì các người phải hủy diệt sạch hết đi. 12:3 Phải phá đổ bàn thờ, đập bể pho tượng, và thiêu những trụ A-sê-ra của chúng nó trong lửa; lại làm tan nát những tượng chạm về các thần chúng nó, và xóa tên các thần ấy cho khỏi chỗ đó. 12:4 Chớ tùy tục chúng nó mà phục sự

Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người; 12:5 song nơi nào trong những chi phái các người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ chọn, đặt đặt danh Ngài, tức là nơi ngự của Ngài, thì các người phải tìm đi đến đó, 12:6 đem dâng tại đó những của lễ thiêu, các hi sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, của lễ hoàn nguyện, của lễ lạc ý và các con đầu lòng của bầy bò và chiên; 12:7 rồi các người sẽ ăn tại đó, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, vui vẻ cùng gia quyến mình, vì mọi việc tay mình làm đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho. 12:8 Chớ làm như chúng ta làm ngày nay đây, là mỗi người làm tùy ý mình tưởng là phải; 12:9 vì các người chưa vào nơi an nghỉ, và chưa hưởng lấy cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. 12:10 Vậy, các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, ở trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho làm sản nghiệp. Ngài sẽ ban sự bình an cho các người, không để kẻ thù nghịch xung quanh hăm áp, và khiến cho các người được ở yên ổn. 12:11 Bấy giờ, sẽ có một chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chọn, đặt cho danh Ngài ở; ấy là nơi các người sẽ đem dâng mọi điều ta dặn các người, tức là những của lễ thiêu, các hi sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, và mọi của lễ tốt nhất, mà các người hứa nguyện dâng cho Đức Giê-hô-va. 12:12 Các người, con trai, con gái, tôi trai và tớ gái của các người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, luôn với người Lê-vi ở trong thành các người, vì người không có phần, cũng không hưởng nghiệp chung với các người. 12:13 Khá coi chừng, chớ dâng của lễ thiêu mình trong những nơi nào người thấy; 12:14 nhưng phải dâng tại nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn trong một của các chi phái người, và tại đó người phải làm mọi điều ta truyền dặn. 12:15 Song trong các thành mình, người được mặc ý giết những thú vật và ăn thịt nó, tùy theo sự phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người; vô luận người bị ô uế hay là người được tinh sạch sẽ đều ăn thịt nó như ăn con hoàng dương và con nai đực. 12:16 Chỉ các người chớ ăn huyết; phải đổ huyết trên đất như nước vậy. 12:17 Của thuế một phần mười về ngũ cốc, về rượu hay là dầu, cùng những con đầu lòng của bầy bò hay chiên, vật chi người hứa nguyện dâng lên, các của lễ lạc ý, hay là lễ vật dâng giờ lên, thì các người chẳng nên ăn tại trong các thành mình. 12:18 Nhưng người, các con trai, con gái, tôi trai, và tớ gái người, cùng người Lê-vi ở trong thành người, phải ăn những vật ấy trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại chỗ Ngài sẽ chọn; người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, về mọi việc tay người đã làm. 12:19 Trọn đời người ở trong xứ, khá giữ mình, chớ bỏ bê người Lê-vi. 12:20 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã mở rộng bờ cõi người, y như Ngài đã phán, và vì người ước ao ăn thịt, nên nói: Tôi muốn ăn thịt! thì khá tùy ý ăn lấy. 12:21 Nếu chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn đặt đặt danh, Ngài cách xa người, người được giết bò hay chiên mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, y như ta dặn; rồi tùy ý người muốn, ăn lấy nó trong thành mình. 12:22 Phải ăn thịt ấy như ăn con hoàng dương và con nai đực; vô luận người bị ô uế hay là người tinh sạch cũng đều ăn cả. 12:23 Song phải giữ mình, chớ ăn huyết; vì huyết là sự sống, nên chớ ăn thịt luôn với sự sống. 12:24 Người chớ ăn huyết: phải đổ nó trên đất như nước. 12:25 Đừng ăn huyết, hầu người và con cháu người được phước, bởi vì có làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va. 12:26 Còn về thú vật người biệt riêng ra thánh, hay là hứa nguyện dâng lên, thì phải đem nó theo mình đến nơi Đức Giê-hô-va đã chọn, 12:27 dâng thịt và huyết nó làm của lễ thiêu trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; còn huyết các con sinh khác, thì phải đổ trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đoạn mới ăn thịt nó. 12:28 Hãy giữ và nghe các điều này mà ta dặn biểu người, để người và con cháu người được phước đời đời, bởi vì làm điều tốt lành và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 12:29 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã diệt khỏi trước mặt người những dân tộc mà người đi đến đặt đuổi đi đó, khi người đã đuổi chúng nó rồi, và được ở trong xứ chúng nó, 12:30 thì hãy giữ lấy mình, kéo sau khi chúng nó đã bị diệt khỏi trước mặt người, người sa vào bẫy, bắt chước chúng nó, cầu thần chúng nó, mà hỏi rằng: Các dân tộc này phục sự các thần mình thế nào? Ta cũng muốn làm theo vậy nữa. 12:31 Người chớ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như vậy, vì mọi điều Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc và ghét, thì chúng nó đã làm cho các thần mình: đến nỗi chúng nó thiêu con trai và con gái mình

trong lửa, để cúng thờ các thần mình. 12:32 Các người khá cẩn thận làm theo mọi điều ta dặn biểu các người: chớ thêm hay là bớt chi hết.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 13

13:1 Nếu giữa người có nổi lên một tiên tri hay là một kẻ hay chiêm bao làm cho người một dấu kỳ hoặc phép lạ, 13:2 nếu dấu kỳ hoặc phép lạ này mà người đã nói với người được ứng nghiệm, và người có nói rằng: Ta hãy đi theo hầu việc các thần khác mà người chẳng hề biết, 13:3 thì chớ nghe lời của tiên tri hay là kẻ chiêm bao ấy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người thử các người, đặng biết các người có hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người chẳng. 13:4 Các người phải theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, kính sợ Ngài, gìn giữ các điều răn Ngài, vâng nghe tiếng phán Ngài, phục sự Ngài và trứ mến Ngài. 13:5 Nhưng người ta phải giết tiên tri hay là kẻ chiêm bao ấy, vì hấn có giục dấy loạn cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, là Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chuộc các người khỏi nhà nô lệ, - đặng xô người ra ngoài con đường của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chỉ cho người đi. Ấy, người sẽ diệt kẻ hung ác khỏi giữa mình là như vậy. 13:6 Khi anh em một mẹ với người, hay là con trai, con gái người, vợ yêu mến, hoặc bạn hữu thiết người, giục người cách mật nhiệm, mà rằng: Ta hãy đi hầu việc các thần khác, mà người hay tổ phụ người không biết, 13:7 tức là các thần của những dân tộc ở chung quanh, hoặc gần hay xa người, từ đầu này của đất cho đến đầu kia, 13:8 thì chớ chịu theo nó, chớ khứng nghe nó. Mất người đừng thương tiếc nó; chớ động lòng xót xa mà che chở cho nó. 13:9 Người hấn phải giết nó, tay mình phải tra vào mình nó trước hết đặng giết đi; rồi kể sau tay của cả dân sự. 13:10 Phải ném đá cho nó chết, vì nó tìm thể giục người xa cách Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ. 13:11 Vậy, cả Y-sơ-ra-ên sẽ hay điều đó và sợ hãi, chẳng còn làm một việc ác dường ấy tại giữa người nữa. 13:12 Khi người nghe nói về một trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người ở, 13:13 rằng có những kẻ gian tà từ giữa mình ra dụ dỗ dân thành đó, mà rằng: Ta hãy đi hầu việc các thần khác mà các người không hề biết, 13:14 thì phải tìm kiếm, hỏi thăm, và tra xét cho kỹ càng. Bằng điều người ta nói là chân thật và quả quyết, và nếu một điều gồm ghê tởm như vậy đã phạm giữa người, 13:15 thì người phải giết dân sự thành ấy bằng lưỡi gươm; phải dùng gươm tận diệt nó và mọi vật ở trong, luôn với súc vật của nó. 13:16 Đoạn, người phải gom hết thảy của cướp lại giữa phố thành, rồi đốt hết thành và hết mọi của cướp nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì nó sẽ thành một đồng hư tàn mãi mãi, không hề được cất lại nữa. 13:17 Phạm vật đáng tận diệt, chẳng nên còn gì dính lại mảy may nơi tay người, để khi người vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, và làm điều ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, 13:18 thì Đức Giê-hô-va nguôi cơn giận Ngài, làm ơn cho, và đoái thương người, khiến cho người thêm nhiều lên, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ người.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 14

14:1 Các người là con cái Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Chớ vì người chết mà cắt thịt mình, hoặc cạo giữa hai con mắt; 14:2 bởi người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Đức Giê-hô-va đã chọn người trong các dân trên mặt đất, hầu người làm dân riêng của Ngài. 14:3 Chớ ăn một vật chi gồm ghê tởm. 14:4 Đây những loài vật mà các người được ăn: con bò, con trâu, con dê cái, 14:5 con nai đực, con hoàng dương, con hươu đực, con dê rừng, con sơn dương, con bò rừng, và con

linh dương. 14:6 Trong những loài vật, các người được ăn con nào có móng rẽ ra, chân chia hai và nhơi, 14:7 nhưng trong những con vật nhơi có móng rẽ ra và chân chia hai, này là những con các người không phép ăn: con lạc đà, con thỏ rừng, và con thỏ nhà, chúng nó nhơi; song không có móng rẽ ra: phải cầm nó là không sạch cho các người. 14:8 Con heo cũng vậy; vì nó có móng rẽ ra, nhưng không nhơi: phải cầm nó là không sạch cho các người. Chớ ăn thịt của các con vật đó, và chớ đụng đến xác chết chúng nó. 14:9 Phạm loài nào ở trong nước, có mang và có vảy, thì các người được ăn; 14:10 nhưng con nào không có mang, không có vảy, thì chẳng nên ăn; phải cầm là không sạch cho các người. 14:11 Các người được ăn mọi con chim sạch. 14:12 Song, này là những con các người không nên ăn: chim ưng, chim ngạ, con kên kên; 14:13 con diều, con ó, và mọi thứ lão ưng; 14:14 mọi thứ quạ; 14:15 chim đà điểu, con tu hú, chim thủy kê, và mọi thứ bò cắc; 14:16 chim mèo, chim út, con hạc, 14:17 chim thẳng bè, con còng cọc, chim thẳng cọc, 14:18 con cò, và mọi thứ diệc; chim rẽ quạt và con dơi. 14:19 Mọi loài côn trùng hay bay sẽ là không sạch cho các người; chớ nên ăn. 14:20 Các người được ăn mọi con chim sạch. 14:21 Các người chớ ăn một con thú nào chết tự nhiên. Hãy đưa nó cho người khách ngụ trong thành mình, và người ấy sẽ ăn nó, hay là mình cũng được bán cho người ngoại bang. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó. 14:22 Mỗi năm người chớ quên đóng thuế một phần mười về huê lợi của giống mình gieo, mà đồng ruộng mình sanh sản. 14:23 Tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trong nơi Ngài sẽ chọn để đặt danh Ngài ở, người phải ăn vật thuế một phần mười về ngũ cốc, rượu, dầu, và con đầu lòng của bầy bò hay chiên của người, hầu cho người tập hăng kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 14:24 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban phước cho, nếu đường đi lấy làm xa quá cho người, đến nỗi không thể đem nộp của thuế một phần mười ấy được, vì chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người chọn để đặt danh Ngài, cách xa người, 14:25 thì bảy giờ, người hãy đổi thuế một phần mười đó ra bạc, cầm bạc này trong tay, đi đến nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn, 14:26 rồi đưa bạc ấy đổi lấy mọi thức chi mình ước ao, hoặc bò hay chiên, hoặc rượu hay là đồ uống say, tức là mọi món chi mình muốn. Người phải ăn nó tại đó, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vui vẻ với gia quyến mình. 14:27 Chớ bỏ bê người Lê-vi ở trong thành người, vì người không có phần, cũng không hưởng cơ nghiệp chi chung với người. 14:28 Cuối hạn ba năm, người phải lấy một phần mười của huê lợi năm ấy ra, chứa tại trong thành mình. 14:29 Bảy giờ, người Lê-vi, vốn không có phần chi, cũng chẳng hưởng cơ nghiệp chi chung với người, luôn với người khách, kẻ mồ côi, và người góa bụa ở trong thành người, sẽ đều đến ăn cho no nê, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho mọi công việc tay người đã làm.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 15

15:1 Cuối mỗi năm thứ bảy, người phải làm năm giải thích. 15:2 Đây là lệ của sự giải thích. Phạm chủ nợ phải giải thích món vay mà mình đã chịu cho kẻ lân cận mình vay: người chớ thúc kẻ lân cận mình hay là anh em mình trả lại, vì người ta đã cao rao năm giải thích cho Đức Giê-hô-va. 15:3 Người được thúc người ngoại bang trả lại; song ví anh em người có vật chi thuộc về mình, thì phải tha vật ấy cho người. 15:4 Nhưng nơi người chẳng nên có kẻ nghèo nàn, vì Đức Giê-hô-va quả hẳn ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy làm sản nghiệp, 15:5 miễn người chăm chỉ nghe theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cẩn thận làm theo các điều răn mà ta truyền cho người ngày nay. 15:6 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho người, y như Ngài đã phán; người sẽ cho nhiều nước vay, còn chính người không vay ai; người sẽ quản hạt nhiều nước, song các nước ấy sẽ chẳng quản hạt người. 15:7 Nếu trong thành nào của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, ở giữa người có một người anh em bị nghèo, thì chớ cứng lòng nắm tay lại trước mặt anh em nghèo của mình đó. 15:8 Nhưng khá sè tay mình ra, cho người vay món chi

cần dùng trong sự nghèo nàn của người. 15:9 Khá coi chừng, kẻo có một ác tướng nơi lòng người, rằng: Năm thứ bảy tức là năm giải thích, hầu gần! Khá coi chừng kẻo mất người chẳng đoái thương anh em nghèo của mình, không giúp cho người gì hết, e người kêu cùng Đức Giê-hô-va về người, và người sẽ mắc tội chẳng. 15:10 Người phải giúp cho người, chớ cho mà có lòng tiếc; vì tại có ấy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho mọi công việc của người, và mọi điều người đặt tay vào mà làm. 15:11 Vì sẽ có kẻ nghèo trong xứ luôn luôn, nên ta mới dặn biểu người mà rằng: Khá sẽ tay mình ra cho anh em bị âu lo và nghèo khó ở trong xứ người. 15:12 Khi một trong các anh em người, là người Hê-bơ-rơ, bắt luận nam hay nữ, bị bán cho người, thì sẽ hầu việc người trong sáu năm, song qua năm thứ bảy, người phải giải phóng người. 15:13 Khi người giải phóng người, chớ cho người đi ra tay không. 15:14 Phải cấp cho người một vật chi, hoặc trong bầy mình, hoặc của sân đập lúa mình, hoặc của hầm rượu mình, tức là cấp cho người vật bởi trong của cải mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban phước cho người. 15:15 Hãy nhớ rằng mình đã làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chuộc người; bởi có ấy, ngày nay ta truyền cho người làm các điều này. 15:16 Nhưng nếu kẻ tôi mọi người nói rằng: Tôi không muốn đi ra khỏi nhà chủ, vì nó mến người và gia quyến người, lấy làm thỏa lòng phục dịch người, 15:17 thì bấy giờ, người phải lấy một cái dùi, để tai người kẻ cửa mà xỏ, vậy người sẽ làm tôi tớ người luôn luôn. Người cũng phải làm như vậy cho tớ gái mình. 15:18 Người chớ có nặng lòng mà giải phóng người, vì người đã phục dịch người sáu năm, ăn phân nửa công giá của một người làm mướn; vậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho người trong mọi công việc người làm. 15:19 Người phải biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mọi con đầu lòng đực sanh trong bầy bò hay chiên của người. Chớ cày bằng con đầu lòng của bò cái mình, và chớ hót lông con đầu lòng của chiên cái mình. 15:20 Mỗi năm, người và gia quyến người sẽ ăn nó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Ngài sẽ chọn. 15:21 Nhưng nếu nó có tí vết chi, què hay đui, hoặc bị tật nặng khác, thì chớ dâng nó cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, 15:22 phải ăn nó trong thành mình: kẻ bị ô uế, và kẻ được sạch cũng đều được ăn hết, như ăn con hoàng dương hay là con nai đực. 15:23 Chớ ăn huyết nó; phải đổ huyết trên đất như nước vậy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 16

16:1 Hãy giữ tháng lúa trổ làm lễ Vượt-qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy trong tháng lúa trổ, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đang ban đêm đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 16:2 Tại trong nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn để danh Ngài ở, người phải dùng con sinh bằng bầy chiên và bầy bò, dâng làm lễ Vượt-qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 16:3 Với lễ Vượt-qua, chớ ăn bánh pha men; trong bảy ngày người sẽ ăn bánh không men, tức là bánh hoạn nạn, đừng giữ lễ ấy, vì người ra khỏi xứ Ê-díp-tô với vàng; hầu cho trọn đời người nhớ ngày mình đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 16:4 Trong bảy ngày, không nên thấy men nơi nhà người, hay trong khắp địa phận người, thịt con sinh mà người đã giết lúc chiều của ngày thứ nhất, thì chớ để đến sáng mai. 16:5 Người không được giết con sinh về lễ Vượt-qua trong một thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người; 16:6 nhưng chỉ trong nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn để danh Ngài ở; ấy là nơi mà người phải giết con sinh về lễ Vượt-qua, vào lối chiều, vừa khi mặt trời lặn, nhằm giờ mà người đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 16:7 Phải nấu thịt con sinh, và ăn tại trong nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn, rồi sáng mai trở về trại mình. 16:8 Trong sáu ngày, người phải ăn bánh không men, và qua ngày thứ bảy, sẽ có một lễ trọng thể cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: người chớ làm một công việc nào. 16:9 Người phải đếm bảy tuần; khởi đến bảy tuần này từ ngày người ta tra cái lưỡi hái vào mùa gặt; 16:10 kẻ người sẽ giữ lễ bảy tuần cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người do tay mình đem dâng của lễ lạc ý, tùy theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người. 16:11 Người, con trai, con gái người, tôi

traí và tở gái người, người Lê-vi ở trong thành người, người khách lạ, kẻ mồ côi và người góa bụa ở giữa vòng người, đều sẽ vui vẻ tại trong chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ chọn để danh Ngài ở. 16:12 Phải nhớ lại rằng mình đã làm tội mọi tại xứ Ê-díp-tô, và khá cẩn thận làm theo các luật lệ này. 16:13 Khi người đã thu huê lợi của sân đập lúa và hầm rượu mình rồi, thì phải giữ lễ lều tạm trong bảy ngày. 16:14 Người, con trai và con gái người, tở trai và tở gái người, người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa đều sẽ vui vẻ mà giữ lễ đó. 16:15 Trong bảy ngày người phải giữ lễ này cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban phước cho các mùa màng và mọi công việc của tay người; rồi người sẽ vui mừng trọn vẹn. 16:16 Mọi người nam trong các người, mỗi năm ba lần, phải ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại nơi mà Ngài sẽ chọn: tức là nhằm lễ bánh không men, lễ bảy tuần và lễ lều tạm; người ta chẳng nên đi tay không ra mắt Đức Giê-hô-va. 16:17 Mỗi người sẽ dâng tùy theo của mình có, tùy theo phước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. 16:18 Người phải tùy từng chi phái mình lập những quan án trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người; những quan án ấy sẽ xử đoán dân sự cách công bình. 16:19 Người chớ làm dịch sự chánh trực, chớ thiên vị ai, cũng chẳng nên nhận của hối lộ; vì của hối lộ làm cho mù mắt kẻ khôn ngoan, và làm rối lờ của người công bình. 16:20 Người phải theo sự công bình cách trọn vẹn, để người được sống và nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. 16:21 Gần bên bàn thờ mà người sẽ lập cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, chớ dựng lên hình tượng của thần A-sê-ra bằng thứ cây nào. 16:22 Cũng chẳng nên dựng lên một trụ thờ nào: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lấy làm ghét các vật ấy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 17

17:1 Người chớ dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người con bò đực, hoặc con chiên có tì vết, hay một tật chi; vì ấy là một sự gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 17:2 Khi ở giữa người, trong một thành nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, có một người nam hay nữ làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì phạm giao ước Ngài, 17:3 đi hầu việc và quí lạy các thần khác, hoặc mặt trời, mặt trăng, hay là cả thiên binh, tức là điều ta không có dạy biểu; 17:4 khi điều đó đem học cho người hay, thì phải tra hỏi kỹ càng, và nếu điều người ta nói là thật, và quả quyết có một sự gớm ghê dường ấy đã phạm trong Y-sơ-ra-ên, 17:5 thì người phải dẫn người nam hay nữ đã làm việc ác đó đến cửa thành, ném đá cho chúng nó chết. 17:6 Cứ theo lời của hai hoặc ba người chứng mới xử tử kẻ đáng bị chết; nhưng cứ lời của một người chứng không đủ xử tử người. 17:7 Tay của các người chứng phải tra vào mình nó đầu hết, đặt làm cho nó chết, kể sau tay của cả dân sự. Như vậy, người sẽ cất kẻ hung ác khỏi giữa mình. 17:8 Khi nào trong thành mình có một sự tranh tụng, hoặc vì đồ huyết, hoặc vì giành xé, hay là vì thương tích, mà người phân xử lấy làm khó quá, thì phải đứng dậy, đi lên chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn, 17:9 đến gần những thầy tế lễ về chi phái Lê-vi, cùng người đang khi ấy làm quan án, mà hỏi han họ; họ sẽ tỏ cho mình biết sự phán xét đáng định. 17:10 Người phải làm y theo lời họ tỏ dạy cho mình tại nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn, và khá cẩn thận làm theo mọi lời dạy của họ. 17:11 Phải làm theo luật pháp họ dạy cho, và sự phán xét họ giảng ra, chớ xây về bên hữu hay bên tả mà bỏ các điều giảng của họ. 17:12 Song người nào ở cách kiêu ngạo, không khứng vâng theo thầy tế lễ đứng tại đó đặt hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hay là không vâng quan án, thì người đó phải chết, và người sẽ cất sự ác khỏi giữa Y-sơ-ra-ên. 17:13 Cả dân sự sẽ nghe điều ấy và bắt sợ, không còn buông theo sự kiêu ngạo nữa. 17:14 Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, được nhận lấy và ở tại xứ đó rồi, nếu người nói: Tôi sẽ lập một vua lên cai trị tôi, như các dân tộc chung quanh, 17:15 thì khá lập

một vua lên cai trị người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn; phải lập lên một vua thuộc về anh em người; chớ nên lập một người ngoại bang lên, không phải anh em người. 17:16 Song vua ấy chẳng nên lo cho có nhiều ngựa, chớ vì muốn thêm nhiều ngựa mà dẫn dân sự trở lại xứ Ê-díp-tô; bởi Đức Giê-hô-va đã phán cùng các người rằng: Các người sẽ chẳng trở về đường đó nữa. 17:17 Vua cũng không nên kén nhiều phi tần, e lòng người trở xấu xa; lại chẳng nên thu góp nhiều bạc vàng. 17:18 Vừa khi tức vị, vua phải chiếu theo luật pháp này mà những thầy tế lễ về dòng Lê-vi giữ, chép một bản cho mình. 17:19 Bản ấy phải ở bên vua trọn đời, vua phải đọc ở trong, để tập biết kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, và hết thảy điều răn này, 17:20 kéo lòng vua lướt trên anh em mình, xây về bên hữu hay bên tả, lìa bỏ điều răn này, hầu cho vua và con cháu vua được trị vì lâu ngày giữa Y-sơ-ra-ên.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 18

18:1 Những thầy tế lễ về dòng Lê-vi, và cả chi phái Lê-vi không có phần, cũng không có sản nghiệp chung với Y-sơ-ra-ên. Chúng sẽ hưởng những của tế lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, và cơ nghiệp Ngài, mà nuôi lấy mình. 18:2 Vậy, chúng không có phần sản nghiệp giữa anh em mình: Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp của họ, y như Ngài đã phán. 18:3 Và, này là phần định mà những thầy tế lễ sẽ có phép lấy trong các lễ vật của dân sự dâng lên, hoặc bằng bò đực hay là chiên: cái chèo vai, cái hàm, và cái bụng. 18:4 Người sẽ cấp cho người của đầu mùa về ngũ cốc, rượu, dầu và lông chiên hót đầu tiên của người; 18:5 vì tại trong các chi phái người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn thầy tế lễ, để người và các con trai người nhân danh Đức Giê-hô-va châu chực và phục sự trước mặt Ngài đời đời không dứt. 18:6 Khi một người Lê-vi ở bất luận thành nào chỗ nào tại trong Y-sơ-ra-ên, mà thành tâm đến nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn, 18:7 và nếu người nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hầu việc như hết thảy anh em mình, là người Lê-vi, vẫn châu chực tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va, 18:8 thì người sẽ có một phần lương thực bằng phần của các anh em mình, không kể của người có thể bán được về của tổ-nghiệp mình. 18:9 Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho; chớ tập bắt chước những sự gớm ghiếc của các dân tộc ở tại đó. 18:10 Ở giữa người chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp, 18:11 kẻ hay dùng ếm chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu vong; 18:12 vì Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc kẻ làm các việc ấy, và vì các sự gớm ghiếc ấy, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi các dân tộc đó khỏi trước mặt người. 18:13 Người phải ở trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 18:14 Vì những dân tộc mà người sẽ đuổi đi, nghe theo tà thuật và bói khoa; song về phần người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người không cho phép người làm như vậy. 18:15 Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đáng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đáng ấy! 18:16 Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rép, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hùng này nữa, e tôi chết chẳng. 18:17 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; 18:18 ta sẽ lập lên cho chúng một đáng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, ta sẽ lấy các lời ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều ta phán dặn người. 18:19 Bằng có ai không nghe theo lời ta mà đáng tiên tri nhân danh ta nói, thì ta sẽ hạch ai đó. 18:20 Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân danh ta nói điều chi ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết. 18:21 Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào Đức Giê-hô-va không có phán? 18:22 Khi kẻ tiên tri nhân danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra: chớ sợ người.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 19

19:1 Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã diệt các dân tộc của xứ mà Ngài ban cho người, khi người đã đuổi chúng nó đi, được ở trong các thành và các nhà chúng nó rồi, 19:2 thì phải để riêng ra ba cái thành giữa xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy. 19:3 Người phải dọn đường, chia ra làm ba phần địa phận của xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp: ấy hầu cho kẻ sát nhân ẩn núp tại đó. 19:4 Và, này là cách mà người ta phải đối kẻ sát nhân ẩn núp tại đó để bảo tồn sự sống mình. Nếu ai vì vô ý đánh chết kẻ lân cận mình, không có gan ghét trước; 19:5 thí dụ, nếu người đó đi cùng kẻ lân cận mình vào rừng đốn củi, tay người đang giong rìu ra đốn, rồi lưỡi rìu sút cán trúng nhằm kẻ lân cận, làm cho kẻ ấy bị chết đi, thì người phải chạy ẩn núp mình trong một của ba cái thành này, để bảo tồn sự sống mình. 19:6 Bằng chẳng, kẻ báo thù huyết, vì nóng giận chạy đuổi theo kẻ sát nhân đó, và nếu đường dài quá, theo kịp và đánh người chết đi, mặc dầu người không đáng chết, bởi từ trước người không có gan ghét kẻ lân cận mình. 19:7 Vì vậy, ta dặn và phán cùng người rằng: Hãy để riêng ba cái thành. 19:8 Nếu người cẩn thận làm theo các điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay, tức là thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hằng đi theo đường lối Ngài, 19:9 thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ mở rộng bờ cõi người, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ người, và ban cho người cả xứ mà Ngài đã hứa ban cho tổ phụ người, rồi bây giờ, người phải thêm ba thành nữa vào ba thành trước; 19:10 hầu cho huyết vô tội không đổ ra giữa xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp, và không có huyết trên mình người. 19:11 Nhưng nếu ai gan ghét kẻ lân cận mình, gài mưu hại người, nổi lên đánh người chết, rồi chạy ẩn núp mình trong một của các thành ấy, 19:12 thì những trưởng lão của thành kẻ đó, phải sai đi kéo nó ra khỏi nơi, nộp vào tay kẻ báo thù huyết, để nó chết đi. 19:13 Mắt người sẽ không thương xót nó; nhưng phải trừ huyết người vô tội khỏi Y-sơ-ra-ên, thì người sẽ được phước. 19:14 Người chớ dời mộc giới của kẻ lân cận mình mà các tiên nhân người đã cấm nơi sản nghiệp người sẽ nhận được, tại xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy. 19:15 Chứng độc chiếc không đủ có định tội cho người nào, bắt luận gian ác, tội lỗi nào mà người đã phạm; cứ theo lời của hai hay ba người chứng, thì sự mới định tội được. 19:16 Khi một người chứng dối dấy lên cùng kẻ nào để phao tội cho, 19:17 thì hai đảng có tranh tụng nhau phải ứng hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, trước mặt những thầy tế lễ và quan án làm chức đang thì đó. 19:18 Các quan án phải tra xét kỹ càng, nếu thấy người chứng này là chứng dối, đã thừa gian cho anh em mình, 19:19 thì các người phải làm cho hấn như hấn đã toan làm cho anh em mình; vậy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình. 19:20 Còn những người khác hay điều đó, sẽ sợ, không làm sự hung ác như thế ở giữa người nữa. 19:21 Mắt người chớ thương xót: mạng đền mạng, mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 20

20:1 Khi nào người ra giao chiến cùng thù nghịch mình, nếu thấy ngựa, xe và binh đông hơn mình, thì chớ sợ; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã khiến người lên khỏi xứ Ê-díp-tô, ở cùng người. 20:2 Lúc gần khai chiến, thầy tế lễ sẽ bước tới, nói cùng dân sự 20:3 mà rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! Ngày nay các người đi giao chiến cùng thù nghịch mình, lòng các người chớ nhát, chớ sợ, chớ run rẩy, và chớ kinh khiếp vì chúng nó; 20:4 bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng cùng đi với các người, để vì các người đánh kẻ thù nghịch và giải cứu cho. 20:5 Bây giờ, các quan trưởng sẽ nói cùng dân sự mà rằng: Ai đã cất một nhà mới, mà chưa khánh thành? Hãy đi trở về nhà mình, e chết nơi chiến trận, rồi một người khác sẽ khánh thành chẳng. 20:6 Ai đã trồng một vườn nho và chưa

hái trái? Hãy đi trở về nhà mình, kéo chết nơi chiến trận, rồi một người khác sẽ hái trái chẳng. 20:7 Ai đã làm lễ hỏi một người nữ, mà chưa cưới? Hãy đi trở về nhà mình, e chết nơi chiến trận, rồi người khác sẽ cưới nàng chẳng. 20:8 Các quan trưởng sẽ cứ nói tiếp cùng dân sự mà rằng: Ai là người sợ và nhát? Hãy đi trở về nhà mình, e lòng của anh em mình tán đờm như lòng mình chẳng. 20:9 Vừa khi các quan trưởng nói xong với dân sự, thì phải lập những tướng làm đầu dân sự. 20:10 Khi người đến gần một cái thành đang hãm, trước phải giảng hòa cùng nó. 20:11 Nếu thành đó đáp hòa và mở cửa cho người, thì toàn dân sự ở đó sẽ nạp thuế và phục dịch người. 20:12 Ví bằng thành không khứng hòa, nhưng khai chiến cùng người, bấy giờ người sẽ vây nó. 20:13 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó nó vào tay người, rồi người giết hết thầy người nam bằng lưỡi gươm. 20:14 Song người phải thu cho mình những đàn bà, con trẻ, súc vật, và mọi vật chi ở trong thành, tức là mọi của cướp được. Người sẽ ăn lấy của cướp của quân nghịch mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ban cho người. 20:15 Người phải đối đãi như vậy cùng các thành ở cách xa người, không thuộc về những dân tộc này. 20:16 Nhưng trong các thành của những dân tộc này, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp, thì chớ để sống một vật nào biết thờ; 20:17 khá tận diệt dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phán dặn, 20:18 để chúng nó không dạy các người bắt chước làm theo những sự gớm ghiếc chúng nó đã làm, dâng cúng thờ các thần chúng nó, e các người phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chẳng. 20:19 Khi người vây một thành nào lâu đang hãm chiếm, chớ lấy rìu chặt những cây của thành đó, vì người có thể ăn được trái nó. Vậy, chớ chặt nó; vì cây ngoại đồng há là một người để bị người vây sao? 20:20 Người chỉ phải phá hại và chặt những cây mình biết chẳng phải là cây ăn trái; hãy dùng nó cắt đôn lũy để đánh thành đang làm giặc với mình đó, cho đến chừng nào nó đầu hàng.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 21

21:1 Khi nào trong đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy, người ta gặp một người nam bị giết, nằm rải trên đồng, chẳng biết ai đã giết, 21:2 thì các trưởng lão và quan án của người phải đi ra, đo bề xa từ người bị giết đến các thành ở chung quanh người. 21:3 Đoạn, các trưởng lão của thành gần người bị giết hơn hết, phải bắt một con bò cái tơ, chưa làm việc hay mang ách, 21:4 dẫn nó đến một dòng nước hằng chảy, gần đó không ai cày và gieo; rồi, tại nơi ấy, trong khe, vụn cổ con bò cái tơ. 21:5 Những thầy tế lễ, là con trai Lê-vi, sẽ đến gần; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn các người ấy dâng phục sự Ngài, và nhân danh Đức Giê-hô-va mà chúc phước cho; tùy lời miệng họ làm bằng, phải quyết phán các sự tranh tụng và thương tích. 21:6 Bấy giờ, hết thầy những trưởng lão của thành ở gần người bị giết hơn hết, sẽ rửa tay mình trên con bò cái tơ mới bị vụn cổ trong khe; 21:7 đoạn, cất tiếng nói rằng: Tay chúng tôi chẳng đổ huyết này ra; mắt chúng tôi chẳng thấy gì. 21:8 Lạy Đức Giê-hô-va cầu xin Ngài tha tội cho dân sự Ngài mà Ngài đã chuộc! Xin chớ kể huyết vô tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài! Rồi tội sát nhân sẽ được tha cho họ. 21:9 Như vậy, người làm điều ngay thẳng tại trước mặt Đức Giê-hô-va, và cất huyết vô tội khỏi giữa mình. 21:10 Khi nào người ra chiến đấu cùng quân thù nghịch mình, nhờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó chúng nó vào tay người, và người dẫn tù chúng nó, 21:11 nếu thấy trong những tù giặc một người nữ lịch sự mà mình ái mộ muốn lấy làm vợ, 21:12 thì phải dẫn nàng về nhà mình. Nàng sẽ cạo đầu mình, cắt móng tay; 21:13 lột áo tù, và ở trong nhà người khóc cha mẹ mình trong một tháng; kể ấy, người sẽ đến cùng nàng, làm chồng nàng, và nàng sẽ làm vợ người. 21:14 Nếu ngày sau người không ưa nàng nữa, nàng muốn đi đâu, thì phải cho nàng đi mặc ý, và vì người đã lấy nàng làm vợ, nên chẳng khá bán nàng lấy tiền, hay đãi nàng như nô lệ. 21:15 Khi một người nam nào có hai vợ, vợ này được thương, vợ kia bị ghét, song cả hai đều có sanh con cho người, và con trưởng nam thuộc về vợ bị ghét, 21:16 khi người chia sản nghiệp cho các con mình, thì chẳng được phép trao quyền trưởng nam

cho con trai của vợ được thương thể cho con trai của vợ bị ghét, bởi nó vốn là trưởng nam. 21:17 Nhưng người phải nhận con trai của vợ bị ghét làm con đầu lòng, chia một phần bằng hai về mọi vật thuộc về mình; vì nó vốn là sự đầu tiên của sức mạnh người; quyền trưởng nam thuộc về nó vậy. 21:18 Khi ai có một đứa con khó dạy và bội nghịch, không nghe theo lời cha mẹ, và mặc dầu bị trừng trị, nó vẫn không khứng vâng lời, 21:19 thì cha mẹ phải bắt nó dẫn đến trước mặt các trưởng lão của thành mình, tại nơi cửa thành. 21:20 Đoạn, cha mẹ sẽ nói cùng các trưởng lão của thành mình rằng: Này con chúng tôi khó dạy và bội nghịch, không vâng lời chúng tôi, làm kẻ hoang đường say sưa. 21:21 Bây giờ, chúng dân thành ấy sẽ ném đá cho nó chết; như vậy người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình, và cả Y-sơ-ra-ên sẽ hay điều đó mà bất sợ. 21:22 Khi một người nào phạm tội đáng chết, thì hãy giết nó, và treo lên trụ hình, 21:23 thân nó chớ để treo trên trụ hình cách đêm, song phải chôn trong nội ngày đó; vì kẻ nào bị treo ắt bị Đức Chúa Trời rửa sạch. Như vậy, người chẳng làm ô uế đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 22

22:1 Nếu người thấy bò hay là chiên của anh em mình bị lạc, thì chớ làm bộ chẳng thấy, phải dẫn nó về cho anh em mình. 22:2 Ví bằng anh em người không ở gần người, và người không quen biết người, thì phải dắt bò, chiên đó vào nhà người, cho đến chừng anh em người đến kiểm, bấy giờ, phải trả nó lại cho. 22:3 Người làm như vậy cho con lừa, áo xống hay là mọi vật chi của anh em người mất, mà người xí được; chớ làm bộ không thấy. 22:4 Nếu người thấy lừa hay bò của anh em mình té trên đường, chớ làm bộ không thấy; khá đỡ nó đứng dậy. 22:5 Người nữ không phép mặc quần áo của người nam, và người nam cũng chẳng được mặc quần áo của người nữ; vì ai làm điều đó lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 22:6 Khi người gặp ngoài đường, hoặc ở trên cây, hoặc ở dưới đất, một ổ chim với con hay là trứng, mẹ đang ấp con hay là trứng, thì chớ bắt chim mẹ luôn với chim con. 22:7 Phải để cho chim mẹ đi, bắt con cho phần mình, để người được phước và sống lâu. 22:8 Khi người cất một cái nhà mới, thì phải làm câu lợn nơi mái nhà, kéo nếu người nào ở trên đó té xuống, người gây cho nhà mình can đến huyết chẳng. 22:9 Chớ trồng vườn nho mình hai thứ con giâm, e hết thảy hoặc con giâm người đã trồng, hay là hoa lợi của vườn nho, đều thuộc về nơi thánh. 22:10 Chớ cày bằng một con bò thặng chung với một con lừa. 22:11 Chớ mặc bằng vải pha lộn, lông chiên và gai với nhau. 22:12 Người phải kết tua nơi bốn ché áo choàng của mình mặc. 22:13 Khi một người nam đã cưới vợ, ăn ở cùng nàng, rồi sau lại ghét đi, 22:14 phao cho những chuyện khiến nàng mất danh giá, và gièm siểm nàng, mà rằng: Tôi có lấy người nữ đó, khi đã đến gần, thấy không còn đồng trinh, 22:15 bấy giờ, cha mẹ của người gái đó sẽ lấy và bày ra những dấu đồng trinh của nàng trước mặt các trưởng lão thành đó, tại nơi cửa thành. 22:16 Người cha của người gái sẽ nói cùng các trưởng lão rằng: Tôi có gả con gái tôi cho người này làm vợ, mà người lại ghét nó: 22:17 này người phao những chuyện gây cho nó mất danh giá, mà rằng: Tôi không thấy con gái ông còn đồng trinh. Vả, này là các dấu về sự đồng trinh của con gái tôi. Rồi cha mẹ sẽ trải áo xống nàng trước mặt các trưởng lão của thành đó. 22:18 Bấy giờ, các trưởng lão thành đó sẽ bắt người chồng mà đánh phạt, 22:19 và bởi vì có gièm siểm một người đồng trinh của Y-sơ-ra-ên, nên sẽ bắt vạ người một trăm siếc-lơ bạc, và giao cho cha người gái. Nàng sẽ làm vợ người, và người chẳng phép đuổi nàng đi ngày nào người còn sống. 22:20 Nhưng nếu chuyện người nói là thật, nàng chẳng phải đồng trinh, 22:21 thì các trưởng lão phải dẫn nàng ra đến cửa nhà cha nàng, bá tánh của thành ấy sẽ lấy đá ném cho nàng chết, vì nàng có phạm tội gian ác tại Y-sơ-ra-ên, mà hành dâm trong nhà cha mình. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình là như vậy. 22:22 Khi người ta gặp một người nam nằm cùng một người nữ có chồng, thì người nam luôn với người nữ, cả hai đều phải bị chết. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi Y-sơ-ra-ên là như vậy. 22:23 Khi một con gái đồng trinh đã hứa gả cho một người nào, và có một người khác gặp nàng trong

thành và nằm cùng, 22:24 thì các người phải dẫn cả hai người ra cửa thành đó, lấy đá ném cho cả hai đều chết: con gái trẻ, bởi vì không có la lên trong thành, người con trai, bởi vì làm mất danh giá cho vợ người lân cận mình. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình là như vậy. 22:25 Nhưng nếu người nam gặp con gái hứa gả tại trong đồng ruộng, hành hung nằm với nàng, thì chỉ người nam phải chết một mình mà thôi; 22:26 chớ làm điều chi cho con gái trẻ đó, vì nàng không có phạm tội đáng chết. Việc này giống như sự một người đẩy lên cùng kẻ lân cận mình và giết người đi; 22:27 vì người nam gặp con gái trẻ đã hứa gả đó ở ngoài đồng: nàng có thể la lên, mà không ai giải cứu. 22:28 Nếu một người nam gặp một con gái trẻ đồng trinh, chưa hứa gả, bắt nàng nằm cùng, mà người ta gặp tại trận, 22:29 thì người nam đã nằm cùng con gái trẻ đó phải nạp cho cha nàng năm mươi siếc-lơ bạc, rồi nàng sẽ làm vợ người, bởi vì người có làm nhục nàng. Người còn sống ngày nào, thì chẳng được phép đuổi nàng đi. 22:30 Chẳng ai nên lấy vợ kế của cha mình, cũng đừng dỡ vạt áo của cha mình.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 23

23:1 Người hoạn, hoặc vì ngoại thận bị dập, hay là bị cắt, sẽ không được phép vào hội của Đức Giê-hô-va. 23:2 Con ngoại tình không được phép vào hội của Đức Giê-hô-va, dầu đến đời thứ mười cũng chẳng vào được. 23:3 Dân Am-môn và dân Mô-áp sẽ không được phép vào hội Đức Giê-hô-va, dầu đến đời thứ mười cũng chẳng hề bao giờ vào được; 23:4 bởi vì khi các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chúng nó không đem bánh và nước ra rước các người trên đường, và bởi vì chúng nó có mướn Ba-la-am, con trai Bê-ô, ở Phê-thô-rơ tại Mê-sô-bô-ta-mi, đi đến rửa sả người. 23:5 Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người không chịu nghe Ba-la-am, bèn đổi sự rửa sả ra sự chúc phước cho người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người thương mến người. 23:6 Trọn đời người chớ hề cầu sự bình an hoặc sự ích lợi cho chúng nó. 23:7 Chớ lấy làm gớm ghiếc người Ê-đôm, vì là anh em mình. Cũng chớ lấy làm gớm ghiếc người Ê-díp-tô, vì người đã làm khách trong xứ người, 23:8 con cháu họ sanh về đời thứ ba sẽ được phép vào hội Đức Giê-hô-va. 23:9 Khi người kéo binh ra hãm đánh quân thù nghịch mình, hãy coi chừng về mọi việc ác. 23:10 Ví bằng trong các người có ai không được tinh sạch bởi mội dơ xảy đến lúc ban đêm, thì người đó phải đi ra ngoài trại quân, chớ vào; 23:11 buổi chiều người sẽ tắm trong nước, rồi khi mặt trời vừa lặn, sẽ vào trại quân lại. 23:12 Người phải có một chỗ riêng ở ngoài trại quân; ấy là nơi người phải đi ra; 23:13 phải có một cây nọc với đồ tùy thân, khi nào muốn đi ra ngoài, hãy lấy cây nọc này mà đào, rồi khi đi, phải lấp phần mình lại. 23:14 Bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đi giữa trại quân người, để giải cứu người và phó kẻ thù nghịch cho. Vậy, trại quân người phải thánh, kẻo Giê-hô-va Đức Chúa Trời người thấy sự ô uế ở nơi người, và xây mặt khỏi người chẳng. 23:15 Khi tới tờ trốn khỏi chủ mình chạy đến nhà người, chớ nộp nó lại cho chủ; 23:16 nó sẽ ở với người tại giữa xứ người, trong nơi nào nó chọn, tức trong một thành nào của người mà nó lấy làm ưa thích; chớ hà hiếp nó. 23:17 Trong vòng con gái Y-sơ-ra-ên, chớ có người nào chuyên sự buôn hương; trong vòng con trai Y-sơ-ra-ên cũng chớ có người nào chuyên sự tà dâm. 23:18 Mặc dầu sự hứa nguyện người thể nào, chớ đem vào nhà của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hoặc tiền công của một con đĩ, hay là giá trả cho một con chó; vì cả hai đều lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 23:19 Người chớ đòi lời-lãi gì nơi anh em mình về tiền bạc, về đồ ăn hay là về món nào mặc dầu người ta cho vay, để ăn lời. 23:20 Người được phép lấy lợi người ngoại bang, nhưng chớ lấy lợi anh em mình, để Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người về mọi việc người sẽ làm trong xứ mà người sẽ vào để nhận lấy. 23:21 Khi người hứa nguyện cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì chớ trì hoãn làm cho xong; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người hẳn sẽ đòi sự hoàn nguyện ấy; bằng chẳng làm cho xong, người sẽ mang lấy tội. 23:22 Nhưng nếu người không hứa nguyện, thì không phạm tội. 23:23 Khi mỗi người đã hứa cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người một sự hứa nguyện lạc ý, thì khá cẩn thận làm trọn lời ra khỏi miệng mình đó. 23:24 Khi người vào vườn nho của

kẻ lân cận mình, thì có phép ăn nho, tùy theo miệng ăn ngon cho no nê, song không được bỏ trong giỏ mình. 23:25 Khi người vào đồng lúa mì của kẻ lân cận mình, thì được phép lấy tay rút gié lúa; nhưng chớ đặt lưỡi hái vào đồng lúa mì của kẻ lân cận mình.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 24

24:1 Khi một người nam cưới vợ, nếu nàng chẳng được ƠN trước mặt người, bởi người thấy nơi nàng một sự xấu hổ nào, thì người được viết một tờ để, trao vào tay nàng, đuổi khỏi nhà mình. 24:2 Khi nàng đã ra khỏi nhà người, đi làm vợ một người khác, 24:3 nếu người chồng thứ nhì lại ghét nàng, viết cho một tờ để, trao vào tay nàng và đuổi khỏi nhà mình, hay là người chồng thứ nhì này chết đi, 24:4 thì người chồng thứ nhất là người đã đuổi nàng đi, không được phép lấy nàng lại làm vợ, sau khi nàng bị ô uế. Vì ấy là một việc gớm ghiếc trước mặt Đức Giê-hô-va; người chớ đổ tội cho xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp. 24:5 Khi một người nam mới cưới vợ, thì chớ đi đánh giặc, và chớ bắt người gánh công việc chi; người sẽ được thông thả ở nhà trong một năm, vui vẻ cùng người vợ mình đã cưới. 24:6 Chớ chịu cầm cái thót cổ dưới hay là trên; vì ấy là chịu cầm sự sống của kẻ lân cận mình. 24:7 Khi người ta gặp ai có ăn cướp một người anh em mình trong dân Y-sơ-ra-ên, và đã bắt làm mọi hay là đã bán người, thì tên bợm ấy phải bị xử tử; người sẽ trừ sự ác khỏi giữa mình vậy. 24:8 Hãy coi chừng tai vạ bệnh phung, để gìn giữ làm theo mọi điều mà thầy tế lễ về dòng Lê-vi sẽ giảng dạy các người; các người phải coi chừng mà làm y như ta đã dặn biểu những thầy tế lễ. 24:9 Hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người làm cho Mi-ri-am dọc đường, khi các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 24:10 Khi người cho kẻ lân cận mượn một vật chi, chớ vào nhà người để lãnh lấy của cầm người; 24:11 phải đứng ở ngoài, người mà mình cho mượn đó, sẽ đem của cầm ra ngoài đưa cho. 24:12 Nhược bằng một người nghèo, chớ lấy của cầm người mà đi ngủ. 24:13 Khá trả cho người trước khi mặt trời lặn, hầu cho người ngủ có áo xống đắp, và chúc phước cho người; ấy sẽ kể cho người là công bình trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 24:14 Người chớ hà hiếp kẻ làm mượn nghèo khổ và túng cùng, bắt luận anh em mình hay là khách lạ kêu ngụ trong xứ và trong thành người. 24:15 Phải phát công giá cho người nội trong ngày đó, trước khi mặt trời lặn; vì người vốn nghèo khổ, trông mong lãnh công giá ấy. Bằng không, người sẽ kêu đến Đức Giê-hô-va về người, và người sẽ mắc tội. 24:16 Chớ vì con mà giết cha, cũng đừng vì cha mà giết con. Phàm người nào phạm tội, thì phải giết người nấy. 24:17 Chớ đoán xét bắt công khách lạ hay là kẻ mồ côi; và chớ chịu cầm áo xống của người góa bụa. 24:18 Khá nhớ rằng mình đã làm tội mọi nơi xứ Ê-díp-tô, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chuộc người khỏi đó. Cho nên ta dặn biểu người phải làm như vậy. 24:19 Khi người gặt trong đồng ruộng, quên một nắm gié lúa ở đó, thì chớ trở lại lấy. Nắm gié ấy sẽ về phần khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong mọi công việc của tay người làm. 24:20 Khi người rung cây ô-li-ve mình, chớ mót những trái sót trên nhánh; ấy sẽ về phần khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa. 24:21 Khi người hái nho mình, chớ mót chi còn sót lại; ấy sẽ về phần khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa. 24:22 Khá nhớ rằng mình đã làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô; bởi có ấy, ta dặn biểu người phải làm như vậy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 25

25:1 Khi nào người ta có tranh tụng nhau, đi đến tòa để cầu quan án xét đoán, thì phải định công bình cho người công bình, và lên án kẻ có tội. 25:2 Nhược bằng kẻ có tội đáng bị đánh đòn, quan án phải khiến người nằm xuống đất, đánh người trước mặt mình, số bao nhiêu đòn tùy theo lỗi của người đã

phạm. 25:3 Quan án khiến đánh đòn người đến bốn chục, chớ đánh quá, kéo nếu cứ đánh hơn, thì anh em người vì có hình phạt thái quá ấy phải ra hèn trước mặt người chấng. 25:4 Chớ khớp miệng con bò trong khi nó đập lúa. 25:5 Khi anh em ruột ở chung nhau, có một người chết không con, thì vợ của người chết chớ kết đôi cùng người ngoài; anh em chồng phải đi đến cùng nàng, cưới nàng làm vợ, y theo bổn phận của anh em chồng vậy. 25:6 Con đầu lòng mà nàng sanh ra sẽ nổi danh cho người anh em chết, hầu cho danh của người ấy chớ tuyệt khỏi Y-sơ-ra-ên. 25:7 Ví bằng người kia không đẹp lòng lấy nàng, nàng phải lên đến cửa thành, tới cùng các trưởng lão mà nói rằng: người anh em chồng tôi không chịu lưu danh anh em người lại trong Y-sơ-ra-ên, và không muốn cưới tôi y theo phận sự anh em chồng. 25:8 Các trưởng lão của thành ấy sẽ gọi người và nói cùng người; nếu người cứ nói rằng: Tôi không đẹp lòng cưới nàng, 25:9 thì chị em dâu người sẽ đến gần, trước mặt các trưởng lão, lột giày khỏi chân người, khắc trên mặt người, đoạn cất tiếng nói rằng: Người nào không lập lại nhà anh em mình sẽ bị làm cho như vậy! 25:10 Trong Y-sơ-ra-ên sẽ gọi nhà người là nhà kẻ bị lột giày. 25:11 Khi hai người đánh lộn nhau, nếu vợ của một trong hai người đến gần đặt giải cứu chồng khỏi tay kẻ đánh, và nàng giơ tay nắm nhằm chỗ kín của kẻ ấy, 25:12 thì người phải chặt tay nàng đi; mất người chớ thương xót nàng. 25:13 Trong bao người chớ có hai thứ trái cân, một thứ già và một thứ non. 25:14 Trong nhà người chớ có hai thứ ê-pha, một thứ già và một thứ non. 25:15 Phải dùng trái cân đúng thật và công bình, cũng phải có ê-pha đúng thật và công bình, để người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. 25:16 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lấy làm gớm ghiếc người nào làm các điều này và phạm sự bất nghĩa. 25:17 Hãy nhớ điều A-ma-léc đã làm cho người dọc đường, khi các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; 25:18 thế nào người không kính sợ Đức Chúa Trời, đến đón người trên đường, xông vào binh hậu người, đánh các người yếu theo người, trong khi chính mình người mỗi một và nhọc nhằn. 25:19 Vậy, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban sự bình an cho, và giải cứu người khỏi mọi kẻ thù nghịch vây phủ người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người nhận lấy làm sản nghiệp, thì phải xóa sự ghi nhớ A-ma-léc khỏi dưới trời. Chớ hề quên!

Phục-truyền Luật-lệ Ký 26

26:1 Khi người đã vào trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp, khi nhận được và ở tại đó rồi, 26:2 thì phải lấy hoa quả đầu mùa của thổ sản mình thu-hoạch trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, để trong một cái giỏ, rồi đi đến chỗ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn để danh Ngài ở. 26:3 Người sẽ tới cùng thầy tế lễ làm chức đang thì đó, mà nói rằng: Ngày nay, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, tôi nhận biết tôi đã vào trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng tôi. 26:4 Đoạn, thầy tế lễ sẽ lấy cái giỏ khỏi tay người, để trước bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 26:5 Đoạn, người cất tiếng nói tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người rằng: Tổ phụ tôi là người A-ram phiêu lưu, đi xuống xứ Ê-díp-tô kiêu ngạo tại đó, số người ít, mà lại trở thành một dân tộc lớn, mạnh và đông. 26:6 Người Ê-díp-tô ngược đãi và khắc bức chúng tôi, bắt làm công dịch nhọc nhằn. 26:7 Bây giờ, chúng tôi kêu van cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi. Đức Giê-hô-va nghe thấu, thấy sự gian nan lao khổ và sự hà hiếp của chúng tôi, 26:8 bèn dùng cánh tay quyền năng giơ thẳng ra và các dấu kỳ, phép lạ lớn đáng kinh khủng, mà rút chúng tôi khỏi xứ Ê-díp-tô, 26:9 dẫn chúng tôi vào nơi này, và ban xứ này cho, tức là xứ đượm sữa và mật. 26:10 Vậy bây giờ, Đức Giê-hô-va ôi! tôi đem những hoa quả đầu mùa của đất mà Ngài đã ban cho tôi. Đoạn, người sẽ để hoa quả đó trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và thờ lạy trước mặt Ngài; 26:11 rồi người, người Lê-vi, và kẻ khách lạ ở giữa người, luôn với nhà của người sẽ vui vẻ về các phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã ban cho người. 26:12 Khi người đã thu xong các thuế một phần mười về huê lợi năm thứ ba, là năm thuế một phần mười, thì phải cấp

thuế đó cho người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, và cho người góa bụa, dùng làm lương thực trong các thành người, và những người ấy sẽ ăn no nê; 26:13 rồi người sẽ nói tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, rằng: Tôi đã đem những vật thánh khỏi nhà tôi và cấp cho người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi, cùng người góa bụa, chiếu theo các mạng lệnh mà Ngài đã phán dặn tôi; tôi không phạm, cũng không quên một mạng lệnh nào của Ngài. 26:14 Trong lúc tang chế, tôi không ăn đến vật thánh này; khi bị ô uế, tôi không đụng đến đó, và cũng không vì một người chết mà dùng đến; tôi vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, và làm y như mọi điều Ngài đã phán dặn tôi. 26:15 Cầu Chúa từ nơi cư-sở thánh của Ngài trên trời cao, đoái xem và ban phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, cùng đất mà Ngài đã ban cho chúng tôi, tức là xứ đượm sữa và mật này, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng tôi. 26:16 Ngày nay, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người dặn biểu người làm theo các luật lệ và mạng lệnh này; vậy, phải hết lòng hết ý mà làm theo cách kỹ cang. 26:17 Ngày nay, người hứa nhận Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời người, đi theo đường lối Ngài, gìn giữ các luật lệ, điều răn và mạng lệnh Ngài, cùng vâng theo tiếng phán của Ngài. 26:18 Ngày nay, Đức Giê-hô-va đã hứa nhận người làm một dân thuộc riêng về Ngài, y như Ngài đã phán cùng người, và người sẽ gìn giữ hết các điều răn Ngài, 26:19 để Ngài ban cho người sự khen ngợi, danh tiếng, và sự tôn trọng trở hơn mọi dân mà Ngài đã tạo, và người trở nên một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán vậy.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 27

27:1 Môi-se và các trưởng lão truyền lệnh này cho dân sự: Hãy giữ gìn mọi điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay. 27:2 Khi người đã qua sông Giô-đanh đăng vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, thì phải dựng những bia đá lớn và thoa vôi. 27:3 Đoạn, khi người đã đi qua sông Giô-đanh, vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, tức là xứ đượm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã hứa cùng người, thì hãy ghi trên các bia đá đó những lời của luật pháp này. 27:4 Vậy, khi các người đã qua sông Giô-đanh rồi, phải dựng những bia đá này trên núi Ê-ban, và thoa vôi, y theo lệnh ta truyền cho các người ngày nay. 27:5 Tại nơi ấy, người cũng phải lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là một bàn thờ bằng đá; chớ nên tra đồ bằng sắt vào nó. 27:6 Người phải lập bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người bằng đá nguyên khối, và trên đó dâng những của lễ thiêu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 27:7 Cũng phải dâng của lễ thù ân, ăn tại đó và vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 27:8 Người phải ghi trên các bia đá hết thảy lời luật pháp này, và khắc cho thật rõ ràng. 27:9 Môi-se và những thầy tế lễ về dòng Lê-vi nói cùng cả Y-sơ-ra-ên rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nín và nghe! Ngày nay, người đã trở nên dân của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; 27:10 vậy, phải nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người và giữ theo những điều răn và luật lệ của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. 27:11 Ngày đó, Môi-se cũng truyền cho dân sự lệnh này: 27:12 Khi các người đi qua sông Giô-đanh rồi, thì Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min phải đứng trên núi Ga-ri-xim, đăng chúc phước cho dân sự; 27:13 còn Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-lôn, Đan, và Nép-ta-li phải đứng trên núi Ê-ban, đăng rửa sả. 27:14 Người Lê-vi sẽ cất tiếng nói lớn lên cùng mọi người nam Y-sơ-ra-ên, mà rằng: 27:15 Đáng rửa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật góm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:16 Đáng rửa sả thay người nào khinh bỉ cha mẹ mình! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:17 Đáng rửa sả thay người nào dòi móc giới của kẻ lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:18 Đáng rửa sả

thay người nào làm cho kẻ mù lạc đường! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:19 Đấng rửa sả thay người nào làm cong vạy pháp chánh của khách lạ, kẻ mồ côi, và người góa bụa! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:20 Đấng rửa sả thay kẻ nào nằm cùng vợ kẻ của cha mình! Vì kẻ đó làm nhục cha mình. Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:21 Đấng rửa sả thay kẻ nào nằm cùng một con thú nào! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:22 Đấng rửa sả thay kẻ nào nằm cùng chị em mình, hoặc một cha khác mẹ, hoặc một mẹ khác cha! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:23 Đấng rửa sả thay kẻ nào nằm cùng bà gia mình! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:24 Đấng rửa sả thay kẻ nào đánh trộm người lân cận mình! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:25 Đấng rửa sả thay kẻ nào nhận của hối lộ để giết người vô tội! Cả dân sự phải đáp: A-men! 27:26 Đấng rửa sả thay kẻ nào không giữ các lời của luật pháp này để làm theo! Cả dân sự phải đáp: A-men!

Phục-truyền Luật-lệ Ký 28

28:1 Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. 28:2 Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. 28:3 Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. 28:4 Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; 28:5 cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! 28:6 Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. 28:7 Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. 28:8 Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. 28:9 Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; 28:10 muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. 28:11 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. 28:12 Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. 28:13 Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, 28:14 thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. 28:15 Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. 28:16 Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, 28:17 cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, 28:18 hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! 28:19 Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. 28:20 Vì có người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. 28:21 Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. 28:22 Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán,

binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. 28:23 Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. 28:24 Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. 28:25 Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô dùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. 28:26 Thân người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. 28:27 Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghê chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghê ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; 28:28 lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lảng trí; 28:29 đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho. 28:30 Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. 28:31 Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. 28:32 Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. 28:33 Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; 28:34 trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. 28:35 Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. 28:36 Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; 28:37 trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. 28:38 Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. 28:39 Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. 28:40 Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xức dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. 28:41 Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. 28:42 Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. 28:43 Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp. 28:44 họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. 28:45 Hết thấy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. 28:46 Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. 28:47 Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, 28:48 cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. 28:49 Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, 28:50 một dân tộc mặt mày hung ác, không nề-vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; 28:51 ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chứa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa đề của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. 28:52 Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. 28:53 Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. 28:54 Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, 28:55 vợ yêu dấu và con cái mình

còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. 28:56 Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu đuối hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, 28:57 sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi có nhau bọc ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. 28:58 Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, 28:59 thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. 28:60 Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. 28:61 Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. 28:62 Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. 28:63 Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thế ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, 28:64 và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. 28:65 Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. 28:66 Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. 28:67 Bởi có sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! 28:68 Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Phục-truyền Luật-lệ Ký 29

29:1 Đây là các lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va dặn biểu Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rép. 29:2 Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các người đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các người cho Pha-ra-ôn, quần thần và cả xứ người, 29:3 tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép lạ mà mắt người đã thấy; 29:4 nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các người một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe. 29:5 Ta đã dẫn dắt các người bốn mươi năm trong đồng vắng, áo xống không cũ trên mình người, giày không mòn dưới chân người, 29:6 các người không có ăn bánh, uống rượu hay là vật chi say, để cho biết rằng ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các người. 29:7 Khi các người đến chốn này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Óc, vua Ba-san, đi ra đón đặng giao chiến cùng chúng ta; chúng ta có đánh bại họ, 29:8 chiếm xứ họ và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, làm sản nghiệp. 29:9 Vậy, các người khá gìn giữ làm theo những lời của sự giao ước này, hầu cho các người được may mắn trong mọi việc mình làm. 29:10 Hết thảy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, 29:11 những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, 29:12 đặng vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay, 29:13 hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là

Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. 29:14 Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; 29:15 nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay. 29:16 Các người biết sự kiêu ngạo của chúng ta trong xứ Ê-díp-tô, và chúng ta đi ngang qua các nước là làm sao. Đang khi đi ngang địa phận chúng nó, 29:17 các người đã thấy sự gớm ghiếc của chúng nó, và những tà thần quái gở bằng cây, bằng đá, bằng bạc, và bằng vàng ở nơi chúng nó. 29:18 Trong các người, chớ có người nam, người nữ, họ hàng hay là chi phái nào ngày nay trở lòng bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặt đi hầu việc các thần của những dân tộc ấy; trong các người cũng chớ có kẻ sanh ra vật độc và ngải cứu. 29:19 Ai nghe các lời của sự thề này, chớ có tự khoe nơi lòng rằng: Ta sẽ được bình an, dầu khi ta đi theo sự cứng lòng ta, đến nỗi vật được tươi với vật bị khô, đều cùng hư nát. 29:20 Đức Giê-hô-va không khứng tha tội cho người, nhưng bấy giờ, cơn giận và sự kỳ tà của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, và hết thảy sự rửa sạch ghi trong sách này sẽ chất nặng trên mình người; Đức Giê-hô-va sẽ xóa tên người khỏi dưới trời, 29:21 và biệt người ra khỏi các chi phái Y-sơ-ra-ên, để bị tai họa, chiếu theo hết các lời trù ẻo của giao ước đã ghi trong sách luật pháp này. 29:22 Đời sau, con cháu sanh ra sau các người, và người khách ở phương xa đến, khi thấy những tai vạ và chứng bệnh mà Đức Giê-hô-va đã hành hại xứ này, 29:23 khi thấy toàn xứ chỉ diêm, muối, và cháy tiêu, không giống gieo, không sản vật chi hết, chẳng một thứ cỏ nào mọc, giống như sự hủy hoại của Sô-đôm và Gô-mô-rơ, Át-ma và Sê-bô-im bị Đức Giê-hô-va phá diệt trong cơn thịnh nộ Ngài, 29:24 thì chúng nó và các nước sẽ hỏi rằng: Sao Đức Giê-hô-va đãi xứ này như thế? Căn cơ của sự thịnh nộ lớn lao này là làm sao? 29:25 Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì họ bội giao ước mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đã lập cùng họ, khi dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; 29:26 Ấy vì họ đi hầu việc và thờ lạy các thần mà mình chưa hề biết, và Ngài không phân phát cho. 29:27 Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi phừng lên cùng xứ này, đặt giáng trên nó các sự rửa sạch ghi trong sách này, 29:28 và trong cơn thịnh nộ, cơn giận, và nổi nóng, Đức Giê-hô-va đã rút dân này khỏi đất họ, và ném vào một xứ khác, như điều đó hiện có ngày nay. 29:29 Những sự bí mật thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi lời của luật pháp này.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 30

30:1 Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sạch, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, 30:2 trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, 30:3 thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. 30:4 Dầu những kẻ bị đầy của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. 30:5 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. 30:6 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. 30:7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. 30:8 Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. 30:9 Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy-lấp, 30:10 làm cho mọi công việc của tay người được

thành lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh-vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. 30:11 Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. 30:12 Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? 30:13 Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? 30:14 Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. 30:15 Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, 30:16 vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. 30:17 Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dục dờ lạy và hầu việc các thần khác, 30:18 thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. 30:19 Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, 30:20 thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trứu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 31

31:1 Môi-se đến giảng cho cả Y-sơ-ra-ên những bài sau này. 31:2 Người nói: Ngày nay ta được một trăm hai mươi tuổi; không thể đi ra đi vào nữa; và Đức Giê-hô-va có phán cùng ta rằng: Người không đi ngang qua sông Giô-đanh này đâu. 31:3 Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đi đầu người. Ngài sẽ diệt các dân tộc ở đằng trước người, và người sẽ nhận được xứ chúng nó; Giô-suê sẽ đi trước người, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn. 31:4 Đức Giê-hô-va sẽ đi cùng nó như Ngài đã đi Si-hôn và Ốc, vua dân A-mô-rít, và xứ chúng nó mà Ngài đã hủy phá. 31:5 Đức Giê-hô-va sẽ phó chúng nó cho các người, và các người phải đi cùng nó tùy theo lệnh ta đã truyền cho. 31:6 Hãy vững lòng bền chí; chớ sợ chi và chớ kinh khủng trước mặt các dân đó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đi cùng người; Ngài chẳng lìa khỏi người, chẳng từ bỏ người đâu. 31:7 Đoạn, Môi-se gọi Giô-suê, nói cùng người tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên mà rằng: Hãy vững lòng bền chí; vì người sẽ vào với dân này trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ họ, và người sẽ chia xứ cho họ. 31:8 Chính Đức Giê-hô-va sẽ đi trước người, Ngài sẽ ở cùng người, chẳng lìa khỏi người, chẳng từ bỏ người đâu. Chớ sợ, và chớ kinh khủng. 31:9 Môi-se chép luật này, giao cho những thầy tế lễ, là con cháu Lê-vi, khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, lại giao luôn cho hết thầy trưởng lão Y-sơ-ra-ên, 31:10 và truyền lệnh này, mà rằng: Cuối bảy năm, nhằm năm giải thích, tại ngày lễ lều tạm, 31:11 khi cả Y-sơ-ra-ên đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trong chỗ Ngài sẽ chọn, thì người phải đọc luật này trước cả Y-sơ-ra-ên cho chúng nghe. 31:12 Người phải nhóm hiệp dân sự, nào người nam, người nữ, nào con trẻ và khách lạ ở trong các thành của người, để chúng nghe, tập kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này. 31:13 Những con cái của dân sự chưa biết việc ấy, sẽ nghe, tập kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, trọn lúc các người sống trên đất mà các người sẽ nhận được, sau khi đã đi ngang qua sông Giô-đanh. 31:14 Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Kìa, ngày chết của người hầu gần; hãy gọi Giô-suê, rồi hai người hãy ra mắt tại hội mạc, để ta truyền lệnh ta cho người. Vậy, Môi-se và Giô-suê đi đến châu tại hội mạc. 31:15 Đức Giê-hô-va hiện ra

nơi Trại, trong một trụ mây, và trụ mây dừng lại tại cửa Trại. 31:16 Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Kia, ngươi sẽ an giấc với các tổ phụ ngươi; dân sự này sẽ dấy lên và thông dân cùng các thần khác trong xứ mà họ sẽ vào, bỏ ta và bội giao ước ta đã lập cùng họ. 31:17 Trong ngày ấy, cơn thanh nộ ta sẽ phùng lên cùng họ, ta sẽ bỏ họ, giấu mặt ta đi, khiến cho họ bị tiêu diệt; nhiều sự tai vạ và buồn thảm sẽ xông hãm vào họ. Trong ngày đó họ sẽ nói rằng: Há có phải vì Đức Chúa Trời không ngự giữa tôi, nên những tai vạ này xông hãm vào tôi chăng? 31:18 Còn ta, trong ngày đó, sẽ giấu mặt ta đi, vì có các tội ác của dân đã làm, trở theo các thần khác. 31:19 Vậy bây giờ, hãy chép bài ca này và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên; hãy để trong miệng họ, để bài ca này dùng làm chứng cho ta nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên. 31:20 Vì ta sẽ đưa dân này vào xứ, ta đã thề hứa cùng tổ phụ chúng nó; tức là xứ đượm sữa và mật; chúng nó sẽ ăn no nê và mập béo; đoạn, trở đi hầu việc các thần khác, khinh dể ta, và bội giao ước của ta. 31:21 Khi tai vạ nhiều và sự gian truân đã xông hãm dân này, thì bấy giờ, bài ca này sẽ rền lên làm chứng nghịch cùng nó, vì miệng của dòng dõi nó sẽ không quên. Và, ta biết những ý tưởng của nó đã kết nên ngày nay, trước khi đưa nó vào xứ mà ta đã thề ban cho. 31:22 Trong ngày đó, Môi-se chép bài ca này và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên. 31:23 Đức Giê-hô-va ra lệnh cho Giô-suê, con trai Nun, mà rằng: Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ đưa dân Y-sơ-ra-ên vào trong xứ mà ta đã thề ban cho chúng nó; còn ta, ta sẽ ở cùng ngươi. 31:24 Khi Môi-se chép những lời luật pháp này trong một cuốn sách xong rồi, 31:25 thì ra lệnh cho người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va mà rằng: 31:26 Hãy lấy cuốn sách luật pháp này, để bên hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Nó sẽ ở đó làm chứng nghịch cùng ngươi; 31:27 vì ta biết tánh bội nghịch và cứng cổ của ngươi. Ngày nay, lúc ta còn sống với các ngươi, các ngươi đã phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va; huống chi sau khi ta qua đời! 31:28 Hãy nhóm hiệp những trưởng lão của các chi phái và quan cai các ngươi lại gần ta; ta sẽ cho họ nghe những lời này nơi lỗ tai, và ta bắt trời cùng đất làm chứng nghịch cùng họ. 31:29 Vì ta biết rằng, sau khi ta qua đời, các ngươi hẳn sẽ bại hoại, trở bỏ đường ta đã truyền dạy cho các ngươi; trong ngày sau rốt, tai họa sẽ xông hãm các ngươi, bởi các ngươi làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, lấy những công việc của tay mình mà chọc Ngài nổi giận. 31:30 Môi-se đọc hết những lời của bài ca này cho cả hội Y-sơ-ra-ên nghe:

Phục-truyền Luật-lệ Ký 32

32:1 Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi. 32:2 Đạo của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, Tợ mưa tro trên cây cỏ, Tỉ như mưa tầm tã trên đồng xanh. 32:3 Vì tôi sẽ tung hô danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi! 32:4 Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực. 32:5 Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, Chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên-đảo! 32:6 Hỡi dân khờ dại không trí, Các ngươi báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha ngươi, Đấng đã chuộc ngươi chăng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên ngươi, và lập ngươi sao? 32:7 Hãy nhớ lại những ngày xưa; Suy xét những năm của các đời trước; Hãy hạch hỏi cha ngươi, người sẽ dạy cho. Cùng các trưởng lão, họ sẽ nói cho. 32:8 Khi Đấng Chí Cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, Phân rẽ những con cái A-đam, Thì Ngài định bờ cõi của các dân, Cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên. 32:9 Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là cơ nghiệp Ngài. 32:10 Ngài tìm được người trong một nơi rừng-rú, Tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, Gìn giữ người như con người của mắt mình. 32:11 Như phụng hoàng pháp phối giống ổ mình, Bay chung quanh con nhỏ mình, Sẻ cánh ra xốt nó, Và cõng nó trên chéo cánh mình thế nào, 32:12 Thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thể ấy, Không có thần nào khác ở cùng người. 32:13 Ngài đã khiến người cỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật

của hòn đá, Dầu của hòn đá cứng hơn hết, 32:14 Và nút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, Chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, Cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch; Người có uống huyết của nho như rượu mạnh. 32:15 Giê-su-run đã mập mạp và cất đá, Người trở nên mập, lớn và béo tròn. Người đã lìa bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên người, Và khinh dể Hòn Đá của sự chững cứa người. 32:16 Chúng nó trêu ghẹo Ngài phân bì, bởi sự cúng thờ những thần khác, Chọc giận Ngài vì các sự gớm ghiếc; 32:17 Tế lễ những ma quỷ chẳng phải là Đức Chúa Trời, Quì lạy các thần mà mình chưa hề biết, Tức là các thần mới vừa đến ít lâu, Mà tổ phụ các người không kính sợ. 32:18 Người không kể đến Hòn Đá sanh mình. Và quên Đức Chúa Trời đã tạo mình. 32:19 Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình. 32:20 Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, Để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, Là những con cái không có lòng trung tín. 32:21 Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, Lấy sự hư không mà chọc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trêu sự phân bì của chúng nó, Lấy một nước ngu dại mà chọc giận chúng nó. 32:22 Vì có lửa nổi phừng trong cơn giận ta, Cháy cho đến đáy sâu âm phủ, Thiêu nuốt đất và thổ sản, Cùng cháy đốt nền các núi. 32:23 Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, Bắn chúng nó hết các tên ta. 32:24 Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, Và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến rằng thú rừng, Và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó. 32:25 Ngoài thì gươm dao, Trong thì kinh khủng Sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, Và con đang bú, luôn với người già bạc Đầu bị diệt vong. 32:26 Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, Diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người. 32:27 Song sợ thù nghịch nhiech nhóc, Kẻ cừu địch chúng nó làm hiểu, La rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, Chớ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu! 32:28 Vì là một dân mất trí, Trong lòng không có thông minh! 32:29 Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu được, Ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đợi họ! 32:30 Nhược bằng Hòn Đá không có bán chúng nó, Và Giê-hô-va không giao nộp chúng nó, Thì làm sao một người rượt nổi ngàn người, Và hai người đuổi mười ngàn người trốn đi? 32:31 Vì hòn đá chúng nó chẳng phải như Hòn Đá chúng ta, Thù nghịch chúng ta cũng xét đoán như vậy. 32:32 Cây nho chúng nó vốn là chồi của Sô-đôm, Và do đất của Gô-mô-rơ. Trái nho chúng nó vốn là độc, Và chùm nho vốn là đắng; 32:33 Rượu nho chúng nó là nọc độc con rắn, Một thứ nọc độc rất dữ của rắn hổ. 32:34 Những việc như thế làm sao ta quên được? Ta đã niêm phong nó vào trong kho ta. 32:35 Khi chân chúng nó xiêu tó, Sự báo thù sẽ thuộc về ta, phần đối trả sẽ qui về ta. Vì ngày bại hoại của chúng nó hầu gần, Và những tai họa buộc phải xảy ra cho chúng nó đến mau. 32:36 Phải, khi Đức Giê-hô-va thấy sức lực của dân sự mình hao mòn, Và không còn lại tôi mọi hay là tự chủ cho chúng nó, Thì Ngài sẽ đoán xét công bình cho chúng nó, Và thương xót tôi tớ Ngài. 32:37 Ngài sẽ phán: Các thần chúng nó, Những hòn đá chúng nó nhờ cậy, 32:38 Các thần hưởng mỡ của hi sinh, Và uống rượu của lễ quán chúng nó, đều ở đâu? Các thần ấy hãy đứng dậy, giúp đỡ Và che phủ cho các người! 32:39 Bây giờ, hãy xem ta là Đức Chúa Trời, Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, Làm cho bị thương và chữa cho lành, Chẳng có ai giải cứu khỏi tay ta được. 32:40 Vì ta giờ tay chỉ trời Mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời, 32:41 Khi ta mài lưỡi sáng của gươm ta, Và tay ta cầm sự đoán xét, Thì ta sẽ báo thù kẻ cừu địch ta, Cùng đối trả những kẻ nào ghét ta. 32:42 Ta sẽ làm cho các mũi tên ta say huyết; Lưỡi gươm ta ăn thịt, Tức là huyết của kẻ bị giết và của phụ tù, Thịt của đầu các tướng thù nghịch. 32:43 Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân Ngài, Vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tôi tớ Ngài, Trả thù kẻ cừu địch Ngài, Và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài. 32:44 Vậy, Môi-se cùng Giê-suê, con trai của Nun, đến đọc hết các lời bài ca này cho dân sự nghe. 32:45 Khi Môi-se đã đọc xong các lời này tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, 32:46 thì người nói cùng chúng rằng: Hãy để lòng chăm chỉ về hết thảy lời ta đã nài khuyên các người ngày nay, mà truyền cho con cháu mình, để chúng nó cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này. 32:47 Vì chẳng phải một lời nói vô giá cho các người đâu, nhưng nó là sự sống của các người; nhờ lời nói này, các người sẽ ở lâu ngày trên đất mà các người sẽ đi nhận lấy, khi qua sông Giô-đanh. 32:48 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-

va phán cùng Môi-se rằng: 32:49 Hãy đi lên núi A-ba-rim, trên đỉnh Nê-bô, ở trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô; rồi nhìn xứ Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. 32:50 Vả, người sẽ chết trên núi mà người lên đó và sẽ được tiếp về cùng dân người, y như A-rôn, anh người, đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được tiếp về cùng dân của người, 32:51 bởi vì tại giữa dân Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội cùng ta, nơi nước Mê-ri-ba tại Ca-đê, trong đồng bằng Xin, và vì các người không tôn ta thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên. 32:52 Quả thật, người sẽ thấy xứ ở trước mặt mình, nhưng không được vào trong xứ ấy mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 33

33:1 Vả, nầy là lời chúc phước mà Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc cho dân Y-sơ-ra-ên, trước khi qua đời. 33:2 Người bèn nói: Đức Giê-hô-va đã đến từ Si-na-i, Ngài từ Sê-i-rơ dấy lên trên dân chúng, Chiếu sáng từ núi Pha-ran, Đến từ giữa muôn vòm đáng thánh; Từ tay hữu Ngài phát ra cho họ lửa của luật pháp Ngài. 33:3 Ngài thương yêu dân sự, Các thánh của Ngài đều ở trong tay Ngài, Quì xuống chân Ngài, Đặng lãnh những lời của Ngài. 33:4 Môi-se đã ban một luật pháp cho chúng tôi, Là cơ nghiệp của hội chúng Gia-cốp. 33:5 Khi các quan trưởng của dân sự hội hiệp, Với những chi phái Y-sơ-ra-ên, Thì Ngài trở nên vua của Giê-su-run. 33:6 Nguyện Ru-bên sống, chớ thác, Dẫu số người của nó sẽ ít đông. 33:7 Người chúc cho Giu-đa rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, cầu xin Ngài nghe tiếng của Giu-đa, Và đưa người về dân mình; Nguyện tay người bình vực chúng, Xin Chúa đến giúp người đương địch cùng kẻ thù nghịch mình! 33:8 Người cũng chúc cho Lê-vi rằng: Thu-mim và u-rim của người vốn thuộc về người tin kính của người, Mà người thử thách tại Ma-sa, Tranh giành với tại nước Mê-ri-ba. 33:9 Lê-vi nói về cha mẹ mình rằng: Tôi không hề thấy cha mẹ; Người không nhận anh em mình, Chẳng biết đến con cái mình. Vì người gìn giữ lời Chúa, Canh chừng sự giao ước của Chúa. 33:10 Họ lấy mạng lệnh của Chúa dạy cho Gia-cốp, Và luật pháp Chúa cho Y-sơ-ra-ên; Họ để hương dưới mũi Ngài, Đặt của lễ thiêu trên bàn thờ Ngài. 33:11 Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban phước cho của cải người, Và nhậm công việc của tay người làm. Xin bẻ nát họng của kẻ dấy nghịch và ghen ghét người, Để chúng nó không thể dấy lên nữa! 33:12 Người chúc về Bên-gia-min rằng: Người mà Đức Giê-hô-va yêu mến Sẽ được ở yên gần bên Ngài. Hằng ngày Đức Giê-hô-va sẽ che chở người, Lập nơi ở Ngài giữa hai vai người. 33:13 Người chúc về Giô-sép rằng: Xứ người được Đức Giê-hô-va ban phước; Từ trời Ngài giáng xuống cho người ân tứ rất báu, là sương-móc, Những suối của vực thẳm có nước sâu; 33:14 Những huê lợi quý nhất của mặt trời, Hoa quả cực báu của mặt trăng; 33:15 Những vật nhất hạng của núi xưa, Các báu lạ của mấy gò đồng đời đời, 33:16 Bửu bối của đất, và sự sung mãn nó. Nguyện ơn của Đấng hiện ra trong bụi gai Giáng xuống trên đầu Giô-sép, Và trên trán của chúa anh em người! 33:17 Oai nghiêm người giống như con bò đực đầu lòng; Hai sừng người vốn sừng của trâu! Người lấy sừng ấy báng mọi dân, Cho đến cuối đầu của đất. Đó là hằng muôn của Ép-ra-im, Ấy là hằng ngàn của Ma-na-se. 33:18 Người chúc về Sa-bu-lôn rằng: Hỡi Sa-bu-lôn, khá vui mừng về cuộc mình đi ra ngoài, Còn người, Y-sa-ca, hãy hớn hờ trong các trại mình! 33:19 Hai người sẽ gọi các dân tộc lên núi; Tại đó, dâng những của tế lễ công bình; Vì hai người sẽ hút sự dư dật của biển, Và những bửu vật lấp dưới cát. 33:20 Người chúc về Gát rằng: Đáng ngợi khen thay Đấng để Gát nơi quảng-khoát, Người nằm nghỉ như một sư tử cái, Và xé cánh tay cùng đầu. 33:21 Người đã chọn cho mình phần đầu nhất của xứ, Bởi vì tại đó đã dành phần của đấng lập luật pháp, Và người ở đằng đầu dân sự đi đến. Người đồng lòng với Y-sơ-ra-ên làm xong công bình của Đức Giê-hô-va, Và làm theo những mạng lệnh của Ngài. 33:22 Người chúc về Đan rằng: Đan là một sư tử tơ, Từ Ba-san nhảy xông đến. 33:23 Người chúc về Nép-ta-li rằng: Nép-ta-li hưởng ân huệ cho thỏa nguyện, Và phước lành của Đức Giê-hô-va cho đầy dẫy, Chiếm được phương tây và phương nam. 33:24 Người chúc về A-se rằng: Nguyện cho A-se được phước giữa các con trai Y-sơ-ra-ên; Được đẹp lòng anh em

mình, Và được dầm chân mình trong dầu! 33:25 Những then cửa người sẽ bằng sắt và đồng, Đòi người lâu bao nhiêu, sức mạng người lâu bấy nhiêu. 33:26 Ô Giê-su-run, không ai giống như Đức Chúa Trời, Là Đáng oai nghi, cỡi trên các tầng trời, Trên những đám mây, đặt đến cứu giúp người. 33:27 Đức Chúa Trời hằng sống là nơi ở của người, Ở dưới có cánh tay đòi đời của Ngài, Ngài đuổi kẻ thù nghịch khỏi trước mặt người, Và phán cùng người rằng: Hãy diệt đi! 33:28 Y-sơ-ra-ên sẽ ở bình an; Suối Gia-cóp phun lên riêng ra Trong một xứ ngũ cốc và rượu; Trời của người nhỏ sương móc xuống. 33:29 Ô! Y-sơ-ra-ên, người có phước dường bao! Hỡi dân được Đức Giê-hô-va cứu rỗi, ai giống như người? Ngài là cái thuẫn giúp đỡ người, Thanh gươm khiến cho người nên vinh hiển. Kẻ thù nghịch người sẽ đến đua nịnh người; Còn người, người sẽ lấy chân giày đạp các nơi cao của chúng nó.

Phục-truyền Luật-lệ Ký 34

34:1 Kế ấy, Môi-se từ đồng bằng Mô-áp lên trên núi Nê-bô, nơi đỉnh Phích-ga, đối ngang Giê-ri-cô, rồi Đức Giê-hô-va cho người xem toàn xứ, từ Ga-la-át chí Đan; 34:2 toàn Nép-ta-li, xứ Ép-ra-im và Ma-na-se, cả xứ Giu-đa cho đến biển Tây, 34:3 miền Nam, đồng bằng, sông Giô-đanh và trũng Giê-ri-cô, thành cây chà là, cho đến Xoa. 34:4 Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Đó là xứ mà ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cóp, mà rằng: Ta sẽ ban xứ ấy cho dòng giống người. Ta cho tự mắt người xem xứ ấy, nhưng người không vào đó được. 34:5 Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đèo tại đó, trong đồng bằng Mô-áp, theo như lệnh của Đức Giê-hô-va. 34:6 Đức Chúa Trời bèn chôn người trong trũng tại xứ Mô-áp, đối ngang Bết-Phê-o; cho đến ngày nay không có ai biết được mộ của người. 34:7 Vả, khi Môi-se qua đèo, tuổi được một trăm hai mươi; mắt người không lờn, sức người không giảm. 34:8 Dân Y-sơ-ra-ên khóc Môi-se trong ba mươi ngày tại đồng bằng Mô-áp. Những ngày khóc và ngày chịu tang cho Môi-se đã xong rồi là như vậy. 34:9 Giô-suê, con trai của Nun, được đầy dẫy thần khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay mình trên người; dân Y-sơ-ra-ên bèn vâng lời người và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 34:10 Về sau, trong Y-sơ-ra-ên không còn dấy lên tiên tri nào giống như Môi-se, mà Đức Giê-hô-va biết giáp mặt. 34:11 Không có ai bằng người, hoặc về các dấu kỳ, phép lạ mà Đức Giê-hô-va sai người làm tại trong xứ Ê-díp-tô, trước mặt Pha-ra-ôn, các quần thần, và cả xứ của người; 34:12 hoặc hết thảy công việc lớn lao và đáng sợ mà Môi-se cậy tay quyền năng mình làm tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên.

Giô-suê

Giô-suê 1

1:1 Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: 1:2 Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặt vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. 1:3 Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se. 1:4 Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ơ-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. 1:5 Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. 1:6 Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. 1:7 Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thấy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng. 1:8 Quyền sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. 1:9 Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi. 1:10 Bây giờ Giô-suê truyền lệnh cho các quan trưởng của dân sự mà rằng: 1:11 Hãy chạy khắp trại quân, truyền lệnh này cho dân sự rằng: Hãy sắm sẵn thực vật, vì trong ba ngày nữa các ngươi sẽ đi ngang qua sông

Giô-đanh này, đang đánh lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho mình làm sản nghiệp. 1:12 Giô-suê cũng nói cùng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se mà rằng: 1:13 Hãy nhớ lại điều Môi-se, tôi tớ Giê-hô-va, đã dặn các người, khi người có nói: Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã cho các người an nghỉ và ban xứ này cho các người. 1:14 Vợ, con nhỏ, và bầy súc vật các người sẽ ở trong xứ mà Môi-se ban cho các người về phía bên này sông Giô-đanh; nhưng các người, tức là hết thầy người mạnh dạn, phải cầm binh khí đi ngang qua trước anh em mình, và giúp đỡ họ, 1:15 cho đến chừng nào Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho anh em các người, y như đã ban cho các người, và đến khi họ cũng đã nhận được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho. Đoạn, các người sẽ trở về xứ mình, là xứ Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho các người ở phía bên này sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, rồi các người sẽ lấy nó làm sản nghiệp. 1:16 Những người ấy thưa cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ làm mọi điều ông dặn biểu, và đi khắp nơi nào ông sai 1:17 chúng tôi sẽ vâng theo ông trong mọi việc y như đã vâng theo trong mọi việc như đã vâng theo Môi-se. Chửn nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông ở cùng ông, y như Ngài đã ở cùng Môi-se vậy! 1:18 Phàm ai nghịch mạng không vâng theo lời ông trong mọi điều ông dặn biểu chúng tôi, thì người đó sẽ bị xử tử; chỉ ông hãy vững lòng bền chí.

Giô-suê 2

2:1 Giô-suê, con trai của Nun, từ Si-tim mật sai hai người do thám mà rằng: Hãy đi do thám xứ, nhất là Giê-ri-cô. Vậy, hai người ấy đi đến nhà của một kỹ nữ tên là Ra-háp, và ngụ tại đó. 2:2 Người ta bèn tải cùng vua Giê-ri-cô rằng: Kìa, đêm nay có người trong dân Y-sơ-ra-ên đã đến do thám xứ. 2:3 Vua Giê-ri-cô sai nói cùng Ra-háp rằng: Hãy đuổi hai người đã đến vào nhà người; vì họ đến để do thám cả xứ. 2:4 Nhưng người đàn bà đem giấu hai người này, rồi đáp rằng: Quả thật họ đã tới nhà tôi nhưng chẳng biết ở đâu đến. 2:5 Song vào buổi tối cửa thành hầu đóng, hai người ấy đi ra tôi không biết đi đâu; hãy mau đuổi theo, vì các người theo kịp được. 2:6 Vả, nàng có biểu hai người leo lên mái nhà, giấu dưới cọng gai mà nàng rải ở trên mái. 2:7 Những người của vua đuổi theo họ về hướng sông Giô-đanh, cho đến chỗ cạn; vừa khi những người đuổi theo đó ra khỏi thành, thì người ta đóng cửa thành. 2:8 Trước khi hai người do thám chưa nằm ngủ, nàng leo lên mái nhà, 2:9 mà nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã ban cho các ông xứ này, sự kinh khủng vì cơ các ông đã bắt lấy chúng tôi, và cả dân của xứ đều sờn lòng trước mặt các ông. 2:10 Vì chúng tôi có hay khi các ông ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va đã khiến nước Biển đỏ bày khô trước mặt các ông, và điều các ông đã làm cho Si-hôn và Óc, hai vua dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh, mà các ông đã diệt đi. 2:11 Chúng tôi có hay điều đó, lòng bèn tan ra, chẳng ai trong chúng tôi còn can đảm trước mặt các ông nữa; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia, và ở dưới đất thấp này. 2:12 Vậy bây giờ, vì tôi đã làm nhân cho hai ông, thì hai ông cũng phải làm nhân lại cho nhà cha tôi; hãy chỉ Đức Giê-hô-va mà thề cùng tôi, và cho một dấu quả quyết 2:13 rằng các ông sẽ để cha mẹ, anh em, chị em tôi, và hết thầy người bà con của họ đều còn sống, cùng cứu chúng tôi khỏi chết. 2:14 Hai người đáp rằng: Mạng chúng ta sẽ đền cho mạng nàng! Nếu nàng không cho lậu việc chúng ta ra, thì chúng ta sẽ đãi nàng cách nhân từ và thành tín khi Đức Giê-hô-va ban xứ cho chúng ta. 2:15 Vậy, nàng dùng một sợi dây dòng hai người xuống nơi cửa sổ, vì nhà nàng ở tại trên vách thành. 2:16 Nàng nói rằng: Hãy đi đến núi, kéo những người đuổi theo gặp các ông chẳng; hãy ẩn đó ba ngày cho đến chừng nào những người đuổi theo trở về; sau rồi các ông hãy đi đường. 2:17 Vả, hai người nói cùng nàng rằng: Nay thề nào chúng ta sẽ khỏi mắc lời thề mà nàng đã bắt ta thề. 2:18 Khi nào chúng ta vào xứ, nàng phải cột sợi chỉ điều này nơi cửa sổ mà nàng dòng chúng ta xuống, rồi nhóm hiệp cha mẹ, anh em, và hết thầy bà con của nàng lại trong nhà mình. 2:19 Phàm ai trong các người đó đi ra ngoài cửa nhà nàng, thì huyết người ấy sẽ đổ lại trên đầu người, và chúng ta vô tội; nhưng nếu ai tra tay vào người

nào ở cùng nàng trong nhà, thì huyết của người đó sẽ đổ lại trên đầu chúng ta. 2:20 Còn nếu nàng cho lậu việc chúng ta, ắt chúng ta sẽ khỏi mắc lời mà nàng đã bắt chúng ta thề. 2:21 Nàng bèn đáp: Khá y lời hai ông đã nói. Đoạn, nàng cho hai người đi, và hai người liền đi. Nàng bèn cột sợi chỉ điều nơi cửa sổ. 2:22 Vậy, hai người đi đến núi, ở đó ba ngày cho đến khi những người đuổi theo mình trở về. Mấy người ấy kiếm họ cùng đường, nhưng không gặp. 2:23 Hai người do thám bèn đi xuống núi trở về; khi đã qua sông Giô-đanh rồi, thì đến gần Giô-suê, con trai Nun, thuật cho người mọi điều đã xảy ra. 2:24 Hai người nói cùng Giô-suê rằng: Quả thật, Đức Giê-hô-va đã phó cả xứ vào tay chúng ta; và lại, hết thầy dân của xứ đều sòn lòng trước mặt chúng ta.

Giô-suê 3

3:1 Giô-suê dậy sớm, ở Si-tim đi cùng hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, đến mé sông Giô-đanh, và ngủ đêm tại đó trước khi qua sông. 3:2 Cuối ba ngày, các quan trưởng đi khắp trại quân 3:3 truyền lệnh này cho dân sự rằng: Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau. 3:4 Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ. 3:5 Giô-suê cũng nói cùng dân sự rằng: Hãy làm cho mình ra thánh, vì ngày mai Đức Giê-hô-va sẽ làm những việc lạ lùng giữa các người. 3:6 Đoạn, Giô-suê nói cùng những thầy tế lễ rằng: Hãy khiêng hòm giao ước đi qua trước dân sự. Vậy, những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước và đi đầu dân sự. 3:7 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay ta khởi tôn người lên trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, để chúng nó biết rằng ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se vậy. 3:8 Người phải truyền lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước: Khi nào các người đến mé sông Giô-đanh, thì hãy dừng lại tại giữa sông. 3:9 Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lại gần, nghe lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. 3:10 Đoạn, người nói: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống ngự giữa các người, và Ngài sẽ đuổi khỏi trước mặt các người dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít. 3:11 Nay, hòm giao ước của Chúa cả thể gian đi trước các người vào sông Giô-đanh. 3:12 Vậy, hãy chọn mười hai người của các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người; 3:13 và khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, là Chúa cả thể gian, mới để bàn chân mình dưới nước sông Giô-đanh, thì nước của sông, tức nước từ nguồn chảy xuống, sẽ chia ra, và dồn lại thành một đồng. 3:14 Khi dân sự bỏ các trại mìnhặng đi qua sông Giô-đanh, thì những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước ở trước mặt dân sự. 3:15 Vả trọn lúc mùa gặt, sông Giô-đanh tràn lên khỏi bờ. Khi các người khiêng hòm đến sông Giô-đanh, và chân của những thầy tế lễ khiêng hòm mới bị ướt nơi mé nước, 3:16 thì nước ở trên nguồn thường chảy xuống bèn dừng lại, dồn thành một đồng, xa ra một khoảng đến thành A-đam, là thành ở bên cạnh Xát-than; còn nước chảy đến biển đồng bằng, tức Biển mặn, đã rẽ đoạn ra; rồi dân sự đi qua đối ngang Giê-ri-cô. 3:17 Những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va dừng chân vững trên đất khô giữa sông Giô-đanh trong khi cả Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến chừng cả dân đã qua khỏi sông Giô-đanh rồi.

Giô-suê 4

4:1 Khi cả dân đã qua khỏi Giô-đanh rồi, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Giô-suê rằng: 4:2 Hãy chọn trong dân sự mười hai người, mỗi chi phái một người; 4:3 rồi truyền lệnh này cho các người đó: Hãy lấy

mười hai hòn đá tại đây giữa sông Giô-đanh, từ nơi chân những thầy tế lễ đứng vững, rồi đem nó theo, và đặt tại chỗ các người sẽ ngủ ban đêm. 4:4 Vậy, Giô-suê gọi mười hai người mà mình đã chọn trong dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người, 4:5 mà truyền rằng: Hãy đi qua trước hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người tại giữa sông Giô-đanh, rồi mỗi người, theo số chi phái Y-sơ-ra-ên, phải vác một hòn đá trên vai mình, 4:6 hầu cho điều đó làm một dấu ở giữa các người. Về sau, khi con cháu các người hỏi rằng: Những hòn đá này có nghĩa chi? 4:7 thì hãy đáp rằng: Ấy là nước sông Giô-đanh đã rẽ ra trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va; khi hòm đi ngang qua sông Giô-đanh; thì nước sông bèn rẽ ra; các hòn đá này dùng cho dân Y-sơ-ra-ên làm kỷ niệm đời đời. 4:8 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên làm theo điều Giô-suê đã biểu, bèn lấy mười hai hòn đá ở giữa sông Giô-đanh, theo số chi phái dân Y-sơ-ra-ên, và đem nó theo cùng mình đến chỗ nào phải ngủ ban đêm, rồi đặt tại đó, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê. 4:9 Giô-suê cũng dựng mười hai hòn đá giữa sông Giô-đanh, tại nơi chân những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đã đứng; các hòn đá ấy hãy còn ở đó cho đến ngày nay. 4:10 Những thầy tế lễ khiêng hòm đều đứng giữa sông Giô-đanh cho đến chừng nào đã làm xong mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã dặn biểu Giô-suê truyền lại cho dân sự, theo mạng lệnh mà Mô-i-se đã truyền cho Giô-suê. Dân sự bèn lật đặt đi qua sông. 4:11 Khi cả dân sự đã đi qua sông rồi, thì hòm của Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ cũng đi qua trước mặt dân sự. 4:12 Con cháu Ru-bên, con cháu Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se cầm binh khí đi trước dân Y-sơ-ra-ên, y như Mô-i-se đã dặn biểu họ. 4:13 Có chừng bốn muôn người sấm sửa ra trận, đi qua trước mặt Đức Giê-hô-va, đến trong đồng bằng Giê-ri-cô, đóng đánh giặc. 4:14 Ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến Giô-suê được tôn trọng trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và chúng kính sợ người trọn đời người, như đã kính sợ Mô-i-se vậy. 4:15 Vả, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: 4:16 Hãy truyền cho những thầy tế lễ khiêng hòm báng chừng đi lên khỏi sông Giô-đanh. 4:17 Giô-suê bèn truyền lệnh cho những thầy tế lễ rằng: Hãy đi lên khỏi Giô-đanh. 4:18 Khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đã lên khỏi giữa sông, và bàn chân họ dẫm lên đất khô rồi, thì nước sông Giô-đanh trở lại chỗ cũ và chảy tràn ra khắp mé như trước. 4:19 Ngày mồng mười tháng giêng, dân sự đi lên khỏi sông Giô-đanh, và đóng trại tại Ghinh-ganh, ở cuối phía đông Giê-ri-cô. 4:20 Giô-suê dựng tại Ghinh-ganh mười hai hòn đá mà dân chúng đã lấy dưới sông Giô-đanh. 4:21 Đoạn, người nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về sau, khi con cháu các người hỏi cha mình rằng: Các hòn đá này có nghĩa gì? 4:22 thì các người sẽ dạy con cháu mình mà rằng: Y-sơ-ra-ên đã đi qua sông Giô-đanh trên đất khô, 4:23 vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho sông Giô-đanh bày khô trước mặt các người, cho đến chừng nào các người đã qua khỏi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm tại Biển đỏ, khiến cho nó bày khô trước mặt chúng ta, cho đến chừng nào chúng ta đã qua khỏi, 4:24 hầu cho các dân tộc thế gian biết rằng tay của Đức Giê-hô-va là rất mạnh, và cho các người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người luôn luôn.

Giô-suê 5

5:1 Vả, các vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh về phía tây, và các vua Ca-na-an ở gần biển vừa hay rằng Đức Giê-hô-va đã làm cho nước sông Giô-đanh bày khô trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, cho đến chừng đã đi qua khỏi, thì lòng họ kinh khiếp và nao sồn vì có dân Y-sơ-ra-ên. 5:2 Trong lúc đó Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy sấm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì lần thứ nhì cho dân Y-sơ-ra-ên. 5:3 Vậy, Giô-suê sấm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên tại trên gò A-ra-lốt. 5:4 Đây là có Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: Các người nam trong dân chúng đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là các chiến sĩ, đều đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 5:5 Vả, hết thầy dân chúng mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô đều có chịu phép cắt bì; nhưng sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô người ta không có làm phép cắt bì cho một ai trong những người sanh ra dọc đường tại nơi đồng vắng. 5:6 Vì dân Y-sơ-ra-ên đã đi trong đồng vắng bốn mươi năm cho đến chừng cả dân sự

đã bị chết hết, tức là những chiến sĩ đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va có thể cùng chúng rằng sẽ chẳng cho họ thấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ họ ban cho chúng ta, tức là xứ đượm sữa và mật. 5:7 Và Ngài đã đẩy lên con cháu của họ mà thế vào chỗ. Ấy là con cháu này mà Giô-suê làm phép cắt bì cho, vì chúng nó không có chịu phép cắt bì dọc đường. 5:8 Khi người ta làm phép cắt bì cho hết thầy dân sự xong rồi, thì họ ở lại chỗ mình trong trại quân cho đến chừng nào lành. 5:9 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay ta đã cắt khỏi các người sự xấu hổ của xứ Ê-díp-tô. Nên người ta gọi chỗ ấy là Ghinh-ganh cho đến ngày nay. 5:10 Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại Ghinh-ganh trong đồng bằng Giê-ri-cô, và giữ lễ Vượt qua nhằm ngày mười bốn tháng này, vào lối chiều tối. 5:11 Ngày sau lễ Vượt qua, chính ngày đó, dân sự ăn thổ sản của xứ, bánh không men, và hột rang. 5:12 Ngày mà chúng đã ăn lúa mì của xứ, thì đến sáng mai ma-na hết; vậy, dân Y-sơ-ra-ên không có ma-na nữa, nhưng trong năm đó ăn những thổ sản của Canaan. 5:13 Xảy khi Giô-suê ở gần Giê-ri-cô, ngược mắt lên mà nhìn, bèn thấy một người đứng cầm gươm trần đối diện cùng mình. Giô-suê đi lại người và nói rằng: Người là người của chúng ta hay là người của kẻ thù nghịch chúng ta? 5:14 Người đáp: không, bây giờ ta đến làm tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va. Giô-suê bèn sấp mặt xuống đất, lạy, và hỏi rằng: Chúa truyền cho tôi tớ Chúa điều gì? 5:15 Tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va nói cùng Giô-suê rằng: Hãy lột giày khỏi chân người, vì nơi người đứng là thánh. Giô-suê bèn làm như vậy.

Giô-suê 6

6:1 Vả, Giê-ri-cô đã đóng cửa mình cách nghiêm ngặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, không người nào vào ra. 6:2 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Kìa ta đã phó Giê-ri-cô, vua, và các chiến sĩ mạnh dạn của nó vào tay người. 6:3 Vậy, hết thầy các người, là chiến sĩ, hãy đi vòng chung quanh thành một bận; phải làm như vậy trong sáu ngày. 6:4 Bảy thầy tế lễ sẽ đi trước hòm giao ước cầm bảy cái kèn tiếng vang; nhưng qua ngày thứ bảy, các người phải đi vòng chung quanh thành bảy bận, và bảy thầy tế lễ sẽ thổi kèn lên. 6:5 Khi những thầy tế lễ thổi kèn vang, các người vừa nghe tiếng kèn, hết thầy dân sự phải la tiếng lớn lên, thì vách thành sẽ sập xuống, rồi dân sự sẽ leo lên, mỗi người ngay trước mặt mình. 6:6 Vậy, Giô-suê, con trai của Nun, gọi những thầy tế lễ mà nói rằng: Hãy khiêng hòm giao ước, và bảy thầy tế lễ phải đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cái kèn tiếng vang. 6:7 Người lại nói cùng dân sự rằng: Hãy đi vòng xung quanh thành, và những người cầm binh khí phải đi trước hòm của Đức Giê-hô-va. 6:8 Khi Giô-suê đã nói cùng dân sự xong rồi, bảy thầy tế lễ cầm bảy cây kèn tiếng vang ở trước mặt Đức Giê-hô-va, vừa đi tới vừa thổi kèn, còn hòm của Đức Giê-hô-va theo sau. 6:9 Các người cầm binh khí đi trước những thầy tế lễ thổi kèn, còn đạo hậu đi theo sau hòm; người ta vừa đi vừa thổi kèn. 6:10 Vả, Giô-suê có truyền lệnh cho dân sự rằng: Các người chớ la, chớ có nghe tiếng nói mình; chớ có một lời chi ra khỏi miệng các người cho đến ngày nào ta biểu rằng: Hãy la lên! bấy giờ các người sẽ la. 6:11 Hòm của Đức Giê-hô-va đi vòng chung quanh thành một bận, rồi chúng vào trại quân, và ngủ đêm tại đó. 6:12 Giô-suê dậy sớm và những thầy tế lễ khiêng hòm của Đức Giê-hô-va. 6:13 Bảy thầy tế lễ cứ đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cây kèn tiếng vang, vừa đi vừa thổi; những người cầm binh khí đi trước họ, còn đạo hậu đi theo sau hòm của Đức Giê-hô-va; những thầy tế lễ vừa đi vừa thổi kèn. 6:14 Ngày thứ nhì chúng đi một vòng chung quanh thành, rồi trở về trại quân. Chúng làm như vậy trong sáu ngày. 6:15 Nhưng ngày thứ bảy các người đó dậy sớm, vừa tảng sáng, và y như cách trước, đi chung quanh thành bảy lần; chỉ nội ngày đó họ đi chung quanh thành

bảy lần. 6:16 Lần thứ bảy, những thầy tế lễ thổi kèn, thì Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Hãy la lên; vì Đức Giê-hô-va đã phó thành cho các ngươi. 6:17 Cái thành và mọi vật ở trong sẽ bị phú dâng cho Đức Giê-hô-va như vật đáng diệt; chỉ một mình Ra-háp là kỳ nữ, với hết thầy người ở cùng nàng trong nhà sẽ được sống, vì nàng đã giấu sứ giả của chúng ta sai đến. 6:18 Nhưng hãy cẩn thận về vật các ngươi phú dâng diệt đi; vì nếu khi đã phú diệt rồi, các ngươi đoạt lấy của đáng diệt đó, thì các ngươi sẽ gây cho trại quân Y-sơ-ra-ên đáng bị diệt, và gieo sự loạn lạc vào trong đó. 6:19 Phàm bạc, vàng, và hết thầy vật bằng đồng cùng bằng sắt đều sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; các vật đó sẽ nhập kho của Đức Giê-hô-va. 6:20 Vậy, dân sự la lên, và những thầy tế lễ thổi kèn. Vừa khi dân sự nghe tiếng kèn, bèn la lớn lên, và vách thành liền ngã sập, dân sự leo lên thành, mỗi người ngay trước mặt mình. Chúng lấy thành, 6:21 đưa gươm qua diệt mọi vật ở trong thành, nào nam phụ lão ấu, cho đến bò, chiên, và lừa. 6:22 Bấy giờ, Giô-suê nói cùng hai người đã đi do thám xứ mà rằng: Hãy vào trong nhà kỳ nữ, biểu nàng và mọi người thuộc về nàng đi ra, y như hai người đã thề cùng nàng. 6:23 Vậy, hai người trai trẻ đã đi do thám xứ, bèn vào biểu Ra-háp, cha mẹ nàng, anh em, và mọi vật chi thuộc về nàng đi ra; hai người đem hết thầy gia quyến nàng ra, và để ở ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên. 6:24 Đoạn, chúng phóng hỏa cái thành, và mọi vật ở trong, chỉ để bạc, vàng và món chi bằng đồng, bằng sắt, nhập vào kho đền của Đức Giê-hô-va. 6:25 Vậy, Giô-suê bảo tồn sự sống của Ra-háp là kỳ nữ, luôn nội nhà của cha nàng, và mọi vật chi thuộc về nàng; nàng ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì nàng có giấu sứ giả mà Giô-suê đã sai do thám Giê-ri-cô. 6:26 Bấy giờ, Giô-suê phát thề rằng: Phàm ai chỗi lên xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rửa sả trước mặt Đức Giê-hô-va! Đặt nền nó lại, tất con trưởng nam mình phải chết; dựng cửa nó lại, tất con út mình phải chết. 6:27 Vậy, Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-suê, và danh tiếng người đồn khắp trong xứ.

Giô-suê 7

7:1 Song dân Y-sơ-ra-ên có phạm một tội về vật đáng diệt; vì A-can, con trai của Cạt-mi, cháu của Xáp-đi, chất của Xê-rách về chi phái Giu-đa, có lấy vật đáng diệt và cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng dân Y-sơ-ra-ên. 7:2 Ở Giê-ri-cô Giô-suê sai người đến thành A-hi gần Bết-A-ven, về phía đông Bê-tên, và truyền lệnh này rằng: Hãy đi lên do thám xứ. Vậy, các người ấy đi lên do thám thành A-hi. 7:3 Đoạn trở về cùng Giô-suê mà rằng: Lấy làm vô ích đem cả dân sự đi lên đó; nhưng hãy cho chừng vài ba ngàn người đi lên đó mà đánh thành A-hi. Chớ làm cho mệt nhọc cả dân chúng đi đó; vì người A-hi ít quá. 7:4 Vậy, có chừng ba ngàn người đi lên đó; nhưng họ chạy trốn trước mặt người A-hi. 7:5 Người A-hi giết chừng ba mươi sáu người, rượt theo họ từ cửa thành cho đến Sê-ba-rim, và đánh họ lúc đi xuống dốc. Lòng dân sự bèn tan ra như nước. 7:6 Giô-suê bèn xé áo mình, rồi người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên sấp mặt xuống đất trước hòm của Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, và vãi bụi đất trên đầu mình. 7:7 Giô-suê nói: Ôi! Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân này qua sông Giô-đanh để phó chúng tôi vào tay dân A-mô-rít mà làm cho diệt đi? Ôi! chớ chi chúng tôi chọn phần ở lại bên kia sông Giô-đanh! 7:8 Than ôi! hỡi Chúa, sau khi Y-sơ-ra-ên đã xây lũy trước mặt kẻ thù nghịch mình, tôi còn nói làm sao? 7:9 Dân Ca-na-an và cả dân ở xứ này sẽ hay điều đó, sẽ vây chúng tôi, và diệt danh chúng tôi khỏi đất; rồi Chúa sẽ làm sao cho danh lớn Chúa? 7:10 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy đứng dậy; sao ngươi sấp mặt xuống đất như vậy? 7:11 Y-sơ-ra-ên có phạm tội; chúng nó bội nghịch giao ước ta đã truyền cho đến nỗi dám lấy vật đáng diệt, ăn cắp vật đó, làm dối trá, và để trong bao mình. 7:12 Bởi cớ đó, dân Y-sơ-ra-ên không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình, phải xây lũy trước mặt chúng nó, vì Y-sơ-ra-ên đã trở nên kẻ bị rửa sả. Nếu các người không cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy, thì ta không còn ở cùng các người nữa. 7:13 Hãy đứng dậy làm cho dân sự nên thánh, và hãy nói rằng: Các người khá làm cho mình nên thánh về ngày

mai; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi có vật đáng diệt tại giữa ngươi! ngươi không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình cho đến chừng nào các ngươi đã cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy. 7:14 Vậy, sáng mai các ngươi sẽ đi đến gần từng chi phái; chi phái nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng họ hàng; họ hàng nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng nhà; nhà nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng người. 7:15 Người nào bị chỉ ra là kẻ có của đáng diệt đó, sẽ bị thiêu nơi lửa, cùng các món thuộc về người; vì người đã bội giao ước của Đức Giê-hô-va, và phạm sự xấu hổ trong Y-sơ-ra-ên. 7:16 Vậy, Giô-suê dậy sớm, biểu Y-sơ-ra-ên đến gần từng chi phái; và chi phái Giu-đa bị chỉ ra. 7:17 Đoạn, người biểu các họ hàng Giu-đa đến gần; và họ hàng Xê-rách bị chỉ ra. Đoạn, người biểu họ hàng Xê-rách lại gần từng gia trưởng; và Xáp-đi bị chỉ ra. 7:18 Người biểu nhà Xáp-đi đến gần từng người; thì A-can, con trai của Cạt-ni, cháu của Xáp-đi, bị chỉ ra. 7:19 Giô-suê bèn nói cùng A-can rằng: Hỡi con, xin hãy tôn vinh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và ngợi khen Ngài; hãy thú thật cho ta điều con đã làm, chớ giấu chút nào. 7:20 A-can thưa cùng Giô-suê rằng: Phải, tôi đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và này là điều tôi đã làm: 7:21 Tôi có thấy trong cửa cướp một cái áo choàng Si-nê-a tốt đẹp, hai trăm siếc lơ bạc, và một ném vàng nặng năm mươi siếc lơ; tôi tham muốn các món đó, và lấy nó; kìa, các vật ấy đã giấu dưới đất giữa trại tôi, còn bạc thì ở dưới. 7:22 Giô-suê bèn sai người chạy đến trại, thấy áo choàng giấu tại đó, và bạc thì ở dưới. 7:23 Họ lấy các vật đó giữa trại, đem về cho Giô-suê và cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, rồi để trước mặt Đức Giê-hô-va. 7:24 Bấy giờ, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên bắt A-can, con cháu Xê-rách, cùng lấy bạc, áo choàng, ném vàng, con trai, con gái của người, bò, lừa, chiên, trại, và mọi vật chi thuộc về người, mà dẫn đến trong trũng A-cô. 7:25 Giô-suê nói: Sao ngươi có khuấy rối chúng ta? Đức Giê-hô-va chắc sẽ khuấy rối ngươi ngày nay. Rồi cả Y-sơ-ra-ên ném đá người; họ thiêu các người ấy trong lửa, và lấy đá lấp chúng nó lại. 7:26 Kể ấy, chúng chất trên thầy người một đồng đá lớn, hãy còn cho đến ngày nay. Đức Giê-hô-va bèn nguôi cơn thịnh nộ Ngài. Bởi cớ đó, người ta gọi chỗ này là A-cô cho đến ngày nay.

Giô-suê 8

8:1 Kể đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngươi chớ sợ, chớ ái ngại. Hãy đem theo mình hết thầy quân lính, chỗi dậy đi lên hãm đánh thành A-hi. Kìa, ta đã phó vào tay ngươi vua A-hi, dân sự, thành, và xứ của người. 8:2 Ngươi phải đấi A-hi và vua nó như người đã đấi Giê-ri-cô và vua nó; nhưng các ngươi sẽ đoạt lấy hóa tài và súc vật cho mình. Hãy phục binh sau thành. 8:3 Vậy, Giô-suê đứng dậy cùng các quân lính đăng lên đánh A-hi. Người chọn ba muôn người mạnh dạn, sai đi ban đêm, 8:4 và truyền lệnh này rằng: Hãy coi, các ngươi sẽ phục binh sau thành; chớ dang ra xa thành quá, hãy dàn cho sẵn. 8:5 Còn ta với cả dân sự theo ta, sẽ đi gần lại thành. Khi chúng nó ra đón đánh chúng ta như lần trước, thì chúng ta sẽ chạy trốn trước mặt chúng nó. 8:6 Chúng nó sẽ rượt theo chúng ta cho đến chừng chúng ta dụ chúng nó ra cách xa khỏi thành; vì họ nói rằng: Chúng nó chạy trốn ta như lần trước. Trong lúc chúng ta chạy trốn trước mặt chúng nó, 8:7 thì các ngươi sẽ ra khỏi nơi phục binh mà hãm lấy thành; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi sẽ phó thành vào tay các ngươi. 8:8 Khi các ngươi chiếm thành rồi, thì phải phóng hỏa nó; hãy làm theo lời của Đức Giê-hô-va. Hãy coi, này là lệnh ta truyền cho các ngươi. 8:9 Vậy, Giô-suê sai các người đó đi; họ phục giữa khoảng Bê-tên và A-hi, về phía tây của A-hi; còn Giô-suê đem đó ngủ tại giữa dân sự. 8:10 Kể ấy, Giô-suê dậy sớm, điếm dân sự; người cùng các trưởng lão đi lên trước mặt dân đến thành A-hi. 8:11 Hết thầy quân lính theo người đi lên đến gần trước mặt thành, và đóng trại về phía bắc A-hi: có cái trũng chạy dài giữa họ và thành A-hi. 8:12 Giô-suê bèn đem chừng năm ngàn lính phục giữa khoảng Bê-tên và A-hi, về phía tây của thành. 8:13 Khi dân sự đã đóng trại nơi phía bắc của thành, và phục binh về phía tây rồi, thì đêm đó Giô-suê đi xớm tới trong trũng. 8:14 Vua thành ấy vừa thấy điều đó, người ta bèn lật đặt dậy sớm, vua và cả dân sự người đều đi ra đón Y-sơ-ra-ên tại nơi đã chỉ bảo, về phía đồng bằng, đăng

giao chiến; song vua không biết rằng có một đạo binh phục ở phía sau thành. 8:15 Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên để cho chúng nó đánh bại mình, và chạy trốn về phía đồng vắng. 8:16 Hết thấy dân sự trong thành đều hiệp lại đứng đuổi theo. Vậy chúng rượt theo Giô-suê và bị dụ cách xa khỏi thành; 8:17 chẳng có một ai ở thành A-hi hay là ở Bê-tên mà không ra đuổi theo Y-sơ-ra-ên; họ bỏ thành trống không để đuổi theo Y-sơ-ra-ên. 8:18 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy giờ giáo người cầm nơi tay ra về hướng thành A-hi, vì ta sẽ phó thành vào tay người. Giô-suê bèn giờ giáo mình cầm nơi tay ra về hướng thành. 8:19 Vừa giờ tay lên, binh phục lập tức đứng dậy khỏi chỗ mình núp mà chạy vào thành, chiếm lấy và phóng hỏa nó. 8:20 Người thành A-hi quay lại, nhìn thấy khói đốt thành bay lên trời; họ chẳng một phương thế nào để trốn về phía này hay là phía kia. Vả, dân sự chạy trốn về phía đồng vắng trở lộn lại đánh những kẻ rượt đuổi theo mình. 8:21 Khi Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên thấy binh phục đã lấy thành, và khói đốt thành bay lên, bèn trở về đánh người A-hi. 8:22 Các binh khác cũng ra khỏi thành đón đánh dân A-hi; như vậy chúng nó bị dân Y-sơ-ra-ên vây phủ, bên này có đạo này, bên kia có quân kia. Người ta đánh chúng nó đến nỗi không còn để lại kẻ nào sống hay là cho ai thoát được. 8:23 Binh bắt sống vua A-hi, và dẫn đến cùng Giô-suê. 8:24 Khi dân Y-sơ-ra-ên đã giết xong hết thấy người thành A-hi, hoặc trong đồng ruộng hay là trong đồng vắng, là nơi chúng nó bị đuổi theo, và khi hết thấy, đến nỗi người chết, đã ngã rạp dưới lưỡi gươm rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên trở về A-hi và giết bằng lưỡi gươm những kẻ còn ở tại đó. 8:25 Trong ngày đó, hết thấy người A-hi, nam và nữ, đều bị ngã chết, số là mười hai ngàn người. 8:26 Giô-suê chẳng rút lại tay mình đã cầm gươm thẳng ra với cây giáo, cho đến chừng nào người ta đã diệt hết thấy người thành A-hi. 8:27 Song dân Y-sơ-ra-ên cướp cho mình những súc vật và hóa tài của thành này, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê. 8:28 Vậy, Giô-suê phóng hỏa thành A-hi, và làm cho nó ra một đồng hư tàn đời đời, y như hãy còn đến ngày nay. 8:29 Người biểu treo vua A-hi lên trên một cây và để đó cho đến chiều; nhưng khi mặt trời lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thân xuống khỏi cây. Người ta đem liệm thân đó nơi cửa thành, và chất lên trên một đồng đá lớn, hãy còn đến ngày nay. 8:30 Bấy giờ, Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-ban, 8:31 y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đụng đến. Ở đó dân sự dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thù ân. 8:32 Tại đó Giô-suê cũng khắc trên đá một bản luật pháp mà Môi-se đã chép trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 8:33 Cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan cai, và các quan xét đứng hai bên hòm trước mặt những thầy tế lễ, người Lê-vi, là người khiêng hòm giao ước ủa Đức Giê-hô-va. Những khách lạ luôn với dân Y-sơ-ra-ên đều có mặt tại đó, phân nửa này ở về phía núi Ga-ri-xim, và phân nửa kia ở về phía núi Ê-ban, tùy theo lệnh mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, trước đã truyền cho chúc phước dân Y-sơ-ra-ên. 8:34 Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp. 8:35 Chẳng có lời nào về mọi điều Môi-se đã truyền dặn mà Giô-suê không đọc tại trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trước mặt đàn bà, con nít, và khách lạ ở giữa họ.

Giô-suê 9

9:1 Khi hay được việc này, hết thấy các vua ở bên này sông Giô-đan, hoặc ở trong núi, dưới đồng bằng, hay là dọc bãi biển lớn đối ngang Li-ban, tức là các vua dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, 9:2 đều rập một ý hiệp với nhau để giao chiến với Giô-suê và Y-sơ-ra-ên. 9:3 Khi dân Ga-ba-ôn đã hay điều Giô-suê làm cho Giê-ri-cô và A-hi, 9:4 bèn tính dùng mưu kế. Chúng nó giả bộ đi sứ, lấy bao cũ chất cho lừa mình, và bầu chứa rượu cũ rách vá lại, 9:5 dưới chân mang giày cũ vá, và trên mình quần áo cũ mòn; hết thấy bánh về lương bị họ đều khô và miếng vụn. 9:6 Chúng nó đi đến gần Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, mà nói cùng người và dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chúng tôi ở xứ xa đến; vậy bây giờ, hãy lập giao ước cùng chúng tôi. 9:7 Dân Y-sơ-ra-

ên đáp cùng dân Hê-vít rằng: Có lẽ các người ở giữa chúng ta chẳng; vậy làm thế nào lập giao ước đặng? 9:8 Nhưng chúng nó nói cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi là tôi tớ của ông. Giô-suê hỏi: Các người là ai, ở đâu đến? 9:9 Đáp rằng: Tôi tớ của ông ở từ xứ rất xa đến để tôn trọng danh Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của ông; vì chúng tôi có nghe nói về Ngài, và mọi điều Ngài đã làm trong xứ Ê-díp-tô; 9:10 lại cũng nghe về mọi điều Ngài đã làm cho hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, là Si-hôn, vua Hết-bôn, và Ốc, vua Ba-san, ở tại Ách-ta-rốt. 9:11 Các trưởng lão và hết thầy dân sự ở xứ chúng tôi có nói cùng chúng tôi rằng: Hãy lấy lương thực dùng dọc đường, đi đến trước mặt dân đó, mà nói rằng: Chúng tôi là tôi tớ các ông; và bây giờ, hãy lập giao ước cùng chúng tôi. 9:12 Kìa, bánh của chúng tôi; ngày chúng tôi ra khỏi nhà đặng đi đến cùng các ông, chúng tôi lấy nó đem theo làm lương thực vẫn nóng hổi, mà ngày nay đã khô và bẻ vụn. 9:13 Những bầu rượu này chúng tôi đổ đầy rượu hãy còn mới tinh, kìa nay đã rách; còn quần áo và giày chúng tôi đã cũ mòn, bởi vì đi đường xa. 9:14 Người Y-sơ-ra-ên bèn nhận lương thực chúng nó, không cầu hỏi Đức Giê-hô-va. 9:15 Giô-suê lập hòa cùng chúng nó, và kết ước cho chúng nó sống; rồi các trưởng lão của hội chúng bèn thề cùng chúng nó. 9:16 Nhưng ba ngày sau khi đã lập giao ước cùng chúng nó, dân Y-sơ-ra-ên hay rằng các người này vốn lân cận mình, và ở tại giữa mình. 9:17 Dân Y-sơ-ra-ên lên đường, và ngày thứ ba đến thành chúng nó. Vả, các thành của chúng nó là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rốt, và Ki-ri-át-Giê-a-rim. 9:18 Dân Y-sơ-ra-ên không giao chiến cùng dân đó, vì cơ các trưởng lão của hội chúng đã chỉ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng dân đó; nhưng cả hội chúng lăm bằm cùng các quan trưởng. 9:19 Các quan trưởng bèn nói cùng cả hội chúng rằng: Chúng ta đã chỉ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng dân đó; vậy, từ bây giờ chúng ta không thể hại chúng nó được. 9:20 Chúng ta phải đãi dân đó như vậy: Phải để cho chúng nó sống, hầu cho chớ vì cơ lời thề đã lập, mà chúng ta khiến cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên chúng ta. 9:21 Vậy, các quan trưởng tỏ rằng chúng nó được sống, nhưng phải bị dùng để đồn cũi xách nước cho cả hội chúng, y như các quan trưởng đã nói cùng chúng nó. 9:22 Giô-suê bèn gọi dân đó mà nói như vậy: Sao các người đã gạt chúng ta, nói rằng: Chúng tôi ở rất xa các ông, té ra các người ở giữa chúng ta? 9:23 Vậy, bây giờ, các người bị rửa sạch, không dứt làm tôi mọi, cứ đồn cũi và xách nước cho nhà của Đức Chúa Trời ta. 9:24 Chúng nó bèn thưa cùng Giô-suê rằng: Ấy là điều kẻ tôi tớ ông có hay rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông đã phán dặn Môi-se, tôi tớ Ngài, biểu ban toàn xứ cho các ông, và diệt hết thầy dân ở trước mặt mình: ấy vậy, chúng tôi vì cơ các ông lấy làm rất sợ hãi cho sự sống mình, nên mới làm như vậy. 9:25 Bây giờ chúng tôi ở trong tay ông, hãy đãi chúng tôi tùy ý ông cho là tốt lành và công bình. 9:26 Giô-suê bèn làm như người đã nói, và giải cứu chúng nó khỏi bị tay dân Y-sơ-ra-ên giết. 9:27 Trong ngày đó, người cắt chúng nó làm kẻ đồn cũi và xách nước cho hội chúng và cho bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại trong nơi Ngài chọn lựa; ấy là điều dân đó hãy còn làm đến ngày nay.

Giô-suê 10

10:1 Khi A-đô-ni-Xê-đéc, vua Giê-ru-sa-lem, hay rằng Giô-suê đã chiếm lấy thành A-hi, và tận diệt nó đi, đãi thành A-hi và vua nó như người đã đãi Giê-ri-cô và vua nó, lại hay rằng dân Ga-ba-ôn đã lập hòa với dân Y-sơ-ra-ên và ở cùng họ, 10:2 thì người lấy làm sợ hãi lắm; vì Ga-ba-ôn là một thành lớn, một đế đô thật; lại lớn hơn thành A-hi, và cả dân sự nó đều là người mạnh dạn. 10:3 Vậy, A-đô-ni-Xê-đéc, vua thành Giê-ru-sa-lem, sai người đi nói cùng Hô-ham, vua Hép-rôn, cùng Phi-ram, vua Giát-mút, cùng Gia-phia, vua La-ki, cùng Đê-bia, vua Éc-lôn, mà rằng: 10:4 Hãy đi lên đến ta mà tiếp cứu ta, và đánh thành Ga-ba-ôn; vì nó đã lập hòa cùng Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên. 10:5 Vậy, năm vua A-mô-rít, tức là vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, vua Giát-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn nhóm hiệp, kéo lên cùng hết thầy quân lính mình, đóng trại trước Ga-ba-ôn, và hăm đánh thành. 10:6 Người Ga-ba-ôn sai kẻ đến nói cùng Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, mà rằng: Xin chớ bỏ tôi tớ ông; hãy mau lên đến cùng

chúng tôi, giải thoát và tiếp cứu chúng tôi vì hết thầy vua A-mô-rít trong núi đã hiệp lại nghịch chúng tôi. 10:7 Vậy, Giô-suê ở Ghinh-ganh đi lên với hết thầy quân lính và những người mạnh dạn. 10:8 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Chớ sợ, vì ta đã phó chúng nó vào tay ngươi, chẳng còn một ai đứng nổi trước mặt ngươi được. 10:9 Vậy, Giô-suê ở Ghinh-ganh đi trọn đêm, rồi chợt đến áp chúng nó. 10:10 Đức Giê-hô-va làm cho chúng nó vỡ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên, khiến cho bị đại bại gần Ga-ba-ôn; Y-sơ-ra-ên rượt đuổi chúng nó theo đường dốc Bết-Hô-rôn, và đánh họ cho đến A-xê-ca và Ma-kê-đa. 10:11 Khi chúng nó chạy trốn trước mặt Y-sơ-ra-ên và xuống dốc Bết-Hô-rôn, thì Đức Giê-hô-va khiến đá lớn từ trời rớt xuống cả đường cho đến A-xê-ca, và chúng nó đều bị chết. Số những người bị chết về mưa đá nhiều hơn số những người bị dân Y-sơ-ra-ên giết bằng gươm. 10:12 Ngày mà Đức Giê-hô-va phó dân A-mô-rít cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Giô-suê thưa cùng Đức Giê-hô-va tại trước mặt Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hỡi mặt trời, hãy dừng lại trên Ga-ba-ôn; Hỡi mặt trăng, hãy ngừng lại trên trũng A-gia-lôn! 10:13 Mặt trời bèn dừng, mặt trăng liền ngừng, Cho đến chừng dân sự đã báo thù quân nghịch mình. Điều đó há không có chép trong sách Gia-sa sao? Mặt trời dừng lại giữa trời, và không vội lặn ước một ngày trọn. 10:14 Từ trước và về sau, chẳng hề có ngày nào như ngày đó, là ngày Đức Giê-hô-va có nhậm lời của một loài người; vì Đức Giê-hô-va chiến cự cho dân Y-sơ-ra-ên. 10:15 Rồi Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên trở về trại quân Ghinh-ganh. 10:16 Vả, năm vua kia đã chạy trốn, và ẩn trong một hang đá tại Ma-kê-đa. 10:17 Có người thuật cho Giô-suê hay điều đó, mà rằng: Người ta có gặp năm vua núp trong một hang đá tại Ma-kê-đa. 10:18 Giô-suê bèn dạy rằng: Hãy lăn đá lớn lấp miệng hang lại, và cất người canh giữ. 10:19 Còn các người chớ dừng lại, phải rượt theo quân nghịch, xông đánh phía sau; đừng để chúng nó vào thành chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phó chúng nó vào tay các ngươi. 10:20 Khi Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh chúng nó bị bại rất lớn, cho đến nỗi tuyệt diệt đi, và khi những người trong chúng nó đã được thoát khỏi, rút ở lại trong thành kiên cố, 10:21 thì cả dân sự trở về với Giô-suê bình yên nơi trại quân tại Ma-kê-đa, chẳng một ai dám khua môi nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên. 10:22 Bấy giờ, Giô-suê nói rằng: Hãy mở miệng hang, đem năm vua đó ra, rồi dẫn đến cho ta. 10:23 Họ làm như vậy, đưa năm vua ra khỏi hang đá, và dẫn đến cho người, tức là vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, vua Giát-mút, vua La-ki, và vua Éc-lôn. 10:24 Khi họ đã dẫn năm vua này đến cùng Giô-suê, thì Giô-suê gọi hết thầy người nam của Y-sơ-ra-ên, và nói cùng các binh tướng đã đi với mình, mà rằng: Hãy lại gần, đạp chân lên cổ của các vua này. Họ bèn đến gần, đạp chân trên cổ các vua ấy. 10:25 Đoạn, Giô-suê nói cùng họ rằng: Chớ ngại, và chớ kinh khủng; khá vững lòng bền chí, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm như vậy cho hết thầy thù nghịch các ngươi, mà các ngươi sẽ chiến cự. 10:26 Sau rồi, Giô-suê đánh giết các vua ấy, biểu đem treo trên năm cây; năm vua ấy bị treo trên cây cho đến chiều tối. 10:27 Khi mặt trời chen lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thầy xuống khỏi cây; họ liệng những thầy trong hang đá, là chỗ các vua ấy đã núp, rồi lấy những đá lớn lấp miệng hang lại, hãy còn cho đến ngày nay. 10:28 Trong ngày đó, Giô-suê cũng chiếm lấy Ma-kê-đa, và dùng lưới gươm giết cả thành cùng vua nó. Người tận diệt thành, luôn hết thầy kẻ ở trong, không để thoát một ai. Người đải vua Ma-kê-đa như đã đải vua Giê-ri-cô. 10:29 Đoạn, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên ở Ma-kê-đa đi qua Líp-na, và hãm đánh Líp-na. 10:30 Đức Giê-hô-va cũng phó Líp-na cùng vua nó vào tay Y-sơ-ra-ên; họ dùng lưới gươm diệt thành, luôn hết thầy kẻ ở trong đó, chẳng để thoát một ai. Người đải vua thành này y như đã đải vua Giê-ri-cô vậy. 10:31 Kế ấy, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên ở Líp-na đi qua La-ki, đóng trại đối cùng thành, và hãm đánh nó. 10:32 Đức Giê-hô-va phó La-ki vào tay Y-sơ-ra-ên; ngày thứ hai họ chiếm lấy thành, dùng lưới gươm diệt thành với những người ở trong, cũng y như đã làm cho Líp-na vậy. 10:33 Bấy giờ, Hô-ram, vua Ghê-xe, đi lên tiếp cứu La-ki; Giô-suê đánh bại người và dân sự người, đến nỗi không còn để ai thoát khỏi. 10:34 Đoạn, Giô-suê cùng Y-sơ-ra-ên ở La-ki đi qua Éc-lôn, đóng trại đối ngang thành, và hãm đánh nó. 10:35 Chính ngày đó, họ chiếm lấy thành, dùng lưới gươm diệt nó đi. Trong ngày đó, Giô-suê tận diệt thành với hết thầy người ở trong đó, y như người đã làm cho La-ki vậy. 10:36 Kế đó, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên từ Éc-lôn đi lên Hép-rôn, và hãm đánh nó. 10:37 Họ chiếm lấy thành, dùng lưới gươm diệt thành, vua, các hương thôn nó, và

mọi người ở trong đó, không thể thoát khỏi một ai, cũng y như người đã làm cho Éc-lôn vậy; người tận diệt thành và các người ở trong. 10:38 Đoạn, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên đi đến Đê-bia, và hãm đánh nó. 10:39 Người chiếm lấy thành và hương thôn nó, cùng bắt vua, dùng lưới gươm diệt thành, và tận diệt hết thảy những người ở trong, không thể thoát khỏi một ai. Người đăi Đê-bia và vua nó, y như đăi Hép-rôn, đăi Líp-na và vua nó. 10:40 Vậy, Giô-suê đánh toàn xứ, nào miền núi, nào miền nam, nào đồng bằng, nào những gò nổi, và các vua mấy miền đó. Người không thể thoát khỏi một ai hết; phàm vật có hơi thở thì người diệt hết đi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền dặn. 10:41 Ấy vậy, Giô-suê đánh các vua đó từ Ca-đe-Ba-nê-a cho đến Ga-xa, và toàn xứ Gô-sen cho đến Ga-ba-ôn. 10:42 Qua một lượt thì Giô-suê bắt các vua này và chiếm lấy xứ họ, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên chinh chiến cho Y-sơ-ra-ên. 10:43 Đoạn, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên trở về trại quân ở Ghinh-ganh.

Giô-suê 11

11:1 Vừa khi Gia-bin, vua Hát-so, đã hay các sự này, bèn sai sứ giả đến cùng Giô-báp, vua Ma-đôn, đến cùng Sim-rôn, vua Ạc-sáp, 11:2 cùng các vua ở miền bắc, hoặc ở trên núi, trong đồng, miền nam Ki-nê-rét, xứ thấp, hay là trên các nơi cao Đô-rơ về phía tây. 11:3 Lại sai đến cùng dân Ca-na-an ở về phía đông và về phía tây, cùng dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít ở trong núi, và đến cùng dân Hê-vít ở nơi chân núi Hết-môn, trong xứ Mích-ba. 11:4 Các vua này với hết thảy quân lính mình bèn kéo ra, một dân đông vô số, như cát nơi bờ biển, có ngựa và xe theo rất nhiều. 11:5 Hết thảy các vua này đã hẹn nhau đến đóng trại chung gần nước Mê-rôm, đặng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. 11:6 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Chớ sợ, vì ngày mai tại giờ này, ta sẽ phó hết thảy chúng nó bị chết trước mặt Y-sơ-ra-ên; người sẽ cắt nhượng ngựa, và đốt các xe cộ chúng nó nơi lửa. 11:7 Vậy, Giô-suê và hết thảy chiến sĩ người lập tức đi đến, xông vào chúng nó gần nước Mê-rôm, 11:8 và Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên. Giô-suê và hết thảy chiến sĩ đánh đuổi theo chúng nó cho đến Si-đôn lớn, cho đến Mít-rê-phốt-Ma-im, và đến trũng Mích-va về phía đông, chẳng để thoát khỏi một ai hết. 11:9 Giô-suê làm cho chúng nó y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người, cắt nhượng ngựa, và đốt xe cộ của chúng nó nơi lửa. 11:10 Trong một lúc đó, khi trở về, Giô-suê lấy Hát-so, và dùng gươm giết vua nó; Hát-so xưa vốn là kinh đô của các nước này. 11:11 Giô-suê và quân lính dùng lưới gươm giết hết thảy người ở trong thành, chẳng còn lại vật chi có hơi thở, và người phóng hỏa thành Hát-so. 11:12 Giô-suê cũng bắt các vua này, dùng lưới gươm giết đi, và chiếm các thành của họ mà diệt đi, y như Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền dặn. 11:13 Nhưng Y-sơ-ra-ên không đốt một thành nào ở trên gò nổi, trừ ra Hát-so, mà Giô-suê đã đốt. 11:14 Dân Y-sơ-ra-ên đoạt lấy về phần mình hết hầy hóa tài và hết thảy súc vật của các thành này; nhưng dùng lưới gươm giết mọi loài người cho đến chừng đã diệt hết, chẳng còn để lại vật nào có hơi thở. 11:15 Mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se, tôi tớ Ngài, thì Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê, và Giô-suê làm theo phàm điều gì Đức Giê-hô-va phán dặn Môi-se, Giô-suê không bỏ sót gì hết. 11:16 Vậy, Giô-suê chiếm lấy cả xứ này, nào núi, nào cả miền nam, nào toàn xứ Gô-sen, nào đất thấp và đồng bằng, nào núi Y-sơ-ra-ên cùng xứ thấp nó, 11:17 từ phía núi trụi mọc lên phía Sê-i-rơ cho đến Ba-anh-Gát trong trũng Li-ban, tại chân núi Hết-môn. Người bắt hết thảy vua các miền đó, đánh và giết đi. 11:18 Giô-suê đánh giặc cùng các vua này lâu ngày. 11:19 Chẳng có một thành nào lập hòa cùng dân Y-sơ-ra-ên, trừ ra dân Hê-vít ở tại Ga-ba-ôn. Dân Y-sơ-ra-ên nhờ giặc giã mà chiếm lấy hết thảy. 11:20 Vì Đức Giê-hô-va để cho lòng các vua ấy cố chấp mà chinh chiến cùng Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ bị diệt đi, không được thương xót, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. 11:21 Trong lúc đó, Giô-suê đi trừ diệt dân A-na-kim, nào ở trong núi, ở Hép-rôn, ở Đê-bia, ở A-náp, hay là ở trên khắp núi Giu-đa và núi Y-sơ-ra-ên; Giô-suê tận diệt chúng nó luôn với các thành của họ. 11:22 Chẳng còn người A-na-kim nào

trong xứ Y-sơ-ra-ên, chỉ ở tại Ga-xa, Gát, và Ách-đốt thì có. 11:23 Vậy, Giô-suê chiếm cả xứ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se, và ban xứ cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, tùy sự chia phân từng chi phái. Bấy giờ, xứ được bình tịnh, không còn giặc giã.

Giô-suê 12

12:1 Này các vua của xứ mà Y-sơ-ra-ên đã đánh bại, và chiếm lấy xứ của họ ở bên kia sông Giô-đanh, về phía mặt trời mọc, từ khe A-t-nôn đến núi Hết-môn, với toàn đồng bằng về phía đông. 12:2 Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn. Người quản hạt từ A-rô-e, là thành ở mé khe A-t-nôn, và từ giữa dòng khe, phân nửa xứ Ga-la-át cho đến khe Gia-bốc, là giới hạn dân Am-môn; 12:3 lại quản hạt đồng bằng cho đến biển Ki-nê-rét về phía đông, cho đến biển của đồng bằng tức là Biển mặn, ở phía đông về hướng Bết-Giê-si-mốt; cũng quản hạt miền nam dưới chân triền núi Phích-ga. 12:4 Kể đến địa phận của Ốc, vua Ba-san, là một người còn sót của dân Rê-pha-im ở tại Ách-ta-rốt và Êt-rê-i. 12:5 Người quản hạt núi Hết-môn, miền Sanh-ca, và cả xứ Ba-san, cho đến giới hạn dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, cùng đến lối giữa xứ Ga-la-át, là giới hạn của Si-hôn, vua Hết-bôn. 12:6 Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại chúng nó; rồi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ban địa phận chúng nó cho người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se làm sản nghiệp. 12:7 Này là các vua của xứ mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại ở bên này sông Giô-đanh, về phía tây từ Ba-anh-Gát trong trũng Li-ban, cho đến núi trụi nổi lên về hướng Sê-i-rơ. Tùy sự phân chia từng chi phái, Giô-suê ban cho các chi phái Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, 12:8 núi, xứ thấp, đồng bằng, gò nổi, đồng vắng, và miền nam, tức là cả xứ dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. 12:9 Vua Giê-ri-cô, vua A-hi vốn ở nơi cạnh Bê-tên, 12:10 vua Giê-ru-sa-lem, vua Hép-rôn, 12:11 vua Giát-mút, vua La-ki, 12:12 vua Êc-lôn, vua Ghê-xe, 12:13 vua Đê-bia, vua Ghê-đe, 12:14 vua Họt-ma, vua A-rát, 12:15 vua Líp-na, vua A-đu-lam, 12:16 vua Ma-kê-đa, vua Bê-tên, 12:17 vua Thấp-bu-ách, vua Hê-phe, 12:18 vua A-phéc, vua Sa-rôn, 12:19 vua Ma-đôn, vua Hát-so, 12:20 vua Sim-rôn-Mê-rôn, vua Ạc-sáp, 12:21 vua Tha-a-nác, vua Mê-ghi-đô, 12:22 vua Kê-đe, vua Giốc-nê-am, ở tại Cạt-mên, 12:23 vua Đô-rơ ở trên các nơi cao Đô-rơ, vua Gô-im ở Ghinh-ganh, 12:24 và vua Thiệt-sa; hết thảy là ba mươi một vua.

Giô-suê 13

13:1 Giô-suê đã già tuổi cao, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng người rằng: Người đã già tuổi đã cao, phần xứ phải đánh lấy hãy còn nhiều lắm. 13:2 Xứ còn lại là đây: hết thảy miền của dân Phi-li-tin, và cả địa phận dân Ghê-su-rít; 13:3 từ sông Si-cô đối ngang xứ Ê-díp-tô, cho đến giới hạn Êc-rôn về phía bắc, vốn kể là miền Ca-na-an, thuộc về năm vua Phi-li-tin, là vua Ga-xa vua Ách-đốt, vua Ách-ca-lôn, vua Gát, vua Êc-rôn và vua dân A-vim; 13:4 lại về phía nam, cả xứ Ca-na-an và Mê-a-ra, vốn thuộc về dân Si-đôn, cho đến A-phéc, cho đến giới hạn dân A-mô-rít; 13:5 còn luôn xứ dân Ghi-bê-lít, và cả Li-ban về phía mặt trời mọc, từ Ba-anh-Gát ở dưới chân núi Hết-môn, cho đến nơi vào ranh Ha-mát; 13:6 lại còn dân ở trên núi, từ Li-ban cho đến Mít-rê-phốt-Ma-im, tức là các dân Si-đôn. Ấy chính ta sẽ đuổi chúng nó khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Song người hãy bắt thăm chia xứ này cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, y như ta đã truyền cho người. 13:7 Vậy bây giờ, hãy chia xứ này cho chín chi phái, và phân nửa chi phái Ma-na-se. 13:8 Người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh bởi Môi-se phần sản nghiệp mình ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông, y như Môi-se, tôi tớ Đức Giê-hô-va, đã phát cho chúng nó; 13:9 tức là xứ từ A-rô-e ở trên mé khe A-t-nôn và thành ở giữa trũng,

cùng cả xứ đồng bằng tự Mê-đê-ba chí Đê-bôn; 13:10 và hết thảy những thành của Si-hôn, vua A-mô-rít, trị vì tại Hết-bôn, cho đến giới hạn dân Am-môn; 13:11 lại xứ Ga-la-át cùng địa phận dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, khắp núi Hết-môn và toàn Ba-san cho đến Sanh-ca; 13:12 cũng được toàn nước vua Ốc trong Ba-san, vốn trị vì tại Ách-ta-rốt và Êt-ri-i; người là kẻ chốt trong dân Rê-pha-im còn sót lại. Môi-se đánh bại và đuổi chúng nó đi. 13:13 Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không đuổi đi dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít. Ấy vậy, dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít còn ở giữa dân Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay. 13:14 Song Môi-se không phát phần sản nghiệp cho chi phái Lê-vi: những của lễ dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, ấy là phần sản nghiệp của chi phái đó, y như Ngài đã phán cùng Môi-se. 13:15 Vậy, Môi-se có phát một phần cho chi phái Ru-bên tùy theo họ hàng của chúng. 13:16 Địa phận chi phái Ru-bên chạy từ A-rô-e trên mé khe Ất-nôn, và từ thành ở giữa trũng, cùng toàn đồng bằng gần Mê-đê-ba; 13:17 Hết-bôn và các thành nó ở nơi đồng bằng là Đê-bôn, Ba-mốt-Ba-anh, Bết-Ba-anh-Mê-ôn, 13:18 Gia-hát, Kê-đê-mốt, Mê-phát, 13:19 Ki-ri-a-ta-im, Síp-ma, Xê-rét-Ha-sa-cha ở trên núi của trũng, 13:20 Bết-Phê-o, các triền núi Phích-ga, Bết-Giê-si-mốt, 13:21 các thành của xứ đồng bằng, toàn nước Si-hôn, vua dân A-mô-rít, vốn cai trị tại Hết-bôn, mà Môi-se đã đánh bại, với quan trưởng Ma-đi-an, là Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, và Rê-ba, tức các quan trưởng làm chư hầu Si-hôn, và ở trong xứ. 13:22 Trong những người mà dân Y-sơ-ra-ên dùng gươm giết, thì có thuật sĩ Ba-la-am, con trai của Bê-ô. 13:23 Địa phận người Ru-bên có sông Giô-đanh làm giới hạn. Đó là sản nghiệp của người Ru-bên, tùy theo những họ hàng, thành ấp, và làng xóm của họ. 13:24 Môi-se cũng có phát một phần cho chi phái Gát, tùy theo họ hàng của chúng. 13:25 Địa phận của chi phái Gát là Gia-ê-xe, các thành Ga-la-át, phân nửa xứ dân Am-môn, cho đến A-rô-e đối ngang Ráp-ba; 13:26 và từ Hết-bôn cho đến Ra-mát-Mít-bê, cùng Bê-tô-nim; đoạn từ Ma-ha-na-im cho đến bờ cõi Đê-bia. 13:27 Còn trong trũng thì Bết-Ha-ram, Bết-Nim-ra, Su-cốt, và Xa-phôn, tức là phần còn lại của nước Si-hôn, vua Hết-bôn; luôn sông Giô-đanh và miền Giô-đanh cho đến cuối biển Ki-nê-rét tại bên kia sông Giô-đanh về phía đông. 13:28 Đó là sản nghiệp của người Gát, tùy theo những họ hàng, thành ấp, và làng xóm của họ. 13:29 Môi-se cũng có phát một phần cho phân nửa chi phái Ma-na-se, tùy theo họ hàng của chúng, là phần vẫn còn thuộc về phân nửa chi phái Ma-na-se. 13:30 Địa phận của họ là từ Ma-ha-na-im, toàn Ba-san, cả nước Ốc, vua Ba-san, và các thôn Giai-rơ trong Ba-san, có sáu mươi thành. 13:31 Phân nửa xứ Ga-la-át, Ách-ta-rốt, và Êt-rê-i, là hai thành về nước Ốc tại Ba-san, đã phát cho phân nửa con cháu Ma-ki, chít của Ma-na-se, tùy theo họ hàng của chúng. 13:32 Đó là các sản nghiệp mà Môi-se phân phát tại trong đồng bằng Mô-áp, ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông, đối ngang Giê-ri-cô. 13:33 Song Môi-se không phát sản nghiệp cho chi phái Lê-vi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là sản nghiệp của chi phái ấy, y như Ngài đã phán cùng họ vậy.

Giô-suê 14

14:1 Đây là các phần dân Y-sơ-ra-ên nhận lãnh làm sản nghiệp trong xứ Ca-na-an, mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai Nun, và các trưởng lão của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên phân phát cho. 14:2 Người ta bắt thăm chia xứ cho chín chi phái, và cho phân nửa chi phái, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn. 14:3 Môi-se đã phát cho hai chi phái và cho phân nửa chi phái kia phần sản nghiệp ở bên kia sông Giô-đanh; nhưng tại giữa họ người không phát phần sản nghiệp cho chi phái Lê-vi. 14:4 Con cháu Giô-sép phân làm hai chi phái, là Ma-na-se và Ép-ra-im; người ta không lấy phần sản nghiệp trong xứ mà phát cho người Lê-vi, nhưng chỉ phát mấy thành đặt ở, với đất chung quanh thành, để dùng cho các bầy súc vật và tài sản của họ. 14:5 Dân Y-sơ-ra-ên làm y theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se mà chia xứ. 14:6 Vả, con cháu Giu-đa đến gần Giô-suê tại Ghinh-ganh, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, nói cùng người rằng: Ông biết điều thuộc về tôi và ông mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, người của Đức Chúa Trời, tại Ca-đê-Ba-nê-a. 14:7 Khi Môi-se, tôi tớ của

Đức Giê-hô-va, ở Ca-đê-Ba-nê-a sai tôi đi do thám xứ, thì tôi đã được bốn mươi tuổi; và tôi thuật lại cho người thật tình. 14:8 Các anh em đồng đi lên với tôi làm cho bá tánh sờn lòng; còn tôi trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi. 14:9 Trong ngày đó, Môi-se có thể mà rằng: Quả thật đất mà chân người đã đạp đến sẽ thuộc về người và con cháu người làm sản nghiệp đời đời; vì người trung thành đã vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta. 14:10 Kìa, trong bốn mươi năm nay, từ khi Ngài phán lời này cùng Môi-se, đang khi Y-sơ-ra-ên còn đi trong đồng vắng, Đức Giê-hô-va đã bảo tồn sanh mạng tôi đến bây giờ, và ngày nay tôi được tám mươi năm tuổi. 14:11 Rày tôi cũng còn mạnh khỏe như ngày Môi-se sai tôi đi; tôi vẫn còn sức mà tôi có hồi đó, đứng đi đánh giặc, hoặc vào ra. 14:12 Vậy, hãy ban cho tôi núi này, mà Đức Giê-hô-va đã phán đến trong ngày đó; vì bây giờ, ông đã hay rằng có dân A-na-kim và các thành lớn bền vững ở đó. Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng tôi, và tôi sẽ đuổi chúng nó đi, y như Ngài đã phán chẳng. 14:13 Giô-suê bèn chúc phước cho người, và ban Hép-rôn cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, làm sản nghiệp. 14:14 Bởi cớ đó, Hép-rôn bị ban cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, làm sản nghiệp cho đến ngày nay; vì người có trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 14:15 Vả, khi xưa Hép-rôn gọi là Ki-ri-át-A-ra-ba: A-ra-ba là người giềnh giàng hơn hết trong dân A-na-kim. Từ đây về sau xứ được bình tịnh, không còn giặc giã.

Giô-suê 15

15:1 Phần đất bắt thăm trúng về chi phái Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng, chạy từ phía giới hạn Ê-đôm tại đồng vắng Xin về phía nam, đến cuối miền nam. 15:2 Giới hạn phía nam chạy từ đầu Biển mặn, tức là từ phía ở ngay về hướng nam; 15:3 rồi từ dốc Ạc-ráp-bim chạy dài xuống miền nam, đi ngang qua Xin, lên phía nam Ca-đê-Ba-nê-a, đi ngang qua Hết-rôn, lên hướng Ắt-đa, vòng qua Cạt-ca, 15:4 đi ngang về hướng Ắt-nôn, đổ vào khe Ê-díp-tô, rồi giáp biển. Ấy đó sẽ là giới hạn phía nam của các người. 15:5 Giới hạn về hướng đông là từ Biển mặn cho đến vàm sông Giô-đanh. Giới hạn phía bắc chạy từ phía biển nơi vàm sông Giô-đanh, 15:6 đi lên Bết-Hốt-la, trải qua phía bắc Bết-A-ra-ba, và chạy đến hòn đá Bô-han con trai của Ru-bên. 15:7 Đoạn, giới hạn này đi lên về hướng Đê-bia, từ trứng A-cô chạy tới hướng bắc về phía Ghinh-ganh, đối ngang dốc A-đu-mim tại phía nam khe; rồi trải qua gần mé nước Ên-Sê-mét, và giáp Ên-Rô-ghên. 15:8 Từ đó giới hạn đi lên ngang qua trứng con trai Hi-nôm, về cạnh nam của Giê-hu, tức là Giê-ru-sa-lem. Kế đó, nó chạy lên cho đến chót núi nằm ngang trứng Hi-nôm về hướng tây, ở đầu phía bắc trứng Rê-pha-im. 15:9 Giới hạn này chạy từ chót núi đến suối nước Nép-thô-ách, và ăn về hướng các thành của núi Ép-rôn; rồi đi luôn đến Ba-la, là Ki-ri-át-Giê-a-rim. 15:10 Nó vòng từ Ba-la qua hướng tây về lối núi Sê-i-rơ, rồi theo hướng bắc đi ngang qua phía núi Giê-ra-im, tức là Kê-sa-lôn; kế chạy xuống đến Bết-Sê-mét và qua Thim-na. 15:11 Từ đó giới hạn này cứ đi theo phía bắc Ếc-rôn; đoạn băng qua hướng Siếc-rôn, trải qua núi Ba-la, ăn thẳng đến Giáp-nê-ên, rồi giáp biển. 15:12 Còn giới hạn phía tây, ấy là biển lớn. Đó là giới hạn về bốn phía của người Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng. 15:13 Người ta ban cho ca-lép, con trai Giê-phu-nê, một phần ở giữa người Giu-đa, tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán cho Giô-suê, là thành của A-ra-ba, cha A-nác. Ấy là thành Hép-rôn. 15:14 Ca-lép bèn đuổi đi ba con trai của A-nác, là Sê-sai, A-hi-man, và Tha-mai. 15:15 Từ đó người đi lên đánh dân thành Đê-bia; thuở xưa tên Đê-bia là Ki-ri-át-Sê-phe. 15:16 Ca-lép nói rằng: Ta sẽ gả con gái ta là Ạc-sa, làm vợ cho người nào đánh và chiếm lấy Ki-ri-át-Sê-phe. 15:17 Ôt-ni-ên, con trai của Kê-na, cháu Ca-lép, bèn chiếm được thành; Ca-lép gả Ạc-sa, con gái mình, cho người làm vợ. 15:18 Vả, xảy khi nàng vào nhà Ôt-ni-ên, có thúc giục người xin cha mình một sở ruộng. Nàng leo xuống lừa; Ca-lép hỏi rằng: Con muốn chi? 15:19 Nàng thưa rằng: Xin cha ban một cửa phước cho con; vì cha lập con nơi đất miền nam, nên hãy cho con mấy suối nước. Người bèn ban cho nàng các suối ở trên và ở dưới. 15:20 Đó là sản nghiệp của chi phái Giu-đa,

tùy theo những họ hàng của chúng. 15:21 Các thành ở đầu cùng chi phái Giu-đa, về phía ranh Ê-đôm tại miền nam là: Cáp-sê-ên, Ê-đê, Gia-gua, 15:22 Ki-na, Đì-mô-na, A-đê-a-đa, 15:23 Kê-đê, Hát-so, Gít-nan, 15:24 Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt, 15:25 Hát-so-Ha-đa-tha, Kê-ri-giốt-Hết-rôn, tức là Hát-so; 15:26 A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa, 15:27 Hát-sa-ga-đa, Hết-môn, Bết-Pha-lê, 15:28 Hát-sa-Su-anh, Bê-e-Sê-ba, Bi-sốt-gia, 15:29 Ba-la, Y-dim, Ê-xem, 15:30 Ê-thô-lát, Kê-sinh, Họt-ma, 15:31 Xiếc-lát, Mát-ma-na, San-sa-na, 15:32 Lê-ba-ốt, Si-lim, A-in, và Rim-môn: hết thảy là hai mươi chín thành với các làng của nó. 15:33 Trong đồng bằng là: Êt-tha-ôn, Xô-rê-a. Át-na 15:34 Xa-nô-ách, Ên-ga-nim, Tháp-bu-ách, Ê-nam, 15:35 Giạt-mút, A-đu-lam, Sô-cô, A-xê-ca 15:36 Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, Ghê-đê-ra, và Ghê-đê-rô-tha-im: hết thảy là mười bốn thành với các làng của nó. 15:37 Lại có Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đanh-Gát, 15:38 Đì-lan, Mít-bê, Giốc-thê-ên, 15:39 La-ki, Bốt-cát, Êc-lôn, 15:40 Cáp-bôn, Lách-ma, Kít-lít, 15:41 Ghê-đê-rốt, Bết-Đa-gôn, Na-a-ma, và Ma-kê-đa: hết thảy là mười sáu thành với các làng của nó; 15:42 Líp-na, Ê-the, A-san, 15:43 Díp-tách, Át-na, Nết-síp, 15:44 Kê-i-la, A-xíp, và Ma-rê-sa: hết thảy là chín thành với các làng của nó; 15:45 Êc-rôn, với các thành địa hạt và làng của nó; 15:46 các thành ở gần Ách-đốt cùng các làng của nó, từ Êc-rôn về hướng tây; 15:47 Ách-đốt, các thành địa hạt, cùng các làng của nó; Ga-xa, các thành địa hạt, cùng các làng của nó, cho đến khe Ê-díp-tô, và biển lớn dùng làm giới hạn. 15:48 Trong miền núi là: Sa-mia, Giạt-thia, Sô-cô, 15:49 Đa-na, Ki-ri-át-Sa-na, tức là Đê-bia, 15:50 A-náp, Êt-thê-mô, A-nim, 15:51 Gô-sen, Hô-lôn, Ghi-lô: hết thảy mười một thành cùng các làng của nó; 15:52 A-ráp, Ru-ma, Ê-sê-an, 15:53 Gia-num, Bết-Tháp-bu-ách, A-phê-ca, 15:54 Hum-ta, Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn và Si-ô: hết thảy chín thành với các làng của nó; 15:55 Ma-ôn, Cạt-mên, Xíp, Giu-ta, 15:56 Gít-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-ách; 15:57 Ca-in, Ghi-bê-a, và Thim-na: hết thảy mười thành với các làng của nó; 15:58 Hanh-hun, Bết-Xu-rơ, Ghê-đô, 15:59 Ma-a-rát, Bết-A-nốt và Ên-thê-côn: hết thảy sáu thành với các làng của nó; 15:60 Ki-ri-át-Ba-anh, tức là Ki-ri-át-Giê-a-rim, và Ráp-ba: hết thảy hai thành với các làng của nó; 15:61 trong đồng vắng có Bết-A-ra-ba, Mi-đin, Sê-ca-ca; 15:62 Níp-san, Yết-Ha-mê-lách, và Ên-ghê-đi: hết thảy sáu thành với các làng của nó. 15:63 Vả, người Giu-đa không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem; nên dân Giê-bu-sít còn ở chung cùng người Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay.

Giô-suê 16

16:1 Phần đất bắt thăm trúng về con cháu Giô-sép trải từ sông Giô-đanh về Giê-ri-cô, từ các suối của Giê-ri-cô về hướng đông, chạy dọc theo đồng vắng từ thành Giê-ri-cô lên đến núi Bê-tên. 16:2 Giới hạn bằng từ Bê-tên đến Lu-xơ, đi qua bờ cõi dân A-rê-kít tại A-ta-sốt; 16:3 kể chạy xuống hướng tây về phía bờ cõi dân Giáp-lê-tít, cho đến bờ cõi Bết-Hô-rôn dưới và Ghê-xe, rồi giáp biển. 16:4 Ấy là tại đó mà con cháu của Giô-sép, Ma-na-se và Ép-ra-im, lãnh phần sản nghiệp mình. 16:5 Đây là giới hạn của Ép-ra-im, tùy theo những họ hàng của chúng. Giới hạn của sản nghiệp họ ở về phía đông, từ A-tê-rốt-A-đa cho đến Bết-Hô-rôn trên, 16:6 thẳng qua tây tại hướng bắc của Mít-mê-thát; rồi vòng qua đông về lối Tha-a-nát-Si-lô, và qua khỏi đó đến Gia-nô-ách theo phía đông; 16:7 kể chạy từ Gia-nô-ách xuống A-ta-rốt và Na-ra-tha, đụng Giê-ri-cô, rồi giáp sông Giô-đanh. 16:8 Từ Tháp-bu-ách giới hạn đi về hướng tây đến khe Ca-na, rồi giáp biển. Đó là sản nghiệp của chi phái Ép-ra-im, tùy theo những họ hàng của chúng. 16:9 Người Ép-ra-im cũng có những thành và làng riêng ra giữa sản nghiệp của người Ma-na-se. 16:10 Song họ không đuổi được dân Ca-na-an ở tại Ghê-xe; nên dân Ca-na-an ở giữa Ép-ra-im cho đến ngày nay, nhưng phải nộp thuế.

Giô-suê 17

17:1 Người ta cũng bắt thăm cho chi phái Ma-na-se, vì người là con đầu lòng của Giô-sép. Con Ma-ki, con đầu lòng của Ma-na-se, và cha của Ga-la-át, bởi người là chiến sĩ, nên có được xứ Ga-la-át và Ba-san. 17:2 Người ta bắt thăm cho các con khác của Ma-na-se, tùy theo những họ hàng của chúng: về con cháu A-bi-ê-se, về con cháu Hê-léc, về con cháu Ất-ri-ên, về con cháu Si-chem, về con cháu Hê-phe, về con cháu Sê-mi-đa. Đó là các con trai của Ma-na-se, cháu Giô-sép, tùy theo những họ hàng của chúng. 17:3 Vả, Xê-lô-phát, con trai của Hê-phe, cháu của Ga-la-át, chết của Ma-ki, chít của Ma-na-se, không có con trai, chỉ có con gái, tên là Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa. 17:4 Các con gái này đến trước mặt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, trước mặt Giô-suê, con trai Nun, và trước mặt các quan trưởng, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se ban cho chúng tôi một phần sản nghiệp trong anh em chúng tôi. Giô-suê vâng mạng của Đức Giê-hô-va, bèn ban cho một phần sản nghiệp trong anh em của cha các con gái đó. 17:5 Vậy, mười phần bắt thăm trúng cho Ma-na-se, trừ ra xứ Ga-la-át và Ba-san ở bên kia sông Giô-đanh; 17:6 vì các con gái Ma-na-se có một phần sản nghiệp tại giữa các con trai người, còn xứ Ga-la-át thuộc về các con trai khác của Ma-na-se. 17:7 Giới hạn của Ma-na-se từ A-se đến Mít-mê-thát đối ngang Si-chem, rồi chạy đến Gia-min về lối dân Ên-Tháp-bu-ách. 17:8 Xứ Tháp-bu-ách thuộc về Ma-na-se; nhưng thành Tháo-bu-ách gần bờ cõi Ma-na-se, thì thuộc về người Êp-ra-im. 17:9 Từ đó giới hạn chạy xuống phía nam khe Ca-na; các thành đó ở giữa các thành Ma-na-se, đều thuộc về Êp-ra-im. Giới hạn Ma-na-se ở về phía bắc của khe, và giáp biển. 17:10 Phần ở hướng nam thuộc về Êp-ra-im, phần ở hướng bắc thuộc về Ma-na-se, còn biển dùng làm giới hạn; hai phần này giáp A-se về phía bắc, và Y-sa-ca về phía đông. 17:11 Trong địa phận Y-sa-ca và A-se Ma-na-se cũng được Bết-Sê-an và các thành địa hạt, Gíp-lê-am và các thành địa hạt, dân cư của Đô-rơ và các thành địa hạt, dân cư của Ên-Đô-rơ và các thành địa hạt, dân cư của Tha-na-ác và các thành địa hạt, dân cư của Mê-gi-đô, các thành địa hạt nó, và ba cái đồng cao. 17:12 Con cháu Ma-na-se chẳng đỏi được dân các thành ấy, vì dân Ca-na-an định ý ở trong xứ đó. 17:13 Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên đã được cường thịnh, bèn bắt dân Ca-na-an phải phục dịch; song chẳng đỏi chúng nó được hết. 17:14 Vả, con cháu của Giô-sép nói cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi đã thành một dân đông, vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho chúng tôi đến ngày nay; vậy tại làm sao ông ban cho chúng tôi chỉ một phần đất làm sản nghiệp? 17:15 Giô-suê đáp: Nếu các người đông như vậy, và núi Êp-ra-im rất hẹp cho các người, thì hãy lên khai phá rừng, dựng làm một chỗ ở cho mình trong xứ dân Phê-rê-sít và dân Rê-pha-im. 17:16 Nhưng con cháu Giô-sép đáp rằng: Núi không đủ chỗ cho chúng tôi; còn miền đồng bằng, hết thấy dân Ca-na-an ở đó, dân Bết-Sê-an, và người ở các thành địa hạt nó, luôn những người ở trong rừng Gít-rê-ên, đều có thiết xa. 17:17 Giô-suê bèn nói cùng nhà Giô-sép, tức là Êp-ra-im và Ma-na-se, mà rằng: Người là một dân đông, có sức lớn, sẽ chẳng lãnh chỉ một phần đất thôi; 17:18 nhưng núi sẽ thuộc về người; dầu là một cái rừng, người sẽ khai phá nó, và các bờ cõi nó sẽ thuộc về người; vì người sẽ đỏi dân Ca-na-an, mặc dầu chúng nó có thiết xa và là cường thịnh.

Giô-suê 18

18:1 Cả hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm hiệp tại Si-lô, và lập hội mạc tại đó: xứ đều phục trước mặt họ. 18:2 Nhưng trong dân Y-sơ-ra-ên còn lại bảy chi phái mà người ta chưa phân phát phần sản nghiệp cho. 18:3 Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người lần nữa cho đến chừng nào, không đi chiếm xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người? 18:4 Hãy chọn từng chi phái ba người, rồi ta sẽ sai đi; các người này sẽ đứng dậy đi khắp xứ, lấy địa đồ để phân chia, rồi sẽ trở về cùng ta. 18:5 Họ sẽ chia xứ làm bảy phần; Giu-đa sẽ ở trong giới hạn mình nơi miền nam; còn nhà Giô-sép ở trong giới hạn mình nơi miền bắc. 18:6 Vậy, các người hãy lấy địa đồ của xứ làm bảy phần, đem về đây cho ta; rồi ta sẽ bắt thăm cho các người tại đây trước Giê-hô-va Đức Chúa

Trời chúng ta. 18:7 Nhưng không có phần cho người Lê-vi tại giữa các người; bởi vì chức tế lễ của Đức Giê-hô-va là sản nghiệp của các người đó; còn Gát, Ru-bên, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh phần sản nghiệp mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho họ ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông. 18:8 Vậy, các người ấy đứng dậy đi; Giô-suê truyền lệnh cho các người đi đặt lấy địa đồ của xứ, mà rằng: Hãy đi khắp xứ lấy địa đồ, rồi trở về cùng ta; ta sẽ bắt thăm tại đây cho các người trước mặt Đức Giê-hô-va ở Si-lô. 18:9 Các người ấy bèn đi khắp xứ, vẽ địa đồ trên một quyển sách chia làm bảy phần, tùy theo các thành; rồi trở về cùng Giô-suê ở trại quân tại Si-lô. 18:10 Giô-suê bèn bắt thăm cho chúng tại Si-lô, trước mặt Đức Giê-hô-va; tại đó Giô-suê chia xứ ra cho dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo các chi phái của họ. 18:11 Thăm trúng nhằm chi phái Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng, và địa phận mà thăm chỉ định, ở nhằm giữa chi phái Giu-đa và chi phái Giô-sép. 18:12 Giới hạn của Bên-gia-min về phía bắc chạy từ Giô-đanh, đi lên phía sau Giê-ri-cô về hướng bắc; đoạn bỏ lên núi, rồi giáp đồng vắng Bết-A-ven. 18:13 Từ đó giới hạn đi ngang sau lưng Lu-xơ, cũng gọi là Bê-tên, tại phía nam, rồi chạy xuống A-ta-rốt-A-đa ở gần núi về phía nam Bết-Hô-rôn dưới. 18:14 Giới hạn giăng vòng từ phía tây về hướng nam, tức từ núi đối ngang Bết-Hô-rôn về phía nam; rồi giáp Ki-ri-át-Ba-anh, tức là Ki-ri-át-Giê-a-rim, thành của người Giu-đa. Đó là miền tây. 18:15 Miền nam khởi từ đầu Ki-ri-át-Giê-a-rim; giới hạn cứ chạy về phía tây, thẳng đến suối nước Nép-thô-ách; 18:16 rồi nó xuống đến đuôi núi nằm ngang trứng con trai Hi-nôm ở trong trứng Rê-pha-im, tại phía bắc; nó chạy xuống dọc theo trứng Hi-nôm ở sau lưng Giê-bu-sít, về phía nam, đoạn xuống đến Ên-Rô-ghên. 18:17 Giới hạn chạy về hướng bắc đến Ên-Sê-mét; từ đó thẳng về Ghê-li-lốt ở đối ngang dốc A-đu-mim, rồi chạy xuống đến hòn đá Bô-han, là con trai Ru-bên; 18:18 đoạn, nó đi ngang A-ra-ba về hướng bắc, và chạy xuống A-ra-ba. 18:19 Giới hạn liền đi ngang qua phía sau Bết-Hốt-la về hướng bắc, rồi giáp phía Biển mặn về hướng bắc ở đầu phía nam của sông Giô-đanh. Đó là giới hạn về phía nam. 18:20 Về phía đông nó giáp sông Giô-đanh. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, và giới hạn về bốn phía, tùy theo những họ hàng của chúng. 18:21 Các thành của chi phái Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng, là: Giê-ri-cô, Bết-Hốt-la, Ê-méc-kê-sít, 18:22 Bết-a-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên, 18:23 A-vim, Pha-ra, Óp-ra, 18:24 Kê-pha-A-mô-nai, Óp-ni, và Ghê-ba: hết thảy mười hai thành và các làng của nó; 18:25 Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt, 18:26 Mít-bê, Kê-phi-ra, Một-sa, 18:27 Rê-kem, Giết-bê-ên, Tha-rê-a-la, 18:28 Xê-la, Ê-lép, Giê-bu, tức là Giê-ru-sa-lem, Ghi-bê-át, Ki-ri-át: hết thảy mười bốn thành với các làng của nó. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng.

Giô-suê 19

19:1 Phần đất thứ nhì bắt thăm trúng về chi phái Si-mê-ôn, tùy theo những họ hàng của chúng; sản nghiệp của chi phái này ở giữa sản nghiệp người Giu-đa. 19:2 Chi phái Si-mê-ôn có trong sản nghiệp mình Bê-e-Sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa, 19:3 Hát-sa-Su-anh, Ba-la, Ê-xem, 19:4 Ên-thô-lát, Bê-thu, Họt-ma, 19:5 Xiéc-lác, Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sa, 19:6 Bết-Lê-ba-ốt, và Sê-a-ru-chen: hết thảy mười ba thành cùng các làng của nó; 19:7 A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san: hết thảy bốn thành cùng các làng của nó; 19:8 luôn hết các làng ở chung quanh những thành ấy cho đến Ba-lát-Bê-e, tức là Ra-ma ở miền nam. Đó là sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:9 Sản nghiệp của người Si-mê-ôn vốn chiếc ở phần đất của người Giu-đa: vì phần của người Giu-đa lấy làm lớn quá; vậy người Si-mê-ôn có sản nghiệp mình tại giữa sản nghiệp của họ. 19:10 Phần đất thứ ba bắt thăm trúng về người Sa-bu-lôn, tùy theo những họ hàng của chúng. Giới hạn của sản nghiệp họ chạy đến Sa-rít. 19:11 Giới hạn đi lên hướng tây về lối Ma-rê-a-la, và đặng Đáp-bê-sét, rồi đến khe đối Giốc-nê-am. 19:12 Từ Sa-rít nó vòng qua hướng đông, tức về hướng mặt trời mọc, trên giáp giới Kít-lốt-Tha-bô; đoạn đi về hướng Đáp-rát, và lên đến Gia-phia; 19:13 từ đó nó chạy về hướng đông đến Gát-Hê-phe, và Êt-Cát-sin, mở dài thêm về lối Nê-a, mà đến Rim-môn. 19:14 Đoạn, giới hạn vòng lên

phía bắc về lối Ha-na-thôn, rồi giáp trùng Díp-thách-Ên. 19:15 Lại còn có thành Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Di-đê-a-la, và Bết-lê-hem; hết thấy mười hai thành với các làng của nó. 19:16 Các thành này cùng các làng của nó, ấy là sản nghiệp của người Sa-bu-lôn, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:17 Phần thứ tư bắt thăm trúng về con cháu Y-sa-ca, tùy theo họ hàng của chúng. 19:18 Giới hạn của chúng chạy đến Gít-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nem, 19:19 Ha-pha-ra-im, Si-ôn, A-na-cha-rát, 19:20 Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-bết; 19:21 Rê-mét, Ên-Ga-nim, Ên-Ha-đa, và Bết-phát-sét. 19:22 Kế giới hạn đựng Tha-bô, Sa-chát-si-ma, và Bết-Sê-mét, rồi giáp sông Giô-đanh: hết thấy mười sáu thành với các làng của nó. 19:23 Các thành này cùng những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Y-sa-ca, tùy theo họ hàng của chúng. 19:24 Phần thứ năm bắt thăm trúng về chi phái A-se, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:25 Giới hạn họ là Hên-cát, Ha-li, Bê-ten, Ạc-sáp, 19:26 A-lam-mê-léc, a-mê-át, và Mi-sê-anh. Hướng tây nó đựng Cạt-mên và khe Líp-nát; rồi vòng qua phía mặt trời mọc, 19:27 về lối Bết-Đa-gôn, đựng Sa-bu-lôn và trùng Díp-thách-Ên ở về phía bắc Bết-Ê-méc và Nê-i-ên; đoạn chạy về phía tả Ca-bun; 19:28 về Êp-rôn, Rê-hốp, Ham-môn, và Ca-na, cho đến thành lớn Si-đôn. 19:29 Giới hạn lại vòng về Ra-ma, cho đến thành kiên cố Ty-rơ, đoạn chạy hướng Hô-sa, rồi giáp biển tại miền Ạc-xíp. 19:30 Lại còn có U-ma, A-phéc, và Rê-hốp: hết thấy hai mươi thành cùng các làng của nó. 19:31 Các thành này và những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái A-se, tùy theo các họ hàng của chúng. 19:32 Phần thứ sáu bắt thăm trúng về con cháu Nép-ta-li, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:33 Giới hạn của họ chạy từ Hê-lép, từ cây dẻ bộp ở tại Sa-na-im, về lối A-đa-mi-Nê-kép và Giáp-nê-ên cho đến Lạc-cum, rồi giáp sông Giô-đanh. 19:34 Kế giới hạn vòng về hướng tây, đi đến Át-nốt-Tha-bô, rồi từ đó chạy về Hục-cốc. Phía nam giáp Sa-bu-lôn, phía tây giáp A-se và Giu-đa; còn phía mặt trời mọc có sông Giô-đanh. 19:35 Các thành kiên cố là: Xi-đim, Xe-rơ, Ha-mát, Ra-cát, Ki-nê-rét, 19:36 A-đa-ma, Ra-ma, Hát-so, 19:37 Kê-đê, Êt-rê-i, Ên-Hát-so, 19:38 Gi-rê-ôn, Mít-đa-Ên, Hô-rem, Bết-A-nát, và Bết-Sê-mét: hết thấy mười chín thành cùng các làng của nó. 19:39 Các thành này với những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Nép-ta-li, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:40 Phần thứ bảy bắt thăm trúng về chi phái Đan, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:41 Giới hạn sản nghiệp họ gồm Xô-rê-a, Êt-tha-ôn, Yết-Sê-mét, 19:42 Sa-la-bin, A-gia-lôn, Gít-la, 19:43 Ê-lôn, Thim-na-tha, Êc-rôn, 19:44 Ên-thê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-lát, 19:45 Giê-hút, Bê-nê-Bê-rác, Gát-Rim-môn, 19:46 Mê-Giát-côn, và Ra-côn, với đất đối ngang Gia-phô. 19:47 Vả, địa phận của người Đan là ra ngoài nơi mình; vì người Đan đi lên đánh chiếm lấy Lê-sem, rồi dùng lưới gươm diệt nó. Người Đan chiếm lấy nó làm sản nghiệp ở tại đó, và lấy tên Đan, tổ phụ mình, đặt cho Lê-sem. 19:48 Các thành này với những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Đan, tùy theo những họ hàng của chúng. 19:49 Khi người ta đã chia xứ theo giới hạn xong rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên lấy ở giữa mình một sản nghiệp mà cấp cho Giô-suê, con trai của Nun. 19:50 Dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng của Đức Giê-hô-va, cấp cho người cái thành mà người xin, tức là thành Thim-nát-Sê-rách trong núi Êp-ra-im. Người xây thành và ở tại đó. 19:51 Đó là các sản nghiệp mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun, và các trưởng tộc của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên, bắt thăm phân phát cho, tại Si-lô, ở cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy họ chia xong xứ là như vậy.

Giô-suê 20

20:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: 20:2 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Hãy lập các thành ẩn náu, mà ta đã cậy Môi-se phán cùng các ngươi, 20:3 hầu cho kẻ sát nhân vì bất ý giết ai có thể trốn đó được; các thành ấy dùng cho các ngươi ẩn náu khỏi kẻ báo thù huyết. 20:4 Kẻ sát nhân sẽ chạy trốn đến một của các thành này, đứng nơi cửa thành, thuật sự tình cho các trưởng lão của thành ấy nghe. Các trưởng lão sẽ tiếp dẫn người vào trong thành, chỉ định cho một chỗ ở tại giữa mình. 20:5 Nếu kẻ báo thù huyết đuổi theo, các trưởng lão chớ nộp kẻ sát nhân vào tay người; vì kẻ ấy

giết người lân cận mình, không có ý muốn, và trước khi vốn không ghét người. 20:6 Người phải ở trong thành ấy cho đến chừng chịu đoán xét trước mặt hội chúng, cho đến chừng thầy tế lễ thượng phẩm đang chức qua đời. Kể đó, kẻ sát nhân sẽ trở về vào thành và nhà mình, tức là thành mà mình đã trốn khỏi. 20:7 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên để riêng ra Kê-đê ở Ga-li-lê tại trên núi Nép-ta-li; Si-chem tại trên núi Ép-ra-im, và Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn, ở trên núi Giu-đa. 20:8 Bên kia sông Giô-đanh, phía đông thành Giê-ri-cô, trong chi phái Ru-bên, họ chỉ định Bết-se ở trong đồng bằng tại sa mạc; trong chi phái Gát, Ra-mốt tại xứ Ga-la-át; và trong chi phái Ma-na-se, Gô-lan ở xứ Ba-san. 20:9 Đó là các thành chỉ định cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, và cho khách lạ kiều ngụ trong đó; để người nào vô ý giết ai, có thể ẩn núp tại đó được, hầu cho không bị tay kẻ báo thù huyết giết chết, cho đến khi ứng hầu trước mặt hội chúng.

Giô-suê 21

21:1 Bấy giờ, các trưởng tộc người Lê-vi đến gần thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun, và các trưởng tộc của những chi phái Y-sơ-ra-ên, 21:2 nói cùng họ tại Si-lô trong xứ Ca-na-an, mà rằng: Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền ban những thành cho chúng tôi ở, và đất chung quanh thành để dùng cho súc vật chúng tôi. 21:3 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng Đức Giê-hô-va, lấy trong sản nghiệp mình những thành sau này, và đất chung quanh nó, mà cấp cho người Lê-vi. 21:4 Người ta bắt thăm cho các họ hàng Kê-hát; những con cháu của thầy tế lễ A-rôn về dòng Lê-vi bắt thăm được mười ba thành bởi trong chi phái Giu-đa, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái Bên-gia-min. 21:5 Còn những con cháu khác của Kê-hát, theo thăm được mười cái thành của chi phái Ép-ra-im, của chi phái Đan, và của phần nửa chi phái Ma-na-se. 21:6 Đoạn, con cháu Ghê-tôn, theo thăm được mười ba cái thành của chi phái Y-sa-ca, của chi phái A-se, của chi phái Nép-ta-li, và của phần nửa chi phái Ma-na-se ở Ba-san. 21:7 Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo những họ hàng của chúng, được mười hai cái thành của chi phái Ru-bên, của chi phái Gát, và của chi phái Sa-bu-lôn. 21:8 Dân Y-sơ-ra-ên bắt thăm cấp cho người Lê-vi các thành đó với đất chung quanh, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dặn cho. 21:9 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên lấy trong chi phái Giu-đa và trong chi phái Si-mê-ôn, các thành có chỉ tên đây, mà cấp cho. 21:10 Con cháu A-rôn về dòng Kê-hát, là con trai Lê-vi, được các thành ấy; vì phần thứ nhất bắt thăm trúng về họ. 21:11 Người ta bèn cấp cho họ thành Ki-ri-át-A-ra-ba, (A-ra-ba là cha của A-nác), tức là Hép-rôn ở trên núi Giu-đa, và đất chung quanh thành đó. 21:12 Còn địa phận của thành, và các làng nó, thì người ta cấp cho Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, làm sản nghiệp. 21:13 Người ta cấp cho con cháu thầy tế lễ A-rôn thành Hép-rôn, là thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, và đất chung quanh thành; Líp-na và đất chung quanh thành, 21:14 Giát-thia và đất chung quanh thành, Ê-thê-mô-a và đất chung quanh thành, 21:15 Hô-lôn và đất chung quanh thành, Đê-bia và đất chung quanh thành, 21:16 A-in và đất chung quanh thành, Giu-ta và đất chung quanh thành, Bết-Sê-mét và đất chung quanh thành: hết thầy chín cái thành của hai chi phái này. 21:17 Người ta lại lấy trong chi phái Bên-gia-min mà cấp cho họ. Ga-ba-ôn và đất chung quanh thành, Ghê-ba và đất chung quanh thành, 21:18 A-na-tốt và đất chung quanh thành, cùng Anh-môn và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành. 21:19 Cộng các thành của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, là mười ba cái thành với đất chung quanh. 21:20 Những người Lê-vi thuộc về họ hàng con cháu khác của Kê-hát, được mấy thành trong chi phái Ép-ra-im làm phần của mình. 21:21 Người ta cấp cho họ Si-chem, thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, ở trên núi Ép-ra-im, và đất chung quanh thành, Ghê-xe và đất chung quanh thành, 21:22 Kíp-sa-im và đất chung quanh thành, Bết-Hô-rôn và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành. 21:23 Người ta lấy trong chi phái Đan, cấp cho họ Ên-thê-kê và đất chung quanh thành, Ghi-bê-thôn và đất chung quanh thành, 21:24 A-gia-lôn và đất chung quanh thành, Gát-Rim-môn và đất chung quanh thành: hết thầy bốn cái thành. 21:25 Lại lấy trong phần nửa chi phái Ma-na-se, Tha-a-nác và đất chung quanh thành, Gát-Rim-môn

và đất chung quanh thành: hết thấy hai cái thành. 21:26 Cộng là mười cái thành và đất chung quanh thành cho những họ hàng của các con cháu khác của Kê-hát. 21:27 Người ta cũng lấy trong phân nửa chi phái Ma-na-se, thành Gô-lan ở xứ Ba-san, là thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, mà cấp cho con cháu Ghê-t-sôn về các họ hàng Lê-vi, và đất chung quanh thành ấy, Bết-ê-ra và đất chung quanh thành: hết thấy hai cái thành. 21:28 Lại lấy trong chi phái Y-sa-ca, Ki-si-ôn và đất chung quanh thành, Đáp-rát và đất chung quanh thành, 21:29 Giát-mút và đất chung quanh thành, Ên-gia-nim và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. 21:30 Từ trong chi phái A-se, lấy Mi-sê-anh và đất chung quanh thành, Áp-đôn và đất chung quanh thành, 21:31 Hên-cát và đất chung quanh thành Rê-hốp và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. 21:32 Cũng lấy trong chi phái Nép-ta-li, thành Kê-đê ở Ga-li-lê là thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, và đất chung quanh, Ha-mốt-Đô-rơ và đất chung quanh thành, Cạt-than và đất chung quanh thành: hết thấy ba cái thành. 21:33 Cộng các thành của người Ghê-t-sôn, tùy theo những họ hàng, là mười ba cái thành với đất chung quanh. 21:34 Người ta cũng lấy trong chi phái Sa-bu-lôn mà cấp cho những họ hàng con cháu Mê-ra-ri, tức là những người Lê-vi sau chót, thành Giốc-nê-am và đất chung quanh thành, Cạt-ta và đất chung quanh thành. 21:35 Đim-na và đất chung quanh thành, Na-ha-la và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. 21:36 Từ trong chi phái Ru-bên, lấy thành Bết-se và đất chung quanh thành, Giát-sa và đất chung quanh thành, 21:37 Kê-đê-mốt và đất chung quanh thành, Mê-phát và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. 21:38 Lại lấy trong chi phái Gát, thành Ra-mốt ở xứ Ga-la-át, là thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, và đất chung quanh thành, Ma-ha-na-im và đất chung quanh thành, 21:39 Hết-bôn và đất chung quanh thành, Gia-ê-xe và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. 21:40 Cộng các thành cấp cho con cháu Mê-ra-ri, tùy theo những họ hàng của chúng, tức là dư hậu các họ hàng Lê-vi, là mười hai cái thành. 21:41 Cộng các thành người Lê-vi ở giữa sản nghiệp dân Y-sơ-ra-ên là bốn mươi tám cái thành cùng đất chung quanh thành. 21:42 Mỗi thành ấy đều có đất chung quanh; hết thấy thành cũng đều như vậy. 21:43 Thế thì, Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên cả xứ mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ. Dân Y-sơ-ra-ên nhận làm sản nghiệp, và ở tại đó. 21:44 Đức Giê-hô-va làm cho tứ phía đều được an nghỉ, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ họ, chẳng có một kẻ thù nghịch nào còn đứng nổi trước mặt họ. Đức Giê-hô-va phó hết thấy kẻ thù nghịch vào tay họ. 21:45 Trong các lời lành mà Đức Giê-hô-va đã phán cho nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng có một lời nào là không thành: thấy đều ứng nghiệm hết.

Giô-suê 22

22:1 Bấy giờ, Giô-suê gọi người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se, 22:2 mà nói rằng: Các ngươi đã giữ theo mọi điều Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, truyền cho các ngươi, và có vâng theo tiếng ta trong mọi điều ta dặn biểu. 22:3 Trong khoảng lâu ngày nay, các ngươi không có bỏ anh em mình cho đến ngày nay, và có vâng giữ mọi điều phải vâng giữ, tức là mạng lịnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. 22:4 Nên bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi ban sự an nghỉ cho anh em các ngươi, y như lời Ngài đã phán. Vậy, hãy đi trở về trại các ngươi trong xứ thuộc về các ngươi mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho các ngươi ở bên kia sông Giô-đanh. 22:5 Song phải cẩn thận làm theo điều răn và luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho các ngươi, tức là thương yêu Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, đi theo đường lối Ngài, giữ các điều răn Ngài, trứu mến Ngài, và hết lòng hết ý phục sự Ngài. 22:6 Giô-suê bèn chúc phước cho họ, rồi cho họ về; họ đều trở về trại mình. 22:7 Vả, Môi-se đã ban cho phân nửa chi phái Ma-na-se một sản nghiệp ở tại Ba-san; còn Giô-suê ban cho phân nửa kia một sản nghiệp chung với anh em mình ở bên này sông Giô-đanh, về phía tây. Khi Giô-suê cho chúng trở về trại mình, thì chúc phước cho, 22:8 và nói rằng: Các ngươi trở về trại mình có đem của cải rất nhiều, có lắm bầy súc vật, cùng vàng, bạc, đồng, sắt, và áo xống phủ phê; hãy chia cho anh em mình của cướp được nơi thù nghịch các ngươi. 22:9

Vậy, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se lìa dân Y-sơ-ra-ên tại Si-lô ở xứ Ca-na-an, đứng trở về Ga-la-át, là sản nghiệp mình, mà mình đã nhận lấy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền cho. 22:10 Khi đến trong địa hạt Giô-đanh thuộc về xứ Ca-na-an, thì người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se lập một bàn thờ tại đó gần sông Giô-đanh; bàn thờ ấy xem thấy rất cao lớn. 22:11 Dân Y-sơ-ra-ên nghe được người ta nói rằng: Kìa người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lập một bàn thờ trong địa hạt Giô-đanh đối ngang xứ Ca-na-an, bên cạnh dân Y-sơ-ra-ên. 22:12 Khi dân Y-sơ-ra-ên hay được điều đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên bèn hiệp lại tại Si-lô, đứng kéo lên hăm đánh họ. 22:13 Dân Y-sơ-ra-ên sai Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, đến cùng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se tại xứ Ga-la-át; 22:14 cũng có mười trưởng tộc theo người, một trưởng tộc cho mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên; mỗi người trong họ là trưởng tộc của hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên. 22:15 Chúng đến gần người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se trong xứ Ga-la-át, mà nói rằng: 22:16 Cả hội chúng của Đức Giê-hô-va có hỏi như vậy: Sự bất trung này mà các người đã phạm cùng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là chi? Vì sao ngày nay các người bỏ Đức Giê-hô-va, mà lập một bàn thờ đứng phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va? 22:17 Tội ác của Phê-ô gây vạ cho cả hội chúng của Đức Giê-hô-va, mà đến bây giờ chúng ta chưa rửa sạch được, há là một việc nhỏ mọn cho chúng ta sao? 22:18 Ngày nay các người lại bỏ Đức Giê-hô-va ư! Vả, nếu ngày nay các người phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ngày mai chắc Ngài sẽ nổi giận cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. 22:19 Song nếu đất các người nhận được bị ô uế, thì hãy đi qua đất mà Đức Giê-hô-va đã chiếm lấy, là nơi đã lập đền tạm của Đức Giê-hô-va, và hãy lập nghiệp ở giữa chúng ta; nhưng chớ phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và đừng phân rẽ chúng ta ra, mà lập một bàn thờ kinh địch cùng bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta. 22:20 A-can, con trai Xê-rách, há chẳng có phạm một tội bất trung về vật đáng diệt, và cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va há chẳng nổi phừng cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sao? Và người ấy chẳng phải một mình chết vì tội mình đâu! 22:21 Bây giờ, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đáp cùng trưởng tộc hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên, mà rằng: 22:22 Giê-hô-va, Đức Chúa Trời toàn năng, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời toàn năng biết điều đó, và Y-sơ-ra-ên sẽ rõ! Nếu ấy là phản nghịch, nếu là bất trung cùng Đức Giê-hô-va, thì ngày nay chớ cứu chúng tôi! 22:23 Nếu chúng tôi có lập một bàn thờ đứng lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nếu để dâng của lễ thiêu, của lễ chay, và của lễ thù ân tại đó, nguyên chính Đức Giê-hô-va đòi lại chúng tôi! 22:24 Chúng tôi có ý lập bàn thờ, vì chúng tôi sợ con cháu của anh em một mai nói cùng con cháu chúng tôi rằng: Các người có chi chung cùng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên? 22:25 Hỡi con cháu Ru-bên, con cháu Gát, Đức Giê-hô-va đã đặt sông Giô-đanh làm giới hạn giữa chúng ta và các người; các người chẳng có phần chi nơi Đức Giê-hô-va! Như vậy con cháu của anh em sẽ làm cho con cháu chúng tôi thôi kính sợ Đức Giê-hô-va. 22:26 Bởi cớ đó, chúng tôi có nói rằng: Chúng ta hãy lập một bàn thờ, chẳng phải để dâng của lễ thiêu hay là dâng hi sinh; 22:27 nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và anh em cùng con cháu sau chúng ta rằng chúng tôi dùng của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, và của lễ thù ân mà giữ cuộc thờ phượng của Đức Giê-hô-va trước mặt Ngài; hầu cho về sau con cháu anh em không nói cùng con cháu chúng tôi rằng: Các người không có phần nơi Đức Giê-hô-va! 22:28 Lại chúng tôi có nói: Khi nào họ sẽ nói điều đó cùng chúng tôi, hay là nói cùng con cháu sau chúng tôi, thì chúng tôi sẽ nói: Hãy xem hình dạng bàn thờ Đức Giê-hô-va, mà tổ phụ chúng ta đã lập, nào phải dùng cho của lễ thiêu hay là dâng hi sinh, nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và các người! 22:29 Chúng tôi ngày nay quyết không có ý phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va và lìa bỏ Ngài, mà lập một bàn thờ khác hơn bàn thờ trước mặt đền tạm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đứng dùng nó dâng của lễ thiêu, của lễ chay, và những hi sinh. 22:30 Khi thầy tế lễ Phi-nê-a, các mục bá của hội chúng, các quan trưởng của hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên đi theo người, đã nghe những lời của người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se nói, thì điều lấy làm bằng lòng. 22:31 Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, nói cùng người Ru-bên, người Gát, và người Ma-na-se, mà rằng: Ngày nay chúng tôi biết rằng Đức Giê-hô-va ngự giữa chúng ta, vì các người không có phạm tội bất trung này cùng Đức Giê-

hồ-va; như vậy các người đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi tay Đức Giê-hô-va. 22:32 Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, cùng các quan trưởng từ giã người Ru-bên, người Gát ở xứ Ga-la-át, trở về xứ Ca-na-an cùng dân Y-sơ-ra-ên, thuật lại điều đã xảy qua. 22:33 Việc này dân Y-sơ-ra-ên lấy làm đẹp lòng; chúng bèn ngợi khen Đức Chúa Trời, và chẳng còn toan kéo lên đánh người Ru-bên và người Gát, đặng tàn hại xứ họ ở. 22:34 Vì vậy, người Ru-bên và người Gát đặt tên bàn thờ là Êt, vì nói rằng nó làm chứng giữa chúng ta rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.

Giô-suê 23

23:1 Khi Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho Y-sơ-ra-ên từ lâu rồi, giải cứu họ khỏi các thù nghịch ở bốn phía, và Giô-suê đã già tuổi tác cao, 23:2 thì người gọi cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng mà nói rằng: Ta là lão già đã cao tuổi rồi. 23:3 Các người đã thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho những dân tộc này mà Ngài bắt qui phục các người; vì ấy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chiến đấu cho các người. 23:4 Kìa, tùy theo chi phái, ta đã bắt thăm cấp cho các người làm sản nghiệp xứ chưa đánh lấy, và xứ của những dân tộc mà ta đã diệt, từ sông Giô-đanh cho đến biển lớn, về phía mặt trời lặn. 23:5 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ đuổi và cắt dân ấy khỏi trước mặt các người, và các người sẽ nhận được xứ nó, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán. 23:6 Vậy, hãy vững lòng gìn giữ làm theo mọi điều đã ghi trong sách luật pháp của Môi-se, chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả. 23:7 Chớ xen lộn cùng các dân tộc này còn ở lại giữa các người, chớ xưng đến danh các thần chúng nó, chớ biểu ai bắt các thần ấy mà thề, chớ hầu việc, và đừng quí lạy trước các thần đó. 23:8 Nhưng phải trứu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, y như các người đã làm đến ngày nay. 23:9 Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt các người những dân tộc lớn và cường thịnh, và đến ngày nay chẳng ai đứng nổi trước mặt các người. 23:10 Một người trong các người đuổi được đến ngàn người của chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng chiến đấu cho các người, y như Ngài đã phán. 23:11 Vậy, hãy cẩn thận lấy mình đừng kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. 23:12 Vả, nếu các người trở lòng và hiệp với phần còn lại của các dân tộc này ở giữa các người, nếu các người làm sui gia cùng chúng nó, hoặc các người xen vào cùng chúng nó, và chúng nó cùng các người, 23:13 thì phải biết rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chẳng còn cứ đuổi những dân tộc này khỏi trước mặt các người nữa; nhưng chúng nó sẽ làm lưới và bẫy cho các người, làm roi đánh nơi hông, làm chông gai chích trong mắt, cho đến chừng nào các người bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho. 23:14 Này, ngày nay ta sẽ đi đường cả thể gian phải đi; vậy, hãy hết lòng hết ý nhận biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán về các người, chẳng có một lời nào sai hết, thấy đều ứng nghiệm cho các người; thật chẳng một lời nào sai hết. 23:15 Vả, hễ các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán được ứng nghiệm cho các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng nghiệm những lời hăm dọa của Ngài trên các người thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các người khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho. 23:16 Nếu các người bội giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã dặn biểu, nếu các người đi hầu việc các thần khác, và quí lạy trước chúng nó, thì cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ nổi phùng cùng các người, và các người bị diệt mất liền khỏi xứ tốt đẹp mà Ngài đã ban cho.

Giô-suê 24

24:1 Giô-suê bèn nhóm hiệp các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-chem, và gọi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng; họ đều ra mắt trước mặt Đức Chúa Trời. 24:2 Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên có phán như vầy: Tổ phụ các ngươi, là Tha-rê, cha của Áp-ra-ham, và Na-cô, thuở xưa ở phía bên sông, và hầu việc các thần khác. 24:3 Nhưng ta chọn Áp-ra-ham, tổ phụ các ngươi, từ phía bên sông, khiến người đi khắp xứ Ca-na-an, ban Y-sác cho người, và làm cho dòng dõi người sanh sản nhiều thêm. 24:4 Ta ban Gia-cốp và Ê-sau cho Y-sác, rồi ban núi Sê-i-rơ cho Ê-sau làm sản nghiệp; còn Gia-cốp và các con cái người đều đi xuống xứ Ê-díp-tô. 24:5 Kể đó, ta sai Mô-i-se và A-rôn, dùng các phép lạ làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hành hại nó; đoạn, ta đem các ngươi ra khỏi đó. 24:6 Ta bèn đem tổ phụ các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và các ngươi đi đến biển. Người Ê-díp-tô dùng xe binh và lính kỵ mà đuổi theo tổ phụ các ngươi đến Biển đỏ. 24:7 Bấy giờ, tổ phụ các ngươi kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, Ngài bèn giáng sự tối tăm giữa các ngươi và dân Ê-díp-tô, dẫn nước biển lấp trên mình chúng nó, và mắt các ngươi đã thấy điều ta đã làm cho người Ê-díp-tô; và các ngươi có ở lâu ngày trong đồng vắng. 24:8 Kể đó, ta dẫn các ngươi vào xứ dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh; chúng nó chiến đấu cùng các ngươi, và ta có phó chúng nó vào tay các ngươi. Các ngươi chiếm xứ chúng nó làm sản nghiệp, và ta đã diệt chúng nó khỏi trước mặt các ngươi. 24:9 Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp, chỗi dậy chinh chiến với Y-sơ-ra-ên, sai đòi Ba-la-am, con trai Bê-ô, dâng rủa sả các ngươi. 24:10 Nhưng ta không muốn nghe Ba-la-am; vì vậy, người buộc phải chúc phước cho các ngươi, và ta giải cứu các ngươi khỏi tay Ba-lác. 24:11 Sau khi qua sông Giô-đanh rồi, thì các ngươi đến thành Giê-ri-cô. Người Giê-ri-cô, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít chiến đấu cùng các ngươi và ta phó chúng nó vào tay các ngươi. 24:12 Ta sai ông Iô-đu đuổi chúng nó khỏi trước mặt các ngươi, y như hai vua dân A-mô-rít. Ấy chẳng phải nhờ gươm ngươi, cũng chẳng phải nhờ cung ngươi. 24:13 Ta ban cho các ngươi đất mà các ngươi không có cày, những thành mà các ngươi không có xây, và các ngươi ở đó; những vườn nho và cây ô-li-ve mà các ngươi không có trồng, để dùng làm vật thực cho các ngươi. 24:14 Vậy bây giờ, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và phục sự Ngài cách thành tâm và trung tín; hãy bỏ xa các thần mà tổ phụ các ngươi hầu việc bên kia sông, và tại xứ Ê-díp-tô; phải phục sự Đức Giê-hô-va. 24:15 Nếu chẳng thích cho các ngươi phục sự Đức Giê-hô-va, thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các ngươi đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân A-mô-rít trong xứ mà các ngươi ở; nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. 24:16 Dân sự bèn đáp rằng: Chúng tôi quyết hẳn không lìa bỏ Đức Giê-hô-va mà hầu việc các thần khác! 24:17 Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi; ấy chính Ngài đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ; Ngài đã làm trước mặt chúng tôi những phép lạ này, và phù hộ chúng tôi, hoặc trọn dọc đường đi, hoặc trong các dân mà chúng tôi trải qua. 24:18 Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân tộc và dân A-mô-rít vốn ở trong xứ; vì vậy, chúng tôi cũng sẽ phục sự Đức Giê-hô-va, bởi Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi. 24:19 Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các ngươi không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỵ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các ngươi. 24:20 Nếu các ngươi bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các ngươi sau khi đã làm ơn cho các ngươi. 24:21 Dân sự bèn nói cùng Giô-suê rằng: Không đâu; vì chúng tôi sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. 24:22 Vậy, Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các ngươi làm chứng lấy cho mình rằng chính các ngươi đã chọn Đức Giê-hô-va để phục sự Ngài. Dân sự đáp rằng: Chúng tôi làm chứng về điều đó. 24:23 Vậy bây giờ, hãy cắt các thần ngoại bang khỏi giữa các ngươi đi, hãy xây lòng về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. 24:24 Dân sự đáp cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và nghe theo tiếng Ngài. 24:25 Như vậy, trong ngày đó Giô-suê lập giao ước cùng dân sự, và truyền cho họ một luật pháp và điều răn tại Si-chem. 24:26 Đoạn, Giô-suê chép các lời này trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Kể đó, người lấy một hòn đá lớn dựng tại đó ở dưới cây đề bộp gần nơi thánh của Đức Giê-hô-va. 24:27 Rồi Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Kìa, hòn đá này

sẽ dùng làm chứng cho chúng ta; vì nó có nghe mọi lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng chúng ta; nó dùng làm chứng cho các ngươi, e các ngươi bỏ Đức Chúa Trời mình chẳng. 24:28 Đoạn, Giô-suê cho dân sự trở về, ai nấy đều về trong sản nghiệp mình. 24:29 Sau các việc ấy, Giô-suê, con trai Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười. 24:30 Người ta chôn người trong địa phận đã bắt thăm về người tại Thim-nát-Sê-rách ở trên núi Ép-ra-im, về phía bắc núi Ga-ách. 24:31 Y-sơ-ra-ên phục sự Đức Giê-hô-va trọn lúc sanh tiền của Giô-suê và các trưởng lão mà biết mọi việc Đức Giê-hô-va đã làm vì Y-sơ-ra-ên. 24:32 Hải cốt của Giô-sép mà dân Y-sơ-ra-ên đã dời từ xứ Ê-díp-tô, thì người ta chôn ở Si-chem, trong đồng ruộng Gia-cốp mua của con cháu Hê-mô, cha Si-chem, giá một trăm miếng bạc; con cháu Giô-sép được hải cốt đó làm sản nghiệp. 24:33 Ê-lê-a-sa, con trai A-rôn, cũng qua đời; người ta chôn người tại Ghi-bê-át-Phi-nê-a, mà Phi-nê-a, con trai người, đã được ban cho trong núi Ép-ra-im.

Các Quan Xét

Các Quan Xét 1

1:1 Sau khi Giô-suê qua đời, dân Y-sơ-ra-ên bèn cầu hỏi Đức Giê-hô-va, mà rằng: Ai là người trong chúng tôi phải đi lên trước đặng đánh dân Ca-na-an? 1:2 Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ấy là người Giu-đa phải đi lên; kìa, ta đã phó xứ vào tay họ. 1:3 Người Giu-đa bèn nói cùng người Si-mê-ôn, là anh em mình, rằng: Hãy đi lên cùng tôi trong xứ đã bắt thăm về tôi, thì chúng ta sẽ đánh dân Ca-na-an; rồi tôi cũng sẽ đi cùng anh em đến xứ đã bắt thăm về anh em. Người Si-mê-ôn bèn đi với họ. 1:4 Vậy, người Giu-đa đi lên, Đức Giê-hô-va phó dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít vào tay họ; tại Bê-xéc họ đánh giết một vạn người. 1:5 Ở Bê-xéc cũng có gặp A-đô-ni-Bê-xéc, bèn xông vào người, đánh bại dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. 1:6 A-đô-ni-Bê-xéc chạy trốn, nhưng chúng đuổi theo, bắt được người, chặt ngón cái của tay và chân. 1:7 Bấy giờ A-đô-ni-Bê-xéc nói rằng: Có bảy mươi vua bị chặt ngón cái của tay và chân, lượm vật chi rớt dưới bàn ta. Điều ta đã làm, Đức Chúa Trời lại báo ứng ta. Người ta dẫn vua đến Giê-ru-sa-lem, và người chết tại đó. 1:8 Người Giu-đa hãm đánh thành Giê-ru-sa-lem và chiếm lấy, dùng lưới gươm giết dân cư, và phóng hỏa thành. 1:9 Kế ấy, người Giu-đa đi xuống đặng đánh dân Ca-na-an ở trên núi, miền nam, và đồng bằng; 1:10 lại đi đánh dân Ca-na-an ở tại Hếp-rôn (tên Hếp-rôn thuở xưa là Ki-ri-át-A-ra-ba), và đánh Sê-sai, A-hi-man, cùng Tanh-mai. 1:11 Từ đó, người Giu-đa đi đánh dân cư của Ê-dê-bia (tên Ê-dê-bia thuở xưa là Ki-ri-át-Sê-phê). 1:12 Ca-lép bèn nói: Ai hãm đánh Ki-ri-át-Sê-phê, và chiếm lấy nó, thì ta sẽ gả con gái ta là Ạc-sa cho người ấy làm vợ. 1:13 Bấy giờ, Ôt-ni-ên, con trai Kê-na, em thứ Ca-lép, chiếm lấy thành đó, nên Ca-lép gả con gái mình là Ạc-sa cho người làm vợ. 1:14 Khi nàng đã đến nhà Ôt-ni-ên, nàng giục người xin cha mình một miếng ruộng. Nàng xuống khỏi lừa, thì Ca-lép hỏi rằng: Con muốn chi? 1:15 Nàng thưa rằng: Xin cha cho con một

của phước. Vì cha đã định cho con ở đất miền nam, xin hãy cho con những nguồn nước! Ca-lép bèn ban cho nàng các nguồn trên và các nguồn dưới. 1:16 Vả, con cháu của Kê-nít, là anh em bên vợ của Môi-se, từ thành Cây Chà là đi lên với con cháu Giu-đa, đến trong đồng vắng Giu-đa, ở về phía nam A-rát, và lập chỗ ở tại giữa dân sự. 1:17 Kế ấy, người Giu-đa đi cùng anh em mình, là người Si-mê-ôn, đánh dân Ca-na-an ở tại Xê-phát, tận diệt nơi ấy, rồi gọi tên nó là Họt-ma. 1:18 Người Giu-đa cũng chiếm lấy Ga-xa cùng địa phận nó, Ách-ca-lôn cùng địa phận nó, và Éc-rôn cùng địa phận nó. 1:19 Đức Giê-hô-va ở cùng người Giu-đa; người Giu-đa hãm lấy núi, còn dân sự ở trũng, thì họ đuổi đi không đặng, vì chúng nó có những xe bằng sắt. 1:20 Kế sau, theo lệnh của Môi-se, người ta ban Hép-rôn cho Ca-lép! Ca-lép bèn đuổi ba con trai của A-nác khỏi thành ấy. 1:21 Nhưng con cháu Bên-gia-min không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem, nên dân Giê-bu-sít hãy còn ở chung cùng con cháu Bên-gia-min cho đến ngày nay. 1:22 Còn nhà Giô-sép cũng lên đánh Bê-tên, và Đức Giê-hô-va ở cùng họ. 1:23 Vậy, nhà Giô-sép sai do thám Bê-tên; tên thành nầy lúc trước là Lu-xơ. 1:24 Những kẻ do thám thấy một người ở thành đi ra, bèn nói cùng người rằng; Xin chỉ cho chúng ta ngõ nào đi vào thành được, thì chúng ta sẽ làm ơn cho ngươi. 1:25 Người bèn chỉ cho họ ngõ người ta đi vào thành được; chúng bèn lấy gươm đánh giết thành; nhưng để cho người đó và cả nhà người đi. 1:26 Đoạn, người ấy đi vào xứ dân Hê-tít, xây một cái thành tại đó, và đặt tên là Lu-xơ, hãy còn gọi vậy cho đến ngày nay. 1:27 Người Ma-na-se không đuổi được dân cư của Bết-Sê-an và của các thành địa hạt nó, cũng chẳng đuổi dân cư của Tha-a-nác và của các thành địa hạt nó, hoặc dân ở Đô-rơ và dân ở các thành địa hạt nó, hoặc dân ở Gíp-lê-am và dân ở trong các thành địa hạt nó, hoặc dân ở Mê-giê-đô và dân ở các thành địa hạt nó, thì cũng chẳng đuổi đi, vì dân Ca-na-an quyết định ở trong xứ ấy. 1:28 Xảy khi Y-sơ-ra-ên trở nên cường thịnh, thì bắt dân Ca-na-an phục dịch; nhưng không có đuổi chúng nó đi hết. 1:29 Người Ép-ra-im cũng chẳng đuổi dân Ca-na-an ở tại Ghê-xe; nhưng dân Ca-na-an cứ ở cùng họ tại Ghê-xe. 1:30 Người Sa-bu-lôn cũng chẳng đuổi dân Kít-rôn, hoặc dân ở Na-ha-lô; và người Ca-na-an ở chung cùng người Sa-bu-lôn, song phải phục dịch họ. 1:31 Người A-se cũng chẳng đuổi dân ở A-cô, hoặc dân ở Si-đôn, dân ở Ách-láp, dân ở Ạc-xíp, dân ở Hên-ba, dân ở A-phéc hay là dân ở Rê-hóp. 1:32 Người A-se lập sản nghiệp ở giữa dân Ca-na-an, là dân bản xứ; vì người A-se không đuổi chúng nó đi. 1:33 Người Nép-ta-li không đuổi dân ở Bết-Sê-mét và Bết-A-nát; nhưng lập sản nghiệp ở giữa dân Ca-na-an, là dân bản xứ; còn dân Bết-Sê-mét và dân Bết-A-nát phải phục dịch người Nép-ta-li. 1:34 Dân A-mô-rít đồn người Đan ở trên núi, không cho họ xuống trũng. 1:35 Dân A-mô-rít định ở tại núi Hê-re, A-gia-lôn, và Sa-an-bim; nhưng tay của nhà Giô-sép thắng chúng nó, nên chúng nó phải phục dịch. 1:36 Địa phận dân A-mô-rít chạy từ dốc Ạc-ráp-bim, từ Sê-la trở lên.

Các Quan Xét 2

2:1 Vả, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi lên từ Ghinh-ganh đến Bô-kim, và nói rằng: Ta đã đem các ngươi đi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, dẫn vào xứ ta đã thề ban cho tổ phụ các ngươi. Ta đã phán: Ta sẽ chẳng hề hủy giao ước ta đã lập cùng các ngươi; 2:2 còn các ngươi, chớ lập giao ước cùng dân xứ nầy; hãy phá hủy bàn thờ của chúng nó. Song các ngươi không có vâng theo lời phán của ta. Tại sao các ngươi đã làm điều đó? 2:3 Ta cũng có phán: Ta sẽ chẳng đuổi dân ấy khỏi trước mặt các ngươi, song chúng nó sẽ ở bên các ngươi, và các thần chúng nó sẽ thành một cái bẫy cho các ngươi. 2:4 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va vừa nói dứt lời nầy cho cả dân Y-sơ-ra-ên, thì dân sự bèn cất tiếng lên khóc. 2:5 Chúng gọi tên chỗ đó là Bô-kim, và dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va tại đó. 2:6 Khi Giô-suê đã cho dân sự về, thì mọi người Y-sơ-ra-ên, ai nấy đều đi vào sản nghiệp mình, đặng nhận lấy xứ. 2:7 Dân sự phục sự Đức Giê-hô-va trong trọn đời Giô-suê và trọn đời các trưởng lão còn sống lâu hơn Giô-suê, là những kẻ đã thấy các công việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm ra vì Y-sơ-ra-ên. 2:8 Đoạn, Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười; 2:9 người ta chôn người trong địa

phận về sản nghiệp người, tại Thim-nát-Hê-re trên núi Ép-ra-im, về phía bắc núi Ga-ách. 2:10 Hết thầy người đời ấy cũng được tiếp về tổ phụ mình; rồi một đời khác nổi lên, chẳng biết Đức Giê-hô-va, cũng chẳng biết các điều Ngài đã làm nhân vì Y-sơ-ra-ên. 2:11 Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên làm ác trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu việc các thần tượng của Ba-anh, 2:12 bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đấng đã đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ tin theo các thần khác của những dân tộc ở xung quanh, quì lạy các thần đó và chọc giận Đức Giê-hô-va. 2:13 Vậy, chúng nó bỏ Đức Giê-hô-va, hầu việc Ba-anh và Át-tát-tê. 2:14 Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay kẻ cướp bóc, và chúng nó bóc lột họ; Ngài bán Y-sơ-ra-ên cho các kẻ thù nghịch chung quanh, và Y-sơ-ra-ên không còn thể chống cự nổi trước kẻ thù nghịch mình. 2:15 Bất luận chúng đi đến đâu, tay của Đức Giê-hô-va vẫn nghịch cùng chúng đặt giáng họa cho, y như Đức Giê-hô-va đã phán và đã thề cùng chúng. Chúng bị cơn hoạn nạn lớn lao thay. 2:16 Song Đức Giê-hô-va đẩy lên những quan xét giải cứu chúng khỏi tay kẻ cướp bóc. 2:17 Nhưng chúng cũng không nghe các quan xét vì chúng hành dâm cùng các thần khác, và quì lạy trước mặt các thần ấy. Chúng vội xây bỏ con đường mà tổ phụ mình đã đi, chẳng bắt chước theo tổ phụ vâng giữ các điều răn của Đức Giê-hô-va. 2:18 Vả, khi Đức Giê-hô-va đẩy lên các quan xét cho Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-hô-va ở cùng quan xét đó, và trọn đời quan xét, Ngài giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay kẻ thù nghịch mình; vì Đức Giê-hô-va lấy lòng thương xót họ tại cơ những tiếng rên siết mà họ thở ra trước mặt những kẻ hà hiếp và làm tức tối mình. 2:19 Kế sau, khi quan xét qua đời rồi, Y-sơ-ra-ên lại làm ác hơn các tổ phụ mình, tin theo các thần khác, hầu việc và thờ lạy trước mặt các thần ấy: Y-sơ-ra-ên không khứng chừa bỏ việc làm ác hay là lối cổ chấp của họ. 2:20 Bởi cơ đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng Y-sơ-ra-ên, và Ngài phán rằng: Vì dân tộc này có bội nghịch giao ước của ta đã truyền cho tổ phụ chúng nó, và vì chúng nó không có nghe lời phán ta, 2:21 nên về phần ta, ta cũng chẳng đuổi khỏi trước mặt chúng nó một dân nào mà Giô-suê để lại khi người qua đời. 2:22 Ta sẽ dùng các dân tộc đó thử thách Y-sơ-ra-ên, để xem thử chúng nó có giữ và đi theo đường của Đức Giê-hô-va, như tổ phụ chúng nó chẳng. 2:23 Ấy vậy, Đức Giê-hô-va để cho các dân tộc này ở lại trong xứ, không vội đuổi chúng nó đi, và cũng không phó chúng nó vào tay Giô-suê.

Các Quan Xét 3

3:1 Đây là các dân tộc mà Đức Giê-hô-va để còn lại, đặt dùng chúng nó thử thách người Y-sơ-ra-ên nào chưa từng thấy những chiến trận Ca-na-an. 3:2 Ngài chỉ muốn thử thách các dòng dõi mới của dân Y-sơ-ra-ên, tập cho chúng nó việc chiến trận, nhất là những kẻ chưa từng thấy chiến trận khi trước. 3:3 Các dân tộc này là dân Phi-li-tin cùng năm vua chúng nó, hết thầy dân Ca-na-an, dân Si-đôn, và dân Hê-vít ở tại núi Li-ban, từ núi Ba-anh-Hết-môn cho đến cửa Ha-mát. 3:4 Đức Giê-hô-va dùng các dân tộc này để thử thách Y-sơ-ra-ên, đặt xem thử chúng nó có ý vâng theo các điều răn mà Ngài cậy Môi-se truyền cho tổ phụ chúng nó chẳng. 3:5 Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên ở chung cùng dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, 3:6 cưới con gái của chúng nó làm vợ, gả con gái mình cho con trai chúng nó, và hầu việc các thần của chúng nó. 3:7 Dân Y-sơ-ra-ên còn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cúng thờ các hình tượng Ba-anh và A-sê-ra. 3:8 Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng cùng Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay Cu-san-Ri-sa-tha-im, vua nước Mê-sô-bô-ta-mi. Dân Y-sơ-ra-ên bị tám năm phục dịch vua Cu-san-Ri-sa-tha-im. 3:9 Kế ấy, dân Y-sơ-ra-ên kêu la cùng Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn đẩy lên cho chúng nó một người giải cứu, là Ôt-ni-ên, con trai của Kê-na, em thứ của Ca-lép, và người ấy giải cứu họ. 3:10 Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người, người đoán xét Y-sơ-ra-ên, và đi ra chiến trận. Đức Giê-hô-va phó Cu-san-Ri-sa-tha-im, vua A-ram, vào tay người, khiến cho người thắng Cu-san-Ri-sa-tha-im. 3:11 Xứ được hòa bình trong bốn mươi năm; kể đó, Ôt-ni-ên,

con trai Kê-na, qua đời. 3:12 Dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; nên Đức Giê-hô-va khiến Êc-lôn, vua Mô-áp trở nên cường thịnh để hãm đánh Y-sơ-ra-ên. 3:13 Vậy, Êc-lôn nhóm hiệp chung quanh mình dân Am-môn và dân A-ma-léc, kéo đi đánh Y-sơ-ra-ên và chiếm lấy thành Cây chà là. 3:14 Dân Y-sơ-ra-ên bị phục dịch Êc-lôn, vua Mô-áp, trong mười tám năm. 3:15 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên kêu la cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va dấy lên cho chúng một đấng giải cứu, là Ê-hút, con trai Ghê-ra, thuộc về chi phái Bên-gia-min, là người có tật thuận tay tả. Dân Y-sơ-ra-ên sai người đem lễ cống cho Êc-lôn, vua Mô-áp. 3:16 Ê-hút tự làm lấy một cây gươm hai lưỡi, dài một thước, và đeo theo trong mình áo nơi háng hữu. 3:17 Vậy, người đem dâng lễ cống cho Êc-lôn, vua Mô-áp, là một người rất mập. 3:18 Khi dâng lễ cống rồi, bèn cho những kẻ đã đem lễ vật đến đi về. 3:19 Nhưng chính người đến hãm lấy đá ở gần Ghinh-ganh, thì trở lại, nói rằng: Hỡi vua, tôi có một lời tâu kín cùng vua. Vua truyền: Hãy nín! Hết thấy những kẻ hầu cận vua bèn đi ra. 3:20 Bấy giờ, vua đang ngồi một mình nơi lầu mát; Ê-hút đến gần mà nói rằng: Tôi có một lời của Đức Chúa Trời tâu lại với vua. Êc-lôn vừa đứng dậy khỏi ngại; 3:21 Ê-hút bèn giơ tay tả ra rút gươm đeo ở phía hữu, mà đâm người nơi bụng. 3:22 Cán gươm cũng lút theo lưỡi, mỡ líp lại xung quanh lưỡi gươm; vì người không rút gươm ra khỏi bụng, nó thẩu ra sau lưng. 3:23 Đoạn, Ê-hút lách ra nơi hiên cửa, đóng các cửa lầu mát lại và gài chốt. 3:24 Khi Ê-hút đi ra khỏi, các đầy tớ đến xem, thấy các cửa lầu mát đều đóng gài chốt, thì nói với nhau rằng: Hoặc vua đi ngồi trong lầu mát chẳng. 3:25 Chúng đợi rất lâu, đến đổi hổ thẹn; song vì không thấy vua mở cửa phòng, bèn lấy chìa khóa và mở: kìa thấy chúa mình đã chết, nằm sải trên đất. 3:26 Trong khi chúng trì hoãn, Ê-hút đã trốn qua khỏi các hầm đá, lách đến Sê-ri-a. 3:27 Người vừa đến, bèn thổi kèn lên trong núi Ép-ra-im; dân Y-sơ-ra-ên đều cùng người xuống khỏi núi và chính người đi ở đầu hết. 3:28 Ê-hút nói cùng chúng rằng: Hãy theo ta, vì Đức Giê-hô-va đã phó vào tay các người dân Mô-áp, là kẻ thù nghịch các người. Chúng đều theo người xuống chiếm cứ các chỗ cận sông Giô-đanh, là đường đi đến Mô-áp, cấm không cho ai đi qua. 3:29 Vậy, trong lúc đó dân Y-sơ-ra-ên đánh giết chừng mười ngàn người Mô-áp, thấy đều là tay mạnh mẽ, can đảm, không một ai thoát khỏi được. 3:30 Trong ngày đó, dân Mô-áp bị phục dưới tay Y-sơ-ra-ên; xứ được hòa bình trong tám mươi năm. 3:31 Sau Ê-hút, có Sam-ga, con trai của A-nát. Người dùng một cây đót bò mà đánh giết sáu trăm người Phi-li-tin, và cũng giải cứu Y-sơ-ra-ên.

Các Quan Xét 4

4:1 Sau khi Ê-hút đã qua đời, dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 4:2 Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay Gia-bin, là vua Ca-na-an trị vì tại Hát-so. Quan thống lãnh đạo binh người là Si-sê-ra ở tại Ha-rô-sét của dân ngoại bang. 4:3 Vua Gia-bin có chín trăm xe sắt và trong hai mươi năm, người hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên cách hung bạo; nên Y-sơ-ra-ên kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va. 4:4 Trong lúc đó, Đê-bô-ra, là nữ tiên tri, vợ của Láp-bi-đốt, đoán xét dân Y-sơ-ra-ên. 4:5 Bà ở trên núi Ép-ra-im, giữa khoảng Ra-ma và Bê-tên, dưới cây chà là Đê-bô-ra, và dân Y-sơ-ra-ên lên đến cùng người, lắng nghe sự xét đoán. 4:6 Bà sai gọi Ba-rác, con trai A-bi-nô-am, từ Kê-đe trong đất Nép-ta-li, mà nói cùng người rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền lệnh này: Hãy chọn đem theo người một vạn người trong con cháu Nép-ta-li và trong con cháu Sa-bu-lôn, mà đi thẳng đến núi Tha-bô. 4:7 Ta sẽ khiến Si-sê-ra, là thống lãnh đạo binh vua Gia-bin, đến cùng người tại khe Ki-sôn, luôn với các xe cộ và cả quân lính của hắn; ta sẽ phó hắn vào tay người. 4:8 Ba-rác đáp rằng: Nếu bà đi với tôi, thì tôi sẽ đi; nhưng nếu bà không đi với tôi, tôi sẽ không đi. 4:9 Bà bèn đáp: Ừ, phải, ta sẽ đi với người, song sự vinh hiển của việc này sẽ chẳng về người; vì Đức Giê-hô-va sẽ phó Si-sê-ra vào tay một người nữ. Vậy, Đê-bô-ra đứng dậy, đi cùng Ba-rác đến Kê-đe. 4:10 Ba-rác nhóm hiệp người Sa-bu-lôn và người Nép-ta-li tại Kê-đe, có một muôn người đi theo sau người, và Đê-bô-ra cũng đi lên với người. 4:11 Vả, Hê-be, người Kê-nít, đã lìa khỏi dân Kê-nít, là con cháu Hô-báp, anh em vợ của Môi-

se, và đi dựng trại mình ở về cây dẻ bộp Sa-na-im, gần bên Kê-đê. 4:12 Người ta thuật cho Si-sê-ra hay rằng Ba-rác, con trai của A-bi-nô-am, đã đi đến núi Tha-bô. 4:13 Si-sê-ra bèn nhóm hiệp hết thầy xe cộ sắt mình là chín trăm cái bằng sắt, và toàn quân binh vẫn ở với mình, từ Ha-rô-sét về dân ngoại bang cho đến khe Ki-sôn. 4:14 Đê-bô-ra nói cùng Ba-rác rằng: Hãy đứng dậy, vì này là ngày Đức Giê-hô-va phó Si-sê-ra vào tay người. Đức Giê-hô-va há chẳng đi đằng trước người sao? Rồi Ba-rác đi xuống Tha-bô, có mười ngàn người theo sau. 4:15 Đức Giê-hô-va dùng mũi gươm làm cho Si-sê-ra và hết thầy xe cộ cùng toàn quân lính người võ chạy trước mặt Ba-rác; Si-sê-ra bèn xuống xe mình, chạy bộ mà trốn. 4:16 Ba-rác đuổi theo xe cộ và đạo binh cho đến Ha-rô-sét về dân ngoại bang; cả đạo binh Si-sê-ra bị gươm giết, không còn lại một người. 4:17 Si-sê-ra chạy bộ trốn đến trại Gia-ên, vợ của Hê-be, người Kê-nít; vì Gia-bin, vua Hát-so, và nhà Hê-be, người Kê-nít, hòa hảo với nhau. 4:18 Gia-ên ra đón Si-sê-ra, mà nói rằng: Hỡi chúa, xin hãy vào nơi nhà tôi, chớ sợ chi. Vậy, người vào trại nàng, và nàng lấy mền đắp người lại. 4:19 Đoạn, người nói cùng nàng rằng: Ta xin nàng cho ta chút nước uống, vì ta khát. Nàng bèn mở bầu sữa ra, cho người uống, rồi trằm người lại. 4:20 Người lại nói cùng nàng rằng: Hãy đứng nơi cửa trại, nếu có ai đến hỏi rằng: Ở đây có ai chẳng? thì hãy đáp: Chẳng có ai hết. 4:21 Bấy giờ người ngủ say, vì mệt nhọc quá; Gia-ên, vợ Hê-be, bèn lấy một cây nọc trại, và tay nắm cái búa, nhẹ nhẹ đến bên người, lấy cái nọc đóng thủng màng tang người, thấu xuống đất, và người chết đi. 4:22 Ba-rác đang còn rượt theo Si-sê-ra, Gia-ên bèn ra đón người, mà nói rằng: Hãy đến, tôi sẽ chỉ cho ông thấy người mà ông đang tìm kiếm. Ba-rác vào nhà nàng, thấy Si-sê-ra nằm chết sái, có nọc đâm nơi màng tang. 4:23 Trong ngày đó, Đức Chúa Trời khiến cho Gia-bin, vua Ca-na-an, bị phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 4:24 Tay dân Y-sơ-ra-ên càng ngày càng mạnh thắng Gia-bin, vua Ca-na-an, cho đến chừng chúng đã diệt người đi.

Các Quan Xét 5

5:1 Trong ngày ấy, Đê-bô-ra hát bài ca này với Ba-rác, con trai A-bi-nô-am: 5:2 Khá ngợi khen Đức Giê-hô-va, Vì những quan trưởng đã cầm quyền quản trị trong Y-sơ-ra-ên, Và bá-tánh dâng mình cách vui lòng! 5:3 Hỡi các vua, hãy nghe; hỡi các quan trưởng, khá lắng tai! Ta sẽ hát cho Đức Giê-hô-va, Ta sẽ hát ngợi khen Giê-hô-va. Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 5:4 Hỡi Đức Giê-hô-va! khi Ngài ra từ Sê-i-rơ, Khi trải qua đồng bằng Ê-đôm, Thì đất rung, các tầng trời nhỏ giọt, Đám mây sa nước xuống. 5:5 Trước mặt Đức Giê-hô-va núi bèn đổi ra dòng nước, Tức núi Si-na-i kia ở trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 5:6 Trong ngày Sam-ga, con trai A-nát, Và nhằm lúc Gia-ên, các đường cái đều bị bỏ hoang, Những hành khách nương theo các lối quanh-quẹo; 5:7 Trong Y-sơ-ra-ên thiếu quan trưởng, Cho đến chừng ta là Đê-bô-ra chỗi dậy Như một người mẹ trong Y-sơ-ra-ên. 5:8 Người ta đã chọn các thần mới: Tức thì cơn giặc có tại trước cửa thành. Giữa bốn mươi ngàn người Y-sơ-ra-ên, Người ta chẳng thấy cái khiên, cũng chẳng thấy cây giáo. 5:9 Lòng ta ái mộ các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên, Là những người trong dân sự dâng mình cách vui lòng; Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va! 5:10 Hỡi các người cỡi con lừa bạch, Ngồi trên khảm, Đi bộ trên đường cái, khá hát mừng! 5:11 Cậy tiếng của lính cầm cung tại chung quanh bên uống nước, Người ta hãy kính khen việc công bình của Đức Giê-hô-va, Và cuộc quản trị công bình của Ngài tại nơi Y-sơ-ra-ên! Bấy giờ, dân sự của Đức Giê-hô-va đi xuống cửa thành. 5:12 Hỡi Đê-bô-ra! khá tỉnh thức, tỉnh thức! Hãy tỉnh thức, tỉnh thức, hát một bài ca! Hỡi Ba-rác, khá chỗi dậy! hỡi con trai của A-bi-nô-am! hãy dẫn những phu tù người đi! 5:13 Bấy giờ, kẻ còn sót lại trong dân sự đều xuống, Đến cùng các tráng sĩ đứng ra trận; Dân sự của Đức Giê-hô-va xuống đánh kẻ đồng sĩ! 5:14 Từ Ép-ra-im đến những người có gốc nơi A-ma-léc; Sau người có Bên-gia-min, là người ở giữa đoàn dân người. Các quan trưởng đến từ Ma-ki, Và những kẻ cầm cây phủ việt đến từ Sa-bu-lôn. 5:15 Các quan trưởng của Y-sa-ca đều theo Đê-bô-ra, Y-sa-ca và Ba-rác đồng một ý nhau; Người xông đại vào trũng..... Gần các suối của Ru-bên, Có lắm điều

nghe luận trong lòng! 5:16 Nhân sao người ở trong chuồng Mà nghe tiếng kêu của những bầy chiên? Gần bên các suối Ru-bên, Có lắm điều nghị luận trong lòng! 5:17 Ga-la-át cứ ở bên kia sông Giô-đanh, Còn Đan, sao ở lại trên các chiếc tàu? A-se ngồi nơi mé biển, An nghỉ trong các cửa biển mình. 5:18 Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, là dân tộc liều mạng mình. Ở trên các nơi cao của đồng ruộng. 5:19 Các vua đến chiến tranh, Các vua Ca-na-an chiến tranh Tại Tha-a-nác, tại nước Mê-gi-đô; Song chẳng cướp lấy được tiền bạc! 5:20 Các tầng trời có dự vào chiến trận; Những ngôi sao cứ theo đường mình mà đánh Si-sê-ra. 5:21 Khe Ki-sôn đã kéo trôi chúng nó, Tức là khe Ki-sôn đời xưa. Hỡi linh hồn ta người có dày đập năng lực dưới chân! 5:22 Bấy giờ, vó ngựa bèn giậm đất, Vì có những chiến sĩ sai, sai chạy mau. 5:23 Sứ giả của Đức Giê-hô-va phán: Hãy rửa sả Mê-rô; Hãy rửa sả, rửa sả dân cư của nó! Vì chúng nó không đến tiếp trợ Đức Giê-hô-va, Không đến tiếp trợ Đức Giê-hô-va đánh các đồng sĩ! 5:24 Nguyên cho Gia-ên, vợ Hê-be, người Kê-nít. Được phước giữa các người đàn bà! Nguyên người được phước giữa các đàn bà ở trong trại! 5:25 Si-sê-ra xin nước, nàng đem cho sữa; Nàng lấy chén kẻ sang trọng mà thết mỡ sữa cho. 5:26 Một tay nàng nắm lấy cây nọc, Còn tay hữu cầm-cái búa của người thợ; Nàng đánh Si-sê-ra, bữa đầu hấn ra, Đập bể đầu và đâm thủng màng tang. 5:27 Hấn xui, té, nằm tại nơi chân nàng. Hấn xui, té tại chân nàng; Và tại chỗ hấn xui, hấn té chết cứng. 5:28 Mẹ của Si-sê-ra ở cửa sổ xem thấy, Bèn kêu qua song mặt vòng mà rằng: "Vì sao xe con đến chậm trễ? Tại sao các xe con đi chậm đường ấy!" 5:29 Những kẻ khôn ngoan trong bọn hầu người trả lời, Mà mẹ hấn cũng nói thảm, rằng: 5:30 "Chúng há chẳng tìm được của cướp sao? Họ há chẳng phải chia phần của đó ư? Một vài con gái cho mỗi người chiến sĩ, Một của cướp bằng vài nhuộm về phần Si-sê-ra; Một của cướp bằng vài nhuộm thêu! Một cái áo vài nhuộm, hai cái áo vài thêu, Cho cổ của người thắng trận!" 5:31 Ôi, Đức Giê-hô-va! nguyên hết thấy kẻ cừu địch Ngài đều hư mất như vậy! Nguyên những kẻ yêu mến Ngài được giống như mặt trời, Khi mọc lên rực rỡ! Đoạn, xứ được hòa bình trong bốn mươi năm.

Các Quan Xét 6

6:1 Dân Y-sơ-ra-ên làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay dân Ma-đi-an trong bảy năm. 6:2 Tay của người Ma-đi-an thắng hơn Y-sơ-ra-ên. Vì sợ người Ma-đi-an, nên dân Y-sơ-ra-ên làm cho mình những nơi ẩn náu trong núi, trong các hầm và đồn. 6:3 Khi Y-sơ-ra-ên đã gieo giống, dân Ma-đi-an với dân A-mê-léc, và người phương Đông đi lên đánh Y-sơ-ra-ên, 6:4 đóng trại đối ngang người, phá hại mùa màng của xứ cho đến Ga-xa, và không để lại trong Y-sơ-ra-ên lương thực gì, hoặc chiên, bò hay là lừa. 6:5 Vì chúng nó đi lên đem theo bầy súc vật và trại mình, loán đến khác nào một đám cào cào. Người và lạc đà vô số đến trong xứ đặng phá hại. 6:6 Vậy, vì có dân Ma-đi-an, Y-sơ-ra-ên bị nghèo khổ bản chặt, nên họ kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va. 6:7 Bấy giờ, vì dân Y-sơ-ra-ên đã kêu cầu Đức Giê-hô-va về việc dân Ma-đi-an, 6:8 nên Đức Giê-hô-va sai một đấng tiên tri đến cùng dân Y-sơ-ra-ên. Người nói cùng chúng rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên phán như vầy: Ta đã đem các ngươi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, rút các ngươi khỏi nhà nô lệ, 6:9 giải cứu các ngươi khỏi tay người Ê-díp-tô, và khỏi tay hết thảy kẻ hà hiếp các ngươi, và đuổi chúng nó khỏi trước mặt các ngươi; ta đã ban cho các ngươi xứ của chúng nó, 6:10 và có phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, chớ sợ các thần của dân A-mô-rít tại trong xứ mà các ngươi ở. Nhưng các ngươi nào có nghe tiếng ta! 6:11 Đoạn, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến ngồi dưới cây thông Ôp-ra thuộc về Giô-ách, người A-bi-ê-xê-rít. Ghê-đê-ôn, con trai người, đang đập lúa mạch trong bàn ép, đặng giấu khỏi dân Ma-đi-an. 6:12 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người mà rằng: Hỡi người đồng sĩ! Đức Giê-hô-va ở cùng ngươi. 6:13 Ghê-đê-ôn thưa rằng: Ôi! Chúa, nếu Đức Giê-hô-va ở cùng chúng tôi, sao các điều này xảy đến cho chúng tôi? Các phép lạ kia ở đâu mà tỏ phụ chúng tôi đã thuật lại rằng: Đức Giê-hô-va há chẳng có đem chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao? Vì bây giờ Đức

Giê-hô-va từ bỏ chúng tôi, và phó chúng tôi vào tay dân Ma-đi-an. 6:14 Đức Giê-hô-va xây lại cùng người mà phán rằng: Hãy dùng sức của người vẫn có mà đi giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay dân Ma-đi-an. Ta há chẳng sai người đi sao? 6:15 Người thưa rằng: Than ôi! hỡi Chúa, tôi sẽ lấy chi giải cứu Y-sơ-ra-ên? Kia, trong chi phái Ma-na-se, họ tôi vốn nghèo hơn hết; còn tôi là nhỏ hơn hết trong nhà cha tôi. 6:16 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ ở cùng người, và người sẽ đánh bại dân Ma-đi-an như đánh một người vậy. 6:17 Ghê-đê-ôn thưa lại rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin ban cho tôi một dấu rằng chính Chúa phán cùng tôi. 6:18 Xin chớ dan khỏi đây cho đến khi tôi trở lại cùng Ngài, đem của lễ tôi, để trước mặt Ngài. Ngài đáp: Ta sẽ ở đây cho đến khi người trở lại. 6:19 Ghê-đê-ôn bèn đi vô, dọn sẵn một con dê con, lấy một ê-pha bột làm những bánh nhỏ không men. Người để thịt trong rổ, đổ nước thịt vào nồi, rồi đem ra dâng các món ấy cho Ngài ở dưới cây thông. 6:20 Thiên sứ của Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy lấy thịt và bánh nhỏ không men, để trên hòn đá nầy, rồi đổ nước thịt ra. Ghê-đê-ôn bèn làm như vậy. 6:21 Bấy giờ, thiên sứ của Đức Giê-hô-va giơ đầu gối Ngài đang cầm nơi tay mình ra, đụng đến thịt và bánh nhỏ không men. Lửa từ hòn đá bốc lên, thiêu hóa thịt và bánh nhỏ không men; đoạn, thiên sứ của Đức Giê-hô-va biến đi khỏi mắt người. 6:22 Ghê-đê-ôn thấy rằng ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va, bèn la rằng: Ôi, Chúa Giê-hô-va! khốn nạn cho tôi, vì tôi thấy đối diện thiên sứ của Đức Giê-hô-va! 6:23 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Khá yên lòng, chớ sợ chi, người sẽ không chết đâu. 6:24 Ghê-đê-ôn bèn lập tại đó một cái bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, và đặt tên là Giê-hô-va-Sa-lam. Tại Óp-ra, thành của người A-bi-ê-xê-rít, cái bàn thờ ấy vẫn còn đến ngày nay. 6:25 Trong cũng một đêm ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Hãy bắt con bò đực tơ của cha người, và một con bò đực thứ nhì bảy tuổi, rồi phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh tại nhà cha người, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên đó. 6:26 Đoạn, tại nơi chót hòn đá nầy, người sẽ lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và sắp đặt mọi việc; rồi hãy bắt con bò đực thứ nhì, dâng làm của lễ thiêu với gỗ hình tượng A-sê-ra mà người đã đánh hạ. 6:27 Ghê-đê-ôn chọn lấy mười người trong bọn đầy tớ mình, và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn; và vì người sợ nhà cha mình cùng kẻ trong thành, nên không dám làm theo lệnh ấy ban ngày, bèn làm ban đêm. 6:28 Sớm mai, khi dân trong thành thức dậy, thấy bàn thờ của thần Ba-anh đã bị phá dỡ, hình tượng A-sê-ra ở trên bị đánh hạ, và con bò đực thứ nhì đã dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ mới lập đó. 6:29 Chúng hỏi nhau rằng: Ai làm điều đó? Đoạn, hỏi thăm và tra xét. Có người nói cùng chúng nó rằng: Ấy là Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, đã làm điều đó. 6:30 Dân trong thành bèn nói cùng Giô-ách rằng: Hãy biểu con người ra, nó phải chết, vì nó đã phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên. 6:31 Giô-ách đáp với những kẻ đầy nghịch cùng mình rằng: Các người há có ý binh vực Ba-anh sao? Há có phải các người muốn tiếp cứu nó ư? Ai theo phe của Ba-anh sẽ bị xử tử kể từ sáng ngày nay. Nếu hấn là chúa, thì chính hấn hãy tranh luận lấy chớ, bởi vì người ta đã phá dỡ bàn thờ của hấn. 6:32 Vậy, trong ngày đó người ta gọi Ghê-đê-ôn là Giê-ru-ba-anh mà rằng: Ba-anh phải tranh luận cùng người, vì Ghê-đê-ôn có phá dỡ bàn thờ của hấn! 6:33 Hết thấy dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và người phương Đông đều hiệp lại, đi ngang qua sông Giô-đanh, và đóng trại tại trũng Gít-rê-ên. 6:34 Thần của Đức Giê-hô-va cảm hóa Ghê-đê-ôn; người thổi kèn, các người A-bi-ê-xê-rít bèn hiệp lại đứng theo người. 6:35 Người cũng sai sứ giả đi khắp Ma-na-se; người Ma-na-se bèn nhóm hiệp đứng theo người. Đoạn, người sai sứ giả đến chi phái A-se, Sa-bu-lôn và Nép-ta-li; họ cũng đi lên mà hiệp với người nữa. 6:36 Ghê-đê-ôn thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Nếu Chúa muốn dùng tay tôi giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như lời Chúa đã phán, 6:37 thì tôi sẽ để một lốt chiên trong sân đập lúa; nếu sương chỉ đọng trên lốt chiên, còn đất lại khô ráo, thì tôi sẽ nhận biết Chúa dùng tay tôi giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Chúa đã hứa vậy. 6:38 Việc bèn xảy ra như vậy: ngày mai Ghê-đê-ôn dậy sớm, ép vắt lốt chiên, thì sương chảy ra đầy một chén nước. 6:39 Ghê-đê-ôn lại thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Xin cơn thanh nộ Chúa chớ nổi phừng cùng tôi, tôi chỉ sẽ nói lần nầy thôi. Xin Chúa để tôi làm thử với lốt chiên chỉ một lần nầy mà thôi: Xin cho một mình lốt chiên phải khô, còn sương lại đọng khắp trên đất. 6:40

Trong đêm đó, Đức Chúa Trời bèn làm như vậy; chỉ một mình lốt chiên thì khô, còn khắp trên đất lại bị sương phủ.

Các Quan Xét 7

7:1 Qua ngày sau, Giê-ru-ba-anh, tức là Ghê-đê-ôn, và cả dân sự đồng theo người đều dậy sớm, đi đến đóng trại gần bên suối Ha-rốt. Dinh của Ma-đi-an ở phía bắc về lối nông Mô-rê, trong trũng. 7:2 Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Đạo binh đi theo người lấy làm đông quá, ta chẳng phó dân Ma-đi-an vào tay nó đâu, e Y-sơ-ra-ên đối cùng ta tự khoe mà rằng: Tay tôi đã cứu tôi. 7:3 Vậy bây giờ, hãy truyền lệnh này cho bá tánh nghe: Ai là người sợ hãi run rẩy, khá trở về khỏi núi Ga-la-át! Hai vạn hai ngàn người bèn trở về, còn một vạn người ở lại. 7:4 Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Dân hãy còn đông quá, phải biểu chúng xuống nơi mé nước, rồi ta sẽ vì người thử chúng nó tại đó. Hễ kẻ nào ta phán với người rằng: "Nó khá đi với người," thì nó sẽ đi theo người; còn kẻ nào ta phán cùng người rằng: "Nó chớ đi với người," thì kẻ đó không đi. 7:5 Vậy, người biểu dân sự xuống mé nước; rồi Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Phàm kẻ nào dùng lưỡi liếm nước như chó, và kẻ nào quì gối cúi xuống mà uống, thì người phải để riêng ra. 7:6 Số người bụm nước trong tay rồi kê miệng liếm là ba trăm, còn lại bao nhiêu đều quì gối cúi xuống mà uống. 7:7 Bấy giờ, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Ta sẽ dùng ba trăm người đã liếm nước đó mà giải cứu các người, và ta sẽ phó dân Ma-đi-an vào tay người. Còn dân sự khác, ai nấy đều phải trở về nhà mình! 7:8 Ghê-đê-ôn cho cả người Y-sơ-ra-ên, ai trở về trại nấy, nhưng giữ lại ba trăm người kia; chúng lấy lương thực và cây kèn trong tay. Vả, dinh Ma-đi-an ở thân dưới người, tại trong trũng. 7:9 Xảy trong đêm đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Hãy chỗi dậy, đi xuống hãm dinh Ma-đi-an, vì ta đã phó nó vào tay người. 7:10 Còn nếu người sợ hãm nó, thì hãy đi xuống đó với Phu-ra, đầy tớ người. 7:11 Người sẽ nghe điều chúng nó nói, rồi người sẽ cảm biết rằng mình có sức mạnh mà hãm dinh chúng nó. Vậy, Ghê-đê-ôn đi xuống cùng Phu-ra, đầy tớ mình, đến gần nơi lính canh ở đầu dinh. 7:12 Vả, dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và hết thảy người phương Đông bủa ra trong trũng đông như cào cào, còn lạc đà của chúng nó thì vô số, khác nào cát nơi bờ biển. 7:13 Trong lúc Ghê-đê-ôn đến, có một người thuật điềm chiêm bao cho bạn mình nghe, rằng: Này, tôi có một điềm chiêm bao, thấy một cái bánh nhỏ bằng bột lúa mạch lăn vào trại quân Ma-đi-an: nó lăn đến một trại, đựng làm cho trại ngã, lật ngược trên lộn dưới, nên trại bị đánh đổ. 7:14 Bọn người đáp rằng: Đó nào khác hơn là gươm của Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, người Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời đã phó Ma-đi-an và cả trại quân vào tay người. 7:15 Khi Ghê-đê-ôn nghe lời thuật điềm chiêm bao này và sự bàn điềm đó, thì thờ lạy Đức Chúa Trời; rồi trở về trại quân Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hãy chỗi dậy, vì Đức Giê-hô-va đã phó trại quân Ma-đi-an vào tay các người! 7:16 Đoạn, người chia ba trăm người làm ba đội, phát cho mỗi tên những kèn, bình không, và đuốc ở trong bình, 7:17 mà dặn rằng: Hãy ngó ta, và làm y như ta làm; khi ta đến đầu trại quân, các người sẽ làm theo điều ta làm. 7:18 Khi ta và những kẻ theo ta thổi kèn, thì các người cũng sẽ thổi kèn ở khắp xung quanh trại quân, và reo lên rằng: Vì Đức Giê-hô-va và vì Ghê-đê-ôn! 7:19 Ghê-đê-ôn và một trăm quân theo người đi đến đầu trại quân vào lúc canh ba, hồi mới giao canh. Chúng thổi kèn, và đập bể bình mình cầm nơi tay. 7:20 Bấy giờ, ba đội quân thổi kèn, và đập bể bình, tay tả cầm đuốc, tay hữu nắm kèn đang thổi; đoạn cất tiếng reo lên rằng: Gươm của Đức Giê-hô-va và của Ghê-đê-ôn! 7:21 Chúng đứng vây quanh trại quân, ai cứ chỗ nấy; cả trại quân bèn vỡ chạy, cất tiếng la và trốn đi. 7:22 Ba trăm người cứ thổi kèn, và khắp trại quân, Đức Giê-hô-va khiến trở gươm của mỗi người chém lẫn bạn mình. Đạo-binh chạy trốn đến Bết-si-ta, về hướng Xê-rê-ra, cho đến bờ cõi A-bên-Mê-hô-la gần Ta-bát. 7:23 Người Y-sơ-ra-ên, tức những người chi phái Nép-ta-li, A-se và Ma-na-se hiệp lại mà đuổi theo dân Ma-đi-an. 7:24 Bấy giờ, Ghê-đê-ôn sai sứ vào khắp núi Ép-ra-im dặn nói rằng: Hãy xuống đón dân Ma-đi-an, chặn đường chúng nó qua sông, cho đến Bết-Ba-ra

và các chỗ cạn của Giô-đanh. Vậy, các người Ép-ra-im hiệp lại, chiếm các bến cho đến Bết-Ba-ra, cùng những chỗ cạn của Giô-đanh. 7:25 Chúng cũng bắt được hai quan trưởng của dân Ma-đi-an, là Ô-rép và Xê-ép; giết Ô-rép tại nơi hòn đá Ô-rép, và Xê-ép tại nơi máy ép rượu Xê-ép. Đoạn, họ đuổi theo dân Ma-đi-an, cùng đem đầu Ô-rép và đầu Xê-ép đến Ghê-đê-ôn ở phía bên kia sông Giô-đanh.

Các Quan Xét 8

8:1 Người Ép-ra-im bèn nói cùng Ghê-đê-ôn rằng: Vì sao ông đã đăi chúng tôi như vậy? Khi ông đi giao chiến cùng dân Ma-đi-an, sao không gọi chúng tôi đi với? Chúng cãi cùng người cách dữ dội. 8:2 Nhưng người đáp cùng chúng rằng: Sánh với anh em, tôi há có làm được điều chi? Sự mót nho của Ép-ra-im há chẳng hơn mùa gặt nho của A-bi-ê-xe sao? 8:3 Đức Chúa Trời đã phó Ô-rép và Xê-ép là hai quan trưởng dân Ma-đi-an, vào tay anh em. Đem sánh với anh em, tôi nào có làm được điều gì? Khi người nói lời ấy rồi, cơn giận của chúng bèn nguôi. 8:4 Ghê-đê-ôn đi tới sông Giô-đanh, sang qua cùng ba trăm người đồng theo mình; dẫu mệt nhọc, họ cũng cứ rượt theo quân nghịch. 8:5 Người bèn nói cùng dân Su-cốt rằng: Ta xin các người hãy cấp một vài ổ bánh cho dân theo ta, vì chúng mệt nhọc; ta đang đuổi theo Xê-bách và Xanh-mu-na, hai vua Ma-đi-an. 8:6 Nhưng các quan trưởng Su-cốt đáp rằng: Chớ thì ông đã cầm nơi tay mình cườm tay của Xê-bách và Xanh-mu-na chưa, nên chúng tôi phải cấp bánh cho đạo binh ông? 8:7 Ghê-đê-ôn la lên rằng: Thế thì, khi Đức Giê-hô-va đã phó Xê-bách và Xanh-mu-na vào tay ta, ta sẽ lấy chông đồng vắng và nhánh gai mà đánh thịt các người! 8:8 Từ đó, người đi lên đến Phê-nu-ên và cũng nói một cách ấy với dân Phê-nu-ên. Dân Phê-nu-ên đáp cùng người y như dân Su-cốt đã đáp. 8:9 Vậy, người cũng nói với dân Phê-nu-ên rằng: Khi ta trở về bình an, ắt sẽ phá hủy cái tháp này. 8:10 Xê-bách và Xanh-mu-na ở tại Cạt-cô với quân binh mình, số chừng mười lăm ngàn người, là kẻ còn sót lại trong đạo binh của các người phương Đông; vì một trăm hai mươi ngàn người có tài cầm gươm đã bị giết. 8:11 Ghê-đê-ôn đi lên theo đường của những dân ở dưới trại, tại hướng đông Nô-bách và Giô-bê-ha, đánh bại đạo binh vẫn tưởng rằng mình bình an vô sự. 8:12 Khi Xê-bách và Xanh-mu-na chạy trốn, người đuổi theo bắt được hai vua Ma-đi-an, là Xê-bách và Xanh-mu-na, và đánh cả đạo binh vỡ chạy. 8:13 Đoạn, Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, ở trận trở về qua dốc Hê-re, 8:14 bắt một đứa con trai trẻ ở Su-cốt, tra hỏi nó, rồi nó viết khai tên những quan trưởng và trưởng lão của Su-cốt, số được bảy mươi bảy người. 8:15 Kế đó, người đến cùng dân Su-cốt, mà nói rằng: Này Xê-bách và Xanh-mu-na mà các người đã mắng ta rằng: Chớ thì ông đã cầm cườm tay Xê-bách và Xanh-mu-na nơi tay mình chưa, nên chúng tôi phải cấp bánh cho dân mệt nhọc của ông? 8:16 Vậy, người bắt các trưởng lão của thành, lấy chông gai nơi đồng vắng mà đánh phạt những người Su-cốt; 8:17 cũng phá hủy tháp Phê-nu-ên và giết những người của thành ấy. 8:18 Đoạn, người nói cùng Xê-bách và Xanh-mu-na rằng: Các người kia mà hai người đã giết tại Tha-bô là làm sao? Hai vua đáp: Chúng nó cũng như người; mỗi người đều có hình vóc như một hoàng tử. 8:19 Người tiếp: Ấy là anh em ta, con của mẹ ta. Quả thật, ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thờ, nếu hai người đã để anh em ta sống, thì nay ta không giết hai người! 8:20 Đoạn, Ghê-đê-ôn nói cùng Giê-the, con đầu lòng mình, mà rằng: Hãy chỗi dậy, giết họ đi. Nhưng người trẻ chẳng rút gươm ra vì sợ: người vẫn còn thiếu niên. 8:21 Xê-bách và Xanh-mu-na nói: Chính người hãy chỗi dậy và đánh chúng ta đi; vì hễ người thể nào thì sức thể ấy. Ghê-đê-ôn bèn chỗi dậy, giết Xê-bách và Xanh-mu-na; đoạn lấy đồ trang sức hình như trắng lười liềm ở nơi cổ lạc đà của hai vua. 8:22 Bấy giờ, những người Y-sơ-ra-ên nói cùng Ghê-đê-ôn rằng: Xin ông, con trai, và cháu ông hãy quản trị chúng tôi, vì ông đã giải cứu chúng tôi khỏi tay dân Ma-đi-an. 8:23 Nhưng Ghê-đê-ôn đáp cùng chúng rằng: Ta chẳng quản trị các người, con trai ta cũng không quản trị các người đâu; Đức Giê-hô-va sẽ quản trị các người. 8:24 Đoạn, Ghê-đê-ôn nói cùng chúng rằng: Ta chỉ xin các người một điều này, là mỗi người trong các người phải giao cho ta những vòng mình đã đoạt lấy. (Vả, quân nghịch có những vòng vàng, vì chúng nó vốn là

dân Ích-ma-ên). 8:25 Chúng đáp: Chúng tôi sẵn lòng giao cho ông. Họ trải một áo tơ ra, rồi hết thảy đều ném vào đó những vòng của mình đã đoạt lấy. 8:26 Những vòng vàng mà Ghê-đê-ôn đã xin, còn được một ngàn bảy trăm siếc-lơ vàng, không kể những đồ trang sức hình như trắng lười liềm, hoa tai, và áo sắc điều của vua Ma-đi-an thường mặc, cùng những kiềng nơi cổ lạc đà. 8:27 Ghê-đê-ôn lấy vật đó làm một cái ê-phốt, để trong thành mình tại Óp-ra. Cả Y-sơ-ra-ên đều cúng thờ cái ê-phốt đó; nó trở thành một cái bầy cho Ghê-đê-ôn và cả nhà người. 8:28 Dân Ma-đi-an bị phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, chẳng cất đầu lên được nữa; nên trong đời Ghê-đê-ôn, xứ được hòa bình trọn bốn mươi năm. 8:29 Giê-ru-ba-anh, con trai Giô-ách, trở về và ở trong nhà mình. 8:30 Vả, Ghê-đê-ôn sanh được bảy mươi con trai, vì người có nhiều vợ. 8:31 Vợ lẽ người ở tại Si-chem, cũng sanh cho người một con trai đặt tên là A-bi-mê-léc. 8:32 Đoạn, Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, qua đời, tuổi tác đã cao, được chôn trong mả của Giô-ách, cha người, tại Óp-ra, là thành dân A-bi-ê-xê-rít. 8:33 Sau khi Ghê-đê-ôn qua đời, dân Y-sơ-ra-ên trở lại hành dâm cùng các Ba-anh, và chọn Ba-anh-Bê-rít làm thần. 8:34 Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên không nhớ đến Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã giải cứu họ khỏi tay các kẻ thù nghịch ở chung quanh; 8:35 và cũng không có lòng thảo chút nào với nhà Giê-ru-ba-anh, là Ghê-đê-ôn, về các ơn mà người đã làm cho Y-sơ-ra-ên.

Các Quan Xét 9

9:1 A-bi-mê-léc, con trai Giê-ru-ba-anh, sang qua Si-chem, đến cùng các cậu và cả nhà ông ngoại mình, mà nói rằng: 9:2 Xin các ông hãy hỏi hết thảy người Si-chem, mà nói rằng: Hoặc tất cả bảy mươi người con trai Giê-ru-ba-anh cai trị trên các người, hoặc chỉ một người làm vua của các người, điều nào là tốt hơn? Cũng hãy nhớ rằng ta đồng cốt nhục với các người. 9:3 Các cậu người nói giùm người, đem các lời này thuật lại cho hết thảy dân Si-chem nghe, và lòng chúng nghiêng về A-bi-mê-léc, vì chúng nói rằng: Người là anh em ta. 9:4 Chúng bèn ban cho người bảy mươi miếng bạc của miếu Ba-anh-Bê-rít; A-bi-mê-léc lấy bạc đó mướn những kẻ bại hoại hoang đàng đi theo mình. 9:5 Đoạn, người đi đến nhà cha mình tại Óp-ra, và trên một hòn đá, giết các anh em mình, tức những con trai của Giê-ru-ba-anh, số là bảy mươi người. Chỉ một mình Giô-tham, con út của Giê-ru-ba-anh, còn sống, bởi vì chàng đã ẩn mình. 9:6 Bấy giờ, hết thảy người Si-chem nhóm hiệp với cả họ Mi-lô, đi đến cây vả bộp bia-đá ở tại Si-chem, mà tôn A-bi-mê-léc làm vua. 9:7 Giô-tham hayặng điều đó, bèn đi lên đứng trên chót núi Ga-ri-xim, cất tiếng la rằng: Hỡi người Si-chem, hãy nghe ta, và nguyện Đức Chúa Trời nghe các người! 9:8 Các cây cối đều điặng xức dầu cho một vua cai trị chúng nó. Chúng nó nói cùng cây ô-li-ve rằng: Hãy cai trị chúng tôi. 9:9 Cây ô-li-ve đáp: Ta há sẽ bỏ dầu ta mà Đức Chúa Trời và loài người đều tôn vinh, điặng đi xao động trên các cây cối ư? 9:10 Các cây cối lại nói cùng cây vả rằng: Hãy đến cai trị chúng tôi. 9:11 Nhưng cây vả đáp rằng: Ta há sẽ bỏ sự ngọt ngon và trái tươi tốt ta điặng đi xao động trên các cây cối ư? 9:12 Đoạn, các cây cối nói cùng cây nho rằng: Hãy đến cai trị chúng tôi. 9:13 Nhưng cây nho đáp: Ta há sẽ bỏ rượu ngon ta, là thứ làm cho vui Đức Chúa Trời và người ta, điặng đi xao động trên các cây cối ư? 9:14 Bấy giờ, hết thảy cây cối nói cùng gai góc rằng: Hãy đến cai trị chúng tôi. 9:15 Gai góc đáp cùng các cây cối rằng: Nếu bởi lòng chân thật mà các người muốn xức dầu ta làm vua các người, thì hãy đến núp dưới bóng ta; bằng không, nguyện lửa ra từ gai và thiêu nuốt cây bá hương Li-ban đi! 9:16 Bấy giờ, có phải các người cư xử chân thật và công bình mà tôn A-bi-mê-léc làm vua chẳng? Các người có hậu đãi Giê-ru-ba-anh và nhà người chẳng? Có báo đáp điều người đã làm cho các người chẳng? 9:17 Vì cha ta có tranh chiến cho các người, liều mình mà giải cứu các người khỏi tay dân Ma-đi-an. 9:18 Nhưng ngày nay các người lại dấy lên cùng nhà cha ta, đã giết trên một hòn đá các con trai người, số là bảy mươi người, và lấy A-bi-mê-léc, con trai của con đời người, mà tôn lên làm vua của dân Si-chem, vì hấn là anh em các người. 9:19 Vậy, ví bằng ngày nay các người có lấy sự chân thật và chánh trực mà đãi Giê-ru-ba-anh và nhà người, thì A-

bi-mê-léc khá vui mừng nơi các người, và các người hãy vui mừng nơi hần! 9:20 Bằng chẳng, nguyên lửa ra từ A-bi-mê-léc thiêu nuốt những người Si-chem cùng họ Mi-lô; và nguyên lửa ra từ những người Si-chem cùng họ Mi-lô mà thiêu nuốt A-bi-mê-léc! 9:21 Đoạn, Giô-tham trốn, đi ẩn nấu tại Bê-re, và ở đó, vì sợ A-bi-mê-léc, anh mình. 9:22 A-bi-mê-léc cai trị Y-sơ-ra-ên trong ba năm. 9:23 Đoạn, Đức Chúa Trời sai đến một ác thần sanh sự bất bình giữa A-bi-mê-léc và người Si-chem; người Si-chem bèn phản nghịch A-bi-mê-léc, 9:24 để báo thù tội sát nhân đã phạm cùng bảy mươi con trai Giê-ru-ba-anh, và khiến huyết họ đổ lại trên A-bi-mê-léc, là anh đã giết họ, cùng đổ trên người Si-chem đã giúp hần giết anh em mình. 9:25 Người Si-chem sai mấy kẻ đi rình rập người trên chót núi; chúng nó cướp giựt những kẻ đi qua đường gần bên chúng nó. A-bi-mê-léc hay được điều đó. 9:26 Bấy giờ, Ga-anh, con trai Ê-bết, cùng anh em mình đến vào trong Si-chem; người Si-chem đều để lòng tin cậy nơi người. 9:27 Rồi chúng ra ngoài đồng, hái những vườn nho của mình, đập trái nho, và dự tiệc yến. Đoạn, họ vào trong đền thờ của thần chúng, ăn và uống, rồi rửa sả A-bi-mê-léc. 9:28 Ga-anh, con trai Ê-bết, bèn nói rằng: A-bi-mê-léc là ai, Si-chem là chi mà chúng ta phục sự A-bi-mê-léc? Hần há chẳng phải là con trai Giê-ru-ba-anh sao? Còn Xê-bun, há chẳng phải là kẻ phụ tá hần ư? Các người khá phục sự những người Hê-mô, là cha của Si-chem; còn chúng ta sao lại phục sự hần? 9:29 Ô! nếu ta có dân sự nầy dưới tay ta, ta sẽ đuổi A-bi-mê-léc đi! Đoạn, người nói cùng A-bi-mê-léc rằng: Hãy gia tăng quân lính người mà ra trận! 9:30 Xê-bun, quan cai thành, nghe được các lời của Ga-anh, con trai Ê-bết nói, thì cơn giận người phùng lên, 9:31 mật sai sứ đến A-bi-mê-léc, mà nói rằng: Nầy Ga-anh, con trai Ê-bết, và anh em nó đã đến Si-chem, xui giục thành dấy nghịch cùng ông. 9:32 Vậy, đêm nay ông và các người theo ông phải chỗi dậy, đi phục binh ngoài đồng. 9:33 Đến sáng mai khi mặt trời vừa mọc, ông phải dậy sớm, xông hãm thành. Khi Ga-anh và quân theo nó ra đánh ông, thì ông hãy tùy cơ mà làm. 9:34 Vậy, A-bi-mê-léc và cả đạo binh theo người đều chỗi dậy ban đêm, chia ra làm bốn đội, và mai phục gần Si-chem. 9:35 Ga-anh, con trai Ê-bết, kéo ra và đứng tại cửa thành; A-bi-mê-léc và cả đạo binh theo người bèn đi ra khỏi nơi phục. 9:36 Ga-anh thấy đạo binh ấy, nói cùng Xê-bun rằng: Ta thấy một đạo binh từ trên chót núi xuống. Xê-bun đáp: Người thấy bóng núi mà tưởng là người ta đó chớ! 9:37 Nhưng Ga-anh lại tiếp rằng: Quả thật một cơ binh ở trên núi xuống, và một đội do đường cây dễ bộp thuật sĩ mà đến. 9:38 Xê-bun bèn la lên rằng: Chính người đã nói: A-bi-mê-léc là ai mà ta phục sự hần! Vậy, những lời khoe khoang của người đó đã ra sao? Đó há chẳng phải đạo binh mà người khinh dễ ư? Bấy giờ, khá đi ra giao chiến cùng chúng nó! 9:39 Ga-anh bèn đứng đầu các người Si-chem, đi ra giao chiến cùng A-bi-mê-léc. 9:40 Ga-anh bị A-bi-mê-léc đuổi theo, chạy trốn trước mặt người, và nhiều người bị thương ngã chết dọc đường, cho đến cửa thành. 9:41 A-bi-mê-léc đi ở tại A-ru-ma. Còn Xê-bun đuổi Ga-anh và anh em người đi, không cho ở tại Si-chem nữa. 9:42 Qua ngày sau, dân sự đi ra ngoài đồng, có người đem tin đó cho A-bi-mê-léc hay. 9:43 Người bèn bắt cơ binh mình chia ra làm ba đội, để mai phục ngoài đồng. Khi thấy dân sự ở thành kéo ra, người liền chỗi dậy và hãm đánh chúng nó. 9:44 Đoạn A-bi-mê-léc và những kẻ đi theo lướt đến trước, dừng lại tại cửa thành; còn hai đội kia xông vào hết thảy người ở ngoài đồng, và đánh giết họ. 9:45 A-bi-mê-léc hãm đánh thành trọn ngày, bèn chiếm lấy và giết hết thảy người ở trong, rồi phá thành và rắc muối ở đó. 9:46 Nghe tin nầy, hết thảy dân sự ở tháp Si-chem đều rút về trong đồn của miếu thần Bê-rít. 9:47 Người ta đem tin cho A-bi-mê-léc hay rằng hết thảy dân sự tháp Si-chem đều hiệp lại tại trong đồn. 9:48 A-bi-mê-léc bèn đi lên núi Sanh-môn với cả đạo binh theo mình. Người cầm lấy nơi tay một cái rìu chặt một nhánh cây, đỡ nó lên và vác trên vai; rồi nói cùng quân theo mình rằng: Các người có thấy điều ta làm chẳng? Hãy mau mau làm như ta. 9:49 Vậy, mỗi người chặt một nhánh cây, rồi đi theo A-bi-mê-léc. Họ dựng sấp nhánh cây đó nơi đồn, châm lửa vào, và thiêu đồn cùng những người ở trong. Như vậy hết thảy những người ở tháp Si-chem, nam và nữ, đều chết, số ước một ngàn. 9:50 A-bi-mê-léc liền đi đánh Thê-bết, vây và chiếm lấy nó. 9:51 Giữa thành phố có một cái tháp vững bền, hết thảy dân sự của thành, nam và nữ, đều chạy vô núp tại đó, và đóng cửa lại, rồi lên trên đỉnh tháp. 9:52 A-bi-mê-léc tấn tới tháp, xông hãm nó, và đi lại gần cửa đặt phóng hỏa. 9:53 Nhưng một người nữ ném

thốt cổ trên đầu A-bi-mê-léc làm bể sọ người. 9:54 Người liền kêu gã trai trẻ cầm binh khí hầu mình, mà nói rằng: Hãy rút gươm người ra giết ta đi, kẻo người ta nói: một người đàn bà đã giết người! Vậy, gã trai trẻ bèn đâm người, thì người chết. 9:55 Khi người Y-sơ-ra-ên thấy A-bi-mê-léc đã chết, thì mỗi người đi về nhà mình. 9:56 Như vậy, Đức Chúa Trời báo ứng A-bi-mê-léc vì tội ác hắn đã phạm cùng cha mình mà giết bảy mươi người anh em mình. 9:57 Đức Chúa Trời cũng báo ứng dân Si-chem vì mọi điều ác mà chúng nó làm. Sự rửa sả của Giô-tham, con trai Giê-ru-ba-anh, ứng nghiệm trên chúng nó là như vậy.

Các Quan Xét 10

10:1 Sau A-bi-mê-léc, Thô-la, con trai Phu-a, cháu Đô-đô, người Y-sa-ca, dấy lên đặng giải cứu Y-sơ-ra-ên. Người ở tại Sa-mia trong núi Ép-ra-im, 10:2 làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên hai mươi ba năm; rồi thác và được chôn tại Sa-mia. 10:3 Sau người ấy có Giai-rơ, người Ga-la-át, dấy lên, làm quan xét Y-sơ-ra-ên trong hai mươi hai năm. 10:4 Người có ba mươi con trai, cỡi ba mươi lừa con, và có ba mươi cái thành ở tại xứ Ga-la-át; ngày nay người ta cũng còn gọi nó là thôn Giai-rơ. 10:5 Khi Giai-rơ thác thì được chôn tại Kha-môn. 10:6 Kế ấy, dân Y-sơ-ra-ên lại làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, phục sự những Ba-anh và Át-tạt-tê, cùng các thần Sy-ri, các thần Si-đôn, các thần Mô-áp, các thần người Am-môn, và các thần của dân Phi-li-tin: chúng lìa bỏ Đức Giê-hô-va không phục sự Ngài. 10:7 Cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va bèn nổi phùng cùng Y-sơ-ra-ên; Ngài phó chúng nó vào tay dân Phi-li-tin và vào tay người Am-môn. 10:8 Kể từ năm đó, hai dân tộc này hà hiếp và chà nát dân Y-sơ-ra-ên: những người Y-sơ-ra-ên ở bên kia sông Giô-đanh trong xứ A-mô-rít, tại miền Ga-la-át, bị hà hiếp, chà nát trong mười tám năm. 10:9 Dân Am-môn cũng sang qua sông Giô-đanh, đánh Giu-đa, Bên-gia-min, và nhà Ép-ra-im; Y-sơ-ra-ên bị cơn hoạn nạn lớn lao vậy. 10:10 Bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên kêu cầu Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội cùng Chúa, vì chúng tôi đã lìa bỏ Đức Chúa Trời chúng tôi, và hầu việc các thần Ba-anh. 10:11 Nhưng Đức Giê-hô-va đáp cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta há chẳng có giải cứu các ngươi khỏi dân Ê-díp-tô, khỏi dân A-mô-rít, khỏi dân Am-môn, và khỏi dân Phi-li-tin sao? 10:12 Lại khi dân Si-đôn, dân A-ma-léc, và dân Ma-ôn hà hiếp các ngươi, thì các ngươi có kêu cầu cùng ta, và ta đã giải cứu các ngươi khỏi tay chúng nó. 10:13 Nhưng các ngươi đã lìa bỏ ta, hầu việc các thần khác, bởi đó cho nên ta không giải cứu các ngươi nữa. 10:14 Hãy đi kêu cầu những thần mà các ngươi đã chọn; chúng nó khá giải cứu các ngươi trong cơn hoạn nạn! 10:15 Dân Y-sơ-ra-ên thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Chúng tôi đã phạm tội! Xin Chúa hãy đỗi chúng tôi theo điều Chúa cho là tốt lành, chỉ xin hãy giải cứu chúng tôi ngày nay! 10:16 Họ bèn cắt khỏi giữa mình các tà thần, rồi trở lại phục sự Đức Giê-hô-va; lòng Ngài buồn rầu về sự khốn khổ của Y-sơ-ra-ên. 10:17 Dân Am-môn nhóm lại, và đóng trại trong xứ Ga-la-át. Dân Y-sơ-ra-ên cũng nhóm lại, và đóng trại tại Mích-ba. 10:18 Dân sự và các quan trưởng xứ Ga-la-át hỏi nhau rằng: Ai là người sẽ khởi đầu ra đánh dân Am-môn? Người đó sẽ làm quan trưởng hết thảy dân Ga-la-át.

Các Quan Xét 11

11:1 Giép-thê, người Ga-la-át, là tay đồng sĩ, con của một người kỵ nữ, và cha là Ga-la-át. 11:2 Vợ của Ga-la-át có sanh cho người những con trai. Khi các con trai của vợ ấy lớn lên, bèn đuổi Giép-thê đi, mà rằng: Mày không được ăn phần gia tài trong nhà cha chúng ta, vì mày là con của người đàn bà khác. 11:3 Vậy, Giép-thê trốn xa anh em mình, và ở trong xứ Tóp. Có những đừa du đảng hiệp lại chung quanh Giép-thê, và đi ra với người. 11:4 Sau một ít lâu, dân Am-môn giao chiến cùng Y-sơ-ra-

ên. 11:5 Trong lúc dân Am-môn đánh Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão Ga-la-át đi đem Giép-thê ở xứ Tóp về. 11:6 Họ nói cùng người rằng: Xin hãy đến làm quan tướng chúng ta, chúng ta sẽ đánh dân Am-môn. 11:7 Nhưng Giép-thê đáp cùng các trưởng lão Ga-la-át rằng: Các ông há chẳng phải là kẻ ghét tôi và đuổi tôi khỏi nhà cha tôi sao? Còn bây giờ các ông đang bị cùng-khốn, sao lại đến tôi? 11:8 Các trưởng lão Ga-la-át đáp cùng Giép-thê rằng: Bây giờ chúng ta lại đến cùng người, hầu cho người đi với chúng ta: người sẽ đánh dân Am-môn, rồi sẽ làm đầu của chúng ta, và của hết thầy dân xứ Ga-la-át. 11:9 Giép-thê lại đáp cùng các trưởng lão Ga-la-át rằng: Ví bằng các ông đem tôi về đặng đánh dân Am-môn, và nếu Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay tôi, thì tôi sẽ làm đầu các ông chớ. 11:10 Các trưởng lão Ga-la-át nói cùng Giép-thê rằng: Chúng ta quả sẽ làm y như lời người đã nói; nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa chúng ta! 11:11 Vậy, Giép-thê đi cùng các trưởng lão Ga-la-át; dân sự lập người làm đầu và tướng; rồi tại Mích-ba Giép-thê lập lại trước mặt Đức Giê-hô-va hết thầy những lời người đã nói. 11:12 Đoạn Giép-thê sai sứ giả đến cùng vua dân Am-môn mà nói rằng: Ta với người có việc chi, nên người kéo đến ta đặng hãm đánh xứ ta? 11:13 Vua dân Am-môn đáp cùng sứ giả Giép-thê rằng: Ấy bởi Y-sơ-ra-ên khi ra khỏi nước Ê-díp-tô, có chiếm lấy xứ ta từ Ạt-nôn cho đến Gia-bốc và Giô-đanh. Bây giờ hãy trả êm lại xứ ấy cho ta. 11:14 Giép-thê lại sai sứ giả đến cùng vua dân Am-môn đặng nói rằng: 11:15 Giép-thê nói như vậy: Y-sơ-ra-ên không có xâm đoạt địa phận Mô-áp, cũng chẳng có chiếm lấy xứ của dân Am-môn. 11:16 Song khi Y-sơ-ra-ên ra xứ Ê-díp-tô, thì đi ngang qua đồng vắng cho đến Biển đỏ, rồi tới Ca-đê. 11:17 Bây giờ, người sai sứ giả đến vua Ê-đôm đặng tâu rằng: Xin cho tôi đi ngang qua xứ vua. Nhưng vua Ê-đôm không bằng lòng. Người cũng sai sứ giả đến vua Mô-áp, vua Mô-áp cũng không khứng cho, nên Y-sơ-ra-ên cứ ở tại Ca-đê. 11:18 Đoạn, người lại đi vào đồng vắng, vòng quanh xứ Ê-đôm và xứ Mô-áp; rồi đến cõi phía đông xứ Mô-áp. Người hạ trại ở bên kia Ạt-nôn, không vào bờ cõi Mô-áp; vì Ạt-nôn là giới hạn của xứ Mô-áp. 11:19 Rốt lại, Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến cùng Si-hôn, vua người A-mô-rít, ở tại Bết-hôn, và dặn nói rằng: Xin để cho chúng tôi đi ngang qua xứ vua đặng đến xứ chúng tôi. 11:20 Nhưng Si-hôn không đủ tin dân Y-sơ-ra-ên, nên không cho đi ngang qua xứ mình, bèn hiệp lại cả cơ binh mình, kéo đến đóng trại tại Gia-hát và chống đầu cùng Y-sơ-ra-ên. 11:21 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phó Si-hôn và cả cơ binh người vào tay Y-sơ-ra-ên. Y-sơ-ra-ên đánh bại chúng nó, và lấy toàn xứ dân A-mô-rít, là dân ở miền đó. 11:22 Vậy, Y-sơ-ra-ên nhận được toàn xứ dân A-mô-rít, từ Ạt-nôn cho đến Gia-bốc, và từ đồng vắng cho đến Giô-đanh. 11:23 Vậy bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã đuổi dân A-mô-rít khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài rồi, thì người lại muốn chiếm lấy xứ của họ sao! 11:24 Người há chẳng nhận được đất mà Kê-mốt, là thần của người, đã ban cho người sao? Thế thì, chúng ta cũng nhận được đất của những kẻ nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã đuổi khỏi trước mặt chúng ta. 11:25 Vả lại, người cho trở hơn Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp chẳng? Hấn há có khi nào cỡi cọ hay là chiến đấu cùng Y-sơ-ra-ên chẳng? 11:26 Đang lúc ba trăm năm mà Y-sơ-ra-ên ở tại Hết-bôn và các thành địa hạt nó, A-rô-e và các thành địa hạt nó, cùng hết thầy các thành ở dọc theo Ạt-nôn, sao người không lấy nó lại trong khi đó? 11:27 Vậy, ta không có phạm tội cùng người, nhưng người đã làm quấy cùng ta mà hãm đánh ta. Nguyện Đức Giê-hô-va, là Đấng đoán xét, ngày nay xét đoán giữa dân Y-sơ-ra-ên và dân Am-môn! 11:28 Nhưng vua dân Am-môn không khứng nghe lời của Giép-thê sai nói cùng người. 11:29 Thần của Đức Giê-hô-va bèn cảm động Giép-thê; người trải qua Ga-la-át và Ma-na-se, sang đến Mích-ba ở Ga-la-át, rồi từ Mích-ba ở Ga-la-át, người đi đánh dân Am-môn. 11:30 Giép-thê khẩn nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Nếu Ngài phó dân Am-môn vào tay tôi, khi tôi thắng chúng nó trở về, 11:31 hễ chi ở cửa nhà tôi đi ra đầu hết đặng đón rước tôi, thì nấy sẽ thuộc về Đức Chúa Trời, và tôi sẽ dâng nó làm của lễ thiêu. 11:32 Đoạn, Giép-thê đi đến dân Am-môn đặng giao chiến cùng chúng nó, và Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay người. 11:33 Người đánh bại chúng nó từ A-rô-e cho đến Mi-nít, và cho đến A-bên-Kê-ra-mim, cùng chiếm lấy của chúng nó hai mươi cái thành. Ấy là một trận-bại rất lớn; dân Am-môn bị phục trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 11:34 Giép-thê trở về nhà mình tại Mích-ba; kìa, con gái người ra đón-rước người, có cầm trống nhỏ và nhảy múa. Nàng là

con một của người, ngoài nàng chẳng có con trai hoặc con gái nào khác hơn. 11:35 Giép-thê vừa thấy nàng, liền xé áo mình mà rằng: Ô con, than ôi! con gây cho cha tức tối quá thay! Con thuộc vào sổ kẻ làm rối cha! Vì cha có mở miệng khấn nguyện cùng Đức Giê-hô-va, không thể nuốt lời. 11:36 Nàng thưa rằng: Cha ôi, nếu cha có mở miệng khấn nguyện cùng Đức Giê-hô-va, xin hãy làm cho con y như lời ra khỏi miệng cha, vì bây giờ Đức Giê-hô-va đã báo thù kẻ cừu địch cha rồi, tức là dân Am-môn. 11:37 Đoạn, nàng lại nói cùng cha mình rằng: Xin cha hãy nhậm cho con lời này: Để cho con thông thả trong hai tháng, con sẽ đi ở trên núi đặng cùng chị em bạn con khóc về sự đồng trinh của con. 11:38 Giép-thê đáp rằng: Con cứ đi. Rồi người để nàng đi hai tháng. Vậy, nàng đi cùng chị em bạn mình, khóc sự đồng trinh mình tại trên núi. 11:39 Cuối hai tháng, nàng trở về cha mình, và người làm cho nàng tùy theo lời khấn nguyện mình đã hứa. Nàng chẳng có biết người nam. Tại cố đô trong Y-sơ-ra-ên có thường lệ này: 11:40 Mỗi năm, các con gái Y-sơ-ra-ên đi than khóc con gái của Giép-thê, người Ga-la-át, trong bốn ngày.

Các Quan Xét 12

12:1 Người Ép-ra-im nhóm hiệp đến tại Xa-phôn, và nói cùng Giép-thê rằng: Vì sao người đi đánh dân Am-môn không gọi chúng ta đi với? Chúng ta sẽ đốt nhà người luôn với người. 12:2 Giép-thê đáp rằng: Ta và dân sự ta có cuộc tranh cạnh rất lớn với dân Am-môn; và khi ta kêu các người, thì các người không có giải cứu ta khỏi tay chúng nó. 12:3 Thấy rằng các người không đến tiếp cứu ta, thì ta đã liệu mình đi đánh dân Am-môn, và Đức Giê-hô-va đã phó chúng nó vào tay ta. Vậy, sao ngày nay các người lên đến ta đặng tranh chiến cùng ta? 12:4 Kế ấy, Giép-thê hiệp lại hết thầy dân Ga-la-át, giao chiến cùng Ép-ra-im. Người Ga-la-át đánh bại người Ép-ra-im, vì họ có nói rằng: Ở dân Ga-la-át, giữa Ép-ra-im và Ma-na-se, các người chỉ là kẻ trốn tránh của Ép-ra-im đó thôi! 12:5 Đoạn, người Ga-la-át xâm chiếm những chỗ cận sông Giô-đanh, trước khi người Ép-ra-im đến đó. Và khi một người trốn nào của Ép-ra-im nói rằng: Xin để cho tôi đi qua, thì người Ga-la-át nói rằng: Người có phải người Ép-ra-im chẳng? Người đáp: Không. 12:6 Chúng bèn nói cùng người rằng: Thế thì, hãy nói: Si-bô-lết; người nói Si-bô-lết, không thể nói cho rõ được; chúng bèn bắt họ và giết đi tại chỗ cận của sông Giô-đanh. Trong lúc đó có bốn mươi hai ngàn người Ép-ra-im bị chết. 12:7 Giép-thê, người Ga-la-át làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên được sáu năm. Đoạn, người qua đời, và được chôn trong một thành ở xứ Ga-la-át. 12:8 Sau người, có Iép-san ở Bết-lê-hem làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên. 12:9 Người có ba mươi con trai và ba mươi con gái. Người gả các con gái ra ngoài nhà mình, và cưới ba mươi con gái ở ngoài làm vợ cho các con trai mình. Người làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên được bảy năm. 12:10 Đoạn, Iép-san qua đời, được chôn ở Bết-lê-hem. 12:11 Sau Iép-san, có Ê-lôn người Sa-bu-lôn, làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên, phán xét Y-sơ-ra-ên trong mười năm. 12:12 Đoạn, Ê-lôn, người Sa-bu-lôn, qua đời, được chôn tại A-gia-lôn, trong đất chi phái Sa-bu-lôn. 12:13 Sau Ê-lôn, có Áp-đôn, con trai Hi-lên, người Phi-ra-thôn, làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên. 12:14 Người có bốn mươi con trai và ba mươi cháu trai; chúng nó đều cỗi bảy mươi lăm con; người phán xét Y-sơ-ra-ên tám năm. 12:15 Đoạn, Áp-đôn, con trai Hi-lên, người Phi-ra-thôn, qua đời và được chôn tại Phi-ra-thôn, ở xứ Ép-ra-im, trên núi dân A-ma-léc.

Các Quan Xét 13

13:1 Dân Y-sơ-ra-ên cứ làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay dân Phi-li-tin trọn bốn mươi năm. 13:2 Vả, có một người Xô-rê-a, thuộc về một họ hàng của chi phái

Đan, tên là Ma-nô-a; vợ người son-sê, không có con. 13:3 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người đàn bà ấy mà rằng: Kìa, người son sê không có con; nhưng người sẽ thọ thai và sanh một con trai. 13:4 Vậy, từ bây giờ hãy cẩn thận, chớ uống rượu hay là vật chi say, và cũng đừng ăn vật gì chẳng sạch; 13:5 vì người sẽ có nghén và sanh một đứa con trai. Dao cạo sẽ không đưa qua đầu nó, bởi vì đứa trẻ từ trong lòng mẹ sẽ làm người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời; về sau nó sẽ giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay dân Phi-li-tin. 13:6 Người đàn bà đi thuật lại cùng chồng mình rằng: Một người của Đức Chúa Trời đến cùng tôi, diện mạo người giống như diện mạo thiên sứ của Đức Chúa Trời, rất đáng kính đáng sợ. Tôi không dám hỏi người ở đâu, người cũng không tỏ cho biết tên người; 13:7 nhưng người có nói cùng tôi rằng: Kìa, người sẽ thọ thai và sanh một đứa trai; vậy bây giờ, chớ uống rượu hay là vật chi say, và cũng đừng ăn vật gì chẳng sạch; vì đứa trẻ đó, từ trong lòng mẹ cho đến ngày qua đời, sẽ làm người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời. 13:8 Ma-nô-a cầu nguyện Đức Giê-hô-va mà rằng: Ôi, Chúa! xin Chúa cho người của Đức Chúa Trời mà Chúa đã sai xuống, lại đến cùng chúng tôi, để dạy chúng tôi điều phải làm cho đứa trẻ sẽ sanh ra! 13:9 Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của Ma-nô-a. Thiên sứ của Đức Chúa Trời lại đến cùng người đàn bà đang khi ngồi trong đồng ruộng; còn Ma-nô-a, chồng nàng, không có tại đó với nàng. 13:10 Người đàn bà liền chạy đi thuật cho chồng rằng: Kìa, người đã đến cùng tôi ngày nọ, nay lại hiện đến. 13:11 Ma-nô-a đứng dậy, đi theo vợ mình, và khi đến gần người đó, thì nói rằng: Ông có phải là người đã nói cùng đàn bà này chẳng? Người đáp: Ấy là ta. 13:12 Ma-nô-a tiếp: Khi lời ông ứng nghiệm, thì đứa trẻ phải giữ theo lệ nào, và phải làm làm sao? 13:13 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp cùng Ma-nô-a rằng: Người đàn bà phải kiêng cử mọi điều ta đã dặn 13:14 nàng chớ nên ăn sản vật gì của vườn nho, chớ nên uống rượu hay là vật chi uống say, và cũng đừng ăn vật gì chẳng sạch, người khá giữ theo mọi điều ta đã chỉ dạy cho. 13:15 Bây giờ, Ma-nô-a thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va rằng: Xin cho phép chúng tôi cầm ông lại để dọn dâng cho ông một con dê con. 13:16 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp cùng Ma-nô-a rằng: Dầu người cầm ta lại, ta cũng chẳng ăn thực vật của người; nhưng nếu muốn làm một của lễ thiêu, thì hãy dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Vả, Ma-nô-a không rõ ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va, 13:17 Ma-nô-a lại thưa cùng thiên sứ của Đức Giê-hô-va rằng: Danh ông là chi, để chúng tôi tôn trọng ông khi lời ông phán được ứng nghiệm? 13:18 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp rằng: Sao người hỏi danh ta như vậy? Danh ta lấy làm diệu kỳ. 13:19 Ma-nô-a bắt con dê con luôn với của lễ chay, dâng lên cho Đức Giê-hô-va tại trên hòn đá. Thiên sứ bèn làm ra một việc lạ lùng, có Ma-nô-a và vợ người làm chứng kiến. 13:20 trong lúc ngọn lửa từ bàn thờ cất bay lên trên trời, thì thiên sứ của Đức Giê-hô-va cũng lên theo trong ngọn lửa của bàn thờ. Thấy vậy, Ma-nô-a té sấp mặt xuống đất. 13:21 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va chẳng còn hiện đến cùng Ma-nô-a và vợ người nữa. Ma-nô-a nhận biết ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va, 13:22 bèn nói cùng vợ rằng: Quả thật chúng ta sẽ chết, vì đã thấy Đức Chúa Trời! 13:23 Nhưng vợ đáp rằng: Nếu Đức Giê-hô-va muốn giết chúng ta, lẽ nào Ngài có nhậm của lễ thiêu và của lễ chay nơi tay ta, lại lẽ nào Ngài đã cho chúng ta thấy các điều này, và cho ta nghe những lời mà chúng ta đã nghe ngày nay. 13:24 Người đàn bà này sanh một con trai, đặt tên là Sam-sôn. Đứa trẻ lớn lên, và Đức Giê-hô-va ban phước cho. 13:25 Thần Đức Giê-hô-va khởi cảm động người tại trong dinh Đan, giữa khoảng Xô-rê-a và Ê-ta-ôn.

Các Quan Xét 14

14:1 Sam-sôn đi xuống Thim-na, thấy một người nữ trong vòng con gái Phi-li-tin. 14:2 Người đã trở lên, thuật điều đó cho cha mẹ mình, mà rằng: Con có thấy tại Thim-na một người nữ trong vòng con gái Phi-li-tin; bây giờ xin hãy hỏi nàng cưới cho con. 14:3 Cha mẹ người nói rằng: Trong vòng các con gái của anh em con và trong cả dân sự chúng ta, há chẳng có người nữ nào, mà con phải đi cưới vợ nơi dân Phi-li-tin chẳng chịu cắt bì đó sao? Sam-sôn đáp cùng cha rằng: Xin cha hãy cưới nàng đó cho

con, vì nó đẹp mắt con. 14:4 Vả, cha mẹ người chẳng rõ điều đó bởi nơi Đức Giê-hô-va mà đến; vì người tìm dịp tranh đấu cùng dân Phi-li-tin. Lúc bấy giờ dân Phi-li-tin quản hạt Y-sơ-ra-ên. 14:5 Sam-sôn đi xuống Thim-na với cha mẹ mình; khi đến vườn nho Thim-na, thấy một con sư tử tở đến đón gằm hét. 14:6 Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Sam-sôn rất mạnh, tuy chẳng cầm vật chi, song người xé con sư tử đó như xé con dê con vậy. Nhưng người chẳng thuật cho cha mẹ hay điều mình đã làm. 14:7 Vậy, người đi xuống, nói cùng người nữ, người nữ đẹp lòng Sam-sôn. 14:8 Sau một ít lâu, người trở lại đặt cưới nàng; đi vòng lại xem cái thầy sư tử, thấy trong xác nó có một đoàn ong và mật. 14:9 Người bùm mật trong tay, vừa ăn vừa đi. Đến gần cha mẹ, người đưa cho cha mẹ ăn, nhưng chẳng thuật lại rằng mình đã lấy mật đó trong thầy sư tử. 14:10 Cha người đi xuống nhà người nữ ấy, và tại đó Sam-sôn bày ra một tiệc. Ấy là thường tục của các gã thanh niên hay làm. 14:11 Vừa thấy chàng, người ta bèn mời ba mươi gã thanh niên để kết bạn cùng chàng. 14:12 Sam-sôn nói: Tôi sẽ ra cho anh em một câu đố; nếu trong bảy ngày tiệc, anh em giải nó ra, thì tôi sẽ thưởng anh em ba mươi cái áo trong và ba mươi bộ áo lễ; 14:13 còn nếu anh em không giải nó ra được, thì anh em phải nộp cho tôi ba mươi cái áo trong, và ba mươi bộ áo lễ. Chúng đáp rằng: Hãy ra câu đố anh đi cho chúng tôi nghe. 14:14 Vậy, chàng ra cho chúng rằng: Cửa ăn từ giống ăn mà ra; vật ngọt từ giống mạnh mà ra. Trong ba ngày chúng không giải được câu đố. 14:15 Đến ngày thứ bảy, chúng nói cùng vợ Sam-sôn rằng: Hãy dụ chồng nàng giải câu đố cho chúng ta; bằng chẳng, chúng ta sẽ đốt nàng và nhà cha nàng. Có phải để bóc lột chúng ta mà các người thỉnh chúng ta chẳng? 14:16 Vợ Sam-sôn khóc trước mặt người mà rằng: Quả thật, chàng ghét tôi, chẳng thương tôi chút nào: chàng đã ra một câu đố cho người dân sự tôi, mà không có giải nghĩa cho tôi. Người đáp: Kìa, ta không giải nghĩa cho cha mẹ ta thay, mà ta lại phải giải nghĩa cho nàng sao? 14:17 Trong bảy ngày ăn tiệc nàng cứ khóc như vậy trước mặt người. Qua ngày thứ bảy, người giải nghĩa cho nàng, bởi vì nàng làm cực lòng người. Đoạn, nàng giải lại cho người dân sự mình. 14:18 Vậy, ngày thứ bảy, trước khi mặt trời lặn, người trong thành đến nói cùng chàng rằng: Có gì ngọt hơn mật, có chi mạnh hơn sư tử? Sam-sôn bèn đáp: Nếu các người không cày ruộng bằng bò cái tở ta, thì các người không giải được câu đố ta. 14:19 Bấy giờ Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người; người đi xuống Ách-ca-lôn, giết ba mươi người, cướp lấy áo xống của chúng nó, thưởng cho những người giải được câu đố; đoạn, người nổi giận phùng phùng trở lên về nhà cha mình. 14:20 Vợ Sam-sôn bị gả cho một người trai trẻ mà chàng đã chọn làm bạn.

Các Quan Xét 15

15:1 Sau ít lâu, nhằm mùa gặt lúa mì, Sam-sôn đi thăm vợ mình, đem cho nàng một con dê con, và nói rằng: Tôi muốn đi đến cùng vợ tôi trong phòng nàng. Nhưng cha nàng không cho phép người vào, 15:2 bèn nói rằng: Ta ngờ người ghét nó, nên ta đã gả nó cho bạn của người. Em gái nó há chẳng lịch sự hơn nó sao? Vậy, hãy lấy em nó thế cho. 15:3 Sam-sôn đáp rằng: Nếu lần này ta làm hại cho dân Phi-li-tin, thì ta cũng vô tội. 15:4 Vậy, Sam-sôn đi bắt ba trăm con chó rừng, cũng lấy những đuốc, rồi cột đuôi mỗi hai con lại, và cột đuốc giữa hai đuôi. 15:5 Người đốt đuốc, thả chó rừng vào trong lúa mì của dân Phi-li-tin. Như vậy, người đốt lúa mì đã bó cùng lúa mì chưa gặt, và các vườn ô-li-ve. 15:6 Dân Phi-li-tin hỏi: Ai đã làm điều đó? Người ta đáp: Sam-sôn, rể của người Thim-na, bởi vì người Thim-na bắt vợ hấn mà gả cho một người bạn của hấn. Dân Phi-li-tin bèn đi lên, thiêu nàng luôn với cha nàng trong lửa. 15:7 Sam-sôn nói: Nếu các người làm như vậy, thì ta quyết hấn báo thù các người rồi mới chịu an nghỉ. 15:8 Người đánh chúng nó bị thua bệ cả thể. Đoạn, người đi xuống và ở tại hang đá Ê-tam. 15:9 Bấy giờ, dân Phi-li-tin đi lên, đóng trại tại Giu-đa, và tràn ra đến Lê-chi. 15:10 Người Giu-đa nói cùng chúng rằng: Có sao các người lên đánh chúng ta? Chúng đáp: Chúng ta lên đây, ấy đang trối Sam-sôn: chúng ta sẽ đả hấn y như hấn đã đả chúng ta! 15:11 Ba ngàn người Giu-đa bèn xuống

hang đá Ê-tam mà nói cùng Sam-sôn rằng: Người há chẳng biết dân Phi-li-tin là chủ chúng ta ư? Vậy, sao người đã làm điều đó cho chúng ta? Người đáp: Ta đãi chúng nó như chính chúng nó đãi ta. 15:12 Chúng lại nói rằng: Chúng ta xuống đặt trói người, để nộp người vào tay dân Phi-li-tin. Sam-sôn tiếp: Hãy thề cùng ta rằng các người chẳng giết ta. 15:13 Chúng đáp rằng: Không, chúng ta chỉ muốn trói người, nộp vào tay dân Phi-li-tin, chớ chẳng muốn giết người đâu. Vậy, chúng bèn trói người bằng hai sợi dây mới, và dắt ra khỏi hang đá. 15:14 Khi đến Lê-chi, dân Phi-li-tin ra đón người và la tiếng reo mừng. Song Thần của Đức Giê-hô-va cầm động Sam-sôn, những dây cột cánh tay người trở thành như chỉ gai bị lửa đốt, tàn rớt khỏi tay người. 15:15 Gặp được một cái hàm lừa con mới tinh, người bèn giơ tay lượm lấy, và dùng nó đánh một ngàn người. 15:16 Bấy giờ, Sam-sôn nói rằng: Với một hàm lừa, giết chết thầy từng đồng! Với một hàm lừa, ta đánh một ngàn người! 15:17 Khi người đã nói xong, bèn ném cái hàm lừa khỏi tay mình, và đặt tên chỗ đó là Ra-mát-Lê-chi. 15:18 Bởi người bị khát nước quá đỗi, bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúa đã ban cho tôi tớ Chúa sự giải cứu lớn lao này; hồ dễ nào bây giờ tôi phải chết khát, và sa vào tay những kẻ không chịu cất bì sao? 15:19 Đức Chúa Trời liền chẻ hòn đá bọng ở tại Lê-chi, có nước chảy ra; Sam-sôn uống, thì tâm thần người hồi tỉnh, và lòng mạnh mẽ lại. Bởi đó cho nên người ta đặt tên cái suối này là Ên-Ha-cô-rê cho đến ngày nay. Suối ấy ở tại Lê-chi. 15:20 Nhằm thời kỳ dân Phi-li-tin quản hạt Y-sơ-ra-ên, thì Sam-sôn làm quan xét nơi Y-sơ-ra-ên trọn hai mươi năm.

Các Quan Xét 16

16:1 Sam-sôn đi đến Ga-xa, thấy một kỵ nữ ở đó, bèn đi vào nhà nàng. 16:2 Người ta thuật lại cho dân Ga-xa rằng: Sam-sôn đã đến đây. Chúng bèn vây người và rình giữ trọn đêm tại cửa thành. Cả đêm ấy, chúng giữ yên lặng, mà rằng: Rạng sáng, chúng ta sẽ giết hắn. 16:3 Sam-sôn ở ngủ cho đến khuya. Lối khuya, người thức dậy, nắm hai cánh cửa thành và hai cây trụ, nhổ nó lên luôn với cây then, vác trên vai, và đem lên chót núi đối ngang Hép-rôn. 16:4 Sau đó, người yêu mến một người nữ trong trướng Sô-réc, tên là Đa-li-la. 16:5 Các quan trưởng Phi-li-tin đến nhà nàng, mà rằng: Hãy rán dụ dỗ hắn, hầu cho biết bởi đâu hắn có sức mạnh lớn lao kia, và chúng ta phải làm thế nào cho được thắng hơn, trói và bắt hắn phục. Chúng ta ai nấy sẽ thưởng cho nàng mười một trăm miếng bạc. 16:6 Đa-li-la nói cùng Sam-sôn rằng: Tôi xin chàng hãy nói cho tôi biết bởi đâu chàng có sức mạnh lớn lao, và phải dùng chi trói chàng để bắt phục chàng? 16:7 Sam-sôn đáp: Nếu người ta trói tôi bằng bảy sợi dây cung tươi và còn ướt, thì tôi sẽ trở nên yếu đuối như một người khác. 16:8 Các quan trưởng Phi-li-tin đem cho Đa-li-la bảy sợi dây tươi và còn ướt, nàng lấy trói người. 16:9 Và, tại trong phòng ở nhà nàng có binh phục. Nàng nói: Ở Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Song người bứt những sợi dây như sợi chỉ gai đứt khi đụng đến lửa. Như vậy, căn nguyên sức mạnh người chẳng tìm ra được. 16:10 Đa-li-la nói cùng Sam-sôn rằng: Nay chàng đã gạt tôi, nói dối cùng tôi. Xin bây giờ tỏ cho tôi phải lấy chi trói chàng? 16:11 Người đáp: Nếu người ta cột ta bằng dây lớn mới, chưa hề có ai dùng, thì ta sẽ trở nên yếu như một người khác. 16:12 Vậy, Đa-li-la lấy dây lớn mới, trói Sam-sôn rồi nói rằng: Ở Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Vả, có binh đang phục trong một phòng. Nhưng người bứt những sợi dây lớn trói cánh tay, y như một sợi chỉ vậy. 16:13 Đa-li-la nói cùng Sam-sôn rằng: Chàng gạt tôi và nói dối tôi đến bây giờ. Vậy, xin hãy nói cho tôi biết phải trói chàng bằng chi. Người đáp: Nàng cứ dặt bảy lọn tóc thắt của đầu ta vào trong canh chỉ của nàng. 16:14 Đa-li-la lấy con sẻ cột chặt lại, rồi la rằng: Ở, Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Nhưng người thức dậy, nhổ con sẻ của khung cửa ra luôn với canh chỉ. 16:15 Bấy giờ, nàng mới nói rằng: Làm sao chàng nói được rằng: Tôi yêu nàng! bởi vì lòng chàng chẳng thành cùng tôi? Chàng đã gạt tôi ba lần, và chẳng nói cho tôi biết bởi đâu có sức lực lớn của chàng. 16:16 Mỗi ngày nàng lấy câu hỏi ghẹo lòng rối trí người, đến nỗi người bị tức mình hòng chết. 16:17 Người bèn tỏ hết sự lòng mình mà rằng: Dao cạo chẳng hề

đưa qua đầu ta, vì từ trong lòng mẹ, ta đã làm người Na-xi-rê cho Đức Chúa Trời. Nếu ta bị cạo, sức lực ta sẽ lìa khỏi ta, ta tất trở thành yếu như người khác. 16:18 Đa-li-la thấy người đã tỏ hết sự lòng cho mình, sai mời các quan trưởng Phi-li-tin, mà rằng: Lần này hãy lên, vì hấn tỏ hết sự lòng cho tôi. Vậy, các quan trưởng Phi-li-tin đi lên nhà nàng, đem bạc trong tay. 16:19 Nàng khiến Sam-sôn nằm ngủ trên đầu gối mình, gọi một người, biểu cạo bảy mé tóc trên đầu chàng. Như vậy, nàng khởi làm khốn khổ người, sức lực bèn lìa khỏi người. 16:20 Bấy giờ nàng nói: Ở Sam-sôn, người Phi-li-tin xông hãm người! Người thức dậy mà rằng: Ta sẽ ra như các lần trước, và gỡ mình cho thoát khỏi tay chúng nó! Nhưng người chẳng biết rằng Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi mình. 16:21 Người Phi-li-tin bắt người, khoét con mắt, đem xuống Ga-xa, rồi trói người bằng dây đồng đậu đôi, và bắt người phải xay cối trong ngục. 16:22 Song tóc người đã bị cạo khởi mọc lại. 16:23 Vả, các quan trưởng Phi-li-tin nhóm lại đặt dâng của tế lễ lớn cho Đa-gôn, thần của họ, và đặt vui mừng nhau. Chúng nói rằng: Thần chúng ta đã phó Sam-sôn vào tay chúng ta, là kẻ thù nghịch chúng ta. 16:24 Dân sự vừa thấy người, cũng cất tiếng khen ngợi thần mình, mà rằng: Thần chúng ta đã phó kẻ thù nghịch vào tay chúng ta, là kẻ đã phá hại xứ chúng ta, và đã giết biết bao nhiêu người! 16:25 Đang khi lòng rất hớn hở, chúng la lên rằng: Hãy gọi Sam-sôn, để hấn làm trò vui cho chúng ta. Vậy, chúng dẫn Sam-sôn ở ngục đến, rồi người làm trò trước mặt chúng. Người ta đã để người đứng giữa các cột; 16:26 Sam-sôn bèn nói cùng đứa trẻ nắm tay mình rằng: Hãy buông ta, và để cho ta rờ đến các cột đỡ chịu cái đền, hầu cho ta dựa vào đó. 16:27 Vả, đền đầy những người nam người nữ, và hết thấy các quan trưởng Phi-li-tin đều ở đó; tại trên sân mái đền cũng có độ gần ba ngàn người nam và nữ xem Sam-sôn làm trò. 16:28 Bấy giờ, Sam-sôn kêu cầu Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúa Giê-hô-va ôi! xin Ngài nhớ lại tôi. Hỡi Đức Chúa Trời! xin ban sức lực cho tôi chỉ lần này mà thôi, hầu cho tôi báo thù dân Phi-li-tin về sự mất hai con mắt tôi. 16:29 Sam-sôn vớ lấy hai cây cột chính giữa đỡ chịu cái đền, một cây ở bên hữu và một cây ở bên tả, nhận vào, mà rằng: Nguyên tôi chết chung với dân Phi-li-tin! Đoạn, người rần hết sức, xô hai cây cột, đền đổ xuống trên các quan trưởng và cả dân sự ở đó. 16:30 Ấy vậy, trong lúc chết, Sam-sôn giết nhiều người hơn là giết trong khi còn sống. 16:31 Kế đó, anh em người và cả nhà cha người đi xuống, đem thầy người về, chôn tại giữa Xô-rê-a và Ê-ta-ôn, trong mộ của Ma-nô-a, cha người. Sam-sôn làm quan xét trong Y-sơ-ra-ên hai mươi năm.

Các Quan Xét 17

17:1 Trong núi Ép-ra-im, có một người nam tên là Mi-ca. 17:2 Người nói cùng mẹ mình rằng: Mười một trăm miếng bạc người ta ăn cắp của mẹ, mà mẹ đã rửa sả trước mặt con, và buông những lời trù ẻo chính tai con đã nghe, nầy bạc đó hiện ở trong tay con, ấy là con đã lấy. Mẹ người đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho con! 17:3 Mi-ca trả lại cho mẹ mình mười một trăm miếng bạc ấy. Mẹ nói cùng người rằng: Tôi biệt bạc nầy riêng ra cho Đức Giê-hô-va, để làm cho con trai tôi một cái tượng chạm luôn với cái chân bằng gang. Vậy mẹ trả bạc lại cho con bây giờ. 17:4 Song Mi-ca lại trả bạc cho mẹ mình; mẹ bèn lấy hai trăm miếng trao cho thợ đúc, làm một tượng chạm luôn với cái chân bằng gang, để trong nhà Mi-ca. 17:5 Như vậy, nhà Mi-ca trở nên một cái đền thờ thần. Người cũng làm một cái ê-phót, và những thê-ra-phin, rồi lập một con trai mình làm thầy tế lễ. 17:6 Trong lúc đó, không có vua nơi Y-sơ-ra-ên, mọi người cứ làm theo ý mình tưởng là phải. 17:7 Bấy giờ, ở Bết-lê-hem tại xứ Giu-đa, về nhà Giu-đa, có một gã trai trẻ là người Lê-vi, kiêu ngạo trong thành ấy. 17:8 Người đó bỏ thành Bết-lê-hem tại xứ Giu-đa, đi kiếm nơi nào kiêu ngạo được. Đang đi đường, người tới núi Ép-ra-im, qua nhà Mi-ca. 17:9 Mi-ca hỏi rằng: Người ở đâu đến? Người Lê-vi đáp: Tôi ở Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa đến, toan đi tới nơi nào tôi kiêu ngạo được. 17:10 Mi-ca nói: Hãy ở đây với ta, làm cha và thầy tế lễ cho ta, ta sẽ cấp cho người mỗi năm mười miếng bạc, một bộ áo xống, và những vật cần nuôi mình. Người Lê-vi bèn vào, 17:11 bằng lòng ở cùng Mi-ca, và Mi-ca coi người trẻ ấy như một con

traí của mình. 17:12 Mi-ca lập người Lê-vi làm thầy tế lễ cho mình, và người ở trong nhà Mi-ca. 17:13 Mi-ca nói: Bây giờ ta biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ làm ơn cho ta, bởi vì ta có người Lê-vi này làm thầy tế lễ

Các Quan Xét 18

18:1 Đang lúc đó, chẳng có một vua nơi Y-sơ-ra-ên; chính hội ấy, chi phái Đan đi tìm một địa phận dựng lập nghiệp; vì từ trước đến giờ, trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, chi phái này chưa nhận được sản nghiệp nào hết. 18:2 Vậy, người Đan chọn trong chi phái mình năm người mạnh dạn, sai từ Xô-rê-a và Ê-ta-ôn đi khắp nơi do thám xứ, và dặn họ rằng: Hãy đi do thám xứ. Chúng sang qua núi Ép-ra-im, đến nhà Mi-ca, và ngủ đêm tại đó. 18:3 Chúng đang ở gần bên nhà Mi-ca, thì nghe tiếng của gã trẻ tuổi, là người Lê-vi, bèn lại gần mà hỏi rằng: Ai dẫn người đến đây? Người ở đây làm chi, và ở chỗ này có gì? 18:4 Người đáp: Mi-ca có đãi tôi thể này, thể này, cấp cho tôi lương tiền, dùng tôi làm thầy tế lễ cho người. 18:5 Chúng tiếp: Thế thì, hãy hỏi ý Đức Chúa Trời, để chúng ta biết con đường chúng ta đi đây sẽ có may mắn chăng. 18:6 Thầy tế lễ đáp: Hãy đi bình an, Đức Giê-hô-va đoái đến con đường của các người đi. 18:7 Vậy, năm người ấy lên đường, đến La-ít, thấy dân sự tại đó có thói tục dân Si-đôn, ở an ổn, bình tịnh, và vững chắc. Trong kẻ quản hạt xứ đó, chẳng có ai làm cho chúng bị hại chút đỉnh nào hết; chúng vốn cách xa dân Si-đôn, chẳng có việc chi với ai cả. 18:8 Kế ấy, năm người trở về cùng các anh em mình tại Xô-rê-a và Ê-ta-ôn, thì anh em hỏi chúng rằng: Các anh đã làm gì? 18:9 Năm người đáp: Hè! hãy đi lên đánh chúng nó, vì chúng tôi có thấy xứ ấy thật lấy làm tốt nhất. Ủa kìa! anh em ở đó chẳng làm chi sao? Chớ nên biếng nhác mà đi lên đến chiếm lấy xứ ấy làm sản nghiệp. 18:10 Khi anh em vào xứ đó, sẽ đến cùng một dân an ổn. Xứ ấy thật rất rộng, và Đức Chúa Trời đã phó nó vào tay anh em; quả thật một nơi chẳng thiếu vật chi đất sanh sản. 18:11 Vậy, sáu trăm người về dòng Đan cầm binh khí, đi từ Xô-rê-a và Ê-ta-ôn 18:12 lên đóng trại tại Ki-ri-át-Giê-a-rim, trong đất Giu-đa; nên chỗ đó hãy còn gọi là trại quân Đan cho đến ngày nay; nó ở phía sau Ki-ri-át-Giê-a-rim. 18:13 Từ đó chúng đi sang núi Ép-ra-im và đến nhà Mi-ca. 18:14 Bây giờ, năm người đã đi do thám xứ La-ít cất tiếng nói cùng anh em mình rằng: Trong nhà này có một cái ê-phốt, những thê-ra-phim, và một tượng chạm với chân bằng gang; anh em có biết chăng? Vậy, bây giờ hãy xem điều anh em phải làm. 18:15 Chúng bèn lại gần, vào nhà người Lê-vi trẻ tuổi, tức là vào nhà của Mi-ca, và chào người. 18:16 Sáu trăm người về dòng Đan cầm binh khí giữ ở ngoài cửa. 18:17 Nhưng năm người đã đi do thám xứ, đi lên, vào nhà, và cướp lấy tượng chạm, chân bằng gang, ê-phốt, và những thê-ra-phim, đang khi thầy tế lễ đứng tại cửa cùng sáu trăm người cầm binh khí. 18:18 Năm người đó vào nhà cướp lấy các vật ấy rồi, thầy tế lễ bèn hỏi chúng nó rằng: Các người làm chi vậy? 18:19 Chúng đáp rằng: Hãy nín đi, lấy tay bịt miệng lại, và đến cùng chúng ta, làm cha và thầy tế lễ cho chúng ta. Người làm thầy tế lễ cho một nhà, hay làm thầy tế lễ cho một chi phái, một họ hàng trong Y-sơ-ra-ên, điều nào là khá hơn? 18:20 Thầy tế lễ mừng lòng, lấy ê-phốt, những thê-ra-phim, và tượng chạm, rồi nhập với bọn ấy. 18:21 Chúng bèn xây lại, lên đường, để cho con trẻ, súc vật, và đồ hành lý đi trước. 18:22 Chúng đã đi xa khỏi nhà Mi-ca rồi, có những kẻ ở gần nhà Mi-ca nhóm lại đuổi theo người Đan. 18:23 Vì chúng kêu la sau họ, người Đan xây lại mà nói cùng Mi-ca rằng: Người có điều chi? Vì sao người có nhóm lại những kẻ đó? 18:24 Mi-ca đáp: Các người đã cướp lấy các thần ta đã làm nên, và luôn thầy tế lễ, mà đi. Còn chi lại cho ta? Sao các người còn hỏi rằng ta có điều chi? 18:25 Người Đan đáp cùng Mi-ca rằng: Chớ cho ta nghe tiếng người nữa, e có người nổi giận xông hãm các người, làm cho người và nhà người đều bị mất sự sống chẳng. 18:26 Bây giờ người Đan cứ đi đường, còn Mi-ca thấy chúng mạnh hơn mình, bèn trở về nhà mình. 18:27 Ấy vậy, sau khi đã cướp lấy vật của Mi-ca đã chế ra, và thầy tế lễ mà người đã có trong nhà mình, thì chúng xông vào dân La-ít, là một dân ở bình tịnh, vững chắc, lấy gươm giết dân đó, rồi châm lửa đốt thành đi. 18:28 Chẳng có ai đến tiếp cứu dân La-ít, vì thành ở xa

Si-đôn, và không giao thiệp với ai hết; nó ở trong trứng chạy về hướng Bết-Rê-hóp. Người Đan xây đắp thành lại, và ở tại đó; 18:29 lấy tên Đan, là tổ phụ mình, con trai của Y-sơ-ra-ên, mà đặt cho thành; còn trước kia tên thành ấy là La-ít. 18:30 Đoạn, người Đan dựng tượng chạm, rồi Giô-na-than, con trai Ghệt-sôn, cháu Môi-se, và hết thấy hậu tự của người, đều làm thầy tế lễ trong chi phái Đan cho đến ngày chúng bị đầy khỏi xứ. 18:31 Chúng giữ tượng chạm của Mi-ca làm nên trọn trong lúc đền của Đức Chúa Trời ở tại Si-lô.

Các Quan Xét 19

19:1 Nhằm lúc không có vua trong Y-sơ-ra-ên, có một người Lê-vi đến kiêu ngạo nơi góc xa hơn hết của núi Ép-ra-im, lấy một người vợ bé ở Bết-lê-hem, thành xứ Giu-đa. 19:2 Vợ bé người hành dâm, bỏ người, đi về nhà cha mình tại Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, và ở đó bốn tháng. 19:3 Chồng nàng chối dấy, đi theo nàng, muốn lấy lời ngọt cảm lòng nàng, dắt dẫn nàng về nhà mình. Người có đem theo một đầy tớ và hai con lừa. Nàng mời người vào nhà cha mình. Cha nàng thấy người đến, ra đón rước cách vui mừng. 19:4 Ông gia người, là cha của người đàn bà trẻ, cầm người lại, và người ở nhà ông gia trong ba ngày, cùng ăn uống, và ngủ đêm tại đó. 19:5 Ngày thứ tư, họ dậy sớm, và khi người Lê-vi sửa soạn ra đi, cha của người đàn bà trẻ bèn nói cùng rể mình rằng: Hãy dùng một miếng bánh dâng đỡ lòng con, rồi sau các người sẽ đi. 19:6 Vậy, vợ chồng ngồi ăn uống cùng nhau. Cha của người đàn bà trẻ nói cùng người chồng rằng: Con hãy định ở lại đêm nay nữa, cho lòng con vui mừng! 19:7 Người Lê-vi dậy sớm dâng đi, nhưng ông gia ép nài quá, đến đổi người trở lại, và ở đêm đó nữa. 19:8 Ngày thứ năm, người dậy sớm dâng ra đi, thì cha của người đàn bà trẻ nói cùng người rằng: Xin con hãy dùng bữa, nán ở lại cho đến xế chiều. Rồi vợ chồng ngồi lại ăn. 19:9 Đoạn, người Lê-vi đứng dậy dâng đi cùng vợ bé và tôi tớ mình; nhưng ông gia, là cha của người đàn bà trẻ, nói rằng: Này, ngày đã xế, chiều hầu gần, cha xin hai con hãy ở đêm tại đây. Ngày đã xế, hãy ở đêm lại đây, cho lòng con vui mừng. Ngày mai, hai con sẽ thức dậy sớm, dâng lên đường, và trở về nhà con. 19:10 Nhưng người chồng không muốn ở đêm, bèn đứng dậy và đi. Người đến tại trước Giê-bu, tức Giê-ru-sa-lem, với hai con lừa thặng; cũng có vợ bé theo người. 19:11 Khi hai người đến gần Giê-bu, ngày đã xế chiều rồi. Kẻ tôi tớ thưa cùng chủ rằng: Hè, chúng ta hãy xây qua dâng vào trong thành dân Giê-bu này, và ngủ đêm tại đó. 19:12 Chủ đáp rằng: Chúng ta không vào trong một thành kẻ ngoại bang, là nơi chẳng có người Y-sơ-ra-ên; chúng ta sẽ đi đến Ghi-bê-a. 19:13 Người lại nói cùng kẻ đầy tớ rằng: Hè, ta hãy rán đi đến một nơi nào ở đằng trước, hoặc Ghi-bê-a hay là Ra-ma, dâng ngủ đêm tại đó. 19:14 Vậy, chúng cứ đi đường; khi đến gần Ghi-bê-a, là thành thuộc về Bên-gia-min, thì mặt trời lặn rồi. 19:15 Chúng bèn quẹo vào thành Ghi-bê-a dâng ngủ đêm tại đó. Vậy, chúng đi vào, ngồi tại ngoài phố chợ của thành; vì không ai tiếp vào nhà mình dâng cho ở ban đêm. 19:16 Vả, có một người già làm việc ở ngoài đồng, buổi chiều trở về. Người ấy vốn quê ở núi Ép-ra-im, đang kiêu ngạo tại Ghi-bê-a; song dân cư thành này là người Bên-gia-min. 19:17 Người già ngược mắt lên, thấy kẻ hành khách này trên phố chợ của thành, bèn hỏi rằng: Người ở đâu đến và đi đâu? 19:18 Người hành khách đáp rằng: Chúng tôi đến từ Bết-lê-hem ở xứ Giu-đa, đang đi về nơi góc xa của núi Ép-ra-im, là nơi sanh tôi ra. Tôi đã đi đến Bết-lê-hem ở xứ Giu-đa, và nay tôi đến nhà của Đức Giê-hô-va, nhưng chẳng có ai tiếp tôi vào nhà mình! 19:19 Vả lại, chúng tôi có rơm và cỏ cho lừa chúng tôi, rượu và bánh cho tôi, cho con đòi và cho người trai trẻ đi theo kẻ tôi tớ ông. Chẳng thiếu gì cho chúng tôi cả. 19:20 Người già nói: Bình an cho người! Ta lãnh lo liệu mọi điều người có cần dùng; người sẽ chẳng ngủ đêm tại phố chợ đâu. 19:21 Người già bèn mời người vào nhà, và cho lừa ăn; các hành khách rửa chân, rồi ăn và uống. 19:22 Khi chúng đang ăn vui vẻ, có những người trong thành, là kẻ gian tà, vây nhà, động cửa và nói cùng ông già, là chủ nhà, rằng: Hãy đem người đã vào nhà người đó ra, cho chúng ta biết hẩn. 19:23 Chủ nhà ra đến cùng chúng, mà rằng: Hỡi anh em, đừng, xin chớ làm điều ác; vì người này đã vào

nhà tôi, chớ phạm sự sỉ nhục này. 19:24 Kìa, con gái ta còn đồng trinh, và vợ bé người kia; ta sẽ dẫn chúng nó ra ngoài cho anh em, anh em sẽ lăng nhục họ, đái họ tùy ý thích anh em; nhưng với người này, chớ phạm điều sỉ nhục đường ấy. 19:25 Song những kẻ đó không khứng nghe người. Người khách bèn bắt vợ bé mình dẫn ra ngoài cho chúng, chúng biết nàng, lăng nhục nàng trọn đêm cho đến sáng; rồi đuổi nàng về rặng đông. 19:26 Gần sáng, người đàn bà đến ngã tại cửa nhà chồng nàng trọ, và nằm tại đó cho đến sáng ngày. 19:27 Sáng đến, chồng nàng chỗi dậy, mở cửa nhà ra, đứng lên đường mình; kìa, thấy vợ bé mình nằm sải trước cửa nhà, hai tay ở trên ngạch. 19:28 Người nói cùng nàng rằng: Hãy đứng dậy, chúng ta hãy đi. Song nàng chẳng trả lời. Người bèn để nàng trên lừa mình, lên đường và trở về nhà. 19:29 Đến nhà rồi, người lấy một con dao, nắm vợ bé mình, chặt từng tay từng chân ra mười hai đoạn, gởi đi khắp địa phận Y-sơ-ra-ên. 19:30 Hết thấy ai thấy sự đó, đều nói rằng: Từ khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, người ta chưa hề làm hoặc thấy việc như vậy! Khá ghê đến điều đó, bàn luận nhau, và giăng ý ra.

Các Quan Xét 20

20:1 Bấy giờ, cả dân Y-sơ-ra-ên đều kéo ra đi, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, và cho đến xứ Ga-la-át; hội chúng tụ hiệp lại như một người trước mặt Đức Giê-hô-va, tại Mích-ba. 20:2 Những quan trưởng của cả dân sự, tức là của các chi phái Y-sơ-ra-ên, đều ra mặt trong hội của dân Đức Chúa Trời: có bốn trăm ngàn lính bộ, có tài cầm gươm. 20:3 Vả, người Bên-gia-min đã hay rằng dân Y-sơ-ra-ên đi lên Mích-ba. Dân Y-sơ-ra-ên nói: Hãy thuật lại cho biết tội ác này đã phạm làm sao? 20:4 Người Lê-vi, chồng của người đàn bà đã bị giết, đáp rằng: Tôi có vào thành Ghi-bê-a, là thành của Bên-gia-min, với vợ bé tôi,ặng ngủ đêm tại đó. 20:5 Nhưng dân Ghi-bê-a dấy lên cùng tôi, đang ban đêm vây nhà tôi ở; chúng đã toan giết tôi, có hành hung cùng vợ bé tôi, và nó chết vì cơ đó. 20:6 Đoạn, tôi nắm lấy thân vợ bé tôi, chặt nó ra từng đoạn, gởi đi khắp địa phận của sản nghiệp Y-sơ-ra-ên; vì chúng nó có phạm một tội trọng, một sự sỉ nhục trong Y-sơ-ra-ên. 20:7 Này, hết thấy dân Y-sơ-ra-ên có mặt đây; anh em hãy bàn luận nhau và liệu định phải làm thế nào đây. 20:8 Cả dân sự đứng dậy như một người mà rằng: Chẳng ai trong chúng ta sẽ trở lại trại mình; không ai rút về nhà mình. 20:9 Bây giờ, này là điều chúng ta phải xử cho Ghi-bê-a: Chúng ta sẽ đi lên đánh thành đó theo thứ tự của thăm nhất định. 20:10 Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, chúng ta phải lấy mười người trong một trăm, trăm người trong một ngàn, ngàn người trong một muôn. Chúng ta sẽ đi tìm lương thực cho dân sự; rồi khi trở về, người ta phải xử Ghi-bê-a của Bên-gia-min, tùy theo sự sỉ nhục mà thành ấy đã phạm nơi Y-sơ-ra-ên. 20:11 Ấy vậy, hết thấy người Y-sơ-ra-ên nhóm nhau hăm đánh thành đó, hiệp lại như chỉ một người. 20:12 Các chi phái Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến cùng chi phái Bên-gia-min mà nói rằng: Tội ác đã phạm tại trong các ngươi là gì? 20:13 Bây giờ, hãy nộp cho chúng ta những người gian tà của Ghi-bê-a, để chúng ta xử tử chúng nó, và diệt điều ác khỏi giữa Y-sơ-ra-ên. Nhưng người Bên-gia-min không khứng nghe tiếng của anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên, 20:14 bèn ra khỏi thành họ, và nhóm hiệp tại Ghi-bê-a đặng giao chiến cùng dân Y-sơ-ra-ên. 20:15 Trong ngày đó, người ta tu bộ người Bên-gia-min từ các thành mà đến; số là hai muôn sáu ngàn người nam, đều có tài cầm gươm, không kể dân Ghi-bê-a, được số bảy trăm người tinh-binh. 20:16 Trong cả dân sự ấy có bảy trăm người tinh-binh thuận tay tả. Hết thấy những kẻ đó có tài dùng thành ném đá trúng một sợi tóc, mà chẳng hề sai trật. 20:17 Người ta cũng tu bộ những người nam Y-sơ-ra-ên, không kể người Bên-gia-min, thì số được bốn mươi vạn người, có tài cầm gươm, thấy đều là chiến sĩ. 20:18 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đi lên Ghi-bê-a và cầu vấn Đức Chúa Trời như vậy: Ai trong chúng tôi phải lên trước đặng giao chiến cùng người Bên-gia-min? Đức Giê-hô-va đáp: Giu-đa sẽ đi lên trước. 20:19 Vừa sáng ngày, dân Y-sơ-ra-ên kéo đi và đóng trại gần Ghi-bê-a. 20:20 Người Y-sơ-ra-ên ra đánh người Bên-gia-min, dàn trận cùng chúng tại trước Ghi-bê-a. 20:21 Người Bên-gia-min bèn ra khỏi Ghi-bê-a, và trong ngày đó, giết hai muôn hai ngàn người

Y-sơ-ra-ên, nằm chặt đất. 20:22 Dân Y-sơ-ra-ên lại phấn chí, dàn trận mới tại chỗ mình đã dàn ngày thứ nhất. 20:23 Dân Y-sơ-ra-ên đi lên khóc trước mặt Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, cầu vấn Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi phải giao chiến lại cùng người Bên-gia-min, là anh em của tôi, chẳng? Đức Giê-hô-va đáp: Hãy lên đánh nó! 20:24 Ngày thứ nhì người Y-sơ-ra-ên kéo tới đánh người Bên-gia-min. 20:25 Người Bên-gia-min cũng ra Ghi-bê-a nội ngày đó, đánh dân Y-sơ-ra-ên, lại giết nằm sải dưới đất một muôn tám ngàn người của dân ấy, thầy đều có tài cầm gươm. 20:26 Bấy giờ, hết thầy người Y-sơ-ra-ên và cả dân sự đều đi lên Bê-tên, khóc và đứng tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va, cử ăn trong ngày ấy cho đến chiều tối, rồi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 20:27 Đang khi ấy, hòm giao ước của Đức Chúa Trời ở tại đó, có Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, phục sự trước mặt Đức Giê-hô-va. Vậy, dân Y-sơ-ra-ên cầu vấn Đức Giê-hô-va mà rằng: 20:28 Tôi còn phải giao chiến cùng người Bên-gia-min, anh em tôi, hay là tôi phải đình lại? Đức Giê-hô-va đáp: Hãy đi lên, vì ngày mai ta sẽ phó chúng nó vào tay các ngươi. 20:29 Y-sơ-ra-ên bèn phục binh chung quanh Ghi-bê-a. 20:30 Ngày thứ ba, dân Y-sơ-ra-ên đi lên, đánh người Bên-gia-min và dàn trận cùng Ghi-bê-a như các lần trước. 20:31 Người Bên-gia-min ra đón dân Y-sơ-ra-ên, bị dụ xa thành. Y như hai lần trước chúng khởi đánh và giết mấy người của dân Y-sơ-ra-ên, chừng ba mươi người, tại trong hai con đường trải qua đồng bằng đi lên, một ngã tới Bê-tên, và ngã kia tới Ghi-bê-a. 20:32 Người Bên-gia-min nói rằng: Kia, chúng nó bị bại trước mặt chúng ta như lần trước. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên nói: Chúng ta hãy chạy trốn, dụ chúng nó ra cách xa thành, đến trong các đường cái. 20:33 Hết thấy người Y-sơ-ra-ên bèn bỏ chỗ mình đứng, dàn trận tại Ba-anh-Tha-ma, và đạo binh phục của Y-sơ-ra-ên đâm sầm ra khỏi chỗ phục mình tại đồng bằng Ghi-bê-a. 20:34 Như vậy, xảy có một muôn tinh binh của Y-sơ-ra-ên đã phục trước tại Ghi-bê-a xông tới, đánh giặc rất dữ dội; nhưng người Bên-gia-min không biết tai họa hãm lấy mình. 20:35 Đức Giê-hô-va đánh bại người chi phái Bên-gia-min trước mặt dân Y-sơ-ra-ên; và trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên giết hai muôn năm ngàn một người Bên-gia-min, hết thầy đều có tài cầm gươm. 20:36 Người Bên-gia-min thấy rõ mình bị bại. Vả, người Y-sơ-ra-ên đã nhường bước cho người Bên-gia-min, vì chúng tin cậy nơi sự phục binh mình ở gần Ghi-bê-a. 20:37 Những binh đã phục, lật đặt xông hãm Ghi-bê-a, đi tới lấy gươm giết hết thầy cả người ở thành. 20:38 Người Y-sơ-ra-ên đã hện một dấu hiệu với những binh phục, là những binh phục phải làm cho một ngọn khói đen cất lên khỏi thành. 20:39 Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã thối lại trong trận, còn người Bên-gia-min khởi đánh và giết chết chừng ba mươi người Y-sơ-ra-ên. Chúng nói: Quả thật chúng nó bị thua trước mặt chúng ta như lần trước! 20:40 Nhưng khi trụ khói khởi bay lên khỏi thành, người Bên-gia-min nhìn xem lại đằng sau, thấy cả thành đều có khói bay lên trên trời. 20:41 Bấy giờ, dân Y-sơ-ra-ên trở lại, còn những người Bên-gia-min lấy làm kinh hãi, vì thấy tai họa đã hãm áp mình. 20:42 Chúng xây lưng lại trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, chạy trốn về phía đồng vắng; nhưng đạo binh Y-sơ-ra-ên theo riết gần, và những kẻ ra khỏi thành đều bị giết liền. 20:43 Chúng vây phủ người Bên-gia-min, đuổi theo và chà đạp họ tại nơi họ dừng lại, cho đến chỗ đối ngang Ghi-bê-a, về hướng mặt trời mọc. 20:44 Như vậy, một muôn tám ngàn người Bên-gia-min phải ngã, thầy đều là người đồng sĩ. 20:45 Trong số người xây lưng chạy trốn về phía đồng vắng, hướng hòn đá Rim-môn, thì dân Y-sơ-ra-ên còn giết dọc đường năm ngàn người nữa, đoạn theo riết gần đến Ghi-bê-om thì giết hai ngàn người. 20:46 Vậy, số tổng cộng người Bên-gia-min ngã chết trong ngày đó là hai muôn năm ngàn người có tài cầm gươm, và thầy đều là người đồng sĩ. 20:47 Lại có sáu trăm người xây lưng chạy trốn về phía đồng vắng, đến hòn đá Rim-môn và ở đó bốn tháng. 20:48 Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên trở lại đánh người Bên-gia-min, dùng gươm giết hết thầy người ta ở trong thành, súc vật và hết thầy vật nào gặp được; lại hể gặp thành nào, thì châm lửa đốt nó.

Các Quan Xét 21

21:1 Tại Mích-ba, dân Y-sơ-ra-ên có lập lời thề này: Chẳng ai trong chúng ta sẽ gả con gái mình cho một người Bên-gia-min. 21:2 Đoạn, dân sự đến Bê-tên, ở lại đó trước mặt Đức Chúa Trời cho đến chiều tối, cất tiếng lên khóc dầm dề; 21:3 mà rằng: Ôi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, ngày nay thiếu một chi phái của Y-sơ-ra-ên; sao tai họa này xảy đến cho chúng tôi? 21:4 Qua ngày sau, dân sự đều đứng dậy, xây trong chỗ đó một bàn thờ, dâng lên của lễ thiêu và của lễ thù ân. 21:5 Vả, dân Y-sơ-ra-ên đã có thề lời trọng thề này: Kẻ nào chẳng đến ra mắt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba, sẽ hẳn bị xử tử! Nên họ bèn hỏi: Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên có người nào không đến hội đồng trước mặt Đức Giê-hô-va chẳng? 21:6 Song dân Y-sơ-ra-ên ăn năn về điều đã xảy đến cho chi phái Bên-gia-min, anh em mình, mà rằng: Ngày nay, một chi phái đã truất khỏi Y-sơ-ra-ên. 21:7 Chúng ta sẽ làm sao để có người nữ cho những kẻ còn sống, vì chúng ta đã nhân danh Đức Giê-hô-va thề rằng không gả một con gái nào của chúng ta cho họ? 21:8 Vậy, chúng nói rằng: Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, có ai chẳng đến ra mắt trước mặt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba chẳng? Vả, từ Gia-be trong xứ Ga-la-át, chẳng có ai đến vào trại quân tại hội đồng; 21:9 vì khi tu bộ dân, thì chẳng thấy có người nào của dân Gia-be ở xứ Ga-la-át. 21:10 Hội chúng bèn sai đến Gia-be một muôn hai ngàn người mạnh mẽ hơn hết, và truyền lệnh rằng: Hãy đi, dùng gươm giết dân cư của Gia-be ở xứ Ga-la-át, luôn với người nữ và con trẻ. 21:11 Đây là điều các người sẽ làm: Hãy tận diệt mọi người nam luôn mọi người nữ đã làm bạn một người nam. 21:12 Chúng tìm được trong dân Gia-be ở xứ Ga-la-át, bốn trăm con gái đồng trinh chưa làm bạn với người nam, bèn dẫn chúng nó về trại quân tại Si-lô, ở trong xứ Ca-na-an. 21:13 Toàn hội chúng sai sứ đến người Bên-gia-min rút ở nơi hòn đá Rim-môn để giảng hòa cho chúng. 21:14 Người Bên-gia-min bèn trở về; dân Y-sơ-ra-ên gả cho chúng những người nữ mình đã dung thứ, để còn sống trong số những người nữ Gia-be ở xứ Ga-la-át; nhưng không đủ cho mọi người. 21:15 Vậy, dân sự ăn năn về việc Bên-gia-min, vì Đức Giê-hô-va có làm khuyết trong các chi phái Y-sơ-ra-ên. 21:16 Các trưởng lão của hội chúng nói: Bởi những người nữ của chi phái Bên-gia-min bị tuyệt diệt, thì chúng ta phải làm sao để kiếm vợ cho những người còn lại? 21:17 Lại tiếp rằng: Những người còn sống sẽ nhận được sản nghiệp thuộc về Bên-gia-min, kéo một chi phái bị truất khỏi Y-sơ-ra-ên chẳng. 21:18 song chúng ta chẳng thể gả con gái chúng ta cho họ được, vì dân Y-sơ-ra-ên có lập lời thề này: Đáng rửa sả cho kẻ nào gả một người vợ cho Bên-gia-min! 21:19 Vậy, chúng nói: Kia, tại Si-lô, ở về hướng bắc Bê-tên, phía đông của con đường đi từ Bê-tên lên Si-chem và phía nam Lê-bô-na, mỗi năm người ta giữ một lễ cho Đức Giê-hô-va. 21:20 Chúng bèn khuyên người Bên-gia-min rằng: Hãy đi phục trong vườn nho; 21:21 hễ khi thấy các con gái của Si-lô đi ra để múa hát rập nhau, thì các người hãy ra khỏi vườn nho, rồi mỗi người trong các người phải cướp lấy một người vợ trong bọn gái trẻ của Si-lô đó; đoạn, trở về xứ Bên-gia-min. 21:22 Khi cha hay anh chúng nó đến kiện cùng chúng ta, chúng ta sẽ đáp rằng: xin hãy làm ơn cho chúng tôi mà gả chúng nó cho họ, vì trong giấc giã này, chúng tôi không thể cưới một người vợ cho mỗi người trong bọn họ. Lại nữa, chẳng phải chính các anh em đã gả chúng nó cho họ; vì nếu như vậy, chắc các anh em phải mắc tội. 21:23 Người Bên-gia-min bèn làm như vậy; trong bọn người nữ múa hát, chúng cướp lấy một số người vợ bằng số của mình, rồi đi trở về sản nghiệp mình. Chúng xây đắp thành lại, và ở tại đó. 21:24 Bấy giờ, dân Y-sơ-ra-ên ai nấy đều trở về trong chi phái và họ hàng mình; từ nơi đó mỗi người đi về sản nghiệp mình. 21:24 Đang lúc đó, không có vua trong Y-sơ-ra-ên; ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải.

Ru-tơ

Ru-tơ 1

1:1 Trong đời các quan xét, một cơn đói kém xảy đến trong xứ, có một người từ Bết-lê-hem xứ Giu-đa, đi với vợ và hai con trai mình đến kiều ngụ trong xứ Mô-áp. 1:2 Người tên là Ê-li-mê-léc, vợ tên là Na-ô-mi, hai con trai tên là Mạc-lôn và Ki-li-ôn, đều là dân Ê-phơ-rát về Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa. Đến xứ Mô-áp, chúng bèn ở tại đó. 1:3 Ê-li-mê-léc, chồng của Na-ô-mi, qua đời, để nàng lại với hai con trai mình. 1:4 Chúng nó cưới vợ trong người nữ Mô-áp, người này tên là Ơt-ba, người kia tên là Ru-tơ; họ ở tại đó độ mười năm. 1:5 Kế sau, Mạc-lôn và Ki-li-ôn cũng thác, để Na-ô-mi ở lại, không chồng không con. 1:6 Bấy giờ, Na-ô-mi có nghe nói rằng Đức Giê-hô-va đã đoái xem dân sự Ngài, và ban lương thực cho, bèn đứng dậy cùng hai dâu mình, đặt từ xứ Mô-áp trở về. 1:7 Vậy, người lìa bỏ chỗ mình đã ở, cùng hai dâu mình lên đường đặt trở về xứ Giu-đa. 1:8 Nhưng Na-ô-mi nói cùng hai dâu mình rằng: Mỗi con hãy trở về nhà mẹ mình đi. Cầu Đức Giê-hô-va lấy ơn đãi hai con như hai con đã đãi các người thác của chúng ta, và đã đãi chính mình ta! 1:9 Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho hai con được bình yên ở nơi nhà chồng mới! Rồi người ôm hôn hai nàng, còn hai nàng cất tiếng lên khóc, 1:10 và nói rằng: Chúng tôi sẽ đi với mẹ đến quê hương của mẹ. 1:11 Ma-ô-mi đáp: Hỡi con gái ta, hãy trở về, đi với mẹ làm chi? Mẹ há còn những con trai trong lòng có thể làm chồng chúng con sao? 1:12 Hỡi hai con gái ta, hãy trở về đi đi; mẹ già quá mà lấy chồng nữa. Lại dầu bây giờ mẹ nói: Ta có lòng trông mong, từ chiều nay ta sẽ có chồng, dầu ta sanh đẻ con trai đi nữa, 1:13 chúng con há lại muốn đợi cho đến chúng nó khôn lớn, và không lấy chồng khác hay sao? Không, hỡi chúng con, nỗi sầu thảm của mẹ cay đắng muôn phần hơn của chúng con, vì tay của Đức Giê-hô-va đã giơ ra hại mẹ. 1:14 Hai nàng lại cất tiếng lên khóc. Đoạn, Ơt-ba hôn và từ biệt bà gia mình; còn Ru-tơ không chịu phân rẽ

người. 1:15 Na-ô-mi nói cùng Ru-tơ rằng: Này, chị con đã trở về quê hương và thần của nó; con hãy trở về theo nó đi. 1:16 Ru-tơ thưa rằng: Xin chớ nài tôi phân rẽ mẹ; vì mẹ đi đâu, tôi sẽ đi đó; mẹ ở nơi nào, tôi sẽ ở nơi đó. Dân sự của mẹ, tức là dân sự của tôi; Đức Chúa Trời của mẹ, tức là Đức Chúa Trời của tôi; 1:17 mẹ thác nơi nào, tôi muốn thác và được chôn nơi đó. Ví bằng có sự chi khác hơn sự chết phân cách tôi khỏi mẹ, nguyện Đức Giê-hô-va giáng họa cho tôi! 1:18 Na-ô-mi thấy nàng quyết định theo mình, nên không nói nữa. 1:19 Vậy, hai người đi đến Bết-lê-hem. Khi hai người đến, cả thành đều cảm động. Các người nữ hỏi rằng: Ấy có phải Na-ô-mi chăng? 1:20 Người đáp: Chớ gọi tôi là Na-ô-mi, hãy gọi là Ma-ra, vì Đấng Toàn năng đã đãi tôi cách cay đắng lắm. 1:21 Tôi đi ra được đầy dẫy, nhưng Đức Giê-hô-va dất tôi về tay không. Đức Giê-hô-va đã giáng họa cho tôi, và Đấng Toàn năng khiến tôi bị khốn khổ, vậy còn gọi tôi là Na-ô-mi làm chi? 1:22 Na-ô-mi và Ru-tơ, người Mô-áp, dâu của Na-ô-mi, từ ở xứ Mô-áp trở về là như vậy. Hai người đến Bết-lê-hem nhằm đầu mùa gặt lúa mạch.

Ru-tơ 2

2:1 Na-ô-mi có một người bà con bên chồng, người có quyền thế và giàu, về họ hàng Ê-li-mê-léc; tên người là Bô-ô. 2:2 Ru-tơ, người Mô-áp, thưa cùng Na-ô-mi rằng: Xin để cho con đi ra ngoài ruộng, đừng mót gié lúa theo sau kẻ sẵn lòng cho con mót. Na-ô-mi đáp: Hỡi con, hãy đi đi. 2:3 Vậy, Ru-tơ đi theo sau các con gặt mà mót trong một ruộng kia. Té ra may cho nàng gặp sở đất của Bô-ô, về họ hàng Ê-li-mê-léc. 2:4 Vả, này Bô-ô ở Bết-lê-hem đến, nói cùng các con gặt rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng các người! Chúng đáp: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! 2:5 Đoạn, Bô-ô nói cùng đầy tớ coi sóc các con gặt rằng: Người gái trẻ này là con của ai? 2:6 Người đầy tớ coi sóc các con gặt đáp rằng: Ấy là người gái trẻ Mô-áp ở từ xứ Mô-áp trở về cùng Na-ô-mi; 2:7 nàng có nói cùng chúng tôi rằng: Xin cho phép tôi đi sau các con gặt mà mót và lượm nơi giữa các bó lúa. Nàng đã đến từ sáng, đứng mót cho đến bây giờ, trừ ra có nghỉ dưới chòi một chút. 2:8 Bô-ô nói cùng Ru-tơ rằng: Hỡi con gái ta, hãy nghe, chớ đi mót trong ruộng khác và cũng đừng xa khỏi chỗ này. Hãy ở cùng các tớ gái ta; 2:9 Xem người ta gặt trong ruộng ở nơi nào, thì hãy đi theo đó. Ta đã cấm các đầy tớ ta đừng đến nàng. Nếu có khát, hãy đi uống nước nơi bình của chúng sẽ múc cho. 2:10 Ru-tơ bèn sấp mình xuống dưới chân người, cúi đầu đến đất, mà thưa rằng: Vì duyên cớ nào tôi được ơn trước mặt ông, đến nỗi ông đoái xem tôi, vốn là một người ngoại bang? 2:11 Bô-ô đáp: Người ta có thuật cho ta nghe mọi điều nàng đã làm cho mẹ chồng nàng, từ khi chồng nàng chết, và cách nào nàng đã lìa cha mẹ, xứ sở sanh của nàng, để đi đến một dân tộc mà nàng không biết trước. 2:12 Nguyện Đức Giê-hô-va báo đáp điều nàng đã làm; nàng đã đến núp dưới cánh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; cầu xin Ngài thưởng cho nàng cách trọn vẹn. 2:13 Nàng thưa rằng: Hỡi chúa! chúa đã an ủi và giục lòng kẻ tôi tớ chúa, cầu chúa lấy lòng ân huệ đãi tôi, dầu rằng tôi không đồng bực cùng các tớ gái chúa! 2:14 Trong bữa ăn, Bô-ô lại nói cùng nàng rằng: Hãy lại gần, ăn bánh này và nhúng miếng nàng trong giấm. Vậy, nàng ngồi gần bên các con gặt. Người đưa cho nàng hột mạch rang, nàng ăn cho đến no nê, rồi để dành phần dư lại. 2:15 Đoạn, nàng đứng dậy để mót. Bô-ô truyền lệnh cho các đầy tớ mình rằng: Hãy để cho nàng mót, dầu ở giữa các bó lúa, chớ làm xấu hổ nàng. 2:16 Cũng hãy rút vài gié trong bó lúa, bỏ rớt cho nàng lượm lấy, và chớ trách móc nàng chút nào. 2:17 Vậy, Ru-tơ mót trong ruộng cho đến chiều tối, đập lúa mình đã mót, hứng được chừng một ê-pha lúa mạch. 2:18 Nàng vác đem trở vào trong thành; bà gia nàng thấy lúa nàng đã mót. Đoạn, Ru-tơ trút phần bữa ăn dư ra mà trao cho người. 2:19 Bà gia nói: Ngày nay, con có mót ở đâu? Con có làm việc ở đâu? Phước cho người đã nhận tiếp con! Nàng nói cho bà gia mình hay mình có làm việc nơi chủ nào. Nàng nói: Người chủ của nơi tôi có làm việc ngày nay, tên là Bô-ô. 2:20 Na-ô-mi đáp cùng dâu mình rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ban

phước cho người, vì Ngài không dứt làm ơn cho kẻ sống và kẻ chết! Tiếp rằng: Người đó là bà con của chúng ta, vốn là trong những kẻ có quyền chuộc sản nghiệp ta lại. 2:21 Ru-tơ, người Mô-áp, tiếp rằng: Người cũng có nói cùng tôi rằng: Hãy ở cùng các đầy tớ ta cho đến chừng làm xong hết mùa gặt. 2:22 Na-ô-mi nói cùng Ru-tơ, dâu mình, rằng: Hỡi con gái ta, lấy làm phải cho con đi với các tớ gái người, chớ cho người ta gặp con trong một ruộng khác. 2:23 Vậy, nàng ở cùng các tớ gái của Bô-ô, đặng mót cho đến hết mùa gặt lúa mạch và mùa gặt lúa mì; nàng ở nhà của bà gia mình.

Ru-tơ 3

3:1 Na-ô-mi, bà gia Ru-tơ, nói cùng nàng rằng: Hỡi con gái ta, mẹ phải lo cho con một chỗ an thân, làm cho con được phước hạnh. 3:2 Vả, con đã theo các tớ gái của Bô-ô, mà người ấy vốn là bà con của chúng ta. Chính đêm nay, người phải đi sảy lúa mạch nơi sân đập lúa người. 3:3 Hãy tắm rửa, xúc dầu và mặc quần áo, rồi đi xuống sân đập lúa; nhưng trước khi người chưa ăn uống xong, con chớ làm cho người nhận biết mình. 3:4 Khi người nằm ngủ, hãy để ý xem người nằm nơi nào; rồi đi dờ mền dưới chân người và nằm xuống; chính người sẽ nói điều gì con phải làm. 3:5 Nàng thưa rằng: Mọi điều mẹ đã nói với con, con sẽ làm. 3:6 Nàng bèn đi xuống sân đập lúa, và làm theo mọi điều mẹ chồng mình đã dặn. 3:7 Khi Bô-ô đã ăn uống xong, lòng đang mừng rỡ, đi nằm ở bên một đồng lúa mạch kia, nàng bèn đi đến nhẹ nhẹ, dờ mền dưới chân người, rồi nằm xuống. 3:8 Nửa đêm, Bô-ô sợ hãi, nghiêng mình qua, kìa thấy một người nữ nằm tại dưới chân mình. 3:9 Bô-ô hỏi: người là ai? Nàng đáp: Tôi là Ru-tơ, kẻ tớ gái ông; xin đắp mền ông trên kẻ tớ gái ông, vì ông có quyền chuộc sản nghiệp tôi. 3:10 Người nói: Hỡi con gái ta, nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho con! Việc nhân từ con làm lần sau này, lại còn trọng hơn lần trước; vì con chẳng có theo những gã trai trẻ, vô luận nghèo hay giàu. 3:11 Vậy bây giờ, hỡi con gái ta, chớ sợ chi: ta sẽ làm cho nàng mọi điều nàng sẽ nói; vì cả dân sự trong thành ta đều biết rằng nàng là một người đàn bà hiền đức. 3:12 Bây giờ, điều đó quả thật, ta có quyền chuộc sản nghiệp nàng lại; song có một người khác lại là bà con gần hơn ta. 3:13 Hãy ở đêm lại đây. Đến sáng, nếu người kia muốn chuộc sản nghiệp nàng lại, thì người buộc phải làm; còn nếu như người không đẹp lòng chuộc sản nghiệp nàng lại, thì ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống thề rằng chắc sẽ chuộc sản nghiệp nàng lại! Hãy ở lại ngủ đây cho đến sáng. 3:14 Vậy, nàng ở ngủ nơi chân người cho đến sáng, rồi dậy sớm, trước khi hai người có thể nhìn biết nhau; vì Bô-ô nói rằng: Chớ cho người ta biết rằng có một người nữ vào sân đập lúa. 3:15 Người lại nói: Hãy giơ ra áo tơ của nàng mặc, rồi nắm nó cho chắc. Nàng bèn giơ ra; người trút cho sáu đấu lúa mạch, biểu nàng đem đi; đoạn người trở vào thành. 3:16 Ru-tơ trở về nhà bà gia mình; người hỏi: Có phải con gái ta chẳng? Ru-tơ thuật cho người mọi điều Bô-ô đã làm cho mình, 3:17 rồi tiếp rằng: Người có cho tôi sáu đấu lúa mạch này, mà rằng: Nàng chớ trở về cùng bà gia hai tay không. 3:18 Na-ô-mi nói rằng: Hỡi con gái ta, hãy ở đây, để đợi xem cho biết công việc xoay thế nào vì nếu ngày nay việc này chưa rồi, thì người ấy chẳng nghĩ đâu.

Ru-tơ 4

4:1 Bô-ô đi đến cửa thành và ngồi đó. Bấy giờ, người có quyền chuộc sản nghiệp, mà Bô-ô đã nói đến, vừa đi qua; Bô-ô bèn nói rằng: Hỡi anh, hãy lại gần và ngồi đây. Người ấy bèn lại gần và ngồi. 4:2 Bô-ô bèn chọn mười người trong các trưởng lão của thành, mà rằng: Các ông hãy ngồi đây. Các trưởng lão bèn ngồi. 4:3 Đoạn, Bô-ô nói cùng người có quyền chuộc sản nghiệp rằng: Na-ô-mi ở Mô-áp trở về, rao bán miếng đất của Ê-li-mê-léc, anh chúng ta. 4:4 Tôi muốn báo cáo cho anh hay và nói rằng: Tại

trước mặt những người ngồi đây và trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi, xin hãy mua sản nghiệp đó đi. Nếu anh muốn chuộc sản nghiệp đó lại, thì hãy làm đi; bằng không, thì hãy tỏ ra cho tôi biết. Vì trước anh chẳng ai có quyền chuộc lại, và sau anh, quyền này trở về tôi. Người đáp: Tôi sẽ chuộc. 4:5 Bô-ô lại nói: Khi mua ruộng bởi tay Na-ô-mi, anh cũng phải mua luôn bởi Ru-tơ, người Mô-áp, vợ của kẻ chết, để nổi danh của kẻ chết cho sản nghiệp người. 4:6 Người có quyền chuộc lại đáp rằng: Nếu vậy, tôi không chuộc lại được, e phải hủy hoại sản nghiệp của mình; xin hãy lấy về cho anh quyền chuộc lại của tôi, vì tôi không thể chuộc được. 4:7 Vả, xưa trong Y-sơ-ra-ên khi chuộc lại hay là đổi nhau, muốn làm cho chắc lời giao kết, thì người này phải cởi giày mình mà trao cho người kia. Nơi Y-sơ-ra-ên, ấy là cách ưng chịu một tờ giao ước. 4:8 Vậy, người có quyền chuộc lại nói cùng Bô-ô rằng: Anh hãy chuộc sản nghiệp đó. Rồi người cởi giày mình ra. 4:9 Bấy giờ, Bô-ô nói cùng các trưởng lão và cả dân sự rằng: Ngày nay, các ông chứng kiến rằng tôi mua nơi tay Na-ô-mi mọi tài sản thuộc về Ê-li-mê-léc, về Ki-li-ôn, và về Mạc-lôn, 4:10 và cũng lấy Ru-tơ, người Mô-áp, vợ của Mạc-lôn, làm vợ tôi, để nổi danh kẻ chết cho sản nghiệp người; hầu cho danh kẻ chết không mất khỏi giữa anh em mình và khỏi dân sự của thành người; ngày nay các ông làm chứng về điều đó. 4:11 Cả dân sự hiện ở nơi cửa, và các trưởng lão, đều đáp rằng: Chúng tôi làm chứng điều đó. Nguyên Đức Giê-hô-va làm cho người nữ vào nhà người giống như Ra-chên và Lê-a, là hai người đã dựng nên nhà Y-sơ-ra-ên! Hãy trở nên cường thịnh nơi Ép-ra-ta và làm cho nổi danh người trong Bết-lê-hem! 4:12 Nguyên con cháu người mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người bởi người gái trẻ này, làm cho nhà người giống như nhà của Pha-rết, mà Tha-ma đã sanh cho Giu-đa! 4:13 Như vậy, Bô-ô lấy Ru-tơ làm vợ, người đi lại cùng nàng; Đức Giê-hô-va làm cho nàng được thọ thai và sanh một con trai. 4:14 Các người đàn bà nói cùng Na-ô-mi rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va chẳng từ chối cho bà một người có quyền chuộc lại; nguyên danh của người trở nên sang trọng nơi Y-sơ-ra-ên! 4:15 Nó sẽ an ủi lòng bà, dưỡng già bà; vì ấy là dâu bà vẫn thương bà, đã sanh nó cho bà; nàng quý cho bà hơn bảy con trai. 4:16 Na-ô-mi bồng đứa trẻ, để vào lòng mình, và nuôi nó. 4:17 Những người nữ lân cận đặt tên cho nó là Ô-bết, mà rằng: Một đứa trai đã sanh cho Na-ô-mi. Ô-bết là cha của Y-sai, ông của Đa-vít. 4:18 Đây là dòng dõi của Pha-rết: Pha-rết sanh Hết-rôn. 4:19 Hết-rôn sanh Ram; Ram sanh A-mi-na-đáp; 4:20 A-mi-na-đáp sanh Na-ha-sôn; Na-ha-sôn sanh Sanh-môn; 4:21 Sanh-môn sanh Bô-ô; Bô-ô sanh Ô-bết; 4:22 Ô-bết sanh Y-sai, và Y-sai sanh Đa-vít.

1 Sa-mu-ên

1 Sa-mu-ên 1

1:1 Xưa tại Ra-ma-tha-im-xô-phim, có một người quê ở núi Ép-ra-im, tên là Ên-ca-na, con trai của Giê-rô-ham, cháu của Ê-li-hu, chất của Tô-hu, chít của Xu-phơ, người Ép-ra-im; 1:2 Ên-ca-na có hai vợ, người này tên là An-ne, và người kia tên là Phê-ni-na. Phê-ni-na có con, còn An-ne không có. 1:3 Mỗi năm, Ên-ca-na ở thành mình đi lên Si-lô dâng thờ phượng Đức Giê-hô-va vạn quân, và dâng của tế lễ cho Ngài; tại Si-lô có hai con trai của Hê-li, và Hóp-ni và Phi-nê-a, thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va. 1:4 Đến ngày Ên-ca-na dâng tế lễ, thì chia của lễ ra từng phần ban cho Phê-ni-na, vợ mình, và cho các con trai và con gái mình. 1:5 Nhưng người lại ban cho An-ne một phần bằng hai, vì người thương nàng, dấu rằng Đức Giê-hô-va khiến cho nàng son sẻ. 1:6 Kể phân bì nàng khôn xiết trêu ghẹo nàng, để giục nàng làm bầm vì Đức Giê-hô-va đã khiến nàng son sẻ. 1:7 Từ năm này đến năm kia, mỗi khi nàng đi lên đền Đức Giê-hô-va, chồng đái nàng như vậy, còn Phê-ni-na cứ trêu ghẹo nàng; An-ne khóc và không ăn. 1:8 Ên-ca-na, chồng nàng, nói rằng: Hỡi An-ne, sao nàng khóc? Có sao không ăn và lòng buồn bực dường ấy? Ta há chẳng đáng cho nàng hơn mười đứa con trai ư? 1:9 Sau khi người ta đã ăn uống tại Si-lô rồi, An-ne bèn đứng dậy; lúc ấy Hê-li, thầy tế lễ, đang ngồi trên một cái ghế gần bên cửa của đền Đức Giê-hô-va. 1:10 An-ne lấy làm sầu khổ trong lòng, vừa cầu khẩn Đức Giê-hô-va, vừa tuôn tràn giọt lệ. 1:11 Nàng hứa nguyện rằng: Ôi, Đức Giê-hô-va của vạn quân, nếu Ngài đoái xem nỗi sầu khổ của con đòi Ngài, nhớ lại nó chẳng quên, và ban cho con đòi Ngài một đứa trai, thì tôi sẽ phú dâng nó trọn đời cho Đức Giê-hô-va, và dao cạo sẽ chẳng đưa ngang qua đầu nó. 1:12 Vì nàng cầu nguyện lâu dài trước mặt Đức Giê-hô-va, Hê-li chăm xem miệng nàng; 1:13 vả, An-ne nói trong

lòng, chỉ nhóp nhép miệng mà thôi, không có ai nghe tiếng nàng; nên Hê-li tưởng nàng say, 1:14 bèn hỏi rằng: Chừng nào nàng mới hết say? Hãy đi giã rượu đi. 1:15 An-ne thưa rằng: Chẳng phải vậy, chúa; tôi vốn một đàn bà có lòng buồn bực, chẳng uống rượu hay là vật gì uống say; nhưng tôi giải bày lòng tôi ra trước mặt Đức Giê-hô-va. 1:16 Chớ tưởng con đòi của ông là một người đàn bà gian ác; vì nỗi đau đớn và ưu phiền quá độ của tôi bắt tôi phải nói đến bây giờ. 1:17 Hê-li bèn tiếp rằng: Hãy đi bình yên, nguyện Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nhậm lời nàng đã cầu xin cùng Ngài! 1:18 Nàng thưa rằng: Nguyện con đòi ông được ơn trước mắt ông! Đoạn, người nữ lui ra, ăn, và nét mặt nàng chẳng còn ra ưu sầu nữa. 1:19 Qua ngày sau vợ chồng dậy sớm, thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va, đoạn trở về nhà mình tại Ra-ma. Ên-ca-na ăn ở cùng An-ne, là vợ mình; Đức Giê-hô-va bèn nhớ đến nàng. 1:20 Đang trong năm, An-ne thọ thai và sanh một con trai, đặt tên là Sa-mu-ên, mà nói rằng: Tôi đã cầu xin nó nơi Đức Giê-hô-va. 1:21 Ên-ca-na, chồng nàng, và cả nhà người đi lên dâng dâng cho Đức Giê-hô-va của lễ hằng năm và làm xong sự hứa nguyện mình. 1:22 Nhưng An-ne không đi lên, vì nói cùng chồng nàng rằng: Khi đứa trẻ dứt sữa, tôi sẽ dẫn nó lên, để nó ra mắt Đức Giê-hô-va, và ở đó luôn luôn. 1:23 Ên-ca-na, chồng nàng, đáp rằng: Hãy làm theo ý nàng cho là phải, ở lại đây cho đến chừng nàng dứt sữa nó. Chín nguyện Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời hứa của Ngài! Vậy, nàng ở lại nhà, cho con bú đến lúc dứt sữa. 1:24 Vừa khi dứt sữa, nàng bèn dẫn nó theo mình đến đền của Đức Giê-hô-va tại Si-lô, cùng đem theo ba con bò đực, một Ê-pha bột mì, và một bầu rượu. Đứa trẻ hãy còn nhỏ lắm. 1:25 Họ giết con bò đực, rồi dẫn đứa trẻ đến Hê-li. 1:26 Nàng bèn nói cùng người rằng: Xin lỗi, chúa! xưa có người đàn bà đứng tại đây, gần bên ông, dâng cầu khẩn Đức Giê-hô-va, tôi chỉ sanh mạng ông mà thề rằng tôi là người đó. 1:27 Ấy vì đứa trẻ này mà tôi cầu nguyện. Đức Giê-hô-va đã nhậm lời tôi đã cầu xin cùng Ngài. 1:28 Vì vậy, tôi cũng dâng nó cho Đức Giê-hô-va; tôi cho Đức Giê-hô-va mượn nó trọn đời nó. Đoạn mẹ con đều thờ lạy tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va.

1 Sa-mu-ên 2

2:1 Bây giờ An-ne cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va khiến lòng tôi khắp khởi vui mừng, Và đỡ cho mặt tôi ngược lên. Miệng tôi thách đố kẻ thù nghịch tôi; Vì sự chững cứu Ngài làm cho tôi đầy khoái lạc. 2:2 Chẳng ai thánh như Đức Giê-hô-va; Chẳng có Chúa nào khác hơn Ngài! Không có hòn đá nào như Đức Chúa Trời của chúng ta. 2:3 Thôi, chớ nói những lời kiêu ngạo, Chớ để những lời xấc xược ra từ miệng các người nữa; Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thông biết mọi điều, Ngài cân nhắc mọi việc làm của người. 2:4 Cây cung của kẻ dũng sĩ đã gãy, Còn người yếu mòn thất lưng bằng sức lực. 2:5 Kẻ vốn no nê phải làm mướn để kiếm ăn, Và người xưa đói đã được no nê, Người đàn bà vốn son sẻ, sanh sản bảy lần, Còn người có nhiều con, ra yếu mòn. 2:6 Đức Giê-hô-va khiến cho chết, cho sống; Ngài đem người xuống mồ mả, Rồi khiến lại lên khỏi đó. 2:7 Đức Giê-hô-va làm cho nghèo nàn, và làm cho giàu có; Ngài hạ người xuống, lại nhắc người lên, Đem kẻ khốn cùng ra khỏi bụi đất, Và rút người nghèo khổ ra ngoài đồng phân, Đặt để họ ngồi bên các quan trưởng, Cùng ban cho một ngôi vinh hiển làm cơ nghiệp; 2:8 Vì các trụ của trái đất thuộc về Đức Giê-hô-va: Ngài đã đặt thế gian ở trên đó. 2:9 Đức Giê-hô-va sẽ giữ chân của các thánh Ngài; Còn những kẻ ác sẽ bị hư mất nơi tăm tối; Vì chẳng do sức riêng mình mà người nào được thắng. 2:10 Kẻ nào chống cãi Đức Giê-hô-va sẽ bị phá tan! Từ trên trời cao, Đức Giê-hô-va sẽ sấm sét cùng chúng nó. Ngài sẽ đoán xét bốn phương của đất, Ban thế lực cho vua Ngài, Và làm cho quyền năng Đáng chịu xúc dầu của Ngài ra lớn. 2:11 Ên-ca-na trở về nhà mình tại Ra-ma, còn đứa trẻ ở lại phục sự Đức Giê-hô-va trước mặt Hê-li, thầy tế lễ. 2:12 Hai con trai của Hê-li là người gian tà, chẳng nhận biết Đức Giê-hô-va. 2:13 Các thầy tế lễ thường đãi dân sự như vậy: Phạm khi có ai dâng của lễ, thì tôi tớ thầy tế lễ đến lúc người ta nấu thịt, tay cầm chảo ba, 2:14 chích vào hoặc trong cái vạc, cái chảo, cái nồi, hay là trong chảo nhỏ. Hễ món nào dính chảo ba, thì thầy tế lễ bèn lấy. Đó là cách họ đối với hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đến Si-lô. 2:15 Lại trước khi

xông mỡ, kẻ tôi tớ thầy tế lễ cũng đến nói cùng người dâng của lễ rằng: Hãy đưa thịt để nướng cho thầy tế lễ; người không nhậm thịt luộc của người, nhưng chỉ nhậm thịt sống mà thôi. 2:16 Ví bằng người đó đáp rằng; Người ta sẽ xông mỡ, kể sau sẽ lấy phần chi đẹp ý người, thì kẻ tôi tớ đó nói: Không; người phải cho tức thì, bằng không, ta sẽ giựt lấy. 2:17 Tội lỗi của hai người trai trẻ này lấy làm rất lớn trước mặt Đức Giê-hô-va; vì họ gây cho người ta khinh bỉ các của tế lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. 2:18 Còn Sa-mu-ên phục sự trước mặt Đức Giê-hô-va. Người hãy còn thơ ấu, thất lạng một cái ê-phốt bằng vải gai. 2:19 Mỗi năm, mẹ người may cho một cái áo dài nhỏ, đem ban cho người trong khi lên với chồng dâng của lễ hằng năm. 2:20 Hê-li chúc phước cho Ên-ca-na và vợ người, rằng: Cầu xin Đức Giê-hô-va ban cho người những con cái bởi người nữ này, để đổi lấy đứa mà nàng đã cầu nơi Đức Giê-hô-va! Vợ chồng bèn trở về nhà mình. 2:21 Đức Giê-hô-va đoái xem An-ne: nàng thọ thai và sanh ba con trai và hai con gái, còn gã trai trẻ Sa-mu-ên khôn lớn trước mặt Đức Giê-hô-va. 2:22 Vả, Hê-li tuổi đã rất cao, được hay mọi điều hai con trai mình làm cho cả Y-sơ-ra-ên và thế nào họ nằm cùng các người nữ hầu việc tại cửa hội mạc. 2:23 Người nói cùng chúng nó rằng: Sao chúng bay làm như vậy? Vì ta đã nghe cả dân sự nói về các việc xấu của chúng bay. 2:24 Chẳng khá làm như vậy, hỡi con; điều ta nghe về việc bay vốn không tốt lành; bay khiến dân sự của Đức Giê-hô-va phạm tội. 2:25 Nếu người này phạm tội cùng người khác, Đức Chúa Trời sẽ đoán xét nó; nhưng bằng người phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, ai sẽ cầu thay cho? Song chúng nó không nghe theo lời của cha mình, vì Đức Giê-hô-va toan giết chúng nó. 2:26 Còn gã trai trẻ Sa-mu-ên cứ lớn lên, Đức Giê-hô-va và người ta đều lấy làm đẹp lòng người. 2:27 Có một người của Đức Chúa Trời đến kiểm Hê-li, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta há chẳng hiện ra cùng nhà tổ phụ người, khi họ còn ở tại Ê-díp-tô, hầu việc nhà Pha-ra-ôn sao? 2:28 Ta đã chọn nhà ấy trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, đặt làm thầy tế lễ của ta, dâng của lễ trên bàn thờ ta, xông hương, và mang ê-phốt trước mặt ta; ta cũng đã ban cho nhà tổ phụ người các của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dùng lửa dâng lên. 2:29 Vì sao các người giày đạp dưới chân những hi sinh và của lễ chay mà ta đã truyền lệnh dâng lên trong đền ta? Người kính trọng các con trai người hơn ta, và các người ăn mập những của lễ tốt nhất của Y-sơ-ra-ên, dân sự ta! 2:30 Bởi có đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta có phán rằng nhà người và nhà cha người sẽ đòi đòi hầu việc trước mặt ta. Nhưng bây giờ, Đức Giê-hô-va phán, điều đó chẳng hề được như vậy! Vì phạm ai tôn kính ta, ta sẽ làm cho được tôn trọng, còn ai khinh bỉ ta, tất sẽ bị khinh bỉ lại. 2:31 Kìa, thì giờ đến, ta sẽ hủy hoại sự mạnh mẽ của người và sự mạnh mẽ của nhà cha người, đến đổi chẳng còn một người già trong họ hàng người nữa. 2:32 Giữa các phước lành mà Đức Giê-hô-va giáng cho Y-sơ-ra-ên, người sẽ thấy nhà người bị bần khổ, và trong họ hàng người sẽ chẳng hề có người già nữa. 2:33 Nếu trong nội nhà người có một người mà ta không truất khỏi bàn thờ ta, ấy để làm cho người mỗi mất râu lòng; các kẻ nhà người sanh sản sẽ chết lúc xuân xanh. 2:34 Điều sẽ xảy đến cho hai con người, là Hóp-ni và Phi-nê-a, sẽ dùng làm dấu hiệu cho người: cả hai đều sẽ chết trong một ngày. 2:35 Đoạn, ta sẽ lập cho ta một thầy tế lễ trung tín; người sẽ làm theo lòng ta và ý ta. Ta sẽ cất cho người một nhà vững bền, và người sẽ đi trước mặt Đấng chịu xúc dầu của ta luôn luôn. 2:36 Ai trong họ hàng người còn sống, sẽ đi đến lạy trước mặt người, hầu cho được một miếng bạc cùng một ổ bánh, và sẽ nói rằng: Xin ông hãy phong cho tôi một chức tế lễ, để tôi được một miếng bánh ăn.

1 Sa-mu-ên 3

3:1 Sa-mu-ên thơ ấu phục sự Đức Giê-hô-va tại trước mặt Hê-li. Trong lúc đó, lời của Đức Giê-hô-va lấy làm hiếm hoi, và những sự hiện thấy chẳng năng có. 3:2 Vả, bấy giờ Hê-li khởi lòng mất, chẳng thấy rõ. Có ngày kia, người đang nằm tại chỗ mình quen nằm, 3:3 đèn của Đức Chúa Trời chưa tắt, Sa-mu-ên nằm ngủ trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, là nơi có cái hòm thánh. 3:4 Bấy giờ, Đức Giê-

hô-va gọi Sa-mu-ên; người thưa rằng: Có tôi đây! 3:5 Đoạn, người chạy đến gần Hê-li, mà rằng: Có tôi đây, vì ông có kêu tôi. Hê-li đáp: Ta không kêu, hãy ngủ lại đi. Rồi người đi ngủ lại. 3:6 Đức Giê-hô-va lại gọi nữa rằng: Hỡi Sa-mu-ên! Sa-mu-ên chỗi dậy, đi đến cùng Hê-li, mà rằng: Có tôi đây, vì ông đã kêu tôi. Người đáp: Hỡi con, ta không kêu, hãy đi ngủ lại đi. 3:7 Vả, Sa-mu-ên chưa biết Giê-hô-va; lời Đức Giê-hô-va chưa được bày tỏ ra cho người. 3:8 Đức Giê-hô-va lại gọi Sa-mu-ên lần thứ ba; người chỗi dậy, đi đến gần Hê-li, mà rằng: Có tôi đây, vì ông đã kêu tôi. Bấy giờ, Hê-li hiểu rằng Đức Giê-hô-va gọi đứa trẻ. 3:9 Người nói cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy đi ngủ đi, và nếu có ai gọi con, con hãy nói: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đang nghe! Vậy, Sa-mu-ên đi nằm tại chỗ mình. 3:10 Đức Giê-hô-va đến đứng tại đó, gọi như các lần trước: Hỡi Sa-mu-ên! hỡi Sa-mu-ên! Sa-mu-ên thưa: Xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đang nghe! 3:11 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Này ta sẽ làm ra trong Y-sơ-ra-ên một sự, phàm ai nghe đến, lỗ tai phải bắt lòng bùng. 3:12 Bấy giờ, ta sẽ làm ứng nghiệm nơi Hê-li các lời hăm dọa ta đã phán về nhà người; ta sẽ khởi sự và làm cho hoàn thành. 3:13 Ta có báo trước rằng ta sẽ đoán xét nhà người đời đời, vì người đã biết tánh nét quái gở của các con trai mình, mà không cấm. 3:14 Bởi có đó, ta thề cùng nhà Hê-li rằng tội phạm của nhà ấy sẽ chẳng hề chuộc được, hoặc bởi hi sinh hay là bởi của lễ chay. 3:15 Sa-mu-ên nằm ngủ cho đến sáng, đoạn mở các cửa đền của Đức Giê-hô-va. Người sợ không dám thuật sự hiện thấy này cho Hê-li. 3:16 Nhưng Hê-li gọi Sa-mu-ên mà rằng; Sa-mu-ên, hỡi con! Người thưa: Có tôi đây. 3:17 Hê-li nói: Đức Giê-hô-va có phán cùng con lời gì? Xin con đừng giấu chi cùng ta hết. Nếu con giấu ta một thí chi trong mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán cùng con, nguyện Đức Chúa Trời phạt con nặng nề. 3:18 Sa-mu-ên bèn thuật lại hết, chẳng giấu gì với người. Hê-li đáp rằng: Ấy là Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài làm điều đẹp ý Ngài! 3:19 Sa-mu-ên trở nên khôn lớn, Đức Giê-hô-va ở cùng người: Ngài chẳng để một lời nào của người ra hư. 3:20 Từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, cả Y-sơ-ra-ên đều biết rằng Sa-mu-ên được lập làm tiên tri của Đức Giê-hô-va. 3:21 Đức Giê-hô-va cứ hiện ra tại Si-lô, vì ấy tại Si-lô mà Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Sa-mu-ên, khiến cho người biết lời của Ngài.

1 Sa-mu-ên 4

4:1 Lời của Sa-mu-ên được rao truyền cho cả Y-sơ-ra-ên. Y-sơ-ra-ên ra trận đón những người Phi-li-tin, và đóng trại gần Ê-bên-Ê-xe, còn người Phi-li-tin đóng trại tại A-phéc. 4:2 Dân Phi-li-tin dàn trận đánh Y-sơ-ra-ên; lúc giáp trận, Y-sơ-ra-ên bị dân Phi-li-tin đánh bại và giết tại chiến trường ước bốn ngàn người. 4:3 Khi dân sự đã trở về trại quân, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên nói rằng: Có sao ngày nay Đức Giê-hô-va để cho dân Phi-li-tin đánh bại chúng ta? Chúng ta hãy đi thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ở tại Si-lô; phải đem hòm đó về tại giữa chúng ta, nó ắt sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù địch chúng ta! 4:4 Vậy dân sự bèn sai những sứ giả đến Si-lô, từ đó đem về hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ngự giữa các Chê-ru-bin. Hai con trai của Hê-li, là Hóp-ni và Phi-nê-a, đều đi theo hòm giao ước của Đức Chúa Trời. 4:5 Khi hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào trại quân, cả Y-sơ-ra-ên đều reo tiếng vui mừng lớn, đến nỗi đất phải rung động. 4:6 Khi dân Phi-li-tin nghe tiếng ấy, bèn hỏi rằng: Tiếng reo mừng lớn trong trại quân Hê-bơ-rơ có nghĩa chi? Thì có người thuật cho chúng hay rằng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đã đến trong trại quân. 4:7 Dân Phi-li-tin bèn sợ, vì nói rằng: Đức chúa Trời đã ngự đến trong trại quân. Rồi la rằng: Khốn nạn cho chúng ta thay! Khi trước chẳng hề có xảy ra như vậy! 4:8 Khốn nạn cho chúng ta thay! Ai sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay các thần quyền năng dường kia? Ấy là các thần đó đã hành hại dân Ê-díp-tô đủ các thứ tai vạ tại trong đồng vắng. 4:9 Hỡi người Phi-li-tin, hãy mạnh bạo, hãy nên mặt trượng phu! Kéo các người trở làm tôi mọi dân Hê-bơ-rơ, như họ đã làm tôi mọi các người chẳng! Khá nên mặt trượng phu và chiến đấu đi! 4:10 Vậy, dân Phi-li-tin chiến đấu, và Y-sơ-ra-ên bị bại, mỗi người chạy trốn về trại mình. Ấy là một sự bại trận lớn lắm; ba vạn lính bộ trong Y-sơ-ra-ên bị ngã chết. 4:11 Hòm của Đức Chúa Trời bị cướp

lấy, còn hai con trai Hê-li, là Hóp-ni và Phi-nê-a, đều chết. 4:12 Một người Bên-gia-min chạy trốn khỏi giặc, đến tại Si-lô nội ngày đó, quần áo rách ra, đầu đóng bụi cát. 4:13 Khi người ấy đến, Hê-li đang ngồi trên ghế mình tại bên mé đường, trông đợi cách ấy nấy; vì lòng Hê-li run sợ về hòm của Đức Chúa Trời. Người ấy vào thành báo tin đó, cả thành bèn kêu la lên. 4:14 Hê-li nghe tiếng là nầy thì nói: Sự ồn ào nầy là chi? Tức thì người đó lật đặt báo tin cho Hê-li. 4:15 Vả, Hê-li đã chín mươi tám tuổi, mắt đui, không thể thấy được. 4:16 Người đó nói cùng Hê-li rằng: Tôi là người ở chiến trường đến, ngày nay tôi được thoát khỏi cơn trận. Hê-li hỏi rằng: Hỡi con, đã xảy ra làm sao. 4:17 Sứ giả tiếp rằng: Y-sơ-ra-ên đã chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin; dân sự bị đại bại. Lại, hai con trai của ông, là Hóp-ni và Phi-nê-a, đã chết, và hòm của Đức Chúa Trời đã bị cướp lấy. 4:18 Người vừa nói đến hòm của Đức Chúa Trời, thì Hê-li ngã ngựa xuống khỏi ghế mình ở bên phía cửa, gãy cổ và chết, vì người đã già yếu và nặng nề. Người đã làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm. 4:19 Con dâu người, là vợ của Phi-nê-a, đang có thai gần đẻ; khi nàng nghe tin về việc cướp lấy hòm của Đức Chúa Trời, cùng hay rằng ông gia và chồng mình đã chết, thì thành linh bị đau đớn, khòem xuống và đẻ. 4:20 Trong lúc nàng gần chết, các người đàn bà có mặt đó nói rằng: Chớ sợ chi, nàng đã sanh một con trai. Nhưng nàng không đáp lại, chẳng đếm xỉa chi các lời đó. 4:21 Nàng đặt tên cho đứa trẻ là Y-ca-bốt, vì nàng nói rằng: Sự vinh hiển đã lìa khỏi Y-sơ-ra-ên; nàng nói ngụ ý về sự mất hòm của Đức Chúa Trời, về sự chết của ông gia và chồng mình. 4:22 Nàng lại tiếp: Thật, sự vinh hiển của Y-sơ-ra-ên đã mất rồi, vì hòm của Đức Chúa Trời đã bị cướp lấy.

1 Sa-mu-ên 5

5:1 Dân Phi-li-tin lấy hòm của Đức Chúa Trời, đi từ Ê-bên-Ê-xe tới Ách-đốt. 5:2 Đoạn, chúng lấy hòm của Đức Chúa Trời đi vào đền Đa-gôn, để ở bên Đa-gôn. 5:3 Sáng ngày sau, dân Ách-đốt dậy sớm, thấy Đa-gôn nằm sải mặt úp xuống đất trước mặt hòm của Đức Giê-hô-va. Chúng nó bèn đem Đa-gôn đặt lại tại chỗ nó. 5:4 Ngày sau chúng nó trở vào sớm, Đa-gôn lại còn té xuống đất trước hòm của Đức Giê-hô-va, đầu và hai tay đều rơi ra, nằm trên ngạch cửa, chỉ còn cái mình nó mà thôi. 5:5 Bởi cớ ấy, cho đến ngày nay, những thầy cả của Đa-gôn, và phàm người nào vào trong đền nó, đều tránh không đặt chân trên ngạch cửa. 5:6 Nhưng tay Đức Giê-hô-va giáng họa lớn trên dân sự Ách-đốt, dẫn sự tàn hại đến trong xứ chúng nó, lấy bệnh trĩ lậu hành hại Ách-đốt và địa phận nó. 5:7 Dân Ách-đốt thấy mình như vậy, bèn kêu là rằng: Hòm của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên chớ ở nơi chúng ta, vì tay Ngài giáng họa lớn trên chúng ta và trên Đa-gôn, là thần của chúng ta. 5:8 Chúng sai sứ thỉnh nhóm hết thầy quan trưởng của dân Phi-li-tin, mà hỏi rằng: Chúng ta sẽ làm sao về hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên? Các quan trưởng đáp: Phải đem hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến Gát. Người ta bèn đem hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến đó. 5:9 Người ta vừa đem hòm đi, thì tay Đức Giê-hô-va bèn phạt thành ấy, khiến cho nó bị sự kinh khiếp rất lớn. Ngài hành hại dân thành đó, từ đứa nhỏ cho đến người lớn; chúng đều bị bệnh trĩ lậu phát ra. 5:10 Bấy giờ, chúng nó sai gởi hòm của Đức Chúa Trời đến Éc-rôn. Khi hòm đến, dân Éc-rôn kêu la rằng: Người ta khiêng hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta để giết chúng ta và dân sự chúng ta! 5:11 Chúng nó sai thỉnh nhóm hết thầy quan trưởng của dân Phi-li-tin, mà nói rằng: Hãy khiêng hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi, để nó trở về nơi cũ, và chớ làm cho chúng ta và dân sự chúng ta phải chết. Vì trong mọi thành đều có sự kinh khiếp hầu chết; tay Đức Giê-hô-va giáng họa tại đó cách dữ tợn. 5:12 Những kẻ nào không chết thì bị bệnh trĩ lậu; và tiếng kêu la của thành lên đến tận trời.

1 Sa-mu-ên 6

6:1 Hòm của Đức Giê-hô-va ở bảy tháng trong xứ dân Phi-li-tin. 6:2 Đoạn, dân Phi-li-tin gọi những thầy cả và thuật sĩ, mà hỏi rằng: Chúng ta phải làm chi về hòm của Đức Giê-hô-va? Hãy nói cho chúng ta biết cách nào phải trả hòm ấy về nơi cũ. 6:3 Chúng nó đáp; Nếu các người gọi hòm của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên về, thì chớ gởi đi không; nhưng phải trả cho Đức Giê-hô-va của lễ chuộc lỗi, rồi các người sẽ được chữa lành, và biết tại cơ sao Ngài không ngừng giáng họa trên các người. 6:4 Chúng nó hỏi: Của lễ chi chúng ta phải trả cho Ngài dâng chuộc lỗi? Đáp rằng: Năm cái hình trí lậu bằng vàng, và năm con chuột bằng vàng, theo số quan trưởng của dân Phi-li-tin, vì hết thầy các người, và các quan trưởng của các người đều bị đồng một tai họa. 6:5 Hãy làm các hình trí lậu, và những hình con chuột vẫn phá xứ sở, rồi tôn vinh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; có lẽ Ngài sẽ nhẹ tay trên các người, trên thần và xứ của các người. 6:6 Sao các người cứng lòng như dân Ê-díp-tô và Pha-ra-ôn đã làm? Sau khi Đức Giê-hô-va đã thi hành quyền năng trên dân Ê-díp-tô, họ há chẳng để cho Y-sơ-ra-ên đi sao?. 6:7 Hè, hãy đóng một cái xe mới, và bắt hai con bò cái còn cho bú, chưa mang ách, thắng nó vào xe, rồi dẫn các con nhỏ chúng nó vào chuồng. 6:8 Kế đó, hãy lấy hòm của Đức Giê-hô-va để lên trên xe, rồi trong một cái tráp những đồ bằng vàng mà các người sẽ dâng trả cho Đức Giê-hô-va làm của lễ chuộc lỗi và đặt nó gần bên hông. Đoạn, hãy để cho cái hòm đi, 6:9 và xem chừng. Nếu nó đi lên về phía xứ nó, tức về hướng Bết-Sê-mét, thì ắt là Đức Giê-hô-va đã giáng họa lớn này trên chúng ta; bằng không, chúng ta sẽ biết chẳng phải tay Ngài đã hành hại chúng ta, nhưng các điều đó xảy đến tình cờ đó thôi. 6:10 Người Phi-li-tin đều làm như vậy, bắt hai con bò cái còn cho bú, thắng vào một cái xe, rồi nhốt các con nhỏ chúng nó trong chuồng. 6:11 Chúng để hòm của Đức Giê-hô-va lên trên xe luôn với cái tráp có con chuột bằng vàng, và hình trí lậu. 6:12 Hai con bò cái đi thẳng theo đường về Bết-Sê-mét, vừa đi vừa rống, không xây bên hữu, cũng không xây bên tả. Các quan trưởng dân Phi-li-tin đi theo nó cho đến bờ cõi Bết-Sê-mét. 6:13 Bấy giờ, dân Bết-Sê-mét đang gặt lúa mì trong trũng, ngược mắt lên thấy cái hòm, thì lấy làm vui mừng. 6:14 Cái xe đến trong ruộng của Giô-suê tại Bết-Sê-mét và dừng lại đó. Nơi ấy có một hòn đá lớn, người ta bèn bửa gỗ của xe, và dâng hai bò cái làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. 6:15 Người Lê-vi cất hòm của Đức Giê-hô-va xuống khỏi xe, luôn với cái tráp ở bên đựng những vật bằng vàng, và để trên hòn đá lớn. Trong ngày đó, người Bết-Sê-mét dâng những của lễ thiêu và các của tế lễ khác cho Đức Giê-hô-va. 6:16 Năm quan trưởng của dân Phi-li-tin đã thấy điều đó, thì nội ngày trở về Êc-rôn. 6:17 Đây là số hình trí lậu bằng vàng mà dân Phi-li-tin dâng trả cho Đức Giê-hô-va làm của lễ chuộc lỗi: một cái của Ách-đốt, một cái của Ga-xa, một cái của Ách-kê-lôn, một cái của Gát, một cái của Êc-rôn. 6:18 Chúng nó lại dâng trả thêm hình con chuột bằng vàng bao nhiêu số thành Phi-li-tin thuộc về năm quan trưởng, hoặc thành kiên cố hay là làng nhà quê. Hòn đá lớn ấy, là nơi người ta để hòm của Đức Giê-hô-va; nó ở tại trong ruộng của Giô-suê, người Bết-Sê-mét, làm kỷ niệm về điều đó cho đến ngày nay. 6:19 Đức Giê-hô-va hành hại dân Bết-Sê-mét, vì chúng nó có nhìn vào hòm của Đức Giê-hô-va; Ngài hành hại bảy mươi người của dân sự. Dân sự đều để tang vì Đức Giê-hô-va đã hành hại họ một tai vạ rất nặng. 6:20 Bấy giờ, dân Bết-Sê-mét nói: Ai có thể đứng nổi trước mặt Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chí thánh? Khi hòm lìa khỏi chúng ta, thì sẽ đi đến ai? 6:21 Chúng nó sai sứ đến dân Ki-ri-át-Giê-a-rim mà nói rằng: Dân Phi-li-tin đã đem hòm của Đức Giê-hô-va về, hãy đi xuống đem nó về nơi các người.

1 Sa-mu-ên 7

7:1 Người Ki-ri-át -Giê-a-rim đến thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va, đem vào nhà A-bi-na-đáp, ở trên gò nông, rồi biệt riêng ra Ê-lê-a-sa, con trai người, dâng coi giữ hòm của Đức Giê-hô-va. 7:2 Hòm của Đức Giê-hô-va để tại Ki-ri-át-Giê-a-rim lâu ngày, đến đổi trải qua hai mươi năm, cả nhà Y-sơ-ra-ên đều than nhớ Đức Giê-hô-va; 7:3 Bấy giờ, Sa-mu-ên nói cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu các người thật

hết lòng trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì khá cất khỏi giữa các người những thần lạ và tượng Át-tạt-tê, hết lòng theo Đức Giê-hô-va, chỉ phục sự một mình Ngài mà thôi. Ngài ắt sẽ giải cứu các người khỏi tay dân Phi-li-tin. 7:4 Dân Y-sơ-ra-ên bèn dẹp những hình tượng của Ba-anh và của Át-tạt-tê, rồi phục sự một mình Đức Giê-hô-va mà thôi. 7:5 Đoạn, Sa-mu-ên nói: Hãy nhóm hiệp cả Y-sơ-ra-ên tại Mích-ba, ta sẽ cầu Đức Giê-hô-va giúp cho các người. 7:6 Chúng Hội hiệp tại Mích-ba, múc nước và đổ ra trước mặt Đức Giê-hô-va. Trong ngày đó chúng cử ăn, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên đoán xét dân Y-sơ-ra-ên tại Mích-ba. 7:7 Khi dân Phi-li-tin đã hay rằng dân Y-sơ-ra-ên hội hiệp tại Mích-ba, thì các quan trưởng của chúng nó lên đánh Y-sơ-ra-ên. Nghe tin này, dân Y-sơ-ra-ên run sợ trước mặt dân Phi-li-tin, 7:8 nói cùng Sa-mu-ên rằng: Xin chớ vì chúng tôi mà ngừng kêu cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, để Ngài giải cứu chúng tôi khỏi tay dân Phi-li-tin. 7:9 Sa-mu-ên bắt một con chiên con còn bú, dâng nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Đoạn, người vì Y-sơ-ra-ên cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn nhậm lời. 7:10 Trong lúc Sa-mu-ên dâng của lễ thiêu, dân Phi-li-tin đến gần đặng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. Nhưng trong ngày đó Đức Giê-hô-va khiến sấm sét nổ vang trên dân Phi-li-tin, làm cho thua vỡ chạy, và chúng nó bị đánh bại trước mặt Y-sơ-ra-ên. 7:11 Dân Y-sơ-ra-ên từ Mích-ba ra, đuổi theo dân Phi-li-tin, và đánh chúng nó cho đến dưới Bết-cạt. 7:12 Bấy giờ, Sa-mu-ên lấy một hòn đá dựng lên giữa khoảng Mích-ba và Sen, đặt tên là Ê-bên-Ê-xe. Vì người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã cứu giúp chúng tôi đến bây giờ. 7:13 Dân Phi-li-tin bị bắt phục; chẳng còn xâm lấn địa phận của Y-sơ-ra-ên nữa. Trọn đời Sa-mu-ên, tay của Đức Giê-hô-va nhận trên dân Phi-li-tin. 7:14 Các thành mà dân Phi-li-tin đã chiếm lấy của Y-sơ-ra-ên, từ Êc-rôn đến Gát, đều được trả lại cho Y-sơ-ra-ên; và Y-sơ-ra-ên giải thoát địa hạt các thành ấy khỏi tay dân Phi-li-tin. Bèn có sự hòa bình giữa Y-sơ-ra-ên và dân A-mô-rít. 7:15 Sa-mu-ên làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên trọn đời mình. 7:16 Mỗi năm người tuần hành khắp Bê-tên, Ghinh-ganh, và Mích-ba, mà đoán xét dân sự trong các thành ấy. 7:17 Đoạn, người trở về Ra-ma, là nơi có nhà người. Ở Ra-ma người cũng đoán xét Y-sơ-ra-ên, và lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại đó.

1 Sa-mu-ên 8

8:1 Khi Sa-mu-ên đã già, thì lập các con trai mình làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên. 8:2 Con đầu lòng, tên là Giô-ên, con thứ là A-bi-gia; hai người đoán xét tại Bê-e-Sê-ba. 8:3 Nhưng hai con trai người chẳng noi theo gương người, xiêu lòng tham của, nhận lấy hối lộ, và trái lệch sự công bình. 8:4 Hết thấy những trưởng lão đều hiệp lại, đến tìm Sa-mu-ên tại Ra-ma, 8:5 và nói rằng: Kìa, ông đã già yếu, còn các con trai ông lại chẳng noi theo gương của ông. Bây giờ, xin hãy lập trên chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi, y như các dân tộc khác đã có rồi. 8:6 Các lời chúng nói rằng: Hãy ban cho chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi; chẳng đẹp ý Sa-mu-ên; Sa-mu-ên bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va. 8:7 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo mọi lời dân sự nói cùng người; ấy chẳng phải chúng nó từ chối người đâu, bèn là từ chối ta đó, hầu cho ta chẳng cai trị chúng nó nữa. 8:8 Chúng nó đối ở cùng người y như chúng nó đã thường làm từ khi ta đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay: chúng nó đã lìa bỏ ta đặng hầu việc các thần khác. 8:9 Vậy bây giờ, hãy nghe theo lời chúng nó, song chớ quên báo cáo cho chúng nó cách nghiêm trang và tỏ ra cho biết vua cai trị chúng nó đó sẽ đãi chúng nó ra làm sao. 8:10 Sa-mu-ên thuật lại mọi lời của Đức Giê-hô-va cho dân sự đã cầu xin Ngài một vua, 8:11 mà rằng: Đây là cách của vua sẽ cai trị các người. Người sẽ bắt con trai các người đặng đánh xe mình, hoặc đặt vào quân kỵ, để chạy trước xe của người. 8:12 Người sẽ lập chúng nó làm trưởng ngàn người và trưởng năm mươi người, hoặc bắt chúng nó cày ruộng người, gặt mùa màng người, chế tạo binh khí người, và đồ đạc của xe cộ người. 8:13 Người sẽ bắt con gái các người làm thợ chế dầu thơm, làm đầu bếp, và thợ bánh mì. 8:14 Người sẽ thu vật tốt nhất của ruộng, vườn nho, và cây ô-li-ve của các người, đặng phát cho tôi tớ người. 8:15 Người sẽ đánh

thuế một phần mười về ngũ cốc và vườn nho các người, mà phân phát cho những hoạn quan và tôi tớ người. 8:16 Người sẽ bắt những tôi trai, tớ gái, trai tráng hạng của các người, đến đổi bắt con lừa các người, mà dùng vào công việc người. 8:17 Người sẽ đánh thuế một phần mười về những bầy chiên các người, và các người sẽ làm tôi mọi người. 8:18 Bấy giờ các người sẽ kêu la vì có vua mà các người đã chọn, nhưng Đức Giê-hô-va không nghe các người đâu. 8:19 Dân sự chối không nghe lời của Sa-mu-ên, mà rằng: Không, phải có một vua trên chúng tôi. 8:20 Chúng tôi muốn như các dân tộc khác; vua chúng tôi sẽ đoán xét chúng tôi, đi trước đầu chúng tôi, mà đánh giặc cho chúng tôi. 8:21 Sa-mu-ên nghe mọi lời của dân sự, bèn thưa lại cùng Đức Giê-hô-va. 8:22 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo tiếng chúng nó và ban cho chúng nó một vua. Bấy giờ, Sa-mu-ên bèn nói cùng các người Y-sơ-ra-ên rằng: Các người ai nấy hãy trở về thành mình.

1 Sa-mu-ên 9

9:1 Bấy giờ, có một người Bên-gia-min, tên là Kích, con trai A-bi-ên, cháu Xê-rô, chắt Bê-cô-rát, chít A-phi-ác, là con trai của một người Bên-gia-min. Kích vốn một người đồng sĩ, 9:2 có một con trai, tên là Sau-lơ, còn trẻ và lịch sự. Trong dân Y-sơ-ra-ên chẳng ai lịch sự bằng người; người cao hơn cả dân sự từ vai trở lên. 9:3 Một ngày kia, những lừa cái của Kích, cha Sau-lơ, bị lạc. Kích nói cùng Sau-lơ, con trai mình, rằng: Hãy đem theo một tôi tớ, đi tìm những lừa cái. 9:4 Người đi khắp núi Ép-ra-im, khắp xứ Sa-li-sa, mà không tìm được; lại trải qua xứ Sa-lim, xứ Bên-gia-min, song cũng không gặp. 9:5 Đến trong xứ Xu-phơ, Sau-lơ nói cùng tôi tớ theo mình, rằng: Này chúng ta hãy trở về, kéo cha ta đã đành mất lừa, lại lo cho chúng ta chẳng. 9:6 Kê tôi tớ đáp cùng Sau-lơ rằng: Hãy nghe, trong thành này có một người của Đức Chúa Trời, là người rất tôn trọng; mọi sự người nói trước điều ứng nghiệm chẳng sai. Vậy, chúng ta hãy đi đến đó. Có lẽ người sẽ chỉ cho chúng ta con đường phải nương theo. 9:7 Sau-lơ nói cùng kê tôi tớ mình, rằng: Phải, chúng ta hãy đi đó. Nhưng chúng ta phải lấy gì mà dâng cho người? Các bao chúng ta đều hết lương thực, và chúng ta chẳng còn một lễ vật nào để dâng cho người của Đức Chúa Trời! Chúng ta còn chi? 9:8 Kê tôi tớ tiếp rằng: Tôi có trong mình một phần tư siếc-lơ bạc; tôi sẽ dâng bạc đó cho người của Đức Chúa Trời, rồi người sẽ chỉ đường cho chúng ta. 9:9 (Thuở xưa, trong Y-sơ-ra-ên, hễ người ta đi cầu vấn Đức Chúa Trời, thì thường nói rằng: Chúng ta hãy đi tìm người tiên kiến; vì người mà thiên hạ ngày nay gọi là tiên tri, ngày xưa gọi là người tiên kiến). 9:10 Sau-lơ nói cùng kê tôi tớ rằng: Người nói phải; chúng ta hãy đi. Hai người bèn đi đến thành người của Đức Chúa Trời ở. 9:11 Khi hai người đi lên đường dốc về thành, thì gặp những con gái trẻ đi ra múc nước, bèn hỏi rằng: Đấng tiên kiến có đây chẳng? 9:12 Các con gái trẻ đáp rằng: Có, kìa người ở đằng trước mặt ông. Nhưng hãy đi mau, vì ngày nay người đến thành, bởi bá tánh có việc tế lễ tại nơi cao. 9:13 Khi vào thành, hai ông chắc sẽ gặp người trước khi chưa lên nơi cao dựng dự lễ. Bá tánh không ăn trước khi người đến, vì người phải chúc phước cho của lễ; xong rồi, các người dự tiệc mới ăn. Vậy, hãy đi lên, nội ngày nay hai ông chắc sẽ gặp người. 9:14 Hai người đi lên thành; khi vừa vào thành, bèn gặp Sa-mu-ên đi ra đứng lên nơi cao. 9:15 Và, ngày trước khi Sau-lơ đến, Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Sa-mu-ên, mà rằng: 9:16 Ngày mai, tại giờ này, ta sẽ sai một người ở xứ Bên-gia-min đến cùng người, người sẽ xức dầu cho người làm vua của dân Y-sơ-ra-ên ta. Người sẽ giải cứu dân ta khỏi tay dân Phi-li-tin; vì ta đã đoái xem dân ta, và tiếng của chúng đã thấu đến ta. 9:17 Khi Sa-mu-ên thấy Sau-lơ, Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Kìa là người mà ta đã bảo người; ấy người sẽ quản trị dân ta. 9:18 Sau-lơ đến gần Sa-mu-ên tại cửa thành mà nói cùng người rằng: Xin ông hãy chỉ cho tôi nhà của đấng tiên kiến. 9:19 Sa-mu-ên đáp cùng Sau-lơ rằng: Ta là đấng tiên kiến đây. Hãy đi trước ta lên nơi cao. Ngày nay hai người sẽ ăn bữa cùng ta; đến mai ta sẽ tỏ cho người mọi điều trong lòng người, đoạn để người đi. 9:20 Còn những lừa cái mà người đã mất ba ngày nay, chớ lo lắng về chúng nó; vì đã kiếm được rồi. Và lại, mọi vật quý trọng hơn hết trong Y-sơ-ra-ên đã

dành cho ai? Há chẳng phải cho người và cho cả nhà của cha người sao? 9:21 Sau-lơ đáp: Tôi chỉ là một người Bên-gia-min, là một chi phái nhỏ hơn hết trong Y-sơ-ra-ên; nhà tôi lại là hèn mọn hơn hết các nhà của chi phái Bên-gia-min. Nhân sao ông nói với tôi giọng như vậy. 9:22 Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ và kẻ tôi tớ người vào phòng, rồi mời ngồi chỗ thứ nhất trong các người dự tiệc, số chừng ba mươi người. 9:23 Bấy giờ, Sa-mu-ên nói cùng đầu bếp rằng: Hãy bưng phần ta đã trao cho người, và ta đã dọn để riêng ra. 9:24 Đầu bếp lấy chảo và miếng bọc chung quanh, đem dọn cho Sau-lơ, Sa-mu-ên tiếp rằng: Kìa, miếng đã để dành cho người ở trước mặt người; hãy ăn đi, từ khi ta định mời dân sự, ta đã giữ nó lại về tiệc này. Vậy, trong ngày đó, Sau-lơ ăn bữa cùng Sa-mu-ên. 9:25 Đoạn, chúng đều xuống khỏi nơi cao, vào trong thành; còn Sa-mu-ên trò chuyện cùng Sau-lơ trên mái nhà. 9:26 Qua ngày sau, hai người dậy sớm; khi hừng đông, Sa-mu-ên gọi Sau-lơ trên mái nhà mà nói rằng: Hãy đứng dậy, ta sẽ đưa người đi. Sau-lơ đứng dậy, rồi Sa-mu-ên và Sau-lơ cả hai đồng đi ra. 9:27 Khi đến đầu thành, Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Hãy truyền cho kẻ tôi tớ đi trước chúng ta. Kẻ tôi tớ bèn đi trước. Người tiếp rằng: Bây giờ, hãy dừng lại để ta nói cho người nghe lời của Đức Chúa Trời.

1 Sa-mu-ên 10

10:1 Sa-mu-ên lấy một ve nhỏ đựng dầu, đổ trên đầu Sau-lơ, hôn người, mà nói rằng: Này Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho người để người làm vua của cơ nghiệp Ngài. 10:2 Ngày nay, khi đã lìa khỏi ta, người sẽ gặp hai người gần bên mộ Ra-chên, trên bờ cõi xứ Bên-gia-min, tại Xết-sa; họ sẽ nói với người rằng: Những lừa cái mà người đi tìm đã gặp được rồi; này cha người chẳng còn lo đến lừa cái nữa, nhưng lại lo sợ về các người, tự hỏi rằng: Phải lo liệu sao về con trai ta? 10:3 Từ đó người sẽ đi tới, đến cây dẻ bộp Tha-bô, người sẽ gặp ba người đi lên Bê-tên để thờ lạy Đức Chúa Trời, một người chở ba con dê đực, một người đem ba ổ bánh, và người thứ ba đem một bầu da rượu. 10:4 Chúng sẽ chào người và cho người hai ổ bánh mà người phải nhận lấy nơi tay chúng. 10:5 Kế sau, người sẽ đến Ghi-bê-a-Ê-lô-him, là nơi có một cái đồn của dân Phi-li-tin; khi đã vào thành, người sẽ gặp một đoàn tiên tri từ nơi cao xuống, có đàn sắt, trống cơm, ống sáo, và đàn cầm đi trước; họ sẽ nói tiên tri. 10:6 Thần của Đức Giê-hô-va sẽ cảm động người nói tiên tri cùng chúng, rồi người sẽ hóa ra một người khác. 10:7 Khi người thấy các dấu hiệu này xảy ra, thì tùy cơ mà làm; Vì Đức Chúa Trời ở cùng người! 10:8 Đoạn hãy đi xuống trước ta đến Ghinh-ganh, ta sẽ theo người ở đó để dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân. Người sẽ đợi bảy ngày cho đến chừng ta tới; bấy giờ ta sẽ dạy người điều phải làm. 10:9 Sau-lơ vừa xây lưng lìa khỏi Sa-mu-ên, Đức Chúa Trời bèn đổi lòng người ra khác, và các dấu hiệu đã báo trước điều ứng nghiệm nội ngày ấy. 10:10 Khi Sau-lơ đến Ghi-bê-a, có một đoàn tiên tri đến đón người. Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người, người nói tiên tri giữa chúng. 10:11 Khi những kẻ vốn quen biết Sau-lơ trước, thấy người nói tiên tri với các đảng tiên tri, thì hỏi nhau rằng: Con trai của Kịch đã xảy ra làm sao? Sau-lơ cũng vào sổ các tiên tri ư? 10:12 Có người ở Ghi-bê-a đáp rằng: Mà cha họ là ai? Bởi đó có câu ngạn ngữ rằng: Sau-lơ há cũng vào sổ các tiên tri ư? 10:13 Khi Sau-lơ thôi nói tiên tri, thì đi lên nơi cao. 10:14 Chú Sau-lơ hỏi người và kẻ tôi tớ rằng: Hai người đi đâu? Sau-lơ thưa rằng: Đi kiếm những lừa cái; và vì không gặp được, chúng tôi có cầu vấn Sa-mu-ên. 10:15 Chú của Sau-lơ tiếp rằng: Xin cháu hãy tỏ cho chú biết điều Sa-mu-ên đã nói cùng hai người. 10:16 Sau-lơ thưa cùng chú mình rằng: Người đã dạy tỏ cho chúng tôi rằng lừa cái đã tìm được rồi. Nhưng Sau-lơ không tỏ gì về điều Sa-mu-ên đã nói về việc nước. 10:17 Sa-mu-ên nhóm hiệp dân sự trước mặt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba, 10:18 rồi nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô; ta đã giải cứu các người khỏi tay dân Ê-díp-tô và khỏi tay mọi vua hà hiếp các người. 10:19 Ngày nay các người từ chối Đức Chúa Trời của các người, là Đấng đã giải cứu các người khỏi mọi sự hoạn nạn và nguy hiểm; các người đã thưa cùng Ngài rằng: Xin hãy lập một vua quản trị chúng tôi! Vậy bây giờ, hãy ứng hầu trước

mặt Đức Giê-hô-va từ chi phái và từ hằng ngàn người. 10:20 Sa-mu-ên biểu mọi chi phái Y-sơ-ra-ên đến gần, rồi chi phái Bên-gia-min được chỉ định. 10:21 Người biểu chi phái Bên-gia-min đến gần từ họ hàng, rồi họ Mát-ri được chỉ định. Đoạn, Sau-lơ, con trai của Kích được chỉ định. Người ta tìm Sau-lơ nhưng không thấy. 10:22 Chúng bèn hỏi lại Đức Giê-hô-va rằng: Còn có người nào khác sẽ đến đây chăng? Đức Giê-hô-va đáp: Kìa, nó ẩn trong đồ đạc kia. 10:23 Người ta chạy tìm người tại chỗ đó. Sau-lơ ra mặt giữa dân sự, người cao hơn cả chúng từ vai trở lên. 10:24 Sa-mu-ên nói cùng cả dân sự rằng: Các người có thấy người mà Đức Giê-hô-va đã chọn chăng? Trong cả dân sự không có ai giống như người. Hết thấy đều tung hô mà la lên rằng: Nguyên vua vạn tuế! 10:25 Sa-mu-ên tuyên giảng luật pháp của nước tại trước mặt dân sự, chép trong một cuốn sách mà người để trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, Sa-mu-ên cho cả dân sự ai về nhà nấy. 10:26 Sau-lơ cũng về nhà mình tại Ghi-bê-a, có những người đồng sĩ chịu Đức Chúa Trời cảm động lòng đều đi theo người. 10:27 Song có mấy người phỉ đồ nói rằng: Hắn đó cứu giúp chúng ta được việc chi? Chúng nó khinh dễ người, không đem lễ vật gì cho người hết. Nhưng Sau-lơ giả đồ không nghe.

1 Sa-mu-ên 11

11:1 Na-hách, người Am-môn, đi ra đến vây Gia-be trong Ga-la-át. Cả dân Gia-be nói cùng Na-hách rằng: Hãy lập ước cùng chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự ông. 11:2 Na-hách, người Am-môn, đáp rằng: Ta sẽ lập ước cùng các người theo cách này: phải khoét hết thủy con mắt hữu của các người, để gieo sự sỉ nhục cho cả Y-sơ-ra-ên. 11:3 Các trưởng lão Gia-be nói cùng người rằng: Xin hãy cho chúng tôi bảy ngày đình chiến, chúng tôi sẽ sai sứ giả đến khắp địa phận Y-sơ-ra-ên; nếu không ai giải cứu chúng tôi, thì chúng tôi sẽ đi ra hàng đầu. 11:4 Vậy, những sứ giả đi đến Ghi-bê-a, thành của Sau-lơ, thuật lại các lời ấy cho dân sự nghe. Cả dân sự bèn cất tiếng lên khóc. 11:5 Lúc ấy, Sau-lơ ở ruộng trở về, đi sau bò mình; người hỏi rằng: Có chi dân sự khóc như vậy? Người ta thuật lại lời các người Gia-be đã nói. 11:6 Vừa nghe tin này, Sau-lơ được Thần của Đức Chúa Trời cảm động, và cơn giận người nổi phùng phùng. 11:7 Người bắt một cặp bò, sả ra từng miếng, gọi cho sứ giả đem đến khắp địa phận Y-sơ-ra-ên với lời rao này: Phàm ai không ra theo Sau-lơ và Sa-mu-ên, thì các con bò nó tất sẽ bị làm như vậy. Sự kinh khủng của Đức Giê-hô-va giáng trên dân sự, nên hết thủy chúng đều đi ra như chỉ một người. 11:8 Sau-lơ kiểm điểm chúng tại Bê-xéc; có ba trăm ngàn người Y-sơ-ra-ên và ba mươi ngàn người Giu-đa. 11:9 Chúng nói cùng sứ giả đã đến rằng: Hãy nói cùng người Gia-be trong Ga-la-át: Đến mai, khi mặt trời đã nắng nóng, thì anh em sẽ được giải cứu. Những sứ giả đi về thuật lại các lời này cho dân Gia-be. Dân này lấy làm vui mừng, 11:10 và nói cùng người Am-môn rằng: Ngày mai, chúng ta sẽ đi ra cùng các người, các người sẽ đãi chúng ta theo ý mình lấy làm phải. 11:11 Nhưng sáng ngày mai, Sau-lơ chia dân sự ra làm ba đạo, hãm dinh dân Am-môn vừa lúc canh năm, và đánh dân Am-môn cho đến gần đứng bóng. Những người thoát khỏi thì bị tản lạc đến đỗi không có hai người chung nhau. 11:12 Dân sự nói cùng Sa-mu-ên rằng: Ai đã nói: Sau-lơ há sẽ trị vì trên chúng ta sao? Hãy phó những người đó cho chúng tôi giết đi. 11:13 Nhưng Sau-lơ đáp: Chẳng ai sẽ bị xử tử trong ngày nay; vì ngày nay Đức Giê-hô-va đã làm sự giải cứu trong Y-sơ-ra-ên. 11:14 Sa-mu-ên nói cùng dân sự rằng: Chúng ta hãy đi đến Ghinh-ganh để lập nước lại. 11:15 Cả dân sự đều đi đến Ghinh-ganh; tại đó, trước mặt Đức Giê-hô-va, chúng lập Sau-lơ làm vua. Tại đó chúng dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va. Đoạn, Sau-lơ và hết thủy người Y-sơ-ra-ên vui mừng khôn xiết.

1 Sa-mu-ên 12

12:1 Bấy giờ, Sa-mu-ên nói cùng cả Y-sơ-ra-ên rằng: Ta đã vâng theo mọi lời các người nói cùng ta; ta đã lập một vua trên các người; 12:2 rày vua ấy sẽ đi trước đầu các người. Còn ta đã già, tóc bạc, các

con trai ta ở cùng các người. Ta đã đi trước đầu các người từ khi ta còn thơ ấu cho đến ngày nay. 12:3 Vậy, ta đây; hãy làm chứng về ta tại trước mặt Đức Giê-hô-va và trước kẻ chịu xúc dầu Ngài. Ta có bắt bò ai chăng? Bắt lừa ai chăng? Ta có lừa dối ai chăng? Hành hung cùng ai chăng? Ta có nhận của hối lộ nơi tay aiặng vì nó mà nhắm mắt ta chăng? Ví bằng có làm vậy, ắt ta sẽ trả lại cho các người. 12:4 Chúng đáp rằng: Ông không có lừa dối chúng tôi, không hành hung cùng chúng tôi, và không nhận lấy chi nơi tay ai hết. 12:5 Người tiếp rằng: Đức Giê-hô-va chứng cho các người; kẻ chịu xúc dầu của Ngài cũng chứng rằng ngày nay các người không tìm thấy gì trong tay ta. Chúng đáp: Nguyên Ngài làm chứng cho! 12:6 Sa-mu-ên nói cùng dân sự rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập Môi-se và A-rôn, đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 12:7 Vậy bây giờ, hãy ra mắt trước mặt Đức Giê-hô-va, ta sẽ luận cùng các người về hết thảy những việc công bình mà Đức Giê-hô-va đã làm cho các người và cho tổ phụ các người. 12:8 Sau khi Gia-cóp đến xứ Ê-díp-tô, tổ phụ các người có kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va sai Môi-se và A-rôn đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà lập họ ở trong chỗ này. 12:9 Nhưng họ quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nên Ngài phó họ cho Si-sê-ra, tổng binh của Hát-so, cho dân Phi-li-tin, và cho vua Mô-áp; chúng nó đều tranh chiến cùng họ. 12:10 Họ bèn kêu cầu Đức Giê-hô-va mà rằng: Chúng tôi đã phạm tội, vì chúng tôi có lìa bỏ Đức Giê-hô-va, mà hầu việc những Ba-anh và Át-tạt-tê; nhưng bây giờ, xin giải cứu chúng tôi khỏi tay kẻ thù nghịch chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự Ngài. 12:11 Đức Giê-hô-va đã sai Giê-ru-ba-anh, Bê-đan, Giép-thê, và Sa-mu-ên; Ngài giải cứu các người khỏi kẻ thù nghịch xung quanh các người, và các người đã ở được an ổn vô sự. 12:12 Song thấy Na-hách, vua dân Am-môn, đến đánh các người, các người nói cùng ta rằng: Không được; phải có một vua cai trị chúng tôi; mà thật Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã là Vua các người. 12:13 Bây giờ, kìa vua các người đã chọn, và đã cầu xin. Đức Giê-hô-va đã lập người làm vua trên các người. 12:14 Nếu các người kính sợ Đức Giê-hô-va, phục sự Ngài, vâng theo lời phán Ngài, chẳng nghịch mạng lệnh của Ngài; nếu các người và vua cai trị các người vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì chắc các người sẽ được may mắn. 12:15 Còn nếu các người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va, bội nghịch mạng lệnh của Ngài, thì tay của Đức Giê-hô-va ắt sẽ giáng họa trên các người như đã giáng họa trên tổ phụ các người. 12:16 Vậy, bây giờ hãy đứng tại đây, đừng xem việc lớn mà Đức Giê-hô-va sẽ làm trước mắt các người. 12:17 Ngày nay, há chẳng phải là mùa gặt lúa mì sao? Ta sẽ cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ làm sấm sét và mưa, để các người biết và thấy mình đã phạm sự ác lớn trước mặt Đức Giê-hô-va, bởi vì đã xin một vua. 12:18 Sa-mu-ên bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va; trong ngày đó Đức Giê-hô-va làm sấm sét và mưa; cả dân sự lấy làm sợ Đức Giê-hô-va và Sa-mu-ên lắm. 12:19 Hết thảy đều nói cùng Sa-mu-ên rằng: Xin hãy vì những đầy tớ của ông mà cầu xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông, hầu cho chúng tôi không chết; vì chúng tôi đã thêm lỗi xin một vua vào các tội khác của chúng tôi. 12:20 Sa-mu-ên đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi. Thật các người có làm mọi điều gian ác này; song chớ xây bỏ Đức Giê-hô-va, phải hết lòng phục sự Ngài, 12:21 chớ lìa bỏ Ngài để đi theo những hình tượng hư không, chẳng có ích chi, cũng không biết cứu; vì hình tượng chỉ là hư không mà thôi. 12:22 Đức Giê-hô-va vì cơ danh lớn mình, sẽ chẳng từ bỏ dân sự Ngài: chĩnh thật, Đức Giê-hô-va đã định các người làm dân sự của Ngài. 12:23 Còn ta đây, cũng chẳng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va mà thôi cầu nguyện cho các người. Ta sẽ dạy các người biết con đường lành và ngay. 12:24 Chỉ hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, lấy hết lòng trung tín phục sự Ngài; vì khá xem những việc lớn lao mà Ngài làm cho các người là dường nào! 12:25 Nhưng nếu các người cứ làm ác, thì các người và vua các người chắc sẽ bị diệt vong.

1 Sa-mu-ên 13

13:1 Khi Sau-lơ lên ngôi vua, thì đã được bốn mươi tuổi. Người đã cai trị trên Y-sơ-ra-ên hai năm, 13:2 bèn chọn ba ngàn người Y-sơ-ra-ên: hai ngàn người ở cùng mình tại Mích-ma và trên núi Bê-tên,

còn một ngàn người thì ở với Giô-na-than tại Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min. Dân sự còn lại, người cho về, ai nấy vào trong trại mình. 13:3 Giô-na-than đánh đồn Phi-li-tin ở tại Ghê-ba. Dân Phi-li-tin hay điều đó; Sau-lơ hạ lệnh thổi kèn khắp xứ, mà rằng: Dân Hê-bơ-rơ khá nghe biết! 13:4 Vậy, cả Y-sơ-ra-ên đều hay rằng Sau-lơ đã đánh đồn Phi-li-tin và Y-sơ-ra-ên bị dân Phi-li-tin ghen ghét. Bấy giờ, dân sự bị nhóm hiệp lại bên Sau-lơ tại Ghinh-ganh. 13:5 Khi ấy, dân Phi-li-tin hiệp lại đặng đánh Y-sơ-ra-ên: chúng có ba vạn cỗ xe, sáu ngàn lính kỵ, và quân lính đông như cát trên bờ biển. Vậy, chúng nó đi lên, đóng trại tại Mích-ma, về hướng đông của Bết-A-ven. 13:6 Dân Y-sơ-ra-ên thấy mình nguy cấp vì bị chúng theo riết gần, bèn trốn ẩn trong hang đá, trong bụi bờ, trong gành đá, trong đồn lũy, và trong hầm hố. 13:7 Mấy người Hê-bơ-rơ sang qua sông Giô-đanh, đến xứ Gát và Ga-la-át. Song Sau-lơ còn ở lại tại Ghinh-ganh và hết thấy dân sự đi theo người đều run sợ. 13:8 Sau-lơ đợi bảy ngày, là kỳ của Sa-mu-ên đã định; song vì Sa-mu-ên không đến Ghinh-ganh, dân sự bèn tan đi. 13:9 Bấy giờ, Sau-lơ nói: Hãy đem đến cho ta của lễ thiêu và của lễ thù ân; rồi người dâng của lễ thiêu. 13:10 Khi người dâng xong, kìa Sa-mu-ên bèn đến. Sau-lơ đi ra đón đặng chào người. 13:11 Nhưng Sa-mu-ên hỏi: Người đã làm chi? Sau-lơ đáp rằng: Khi tôi thấy dân sự tan đi, ông không đến theo ngày đã định, và dân Phi-li-tin đã hiệp lại tại Mích-ma, 13:12 thì tôi nói rằng: Dân Phi-li-tin chắc sẽ hãm đánh tôi tại Ghinh-ganh, và tôi chưa cầu khẩn Đức Giê-hô-va. Vì vậy, tôi miễn cưỡng dâng của lễ thiêu. 13:13 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Người thật có làm ngu dại, không vâng theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã truyền cho. Ví bằng có vâng theo, thì Đức Giê-hô-va ắt đã lập nước người vững đời đời nơi Y-sơ-ra-ên; 13:14 nhưng bây giờ, nước người sẽ không bền lâu. Đức Giê-hô-va đã chọn lấy cho mình một người theo lòng Ngài, đặt người ấy làm trưởng của dân sự Ngài, bởi vì người không giữ theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. 13:15 Đoạn, Sa-mu-ên đứng dậy, đi từ Ghinh-ganh đến Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, rồi Sau-lơ kiểm điểm dân ở cùng mình: có ước chừng sáu trăm người. 13:16 Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, cùng quân lính đi theo, đều đóng tại Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, còn dân Phi-li-tin hạ trại tại Mích-ma. 13:17 Từ trong dinh Phi-li-tin có một toán quân cướp phá đi ra, chia làm ba đội: đội này theo con đường Óp-ra, đi về xứ Su-anh; 13:18 đội kia nơi con đường Bết-hô-rôn; còn đội thứ ba theo con đường ranh nằm trên trũng Sê-bô-im, về hướng đồng vắng. 13:19 Vả, trong cả xứ Y-sơ-ra-ên không có thợ rèn, bởi vì dân Phi-li-tin đã nói rằng: Hãy cấm người Hê-bơ-rơ rèn gươm và giáo. 13:20 Hết thấy Y-sơ-ra-ên ai nấy đều đi xuống nơi Phi-li-tin đặng mượn rèn lưỡi cày, cuốc, rìu, và lưỡi hái mình; 13:21 lại khi nào lưỡi cày, cuốc, chĩa ba, hay là rìu bị mẻ sứt, thì đi xuống đặng mài và sửa cái đó lại. 13:22 Nên trong ngày tranh chiến chẳng có gươm cũng không có giáo nơi tay của cả dân sự đi theo Sau-lơ và Giô-na-than; chỉ có cho Sau-lơ và Giô-na-than, là con trai người, dùng mà thôi. 13:23 Một đồn quân Phi-li-tin kéo ra đặng đón đèo Mích-ma.

1 Sa-mu-ên 14

14:1 Một ngày kia, Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, nói cùng gã trai trẻ vác binh khí mình, mà rằng: Hè, chúng ta hãy đi qua đồn quân Phi-li-tin, đóng ở phía bên kia. Nhưng người chẳng nói cho cha mình hay. 14:2 Bấy giờ, Sau-lơ ở tại đầu ranh Ghi-bê-a, dưới cây lựu của Mi-gơ-rôn, còn đạo quân theo người ước chừng sáu trăm người. 14:3 A-hi-gia, con trai A-hi-túp, anh của Y-ca-bốt, con trai Phi-nê-a, cháu Hê-li, mặc áo ê-phốt, làm thầy tế lễ tại Si-lô. Dân sự không biết Giô-na-than đi. 14:4 Ở giữa đèo mà Giô-na-than gắng sức đi đặng đến đồn Phi-li-tin, có một răng đá ở bên này, và một răng ở bên kia; cái này gọi là Bết-sét, còn cái kia gọi là Sê-nê. 14:5 Một cái răng đá mọc lên về phía bắc, đối ngang Mích-ma, còn cái kia ở tại phía nam, đối ngang Ghê-ba. 14:6 Giô-na-than nói cùng kẻ vác binh khí mình rằng: Hè, chúng ta hãy hãm đồn của những kẻ chẳng chịu cắt bì kia. Hoặc giả Đức Giê-hô-va sẽ hành sự vì chúng ta chẳng; vì Đức Giê-hô-va khiến cho số ít người được thắng cũng như số đông người vậy. 14:7 Kẻ vác binh khí của người thưa rằng: Hãy làm điều ông ước, và đi nơi nào ông muốn;

lòng ông dẫn ông đi đâu, tôi sẽ theo đó. 14:8 Giô-na-than tiếp: Này, chúng ta hãy đi đến những người ấy, tỏ mình ra cho chúng nó. 14:9 Nếu chúng nó nói: Hãy đợi chúng ta đến cùng các ngươi, thì chúng ta sẽ đứng lại chỗ mình và không lên đến cùng chúng nó. 14:10 Còn nếu chúng nó nói rằng: Hãy lên đến chúng ta; thì chúng ta sẽ lên; vì Đức Giê-hô-va đã phó chúng nó vào tay chúng ta: điều đó sẽ dùng làm dấu hiệu cho chúng ta. 14:11 Vậy hai người đều đi lên đồn Phi-li-tin. Dân Phi-li-tin nói: Kìa, những người Hê-bơ-rơ ra từ hang đá là nơi chúng nó ẩn trốn kia. 14:12 Lính của đồn nói cùng Giô-na-than và kẻ vác binh khí mà rằng: Hãy đi đến chúng ta, chúng ta có chuyện tỏ cùng hai ngươi. Giô-na-than nói với kẻ vác binh khí mình rằng: Hãy theo ta, vì Đức Giê-hô-va đã phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên. 14:13 Giô-na-than dùng tay và chân leo lên, và kẻ cầm binh khí leo theo. Người Phi-li-tin ngã trước mặt Giô-na-than, và kẻ vác binh khí giết chúng nó chết ở đằng sau người. 14:14 Trong trận thứ nhất này, Giô-na-than và kẻ vác binh khí người giết chừng hai mươi người, trong một khoảng nửa công đất. 14:15 Sự hãi hùng tràn ra trong trại quân, trong đồng, và trong cả dân Phi-li-tin. Quân đồn và đảng cướp giựt đều bị kinh khủng; đất bị rung động; ấy như một sự kinh khiếp của Đức Chúa Trời vậy. 14:16 Lính canh của Sau-lơ ở tại Ghi-bê-a trong xứ Bên-gia-min, đều thấy quân chúng Phi-li-tin tản lạc và chạy trốn lộn xộn. 14:17 Bấy giờ, Sau-lơ nói với quân lính ở cùng mình rằng: Hãy kiểm điểm xem ai là những người đã bỏ hàng ngũ chúng ta. Chúng kiểm điểm, thấy thiếu Giô-na-than và kẻ vác binh khí người. 14:18 Sau-lơ nói cùng A-hi-gia rằng: Hãy đem hòm của Đức Chúa Trời đến gần (vì trong ngày đó hòm của Đức Chúa Trời ở cùng dân Y-sơ-ra-ên). 14:19 Nhưng trong khi Sau-lơ nói với thầy tế lễ, thì tiếng ồn ào lại càng thêm lên trong trại quân Phi-li-tin. Sau-lơ nói cùng thầy tế lễ rằng: Hãy rút tay ngươi lại. 14:20 Đoạn, Sau-lơ và hết thầy quân lính ở cùng người hiệp lại, đi tới chốn chiến trường, kìa thấy người Phi-li-tin rút gươm giết lẫn nhau, hỗn loạn cực điểm. 14:21 Những người Hê-bơ-rơ đã từ lâu phục dân Phi-li-tin và theo họ trong trại quân, nay trở lòng hiệp với Y-sơ-ra-ên vẫn theo cùng Sau-lơ và Giô-na-than. 14:22 Lại khi hết thầy người Y-sơ-ra-ên đang ẩn trong núi Ép-ra-im, nghe dân Phi-li-tin chạy trốn, cũng rượt đuổi theo chúng nó mà đánh giặc. 14:23 Đức Giê-hô-va giải cứu Y-sơ-ra-ên trong ngày đó; cơn giặc tràn đến Bết-A-ven. 14:24 Cũng trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên bị mệt đuổi. Và lại, Sau-lơ có thể cùng dân sự rằng: Đáng rửa sả người nào sẽ ăn vật thực gì trước khi chiều tối, tức trước khi ta báo thù những kẻ cứu địch ta! Vì vậy, cả dân sự đều cử không ăn vật thực gì hết. 14:25 Song chúng dân đã đến trong một cái rừng có mật ong trên mặt đất. 14:26 Bấy giờ, dân sự đi vào trong rừng, thấy mật này chảy; chẳng ai dám chấm tay vào miệng, vì sợ lời thề. 14:27 Nhưng Giô-na-than không biết lời thề mà cha mình đã lập cùng dân sự, nên giờ đầu gây mình cầm nơi tay chấm vào tàng mật ong, rồi lấy tay đem mật vào miệng, thì mắt người sáng ra. 14:28 Có người trong dân chúng cất tiếng nói rằng: Cha ông có thể cùng dân chúng rằng: Đáng rửa sả người nào ăn vật thực gì trong ngày nay. Và, dân sự đều bị mệt đuổi. 14:29 Giô-na-than đáp rằng: Cha ta làm rối cho xứ, hãy xem mắt ta đã sáng dường nào, vì có nếm chút mật này! 14:30 Ôi! chớ chi ngày nay dân sự đã ăn vật chiếm được của thù nghịch, thì sự thua bại dân Phi-li-tin đã lớn hơn biết bao! 14:31 Vậy ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên đánh bại dân Phi-li-tin từ Mích-ma cho đến A-gia-lôn. 14:32 Dân sự bị mệt đuổi lắm, bèn xông vào cửa cướp, bắt chiên, bò, bò con, giết đi trên đất, rồi ăn thịt lộn với huyết. 14:33 Có người đến nói cùng Sau-lơ rằng: Kìa, dân sự phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, mà ăn thịt lộn với huyết. Người đáp: Ấy là một sự lỗi đạo! Hãy lập tức lặn một hòn đá lớn đến gần ta. 14:34 Lại tiếp rằng: Hãy đi khắp cơ binh rao rằng mỗi người phải dẫn đến ta chiên và bò mình, và giết đi tại đây. Rồi các ngươi sẽ ăn thịt nó; như vậy các ngươi không phạm tội cùng Đức Giê-hô-va mà ăn thịt lộn với huyết. Thế thì, trong đêm đó, mỗi người trong chúng dẫn súc vật mình có dưới tay, và giết nó trên hòn đá. 14:35 Sau-lơ bèn lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va; ấy là bàn thờ thứ nhất mà người lập cho Đức Giê-hô-va. 14:36 Đoạn, Sau-lơ nói: Chúng ta hãy đi xuống đuổi theo dân Phi-li-tin trong khi ban đêm, cướp phá chúng nó cho đến sáng sớm, và chớ để sống một ai. Chúng thưa rằng: Hãy làm mọi điều vua lấy làm phải. Thầy tế lễ bèn nói: Chúng ta hãy đến gần Đức Chúa Trời. 14:37 Sau-lơ cầu vấn Đức Chúa Trời rằng: Tôi phải nên xuống đuổi theo dân Phi-li-tin chăng? Ngài sẽ phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên chăng?

Song lần này Đức Chúa Trời chẳng đáp lại lời gì hết. 14:38 Đoạn, Sau-lơ bảo rằng: Hỡi các quan trường của dân sự, hết thảy hãy đến gần đây, xét tìm tội lỗi đã phạm trong ngày nay là sao. 14:39 Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng giải cứu Y-sơ-ra-ên, mà thề rằng kẻ đã phạm tội, dẫu chính là Giô-na-than, con trai ta, cũng phải chết đi! Trong cả dân sự chẳng có ai đáp lời người. 14:40 Người bèn nói cùng cả Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi hãy đứng bên này; ta và Giô-na-than, con trai ta, sẽ đứng bên kia. Dân sự thưa rằng: Hãy làm điều vua lấy làm phải. 14:41 Sau-lơ thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! xin hãy tỏ ra sự thật. Giô-na-than và Sau-lơ bị chỉ ra, còn dân sự thì vô can. 14:42 Sau-lơ nói: Hãy bắt thăm cho ta và Giô-na-than, con trai ta. 14:43 Giô-na-than bị chỉ ra. Sau-lơ nói cùng Giô-na-than rằng: Hãy tỏ cho ta biết điều người đã làm. Giô-na-than thú thật rằng: Tôi có dùng đầu gậy tôi cầm nơi tay mà ném chút mật ong; nầy tôi đây phải chết. 14:44 Sau-lơ nói: Hỡi Giô-na-than, nếu người không chết, nguyện Đức Giê-hô-va giáng họa rất nặng trên ta! 14:45 Nhưng dân sự đáp cùng Sau-lơ rằng: Ủa! Giô-na-than là người đã làm cho Y-sơ-ra-ên được đại thắng đường kia, phải chết sao? Điều đó chẳng nên! Chúng tôi chỉ sanh mạng của Đức Giê-hô-va mà thề rằng một sợi tóc trên đầu người sẽ chẳng rụng xuống đất; vì người ở cùng Đức Chúa Trời mà được thắng ngày nay. Như vậy, dân sự giải cứu Giô-na-than, và người khỏi bị xử tử. 14:46 Đoạn, Sau-lơ trở về, chẳng đuổi theo dân Phi-li-tin nữa; và dân Phi-li-tin đều trở về trong xứ mình. 14:47 Sau khi Sau-lơ đã cầm quyền nước Y-sơ-ra-ên, thì người giao chiến cùng kẻ thù nghịch mình từ phía, tức cùng Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, các vua Xô-ba, và cùng dân Phi-li-tin; hễ người cử binh đến đâu, thì báo thù được đến đó. 14:48 Người tụ tập quân lính, đánh dân A-ma-léc, và giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay những kẻ cướp phá họ. 14:49 Các con trai của Sau-lơ là Giô-na-than, Gi-sê-vi, và Manh-ki-sua, người cũng có hai con gái; lớn, tên là Mê-ráp; nhỏ, tên là Mi-canh; 14:50 vợ của Sau-lơ tên là A-hi-nô-am, con gái của A-hi-mát. Tổng binh của đạo binh người là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, chú của Sau-lơ, 14:51 Kích, cha của Sau-lơ và Nê-rơ, cha của Áp-ne, là con trai của A-bi-ên. 14:52 Trọn đời Sau-lơ có sự tranh chiến dữ dội cùng dân Phi-li-tin; hễ khi Sau-lơ thấy người mạnh mẽ và bạo dạn, thì chiêu mộ người theo mình.

1 Sa-mu-ên 15

15:1 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Đức Giê-hô-va đã sai ta xức dầu cho người, lập làm vua dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Vậy bây giờ, hãy nghe lời phán của Đức Giê-hô-va. 15:2 Đức Giê-hô-va vạ quân phán như vầy: Ta nhớ lại điều A-ma-léc làm cho Y-sơ-ra-ên, ngăn cản đường lúc nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 15:3 Vậy, hãy đi đánh dân A-ma-léc và diệt hết mọi vật thuộc về chúng nó. Người sẽ không thương xót chúng nó, phải giết người nam và nữ, con trẻ và con bú, bò và chiên, lạc đà và lừa. 15:4 Vậy, Sau-lơ nhóm hiệp dân sự và điểm soát họ tại Tê-la-im: có hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa. 15:5 Sau-lơ đi tới thành A-ma-léc và đặt binh phục trong rừng. 15:6 Người có nói với dân Kê-nít rằng: Các ngươi hãy rút đi, hãy phân rẽ khỏi dân A-ma-léc, kéo ta diệt các ngươi luôn với chúng nó chẳng. Vì khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, các ngươi có làm ơn cho hết thảy dân ấy. Vậy, dân Kê-nít phân rẽ khỏi dân A-ma-léc. 15:7 Sau-lơ đánh A-ma-léc từ Ha-vi-la cho đến Su-rơ, đối ngang xứ Ê-díp-tô. 15:8 Người bắt sống A-ga, vua của dân A-ma-léc, rồi lấy gươm diệt hết thảy dân sự. 15:9 Nhưng Sau-lơ và dân chúng dong thú A-ga, chẳng giết những con tốt hơn hết trong bầy bò và chiên, các thú về lứa đẻ thú nhũ, chiên con, và mọi vật tốt nhất. Chúng chẳng muốn diệt những vật đó, chỉ diệt hết những vật chi xấu và không giá trị. 15:10 Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như vầy: 15:11 Ta hối hận vì đã lập Sau-lơ làm vua; bởi người đã xây bỏ ta, không làm theo lời ta. Sa-mu-ên buồn rầu, kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va trọn đêm. 15:12 Sáng ngày sau, người đi rước Sau-lơ. Có kẻ đến nói cùng Sa-mu-ên rằng: Sau-lơ đã đến Cật-mên, dựng cho mình một cái bia tại đó; đoạn, đổi đường đi xuống Ghinh-ganh. 15:13 Sa-mu-ên đi đến cùng Sau-lơ; Sau-lơ nói cùng người rằng:

Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! Tôi đã làm theo lệnh của Đức Giê-hô-va. 15:14 Sa-mu-ên hỏi người rằng: Vậy thì tiếng chiên kêu vang đến tai ta, cùng tiếng bò rống ta nghe kia, là làm sao? 15:15 Sau-lơ đáp rằng: Dân sự có dẫn chúng nó từ nơi người A-ma-léc đến; vì dân sự đã tha những con tốt nhất về chiên và bò, dâng dâng nó làm của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông; vật còn lại, chúng tôi đã diệt hết đi. 15:16 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Thôi! Ta sẽ tỏ cho người điều Đức Giê-hô-va đã phán cho ta đêm nay. Sau-lơ đáp: Xin nói. 15:17 Sa-mu-ên nói rằng: Lúc người còn nhỏ tại mắt người, người há chẳng trở nên đầu trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? và Đức Giê-hô-va há chẳng xức dầu cho người làm vua của Y-sơ-ra-ên ư? 15:18 Vả, Đức Giê-hô-va đã sai người đi mà rằng: Hãy đi diệt hết những kẻ phạm tội kia, là dân A-ma-léc, và giao chiến cùng chúng nó cho đến chừng người đã diệt chúng nó. 15:19 Sao người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va? Có sao người xông vào của cướp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va? 15:20 Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi thật có nghe theo lời phán của Đức Giê-hô-va. Tôi đã đi làm xong việc mà Đức Giê-hô-va sai tôi đi làm; tôi có đem A-ga, vua dân A-ma-léc về, và diệt hết dân A-ma-léc. 15:21 Nhưng dân sự có chọn trong của cướp, chiên và bò, là vật tốt nhất về của đáng tận diệt, dâng dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh. 15:22 Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; 15:23 sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua. 15:24 Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi có phạm tội. Tôi đã can phạm mạng lệnh Đức Giê-hô-va, và lời của ông. Tôi sợ dân sự, nên nghe theo tiếng của họ. 15:25 Bây giờ, xin ông hãy tha tội tôi, trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va. 15:26 Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Ta không trở lại cùng người đâu; vì người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va từ bỏ người, để người chẳng còn làm vua của Y-sơ-ra-ên nữa. 15:27 Khi Sa-mu-ên xây lưngặng đi, Sau-lơ nắm vạt áo toi người, thì áo bèn rách. 15:28 Sa-mu-ên nói cùng người: Ấy ngày nay Đức Giê-hô-va xé nước Y-sơ-ra-ên khỏi người là như vậy, dâng ban cho kẻ lân cận người, xứng đáng hơn người. 15:29 Vả lại, Đáng phù hộ Y-sơ-ra-ên chẳng nói dối, và không ăn năn; vì Đáng ấy chẳng phải loài người mà ăn năn! 15:30 Sau-lơ đáp rằng: Tôi có tội; song xin hãy tôn trọng tôi trước mặt các trưởng lão của dân sự tôi, và trước mặt Y-sơ-ra-ên; xin ông trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông. 15:31 Vậy, Sa-mu-ên trở lại theo Sau-lơ; và Sau-lơ sắp thờ lạy Đức Giê-hô-va. 15:32 Đoạn, Sa-mu-ên nói: Hãy dẫn A-ga, vua A-ma-léc đến ta. A-ga đi đến người, bộ vui mừng, vì tưởng rằng: Quả hẳn, điều cay đắng của sự chết đã qua rồi. 15:33 Nhưng Sa-mu-ên nói cùng người rằng: Hễ grooms người đã làm người đàn bà không có con thể nào, thì mẹ người cũng sẽ không có con thể ấy. Sa-mu-ên bèn giết A-ga trước mặt Đức Giê-hô-va tại Ghinh-ganh. 15:34 Đoạn, Sa-mu-ên đi về Ra-ma; còn Sau-lơ trở về nhà mình tại Ghi-bê-a của Sau-lơ. 15:35 Sa-mu-ên chẳng còn thấy Sau-lơ nữa cho đến ngày mình thác; vì người buồn bực về việc Sau-lơ; còn Đức Giê-hô-va ăn năn đã lập Sau-lơ làm vua của Y-sơ-ra-ên.

1 Sa-mu-ên 16

16:1 Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Người buồn rầu về việc Sau-lơ cho đến chừng nào? Ta đã từ bỏ nó, hầu cho nó không còn làm vua trên Y-sơ-ra-ên nữa. Hãy đổ dầu đầy sừng của người và đi. Ta sẽ sai người đến Y-sai, người Bết-lê-hem. vì trong vòng các con trai người, ta đã chọn một người làm vua. 16:2 Sa-mu-ên thưa rằng: g:ànm sao tôi đii đó được? Nếu Sau-lơ hay, thì sẽ giết tôi đi. Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Hãy đem theo nggggggggợi một con bò cái tơ, và nói rằng: Tôi đến để dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va. 16:3 Người sẽ mời Y-sai dự tế. Ta sẽ tỏ cho người biết điều người phải làm; rồi người sẽ nhận danh ta xức dầu kẻ ta chỉ cho người. 16:4 Sa-mu-ên làm theo điều

Đức Giê-hô-va đã phán cùng mình, và đi đến Bết-lê-hem. Những trưởng lão của thành ấy đều lấy làm bối rối, chạy đón người, mà hỏi rằng: Có phải ông đến đem bình an chăng? Người đáp rằng: Bình an. 16:5 Ta đến để dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va; hãy dọn mình thanh sạch và đến ăn thịt tế lễ với ta. Người cũng dọn Y-sai và các con trai người cho thanh sạch và mời đến dự tế. 16:6 Khi chúng đến, Sa-mu-ên thấy Ê-li-áp, bèn thăm rằng: Quả hẳn, kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va đang ở trước mặt Ngài. 16:7 Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng; Chớ xem về bộ dạng và hình vóc cao lớn của nó, vì ta đã bỏ nó. Đức Giê-hô-va chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng. 16:8 Y-sai bèn gọi A-bi-na-đáp, và biểu người đi qua trước mặt Sa-mu-ên; nhưng Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va cũng chẳng chọn người này. Y-sai biểu Sam-ma đi qua, 16:9 nhưng Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va cũng không chọn người này nữa. 16:10 Y-sai biểu bảy con trai mình đi qua trước mặt Sa-mu-ên như vậy; thì Sa-mu-ên nói cùng Y-sai rằng: Đức Giê-hô-va chẳng chọn một ai trong chúng nó. 16:11 Đoạn, Sa-mu-ên nói cùng Y-sai rằng: Hết thấy con trai người là đó sao? Y-sai đáp rằng: Hãy còn đứa con út, nhưng nó đi chăn chiên. Sa-mu-ên nói: Hãy sai gọi nó; chúng ta không ngồi ăn trước khi nó đến. 16:12 Vậy, Y-sai sai gọi người. Mặt người hồng hồng, con mắt xinh lịch, và hình dung tốt đẹp. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Ấy là nó; hãy đứng dậy xúc dầu cho nó. 16:13 Sa-mu-ên lấy sừng dầu, xúc cho người ở giữa các anh người. Từ ngày đó về sau, Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Đa-vít. Sa-mu-ên đứng dậy đi về Ra-ma. 16:14 Thần của Đức Giê-hô-va lìa khỏi Sau-lơ; Đức Giê-hô-va bèn khiến một ác thần khuấy khuấy người. 16:15 Tôi tớ của Sau-lơ nói cùng người rằng: Này có một ác thần mà Đức Chúa Trời khiến đến khuấy khuấy vua. 16:16 Xin chúa chúng tôi hãy biểu những tôi tớ đứng châu chứa tìm một người biết gảy đàn, để khi nào Đức Chúa Trời sai ác thần đến chúa, thì người đó sẽ gảy đàn, và chúa sẽ được an ủi. 16:17 Sau-lơ đáp cùng các tôi tớ mình rằng; Vậy, hãy tìm cho ta một người gảy đàn hay, rồi dẫn nó đến cùng ta. 16:18 Một người trong vòng tôi tớ cất tiếng nói rằng: Này tôi đã thấy một con trai của Y-sai, người Bết-lê-hem; nó gảy đàn hay, một người chiến sĩ mạnh bạo, ăn nói khôn ngoan, và mặt mày tốt đẹp; Đức Giê-hô-va ở cùng người. 16:19 Sau-lơ sai sứ đến Y-sai, mà nói rằng: Hãy gởi cho ta Đa-vít, con trai người, là kẻ chăn chiên. 16:20 Y-sai bèn lấy bánh, một bầu da rượu, một con dê con còn bú, chất trên một con lừa, rồi nhờ Đa-vít con trai mình, gởi cho Sau-lơ. 16:21 Đa-vít đến nơi Sau-lơ, bèn ra mắt người. Sau-lơ thương yêu người lắm, đặt người làm kẻ vác binh khí mình. 16:22 Người sai đi nói cùng Y-sai rằng: Ta xin người hãy cho Đa-vít đứng châu chực ta; vì nó được ơn trước mặt ta. 16:23 Vậy, khi Đức Chúa Trời khiến ác thần nhập vào Sau-lơ, thì Đa-vít lấy đàn và gảy. Sau-lơ bèn được an ủi, lành mạnh, và ác thần lìa khỏi người.

1 Sa-mu-ên 17

17:1 Dân Phi-li-tin nhóm hiệp các đạo binh mình đặt làm giặc, chúng nó hiệp tại Sô-cô, thuộc về xứ Giu-đa, và đóng trại tại Ê-phê-Đa-mim, giữa Sô-cô và A-xê-ca. 17:2 Sau-lơ và người Y-sơ-ra-ên cũng nhóm hiệp, đóng trại tại trũng Ê-la, và dàn trận cùng dân Phi-li-tin. 17:3 Dân Phi-li-tin đứng trên núi phía này, còn Y-sơ-ra-ên đứng trên núi phía kia; trũng phân cách họ. 17:4 Bấy giờ, có một người lực sĩ từ trại quân Phi-li-tin mà ra, tên là Gô-li-át, quê ở Gát; bề cao người sáu thước một gang. 17:5 Người đội mũ đồng trên đầu, mặc áo giáp đồng vảy cá, nặng năm ngàn siếc-lơ, 17:6 và những ủng đồng; sau lưng treo một cây lao đồng. 17:7 Cán của cây lao hẳn như cây trục của thợ dệt cửi, và mũi của cây lao này nặng sáu trăm siếc-lơ. Kẻ vác binh khí hẳn đi trước hẳn. 17:8 Vậy, hẳn ra đứng kêu la cùng đội ngũ Y-sơ-ra-ên rằng: Cớ sao các người ra bày trận? Ta há chẳng phải là người Phi-li-tin, còn các người, là tôi tớ của Sau-lơ sao? Hãy chọn một người trong các người xuống đấu địch cùng ta. 17:9 Nếu khi đấu địch cùng ta, hẳn trở hơn và giết ta, thì chúng ta sẽ làm tôi tớ các người; nhưng nếu ta trở hơn hẳn và ta giết hẳn, thì các người sẽ làm tôi chúng ta, và hầu việc chúng ta. 17:10 Người Phi-li-tin

lại còn nói rằng: Phải, ngày nay ta thách lời này cho đội ngũ Y-sơ-ra-ên: Hãy khiến một người ra, đặng chúng ta đấu địch cùng nhau. 17:11 Sau-lơ và cả Y-sơ-ra-ên nghe những lời của người Phi-li-tin, thì lấy làm hoảng hồn, sợ hãi lắm. 17:12 Vả, Đa-vít, là con trai của Y-sai, người Ê-phơ-rát kia, quê ở Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, người có tám con trai; trong đời Sau-lơ, Y-sai đã cao tuổi rồi. 17:13 Ba con trai cả của Y-sai đã theo Sau-lơ nơi chiến trận: tên ba con trai ấy là: con cả Ê-li-áp, con thứ nhì A-bi-na-đáp, và con thứ ba Sa-ma. 17:14 Đa-vít là con út. Khi ba anh người đã theo Sau-lơ, 17:15 thì Đa-vít lìa nơi Sau-lơ, trở về Bết-lê-hem đặng chăn chiên của cha mình. 17:16 Người Phi-li-tin đi ra buổi mai và buổi chiều, tỏ mình ra như vậy trong bốn mươi ngày. 17:17 Vả, Y-sai nói cùng Đa-vít, con trai mình, mà rằng: Con hãy lấy một ê-pha hột rang và mười ổ bánh này, chạy mau đến trại quân đặng đem đưa cho các anh con. 17:18 Con cũng hãy đem mười ổ bánh sữa này cho quan tướng cai ngàn quân, thử xem các anh con có mạnh chẳng, và con phải đem về cho cha một dấu chi làm chứng về phần chúng nó. 17:19 Các anh con ở cùng Sau-lơ và hết thấy người Y-sơ-ra-ên tại trong trũng Ê-la, để đánh giặc cùng dân Phi-li-tin. 17:20 Ngày mai sáng sớm, Đa-vít để chiên cho một người chăn, lấy đồ vật mà đi, như Y-sai đã dặn người. Khi người đã đến đồn, thì đạo binh đi ra đặng dàn trận và reo tiếng chiến tranh. 17:21 Y-sơ-ra-ên và dân Phi-li-tin dàn trận, hai đạo quân đối nhau. 17:22 Đa-vít cất gánh nặng mình giao cho người giữ đồ vật, đoạn chạy đến chỗ dàn trận, tới hỏi thăm ba anh mình mạnh giỏi chẳng. 17:23 Người đang nói chuyện cùng chúng, kìa người lực sĩ Gô-li-át, tức là người Phi-li-tin ở Gát, từ hàng ngũ Phi-li-tin xớm tới, và Đa-vít nghe hấn nói như những lời ngày trước. 17:24 Hết thấy người Y-sơ-ra-ên thấy người đó xớm tới chẳng? Hấn đến đặng sỉ nhục Y-sơ-ra-ên. Nếu ai giết được hấn, thì vua sẽ ban thưởng nhiều của cải, gả con gái mình cho người đó, và miễn thuế cho nhà cha người ấy trong Y-sơ-ra-ên. 17:25 Đa-vít hỏi những người ở gần mình rằng: Người ta sẽ đãi thể nào cho kẻ giết được người Phi-li-tin này, và cất sự sỉ nhục khỏi Y-sơ-ra-ên? Vì người Phi-li-tin này, kẻ chẳng chịu phép cắt bì này, là ai, mà lại dám sỉ nhục đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống? 17:26 Người ta lấy lời thường nói ấy mà đáp cùng người rằng: Ai giết được hấn thì phần thưởng sẽ là như vậy. 17:27 Nhưng Ê-li-háp, anh cả người, nghe Đa-vít nói như vậy, nổi giận người mà nói rằng: Cớ sao mày đến đây? Mày bỏ ít con chiên của chúng ta trong đồng vắng cho ai? Tao biết tánh kiêu ngạo và sự độc ác của lòng mày. Ấy đặng xem tranh chiến nên mày mới đến. 17:28 Đa-vít đáp rằng: Vậy, tôi có làm chi đâu? Ấy chỉ là một câu hỏi thôi? 17:29 Người dân xa anh mình, lập hỏi những người khác cũng một câu ấy, thì người ta đáp như lần thứ nhất. 17:30 Có người nghe các lời Đa-vít nói, bèn thuật lại cho Sau-lơ hay; Sau-lơ đòi người đến. 17:31 Đa-vít thưa với Sau-lơ rằng: Xin chớ ai ngã lòng vì có người Phi-li-tin kia! Kẻ tôi tớ vua sẽ đi đấu địch cùng hấn. 17:32 Sau-lơ đáp cùng Đa-vít rằng: Người chẳng thể đi đấu địch cùng người Phi-li-tin kia, vì người chỉ là một đứa con trẻ, còn hấn là một tay chiến sĩ từ thuở còn thơ. 17:33 Đa-vít thưa cùng Sau-lơ rằng: Khi tôi tớ vua chăn chiên của cha mình, hễ có sư tử hay là con gấu đến tha một con chiên của bầy. 17:34 thì tôi đuổi theo, đánh nó, rút con chiên khỏi miệng nó; hễ nó cất lên cự tôi, tôi nắm râu nó, đánh và giết nó đi. 17:35 Tôi tớ vua đã đánh chết con sư tử và con gấu, vậy thì người Phi-li-tin không chịu phép cắt bì kia cũng sẽ đồng số phận với chúng nó; vì hấn đã sỉ nhục các đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống. 17:36 Đa-vít lại nói: Đức Giê-hô-va đã giải cứu tôi khỏi vấu sư tử và khỏi cẳng gấu, ắt sẽ giải cứu tôi khỏi tay người Phi-li-tin kia. Sau-lơ đáp rằng: Hãy đi, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng người! 17:37 Sau-lơ lấy áo chiến mình mặc cho Đa-vít, đội cái mũ đồng lên đầu người, và mặc áo giáp cho người. 17:38 Đa-vít đeo gươm của Sau-lơ ở trên áo chiến và tập đi thử, vì không có thói quen. Nhưng người nói cùng Sau-lơ rằng: Tôi không thể mang khí giới này mà đi được; vì tôi không có thói quen. Đa-vít bèn cởi áo ấy ra, 17:39 cầm một cây gậy, lựa dưới khe năm cục đá bóng láng, để trong cái túi chăn chiên mình vẫn có, và cái trành ném đá ở nơi tay, rồi xớm tới người Phi-li-tin. 17:40 Người Phi-li-tin cũng xớm tới, đến gần Đa-vít, có kẻ vác binh khí đi trước. 17:41 Người Phi-li-tin xem Đa-vít, thấy người còn trẻ, nước da hồng hồng, mặt đẹp đẽ, thì khinh người. 17:42 Người Phi-li-tin nói cùng Đa-vít rằng: Ta há là một con chó nên người cầm gậy đến cùng ta?

Người Phi-li-tin bắt danh các thần mình mà rửa sả Đa-vít, 17:44 và tiếp rằng: Hãy lại đây, ta sẽ ban thịt người cho chim trời và thú đồng. 17:45 Đa-vít đáp cùng người Phi-li-tin rằng: Người cầm gươm, giáo, lao mà đến cùng ta; còn ta, ta nhân danh Đức Giê-hô-va vạn binh mà đến, tức là Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên, mà người đã sỉ nhục. 17:46 Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ phó người vào tay ta, ta sẽ giết người, cắt đầu người, và ngày nay ban thân của đạo binh Phi-li-tin cho chim trời và thú vật của đất. 17:47 Khắp thế gian sẽ biết rằng Y-sơ-ra-ên có một Đức Chúa Trời; và quân lính này sẽ thấy rằng Đức Giê-hô-va không giải cứu bằng gươm, hoặc bằng giáo; vì Đức Giê-hô-va là Chúa của chiến trận, và Ngài sẽ phó các người vào tay chúng ta. 17:48 Xảy khi người Phi-li-tin đứng dậy, xơm tới đón Đa-vít, Đa-vít vội vàng chạy về hướng hàng trận quân nghịch đang đón người Phi-li-tin. 17:49 Đa-vít thò tay vào túi mình, lấy một cục đá, ném nó bằng thành, trúng nơi trán người Phi-li-tin. Cục đá lọt thấu trong trán, Gô-li-át té úp mặt xuống đất. 17:50 Như vậy Đa-vít thắng được người Phi-li-tin bằng cái thành ném đá và cục đá, đánh chết hắn mà không có gươm nơi tay. 17:51 Đoạn, Đa-vít chạy lại, xông vào mình người Phi-li-tin, lấy gươm của hắn và rút ra khỏi vỏ, giết hắn, và cắt đầu đi. Dân Phi-li-tin thấy kẻ lực sĩ mình đã chết, thì chạy trốn. 17:52 Bấy giờ, người Y-sơ-ra-ên và Giu-đa dấy lên, hò hét, đuổi theo dân Phi-li-tin cho đến cửa thành Gát và Éc-rôn; người Phi-li-tin bị thương ngã chết đầy đường Sa-ra-gim cho đến Gát và Éc-rôn. 17:53 Dân Y-sơ-ra-ên, sau khi đã rượt đuổi dân Phi-li-tin rồi, thì trở về cướp phá trại quân chúng nó. 17:54 Đa-vít lấy thủ cấp của người Phi-li-tin đem đến Giê-ru-sa-lem; nhưng để binh khí Gô-li-át lại trong trại mình. 17:55 Sau-lơ thấy Đa-vít ra đón đánh người Phi-li-tin, thì có hỏi quan tổng binh Áp-ne, rằng: Hỡi Áp-ne, người trai trẻ đó là con trai của ai? Áp-ne thưa rằng: Ôi vua! tôi xin chỉ linh hồn vua mà thề, tôi chẳng biết. 17:56 Vua nói cùng người rằng: Hãy hỏi thăm gã trai trẻ ấy là con của ai. 17:57 Khi Đa-vít đã giết người Phi-li-tin trở về, thì Áp-ne rước người, dẫn đến trước mặt Sau-lơ. Đa-vít đang xách thủ cấp của người Phi-li-tin nơi tay. 17:58 Sau-lơ nói cùng người rằng: Hỡi gã trai trẻ, người là con ai? Đa-vít thưa rằng: Tôi là con Y-sai, tôi tớ của vua, ở tại Bết-lê-hem.

1 Sa-mu-ên 18

18:1 Đa-vít vừa tân xong cùng Sau-lơ, thì lòng của Giô-na-than khế hiệp cùng lòng Đa-vít, đến nỗi Giô-na-than yêu mến Đa-vít như mạng sống mình. 18:2 Từ ngày đó, Sau-lơ rước Đa-vít về đền mình, không cho trở về nhà cha người nữa. 18:3 Giô-na-than khế hiệp cùng Đa-vít, bởi vì yêu mến người như mạng sống mình. 18:4 Người cỡi áo mình mặc mà trao cho Đa-vít, luôn với áo xống khác, cho đến gươm, cung, và đai của mình nữa. 18:5 Đa-vít đi đánh giặc nhiều: bắt luận nơi nào Sau-lơ sai người đi, thì đều được việc, nên Sau-lơ đặt người làm đầu chiến sĩ; người đẹp ý bá tánh và những tôi tớ của Sau-lơ. 18:6 Khi Đa-vít đã giết được người Phi-li-tin, trở về cùng đạo binh, thì những người nữ của các thành Y-sơ-ra-ên đi ra đón Sau-lơ, hát múa, đánh trống côm, gõ nhịp, và reo tiếng vui mừng. 18:7 Những người múa đối đáp nhau rằng: Sau-lơ giết hàng ngàn, Còn Đa-vít giết hàng vạn! 18:8 Sau-lơ lấy làm giận lắm, và các lời này không đẹp lòng người. Người nói: Người ta cho Đa-vít hàng vạn, còn ta hàng ngàn; chỉ còn thiếu cho nó ngôi nước mà thôi! 18:9 Kể từ ngày ấy, Sau-lơ thường ngó Đa-vít cách giận. 18:10 Ngày mai, ác thần bởi Đức Chúa Trời khiến nhập vào Sau-lơ; người có cơn sốt hoảng trong đền mình, thì Đa-vít gảy đàn như những ngày khác. Sau-lơ cầm một cây giáo nơi tay, 18:11 bèn phóng Đa-vít, mà rằng: Ta sẽ đóng đinh nó nơi vách. Nhưng Đa-vít tránh hai lần khỏi mũi giáo. 18:12 Sau-lơ sợ Đa-vít, vì Đức Giê-hô-va ở cùng Đa-vít, và đã lìa khỏi mình. 18:13 Sau-lơ khiến Đa-vít cách xa mình, lập người làm trưởng ngàn người: Đa-vít ra trận trở về thì đứng đầu đạo binh. 18:14 Trong các công việc, người đều được may mắn, và Đức Giê-hô-va ở cùng người. 18:15 Sau-lơ thấy người được may mắn dường ấy, thì lấy làm sợ người. 18:16 Nhưng cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đều yêu mến Đa-vít, bởi vì người ra trận trở về đứng đầu chúng. 18:17 Sau-lơ nói cùng Đa-vít rằng: Nay

Mê-ráp, con gái cả ta; ta sẽ gả nó cho người làm vợ. Chỉ phải giúp ta cách mạnh bạo và đánh giặc cho Đức Giê-hô-va. Vả, Sau-lơ nói thề rằng: Tay ta chớ nên hành hại hấn, nhưng thà tay của dân Phi-li-tin còn hơn. 18:18 Đa-vít thưa rằng: Tôi là ai? Thân phận tôi là gì? Họ hàng cha tôi nơi Y-sơ-ra-ên ra chi mà tôi trở nên phò mã của vua? 18:19 Vả, khi đến kỳ Mê-ráp, con gái của Sau-lơ, phải gả cho Đa-vít, thì lại gả cho Át-ri-ên, người Mê-hô-la. 18:20 Nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. Khi Sau-lơ hay điều đó, thì lấy làm đẹp lòng. 18:21 Người nói thề rằng: Ta sẽ biểu hấn cưới nàng, hầu cho nàng làm cái bẫy cho hấn, và hấn sa vào tay của dân Phi-li-tin. Vả, Sau-lơ nói lần thứ nhì cùng Đa-vít rằng: Người sẽ làm phò mã ta. 18:22 Đoạn, Sau-lơ truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: Hãy nói kín cùng Đa-vít rằng: Người thấy vua lấy làm đẹp lòng người, và hết thảy tôi tớ vua đều yêu mến người; vậy, hãy làm phò mã của vua. 18:23 Các tôi tớ của Sau-lơ nói lại các lời ấy cùng Đa-vít. Đa-vít đáp rằng: Làm phò mã của vua, há là việc nhỏ mọn trước mặt các người sao? Tôi vốn một người nghèo nàn và hèn tiện. 18:24 Các tôi tớ của Sau-lơ thuật lại cho vua câu trả lời của Đa-vít. 18:25 Sau-lơ nói cùng chúng rằng: Các người hãy nói cùng Đa-vít như vậy: Vua chẳng đòi sính lễ gì khác, chỉ đòi một trăm dương bì của người Phi-li-tin, để trả thù kẻ cừu địch mình. Vả, cái mưu của Sau-lơ là khiến cho Đa-vít sa vào tay dân Phi-li-tin. 18:26 Các tôi tớ kể lại những lời này cho Đa-vít nghe, thì Đa-vít chịu theo sự buộc ấy mà làm phò mã của vua. Trước kỳ định, 18:27 Đa-vít chỗi dậy, cùng quân thủ hạ mình đi đánh giết hai trăm người Phi-li-tin. Người đem dương bì của chúng nó về, và nộp cho vua đủ số, để trả thù kẻ cừu địch mình. Vả, Sau-lơ gả Mi-canh, con gái mình, cho người làm vợ. 18:28 Sau-lơ nhìn biết Đức Giê-hô-va ở cùng Đa-vít. Mi-canh, con gái của Sau-lơ, yêu mến Đa-vít. 18:29 Nhưng Sau-lơ càng sợ Đa-vít hơn nữa, và trọn đời mình làm kẻ thù nghịch người. 18:30 Mỗi lần các quan trưởng dân Phi-li-tin ra trận, thì Đa-vít may mắn hơn các tôi tớ của Sau-lơ; vì vậy danh người trở nên tôn trọng lắm.

1 Sa-mu-ên 19

19:1 Sau-lơ bàn tính cùng Giô-na-than, con trai mình, và các tôi tớ, để giết Đa-vít; nhưng Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, rất thương yêu Đa-vít, 19:2 cho người hay, và nói rằng: Sau-lơ, cha tôi, tìm giết anh. Vậy, sáng ngày mai, hãy cẩn thận, ở nơi khuất kín, và ẩn mình đi. 19:3 Tôi sẽ đi ra đứng gần bên cha tôi nơi ruộng mà anh sẽ ẩn, và nói về anh cùng cha tôi, thử xem người nói thế nào, rồi sẽ cho anh biết. 19:4 Vả, Giô-na-than nói bình Đa-vít cùng Sau-lơ, cha mình, mà rằng: Xin vua chớ phạm tội cùng Đa-vít, tôi tớ vua, vì người không có phạm tội cùng vua, mà lại có giúp công việc lớn lao cho vua nữa. 19:5 Người đã liều mạng mình mà giết người Phi-li-tin kia, nên Đức Giê-hô-va vì cớ người có làm sự giải cứu lớn cho cả Y-sơ-ra-ên. Vua có thấy và mừng rỡ điều đó; nhân sao lại toan phạm tội cùng huyết vô tội, mà giết Đa-vít vô lý? 19:6 Sau-lơ lắng tai nghe lời Giô-na-than nói, bèn thề rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, Đa-vít sẽ chẳng chết! 19:7 Bấy giờ, Giô-na-than gọi Đa-vít, thuật các lời ấy cho người, đoạn dẫn Đa-vít đến gần Sau-lơ, và Đa-vít hầu việc Sau-lơ như trước. 19:8 Sự tranh chiến cứ liên tiếp luôn luôn, Đa-vít đi ra đánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng nó bị thua chạy trốn. 19:9 Nhưng ác thần bởi Đức Giê-hô-va khiến nhập vào Sau-lơ lúc người ngồi trong điện, cầm cây giáo nơi tay; còn Đa-vít gảy đàn. 19:10 Sau-lơ muốn lấy giáo đâm Đa-vít dính vào vách, nhưng Đa-vít tránh khỏi, giáo của Sau-lơ găm trong vách. Đa-vít trốn và được thoát khỏi buổi tối đó. 19:11 Sau-lơ sai người đi đến nhà Đa-vít để canh giữ người, để sáng ngày giết người đi. Song Mi-canh, vợ Đa-vít, cho người hay và nói rằng: Nếu đêm nay chàng không trốn khỏi, thì sáng mai chàng sẽ bị giết. 19:12 Mi-canh thông Đa-vít xuống nơi cửa sổ; người trốn và thoát khỏi. 19:13 Kế ấy, Mi-canh lấy tượng thê-ra-phin mà để lên giường, dùng tấm nệm bằng lông dê bọc đầu nó, rồi bao phủ cái mình nó bằng một cái áo tơi. 19:14 Khi Sau-lơ sai người đến bắt Đa-vít, thì nàng nói rằng: Chàng đau. 19:15 Sau-lơ lại sai người đến thăm Đa-vít, mà truyền chúng rằng: Hãy đem hấn ở trên giường đến cùng ta, hầu cho ta

giết hấn đi. 19:16 Vậy, những kẻ sai đi đến đó, thấy tượng thê-ra-phim ở trên giường, có một tấm nệm bằng lông dê ở nơi đầu nó. 19:17 Sau-lơ nói với Mi-canh rằng: Sao người gạt ta như vậy, làm cho kẻ thù nghịch ta trốn khỏi đi? Mi-canh thưa cùng Sau-lơ rằng: Người có bảo tôi: Hãy để cho ta đi, bằng không, ta sẽ giết mày. 19:18 Vậy, Đa-vít trốn và thoát khỏi, đi đến nhà Sa-mu-ên tại Ra-ma, rồi thuật cho người mọi điều Sau-lơ đã làm cho mình. Đoạn, người và Sa-mu-ên đi, ở tại Na-giốt. 19:19 Có người thuật lại điều đó cho Sau-lơ, mà rằng: Kìa, Đa-vít ở tại Na-giốt trong Ra-ma. 19:20 Sau-lơ sai người đi bắt Đa-vít; nhưng khi chúng thấy một đám tiên tri đang nói tiên tri, và Sa-mu-ên đứng đầu những người ấy, thì Thần của Đức Chúa Trời cảm động họ, họ cũng khởi nói tiên tri. 19:21 Người ta cho Sau-lơ hay, người bèn sai những người khác; họ cũng nói tiên tri như các kẻ khác. Sau-lơ lại sai người đi lần thứ ba, đến phiên họ cũng nói tiên tri. 19:22 Bấy giờ, Sau-lơ thân hành đến Ra-ma; tới nơi giếng nước lớn của Sê-cu, người hỏi rằng: Sa-mu-ên và Đa-vít ở đâu? Người ta thưa rằng: Hai người ở Na-giốt trong Ra-ma. 19:23 Vậy, người đi đến Na-giốt trong Ra-ma; Thần của Đức Chúa Trời cảm động đến phiên người, người cứ đi dọc đường nói tiên tri cho đến khi tới Na-giốt trong Ra-ma. 19:24 Người cũng lột áo mình, nói tiên tri trước mặt Sa-mu-ên, rồi ở trần như vậy nằm dưới đất trọn ngày và đêm đó. Bởi cớ ấy, có câu tục ngữ rằng: Sau-lơ há cũng vào hàng các tiên tri sao?

1 Sa-mu-ên 20

20:1 Đa-vít trốn khỏi Na-giốt trong Ra-ma, đến cùng Giô-na-than, mà nói rằng: Tôi đã làm chi, tội ác tôi là gì? Tôi đã phạm tội chi cùng cha anh, mà người toan hại mạng sống tôi? 20:2 Giô-na-than đáp cùng người rằng: Chẳng phải thế! anh không chết đâu. Cha tôi chẳng làm một sự gì, bất luận lớn hay nhỏ, mà chẳng nói trước với tôi. Vậy, nhân sao cha tôi giấu tôi sự này với tôi? Điều đó chẳng thể được. 20:3 Nhưng Đa-vít lại thề nguyện mà rằng: Cha anh biết rõ rằng tôi được ơn trước mặt anh, nên có nói rằng: Chớ nên cho Giô-na-than biết gì, kẻo nó phải lo buồn chẳng. Song ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và mạng sống của anh mà thề rằng, chỉ còn một bước cách tôi và sự chết mà thôi. 20:4 Giô-na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Hễ anh muốn tôi làm điều gì, thì ta sẽ làm cho anh. 20:5 Đa-vít tiếp rằng: Mai là ngày mừng một, tôi phải đi ngồi ăn chung bàn với vua. Hãy để cho tôi đi trốn trong đồng bằng cho đến chiều ngày thứ ba. 20:6 Nếu cha anh thấy tôi vắng mặt, thì hãy nói cùng người rằng: Đa-vít có cổ nài xin tôi cho nó đi về Bết-lê-hem, quê hương nó, vì đó cả nhà nó dâng của lễ hằng năm. 20:7 Nếu người đáp: Tốt, thì kẻ tôi tớ anh sẽ được bình yên. Còn nếu người nổi giận, thì hãy biết rằng người định ý hại tôi. 20:8 Vậy, hãy tỏ lòng nhân từ cho kẻ tôi tớ anh, bởi vì anh đã nhân danh Đức Giê-hô-va mà kết ước cùng kẻ tôi tớ anh. Song phần tôi ví có tội gì, xin chính anh hãy giết tôi đi; có sao anh lại dẫn tôi đến cha anh? 20:9 Giô-na-than đáp lại rằng: Chớ có nghĩ như vậy! Trái lại, nếu tôi biết thật cha tôi định ý hại anh, dễ nào tôi chẳng cho anh hay? 20:10 Đa-vít đáp cùng Giô-na-than rằng: Nhưng nếu cha anh dùng lời nghiêm khắc đáp cùng anh, thì ai sẽ cho tôi hay? 20:11 Giô-na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Hè, chúng ta hãy ra ngoài đồng. Cả hai đều đi ra ngoài đồng. 20:12 Giô-na-than nói cùng Đa-vít rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, làm chứng! Ngày mai hay là ngày mốt, tại giờ này, tôi sẽ dò ý cha tôi. Nếu thấy chẳng có điều chi nên sợ cho anh, thì tôi không sai người nào đến cho anh hay biết; 20:13 còn nếu cha tôi quyết lòng làm hại anh, tôi sẽ cho anh hay trước, biểu anh đi, và anh sẽ đi bình yên. Bằng chẳng, nguyện Đức Giê-hô-va phạt Giô-na-than cách nặng nề! Cầu xin Đức Giê-hô-va ở cùng anh, như Ngài đã ở cùng cha tôi! 20:14 Và ngày sau, nếu tôi còn sống, có phải anh sẽ lấy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va mà đỗi tôi chẳng? Nhưng nếu tôi chết, 20:15 dầu khi Đức Giê-hô-va diệt hết thầy kẻ thù nghịch của Đa-vít khỏi mặt đất cho đến cùng, thì cũng chớ cất ơn thương nhà tôi đến đời đời. 20:16 Như vậy, Giô-na-than kết giao ước cùng nhà Đa-vít mà rằng: Đức Giê-hô-va sẽ báo

thù những thù nghịch của Đa-vít. 20:17 Giô-na-than thương yêu Đa-vít như mạng sống mình vậy, nên khiến Đa-vít lại thề nữa. 20:18 Giô-na-than tiếp rằng: Mai là ngày mồng một, sự vắng mặt anh người ta ắt sẽ thấy; vì chỗ anh sẽ trống. 20:19 Ngày mồng một, chớ quên đi xuống mau đến nơi anh đã ẩn ngày trước, là ngày định làm việc, và anh sẽ đợi gần bên hòn đá Ê-xe. 20:20 Tôi sẽ bắn ba mũi tên về phía hòn đá đó dường như tôi bắn vào một cái bia. 20:21 Đoạn, tôi sẽ sai tôi tớ tôi, và bảo nó rằng: Hãy đi lượm các mũi tên. Nếu tôi nói với nó rằng: Kìa, các mũi tên ở bên này đây, hãy lượm lấy đi, bấy giờ anh hãy đến; tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, mọi việc đều bình an cho anh, chẳng có gì nên sợ hết! 20:22 Nhưng nếu tôi nói cùng đứa trẻ rằng: Kìa, các mũi tên ở bên kia đây, bấy giờ anh khá đi, vì Đức Giê-hô-va khiến anh đi. 20:23 Còn về lời chúng ta đã nói nhau, nguyện Đức Giê-hô-va làm chứng giữa anh và tôi đến đời đời. 20:24 Vậy, Đa-vít ẩn trong đồng. Khi đến ngày mồng một, vua ngồi bàn đăng ăn bữa; 20:25 người ngồi nơi chỗ thường ngồi ở gần bên vách. Giô-na-than đứng dậy, và Áp-ne ngồi bên Sau-lơ; còn chỗ của Đa-vít thì bỏ không. 20:26 Ngày đó, Sau-lơ chẳng nói chi hết, vì tưởng rằng: Có sự gì rủi ro đã xảy đến cho hắn rồi! Chắc hắn không sạch, đã phải sự gì ô uế rồi. 20:27 Song ngày sau, là ngày mồng hai, chỗ của Đa-vít lại bỏ không nữa. Sau-lơ nói cùng Giô-na-than, con trai mình, rằng: Cớ sao con trai của Y-sai không đến dự ăn bữa hôm qua và ngày nay? 20:28 Giô-na-than thưa cùng Sau-lơ rằng: Đa-vít có nài xin phép tôi đi đến Bết-lê-hem, 20:29 mà rằng: Xin để tôi đi; vì nhà chúng tôi có một sự tế tự trong thành, mà anh tôi đã dặn tôi phải đi đến. Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt người, xin cho phép tôi lập tức đi đến đó đăng thăm các anh tôi. Ấy bởi có đó người không đến ngồi bàn. 20:30 Bấy giờ, Sau-lơ nổi giận cùng Giô-na-than, mà rằng: Ở con trai gian tà và bội nghịch kia, ta biết mày có kết bạn cùng con trai của Y-sai, đáng hổ nhục cho mày, và đáng hổ nhục cho mẹ đã đẻ mày thay! 20:31 Thật, hễ con trai Y-sai sống lâu trên mặt đất chừng nào, thì mày và nước mày chẳng vững bền chừng nấy. Vậy bây giờ, hãy sai đi kiếm nó, dẫn nó về cho ta; vì nó phải chết hẳn. 20:32 Giô-na-than thưa cùng Sau-lơ, cha mình, rằng: Cớ sao giết nó đi? Nó có làm điều gì? 20:33 Sau-lơ phóng cây giáo đâm đâm người; Giô-na-than bèn nhìn biết cha mình đã nhất định giết Đa-vít. 20:34 Giô-na-than bèn chỗi dậy khỏi bàn, tức giận lắm, và trong ngày mồng hai chẳng ăn gì hết, lấy làm buồn bực về Đa-vít, vì cha mình đã sỉ nhục người. 20:35 Qua ngày sau, Giô-na-than đi ra ngoài đồng tại nơi đã hẹn cùng Đa-vít; có một đứa tôi tớ trẻ theo người. 20:36 Người nói cùng nó rằng: Hãy chạy lượm những tên ta sẽ bắn. Kê tôi tớ chạy, Giô-na-than bắn một mũi tên qua khỏi nó. 20:37 Khi kê tôi tớ đi đến nơi có tên Giô-na-than đã bắn, thì Giô-na-than la lên rằng: Tên há chẳng ở bên kia đây sao? 20:38 Giô-na-than lại kêu kê tôi tớ rằng: Hãy đi mau, chớ dừng lại! Kê tôi tớ lượm mũi tên, rồi trở lại cùng chủ mình. 20:39 Vả, tôi tớ chẳng biết chi cả, song Đa-vít và Giô-na-than hiểu biết điều đó là gì. 20:40 Giô-na-than trao binh khí cho tôi tớ mình, và bảo rằng: Hãy đi, đem nó về trong thành. 20:41 Khi tôi tớ đã đi rồi, Đa-vít chỗi dậy từ phía nam, sắp mình xuống đất và lạy ba lần, đoạn hai người ôm nhau và khóc, Đa-vít khóc nhiều hơn. 20:42 Giô-na-than nói cùng Đa-vít rằng: Anh hãy đi bình an; chúng ta đã nhân danh Đức Giê-hô-va lập lời thề cùng nhau rằng: Đức Giê-hô-va sẽ làm chứng giữa tôi và anh, giữa dòng dõi tôi và dòng dõi anh đến đời đời. 20:43 Vậy, Đa-vít chỗi dậy và đi, còn Giô-na-than trở vào trong thành.

1 Sa-mu-ên 21

21:1 Đa-vít đến Nóp, gặp thầy tế lễ A-hi-mê-léc. A-hi-mê-léc run sợ, chạy đến đón người, mà hỏi rằng: Nhân sao ông có một mình, chẳng ai theo hết vậy? 21:2 Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ A-hi-mê-léc rằng: Vua có sai tôi một việc, và dặn rằng: Chớ cho ai biết gì hết về việc ta sai người làm, cũng đừng cho ai biết lệnh ta truyền cho người. Ta đã chỉ định cho các tôi tớ ta một nơi hò hẹn. 21:3 Bây giờ, thầy có chi trong tay? Hãy trao cho ta năm ổ bánh hay là vật gì thầy có thể tìm được. 21:4 Thầy tế lễ đáp cùng Đa-

vít rằng: Trong tay ta không có bánh thường, chỉ có bánh thánh mà thôi; miễn là các tôi tớ ông không có đến gần đàn bà. 21:5 Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ rằng: Từ khi ta đi ra vài ba ngày rồi, chúng tôi không có lại gần một người nữ nào hết. Các bạn tôi cũng thanh sạch; còn nếu công việc tôi không thánh, thì ngày nay há chẳng nhờ kẻ làm thánh nó mà được thánh sao? 21:6 Vậy thầy tế lễ trao bánh thánh cho người; vì ở đó chẳng có bánh chi khác hơn bánh trần thiết, mà người ta đã cất khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, đặt thế bánh mới cùng trong một lúc ấy. 21:7 Cũng trong ngày ấy, có một tôi tớ của Sau-lơ ở đó, bị cầm lại tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Người tên là Đô-e, dân Ê-đôm, làm đầu các kẻ chặn chiên của Sau-lơ. 21:8 Đa-vít nói cùng A-hi-mê-léc rằng: Dưới tay thầy đây, há chẳng có một cây giáo hay là một cây gươm sao? Ta không có đem theo gươm hay là binh khí gì, vì lệnh vua lấy làm gấp rút. 21:9 Thầy tế lễ đáp rằng: Đây có cây gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin mà ông đã giết trong trũng Ê-la; nó bọc trong một miếng nỉ, để sau Ê-phót; nếu ông muốn lấy, thì hãy lấy đi; vì ở đây chẳng có gươm nào khác. Đa-vít đáp rằng: Chẳng có gươm nào bằng, hãy trao cho ta. 21:10 Bấy giờ, Đa-vít chỗi dậy, ngày đó trốn xa khỏi Sau-lơ; mà đi đến cùng A-kích, vua Gát. 21:11 Các tôi tớ của A-kích hỏi rằng: Có phải đó là Đa-vít, vua của xứ ấy chăng? Há chẳng phải về người này mà bọn nữ có nói trong khi múa hát rằng: "Sau-lơ giết hàng ngàn, Còn Đa-vít giết hàng vạn?" 21:12 Đa-vít để các lời này vào trong lòng mình, và rất sợ A-kích, vua Gát. 21:13 Người giả đồ điên cuồng trước mặt chúng, và làm bộ dại khờ giữa họ; người vẽ gạch dấu trên cửa và để nước miếng chảy trên râu mình. 21:14 A-kích nói cùng tôi tớ mình rằng: Kìa, các người thấy người đó điên cuồng! Cớ sao các người dẫn nó đến ta? 21:15 Nơi ta há thiếu kẻ điên sao, nên các người phải dẫn kẻ này đến ta đặt nó bày sự kỳ cục trước mặt ta? Một người như vậy chẳng nên vào nhà ta.

1 Sa-mu-ên 22

22:1 Đa-vít đi khỏi đó, và trốn trong hang đá A-đu-lam. Khi các anh và cả nhà cha người hay điều đó, bèn đi xuống cùng người. 22:2 Phàm kẻ nào bị cùng khổ, kẻ nào mắc nợ, và những người có lòng bị sầu khổ cũng đều nhóm họp cùng người, và người làm đầu họ. Ấy vậy, chung quanh người có chừng bốn trăm người. 22:3 Từ đó Đa-vít đi đến Mít-bê trong xứ Mô-áp, và người nói cùng vua Mô-áp rằng: Xin cho phép cha mẹ tôi đến ở với vua cho đến chừng tôi biết điều Đức Chúa Trời sẽ làm cho tôi. 22:4 Vậy, Đa-vít dẫn cha mẹ mình đến trước mặt vua Mô-áp, và hai người ở với vua ấy trọn lúc Đa-vít ở trong đồn. 22:5 Nhưng Gát, đáng tiên tri, nói cùng Đa-vít rằng: Chớ ở trong đồn này; hãy đi đến xứ Giu-đa. Vậy, Đa-vít đi, và đến trong rừng Hê-rét. 22:6 Sau-lơ hay rằng người ta đã tìm được Đa-vít và những kẻ theo người. Bấy giờ, Sau-lơ ở tại Ghi-bê-a, ngồi dưới cây liễu xủ tơ, trên nơi cao; tay cầm giáo, còn các tôi tớ người chau chực bên người. 22:7 Sau-lơ nói cùng các tôi tớ chau chực bên mình rằng: Hỡi dân Bên-gia-min, hãy nghe: Có phải con trai Y-sai sẽ ban cho hết thầy các người ruộng và vườn nho chẳng? Các người trông cậy nó sẽ lập các người làm trưởng ngàn người và trăm người ư? 22:8 Vậy, cớ sao các người hết thầy đồng mưu nghịch ta, và cớ sao chẳng cho ta hay rằng con trai ta đã kết giao ước cùng con trai Y-sai? Nhân sao chẳng ai thương xót ta, cho ta hay trước rằng con trai ta đã xui kẻ tôi tớ ta nghịch cùng ta, lập mưu hại ta, như nó đã làm ngày nay? 22:9 Bấy giờ, Đô-e người Ê-đôm, làm đầu những đầy tớ của Sau-lơ, thưa rằng: Tôi có thấy con trai Y-sai đi đến Nóp, vào nhà A-hi-mê-léc, con trai A-hi-túp; 22:10 người cầu vấn Đức Giê-hô-va cho hấn, và có cấp cho hấn lương thực, cùng trao cho hấn cây gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin. 22:11 Vua sai đòi A-hi-mê-léc, con trai A-hi-túp, là thầy tế lễ, luôn cả nhà cha người, tức là những thầy tế lễ ở tại Nóp. Chúng thầy đều đến cùng vua. 22:12 Sau-lơ nói: Hỡi con trai A-hi-túp, hãy nghe. Người thưa rằng: Chúa ôi! có tôi đây? 22:13 Sau-lơ tiếp rằng: Cớ sao người đồng mưu cùng con trai Y-sai mà nghịch cùng ta? Người có cấp bánh cho nó và trao cho nó một cây gươm, cầu vấn Đức Chúa Trời cho nó, để nó dấy nghịch cùng ta, lập mưu kế hại ta, như nó đã làm ngày nay? 22:14 A-hi-mê-léc thưa cùng vua rằng:

Vậy, trong vòng đầy tớ vua, ai là người trung tín như Đa-vít, làm phò mã vua, dự hội mật nghị của vua, và được tôn quý hơn hết trong nhà vua? 22:15 Có phải ngày nay tôi mới khởi cầu vấn Đức Chúa Trời cho người sao? Tôi quyết không làm như vậy! Xin vua chớ ngờ một lời nào cho tôi tớ vua hoặc cho người nào trong nhà cha tôi; vì kẻ tôi tớ vua chẳng biết gì, hoặc ít hay nhiều về điều đó. 22:16 Vua đáp: Hỡi A-hi-mê-léc, thật người và cả nhà cha người đều sẽ chết! 22:17 Vua bèn nói cùng các thị vệ đứng gần mình rằng: Hãy lại gần giết những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, vì chúng nó giúp đỡ Đa-vít, biết nó trốn mà không cho ta hay. Nhưng các đầy tớ của vua không khứng tra tay trên mình những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, cũng chẳng chịu đánh họ nữa. 22:18 Vua bèn nói cùng Đô-e rằng: Người hãy lại gần đánh giết những thầy tế lễ. Đô-e, người Ê-đôm, lại gần, đánh những thầy tế lễ; và trong ngày đó hấn giết tám mươi lăm người mặc ê-phốt bằng vải gai. 22:19 Sau-lơ lại dùng gươm giết dân Nóp, thành của thầy tế lễ: người nam và người nữ, con trẻ và con đang bú, bò, lừa, và chiên, thầy đều bị gươm giết. 22:20 Song, một trong các con trai của A-hi-mê-léc, cháu của A-hi-túp, tên là A-bia-tha, thoát khỏi, trốn đến cùng Đa-vít. 22:21 A-bia-tha thuật lại cho Đa-vít rằng Sau-lơ giết những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va. 22:22 Đa-vít đáp cùng A-bia-tha rằng: Trong ngày ấy, ta hiểu rõ Đô-e, người Ê-đôm, có mặt tại đó, chắc sẽ học lại cho Sau-lơ. Ấy tại cố ta mà cả nhà của cha người bị chết. 22:23 Hãy ở cùng ta, chớ sợ chi; kẻ nào tìm hại mạng sống ta, cũng tìm hại mạng sống người; người ở cùng ta, thì sẽ bảo toàn.

1 Sa-mu-ên 23

23:1 Người ta đến nói cùng Đa-vít rằng: Kìa, dân Phi-li-tin hãm đánh Kê-i-la, và cướp lấy các sân đập lúa. 23:2 Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi có nên đi đánh người Phi-li-tin này chăng? Đức Giê-hô-va đáp cùng Đa-vít rằng: Hãy đi, đánh người Phi-li-tin, và giải cứu Kê-i-la. 23:3 Song những người theo Đa-vít nói rằng: Chính tại đây, trong xứ Giu-đa, chúng ta sợ hãi thay, phương chi đi đến Kê-i-la mà đánh quân lính Phi-li-tin! 23:4 Đa-vít lại cầu vấn Đức Giê-hô-va nữa; Đức Giê-hô-va đáp cùng người rằng: Hãy chỗi dậy, đi xuống Kê-i-la; ta sẽ phó dân Phi-li-tin vào tay người. 23:5 Vậy, Đa-vít đi cùng những kẻ theo mình đến Kê-i-la, đánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng phải thua lớn. Ấy Đa-vít giải cứu dân Kê-i-la là như vậy. 23:6 Vả, khi A-bia-tha, con trai của A-hi-mê-léc, đi trốn đến cùng Đa-vít tại Kê-i-la, thì có đem theo cái ê-phốt. 23:7 Người ta cho Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã vào trong Kê-i-la. Sau-lơ nói: Đức Chúa Trời phó nó vào tay ta, bởi vì nó đã đi giam mình trong thành có cửa có then. 23:8 Vậy, Sau-lơ chiêu hết thầy quân lính đang đi xuống Kê-i-la, vây phủ Đa-vít và những kẻ theo người. 23:9 Nhưng Đa-vít biết rằng Sau-lơ toan mưu hại mình, thì nói cùng thầy tế lễ A-bia-tha rằng: hãy đem Ê-phốt đến. 23:10 Đoạn, người cầu rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tôi tớ của Chúa có hay rằng Sau-lơ toan đi đến thành Kê-i-la, đang phá thành vì có tôi. 23:11 Các quan trưởng Kê-i-la sẽ nộp tôi vào tay Sau-lơ chăng? Sau-lơ sẽ đi xuống y như lời tôi tớ Chúa đã nghe nói chăng? Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin cho tôi tớ Chúa biết điều đó. Đức Giê-hô-va đáp: Sau-lơ sẽ đi xuống. 23:12 Đa-vít lại hỏi rằng: Các quan trưởng Kê-i-la sẽ nộp tôi và những kẻ theo tôi vào tay Sau-lơ chăng? Đức Giê-hô-va đáp: Chúng nó sẽ nộp các người. 23:13 Bấy giờ, Đa-vít và những kẻ theo mình, ước chừng sáu trăm người, đều đứng dậy đi ra khỏi Kê-i-la, và rút ở nơi nào được thì ở. Sau-lơ hay rằng Đa-vít đã thoát khỏi Kê-i-la, thì bỏ không kéo binh đi. 23:14 Đa-vít ở trong đồng vắng, trên nơi cao hiểm hóc, tức là ở trên núi tại đồng vắng Xíp. Sau-lơ tìm kiếm người không ngớt; nhưng Đức Chúa Trời chẳng phó người vào tay Sau-lơ. 23:15 Đa-vít thấy Sau-lơ đã kéo ra đang hại mạng sống mình, thì ở lại trong rừng của đồng vắng Xíp. 23:16 Bấy giờ, Giô-na-than, con trai của Sau-lơ đứng dậy, đi đến cùng Đa-vít ở trong rừng, làm cho người vững lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời, 23:17 mà rằng: Chớ sợ chi, vì tay của Sau-lơ, cha tôi, sẽ chẳng đụng đến anh đâu. Anh sẽ làm vua Y-sơ-ra-ên, còn tôi sẽ làm tể tướng anh; Sau-lơ, cha tôi, cũng biết rõ điều đó. 23:18 Hai người

cùng lập giao ước tại trước mặt Đức Giê-hô-va; đoạn, Đa-vít ở lại trong rừng, còn Giô-na-than trở về nhà mình. 23:19 Dân Xíp đi lên cùng Sau-lơ tại Ghi-bê-a, mà nói rằng: Đa-vít ẩn giữa chúng tôi, tại nơi đồn trong rừng, trên gò Ha-ki-la, ở về phía nam của đồng vắng. 23:20 Vậy, hỡi vua, hãy xuống, y theo lòng sở ước của vua; chúng tôi chịu lo nộp hắn vào tay vua. 23:21 Sau-lơ đáp: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho các ngươi, vì các ngươi có lòng thương xót ta! 23:22 Hãy đi hỏi thăm cho chắc hơn nữa đừng biết và xem xét chỗ hắn trú, và ai đã thấy hắn ở đó; vì người ta có nói rằng hắn rất khôn quí. 23:23 Vậy, hãy xem xét và biết mọi nơi hắn ẩn, đoạn trở về nói lại cùng ta cho chắc, thì ta sẽ đi cùng các ngươi. Nếu hắn ở trong xứ, thì ta sẽ tìm hắn trong hằng ngàn dân Giu-đa. 23:24 Vậy, chúng trở dậy, đi về Xíp trước Sau-lơ; còn Đa-vít và những kẻ theo người ở nơi đồng vắng Ma-ôn, tại A-ra-ba về phía nam Giê-si-môn. 23:25 Sau-lơ và những kẻ theo người đi tìm Đa-vít. Đa-vít hay được điều đó, bèn xuống hòn đá, và ở trong đồng vắng Ma-ôn. Sau-lơ hay được, bèn đuổi theo Đa-vít trong đồng vắng Ma-ôn. 23:26 Sau-lơ đi sườn núi bên này, còn Đa-vít và bọn theo người đi sườn núi bên kia. Đa-vít vội vàng chạy trốn để thoát khỏi Sau-lơ. Nhưng lúc Sau-lơ và các đầy tớ bao phủ Đa-vít và bọn theo người đang hăm bắt, 23:27 thì có một sứ giả đến cùng Sau-lơ mà nói rằng: Hãy mau mau trở về, vì dân Phi-li-tin đã xâm phạm xứ ta. 23:28 Vậy, Sau-lơ thôi đuổi theo Đa-vít, đi đánh dân Phi-li-tin. Bởi cơ ấy, người ta gọi chỗ này là Hòn Đá Phân rẽ.

1 Sa-mu-ên 24

24:1 Đoạn, Đa-vít đi lên khỏi đó, ngụ tại trong đồn Ên-ghê-đi. 24:2 Khi Sau-lơ đuổi theo Phi-li-tin trở về rồi, có người đến nói cùng Sau-lơ rằng: Kìa, Đa-vít ở trong đồng vắng Ên-ghê-đi. 24:3 Sau-lơ bèn đem ba ngàn người chọn trong cả dân Y-sơ-ra-ên, kéo ra đi kiếm Đa-vít và những kẻ theo người cho đến các hòn đá của dê rừng. 24:4 Sau-lơ đi đến gần chuồng chiên ở trên đường. Tại đó có một hang đá; Sau-lơ bèn vào đó để đi tiện. Vả, Đa-vít và bọn theo người ở trong cùng hang. 24:5 Những kẻ theo Đa-vít nói cùng người rằng: Này là ngày mà Đức Giê-hô-va có phán cùng ông: Ta sẽ phó kẻ thù nghịch ngươi vào tay ngươi. Hãy xử người tùy ý ông. Nhưng Đa-vít đứng dậy, cắt trộm vạt áo tơ của Sau-lơ. 24:6 Đoạn lòng người tự trách về điều mình đã cắt vạt áo tơ của vua. 24:7 Người nói cùng kẻ theo mình rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va chớ để ta phạm tội cùng chúa ta, là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va, mà tra tay trên mình người, vì người là kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. 24:8 Đa-vít nói những lời ấy quở trách các kẻ theo mình, mà ngăn cản chúng xông vào mình Sau-lơ. Sau-lơ đứng dậy, ra khỏi hang đá, và cứ đi đường mình. 24:9 Đoạn Đa-vít cũng chỗi dậy, đi ra khỏi hang đá, gọi Sau-lơ, mà nói rằng: Hỡi vua, chúa tôi! Sau-lơ ngó lại sau mình, thì Đa-vít cúi mặt xuống đất mà lạy. 24:10 Đa-vít nói cùng Sau-lơ rằng: Nhân sao vua nghe những lời của kẻ nói rằng: Đa-vít kiếm thể làm hại vua? 24:11 Kìa, hãy xem, chính mắt vua có thể thấy được rằng ngày nay, trong hang đá, Đức Giê-hô-va đã phó vua vào tay tôi. Có người biểu giết vua; nhưng tôi dong-thứ cho vua, mà rằng: ta không tra tay trên mình chúa ta, vì người là đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. 24:12 Vậy, cha ôi! hãy xem cái vạt áo tơ của cha mà tôi cầm trong tay; bởi vì tôi có vạt áo tơ của cha, mà không giết cha, thì nhân đó khá biết và nhận rằng nơi tôi chẳng có sự ác, hoặc sự phản nghịch, tôi chẳng có phạm tội gì với cha. Còn cha, lại sẵn mạng sống tôi để cắt nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét cha và tôi. 24:13 Đức Giê-hô-va sẽ báo thù cha cho tôi, nhưng tôi không tra tay vào mình cha. 24:14 Như câu cổ ngữ nói: Sự ác do kẻ ác ra, nhưng tay tôi sẽ không đụng đến mình cha. 24:15 Vua Y-sơ-ra-ên kéo ra đánh ai? Cha đuổi theo ai? Một con chó chết! Một con bọ chết! 24:16 Thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm quan xét, sẽ đoán xét cha và tôi; Ngài sẽ xem xét, bình vực cơ lý tôi, và xử cách công bình mà giải cứu tôi khỏi tay cha. 24:17 Khi Đa-vít nói xong các lời này, thì Sau-lơ đáp rằng: Hỡi Đa-vít, con ta, có phải tiếng con chẳng? Sau-lơ cất tiếng lên khóc, 24:18 nói cùng Đa-vít rằng: Con thật công bình hơn cha; vì con có lấy điều thiện mà báo điều ác cha đã làm cho con. 24:19 Ngày nay, con đã tỏ ra con lấy điều thiện đối

cùng cha; vì Đức Giê-hô-va đã phó cha vào tay con, song con không có giết cha. 24:20 Khi người nào gặp kẻ thù nghịch mình, há để cho nó đi bình yên vô sự sao? Nguyên Đức Giê-hô-va lấy điều thiện báo cho con về sự con đã làm cho cha ngày nay! 24:21 Quả hẳn ta biết rằng con sẽ làm vua, và nước Y-sơ-ra-ên sẽ bền lâu ở trong tay con. 24:22 Vậy bây giờ, hãy nhân danh Đức Giê-hô-va thề cùng ta rằng con sẽ chẳng diệt dòng dõi ta, và chẳng hủy danh ta khỏi nhà tổ phụ ta. 24:23 Đa-vít lập lời thề cùng Sau-lơ. Sau-lơ bèn trở về nhà mình; còn Đa-vít và các kẻ theo người trở lên nơi đồn.

1 Sa-mu-ên 25

25:1 Kế ấy, Sa-mu-ên qua đời; cả Y-sơ-ra-ên nhóm lại đặng than khóc người; rồi chôn người trong nhà người tại Ra-ma. Đa-vít bèn đứng dậy, đi xuống đồng vắng Pha-ran. 25:2 Vả, có một người ở Ma-ôn, còn sản nghiệp nó thì ở Cạt-mên. Người rất giàu, có ba ngàn chiên, và một ngàn dê; người đang ở Cạt-mên đặng hót lông chiên mình. 25:3 Người này tên là Na-banh, và vợ là A-bi-ga-in; vợ thì thông minh tốt đẹp, còn chồng thì cứng cỏi hung ác, thuộc về dòng Ca-lép. 25:4 Đa-vít ở trong rừng hay rằng Na-banh hót lông chiên, 25:5 bèn sai mười gã trai trẻ đi mà dặn rằng: Hãy đi lên Cạt-mên, tìm Na-banh, nhân danh ta chào người, 25:6 và nói rằng: Nguyên ông được bình yên, nguyện nhà ông cũng được bình yên; phàm vật gì thuộc về ông đều được bình yên! 25:7 Và bây giờ, tôi có hay rằng ông có những thợ hót lông chiên. Trong lúc các kẻ chăn chiên ông ở gần chúng tôi, chúng tôi chẳng hề khuấy khuấy chúng nó; và trọn hồi chúng nó ở tại Cạt-mên, chẳng có thiếu mất gì hết. 25:8 Hãy hỏi tôi tớ ông về điều đó, chúng nó sẽ nói cùng ông. Vậy, xin các gã trai trẻ được ơn trước mặt ông, vì chúng tôi đến trong ngày tốt lành; hễ tay ông tìm thấy vật gì, hãy ban cho các tôi tớ ông, và cho con ông là Đa-vít. 25:9 Vậy, các gã trai trẻ của Đa-vít đi đến nhân danh Đa-vít lập lại cho Na-banh mọi lời ấy; đoạn nín lặng; 25:10 Nhưng Na-banh đáp cùng các tôi tớ Đa-vít rằng: Ai là Đa-vít? Ai là con trai của Y-sai? Những tôi tớ trốn khỏi chủ mình, ngày nay lấy làm đồng thay! 25:11 Lẽ nào ta sẽ lấy bánh, nước, và thịt ta dọn sẵn cho các thợ hót lông chiên mà cho những kẻ chẳng biết ở đâu đến sao? 25:12 Những gã trai trẻ của Đa-vít thối đường trở về. Đến nơi, chúng nó thuật lại các lời ấy cho Đa-vít nghe. 25:13 Đa-vít bèn nói cùng các người theo mình rằng: Mỗi người trong chúng ta hãy đeo gươm mình. Chúng ta đeo gươm mình, và Đa-vít cũng đeo gươm của người. Ước chừng bốn trăm người đi lên theo Đa-vít, còn hai trăm người ở lại giữ đồ vật. 25:14 Có một đứa đầy tớ báo tin cho A-bi-ga-in, vợ của Na-banh, rằng: Đa-vít có sai những sứ giả từ đồng vắng đến chào chủ chúng tôi, nhưng Na-banh ở gắt gỏng cùng họ. 25:15 Song trọn lúc chúng tôi ở gần những người ấy tại trong đồng, thì họ rất tử tế cùng chúng tôi, chúng tôi không bị khuấy khuấy, và chẳng thiếu mất vật chi hết. 25:16 Bao lâu chúng tôi ở gần các người đó, lo chăn bầy chiên chúng tôi, thì ngày và đêm họ dường như tường che cho chúng tôi. 25:17 Vậy bây giờ, khá xem xét điều bà phải làm; vì đã định giáng tai họa trên chủ chúng tôi và trên cả nhà người; chủ dữ quá, không có ai nói cùng người được. 25:18 A-bi-ga-in vội vàng lấy hai trăm ổ bánh, hai bầu da rượu nho, năm con chiên đực nấu chín, năm đấu hạt rang, một trăm bánh nho khô, và hai trăm bánh trái vả khô, chất trên lưng lừa. 25:19 Đoạn, người nói cùng các tôi tớ rằng: Hãy đi trước ta, ta sẽ đi theo các người. Nhưng nàng không nói chi hết cùng Na-banh, chồng mình. 25:20 Nàng cỡi lừa đi xuống theo một con đường có núi bao phủ, thì Đa-vít và những kẻ theo người cũng đi xuống đặng mặt nàng; nàng bèn gặp các người đó. 25:21 Vả, Đa-vít có nói rằng: Vậy, thật lấy làm luống công cho ta đã gìn giữ mọi vật của người này có trong đồng vắng, đến nỗi chẳng thiếu mất gì hết. Còn hẳn lại lấy oán trả ơn. 25:22 Nguyên Đức Chúa Trời xử kẻ thù nghịch của Đa-vít thật cho nặng nề! Từ đây đến mai, phàm vật gì thuộc về Na-banh, ta sẽ chẳng để còn lại vật nhỏ hơn hết. 25:23 Khi a-bi-ga-in thấy Đa-vít, liền lật đật xuống lừa mình, và sấp mình xuống đất tại trước mặt Đa-vít mà lạy. 25:24 Vậy, nàng phục dưới chân người mà nói rằng: Lạy chúa, lỗi về tôi, về tôi! Xin cho phép con đòi ông nói trước mặt ông; xin hãy nghe các lời của con đòi ông. 25:25 Xin chúa chớ kể đến người

hung ác kia, là Na-banh; vì tánh hấn thật hiệp với nghĩa tên hấn: tên hấn là Na-banh, và nơi hấn có sự điên dại. Còn tôi, là con đòi chúa, chẳng có thấy những người chúa đã sai đến. 25:26 Bây giờ, Đức Giê-hô-va đã ngăn chúa đến làm đổ huyết ra, và lấy chính tay mình mà báo thù; tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và mạng sống của chúa mà thề: nguyện các thù nghịch chúa và kẻ tìm hại chúa đều như Na-banh! 25:27 Và bây giờ, này là lễ vật mà con đòi chúa đem đến dâng cho chúa, để phát cho các người đi theo sau. 25:28 Xin hãy tha lỗi cho con đòi chúa! Đức Giê-hô-va quả hấn sẽ lập nhà chúa được bền lâu, vì chúa đánh giấc cho Đức Giê-hô-va, và trọn đời chúa sẽ chẳng tìm thấy một sự ác nơi chúa. 25:29 Nếu có ai dấy lên đặng bắt bớ và hại mạng sống chúa, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúa sẽ gìn giữ mạng sống của chúa trong bọc những người sống; còn mạng sống của kẻ thù nghịch chúa, Đức Giê-hô-va sẽ ném ra xa như khỏi thành ném đá vậy. 25:30 Khi đức Giê-hô-va đã làm cho chúa tôi mọi sự lành mà Ngài đã hứa, và khi Ngài đã lập người làm đầu Y-sơ-ra-ên, 25:31 thì ước gì chúa tôi không phàn nàn và không bị lòng căn rức vì đã vô cớ làm đổ máu ra và báo thù cho mình! Lại khi Đức Giê-hô-va đã làm ơn cho chúa tôi, nguyện chúa nhớ đến con đòi của chúa! 25:32 Đa-vít đáp cùng A-bi-ga-in rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì đã sai người đến đón ta ngày nay! 25:33 Đáng khen sự khôn ngoan người và chúc phước cho người, vì ngày nay đã cản ta đến làm đổ huyết và ngăn ta dùng chính tay mình mà báo thù cho mình. 25:34 Nhưng ta chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã cản ta làm điều ác, mà thề rằng, nếu nàng không vội vàng đến đón ta, thì đến sáng mai, phàm vật gì thuộc về Na-banh sẽ chẳng còn lại vật mọn hơn hết. 25:35 Vậy, Đa-vít nhận lễ vật do nơi tay nàng đem đến cho người, và nói rằng: Hãy trở lên nhà người bình an. Hãy xem, ta đã nghe theo tiếng người, và tiếp người tử tế. 25:36 Khi A-bi-ga-in trở về cùng Na-banh, thì Na-banh đang ăn tiệc trong nhà mình, thật như yến tiệc của vua vậy. Na-banh có lòng vui vẻ và say l醘. A-bi-ga-in không tỏ cho người biết điều gì hoặc cần kíp hay chẳng, cho đến khi sáng. 25:37 Nhưng sáng mai, khi Na-banh đã gi醘 say rồi, vợ người thuật lại hết, lòng người bèn kinh hoảng, trở thành như đá. 25:38 Cách chừng mười ngày sau, Đức Giê-hô-va đánh Na-banh, và người chết. 25:39 Khi Đa-vít hay Na-banh đã chết, thì nói rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, vì đã xử đoán sự sỉ nhục mà tôi bị bởi Na-banh, và đã giữ tôi tớ Ngài khỏi làm điều ác! Đức Giê-hô-va đã khiến sự hung ác của Na-banh đổ lại trên đầu hấn! Đoạn, Đa-vít sai người đến hỏi A-bi-ga-in làm vợ mình. 25:40 Những tôi tớ Đa-vít đến tìm A-bi-ga-in, tại Cạt-mên, mà nói rằng: Đa-vít sai chúng tôi đến cùng nàng, vì người toan lấy nàng làm vợ. 25:41 Nàng bèn chỗi dậy, sấp mình xuống đất, mà nói rằng: Nầy con đòi của chúa sẽ làm tôi mọi chúa đặng rửa chân các tôi tớ của chúa tôi. 25:42 Đoạn, A-bi-ga-in vụt đứng dậy, cỡi lừa mình, có năm con đòi đồng theo, mà đi với các sứ giả của Đa-vít, đặng làm vợ người. 25:43 Đa-vít cũng có cưới A-hi-nô-am, ở Gít-rê-ên, và cả hai đều làm vợ người. 25:44 Vả, Sau-lơ đã gả Mi-canh, con gái mình, và là vợ của Đa-vít cho Phanh-ti, con trai của La-ít, người Ga-lim.

1 Sa-mu-ên 26

26:1 Dân Xíp lại đến tìm Sau-lơ tại Ghi-bê-a, mà nói rằng: Đa-vít há chẳng ẩn tại trên gò Ha-ki-la, đối ngang đồng vắng sao? 26:2 Sau-lơ bèn chỗi dậy kéo ba ngàn tinh binh của Y-sơ-ra-ên, đi xuống đồng vắng Xíp đặng tìm Đa-vít. 26:3 Sau-lơ đóng trại trên gò Ha-ki-la, đối ngang đồng vắng, tại nơi đầu đường. Đa-vít ở trong đồng vắng. Khi thấy Sau-lơ đến đuổi theo mình, 26:4 bèn sai kẻ do thám đi, và biết chắc rằng Sau-lơ đã đến. 26:5 Bấy giờ, Đa-vít chỗi dậy, đi đến tận nơi Sau-lơ hạ trại; người cũng thấy nơi ngủ của Sau-lơ và của Áp-ne, con trai Nê-rơ, là quan tổng binh của người. Sau-lơ ngủ tại đồn, có đạo binh đóng trại xung quanh mình. 26:6 Đa-vít cất tiếng nói cùng A-hi-mê-léc, người Hê-tít, và A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, rằng: Ai muốn đi cùng ta xuống dinh Sau-lơ? A-bi-sai đáp: Tôi sẽ đi xuống với ông. 26:7 Vậy, Đa-vít và A-bi-sai lúc ban đêm, vào giữa quân lính, thấy Sau-lơ đang ngủ, nằm trong đồn, cây giáo cặm dưới đất tại nơi đầu giường. Áp-ne và quân lính nằm ở xung

quanh người. 26:8 A-bi-sai nói cùng Đa-vít rằng: Ngày nay Đức Chúa Trời đã phó kẻ thù nghịch ông vào tay ông. Xin cho phép tôi lấy giáo đâm người chỉ một cái mà cạm người xuống đất; chẳng cần phải đâm lại. 26:9 Nhưng Đa-vít bảo A-bi-sai rằng: Đừng giết người; ai có thể tra tay trên kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va mà không bị phạt? 26:10 Người tiếp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, Đức Giê-hô-va chắc sẽ đánh người, hoặc khi người đến kỳ định mà chết, hoặc khi người ra trận mà bị diệt vong. 26:11 Nguyên Đức Giê-hô-va giữ, chớ cho tôi tra tay vào kẻ chịu xúc dầu của Ngài! Ta xin người chỉ hãy lấy cây giáo nơi đầu giường người cùng cái bình nước, rồi chúng ta hãy đi. 26:12 Như vậy, Đa-vít lấy cây giáo và bình nước nơi đầu giường của Sau-lơ, rồi hai người đi. Không ai thấy hay là biết, và cũng chẳng ai tỉnh thức; hết thấy đều ngủ, vì Đức Giê-hô-va đã khiến sự ngủ mê giáng trên chúng nó. 26:13 Đoạn, Đa-vít sang qua bên kia, dừng lại tại trên chót núi, xa trại quân. Có một khoảng xa cách nhau. 26:14 Người gọi quân lính với Áp-ne, con trai Nê-rơ mà nói rằng: Áp-ne, người chẳng đáp lời sao? Áp-ne đáp rằng: Người là ai mà kêu la cùng vua? 26:15 Đa-vít đáp cùng Áp-ne rằng: Nào, người há chẳng phải là một đồng sĩ sao? Trong Y-sơ-ra-ên ai bằng người? Vậy, sao người không canh giữ vua, là chúa của người? Có kẻ trong dân sự đã đến muốn giết vua chúa người. 26:16 Điều người đã làm đó chẳng tốt đâu. Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người đáng chết, vì không canh giữ chúa người, là đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. Bây giờ, hãy xem thử, cây giáo của vua và bình nước nơi đầu giường vua ở đâu? 26:17 Sau-lơ nhận biết tiếng của Đa-vít, bèn nói rằng: Hỡi Đa-vít, con ta, có phải tiếng con chăng? Đa-vít thưa rằng: Hỡi vua chúa tôi, ấy là tiếng tôi. 26:18 Người tiếp: Có sao chúa đuổi theo tôi tớ chúa như vậy? Tôi có làm điều gì, và tay tôi đã phạm tội ác chi? 26:19 Bây giờ, xin vua hãy lắng nghe lời của tôi tớ vua. Nếu Đức Giê-hô-va xui giục vua hại tôi, nguyên Ngài nhậm mùi thơm của lễ, nhưng nếu là loài người, nguyên chúng bị rửa sả trước mặt Đức Giê-hô-va; vì ngày nay chúng đuổi tôi đi khỏi chỗ dành cho tôi trong sản nghiệp của Đức Giê-hô-va, và chúng nói rằng: Hãy đi, thờ tà thần. 26:20 Ôi! nguyên huyết tôi chớ chảy ra trên đất cách xa mặt Đức Giê-hô-va; vì vua Y-sơ-ra-ên đã kéo ra đặt tìm một con bọ chết, như người ta đuổi theo chim đa đa trong núi vậy. 26:21 Bây giờ, Sau-lơ nói: Ta có phạm tội; hỡi Đa-vít, con ta, hãy trở lại! Ta sẽ chẳng làm hại cho con nữa, vì ngày nay, con đã kính nể mạng sống ta. Thật, ta đã làm điên cuồng, phạm một lỗi rất trọng. 26:22 Đa-vít nói: Này là cây giáo của vua; hãy cho một gã trai trẻ của vua đi qua đây mà lấy đi. 26:23 Đức Giê-hô-va sẽ báo trả cho mọi người tùy theo sự công bình và trung tín của người; vì ngày nay Ngài đã phó vua vào tay tôi, mà tôi không khứng tra tay vào đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. 26:24 Ngày nay, tôi lấy mạng sống vua làm quý trọng thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy mạng sống tôi làm quý trọng thể ấy, và giải cứu tôi khỏi các hoạn nạn. 26:25 Sau-lơ nói cùng Đa-vít rằng: Hỡi Đa-vít, con ta, nguyên con được phước! Quả thật, con sẽ làm công việc lớn lao và được thắng hơn. Đoạn, Đa-vít cứ đi lối mình, còn Sau-lơ trở về nơi người.

1 Sa-mu-ên 27

27:1 Đa-vít nói thầm nghĩ rằng: Chắc một ngày kia, ta sẽ chết bởi tay Sau-lơ. Ta chẳng làm chi hay hơn bằng trốn trong xứ Phi-li-tin, thì Sau-lơ sẽ chẳng còn kiếm ta trong cả địa phận Y-sơ-ra-ên nữa. Như vậy, ta sẽ thoát khỏi tay người. 27:2 Vậy, Đa-vít chỗi dậy, cùng sáu trăm người theo mình, sang qua đến A-kích, con trai Ma-óc, vua Gát. 27:3 Đa-vít và những kẻ theo người ở cùng A-kích tại Gát, mỗi người có gia quyến mình. Đa-vít có hai vợ theo, tức là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh ở Cật-mên. 27:4 Sau-lơ hay rằng Đa-vít trốn đến Gát, thì thôi đuổi theo người. 27:5 Đa-vít nói cùng A-kích rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt vua, xin hãy nhường cho tôi một nơi nào thuộc về các thành ở ngoài đồng bằng, để tôi ở đó. Vì tôi tớ vua ở trong đế đô với vua mà chi? 27:6 Vậy, trong ngày đó A-kích ban Xiéc-lác cho người; bởi có ấy, Xiéc-lác thuộc về vua Giu-đa cho đến ngày nay. 27:7 Thì giờ Đa-vít ngụ trong xứ dân Phi-li-tin là một năm bốn tháng. 27:8 Đa-vít và những

kẻ theo người đi loan đến đất dân Ghê-su-rít, dân Ghiệt-xít, và dân A-ma-léc, là những dân tộc từ lâu đời ở miền lân cận Su-rơ cho đến xứ Ê-díp-tô. 27:9 Đa-vít phá hủy xứ này, chẳng để một người nam hay nữ còn sống; cướp lấy chiên, bò, lừa, lạc đà, và áo xống; đoạn, trở về cùng A-kích. 27:10 A-kích hỏi: Ngày nay, người đi xâm đoạt nơi nào? Đa-vít đáp: Trong miền nam đất Giu-đa, miền nam đất dân Ghê-ra-mê-lít, và miền nam đất dân Kê-nít. 27:11 Đa-vít chẳng chừa một người nam hay nữ còn sống để dẫn về Gát; vì nói rằng, e chúng nó sẽ cáo chúng ta mà rằng: Đó là điều Đa-vít đã làm. Trọn lúc Đa-vít ngụ trong xứ dân Phi-li-tin, thường hay làm như vậy. 27:12 Cho nên A-kích tin Đa-vít, mà rằng: Hẳn làm cho hắn bị góm ghiếc nơi Y-sơ-ra-ên, là dân sự hắn, nên chắc hắn sẽ làm tôi tớ ta đời đời.

1 Sa-mu-ên 28

28:1 Về lối này, dân Phi-li-tin hiệp với các cơ binh làm một đạo để giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. A-kích nói cùng Đa-vít rằng: Người phải biết rằng người và những kẻ theo người sẽ đi ra trận cùng ta. 28:2 Đa-vít đáp cùng A-kích rằng: Vua sẽ thấy điều tôi tớ vua làm. A-kích nói cùng Đa-vít rằng: Thế thì, ta sẽ lập người làm thị vệ ta luôn luôn. 28:3 Vả, Sa-mu-ên đã qua đời; cả Y-sơ-ra-ên để tang cho người, và người ta chôn người tại Ra-ma, thành của người. Sau-lơ đã trừ khỏi xứ những đồng cốt và những thầy tà thuật. 28:4 Vậy, dân Phi-li-tin nhóm hiệp, đến đóng trại nơi Su-nem. Còn Sau-lơ cũng hiệp hết thầy Y-sơ-ra-ên, và chúng đóng trại tại Ghinh-bô-a. 28:5 Nhưng khi Sau-lơ thấy trại quân Phi-li-tin, thì sợ và lòng rung động lắm. 28:6 Người cầu vấn Đức Giê-hô-va; song Đức Giê-hô-va không đáp lời, hoặc bằng chiêm bao, hoặc bằng u-rim, hay là bởi các đấng tiên tri. 28:7 Sau-lơ nói cùng các tôi tớ mình rằng: Hãy kiếm cho ta một người đàn bà biết cầu vong; ta sẽ đi đến người mà cầu vấn. Các tôi tớ thưa rằng: Tại Ên-đô-rơ có một người đàn bà cầu vong, 28:8 Sau-lơ giả dạng mặc những áo khác, đi đem theo hai người, rồi đến nhà người đàn bà này lúc ban đêm. Sau-lơ nói: Xin người hãy cầu vong mà báo cho ta, và hãy vờ lên kẻ ta sẽ chỉ cho người. 28:9 Người đàn bà đáp rằng: Ông biết rõ điều Sau-lơ đã làm, thế nào người trừ khỏi xứ những đồng-cốt và thầy tà thuật. Vậy, có sao ông lại gài bẫy để giết tôi? 28:10 Sau-lơ chỉ Đức Giê-hô-va thề cùng người rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, sẽ chẳng xảy đến cho người một điều hại chi về việc này đâu! 28:11 Bấy giờ, người đàn bà nói: Tôi phải cầu ai trước mặt ông? Sau-lơ đáp: Hãy cầu Sa-mu-ên. 28:12 Khi người đàn bà thấy Sa-mu-ên, bèn la tiếng lớn nói cùng Sau-lơ rằng: Có sao ông gạt tôi? Ông là Sau-lơ! 28:13 Vua đáp cùng người rằng: Chớ sợ; nhưng người thấy chi? Người đáp: Tôi thấy một vì thần ở dưới đất lên. 28:14 Vua hỏi: Mặt mày ra sao? Người đáp: Ấy là một ông già ở dưới lên, mặc một cái áo tơi. Sau-lơ hiểu là Sa-mu-ên, bèn cúi đầu, sắp mình xuống đất và lạy. 28:15 Sa-mu-ên hỏi Sau-lơ rằng: Nhân sao người quấy sự yên tịnh ta mà gọi ta lên? Sau-lơ đáp: Tôi bị hoạn nạn lớn; vì dân Phi-li-tin tranh chiến với tôi, và Đức Chúa Trời đã lìa khỏi tôi. Ngài không trả lời cho tôi, hoặc bởi các đấng tiên tri, hoặc bởi chiêm bao. Vậy, tôi đã vờ lên ông, để ông bảo cho tôi biết điều tôi phải làm. 28:16 Sa-mu-ên đáp: Nhân sao người cầu vấn ta, bởi vì Đức Giê-hô-va đã lìa khỏi người và trở nên thù nghịch người? 28:17 Đức Giê-hô-va làm y như Ngài đã phán bởi miệng ta. Đức Giê-hô-va đoạt lấy nước khỏi tay người mà ban cho kẻ lân cận người là Đa-vít. 28:18 Người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va và không làm cho A-ma-léc cảm biết cơn giận phùng của Ngài; vì có đó nên ngày nay Đức Giê-hô-va đãi người cách này. 28:19 Vả lại, Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên và người vào tay dân Phi-li-tin. Ngày mai người và các con trai người sẽ ở một nơi với ta. Đức Giê-hô-va cũng sẽ phó đạo binh Y-sơ-ra-ên vào tay dân Phi-li-tin. 28:20 Sau-lơ liền té nằm dài xuống đất, vì các lời của Sa-mu-ên khiến người sợ hoảng; và lại, người đã kiệt sức, bởi trọn ngày và đêm đó người không có ăn chi. 28:21 Bấy giờ, người đàn bà đó đến gần Sau-lơ, thấy người bối rối, bèn nói rằng: Này con đời vua đã vâng theo tiếng vua. Tôi đã liều mạng mình để vâng theo các lời vua dạy. 28:22 Vậy bây giờ, vua cũng hãy nghe lời của con đời vua: Tôi xin đặt trước mặt vua một miếng bánh, để vua ăn bổ sức, đừng lên đường. 28:23 Sau-

lơ từ chối mà rằng: Ta không ăn. Nhưng các đầy tớ người và người đàn bà ép nài quá đến nỗi người phải xuôi theo lời chúng; người bèn chỗi dậy khỏi đất và ngồi trên giường. 28:24 Người đàn bà ấy có một con bò con mập, bèn lật đặt giết nó; đoạn lấy bột mì nhồi và làm bánh không men, 28:25 để trước mặt Sau-lơ và các đầy tớ người. Ăn xong, chúng trở dậy và đi nội đêm đó.

1 Sa-mu-ên 29

29:1 Dân Phi-li-tin nhóm hiệp hết thầy các đạo quân tại A-phéc, còn dân Y-sơ-ra-ên đóng trại gần suối Gít-rê-ên. 29:2 Các quan trưởng dân Phi-li-tin và đạo quân kéo ra trước từng trăm từng ngàn; còn Đa-vít và những kẻ theo người đi hậu-tập với A-kích. 29:3 Bấy giờ, các quan trưởng dân Phi-li-tin nói rằng: Những người Hê-bơ-rơ đó là ai? A-kích đáp rằng: Ấy là Đa-vít, tôi tớ của Sau-lơ, vua Y-sơ-ra-ên, ở với ta đã lâu ngày chầy năm. Từ ngày người sang nơi chúng ta cho đến bây giờ, ta chẳng thấy lỗi gì nơi người. 29:4 Các quan trưởng Phi-li-tin nổi giận, nói với A-kích rằng: Hãy đuổi người này trở về chỗ ông đã lập hấn, chớ cho hấn đi đánh giặc với chúng ta, e trong lúc chiến đấu, hấn trở lòng nghịch chúng ta chẳng; vì hấn làm thế nào cho được hòa cùng chủ mình, há chẳng phải nhờ những thủ cấp của chúng ta sao? 29:5 Há chẳng phải về Đa-vít này mà người nữ hát trong cuộc nhảy múa rằng: Sau-lơ giết hàng ngàn, Còn Đa-vít giết hàng vạn? 29:6 Vậy, A-kích gọi Đa-vít mà nói rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người vốn một người ngay thẳng, ta thích người vào ra trong trại quân với ta, vì từ ngày người đến cùng ta cho tới ngày nay, ta chẳng tìm thấy nơi người điều chi đáng trách. Nhưng người không đẹp lòng các quan trưởng. 29:7 Vậy bây giờ, hãy lui về và đi bình an, hầu cho khỏi mất lòng các quan trưởng Phi-li-tin. 29:8 Đa-vít nói với A-kích rằng: Tôi có làm điều gì, và từ khi tôi ở gần vua đến ngày nay, vua có tìm thấy điều chi nên quở trách nơi tôi tớ vua, mà tôi không được đi đánh quân thù nghịch của chúa tôi, là vua? 29:9 A-kích đáp với Đa-vít rằng: Ta biết điều đó, người vốn đẹp lòng ta như một thiên sứ của Đức Chúa Trời. Nhưng các quan trưởng Phi-li-tin có nói: Hấn sẽ không lên đánh trận cùng chúng ta. 29:10 Ấy vậy, người và những đầy tớ của chủ người đã đến cùng người, hãy dậy sớm; phải, hãy dậy sớm, và vừa khi trời sáng, hãy đi đi. 29:11 Vậy, Đa-vít và các kẻ theo người dậy sớm, để vừa sáng mai đi trở về trong xứ dân Phi-li-tin; còn dân Phi-li-tin đi lên Gít-rê-ên.

1 Sa-mu-ên 30

30:1 Khởi ba ngày, khi Đa-vít với những kẻ theo mình đến Xiéc-lác, thì dân A-ma-léc đã loán đến miền nam cùng Xiéc-lác, xông vào Xiéc-lác và đã phóng hỏa nó. 30:2 Chúng bắt lấy các người nữ và hết thầy kẻ lớn nhỏ ở tại đó. Chúng nó chẳng giết một ai, song khi đi, có dẫn tù hết thầy. 30:3 Khi Đa-vít và những kẻ theo người đến thành, thì thành đã bị lửa cháy; vợ, con trai, con gái của chúng đều đã bị dẫn tù. 30:4 Bấy giờ, Đa-vít và những kẻ theo người đều cất tiếng lên khóc, khóc đến nỗi không còn sức khóc nữa. 30:5 Hai người vợ của Đa-vít cũng bị dẫn tù, tức A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in trước làm vợ của Na-banh tại Cạt-mên. 30:6 Đa-vít bị sự hoạn nạn lớn, vì dân sự toan ném đá người, bởi hết thầy đều có tâm hồn đầy cay đắng, vì cơ mất con trai và con gái mình. Nhưng Đa-vít được sức mạnh nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 30:7 Người nói cùng thầy tế lễ A-bia-tha rằng: Ta xin thầy hãy đem ê-phốt cho ta. A-bia-tha đem ê-phốt cho Đa-vít. 30:8 Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va rằng: Tôi phải đuổi theo đạo binh này chẳng? Tôi sẽ theo kịp chẳng? Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy khởi đuổi theo nó; quả thật người sẽ theo kịp, và giải cứu hết thầy những kẻ bị bắt. 30:9 Vậy, Đa-vít ra đi cùng sáu trăm người theo mình. Đến khe Bê-sô, những người mệt mỏi bèn dừng lại. 30:10 Đa-vít cứ đuổi theo với bốn trăm người, vì hai trăm người kia đã dừng lại, lấy làm mệt nhọc quá, không thể qua khe Bê-sô

được. 30:11 Bọn của Đa-vít gặp một người Ê-díp-tô trong đồng ruộng, bèn dẫn đến cùng Đa-vít. Người ta cho người này bánh ăn nước uống; 30:12 cũng ban cho người ăn một cái bánh trái và khô và hai bánh nho khô. Người ăn, bèn được hồi sức lại; vì trong ba ngày ba đêm người không ăn, không uống chi hết. 30:13 Đa-vít hỏi người rằng: Người ở với ai? và ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi là một người Ê-díp-tô tuổi trẻ, làm tôi tớ của một người A-ma-léc; chủ tôi bỏ tôi đã ba ngày rồi, vì tôi đau. 30:14 Chúng tôi có loạn đến đất miền nam của dân Kê-rê-thít, địa phận Giu-đa, và đến phía nam Ca-lép, và chúng tôi đã đốt Xiéc-lác. 30:15 Đa-vít hỏi: Người khứng dẫn ta đến cơ binh này chăng? Người đó thưa rằng: Hãy chỉ danh Đức Chúa Trời mà thề cùng tôi rằng ông sẽ chẳng giết tôi, hoặc nộp tôi cho chủ tôi, thì tôi sẽ dẫn ông đến cơ binh đó. 30:16 Người Ê-díp-tô dẫn họ đến; họ thấy dân A-ma-léc tràn ra khắp xứ, ăn uống và chơi giỡn, vì cơ của cướp rất nhiều mà chúng nó đã đoạt lấy ở trong xứ Phi-li-tin và trong xứ Giu-đa. 30:17 Đa-vít đánh chúng nó từ tảng sáng ngày đó cho đến chiều ngày sau; trừ ra bốn trăm người trai trẻ cỡi lạc đà chạy trốn, thì chẳng một ai thoát khỏi. 30:18 Đa-vít thu lại mọi vật dân A-ma-léc đã cướp lấy, và cũng giải cứu hai vợ mình nữa. 30:19 Chẳng thiếu một ai, hoặc nhỏ hay lớn, hoặc gái hay trai, hoặc là một phần hóa tài nào mà dân A-ma-léc đã cướp lấy: Đa-vít đem về hết thảy. 30:20 Người cũng bắt lại bò và chiên. Quân lính của Đa-vít đi đầu bầy này, mà nói rằng: Đây là của Đa-vít bắt được. 30:21 Đa-vít trở về cùng hai trăm người trước kia bị mệt nhọc quá, theo người không nổi, mà người đã để lại gần bên khe Bê-sô. Hai trăm người ấy đi tới đón Đa-vít và đạo binh theo người. Đa-vít lại gần, hỏi chúng mạnh giỏi chăng. 30:22 Nhưng hết thảy kẻ hung ác, kẻ côn đồ ở trong bọn Đa-vít cất tiếng nói rằng: Bởi vì chúng nó không đi cùng chúng ta, chúng ta sẽ không nhường cho chúng nó một phần của cải nào mà chúng ta đã lấy được, chỉ trả lại vợ và con của mỗi người mà thôi. Chúng nó hãy dẫn họ mà đi đi! 30:23 Nhưng Đa-vít đáp rằng; Hỡi anh em, chớ làm như vậy về vật mà Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng ta; Ngài đã gìn giữ ta, phó cho ta đạo binh đã đến đánh chúng ta. 30:24 Vậy, ai theo lời định ước của các người được? Phần của kẻ ra trận và phần của kẻ giữ đồ vật phải bằng nhau; chúng sẽ chia cho nhau vậy. 30:25 Kể từ ngày ấy, Đa-vít lập điều đó làm luật và lệ trong Y-sơ-ra-ên, hãy còn đến ngày nay. 30:26 Vậy, Đa-vít trở về Xiéc-lác và gởi một phần của cướp cho các trưởng lão Giu-đa, tức là bạn hữu người, mà nói rằng: Đây là một lễ vật cho các ông do của cướp lấy nơi kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va. 30:27 Người gởi cho những người ở Bê-tên, Ra-môt, miền Nam, Giát-thia 30:28 cho những người ở A-rô-e, Síp-môt, Ê-thê-mô-a, 30:29 cho những người ở Ra-canah và ở các thành của dân Giê-rách-mê-lít, cho người ở các thành Kê-nít, 30:30 cho người ở Hô-t-ma, Bô-t-a-san, A-tát, 30:31 Hép-rôn, và cho khắp mọi miền nào Đa-vít đã đi ngang qua với đạo binh mình.

1 Sa-mu-ên 31

31:1 Bấy giờ dân Phi-li-tin giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên; người Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin, và nhiều người trong bọn bị vít chết, ngã xuống trên núi Ghinh-bô-a. 31:2 Dân Phi-li-tin hăng rượt theo Sau-lơ cùng con trai người, giết Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, là các con trai của Sau-lơ. 31:3 Thế trận dữ dội cho Sau-lơ; những lính cầm cung bắn trúng người, làm cho trọng thương. 31:4 Sau-lơ nói cùng kẻ vác binh khí mình rằng: Hãy rút gươm người, đâm ta đi, kéo những kẻ không chịu cắt bì kia đến đâm ta và sỉ nhục ta chăng. Nhưng kẻ vác binh khí người không dám làm, vì sợ hãi lắm. Sau-lơ bèn lấy gươm và sấn mình trên mũi nó. 31:5 Khi kẻ vác binh khí của Sau-lơ thấy người chết, bèn cũng sấn mình trên mũi gươm mình mà chết với người. 31:6 Như vậy, trong ngày đó, Sau-lơ, ba con trai người, kẻ vác binh khí người, và hết thảy kẻ theo người đều chết chung nhau. 31:7 Những người Y-sơ-ra-ên ở bên kia trũng và bên kia sông Giô-đanh, thấy đạo binh Y-sơ-ra-ên chạy trốn, Sau-lơ và ba con trai người đã chết, thì bỏ các thành mình mà trốn đi; nên nỗi dân Phi-li-tin đến ở đó. 31:8 Ngày sau, dân Phi-li-tin đến lục soát những kẻ chết, thấy Sau-lơ và ba con trai người nằm rải

trên núi Ghinh-bô-a. 31:9 Chúng cắt đầu Sau-lơ, lột lấy binh khí người, và sai báo tin tốt này cho khắp xứ dân Phi-li-tin, trong các đền thờ của thần tượng họ và trong cả dân sự. 31:10 Chúng để binh khí của Sau-lơ tại trong đền thờ Át-tạt-tê, và treo xác người vào tường thành Bết-san. 31:11 Nhưng khi dân sự Gia-be ở Ga-la-át hay điều dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ, 31:12 thì những người đồng sĩ trong bọn đứng dậy, đi trọn đêm, gỡ lấy xác của Sau-lơ và của con trai người khỏi tường thành Bết-san; rồi họ trở về Gia-be, thiêu đốt các thân tại đó. 31:13 lấy cốt của họ mà chôn dưới cây liễu xù tơ, ở gần Gia-be, và kiêng ăn trong bảy ngày.

2 Sa-mu-ên

2 Sa-mu-ên 1

1:1 Sau khi Sau-lơ thác, và Đa-vít đã thắng dân A-ma-lét trở về rồi, thì ở Xiết-lác hai ngày. 1:2 Ngày thứ ba, xảy có một người ở dinh Sau-lơ trở về, quần áo rách rưới, đầu đóng bụi, đến trước mặt Đa-vít, sấp mình xuống đất mà lạy. 1:3 Đa-vít hỏi người rằng: Người ở đâu đến? Thưa rằng: Tôi ở trại quân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi. 1:4 Đa-vít nói: Vậy, việc xảy ra sao? Hãy thuật cho ta. Người thưa: Dân sự đã trốn khỏi chiến trường, và có nhiều người trong họ bị ngã chết; Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, cũng đều chết nữa. 1:5 Đa-vít hỏi người trai trẻ đem tin ấy rằng: Làm sao người biết Sau-lơ và con trai người đã chết? 1:6 Người trai trẻ đem tin ấy thưa rằng: Tình cờ tôi đi qua núi Ghinh-bô-a, thấy Sau-lơ nương trên cây giáo mình. Xe và lính kị theo gần kịp người. 1:7 Người xây lại thấy tôi và gọi tôi. Tôi thưa rằng: Có tôi đây. 1:8 Người nói cùng tôi rằng: Người là ai? Tôi thưa: Tôi là dân A-ma-léc. 1:9 Người bèn tiếp: Hãy lại gần giết ta đi, vì ta bị xây xẩm, nhưng hãy còn sống. 1:10 Vậy, tôi đến gần và giết người đi, vì tôi biết người bại trận, không còn sống được. Đoạn, tôi lấy máo triều thiên trên đầu người và vòng vàng nơi cánh tay người, mà đem về đây cho chúa tôi. 1:11 Đa-vít bèn xé quần áo mình; hết thấy những người đi theo cũng đều làm như vậy. 1:12 Kế ấy, chúng để tang, khóc lóc, và nhịn đói cho đến chiều tối vì Sau-lơ, vì Giô-na-than, con trai người, vì dân sự của Đức Giê-hô-va, và vì nhà Y-sơ-ra-ên, bởi chúng đã bị gươm ngã chết. 1:13 Đa-vít hỏi người trai trẻ đem tin này rằng: Người ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi là con trai của một người ngoại bang, tức con của một người A-ma-léc. 1:14 Đa-vít nói rằng: Có sao người không sợ giơ tay lên giết kẻ chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va? 1:15 Huyết người đổ lại trên đầu người! Miệng người đã làm chứng về người, vì người đã nói rằng: Chính tôi đã giết đáng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va. 1:16 Đoạn, Đa-vít gọi một người trai trẻ mà nói rằng: Hãy lại gần, xông đánh hấn! Người ấy đánh hấn, và hấn chết. 1:17 Bây giờ, Đa-vít làm bài ai ca này về Sau-lơ và Giô-na-than, con trai Sau-lơ, 1:18 mà truyền dạy cho các con trẻ Giu-đa: Ấy là bài ai ca về Cung, chép trong sách kẻ công binh. 1:19 Ôi! Y-sơ-ra-ên! kẻ danh vọng của người đã thác trên gò nông người! Nhân sao các kẻ anh hùng này bị ngã chết? 1:20 Chớ đi tuyên cáo điều đó trong Gát, Chớ rao truyền sự ấy trong các đường phố Ách-ca-lôn. e các con gái Phi-li-tin vui vẻ, Và các con gái kẻ không chịu cắt bì mừng rỡ chăng? 1:21 Hỡi núi Ghinh-bô-a! Nguyên sương móc và mưa chẳng sa xuống trên người, Và chẳng có đồng ruộng sanh sản vật dùng làm của lễ đầu mùa; Vì tại nơi đó, cái

khien của anh hùng bị nhớ nhuốc, Tức là cái khiên của Sau-lơ, nó sẽ chẳng hề được xúc dầu nữa. 1:22 Cây cung của Giô-na-than chẳng hề trở về Mà không dính đầy huyết kẻ chết, và mũi của người đồng sĩ; Cây gươm của Sau-lơ không hề trở về mà không vinh quang. 1:23 Khi còn sống, Sau-lơ và Giô-na-than yêu nhau đẹp nhau, Lúc chết chẳng lìa khỏi nhau; Hai người vốn lạ hơn chim ưng, Mạnh hơn con sư tử! 1:24 Hỡi con gái Y-sơ-ra-ên, hãy khóc về Sau-lơ, Người đã mặc cho các người áo xống màu đỏ điều xa xỉ, Trao giồi áo xống các người bằng đồ vàng. 1:25 Cớ sao người đồng sĩ ngã giữa cơn trận? Nhân sao Giô-na-than thác trên gò nổng các người? 1:26 Hỡi Giô-na-than, anh tôi, lòng tôi quặn thắt vì anh. Anh làm cho tôi khoái dạ; Nghĩa bầu bạn của anh lấy làm quý hơn tình thương người nữ. 1:27 Cớ sao những anh hùng bị ngã xuống? Nhân sao các binh khí họ bị bẻ gãy?

2 Sa-mu-ên 2

2:1 Sau điều đó, Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va như vậy: Tôi có nên đi lên trong một thành nào của xứ Giu-đa chẳng? Đức Giê-hô-va đáp cùng người rằng: Hãy đi lên. Đa-vít tiếp: Tôi phải lên trong thành nào? Đức Giê-hô-va đáp: Hép-rôn. 2:2 Đa-vít đi đến đó, đem theo hai người vợ, là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in, nguyên là vợ của Na-banh ở Cạt-mên. 2:3 Đa-vít cũng đem các người ở cùng mình đi lên, mỗi người với gia quyến mình, mà ở trong các thành của địa phận Hép-rôn. 2:4 Những người Giu-đa đi đến đó, và xúc dầu cho Đa-vít làm vua nhà Giu-đa. Người ta đến nói cho Đa-vít rằng: Dân ở Gia-be đã chôn Sau-lơ. 2:5 Đa-vít bèn sai sứ đến cùng dân sự Gia-be trong Ga-la-át, mà nói rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va ban phước cho các người, vì các người đã có lòng nhơn từ đối cùng Sau-lơ, chúa các người, mà chôn người! 2:6 Nguyên Đức Giê-hô-va lấy nhơn từ và thành thực mà đối lại cùng các người! Còn ta, cũng sẽ làm điều thiện cho các người, bởi vì các người đã làm như vậy. 2:7 Nguyên cho tay các người được mạnh, khá tỏ mình ra người hào kiệt; vì Sau-lơ, chúa các người đã thác, và nhà Giu-đa đã xúc dầu cho ta làm vua của họ. 2:8 Bấy giờ Áp-ne, quan tổng binh của Sau-lơ, bắt Ích-bô-sết, con trai của Sau-lơ mà đưa qua Ma-ha-na-im, 2:9 lập người làm vua Ga-la-át, A-surít, Gít-rê-ên, Ép-ra-im, Bên-gia-min, và cả Y-sơ-ra-ên. 2:10 Khi Ích-bô-sết, con trai của Sau-lơ, khởi cai trị Y-sơ-ra-ên, thì đã được bốn mươi tuổi, và người cai trị hai năm. Chỉ có nhà Giu-đa theo Đa-vít mà thôi. 2:11 Thì giờ Đa-vít ở Hép-rôn, cai trị trên nhà Giu-đa, là bảy năm sáu tháng. 2:12 Vả, Áp-ne, con trai của Nê-rơ và các tôi tớ của Ích-bô-sết, con trai của Sau-lơ, ở Ma-ha-na-im kéo ra đặng đi đến Ga-ba-ôn. 2:13 Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, và các tôi tớ của Đa-vít, cũng kếp ra; hai bên gặp nhau tại lối hồ Ga-ba-ôn, rồi bọn này ngồi ở bên này hồ, và bọn khác ngồi ở bên kia. 2:14 Bấy giờ, Áp-ne nói cùng Giô-áp rằng: Những kẻ trai trẻ này hãy chỗi dậy và trững giỡn tại trước mặt chúng ta. Giô-áp nói: Chúng nó khá chỗi dậy. 2:15 Vậy, chúng nó chỗi dậy, đi tới số bằng nhau, mười hai người Bên-gia-min vì Ích-bô-sết, con trai Sau-lơ, và mười hai người trong các tôi tớ của Đa-vít. 2:16 Mỗi người bèn nắm đầu kẻ cừu địch mình, đâm gươm vào hông, và thấy đều ngã chết cùng nhau; chỗ đó bèn gọi là đồng Gươm, ở trong Ga-ba-ôn. 2:17 Trong ngày đó có một chiến đấu rất dữ, Áp-ne và những người Y-sơ-ra-ên đều bị các tôi tớ của Đa-vít đánh bại. 2:18 Ở đó, có ba con trai của Xê-ru-gia, là Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. Vả, A-sa-ên chạy lẹ làng như một con hoàng dương rừng. 2:19 Người đuổi theo Áp-ne, không xây qua khỏi người, hoặc về bên hữu hay là bên tả. 2:20 Vậy, Áp-ne ngó lại sau, và hỏi rằng: Có phải người là A-sa-ên chẳng? Người đáp: Phải, ấy là ta. 2:21 Áp-ne nói cùng người rằng: Hãy đi qua phía hữu hay là phía tả, xông vào một người trong bọn trai trẻ, và lấy khí giới nó đi. Nhưng A-sa-ên không muốn xây khỏi người. 2:22 Áp-ne lại nói cùng A-sa-ên rằng: Hãy xây khỏi ta, cớ sao buộc ta phải đánh giết người nằm sải xuống đất? Ví bằng giết người, ta để nào còn dám ngó mặt Giô-áp là anh người? 2:23 Bởi người không khứng lánh đi, Áp-ne bèn lấy cán giáo mình đâm người nơi bụng, thấu đến sau lưng. A-sa-ên té xuống và chết tại chỗ; hết thấy người nào đến chỗ A-sa-ên ngã xuống chết, đều dừng lại tại đó. 2:24 Giô-áp và A-bi-sai đuổi theo Áp-ne; khi hai người đến gò A-ma đối ngang Ghi-

a, về hướng đồng vắng Ga-ba-ôn, thì mặt trời đã lặn. 2:25 Dân Bên-gia-min hiệp lại cùng Áp-ne, làm thành một đạo, và dừng lại trên chót một gò nổi. 2:26 Áp-ne bèn la lớn cùng Giô-áp rằng: Vậy, lưỡi gươm chưa thôi hủy diệt sao? Người há chẳng biết cuối cùng sẽ là khổ sao? Người không truyền lệnh cho dân sự thôi đuổi theo anh em mình cho đến chừng nào? 2:27 Giô-áp đáp rằng: Ta chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề rằng, nếu ông chẳng có nói chi, thì dân sự không thôi đuổi theo anh em mình trước khi sáng mai. 2:28 Giô-áp truyền thổi kèn, hết thầy dân sự đều dừng lại, thôi đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, và không chiến đấu nữa. 2:29 Áp-ne và các kẻ theo người trọn đêm đó đi ngang qua đồng bằng, sang sông Giô-đanh, trải khắp Bít-rôn, rồi đến Ma-ha-na-im. 2:30 Giô-áp cũng thôi đuổi theo Áp-ne trở về, hiệp hết thầy dân sự: trong các đầy tớ của Đa-vít thì thiếu mười chín người và A-sa-ên. 2:31 Các tôi tớ của Đa-vít có đánh chết ba trăm sáu mươi người trong dân Bên-gia-min và thủ hạ của Áp-ne. 2:32 Chúng đem A-sa-ên, chôn trong mộ của cha người tại Bết-lê-hem. Đoạn, Giô-áp và các thủ hạ người đi trọn đêm, rạng đông đến Hép-rôn.

2 Sa-mu-ên 3

3:1 Nhà Đa-vít và nhà Sau-lơ giao chiến nhau lâu ngày; nhưng Đa-vít càng ngày càng mạnh, còn nhà Sau-lơ càng ngày càng yếu. 3:2 Trong khi ở tại Hép-rôn, Đa-vít sanh nhiều con trai. Con trưởng nam là Am-nôn, do A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên; 3:3 con thứ nhì là Ki-lê-áp, do A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh ở Cật-mên; con thứ ba là Áp-sa-lôn; mẹ người là Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua Ghê-su-rơ; 3:4 con thứ tư là A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít; con thứ năm là Se-pha-tia, con trai của A-bi-tanh; 3:5 và con thứ sáu là Dít-rê-am, do Éc-la là vợ Đa-vít. Đó là những con trai đã sanh cho Đa-vít, trong khi người ở tại Hép-rôn. 3:6 Trọn trong lúc nhà Sau-lơ và nhà Đa-vít tranh chiến nhau, thì Áp-ne binh vị nhà Sau-lơ. 3:7 Vả, Sau-lơ có một vợ lẽ, tên là Rít-ba, con gái của A-gia. Ích-bô-sét nói cùng Áp-ne rằng: Cớ sao người đến cùng vợ lẽ của cha ta? 3:8 Áp-ne lấy làm giận lắm về các lời của Ích-bô-sét, mà nói rằng: Tôi há là đầu chó mà hầu việc Giu-đa sao? Hiện nay tôi hết lòng phú mình cho nhà của Sau-lơ, cha vua, cho các anh em bằng hữu vua, không để cho vua phải sa vào tay của Đa-vít; mà ngày nay vua lại trách tôi về lỗi phạm với người nữ này! 3:9 Nguyên Đức Chúa Trời phạt tôi cách nặng nề, nếu tôi chẳng vì Đa-vít làm thành mọi điều Đức Giê-hô-va đã hứa cùng người: 3:10 tức là dời nước khỏi nhà Sau-lơ qua nhà Đa-vít, và lập ngôi Đa-vít trên Y-sơ-ra-ên và trên Giu-đa, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba. 3:11 Ích-bô-sét không dám đáp một lời nào cùng Áp-ne, bởi vì sợ người. 3:12 Áp-ne sai sứ đến Đa-vít, đặt thay mình nói rằng: Xứ sẽ thuộc về ai? Hãy lập giao ước với tôi, tay tôi sẽ giúp ông, đặt hiệp lại cả Y-sơ-ra-ên cho ông. 3:13 Đa-vít đáp: Phải lắm; ta sẽ lập giao ước với người. Ta chỉ xin người một điều, là khi người đến thăm ta, chớ đến ra mắt ta trước khi chưa dẫn Mi-canh, con gái của Sau-lơ đến. 3:14 Đa-vít bèn sai sứ giả đến Ích-bô-sét con trai của Sau-lơ mà nói rằng: Hãy trả lại Mi-canh, vợ ta, mà ta đã cưới bằng sinh lễ một trăm dương bì Phi-li-tin. 3:15 Ích-bô-sét bèn sai người bắt nàng nơi nhà chồng nàng, là Pha-ti-ên, con trai của La-ít. 3:16 Chồng nàng vừa đưa đi vừa khóc, theo đến Ba-hu-rim. Đoạn, Áp-ne nói với người rằng: Hãy đi, trở về nhà người. Rồi Pha-ti-ên trở về. 3:17 Áp-ne nói cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên rằng: Đã lâu nay, các ông ao ước được Đa-vít làm vua. 3:18 Vậy bây giờ, hãy làm đi; vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Đa-vít rằng: Ấy bởi Đa-vít, tôi tớ ta, mà ta sẽ giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ta khỏi tay dân Phi-li-tin và khỏi tay mọi kẻ thù nghịch họ. 3:19 Áp-ne cũng nói như lời ấy cùng dân Bên-gia-min; đoạn người đi đến Hép-rôn, để tỏ cho Đa-vít biết sự nghị định của Y-sơ-ra-ên và của cả nhà Bên-gia-min. 3:20 Vậy, Áp-ne đi đến Đa-vít tại Hép-rôn, đem theo hai mươi người; rồi Đa-vít bày một tiệc đãi Áp-ne cùng những kẻ đi theo người. 3:21 Áp-ne bèn nói cùng Đa-vít rằng: Tôi sẽ đi hội hiệp lại cả dân Y-sơ-ra-ên đến cùng vua, là chúa tôi, hầu cho chúng lập giao ước

với chúa, và chúa sẽ làm vua cho cả Y-sơ-ra-ên, y như lòng chúa ước ao. Vậy, Đa-vít cho Áp-ne về, và người đi bình yên. 3:22 Vả, đầy tớ của Đa-vít đi cùng Giô-áp đánh quân thù nghịch trở về, có đem nhiều của giặc. Áp-ne chẳng còn ở cùng Đa-vít tại Hép-rôn, vì Đa-vít đã cho người về, và người đi bình an. 3:23 Vậy, Giô-áp cùng cả đạo binh trở về; người có đem tin cho người hay rằng: Áp-ne, con trai Nê-rơ, đã đến cùng vua, vua để cho người về, và người đi bình yên. 3:24 Giô-áp bèn đến cùng vua mà hỏi rằng: Vua có làm điều chi? Kia, Áp-ne đã đến nhà vua, có sau đã cho người đi về như vậy? 3:25 Vua biết Áp-ne, con trai của Nê-rơ, chớ; người đến chỉ để gạt vua, để rình các đường đi ra đi vào của vua, và đặt biết mọi điều vua làm. 3:26 Đoạn, Giô-áp lui khỏi Đa-vít, sai những sứ giả theo Áp-ne nối gót mà điệu người từ hồ chứa nước Si-ra về, mà không cho Đa-vít hay. 3:27 Khi Áp-ne trở về Hép-rôn, Giô-áp đem người riêng ra trong cửa thành, dường muốn nói việc kín cùng người; ở đó bèn đâm người trong bụng và giết đi, đặt báo thù huyết cho A-sa-ên, em của Giô-áp. 3:28 Đa-vít liền hay, bèn nói rằng: Ta và nước ta vô tội đời đời trước mặt Đức Giê-hô-va về huyết của Áp-ne, con trai Nê-rơ. 3:29 Nguyên huyết ấy đổ lại trên đầu Giô-áp và trên cả nhà cha người! Nguyên nhà Giô-áp chẳng thiếu người bị bệnh bạch trọc, bệnh phung, kẻ bại xuội, kẻ bị gươm ngã chết, kẻ thiếu bánh ăn! 3:30 Giô-áp và A-bi-sai, em người, giết Áp-ne là như vậy; bởi vì Áp-ne đã giết A-sa-ên, em của hai người, sau khi chiến trận tại Ga-ba-ôn. 3:31 Đa-vít nói cùng Giô-áp và cả dân sự theo người rằng: Hãy xé áo các người, thắt bao nơi lưng, và than khóc Áp-ne. Rồi Đa-vít đi theo sau linh cửu. 3:32 Khi chúng đã chôn Áp-ne tại Hép-rôn rồi, vua cất tiếng lên khóc tại mồ Áp-ne; cả dân sự cũng khóc. 3:33 Vua làm một bài điệu Áp-ne rằng: Áp-ne há đáng chết như kẻ ngu dại chết sao? 3:34 Tay người chẳng bị trói, chân người cũng chẳng mang xiềng; Người ngã chết khác nào người ta ngã trước mặt kẻ sát hơn. 3:35 Nghe lời này, cả dân sự đều khóc. Đoạn, hết thầy đến gần xin người ăn ít miếng bánh trước khi hết ngày; nhưng Đa-vít thề rằng: Nếu trước khi mặt trời lặn, ta ăn một miếng bánh hay là vật chi khác, nguyện Đức Giê-hô-va phạt ta cách nặng nề. 3:36 Dân sự đều để ý vào đó và lấy làm tốt lành, chẳng có điều gì vua làm mà chúng không lấy làm tốt lành. 3:37 Như vậy, trong ngày đó, dân Y-sơ-ra-ên nhìn biết rằng vua chẳng can gì đến tội giết Áp-ne, con trai của Nê-rơ. 3:38 Vua nói cùng các đầy tớ mình rằng: Một quan trưởng, một đại hơn trong Y-sơ-ra-ên đã thác ngày nay; các người há chẳng biết sao? 3:39 Về phần ta, ngày nay hãy còn yếu, dầu rằng ta đã chịu xúc dầu lập làm vua; và những kẻ kia, là các con trai của Xê-ru-gia, là cường bạo cho ta quá. Nguyên Đức Giê-hô-va báo kẻ làm ác này, tuyền sự ác của nó!

2 Sa-mu-ên 4

4:1 Khi con trai của Sau-lơ hay rằng Áp-ne đã thác tại Hép-rôn, thì sồn lòng rùn chí, và cả Y-sơ-ra-ên đều bối rối. 4:2 Vả, con trai Sau-lơ có hai đội trưởng, một người tên là Ba-a-na, một người tên là Rê-cáp: hai người là con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt về chi phái Bên-gia-min, - vì dân Bê-ê-rốt kẻ như người Bên-gia-min, 4:3 mặc dầu chúng đã chạy trốn nơi Ghi-tha-im, là nơi chúng ở cho đến ngày nay. - 4:4 Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, có một con trai bại chân: khi tin Sau-lơ và Giô-na-than thác ở Gít-rê-ên thấu đến, thì nó đã được năm tuổi. Vú nó đem nó chạy trốn; trong cơn lật đặt trốn, nó té, nên nổi nó trở nên què. Tên nó là Mê-phi-bô-sét. 4:5 Hai con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt, là Rê-cáp và Ba-a-na, trong lúc trời nắng ban ngày, đi đến nhà Ích-bô-sét, người đang nằm nghỉ trưa. 4:6 Hai người đi tuốt đến giữa nhà, giả đồ lấy lúa mì, rồi đâm bụng Ích-bô-sét; đoạn Rê-cáp và Ba-a-na, anh người, trốn đi. 4:7 Vậy, hai người đi vào nhà Ích-bô-sét, trong khi người nằm nghỉ trên giường tại phòng ngủ, đánh giết người; đoạn cắt lấy đầu người, rồi bắt đường đồng bằng mà đi trọn đêm. 4:8 Hai người đem đầu Ích-bô-sét về Hép-rôn, dâng cho vua Đa-vít, mà rằng: Đây là đầu của Ích-bô-sét, con trai của Sau-lơ, kẻ thù nghịch vua, vẫn toan hại mạng sống vua; ngày nay Đức Giê-hô-va đã báo thù Sau-lơ và dòng dõi người cho vua, là chúa tôi. 4:9 Nhưng Đa-vít đáp cùng Rê-cáp và Ba-a-na con trai của Rim-môn ở

Bê-ê-rốt, mà rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã cứu ta khỏi các hoạn nạn, mà thế rằng: 4:10 Ta đã sai bắt kẻ đã đến thuật cho ta hay rằng Sau-lơ đã thác, và tư tưởng rằng mình là một sứ giả đem tin lành; ta đã giết kẻ đó tại Xiéc-lác dâng trả công cho một sự báo tin dương ấy. 4:11 Phương chi những kẻ hung ác đã giết một người lành nằm trên giường tại trong nhà mình! Vậy, ta há chẳng nên đòi huyết người lại nơi tay các người, và diệt các người khỏi đất sao? 4:12 Đa-vít bèn truyền lệnh các đầy tớ mình giết hai người đó. Chúng chặt tay và chân họ, rồi treo thân gần bên ao Hép-rôn. Đoạn, chúng lấy đầu của Ích-bô-sét, chôn trong mồ Áp-ne, tại Hép-rôn.

2 Sa-mu-ên 5

5:1 Bấy giờ, hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Chúng tôi đây vốn là cốt nhục của vua. 5:2 Đã từ xưa, khi Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, chính vua đã dắt Y-sơ-ra-ên ra trận và đem họ về. Đức Giê-hô-va có phán cùng vua rằng: Người sẽ chấn dân sự ta, và làm vua của Y-sơ-ra-ên. 5:3 Vậy, hết thảy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua tại Hép-rôn, vua Đa-vít lập giao ước với họ tại Hép-rôn, trước mặt Đức Giê-hô-va, và chúng xức dầu cho Đa-vít làm vua của Y-sơ-ra-ên. 5:4 Khi Đa-vít khởi trị vì, tuổi đã được ba mươi; người cai trị bốn mươi năm. 5:5 Tại Hép-rôn, Đa-vít trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng; rồi tại Giê-ru-sa-lem, người trị vì trên cả dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa ba mươi ba năm. 5:6 Vua và các thủ hạ kéo đến Giê-ru-sa-lem, đánh dân Giê-bu-sít, vốn ở tại xứ này. Chúng nó nói cùng Đa-vít rằng: Người chớ vào đây: những kẻ đùi và què, đủ mà xô đuổi người đi! nghĩa là muốn nói: Đa-vít sẽ không vào đây được. 5:7 Nhưng Đa-vít hăm lấy đồn Si-ôn: ấy là thành Đa-vít. 5:8 Trong ngày đó, Đa-vít nói rằng: Phàm người nào đánh dân Giê-bu-sít, nhào xuống khe kẻ què và kẻ đùi chúng nó, tức những kẻ cừ địch của Đa-vít, (sẽ được làm đầu mục và quan trưởng). Bởi có đó có tục ngữ rằng: Kẻ đùi và kẻ què đều sẽ chẳng vào nhà này. 5:9 Đa-vít ở trong đồn, đặt tên là thành Đa-vít; người xây vách tứ vi từ Mi-lô trở về trong. 5:10 Đa-vít càng ngày càng cường thịnh, và Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người. 5:11 Hi-ram, vua thành Ty-rơ, sai sứ đến Đa-vít, đem theo gỗ bá hương, thợ mộc, thợ đá dựng xây cất một cái đền cho Đa-vít. 5:12 Bấy giờ, Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và khiến nước mình được thịnh vượng vì có dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. 5:13 Sau khi Đa-vít từ Hép-rôn đến, thì còn cưới thêm những hầu và vợ ở Giê-ru-sa-lem; lại sanh thêm cho người những con trai con gái khác. 5:14 Đây là tên các con trai sanh cho người tại thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn, 5:15 Di-ba, Ê-li-sua, Nê-phéc, Gia-phia, 5:16 Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết. 5:17 Khi dân Phi-li-tin biết Đa-vít đã chịu xức dầu làm vua Y-sơ-ra-ên rồi, thì kéo ra dựng đánh người. Đa-vít hay điều đó, bèn đi đến đồn. 5:18 Dân Phi-li-tin đi đến bữa ra trong trứng Rê-pha-im. 5:19 Bấy giờ, Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va, mà rằng: Tôi phải lên đánh dân Phi-li-tin chăng? Ngài sẽ phó vào tay tôi chăng? Đức Giê-hô-va đáp cùng Đa-vít rằng: Hãy đi lên, vì hân ta sẽ phó dân Phi-li-tin vào tay người. 5:20 Vậy, Đa-vít kéo đến Ba-anh-Phê-rát-sim, là nơi người đánh dân đó; và người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã đánh vỡ các kẻ thù nghịch tôi khỏi trước mặt tôi khác nào nước chảy. Bởi có đó, người đặt tên chỗ này là Ba-anh-Phê-rát-sim. 5:21 Dân Phi-li-tin bỏ lại các thần tượng của chúng nó tại đó; Đa-vít và thủ hạ người lấy đem đi. 5:22 Dân Phi-li-tin trở lại lần thứ nhì, và bữa ra trong trứng Rê-pha-im. 5:23 Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va, Ngài đáp rằng: Người chớ đi lên; hãy đi vòng phía sau chúng nó, rồi người sẽ tới chúng nó về hướng cây dâu. 5:24 Và khi nào người nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, bấy giờ hãy lật đặt xông tới, vì chính trong lúc đó, Đức Giê-hô-va sẽ đi trước người dựng hãm đánh đạo quân Phi-li-tin. 5:25 Đa-vít làm mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn người; người đánh đuổi dân Phi-li-tin từ Ghê-ba cho đến Ghê-xe.

2 Sa-mu-ên 6

6:1 Đa-vít lại nhóm hiệp hết thầy những người kén chọn của Y-sơ-ra-ên, số chừng ba vạn người. 6:2 Đoạn, người chỗi dậy, có cả dân sự đồng theo, đi từ Ba-lê ở xứ Giu-đa dâng thỉnh hòm của Đức Chúa Trời lên; trước hòm ấy dân cầu khẩn danh Chúa, tức là chính danh Đức Giê-hô-va vạn quân, vẫn ngự ở giữa che-ru-bin tại trên hòm ấy. 6:3 Chúng để hòm của Đức Chúa Trời trên một cái xe mới, rồi đem đi khỏi nhà A-bi-na-đáp, ở tại trên gò nổi; U-xa và A-hi-giô, con trai A-bi-na-đáp, dẫn cái xe mới đó. 6:4 Vậy, chúng dời hòm khỏi nhà A-bi-na-đáp ở tại trên gò nổi; U-xa đi gần bên hòm của Đức Chúa Trời, còn A-hi-giô đi trước hòm. 6:5 Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên đều múa hát trước mặt Đức Giê-hô-va với đủ thứ nhạc khí bằng gỗ bá hương, đàn cầm, đàn sắt, trống, bạt, và mã la. 6:6 Khi đến sân đập lúa của Na-côn, U-xa giơ tay lên nắm hòm của Đức Chúa Trời, bởi vì những con bò vấp ngã. 6:7 Cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va bèn nổi phừng cùng U-xa; Đức Chúa Trời hành hại người vì có làm lỗi người, và người chết tại đó, gần bên hòm của Đức Chúa Trời. 6:8 Đa-vít lấy làm buồn thảm, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại U-xa, và người ta gọi chỗ ấy là Hành hại U-xa cho đến ngày nay. 6:9 Trong ngày đó, Đa-vít sợ Đức Giê-hô-va và nói rằng: Hòm của Đức Giê-hô-va sẽ thế nào vào nhà ta được? 6:10 Vậy Đa-vít không muốn để hòm của Đức Giê-hô-va đến nhà mình tại trong thành Đa-vít; bèn biểu dẫn vào trong nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát. 6:11 Như vậy, hòm của Đức Giê-hô-va ở ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm, người Gát; Đức Giê-hô-va ban phước cho Ô-bết-Ê-đôm và cả nhà người. 6:12 Người ta đến nói cùng vua Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va đã ban phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người, vì có hòm của Đức Chúa Trời. Đa-vít bèn đi thỉnh hòm của Đức Chúa Trời ở nhà Ô-bết-Ê-đôm đến trong thành Đa-vít cách rất vui mừng. 6:13 Khi những người khiêng hòm của Đức Chúa Trời đã đi sáu bước, thì Đa-vít tế một con bò đực và một con thú mập béo. 6:14 Đa-vít mặc áo ê-phốt vải gai, nhảy múa hết sức tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 6:15 Ấy Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên lấy tiếng vui mừng và tiếng kèn thổi mà thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va lên là như vậy. 6:16 Nhưng khi hòm của Đức Giê-hô-va vào thành Đa-vít, thì Mi-canh, con gái của Sau-lơ, dòm ngang qua cửa sổ, thấy Đa-vít múa nhảy trước mặt Đức Giê-hô-va, thì trong lòng khinh bỉ người. 6:17 Vậy, chúng đem hòm của Đức Giê-hô-va vào, đặt tại chỗ, giữa trại Đa-vít đã dựng cho hòm đó; rồi Đa-vít dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 6:18 Khi Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và các của lễ thù ân, thì người nhơn danh Đức Giê-hô-va vạn quân mà chúc phước cho dân sự; 6:19 người phát cho hết thầy dân chúng Y-sơ-ra-ên, bất luận nam hay nữ, mỗi người một ổ bánh, một miếng thịt, và một bánh nho. Đoạn, hết thầy ai về nhà nấy. 6:20 Đa-vít cũng trở về dâng chúc phước cho nhà mình; nhưng Mi-canh, con gái của Sau-lơ, đến đón người, mà nói rằng: Hôm nay vua Y-sơ-ra-ên được vinh hiển thay, mà ở trần trước mặt các con đòi của tôi tớ vua, làm như một kẻ không ra gì vậy! 6:21 Đa-vít đáp với Mi-canh rằng: Ấy tại trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng đã chọn lấy ta làm hơn cha nàng và cả nhà người, lập ta làm vua chúa Y-sơ-ra-ên, là dân của Đức Giê-hô-va; phải, trước mặt Đức Giê-hô-va, ta có hát múa. 6:22 Ta sẽ hạ mình xuống nhiều hơn nữa, tự xem mình là hèn mạt; dầu vậy, những con đòi nàng nói đó lại sẽ tôn kính ta. 6:23 Vì vậy, Mi-canh, con gái Sau-lơ, không sanh con cho đến ngày nàng thác

2 Sa-mu-ên 7

7:1 Khi vua đã ngự trong cung mình, và Đức Giê-hô-va đã giải cứu người khỏi các kẻ thù nghịch chung quanh mình, khiến cho người được bình an, 7:2 thì vua nói cùng tiên tri Na-than rằng: Hãy xem, ta ngự trong cái cung bằng bá hương, còn hòm của Đức Chúa Trời lại ở dưới màn trướng. 7:3 Na-than thưa cùng vua rằng: Hễ trong lòng vua có ý làm gì, thì hãy làm, vì Đức Giê-hô-va ở cùng vua. 7:4 Nhưng trong lúc ban đêm, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Na-than rằng: 7:5 Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ ta, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Người há sẽ xây cho ta một cái đền để ta ngự tại đó sao? 7:6

Người biết từ ngày ta đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta chẳng có ngự trong đền nào, nhưng hằng đi đó đây dưới trại và nhà tạm. 7:7 Khắp nơi nào ta ngự qua với dân Y-sơ-ra-ên, ta há có phán lời gì cùng một trưởng nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, là kẻ ta dận chặn dân sự ta, sao? Ta há có phán cùng chúng nó rằng: Cớ sao các người không dựng cho ta một đền thờ bằng gỗ bá hương? 7:8 Vậy bây giờ, người hãy nói cùng Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, như vậy: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Ta đã gọi người từ giữa đồng cỏ, từ nơi người chăn chiên, đặt lập người làm kẻ dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên của ta. 7:9 Ta đã ở cùng người trong mọi công việc người làm, tuyệt diệt các kẻ thù nghịch người khỏi trước mặt người, khiến cho người được danh lớn như danh người sang trọng của thế gian. 7:10 Ta đã sắm sẵn một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên ta, làm cho nó chiêm rể tại đó, và nó sẽ ở nơi mình, chẳng còn bị quấy rối nữa; các con loài ác sẽ chẳng hà hiếp nó nữa như ngày xưa, 7:11 tức là như lúc ta lập quan xét trị dân Y-sơ-ra-ên ta. Ta đã giải cứu người khỏi các thù nghịch người mà ban bình an cho người. Rồi lại, Đức Giê-hô-va phán hứa rằng Ngài sẽ dựng cho người một cái nhà. 7:12 Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ phụ người, thì ta sẽ lập dòng giống người kế vị người, là dòng giống do người sanh ra, và ta sẽ khiến cho nước nó bền vững. 7:13 Nó sẽ xây một đền thờ cho danh ta, và ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó bền đồ đời đời. 7:14 Ta sẽ làm cha nó, nó sẽ làm con ta. Nếu nó phạm tội ác, tất ta sẽ sửa phạt nó bằng roi và thương vít loài người; 7:15 nhưng ta sẽ không rút ân điển ta khỏi nó như ta rút khỏi Sau-lơ, là kẻ ta đã trừ diệt khỏi trước mặt người. 7:16 Như vậy, nhà người và nước người được bền đồ trước mặt người đời đời; ngôi người sẽ được vững lập đến mãi mãi. 7:17 Na-than đến thuật lại cho Đa-vít mọi lời này và sự mặc thị này. 7:18 Vua Đa-vít bèn đi đến hầu trước mặt Đức Giê-hô-va, mà nói rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, tôi là ai, họ hàng tôi là gì, mà Chúa đã đem tôi đến nơi này? 7:19 Lạy Chúa Giê-hô-va, điều đó Chúa há còn cho là nhỏ mọn sao, nên Chúa lại nói về nhà của tôi tớ Chúa trong buổi lâu về sau? Lạy Chúa Giê-hô-va, điều này há theo cách thường của loài người sao? 7:20 Đa-vít còn nói thêm được lời chi nữa? Ôi Chúa Giê-hô-va! Chúa biết kẻ tôi tớ Chúa. 7:21 Ấy vì lời Chúa và tùy theo lòng Ngài mà Chúa đã làm những việc lớn này, và tỏ cho kẻ tôi tớ Chúa biết. 7:22 Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Ngài là rất lớn, chẳng có ai giống như Ngài, và chẳng có Đức Chúa Trời nào khác hơn Ngài, như lỗ tai chúng tôi đã nghe. 7:23 Chớ thì trên khắp thế gian có dân tộc nào giống như dân của Chúa, là Y-sơ-ra-ên, một dân tộc mà Đức Chúa Trời đã đi chuộc lại đặt làm dân của Ngài? Hầu cho Chúa được danh lớn, nên Chúa nhơn vì chúng tôi, nhơn vì xứ của Ngài, mà làm việc lớn lao đáng sợ này: Chúa đã đuổi những dân tộc và thần tượng chúng nó khỏi trước mặt dân sự mà Chúa đã chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặt nó thuộc riêng về Ngài. 7:24 Vì Chúa đã lập dân Y-sơ-ra-ên làm dân của Chúa đời đời; còn Chúa, ôi Đức Giê-hô-va! làm Đức Chúa Trời của dân đó. 7:25 Vậy, bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! xin hãy làm cho vững chắc đến đời đời những lời Chúa đã phán về kẻ tôi tớ Chúa và về nhà nó, cùng làm y như Chúa đã phán vậy. 7:26 Nguyên danh Chúa được ngợi khen mãi mãi, và người ta nói rằng: Giê-hô-va vạn quân là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Nguyên nhà Đa-vít, là kẻ tôi tớ Chúa, được vững bền trước mặt Chúa! 7:27 Vả lại, hỡi Giê-hô-va vạn quân! là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, chính Chúa đã phán lời hứa này cùng kẻ tôi tớ Chúa rằng: Ta sẽ dựng nhà cho người. Bởi cớ đó, kẻ tôi tớ Chúa nói dạn dĩ mà cầu xin Chúa mấy lời này. 7:28 Vậy bây giờ, hỡi Chúa Giê-hô-va! Ngài là Đức Chúa Trời, và các lời của Ngài là chân thật; Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa làm cho nó những ơn phước này. 7:29 Vậy, xin Chúa ban phước cho nhà kẻ tôi tớ Chúa, để nó còn tại trước mặt Chúa đến đời đời; vì, hỡi Chúa Giê-hô-va! ấy là Chúa đã phán; nguyên nhà kẻ tôi tớ Chúa được hưởng phước của Chúa đến mãi mãi.

Sa-mu-ên 8

8:1 Sau điều đó, Đa-vít đánh bại dân Phi-li-tin, bắt phục chúng nó, và cắt quyền kinh đô khỏi chúng nó. 8:2 Người cũng đánh dân Mô-áp, bắt chúng nằm dài trên đất mà lấy dây đo: đo hai dây để giết, rồi đo

một dây để sống. Như vậy, dân Mô-áp phải phục Đa-vít và đóng thuế cho người. 8:3 Đa-vít cũng đánh Ha-đa-đê-xe, con trai của Rê-hốp, vua Xô-ba, đang khi người đi đặng lấy lại quyền quản hạt trên sông Ơ-phơ-rát. 8:4 Đa-vít bắt của người một ngày bảy trăm lính kị và hai mươi ngày lính bộ, cất nhượng ngựa của các xe, chỉ để dành cho chúng nó một trăm cỗ xe mà thôi. 8:5 Dân Sy-ri ở Đa-mách đến tiếp trợ Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba; Đa-vít bèn giết chúng nó hai mươi hai ngàn người. 8:6 Kế đó, người lập đồn trong Đa-mách xứ Sy-ri; dân Sy-ri phục dịch Đa-vít và nộp thuế. Hễ nơi nào Đa-vít đi đến, thì Đức Giê-hô-va cho người được thắng. 8:7 Đa-vít lấy những thuẫn bằng vàng của các đầy tớ Ha-đa-đê-xe mang, mà gởi đến Giê-ru-sa-lem. 8:8 Ở Bê-tách và Bê-rô-tôi, hai thành của Ha-đa-đê-xe, vua cũng đoạt lấy đồng rất nhiều. 8:9 Thôi, vua Ha-mát, hay rằng vua Đa-vít đánh bại cả đạo binh của Ha-đa-đê-xe, 8:10 bèn sai Giô-ram, con trai mình, đến vua Đa-vít đặng chào mừng, và tặng khen người đã đánh bại Ha-đa-đê-xe. Vì Ha-đa-đê-xe hằng đánh giặc cùng Thôi. Giô-ra đem dâng những chậu bằng bạc, bằng vàng và bằng đồng. 8:11 Vua Đa-vít cũng biệt các món này riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, y như người đã biệt riêng ra thánh bạc và vàng của các dân tộc mà người đã bắt phục: 8:12 tức là dân Sy-ri, dân Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc. Người cũng làm như vậy về của giặc, lấy nơi Ha-đa-đê-xe, con trai của Rê-hốp, vua xứ Xô-ba. 8:13 Sau khi thắng dân Sy-ri trở về, Đa-vít lại nổi danh tiếng, vì đánh giết một vạn tám ngàn dân Ê-đôm trong trứng muối. 8:14 Người lập đồn trong khắp xứ Ê-đôm, và cả xứ Ê-đôm phải phục Đa-vít. Như vậy, Đức Giê-hô-va khiến cho Đa-vít được thắng khắp nơi nào người đi đến. 8:15 Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, cai trị cả dân sự mình cách ngay thẳng và công bình. 8:16 Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, làm quan tổng binh; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm quan thái sử; 8:17 Xa-đốc, con trai A-hi-túp, và A-hi-mê-léc, con trai A-bia-tha, làm thầy tế lễ; và Se-ra-gia làm ký lục; 8:18 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm quan trưởng dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít; còn các con trai Đa-vít làm tể tướng vua.

2 Sa-mu-ên 9

9:1 Bấy giờ, Đa-vít nói rằng: Có người nào của nhà Sau-lơ còn sống chăng? Ta muốn vì cơ Giô-na-than mà làm ơn cho người. 9:2 Vả, có một tôi tớ của nhà Sau-lơ, tên là Xíp-ba; người ta gọi nó đến cùng Đa-vít. Vua hỏi: Người là Xíp-ba chăng? Người thưa: Phải, ấy là tôi, kẻ đầy tớ vua. 9:3 Vua tiếp rằng: Chẳng còn có người nào về nhà Sau-lơ sao? Ta muốn lấy ơn của Đức Chúa Trời mà đãi người. Xíp-ba thưa cùng vua rằng: Còn một người con trai của Giô-na-than bị tật hai chân. 9:4 Vua hỏi rằng: Người ở đâu? Xíp-ba thưa rằng: Người ở trong nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, tại Lô-đê-ba. 9:5 Vua Đa-vít bèn sai tới nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, tại Lô-đê-ba, mà đòi người đến. 9:6 Khi Mê-phi-bô-sét, con trai của Giô-na-than, cháu Sau-lơ, đã đến bên Đa-vít, thì sấp mình xuống đất và lạy. Đa-vít nói: Ô Mê-phi-bô-sét! Người thưa: Có tôi tớ vua đây. 9:7 Đa-vít nói cùng người rằng: Chớ sợ; ta muốn làm ơn cho người vì cơ Giô-na-than, cha người; ta sẽ trả lại cho người những đất của Sau-lơ, ông nội người, và người sẽ ăn chung bàn ta luôn luôn. 9:8 Mê-phi-bô-sét bèn lạy, mà nói rằng: Kề tôi tớ vua là gì, mà vua lại đoái mắt đến một con chó chết, như tôi đây? 9:9 Vua bèn gọi Xíp-ba, tôi tớ của Sau-lơ, mà nói rằng: Ta đã ban cho con trai chủ người mọi tài sản thuộc về Sau-lơ và nhà người. 9:10 Vậy, người cùng các con trai và tôi tớ người phải cày đất đó cho người, rồi nộp hoa lợi đất sanh sản, hầu cho con trai chủ người có bánh ăn. Mê-phi-bô-sét, con trai chủ người, sẽ ăn chung bàn ta luôn luôn. Vả Xíp-ba có mười lăm con trai và hai mươi tôi tớ. 9:11 Xíp-ba thưa cùng vua rằng: Kề tôi tớ vua sẽ làm mọi điều vua chúa tôi dặn biểu. Ấy vậy, Mê-phi-bô-sét ăn chung bàn Đa-vít như một con trai của vua vậy. 9:12 Mê-phi-bô-sét có một con trai nhỏ, tên là Mi-ca; và hết thầy những người ở trong nhà Xíp-ba đều là tôi tớ của Mê-phi-bô-sét. 9:13 Mê-phi-bô-sét ở tại Giê-ru-sa-lem, bởi vì người ăn luôn chung bàn của vua. Người bị què hai chân.

2 Sa-mu-ên 10

10:1 Sau việc ấy, vua dân Am-môn băng, và Ha-nun, con trai người, kế vị. 10:2 Đa-vít nói: Ta muốn làm ơn cho Ha-nun, con trai của Na-hách, như cha người đã làm ơn cho ta. Vậy, Đa-vít sai tôi tớ mình đi đến an ủi người về sự chết của cha người; các tôi tớ của Đa-vít đến trong xứ của dân Am-môn. 10:3 Nhưng các quan trưởng của dân Am-môn nói cùng Ha-nun, chúa mình, rằng: Ông tưởng rằng Đa-vít sai những kẻ an ủi đến cùng ông là vì tôn kính cha ông sao? Đa-vít sai những tôi tớ người đến cùng ông, há chẳng phải vì muốn xem xét thành, do thám nó để phá diệt đi chăng? 10:4 Vậy, Ha-nun bắt các tôi tớ của Đa-vít, cạo phân nửa râu họ, cắt phân nửa quần áo cho đến nửa thân mình; đoạn cho họ đi về. 10:5 Có người thuật lại việc ấy cùng Đa-vít; người bèn sai kẻ đi đón mấy người ấy, vì họ lấy làm hổ thẹn lắm. Vua sai bảo rằng: Hãy ở tại Giê-ri-cô cho đến chừng râu của các người đã mọc lại; đoạn các người sẽ trở về. 10:6 Khi dân Am-môn thấy mình bị Đa-vít gớm ghét, bèn sai người đi chiêu mộ dân Sy-ri ở Bết-Rê-hốt và ở Xô-ba, số chừng hai vạn lính bộ; lại chiêu mộ vua Ma-a-ca với một ngàn người, và một vạn hai ngàn người ở xứ Tóp. 10:7 Đa-vít hay được điều đó, liền sai Giô-áp với các đồng sĩ của đạo binh mình đi đánh chúng nó. 10:8 Dân Am-môn kéo ra, dàn trận tại nơi cửa thành, còn dân Sy-ri ở Xô-ba và ở Rê-hóp, những người ở Tóp và ở Ma-a-ca đều đóng riêng ra trong đồng bằng. 10:9 Giô-áp thấy quân giặc hãm đánh đằng trước và đằng sau, bèn chọn người lính trong đạo tinh binh Y-sơ-ra-ên, và dàn binh đó ra cùng dân Sy-ri; 10:10 còn binh còn lại, người trao cho A-bi-sai, em mình, để bày trận đối cùng dân Am-môn. 10:11 Người nói cùng A-bi-sai rằng: Nếu dân Sy-ri mạnh hơn anh, em sẽ đến giúp anh; nhưng nếu dân Am-môn mạnh hơn em, anh sẽ đến giúp em. 10:12 Hãy vững lòng bền chí, đánh giặc cách can đảm, vì dân sự ta và vì các thành của Đức Chúa Trời chúng ta; nguyện Đức Giê-hô-va làm theo ý Ngài lấy làm tốt! 10:13 Đoạn, Giô-áp với quân lính theo người đều đến gần, giao chiến cùng dân Sy-ri; chúng chạy trốn trước mặt người. 10:14 Bấy giờ, vì dân Am-môn thấy dân Sy-ri chạy trốn, thì chúng cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, và vào trong thành. Giô-áp lìa khỏi dân Am-môn mà trở về Giê-ru-sa-lem. 10:15 Dân Sy-ri thấy mình bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại, bèn nhóm hiệp lại. 10:16 Ha-đa-rê-xe sai chiêu dân Sy-ri ở bên kia sông; chúng nó đến Hê-lam, có Sô-bác làm tổng binh của Ha-đa-rê-xe, quân suất. 10:17 Nghe tin này, Đa-vít hiệp lại hết thầy Y-sơ-ra-ên, đi ngang qua Giô-đanh, kéo đến Hê-lam. Dân Sy-ri dàn trận đối cùng Đa-vít, và giao chiến cùng người. 10:18 Nhưng chúng chạy trốn trước mặt Y-sơ-ra-ên. Đa-vít giết bảy trăm xe binh của dân Sy-ri, và bốn muôn lính kị. Người cũng giết Sô-bác, tổng binh của chúng nó, và nó chết tại đó. 10:19 Khi các vua chư hầu của Ha-đa-rê-xe thấy mình bị Y-sơ-ra-ên đánh bại, thì lập hòa cùng Y-sơ-ra-ên và phục dịch họ; dân Sy-ri không còn dám giúp dân Am-môn nữa.

2 Sa-mu-ên 11

11:1 Qua năm mới, khi các vua thường ra tranh chiến, Đa-vít sai Giô-áp cùng các tôi tớ mình và cả đạo binh Y-sơ-ra-ên đánh giặc; chúng cướp phá xứ dân Am-môn và vây thành Ráp-ba. Nhưng vua Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem. 11:2 Một buổi chiều kia, Đa-vít chỗi dậy khỏi giường mình, đi dạo chơi trên nóc đền vua, bèn thấy một người nữ đang tắm; người nữ ấy rất là lịch sự. 11:3 Đa-vít sai hỏi người nữ ấy là ai, thì người ta thưa rằng: Ấy là Bát-Sê-ba, con gái của Ê-li-am, vợ của U-ri, người Hê-tít. 11:4 Đa-vít sai người đem nàng đến. Nàng đến nhà vua và vua ngủ với nàng. Sau khi nàng làm cho sạch sự ô uế mình, bèn trở về nhà. 11:5 Người nữ này thọ thai, sai người tâu cùng Đa-vít rằng: Tôi có thai. 11:6 Đa-vít bèn truyền lệnh cho Giô-áp rằng: Hãy sai U-ri, người Hê-tít, đến cùng ta. Vậy, Giô-áp sai U-ri đến cùng Đa-vít. 11:7 U-ri đến, Đa-vít hỏi thăm về Giô-áp và đạo binh có bình an chăng, cùng chiến trận ra

thề nào. 11:8 Đoạn, vua nói cùng U-ri rằng: Hãy đi xuống nhà người và rửa chân đi. Vậy, U-ri đi ra khỏi đền vua, có người đem theo người một của ăn nhà vua. 11:9 Nhưng U-ri không về nhà mình, ngủ tại cửa đền vua cùng các tôi tớ vua. 11:10 Người ta thuật điều đó cho Đa-vít và nói rằng: U-ri không có đi xuống nhà người. Đa-vít hỏi U-ri rằng: Chớ thì người chẳng đi đường trở về sao? Cớ sao không đi xuống nhà người? 11:11 U-ri thưa cùng Đa-vít rằng: Hôm giao ước, Y-sơ-ra-ên, và Giu-đa, vẫn ở dưới trại, Giô-áp, là chúa tôi, luôn với các tôi tớ chúa tôi đang hạ trại nơi đồng trống, còn tôi lại vào nhà mình đặng ăn, uống, và ngủ cùng vợ mình sao? Tôi chỉ mạng sống và linh hồn của vua mà thề rằng, tôi chẳng biết làm một sự như vậy! 11:12 Đa-vít nói cùng U-ri rằng: Hãy ở lại đây ngày nay, rồi mai ta sẽ sai người đi. Vậy, U-ri ở lại tại Giê-ru-sa-lem ngày ấy và ngày sau. 11:13 Đoạn, Đa-vít với người ăn uống tại trước mặt mình, và làm cho người say; nhưng chiều tối, U-ri đi ra ngủ trên giường mình với các tôi tớ của người, chớ không có đi xuống nhà mình. 11:14 Sáng ngày mai, Đa-vít viết một cái thư cho Giô-áp, và gửi nơi tay U-ri. 11:15 Người viết như vậy: Hãy đặt U-ri tại hàng đầu, nơi hiểm nguy hơn hết của chiến trận, rồi hãy rút ra xa người, để người bị đánh và chết đi. 11:16 Vậy, khi Giô-áp vây thành, bèn đặt U-ri tại chỗ đã biết có lính mạnh bạo của thù nghịch gìn giữ. 11:17 Người trong thành kéo ra đánh Giô-áp, có mấy người trong bọn tôi tớ Đa-vít ngã chết. U-ri, người Hê-tít, cũng chết. 11:18 Giô-áp bèn sai sứ giả đến cùng Đa-vít đặng thuật cho người biết đầu đuôi của sự chinh chiến. 11:19 Và người truyền lệnh cho sứ giả rằng: Khi người đã thuật xong cho vua mọi điều đã xảy ra nơi chiến trận, 11:20 nếu vua nổi giận nói cùng người rằng: Cớ sao các người đi tới gần quá đặng hãm thành vậy? Các người há chẳng biết rằng người ta ở trên chót vách thành bắn tên xuống sao? 11:21 Xưa ai giết A-bi-mê-léc, con trai của Giê-rút-bê-sét? Há chẳng phải một người nữ ở trên chót vách thành ném một thớt cối xuống trên người làm cho người chết tại Tê-bết sao? Vì sao các người đến gần vách thành như vậy? thì bấy giờ người sẽ tiếp rằng: U-ri, kẻ tôi tớ vua, người Hê-tít, cũng chết nữa. 11:22 Như vậy, sứ giả đi; khi người đến nơi, thuật cho Đa-vít biết mọi điều Giô-áp đã dặn người. 11:23 Sứ giả tâu cùng Đa-vít rằng: Ban đầu những quân đó mạnh hơn chúng tôi, kéo ra đến ngoài đồng; nhưng chúng tôi đánh đuổi chúng nó đến cửa thành. 11:24 Các lính cầm cung ở trên vách thành có bắn những tôi tớ vua, có vài người bị chết; U-ri, người Hê-tít, là tôi tớ vua, cũng chết nữa. 11:25 Đa-vít đáp cùng sứ giả rằng: Người hãy nói cùng Giô-áp: Chớ lấy làm cực lòng quá về điều đó; gương, khi giết kẻ này, khi giết kẻ khác. Hãy rán sức hãm thành và hủy diệt nó đi. Còn người hãy giục người vững lòng bền chí. 11:26 Khi vợ U-ri hay rằng chồng mình đã thác, thì than khóc U-ri. 11:27 Khi đã mãn tang, Đa-vít sai với nàng vào cung; nàng trở nên vợ người, sanh cho người một con trai. Nhưng điều Đa-vít đã làm đó không đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

2 Sa-mu-ên 12

12:1 Đức Giê-hô-va sai Na-than đến cùng Đa-vít. Vậy, Na-than đến cùng người mà rằng: Trong một thành kia có hai người, người này giàu, còn người kia nghèo. 12:2 Người giàu có chiên bò rất nhiều; 12:3 nhưng người nghèo, nếu chẳng kể một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, thì chẳng có gì hết. Người nuôi nó; nó cùng lớn lên với con cái người tại nhà người, ăn đồ người ăn, uống đồ người uống, và ngủ trên lòng người; nó như một con gái của người vậy. 12:4 Vả, có người khách đến người giàu; người giàu tiếc không muốn đặng đến chiên bò của mình đặng dọn một bữa ăn cho người khách đã đến, bèn bắt con chiên con của người nghèo và dọn cho kẻ khách đã đến thăm mình. 12:5 Đa-vít bèn nổi giận lắm cùng người ấy, và nói cùng Na-than rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người đã phạm điều ấy thật đáng chết! 12:6 Hẳn phải thường bốn lần giá chiên con không có lòng thương xót. 12:7 Bấy giờ, Na-than nói cùng Đa-vít rằng: Vua là người đó! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã xúc dầu lập người làm vua Y-sơ-ra-ên, ta đã giải cứu người khỏi tay Sau-lơ. 12:8 Ta cũng ban cho người nhà của chủ người, trao vào tay người các vợ của chủ người, lập người

làm vua của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và nếu điều đó không đủ, ắt ta sẽ thêm cho ớn khác nữa. 12:9 Có sau người đã khinh bỉ lời của Đức Giê-hô-va, mà làm điều không đẹp lòng Ngài? Người đã dùng gươm giết U-ri, người Hê-tít, lấy vợ nó làm vợ người, còn nó thì người đã giết bởi gươm của dân Am-môn. 12:10 Nên bây giờ, gươm chẳng hề thôi hủy hoại nhà người, bởi vì người đã khinh ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, đặt nàng làm vợ người. 12:11 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ khiến từ nhà người nổi lên những tai họa giáng trên người; ta sẽ bắt các vợ người tại trước mắt người trao cho một người lân cận người, nó sẽ làm nhục chúng nó tại nơi bạch nhựt. 12:12 Vì người đã làm sự kia cách kín nhiệm, nhưng ta sẽ làm việc này trước mặt cả Y-sơ-ra-ên và tại nơi bạch nhựt. 12:13 Đa-vít bèn nói cùng Na-than rằng: Ta đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va cũng đã xóa tội vua; vua không chết đâu. 12:14 Nhưng vì việc này vua đã gây dịp cho những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va nói phạm đến Ngài, nên con trai đã sanh cho người hẳn sẽ chết. 12:15 Đoạn, Na-than trở về nhà mình. Đức Giê-hô-va bèn đánh đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị đau nặng lắm. 12:16 Đa-vít vì con cầu khẩn Đức Chúa Trời và kiêng ăn; đoạn, người trở vào nhà, trọn đêm nằm dưới đất. 12:17 Các trưởng lão trong nhà chỗi dậy đứng chung quanh người đặt đỡ người lên khỏi đất; nhưng người không khứng, và chẳng ăn với họ. 12:18 Ngày thứ bảy đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít ngại cho người biết đứa trẻ đã chết; vì họ nói rằng: Lúc đứa trẻ còn sống, chúng tôi có khuyên giải vua, vua không khứng nghe chúng tôi; vậy làm sao chúng tôi lại dám nói cùng vua rằng đứa trẻ đã chết? Có lẽ vua rui ro! 12:19 Nhưng Đa-vít thấy những tôi tớ nó nhỏ nhỏ, hiểu rằng đứa trẻ đã chết, nên hỏi rằng: Có phải đứa trẻ đã chết chẳng? Họ thưa: Phải, đã chết rồi. 12:20 Bấy giờ, Đa-vít chỗi dậy khỏi đất, tắm mình, xức dầu thơm, và thay quần áo; rồi người đi vào đền của Đức Giê-hô-va và thờ lạy. Đoạn, người trở về cung, truyền dọn vật thực cho mình, và người ăn. 12:21 Các tôi tớ hỏi người rằng: Vua làm chi vậy? Khi đứa trẻ này còn sống, vua kiêng ăn và khóc vì nó; và bấy giờ, nó đã chết vua chỗi dậy và ăn! 12:22 Vua đáp: Khi đứa trẻ còn sống, ta kiêng ăn và khóc lóc, vì ta nghĩ rằng: Nào ai biết; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ thương xót ta, và cho đứa trẻ được sống chẳng. 12:23 Nhưng bây giờ nó đã chết, ta kiêng ăn làm chi? Ta có thể làm cho nó trở lại ư? Ta sẽ đi đến nó nhưng nó không trở lại cùng ta. 12:24 Đa-vít an ủi Bát-sê-ba, vợ mình, đến ngủ cùng nàng; nàng sanh một đứa trai, đặt tên là Sa-lô-môn. Đức Giê-hô-va yêu mến Sa-lô-môn, 12:25 nên Ngài sai đứng tiên tri Na-than đến đặt tên cho nó là Giê-đi-đi-a, vì Đức Giê-hô-va yêu mến nó. 12:26 Giô-áp đánh Ráp-ba của dân Am-môn, và hãm lấy đế đô. 12:27 Người sai sứ giả đến cùng Đa-vít mà nói rằng: Tôi có đánh Ráp-ba và hãm lấy thành ở mạn dưới rồi. 12:28 Bây giờ, vua hãy nhóm hiệp chiến sĩ còn lại, đến đóng trước thành và chiếm lấy nó, kéo tôi hãm lấy nó thì công đó về tôi chẳng. 12:29 Vậy, vua Đa-vít nhóm hiệp cả dân sự, kéo đến đánh Ráp-ba, vây và hãm lấy nó. 12:30 Người lột cái mũ triều thiên của vua dân Am-môn đặt trên đầu; mũ đó cân nặng một ta-lăng vàng, có trang sức những bửu thạch; Đa-vít đặt nó ở trên đầu mình. Người cũng đoạt lấy rất nhiều của cải thành mà đem đi. 12:31 Người điệu dân sự ở thành ấy ra, bắt chúng phải làm công dịch bằng cưa, bừa sắt, rìu sắt, và lò gạch; người cũng đả hết thảy thành của dân Am-môn như vậy. Đoạn, Đa-vít và cả dân sự đều trở về Giê-ru-sa-lem.

2 Sa-mu-ên 13

13:1 Kế sau ấy, xảy có việc này: Áp-sa-lôm, con trai của Đa-vít, có một em gái ruột, tên là Ta-ma, rất lịch sự; Am-nôn, con trai của Đa-vít, thương nàng. 13:2 Am-nôn mê mết vì cơ Ta-ma em gái mình; đến đổi thành bệnh; vì nàng là đồng trinh, lấy làm khó cho Am-nôn được chi với nàng. 13:3 Vả, Am-nôn có một bạn hữu tên là Giô-na-đáp, con trai của Si-mê-a, là anh Đa-vít; người này rất quý quyết. 13:4 Giô-na-đáp nói cùng Am-nôn rằng: Hỡi vương tử, nhơn sao một ngày một hao mòn như vậy? Vương tử sẽ thú thật với tôi chẳng? Am-nôn đáp: Ta thương Ta-ma, em gái của Áp-sa-lôm, là em trai ta. 13:5 Giô-na-đáp nói cùng người rằng: Vương tử hãy nằm trên giường, làm bộ đau; rồi khi vua cha đến thăm,

hãy nói rằng: con xin cha cho Ta-ma, em gái con, đến cho con ăn; nó sẽ dọn món ăn trước mặt con, con sẽ thấy nó làm, và sẽ nhận lấy đồ ăn từ nơi tay nó. 13:6 Vậy, Am-nôn nằm làm bộ đau. Vua đến thăm, thì Am-nôn nói cùng vua rằng: Con xin cha cho Ta-ma đến đây, làm hai cái bánh nhỏ tại trước mặt con; con sẽ nhận lấy bánh ấy nơi tay nó. 13:7 Đa-vít sai người đến cùng Ta-ma, bảo nàng rằng: Hãy đi đến nhà Am-nôn, anh con, và làm món chi để ăn. 13:8 Ta-ma đi đến nhà anh mình; người đang nằm. Trước mặt người, nàng lấy bột mì, nhồi làm bánh nhỏ và hấp đi. 13:9 Đoạn, nàng nhắc chảo nhỏ xuống, và trút bánh ra trong mâm; nhưng Am-nôn từ chối không ăn, bèn nói rằng: Hãy biểu mọi người ra khỏi đây. Hết thầy đều lui ra. 13:10 Bấy giờ, Am-nôn nói cùng Ta-ma rằng: Hãy bưng đồ ăn em đã dọn cho anh vào trong phòng, để anh nhận lấy nó từ nơi tay em. Ta-ma bèn lấy các bánh nhỏ mình đã làm, bưng vào cho Am-nôn, anh mình, ở trong phòng. 13:11 Nàng dâng bánh cho người ăn; nhưng người vợ lấy nàng mà nói rằng: Em ơi, hãy đến ngủ cùng anh. 13:12 Nàng đáp với người rằng: Không được anh; chớ làm nhục tôi, vì trong Y-sơ-ra-ên người ta chẳng làm như vậy. Chớ phạm sự ô hạnh này! 13:13 Tôi sẽ mang sự sỉ nhục tôi đi đâu? Còn anh sẽ như một người ô danh trong Y-sơ-ra-ên. Thà anh nói cùng vua thì hơn; vua chẳng cấm anh lấy tôi làm vợ. 13:14 Nhưng Am-nôn không khứng nghe nàng; và vì người mạnh hơn, bèn gian hiếp nàng, nằm cùng nàng. 13:15 Rồi đó, Am-nôn lấy làm gớm ghét nàng quá, đến đổi tình người ghen ghét nàng lại lớn hơn tình thương yêu nàng khi trước. Am-nôn nói cùng nàng rằng: Hãy đứng dậy, đi đi! 13:16 Nàng đáp: Chớ đuổi tôi đi mà làm cho tôi một sự quấy lớn hơn sự quấy anh đã làm rồi! Nhưng người không khứng nghe nàng; 13:17 bèn gọi một đứa trẻ hầu hạ, mà biểu rằng: Hãy đuổi đàn bà này ra khỏi trước mặt ta, rồi đóng cửa khóa chốt lại! 13:18 Vả, nàng mặc một cái áo trong dài, vì các công chúa đều mặc áo như thế đang khi còn đồng trinh. Vậy, tôi tớ của Am-nôn đuổi nàng ra và đóng cửa lại. 13:19 Ta-ma bèn bỏ tro trên đầu mình, xé áo dài, và bưng tay trên đầu, vừa đi vừa cất tiếng la. 13:20 Áp-sa-lôm, anh nàng, hỏi nàng rằng: Có phải Am-nôn, anh của em đã nằm cùng em chăng? Thế thì, hỡi em, hãy làm thỉnh, vì là anh của em; chớ lấy sự đó mà cực lòng quá! Như vậy, Ta-ma ở riêng ra nơi nhà Áp-sa-lôm, anh nàng. 13:21 Vua Đa-vít hay được các điều đó, bèn giận lắm. 13:22 Áp-sa-lôm chẳng còn nói cùng Am-nôn một lời nào, hoặc lành hay dữ, vì người ghét Am-nôn, bởi Am-nôn đã gian hiếp Ta-ma, em gái mình. 13:23 Cách hai năm sau, đang lúc Áp-sa-lôm hót lông chiên mình tại Ba-anh-Hát-so gần Ép-ra-im, người mời hết thầy các vương tử. 13:24 Áp-sa-lôm đến cùng vua mà thưa rằng: Kẻ tôi tớ vua có những thợ hót lông chiên nơi nhà; vậy, xin vua cùng quần thần của vua đến nhà kẻ tôi tớ vua. 13:25 Nhưng vua đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Không được, con; hết thầy chúng ta không đi đến nhà con, vì sẽ làm tổn phí cho con. Mặc dầu Áp-sa-lôm cố nài, Đa-vít không chịu đi đến đó; nhưng Đa-vít chúc phước cho người. 13:26 Áp-sa-lôm bèn nói rằng: Nếu vua không đến, xin cho phép Am-nôn, anh tôi, đến cùng chúng tôi. Vua đáp: Cớ sao nó sẽ đi đến cùng con? 13:27 Nhưng Áp-sa-lôm cố nài đến đổi vua để cho Am-nôn và hết thầy vương tử đi với người. 13:28 Vả, Áp-sa-lôm truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: Hãy ý tứ, xem khi lòng Am-nôn vui vì rượu, và khi ta bảo các người: Hãy đánh Am-nôn, thì bấy giờ, hãy giết hấn đi, chớ sợ chi: ấy chính ta dặn biểu các người làm điều đó. Khá can đảm, tỏ mình ra mạnh bạo! 13:29 Các tôi tớ Áp-sa-lôm xử Am-nôn y như người đã truyền cho họ. Bấy giờ, các vương tử đứng dậy, cỡi lừa và chạy trốn. 13:30 Đang khi các vương tử ở dọc đường, có tiếng thầu đến vua Đa-vít rằng Áp-sa-lôm đã giết các vương tử rồi, không có một ai thoát khỏi. 13:31 Vua đứng dậy, xé áo mình và nằm dưới đất; hết thầy tôi tớ người đứng chau gần bên, áo cũng xé rách. 13:32 Nhưng Giô-na-đáp, con trai Si-mê-a, là anh Đa-vít, cất tiếng nói rằng: Xin chúa tôi chớ tưởng rằng các vương tử của chúa đã bị giết hết; vì chỉ một mình Am-nôn bị chết thôi; ấy là việc Áp-sa-lôm đã định ý làm từ ngày Am-nôn gian hiếp Ta-ma, em gái của người. 13:33 Ấy vậy, xin vua chúa tôi, chớ tưởng rằng hết thầy vương tử đã chết; chỉ một mình Am-nôn chết đó thôi. 13:34 Áp-sa-lôm đã chạy trốn. Kẻ tôi tớ đang ở vọng canh, ngược mắt lên, nhìn thấy một đoàn người đông lắm đi tới, do theo đường tây, về phía núi. 13:35 Giô-na-đáp tâu cùng vua rằng: Tôi thấy các vương tử đến; việc đã xảy ra y như tôi tớ vua đã nói. 13:36 Người nói vừa dứt, thì thấy các vương tử đến; họ đều cất tiếng lên khóc. Vua và hết thầy tôi tớ cũng

đều tuân tròn giọt lụy. 13:37 Còn Áp-sa-lôm đã chạy trốn, và ẩn tại nhà Thanh-mai, con trai A-mi-hút, vua xứ Ghe-su-rơ. Đa-vít để tang cho con trai mình luôn luôn. 13:38 Áp-sa-lôm trốn tại xứ Ghê-su-rơ ba năm. 13:39 Đoạn, vua Đa-vít bỏ không đuổi theo Áp-sa-lôm nữa, vì vua đã được giải buồn về sự chết của Am-nôn.

2 Sa-mu-ên 14

14:1 Bấy giờ, Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, thấy lòng vua hướng về Áp-sa-lôm, 14:2 thì sai đi tìm tại Thê-cô-a một người đàn bà khôn khéo, mà dặn nàng rằng: Hãy làm bộ có tang, mặc áo chề, chớ xúc dầu trên đầu nàng, song hãy có dáng một người đàn bà đã từ lâu ngày khóc một kẻ chết. 14:3 Đoạn, hãy vào đền vua, tâu cùng vua theo cách này. Giô-áp bèn để trong miệng nàng các lời nàng phải nói. 14:4 Vậy, người đàn bà ở Thê-cô-a đi đến cùng vua, sấp mình xuống đất mà lạy, rồi tâu rằng: Lạy vua, xin hãy cứu tôi! 14:5 Vua nói: Người muốn chi? Nàng thưa rằng: Hỡi ôi! tôi góa bụa, chồng tôi đã chết. 14:6 Kẻ đòi vua vốn có hai con trai; chúng nó đã đánh lộn với nhau ở ngoài đồng, và vì không ai can ra, nên đứa này đánh đứa kia chết. 14:7 Vì đó, cả dòng họ đều dấy lên nghịch cùng con đòi của vua, và nói rằng: Hãy nộp cho chúng ta kẻ đã giết em mình, chúng ta muốn giết nó, để báo thù em nó mà nó đã giết; và mặc dầu nó là kẻ kẻ nghiệp, chúng ta cũng sẽ diệt nó. Vậy, chúng toan tất đón lửa còn lại cho tôi, không để cho chồng tôi hoặc danh, hoặc dòng dõi gì trên mặt đất. 14:8 Vua nói cùng người đàn bà rằng: Hãy trở về nhà người; ta sẽ truyền lệnh về việc người. 14:9 Người đàn bà Thê-cô-a thưa cùng vua rằng: Lạy vua chúa tôi, nguyện lỗi đổ lại trên tôi và trên nhà cha tôi, nguyện vua và ngôi vua không can dự đến! 14:10 Vua tiếp: Nếu có ai hăm dọa người nữa, hãy dẫn nó đến ta. Nó sẽ chẳng còn dám đụng đến người nữa đâu. 14:11 Nàng tiếp rằng: Tôi cầu xin vua hãy chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua làm chứng rằng kẻ báo thù huyết chớ làm hại tôi càng nặng hơn, và giết con trai tôi. Vua đáp: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề rằng, một sợi tóc sẽ chẳng rụng xuống khỏi đầu của con trai người! 14:12 Người đàn bà lại tiếp: Xin cho phép con đòi vua còn tâu một lời cùng vua chúa tôi nữa. Vua đáp: Hãy nói. 14:13 Người đàn bà nói: Vậy thì sao đối cùng dân sự của Đức Chúa Trời, vua chẳng đoán xét đồng một thể? Vua phán lời đó giống như kẻ có tội, vì vua không đòi về đứa con trai mà vua đã đầy đi. 14:14 Vì rốt lại, chúng ta là kẻ hay chết, giống như nước chảy trên đất, không hốt lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cắt mạng sống đi, Ngài biết tìm cách thếặng không đầy kẻ bị đầy cách xa Ngài. 14:15 Bấy giờ, nếu tôi đến tâu cùng vua chúa tôi, ấy vì dân sự làm cho tôi run sợ. Con đòi vua có nghĩ rằng: Mình phải tâu cùng vua, có lẽ vua sẽ làm điều con đòi vua cầu xin. 14:16 Phải, vua sẽ nghe con đòi vua mà giải cứu nó khỏi tay kẻ muốn diệt chúng tôi, là tôi và con trai tôi, khỏi sản nghiệp của Đức Chúa Trời. 14:17 Vậy, con đòi vua đã nghĩ rằng: Chớ chi lời của vua chúa tôi ban cho chúng tôi sự an nghỉ; vì vua chúa tôi khác nào một thiên sứ của Đức Chúa Trời, hiểu sự lành và sự dữ. Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua ở cùng vua! 14:18 Vua nói tiếp cùng người đàn bà rằng: Chớ dẫu ta chi hết về điều ta sẽ hỏi người. Người đàn bà thưa rằng: Xin vua chúa tôi hãy hỏi. 14:19 Vua hỏi: Có phải Giô-áp đã đặt tay vào mọi điều đó chẳng? Người đàn bà thưa rằng: Vua chúa tôi ôi, tôi chỉ mạng sống của vua mà thề, người ta không thể xit qua bên hữu hoặc bên tả, đặng khỏi điều vua chúa tôi mới nói đó. Phải, ấy là Giô-áp, tôi tớ của vua, đã truyền lệnh cho tôi, và để các lời này trong miệng con đòi vua. 14:20 Giô-áp, tôi tớ của vua, đã làm như vậy, để làm cho việc này thành ra cách mới. Nhưng chúa tôi là khôn ngoan như thiên sứ của Đức Chúa Trời, hiểu rõ mọi việc đã xảy ra trên đất. 14:21 Vua bèn nói cùng Giô-áp rằng: Vậy vì người đã làm việc này, hãy đi đòi gã trai trẻ Áp-sa-lôm trở về. 14:22 Giô-áp sấp mình xuống đất lạy, và chúc phước cho vua, mà rằng: Vua chúa tôi ôi, ngày nay tôi tớ vua biết rằng nó đã được ơn trước mặt vua; vì vua đã làm điều tôi tớ vua đã cầu xin Ngài. 14:23 Giô-áp bèn chỗi dậy, đi đến Ghê-su-rơ, đem Áp-sa-lôm về Giê-ru-sa-lem. 14:24 Vua bèn nói rằng: Nó phải rút ở trong nhà nó, chớ ra mặt trước mặt ta. Ấy vậy, Áp-sa-lôm rút ở trong nhà mình,

không ra mắt vua. 14:25 Vả, trong cả Y-sơ-ra-ên chẳng có một người nào được khen chuộng về nhan sắc mình như Áp-sa-lôm; nơi mình người, từ bàn chân cho đến chót đầu, chẳng có tí vết gì hết. 14:26 Mỗi năm người hớt tóc mình, vì nặng làm cho người bất tiện, thì tóc người cân được hai trăm siếc-lơ, theo cân của vua. 14:27 Áp-sa-lôm sanh ba con trai và một con gái, tên là Ta-ma; nàng là người nữ rất lịch sự. 14:28 Áp-sa-lôm ở tại Giê-ru-sa-lem trọn hai năm, không ra mắt vua. 14:29 Kể đó, Áp-sa-lôm đòi Giô-áp đặng sai người đi đến cùng vua; nhưng Giô-áp không chịu đến gần người. Áp-sa-lôm đòi người lại một lần thứ nhì, song Giô-áp lại từ chối, không muốn đến. 14:30 Áp-sa-lôm bèn nói cùng các tôi tớ mình rằng: Hãy xem ruộng của Giô-áp, là ruộng lúa mạch kia, ở gần bên ruộng ta; hãy đi châm lửa vào ruộng ấy. Các tôi tớ của Áp-sa-lôm bèn châm lửa vào ruộng đó. 14:31 Bảy giờ, Giô-áp đứng dậy, đến cùng Áp-sa-lôm trong nhà người mà nói rằng: Cớ sao các tôi tớ người có châm lửa vào ruộng ta? 14:32 Áp-sa-lôm nói với người rằng: Hãy đến đây, ta sẽ sai người đến cùng vua, đặng nói rằng: Tôi đã ở Ghê-su-rơ trở về làm chi? Thà tôi còn ở đó thì hơn. Vậy bây giờ, tôi muốn ra mắt vua; ví bằng tôi có tội ác gì, xin vua hãy giết tôi đi. 14:33 Vậy, Giô-áp đi đến vua, thuật lại các lời ấy. Vua bèn đòi Áp-sa-lôm đến; người vào đền vua, sấp mình xuống trước mặt vua, và vua hôn Áp-sa-lôm.

2 Sa-mu-ên 15

15:1 Cách ít lâu, Áp-sa-lôm sắm xe và ngựa với năm mươi quân chạy trước mặt mình. 15:2 Áp-sa-lôm dậy sớm, đứng nơi mé đường vào cửa thành. Nếu gặp ai có sự kiện thưa chi đi đến vua đặng cầu xét đoán, thì Áp-sa-lôm gọi người ấy hỏi rằng: Người ở thành nào? Nếu họ đáp: Tôi tớ ông thuộc về chi phái kia của Y-sơ-ra-ên, 15:3 thì Áp-sa-lôm tiếp rằng: Sự tình của người thật phải và công bình; nhưng nơi đền vua nào có ai để nghe người đâu. 15:4 Đoạn, Áp-sa-lôm tiếp rằng: Ô! chớ chi người ta lập ta làm quan xét trong xứ! Phàm người nào có việc tranh tụng hay kiện cáo gì cần đoán xét, sẽ đến ta, thì ta sẽ xử đoán công bình cho họ. 15:5 Nếu có ai đến gần đặng lạy người, Áp-sa-lôm giơ tay ra đỡ lấy người và hôn. 15:6 Áp-sa-lôm làm như vậy đối cùng hết thảy những người Y-sơ-ra-ên đi đến tìm vua, đặng cầu xét đoán; và Áp-sa-lôm dụ lấy lòng người Y-sơ-ra-ên vậy. 15:7 Cuối bốn năm, Áp-sa-lôm nói cùng vua rằng: Xin cho phép con đi đến Hép-rôn đặng trả xong sự hứa nguyện mà tôi đã khấn với Đức Giê-hô-va. 15:8 Vì lúc tôi tớ vua ở tại Ghê-su-rơ trong Sy-ri, có khấn lời nguyện này: Nếu Đức Giê-hô-va dẫn tôi về Giê-ru-sa-lem, thì tôi sẽ thờ phượng Đức Giê-hô-va. 15:9 Vua đáp cùng người rằng: Hãy đi bình an. Vậy người chỗi dậy, và đi đến Hép-rôn. 15:10 Áp-sa-lôm sai những kẻ do thám rao lệnh này khắp trong các chi phái Y-sơ-ra-ên rằng: Thoạt khi anh em nghe tiếng kèn, thì hãy nói: Áp-sa-lôm làm vua tại Hép-rôn! 15:11 Có hai trăm người ở Giê-ru-sa-lem mà Áp-sa-lôm đã mời, đều đi với người cách thật thà chẳng nghi ngại chi hết. 15:12 Đang lúc Áp-sa-lôm dâng của lễ, bèn sai mời A-hi-tô-phe, là mưu sĩ của Đa-vít ở Ghi-lô, bèn thành người. Sự phản nghịch trở nên mạnh, và đoàn dân đi theo Áp-sa-lôm càng ngày càng đông. 15:13 Có người đến báo tin cho Đa-vít rằng: Lòng của dân Y-sơ-ra-ên nghiêng về Áp-sa-lôm. 15:14 Đa-vít bèn nói cùng các tôi tớ ở với mình tại Giê-ru-sa-lem rằng: Hãy chỗi dậy và chạy trốn đi, bằng chẳng, chúng ta không thể thoát khỏi Áp-sa-lôm được. Hãy đi mau mau, e nó sẽ đến kịp chúng ta, làm hại cho chúng ta, và dùng gươm diệt thành. 15:15 Các tôi tớ của vua thưa rằng: Phàm việc gì vua chúa chúng tôi nhất định, thì các tôi tớ vua sẽ sẵn làm theo. 15:16 Vậy, vua ra đi, có cả nhà người cùng theo; nhưng vua để lại mười người cung phi đặng giữ đền. 15:17 Thế thì, vua đi ra, có cả dân sự theo sau; chúng dừng lại tại nhà ở cuối chót thành. 15:18 Hết thảy tôi tớ của vua và cả người Kê-rê-thít, người Phê-lê-thít đều đi ở bên vua, còn người Ghi-tít, số sáu trăm người ở Gát đến theo vua, đều đi đằng trước. 15:19 Vua bèn nói cùng Y-tai, người Ghi-tít rằng: Cớ sao người cũng muốn đến cùng chúng ta? Hãy trở lại, ở với vua, bởi vì người là một người ngoại bang đã lìa xứ của người. 15:20 Người mới đến hôm qua, và hôm nay ta há sẽ cho người lạc lải đây đó với chúng ta sao? Còn ta, ta đi đâu không rõ. Vậy, hãy trở về và dẫn các anh em người theo người. Nguyện sự thương

xót và sự thành tín ở cùng người! 15:21 Nhưng Y-tai thưa cùng vua rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của vua chúa tôi mà thôi, hễ vua chúa tôi ở đâu, hoặc trong sự chết, hoặc trong sự sống, thì kẻ tôi tớ vua cũng sẽ ở đó. 15:22 Vua Đa-vít bèn nói với Y-tai rằng: Vậy, hãy đến đi trước. Thế thì, Y-tai người Ghi-tít cùng hết thấy con trẻ theo mình, và cả bọn người đều đi tới trước. 15:23 Hết thấy dân trong xứ đều khóc và la lớn tiếng lên trong khi cả đám đông này đi qua. Vua qua khe Xết-rôn, và cả dân sự đều xom tới trên con đường về đồng vắng. 15:24 Ở đó cũng có Xa-đốc và hết thấy người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Chúa Trời. Họ để hòm của Đức Chúa Trời xuống đất, rồi A-bia-tha đi lên trước cho đến khi hết thấy dân sự đã ra khỏi thành xuống rồi. 15:25 Vua bèn nói cùng Xa-đốc rằng: Hãy thỉnh hòm của Đức Chúa Trời vào trong thành. Nếu ta được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va, ắt Ngài sẽ đem ta về, cho ta thấy lại hòm giao ước và nơi ngự của Ngài. 15:26 Nhưng nếu Ngài phán như vậy: Ta không ưa thích người; thế thì, nguyện Ngài xử ta theo ý Ngài lấy làm tốt! 15:27 Vua lại nói cùng thầy tế lễ Xa-đốc rằng: Này nghe, hãy trở về thành bình an, với A-bia-tha, A-hi-mát, và Giô-na-than, là hai con trai người. 15:28 Còn ta, ta sẽ đợi tại trong đồng bằng của sa mạc cho đến khi có kẻ bởi các người đem tin báo cho ta. 15:29 Ấy vậy, Xa-đốc và A-bia-tha thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về Giê-ru-sa-lem, và họ ở lại tại đó. 15:30 Đa-vít trèo lên núi Ô-li-ve; người vừa leo lên vừa khóc, đầu trùm lại và chân không. Hết thấy người đi theo cũng trùm đầu, vừa trèo lên vừa khóc. 15:31 Người ta bèn đến nói cùng Đa-vít rằng: A-hi-tô-phe cũng hiệp đảng phản nghịch với Áp-sa-lôm. Đa-vít cầu rằng: Ôi, Đức Giê-hô-va! xin làm cho những mưu chước của A-hi-tô-phe ra ngu dại. 15:32 Khi Đa-vít đã đi đến chót núi, tại nơi người ta thờ lạy Đức Chúa Trời, thì Hu-sai, người A-t-kít, đến đón người, áo xé rách và đầu đầy bụi đất. 15:33 Đa-vít nói cùng người rằng: Nếu người đến cùng ta, tất người sẽ làm khó nhọc cho ta. 15:34 Nhưng nếu người trở về thành, và nói cùng Áp-sa-lôm rằng: Ôi vua! tôi là kẻ tôi tớ vua. Thuở trước tôi đã phục sự vua cha thể nào, bây giờ tôi sẽ phục sự vua thể ấy, vậy người sẽ vì ta làm bại mưu chước của A-hi-tô-phe. 15:35 Hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha sẽ đồng cùng người. Phàm việc chi người hay được về nhà vua, người phải thuật cho hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha biết. 15:36 Hai người có hai đứa con trai theo mình, là A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, và Giô-na-than, con trai của A-bia-tha; các người phải dùng chúng nó để báo tin cho ta mọi điều mình sẽ nghe thấy. 15:37 Vậy, Hu-sai, bạn hữu của Đa-vít, trở về thành đang khi Áp-sa-lôm vào trong Giê-ru-sa-lem.

2 Sa-mu-ên 16

16:1 Đa-vít vừa trèo qua khỏi chót núi, thì Xíp-ba, tôi tớ của Mê-phi-bô-sết, đến đón vua với hai con lừa mang bành chở hai trăm ổ bánh, một trăm cái bánh nhỏ bằng trái nho, một trăm cái bánh nhỏ bằng trái vả, và một bầu rượu nho. 16:2 Vua hỏi Xíp-ba rằng: Người có ý dùng điều đó làm chi? Xíp-ba thưa rằng: Hai con lừa dùng làm vật cỡi cho nhà vua; bánh và trái nho dùng làm đồ ăn cho các người trai trẻ, còn rượu để dùng cho những kẻ mệt nhọc trong đồng vắng uống. 16:3 Vua hỏi: Vậy, con trai của chủ người đâu? Xíp-ba thưa: Người ở lại Giê-ru-sa-lem, vì nói rằng: Ngày nay nhà Y-sơ-ra-ên sẽ trả nước của cha ta lại cho ta. 16:4 Vua bèn nói cùng Xíp-ba rằng: Thế thì, mọi vật thuộc về Mê-phi-bô-sết đều nên của người. Xíp-ba tiếp: Này tôi phục dưới chân vua. Vua ôi, ước gì tôi được ơn trước mặt vua chúa tôi! 16:5 Vua Đa-vít vừa đến Ba-hu-rim, thấy ở đó đi ra một người về dòng dõi nhà Sau-lơ, tên là Si-mê-i, con trai của Ghê-ra. Người vừa đi tới vừa rửa sả, 16:6 ném đá vào Đa-vít và các tôi tớ của vua; cả dân sự và các đồng sĩ đều vây phủ vua bên hữu và bên tả. 16:7 Si-mê-i rửa sả Đa-vít như lời này: Ô người huyết, người gian tà kia! hãy đi nà, hãy đi nà! 16:8 Người đã tự làm vua thay vì Sau-lơ, nên bây giờ Đức Giê-hô-va khiến những huyết của nhà người đổ lại trên người; Ngài sẽ phó nước vào tay Áp-sa-lôm, con trai người; và kìa, chính người bị hoạn nạn, bởi vì người là một người huyết. 16:9 Bây giờ, A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, tâu với vua rằng: Cớ sao con chó chết kia dám mắng vua chúa tôi? Hãy để tôi đi chém đầu nó. 16:10 Nhưng vua đáp rằng: Hỡi các con trai Xê-ru-gia, ta có can

hệ gì với các người? Hãy để Si-mê-i rửa sả. Ấy là Đức Giê-hô-va đã phán cùng người rằng: Hãy rửa sả Đa-vít. Vậy ai dám nói cùng người rằng: Có sao người làm như vậy? 16:11 Đoạn, Đa-vít nói với A-bi-sai và các tôi tớ mình rằng: Kìa, con ruột ta, là kẻ do lòng ta sanh ra, còn muốn hại mạng sống ta thay; phương chi người Bên-gia-min này! Hãy để cho nó làm, để nó rửa sả, vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn nó làm vậy. 16:12 Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ đoái xem sự hoạn nạn ta, lấy phước trả lại thể cho sự rửa sả mà ta bị ngày nay. 16:13 Đa-vít và các tôi tớ người cứ đi; còn Si-mê-i đi theo hông núi, đối ngang Đa-vít. Người vừa đi vừa rửa sả Đa-vít, ném đá người, và hất bụi lên. 16:14 Như vậy, vua và cả dân chúng theo vua đều mệt nhọc, đi đến một nơi, và nghỉ khỏe tại đó. 16:15 Áp-sa-lôm và hết thầy người Y-sơ-ra-ên đều đã vào Giê-ru-sa-lem rồi, và A-hi-tô-phe theo người. 16:16 Khi Hu-sai, người A-t-kít, bạn hữu của Đa-vít, đến bên Áp-sa-lôm, thì nói rằng: Vua vạn tuế! vua vạn tuế! 16:17 Áp-sa-lôm nói với Hu-sai rằng: Ấy có phải là sự nhơn từ mà người dùng đãi bạn người ư? Sao người không đi theo bạn người? 16:18 Hu-sai đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Không; tôi sẽ thuộc về ai là người được Đức Giê-hô-va lựa chọn, được dân sự này và cả dân Y-sơ-ra-ên lựa chọn; tôi sẽ ở cùng người đó. 16:19 Và lại, ai là người tôi sẽ phục sự? Há chẳng phải con trai của vua ư? Tôi sẽ làm tôi tớ ông như đã làm tôi tớ của thân phụ ông vậy. 16:20 Áp-sa-lôm bèn nói cùng A-hi-tô-phe rằng: Hai người hãy mưu cùng nhau đặt định điều chúng ta phải làm. 16:21 A-hi-tô-phe đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Hãy đi đến cùng các cung phi của thân phụ ông đã để lại để giữ đền. Khi cả Y-sơ-ra-ên hay rằng ông đã sỉ nhục thân phụ ông như vậy, thì hết thầy những người ở cùng ông lại sẽ càng mạnh mẽ hơn. 16:22 Vậy, người ta che cho Áp-sa-lôm một cái trại ở trên sân nóc đền; rồi trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, Áp-sa-lôm đi đến cùng các cung phi của cha mình. 16:23 Và, trong lúc đó, người ta coi mưu của A-hi-tô-phe như lời phán của chính Đức Chúa Trời. Giá trị các mưu của A-hi-tô-phe, hoặc đối cùng Đa-vít, hoặc đối cùng Áp-sa-lôm, đều là như vậy.

2 Sa-mu-ên 17

17:1 A-hi-tô-phe lại nói cùng Áp-sa-lôm rằng: Xin cho phép tôi chọn mười hai ngàn quân. Tôi sẽ kéo ra đuổi theo Đa-vít nội đêm nay. 17:2 Tôi sẽ xông vào người trong lúc người mệt mỏi, ngã lòng, và làm cho người kinh khiếp; cả dân chúng đi theo người sẽ chạy trốn, và tôi sẽ giết một mình vua. 17:3 Như vậy, tôi sẽ dẫn cả dân chúng trở về cùng ông; vì sự chết của một mình người mà ông vẫn đuổi theo đó, sẽ khiến cho mọi người trở về; vậy, cả dân chúng sẽ được bình yên. 17:4 Áp-sa-lôm và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đều nhận lời ấy là phải. 17:5 Song Áp-sa-lôm nói rằng: Hãy vời Hu-sai, người A-t-kít đến, để chúng ta cũng nghe lời người bàn nữa. 17:6 Hu-sai đã vào trong đền Áp-sa-lôm, thì Áp-sa-lôm nói cùng người rằng: A-hi-tô-phe đã nói lời như vậy; chúng ta có nên làm theo lời người đã bàn hay chẳng? 17:7 Hu-sai bèn đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Lần này, lời bàn của A-hi-tô-phe không được tốt lành. 17:8 Người tiếp rằng: Vua đã biết vua cha và các người của vua cha, là những đồng sĩ, có lòng nóng giận khác nào gấu cái trên rừng bị người ta bắt con nó. Lại nữa, vua cha, là một người thạo việc chiến trận, chắc chẳng ở đêm cùng đạo binh đâu. 17:9 Quả lúc này người ẩn mình trong một hang hốc nào hay là trong chỗ nào khác. Nếu khởi tiên, chúng ta bị thua, hết thầy những kẻ nghe sẽ nói rằng: Phe của Áp-sa-lôm đã bị thua. 17:10 Bây giờ, kẻ mạnh bạo hơn hết, dầu có lòng như sư tử, cũng phải nát gan; vì cả Y-sơ-ra-ên biết rằng vua cha là một tay anh hùng, và những kẻ theo người đều là can đảm. 17:11 Nên tôi bàn rằng thà hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, hiệp lại chung quanh ông, đông như cát trên bờ biển, thì hơn. Ông sẽ thân hành ra trận. 17:12 Vô luận người ở chỗ nào, chúng ta sẽ xông đến người, đập trên người như sương sa trên đất; rồi người và kẻ theo người cũng không thể thoát khỏi được. 17:13 Nếu người ẩn mình trong thành nào, cả Y-sơ-ra-ên tất sẽ lấy dây vòng chung quanh thành đó, rồi kéo thành đó xuống đáy khe, đến nỗi người ta không thấy một cục đá nào còn lại. 17:14 Bây giờ, Áp-sa-lôm và cả dân Y-sơ-ra-ên đều nói rằng: Mưu của Hu-sai, người

Àt-kít, hay hơn mưu của A-hi-tô-phe. Và, Đức Giê-hô-va đã định làm bại mưu khôn ngoan của A-hi-tô-phe, hầu giáng sự tai họa trên Áp-sa-lôm vậy. 17:15 Bấy giờ, Hu-sai nói cùng hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha, rằng: A-hi-tô-phe có dâng mưu nọ mưu kia cho Áp-sa-lôm, và cho các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, nhưng ta lại dâng mưu khác này. 17:16 Vậy bây giờ, hãy mau mau báo tin cho Đa-vít mà rằng: Chớ ở đêm ngoài đồng bằng của sa mạc; hãy đi tới xa hơn, kéo vua và các người đi theo phải bị tai vạ chẳng. 17:17 Giô-na-than và A-hi-mát đứng tại Ên-Rô-ghên, không dám vào trong thành, e người ta thấy; một con đòi đến báo tin cho hai người phải báo lại cho vua Đa-vít. 17:18 Nhưng có một người trai trẻ thấy họ, bèn đến thuật cho Áp-sa-lôm hay. Hai người đã vội vã cùng đi và đến nhà của một người ở Ba-hu-rim; trong sân người có một cái giếng, hai người bèn xuống đó. 17:19 Vợ của người này lấy một cái mền trải trên miệng giếng, rồi trên đó người rải phơi lúa mạch, cho người ta không nghi ngờ chi hết. 17:20 Các tôi tớ của Áp-sa-lôm đến nhà người nữ này mà hỏi rằng: A-hi-mát và Giô-na-than ở đâu? Người nữ đáp rằng: Hai người đã qua suối rồi. Vậy, họ đi theo tìm, song không gặp, bèn trở về Giê-ru-sa-lem. 17:21 Sau khi chúng đi rồi, A-hi-mát và Giô-na-than đi lên khỏi giếng, rồi đi báo tin này cho Đa-vít, rằng: Hãy chỗi dậy, mau qua sông, vì A-hi-tô-phe đã bàn định mưu này nghịch cùng vua. 17:22 Đa-vít bèn chỗi dậy, với cả dân theo người, rồi đi qua sông Giô-đanh. Vừa rặng đông, chẳng còn sót một người nào chưa qua sông. 17:23 A-hi-tô-phe thấy người ta không theo mưu của mình, bèn thảng lữa, trở về thành mình, và vào trong nhà người. Sau khi người đã sắp đặt việc mình rồi, thì tự thắt cổ mà chết. Người ta chôn người trong mộ của cha người. 17:24 Đang lúc Đa-vít đi đến Ma-ha-na-im, thì Áp-sa-lôm đi ngang qua sông Giô-đanh, có cả đạo quân Y-sơ-ra-ên đi theo. 17:25 Áp-sa-lôm đã lập A-ma-sa làm tổng binh thế cho Giô-áp. Và, A-ma-sa là con trai của một người Y-sơ-ra-ên, tên là Gít-ra, xưa đã ăn ở cùng A-bi-ganh, là con gái của Na-hách, chị của Xê-ru-gia, mẹ của Giô-áp. 17:26 Y-sơ-ra-ên đóng trại với Áp-sa-lôm tại trong xứ Ga-la-át. 17:27 Khi Đa-vít đã đến Ma-ha-na-im, thì Sô-bi, con trai Na-hách, quê ở Ráp-ba, là thành của dân Am-môn, với Ma-ki, con trai A-mi-ên ở thành Lô-đê-ba, và Bát-xi-lai, người Ga-la-át, ở thành Rô-ghê-lim, đều đem cho Đa-vít và cho cả dân theo người 17:28 những giường, chén, chậu đất, lúa mì, lúa mạch, bột mì, hạt rang, đậu, phan đậu, và các thứ hạt rang khác, 17:29 mật ong, mỡ sữa, con chiên, và bánh sữa bò, dâng cho Đa-vít và đạo quân người ăn; vì chúng nói rằng: Dân sự đã đói khát và mệt nhọc trong đồng vắng.

2 Sa-mu-ên 18

18:1 Đa-vít điểm dân sự đi theo mình, rồi đặt ở trước đầu chúng những trưởng của ngàn người, trưởng của trăm người. 18:2 Người chia dân ra làm ba toán, khiến Giô-áp lãnh một toán, A-bi-sai, con của Xê-ru-gia, em của Giô-áp, lãnh một toán, còn Y-tai, người Gát, lãnh một toán. Đoạn, vua nói cùng dân sự rằng: Hẳn ta cũng sẽ đi ra với các người. 18:3 Nhưng dân sự thưa rằng: Vua chớ đến, vì nếu chúng tôi chạy trốn, thù nghịch sẽ không lấy làm hệ trọng gì, và dẫu đến đổi phân nửa chúng tôi có chết đi, thì chúng nó cũng không chú ý đến; còn vua, vua bằng một vạn chúng tôi. Vậy thà vua ở trong thành chực sẵn tiếp cứu chúng tôi thì hơn. 18:4 Vua tiếp rằng: Ta sẽ làm điều chi các người lấy làm phải. Vậy, người đứng tại cửa thành trong khi dân sự kéo đi từng toán trăm và ngàn. 18:5 Vua truyền lệnh này cho Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai mà rằng: Hãy vì có ta dong cho Áp-sa-lôm trai trẻ. Cả dân đều nghe lời vua căn dặn cho các trưởng vì Áp-sa-lôm. 18:6 Dân sự kéo ra đồng, đón quân Y-sơ-ra-ên, giao chiến tại trong rừng Ép-ra-im. 18:7 Đạo quân Y-sơ-ra-ên bị các tôi tớ của Đa-vít đánh bại; thật ấy là một trận thua lớn, trong ngày đó chết mất hai vạn người. 18:8 Chiến tranh lan khắp miền, và trong ngày đó có nhiều người chết mất trong rừng hơn là chết ở dưới lưỡi gươm. 18:9 Các tôi tớ của Đa-vít gặp Áp-sa-lôm cỡi một con la; con la lủi vào dưới nhánh xô rế của cây thông lớn, đầu Áp-sa-lôm phải vướng trong nhánh, và người bị treo giữa khoảng trời đất; còn con la chở người thì thoát đi khỏi. 18:10 Có người thấy điều đó, đến nói cùng Giô-áp rằng: Tôi đã thấy Áp-sa-lôm bị treo trên cây thông. 18:11

Giô-áp đáp cùng người rằng: Chi! người có thấy hấn ư? Vậy sao chẳng giết hấn tại chỗ đi? Nhược bằng có giết, ta sẵn lòng thưởng người mười miếng bạc và một cái đai lưng. 18:12 Nhưng người ấy thưa rằng: Dầu tôi nắm trong tay một ngàn miếng bạc, cũng chẳng dám tra tay vào vương tử; vì chúng tôi có nghe vua biểu dặn ông, A-bi-sai và Y-tai rằng: Khá giữ lấy, chớ đụng đến chàng Áp-sa-lôm trai trẻ. 18:13 Và lại, nếu tôi lấy lòng bắt trung mà giết người, thì chẳng có thể nào giấu được vua; chắc chính ông làm người cáo tôi. 18:14 Giô-áp đáp: Ta chẳng thêm nán ở đây mà nghe người. Người bèn lấy ba cây giáo đâm vào trái tim của Áp-sa-lôm, đang còn sống ở giữa cây thông. 18:15 Đoạn mười kẻ trai trẻ vác binh khí của Giô-áp, vây quanh Áp-sa-lôm, đánh và giết người đi. 18:16 Kế đó Giô-áp thổi kèn, dân sự thôi đuổi theo quân Y-sơ-ra-ên, bởi vì Giô-áp cản chúng. 18:17 Người ta lấy thầy Áp-sa-lôm, ném vào trong một cái hố lớn ở giữa rừng, rồi chát đá lên trên người thành một đồng lớn. Hết thầy mọi người Y-sơ-ra-ên đều chạy trốn về trại mình. 18:18 Áp-sa-lôm lúc còn sống có sai dựng một cái bia ở trong trũng vua; vì người nói rằng: Ta không có con trai để lưu danh ta. Rồi người lấy danh mình đặt cho cái bia đó; đến ngày nay người ta hãy còn gọi là bia Áp-sa-lôm. 18:19 A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, nói cùng Giô-áp rằng: Xin cho phép tôi chạy đem cho vua tin lành này rằng Đức Giê-hô-va đã xử công bình và giải cứu người khỏi kẻ thù nghịch mình. 18:20 Giô-áp đáp: Ngày nay người sẽ chẳng làm kẻ đem tin lành, một ngày khác người sẽ làm; ngày nay cái tin chẳng được lành, vì vương tử đã chết. 18:21 Giô-áp bèn nói cùng Cu-si rằng: Hãy đi thuật cho vua điều người đã thấy. Cu-si lấy Giô-áp, rồi chạy đi. 18:22 A-hi-mát, con trai của Xa-đốc, lại nói cùng Giô-áp rằng: Mặc dầu xảy đến điều chi, hãy để cho tôi chạy theo sau Cu-si. Giô-áp tiếp: Hỡi con, có sao con muốn chạy đi? Việc báo tin này sẽ chẳng thưởng gì cho con. 18:23 Người thưa: Mặc dầu, tôi muốn chạy đi. Giô-áp nói cùng người rằng: Hãy chạy đi. Vậy, A-hi-mát chạy qua đồng bằng và bươn tới trước Cu-si. 18:24 Đa-vít ngồi ở giữa hai cái cửa thành. Còn quân canh trèo lên đỉnh lầu cửa thành, ở trên vách tường, ngược mắt lên, nhìn thấy có một người chạy ên. 18:25 Quân canh la lên, và tâu cho vua biết. Vua nói: Nếu hấn một mình, chắc đem tin lành. Người chạy mãi và đi đến gần. 18:26 Đoạn quân canh thấy một người khác cũng chạy, bèn la với người giữ cửa mà rằng: Kìa lại có một người chạy ên. Vua nói: Hấn cũng đem tin lành. 18:27 Quân canh tiếp: Thấy người chạy đầu, giống dạng A-hi-mát, con trai của Xa-đốc. Vua nói: Ấy là một người tử tế, người chắc đem tin lành. 18:28 A-hi-mát bèn kêu lên và tâu cùng vua rằng: Mọi sự may mắn! Rồi người sắp mình xuống trước mặt vua, và tâu rằng: Ngợi khen Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài đã giải cứu vua khỏi những kẻ đã phản nghịch cùng vua chúa tôi! 18:29 Nhưng vua hỏi rằng: Chàng Áp-sa-lôm trai trẻ được bình an vô hại chăng? A-hi-mát thưa rằng: Khi Giô-áp sai kẻ tôi tớ vua và chính tôi đi, thì tôi thấy có sự ồn ào dữ dội dấy lên; nhưng tôi chẳng biết là chi. 18:30 Vua phán cùng người rằng: Hãy lui ra và đứng tại đó. Người bèn lui ra và chờ. 18:31 Cu-si bèn đến, và tâu rằng: Đây là một tin lành cho vua chúa tôi. Ngày nay Đức Giê-hô-va đã xử công bình cho vua và giải cứu vua khỏi các kẻ dấy lên phản nghịch cùng vua. 18:32 Vua nói cùng Cu-si rằng: Chàng Áp-sa-lôm trai trẻ được bình an vô hại chăng? Cu-si đáp: Nguyên các kẻ thù nghịch vua chúa tôi, và hết thầy những người nào phản nghịch đặt hại vua, bị đồng số phận với người trai trẻ ấy! 18:33 Vua rất cảm thương, bèn lên lầu cửa thành và khóc. Người vừa đi vừa nói rằng: Ôi, Áp-sa-lôm, con trai ta! Áp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! Ước chi chính ta chết thế cho con! Ôi, Áp-sa-lôm! con trai ta! con trai ta!

2 Sa-mu-ên 19

19:1 Người ta đến nói cùng Giô-áp rằng: Kìa, vua khóc và than tiếc Áp-sa-lôm. 19:2 Ấy vậy, chính trong ngày đó sự thắng trận bèn đổi ra sự thảm sầu cho cả dân sự; vì dân sự đã nghe nói rằng vua rất buồn bực về sự chết của con vua. 19:3 Nên nổi, trong ngày đó, dân sự lén trở vào thành dường như một đạo binh mắc cỡ vì đã trốn khỏi chiến trận. 19:4 Vua trùm mặt, la lớn tiếng lên rằng: Ôi, Áp-sa-lôm,

con trai ta! Ôi, Áp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! 19:5 Giô-áp bèn vào nhà vua, và nói rằng: Ngày nay vua làm hổ mặt các kẻ tội vua, là những người chính ngày nay đã cứu mạng sống của vua, của các con trai và các con gái vua, luôn đến cứu mạng sống của các vợ và hầu vua nữa. 19:6 Vậy, vua thương những người ghét vua, và ghét những người thương vua; vì vua mới tỏ ra rằng những quan trưởng và các tội của vua chẳng ra chi với vua. Rày tôi biết rõ rằng nếu Áp-sa-lôm còn sống, và chúng tôi ngày nay đều chết hết thầy, thì vừa ý vua. 19:7 Thà vua chỗi dậy, đi ra nói những lời giục lòng các tội vua; vì tôi chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng, nếu vua không chường ra, thì đêm nay sẽ không còn một người nào ở bên vua; và tai nạn ấy sẽ còn trọng hơn các tai nạn khác đã xảy đến cho vua từ khi thơ ấu tới ngày nay. 19:8 Bấy giờ, vua chỗi dậy, ngồi tại cửa thành. Người ta cho cả dân sự biết rằng vua đã ngồi tại cửa thành. Cả dân sự bèn kéo đến trước mặt vua. Vả, Y-sơ-ra-ên ai nấy đều đã chạy trốn nơi trại mình. 19:9 Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên người ta trách nhau rằng: Vua đã giải chúng ta khỏi tay kẻ thù nghịch chúng ta, và người đã cứu chúng ta khỏi tay dân Phi-li-tin. Song bây giờ, người phải trốn khỏi xứ vì có Áp-sa-lôm. 19:10 Vả, Áp-sa-lôm mà chúng ta đã xức dầu cho làm vua chúng ta đã chết trong chiến trận. Vậy bây giờ, nhân sao các người không nói đem vua trở về? 19:11 Vua Đa-vít sai nói cùng hai thầy tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha rằng: Hãy nói cùng các trưởng lão Giu-đa mà rằng: Lời cả Y-sơ-ra-ên nói về việc rước vua về, đã thấu đến nơi vua rồi; vậy, có sao các người là kẻ sau chót đem vua về cung người? 19:12 Các người là anh em ta, là cốt nhục ta. Nhân sao các người là kẻ sau chót đem vua về? 19:13 Cũng hãy nói cùng A-ma-sa rằng: Người há chẳng phải là cốt nhục ta sao? Nếu người không làm tổng binh thế cho Giô-áp hằng ở trước mặt ta, thì nguyện Đức Chúa Trời phạt ta cách nặng nề. 19:14 Như vậy, Đa-vít được lòng hết thầy người Giu-đa, dường như họ chỉ một người mà thôi; họ bèn sai nói với vua rằng: Xin vua hãy trở về với hết thầy tội vua. 19:15 Vậy, vua trở về, đến tại bờ sông Giô-đanh. Các người Giu-đa đi đến đón vua tại Ghinh-ganh đặng đưa vua qua sông Giô-đanh. 19:16 Si-mê-i, con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min ở Ba-hu-rim, lật đặt đi xuống với các người Giu-đa, đón vua Đa-vít. 19:17 Một ngàn người Bên-gia-min đều theo người, với Xíp-ba, tội của nhà Sau-lơ, cùng mười lăm con trai người và hai mươi đầy tớ; chúng qua sông Giô-đanh tại trước mặt vua. 19:18 Chiếc đồ để sẵn cho gia quyến vua cũng qua một lượt. Si-mê-i, con trai của Ghê-ra, phục dưới chân vua Đa-vít, trong khi vua hầu qua sông Giô-đanh. 19:19 Người nói cùng vua rằng: Cầu xin chúa tôi chớ kể tội ác cho tôi, và đừng nhớ đến sự gian tà mà kẻ tội vua đã phạm trong ngày vua chúa tôi đi ra khỏi Giê-ru-sa-lem. Xin vua chớ để điều đó vào lòng. 19:20 Kẻ tội vua nhìn biết mình đã phạm tội. Vì vậy, ngày nay trong cả nhà Giô-sép, tôi đã đến trước hết đặng xuống đón vua chúa tôi. 19:21 Nhưng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, đáp rằng: Vậy, người ta há không xử tử Si-mê-i vì có đó sao, là kẻ đã rửa sá đáng chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va? 19:22 Nhưng Đa-vít đáp cùng người rằng: Hỡi các con trai Xê-ru-gia, ta có can hệ chi với các người chẳng, mà ngày nay các người ở với ta khác nào kẻ cừu địch? Trong một ngày như vậy, người ta há có thể sai giết một người trong Y-sơ-ra-ên ư? Ngày nay có lẽ nào ta không hiểu rằng ta là vua của Y-sơ-ra-ên sao? 19:23 Đoạn, vua nói cùng Si-mê-i rằng: Người chẳng chết đâu. Rồi vua lập lời thề với người. 19:24 Mê-phi-bô-sét, con trai của Sau-lơ, cũng đi xuống đón vua. Người không có rửa chân, chải râu hay là giặt áo mình từ lúc vua ra đi, cho đến ngày vua trở về bình an vô sự. 19:25 Khi người ở Giê-ru-sa-lem đến đón vua, thì Đa-vít hỏi người rằng: Hỡi Mê-phi-bô-sét, sao người không đến cùng ta? 19:26 Người thưa rằng: Ôi vua chúa tôi, thẳng tôi tớ tôi có đánh lừa tôi. Thật tôi nghĩ rằng: Tôi sẽ thắng lừa, rồi cỡi nó đặng đi theo vua; vì tôi tớ của vua là què. 19:27 Người ta có cáo gian tôi ở nơi vua chúa tôi; nhưng vua chúa tôi khác nào một thiên sứ của Đức Chúa Trời. Xin hãy đi theo ý vua lấy làm tốt. 19:28 Vì các người của nhà cha tôi trước mặt vua chúa tôi chỉ đáng chết mà thôi. Dầu vậy, vua đã để tôi vào số người ăn nơi bàn vua. Thế thì, tôi nào còn có lẽ gì mà phàn nàn cùng vua? 19:29 Vua nói cùng người rằng: Sao còn nói về việc mình làm chi? Ta đã nói rằng: Người và Xíp-ba hãy chia lấy đất. 19:30 Mê-phi-bô-sét thưa lại rằng: Xíp-ba lấy hết cũng được, bởi vua chúa tôi đã trở về nhà mình bình an vô sự. 19:31 Bát-xi-lai ở Ga-la-át cũng từ Rô-gê-lim xuống, và qua sông Giô-đanh với vua đặng đưa vua đến bên kia

sông. 19:32 Người đã già quá, được tám mươi tuổi, có cung cấp lương thực cho vua trọn lúc vua ở tại Ma-ha-na-im; vì người có nhiều cửa cải lăm. 19:33 Vua nói với Bát-xi-tai rằng: Hãy qua sông Giô-đanh với ta, ta sẽ bao bọc cho người ở nhà ta tại Giê-ru-sa-lem. 19:34 Nhưng Bát-xi-lai thưa cùng vua rằng: Bây giờ tôi còn bao lâu ngày nữa, mà lại cùng vua đi lên Giê-ru-sa-lem? 19:35 Ngày nay tôi được tám mươi tuổi, há còn có thể phân biệt điều tốt và điều xấu ư? Kể tôi tớ vua cũng chẳng nếm được mùi của vật mình ăn và uống. Há lại có thể vui nghe người nam nữ ca xướng sao? Kể tôi tớ vua sẽ làm bận vua chúa tôi mà làm chi? 19:36 Kể tôi tớ vua sẽ cùng vua đi tới một chút ở bên kia sông Giô-đanh. Có sao vua muốn thưởng cho tôi cách đường ấy? 19:37 Xin cho phép tôi trở về, hầu cho tôi chết trong thành tôi, gần bên mộ của cha mẹ tôi. Nhưng này là Kim-ham, kẻ tôi tớ vua; nó sẽ đi qua sông Giô-đanh với vua chúa tôi, rồi vua phải đãi nó tùy ý vua lấy làm tốt. 19:38 Vua tiếp rằng: Kim-ham sẽ theo ta, ta sẽ làm cho nó mọi điều người muốn; hễ người xin ta điều gì, thì ta sẽ nhậm cho. 19:39 Vậy, cả dân sự đều qua sông Giô-đanh, chính mình vua cũng đi nữa. Đoạn vua hôn và chúc phước cho Bát-xi-lai; rồi Bát-xi-lai trở về xứ sở mình. 19:40 Từ đó, vua đi qua Ghinh-ganh, có Kim-ham, cả dân Giu-đa, và hơn phân nửa dân Y-sơ-ra-ên đều theo. 19:41 Bấy giờ, hết thấy người Y-sơ-ra-ên đến cùng vua, mà hỏi rằng: Có sao anh em chúng tôi là người Giu-đa, có lên đem vua, đi đưa sang sông Giô-đanh luôn với người nhà và hết thấy kẻ theo vua? 19:42 Người Giu-đa đáp lại cùng người Y-sơ-ra-ên rằng: Ấy vì vua là đồng tộc cùng chúng ta. Vả lại, có sao anh em giận? Chúng ta có ăn nhờ gì của vua chẳng? Chúng ta há có lãnh một của gì nơi vua sao? 19:43 Nhưng người Y-sơ-ra-ên đáp cùng người Giu-đa rằng: Chúng ta có mười phần nơi vua, lại Đa-vít thuộc về chúng ta hơn là các người; vậy, có sao các người không đếm xỉa đến chúng ta? Há chẳng phải chúng ta nói trước đem vua về sao? Những lời nói của người Giu-đa lại còn nặng hơn lời nói của người Y-sơ-ra-ên.

2 Sa-mu-ên 20

20:1 Tại đó có một người gian tà tên là Sê-ba, con trai của Biéc-ri, người Bên-gia-min; người thổi kèn lên và nói rằng: Chúng ta chẳng có phần nào cùng Đa-vít, cũng chẳng can thiệp gì nơi con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên, mỗi người hãy trở về trại mình! 20:2 Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên bèn phân rẽ Đa-vít, theo Sê-ba, con trai Biéc-ri; nhưng người Giu-đa vẫn trung tín cùng vua mình, theo người từ Giô-đanh cho đến Giê-ru-sa-lem. 20:3 Khi Đa-vít trở về cung mình tại Giê-ru-sa-lem rồi, thì bắt mười người cung phi vua đã để cho coi giữ đền, mà cầm trong một nhà riêng, cấp lương thực cho chúng nó dùng; nhưng không đi đến cùng chúng nó; chúng nó bị giam cầm, ở góa cho đến ngày chết. 20:4 Kể đó, vua nói cùng A-ma-sa rằng: Trong ba ngày đây, hãy nhóm hiệp cho ta những người Giu-đa; và chính người cũng phải có mặt đây. 20:5 Vậy, A-ma-sa điặng nhóm hiệp người Giu-đa; nhưng người chậm trễ đã quá hạn đã định. 20:6 Đa-vít bèn nói với A-bi-sai rằng: Bây giờ, Sê-ba, con trai Biéc-ri, sẽ làm hại chúng ta hơn Áp-sa-lôm. Vậy, người hãy đem các chiến sĩ của chúa người, đuổi theo Sê-la, kéo nó choán lấy thành nào kiên cố, và thoát khỏi chúng ta chẳng? 20:7 Bấy giờ, đạo binh Giô-áp, người Kê-rê-thít và người Phê-rê-thít với các kẻ đồng sĩ hơn hết, đều đi theo A-bi-sai. Họ đi ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, đuổi theo Sê-ba con trai Biéc-ri. 20:8 Khi chúng đến gần bên hòn đá lớn của Ga-ba-ôn, thì thấy A-ma-sa đi đến. Giô-áp mặc áo lính, ở ngoài có dây đeo gươm mình, thông ở nơi hông và đút trong vỏ. Khi người xom tới, gươm bèn tuột ra. 20:9 Giô-áp nói với A-ma-sa rằng: Hỡi anh, anh mạnh chẳng? Rồi người lấy bàn tay hữu nắm râu A-ma-sa đặng hôn người. 20:10 A-ma-sa không coi chừng cây gươm ở nơi tay kia của Giô-áp. Giô-áp đâm một mũi trong bụng, ruột A-ma-sa đổ ra xuống đất, người chết, không phải đâm lại lần thứ nhì. Đoạn, Giô-áp và A-bi-sai, em người lại đuổi theo Sê-ba, con trai Biéc-ri. 20:11 Một đứa trẻ trong bọn đầy tớ của Giô-áp đứng gần A-ma-sa mà nói rằng: Ai thương Giô-áp và thuộc về Đa-vít hãy theo Giô-áp. 20:12 Song A-ma-sa đâm trong máu ở giữa đường; khi đứa trẻ thấy hết thấy dân chúng đều dừng lại gần thầy A-ma-sa, thì xít thầy người khỏi đường, đem đi trong

một cánh đồng, đắp một cái áo choàng trên nó. 20:13 Khi thầy đã cắt khỏi đường cái rồi, thì hết thầy dân chúng đều đi qua theo Giô-áp để đuổi theo Sê-ba, con trai Biéc-ri. 20:14 Giô-áp đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, cho đến A-bên-Bết-ma-ca, và hết thầy những đồng sĩ đều nhóm hiệp lại và đi theo đạo quân người. 20:15 Vậy, họ đến vây phủ Sê-ba trong A-bên-Bết-ma-ca, đắp lên một cái lũy cao hơn đồn thành, và cả đạo quân Giô-áp đào tường thành để làm cho nó ngã xuống. 20:16 Bây giờ, có một người nữ khôn ngoan ở trên đầu đồn thành la lên cùng chúng rằng: Các người hãy nghe, hãy nghe! Xin hãy nói cùng Giô-áp lại gần đây, tôi muốn nói chuyện cùng người. 20:17 Khi Giô-áp đã lại gần, người nữ hỏi rằng: Ông có phải Giô-áp chăng? người đáp: Phải, ta. Nàng tiếp: Hãy nghe lời con đòi ông. Người đáp: Ta nghe. 20:18 Nàng bèn nói như lời này: Thuở xưa người ta có thói quen nói rằng: hãy đi hỏi ý dân A-bên; rồi mới nên việc như thế. 20:19 Trong Y-sơ-ra-ên, thành chúng tôi là một thành hòa bình và trung hậu hơn hết, mà ông lại muốn diệt một thành, là chánh đô của Y-sơ-ra-ên sao? Nhân sao ông muốn phá hủy cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va? 20:20 Giô-áp đáp rằng: Không, không phải vậy đâu! Ta quyết hẳn không muốn diệt, không muốn phá hủy! 20:21 Đó chẳng phải là ý ta. Nhưng có một người ở núi Ép-ra-im tên là Sê-ba, con trai của Biéc-ri, đã phản nghịch cùng vua, tức là Đa-vít. Hãy nộp một mình hắn thôi, thì ta sẽ dời ra khỏi thành. Người nữ nói cùng Giô-áp rằng: Người ta sẽ ném đầu hắn qua tường cho ông. 20:22 Vậy, người nữ ấy đến trước mặt cả dân chúng, và nói cho nghe lời ý luận khôn ngoan của nàng. Chúng chém đầu Sê-ba, con trai Biéc-ri, rồi ném cho Giô-áp. Giô-áp bèn thổi kèn lên; đạo quân dời ra khỏi thành và tản đi; ai nấy đều trở về nhà mình, còn Giô-áp trở về Giê-ru-sa-lem, gần bên vua. 20:23 Giô-áp tổng lãnh cả đạo binh của Y-sơ-ra-ên; Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm đầu trưởng các người Kê-rê-thít và Phê-rê-thít; 20:24 A-đô-ram được bầu cử coi về thuế khóa; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm thủ bộ; 20:25 Sê-gia làm thơ ký; Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ. 20:26 Còn Y-ra, người Giai-rơ, làm tế tướng thân mật của Đa-vít.

2 Sa-mu-ên 21

21:1 Về đời Đa-vít, có một ách cơ cấn trong ba năm liên tiếp. Đa-vít cầu vấn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp cùng người rằng: Sự này xảy đến vì cơ Sau-lơ và nhà đồ huyết của người, bởi vì người có giết dân Ga-ba-ôn. 21:2 Vua bèn truyền gọi dân Ga-ba-ôn, và nói chuyện với họ. Người Ga-ba-ôn chẳng thuộc về dân sự Y-sơ-ra-ên, nhưng họ là kẻ sống sót của dân A-mô-rít; dân Y-sơ-ra-ên có thể hứa tha thứ họ. Dầu vậy, Sau-lơ vì lòng sốt sắng về dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, đã tìm cách trừ diệt họ. 21:3 Ấy vậy, Đa-vít hỏi dân Ga-ba-ôn rằng: Ta phải làm sao cho các người, lấy vật gì mà chuộc tội, hầu cho các người chúc phước cho cơ nghiệp của Đức Giê-hô-va? 21:4 Dân Ga-ba-ôn tâu cùng vua rằng: Chúng tôi đối cùng Sau-lơ và nhà người chẳng đòi bạc hay vàng, chúng tôi cũng chẳng có phép giết người nào trong Y-sơ-ra-ên. Đa-vít tiếp: Vậy các người muốn ta làm gì cho các người? 21:5 Họ đáp cùng vua rằng: Người ấy có diệt trừ chúng tôi; người có toan mưu làm cho chúng tôi biến mất khỏi cả địa phận Y-sơ-ra-ên. 21:6 Thế thì, hãy phó cho chúng tôi bảy người trong những con trai người; chúng tôi sẽ treo chúng nó trước mặt Đức Giê-hô-va ở Ghi-bê-a, thành của Sau-lơ là người được Đức Giê-hô-va chọn. Vua đáp: Ta sẽ phó chúng nó cho. 21:7 Đa-vít dong thứ Mê-phi-bô-sét, con trai của Giô-na-than, cháu của Sau-lơ, vì cơ lời thề Đa-vít và Giô-na-than, con trai của Sau-lơ, đã lập với nhau trước mặt Đức Giê-hô-va. 21:8 Nhưng vua bắt Át-mô-ni và Mê-phi-bô-sét, hai con trai của Rít-ba, con gái của Ai-gia, đã sanh cho Sau-lơ, và năm con trai của Mi-canh, con gái Sau-lơ đã sanh cho Át-ri-ên, con trai của Bát-xi-lai ở Mê-hô-la, 21:9 mà giao cho dân Ga-ba-ôn; chúng treo họ lên trên núi tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Bảy người ấy đều bị chết chung với nhau, người ta giết họ nhằm mấy ngày đầu mùa gặt lúa mạch. 21:10 Rít-ba, con gái Ai-gia, bèn lấy một cái bao trái trên hòn đá dùng làm giường mình. Rồi từ đầu mùa gặt cho đến khi có mưa từ trên trời sa xuống trên thầy chúng nó, ban ngày nàng cản không cho chim trời đậu ở trên thầy, và ban đêm cản không cho thú đồng đến gần. 21:11 Có người học lại

cho Đa-vít sự Rít-ba, con gái Ai-gia, hầu của Sau-lơ đã làm. 21:12 Vua bèn đi đến dân sự Gia-be trong xứ Ga-la-át, lấy hài cốt của Sau-lơ và của Giô-na-than, con trai Sau-lơ, mà dân ấy lấy trộm khỏi Bết-san, là nơi dân Phi-li-tin treo họ lên trong ngày chúng nó đánh bại Sau-lơ tại Ghinh-bô-a. 21:13 Vậy, từ Gia-be, vua đem lại hài cốt của Sau-lơ và của Giô-na-than, con trai người, người ta cũng lấy hài cốt của những người đã bị treo, 21:14 chôn nó với hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than, con trai người, trong mộ của Kích cha của Sau-lơ, ở Xê-la, tại địa phận Bên-gia-min. Người ta làm mọi điều y như vua đã dặn biểu. Về sau Đức Chúa Trời mới đoái thương đến xứ. 21:15 Dân Y-sơ-ra-ên lại còn tranh chiến khác với dân Phi-li-tin. Đa-vít và các tôi tớ người kéo xuống, giáp chiến với dân Phi-li-tin. Đa-vít biết trong người mình mỗi mệt lắm. 21:16 Bấy giờ, Ít-bi-Bê-nốp, con cháu của Ra-pha có một cây lao nặng ba trăm siếc-lơ đồng và đeo gươm mới, toan đánh giết Đa-vít. 21:17 Nhưng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, đến tiếp cứu vua, đánh người Phi-li-tin ấy, và giết đi. Từ đó các thủ hạ của Đa-vít nài xin người rằng: Vua chớ ra trận cùng chúng tôi nữa, e ngọn đuốc Y-sơ-ra-ên phải tắt chẵn. 21:18 Sau sự đó, lại có một trận khác cùng dân Phi-li-tin tại Góp. Ở đó, Si-bê-cai, người Hu-sa, giết Sáp, là con cháu của Ra-pha. 21:19 Tại Góp lại còn có một trận với dân Phi-li-tin nữa. Ên-cha-nan, con trai Gia-a-rê-Ô-rê-ghim, ở Bết-lê-hem, đánh giết Gô-li-át ở Gát; người có một cây lao, cán như ống trục của thợ dệt. 21:20 Cũng xảy ra một trận tại Gát, là nơi có một người cao lớn thuộc về dòng Ra-pha; người có sáu ngón nơi hai bàn tay và sáu ngón nơi hai bàn chân, cộng là hai mươi bốn ngón. 21:21 Người này sỉ nhục Y-sơ-ra-ên; nhưng Giô-na-than, con trai Si-mê-a, cháu Đa-vít, giết hắn đi. 21:22 Bốn người Phi-li-tin này đã sanh tại Gát, về dòng dõi Ra-pha, đều bị giết bởi tay Đa-vít và bởi tay các đầy tớ người.

2 Sa-mu-ên 22

22:1 Khi Đức Giê-hô-va đã giải cứu Đa-vít khỏi tay các thù nghịch và khỏi tay Sau-lơ, thì người hát các lời này mà ngợi khen Đức Giê-hô-va, 22:2 rằng: Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, Đấng giải cứu tôi. 22:3 Đức Chúa Trời tôi là hòn đá tôi, nơi tôi sẽ nương náu mình, Là thuẫn đỡ tôi, sừng chông cứu tôi, Ngọn tháp cao và nơi nương dựa của tôi; Hỡi Đấng che chở tôi! Ầy Ngài giải cứu tôi khỏi sự hung bạo. 22:4 Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, là Đấng đáng khen ngợi; Thì tôi sẽ được giải cứu khỏi các thù nghịch tôi. 22:5 Các lượn sóng của tử vong đã phủ bao tôi, Lụt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi; 22:6 Những dây của địa ngục đã vắn tôi, Lưới sự chết có hãm bắt tôi. 22:7 Trong cơn hoạn nạn tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu la cùng Đức Chúa Trời tôi. Ở nơi đền Ngài nghe tiếng tôi, Tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài. 22:8 Bấy giờ, đất động và rung, Nền các tầng trời cũng lay chuyển, Nó rung động, vì Ngài nổi giận. 22:9 Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, Và từ miệng Ngài phát ra ngọn lửa hực. Ngài khiến than hồng đỏ phun ra, 22:10 Làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống, Dưới chân Ngài có vùng đen kịt. 22:11 Ngài cỡi một chê-ru-bin và bay; Ngài hiện ra trên cánh của gió. 22:12 Ngài bủa sự tối tăm, những vùng nước, những mây đen mịt, Chung quanh mình như một cái trại. 22:13 Từ sự rục rở ở trước mặt Ngài, Những than hực chiếu sáng ra. 22:14 Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đấng Chí cao làm cho tiếng Ngài vang rân. 22:15 Ngài bắn tên, làm cho quân thù tôi tản lạc, Phát chớp nhoáng, khiến chúng nó lạc đường. 22:16 Bởi lời hăm he của Đức Giê-hô-va, Bởi gió xẹt ra khỏi lỗ mũi Ngài, Đáy biển bèn lộ ra, Nền thế gian bị bày tỏ. 22:17 Từ trên cao, Ngài giơ tay nắm tôi, Rút tôi ra khỏi nước sâu. 22:18 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch cường bạo, Khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. 22:19 Trong ngày hoạn nạn chúng nó đến xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi. 22:20 Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, Giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. 22:21 Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, Báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. 22:22 Vì tôi có giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va, Không làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. 22:23 Vì các mạng lịnh của Ngài đều ở trước mặt tôi, Tôi chẳng lìa xa các luật lệ Ngài. 22:24 Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, Và giữ lấy mình khỏi gian ác. 22:25 Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, Thưởng tôi theo sự

tinh sạch tôi trước mặt Ngài. 22:26 Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại. 22:27 Đối cùng kẻ tinh sạch, Chúa sẽ tỏ mình tinh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhứt nhiệm lại. 22:28 Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng mắt Chúa coi chừng kẻ kiêu căng đừng làm chúng nó bị hạ xuống. 22:29 Đức Giê-hô-va ôi! thật Ngài là ngọn đèn tôi, Và Đức Giê-hô-va sẽ chiếu sáng sự tối tăm tôi. 22:30 Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cây Đức Chúa Trời tôi, tôi vượt khỏi tường thành. 22:31 Còn Đức Chúa Trời, các đường của Ngài vốn là trọn vẹn, Lời của Đức Giê-hô-va là tinh tường. Ngài là cái thuẫn cho mọi người nương náu mình nơi Ngài. 22:32 Vậy, trừ ra Đức Giê-hô-va ai là Đức Chúa Trời? Ai là hòn đá lớn, nếu không phải là Đức Chúa Trời chúng ta? 22:33 Đức Chúa Trời là đồn lũy vững chắc của tôi, Ngài dắt người trọn vẹn vào đường chánh đáng. 22:34 Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân nai cái, Và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. 22:35 Ngài tập tay tôi chiến trận, Đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. 22:36 Chúa đã ban sự chững cữu cho tôi làm cái khiên, Và sự hiền từ Chúa đã làm cho tôi nên sang trọng. 22:37 Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, Và chân tôi không xiêu tó. 22:38 Tôi đuổi theo kẻ thù nghịch tôi, và hủy diệt nó, Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. 22:39 Tôi trừ tiết, đâm lũng chúng nó, không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. 22:40 Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức mạnh để chiến trận, Và khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. 22:41 Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi, Hầu cho tôi diệt những kẻ ghét tôi. 22:42 Chúng nó trông ngóng, nhưng chẳng ai cứu cho; Chúng nó kêu cùng Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. 22:43 Bấy giờ tôi đập giập chúng nó khác nào bụi dưới đất; Chà nát, giày đạp chúng nó giống như bùn ngoài đường. 22:44 Chúa đã giải cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự tôi, Gìn giữ tôi để làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ phục sự tôi. 22:45 Các người ngoại quốc sẽ phục dưới tôi; Vừa nghe nói về tôi, chúng nó đều vâng theo tôi. 22:46 Các người ngoại quốc sẽ tàn mọt, Đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run sợ. 22:47 Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá lớn tôi! Nguyện Đức Chúa Trời, là hòn đá của sự chững cữu tôi, được tôn cao! 22:48 Tức là Đức Chúa Trời báo thù cho tôi, Khiến các dân tộc qui phục tôi. 22:49 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi, Và cứu tôi khỏi người hung bạo. 22:50 Vì vậy, Đức Giê-hô-va ôi! Tôi sẽ khen ngợi Ngài tại giữa các dân, Và ca tụng danh của Ngài. 22:51 Đức Giê-hô-va ban cho vua của Ngài sự giải cứu lớn lao, Và làm ơn cho đáng chịu xúc dầu của Ngài, Tức là cho Đa-vít và cho dòng dõi người, đến đời đời.

2 Sa-mu-ên 23

23:1 Đây là lời sau hết của Đa-vít. Đây là lời của Đa-vít, con trai Y-sai, Tức lời của người đã được nâng lên cao thay, Đáng chịu xúc dầu của Đức Chúa Trời Gia-cóp, Và làm kẻ hát êm dịu của Y-sơ-ra-ên. 23:2 Thần của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng ta mà phán, Và lời của Ngài ở nơi lưỡi miệng ta. 23:3 Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán, Hòn Đá lớn của Y-sơ-ra-ên đã phán cùng ta rằng: Người nào cai trị loài người cách công bình, Cách kính sợ Đức Chúa Trời, 23:4 Thì sẽ giống như sự chói lòa buổi sáng, khi mặt trời mọc, Khác nào một buổi sớm mai chẳng có mây; Các ánh sáng nó làm cho cây cỏ bởi đất nảy ra sau khi mưa. 23:5 Nhà ta dầu chẳng phải như vậy trước mặt Đức Chúa Trời, Song Ngài đã lập với ta một giao ước đời đời, Vững bền trong mọi sự và chắc chắn. Vì đó là cả sự cứu rỗi và cả sự ước ao ta, Dầu Ngài không làm cho điều đó nảy nở ra. 23:6 Trái lại, hết thầy kẻ hung ác đều giống như gai chông mà người ta liệng ra xa, Không thể lấy bằng tay được; 23:7 Người ta phải dùng đồ bằng sắt hay là cán cây lao để nắm nó. Rồi chính tại chỗ, nó bị thiêu trong lửa. 23:8 Đây là tên các người mạnh bạo đã giúp việc cho Đa-vít: Giô-sép-Ba-sê-bết, người Tách-kê-môn, làm đầu lính thị vệ của vua. Ấy là người quơ giáo mình cự lại tám trăm người, và giết đi trong một lúc gặp. 23:9 Sau người ấy, có Ê-lê-a-sa, con trai Đô-đô, cháu của A-cô-hi, là một trong ba người mạnh bạo đã cùng Đa-vít thách dân Phi-li-tin hiệp lại để đánh chiến trận. 23:10 Khi dân Y-sơ-ra-ên rút đi, thì Ê-lê-a-sa chỗi dậy, đánh dân Phi-li-tin cho đến khi tay người tê cứng lại nơi gươm người. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến cho dân

Y-sơ-ra-ên được thắng trận cả thể; chúng chỉ theo sau Ê-lê-a-sa đang cướp bóc kẻ thù nghịch đó thôi. 23:11 Sau người ấy có Sa-ma, con trai A-ghe, người Ha-ra. Dân Phi-li-tin đã hiệp lại thành đoàn lũ; ở đó có một đồng gieo đầy đậu, và dân sự đều chạy trốn khỏi trước mặt dân Phi-li-tin. 23:12 Nhưng Sa-ma đứng ở giữa ruộng, binh vực nó, và đánh dân Phi-li-tin. Như vậy, Đức Giê-hô-va khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được thắng trận cả thể. 23:13 Trong vòng ba mươi quan tướng, có ba người đi xuống nhằm lúc mùa gặt và đến cùng Đa-vít tại hang đá A-đu-lam, trong khi một cơ quân Phi-li-tin đóng trại tại trũng Rê-pha-im. 23:14 Bảy giờ Đa-vít ở trong đồn, và ở tại Bết-lê-hem có một đạo binh hờ của dân Phi-li-tin. 23:15 Đa-vít ao ước rằng: Chớ chi ta được uống nước bởi giếng ở bên cửa thành Bết-lê-hem! 23:16 Bảy giờ, có ba người quan tướng đầy lòng gan dạ, xông ngang qua trại quân Phi-li-tin, múc nước giếng ở bên cửa thành Bết-lê-hem, rồi đem về dâng cho Đa-vít; nhưng người từ chối không uống, bèn rảy nước đó ra làm lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, 23:17 mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi hân không uống đâu. Nước này khác nào huyết của ba người này, liều mạng sống mình đang đi đến nơi kia. Vậy người không chịu uống. Đó là sự của ba người tướng mạnh bạo ấy đã làm. 23:18 A-bi-sai, em Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, làm tướng của ba người đồng sĩ; người dùng cây giáo mình đánh chết ba trăm người, và có danh tiếng trong ba người đồng sĩ ấy. 23:19 Trong cả ba, A-bi-sai có danh hơn hết, và người làm đầu họ. Dầu vậy, người không bằng ba người kia. 23:20 Lại có Bê-na-gia ở Cáp-sê-ên, con trai của Giê-hô-gia-đa, là một người mạnh bạo, nổi tiếng vì các công lớn của mình. Người đã giết hai người Mô-áp mạnh bạo hơn hết. Trong một ngày tuyết kia, ấy cũng người này đi xuống một cái hầm chứa nước, có con sư tử, và giết nó đi. 23:21 Lại người cũng đánh giết một người Ê-díp-tô, có bộ tướng đáng sợ hãi. Người Ê-díp-tô cầm nơi tay một cây giáo; còn Bê-na-gia cầm cây gậy xuống đón người. Người rút cây giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, rồi dùng một cây giáo ấy mà giết hắn đi. 23:22 Đó là công việc Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, đã làm; người được nổi tiếng trong ba người tướng gan dạ kia. Trong bọn ba mươi người, Bê-na-gia có danh tiếng hơn; 23:23 song không bằng ba người trước. Đa-vít nhận người vào trong bàn mật nghị mình. 23:24 A-sa-ên, em Giô-áp, là một người thuộc trong ba mươi người đồng sĩ kia; cũng có Ên-ca-nan, con trai của Đô-đô, ở Bết-lê-hem; 23:25 lại có Sa-ma ở Ha-rốt, Ê-li-ca ở Ha-rốt; 23:26 Hê-lét ở Phê-lét; Y-sa, con trai của Y-ke ở Tê-cô; 23:27 A-bi-ê-xe ở A-na-tốt; Mê-bô-nai ở Hu-sa; 23:28 Sanh-môn ở A-hô-a; Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha; 23:29 Hê-lép, con trai của Ba-a-na ở Nê-tô-pha; Y-tai, con trai của Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của dân Bên-gia-min; 23:30 Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn; Hi-đai ở Na-ha-lê-Gia-ách; 23:31 A-bi-Anh-bôn ở A-ra-ba; Ách-ma-vét ở Bạt-cum; 23:32 Ê-li-a-ba ở Sa-bôn; các con trai của Gia-sen, Giô-na-than; 23:33 Sa-ma ở Ha-ra; A-ki-am, con trai của Sa-ra, người A-ra-rít; 23:34 Ê-li-phê-lét, con trai của A-cát-bai, con trai của một người Ma-ca-thít; Ê-li-am, con trai của A-hi-tô-phe ở Ghi-lô; 23:35 Hết-rai ở Cạt-mên; Pha-rai ở A-ráp; 23:36 Di-ganh, con trai của Na-than, ở Xô-ba; Ba-ni ở Ga-đi; 23:37 Xê-léc, người Am-môn, Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là kẻ vác binh khí cho Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia; 23:38 Y-ra ở Giê-the; Ga-rép ở Giê-the; 23:39 U-ri người Hê-tít; cộng là ba mươi bảy người.

2 Sa-mu-ên 24

24:1 Con thanh nộ của Đức Giê-hô-va lại nổi phùng cùng dân Y-sơ-ra-ên. Ngài giục lòng Đa-vít nghịch cùng chúng mà rằng: Hãy đi tu bộ dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. 24:2 Vua bèn nói với Giô-áp, là quan tổng binh ở gần người, mà rằng: Hãy đi khắp các chi phái Y-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, tu bộ dân sự, để cho ta biết số dân Y-sơ-ra-ên là bao nhiêu. 24:3 Giô-áp đáp cùng vua rằng: Nguyên Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua làm cho dân sự vua ngày nay được còn thêm gấp bằng trăm, và nguyện mắt vua chúa tôi thấy sự gia thêm ấy! Nhưng có sao vua chúa tôi vui lòng về một việc như vậy? 24:4 Dầu vậy mặc lòng, lời của vua mạnh hơn sự chống trả của Giô-áp và các quan tướng. Vậy, Giô-áp và các quan tướng ở trước mặt vua, đều đi ra đăng tu bộ dân Y-sơ-ra-ên. 24:5 Sau khi qua sông Giô-

đánh rồi, chúng hạ trại tại A-rô-e, về phía hữu thành ở giữa trũng Gát; rồi hạ trại tại Gia-ê-xe. 24:6 Từ đó họ đi vào trong xứ Ga-la-át, về hướng xứ thấp của Hốt-si. Kế đó, họ đến Đan-Gia-an và miền chung quanh Si-đôn. 24:7 Họ cũng đi đến thành lũy xứ Ty-rơ, vào các thành dân Hê-vít và dân Ca-na-an, rồi họ giáp đến Bê-e-Sê-ba tại miền nam Giu-đa. 24:8 Như vậy, họ đi khắp xứ và trở về Giê-ru-sa-lem trong chín tháng và hai mươi ngày. 24:9 Giô-áp bèn trao cho vua cái sổ trọn sự tu bộ dân sự: trong Y-sơ-ra-ên có tám trăm ngàn người lính chiến, có tài cầm gươm được, và trong Giu-đa năm trăm ngàn người. 24:10 Sau khi tu bộ dân sự rồi, Đa-vít bị lương tâm cắn rứt, bèn cầu Đức Giê-hô-va rằng: Tôi làm như vậy, thật là đã phạm tội rất nặng. Vậy, bây giờ Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy cất tội lỗi của kẻ tôi tớ Ngài đã phạm; vì tôi có làm cách ngu dại quá. 24:11 Sáng ngày mai, khi Đa-vít dậy, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tiên tri Gát, là người tiên kiến của Đa-vít, rằng: 24:12 Hãy đi nói với Đa-vít: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta có ba điều định cho ngươi; trong ba điều đó, hãy chọn một, rồi ta sẽ lấy nó mà phạt ngươi. 24:13 Gát đi đến cùng Đa-vít, thuật các lời đó cho người, mà rằng: Vua muốn chọn điều nào? hoặc bảy năm đói kém trong nước vua, hoặc trong ba tháng vua phải chạy trốn khỏi trước mặt kẻ thù nghịch đuổi theo vua, hoặc ba ngày dịch hạch trong nước vua? Bây giờ, hãy suy nghĩ và xem điều tôi phải thưa lại cùng Đấng đã sai tôi. 24:14 Đa-vít bèn đáp cùng Gát rằng: Sự khốn khổ tôi lớn thay! Thế thì, nguyện tôi sa vào tay của Đức Giê-hô-va, vì những sự thương xót của Ngài là lớn lắm; nhưng chớ cho tôi sa vào tay của loài người ta. 24:15 Vậy, Đức Giê-hô-va khiến dịch hạch phá hại trong dân Y-sơ-ra-ên, từ buổi sớm mai cho đến thì giờ Ngài đã nhất định. Trong dân sự, từ Đan đến Bê-e-Sê-ba, chết bảy vạn người. 24:16 Thiên sứ giơ tay ra trên Giê-ru-sa-lem đặng hại nó; song Đức Giê-hô-va hối hận về tai họa ấy, bèn phán cùng thiên sứ hành hại dân sự rằng: Thôi! bây giờ hãy rút tay ngươi lại. Bây giờ, thiên sứ của Đức Giê-hô-va ở gần sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu-sít. 24:17 Đa-vít thấy thiên sứ hành hại dân sự, bèn thưa với Đức Giê-hô-va như vậy: Ấy chính tôi đã phạm tội, tôi là kẻ có tội; còn các con chiên kia có làm chi? Nguyện tay Chúa chỉ hành hại tôi và nhà cha tôi. 24:18 Ngày đó, Gát đến tìm Đa-vít, và nói rằng: Hãy đi lên, lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại nơi sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu-sít. 24:19 Vậy, Đa-vít theo lời của Gát, đi lên y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người. 24:20 A-rau-na ngược mắt lên, thấy vua và các tôi tớ người đi tới trước mặt mình, liền đi ra và sấp mình xuống đất trước mặt vua. 24:21 Đoạn, A-rau-na nói: Cớ chi vua chúa tôi đến nhà kẻ tôi tớ vua? Đa-vít đáp: Ấy đặng mua sân đập lúa người, và xây tại đó một cái bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, để ngừng tai họa hành hại dân sự. 24:22 A-rau-na tâu với Đa-vít rằng: Xin vua chúa tôi hãy dâng làm của lễ điều gì vua lấy làm tốt lành: Này những bò dùng làm của lễ thiêu; cộ và ách bò dùng làm củi để đốt của tế lễ. 24:23 Ôi vua! mọi điều đó A-rau-na xin dâng cho vua. A-rau-na tiếp: Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua tiếp nhận vua! 24:24 Vua đáp cùng A-rau-na rằng: không không được; ta muốn mua hết của người, cứ theo giá bạc. Ta không muốn dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta những của lễ thiêu không đáng giá chi. Vậy, Đa-vít mua sân đập lúa và bò giá năm mươi siếc-lơ bạc. 24:25 Người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân. Thế thì, Đức Giê-hô-va động lòng thương Y-sơ-ra-ên, và tai họa trong xứ bèn ngừng lại.

1 Các Vua

1 Các Vua 1

1:1 Vua Đa-vít đã già; tuổi cao; và mặc dầu người ta đắp áo cho người, cũng không thể ấm được. 1:2 Các tôi tớ người nói với người rằng: Xin tìm cho vua chúa tôi một gái trẻ đồng trinh, để hầu hạ vua và săn sóc vua. Nàng sẽ nằm trong lòng vua, thì vua chúa tôi có thể ấm được. 1:3 Vậy người ta tìm trong khắp địa phận Y-sơ-ra-ên một người gái trẻ đẹp, và gặp được A-bi-sác, người Su-nem, dẫn nàng đến cùng vua. 1:4 Người gái trẻ này rất là lịch sự. Nàng săn sóc và hầu hạ vua; nhưng vua không thân cận nàng. 1:5 Vả, A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, tự tôn mà rằng: Ta sẽ làm vua. Người sắm xe và quân kỵ, cùng năm mươi người chạy trước mặt mình. 1:6 Cha người chẳng hề phiền lòng người mà hỏi rằng: Cớ sao mày làm như vậy? Vả lại, A-đô-ni-gia rất đẹp, sanh ra kế sau Áp-sa-lôm. 1:7 Người bàn tính với Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia và với thầy tế lễ A-bia-tha; hai người theo phe A-đô-ni-gia và giúp đỡ người. 1:8 Nhưng thầy tế lễ Xa-đốc và Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, Na-than, thầy tiên tri, Si-mê-i, Rê-i, và các đồng sĩ của Đa-vít không theo phe A-đô-ni-gia. 1:9 A-đô-ni-gia dâng những chiên, bò, và bò con mập bên hòn đá Xô-hê-lết, ở cạnh giếng Ên-Rô-ghên; rồi mời anh em mình, là các con trai của vua, và hết thấy những người Giu-đa phục sự vua. 1:10 Nhưng người chẳng mời Na-than, là đáng tiên tri, Bê-na-gia, các đồng sĩ, cùng Sa-lô-môn, em mình. 1:11 Bấy giờ, Na-than nói với Bát-Sê-ba, mẹ của Sa-lô-môn, mà rằng: Bà há chẳng hay rằng A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đã làm vua, mà Đa-vít, chúa ta, chẳng hay biết sao? 1:12 Thế thì, bây giờ, hãy nghe; tôi sẽ cho bà một kế để bà cứu mạng sống mình và mạng sống của Sa-lô-môn. 1:13 Hãy đi ra mắt vua Đa-vít, và tâu rằng: Ôi vua, chúa tôi! chúa há chẳng có thể cùng con đòi của chúa rằng: Con trai người là Sa-lô-môn ắt sẽ trị vì kế ta, và nó sẽ ngồi trên ngôi ta, hay sao? Vậy, cớ sao A-đô-ni-gia trị vì? 1:14 Trong lúc bà tâu với vua như vậy, thì chính tôi cũng sẽ đi vào sau, làm cho quả quyết các lời của bà. 1:15 Vậy, Bát-Sê-ba đi đến cùng vua, tại trong phòng. Vua đã già lắm có A-bi-sác, người Su-nem, hầu hạ người. 1:16 Bát-Sê-ba cúi mình xuống và lạy trước mặt vua. Vua hỏi rằng: Người muốn chi? 1:17 Bà tâu rằng: Chúa tôi ôi! chúa đã nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúa thề cùng con đòi của chúa rằng: Sa-lô-môn con trai người sẽ trị vì kế ta, và nó sẽ ngồi trên ngôi ta. 1:18 Ôi vua chúa tôi! nhưng bây giờ, A-đô-ni-gia làm vua, mà chúa chẳng biết chi đến. 1:19 Người lại có giết bò đực, bò tơ mập, và chiên rất nhiều, cũng có mời hết thấy các vương tử với A-bia-tha, thầy tế lễ, và Giô-áp, quan tổng binh; nhưng người không mời Sa-lô-môn, kẻ tôi tớ vua. 1:20 Ôi vua chúa tôi! cả Y-sơ-ra-ên đều xây mắt về vua, đợi vua cho họ biết ai là

người kế vua phải ngồi trên ngai của vua, là chúa tôi. 1:21 Chẳng vậy, khi vua chúa tôi an giấc với các tổ phụ, thì tôi và con trai tôi là Sa-lô-môn sẽ bị xử như kẻ có tội. 1:22 Bà đang còn râu với vua, thì tiên tri Na-than đến. 1:23 Người ta đến thưa cùng vua rằng: Này có tiên tri Na-than. Na-than ra mắt vua, sấp mình xuống trước mặt người mà lạy. 1:24 và nói rằng: Ôi vua chúa tôi! có phải vua đã phán rằng: A-đô-ni-gia sẽ trị vì kế ta và ngồi trên ngai ta, chẳng? 1:25 Thật vậy, ngày nay, người đã đi xuống giết bò, bò tơ mập, và chiên rất nhiều, cùng mời hết thầy các vương tử, quan tướng, và thầy tế lễ A-bia-tha; kìa, họ ăn uống tại trước mặt người, và la lên rằng: A-đô-ni-gia vạn tuế! 1:26 Còn tôi là kẻ tôi tớ vua, thầy tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, và Sa-lô-môn, tôi tớ vua, thì người chẳng có mời. 1:27 Việc này há phải bởi vua chúa tôi mà ra? Và lại vua không cho các tôi tớ vua biết ai là người kế vua, phải ngồi trên ngai của vua chúa tôi. 1:28 Vua Đa-vít đáp rằng: Hãy gọi Bát-Sê-ba cho ta. Bà vào và đứng trước mặt vua. 1:29 Đa-vít bèn thề mà rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã giải cứu mạng sống ta khỏi các hoạn nạn! 1:30 Ta nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng người rằng: Quả hẳn Sa-lô-môn, con trai người, sẽ trị vì kế ta, nó sẽ ngồi trên ngai thế cho ta; thì ngày nay ta sẽ làm hoàn thành điều đó. 1:31 Bát-Sê-ba cúi mặt xuống đất và lạy trước mặt vua, mà râu rằng: Nguyện vua Đa-vít, chúa tôi, vạn tuế! 1:32 Đoạn, vua Đa-vít nói: Hãy gọi cho ta thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa. Mấy người ấy bèn ra mắt vua. 1:33 Rồi vua nói với họ rằng: Hãy đem các đầy tớ của chủ các người theo, đỡ Sa-lô-môn, con trai ta, lên cỡi con la của ta, rồi đưa nó đến Ghi-hôn. 1:34 Ở đó, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than phải xúc dầu cho người làm vua Y-sơ-ra-ên. Đoạn, các người hãy thổi kèn lên mà hô rằng: 1:35 Vua Sa-lô-môn vạn tuế! Các người sẽ theo sau người trở lên, người sẽ đến ngồi trên ngai ta, và trị vì thế cho ta. Ấy là người mà ta đã lập làm vua của Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. 1:36 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa râu cùng vua rằng: A-men! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua chúa tôi, cũng phán định như vậy. 1:37 Đức Giê-hô-va đã ở cùng vua chúa tôi thế nào, nguyện Ngài cũng ở cùng Sa-lô-môn thế ấy, và khiến ngôi người còn cao trọng hơn ngôi của vua Đa-vít, là chúa tôi! 1:38 Đoạn, thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, những người Kê-rê-thít và Phê-lê-thít, đều đi xuống, đỡ Sa-lô-môn lên cỡi con la của vua Đa-vít rồi đưa người đến Ghi-hôn. 1:39 Thầy tế lễ Xa-đốc lấy cái sừng dầu trong Đền tạm, và xúc cho Sa-lô-môn. Người ta thổi kèn, cả dân sự đều hô lên rằng: Vua Sa-lô-môn vạn tuế! 1:40 Chúng đều theo người đi lên, thổi sáo, và vui mừng khôn xiết, đến nỗi đất rung động bởi tiếng la của họ. 1:41 A-đô-ni-gia và hết thầy kẻ dự tiệc với mình đều nghe tiếng này khi vừa ăn xong. Lúc Giô-áp nghe tiếng kèn, thì nói: Sao trong thành có tiếng xôn xao ấy? 1:42 Người hãy còn nói, kìa Giô-na-than, con trai thầy tế lễ A-bia-tha, chợt đến. A-đô-ni-gia nói với người rằng: Hãy vào, vì người là một tay đồng sĩ, chắc người đem những tin lành. 1:43 Nhưng Giô-na-than đáp với A-đô-ni-gia rằng: Thật trái hẳn. Vua Đa-vít, chúa chúng ta, đã lập Sa-lô-môn làm vua. 1:44 Vua có sai thầy tế lễ Xa-đốc, tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, người Kê-rê-thít cùng người Phê-lê-thít đi theo người, và họ đã đỡ người lên cỡi con la của vua. 1:45 Đoạn, tại Ghi-hôn, thầy tế lễ Xa-đốc và tiên tri Na-than đã xúc dầu cho người làm vua; họ đã từ đó trở lên cách reo mừng, và cả thành đều vang động. Đó là tiếng xôn xao mà các ông đã nghe. 1:46 Lại, Sa-lô-môn đã ngồi trên ngôi nước; 1:47 các tôi tớ của vua đến chúc phước cho vua Đa-vít, chúa chúng ta, mà râu rằng: Nguyện Đức Chúa Trời của vua làm cho danh Sa-lô-môn tôn vinh hơn danh của vua, và khiến cho ngôi người cao trọng hơn ngôi của vua! Rồi vua cúi lạy nơi giường mình; 1:48 và có nói như vậy: Đáng khen ngợi thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì ngày nay Ngài có ban một người để ngồi trên ngôi của tôi mà mắt tôi xem thấy. 1:49 Bây giờ, hết thầy các người dự tiệc với A-đô-ni-gia đều bắt sợ hãi, đứng dậy, ai đi đường nấy. 1:50 A-đô-ni-gia cũng sợ Sa-lô-môn, đứng dậy, chạy nắm các sừng bàn thờ. 1:51 Có người đến thuật cho Sa-lô-môn hay điều đó, rằng: Này, A-đô-ni-gia sợ vua Sa-lô-môn; kìa người đã nắm các sừng bàn thờ, mà nói rằng: Hôm nay, vua Sa-lô-môn hãy thề với tôi rằng vua sẽ không giết đầy tớ người bằng gươm. 1:52 Sa-lô-môn đáp rằng: Nếu người ăn ở ra người tử tế, thì chẳng một sợi tóc nào của người sẽ rụng xuống đất; bằng có thấy sự ác nơi người, ắt người sẽ chết. 1:53 Vua Sa-lô-môn sai kẻ đem người

xuống khỏi bàn thờ. A-đô-ni-gia đến sắp mình xuống trước mặt Sa-lô-môn; Sa-lô-môn bèn nói với người rằng: Hãy trở về nhà ngươi.

1 Các Vua 2

2:1 Khi ngày của Đa-vít hầu trọn, người truyền lệnh cho Sa-lô-môn, con trai mình, mà rằng: 2:2 Ta hầu đi con đường chung của cả thế gian, khá mạnh dạn và nên người trượng phu! 2:3 Hãy giữ điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn con giữ, để đi trong đường lối Ngài, gìn giữ những luật pháp, điều răn, mạng lệnh, và sự dạy dỗ của Ngài, y như đã chép trong luật pháp của Mô-i-se, hầu cho con làm điều chi hay là đi nơi nào cũng đều được thành công, 2:4 và Đức Giê-hô-va sẽ làm ứng nghiệm lời Ngài đã phán về ta, rằng: Nhược bằng các con trai ngươi cẩn thận về đường lối mình, hết lòng, hết ý theo lẽ thật mà đi ở trước mặt ta, thì ngươi sẽ chẳng hề thiếu người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên. 2:5 Con biết sự Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đã làm cho cha, sự nó đã làm cho hai quan tướng của Y-sơ-ra-ên, là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, và A-ma-sa, con trai của Giê-the, là hai người nó đã giết, làm đổ huyết ra trong lúc hòa bình như trong cơn chiến trận, và khiến cho huyết đổ ra trong chiến trận dính vào đai nó thắt lưng, cùng vào giày nó mang nơi chân. 2:6 Con hãy cứ sự khôn ngoan con mà cư xử, chớ để đầu bạc nó xuống âm phủ cách bình yên. 2:7 Con hãy ở với các con trai Bát-xi-lai, người Ga-la-át, cách nhân từ cho họ ăn đồng bàn cùng con; vì chính chúng nó đã đãi cha như vậy, mà đến đón rước cha, lúc cha chạy trốn trước mặt Áp-sa-lôm, anh con. 2:8 Này còn kẻ ở với con, là Si-mê-i, con trai Ghê-ra, người Bên-gia-min, ở Ba-hu-rim, là kẻ lấy những lời độc ác mà nguyên rửa cha trong ngày cha đi đến Ma-ha-na-im; nhưng nó xuống đón cha tại Giô-đanh, thì cha đã nhân danh Đức Giê-hô-va mà thề với nó rằng: Ta sẽ chẳng giết ngươi bằng gươm. 2:9 Bây giờ, con chớ để nó khỏi phạt, vì con là khôn ngoan, biết thế nào phải xử nó: con khá làm cho đầu bạc nó dính máu mà xuống âm phủ. 2:10 Đa-vít an giấc với các tổ phụ mình, và được chôn trong thành Đa-vít. 2:11 Những ngày Đa-vít trị vì trên Y-sơ-ra-ên là bốn mươi năm: người trị vì bảy năm tại Hép-rôn, và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem. 2:12 Đoạn, Sa-lô-môn ngồi trên ngai Đa-vít, cha mình, và nước người được lập rất vững bền. 2:13 A-đô-ni-gia, con trai Ha-ghít, đến cùng Bát-sê-ba, mẹ của Sa-lô-môn. Bà nói: Ngươi đến có ý bình an chớ? Người thưa rằng: Phải, có ý bình an. 2:14 Người lại rằng: Tôi có một lời nói cùng bà. Bà đáp: Hãy nói. 2:15 Người tiếp: Bà biết rằng nước vốn thuộc về tôi, và cả Y-sơ-ra-ên đều mong thấy tôi trị vì; nhưng ngôi nước đã trở nên của em tôi, vì do nơi Đức Giê-hô-va mà thuộc về người. 2:16 Vậy bây giờ, tôi có một sự xin với bà, chớ từ chối. Bà đáp: Hãy nói. 2:17 Người nói: Xin bà hãy nói với vua Sa-lô-môn (vì người chẳng chối gì với bà), và cầu người cho tôi lấy A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ. 2:18 Bát-Sê-ba đáp: Được, ta sẽ nói với vua giùm cho ngươi. 2:19 Bát-Sê-ba đi đến vua Sa-lô-môn, để nói với người giùm cho A-đô-ni-gia. Vua đứng dậy đi đón bà, cúi xuống lạy bà; đoạn, người ngồi trên ngai mình, và sai đặt một ngai khác cho mẹ mình; bà bèn ngồi bên tay hữu vua. 2:20 Bà nói với vua rằng: Mẹ có một việc nhỏ xin con, con chớ từ chối. Vua đáp: Mẹ ôi! xin hãy nói; vì tôi sẽ chẳng từ chối với mẹ đâu. 2:21 Bà tiếp: Hãy ban A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ A-đô-ni-gia, là anh con. 2:22 Nhưng vua Sa-lô-môn thưa cùng mẹ mình rằng: Cớ sao mẹ xin A-bi-sác, người Su-nem, cho A-đô-ni-gia? Cũng hãy xin nước cho người luôn, vì người là anh cả tôi; hãy xin cho người, cho thầy tế lễ A-bia-tha, và cho Giô-áp, con trai Xê-ru-gia. 2:23 Vua Sa-lô-môn bèn chỉ Đức Giê-hô-va mà thề rằng: A-đô-ni-gia có nói lời đó nghịch với mạng sống mình; bằng chẳng, nguyện Đức Chúa Trời xử tôi cách nặng nề! 2:24 Bây giờ, tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng đã làm cho tôi vững vàng, và khiến tôi ngồi trên ngai của Đa-vít, cha tôi, cùng lập một nhà cho tôi y như lời Ngài đã hứa, mà thề rằng: A-đô-ni-gia sẽ bị xử tử chính ngày hôm nay. 2:25 Vua Sa-lô-môn bèn truyền lệnh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, xông đánh A-đô-ni-gia, thì người chết. 2:26 Đoạn, vua nói với thầy tế lễ A-bia-tha rằng: Hãy lui về A-na-tốt, trong đất ngươi, vì ngươi đáng chết. Song ngày nay ta không giết ngươi, vì ngươi có kiêng hòm giao ước của Chúa Giê-hô-va, trước mặt Đa-vít, là cha ta, và bởi vì ngươi đã bị hoạn nạn trong các sự hoạn nạn của cha ta.

2:27 Như vậy, Sa-lô-môn đuổi A-bia-tha ra đi không cho làm thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va nữa, hầu cho lời của Đức Giê-hô-va đã phán về nhà Hê-li, tại Si-lô, được ứng nghiệm. 2:28 Tin này thấu đến Giô-áp. (Vả Giô-áp đã theo phe A-đô-ni-gia, dầu không có theo phe của Áp-sa-lôm). Người liền trốn đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, và nắm sừng của bàn thờ. 2:29 Người ta đến tâu với vua Sa-lô-môn rằng: Giô-áp đã trốn đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, và kìa người đứng bên cạnh bàn thờ. Sa-lô-môn bèn sai Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, mà dặn rằng: Hãy đi đánh giết hắn đi. 2:30 Bê-na-gia đi đến Đền tạm của Đức Giê-hô-va, nói cùng Giô-áp rằng: Vua có nói như vậy: Hãy ra khỏi đó. Giô-áp đáp: Không; ta muốn chết tại đây. Bê-na-gia đi thuật lại cho vua, và tâu rằng: Giô-áp đã nói và đáp lại như vậy. 2:31 Vua nói rằng: Hãy làm y như hắn nói. Hãy giết hắn và chôn đi. Như vậy, người sẽ cất khỏi ta và khỏi nhà cha ta huyết mà Giô-áp đã đổ ra vô cớ. 2:32 Đức Giê-hô-va sẽ khiến huyết hắn đổ lại trên đầu hắn, vì hắn đã xông vào hai người công bình hơn, tốt hơn hắn, và giết họ bằng gươm, mà Đa-vít, cha ta, không hay đến chi cả: ấy là Áp-ne, con trai của Nê-rơ, quan tướng của đạo binh Y-sơ-ra-ên, và A-ma-sa, con trai Giê-the, quan tướng của đạo binh Giu-đa. 2:33 Huyết hai người ấy sẽ đổ lại trên đầu Giô-áp và trên đầu của dòng dõi nó cho đến đời đời; còn phần Đa-vít và dòng dõi người, nhà và ngôi nước người sẽ nhờ Đức Giê-hô-va mà được bình yên mãi mãi. 2:34 Vậy, Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, trở lên xông vào Giô-áp và giết người. Người được chôn ở nhà người, tại nơi đồng vắng. 2:35 Vua đặt Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm quan tổng binh thay cho Giô-áp, và lập Xa-đốc làm thầy tế lễ thay cho A-bia-tha. 2:36 Đoạn, vua sai đòi Si-mê-i, và nói với người rằng: Hãy cất cho người một cái nhà tại Giê-ru-sa-lem, và ở đó; chớ ra đặng đi đầu này đầu kia. 2:37 Vì khá biết rằng ngày nào người ra khỏi đó, và đi qua khe Xết-rôn, thì chắc người sẽ chết: huyết người sẽ đổ lại trên đầu người. 2:38 Si-mê-i thưa với vua rằng: Lời ấy phải lắm, vua chúa tôi phán dặn điều gì, kẻ tôi tớ vua sẽ làm điều đó. Vậy, Si-mê-i ở lâu ngày tại Giê-ru-sa-lem. 2:39 Cuối ba năm, xảy có hai kẻ tôi tớ của Si-mê-i trốn đến nhà A-kích, con trai Ma-a-ca, vua của Gát. Người ta đến thuật điều đó cho Si-mê-i mà rằng: Kìa, hai kẻ tôi tớ ông ở tại Gát. 2:40 Si-mê-i chỗi dậy, thắp lửa mình, đi đến Gát, nơi nhà A-kích, đặng tìm hai kẻ tôi tớ mình. Gặp đoạn, bèn dẫn chúng nó về. 2:41 Người ta thuật cho Sa-lô-môn rằng Si-mê-i ở Giê-ru-sa-lem đã đi đến Gát, rồi trở về. 2:42 Vua sai đòi Si-mê-i mà phán rằng: Ta há chẳng có bắt người chỉ Đức Giê-hô-va mà thề, và bảo người trước rằng: Khá biết rằng ngày nào người ra, và đi đầu này đầu kia, thì người chắc sẽ chết sao? Và người có thưa cùng ta rằng: Lời tôi đã nghe, thậm phải? 2:43 Vậy, cớ sao người không giữ lời chỉ Đức Giê-hô-va mà thề, và mạng lệnh ta đã truyền cho người? 2:44 Vua lại nói với Si-mê-i rằng: Người biết mọi sự ác người đã làm cho Đa-vít, là cha ta, mà lòng người vẫn còn nhớ lắm. Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ khiến sự ác của người đổ lại tên đầu người. 2:45 Nhưng vua Sa-lô-môn sẽ được phước, và ngôi của Đa-vít sẽ được lập vững bền trước mặt Đức Giê-hô-va đến đời đời. 2:46 Đoạn, vua truyền lệnh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa; người bèn đi ra đánh giết Si-mê-i. Như vậy, ngôi nước được vững bền trong tay Sa-lô-môn.

1 Các Vua 3

3:1 Sa-lô-môn kết thân với Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, cưới con gái người, rước nàng về thành Đa-vít, đợ xây cất xong cung điện riêng mình, đền của Đức Giê-hô-va, và tường thành chung quanh Giê-ru-sa-lem. 3:2 Dân sự hãy còn dâng của lễ trên các nơi cao, vì cho đến bấy giờ chưa có xây cất đền nào cho danh Đức Giê-hô-va. 3:3 Sa-lô-môn kính mến Đức Giê-hô-va, và đi theo các luật lệ của Đa-vít, cha mình; song người dâng của lễ và xông hương tại trên nơi cao. 3:4 Vua đi đến Ga-ba-ôn đặng dâng của lễ tại đó, vì nơi cao ấy là trọng nhất; trên bàn thờ đó Sa-lô-môn dâng một ngàn con sinh làm của lễ thiêu. 3:5 Tại Ga-ba-ôn, lúc ban đêm, Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn trong cơn chiêm bao, và phán với người rằng: Hãy xin điều gì người muốn ta ban cho người. 3:6 Sa-lô-môn thưa rằng: Chúa đã lấy ơn lớn đãi kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, theo như người lấy sự trung tín, sự công bình và

lòng ngay trọn vẹn mà đi trước mặt Đức Giê-hô-va; lại Chúa có giữ ơn lớn ấy cho người, mà ban cho người một con trai ngồi trên ngai của người, y như đã có ngày nay. 3:7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! bây giờ Chúa đã khiến kẻ tôi tớ Chúa trị vì kẻ Đa-vít, là cha tôi; nhưng tôi chỉ là một đứa trẻ nhỏ chẳng biết phải ra vào làm sao. 3:8 Kẻ tôi tớ Chúa ở giữa dân của Chúa chọn, là một dân đông vô số, không thể đếm được. 3:9 Vậy, xin ban cho kẻ tôi tớ Chúa tấm lòng khôn sáng, để đoán xét dân sự Ngài và phân biệt điều lành điều dữ; vì ai có thể đoán xét dân rất lớn này của Chúa? 3:10 Lời của Sa-lô-môn đẹp lòng Chúa, vì người đã cầu xin sự đó. 3:11 Đức Chúa Trời phán với người rằng: Bởi vì người đã cầu xin điều này, mà không xin sự sống lâu, không xin sự giàu có, cũng không xin mạng của những kẻ thù nghịch người, nhưng xin sự thông minh để biết xét đoán, 3:12 này, ta đã làm theo lời cầu xin của người, ban cho người tấm lòng khôn ngoan thông sáng đến nỗi trước người chẳng có ai bằng, và sau người cũng sẽ chẳng có ai ngang. 3:13 Vả lại, ta cũng đã ban cho người những điều người không xin, tức là sự giàu có và sự vinh hiển, đến nỗi trọn đời người, trong vòng các vua, sẽ chẳng có ai giống như người. 3:14 Lại nếu người đi trong đường lối ta, gìn giữ luật pháp và điều răn ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, thì ta sẽ khiến cho người được sống lâu ngày thêm. 3:15 Bây giờ, Sa-lô-môn thức dậy, thấy là một đêm chiêm bao. Người trở về Giê-ru-sa-lem, đứng trước mặt hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, dâng của lễ thiêu cùng của lễ thù ân, và đãi tiệc cho hết thầy tôi tớ mình. 3:16 Bây giờ, có hai con bọm đến cùng vua, đứng trước mặt vua. 3:17 Một đứa nói: Chúa tôi ôi! người đàn bà này và tôi ở chung nhau một nhà, và tôi đẻ bên người trong nhà đó. 3:18 Sau ba ngày, người này cũng đẻ; chúng tôi ở chung nhau, chẳng một người lạ nào ở với chúng tôi trong nhà; chỉ có hai chúng tôi ở đó mà thôi. 3:19 Lúc ban đêm, con trai của người này chết, bởi vì người đã nằm đè trên nó. 3:20 Đêm khuya người chỗi dậy, và trong khi con đòi vua ngủ, thì người lấy con trai tôi khỏi bên tôi, mà để nó nằm trong lòng mình; rồi đặt con trai chết của nó nằm trong lòng tôi. 3:21 Sáng sớm, tôi thức dậy đặt cho con trai tôi bú, thì thấy nó đã chết; nhưng sáng rõ, tôi nhìn nó kỹ càng, thấy chẳng phải là con trai tôi đã đẻ. 3:22 Người đàn bà kia trả lời rằng: Không phải vậy; vì đứa sống là con trai tao, đứa chết là con trai mày. Song đàn bà này nói: Không phải vậy đâu; đứa chết là con trai mày, còn đứa sống là con trai tao. Hai người cãi nhau như vậy trước mặt vua. 3:23 Vua bèn phán rằng: Người này nói: Đứa còn sống là con trai tao, và đứa chết là con trai mày. Người kia nói: Không phải vậy đâu; song con trai mày ấy là đứa chết, và con trai tao ấy là đứa sống. 3:24 Vua bèn tiếp rằng: Vậy, hãy đem cho ta một cây gươm. Người ta đem cho vua một cây gươm. 3:25 Vua lại phán: Hãy chia đứa trẻ sống làm hai; phân nửa cho người này và phân nửa cho người kia. 3:26 Nhưng mẹ của đứa trẻ sống, vì gan ruột cảm động thương yêu con mình, bèn tâu với vua rằng: Ôi chúa tôi! Xin hãy cho người kia con trẻ sống, chớ giết nó. Nhưng người kia nói rằng: Nó sẽ chẳng thuộc về tao, cũng chẳng thuộc về mày; hãy chia nó đi. 3:27 Bây giờ, vua cất tiếng phán rằng: Hãy cho người này đứa trẻ sống, chớ giết nó ấy là mẹ nó. 3:28 Cả Y-sơ-ra-ên đều nghe sự đoán xét mà vua đã làm, thì bất kính sợ vua, vì thấy trong lòng người có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đặt xử đoán công bình.

1 Các Vua 4

4:1 Vua Sa-lô-môn trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên. 4:2 Đây là các triều thần của người: A-xa-ria, con trai thầy tế lễ Xa-đốc; 4:3 Ê-li-ô-rép và A-hi-gia, con trai của Si-sa, làm ký lục; Giê-hô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm thủ bộ; 4:4 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, làm tổng binh, Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ. 4:5 A-xa-ria, con trai na-than, làm đầu các quan lại; Xa-bút, con trai Na-than, làm tể tướng và là bạn của vua; 4:6 A-hi-sa, làm quan cai cung điện; và A-đô-ni-ram, con trai Áp-đa, coi việc cống thuế. 4:7 Sa-lô-môn có mười hai người làm đầu quan lại cai trị cả Y-sơ-ra-ên, để cung cấp lương thực cho vua và cho nhà vua: mỗi người trong một năm phải cung cấp một tháng. 4:8 Đây là các tên họ: Con trai Hu-rơ, coi về trong núi Ép-ra-im; 4:9 con trai Ê-đê-kem coi về Ma-kát, Sa-an-bim, Bết-Sê-mét, và Ê-lôn của Bết-Ha-

nan; 4:10 con trai Hê-sết, coi về A-ru-bốt người coi luôn Sô-cô và cả xứ Hê-phe. 4:11 Con trai A-bi-na-đáp coi cả đồng cao Đô-rơ; Ta-phát, con gái của Sa-lô-môn, là vợ người. 4:12 Ba-a-na, con trai A-hi-lút, coi Tha-a-nác, Mê-ghi-đô, và cả xứ Bết-Sê-an, ở gần Xát-han dưới Gít-ê-ên, từ Bết-Sê-an cho đến A-bên-Mê-hô-la và cho đến khỏi bên kia Giốc-mê-am. 4:13 Con trai Ghê-be ở tại Ra-mốt của Ga-la-át; người coi thôn Giai-rơ, ở trong Ga-la-át; Giai-rơ là con trai của Ma-na-se; người cũng cai trị miền A-t-góp, trong Ba-san, sáu mươi thành lớn có tường thành và then cửa đồng. 4:14 A-hi-na-đáp, con trai Y-đô, ở tại Ma-ha-na-im; 4:15 A-hi-mát, trong địa phận Nép-ta-li; người cũng cưới một con gái của Sa-lô-môn làm vợ, tên là Bách-mát. 4:16 Ba-a-na, con trai Hu-sai, ở trong xứ A-se và A-lốt; 4:17 Giê-hô-sa-phát, con trai Pha-ru-ác coi về Y-sa-ca; 4:18 Si-mê-i, con trai Ê-la, coi về Bên-gia-min; 4:19 Ghê-be, con trai U-ri, coi về xứ Ga-la-át, thuở xưa vốn là xứ của Si-hôn, vua dân A-mô-rít và của Ốc, vua Ba-san. Chỉ có một mình người làm đầu quan lại coi về cả miền này. 4:20 Dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên đồng như cát trên bờ biển, ăn uống và vui chơi. 4:21 Sa-lô-môn cai trị trên các nước, từ sông cái cho đến xứ Phi-li-tin, cho đến ranh Ê-díp-tô. Các nước ấy đều tiến cống và phục Sa-lô-môn trọn đời người. 4:22 Lương thực của nhà Sa-lô-môn cần dùng trong mỗi ngày là: ba mươi cô-rơ bột miễn lọc, và sáu mươi cô-rơ bột miễn thường, 4:23 mười con bò mập, hai mươi con bò nơi đồng cỏ, và một trăm con chiên, không kể nai đực, hoàng dương, cà tong, và vịt gà nuôi mập. 4:24 Vả lại, Sa-lô-môn cai trị trên các xứ ở bên này sông, trên các vua của mấy xứ đó, từ Típ-sắc cho đến Ga-xa và người hòa hảo với các dân ở bốn phía. 4:25 Trọn đời vua Sa-lô-môn trị vì, dân Giu-đa và Y-sơ-ra-ên ăn ở yên ổn vô sự từ Đan cho đến Bê-e-Sê-ba, ai nấy đều ở dưới cây nho và cây vả mình. 4:26 Sa-lô-môn có bốn vạn tàu để ngựa gác xe, và một vạn hai ngàn lính kỵ. 4:27 Các người làm đầu quan lại, mỗi người một tháng, lo sửa chữa đồ cần dùng cho vua Sa-lô-môn và cho hết thấy những người được nhận tiếp nơi bàn vua, chẳng thiếu chi hết. 4:28 Họ theo phiên mình, mỗi người sửa chữa đem đến nơi vua ở, lúa mạch và rơm cho ngựa dùng để kéo và để cỡi. 4:29 Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan, sự thông sáng rất cao, cùng lòng rộng rãi như cát trên bờ biển. 4:30 Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trội hơn sự khôn ngoan của mọi người phương đông, và sự khôn ngoan của người Ê-díp-tô. 4:31 Người khôn ngoan hơn mọi người, khôn ngoan hơn Ê-than, người Êch-ra-hít, hơn Hê-man, Canh-côn, và Đát-đa, là các con trai Ma-hôn; danh tiếng người đồn ra trong các dân tộc chung quanh. 4:32 Người nói ba ngàn câu châm ngôn, và làm một ngàn năm, bài thơ. 4:33 Người luận về cây cối, từ cây bá hương của Li-ban cho đến chùm kinh giới mọc ra nơi vách; người cũng có luận về loài vật, chim, loài công trùng, và cá. 4:34 Có kẻ từ các dân tộc đến nghe sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, và các vua ở thế gian mà đã nghe nói về sự khôn ngoan của người, đều sai sứ đến.

1 Các Vua 5

5:1 Hi-ram, vua Ty-rơ, hay Sa-lô-môn đã được xúc dầu làm vua đặng kế vị cha người, bèn sai tôi tớ mình đến cùng người; vì Hi-ram vẫn yêu mến Đa-vít luôn. 5:2 Sa-lô-môn sai sứ nói với Hi-ram rằng: 5:3 Vua biết rằng Đa-vít, thân phụ tôi, không cất được một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì có chinh chiến thù nghịch vây tứ phía người, cho đến ngày Đức Giê-hô-va đã khiến chúng nó phục dưới chân người. 5:4 Nhưng bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã ban cho tôi bằng yên tứ phía, chẳng còn cừu địch, chẳng còn tai họa. 5:5 Vậy, tôi tính cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, theo như Đức Giê-hô-va đã phán cùng Đa-vít, cha tôi, mà rằng: Con trai người, mà ta sẽ khiến ngồi trên ngai người kế vị người, sẽ cất một cái đền cho danh ta. 5:6 Vậy bây giờ, xin vua hãy truyền cho đầy tớ của vua đốn cho tôi cây bá hương trên núi Li-ban; tôi cũng sẽ truyền cho các đầy tớ tôi giúp đỡ các đầy tớ vua, và tôi sẽ phát cho vua công giá của họ, tùy theo vua sẽ định vì vua biết rằng chẳng ai trong chúng ta thạo đốn gỗ như dân Si-đôn. 5:7 Khi Hi-ram nghe lời của Sa-lô-môn, thì mừng

lắm, mà rằng: Ngày nay đáng khen ngợi thay Đức Giê-hô-va, vì đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan, để trị vì dân sự lớn này! 5:8 Hi-ram bèn sai sứ đáp lời cho Sa-lô-môn rằng: Tôi đã nghe được lời vua sai nói với tôi; mọi điều vua ước ao về gỗ bá hương và gỗ tòng, thì tôi sẽ làm hết. 5:9 Các đầy tớ tôi sẽ kéo gỗ ấy từ Li-ban đến biển, đóng bè thả biển cho đến nơi vua sẽ chỉ cho. Ở đó tôi sẽ sả nó ra, và vua sẽ nhận lấy đem đi. Còn vua, sẽ làm cho thỏa ý tôi mà cấp lương thực cho nhà tôi. 5:10 Vậy, Hi-ram cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương và gỗ tòng, bao nhiêu tùy người muốn. 5:11 Còn Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram hai vạn cô-rơ lúa mạch, dùng làm lương thực cho nhà người, và hai mươi cô-rơ dầu rất trong. Đó là số Sa-lô-môn cấp cho Hi-ram mỗi năm. 5:12 Như vậy, Đức Giê-hô-va ban sự khôn ngoan cho Sa-lô-môn y như Ngài đã hứa với người. Hi-ram và Sa-lô-môn hòa nhau và lập giao ước với nhau. 5:13 Vua Sa-lô-môn chiêu mộ trong cả Y-sơ-ra-ên những người làm xây, số là ba vạn người, 5:14 sai họ đi đến Li-ban, thay phiên mỗi tháng mười ngàn người; họ ở một tháng tại Li-ban và hai tháng nơi nhà mình; A-đô-ni-ram quản xuất người làm xây. 5:15 Sa-lô-môn còn có bảy vạn người khiêng gánh, và tám vạn người đẽo đá trong núi, 5:16 không kể những đốc công, số là ba ngàn ba trăm người, mà Sa-lô-môn đã đặt coi sóc công việc và sai khiến dân làm việc. 5:17 Vua truyền họ lấy đá lớn, đá quý giá mà đẽo đi, đặt dùng làm nền của đền thờ. 5:18 Các thợ của Sa-lô-môn và của Hi-ram với người Ghi-bê-lít, đẽo đá và dọn cây cùng đá đặt cất đền.

1 Các Vua 6

6:1 Xảy ra năm bốn trăm tám mươi, sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là năm thứ tư của Sa-lô-môn trị vì trên Y-sơ-ra-ên, nhằm tháng Xíp, nghĩa là tháng thứ hai, thì người cất đền của Đức Giê-hô-va. 6:2 Cái đền mà vua Sa-lô-môn cất cho Đức Giê-hô-va, bề dài có sáu mươi thước, bề ngang hai mươi thước, và bề cao ba mươi thước. 6:3 Cái hiên cửa ở trước đền bề dài hai mươi thước, bằng bề ngang của đền, và rộng mười thước ở trước đền. 6:4 Vua cũng làm cho đền những cửa sổ có song, khuôn cây. 6:5 Người cất những tầng lầu, dựa vào vách từ phía đền, tức là dựa vào vách chung quanh đền thờ và nơi thánh; cũng làm những phòng chung quanh đền. 6:6 Tầng dưới rộng năm thước, tầng giữa rộng sáu thước; và tầng trên rộng bảy thước, vì vua cất sọt lúi các vách vòng ngoài nhà, đặt tránh sườn xà hoành đâm vào vách đền. 6:7 Khi cất đền, người ta dùng đá đã đẽo sẵn nơi hầm, nên không nghe tiếng búa, rìu hay là khí dụng khác bằng sắt tại nơi đền đang khi cất. 6:8 Cửa vào các phòng tầng thứ nhì, ở bên phía hữu của đền; người ta đi lên tầng giữa bởi một cái thang khu ốc; rồi từ tầng giữa lên tầng thứ ba. 6:9 Khi cất đền xong; thì Sa-lô-môn lợp nó bằng đòn tay và ván gỗ bá hương, 6:10 cũng cất những tầng lầu năm thước dựa vào tứ phía đền, dính với nhà bởi cây đà bá hương. 6:11 Bấy giờ có lời của Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: 6:12 về nhà này mà người đang xây cất, nếu người vâng theo các luật lệ ta, noi theo các mạng lệnh ta, giữ và đi trong hết thảy các điều răn của ta, thì ta sẽ vì người làm hoàn thành lời ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người. 6:13 Ta sẽ ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên, chẳng hề bỏ Y-sơ-ra-ên, là dân ta. 6:14 Ấy vậy, Sa-lô-môn xây đền và làm cho hoàn thành. 6:15 Người lấy ván bá hương đóng vách phía trong đền, từ đất cho đến trần, và lót nền đất bằng ván cây tùng. 6:16 Từ cuối phía trong đền hai mươi thước, người đóng ngăn bằng ván bá hương, từ nền cho đến trần, đặt làm nơi chí thánh. 6:17 Còn bốn mươi thước kia, làm tiền đường của đền thờ. 6:18 Ở phía trong đền, có gỗ bá hương chạm hình dưa ác và hoa mới nở; toàn là gỗ bá hương, không thấy đá. 6:19 Còn nơi chí thánh, Sa-lô-môn đặt ở phía trong đền, tận cuối trong, đặt để hòm giao ước của Đức Giê-hô-va tại đó. 6:20 Phía trong nơi chí thánh có hai mươi thước bề dài, hai mươi thước bề ngang, và hai mươi thước bề cao; người bọc nó bằng vàng ròng, và cũng bọc vàng bàn thờ bằng cây bá hương nữa. 6:21 Sa-lô-môn bọc vàng ròng tường trong cửa nhà, và lấy xiềng vàng giăng trước nơi chí thánh và bọc bằng vàng. 6:22 Người cũng bọc vàng toàn cả nhà; người cũng lót vàng khắp mặt bàn thờ ở đằng trước nơi chí thánh. 6:23 Người làm cho nơi chí thánh hai ché-ru-bin

bằng gỗ ô-li-ve, bề cao mười thước. 6:24 Cánh này và cánh kia của mỗi chê-ru-bin có năm thước, thế là mười thước từ chót cánh này tới chót cánh kia. 6:25 Chê-ru-bin thứ nhì cũng có mười thước. Hai chê-ru-bin đều đồng một cỡ và một dáng với nhau. 6:26 Chê-ru-bin này có mười thước bề cao, và chê-ru-bin kia cũng vậy. 6:27 Sa-lô-môn để hai chê-ru-bin tại nơi chí thánh, ở trong cùng của đền; cánh sẽ ra thế nào cho một cánh của chê-ru-bin thứ nhất đựng trong vách này, và một cánh của chê-ru-bin thứ nhì đựng vách kia. Còn hai cánh khác đều đựng nhau tại giữa nơi chí thánh. 6:28 Người cũng bọc vàng cho hai chê-ru-bin. 6:29 Bốn phía vách đền, phía trong và phía ngoài, Sa-lô-môn khiến chạm nổi lên hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; 6:30 cũng phủ đất nhà bằng vàng, bề trong và bề ngoài. 6:31 Tại chỗ vào nơi chí thánh, người làm một cái cửa hai cánh bằng gỗ ô-li-ve; thanh và cột choán một phần năm của mặt tiền. 6:32 Người khiến chạm nổi lên trên hai cánh cửa bằng gỗ ô-li-ve ấy những hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; rồi bọc bằng vàng, tráng vàng ra trên hình chê-ru-bin và hình cây chà là. 6:33 Về cửa đền thờ, người cũng làm cột bằng gỗ ô-li-ve, choán hết một phần tư của vách, 6:34 lại làm hai cánh cửa bằng gỗ tông; mỗi cánh có hai miếng trám khếp lại được. 6:35 Sa-lô-môn khiến chạm nổi lên những hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa nở; rồi bọc bằng vàng, tráng vàng ra trên các vật chạm trổ. 6:36 Người xây tường hành lang phía trong bằng ba hàng đá chạm, và một hàng cây xà gỗ bá hương. 6:37 Năm thứ tư, năm tháng Xíp, cái nền của đền thờ Đức Giê-hô-va đã đặt; 6:38 năm thứ mười một, nhằm tháng Bu-lơ, nghĩa là tháng tám, đền thờ hoàn thành trong mọi phần nó, theo kiểu đã ra. Sa-lô-môn cất đền hết bảy năm.

1 Các Vua 7

7:1 Sa-lô-môn cũng cất cung điện mình, xong mọi việc trong mười ba năm. 7:2 Người lại cất cái cung rừng Li-ban, bề dài một trăm thước, bề ngang năm mươi thước và bề cao ba mươi thước, đặt trên bốn hàng cột bằng gỗ bá hương có những xà ngang bằng gỗ bá hương để trên những cột. 7:3 Trần của các phòng bởi cột chống đỡ, số là bốn mươi lăm cây, mười lăm cây mỗi dãy, đều đóng bằng ván gỗ bá hương. 7:4 Có ba dãy phòng, cửa sổ đối ngang nhau. 7:5 Hết thấy cửa và cột đều vuông, và các cửa sổ của ba dãy phòng đều đối mặt nhau. 7:6 Người cất hiên cửa có trụ, bề dài năm mươi thước, và bề rộng ba mươi thước: trước hiên này có một hiên khác cũng có trụ và bậc. 7:7 Sa-lô-môn cũng xây hiên để ngai, là nơi người xét đoán, và gọi là hiên xét đoán; rồi dùng ván gỗ bá hương lót từ nền đến trần. 7:8 Cung của Sa-lô-môn ở trong sân thứ nhì phía sau cửa hiên, cũng xây một cách giống như vậy. Cũng xây cho con gái Pha-ra-ôn mà Sa-lô-môn đã cưới, một cái cung như kiểu của hiên này. 7:9 Các cung điện này đều xây bằng đá quý, đục theo thước tắc, cửa xẻ, hoặc bề trong hay bề ngoài, từ nền đến cổ bông cây cột, và cho đến vách cửa sân lớn đều cũng vậy. 7:10 Cái nền thì bằng đá quý và lớn, có hòn thì mười thước, hòn thì tám thước. 7:11 Trên các nền này, lại còn những đá quý đục theo thước tắc và gỗ bá hương. 7:12 Vách hành lang lớn, tứ vi có ba hàng đá chạm và một hàng cây đà bằng gỗ bá hương, y như hành lang phía trong của đền Đức Giê-hô-va, và y như cửa hiên đền. 7:13 Vua Sa-lô-môn sai người đòi Hi-ram ở Ty-rơ đến. 7:14 Người là con trai của một đàn bà góa về chi phái Nép-ta-li, còn cha là người Ty-rơ, làm thợ đồng. Hi-ram đầy sự khôn ngoan, thông hiểu, có tài làm các thứ công việc bằng đồng. Người đến vua Sa-lô-môn, và làm mọi công việc người. 7:15 Người làm hai cây trụ bằng đồng, cây thứ nhất cao mười tám thước, và một sợi dây mười hai thước đo bề tròn của cây thứ nhì. 7:16 Người đúc hai đầu trụ bằng đồng, đặt nó trên chót trụ, bề cao đầu trụ này là năm thước, bề cao đầu trụ kia cũng là năm thước. 7:17 Những mặt võng xe lại và những dây hoa trèo như chùy nhỏ trang điểm đầu trụ đặt ở trên chót trụ; có bảy dây hoa cho đầu trụ này, và bảy dây hoa cho đầu trụ kia. 7:18 Hi-ram vắn chung quanh mặt võng này hai hàng trái lựu đựng trang sức cho đầu trụ này, và cũng làm như vậy cho đầu trụ kia. 7:19 Những đầu trụ ở trên các cây trụ trong hiên cửa, đều có hoa huệ ở chót, cao bốn thước. 7:20 Những đầu trụ ở trên trụ nẩy ra liền thân trên nơi hầu bên phía kia

mặt vồng: có hai trăm trái lựu sắp hai hàng vòng chung quanh hai đầu trụ. 7:21 Hi-ram dựng những cây trụ trong hiên cửa đền thờ. Người dựng cây trụ bên hữu, và đặt tên là Gia-kin; đoạn dựng cây trụ bên tả, đặt tên là Bô-ách. 7:22 Trên chót trụ, thì chế hình hoa huệ. Công việc làm những cây trụ đều hoàn thành là như vậy. 7:23 Người cũng làm biển đúc, hình tròn, cao năm thước; từ mép này đến mép kia có mười thước, một sợi dây ba mươi thước đo vòng tròn của nó. 7:24 Dưới mép biển có hai hàng dưa ác vây chung quanh, cứ mỗi thước mười trái, đúc liền một với biển. 7:25 Biển để kê trên mười hai con bò, ba con hướng về bắc, ba con hướng về tây, ba con hướng về nam, và ba con hướng về đông. Biển thì đặt trên lưng các con bò ấy, và phía sau thân con bò đều xây vào trong. 7:26 Biển đầy một gang tay và mép làm giống mép chén và cách như bông huệ; nó đựng hai ngàn bát. 7:27 Người cũng làm mười viên tảng đồng, mỗi viên bốn thước bề dài, bốn thước bề ngang, và ba thước bề cao. 7:28 Các viên tảng làm cách này: Có những miếng trám đóng vào khuôn. 7:29 Trên các trám đóng vào khuôn này có hình sư tử, bò, và chê-ru-bin; nơi triêng trên, cũng có như vậy. Còn nơi triêng dưới sư tử và bò, có những dây hoa thông. 7:30 Mỗi viên tảng có bốn bánh xe đồng với cốt đồng, và nơi bốn góc có những cái đế đúc để chịu cái chậu và những dây hoa ở bên mỗi cái đế. 7:31 Giữa viên tảng trên đầu trụ có một miệng tròn sâu một thước, và rộng một thước rưỡi. Cái miệng này cũng có hình chạm trổ. Còn các miếng trám thì vuông, chớ không phải tròn. 7:32 Bốn bánh xe đều ở dưới những miếng trám; và các cốt bánh xe thì đóng vào viên tảng. Mỗi bánh xe cao một thước rưỡi. 7:33 Bánh làm như bánh của cái cộ: Trục, vành, cãm, và tum nó, đều đúc cả. 7:34 Có bốn con bọ ở nơi bốn góc của mỗi viên tảng và liền với tảng. 7:35 Đầu viên tảng hình tròn nhọn, và cao nửa thước; nó cũng có biên và trám. 7:36 Trên mặt biên và trám của đế, tại nơi trống của mỗi biên và trám chừa ra, Hi-ram chạm những chê-ru-bin, sư tử, cây chà là, và dây hoa chung quanh. 7:37 Người theo kiểu này mà làm mười viên tảng, đúc một thứ, một cỡ, và một dáng với nhau. 7:38 Người cũng làm mười cái thùng bằng đồng, mỗi cái chứa bốn mươi bát. Mỗi thùng có bốn thước và để trên một tảng của mười cái tảng. 7:39 Người sắp đặt tảng như vậy: bẩy cái về bên hữu đền, và năm cái về bên tả. Còn biển, người để nơi bên hữu đền, về hướng nam đông. 7:40 Người cũng làm chảo, vá, và ăng. Vậy, Hi-ram làm xong mọi công việc cho Sa-lô-môn trong đền của Đức Giê-hô-va: 7:41 tức là hai cây trụ, hai đầu trụ tròn trên đỉnh trụ, hai tấm mặt vồng bao hai đầu trụ tròn, luôn với đỉnh trụ; 7:42 bốn trăm trái lựu sắp hai hàng vòng chung quanh mặt vồng bao hai đầu trụ tròn nơi đỉnh trụ; 7:43 mười viên tảng và mười cái bồn trên tảng; 7:44 biển đúc nguyên miếng một và mười hai con bò để dưới biển; 7:45 chảo, vá, và ăng. Các khí dụng này mà Hi-ram làm cho Sa-lô-môn trong đền Đức Giê-hô-va, đều bằng đồng đánh bóng. 7:46 Vua biểu đúc các vật đó tại đồng bằng Giô-đanh, trong một nơi đất sét, giữa Su-cốt, và Sát-than. 7:47 Sa-lô-môn không cân một món nào trong các khí dụng ấy, bởi vì nhiều quá; người không xét sự nặng của đồng. 7:48 Sa-lô-môn lại làm những khí dụng cho đền Đức Giê-hô-va: là bàn thờ vàng, những bàn bằng vàng, để bánh trần thiết; 7:49 chân đèn bằng vàng rỗng đặt trước nơi chí thánh, năm cái ở bên hữu và năm cái ở bên tả cùng hoa, thếp đèn, và cái nĩa bằng vàng; 7:50 những chén, dao, chậu, muống, và đồ đựng tro bằng vàng rỗng; những chót cửa hoặc dùm cho cửa của nhà phía trong, hoặc nơi chí thánh, hay là dùm cho cửa của đền thờ, thì đều bằng vàng. 7:51 Các công việc mà Sa-lô-môn làm cho nhà Đức Giê-hô-va, đều được hoàn thành là như vậy. Đoạn, Sa-lô-môn sai đem các vật mà Đa-vít, ca người, đã biệt ra thánh, tức là bạc, vàng, các thứ khí dụng, và để trong kho tàng của đền Đức Giê-hô-va.

1 Các Vua 8

8:1 Bấy giờ, Sa-lô-môn vờ đến mình, ở tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, hết thầy các quan trưởng của chi phái, và những trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, dâng rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành của Đa-vít, tức là Si-ôn. 8:2 Trong lúc lễ, nhằm tháng Ê-tha-ninh, là tháng bảy, hết thầy

người nam của Y-sơ-ra-ên đều nhóm lại cùng vua Sa-lô-môn. 8:3 Khi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đến, thì những thầy tế lễ lấy hòm của Đức Giê-hô-va, 8:4 dời đi luôn với Đền tạm và các khí dụng thánh ở trong Đền tạm. Những thầy tế lễ và người Lê-vi khiêng các đồ đó lên. 8:5 Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã hiệp với người, và đứng trước hòm, giết bò và chiên làm của lễ rất nhiều, không thể đếm được. 8:6 Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến nơi nó, trong nơi chí thánh, dưới cánh chê-ru-bin. 8:7 Vì các chê-ru-bin giương cánh ra trên nơi để hòm, che thân trên hòm và các đòn khiêng. 8:8 Các đòn khiêng dài, đến nỗi người ta, từ nơi thánh ở trước nơi chí thánh, có thể thấy được, nhưng ở ngoài thì chẳng thấy. Các đòn ấy ở đó cho đến ngày nay. 8:9 Trong hòm chỉ có hai bảng đá mà Môi-se đã để, tại núi Hô-rép, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 8:10 Xảy khi những thầy tế lễ đã ra khỏi nơi thánh, bèn có mây đầy dẫy nhà của Đức Giê-hô-va, 8:11 đến nỗi những thầy tế lễ vì có mây ấy không thể đứng đó mà hầu việc được, vì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Đức Giê-hô-va. 8:12 Bấy giờ, Sa-lô-môn nguyện rằng: Đức Giê-hô-va có phán rằng Ngài ngự trong nơi tối tăm mờ mịt. 8:13 Hỡi Đức Chúa Trời! tôi đã cất xong một cái đền dùng làm nơi ngự của Ngài, tức một nơi Ngài ở đời đời. 8:14 Đoạn, vua xây mặt lại, và chúc phước cho hội chúng Y-sơ-ra-ên. Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng. 8:15 Người nói rằng: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vì từ miệng Ngài có phán hứa với Đa-vít, cha ta, và bởi tay Ngài đã làm ứng nghiệm lời ấy; Ngài phán rằng: 8:16 Từ ngày ta đã đem Y-sơ-ra-ên ta ra khỏi Ê-díp-tô, ta không chọn thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên dựng cất tại đó một cái nhà cho danh ta ngự; nhưng ta đã chọn Đa-vít để người trị vì dân Y-sơ-ra-ên ta. 8:17 Vả, Đa-vít, cha ta, có ý cất một cái đền cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 8:18 Nhưng Đức Giê-hô-va có phán với Đa-vít, cha ta, rằng: Khi người có ý xây đền cho danh ta, thì lấy làm thậm phải; 8:19 song người sẽ chẳng cất đền ấy đâu, bèn là con trai người, do lòng người sanh ra, sẽ cất đền cho danh ta. 8:20 Vậy, Đức Giê-hô-va đã làm ứng nghiệm lời Ngài phán; vì ta kế vị Đa-vít, cha ta, ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa, và ta đã cất đền này cho danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 8:21 Tại đó, ta đã dọn một chỗ để hòm; trong hòm có sự giao ước của Đức Giê-hô-va, tức là giao ước mà Ngài đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Ngài đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 8:22 Kể đó, Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, đối mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, bèn giơ tay lên trời, mà rằng: 8:23 Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! hoặc trên trời cao kia, hoặc dưới đất thấp này, chẳng có một thần nào giống như Chúa. Chúa giữ sự giao ước và lòng nhân từ với kẻ tôi tớ Chúa, là kẻ nào hết lòng đi ở trước mặt Chúa. 8:24 Đối cùng tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, Chúa có giữ lời Ngài đã hứa với người. Thật, hễ điều chi miệng Chúa phán, thì tay Chúa đã làm hoàn thành, y như chúng tôi thấy ngày nay. 8:25 Vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! ngày nay xin làm trọn lời Chúa đã hứa cùng tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi, rằng: Nếu con cháu người cẩn thận các đường lối mình, đi ở trước mặt ta, y như người đã đi, thì trước mặt ta sẽ chẳng hề thiếu một kẻ hậu tự người đăng ngôi trên ngôi nước Y-sơ-ra-ên đâu. 8:26 Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! xin hãy làm cho ứng nghiệm lời Chúa đã hứa cùng kẻ tôi tớ Chúa, là Đa-vít, cha tôi. 8:27 Nhưng quả thật rằng Đức Chúa Trời ngự trên đất này chẳng? Kìa, trời, dầu đến đổi trời của các tầng trời chẳng có thể chứa Ngài được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất! 8:28 Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin hãy đoái đến lời cầu nguyện và sự nài xin của kẻ tôi tớ Chúa. đăng nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện mà kẻ tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa ngày nay. 8:29 Nguyện mắt của Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, là chỗ mà Chúa đã phán rằng: Danh ta sẽ ngự tại đó, đăng nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Chúa hướng nơi này mà cầu. 8:30 Phạm điều gì tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Chúa sẽ hướng về nơi này mà khẩn cầu, xin Chúa hãy đủ nghe; phải, ở nơi ngự của Chúa, tại trên các tầng trời, xin Chúa đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho. 8:31 Khi ai phạm tội cùng kẻ lân cận mình, và người ta bắt ai đó phải thề, nếu người đến thề trước bàn thờ của Chúa, tại trong đền này, 8:32 thì xin Chúa ở trên trời hãy nghe, đối đãi và xét đoán tôi tớ Chúa, mà lên án cho kẻ dữ, khiến đường lối nó đổ lại trên đầu nó, và xưng công bình cho người công bình, và thưởng người tùy theo sự công bình

của người. 8:33 Khi dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, vì có phạm tội với Chúa, bị kẻ thù nghịch đánh được; nếu chúng nó trở lại với Chúa, nhận biết danh Ngài và cầu nguyện nài xin với Chúa trong đền này, 8:34 thì xin Chúa ở trên trời hãy rủ nghe, tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và khiến họ trở về đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ. 8:35 Nếu các tầng trời bị đóng chặt, không có mưa, bởi vì chúng nó đã phạm tội với Chúa, nếu chúng nó hướng về nơi này mà cầu nguyện, nhận biết danh Chúa, xây bỏ tội lỗi mình, sau khi Chúa đã đoán phạt họ, 8:36 thì xin Chúa ở trên trời hãy rủ nghe, tha tội cho các tội tớ Chúa, và cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Xin hãy chỉ cho họ con đường thiện mà họ phải đi, và giáng mưa trên đất của Chúa đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp. 8:37 Khi trong xứ xảy có đói kém, ôn dịch, hạn hán, ten sét, cào cào, châu chấu, hoặc có quân thù nghịch vây các thành của địa phận họ, hay là có tai vạ chi, tật bệnh gì; 8:38 nếu có một người hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, ai nấy đã nhận biết tai họa của lòng mình, mà giơ tay ra hướng về đền này, và cầu nguyện, khẩn xin vô luận điều gì, 8:39 thì xin Chúa ở trên trời, là nơi Chúa ngự, rủ nghe, và tha thứ cho, đối đãi, báo ứng mỗi người tùy theo công việc họ, vì Chúa thông biết lòng của họ (thật chỉ một mình Chúa biết lòng của con cái loài người), 8:40 để khiến họ kính sợ Chúa trọn đời họ sống ở trên đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi. 8:41 Vả lại, về khách lạ, là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, nhưng vì danh Ngài từ xứ xa đến 8:42 (vì người ngoại bang sẽ nghe nói về danh lớn của Chúa, về cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Chúa), khi người đến cầu nguyện trong nhà này, 8:43 xin Chúa ở trên trời, là nơi Chúa ngự, rủ nghe và làm theo mọi điều người khách lạ sẽ cầu xin Chúa để cho muôn dân của thế gian nhận biết danh Chúa, kính sợ Chúa, y như dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, và cho biết rằng danh Chúa xưng ra trên đền này mà tôi đã xây cất. 8:44 Khi dân của Chúa đi chiến trận cùng quân thù nghịch mình, theo con đường Chúa đã sai đi, nếu họ cầu khẩn Đức Giê-hô-va xây mặt hướng về thành Chúa đã chọn, và về đền tôi đã cất cho danh Ngài, 8:45 thì xin Chúa ở trên trời, hãy rủ nghe các lời cầu nguyện nài xin của chúng, và binh vực quyền lợi cho họ. 8:46 Khi chúng nó phạm tội cùng Chúa (vì không có người nào chẳng phạm tội) và Chúa nổi giận, phó chúng nó cho kẻ thù nghịch; khi họ bị bắt làm phu tù đến xứ của kẻ thù nghịch, hoặc xa hoặc gần, 8:47 ví bằng trong xứ mà họ bị tù, họ nghĩ lại, ăn năn, và nài xin Chúa mà rằng: "Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác, và cư xử cách dữ tợn;" 8:48 nhược bằng tại trong xứ mà thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài, mặt hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành mà Chúa đã chọn, và về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, 8:49 thì xin Chúa ở trên trời, tức nơi Chúa ngự, hãy rủ nghe lời cầu nguyện nài xin của họ, và binh vực quyền lợi cho họ; 8:50 tha cho dân Chúa tội lỗi và các sự trái mạng mà họ đã phạm cùng Ngài; xin Chúa khiến những kẻ bắt họ làm phu tù có lòng thương xót họ, 8:51 vì dân Y-sơ-ra-ên vốn là dân sự Chúa, cơ nghiệp của Chúa, mà Chúa đã đem ra khỏi Ê-díp-tô, tức khỏi giữa lò sắt. 8:52 Nguyện Chúa đoái xem kẻ tội tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, rủ nghe lời cầu nguyện nài xin của họ, mỗi lần họ kêu cầu cùng Chúa. 8:53 Hỡi Chúa Giê-hô-va ôi! Chúa đã phân cách họ khỏi các dân tộc trên đất, để họ làm cơ nghiệp Chúa, y như Chúa đã phán bởi miệng Môi-se, là tội tớ Chúa, khi Chúa đem tổ phụ chúng tôi ra khỏi Ê-díp-tô. 8:54 Khi Sa-lô-môn đã cầu với Đức Giê-hô-va những lời khẩn nguyện nài xin này xong, bèn đứng dậy trước bàn thờ Đức Giê-hô-va, khỏi nơi người đã quì, tay giơ lên trời. 8:55 Người đứng chúc phước lớn tiếng cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, mà rằng: 8:56 Đáng khen ngợi Đức Giê-hô-va, là Đáng đã ban sự bình yên cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, tùy theo các lời Ngài đã hứa! Về các lời tốt lành mà Ngài đã cậy miệng Môi-se, kẻ tội tớ Ngài, phán ra, chẳng có một lời nào không ứng nghiệm. 8:57 Nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ở với chúng tôi, như Ngài đã ở cùng tổ phụ chúng tôi, chớ lìa, chớ bỏ chúng tôi; 8:58 nguyện Ngài giục lòng chúng tôi hướng về Ngài, hầu chúng tôi đi trong mọi đường lối Ngài, giữ những điều răn, luật pháp, và mạng lệnh của Ngài đã truyền cho tổ phụ chúng tôi. 8:59 Ước gì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta ngày đêm rủ lòng nhớ đến các lời ta đã nài xin trước mặt Ngài, hầu cho tùy việc cần ngày nào theo ngày nấy, Đức Giê-hô-va binh vực quyền lợi của tội tớ Ngài và của dân Y-sơ-ra-ên; 8:60 hầu cho muôn dân của thế gian biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, chớ chẳng có ai khác. 8:61

Vậy, các người khá lấy lòng trọn lành đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, để đi theo luật lệ Ngài và giữ gìn điều răn của Ngài, y như các người đã làm ngày nay. 8:62 Vua và cả Y-sơ-ra-ên đều dâng các của lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 8:63 Sa-lô-môn dâng của lễ thù ân cho Đức Giê-hô-va, hai muôn hai ngàn con bò đực và mười hai muôn con chiên. Vua và cả dân Y-sơ-ra-ên đều dự lễ khánh thành đền của Đức Giê-hô-va là như vậy. 8:64 Trong ngày đó, vua biệt riêng ra nơi chính giữa của hành lang ở trước đền thờ của Đức Giê-hô-va, vì tại đó người dâng các của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ về của lễ thù ân; bởi vì bàn thờ bằng đồng để trước đền của Đức Giê-hô-va là nhỏ quá, đựng các của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ về của lễ thù ân không đựng. 8:65 Trong lúc đó, Sa-lô-môn và cả dân Y-sơ-ra-ên, một hội chúng rất lớn, ở từ miền Ha-mát cho đến khe Ê-díp-tô, hiệp tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, mà giữ lễ trong bảy ngày, lại bảy ngày khác nữa, cộng mười bốn ngày. 8:66 Ngày thứ tám, vua cho dân sự về; dân chúc phước cho vua, đi trở về trại mình, lấy làm mừng rỡ vui lòng về mọi sự tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã làm cho Đa-vít, kẻ tôi tớ Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên, dân sự của Ngài.

1 Các Vua 9

9:1 Khi Sa-lô-môn đã cất xong nhà của Đức Giê-hô-va, cung điện và mọi sự người muốn cất, 9:2 thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người lần thứ nhì, y như Ngài đã hiện ra cùng người tại Ga-ba-ôn. 9:3 Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Ta đã nhậm lời cầu nguyện nài xin của người thưa trước mặt ta; ta đã biệt riêng ra thánh cái đền này mà người đã cất, để cho danh ta ngự tại đó đời đời; mắt và lòng ta sẽ thường ở đó mãi mãi. 9:4 Còn người, nếu người đi trước mặt ta, như Đa-vít, cha người, đã đi, lấy lòng trọn lành và ngay thẳng mà làm theo các điều ta đã phán dặn người, giữ những luật lệ và mạng lệnh của ta, 9:5 bấy giờ ta sẽ làm cho ngôi nước người kiên cố đến đời đời trên Y-sơ-ra-ên, y như ta đã hứa cùng Đa-vít, cha người, mà rằng: Người sẽ chẳng hề thiếu kẻ hậu tự người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên. 9:6 Nhưng nếu người và con cháu các người xây bỏ ta, không giữ các điều răn và luật lệ ta đã truyền cho các người, đi hầu việc những thần khác và thờ lạy chúng nó, 9:7 thì ta sẽ truất Y-sơ-ra-ên khỏi đất ta đã ban cho chúng nó, trừ bỏ khỏi trước mặt ta cái đền này mà ta đã vì danh ta biệt riêng ra thánh, và Y-sơ-ra-ên sẽ trở nên lời tục ngữ và trò cười giữa muôn dân. 9:8 Còn đền này, dầu cao dường nào, ai đi ngang qua gần nó cũng lấy làm lạ lùng, chê bai, mà rằng: Có sao Đức Giê-hô-va có làm cho xứ này và đền này như vậy? 9:9 Người ta sẽ đáp rằng: Ấy vì chúng nó đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, là Đấng đem tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; họ theo các thần khác, thờ lạy các thần ấy, và hầu việc chúng nó; vì cơ đó, Đức Giê-hô-va đã giáng trên họ các tai họa này. 9:10 Xảy ra vừa chẵn hai mươi năm khi Sa-lô-môn đã xây xong hai cái nhà, tức là đền của Đức Giê-hô-va và cung điện vua, 9:11 thì bấy giờ, vua Sa-lô-môn ban cho Hi-ram, vua Ty-rơ, hai mươi thành ở xứ Ga-li-lê; vì Hi-ram có cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ tùng, và vàng, tùy người muốn bao nhiêu. 9:12 Hi-ram từ Ty-rơ đến đặng xem các thành mà Sa-lô-môn đã ban cho mình, nhưng các thành đó chẳng đẹp lòng người, 9:13 và người nói rằng: Hỡi anh, những thành mà anh cho em đó là cái gì? Rồi người gọi các thành ấy là xứ Ca-bun, hãy còn gọi như vậy đến ngày nay. 9:14 Vả, Hi-ram đã gởi cho vua Sa-lô-môn một trăm hai mươi ta lạng vàng. 9:15 Nay, là có sao Sa-lô-môn đã bắt xây dựng xây cất đền Đức Giê-hô-va và cung điện mình, luôn với Mi-lô, vách thành Giê-ru-sa-lem, Hát-so, Mê-gi-đô, và Ghê-xe. 9:16 Pha-ra-ôn, vua của Ê-díp-tô, đã đi lên chiếm lấy Ghê-xe, thiêu đốt nó, và giết những dân Ca-na-an ở trong thành, rồi ban thành ấy làm của vu qui cho con gái mình, là vợ Sa-lô-môn. 9:17 Vậy, Sa-lô-môn xây thành Ghê-xe, Bết-Hô-rôn dưới, 9:18 Ba-lát, và Tát-mốt, tại trong đất rừng của xứ; 9:19 lại xây các thành có những kho trữ lương phạn của Sa-lô-môn, những thành để xe cộ, những thành cho quân kỵ,

và mọi điều gì đẹp lòng Sa-lô-môn xây cất tại Giê-ru-sa-lem, trong Li-ban và trong cả xứ phục dưới quyền người. 9:20 Hết thảy những người còn sống lại trong dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, không thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, 9:21 tức là các con cháu của chúng nó còn lại ở trong xứ mà dân Y-sơ-ra-ên không đủ sức diệt hết được, thì Sa-lô-môn bắt phụ làm xây dựng cho đến ngày nay. 9:22 Nhưng Sa-lô-môn không bắt dân Y-sơ-ra-ên làm tôì mội; song họ làm binh chiến, tôì tở, quan trưởng, quan tướng, quan cai xe, và lính kỵ của người. 9:23 Còn về các quan trưởng đặt lên coi sóc các công việc của Sa-lô-môn, số là năm trăm năm mươi người; họ cai trị dân làm công việc. 9:24 Con gái Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít đi lên cung mà Sa-lô-môn đã xây cất cho nàng; bấy giờ, người xây cất Mi-lô. 9:25 Mỗi năm ba lần, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân trên bàn thờ mà người đã đóng cho Đức Giê-hô-va, và xông hương trên bàn thờ đã đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va. Người xây xong đền thờ là như vậy. 9:26 Vua Sa-lô-môn cũng sắm sửa một đoàn tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be, gần Ê-lốt, trên mé Biển đỏ, trong xứ Ê-đôm. 9:27 Hi-ram sai những tôì tở mình, tức những thủy thủ, thông thạo về nghề đi biển, đến trong đoàn tàu đó,ặng giúp tôì tở của Sa-lô-môn. 9:28 Họ đi Ô-phia đem về cho Sa-lô-môn bốn trăm hai mươi ta lông vàng.

1 Các Vua 10

10:1 Khi nữ vương Sê-ba nghe nói về danh tiếng của Sa-lô-môn và về danh của Đức Giê-hô-va, bèn đến hỏi thử Sa-lô-môn nhiều câu đố. 10:2 Bà đến Giê-ru-sa-lem có hầu hạ theo rất đông, lạc đà chở thuốc thơm, nhiều vàng và ngọc. Bà đến cùng Sa-lô-môn, nói với người mọi điều có ở trong lòng mình. 10:3 Sa-lô-môn đáp các câu hỏi của bà, chẳng câu nào ẩn bí quá cho vua, mà vua không giải nghĩa nổi cho bà. 10:4 Khi nữ vương Sê-ba thấy mọi sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện người đã cất, 10:5 những món ăn trên bàn người, nhà cửa của tôì tở người, thứ tự công việc của các quan, và đồ ăn mặc của họ, các quan chước tửu, và các của lễ thiêu người dâng trong đền Đức Giê-hô-va, thì mắt vía. 10:6 Rồi bà nói rằng: Điều tôi nghe nói trong xứ tôi về lời nói và sự khôn ngoan của vua, thì thật lắm. 10:7 Song trước khi tôi chưa đến đây, và chưa thấy tận mắt những điều này, thì tôi chẳng tin; và kìa, người ta chẳng nói đến được phân nửa! Sự khôn ngoan và oai nghi của vua trội hơn tiếng đồn tôi đã nghe. 10:8 Các tôì tở vua thật có phước thay! Các tôì tở vua hằng đứng hầu trước mặt vua, nghe sự khôn ngoan của vua, lấy làm có phước thay! 10:9 Đáng khen ngợi thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài đẹp lòng vua, đặt vua trên ngôi của Y-sơ-ra-ên! Bởi vì Đức Giê-hô-va yêu dấu Y-sơ-ra-ên mãi mãi, nên Ngài đã lập vua làm vuaặng cai trị theo sự ngay thẳng và công bình. 10:10 Đoạn nữ vương dâng cho vua một trăm hai mươi ta lông vàng và rất nhiều thuốc thơm cùng ngọc quý. Từ đó nhần nay, chẳng hề có ai đem thuốc thơm đến số nhiều bằng của nữ vương nước Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn. 10:11 Đoàn tàu Hi-ram chở vàng Ô-phia, cũng chở cây bạch đàn rất nhiều, và ngọc quý. 10:12 Vua dùng cây bạch đàn này mà làm bao lơn cho đền thờ Đức Giê-hô-va và cho nhà vua, cùng những đàn cầm và đơn sắt cho con hát. Từ đó, chẳng hề có ai đem đến Giê-ru-sa-lem cây bạch đàn đường ấy nữa, không ai thấy lại cho đến ngày nay. 10:13 Vua Sa-lô-môn ban cho nữ vương Sê-ba mọi điều người ước và xin, chẳng kể những vật mà Sa-lô-môn đã ban cho bà, tùy lệ thường của vua. Đoạn, bà và các tôì tở bà lên đường trở về xứ mình. 10:14 Vàng mà vua Sa-lô-môn thu nhận mỗi năm cân đến sáu trăm bảy mươi sáu ta lông, 10:15 không kể vàng người thu lấy nơi người buôn bán đông, và nơi sự đổi chác của kẻ thương mại, cùng vàng mà các vua A-ra-bi, và các quan tổng đốc của xứ đem nộp. 10:16 Vua Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng đánh giác, cứ mỗi cái dùng sáu trăm siếc lơ vàng; 10:17 lại làm ba trăm cái khiên nhỏ, bằng vàng đánh giác, cứ mỗi cái dùng ba min vàng. Vua để các khiên ấy trong đền rừng Li-ban. 10:18 Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà, bọc vàng

ròng. 10:19 Ngai này có sáu nấc; thân cao ngai phía sau thì tròn; mỗi phía ngai có thanh nâng tay, và hai con sư tử đứng kề. 10:20 Lại có mười hai con khác đứng trên sáu nấc, nơi hữu và tả: chẳng có nước nào làm ngai giống như vậy. 10:21 Hết thấy các chén uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và những khí dụng trong cung rường Li-ban đều cũng bằng vàng ròng. Chẳng có chi là bằng bạc: trong đời vua Sa-lô-môn, người ta chẳng kể bạc là chi. 10:22 Vì đoàn tàu Ta-rê-si của vua mỗi ba năm một lần vượt biển với đoàn tàu của Hi-ram, đem về vàng, bạc, ngà voi, con khỉ, và con công. 10:23 Ấy vậy, vua Sa-lô-môn trỗi hơn các vua thế gian về sự giàu có và sự khôn ngoan. 10:24 Cả thiên hạ đều tìm kiếm mặt Sa-lô-môn để nghe sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời đã để trong lòng người. 10:25 Cứ hằng năm, theo lệ định, mọi người đều đem đến dâng vật mình tiến cống cho vua, nào châu bằng bạc và bằng vàng, áo xống, binh khí, thuốc thơm, ngựa, và la. 10:26 Sa-lô-môn cũng nhóm xe và lính kỵ; có một ngàn bốn trăm xe và mười hai ngàn lính kỵ, để trong các thành chứa xe, và tại Giê-ru-sa-lem, gần bên vua. 10:27 Tại Giê-ru-sa-lem vua làm cho bạc ra thường như đá, và cây bá hương nhiều như cây sung mọc nơi đồng bằng. 10:28 Vua Sa-lô-môn do nơi Ê-díp-tô mà được ngựa; một đoàn con buôn của vua đi kiếm mua từng bầy, giá phải chăng. 10:29 Mỗi cỗ xe mua ở xứ Ê-díp-tô và dẫn về Giê-ru-sa-lem, giá đáng sáu trăm siéc lơ bạc, còn mỗi con ngựa giá đáng một trăm năm mươi siéc-lơ. Các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri cũng theo giá ấy, nhờ những con buôn của vua mà mua về.

1 Các Vua 11

11:1 Ngoài con gái của Pha-ra-ôn, vua Sa-lô-môn lại còn thương mến nhiều người nữ của dân ngoại: tức là người n Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít. 11:2 Chúng nó thuộc về các dân tộc mà Đức Giê-hô-va có phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi và chúng nó giao thông với nhau; vì chúng nó hẳn sẽ quyến dụ lòng các ngươi hướng theo các thần chúng nó. Sa-lô-môn trối mến những người nữ ấy. 11:3 Người có bảy trăm hoàng hậu, và ba trăm cung nữ; chúng nó bèn làm cho người trở lòng. 11:4 Trong buổi già yếu, các hoàng hậu của Sa-lô-môn dụ lòng người đi theo các thần khác: Đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lòng người chẳng trọn lành như thể lòng của Đa-vít, là cha người. 11:5 Vì Sa-lô-môn cúng thờ Át-tát-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và thần Minh-côm, là thần đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. 11:6 Như vậy, Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít, cha người, đã làm. 11:7 Bảy giờ, Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đối ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gớm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. 11:8 Vua cũng làm như vậy cho hết thấy các hoàng hậu ngoại của mình, xông hương và tế lễ cho thần của chúng nó. 11:9 Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trở bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã hai lần hiện đến cùng người, 11:10 phán bảo người rằng chớ theo các thần khác; nhưng người không vâng theo lệnh của Đức Giê-hô-va. 11:11 Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: Bởi vì ngươi đã làm điều này, không giữ giao ước và luật pháp ta truyền cho ngươi, nên ta chắc sẽ đoạt lấy nước khỏi ngươi, cho kẻ tôi tớ ngươi. 11:12 Song vì có Đa-vít, cha ngươi, ta sẽ chẳng làm điều đó trong đời ngươi. Ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai ngươi. 11:13 Lại ta chẳng đoạt lấy cả nước khỏi nó; song vì có Đa-vít, đầy tớ ta và vì có Giê-ru-sa-lem mà ta đã chọn, ta sẽ để lại một chi phái cho con trai ngươi. 11:14 Vậy, Đức Giê-hô-va khiến dấy lên một kẻ thù nghịch cùng Sa-lô-môn, là Ha-đát, người Ê-đôm vốn dòng dõi vua Ê-đôm. 11:15 Vả, trong lúc Đa-vít đánh dẹp Ê-đôm, thì Giô-áp là tổng binh, đi lên chôn các kẻ thác, và giết hết thấy người nam trong Ê-đôm. 11:16 Giô-áp và cả Y-sơ-ra-ên ở lại đó sáu tháng, cho đến khi người đã giết hết thấy người nam trong Ê-đôm. 11:17 Lúc bấy giờ, Ha-đát chạy trốn cùng mấy người Ê-đôm, là tôi tớ của cha người, đến ở Ê-díp-tô; Ha-đát hãy còn thơ ấu. 11:18 Chúng đi từ Ma-đi-an đến Pha-ran; đoạn bắt mấy người Pha-ran theo mình mà đi đến Ê-díp-tô, ra mắt Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vua cấp cho Ha-đát nhà ở, lương thực và đất ruộng. 11:19 Ha-đát được ơn nhiều trước mặt Pha-ra-ôn; vua bèn gả em

vợ mình cho người, tức là em của hoàng hậu Tác-bê-ne. 11:20 Em của Tác-bê-ne sanh cho Ha-đát một con trai tên là Ghê-nu-bát; Tác-bê-ne dứt sữa nó tại trong đền Pha-ra-ôn. Như vậy, Ghê-nu-bát ở tại trong đền Pha-ra-ôn, giữa các con trai của vua. 11:21 Khi Ha-đát ở Ê-díp-tô hay rằng Đa-vít đã an giấc cùng các tổ tiên người, và Giô-áp, quan tổng binh, đã thác, thì người tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Xin hãy để cho tôi đi trở về trong xứ tôi. 11:22 Pha-ra-ôn đáp với người rằng: Người ở nơi ta có thiếu gì sao, nên ao ước trở về trong xứ mình như vậy? Người thưa rằng: Chẳng thiếu chi. Dầu vậy, xin cho tôi đi. 11:23 Đức Chúa Trời lại khiến dấy lên một kẻ thù nghịch khác, là Rê-xôn, con trai Ê-li-gia-đa, đã chạy trốn khỏi chúa mình là Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba. 11:24 Khi Đa-vít giết quân vua Xô-ba, thì người ấy nhóm người ta chung quanh mình, và làm đầu bọn đó, đi đến thành Đa-mách, bèn ở tại đó, và quản trị thành ấy. 11:25 Rê-xôn làm kẻ thù địch cùng Y-sơ-ra-ên trọn đời Sa-lô-môn, ngoài ra sự hại mà Ha-đát đã làm; người cai trị nước Sy-ri, và ghen ghét Y-sơ-ra-ên. 11:26 Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, người Ép-ra-im, ở đất Xê-rê-đa, là tôi tớ của Sa-lô-môn, cũng dấy nghịch với người. Mẹ người góa bụa, tên là Xê-ru-ha. 11:27 Đây là duyên cớ mà người phản nghịch với vua: Sa-lô-môn xây cất Mi-lô, lấp vá lại nơi hư lũng của thành Đa-vít, là cha người. 11:28 Vả, Giê-rô-bô-am là một người mạnh dạn và tài năng; Sa-lô-môn thấy người tuổi trẻ có tài nghệ, bèn đặt người làm đầu xâu cho cả nhà Giô-sép. 11:29 Xảy trong lúc đó, Giê-rô-bô-am ở Giê-ru-sa-lem đi ra, gặp tiên tri A-hi-gia ở Si-lô tại giữa đường, mặc cái áo tơ mới. Chỉ có hai người ở ngoài đồng mà thôi. 11:30 A-hi-gia bèn nắm áo mới người mặc trong mình mà xé ra làm mười hai miếng. 11:31 Đoạn, người nói với Giê-rô-bô-am rằng: Hãy lấy mười miếng về phần người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Kìa, ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay Sa-lô-môn và trao cho người mười chi phái của nước ấy. 11:32 Nhưng vì có Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, và vì có Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn giữa các chi phái Y-sơ-ra-ên, nên sẽ có một chi phái cứ ở trung tín cùng người. 11:33 Ấy, bởi vì chúng nó đã từ bỏ ta, đi thờ lạy Át-ta-tê, nữ thần của dân Si-đôn, Kê-mốt, thần xứ Mô-áp, và Minh-côm, thần của dân Am-môn. Chúng nó không đi theo các đường lối ta, đừng làm điều ngay thẳng tại trước mặt ta, và cũng chẳng giữ luật lệ và điều răn ta, y như Đa-vít, cha của Sa-lô-môn, đã làm. 11:34 Nhưng ta sẽ chẳng cất lấy cả nước khỏi tay Sa-lô-môn; song vì Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta đã chọn, ta sẽ lập người làm vua trọn đời người sống, bởi vì Đa-vít đã giữ các điều răn và luật lệ ta. 11:35 Nhưng ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai người, mà trao cho người mười chi phái. 11:36 Ta sẽ để lại một chi phái cho con trai người, để cho tại Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn đừng đặt danh ta ở đó, Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, hằng có một ngọn đèn trước mặt ta luôn luôn. 11:37 Vậy, ta sẽ chọn người và lập làm vua Y-sơ-ra-ên; người sẽ cai trị theo ý muốn lòng người. 11:38 Và, nếu người vâng theo lệnh ta, đi trong các đường lối ta, làm điều thiện trước mặt ta, giữ gìn luật lệ và điều răn ta, y như Đa-vít, tôi tớ ta, đã làm, thì ta sẽ ở cùng người, 11:39 lập cho người một nhà vững chắc, y như ta đã lập cho Đa-vít, và ta sẽ ban Y-sơ-ra-ên cho người. Như vậy, ta sẽ làm sỉ nhục dòng dõi Đa-vít, nhưng chẳng phải đời đời. 11:40 Sa-lô-môn tìm thế giết Giê-rô-bô-am; nhưng Giê-rô-bô-am chạy trốn qua Ê-díp-tô, đến cùng Si-sắc, vua Ê-díp-tô; rồi người ở tại Ê-díp-tô cho đến chừng Sa-lô-môn băng hà. 11:41 Còn các điều khác về chuyện Sa-lô-môn, mọi việc người, sự khôn ngoan của người, thấy đều đã chép trong sách hành trạng của Sa-lô-môn. 11:42 Sa-lô-môn ở Giê-ru-sa-lem cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm. 11:43 Đoạn, Sa-lô-môn an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn trong thành Đa-vít, cha người. Rô-bô-am, con trai người, cai trị thế cho người.

1 Các Vua 12

12:1 Rô-bô-am đến Si-chem vì cả Y-sơ-ra-ên đã hiệp lại tại Si-chem để tôn người làm vua. 12:2 Khi Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, hay điều đó, thì còn ở Ê-díp-tô, là nơi người trốn để thoát khỏi vua Sa-lô-môn. 12:3 Người ta sai tìm người tại đó. Giê-rô-bô-am cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đến tâu với Rô-bô-am rằng: 12:4 Thân phụ vua đã làm cho ách chúng tôi nặng quá nhưng bây giờ vua hãy

giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc và cái ách nặng mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục dịch vua. 12:5 Người đáp với chúng rằng: Hãy lui về, trong ba ngày sẽ trở lại cùng ta. Dân sự bèn lui về. 12:6 Vua Rô-bô-am bàn với các trưởng lão đã hầu hạ Sa-lô-môn, cha mình, trong lúc người còn sống, mà rằng: Các người bàn luận cho ta phải đáp với dân sự này làm sao? 12:7 Chúng thưa lại rằng: Nếu ngày nay vua làm như người đầy tớ của dân sự này, phục sự họ, đáp lời, trò chuyện tử tế cùng họ, thì họ sẽ làm tôi tớ vua mãi mãi. 12:8 Nhưng Rô-bô-am không theo mưu của các trưởng lão đã bàn cho mình; bàn nghị cùng các kẻ trai trẻ đồng lớn lên với mình, và hầu hạ mình, 12:9 mà rằng: Dân sự này đã tâu với ta rằng: Hãy giảm nhẹ cái ách mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi; vậy, các người bàn luận cho ta phải đáp với chúng nó làm sao? 12:10 Các gã trai trẻ đồng lớn lên với người đáp rằng: dân sự này đã tâu với vua rằng: Thân phụ vua khiến ách chúng tôi nặng vua hãy làm cho nó ra nhẹ; vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: Ngón tay út ta còn lớn hơn lưng của cha ta. 12:11 Vậy, cha ta đã gác một cái ách nặng cho các người, ta sẽ làm cái ách các người thêm nặng hơn nữa; cha ta sửa phạt các người bằng roi da, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bọ cạp. 12:12 Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đi đến Rô-bô-am, y như vua đã biểu rằng: Hãy trở lại cùng ta trong ba ngày. 12:13 Vua đáp lời với dân sự cách xằng xớm, không kể các lời bàn luận của các trưởng lão, 12:14 và theo mưu các kẻ trai trẻ mà đáp lại cùng chúng rằng: Cha ta đã khiến cho ách các người nặng nề; ta sẽ làm ách các người càng nặng nề hơn nữa. Cha ta có sửa phạt các người bằng roi da, ta sẽ sửa phạt các người bằng roi bọ cạp. 12:15 Như vậy, vua không khứng nghe lời dân sự, vì điều đó bởi Đức Giê-hô-va dẫn đến, đặt làm cho ứng nghiệm lời Ngài cậy A-hi-gia ở Si-lô mà phán cho Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát. 12:16 Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không khứng nghe lời họ, bèn đáp cùng người rằng: Chúng ta có phần gì cùng Đa-vít? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp chi với con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy trở về trại mình đi. Ở Đa-vít! từ rày người khá coi chừng nhà của người. Như vậy Y-sơ-ra-ên đều rút về các trại của họ. 12:17 Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên ở tại các thành Giu-đa, thì Rô-bô-am cai trị họ. 12:18 Bấy giờ, Rô-bô-am sai A-đô-ram là người coi sóc việc cống thuế đến cùng chúng; nhưng cả Y-sơ-ra-ên ném đá người chết. Vua Rô-bô-am lật đặt lên xe, trốn về Giê-ru-sa-lem. 12:19 Ấy vậy, Y-sơ-ra-ên phản nghịch nhà Đa-vít cho đến ngày nay. 12:20 Khi dân Y-sơ-ra-ên hay rằng Giê-rô-bô-am đã trở về, bèn sai sứ mời người đến hội mình, và lập người làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên. Chỉ có chi phái Giu-đa cứ theo nhà Đa-vít mà thôi. 12:21 Rô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem nhóm hết thầy nhà Giu-đa và chi phái Bên-gia-minh, số là một trăm tám mươi ngàn người lính chiến kén chọn, toan tranh chiến cùng nhà Y-sơ-ra-ên để bắt nước phục lại Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn. 12:22 Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng: 12:23 Hãy nói cùng Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn, vua Giu-đa, cùng hết thầy nhà Giu-đa, Bên-gia-min, và phần dân sự còn lại, mà rằng: 12:24 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người chớ đi lên đánh anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên. Mỗi người hãy trở về nhà mình, vì sự này bởi ta mà xảy đến. Chúng vâng theo lời Đức Giê-hô-va mà trở về theo mạng lệnh của Ngài. 12:25 Giê-rô-bô-am bèn xây cất Si-chem trên núi Ép-ra-im, và ở tại đó. Đoạn từ đó người đi ra xây cất Phê-nu-ên. 12:26 Bấy giờ, Giê-rô-bô-am nói thề rằng: Hoặc nước sẽ trở về nhà Đa-vít chẳng. 12:27 Nếu dân sự này đi lên Giê-ru-sa-lem đặt tế lễ trong đền của Đức Giê-hô-va, thì lòng họ chắc sẽ trở về chúa của họ, là Rô-bô-am, vua Giu-đa; người ta sẽ giết ta đi và trở về với Rô-bô-am, vua Giu-đa. 12:28 Vậy, vua bàn định, rồi truyền làm hai con bò con bằng vàng, và nói với dân sự rằng: Các người đi lên Giê-ru-sa-lem thật khó thay! Hỡi Y-sơ-ra-ên! này là các thần người, đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. 12:29 Người đặt con này tại Bê-tên, và con kia tại Đan. 12:30 Việc đó thành nên tội lỗi, vì dân chúng đi đến Đan đặt thờ lạy bò con ấy. 12:31 Giê-rô-bô-am cũng cất chùa miếu trên các nơi cao, chọn lấy người trong vòng dân chúng lập làm thầy tế lễ, không thuộc về chi phái Lê-vi. 12:32 Người lại định lập trong tuần tháng tám ngày rằm, một lễ giống như lễ người ta thường dự trong xứ Giu-đa, và người dâng các của lễ trên bàn thờ. Người cũng làm như vậy tại Bê-tên, tế lễ cho hai bò con mà người đã làm nên; lại để tại Bê-tên những thầy tế lễ của các nơi cao mà người đã cất.

12:33 Ngày rằm tháng tám, tức là tháng người tự chọn lấy, Giê-rô-bô-am đi lên bàn thờ mình đã cất tại Bê-tên. Người lập một lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, rồi đi lên bàn thờ đặt xông hương.

1 Các Vua 13

13:1 Đang khi Giê-rô-bô-am đứng gần bàn thờ, đặt xông hương, kìa, có một người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa, vâng mạng Đức Giê-hô-va mà đến Bê-tên. 13:2 Người vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va, quở trách bàn thờ mà nói rằng: Hỡi bàn thờ, bàn thờ! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Một đứa con trai sẽ sanh ra cho nhà Đa-vít, tên nó là Giô-si-a. Nó sẽ dâng trên mây những thầy tế lễ của các nơi cao, là người xông hương trên mây, và người ta sẽ thiêu trên mây hài cốt của người chết. 13:3 Trong ngày đó, thầy tiên tri tỏ một dấu lạ, rằng: Đây là dấu lạ mà Đức Giê-hô-va đã phán: Bàn thờ sẽ nứt, tro trên bàn thờ sẽ đổ xuống đất. 13:4 Khi vua Giê-rô-bô-am nghe lời hăm dọa mà người của Đức Chúa Trời nói nghịch cùng bàn thờ tại Bê-tên, thì người giơ tay ra trên bàn thờ mà bảo rằng: Hãy bắt nó đi. Nhưng cánh tay vua giơ ra đối cùng tiên tri bèn trở nên khô, không thể co lại vào mình được. 13:5 Bàn thờ cũng nứt ra, và tro ở trên đổ xuống, y như dấu lạ mà người của Đức Chúa Trời đã vâng mạng Đức Giê-hô-va tỏ ra. 13:6 Bấy giờ, vua cất tiếng nói với người của Đức Chúa Trời rằng: Xin hãy nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi và cầu nguyện cho ta, hầu cho tay ta được lại như cũ. Người của Đức Chúa Trời cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì tay vua bèn co vào được, trở lại y như trước. 13:7 Vua bèn nói cùng người của Đức Chúa Trời rằng: Ngươi hãy về cung với ta đặt bổ sức lại, và ta sẽ dâng cho ngươi một lễ vật. 13:8 Người của Đức Chúa Trời đáp lại cùng vua rằng: Dẫu vua ban cho tôi phân nửa gia sản vua, tôi cũng chẳng vào cung với vua, hoặc ăn bánh hay là uống nước tại nơi này; 13:9 vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn ta như vậy, rằng: Ngươi chớ ăn bánh, chớ uống nước, chớ nơi con đường ngươi đã đi mà trở về. 13:10 Ấy vậy, người đi đường khác, chẳng trở lại đường người đã bắt đi đến Bê-tên. 13:11 Vả, có một tiên tri già ở tại Bê-tên. Một con trai người đến học lại cho người mọi điều người của Đức Chúa Trời đã làm tại Bê-tên trong ngày đó, và các lời người đã nói với vua. Người cha nghe lời thuật này, thì hỏi con mình rằng: 13:12 Người ấy đi đường nào? Các con trai người chỉ con đường mà người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đã nơi đi về. 13:13 Người bèn nói cùng các con trai mình rằng: Hãy thắng lừa ta; chúng bèn thắng lừa, rồi người lên cỡi, 13:14 đi theo người của Đức Chúa Trời, gặp người ngồi dưới gốc cây thông, thì nói rằng: Có phải ngươi là người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đến chẳng? Người đáp: Ấy là tôi. 13:15 Tiên tri già tiếp rằng: Hãy đến nhà với ta đặt dùng bữa. 13:16 Nhưng người đáp lại rằng: Tôi chẳng thể trở về với ông, cũng chẳng thể vào nhà ông, hoặc ăn bánh hay là uống nước với ông tại nơi này cũng không được; 13:17 vì Đức Giê-hô-va đã phán dặn tôi rằng: Ngươi chớ ăn bánh, chớ uống nước tại nơi đó, và cũng đừng trở lại theo con đường ngươi đã bắt đặt đi đến. 13:18 Người kia lại tiếp rằng: Ta cũng là tiên tri như ngươi. Vả, một thiên sứ vâng lệnh Đức Giê-hô-va có phán với ta rằng: hãy dẫn nó vào nhà với ngươi, hầu cho nó ăn bánh và uống nước. Nhưng người tiên tri này nói dối người. 13:19 Người của Đức Chúa Trời bèn trở lại với người, ăn và uống tại nhà người. 13:20 Khi hai người đang ngồi bàn, có lời của Đức Giê-hô-va phán với tiên tri đã đem người về; 13:21 người liền kêu la cùng người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa đến mà rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì ngươi phản nghịch lời của Đức Giê-hô-va, không giữ theo mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã truyền cho ngươi, 13:22 nhưng đã trở lại ăn bánh uống nước tại nơi mà Đức Chúa Trời đã cấm không cho ăn bánh hay uống nước tại đó, thì xác chết ngươi sẽ chẳng được chôn trong mồ mã của tổ phụ ngươi. 13:23 Khi đã ăn uống xong, tiên tri già bèn thắng lừa cho tiên tri mình đã dẫn về. 13:24 Người liền đi: dọc đường người gặp một con sư tử và bị nó giết đi. Thấy người nằm sải trên đường, có con lừa đứng một bên, còn sư tử cũng đứng gần bên thầy. 13:25 Có người đi ngang qua thấy thầy nằm sải trên đường, và con sư tử đứng kề bên, thì đi đến trong thành của tiên tri già ở, thuật lại điều mình đã thấy. 13:26 Khi tiên tri già, là người đã khiến người

của Đức Chúa Trời trở bước lại, nghe điều ấy, bèn nói rằng: Ấy là người của Đức Chúa Trời đã phản nghịch lời của Đức Giê-hô-va. Bởi vậy cho nên Đức Giê-hô-va đã phó người cho sư tử phân xé và giết đi, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 13:27 Đoạn, người biểu các con trai mình rằng: Hãy thắng lừa ta. Chúng bèn thắng lừa. 13:28 Người đi, gặp xác chết nằm trên đường, con lừa và con sư tử ở hai bên. Con sư tử không ăn xác chết và không phân xé con lừa. 13:29 Tiên tri già cất xác của người Đức Chúa Trời lên, chôn trên con lừa, đem về vào trong thành mình, đặt than khóc và chôn người. 13:30 Người chôn xác ấy trong mộ mình, rồi khóc người mà rằng: Thương ôi! anh ôi! 13:31 Sau khi chôn xác rồi, người nói với các con trai mình rằng: Khi nào ta chết, các con hãy chôn ta vào mồ đã chôn người của Đức Chúa Trời, để hài cốt ta ở bên hài cốt người. 13:32 Vì các lời hăm dọa người vâng mạng Đức Giê-hô-va mà nói nghịch cùng bàn thờ tại Bê-tên và nghịch cùng các chùa miếu tại trên những nơi cao ở trong các thành Sa-ma-ri, hễ sẽ được ứng nghiệm. 13:33 Sau việc ấy, Giê-rô-bô-am không trở lại con đường ác mình, nhưng người lại lập cho các nơi cao những thầy tế lễ chọn trong đám dân sự; phạm ai tình nguyện, thì được người biệt riêng ra làm thầy tế lễ tại các nơi cao. 13:34 Nhân vì cơ ấy nhà Giê-rô-bô-am phạm tội, đến nỗi bị diệt khỏi mặt đất.

1 Các Vua 14

14:1 Trong lúc đó, A-bi-gia, con trai của Giê-rô-bô-am, đau. 14:2 Giê-rô-bô-am nói với vợ mình rằng: Ta xin người hãy chỗi dậy, giả dạng khác đi, cho người ta không biết người là vợ ta. Người hãy đi đến Si-lô, tại đó có tiên tri A-hi-gia, là đáng đã nói trước về ta rằng ta sẽ làm vua của dân sự này. 14:3 Người phải lấy đem theo mười ổ bánh, những bánh ngọt, và một bình mật ong, rồi hãy đi đến người; người sẽ nói cho người điều phải xảy đến cho con trẻ. 14:4 Vợ Giê-rô-bô-am làm theo vậy, đứng dậy đi đến Si-lô, và tới nhà A-hi-gia. Vả, A-hi-gia không thấy được, bởi vì tuổi già làm cho mắt người mù lòa. 14:5 Nhưng Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Kìa, vợ của Giê-rô-bô-am đến cầu hỏi người về con trai nó đang đau. Người sẽ đáp lời cùng nó thế này, thế này. Khi đến, nàng sẽ giả dạng làm một người khác. 14:6 Khi nàng bước qua ngạch cửa cái, A-hi-gia nghe tiếng bước người, thì nói rằng: Hỡi vợ vua Giê-rô-bô-am, hãy vào; có sao người giả làm người khác? Ta chịu sai báo cho người một tin dữ: Hãy đi tâu với Giê-rô-bô-am: 14:7 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta đã cất người lên từ giữa dân sự, lập người làm vua trên dân Y-sơ-ra-ên ta. 14:8 Ta đã đoạt lấy nước khỏi nhà Đa-vít mà trao cho người; nhưng người không bắt chước Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, là người gìn giữ các điều răn ta, hết lòng theo ta, chỉ làm điều thiện tại trước mặt ta. 14:9 Người đã làm điều ác hơn các kẻ tiên bói người, đi lập cho mình những thần khác và hình tượng đúc bằng bạc giận ta, và đã chỗi bỏ ta. 14:10 Bởi cơ đó, ta sẽ giáng tai họa trên nhà Giê-rô-bô-am, các nam đinh của nó, bắt luận kẻ nô lệ hay là người tự do, ta sẽ diệt hết khỏi trong Y-sơ-ra-ên, và quét sạch nhà nó, như người ta quét phân, cho đến chẳng còn sót chi hết. 14:11 Phạm người của nhà Giê-rô-bô-am chết tại trong thành, đều sẽ bị chó ăn nuốt, còn người nào chết ngoài đồng, thì sẽ bị chim trời cắn rỉa ăn đi; vì Đức Giê-hô-va đã phán vậy. 14:12 Thế thì, hãy đứng dậy trở về nhà người; vừa khi người đặt chân vào thành, thì con người sẽ chết. 14:13 Cả Y-sơ-ra-ên sẽ than khóc và chôn nó; trong nhà Giê-rô-bô-am chỉ một mình nó sẽ được chôn nơi mồ mồ, vì trong gia quyến Giê-rô-bô-am chỉ thấy nơi nó có chút lòng tốt đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 14:14 Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên một vua trên Y-sơ-ra-ên, người sẽ diệt hết nhà Giê-rô-bô-am. Mà sao? Việc đã xảy đến rồi. 14:15 Đức Giê-hô-va sẽ hành hại Y-sơ-ra-ên, như một cây sậy bị nước đưa đi, trút Y-sơ-ra-ên khỏi xứ tốt đẹp này mà Ngài đã

ban cho tổ phụ họ, và làm tản lạc họ phía bên kia sông cái, bởi vì họ đã lấy hình tượng chọc giận Đức Giê-hô-va. 14:16 Vì có tội Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội khiến cho dân Y-sơ-ra-ên can phạm nên Đức Giê-hô-va sẽ phó Y-sơ-ra-ên vào tay thù nghịch. 14:17 Vợ của Giê-rô-bô-am đứng dậy đi và đến Tiết-sa. Nàng vừa đặt chân trên ngạch cửa nhà, thì đứa trẻ đã chết. 14:18 Người ta chôn nó, và cả Y-sơ-ra-ên đều than khóc nó, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng tôi tớ Ngài, là A-hi-gia, đáng tiên tri, mà phán. 14:19 Mọi công việc khác của Giê-rô-bô-am làm, tức là sự tranh chiến và cuộc trị vì của người, đều đã chép trong sách sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên. 14:20 Giê-rô-bô-am trị vì hai mươi hai năm; đoạn, người an giấc cùng các tổ phụ mình, và Na-đáp, con trai người, kế vị người. Đồi Rô-bô-am trị vì 14:21 Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, cai trị Giu-đa. Khi lên ngôi, người đã được bốn mươi mốt tuổi; người trị vì mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, để đặt danh Ngài ngự tại đó. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn. 14:22 Dân Giu-đa làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va; vì có tội phạm, chúng nó chọc cho Đức Giê-hô-va phân bì hơn là các tổ phụ mình đã làm. 14:23 Vì những người Giu-đa cũng xây cất cho mình những nơi cao, trụ thờ và tượng Át-tạt-tê tại trên các gò nổng cao và dưới những cây rậm. 14:24 Cũng có những bợm vĩ gian ở trong xứ. Chúng bắt chước làm theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 14:25 Năm thứ năm đời Rô-bô-am trị vì, Si-sắc, vua Ê-díp-tô, đi lên đánh Giê-ru-sa-lem, 14:26 lấy các châu báu của đền Đức Giê-hô-va và của cung vua; người cũng đoạt lấy hết thấy những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm. 14:27 Vua Rô-bô-am bèn truyền làm những khiên bằng đồng để thay thế cho các khiên ấy, giao cho các quan làm đầu thị vệ canh cửa cung vua. 14:28 Hễ vua đi vào đền Đức Giê-hô-va, có những thị vệ cầm các khiên ấy; đoạn, họ đem cất nó lại trong phòng thị vệ. 14:29 Các công việc khác của Rô-bô-am, và mọi việc người đã làm, đều chép trong sách sử ký của các vua Giu-đa. 14:30 Vả, Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am đánh giặc nhau luôn luôn. 14:31 Rô-bô-am an giấc với tổ phụ người, và được chôn với họ tại trong thành Đa-vít. Mẹ người tên là Na-a-ma, người Am-môn, A-bi-giam, con trai người, kế vị người.

1 Các Vua 15

15:1 Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, thì A-bi-giam lên ngôi làm vua Giu-đa. 15:2 Người trị vì ba năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm. 15:3 Người đi trong các tội lỗi của cha người đã phạm trước người; và lòng người không trọn lành với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như thể lòng Đa-vít, tổ phụ người. 15:4 Nhưng vì có Đa-vít, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người dành cho người một ngọn đèn trong Giê-ru-sa-lem, lập con trai người làm kế kế vị người, và khiến cho Giê-ru-sa-lem còn hoà; 15:5 vì Đa-vít làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và ngoài việc U-ri, người Hê-tít, trọn đời người không xây bỏ điều gì của Đức Giê-hô-va đã truyền cho. 15:6 Vả, Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am đánh giặc nhau trọn đời mình. 15:7 Các công việc khác của A-bi-giam, mọi việc người làm, đều chép trong sách sử ký của các vua Giu-đa. A-bi-giam và Giê-rô-bô-am cũng đánh giặc nhau. 15:8 A-bi-giam an giấc với tổ phụ mình, và người ta chôn người tại trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, kế vị người. 15:9 Năm thứ hai mươi, đời vua Giê-rô-bô-am là vua Y-sơ-ra-ên, thì A-sa lên ngôi làm vua Giu-đa. 15:10 Người cai trị bốn mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm. 15:11 A-sa làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm. 15:12 Người đuổi bợm vĩ gian khỏi xứ, và dẹp hết thấy hình tượng mà tổ phụ người đã làm. 15:13 Lại, người cũng cất chức thái hậu khỏi Ma-a-ca, bà nội mình, bởi vì bà có dựng tượng Át-tạt-tê. A-sa đánh hạ hình tượng của bà, đốt tại trong trũng Xét-rôn. 15:14 Song người không trừ bỏ các nơi cao; dầu vậy, đối với Đức Giê-hô-va, lòng A-sa là trọn lành cả đời mình. 15:15 Người đem để lại trong đền Đức Giê-hô-va những vật thánh của cha người, và những vật mà chính mình người đã biệt riêng ra thánh, hoặc vàng, bạc, hay là các khí dụng. 15:16 A-sa, vua Giu-đa,

và Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đánh giặc nhau trọn đời mình. 15:17 Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đánh Giu-đa, xây đồn lũy Ra-ma, để làm cho dân sự của A-sa, vua Giu-đa, không ra vào nơi A-sa, vua Giu-đa được. 15:18 Khi ấy, A-sa bèn lấy hết những bạc và vàng còn lại trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho nơi cung của vua, giao cho đầy tớ mình; đoạn sai họ đến Bên-Ha-đát, con trai Táp-ri-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua Sy-ri, ở Đa-mách, và nói rằng: 15:19 Chúng ta hãy lập giao ước với nhau, y như cha của ông và cha ta đã làm. Kìa, ta sai đem lễ vật bằng bạc và vàng; hãy đi phá lời giao ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, để hấn dan xa ta. 15:20 Bên-Ha-đát nghe lời vua A-sa; bèn sai các quan tướng mình hăm đánh những thành của Y-sơ-ra-ên, chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Bết-Ma-ca, và cả xứ Ki-nê-rôt với xứ Nép-ta-li. 15:21 Ba-ê-sa hay được điều đó, liền thôi xây đắp đồn Ra-ma, mà rút về ở tại Tiệt-sa. 15:22 Vua A-sa bèn nhóm hết thầy người Giu-đa, không trừ một ai; chúng đem đi những đá và gỗ mà Ba-ê-sa đã dùng xây đắp đồn Ra-ma. Vua A-sa dùng đồ ấy dựng xây cất Ghê-ba trong xứ Bên-gia-min, và Mích-ba. 15:23 Các công việc khác của A-sa, quyền thế của người, mọi việc người làm, và các thành người xây cất, đều đã chép trong sử ký của các vua Giu-đa. Khi người đã già rồi, thì đau chân. 15:24 A-sa an giấc cùng tổ phụ người, và được chôn với họ trong thành Đa-vít, tổ tiên người. Giô-sa-phát, con trai người, kế vị người. 15:25 Năm thứ hai đời A-sa, vua Giu-đa, Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, và trị vì trên Y-sơ-ra-ên hai năm. 15:26 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo đường của tổ phụ mình, phạm tội mà Giê-rô-bô-am đã phạm và khiến cho Y-sơ-ra-ên can phạm nữa. 15:27 Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia, về nhà Y-sa-ca, làm phản người; trong lúc Na-đáp và cả Y-sơ-ra-ên vây Ghi-bê-thôn, vốn thuộc về dân Phi-li-tin, thì Ba-ê-sa giết người tại đó. 15:28 Ấy là nhằm năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa, mà Ba-ê-sa giết Na-đáp và trị vì thế cho người. 15:29 Vừa khi người lên ngôi làm vua, thì giết hết thầy người thuộc về nhà Giê-rô-bô-am, không để sót một ai, đến nỗi đã diệt hết trong nhà Giê-rô-bô-am, theo như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng A-hi-gia, kẻ tội tớ Ngài ở Si-lô, mà phán ra; 15:30 ấy vì có tội lỗi của Giê-rô-bô-am đã phạm làm cho Y-sơ-ra-ên cũng phạm tội, và chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 15:31 Các công sự khác của Na-đáp, mọi việc người làm, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên. 15:32 Vả, A-sa, vua Giu-đa, và Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đánh giặc nhau trọn đời mình. 15:33 Năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia, lên làm vua cả Y-sơ-ra-ên; người ở tại Tiệt-sa, và cai trị hai mươi bốn năm. 15:34 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo đường của Giê-rô-bô-am, và tội lỗi mà Giê-rô-bô-am đã phạm làm cho Y-sơ-ra-ên cũng phạm tội.

1 Các Vua 16

16:1 Bấy giờ, lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-hu, con trai của Ha-na-ni, nghịch cùng Ba-ê-sa, mà rằng: 16:2 Ta đã cất người lên khỏi bụi đất và lập người làm vua chúa dân Y-sơ-ra-ên ta; song người đã đi theo đường của Giê-rô-bô-am, xui cho dân Y-sơ-ra-ên ta phạm tội, và vì tội chúng nó, chọc giận ta. 16:3 Nhân vì có ấy, ta sẽ quét sạch Ba-ê-sa và nhà nó, làm cho nhà nó giống như nhà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát vậy. 16:4 Phàm kẻ nào thuộc về Ba-ê-sa chết tại trong thành sẽ bị chó ăn, phàm kẻ nào chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa ăn. 16:5 Các công việc khác của Ba-ê-sa, những việc người làm, và quyền thế người, đều đã chép trong sách sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên. 16:6 Ba-ê-sa an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn tại Tiệt-sa, Ê-la, con trai người, kế vị người. 16:7 Lời của Đức Giê-hô-va lại cậy tiên tri Giê-hu, con trai Ha-na-ni, mà phán nghịch cùng Ba-ê-sa và nhà người, chẳng những vì có các tội ác của người đã làm trước mặt Đức Giê-hô-va, lấy công việc của tay mình mà chọc cho Ngài giận, và vì làm giống như nhà của Giê-rô-bô-am, mà lại bởi vì người đã hủy diệt nhà ấy. 16:8 Năm thứ hai mươi sáu đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ê-la, con trai Ba-ê-sa, lên làm vua Y-sơ-ra-ên. Người ở tại Tiệt-sa, và cai trị hai năm. 16:9 Xim-ri, kẻ tội tớ Ê-la, làm tướng coi phân nửa xe binh, làm phản người. Ê-la, ở Tiệt-sa uống say sưa trong nhà Ạt-sa, là quan cai đền người tại thành ấy. 16:10

Xim-ri bèn vào giết người, nhằm năm hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, và cai trị thay cho người. 16:11 Xảy khi Xim-ri vừa lên ngôi làm vua, thì người giết hết thầy nhà Ba-ê-sa, chẳng để lại một nam đinh nào hết, hoặc bà con hay là bằng hữu người cũng vậy. 16:12 Vì các tội lỗi mà Ba-ê-sa và Ê-la con trai người đã phạm, tức là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm, và vì các sự hư không của chúng nó chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, 16:13 nên Xim-ri diệt hết cả nhà Ba-ê-sa, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Giê-hu là đấng tiên tri, mà phán ra cho Ba-ê-sa. 16:14 Các công việc khác của Ê-la, và mọi việc người làm, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên. 16:15 Năm thứ hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa, thì Xim-ri lên ngôi làm vua bảy ngày tại Tiệt-sa. Bấy giờ, quân lính Y-sơ-ra-ên đang vây Ghi-bê-thôn, là thành vốn thuộc về dân Phi-li-tin. 16:16 Khi đạo binh hay tin này rằng: Xim-ri đã phản nghịch và giết vua, thì cũng một ngày đó, trong dinh, cả Y-sơ-ra-ên đều lập Ôm-ri, là quan tổng binh, làm vua trên Y-sơ-ra-ên. 16:17 Ôm-ri và cả Y-sơ-ra-ên bèn từ Ghi-bê-thôn đi lên vây Tiệt-sa. 16:18 Xảy khi Xim-ri thấy thành đã bị hãm, thì đi vào đồn lũy của cung vua mà đốt chính mình luôn với cung vua, rồi chết. 16:19 Vì những tội lỗi người đã phạm, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, bắt chước theo đường của Giê-rô-bô-am, và phạm tội Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm. 16:20 Các chuyện khác của Xim-ri, sự người làm phản, đều đã chép trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên. 16:21 Bấy giờ, dân Y-sơ-ra-ên chia làm hai phe: phe này theo Típ-ni, con trai Ghi-nát, và muốn lập người làm vua; phe kia theo Ôm-ri. 16:22 Nhưng phe theo Ôm-ri thắng hơn phe theo Típ-ni, con trai Ghi-nát. Vậy, Típ-ni chết và Ôm-ri cai trị. 16:23 Năm thứ ba mươi một đời A-sa, vua Giu-đa, thì Ôm-ri lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, và cai trị mười hai năm. Người trị vì sáu năm tại Tiệt-sa. 16:24 Đoạn, người mua hòn núi Sa-ma-ri của Sê-me, giá là hai ta lạng bạc. Trên núi ấy, người cất một cái thành lấy tên Sê-me, là tên chủ núi Sa-ma-ri mà đặt tên cho thành. 16:25 Ôm-ri làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, ăn ở tệ hơn các người tiên bói người. 16:26 Trong mọi sự, người bắt chước theo đường Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, phạm tội mà Giê-rô-bô-am đã phạm, tức tội đã gây cho dân Y-sơ-ra-ên can phạm, và lấy những sự hư không mình mà chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 16:27 Các chuyện khác của Ôm-ri, những công việc người làm, và quyền thế người, đều đã ghi trong sử ký của các vua Y-sơ-ra-ên. 16:28 Ôm-ri an giấc với tổ phụ mình, và được chôn tại Sa-ma-ri. A-háp, con trai người, kế vị người. 16:29 Năm thứ ba mươi tám đời A-sa, vua Giu-đa, thì A-háp, con trai Ôm-ri, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên; người ở Sa-ma-ri, cai trị trên Y-sơ-ra-ên hai mươi hai năm. 16:30 A-háp, con trai Ôm-ri, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va hơn hết thầy các người tiên bói mình. 16:31 Vả, người lấy sự bắt chước theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, làm nhỏ mọn, nên người đi lấy Giê-sa-bên, con gái Êt-ba-anh, vua dân Si-đôn, mà làm vợ; người cũng đi hầu việc Ba-anh và thờ lạy nó. 16:32 Người lập một bàn thờ cho Ba-anh tại trong miếu của Ba-anh mà người đã cất tại Sa-ma-ri. 16:33 A-háp cũng dựng lên một hình tượng Át-tạt-tê. Vậy, A-háp làm nhiều điều ác, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hơn các vua Y-sơ-ra-ên trước mình. 16:34 Trong đời A-háp, Hi-ên ở Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi người đặt cái nền thì mất A-bi-ram, con trưởng nam mình, lúc dựng các cửa thì mất Sê-gúp, con út mình, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Giô-suê, con trai của Nun, mà phán ra.

1 Các Vua 17

17:1 Ê-li ở Thi-sê-be, là một người trong bọn đã sang ngụ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Ta đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hằng sống mà thề rằng: Mấy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa. 17:2 Đoạn có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy người rằng: 17:3 Hãy đi khỏi đây, qua phía đông, và ẩn người bên khe Kê-rít, đối ngang Giô-đanh. 17:4 Người sẽ uống nước của khe, và ta đã truyền cho chim quạ nuôi người tại đó. 17:5 Vậy, Ê-li đi, vâng theo lời của Đức Giê-hô-va, và đến ở nơi mé khe Kê-rít đối ngang Giô-đanh. 17:6 Buổi mai và

buổi chiều chim quạ đem bánh và thịt cho người; và người uống nước khe. 17:7 Nhưng trong ít lâu, thì khe bị khô, vì trong xứ không có mưa. 17:8 Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: 17:9 Hãy chỗi dậy, đi đến Sa-rép-ta, thành thuộc về Si-đôn, và ở tại đó; kìa, ta đã truyền cho một người góa bụa ở thành ấy lo nuôi người. 17:10 Vậy, người đứng dậy đi đến Sa-rép-ta. Khi đến cửa thành, người thấy một người đàn bà góa lượm củi, bèn kêu mà nói rằng: Ta xin người hãy đi múc một chút nước trong bình để cho ta uống. 17:11 Nàng bèn đi múc nước. Nhưng người kêu lại và nói với nàng rằng: Cũng hãy đem trong tay người cho ta một miếng bánh nữa. 17:12 Nàng đáp: Tôi chỉ mạng sống của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông mà thôi, tôi không có bánh, chỉ có một nắm bột trong vò và một chút dầu trong bình; này tôi lượm hai khúc củi, đoạn về nấu dọn cho tôi và con trai tôi; khi ăn rồi, chúng tôi sẽ chết. 17:13 Nhưng Ê-li tiếp rằng: Chớ sợ chi, hãy trở về, làm y như người đã nói; song trước hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái bánh nhỏ, rồi đem ra cho ta; kế sau người sẽ làm cho người và cho con trai người. 17:14 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình, cho đến ngày Đức Giê-hô-va giáng mưa xuống đất. 17:15 Vậy, nàng đi và làm theo điều Ê-li nói. Nàng và nhà nàng, luôn với Ê-li ăn trong lâu ngày. 17:16 Bột chẳng hết trong vò, dầu không thiếu trong bình, y như lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li mà phán ra. 17:17 Sau một ít lâu, con trai của người đàn bà, tức là chủ nhà, bị đau; bệnh rất nặng đến nỗi trong mình nó chẳng còn hơi thở. 17:18 Người đàn bà bèn nói với Ê-li rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi với ông có việc chi chẳng? Có phải ông đến nhà tôi để nhắc lại những tội lỗi tôi và giết con tôi chẳng? 17:19 Người đáp với nàng rằng: hãy giao con nàng cho ta. Người bồng nó khỏi tay mẹ nó, đem lên phòng cao, chỗ người ở, và để nó nằm trên giường mình. 17:20 Đoạn, người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! cứ sao Ngài giáng tai họa trên người đàn bà góa này, nhà nàng là nơi tôi trú ngụ, mà giết con trai người đi? 17:21 Người nằm áp trên mình con trẻ ba lần, lại kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va nữa mà rằng: Ôi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi! xin Chúa khiến linh hồn của đứa trẻ này trở lại trong mình nó. 17:22 Đức Giê-hô-va nhậm lời của Ê-li; linh hồn của đứa trẻ trở lại trong mình nó, và nó sống lại. 17:23 Ê-li bồng đứa trẻ, đi xuống lâu, vào trong nhà dưới, giao cho mẹ nó mà nói rằng: Hãy xem, con nàng sống. 17:24 Nàng bèn nói cùng Ê-li rằng: Bây giờ tôi nhìn biết ông là một người của Đức Chúa Trời, và lời phán của Đức Giê-hô-va ở trong miệng ông là thật.

1 Các Vua 18

18:1 Cách lâu ngày, trong năm thứ ba có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li rằng: Hãy đi, ra mắt A-háp: ta sẽ khiến mưa sa xuống đất. 18:2 Vậy, Ê-li đi ra mắt A-háp. Và, tại Sa-ma-ri có cơn đói kém quá đỗi. 18:3 A-háp sai gọi Áp-đi-a, là quan gia tể mình. (Áp-đi-a rất kính sợ Đức Giê-hô-va. 18:4 Xảy ra khi Giê-sa-bên diệt hết các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì Áp-đi-a có đem một trăm đấng tiên tri đi giấu trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ.) 18:5 A-háp nói với Áp-đi-a rằng: Hãy đi khắp xứ, xem hết thấy các suối và khe, có lẽ chúng ta sẽ tìm được cỏ, và cứu cho ngựa và la còn sống, không phải diệt hết các súc vật ta chẳng? 18:6 Vậy, hai người chia xứ đi tuần. A-háp đi một mình con đường này, và Áp-đi-a đi một mình con đường kia. 18:7 Áp-đi-a đang đi đường, thì gặp Ê-li ra đón mình. Áp-đi-a nhìn biết người, sắp mình xuống đất, mà thưa rằng: Hỡi Ê-li chúa tôi! có phải ông chẳng? 18:8 Người đáp: Ừ phải ta. Người hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. 18:9 Áp-đi-a tiếp rằng: Tôi có phạm tội gì, mà ông muốn phó kẻ tôi tớ ông vào tay A-háp, hầu cho người giết tôi đi? 18:10 Tôi chỉ Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của ông mà thôi, chẳng dân nào nước nào mà chủ tôi không sai đến tìm ông và khi người ta đáp rằng: Ê-li không có đây, thì người bắt dân ấy thề rằng không ai gặp ông. 18:11 Mà bây giờ, ông lại nói với tôi tớ rằng: Hãy đi nói với chủ người: Ê-li ở đây. 18:12 Rồi khi tôi lìa khỏi ông, sẽ có thần của Đức Giê-hô-va đem ông đi nơi nào tôi chẳng biết; vậy, khi tôi đi thuật lại cùng A-háp, mà người không thấy ông, ắt sẽ giết tôi đi. Và, kẻ tôi

tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va từ khi thơ ấu. 18:13 Khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Đức Giê-hô-va, thì tôi có giấu một trăm tiên tri của Đức Giê-hô-va trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, dùng bánh và nước mà nuôi họ; người ta há không có thuật điều đó cho chúa tôi hay sao? 18:14 Và bây giờ, ông biểu tôi: Hãy đi nói với chủ người rằng: Ê-li ở đây. Người ấy sẽ giết tôi đi. 18:15 Ê-li đáp rằng: Ta chỉ sanh mạng Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đấng ta phục sự, mà thề rằng: Chính ngày nay ta sẽ ra mắt A-háp. 18:16 Vậy, Áp-đĩa đi đón A-háp, và thuật lại cho người. A-háp bèn đi đón Ê-li. 18:17 Vừa khi A-háp thấy Ê-li, thì nói rằng: Có phải người, là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên chăng? 18:18 Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh. 18:19 Vậy bây giờ vua hãy sai người đi nhóm cả Y-sơ-ra-ên, với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh, và bốn trăm tiên tri của Át-tạt-tê, ăn tại bàn Giê-sa-bên, khiến họ đến cùng tôi trên núi Cạt-mên. 18:20 Vậy, A-háp sai người đi nhóm cả dân Y-sơ-ra-ên và những tiên tri đến núi Cạt-mên. 18:21 Đoạn Ê-li đến trước mặt dân sự mà nói rằng: Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn. Song dân sự không đáp một lời. 18:22 Bấy giờ, Ê-li nói với dân sự rằng: Trong vòng những tiên tri của Đức Giê-hô-va, chỉ một mình ta còn lại; còn các tiên tri Ba-anh số là bốn trăm năm mươi người. 18:23 Vậy, hãy cho chúng ta hai con bò đực; họ phải chọn một con cho mình, sả ra từ miếng, sắp để trên củi, nhưng chớ châm lửa. Còn ta, ta sẽ làm con bò kia, để nó trên củi, nhưng không châm lửa. 18:24 Đoạn, hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu danh của Đức Giê-hô-va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải. 18:25 Ê-li bèn nói với những tiên tri Ba-anh rằng: hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi, vì các người đồng; rồi hãy cầu khẩn danh của thần các người; nhưng chớ châm lửa. 18:26 Vậy, chúng bắt con bò mà người ta đã ban cho mà làm nó; rồi từ sớm mai đến trưa, chúng cầu khẩn danh của Ba-anh, và rằng: Hỡi Ba-anh! xin đáp lời chúng tôi. Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai đáp lời; chúng đều nháy chung quanh bàn thờ mình đã dựng lên. 18:27 Khi đã đến trưa, Ê-li nhạo chúng mà rằng: Khá la lớn lên đi, vì người là thần; hoặc người đang suy gẫm, hoặc ở đâu xa, hoặc đang đi đường; hay là có lẽ người ngủ, và sẽ thức dậy. 18:28 Vậy, chúng kêu lớn tiếng; và theo thói lệ họ, lấy gươm giáo gạch vào mình cho đến chừng máu chảy ra. 18:29 Khi quá trưa rồi, họ cứ nói tiên tri như vậy cho đến giờ dâng của lễ chay ban chiều; nhưng vẫn không có tiếng gì, chẳng ai đáp lời, cũng không có ý đến. 18:30 Bấy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta. Dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sửa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy. 18:31 Người lấy mười hai hòn đá, theo số mười hai chi phái của các con trai Gia-cóp, là người mà lời của Đức Giê-hô-va đã phán cho rằng: Y-sơ-ra-ên sẽ là tên người. 18:32 Người dùng mười hai hòn đá ấy mà dựng lên một cái bàn thờ nhân danh Đức Giê-hô-va; chung quanh bàn thờ, người đào một cái mương đựng được hai đấu hột giống; 18:33 rồi chất củi, sả bò tơ ra từ miếng, và sắp nó lên trên củi. Kế người nói: 18:34 Hãy múc đầy bốn bình nước, và đem đổ trên của lễ thiêu và củi. Người lại nói: Hãy làm lần thứ nhì; thì người ta làm lần thứ nhì. Người tiếp: Hãy làm lần thứ ba, và họ làm lần thứ ba, 18:35 cho đến đổ nước chảy chung quanh bàn thờ, và đầy cái mương nữa. 18:36 Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là kẻ tôi tớ Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này. 18:37 Đức Giê-hô-va ôi! Xin nhậm lời tôi, xin đáp lời tôi, hầu cho dân sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và Ngài khiến cho lòng họ trở lại. 18:38 Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương. 18:39 Thấy vậy, cả dân sự sấp mình xuống đất, và la rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! 18:40 Ê-li nói với chúng rằng: Hãy bắt các tiên tri của Ba-anh, chớ cho thoát một người nào. Chúng bèn bắt họ, Ê-li đem họ xuống dưới khe Ki-sôn, và giết họ tại đó. 18:41 Đoạn, Ê-li nói cùng A-háp rằng: Hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi đã nghe tiếng mưa lớn. 18:42 Vậy, A-háp trở lên để ăn uống. Nhưng Ê-li leo lên chót núi Cạt-mên, cúi xuống đất và úp mặt mình giữa hai đầu gối. 18:43 Đoạn, người nói với

kẻ tôi tớ mình rằng: Xin hãy đi lên, ngó về phía biển. Kẻ tôi tớ đi lên xem, nhưng nói rằng: Không có chi hết. Ê-li lại nói: Hãy trở lên bảy lần. 18:44 Lần thứ bảy, kẻ tôi tớ đáp rằng: Tôi thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay, Ê-li bèn tiếp: Hãy đi nói với A-háp rằng: Hãy thắng xe và đi xuống, kẻo mưa cầm vua lại chẳng. 18:45 Trong một lúc, trời bị mây che đen, gió nổi dậy, và có cơn mưa rất lớn. A-háp bèn lên xe mình, đi đến Gít-rê-ên. 18:46 Tay Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li; người thất lưng, chạy trước A-háp cho đến khi tới Gít-rê-ên.

1 Các Vua 19

19:1 A-háp thuật lại cho Giê-sa-bên mọi điều Ê-li đã làm, và người đã dùng gươm giết hết thầy tiên tri Ba-anh làm sao. 19:2 Giê-sa-bên sai một sứ giả đến Ê-li mà nói rằng: Nếu ngày mai trong giờ này, ta không xữ mạng sống người như mạng sống của một người trong chúng nó, nguyện các thần đấng ta cách nặng nề. 19:3 Vì vậy, Ê-li sợ hãi, đứng dậy chạy đi đểặng cứu mạng sống mình. Đến tại Bê-e-Sê-ba, thuộc về Giu-đa, người để tôi tớ mình lại đó. 19:4 Còn người vào đồng vắng, đường đi ước một ngày, đến ngồi dưới cây giếng giếng, xin chết mà rằng: Ôi Đức Giê-hô-va! đã đủ rồi. Hãy cất lấy mạng sống tôi, vì tôi không hơn gì các tổ phụ tôi. 19:5 Đoạn, người nằm ngủ dưới cây giếng giếng. Có một thiên sứ đứng đến người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn. 19:6 Người nhìn thấy nơi đầu mình một cái bánh nhỏ nướng trên than, và một bình nước. Người ăn uống, rồi lại nằm. 19:7 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì, đứng người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn, vì đường xa quá cho người. Vậy người chỗi dậy, ăn và uống, 19:8 rồi nhờ sức của lương thực ấy, người đi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm cho đến Hô-rép, là núi của Đức Chúa Trời. 19:9 Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kìa, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người ở đây làm chi? 19:10 Người thưa rằng: Tôi đã rất nóng nẩy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân; vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng kiếm thế cất mạng sống tôi. 19:11 Đức Chúa Trời phán với người rằng: Hãy đi ra, đứng tại trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va. Này Đức Giê-hô-va đi ngang qua, có một ngọn gió mạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn đá; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong trận gió. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong cơn động đất. 19:12 Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ. 19:13 Khi Ê-li vừa nghe tiếng đó, thì lấy áo tơi bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; này có một tiếng phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người làm chi đây? 19:14 Người thưa rằng: Tôi rất nóng nẩy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước của Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng tìm cách cất mạng sống tôi. 19:15 Nhưng Đức Giê-hô-va đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; 19:16 người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người. 19:17 Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết. 19:18 Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quì gối xuống trước mặt Ba-anh, và moi họ chưa hôn nó. 19:19 Từ đó, Ê-li đi, gặp Ê-li-sê, con trai của Sa-phát đang cày có mười hai đôi bò trước mặt mình, chính người cầm đôi thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua người, ném áo choàng mình trên người. 19:20 Ê-li-sê bèn bỏ bò mình, chạy theo Ê-li mà nói rằng: Xin cho phép tôi hôn cha và mẹ tôi đã, đoạn tôi sẽ theo ông. Ê-li đáp: Hãy đi và trở lại; vì ta nào có làm gì cho người đâu. 19:21 Ê-li-sê bèn lìa khỏi Ê-li trở về, bắt một đôi bò giết đi, và lấy cày làm củi mà nấu thịt nó, rồi cho các tôi tớ mình ăn. Đoạn, người đứng dậy, đi theo Ê-li, và hầu việc người.

1 Các Vua 20

20:1 Bên-Ha-đất, vua Sy-ri, hiệp hết thủy quân lính mình; có ba mươi hai vua theo người, cùng ngựa và xe. Người đi lên vây Sa-ma-ri và hãm đánh nó. 20:2 Người sai sứ giả đến A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, ở trong thành, và nói với người rằng: Bên-Ha-đất nói như vậy: 20:3 Bạc và vàng của người thuộc về ta. Các cung phi và những con cái tốt nhất của người cũng thuộc về ta. 20:4 Vua Y-sơ-ra-ên đáp: Hỡi vua chúa tôi, cứ như lời vua nói; tôi và mọi vật của tôi đều thuộc về vua. 20:5 Nhưng các sứ giả trở lại cùng vua Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Bên-Ha-đất nói như vậy: Hãy đưa bạc, vàng, cung phi, và các con trai người cho ta. 20:6 Thế thì, ngày mai, giờ này, ta sẽ sai các đầy tớ ta đến nhà người, chúng nó sẽ lục soát nhà người và nhà của tôi tớ người; phạm món gì của người lấy làm quý trọng, chúng nó sẽ lấy đem đi. 20:7 Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi hết thầy trưởng lão trong xứ, mà nói rằng: hãy xem xét và biết rằng người này toan mưu làm hại chúng ta; vì người đã sai sứ đòi các cung phi, con cái, bạc, và vàng của ta; và ta không có từ chối gì hết. 20:8 Các trưởng lão và cả dân sự đều tâu với vua rằng: Đừng nghe, và chớ chịu chi hết. 20:9 Vậy A-háp đáp cùng sứ giả của Bên-Ha-đất rằng: Hãy nói với vua chúa ta Mọi điều vua đòi tôi tớ vua làm lần thứ nhất, tôi sẽ làm; nhưng điều này tôi không thể làm được. Các sứ giả đi thuật lại lời đó cho Bên-Ha-đất. 20:10 Bên-Ha-đất lại sai sứ nói rằng: Nếu bụi cát ở Sa-ma-ri đủ lấp đầy lòng bàn tay của các chiến sĩ theo ta, nguyện các thần giáng tai họa cho ta nặng nề! 20:11 Nhưng vua Y-sơ-ra-ên đáp: Hãy nói với vua rằng: Người mặc áo giáp chớ khoe mình như người cởi nó ra. 20:12 Bên-Ha-đất đang uống rượu với các vua trong trại, vừa nghe được các lời này, thì nói cùng các đầy tớ mình rằng: Hãy dàn trận đi. Chúng bèn dàn trận đặng hãm đánh thành. 20:13 Vả, có một tiên tri đến gần A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người thấy đoàn binh rất đông này chẳng? Kìa, ngày nay, ta sẽ phó nó vào tay người, và người sẽ biết ta là Giê-hô-va. 20:14 A-háp thưa rằng: Dùng ai? Người đáp: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Dùng những kẻ tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh. Người tiếp: Ai sẽ giao chiến? Tiên tri đáp: Chính vua. 20:15 A-háp soát điểm những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh; có được hai trăm ba mươi hai người. Kế sau, người soát điểm cả dân Y-sơ-ra-ên, được bảy ngàn người. 20:16 Ban trưa, họ kéo đi ra; song Bên-Ha-đất uống rượu say tại trại mình với ba mươi hai vua giúp đỡ người. 20:17 Những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh đi ra trước; Bên-Ha-đất sai kẻ hởi dò người ta báo lại cho người rằng: Có người từ Sa-ma-ri kéo ra. 20:18 Người đáp: Chúng nó đến hoặc có ý cầu hòa, hãy bắt sống lấy; hoặc có ý chiến tranh, cũng hãy bắt sống lấy. 20:19 Vậy, những tôi tớ của các quan cai hàng tỉnh kéo ra thành, và đạo quân đi theo, 20:20 ai nấy đánh kẻ nghịch mình. Quân Sy-ri chạy trốn, và Y-sơ-ra-ên rượt đuổi theo, Bên-Ha-đất, vua Sy-ri, lên ngựa thoát chạy với một vài lính kỵ. 20:21 Vua Y-sơ-ra-ên bèn kéo ra đánh giết ngựa xe, làm cho dân Sy-ri thua trận cả thảy. 20:22 Bấy giờ, đáng tiên tri đến gần vua Y-sơ-ra-ên, nói rằng: Vua hãy đi, làm cho mình mạnh mẽ, và hãy xem xét coi chừng điều mình phải làm, vì năm tới vua Sy-ri sẽ đến đánh vua nữa. 20:23 Các đầy tớ của vua Sy-ri nói với người rằng: Thần của chúng nó là thần núi, cho nên chúng nó mạnh hơn chúng ta; nhưng chúng ta hãy giao chiến với chúng nó dưới đồng bằng; quả chúng ta sẽ thắng hơn chúng nó. 20:24 Lại, khá làm điều này: Hãy cắt các vua khỏi chỗ làm đầu binh, lập những quan cai thế vào cho; 20:25 đoạn, hãy điểm lấy một đạo quân giống như đạo quân của vua đã mất, bằng số ngựa và xe ấy; chúng ta sẽ giao chiến với dân Y-sơ-ra-ên tại trong đồng bằng, quả chúng ta sẽ thắng hơn chúng nó. Vua bèn nghe lời đầy tớ mình và làm theo. 20:26 Năm tới, Bên-Ha-đất điểm soát dân Sy-ri, và đi đến A-phéc đặng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. 20:27 Dân Y-sơ-ra-ên cũng bị điểm soát và sấm lương thực, để đón chúng nó. Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại đối mặt dân Sy-ri giống như hai bầy dê nhỏ; còn dân Sy-ri đầy khắp cả xứ. 20:28 Bấy giờ, người của Đức Chúa Trời đến gần vua Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì dân Sy-ri có nói rằng: Đức Giê-hô-va là thần núi, chớ chẳng phải thần trũng, nên ta sẽ phó đoàn binh rất đông đảo này

vào tay người, và các người sẽ biết ta là Giê-hô-va. 20:29 Hai bên đóng trại đối ngang nhau trong bảy ngày; ngày thứ bảy, họ giao chiến nhau. Dân Y-sơ-ra-ên đánh dân Sy-ri, trong một ngày giết họ mười vạn lính bộ. 20:30 Còn sót lại chạy trốn ẩn trong thành A-phéc; song những vách thành sập ngã, đè hai mươi bảy ngàn người đã thoát khỏi trận. Bên-Ha-đát cũng chạy trốn vào thành, ẩn trong một phòng kín. 20:31 Các đầy tớ Bên-Ha-đát tâu cùng người rằng: Chúng tôi có nghe rằng các vua nhà Y-sơ-ra-ên vốn nhân từ. Vì vậy, xin cho chúng tôi thắt bao nơi lưng, vấn dây trên đầu, rồi chúng tôi ra hàng vua Y-sơ-ra-ên: hoặc người để cho vua sống chẳng. 20:32 Họ bèn thắt bao nơi lưng, vấn dây trên đầu, rồi ra hàng vua Y-sơ-ra-ên, và tâu rằng: Bên-Ha-đát, kẻ tôi tớ vua, cầu rằng: Xin vua để cho tôi sống. A-háp đáp rằng: Người còn sống chẳng? Người vốn là anh ta. 20:33 Chúng lấy sự ấy làm một điềm lành, lật đặt nhận lời và la lên rằng: Bên-Ha-đát thật anh vua. A-háp tiếp rằng: Hãy đi với người đến cho ta. Bên-Ha-đát bèn đến ra mắt A-háp; người mời Bên-Ha-đát lên xe mình. 20:34 Bên-Ha-đát nói với người rằng: Tôi sẽ trao lại cho vua các thành mà cha tôi đã chiếm lấy của cha vua, và vua sẽ lập chợ phố cho vua tại Đa-mách, y như cha tôi đã làm tại Sa-ma-ri. A-háp đáp: Còn ta sẽ thuận giao ước này mà để cho người đi về. Vậy, A-háp lập giao ước với Bên-Ha-đát, đoạn để cho người đi. 20:35 Bây giờ, có một người trong vòng các con trai tiên tri, vâng lệnh Đức Giê-hô-va, nói với bạn mình rằng: Tôi xin anh hãy đánh tôi. Nhưng bạn không chịu đánh người. 20:36 Người tiếp rằng: Bởi vì anh không vâng theo lời phán dặn của Đức Giê-hô-va, nên liền khi anh lìa khỏi tôi, sẽ có một con sư tử giết anh. Bạn lìa khỏi người, thì gặp một con sư tử giết người đi. 20:37 Tiên tri gặp một người khác, và nói rằng: Ta xin người hãy đánh ta. Người ấy đánh tiên tri, và làm cho người bị thương. 20:38 Đoạn, tiên tri đi, đứng đợi trên đường vua, xủ khăn bịt xuống mắt mình mà giả dạng. 20:39 Khi vua đi ngang qua, người cất tiếng la lên, và nói với vua rằng: Tôi tớ vua ở giữa chiến trận; thì có người dẫn đến cùng tôi một kẻ phu tù, và biểu rằng: Hãy giữ người này; xảy nó thoát khỏi, thì mạng sống người sẽ thường cho mạng sống nó, hay là người phải thường một ta lạng bạc. 20:40 Song, trong khi kẻ tôi tớ vua mắc chuyện đây đó, thì tên phu tù trốn đi. Vua Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Ấy là sự đoán xét của người; chính người đã định lấy. 20:41 Lập tức người vén khăn che mắt mình lên, vua Y-sơ-ra-ên nhìn biết là một người trong vòng các tiên tri. 20:42 Tiên tri bèn nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người để thoát khỏi tay người kẻ ta đã định đáng tận diệt, vậy nên, mạng sống người sẽ thế cho mạng sống nó, và dân sự người thế cho dân sự nó. 20:43 Vua Y-sơ-ra-ên bèn trở về cung điện mình tại Sa-ma-ri, lấy làm buồn rầu và giận dữ.

1 Các Vua 21

21:1 Sau các việc ấy, xảy có chuyện này: Na-bốt, người Gít-rê-ên, có một vườn nho tại trong đồng bằng Gít-rê-ên, giáp đền của A-háp, vua Sa-ma-ri. 21:2 A-háp nói cùng Na-bốt rằng: Hãy nhường vườn nho của người cho ta, để ta dùng làm vườn rau; vì nó ở gần bên đền ta. Ta sẽ đổi cho người một vườn nho tốt hơn; hay là, nếu người thích, ta sẽ đổi cho người bằng bạc. 21:3 Nhưng Na-bốt thưa lại với A-háp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va giữ lấy tôi, chớ để tôi nhường cho vua cơ nghiệp của tổ phụ tôi! 21:4 A-háp vào đền mình, buồn và giận, bởi có lời Na-bốt, người Gít-rê-ên đã nói; vì người đã nói rằng: Tôi không nhường cho vua cơ nghiệp của tổ tiên tôi. A-háp nằm trên giường, xây mặt đi, không chịu ăn. 21:5 Hoàng hậu Giê-sa-bên đến gần người mà nói rằng: Bởi sao vua có lòng buồn rầu và không chịu ăn? 21:6 Người đáp: Vì ta có nói chuyện với Na-bốt, người Gít-rê-ên rằng: Hãy nhường vườn nho người cho ta mà lấy tiền, hay là nếu người thích, ta sẽ đổi cho người một vườn nho khác; song người đáp lại rằng: Tôi không nhường cho vua vườn nho của tôi. 21:7 Hoàng hậu Giê-sa-bên bèn nói rằng: Có phải ông hành quyền vua trên Y-sơ-ra-ên chẳng? Hãy chỗi dậy, ăn đi và vui lòng. Tôi sẽ ban cho ông vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên. 21:8 Giê-sa-bên viết thư nhân danh A-háp, đóng ấn vua, gởi cho các trưởng lão và kẻ cả ở trong thành Na-bốt và ở cùng người. 21:9 Trong thư nói như vậy: Hãy truyền rao lễ kiêng ăn, rồi đặt Na-bốt ở đầu dân sự; 21:10 đoạn, hãy để trước mặt

người hai kẻ gian phạm làm chứng cho người, mà rằng: Người có rửa sả Đức Chúa Trời và vua. Kế, hãy dẫn người ra khỏi thành, ném đá cho chết đi. 21:11 Những người của thành Na-bốt, tức những trưởng lão, và kẻ cả ở đó, đều làm theo lời Giê-sa-bên truyền dặn trong thơ mà người đã gởi cho. 21:12 Họ rao truyền lễ kiêng ăn và đặt Na-bốt ở đầu dân sự. 21:13 Bấy giờ, hai tên gian phạm đến ngồi trước mặt Na-bốt, và cáo gian người tại trước mặt dân sự, mà rằng: Na-bốt có rửa sả Đức Chúa Trời và vua. Đoạn, họ dẫn người ra khỏi thành, ném đá người chết. 21:14 Họ bèn sai đến nói với Giê-sa-bên rằng: Na-bốt đã bị ném đá và chết rồi. 21:15 Khi Giê-sa-bên hay rằng Na-bốt đã bị ném đá và chết rồi, bèn nói cùng A-háp rằng: Hãy chỗi dậy, nhận lấy vườn nho mà Na-bốt, người Gít-rê-ên, đã từ chối không chịu nhường cho ông để lấy bạc; vì Na-bốt không còn sống nữa: đã chết rồi. 21:16 Nghe tin Na-bốt đã chết, A-háp liền đứng dậy đi xuống vườn nho của Na-bốt, người Gít-rê-ên, đặt lấy làm của mình. 21:17 Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li, người Thi-sê-be, mà rằng: 21:18 Hãy đứng dậy đi xuống đón A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, ở tại Sa-ma-ri. Kia, người ở trong vườn nho của Na-bốt, đặt lấy làm của mình. 21:19 Người sẽ nói với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há đã giết người, và bây giờ lại chiếm lấy cơ nghiệp nó sao? Người phải tiếp rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ở tại chỗ mà chó đã liếm huyết của Na-bốt, thì chó cũng sẽ liếm chính huyết của người. 21:20 A-háp bèn nói cùng Ê-li rằng: Ở kẻ thù nghịch, người có gặp ta à? Ê-li đáp: Phải, tôi có gặp vua, bởi vì vua đã bán mình đặt làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 21:21 Vậy thì ta sẽ giáng họa trên người. Ta sẽ quét sạch người, trừ diệt các nam đinh của nhà A-háp, bất kỳ kẻ nô lệ hay là người tự do trong Y-sơ-ra-ên; 21:22 vì người chọc giận ta, xui cho Y-sơ-ra-ên phạm tội, nên ta sẽ làm cho nhà người giống như nhà của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, và giống như nhà Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia. 21:23 Đức Giê-hô-va cũng phán về Giê-sa-bên, mà rằng: Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên tại thành lũy Gít-rê-ên. 21:24 Phàm người thuộc về nhà A-háp, kẻ nào chết tại trong thành sẽ bị chó ăn; còn kẻ nào chết trong đồng sẽ bị chim trời rỉa ăn. 21:25 Quả thật, chẳng có ai giống như A-háp, buông mình làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, vì bị hoàng hậu Giê-sa-bên xui giục người. 21:26 Người làm điều gớm ghiếc quá độ, mà theo hình tượng, y như dân A-mô-rít làm, là dân Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 21:27 A-háp nghe lời của Ê-li nói, bèn xé quần áo mình; lấy bao mặc cho mình và nhịn đói; nằm vắn bao và ở khiêm nhượng. 21:28 Bấy giờ, có lời của Đức Giê-hô-va phán dạy Ê-li, người Thi-sê-be, mà rằng: 21:29 Người có thấy thể nào A-háp hạ mình xuống trước mặt ta chẳng? Bởi vì người hạ mình xuống trước mặt ta, ta không giáng họa trong đời nó; nhưng trong đời con trai nó ta sẽ giáng họa trên nhà nó.

1 Các Vua 22

22:1 Trong ba năm Sy-ri và Y-sơ-ra-ên không có giặc. 22:2 Năm thứ ba, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đi đến cùng vua Y-sơ-ra-ên. 22:3 Vua Y-sơ-ra-ên nói với tôi tớ mình rằng: Các người há chẳng biết rằng Ra-mốt trong Ga-la-át thuộc về chúng ta sao? Chúng ta lại làm thinh chẳng rút nó khỏi tay vua Sy-ri sao! 22:4 Đoạn, người nói với Giô-sa-phát rằng: Vua muốn đến cùng ta đặt đánh lấy Ra-mốt trong Ga-la-át chẳng? Giô-sa-phát đáp với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi như ông; dân sự tôi như dân sự ông; và ngựa tôi như ngựa của ông. 22:5 Song Giô-sa-phát nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin ông phải cầu vắn Đức Giê-hô-va trước đã. 22:6 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri lại, số bốn trăm người, mà hỏi rằng: Ta có nên đi đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Chúa sẽ phó nó vào tay vua. 22:7 Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây còn có đáng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va để chúng ta cầu vắn người ấy chẳng? 22:8 Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người, tên là Mi-chê, con trai của Giê-m-la; nhờ người ấy ta có thể cầu vắn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người chẳng nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ đó thôi. Giô-sa-phát nói rằng: Xin vua chớ nói như vậy. 22:9 Vua Y-sơ-ra-ên bèn đòi một hoạn quan mà bảo rằng: Hãy lập tức mời Mi-chê, con trai Giê-m-la, đến. 22:10 Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều

mặc đồ triều phục, đang ngồi trên một cái ngai tại trong sân đập lúa, nơi cửa thành Sa-ma-ri; và hết thầy tiên tri nói tiên tri trước mặt hai vua. 22:11 Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, người sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó. 22:12 Và hết thầy tiên tri đều nói một cách, mà rằng: Hãy đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. 22:13 Vả, sứ giả đã đi mời Mi-chê, nói cùng người rằng: Những tiên tri đều đồng lòng báo cáo sự lành cho vua; tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành. 22:14 Nhưng Mi-chê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thờ, ta sẽ báo cáo điều gì Đức Giê-hô-va phán dặn ta. 22:15 Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên đi hãm đánh Ra-mốt trong Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Mi-chê đáp: Hãy đi, vua sẽ được thắng: Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. 22:16 Nhưng vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người chỉ khá nói chân thật với ta nhân danh Đức Giê-hô-va. 22:17 Bấy giờ Mi-chê đáp rằng: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên các núi, như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ; ai nấy khá trở về nhà mình bình yên. 22:18 Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người chẳng nói tiên tri lành về việc tôi, bèn là nói tiên tri dữ sao? 22:19 Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngai Ngài và cả cơ binh trên trời đứng châu Ngài bên hữu và bên tả. 22:20 Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác. 22:21 Bấy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào? 22:22 Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói. 22:23 Vậy bây giờ, kìa, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sự dữ cho vua. 22:24 Bấy giờ, Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đến gần Mi-chê, vả vào má người, mà rằng: Thần của Đức Giê-hô-va có do đường nào lìa khỏi ta đến đến nói với người? 22:25 Mi-chê đáp: Trong ngày người chạy từ phòng này đến phòng kia để ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. 22:26 Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến cho A-môn, quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, 22:27 rồi hãy nói rằng: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. 22:28 Mi-chê tiếp rằng: Nếu vua trở về bình an, thì Đức Giê-hô-va không cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân! các người khá nghe ta. 22:29 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át với Giô-sa-phát, vua Giu-đa. 22:30 Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ giả dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua hãy mặc áo của vua. Như vậy, vua Y-sơ-ra-ên ăn mặc giả dạng mà ra trận. 22:31 Vả, vua Sy-ri đã truyền lệnh cho ba mươi hai quan coi xe mình rằng: Các người chớ áp đánh ai bất kỳ lớn hay nhỏ, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi. 22:32 Vậy, khi các quan coi xe thấy Giô-sa-phát thì nói rằng: Ấy quả thật là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn đến gần người để áp đánh; nhưng Giô-sa-phát kêu la lên. 22:33 Khi các quan coi xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại, không đuổi theo nữa. 22:34 Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên, trúng nhằm người nơi giáp đầu lại. Vua nói cùng kẻ đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại, dẫn ta ra ngoài hàng quân, vì ta bị thương nặng. 22:35 Nhưng trong ngày đó thế trận thêm dữ dội; có người nâng đỡ vua đứng trong xe mình đối địch dân Sy-ri. Đến chiều tối vua chết; huyết của vết thương người chảy xuống trong lòng xe. 22:36 Lối chiều, trong hàng quân có rao truyền rằng: Ai nấy hãy trở về thành mình, xứ mình. 22:37 Vua băng hà là như vậy; người ta đem thân vua về Sa-ma-ri, và chôn tại đó. 22:38 Người ta rửa xe người tại trong ao Sa-ma-ri, là nơi những bọm buôn hương tẩm, và có những chó liếm máu người, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 22:39 Các chuyện khác của A-háp, những công việc người làm, cái đền bằng ngà người cất, và các thành người xây, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 22:40 Vậy A-háp an giấc cùng tổ phụ mình, và A-cha-xia, con trai người, kế vị người. 22:41 Năm thứ tư đời A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-sa-phát con trai A-sa, lên ngôi làm vua Giu-đa. 22:42 Giô-sa-phát lên ngôi, tuổi được ba mươi lăm;

người cai trị hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Tên của mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-chi. 22:43 Người đi theo đường của A-sa, cha người, chẳng xây bỏ đi, song làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va. 22:44 Nhưng người không trừ bỏ các nơi cao; dân sự còn tế lễ và đốt hương tại trên các nơi cao. 22:45 Giô-sa-phát và vua Y-sơ-ra-ên ở hòa hảo với nhau. 22:46 Các chuyện khác của Giô-sa-phát, đồng lực người, những giấc giã người, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 22:47 Người trừ diệt những bợm vĩ-gian còn lại trong xứ từ đời A-sa, cha mình. 22:48 Bảy giờ, dân Ê-đôm không có vua, có một quan trấn thủ cai trị. 22:49 Giô-sa-phát đóng một đoàn tàu Ta-rê-siặng đi Ô-phia chở vàng, nhưng không đi đến đó được, bởi vì tàu vỡ ra tại Ê-xi-ôn-Ghê-be. 22:50 A-cha-xia, con trai của A-háp, nói với Giô-sa-phát rằng: Hãy cho phép các đầy tớ ta đi tàu với các đầy tớ ông. Nhưng Giô-sa-phát không chịu. 22:51 Giô-sa-phát an giấc với tổ phụ mình, được chôn với họ trong thành Đa-vít, cha người, và Giô-ram, con trai người, kế vị người. 22:52 Năm thứ bảy đời Giô-sa-phát, vua Giu-đa, thì A-cha-xia, con trai A-háp, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và cai trị hai năm. 22:53 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo con đường của cha và mẹ mình, cùng theo đường của Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, là người xui cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 22:54 Người hầu việc Ba-anh và thờ lạy nó, chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, cứ theo mọi sự cha người cha người đã làm.

2 Các Vua

2 Các Vua 1

1:1 Sau khi A-háp băng hà, dân Mô-áp phản nghịch cùng Y-sơ-ra-ên. 1:2 A-cha-xia té ngang qua sông Iai-minh tại Sa-ma-ri và vì cố ấy mang bệnh. Người bèn sai sứ giả đi, mà dặn rằng: hãy đi cầu vấn Ba-anh-Xê-bút, thần của Êc-rôn, đừng cho biết ta sẽ lành bệnh này chăng? 1:3 Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va phán với Ê-li, người Thi-sê-be, rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên đón các sứ giả của vua Sa-ma-ri, và nói với họ rằng: Trong Y-sơ-ra-ên há không có Đức Chúa Trời sao, nên người đi cầu vấn Ba-anh-Xê-bút, thần của Êc-rôn? 1:4 Bởi cố đó, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên, nhưng hẳn sẽ chết. Đoạn, Ê-li đi. 1:5 Các sứ giả trở về cùng A-cha-xia, người hỏi rằng: Vì sao các người trở về? 1:6 Chúng thưa rằng: Có một người đi lên đón chúng tôi, và nói với chúng tôi rằng: Hãy trở về cùng vua đã sai các người, và nói với người rằng: Đức Giê-hô-va đã phán như vậy: Trong Y-sơ-ra-ên há không có Đức Chúa Trời sao, nên người sai đi cầu vấn Ba-anh-Xê-bút, thần của Êc-rôn? Bởi cố đó, người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên, nhưng hẳn sẽ chết. 1:7 Vua bèn hỏi họ rằng: Người đi lên đón các người và nói những lời ấy ra sao? 1:8 Chúng thưa: Người đó mặc áo lông, và thắt lưng bằng dây da. Vua nói rằng: Ấy là Ê-li, người Thi-sê-be. 1:9 Vua bèn sai một quan cai năm mươi lính đi với năm mươi lính mình lên cùng Ê-li Vả, Ê-li đang ngồi trên chót gò. Quan cai nói với người rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua đòi ông xuống. 1:10 Nhưng Ê-li đáp cùng quan cai năm mươi lính rằng: Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trên trời giáng xuống thiêu đốt người, luôn với năm mươi lính của người đi! Lửa từ trên trời liền giáng xuống thiêu đốt quan cai và năm mươi lính của người. 1:11 A-cha-xia lại sai đến Ê-li một quan cai năm mươi lính khác đi với năm mươi lính người. Qua này nói với Ê-li rằng: "Hỡi người của Đức Chúa Trời, vua phán như vậy: Hãy mau mau xuống. 1:12 Nhưng Ê-li đáp với người rằng: Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, nguyện lửa từ trên trời giáng xuống thiêu đốt người với năm mươi lính của người đi. Lửa của Đức Chúa Trời liền từ trời giáng xuống thiêu đốt quan cai với năm mươi lính của người. 1:13 A-

cha-xia lại sai một quan cai năm mươi lính đi với năm mươi lính mình. Quan cai này lên đến, quì gối xuống trước mặt Ê-li, cầu xin người rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, xin ông xem quý trọng mạng sống của tôi và mạng sống của năm mươi người này, là kẻ tôi tớ ông. 1:14 Kìa, lửa đã giáng từ trời, thiêu nuốt hai quan cai năm mươi lính trước, và năm mươi lính của họ; nhưng bây giờ, xin xem mạng sống tôi là quý trọng trước mặt ông. 1:15 Thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói cùng Ê-li rằng: Hãy đi xuống với người, chớ sợ chi. Vậy, Ê-li chỗi dậy đi xuống với quan cai đến cùng vua. 1:16 Người nói với vua rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Bởi vì người có sai sứ giả đến cầu vãn Ba-anh-Xê-bưt, thần của Êc-rôn, (há trong Y-sơ-ra-ên chẳng có Đức Chúa Trời để cầu vãn sao?) nên người sẽ không xuống khỏi giường người đã trèo lên, vì người chắc sẽ quả chết. 1:17 Vậy, A-cha-xia thối, theo như lời Đức Giê-hô-va đã cậy Ê-li mà phán ra. Giô-ram kể vị cho người, nhằm năm thứ nhì của Giô-ram, con trai Giô-sa-phát, vua Giu-đa; bởi vì A-cha-xia không có con trai. 1:18 Các công việc khác của A-cha-xia đã làm đều chép trong sách sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên.

2 Các Vua 2

2:1 Khi Đức Giê-hô-va muốn đem Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc, Ê-li và Ê-li-sê ở Ghinh ganh đi ra. 2:2 Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Ta xin người hãy ở đây; vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Bê-tên. Ê-li-sê thưa với người rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và chỉ mạng sống thầy mà thề rằng, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người đi xuống Bê-tên. 2:3 Các môn đồ của những tiên tri ở tại Bê-tên đến nói với Ê-li-sê rằng: Anh có biết rằng ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ cắt thầy của anh lên khỏi anh chẳng? Người đáp: Phải, ta biết; các người hãy làm thinh đi! 2:4 Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Ta xin người hãy ở đây, vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Giê-ri-cô. Ê-li-sê lại thưa rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và chỉ mạng sống thầy mà thề rằng, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người đi đến Giê-ri-cô. 2:5 Các môn đồ của những tiên tri ở tại Giê-ri-cô đến gần Ê-li-sê, nói với người rằng: Anh có biết rằng ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ cắt thầy của anh lên khỏi anh chẳng? Người đáp: Phải, ta biết; các người hãy làm thinh đi! 2:6 Ê-li nói với người rằng Ta xin người hãy ở đây, vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Giô-đanh. Ê-li-sê thưa rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và chỉ mạng sống thầy mà thề rằng, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người cứ đi với nhau. 2:7 Có năm mươi người trong các môn đồ của những tiên tri đi theo, đứng cách xa đối ngang Giô-đanh; còn Ê-li và Ê-li-sê đứng lại tại mé sông. 2:8 Ê-li bèn lấy áo tơi mình, cuốn lại, đập trên nước; nước bèn rẽ ra hai bên, và hai người đều đi ngang qua trên đất khô. 2:9 Khi đi qua rồi, Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Hãy xin điều người muốn ta làm cho người, trước khi ta được cắt lên khỏi người. Ê-li-sê thưa rằng: Nguyên xin thần của thầy cảm động tôi được bội phần. 2:10 Ê-li nói với người rằng: Người cầu xin một sự khó. Song nếu người thấy ta lúc ta được cắt lên khỏi người, ắt sẽ được như lời bằng chẳng, thì không được. 2:11 Hai người cứ vừa đi vừa nói với nhau, kìa, có một cái xe lửa và ngựa lửa phân rẽ hai người; Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc. 2:12 Ê-li-sê nhìn thấy, bèn la lên rằng: Cha tôi ôi! cha tôi ôi! là xe và lính kỵ của Y-sơ-ra-ên! Đoạn, Ê-li-sê không còn thấy người nữa; rồi người nắm áo mình xé ra làm hai mảnh. 2:13 Ê-li-sê bèn lấy cái áo tơi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, trở về, đứng tại trên mé Giô-đanh. 2:14 Người lấy cái áo tơi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, đập nước, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu? Khi người đã đập nước rồi, nước bèn rẽ ra hai bên, và Ê-li-sê đi ngang qua. 2:15 Khi các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đối ngang Giô-đanh, thấy Ê-li-sê, thì nói rằng: Thần Ê-li đổ trên Ê-li-sê. Họ đến đón người, sắp mình xuống đất trước mặt người, 2:16 và nói với người rằng: Tại đây, giữa các tôi tớ thầy, có năm mươi người mạnh dạn; hãy cho phép họ đi tìm chủ thầy; có lẽ Thần của Đức Giê-hô-va đem người đi, ném trên núi nào hay là trong trũng nào chẳng? Ê-li-sê đáp: Chớ sai họ đi. 2:17 Nhưng chúng nài ép người, đến đổi người xấu hổ, bèn nói rằng: Hãy sai họ đi đi. Chúng liền sai năm mươi người đi tìm Ê-li trong ba ngày, mà tìm chẳng được. 2:18 Chúng trở về, Ê-li-sê vẫn ở tại Giê-ri-cô; người bèn nói với họ

rằng: Ta há chẳng bảo các người chớ có đi sao? 2:19 Dân cư của Giê-ri-cô nói cùng Ê-li-sê rằng: Chỗ xây cất thành này tốt lắm y như chúa tôi thấy; nhưng nước thì độc và đất thì chai. 2:20 Người đáp: Hãy đem cho ta một cái bình mới, và đựng muối ở trong. Chúng đem bình đến cho người. 2:21 Người bèn đi đến nguồn nước, đổ muối xuống nước, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã chữa lành cho nước này, tự nó sẽ chẳng còn gây ra sự chết, hoặc sự nân nữa. 2:22 Vậy, theo lời của Ê-li-sê phán ra, nước được chữa lành còn đến ngày nay. 2:23 Từ đó, Ê-li-sê đi lên Bê-tên. Đang đi dọc đường, có những trẻ con trai ở thành ra nhạo báng người, mà rằng: Ở lão trọc, hãy lên! Ở lão trọc, hãy lên! 2:24 Người xây lại ngó chúng nó, và nhân danh Đức Giê-hô-va mà rửa sả chúng nó. Liền có hai con gấu cái ra khỏi rừng, cắn xé bốn mươi hai đứa trong bọn chúng nó. 2:25 Từ đó Ê-li-sê đi đến núi Cạt-mên; đoạn từ nơi ấy người trở về Sa-ma-ri.

2 Các Vua 3

3:1 Giô-ram, con trai A-háp, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, năm thứ mười tám đời vua Giô-sa-phát vua Giu-đa, và cai trị mười hai năm. 3:2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, song không giống như cha và mẹ người; bởi vì người có trừ bỏ tượng thần Ba-anh mà cha người đã dựng lên. 3:3 Dầu vậy, người cũng ham theo tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tức là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên can phạm. Người chẳng hề chịu bỏ đi. 3:4 Vả, Mê-sa, vua dân Mô-áp, nuôi nhiều bầy chiên, hằng năm người tiến cống cho vua Y-sơ-ra-ên một trăm ngàn chiên con, và trăm ngàn chiên đực chưa hót lông. 3:5 Nhưng xảy ra khi A-háp băng hà, vua Mô-áp dấy nghịch cùng vua Y-sơ-ra-ên. 3:6 Bấy giờ, vua Giô-ram đi ra khỏi Sa-ma-ri kiểm điểm cả Y-sơ-ra-ên. 3:7 Người sai báo với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Dân Mô-áp đã phản nghịch cùng tôi. Vua có muốn đến cùng tôi giao chiến với Mô-áp chăng? Giô-sa-phát đáp rằng: Tôi sẽ đi; tôi như ông, dân sự tôi như dân sự ông, ngựa tôi như ngựa của ông. 3:8 Người lại tiếp: Chúng ta sẽ đi lên đường nào? Giô-ram đáp: Bởi con đường của đồng vắng Ê-đôm. 3:9 Ấy vậy, vua Y-sơ-ra-ên, vua Giu-đa và vua Ê-đôm đồng kéo ra, đi vòng bảy ngày đường, đoạn họ không có nước cho đạo binh và súc vật theo. 3:10 Vua Y-sơ-ra-ên bèn nói rằng: Than ôi! Đức Giê-hô-va đã gọi ba vua này đếnặng nộp vào tay Mô-áp. 3:11 Nhưng Giô-sa-phát hỏi: Ở đây há chẳng có tiên tri nào của Đức Giê-hô-va để chúng ta nhờ người mà cầu vấn Đức Giê-hô-va chăng? Một đầy tớ của vua Y-sơ-ra-ên thưa rằng: Ở đây có Ê-li-sê, con trai của Sa-phát, là kẻ đã hầu việc Ê-li. 3:12 Giô-sa-phát tiếp: Lời phán của Đức Giê-hô-va vốn ở nơi người. Vậy, vua Y-sơ-ra-ên, Giô-sa-phát, và vua Ê-đôm, bèn đi đến người. 3:13 Ê-li-sê nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Vua và tôi có can hệ gì chẳng? Khá đi cầu vấn các tiên tri của cha và mẹ vua. Vua Y-sơ-ra-ên đáp rằng: Chẳng vậy đâu; vì Đức Giê-hô-va đã gọi ba vua này đến, đặng nộp vào tay Mô-áp. 3:14 Ê-li-sê bèn nói: Đức Giê-hô-va vạn quân hằng sống, tôi đứng trước mặt Ngài, mà thề rằng, nếu tôi không kính nể Giô-sa-phát, vua Giu-đa, thì tôi chẳng xem vua ra sao, và cũng không thấy đến nữa. 3:15 Nhưng bây giờ, hãy đem đến cho tôi một người khải đàn. Trong lúc người ấy khải đàn, thì tay của Đức Giê-hô-va ở trên Ê-li-sê. 3:16 Người nói: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đào cho nhiều hầm hố khắp trong trũng này. 3:17 Vì Đức Giê-hô-va phán rằng: Các người sẽ không thấy gió, cũng chẳng thấy mưa, thế mà trũng này sẽ đầy dẫy nước, và các người, bầy chiên, cùng súc vật của các người, đều sẽ uống nước được. 3:18 Nhưng Đức Giê-hô-va coi sự này là nhỏ mọn quá: Ngài lại sẽ phó luôn dân Mô-áp vào tay các người. 3:19 Các người sẽ phá hủy hết thảy những thành kiên cố, những thành thị tứ, đồn những cây tốt, bít mọi suối nước, và lấy đá làm hư hại đồng ruộng màu mỡ. 3:20 Vậy, buổi sáng, nhằm giờ người ta dâng của lễ chay, thấy nước bởi đường Ê-đôm đến, và xứ bèn đầy những nước. 3:21 Khi dân Mô-áp hay rằng các vua ấy đi lên đặng đánh mình, thì nhóm hết thảy những người có thể nài nịch binh khí được trở lên, và đứng tại bờ cõi xứ. 3:22 Ngày sau dân Mô-áp chỗi dậy thật sớm; khi mặt trời mọc soi trên nước, dân Mô-áp thấy trước mặt mình nước đỏ như máu, 3:23 thì la lên rằng: Ấy là máu! Chắc ba

vua ấy đã tranh chiến nhau, đánh giết lẫn nhau. Bây giờ, hỡi dân Mô-áp! hãy đi cướp của. 3:24 Vậy, chúng đi đến trại quân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân Y-sơ-ra-ên chối dậy, hãm đánh dân Mô-áp, chúng nó chạy trốn khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên loán vào xứ, hãm đánh Mô-áp. 3:25 Họ phá hủy các thành, ai nấy lấy đá liệng vào lấp các đồng ruộng màu mỡ, bít các nguồn nước, và đốn những cây tốt. tại Kiệt-Ha-rê-sét chỉ còn lại những vách thành: Những quân ném đá cũng vậy xông phá các vách đó nữa. 3:26 Vua Mô-áp thấy mình không thể chống nổi, bèn đem theo mình bảy trăm người cầm gươm, toan xông đến nơi vua Ê-đôm; nhưng không thể nào được. 3:27 Người bèn bắt thái tử, là kẻ phải kế vị mình, dâng làm của lễ thiêu tại trên vách thành. Bèn có cơn thanh nộ nổi phùng cùng Y-sơ-ra-ên; thì họ lìa khỏi vua Mô-áp, và trở về xứ mình.

2 Các Vua 4

4:1 Vả, có vợ của một người môn đồ của các đấng tiên tri đến phàn nàn cùng Ê-li-sê, mà rằng: Kẻ tôi tớ ông, là chồng tôi, đã qua đời; và ông biết rằng kẻ tôi tớ ông kính sợ Đức Giê-hô-va. Vả, chủ nợ người đến toan bắt hai đứa con tôi làm tôi mọi. 4:2 Ê-li-sê nói với nàng rằng: Ta phải làm gì cho người? Hãy nói cho ta biết người có vật gì ở nhà? Nàng thưa rằng: Con đòi ông chẳng có gì trong nhà hơn là một hũ dầu. 4:3 Người bèn tiếp rằng: Hãy đi ra ngoài mượn những bình không của các kẻ láng giềng người, chớ mượn ít. 4:4 Khi người trở về, hãy vào nhà với các con người, đóng cửa lại, rồi hãy đổ dầu vào các bình đó; hễ bình nào đầy thì để nó riêng ra. 4:5 Nàng liền đi khỏi người, vào nhà với các con trai mình, đóng cửa lại; các con trai nàng đem bình lại, và nàng đổ dầu vào. 4:6 Khi các bình đã đầy, nàng nói với con trai mình rằng: Hãy đem cho ta một bình nữa. Nhưng nó thưa rằng: Hết trơn bình rồi. Dầu bèn ngừng lại. 4:7 Bấy giờ, nàng đem việc ấy thuật cho người của Đức Chúa Trời, thì người nói rằng: Hãy đem bán dầu mà trả nợ của người; đoạn, người và các con trai người sẽ lấy dầu còn lại mà nuôi mình. 4:8 Một ngày kia, Ê-li-sê đi ngang qua đất Su-nem. Ở đó, có một người đàn bà giàu, cầm người ở lại ăn bữa. Từ ấy, mỗi khi người đi ngang qua đó, thì vào nhà người đàn bà này mà dùng bữa. 4:9 Người nói với chồng mình rằng: Tôi biết rằng người năng đến nhà chúng ta đây, là một người thánh của Đức Chúa Trời. 4:10 Xin chúng ta hãy xây cất cho người một cái phòng cao, rồi để tại đó một cái giường, một cái bàn, một cái ghế, và một cây đèn. Vậy, khi người đến nhà ta, thì sẽ ở lại đó. 4:11 Một ngày kia, Ê-li-sê đi đến Su-nem, trọ nơi phòng cao, và ngủ tại đó. 4:12 Người nói với Ghê-ha-xi, tôi tớ mình, rằng: Hãy gọi người đàn bà Su-nem đó đến. Ghê-ha-xi gọi nàng; nàng ra đứng trước mặt người. 4:13 Người nói với tôi tớ mình rằng: Hãy nói cùng nàng rằng: Kìa, người đã lo liệu cho chúng ta mọi điều này; vậy chúng ta phải làm gì cho người? Có phải người muốn ta nói giùm cho người với vua hay là với quan tổng binh chẳng? Nàng thưa rằng: Tôi vẫn ở giữa dân sự tôi. 4:14 Ê-li-sê lại tiếp: Vậy, chúng ta phải làm gì cho người? Ghê-ha-xi đáp rằng: À này, người không có con trai, và chồng người đã già rồi. 4:15 Ê-li-sê nói rằng: Hãy gọi nàng. Ghê-ha-xi gọi nàng, nàng đến đứng nơi cửa. 4:16 Ê-li-sê nói với người đàn bà rằng: Năm tới, trong lúc này, người sẽ ẵm một đứa con trai. Nàng thưa: Hỡi chúa tôi, là người của Đức Chúa Trời! xin chớ nói dối cùng con đòi của chúa. 4:17 Người đàn bà ấy thọ thai, và một năm sau, cũng trong lúc đó, sanh một đứa con trai, y như lời Ê-li-sê đã nói trước cho nàng. 4:18 Xảy ra khi đứa trẻ lớn lên, một ngày kia nó đi đến cha nó nơi những người gặt lúa, 4:19 mà nói rằng: Đầu tôi đau! đầu tôi đau! Người cha biểu kẻ tôi tớ đem nó về cho mẹ nó. 4:20 Người tôi tớ đem nó về, giao cho mẹ nó; đứa trẻ ngồi trên đầu gối của mẹ cho đến trưa, rồi chết. 4:21 Nàng bèn đi lên để nó nằm trên giường người của Đức Chúa Trời, rồi đi ra, đóng cửa lại. 4:22 Kế đó, nàng kêu chồng mình mà nói rằng: Tôi xin ông cất cho tôi một đứa đầy tớ, và một con lừa, để tôi chạy đến người của Đức Chúa Trời; đoạn, tôi sẽ trở về. 4:23 Chồng hỏi nàng rằng: Ngày nay chẳng phải mồng một, cũng chẳng phải ngày Sa-bát. vậy, nhân sao muốn đi đến cùng người? Nàng đáp: Mọi điều bình an. 4:24 Nàng biểu thặng lừa, và nói với kẻ tôi tớ rằng: Hãy đem ta đi mau mau, nếu ta biểu người mới ngừng lại. 4:25 Vậy, nàng đi đến cùng người của Đức Chúa Trời tại trên núi Cạt-mên.

Người của Đức Chúa Trời thấy nàng đang xa, bèn nói với Ghê-ha-xi, kẻ tội tớ mình, rằng: Kìa, người đàn bà Su-nem! 4:26 Vậy, hãy chạy đi đón nàng, và hỏi nàng rằng: Mọi việc đều bình an chăng? Chồng và con người bình an chăng? Nàng đáp: Bình an. 4:27 Khi nàng đến gần người của Đức Chúa Trời, tại trên núi, thì ôm lấy chân người. Ghê-ha-xi đến gần dâng xô nàng ra, nhưng người của Đức Chúa Trời nói cùng người rằng: Hãy để mặc nàng; linh hồn nàng đang cay; Đức Giê-hô-va có giấu ta điều đó, không tỏ cho ta hay. 4:28 Người đàn bà ấy bèn nói rằng: Tôi há có cầu chúa một đứa con trai sao? Tôi há chẳng có nói với chúa rằng: Xin chớ dối tôi? 4:29 Ê-li-sê nói cùng Ghê-ha-xi rằng: Hãy thất lưng người, cầm gậy ta nơi tay và đi. Nếu người gặp ai, chớ chào họ; nếu ai chào người, chớ đáp lại. Người sẽ đặt cây gậy ta trên mặt đứa trẻ. 4:30 Người mẹ của đứa trẻ nói rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, và chỉ mạng sống của ông mà thôi, tôi chẳng hề lìa khỏi ông! Ê-li-sê bèn chỗi dậy, và đi theo người. 4:31 Ghê-ha-xi đi trước hai người, và đặt cây gậy trên mặt đứa trẻ. Nhưng người chẳng nghe một tiếng nào, cũng chẳng thấy mòi gì sống. Người trở lại đón Ê-li-sê, và thưa cùng người rằng: Đứa trẻ không tỉnh lại. 4:32 Khi Ê-li-sê vào nhà, thấy đứa trẻ đã chết, nằm rải trên giường. 4:33 Ê-li-sê vào trong phòng, đóng cửa lại, có đứa trẻ và mình ở trong, rồi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va. 4:34 Đoạn, người leo trên giường, nằm trên đứa trẻ; đặt miệng mình trên miệng nó, mắt mình trên mắt nó, và tay mình trên tay nó. Người nằm áp trên mình nó, xác đứa trẻ bèn ấm lại. 4:35 Ê-li-sê trở xuống, đi qua đi lại trong phòng; đoạn, leo lên giường, nằm áp trên mình đứa trẻ nữa. Rốt lại, nó nhảy mũi bảy lần, và mở mắt ra. 4:36 Ê-li-sê liền gọi Ghê-ha-xi mà biểu rằng: Hãy gọi người đàn bà Su-nem. Ghê-ha-xi gọi người. Khi nàng chạy đến, Ê-li-sê nói với nàng rằng: Hãy ẵm lấy con người. 4:37 Nàng bèn lại gần, sắp mình xuống dưới chân người và lạy; đoạn ẵm lấy con mình và đi ra. 4:38 Ê-li-sê trở về Ghinh-ganh. Vả, trong xứ có đói kém. Các môn đồ của những tiên tri đều ngồi trước mặt người. Người biểu kẻ tội tớ mình rằng: Hãy bắc cái nồi lớn, nấu canh cho các môn đồ của những tiên tri. 4:39 Một người trong bọn họ đi ra ngoài đồng để hái rau, thấy một dây rừng leo, bèn hái những dưa dại, bóc đầy vạt áo tơi mình. Khi người trở về, xắt ra từng miếng, bỏ trong nồi nấu canh, chẳng biết nó là thứ gì. 4:40 Người ta múc cho các người ăn; nhưng vừa khi họ nếm canh, thì la lên rằng: Hỡi người của Đức Chúa Trời, sự chết ở trong nồi này! Họ ăn canh ấy không động. 4:41 Ê-li-sê nói: Thế thì, hãy đem bột lại. Người bỏ bột trong nồi, và biểu rằng: Hãy múc cho các người ăn. Vậy, trong canh chẳng còn độc gì nữa. 4:42 Có một người ở Ba-anh-Sa-li-sa đến, đem cho người của Đức Chúa Trời hai mươi ổ bánh lúa mạch, và lúa còn gié để trong bị mình, làm của lễ đầu mùa gặt. Ê-li-sê biểu kẻ tội tớ mình rằng: Hãy đem phát cho các người ăn. 4:43 Kẻ tội tớ người thưa rằng: Chi! Tôi phải phát đồ này cho một trăm người sao? Nhưng Ê-li-sê đáp: Hãy phát cho họ các bánh đó, hầu cho họ ăn đi; vì Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Người ta sẽ ăn và còn dư lại. 4:44 Ấy vậy, người đặt các bánh đó trước mặt họ; họ ăn, và còn thừa lại, y như lời của Đức Giê-hô-va đã phán.

2 Các Vua 5

5:1 Na-a-man, quan tổng binh của vua Sy-ri, là một người có quyền trước mặt chủ mình, được tôn trọng lắm, bởi vì Đức Giê-hô-va dùng người giải cứu dân Sy-ri; người này vốn mạnh mẽ và bạo dạn, song bị bệnh phong. 5:2 Vả, có một vài toán dân Sy-ri đi ra bắt một đứa gái nhỏ của xứ Y-sơ-ra-ên làm phu tù, để hầu hạ vợ Na-a-man. 5:3 Một ngày kia, nó nói với bà chủ mình rằng: Ôi! Chớ chi chúa tôi đi đến cùng ông tiên tri ở Sa-ma-ri! Người sẽ giải cứu chúa tôi khỏi bệnh phong. 5:4 Na-a-man đem các lời này thưa lại cho chúa mình, mà rằng: Đứa gái nhỏ ở xứ Y-sơ-ra-ên có nói thế này. 5:5 Vua Sy-ri đáp: Hãy đi, ta sẽ gởi thơ cho vua Y-sơ-ra-ên. Vậy, Na-a-man đi, đem theo mình mười ta lạng bạc, sáu ngàn đồng vàng, và mười bộ áo. 5:6 Người đem bức thơ dâng cho vua Y-sơ-ra-ên; thơ rằng: Khi thơ này đạt đến vua, kìa ta đã sai Na-a-man, đầy tớ ta đến cùng vua; vua tiếp được bức thơ này ấy để vua giải cứu bệnh phong cho người. 5:7 Khi vua Y-sơ-ra-ên đọc thơ rồi, liền xé quần áo mình, và nói rằng:

Ông ấy sai người đến cùng ta để ta chữa khỏi bệnh phung cho họ, ta há phải là Đức Chúa Trời, có quyền làm sống làm chết sao? Khá nên biết và xem thấy rằng người tìm dịp để nghịch cùng ta. 5:8 Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, hay rằng vua Y-sơ-ra-ên có xé quần áo mình, thì sai nói với người rằng: Có sao vua xé quần áo mình? Na-a-man hãy đến tôi, ắt người sẽ biết rằng trong Y-sơ-ra-ên có tiên tri. 5:9 Vậy, Na-a-man đến với ngựa và xe dừng tại cửa nhà Ê-li-sê. 5:10 Ê-li-sê sai một sứ giả nói với người rằng: Hãy đi tắm mình bảy lần dưới sông Giô-đanh, thịt người tất sẽ trở nên lành, và người sẽ được sạch. 5:11 Nhưng Na-a-man nổi giận, vừa đi vừa nói rằng: Ta nghĩ rằng chính mình người sẽ đi ra đón ta, đứng gần đó mà cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, lấy tay đưa qua đưa lại trên chỗ bệnh và chữa lành kẻ phung. 5:12 A-ba-na và Bạt-ba, hai sông ở Đa-mách, há chẳng tốt hơn các nước trong Y-sơ-ra-ên sao? Ta há chẳng tắm đó cho được sạch hay sao? Vậy, người trở đi và giận dữ. 5:13 Những tôi tớ đến gần người, mà thưa rằng: Cha ơi, nếu tiên tri có truyền cho cha một việc khó, cha há chẳng làm sao? Phương chi rày người bảo cha rằng: "Hãy tắm, thì được sạch." 5:14 Người bèn xuống sông Giô-đanh, và tắm mình bảy lần, theo như lời truyền của người Đức Chúa Trời. Người liền được sạch, và thịt người trở nên như trước, giống như thịt của một đứa con nít nhỏ. 5:15 Na-a-man với hết thầy người đi theo, bèn trở lại cùng người của Đức Chúa Trời; người đến đứng trước mặt Ê-li-sê, mà nói rằng: Bây giờ, tôi nhìn biết rằng trên khắp thế gian chẳng có chúa nào khác hơn Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên. Ấy vậy, tôi xin ông nhậm lễ vật của kẻ tôi tớ ông. 5:16 Nhưng Ê-li-sê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng ta phục sự mà thề rằng ta chẳng nhậm gì hết. Na-a-man ép nài Ê-li-sê nhậm lấy, nhưng người từ chối. 5:17 Na-a-man bèn tiếp rằng: Tuy chẳng nhậm lấy, tôi xin ông cho phép người ta ban cho kẻ tôi tớ ông đủ đất bằng hai con la chở nổi vì từ rày về sau, kẻ tôi tớ ông chẳng muốn dâng của lễ thiêu hay là tế lễ chi cho thần nào khác hơn là Đức Giê-hô-va. 5:18 Song, nguyện Đức Giê-hô-va tha thứ cho kẻ tôi tớ ông điều này: Mỗi khi chủ tôi vào trong đền thờ Rim-môn dâng thờ lạy, thì chống trên cánh tay tôi, nên tôi cũng phải quì lạy trong đền thờ Rim-môn. Vậy, khi tôi quì lạy trong đền thờ Rim-môn, nguyện Đức Giê-hô-va tha thứ điều đó cho kẻ tôi tớ ông. 5:19 Ê-li-sê đáp với người rằng: Hãy đi bình yên. Khi Na-a-man đã lìa khỏi Ê-li-sê, đi cách xa xa, 5:20 thì Ghê-ha-xi, tôi tớ của Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, nói thầm rằng: Kìa, chủ ta có dong thú cho Na-a-man, người Sy-ri, không nhậm lễ vật mà người đã đem đến. Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, ta sẽ chạy theo người và lãnh lấy vật chi nơi người. 5:21 Vậy, Ghê-ha-xi chạy theo sau Na-a-man. Na-a-man thấy Ghê-ha-xi chạy theo sau mình, bèn nhảy xuống xe, đi đến đón người, và hỏi rằng: Mọi việc đều bình an chớ? 5:22 Ghê-ha-xi đáp: Mọi việc đều bình an. Chủ tôi sai tôi nói với ông rằng: Hồi nầy, có hai người trai trẻ, là môn đồ của những tiên tri, ở núi Ép-ra-im đến; ta xin ông hãy cho hai người ấy một ta lạng bạc, và hai bộ áo. 5:23 Na-a-man nói: Xin hãy nhận lấy hai ta lạng. Người cố nài; đoạn để hai ta lạng bạc và hai bộ áo trong bao, rồi trao cho hai tôi tớ mình đem đi trước mặt Ghê-ha-xi. 5:24 Lúc đã đến trên gò, Ghê-ha-xi lấy các bao khỏi tay hai đầy tớ, và để trong nhà mình, đoạn cho họ đi trở về. 5:25 Người bèn ra mắt Ê-li-sê, chủ mình; người hỏi rằng: Ở Ghê-ha-xi, người ở đâu đến? Người thưa rằng: Tôi tớ thầy không có đi đâu. 5:26 Nhưng Ê-li-sê tiếp rằng: Khi người kia xuống khỏi xe dâng đi đón người, lòng ta há chẳng ở cùng người sao? Rày há có phải lúc nên nhậm lấy bạc, quần áo, vườn ô-li-ve, vườn nho, chiên và bò, tôi trai tớ gái, sao? 5:27 Vì vậy, bệnh phung của Na-a-man sẽ dính vào người và dòng dõi người đời đời. Ghê-ha-xi đi ra khỏi Ê-li-sê, bị tật phung trắng như tuyết.

2 Các Vua 6

6:1 Các môn đồ của những tiên tri nói với Ê-li-sê rằng: Nơi chúng tôi ở trước mặt thầy là hẹp quá cho chúng tôi. 6:2 Xin để chúng tôi đi đến Giô-đanh, ai nấy sẽ đốn một cây đòn tay, rồi tại đó cất một nơi ở

cho chúng tôi. Ê-li-sê đáp: Hãy đi. 6:3 Một người tiếp rằng: Tôi xin thầy hãy đi cùng các tôi tớ thầy. Người đáp: 6:4 Ta sẽ đi. Vậy, người đi với họ. Đến Giô-đanh, họ khởi đồn cây. 6:5 Nhưng có một người đang đồn cây, cái lưới riu văng xuống nước. người la lên rằng: Ở chúa tôi! than ôi! tôi có mượn nó! 6:6 Người của Đức Chúa Trời hỏi rằng: Nó rớt ở đâu? Người chỉ chỗ cho. Ê-li-sê bèn chặt một khúc cây quăng xuống tại chỗ đó, làm cho lưới riu nổi lên, 6:7 và biểu người ấy rằng: Hãy lấy nó đi. Người ấy bèn giơ tay ra và lấy nó. 6:8 Vả, vua Sy-ri giao chiến với Y-sơ-ra-ên; người thương nghị với các tôi tớ mình, mà rằng: Ta sẽ đóng trại ta tại nơi nọ nơi kia. 6:9 Người của Đức Chúa Trời bèn sai nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Khá giữ lấy, chớ đi ngang qua chỗ kia, vì dân Sy-ri phục tại đó. 6:10 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên sai người đến nơi mà người Đức Chúa Trời đã chỉ cho mình và bảo trước; người giữ lấy mình tại đó, chẳng những một hai lần. 6:11 Lòng vua Sy-ri bối rối về sự ấy, bèn gọi các tôi tớ mình, mà nói rằng: Các người há không tỏ cho ta, ai trong chúng ta là người giúp đỡ vua Y-sơ-ra-ên? 6:12 Một người trong những tôi tớ thưa rằng: Ôi vua chúa tôi! chẳng ai trong chúng tôi hết; nhưng Ê-li-sê, tiên tri trong Y-sơ-ra-ên, tỏ cho vua Y-sơ-ra-ên biết các lời vua nói trong phòng ngủ mình. 6:13 Vua bèn bảo rằng: Hãy đi xem người ở đâu, để ta sai bắt người. Có người đến thuật cho vua rằng: Kìa, người ở tại Đô-than. 6:14 Vì vậy, vua sai ngựa, xe, và một đạo binh rất đông đến Đô-than; họ tới nơi lúc ban đêm, và vây thành. 6:15 Tôi tớ của người Đức Chúa Trời chỗi dậy sáng sớm đi ra, thấy một đạo binh cùng ngựa và xe đang vây thành. Người nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi ôi! chúa, chúng ta sẽ làm sao? 6:16 Ê-li-sê đáp rằng: Chớ sợ, những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó. 6:17 Đoạn, Ê-li-sê cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi, xin mở mắt kẻ tôi tớ tôi, để nó thấy được. Đức Giê-hô-va mở mắt người ra, thì người thấy núi đầy những ngựa và xe bằng lửa ở chung quanh Ê-li-sê. 6:18 Quân Sy-ri kéo xuống nơi Ê-li-sê; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Xin Chúa khiến mắt quân ấy bị đui mù. Đức Chúa Trời bèn khiến chúng đui mù, theo như lời cầu nguyện của Ê-li-sê. 6:19 Đoạn, Ê-li-sê nói với chúng nó rằng: Đây không phải là đường, đây chẳng phải là thành. Hãy theo ta, ta sẽ dẫn các người đến người mà các người tìm kiếm. Rồi người dẫn chúng nó đến Sa-ma-ri. 6:20 Khi chúng nó đã vào trong Sa-ma-ri rồi, Ê-li-sê cầu rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, xin mở mắt cho chúng nó thấy. Đức Giê-hô-va bèn mở mắt họ, họ thấy mình ở giữa Sa-ma-ri. 6:21 Vua Y-sơ-ra-ên thấy chúng nó, thì nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi cha! phải đánh chúng nó chăng? phải đánh chúng nó chăng. 6:22 Ê-li-sê đáp rằng: Chớ đánh. Những người vua dùng gươm và cung mà bắt làm phu tù, vua há đánh sao? Hãy dọn trước mặt chúng bánh và rượu, để cho chúng ăn và uống, rồi trở về cùng chủ mình. 6:23 Người bèn bày tiệc lớn cho chúng nó; khi chúng nó đã ăn uống rồi, người tha cho chúng nó đi; chúng nó bèn trở về cùng chủ mình. Từ đó về sau, những toán quân Sy-ri không còn loán đến địa phận Y-sơ-ra-ên nữa. 6:24 Sau các điều đó, Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, nhóm cả đạo binh mình, đi lên vây thành Sa-ma-ri. 6:25 Trong Sa-ma-ri đang có sự đói kém lớn lắm, thành bị vây hãm lâu ngày, đến đổi một cái đầu lừa bán tám mươi siếc lơ bạc, và một góc tư ô phân bò câu bán năm siếc lơ bạc. 6:26 Khi vua Y-sơ-ra-ên đi ngang qua trên tường thành, có một người đàn bà kêu người rằng: Ôi vua chúa tôi, xin cứu tôi! 6:27 Vua nói: Nếu Đức Giê-hô-va không cứu người, thì ta lấy đâu để cứu người? Bởi sân đập lúa hay là bởi nơi ép rượu sao? 6:28 Vua lại rằng: Người có chi? Nàng thưa rằng: Đàn bà này nói với tôi rằng: Hãy cho con trai chị, hầu ngày nay chúng ta ăn thịt nó; ngày mai chúng ta sẽ ăn thịt con trai ta. 6:29 Vậy, chúng tôi có nấu thịt con trai tôi và ăn. Ngày mai tôi có nói với người rằng: Hãy cho con trai chị, hầu chúng ta ăn nó. Nhưng người có giấu con trai mình. 6:30 Khi vua nghe lời của người đàn bà này, thì xé quần áo mình. Bấy giờ, người đang đi ngang qua trên tường thành, dân sự xem thấy người phía trong mặc cái bao sát vào thịt mình. 6:31 Vua la lên rằng: Nếu ngày nay đầu của Ê-li-sê, con trai của Sa-phát, hãy còn ở trên vai nó, nguyện Đức Chúa Trời xử ta cách nặng nề! 6:32 Ê-li-sê đang ngồi trong nhà mình, và các trưởng lão ngồi chung quanh người, thì vua sai một sứ giả đi trước mình đến cùng tiên tri. Nhưng khi sứ giả chưa đến, Ê-li-sê nói với các trưởng lão rằng: Kìa, hãy xem, con kẻ sát nhân kia sai người đến đặt cất đầu ta. Khá coi chừng: vừa khi sứ giả đến, hãy đóng cửa lại, dùng cửa xô đuổi nó đi. Các người há chẳng nghe tiếng bước của chủ nó sau lưng nó sao?

6:33 Người còn đang nói, chúng thấy sứ giả đến. Vua cũng đến, nói với Ê-li-sê rằng: Tai nạn này đến bởi Đức Giê-hô-va. Vậy, ta còn trông cậy nơi Đức Giê-hô-va làm chi?

2 Các Vua 7

7:1 Ê-li-sê bèn nói rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ngày mai, tại giờ này, nơi cửa thành Sa-ma-ri, một đấu bột lọc sẽ bán một siếc lơ, và hai đấu lúa mạch sẽ bán một siếc lơ. 7:2 Quan cai nâng đỡ vua, đáp với người Đức Chúa Trời rằng: Dầu cho Đức Giê-hô-va mở các cửa sổ trên trời, điều đó há có được sao? Ê-li-sê đáp: Chính mắt ngươi sẽ thấy, nhưng ngươi không đừng ăn đến. 7:3 Tại cửa thành có bốn người phung nói với nhau rằng: Chúng ta ngồi đây đến chừng chết mà làm chi? 7:4 Nếu chúng ta nhất định vào thành, thì ở đó có đói kém, và chúng ta sẽ chết đói: bằng chúng ta cứ ngồi đây, thì chúng ta cũng sẽ chết. Vậy, chúng ta hãy qua trại quân Sy-ri: Nếu họ dung thứ ta, thì ta sẽ sống; bằng họ giết đi, dẫu thế nào, chúng ta cũng sẽ chết đó thôi. 7:5 Vậy, lúc chạng vạng, các người phung chỗi dậy đi đến trại quân của sân Sy-ri; khi tới đầu trại quân, họ chẳng thấy ai ở đó hết. 7:6 Vì Chúa đã khiến trại quân Sy-ri nghe tiếng xe, ngựa và tiếng đạo binh lớn; nên nổi dân Sy-ri nói với nhau rằng: Kìa, vua Y-sơ-ra-ên đã mướn vua dân Hê-tít và vua Ê-díp-tô để đánh chúng ta. 7:7 Chúng liền chỗi dậy, chạy trốn lúc chạng vạng, bỏ các trại, ngựa, và lừa mình, để trại quân mình như cũ; chúng trốn để cứu mạng sống mình. 7:8 Khi các người phung kia đến đầu trại quân, bèn vào trong một trại, ăn và uống; đoạn họ lấy bạc, vàng, và quần áo đem đi giấu. Chúng trở lại, vào trong một trại khác, ở đó, cũng lấy những của cải mà đem đi giấu luôn. 7:9 Bấy giờ, họ bèn nói với nhau rằng: Chúng ta làm chẳng phải; ngày nay là ngày có tin lành, và chúng ta nín lặng sao! Nếu chúng ta đợi đến rạng đông, thì sự hình phạt chắc sẽ lâm vào chúng ta. Vậy, ta hãy đi báo tin này cho nhà vua. 7:10 Chúng liền đi, gọi quân canh cửa thành, thuật cho họ rằng: Chúng tôi có đi đến trại quân Sy-ri, thấy chẳng có ai hết, cũng không nghe tiếng người nào; chỉ thấy những ngựa và lừa đang cột và những trại bỏ lại như cũ. 7:11 Quân canh cửa bèn gọi người đi báo tin ấy vào trong đền vua. 7:12 Vua chỗi dậy ban đêm, nói với các tôi tớ mình rằng: Ta sẽ bày tỏ cho các ngươi điều dân Sy-ri toan làm cho chúng ta. Chúng nó biết chúng ta đói nên chỉ họ đã ra khỏi trại quân mình để phục trong đồng. Chúng nó đã nói nhau rằng: Khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi thành, chúng ta sẽ bắt sống chúng nó, rồi chúng ta sẽ vào trong thành. 7:13 Một người tôi tớ của vua thưa rằng: Kìa, ngựa còn sót lại cũng hao mòn như đoàn dân Y-sơ-ra-ên còn lại ở trong thành; về sau nó quả sẽ đồng số phận cùng đoàn dân đông đã chết mất. Vì vậy, ta hãy truyền lệnh cho người nào bắt năm con ngựa trong số còn lại để đi dò thám. 7:14 Vậy, chúng lấy hai cái xe thắt ngựa vào, rồi vua sai người đi theo đạo quân Sy-ri, mà rằng: Hãy đi xem. 7:15 Chúng đi theo họ cho đến Giô-đan, thấy khắp dọc đường đầy những quần áo và đồ đạc mà quân Sy-ri đã quăng trong lúc chạy trốn hồi hă. Các sứ giả trở về thuật lại cho vua hay. 7:16 Dân sự bèn kéo ra, cướp lấy trại quân Sy-ri, đến đổi một đấu bột lọc bán một siếc lơ, và hai đấu lúa mạch cũng bán một siếc lơ, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán. 7:17 Vua cất quan cai nâng đỡ mình canh giữ cửa thành; nhưng dân chúng đạp dẹp người tại nơi cửa thành, và người chết, y như người của Đức Chúa Trời đã nói trước khi vua đến kiểm người. 7:18 Vả lại, việc xảy ra như lời người của Đức Chúa Trời đã nói với vua rằng: Ngày mai, tại giờ này, nơi cửa thành Sa-ma-ri, hai đấu lúa mạch sẽ bán một siếc lơ, và một đấu bột lọc cũng bán một siếc lơ; 7:19 rồi quan cai có đáp với người của Đức Chúa Trời rằng: Dầu cho Đức Giê-hô-va mở các cửa sổ trên trời, điều đó há có được sao? Ê-li-sê bèn tiếp rằng: Mắt ngươi sẽ thấy điều đó, song ngươi không ăn đến. 7:20 Ấy là điều xảy đến; vì dân chúng đạp dẹp người dưới chân tại cửa thành, và người chết.

2 Các Vua 8

8:1 Ê-li-sê bèn nói với người đàn bà, là mẹ của đứa trai mà người đã khiến sống lại, rằng: Hãy chỗi dậy, đi với người nhà ngươi, ở ngụ nơi nào ngươi ở được vì Đức Giê-hô-va đã định dẫn con đến; kia nó sẽ đến trong xứ bảy năm. 8:2 Vậy, người đàn bà ấy đứng dậy, vâng theo lời của người Đức Chúa Trời, cùng người nhà mình đi kiều ngụ bảy năm trong xứ Phi-li-tin. 8:3 Cuối bảy năm, người đàn bà ấy ở xứ Phi-li-tin trở về, đi đến kêu nài vua về việc nhà và đồng ruộng mình. 8:4 Vả, vua đang nói chuyện với Ghê-ha-xi, tôi tớ của người Đức Chúa Trời, mà rằng: Ngươi hãy thuật cho ta hết các công việc lớn mà Ê-li-sê đã làm xong. 8:5 Ghê-ha-xi đang thuật cho vua hay thế nào Ê-li-sê đã khiến một kẻ chết sống lại, kia có người đàn bà là mẹ của đứa con trai mà Ê-li-sê đã khiến cho sống lại, đến kêu nài vua về việc nhà và đồng ruộng mình. Ghê-ha-xi tâu rằng: Ôi vua chúa tôi! kia là người đàn bà ấy, và này là con trai nàng mà Ê-li-sê đã làm cho sống lại. 8:6 Vua bèn hỏi nàng, thì nàng thuật công việc cho người. Đoạn, vua cất một quan hoạn theo nàng, mà rằng: Hãy bắt trả lại cho nàng mọi món nào thuộc về nàng, và hết thảy huê lợi của đồng ruộng nàng từ ngày nàng lìa khỏi xứ cho đến ngày nay. 8:7 Ê-li-sê đi đến Đa-mách. Bấy giờ, Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, đau. Có người nói với vua rằng: Người của Đức Chúa Trời mới đến đây. 8:8 Vua bảo Ha-xa-ên rằng: Hãy lấy đem theo một lễ vật, đi đón người của Đức Chúa Trời, cậy người cầu vãn Đức Giê-hô-va rằng: Ta sẽ được lành bệnh này chăng? 8:9 Vậy, Ha-xa-ên đi đón người của Đức Chúa Trời, dẫn theo mình bốn mươi lạc đà, chở mọi món tốt nhất có tại Đa-mách, đặt làm của lễ cho người của Đức Chúa Trời. Người đến ra mắt Ê-li-sê, mà thưa rằng: Con trai ông là Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, đã sai tôi đến ông đặt hỏi rằng: Tôi sẽ được lành bệnh này chăng? 8:10 Ê-li-sê đáp rằng: Hãy đi nói với người rằng: Vua sẽ được lành bệnh. Dầu vậy, Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho ta biết người hầy sẽ chết. 8:11 Người của Đức Chúa Trời ngó chăm Ha-xa-ên lâu đến nỗi người phải hổ thẹn, rồi cất tiếng lên khóc. 8:12 Ha-xa-ên hỏi rằng: Cớ sao chúa tôi khóc? Ê-li-sê đáp rằng: Bởi ta biết người sẽ làm thiệt hại cho dân Y-sơ-ra-ên. Người sẽ châm lửa các thành kiên cố của chúng nó, giết các kẻ trai trẻ bằng gươm, chà nát con nhỏ, và mổ bụng đàn bà có nghén của chúng nó. 8:13 Ha-xa-ên tiếp: Nhưng kẻ tôi tớ ông là ai, chẳng qua là một con chó đó thôi; sao làm nỗi công sự lớn dường ấy? Ê-li-sê đáp rằng: Đức Giê-hô-va đã tỏ cho ta biết rằng người sẽ làm vua Sy-ri. 8:14 Ha-xa-ên bèn lìa khỏi Ê-li-sê, và trở về cùng chủ mình; chủ hỏi rằng: Ê-li-sê nói với ngươi sao? Người thưa: Ê-li-sê nói với tôi rằng chúa chắc sẽ lành mạnh. 8:15 Ngày mai, Ha-xa-ên lấy cái mền nhúng nước, đắp trên mặt Bên-Ha-đát, thì người chết. Rồi Ha-xa-ên làm vua thế cho người. 8:16 Năm thứ năm về đời Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-ram, con trai Giô-sa-phát, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua Giu-đa đang khi Giô-sa-phát còn trị vì. 8:17 Lúc lên ngôi, người đã được ba mươi hai tuổi; người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem. 8:18 Người đi theo con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, y như nhà A-háp đã làm; vì con gái của A-háp là vợ người. Vậy, người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 8:19 Song Đức Giê-hô-va nhân vì Đa-vít, tôi tớ của Ngài, không muốn tuyệt diệt Giu-đa, bởi Ngài đã hứa để dành một ngọn đèn cho Đa-vít và cho dòng dõi người mãi mãi. 8:20 Trong đời Giô-ram, dân Ê-đôm phản nghịch cùng Giu-đa, và lập vua lên cho mình. 8:21 Bấy giờ, Giô-ram qua Xai-rơ, đem theo hết thảy xe binh mình. Người chỗi dậy ban đêm, hãm đánh quân Ê-đôm, và các quan cai xe lính họ vẫn vây chung quanh người. Quân lính người thoát khỏi về trại mình. 8:22 Ấy vậy, dân Ê-đôm phản nghịch, chẳng suy phục dân Giu-đa cho đến ngày nay. Đồng một lúc ấy, Líp-na cũng phản nghịch. 8:23 Các truyện khác của Giô-ram, mọi việc người làm, điều đã chép trong sách sử ký về các vua Giu-đa. 8:24 Giô-ram an giấc cùng tôi tớ mình, được chôn với họ tại trong thành Đa-vít. A-cha-xia, con trai người, kế vị người. 8:25 Năm thứ mười hai, đời Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, thì A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi trị vì. 8:26 A-cha-xia được hai mươi hai tuổi khi người lên làm vua, và cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là A-tha-li, cháu gái của Ôm-ri, vua Y-sơ-ra-ên. 8:27 Người đi theo con đường của nhà A-háp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như nhà ấy đã làm. Vì người là rể của nhà A-háp. 8:28 Người đi với Giô-ram, con trai A-háp, đến Ra-

một tại Ga-la-át đang giao chiến cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Nhưng quân Sy-ri làm cho vua Giô-ram bị thương. 8:29 Người bèn trở về Gít-rê-ên để chữa lành những vết thương người bị bởi quân Sy-ri tại Ra-môt, khi đánh giặc cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, đi xuống Gít-rê-ên, để thăm Giô-ram, con trai A-háp, vẫn đau liệt nằm tại đó.

2 Các Vua 9

9:1 Đáng tiên tri Ê-li-sê gọi một người trong bọn môn đồ của những tiên tri, mà nói rằng: Hãy thắt lưng, đem ve dầu này theo người, và hãy đi đến Ra-môt tại Ga-la-át. 9:2 Khi người đã đến đó, hãy kiếm Giê-hu là con trai của Giô-sa-phát, cháu Nim-si, ở đâu; đoạn người sẽ vào, khiến người chỗi dậy khỏi anh em mình, và dẫn người vào trong một phòng kín. 9:3 Bấy giờ, người sẽ lấy ve dầu, đổ trên đầu người, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. Đoạn, hãy mở cửa ra và trốn đi, chớ huren đãi. 9:4 Như vậy, người tới trai trẻ của đáng tiên tri đi đến Ra-môt tại Ga-la-át. 9:5 Khi người đến, các quan tướng đạo quân đang ngồi. Người nói với Giê-hu rằng: Hỡi quan tướng, tôi có chuyện nói với ông. Giê-hu đáp rằng: Có chuyện nói với ai trong chúng ta? Người trai trẻ đáp: Hỡi quan tướng, với ông. 9:6 Vậy, Giê-hu đứng dậy, và đi vào trong nhà. người trai trẻ bèn đổ dầu trên đầu người, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Đức Giê-hô-va. 9:7 Người sẽ đánh giết nhà A-háp, chủ người; và ta sẽ báo Giê-sa-bên về huyết của các tiên tri, tôi tớ ta, cùng huyết của hết thầy tôi tớ của Đức Giê-hô-va. 9:8 Cả nhà A-háp sẽ bị diệt hết; các người nam của nhà A-háp, vô luận kẻ nô lệ hay là người được tự do ta sẽ giết khỏi trong Y-sơ-ra-ên; 9:9 và ta sẽ làm cho nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, và giống như nhà Ba-ê-sa, con trai của A-hi-gia. 9:10 Chớ sẽ ăn thịt Giê-sa-bên trong đồng Gít-rê-ên, chẳng có ai chôn người. Đoạn, người trai trẻ mở cửa ra và chạy trốn. 9:11 Giê-hu bèn đi ra, đến cùng các tôi tớ của chủ mình. Chúng nó hỏi rằng: Mọi sự bình an chớ? Kẻ điên này đến kiếm anh mà chi? Người đáp với chúng nó rằng: Các người biết người và lời của người nói. 9:12 Nhưng chúng nó đáp rằng: Nói dối! Hãy nói cho chúng ta. Vậy, người nói với chúng rằng: Người có nói với ta cách này cách kia, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta xúc dầu cho người làm vua trên Y-sơ-ra-ên. 9:13 Ai nấy liền lật đặt lấy quần áo mình, trải xuống dưới chân người trên các nấc thang. Đoạn, chúng nó thổi kèn, và tung hô rằng: Giê-hu làm vua! 9:14 Ấy vậy, Giê-hu, con trai Giô-sa-phát, cháu Nim-si, làm phản Giô-ram. Vả, vì có Ha-xa-ên, vua Sy-ri, Giô-ram và cả quân Y-sơ-ra-ên đều binh vực Ra-môt tại Ga-la-át, 9:15 nhưng vua Giô-ram đã trở về Gít-rê-ên để chữa lành những vết thương mà người đã bị bởi quân Sy-ri, khi người đánh giặc với Ha-xa-ên vua Sy-ri. Giê-hu bèn nói rằng: Nếu các người vừa ý, chớ để một ai thoát khỏi thành để thông tin cho Gít-rê-ên. 9:16 Vậy, Giê-hu lên xe, qua Gít-rê-ên, vì Giô-ram đau liệt nằm tại đó. A-cha-xia, vua Giu-đa, cũng đi xuống đó để thăm Giô-ram. 9:17 Lính canh đứng trên tháp Gít-rê-ên, thấy đạo quân của Giê-hu đến, bèn la lên rằng: Tôi thấy những đạo quân đến. Giô-ram liền bảo rằng: Hãy sai một người lính kỵ đi đón họ, và hỏi rằng: Bình yên chăng? 9:18 Vậy, có người lính kỵ đi đón Giê-hu, và nói với người rằng: Vua hỏi: Bình yên chăng? Giê-hu đáp: Sự bình yên có can hệ chi người? Hãy lui sau ta. Tên lính canh báo tin rằng: Sứ giả đã đi đến nơi quân ấy rồi, nhưng không trở về. 9:19 Người lại sai một người lính kỵ thứ nhì, cũng đến cùng chúng nó, và nói: Vua hỏi: Bình yên chăng? Giê-hu đáp: Sự bình yên có can hệ chi người? Hãy lui sau ta. 9:20 Lính canh lại báo tin rằng: Sứ giả đã đến nơi chúng nó rồi, nhưng người không trở về. Vả, cách dẫn xe giống như cách của Giê-hu, con trai Nim-si, vì người dẫn cách hung hăng. 9:21 Giô-ram bèn nói rằng: Hãy thắng xe. Người ta thắng xe người. Đoạn Giô-ram, vua Y-sơ-ra-ên, và A-cha-xia, vua Giu-đa, mỗi người đều lên xe mình, kéo ra đón Giê-hu, gặp người trong đồng ruộng của Na-bốt, người Gít-rê-ên. 9:22 Vừa khi Giô-ram thấy Giê-hu thì nói rằng: Hỡi Giê-hu, bình yên chăng? Nhưng Giê-hu đáp rằng: Chi! Hễ sự gian dân sự tà thuật của Giê-sa-bên mẹ vua, còn

nhiều dừng ấy, thì bình yên sao đặng? 9:23 Giô-ram bèn trở tay mình, chạy trốn, nói với A-cha-xia rằng: Ở A-cha-xia, có mưu phản! 9:24 Giê-hu nắm lấy cung mình bắn, tên trúng nhằm Giô-ram giữa hai vai, thấu ngang trái tim, và người ngã xuống trong xe mình. 9:25 Đoạn, Giê-hu nói với Bích-ca, quan tướng mình rằng: Hãy đem liệng hán trong đồng ruộng của Na-bốt, người Gít-rê-ên; vì khá nhớ lại một lần kia ta và người đồng cỡi ngựa theo sau A-háp, cha hán, thì Đức Giê-hô-va có phán về người lời lý đoán này: 9:26 Quả thật, hôm qua ta đã thấy huyết của Na-bốt và của các con trai người; ta cũng sẽ báo người lại tại chính nơi đồng ruộng này. Bởi có đó, hãy đem liệng hán trong đồng ruộng này, y như lời của Đức Giê-hô-va đã phán. 9:27 Khi A-cha-xia, vua Giu-đa, thấy việc này, bèn chạy trốn về lối lâu vườn. Nhưng Giê-hu đuổi theo người, và biểu rằng: Cũng hãy đánh chết hán trên xe hán nữa. Họ bèn hăm đánh người, tại nơi dốc Gu-rơ, gần Gíp-lê-am. Đoạn, A-cha-xia trốn đến Mê-ghi-đô, và chết tại đó. 9:28 Các tôi tớ người để thầy người trên một cái xe chở về Giê-ru-sa-lem, và chôn trong mồ người, chung cùng các tổ phụ người, tại thành Đa-vít. 9:29 A-cha-xia lên ngôi làm vua Giu-đa nhằm năm thứ mười một đời Giô-ram, con trai A-háp. 9:30 Giê-hu liền đến tại Gít-rê-ên. Giê-sa-bên hay, bèn giồi phẩn mặt mình, trang điểm đầu, và đứng trông nơi cửa sổ. 9:31 Khi Giê-hu đi qua cửa thành, nàng nói rằng: Hỡi Xim-ri, kẻ giết chúa mình! Bình yên chăng? 9:32 Giê-hu ngược mắt lên về hướng cửa sổ, nói rằng: Trên cao kia, ai thuộc về ta? Ai? Hai ba quan hoạn bèn ngó ra về hướng người. 9:33 Người kêu chúng rằng: Vậy, hãy ném nó xuống đất! Chúng ném nàng xuống đất, và huyết vọt lại trên tường và trên ngựa, rồi ngựa giầy đạp nàng dưới chân. 9:34 Giê-hu vào, ăn và uống xong, đoạn nói rằng: Vậy, hãy đi xem đàn bà khốn nạn và lo chôn nó, vì nó là con gái của vua. 9:35 Vậy, các tôi tớ đi đặng chôn nàng; nhưng chúng chỉ còn thấy cái sọ, hai chân, và lòng bàn tay nàng mà thôi. 9:36 Chúng trở về cho chủ mình hay điều đó. Giê-hu bèn nói: Ấy là lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Ê-li, người Thi-sê-be, tôi tớ Ngài, mà phán rằng: Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên tại trong đồng ruộng Gít-rê-ên; 9:37 và thấy nàng sẽ như phân trên mặt đất, trong ruộng Gít-rê-ên, đến đổi người ta không thể nói rằng: Đây là Giê-sa-bên.

2 Các Vua 10

10:1 Vả, tại Sa-ma-ri, có bảy mươi con trai của A-háp, Giê-hu viết thư gởi đến các đầu mục của Gít-rê-ên tại Sa-ma-ri, tức là các trưởng lão, và các giáo sư của những con trai A-háp, mà rằng: 10:2 Tại nơi các người các người có những con trai của chủ các người, lại có xe, ngựa binh khí, và thành kiên cố. Ấy vậy, hễ các người tiếp được thư này, 10:3 hãy chọn trong các con trai chủ mình, ai là người tử tế nhất, có tài năng hơn hết, lập người ấy trên ngôi của cha người, rồi tranh chiến vì nhà chủ của các người. 10:4 Chúng bèn sợ hãi lắm, và nói rằng: Hai vua không thể đứng nổi trước mặt người, còn chúng ta, chống cự với người sao nổi? 10:5 Quan cai đền và quan cai thành, cùng các trưởng lão và các giáo sư của các con trai A-háp, sai nói với Giê-hu rằng: Chúng tôi là tôi tớ ông; chúng tôi sẽ làm mọi điều ông biểu chúng tôi. Chúng tôi chẳng muốn chọn ai làm vua, ông khá làm điều gì theo ý ông cho là phải. 10:6 Người viết thư cho chúng lần thứ nhì, mà rằng: Nếu các người thuộc về ta, và khứng nghe theo mạng lệnh ta, thì khá cắt đầu những con trai chủ các người; rồi ngày mai, tại giờ này, hãy đến cùng ta ở nơi Gít-rê-ên. Vả, các con trai của vua, số là bảy mươi người, đều ở tại nhà những người sang trọng của thành, lo giáo dục chúng nó. 10:7 Chúng vừa tiếp được bức thư ấy, bèn bắt bảy mươi con trai của vua, mà giết đi, đoạn để thủ cấp họ trong những thùng, gởi đến cho Giê-hu, tại Gít-rê-ên. 10:8 Có sứ giả đến báo tin cho người, rằng: Người ta có đem đến thủ cấp các con trai của vua. Giê-hu đáp: Hãy chắt làm hai đồng tại nơi cửa thành cho đến sáng mai. 10:9 Sáng mai, người đi ra, đứng trước mặt cả dân sự, mà nói rằng: Các người vẫn công bình. Kia, ta đã phản nghịch chủ ta, và có giết người; nhưng còn các kẻ này, ai đã giết họ? 10:10 Vậy, bây giờ, hãy nhìn biết rằng: trong các lời Đức Giê-hô-va đã phán về nhà A-háp sẽ chẳng có lời nào sa xuống đất; vì Đức Giê-hô-va đã làm

điều Ngài cậy miệng Ê-li, tôi tớ Ngài, mà phán ra. 10:11 Giê-hu cũng giết hết thầy những người còn sót lại trong nhà A-háp ở Gít-rê-ên, luôn các đại thần, các bạn hữu thiết, và những thầy cả của người, chẳng để còn lại một ai hết. 10:12 Đoạn, Giê-hu đứng dậy, đi đến Sa-ma-ri. Khi người đến gần chòi kẻ chặn chiên ở dọc đường, 10:13 gặp các anh em A-cha-xia vua Giu-đa, thì nói rằng: Các người là ai? Chúng nó đáp: Chúng tôi là anh em của A-cha-xia, đi xuống chào các con trai của vua và của hoàng hậu. 10:14 Giê-hu bèn truyền lệnh rằng: Hãy bắt sống chúng nó. Người ta bắt sống chúng nó, số là bốn mươi hai người; rồi giết họ gần giếng của chòi kẻ chặn chiên. Người ta chẳng để sống một ai. 10:15 Đi khỏi đó, Giê-hu gặp Giô-na-đáp, con trai Rê-cáp, đang đi đến đón người. Người chào Giô-na-đáp, và nói rằng: Lòng người có chân thành cùng tôi, như lòng tôi đã chân thành với người chẳng? Giô-na-đáp đáp rằng: Phải, chân thành. Giê-hu tiếp: Thế thì, nếu chân thành, hãy giơ tay cho tôi. Giô-na-đáp bèn giơ tay cho người. Giê-hu biểu người lên xe với mình, 10:16 và nói rằng: Hãy đến cùng tôi, xem lòng sốt sắng tôi đối với Đức Giê-hô-va. Vậy, Giê-hu dẫn người lên xe mình. 10:17 Khi đã vào Sa-ma-ri rồi, người giết hết thầy những người còn sót lại của nhà A-háp tại Sa-ma-ri, đến đâu đã diệt sạch nhà ấy, y như lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Ê-li vậy. 10:18 Giê-hu nhóm hết thầy dân sự, và nói cùng chúng rằng: A-háp ít hầu việc Ba-anh; Giê-hu sẽ hầu việc nhiều. 10:19 Vậy bây giờ, hãy nhóm lại cho ta các tiên tri của Ba-anh, các đầy tớ người, và hết thầy thầy cả người. Chớ thiếu một ai, vì ta có ý dâng một của tế lễ lớn cho Ba-anh. Hễ ai không đến, ắt sẽ không sống. Vả, Giê-hu dùng mưu trí, toan diệt các kẻ hầu việc thần Ba-anh. 10:20 Giê-hu lại ra lệnh rằng: Hãy rao một lễ trọng thể để cúng thờ thần Ba-anh. Người bèn rao lễ ấy, 10:21 và Giê-hu sai những sứ giả đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên đòi hết thầy tôi tớ của Ba-anh đến; chúng đều đến chẳng có thiếu một ai hết. Chúng vào miếu thần Ba-anh; và miếu đầy chật từ đầu này đến đầu kia. 10:22 Giê-hu bèn nói cùng người giữ áo lễ rằng: Hãy phát các áo lễ cho các tôi tớ của Ba-anh. Kẻ ấy bèn phát áo cho chúng nó. 10:23 Giê-hu và Giô-na-đáp, con trai của Rê-cáp, vào trong miếu thần Ba-anh, nói với các tôi tớ của Ba-anh rằng: Hãy tìm xem cho kỹ, hoặc ở đây có tôi tớ nào của Đức Giê-hô-va chẳng, chỉ phải có những tôi tớ của Ba-anh đó thôi. 10:24 Chúng vào dâng các lễ vật và của lễ thiêu. Vả, Giê-hu đã phục tám mươi người rình ngoài miếu, và dặn biểu họ rằng: Ví có ai trong những người mà ta phó vào tay các người thoát khỏi dâng, ắt mạng sống của kẻ để cho nó thoát khỏi sẽ thế cho mạng sống nó. 10:25 Khi đã dâng của lễ thiêu xong, Giê-hu nói với quân hộ vệ và các quan tướng rằng: Hãy vào giết chúng nó, chớ để một ai được ra. vậy, chúng giết họ bằng lưỡi gươm. Đoạn, quân hộ vệ và các quan tướng ném thầy họ ra ngoài, lật đặt vào thành của miếu Ba-anh. 10:26 Chúng cất những trụ thờ khỏi miếu và đốt đi, 10:27 đập bể hình tượng Ba-anh, cùng phá dỡ đền nó, làm thành một lỗ xí hầy còn đến ngày nay. 10:28 Như vậy, Giê-hu trừ diệt thần Ba-anh khỏi Y-sơ-ra-ên. 10:29 Song người chẳng từ bỏ tội của Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; nghĩa là người còn để lại các bò vàng tại Bê-tên và tại Đan. 10:30 Đức Giê-hô-va phán với Giê-hu rằng: Bởi vì người đã làm rất phải, xử công bình trước mặt ta, và đấng nhà A-háp thuận ý ta, nên con trai người sẽ ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên cho đến đời thứ tư. 10:31 Nhưng Giê-hu không hết lòng cẩn thận theo luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; người chẳng từ bỏ tội của Giê-rô-bô-am, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 10:32 Trong lúc ấy, Đức Giê-hô-va khởi giẫm bớt địa phận Y-sơ-ra-ên, khiến cho Ha-xa-ên hãm đánh chúng trên các giới hạn Y-sơ-ra-ên, 10:33 chiếm lấy cả miền từ Giô-đanh chạy đến phía đông, tức là cả xứ Ga-la-át, đất của chi phái Gát, Ru-bên, và Ma-na-se, từ thành A-rô-e, ở trên khe Ạt-nôn, và cho đến cả xứ Ga-la-át và xứ Ba-san. 10:34 Các chuyện khác của Giê-hu, các công việc người, và sự mạnh dạn người, đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 10:35 Người an giấc cùng các tổ phụ mình, được chôn tại Sa-ma-ri; Giô-a-cha, con trai người, kế vị người. 10:36 Giê-hu cai trị tên Y-sơ-ra-ên hai mươi tám năm tại Sa-ma-ri.

2 Các Vua 11

11:1 Khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con trai mình đã chết rồi, bèn chỗi dậy giết hết thầy dòng vua. 11:2 Nhưng Giô-sê-ba, con gái của vua Giô-ram, và là chị A-cha-xia, bắt trộm Giô-ách, con trai của A-cha-xia, khỏi vòng các vương tử mà A-tha-li toan giết, rồi để người trong phòng ngủ với vú nuôi người, và giấu người khỏi mắt A-tha-li; vì vậy người không bị giết. 11:3 Người ở với Giô-sê-ba, ẩn tại nơi đền thờ của Đức Giê-hô-va trong sáu năm, còn A-tha-li cai trị trên xứ. 11:4 Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa vời các quan cai hàng trăm quân canh và những quân hộ vệ đến cùng người trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. Người lập ước cùng chúng, và bắt chúng thề tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va; người chỉ con trai của vua cho chúng. 11:5 Đoạn, người truyền lệnh cho chúng rằng: Đây là điều các ngươi sẽ làm: Một phần ba trong các ngươi đến phiên ngày Sa-bát, sẽ giữ cung vua; 11:6 một phần ba sẽ canh cửa Su-rơ, còn một phần ba sẽ ở nơi cửa sau các quân hộ vệ. Các ngươi sẽ giữ cung điện, cản không cho ai vào hết. 11:7 Lại hai phần ba trong các ngươi mãi phiên ngày Sa-bát, sẽ ở gần vua, canh giữ đền thờ của Đức Giê-hô-va. 11:8 Các ngươi sẽ vây chung quanh vua, mỗi người cầm binh khí mình nơi tay. Ai muốn vào trong hàng các ngươi, thì hãy giết nó đi. Hễ vua đi ra đi vô, các ngươi phải ở với người. 11:9 Các quan cai làm theo lệnh của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. Mỗi người lãnh những kẻ thù hạ mình, hoặc người đến phiên ngày Sa-bát, hay là người mãi phiên trong ngày Sa-bát, mà đi đến thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. 11:10 Thầy tế lễ phát cho các quan cai những giáo và khiên thuộc về vua Đa-vít, ở tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. 11:11 Các quân hộ vệ mỗi người cầm binh khí nơi tay, sắp hàng đứng chung quanh vua, dài theo đền thờ và bàn thờ, từ góc nam cho đến góc bắc của đền thờ. 11:12 Giê-hô-gia-đa gần người, và cả dân sự của xứ đều vui mừng và thổi kèn. A-tha-li bèn xé áo mình và la lên rằng: Phản nọ! phản nọ! 11:15 Nhưng thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa truyền lệnh cho những quan cai đạo quân, mà rằng: Hãy dẫn nàng ra ngoài khỏi giữa hàng quân, và hễ kẻ nào theo nàng, khá giết nó bằng gươm. Vì thầy tế lễ đã dạy rằng: Chớ giết nàng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. 11:16 Người ta vệt bên đường cho bà đi; bà trở vào cung vua bởi nơi vào cửa ngựa, và tại đó bà bị giết. 11:17 Giê-hô-gia-đa lập giao ước tại giữa Đức Giê-hô-va, vua và dân sự, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên làm dân sự của Đức Giê-hô-va. Người cũng lập một giao ước giữa vua và dân sự. 11:18 Cả dân sự của xứ đều đi đến miếu Ba-anh mà phá dỡ nó đi, đập bể bàn thờ và hình tượng của Ba-anh, và giết Ma-than, thầy tế lễ Ba-anh, tại trước bàn thờ. Đoạn, thầy tế lễ cất người canh giữ đền thờ của Đức Giê-hô-va. 11:19 Lại, người đem theo mình những quan cai, cơ binh Ca-rít, quân hộ vệ, và cả dân sự của xứ; chúng thỉnh vua từ đền thờ của Đức Giê-hô-va xuống, đi vào đền vua bởi nơi cửa của quân hộ vệ. Giô-ách bèn ngồi trên ngôi vua. 11:20 Cả dân sự trong xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. Vả, người ta đã giết A-tha-li bằng gươm tại trong cung vua. 11:21 Giô-ách được bảy tuổi khi người lên ngôi.

2 Các Vua 12

12:1 Năm thứ bảy đời Giê-hu, Giô-ách lên ngôi làm vua, và cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Xi-bia, quê ở Bê-e-Sê-ba. 12:2 Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, trọn lúc Giê-hô-gia-đa, thầy tế lễ, dạy dỗ người. 12:3 Song, người chẳng cất bỏ các nơi cao đi, dân sự vẫn tế lễ và xông hương trên các nơi cao. 12:4 Giô-ách nói cùng những thầy tế lễ rằng: Phàm bạc do vật biệt riêng ra thánh thường đem vào đền thờ của Đức Giê-hô-va tức bạc mỗi người được tu bộ đem nộp, bạc chuộc mạng lại, tùy giá đã định cho mỗi người, và bạc mỗi người lạc ý đem đến dâng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, 12:5 những thầy tế lễ phải thu các bạc ấy nơi những người mình quen biết, rồi chỗ nào trong đền có hư nứt thì phải dùng bạc ấy mà sửa sang lại. 12:6 Vả, đến năm thứ hai mươi ba đời vua Giô-ách, những thầy tế lễ chưa có sửa sang đền thờ. 12:7 Vua Giô-ách bèn đòi thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa và những thầy tế lễ khác, mà nói rằng: Sao các ngươi không sửa sang nơi hư nứt đền thờ? Từ rày về sau, chớ nhận lấy bạc của những người mình quen biết nữa; khá phát bạc ấy ra đặt dùng sửa sang các nơi hư nứt của đền thờ. 12:8 Những thầy tế lễ ưng không thu bạc nơi dân sự

nữa, và không lãnh sửa sang các nơi hư nứt của đền. 12:9 Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa bèn lấy một cái rương, xoi lỗ trên nắp, rồi để gần bàn thờ, về phía bên hữu cửa vào đền thờ Đức Giê-hô-va. Những thầy tế lễ canh giữ cửa đền thờ đều đem để trong rương ấy hết thầy bạc mà người ta đem dâng trong đền thờ Đức Giê-hô-va. 12:10 Khi thấy có nhiều tiền trong rương, thơ ký của vua, và thầy tế lễ thượng phẩm bèn đi lên lấy bạc có trong đền thờ của Đức Giê-hô-va ra, mà đếm, và đem cất. 12:11 Đoạn, hai người giao bạc đã đếm đó vào tay những đốc công lo coi sóc cuộc sửa sang đền thờ của Đức Giê-hô-va. Những người ấy trả tiền cho thợ mộc và thợ xây, 12:12 cho thợ hồ và thợ đục đá, đều làm công việc sửa sang đền thờ của Đức Giê-hô-va; họ lại dùng bạc ấy mua gỗ và đá dùng sửa sang các nơi hư nứt đền thờ của Đức Giê-hô-va, và trả tiền sở phí về cuộc sửa sang ấy. 12:13 Song người ta không dùng bạc đã đem dâng trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, mà làm cho đền thờ của Đức Giê-hô-va, chén bạc, hoặc dao, chậu, kèn hay khí dụng gì bằng vàng hoặc bằng bạc; 12:14 vì người ta phát bạc ấy cho những thợ lo làm công việc, và dùng sửa sang đền thờ của Đức Giê-hô-va. 12:15 Người ta chẳng bắt những người lãnh bạc đăng phát cho các thợ phải tính sổ, bởi vì họ làm cách thành thực. 12:16 Tiền bạc về của lễ chuộc sự mắc lỗi, và tiền bạc về của lễ chuộc tội, thì chẳng có đem vào đền thờ Đức Giê-hô-va; bạc ấy để dành cho thầy tế lễ. 12:17 Trong lúc đó, Ha-xa-ên, vua Sy-ri, đến xâm phạm đất Gát, và choán lấy. Người cũng tính xâm phạm Giê-ru-sa-lem. 12:18 Giô-ách, vua Giu-đa, bèn lấy hết thầy những vật thánh của Giô-sa-phát, Giô-ram và A-cha-xia, các tổ phụ người, là vua Giu-đa, đã biệt riêng ra thánh, luôn với các vật thánh của mình, và hết thầy vàng ở trong kho tàng của đền thờ Đức Giê-hô-va và cung vua, mà gửi dâng cho Ha-xa-ên, vua Sy-ri; vì có ấy, Ha-xa-ên đi khỏi Giê-ru-sa-lem. 12:19 Các truyện khác của Giô-ách, mọi công việc người làm, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 12:20 Các tội tở Giô-ách dấy loạn nghịch cùng người, giết người tại Mi-lô, trên con đường đi xuống Si-la. 12:21 Giô-xa-ca, con trai Si-mê-át, và Giô-sa-bát, con trai Sô-mê, hai tội tở người đều đánh giết người. Người ta chôn người cùng các tổ phụ người tại trong thành Đa-vít; rồi A-ma-xia, con trai người, kế vị người.

2 Các Vua 13

13:1 Năm thứ hai mươi ba đời Giô-ách, con trai A-cha-xia, vua Giu-đa, thì Giô-a-cha, con trai Giê-hu, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên, tại Sa-ma-ri. Người cai trị mười bảy năm. 13:2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; bắt chước làm theo các tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tức tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; người chẳng bỏ tội ấy. 13:3 Cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân Y-sơ-ra-ên, Ngài phó chúng vào tay Ha-xa-ên, vua Sy-ri, và Bên-Ha-đát, con trai Ha-xa-ên, trọn trong lúc đó. 13:4 Giô-a-cha cầu xin Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va nhậm lời người, bởi vì Ngài thấy vua Sy-ri hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên là cách nào. 13:5 Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên một người giải cứu, dân Y-sơ-ra-ên được thoát khỏi dưới tay dân Sy-ri, và được ở lại trong trại mình như trước. 13:6 Dầu vậy, chúng không từ bỏ tội của nhà Giê-rô-bô-am, là tội người đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; chúng cứ phạm tội đó, đến đổi hình tượng Át-tát-tê còn đứng tại Sa-ma-ri. 13:7 Trong cả cơ binh của Giô-a-cha, Đức Chúa Trời chỉ chừa lại cho người năm mươi lính kỵ, mười cỗ xe, và mười ngàn lính bộ; vì vua Sy-ri có diệt quân Y-sơ-ra-ên, và nghiền nát chúng như bụi trong sân đập lúa. 13:8 Các chuyện khác của Giô-a-cha, những công việc người làm, và sự mạnh dạn người, thầy đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 13:9 Giô-a-cha an giấc cùng các tổ phụ mình, và người ta chôn người tại Sa-ma-ri. Giô-ách, con trai người, kế vị người. 13:10 Năm thứ ba mươi bảy đời Giô-ách, vua Giu-đa, thì Giô-ách, con trai Giô-a-cha, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và người cai trị mười sáu năm. 13:11 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội, mà cứ làm theo. 13:12 Các chuyện khác của Giô-ách, mọi công việc người làm, thể nào người đánh giặc cùng A-ma-xia, vua Giu-đa, và sự mạnh dạn người làm sao, thầy

đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 13:13 Giô-ách an giấc cùng các tổ phụ người, rồi Giê-rô-bô-am kế vị người. Giô-ách được chôn tại Sa-ma-ri chung với các vua Y-sơ-ra-ên. 13:14 Ê-li-sê đau bệnh, tại bệnh ấy người phải chết. Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, đến thăm người, khóc trước mặt người, mà nói rằng: Hỡi cha tôi! cha tôi! Xe và lính kỵ của Y-sơ-ra-ên! 13:15 Ê-li-sê bèn nói với người rằng: Hãy lấy cung và tên. Giô-ách lấy cung và tên. 13:16 Ê-li-sê lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lấy tay người giương cung. Vua bèn giương cung. Rồi Ê-li-sê đặt tay mình trên tay vua, 13:17 mà nói rằng: Hãy mở cửa sổ về phía đông. Giô-ách bèn mở cửa ra. Ê-li-sê lại nói: Hãy bắn. Người bèn bắn. Bấy giờ Ê-li-sê tiếp rằng: Ấy là cây tên thắng hơn của Đức Giê-hô-va, tức là cây tên thắng hơn dân Sy-ri vì người sẽ hãm đánh dân Sy-ri tại A-phéc, đến nỗi tuyệt diệt chúng nó. 13:18 Ê-li-sê tiếp rằng: Hãy lấy tên. Giô-ách bèn lấy tên. Ê-li-sê lại nói rằng: hãy đập xuống đất. Giô-ách đập ba lần, rồi ngừng. 13:19 Người của Đức Chúa Trời nổi giận, nói với vua rằng: Nếu vua đã đập năm sáu lần, thì mới đánh dân Sy-ri cho đến tận tuyệt; nhưng rày vua sẽ đánh dân Sy-ri ba lần mà thôi. 13:20 Ê-li-sê qua đời, và người ta chôn người. Đầu năm sau có đoàn quân Mô-áp toan vào xứ. 13:21 Vả, xảy ra có kẻ chôn một người, thấy đoàn quân ấy đến, liền liệng thây vào mồ Ê-li-sê. Kẻ chết vừa đụng hài cốt Ê-li-sê, thì sống lại và đứng dậy. 13:22 Trọn đời Giô-a-cha, Ha-xa-ên, vua Sy-ri, có hà hiếp dân Y-sơ-ra-ên. 13:23 Nhưng Đức Giê-hô-va làm ơn cho chúng, lấy lòng thương xót và đoái xem họ vì có lời giao ước của Ngài đã lập với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp. Ngài không muốn tận diệt chúng, không từ bỏ chúng khỏi trước mặt Ngài cho đến ngày nay. 13:24 Ha-xa-ên, vua Sy-ri, băng hà; Bên-Ha-đát, con trai người, kế vị người. 13:25 Giô-ách, con trai Giô-a-cha, lấy lại khỏi tay Bên-Ha-đát, con trai Ha-xa-ên, các thành mà Bên-Ha-đát đã đánh lấy được của Giô-a-cha, cha người. Giô-ách đánh Bên-Ha-đát ba lần, và khôi phục các thành của Y-sơ-ra-ên.

2 Các Vua 14

14:1 Năm thứ hai đời Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên, thì A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, lên ngôi. 14:2 Người được hai mươi lăm tuổi, khi tức vị vua, và cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-hoa-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem. 14:3 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, song chẳng như Đa-vít, tổ tiên người người làm theo mọi điều của Giô-ách, cha mình đã làm. 14:4 Dầu vậy, người không dỡ các nơi cao đi; dân sự cứ tế lễ và xông hương trên các nơi cao ấy. 14:5 Vừa khi nước người được vững chắc, người bèn xử tử những tội tớ đã giết vua cha mình. 14:6 Nhưng người không xử tử con cái của kẻ sát nhân ấy, y theo lời đã chép trong sách luật pháp của Mô-i-se; trong đó Đức Giê-hô-va có phán rằng: Người ta sẽ không giết cha thế cho con, cũng sẽ chẳng giết con thế cho cha; mỗi người sẽ chết vì tội lỗi riêng mình. 14:7 A-ma-xia giết một muôn quân Ê-đôm tại trong trũng Muối, hãm lấy thành Sê-la, và đặt tên là Giốc-then, hầy còn đến ngày nay. 14:8 Đoạn, A-ma-xia sai sứ giả đến cùng Giô-ách, con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Hãy đến, để chúng ta tranh chiến nhau. 14:9 Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, sai sứ trả lời lại với A-ma-xia, vua Giu-đa, mà rằng: Cây gai tại Li-ban sai nói với cây hương nam cũng ở Li-ban, mà rằng: Hãy gả con gái người làm vợ con trai ta. Nhưng có thú rừng của Li-ban đi ngang qua, giày đạp cây gai này dưới chân. 14:10 Người đã đánh dân Ê-đôm và lòng người đầy kiêu ngạo. Khá hường vinh hiển, và ở lại trong nhà người; có sao người muốn gây cho mình mắc tai vạ, khiến cho người và Giu-đa bị hư hại? 14:11 A-ma-xia không muốn nghe Giô-ách. Vậy, Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, bèn đi lên, rồi người và A-ma-xia, vua Giu-đa, giao chiến nhau tại Bết-Sê-mét, trong xứ Giu-đa. 14:12 Quân Giu-đa bị quân Y-sơ-ra-ên đánh bại; quân Giu-đa bèn chạy trốn, mỗi người về trại mình. 14:13 Tại Bết-Sê-mét, Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia vua Giu-đa, con trai Giô-ách cháu A-cha-xia; đoạn đi đến Giê-ru-sa-lem, phá vách thành từ cửa Ép-ra-im cho đến cửa Góc, một khúc dài bốn trăm thước. 14:14 Người đoạt lấy những vàng, bạc, và mọi khí dụng ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, và những bữu vật của

đền vua; người cũng lấy kẻ cầm làm tin, rồi trở về Sa-ma-ri. 14:15 Các chuyện khác của Giô-ách những công việc người làm, sự mạnh dạn người, cuộc chiến trận của người với A-ma-xia, vua Giu-đa, đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 14:16 Giô-ách an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn tại Sa-ma-ri chung cùng các vua Y-sơ-ra-ên; rồi Giê-rô-bô-am, con trai người, kế vị người. 14:17 A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, còn sống mười lăm năm, sau khi Giô-ách, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, đã băng hà. 14:18 Các chuyện khác của A-ma-xia, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 14:19 Tại Giê-ru-sa-lem có kẻ phản nghịch với người; người bèn trốn đến La-ki. Nhưng người ta sai rượt theo người đến La-ki, và giết người tại đó. 14:20 Đoạn, có người chở thầy người trên ngựa đến Giê-ru-sa-lem, và chôn người chung cùng các tổ phụ người, tại thành Đa-vít. 14:21 Cả dân Giu-đa bèn lập A-xa-ria làm vua thế cho A-ma-xia, cha người; tuổi người đã mười sáu. 14:22 Sau khi vua cha an giấc cùng các tổ phụ mình, người lại xây Ê-lát, và khôi phục thành ấy về dưới quyền Giu-đa. 14:23 Năm thứ mười lăm đời A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa, thì Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, lên ngôi làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri. Người cai trị bốn mươi bốn năm. 14:24 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 14:25 Người khôi phục bờ cõi Y-sơ-ra-ên từ nơi giáp Ha-mát cho đến biển đồng bằng, theo như lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán bởi miệng tiên tri Giô-na, tôi tớ Ngài, là con trai A-mi-tai, ở tại Gát-Hê-phe. 14:26 Vả, Đức Giê-hô-va đã thấy Y-sơ-ra-ên bị gian nan rất cay đắng; vì trong Y-sơ-ra-ên chẳng còn ai tự do, hoặc nô lệ nữa, cũng chẳng có ai tiếp cứu Y-sơ-ra-ên. 14:27 Đức Giê-hô-va không có phán rằng Ngài sẽ xóa danh Y-sơ-ra-ên khỏi dưới trời, bèn cậy Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, mà giải cứu họ. 14:28 Các chuyện khác của Giê-rô-bô-am, những công việc người, sự mạnh dạn người, thể nào người chiến trận và khôi phục lại cho Y-sơ-ra-ên Đa-mách và Ha-mát trước đã phục Giu-đa, mọi việc ấy đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 14:29 Giê-rô-bô-am an giấc cùng các tổ phụ người, là các vua Y-sơ-ra-ên; rồi Xa-cha-ri, con trai người, kế vị người.

2 Các Vua 15

15:1 Năm thứ hai mươi bảy đời Giê-rô-bô-am, vua Y-sơ-ra-ên, thì A-xa-ria, con trai A-ma-xia, vua Giu-đa, lên làm vua. 15:2 Người được mười sáu tuổi khi lên ngôi, và cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem. 15:3 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, cứ theo mọi điều của A-ma-xia, cha người đã làm. 15:4 Thế mà người không dỡ các nơi cao đi; dân sự cứ cúng tế và xông hương trên các nơi cao. 15:5 Đức Giê-hô-va giáng họa cho vua, khiến bị bệnh phung cho đến ngày người chết; người phải rút ở trong nhà riêng. Giô-tham, con trai vua, cai quản đền vua và xét đoán dân sự của xứ. 15:6 Các chuyện khác của A-xa-ria, những công việc người, đều đã chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 15:7 A-xa-ria an giấc cùng các tổ phụ người, và được chôn cùng họ tại trong thành Đa-vít. Giô-tham, con trai người, kế vị người. 15:8 Năm thứ ba mươi tám đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Xa-cha-ri, con trai Giê-rô-bô-am, lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri; người cai trị sáu tháng. 15:9 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như các tổ phụ mình đã làm; người không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 15:10 Vả, Sa-lum, con trai Gia-be, dấy nghịch cùng người, đánh giết người tại trước mặt dân sự; đoạn làm vua thế cho người. 15:11 Các chuyện khác của Xa-cha-ri đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 15:12 Như vậy là ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-hu rằng: Dòng dõi người sẽ ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên cho đến đời thứ tư. Thật vậy, ấy là điều đã xảy đến. 15:13 Năm thứ ba mươi chín đời Ô-xia, vua Giu-đa, Sa-lum, con trai Gia-be, lên làm vua, cai trị một tháng tại Sa-ma-ri. 15:14 Mê-na-hem, con trai Ga-đi, ở Tiệt sa đi lên Sa-ma-ri, đánh Sa-lum, con trai Gia-be, tại Sa-ma-ri, và giết người đi. Đoạn, Mê-na-hem lên làm vua thế cho. 15:15 Các chuyện khác của Sa-lum, và người phản

ngụy làm sao, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 15:16 Bảy giờ, Mê-na-hem đi khỏi Tiệt-sa, hãm đánh Típ-sắc, cả dân sự ở trong, và khắp địa hạt chung quanh, bởi vì thành ấy không khứng mở cửa cho; nên người đánh nó, và mổ bụng hết thầy người đàn bà có nghén ở tại đó. 15:17 Năm thứ ba mươi chín đời A-xa-ria, vua Giu-đa, thì Mê-na-hem, con trai Ga-đi, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, và cai trị mười năm tại Sa-ma-ri. 15:18 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va; trọn đời chẳng hề lìa khỏi các tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 15:19 Phun, vua A-si-ri, loán đến trong xứ; Mê-na-hem bèn nộp cho người một ngàn ta lạng bạc, để người giúp đỡ làm cho nước mình đứng vững vàng trong tay người. 15:20 Mê-na-hem thâu lấy tiền bạc ấy nơi dân Y-sơ-ra-ên, tức nơi những người có tài sản nhiều, cứ mỗi người năm mươi siclơ bạc, dâng nộp cho vua A-si-ri. Đoạn, vua A-si-ri trở về, chẳng ở lâu tại xứ. 15:21 Các chuyện khác của Mê-na-hem, và những công việc người, đều đã chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 15:22 Mê-na-hem an giấc với các tổ phụ người, và Phê-ca-hia, con trai người, kế vị người. 15:23 Năm thứ năm mươi đời A-xa-ria, vua Giu-đa, thì Phê-ca-hia, con trai Mê-na-hem, lên làm vua Y-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri, và cai trị hai năm. 15:24 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 15:25 Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, quan tổng binh người, phản nghịch người, và đánh người tại Sa-ma-ri, trong thành lũy của đền vua, luôn với A-t-góp và A-ri-ê. Người có năm mươi người Ga-la-át theo mình. Vậy người giết Phê-ca-hia và cai trị thế cho. 15:26 Các chuyện khác của Phê-ca-hia, và những công việc của người, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 15:27 Năm thứ năm mươi hai đời A-xa-ria, vua Giu-đa, thì Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, tại Sa-ma-ri, và cai trị hai mươi năm. 15:28 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là tội đã gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội. 15:29 Trong đời Phê-ca, vua Y-sơ-ra-ên, Tiếc-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri, loán đến chiếm lấy Y-giôn, A-bên-Bết-Ma-ca, Gia-nô-ác, Kê-đê, Hát-so, miền Ga-la-át, miền Ga-li-lê, và cả địa phận Nép-ta-li; đoạn đem dân sự các xứ ấy sang A-si-ri. 15:30 Ô-sê, con trai Ê-la, mưu phản Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, và đánh giết người, rồi lên làm vua thế cho, nhằm năm thứ hai mươi đời Giô-tham, con trai Ô-xia. 15:31 Các chuyện khác của Phê-ca, và những công việc người, đều chép trong sử ký về các vua Y-sơ-ra-ên. 15:32 Năm thứ hai đời Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, thì Giô-tham, con trai Ô-xia, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua. 15:33 Người được hai mươi lăm tuổi khi tức vị, cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái Xa-đốc. 15:34 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, cứ theo trọn mọi điều Ô-xia, cha người đã làm. 15:35 Dầu vậy, người không dỡ các nơi cao; dân sự cứ cúng tế và xông hương trên các nơi cao đó. Ấy là Giô-tham xây cất cửa thượng của đền thờ Đức Giê-hô-va. 15:36 Các chuyện khác của Giô-tham, và những công việc người, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 15:37 Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va khởi khiến Rê-xin, vua Sy-ri, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, đến hãm đánh Giu-đa. 15:38 Giô-tham an giấc cùng các tổ phụ người, được chôn bên họ, tại thành Đa-vít, tổ tiên người. A-cha, con trai người, lên làm vua thế cho người.

2 Các Vua 16

16:1 Năm thứ mười bảy đời Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, thì A-cha, con trai Giô-tham, vua Giu-đa, lên làm vua. 16:2 A-cha được hai mươi tuổi khi người lên làm vua; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Người chẳng làm điều thiện trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, như Đa-vít tổ phụ người, đã làm; 16:3 nhưng người đi theo con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, thậm chí bắt chước theo gương gớm ghiếc của các dân tộc Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, mà đưa con trai mình qua lửa. 16:4 Người cũng cúng tế và xông hương trên các nơi cao, trên gò và dưới các cây rậm. 16:5 Bảy giờ, Rê-xin, vua Sy-ri và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-sơ-ra-ên, đều đi lên dâng hãm đánh Giê-ru-sa-lem; họ vây A-cha; nhưng không thắng người được. 16:6 Ấy nhằm lúc đó Rê-xin,

vua Sy-ri; khôi phục Ê-lát, về nước Sy-ri; người đuổi dân Giu-đa khỏi Ê-lát, và dân Sy-ri bèn đến Ê-lát, ở đó cho đến ngày nay. 16:7 A-cha sai sứ giả đến Tiếc-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri, nói với người rằng: Tôi là kẻ tội tở vua, là con trai vua; hãy đi đến giải cứu tôi khỏi tay vua Sy-ri và vua Y-sơ-ra-ên đã dấy lên cùng tôi. 16:8 A-cha lấy bạc và vàng có ở trong đền thờ Đức Giê-hô-va và ở trong kho đền vua, gởi đem làm của lễ cho vua A-si-ri. 16:9 Vua A-si-ri nhậm làm điều A-cha xin, đi lên hãm đánh Đa-mách và chiếm lấy, bắt đem dân cư nó sang Ki-rơ, và giết Rê-xin. 16:10 A-cha bèn đi đến Đa-mách đợi đón Tiếc-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri. A-cha thấy một cái bàn thờ ở tại Đa-mách, bèn gởi kiểu mẫu và hình bàn thờ ấy tùy theo cách chế tạo nó, cho thầy tế lễ U-ri. 16:11 Thầy tế lễ U-ri chế một cái bàn thờ y theo kiểu mà vua A-cha từ Đa-mách đã gởi đến; thầy tế lễ U-ri chế xong bàn thờ ấy trước khi vua trở về. 16:12 Khi vua từ Đa-mách trở về, thấy bàn thờ bèn lại gần và dâng của lễ trên nó. 16:13 Người xông trên bàn thờ của lễ thiêu và của lễ chay mình, đổ ra lễ quán và huyết về của lễ thù ân tại trên đó. 16:14 Còn bàn thờ bằng đồng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, thì người cất khỏi chỗ nó tại trước đền thờ, giữa bàn thờ mới và đền của Đức Giê-hô-va, rồi để nó bên bàn thờ của người, về phía bắc. 16:15 Đoạn, vua A-cha truyền lệnh cho thầy tế lễ U-ri rằng: Người sẽ xông trên bàn thờ lớn của lễ thiêu buổi sáng và của lễ chay buổi chiều, của lễ thiêu và của lễ chay của vua; lại xông của lễ thiêu và của lễ chay của cả dân sự trong xứ, cũng đổ ra tại trên nó lễ quán của họ, và tưới cả huyết con sinh dùng làm của lễ thiêu, luôn cả huyết về các con sinh khác. Còn bàn thờ bằng đồng, ta sẽ dùng cầu ván ý Chúa. 16:16 Thầy tế lễ U-ri làm theo mọi điều vua A-cha truyền dạy cho người. 16:17 Và lại, vua A-cha dỡ các miếng trám của những tảng, và cất hết những chậu đặt ở trên; lại hạ cái biển bằng đồng xuống khỏi bờ nâng nó, rồi đem để nó trên một nền lót đá. 16:18 Vì có vua A-si-ri, người cũng đổi trong đền thờ của Đức Giê-hô-va cái hiên cửa dùng về ngày Sa-bát mà người ta đã xây trong đền, và cửa ngoài để dành cho vua. 16:19 Các chuyện khác của A-cha, và những công việc người làm, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 16:20 Đoạn, A-cha an giấc cùng các tổ phụ người, được chôn bên họ, trong thành Đa-vít. Ê-xê-chia, con trai người, kế vị người.

2 Các Vua 17

17:1 Năm thứ mười hai đời A-cha, vua Giu-đa, thì Ô-sê, con trai Ê-la, lên làm vua Y-sơ-ra-ên, tại Sa-ma-ri; người cai trị chín năm. 17:2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, song chẳng bằng các vua Y-sơ-ra-ên trước người. 17:3 Sanh-ma-na-sa, vua A-si-ri, đi lên hãm đánh Ô-sê; người bị thần phục Sanh-ma-na-sa và đóng thuế cho người. 17:4 Nhưng vua A-si-ri thấy Ô-sê toan mưu phản; vì Ô-sê có sai sứ giả đến Sô, vua Ê-díp-tô, và không nộp thuế cho vua A-si-ri như người hằng năm đã làm; vua A-si-ri bèn bắt người xiềng lại, và hạ ngục. 17:5 Đoạn, vua A-si-ri đi lên xâm chiếm cả xứ, đến vây Sa-ma-ri trong ba năm. 17:6 Năm thứ chín đời Ô-sê, vua A-si-ri hãm lấy Sa-ma-ri, đem dân Y-sơ-ra-ên sang qua A-si-ri, lập họ ở tại Cha-la và trên bờ Cha-bo, sông của Gô-xan, cùng trong các thành nước Mê-đi. 17:7 Và, dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ, là Đấng đã rút họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và khỏi tay hà hiếp của Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô; chúng đã kính thờ các thần khác 17:8 theo thói tục của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, và theo lệ mà các vua Y-sơ-ra-ên đã định. 17:9 Dân Y-sơ-ra-ên làm lén những việc bất chính nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, xây dựng những nơi cao trong khắp các thành họ, từ tháp vọng canh cho đến thành kiên cố, 17:10 dựng lên những trụ thờ trên các nổng cao và dưới những cây rậm. 17:11 Tại trên các nơi cao, chúng xông hương y như các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt họ, phạm những việc gian ác, và chọc giận Đức Giê-hô-va. 17:12 Chúng hầu việc những hình tượng mà Đức Giê-hô-va đã cấm chúng rằng: Các người chớ thờ chúng nó. 17:13 Song Đức Giê-hô-va cậy miệng các đấng tiên tri và những kẻ tiên kiến mà khuyên Y-sơ-ra-ên và Giu-đa rằng: Khá từ bỏ đường

ác của các người, hãy gìn giữ điều răn và luật lệ ta, tùy theo các mạng lệnh ta cậy những tiên tri, là tôi tớ ta, mà truyền cho tổ phụ các người. 17:14 Nhưng chúng không muốn nghe, cứng cổ mình, y như các tổ phụ của chúng không có lòng tin Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. 17:15 Chúng khinh bỏ các luật lệ và giao ước Ngài đã lập cùng tổ phụ họ, và những lời chứng mà Ngài đã phán với họ. Chúng đi theo các thần hư không, và trở thành hư không, bắt chước các dân tộc ở chung quanh mình, mà Đức Giê-hô-va đã cấm làm theo gương của chúng nó. 17:16 Chúng khinh bỏ hết thầy giới mệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, tự đúc lấy hai tượng bò con, cùng làm thần tượng A-sê-ra, thờ lạy hết thầy cơ binh trên trời, và thờ phượng Ba-anh. 17:17 Chúng cũng đưa con trai con gái mình qua lửa, dùng tà thuật, tin bói khoa, chuyên làm điều dữ trước mặt Đức Giê-hô-va, để chọc giận Ngài. 17:18 Bởi có ấy, Đức Giê-hô-va rất nổi giận dữ cùng dân Y-sơ-ra-ên, xua đuổi chúng khỏi trước mặt Ngài; chỉ còn lại chi phái Giu-đa mà thôi. 17:19 Chính Giu-đa cũng không vâng giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ; bèn đi theo những lệ luật mà Y-sơ-ra-ên đã lập. 17:20 Thế thì, Đức Giê-hô-va từ bỏ cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên, làm khốn khổ họ, và phó họ vào tay các kẻ cướp giựt, cho đến phải lưu đầy cách xa mặt Ngài. 17:21 Y-sơ-ra-ên đã phân rẽ nhà Đa-vít, tôn Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, làm vua; người quyến dụ Y-sơ-ra-ên bội nghịch Đức Giê-hô-va, và khiến cho họ phạm tội lớn. 17:22 Dân Y-sơ-ra-ên đều đi trong hết thầy tội lỗi của Giê-rô-bô-am đã phạm, chẳng từ bỏ chút nào, 17:23 cho đến ngày Đức Giê-hô-va đầy đuổi họ khỏi trước mặt Ngài, y như Ngài đã phán bởi miệng của các tiên tri, tôi tớ Ngài. Vậy, Y-sơ-ra-ên bị cất khỏi xứ mình, lưu đầy qua A-si-ri cho đến ngày nay. 17:24 Vua A-si-ri đem người ở Ba-by-lôn, Cu-tha, A-va, Ha-mát và Sê-phát-va-im, đặt ở trong các thành của Sa-ma-ri, thế cho dân Y-sơ-ra-ên. Chúng chiếm lấy nước Sa-ma-ri, và ở trong các thành nó. 17:25 Khi chúng bắt đầu trú ngụ tại đó, thì không kính sợ Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va sai sư tử đến giết mấy người trong bọn chúng. 17:26 Người ta bèn nói với vua A-si-ri rằng: Các dân mà vua đã đem qua đặt trong các thành của Sa-ma-ri không biết lệ thờ phượng thần của xứ, vì vậy thần đó có sai sư tử đến giết họ, tại họ không biết lệ thờ lạy thần của xứ vậy. 17:27 Vua A-si-ri liền truyền lệnh rằng: Trong những thầy tế lễ mà các người đã bắt ở đó đem qua đây, các người hãy lấy một người, dẫn về ở tại trong xứ đó dạy lệ thờ lạy thần của xứ. 17:28 Ấy vậy một kẻ trong những thầy tế lễ mà chúng đã bắt ở Sa-ma-ri đem đi trở về, ở tại Bê-tên, và dạy dỗ dân sự phải thờ lạy Đức Giê-hô-va làm sao. 17:29 Song mỗi dân tộc đều tạo thần riêng cho mình, đặt nó trong những chùa miếu tại trên các nơi cao mà dân Sa-ma-ri đã dựng lên, tức dân tộc nào đặt thần mình trong thành nấy. 17:30 Dân Ba-by-lôn tạo hình tượng Su-cốt-Bê-nốt; dân Cút, tạo hình tượng Nêt-ganh; dân Ha-mát tạo hình tượng A-si-ma; 17:31 dân A-vim tạo hình tượng Níp-ca và Tạt-tác; dân Sê-phát-va-im thiêu con cái mình trong lửa cho A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc, hai thần của dân Sê-phát-va-im. 17:32 Chúng kính sợ Đức Giê-hô-va, nhưng chọn những người trong bọn mình lập làm thầy tế lễ về các nơi cao; những thầy tế lễ ấy vì chúng dâng những của tế lễ tại trong chùa miếu của các nơi cao đó. 17:33 Các dân tộc ấy kính sợ Đức Giê-hô-va, song cũng hầu việc các thần mình, theo thói tục của những dân tộc mà họ bị dời ra khỏi đó. 17:34 Ngày nay, chúng hãy còn làm theo thói tục cũ mình. Chúng không kính sợ Đức Giê-hô-va, chẳng vâng giữ hoặc luật lệ, hoặc thói tục, hoặc luật pháp, hay là điều răn truyền cho con cháu Gia-cốp, mà Ngài đặt tên là Y-sơ-ra-ên. 17:35 Đức Giê-hô-va đã lập giao ước với chúng, truyền dạy chúng rằng: Các người chớ kính sợ các thần khác, chớ thờ lạy, hầu việc chúng nó, và đừng tế lễ chúng nó. 17:36 Nhưng các người khá kính sợ Đức Giê-hô-va, là Đấng dùng đại năng, và cánh tay giơ thẳng ra, đem các người ra khỏi Ê-díp-tô; Đấng đó các người phải kính sợ thờ lạy, và dâng của lễ cho. 17:37 Các luật lệ, điều răn, qui tắc, và mạng lệnh mà Ngài chép cho các người, các người khá gìn giữ làm theo đời đời, chớ nên kính sợ các thần khác. 17:38 Các người chẳng nên quên giao ước mà ta lập với các người; chớ kính sợ các thần khác; 17:39 nhưng khá kính sợ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, Ngài sẽ giải cứu các người khỏi tay các kẻ thù nghịch. 17:40 Dầu vậy, các dân tộc ấy không nghe theo, nhưng còn làm theo thói tục cũ của mình. 17:41 Như vậy, các dân tộc ấy kính sợ Đức Giê-hô-va và cũng hầu việc

những hình tượng chạm của mình; tổ phụ chúng nó làm thế nào, thì con cái cháu chắt chúng nó cũng hãy còn làm thế ấy cho đến ngày nay.

2 Các Vua 18

18:1 Năm thứ ba đời Ô-sê, con trai Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên, thì Ê-xê-chia, con trai A-cha, vua Giu-đa, lên làm vua. 18:2 Người được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là A-bi, con gái của Xa-cha-ri. 18:3 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm. 18:4 Người phá hủy các nơi cao, đập bể những trụ thờ, đánh hạ các A-sê-ra, và bẻ gãy con rắn đồng mà Môi-se đã làm; bởi vì cho đến khi ấy dân Y-sơ-ra-ên xông hương cho nó người ta gọi hình rắn ấy là Nê-hu-tan. 18:5 Ê-xê-chia nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; nên trong các vua sau người, hoặc trong những vua trước người, chẳng có một ai giống như người. 18:6 Người trứu mến Đức Giê-hô-va, không xây bỏ Ngài, song gìn giữ các điều răn mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se. 18:7 Đức Giê-hô-va ở cùng người; hễ người đi làm sự gì, đều được thành tựu. Người dấy nghịch với vua A-si-ri, không phục vua ấy nữa. 18:8 Người hãm đánh xứ dân Phi-li-tin cho đến Ga-xa và địa hạt chung quanh thành, từ tháp vọng canh đến thành kiên cố. 18:9 Xảy ra năm thứ tư đời Ê-xê-chia, nhằm năm thứ bảy đời Ô-sê, con trai Ê-la, vua Y-sơ-ra-ên, thì Sanh-ma-na, vua A-si-ri, đi lên đánh Sa-ma-ri và vây nó. 18:10 Cuối ba năm, người hãm lấy: ấy vậy nhằm năm thứ sáu đời Ê-xê-chia, năm thứ chín đời Ô-sê, vua Y-sơ-ra-ên, thì Sa-ma-ri bị chiếm lấy. 18:11 Vua A-si-ri đem dân Y-sơ-ra-ên qua A-si-ri, đặt tại Cha-la và trên bờ Cha-bo, sông xứ Gô-xan, cùng trong các thành của Mê-đi; 18:12 ấy vì chúng không có vâng theo lời phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nhưng bội giao ước Ngài, không khứng nghe, và chẳng làm theo các điều mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho. 18:13 Năm thứ mười bốn đời Ê-xê-chia, San-chê-ríp, vua A-si-ri, đến đánh các thành kiên cố của Giu-đa và hãm lấy nó. 18:14 Ê-xê-chia, vua Giu-đa, sai sứ đến La-ki nói với vua A-si-ri rằng: Tôi phạm lỗi. Cầu vua lìa khỏi nước tôi; hễ vua đòi tôi điều gì, tôi sẽ chịu. Vua A-si-ri bắt Ê-xê-chia, vua Giu-đa, phải trả ba trăm ta lạng bạc, và ba mươi ta lạng vàng. 18:15 Ê-xê-chia nộp cho người các bạc ở trong đền Đức Giê-hô-va và trong kho tàng của cung vua. 18:16 Bảy giờ, Ê-xê-chia gỡ vàng của các cửa và cột đền thờ Đức Giê-hô-va mà chính mình người đã cẩn vào, rồi nộp hết cho vua A-si-ri. 18:17 Song, vua A-si-ri ở La-ki sai Tạt-tan, Ráp-sa-ri, và Ráp-sa-kê, đem theo một đạo binh mạnh, đến Giê-ru-sa-lem đánh vua Ê-xê-chia. Chúng đi lên Giê-ru-sa-lem và dừng lại tại cổng ao trên, ở bên đường ruộng thợ nện. 18:18 Đoạn, chúng xin nói chuyện với vua. Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan cai đền, Sép-na, thư ký, và Giô-a, con của A-sáp, quan thái sử, đều đi ra đến chúng. 18:19 Ráp-sa-kê nói cùng họ rằng: Ta xin các người hãy nói với Ê-xê-chia rằng: Vua A-si-ri, là vua lớn, nói như vậy: Người nhờ cậy ai dường ấy? 18:20 Người có nói (chỉ những lời hư không đó thôi), mà rằng: Ta có mưu kế, sức mạnh đặng tranh chiến. Vậy, người để lòng tin cậy nơi ai mà dấy loạn cùng ta? 18:21 Ta thấy rõ điều đó: Người nhờ cậy nơi Ê-díp-tô, thật như nương vào cây sậy gãy; ví ai nương dựa nó, ắt nó sẽ đâm vào tay, xoi lưng ngang qua. Phàm ai nhờ cậy Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì đều bị như thế. 18:22 Có lẽ các người sẽ nói với ta rằng: Chúng tôi nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi. Nhưng há chẳng phải các nơi cao và bàn thờ của Ngài mà Ê-xê-chia có phá hủy, truyền cho Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: Các người khá thờ phượng Chúa tại Giê-ru-sa-lem ở trước bàn thờ này, chẳng? 18:23 Thế thì, người hãy đánh cuộc với chủ ta, là vua A-si-ri. ta sẽ giao cho người hai ngàn con ngựa, nếu người tìm được quân kỵ để cỡi chúng nó. 18:24 Ấy chẳng đặng, thì người làm sao đánh đuổi một quan tướng nhỏ hơn hết của chủ ta đặng? Người cậy nơi Ê-díp-tô đặng kiếm xe và quân kỵ sao! 18:25 Há chẳng phải theo lệnh của Đức Giê-hô-va mà loạn qua miền đây, đặng phá hủy nó sao? Đức Giê-hô-va thật có phán với ta rằng: Hãy đi lên đánh xứ này, và phá hủy nó. 18:26 Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, Sép-na, và Giô-a, bèn nói với Ráp-sa-kê rằng: Hãy nói với các tôi tớ ông bằng

tiếng Sy-ri; vì chúng tôi hiểu thứ tiếng ấy. Chớ nói cùng chúng tôi bằng tiếng Giu-đa vào tai dân sự ở trên vách thành. 18:27 Ráp-sa-kê đáp lại với chúng rằng: Há có phải cùng chủ người và người mà chủ ta sai ta nói các lời này sao? Người há chẳng sai ta đến cùng những người đứng trên vách thành để họ với người ăn phần mình và uống nước tiểu mình, sao? 18:28 Đoạn, Ráp-sa-kê đứng tại đó, cất tiếng la lớn lên bằng tiếng Giu-đa mà rằng: Hãy nghe lời vua A-si-ri, là vua lớn, nói. 18:29 Vua nói như vậy: Chớ để cho Ê-xê-chia lường gạt các người, vì hấn không tài nào giải các người khỏi tay ta. 18:30 Cũng chớ để người dỗ các người tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, mà rằng: Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta, và thành này sẽ chẳng sa vào tay của vua A-si-ri đâu. 18:31 Chớ nghe Ê-xê-chia, vì vua A-si-ri nói như vậy: Khá hòa với ta và hàng đầu ta; mỗi người trong các người sẽ được ăn hoa quả của vườn nho và của cây vả mình, cùng uống nước giếng mình, 18:32 cho đến chừng ta tới dẫn các người vào trong một xứ giống như xứ của các người, tức là xứ có lúa và rượu, bánh và vườn nho, một xứ sanh dầu ô-li-ve và mật ong. Như thế các người sẽ sống, và không chết đâu. Vậy, chớ nghe Ê-xê-chia, vì hấn gạt các người khi nói rằng: Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu chúng ta. 18:33 Những thần của các dân tộc khác há có giải cứu xứ mình khỏi tay vua A-si-ri chẳng? 18:34 Thần của Ha-mát, và thần của Ắt-bát ở đâu? Thần của Sê-phát-va-im, thần của Hê-na, và thần của Y-va ở đâu? Các thần đó có giải cứu Sa-ma-ri khỏi tay ta chẳng? 18:35 Trong những thần của muôn nước, có thần nào đã giải cứu xứ họ khỏi tay ta chẳng? Đức Giê-hô-va có thể giải cứu Giê-ru-sa-lem sao? 18:36 Nhưng dân sự làm thinh, không đáp lại một lời; vì vua có truyền lệnh rằng: Các người chớ trả lời. 18:37 Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia, quan cai đền, thư ký Sép-na, và quan thái sử Giô-a, con trai A-sáp, trở về Ê-xê-chia, quần áo xé rách, thuật cho người mọi lời của Ráp-sa-kê.

2 Các Vua 19

19:1 Hay được tin ấy, vua Ê-xê-chia xé rách quần áo mình, mặc áo bao, và đi vào đền thờ của Đức Giê-hô-va. 19:2 Đoạn, người sai Ê-li-a-kim, quan cai đền, Sép-na, thư ký, và hững thầy tế lễ già hơn hết, mặc bao, đến Ê-sai, thầy tiên tri, con trai A-mốt. 19:3 Chúng nói với người rằng: Ê-xê-chia nói như vậy: Ngày nay là một ngày tai nạn, sửa phạt, và ô danh; vì đàn bà đã đến kỳ mãn nguyệt, nhưng thiếu sức đẻ con. 19:4 Có lẽ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông đã nghe các lời của Ráp-sa-kê, mà vua A-si-ri, chủ hấn, đã sai đến đặng phỉ báng Đức Chúa Trời hằng sống, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông sẽ quở phạt các lời Ngài đã nghe. Vậy, xin hãy cầu nguyện giúp cho những kẻ còn sống. 19:5 Các tôi tớ vua Ê-xê-chia đi đến Ê-sai. 19:6 Người nói với chúng rằng: Các người khá đáp với chủ mình thế này: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chớ sợ hãi những lời các người đã nghe các tôi tớ của vua A-si-ri dùng mà phạm đến ta. 19:7 Ta sẽ khiến một thần đến cùng nó, làm cho nó nghe tiếng đồn, và nó sẽ trở về xứ mình; tại đó ta sẽ dùng gươm giết nó. 19:8 Khi Ráp-sa-kê trở về vua A-si-ri, thấy vua đang vây Líp-na, vì có hay rằng chủ mình đã lìa khỏi La-ki. 19:9 Vua bèn nghe nói về Tiệt-ha-ca, vua Ê-thi-ô-bi rằng: Kìa, người đã kéo ra đặng giao chiến với ông. Bởi cớ đó, San-chê-ríp lại sai sứ giả đến Ê-xê-chia, và dặn rằng: 19:10 Các người hãy nói như vậy với Ê-xê-chia, vua Giu-đa, mà rằng: Chớ để cho Đức Chúa Trời, là Đấng người nhờ cậy, phỉnh gạt người, mà nói rằng: Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng bị sa vào tay vua A-si-ri. 19:11 Kìa, người đã hay những việc các vua A-si-ri đã làm cho các xứ mà diệt đi hết thầy: còn người, sẽ thoát khỏi nào! 19:12 Các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã tuyệt diệt, há có giải cứu chúng chẳng, là các thần của Gô-xa, Ha-ran, Rét-sép, và dân Ê-đen, ở tại Tê-la-sa? 19:13 Vua Ha-mát, vua Ắt-bát, vua thành Sê-phát-va-im, vua Hê-na, và vua Y-va, đều ở đâu? 19:14 Ê-xê-chia tiếp đặng thư ở nơi tay các sứ giả, bèn đọc. Đoạn, người đi lên đền thờ của Đức Giê-hô-va, và mở thư ra trước mặt Đức Giê-hô-va. 19:15 Ê-xê-chia cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Ôi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! Ngài vẫn ngự ở giữa các chê-ru-bin, chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời của các nước thế gian. Chính Ngài đã làm nên trời và đất. 19:16 Hỡi Đức Giê-hô-va! hãy nghiêng tai Ngài và

nghe. Hỡi Đức Giê-hô-va! hãy mở mắt Ngài ra và xem. Cầu Chúa hãy nghe các lời mà San-chê-ríp sai nói, đừng phỉ báng Đức Chúa Trời hằng sống. 19:17 Đức Giê-hô-va ôi! quả thật các vua A-si-ri đã diệt các dân tộc, và phá hoang địa phận chúng nó, 19:18 ném các thần chúng nó vào lửa; nhưng chẳng phải là thần, chẳng qua là công việc của tay người ta làm ra bằng gỗ và bằng đá; nên chúng hủy diệt các thần ấy. 19:19 Vậy bây giờ, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! hãy giải cứu chúng tôi khỏi tay San-chê-ríp, hầu cho muôn nước trên đất biết rằng chỉ một mình Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. 19:20 Ê-sai, con trai A-mốt, sai nói với Ê-xê-chia rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta có nghe lời người cầu nguyện cùng ta về việc San-chê-ríp, vua A-si-ri. 19:21 Đây là lời Đức Giê-hô-va đã phán về hân. Gái đồng trinh Si-ôn khinh dễ, chê cười người; con gái Giê-ru-sa-lem đã lắc đầu theo người. 19:22 Người phỉ báng và sỉ nhục ai? Cất tiếng lên cùng ai? Thật người đã trừng con mắt nghịch với Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên! 19:23 Người đã nhờ các sứ giả mình nhạo báng Chúa, mà rằng: Ta đem nhiều xe, lên chót núi, đến đỉnh rất xa của Li-ban; ta sẽ đốn những cây bá hương cao hơn hết, và cây tùng tốt nhất của nó; ta sẽ đến cội xa hơn hết, tức rừng rậm của nó. 19:24 Ta đã đào giếng, uống nước của đất lạ; dưới bàn chân ta sẽ làm cạn sông Ê-díp-tô. 19:25 Sự này ta đã làm từ lâu, việc này ta đã định từ thời cổ, người há chẳng nghe đến sao? Bây giờ, ta khiến cho sự đó xảy đến, để cho người phá hoang các thành kiên cố ra đồng hư nát. 19:26 Vì vậy, dân sự của các thành ấy đều yếu đuối, bị sợ hãi và hổ thẹn; chúng giống như cây cỏ xanh ngoài đồng, tỉ như cây cỏ trên nóc nhà, khác nào lúa mì đã héo trước khi cọng chưa thành. 19:27 Nơi người ngồi, lúc người đi ra, đi vào, và sự giận dại người đối cùng ta, ta đã biết hết. 19:28 Bởi người giận dại cùng ta, và vì lời kiêu ngạo người đã thấu đến tai ta, ắt ta sẽ xỏ cái vòng nơi mũi người, để khóp nơi môi miếng người. Đoạn, ta sẽ khiến người trở về theo con đường mà người đã đi đến. 19:29 Hỡi Ê-xê-chia, nhờ dấu hiệu này người nhìn biết rằng lời này sẽ ứng nghiệm: Năm nay, các người sẽ ăn vật hột giống rớt xuống, sanh ra; năm thứ nhì, ăn vật tự mọc lên; nhưng năm thứ ba, các người sẽ gieo và gặt, trồng nho và ăn trái nó. 19:30 Hễ giống gì thoát khỏi, còn lại của dân tộc Giu-đa, dưới sẽ chôn rể xuống, trên sẽ kết bông trái lên. 19:31 Vì sẽ có phần sót lại từ Giê-ru-sa-lem mà ra, kẻ thoát khỏi từ núi Si-ôn mà đến; lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va sẽ làm nên việc ấy. 19:32 Bởi cớ đó, Đức Giê-hô-va phán về vua A-si-ri như vậy: Nó sẽ không vào thành này, chẳng xạ tên trong nó, cũng chẳng kéo đến giờ khiến lên trước mặt nó, và chẳng đắp lũy nghịch nó. 19:33 Đức Giê-hô-va phán: Nó sẽ trở về theo con đường nó đã đi đến, không vào trong thành này. 19:34 Vì tại cớ ta và Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta sẽ bình vực thành nàyặng cứu nó. 19:35 Trong đêm đó, có một thiên sứ của Đức Giê-hô-va đi đến trong dinh A-si-ri, và giết một trăm tám mươi lăm ngàn người tại đó. Sáng ngày mai, người ta thức dậy, bèn thấy quân ấy, kìa, chỉ là thây đó thôi. 19:36 San-chê-ríp, vua A-si-ri, bèn trở về, ở tại Ni-ni-ve. 19:37 Một ngày kia, người thờ lạy tại trong chùa Nít-róc, thần của mình, thì A-tra-mê-léc và Sa-rét-se giết người bằng gươm, đoạn chúng nó trốn trong xứ A-ra-rát. Ê-sat-ha-đôn, con trai người, kế vị người.

2 Các Vua 20

20:1 Trong lúc đó, Ê-xê-chia bị bệnh nặng gần chết. Tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, đến cùng người, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở lại cho nhà người, vì người sẽ thác chẳng sống được đâu. 20:2 Ê-xê-chia bèn xây mặt mình vào vách, và cầu nguyện Đức Giê-hô-va mà rằng: 20:3 Ôi Đức Giê-hô-va! xin hãy nhớ lại rằng tôi đã lấy sự thành thật và lòng trọn lành, đi trước mặt Chúa, và làm theo điều tốt lành tại trước mặt Ngài. Đoạn, Ê-xê-chia khóc rất thảm thiết. 20:4 Ê-sai chưa đi khỏi thành trong, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: 20:5 Hãy trở lại, nói với Ê-xê-chia, vua của dân sự ta rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người, phán như vậy: Ta có nghe lời cầu nguyện người, thấy nước mắt của người, này ta sẽ chữa lành cho người; đến ngày thứ ba người sẽ đi lên đền của Đức Giê-hô-va. 20:6 Ta sẽ thêm tuổi người mười lăm năm, ta sẽ giải cứu người và thành

này khỏi tay vua A-si-ri. Vì có ta và Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, ta sẽ bình vực thành này. 20:7 Ê-sai bèn biểu: Hãy lấy một cái bánh trái vả. Người ta lấy nó đắp trên mặt ung, thì vua được lành. 20:8 Vả, Ê-xê-chia đã hỏi Ê-sai rằng: Bởi dấu nào tôi phải nhìn rằng Đức Giê-hô-va sẽ chữa lành cho tôi và đến ngày thứ ba tôi sẽ được đi lên đền của Ngài? 20:9 Ê-sai đáp: Đây là dấu Đức Giê-hô-va ban cho người, đừng làm chứng cho người biết Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã phán ra: Người muốn bóng tới trước mười độ hay là lui lại mười độ chăng? 20:10 Ê-xê-chia đáp: Bóng tới trước mười độ thì chẳng khó gì; không! thà nó lui lại sau mười độ thì hơn. 20:11 Thầy tiên tri Ê-sai cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Ngài bèn đem bóng đã gieo trên trần ảnh A-cha lui lại mười độ, là mười độ đã xuống rồi. 20:12 Trong lúc đó, Bê-rô-đác-Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn, gởi thơ và lễ vật cho Ê-xê-chia; vì người đã hay rằng Ê-xê-chia đau. 20:13 Ê-xê-chia nghe lời các sứ giả tâu, thì vui mừng, bèn dẫn chúng viếng đền, là nơi chứa các vật quý, bạc, vàng, thuốc thơm, dầu quý, lại cho xem trại cơ khí, và mọi vật trong kho tàng mình. Chẳng có chi trong đền hoặc trong nước mà Ê-xê-chia không cho chúng xem thấy. 20:14 Tiên tri Ê-xai bèn đi đến vua Ê-xê-chia, và hỏi người rằng: Các người đó nói chi và ở xứ nào đến? Ê-xê-chia đáp: Chúng đến từ xứ xa, từ Ba-by-lôn. 20:15 Ê-sai tiếp: Vua cho chúng xem chi trong đền của vua? Ê-xê-chia đáp: Chúng có thấy mọi vật ở trong đền ta. Chẳng gì trong các kho tàng ta mà ta chẳng chỉ cho chúng xem. 20:16 Ê-sai bèn nói với Ê-xê-chia rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: 20:17 Thì giờ sẽ đến khi mọi vật ở trong đền vua, mọi vật mà các tổ phụ vua đã cất chứa trong kho tàng cho đến ngày nay, đều sẽ bị đem qua Ba-by-lôn. Đức Giê-hô-va phán: Sẽ chẳng còn chi lại hết. 20:18 Lại những đứa con trai của vua, do nơi vua sanh ra, sẽ bị bắt dẫn đi làm hoạn quan trong đền vua Ba-by-lôn. 20:19 Ê-xê-chia đáp với Ê-sai rằng: Lời của Đức Giê-hô-va mà người đã nói là thiện. Người tiếp: Ít nữa trong đời tôi sẽ có điều bình yên và sự vững vàng chăng? 20:20 Các chuyện khác của Ê-xê-chia, sự mạnh dạn người, cuộc xây hồ chứa nước, và kinh dẫn nước vào trong thành, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 20:21 Ê-xê-chia an giấc cùng các tổ phụ mình; Ma-na-se con trai người, kế vị người.

2 Các Vua 21

21:1 Ma-na-se được mười hai tuổi khi người lên làm vua; người cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Hép-si-ba. 21:2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và theo sự thờ phượng gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 21:3 Người sửa xây lại các nơi cao mà Ê-xê-chia, cha người phá hủy, lập bàn thờ cho Ba-anh, dựng hình tượng A-sê-ra giống như của A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, đã làm, cúng thờ toàn cơ binh trên trời và hầu việc nó. 21:4 Người cũng lập bàn thờ trong đền của Đức Giê-hô-va, mà Đức Giê-hô-va có phán về đền thờ rằng: Ấy tại nơi Giê-ru-sa-lem ta để danh ta ngự. 21:5 Người xây những bàn thờ cho toàn cơ binh trên trời, tại nơi hai hành lang về đền thờ của Đức Giê-hô-va. 21:6 Người đưa con trai mình qua lửa, tập tành phép thiên văn và việc bói đìem; lập lên những đồng cốt và thầy bói. Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va quá chừng, chọc giận Ngài hoài. 21:7 Còn hình tượng A-sê-ra mà người đã làm, thì người dựng trong đền thờ mà Đức Giê-hô-va có phán với Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người, rằng: Ấy trong đền này và trong Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, mà ta sẽ đặt danh ta ngự đời đời. 21:8 Nếu Y-sơ-ra-ên lo gìn giữ mọi điều ta đã phán dạy, mọi luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho chúng nó, thì ta sẽ chẳng để dân Y-sơ-ra-ên đi xiêu lạc ngoài xứ mà ta đã ban cho tổ phụ chúng nó. 21:9 Nhưng chúng nó không nghe; chúng nó bị Ma-na-se quyến dụ làm gian ác hơn các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã tuyệt diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 21:10 Đức Giê-hô-va bèn cậy các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán rằng: 21:11 Vì Ma-na-se, vua Giu-đa, đã phạm những sự gớm ghiếc ấy, và có làm ác hơn mọi điều dân A-mô-rít đã làm trước người, cùng quyến dụ Giu-đa phạm tội với hình tượng nó, 21:12 vì có đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Kìa, ta sẽ giáng trên Giê-ru-sa-lem và trên Giu-đa những tai họa cả thể, đến nỗi phạm ai nghe nói đến

phải lòng bùng nổ tại. 21:13 Ta sẽ giăng trên Giê-ru-sa-lem dây đo Sa-ma-ri và cân nhà của A-háp. Ta sẽ xóa sạch Giê-ru-sa-lem như người ta chùi rửa cái đĩa, rồi úp nó xuống sau khi rửa xong. 21:14 Ta sẽ từ bỏ phần còn sót lại về sản nghiệp ta, phó chúng nó vào tay thù nghịch chúng nó; chúng nó sẽ trở thành hóa tài và miếng mồi của họ; 21:15 vì chúng nó làm những điều ác trước mặt ta, chọc giận ta, từ ngày tổ phụ chúng nó ra khỏi Ê-díp-tô cho đến ngày nay. 21:16 Ma-na-se cũng đổ nhiều huyết vô tội ra, đến nỗi Giê-ru-sa-lem bị ngập từ đầu này đến đầu kia. Lại phụ thêm những tội lỗi người phạm gây cho Giu-đa phạm tội nữa, và làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 21:17 Các chuyện khác của Ma-na-se, những công việc người, và tội người đã phạm, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 21:18 Ma-na-se an giấc với tổ phụ người, được chôn trong vườn của đền người, tức trong vườn U-xa, A-môn, con trai người, cai trị thế cho người. 21:19 Khi A-môn lên làm vua, tuổi được hai mươi hai; người cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Mê-su-lê-mét, con gái của Ha-rút, cháu của Giô-ba. 21:20 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, y như Ma-na-se, cha người, đã làm. 21:21 Người đi theo y một đường của cha người, hầu việc hình tượng mà cha người đã hầu việc, và quì lạy trước mặt chúng nó. 21:22 Người lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, không đi theo con đường của Đức Giê-hô-va. 21:23 Vả, những tội tở của A-môn mưu phản người, và giết người tại trong đền vua. 21:24 Nhưng dân của xứ giết hết thảy những kẻ phản nghịch vua A-môn, và tôn Giô-si-a, con trai người, lên làm vua thế cho người. 21:25 Các chuyện khác của A-môn, và công việc người làm, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 21:26 Người được chôn trong mồ mã người nơi vườn U-xa; rồi Giô-si-a, con trai người, kế vị người.

2 Các Vua 22

22:1 Khi Giô-si-a lên làm vua, được tám tuổi; người cai trị ba mươi mốt năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Giê-đi-đa, con gái của A-đa-gia, cháu Bô-cát. 22:2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, đi theo trọn con đường của Đa-vít, tổ phụ mình, không rẽ tách hoặc về bên hữu, hoặc về bên tả. 22:3 Năm thứ mười tám đời Giô-si-a, vua sai thơ ký Sa-phan, con trai A-xa-lia, cháu Mê-su-lam, đến đền Đức Giê-hô-va, mà dặn rằng: 22:4 Hãy đi lên thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia, đếm bạc đã đem đến trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, tức là bạc mà các người giữ cửa đền thờ đã thu lấy nơi dân sự; 22:5 đoạn hãy giao bạc ấy cho những kẻ coi sóc việc đền thờ của Đức Giê-hô-va, để họ giao lại cho thợ sửa sang các nơi hư nứt của đền thờ, 22:6 tức thợ mộc, thợ xây cất, thợ hồ, và dùng mua gỗ và đá đểo dựng tu bổ đền lại. 22:7 Song chớ tính sổ bạc giao nơi tay chúng, vì chúng vốn làm thành thực. 22:8 Thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia nói với thơ ký Sa-phan rằng: Tôi đã tìm được quyển luật pháp trong đền thờ Đức Giê-hô-va. Hinh-kia trao quyển sách đó cho Sa-phan, và người đọc nó. 22:9 Đoạn, thơ ký Sa-phan đến tìm vua, thuật lại điều này mà rằng: Các tội tở vua đã đóng bạc tìm dựng trong đền thờ, và đã giao nơi tay các người lo coi sóc công việc đền thờ của Đức Giê-hô-va. 22:10 Thơ ký Sa-phan lại nói rằng: Thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia có trao cho tôi một quyển sách; đoạn, Sa-phan đọc sách đó trước mặt vua. 22:11 Vua vừa nghe các lời của sách luật pháp, liền xé quần áo mình. 22:12 Đoạn, vua truyền lệnh cho thầy tế lễ Hinh-kia, cho A-hi-cam, con trai Sa-phan, cho Ạc-bô, con trai Mi-ca-gia, cho Sa-phan, thơ ký, và cho A-sa-gia, đầy tớ của vua, mà rằng: 22:13 Hãy đi cầu vấn Đức Giê-hô-va cho ta, cho dân sự, và cho cả Giu-đa, về các lời của sách mới tìm được. Vì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng chúng ta thật là lớn lao, tại tổ phụ chúng ta không có nghe theo các lời của sách này, và không làm theo điều đã truyền phán cho chúng ta. 22:14 Vậy, thầy tế lễ Hinh-kia, A-hi-cam, Ạc-bô, Sa-phan, và A-sa-gia đi tìm nữ tiên tri Hun-đa, vợ của Sa-lum, người giữ áo lễ, con trai của Tiếc-va, cháu của Hát-ha; người ở tại Giê-ru-sa-lem, trong quận thứ nhì. Chúng nói chuyện với nàng, 22:15 nàng bèn nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nói như vậy: Hãy nói với người sai các người đến ta rằng: 22:16 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ dẫn tai họa trên

chỗ này và trên dân cư nó, làm hoàn thành mọi lời của sách mà vua Giu-đa đã đọc. 22:17 Bởi vì dân Giu-đa đã lìa bỏ ta, đốt hương cho các thần khác, chọc giận vì các công việc của tay chúng nó, nên cơn giận ta sẽ nổi lên cùng chỗ này, không hề nguôi. 22:18 Còn về vua Giu-đa đã sai các người cầu vãn Đức Giê-hô-va, thì hãy nói với người rằng: Về các lời người đã nghe Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: 22:19 Khi người nghe lời ta phán nghịch cùng chỗ này, và nghịch cùng dân cư nó rằng, chỗ này sẽ bị phá hoang, dân cư trở thành rửa sả, thì người có lòng mềm mại, hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, xé quần áo mình, và khóc lóc trước mặt ta; bởi vậy cho nên ta cũng có nghe người. 22:20 Kìa, ta sẽ thâu người về cùng các tổ phụ người; và người sẽ được thâu vào nơi mồ mã người cách bình an, và mắt người sẽ chẳng thấy những điều tai họa mà ta toan giáng xuống trên chỗ này. Chúng bèn tâu lại cho vua những lời ấy.

2 Các Vua 23

23:1 Vua bèn sai người nhóm hiệp hết thầy những trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 23:2 Đoạn, vua đi lên đền thờ Đức Giê-hô-va, có hết thầy người Giu-đa, cả dân cư Giê-ru-sa-lem, những thầy tế lễ, đáng tiên tri, cùng cả dân sự, vô luận nhỏ lớn, đều đi theo người. Người đọc cho chúng nghe các lời của sách giao ước, mà người ta đã tìm được trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. 23:3 Vua đứng trên tòa, lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa đi theo Đức Giê-hô-va, hết lòng hết ý gìn giữ những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, và làm hoàn thành lời giao ước đã chép trong sách này. Cả dân sự đều ưng lời giao ước ấy. 23:4 Vua bèn truyền lệnh cho thầy tế lễ thượng phẩm Hinh-kia, cho mấy thầy phó tế, và các người giữ cửa đền thờ, cất khỏi đền thờ của Đức Giê-hô-va hết thầy những khí giới người ta làmặng cúng thờ Ba-anh, Át-tạt-tê, và cả cơ binh trên trời. Người bảo thiêu các vật đó ngoài Giê-ru-sa-lem, trong đồng ruộng Xét-rôn, rồi đem tro nó đến Bê-tên. 23:5 Người cũng đuổi những thầy cả của các tà thần mà những vua Giu-đa đã lập, đặt xông hương trên các nơi cao trong những thành Giu-đa và tại các nơi chung quanh Giê-ru-sa-lem; cũng đuổi đi những thầy cả dâng hương cho Ba-anh, cho mặt trời, mặt trăng, huỳnh đạo, và cả cơ binh trên trời. 23:6 Người cất hình tượng Át-tạt-tê khỏi đền thờ của Đức Giê-hô-va, đem nó ra ngoài Giê-ru-sa-lem, đến khe Xét-rôn, thiêu đốt nó tại đó và nghiền ra tro, rồi rải tro ấy trên mồ của thường dân. 23:7 Người lại phá những phòng của bợm vĩ gian ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, là nơi đó người nữ dệt những trại cho Át-tạt-tê. 23:8 Người cũng đòi đến hết thầy những thầy tế lễ ở các thành Giu-đa, làm ô uế những nơi cao mà chúng nó có xông hương, từ Ghê-ba cho đến Bê-e-Sê-ba; lại phá những bàn thờ lập tại cửa thành, tức tại cửa Giô-suê, quan cai thành, ở về phía bên tả, khi vào cửa thành. 23:9 Song, những người đã làm thầy tế lễ các nơi cao, thì chẳng được lên đến bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem; song họ ăn bánh không men với anh em mình. 23:10 Người cũng làm ô uế Tô-phết tại trong trũng con cái Hinh-nôm, hầu cho từ rày về sau, không ai được đưa con trai hay là con gái mình qua lửa cho Mo-lóc. 23:11 Người trừ bỏ những con ngựa các vua Giu-đa dâng cho mặt trời, ở nơi cửa vào đền Đức Giê-hô-va, tại nơi công đường của quan hoạn Nê-than-Mê-léc, trong hành lang của đền thờ; còn những xe của mặt trời, thì người thiêu đốt. 23:12 Vua Giô-si-a cũng phá những bàn thờ mà các vua Giu-đa đã cất trên nóc nhà lầu của vua A-cha; lại những bàn thờ mà Ma-na-se có dựng lên trong hai hành lang của đền thờ Đức Giê-hô-va, thì người đập bể, cất khỏi chỗ, và rải bụi nát nó trong khe Xét-rôn. 23:13 Vua cũng làm ô uế những nơi cao ở tại trước Giê-ru-sa-lem, bên phía hữu núi Tà-tích, là những nơi cao mà Sa-lô-môn, vua Y-sơ-ra-ên, đã cất lên để cùng thờ Át-tạt-tê, thần tượng quái gở của dân Si-đôn, Kê-mốt, thần tượng quái gở của dân Mô-áp, và Minh-cô, thần tượng gớm ghiếc của dân Am-môn. 23:14 Người bẻ gãy các trụ thờ, đánh đổ các hình tượng Át-tạt-tê, và chất đầy hài cốt tại chỗ nó đã đứng. 23:15 Lại, người phá bàn thờ tại Bê-tên, và nơi cao mà Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, đã lập, tức là người đó gây cho Y-sơ-ra-ên phạm tội; người phá bàn thờ ấy, thiêu đốt nơi cao, và cán nghiền thành ra tro bụi; cũng

thieu đốt tượng Át-tạt-tê. 23:16 Giô-si-a xây lại chột thấy những mồ mã ở trên núi; người bèn sai lấy hài cốt ở trong những mồ mã ấy, rồi thiêu nó trên bàn thờ, làm cho bàn thờ bị ô uế, y như lời của Đức Giê-hô-va, mà người của Đức Chúa Trời đã báo cáo trước. 23:17 Đoạn, vua hỏi rằng: Bia ta thấy đó là chi? Các người thành ấy đáp rằng: Ấy là mồ mã của người Đức Chúa Trời ở Giu-đa, đến báo cáo trước về những việc mà vua đã làm cho bàn thờ tại Bê-tên. 23:18 Người tiếp: Hãy để hài cốt ấy bình yên, chớ ai dời đi. Vậy, chúng chẳng dời hài cốt của người, cùng hài cốt của đấng tiên tri ở Sa-ma-ri mà ra. 23:19 Giô-si-a cũng dỡ hết thấy chùa miếu của các nơi cao ở tại trong thành Sa-ma-ri, mà các vua Y-sơ-ra-ên đã lập dựng chọc giận Đức Giê-hô-va, phá hủy các nhà đó như đã làm trong Bê-tên. 23:20 Người giết tại trên bàn thờ những thầy cả của các nơi cao, và thiêu hài cốt ở trên. Đoạn, người trở về Giê-ru-sa-lem. 23:21 Vua bèn truyền lệnh cho cả dân sự rằng: Hãy giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, tùy theo các lời đã chép trong sách giao ước. 23:22 Trong lúc các quan xét đã xét đoán Y-sơ-ra-ên, hoặc trong đời các vua Y-sơ-ra-ên và vua Giu-đa, thật chẳng hề có giữ một lễ Vượt qua nào 23:23 giống như lễ Vượt qua giữ cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, nhằm năm thứ mười tám đời vua Giô-si-a. 23:24 Giô-si-a cũng trừ diệt những đồng cốt và thầy bói, những thê-ra-phin, và hình tượng, cùng hết thấy sự gớm ghiếc thấy trong xứ Giu-đa và tại Giê-ru-sa-lem, dựng làm theo các lời luật pháp đã chép trong sách mà thầy tế lễ Hinh-kia đã tìm được trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. 23:25 Trước Giô-si-a, chẳng có một vua nào hết lòng, hết ý, hết sức mình, mà trứu mến Đức Giê-hô-va, làm theo trọn vẹn luật pháp của Môi-se; và sau người cũng chẳng có thấy ai giống như người nữa. 23:26 Dầu vậy Đức Giê-hô-va không nguôi cơn giận nóng và mạnh mà Ngài nổi lên cùng Giu-đa, vì cớ các tội trọng của Ma-na-se trêu chọc Ngài. 23:27 Vả, Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta sẽ cất Giu-đa khỏi mặt ta như ta đã cất Y-sơ-ra-ên đi, và ta sẽ trừ bỏ thành Giê-ru-sa-lem mà ta đã chọn, và đền thờ mà ta phán về nó rằng: Danh ta sẽ ngự tại đó. 23:28 Các chuyện khác của Giô-si-a, những công việc người làm, điều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 23:29 Trong đời Giô-si-a, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ê-díp-tô, đi lên sông Ơ-phơ-rát, hãm đánh vua A-si-ri. Giô-si-a bèn đi ngưỡ người. Nhưng Pha-ra-ôn vừa khi gặp người, bèn giết đi tại Mê-ghi-đô. 23:30 Từ Mê-ghi-đô, các tôi tớ chở thầy người trên xe về Giê-ru-sa-lem, rồi chôn người tại trong mồ mã người. Dân của xứ chọn Giô-a-cha, con trai Giô-si-a xúc dầu cho người, và tôn người lên làm vua thế cho cha người. 23:31 Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi lên làm vua; người cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ha-mu-ta, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na. 23:32 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo trọn gương của các tổ phụ mình đã làm. 23:33 Pha-ra-ôn Nê-cô bắt giam người tại Ríp-la, trong xứ Ha-mát, hầu cho người không cai trị tại Giê-ru-sa-lem nữa. Lại, người bắt xứ tiến cống một trăm ta lạng bạc và một ta lạng vàng. 23:34 Đoạn, Pha-ra-ôn Nê-cô lập Ê-li-a-kim, con trai Giô-si-a, làm vua thế cho Giô-si-a, cha người, và cải tên người là Giê-hô-gia-kim. Còn Giô-a-cha bị bắt làm phu tù tại Ê-díp-tô, và người qua đời tại đó. 23:35 Giê-hô-gia-kim nộp cho Pha-ra-ôn những bạc và vàng ấy. Nhưng để lo cho có số tiền Pha-ra-ôn đòi, thì người phải đánh thuế dân của xứ; người định thuế vàng bạc mỗi người phải giữ đóng; đoạn người giao hết cho Pha-ra-ôn Nê-cô. 23:36 Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Xê-bút-đa, con gái Phê-đa-gia ở Ru-ma. 23:37 Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va, theo trọn gương các tổ phụ mình đã làm.

2 Các Vua 24

24:1 Trong đời Giê-hô-gia-kim trị vì, Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, xâm lấy xứ. Giê-hô-gia-kim thân phục người trong ba năm, rồi người đổi ý và phản nghịch với người. 24:2 Đức Giê-hô-va khiến những quân Canh-đê, quân Sy-ri, quân Mô-áp, và quân của dân Am-môn đến đấu địch cùng Giu-đa, để hủy hại Giu-đa, tùy theo lời Đức Giê-hô-va đã cậy miệng các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán ra. 24:3 Tại

họa này hẳn xảy đến cho Giu-đa bởi mạng lịnh của Đức Giê-hô-va, đặng cất nước Giu-đa khỏi trước mặt mình, vì có các tội lỗi Ma-na-se, theo các điều người đã làm, 24:4 lại cũng tại có huyết vô tội mà người đổ ra; vì người đã làm cho Giê-ru-sa-lem đầy huyết vô tội, thì Đức Giê-hô-va không khứng tha thứ người. 24:5 Các chuyện khác của Giê-hô-gia-kim, những công việc người, đều chép trong sử ký về các vua Giu-đa. 24:6 Giê-hô-gia-kim an giấc cùng các tổ phụ mình, và Giê-hô-gia-kin, con trai người, làm vua thế cho người. 24:7 Vả, vua Ê-díp-tô không dám ra khỏi xứ mình nữa, bởi vì vua Ba-by-lôn đã chiếm lấy xứ thuộc về vua Ê-díp-tô, từ khe Ê-díp-tô cho đến sông Ơ-phơ-rát. 24:8 Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi khi lên làm vua; người cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Nê-hu-ta, con gái của Ên-na-than ở Giê-ru-sa-lem. 24:9 Giê-hô-gia-kin làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va và theo trọn các gương của cha mình. 24:10 Trong lúc đó, các quân lính Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đi lên vây thành Giê-ru-sa-lem. 24:11 Nê-bu-cát-nết-sa, là vua Ba-by-lôn, cũng đến trước thành, trong lúc các quân lính người vây thành. 24:12 Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, bèn cùng mẹ mình, các tôi tớ mình, các quan tướng, và các hoạn quan mình, đi ra đầu hàng vua Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn bắt người nhằm năm thứ tám triều mình. 24:13 Y như lời Đức Giê-hô-va đã phán, người lấy hết thầy những bữu vật của đền Đức Giê-hô-va và những bữu vật của cung vua, đập bể các khí dụng bằng vàng mà Sa-lô-môn, vua Y-sơ-ra-ên, đã làm cho đền thờ của Đức Giê-hô-va. 24:14 Người dẫn đi cả dân Giê-ru-sa-lem, hết thầy những quan tướng, và những lính chiến mạnh mẽ, số là một muôn người; lại cũng bắt hết thầy các thợ mộc và thợ rèn; chỉ còn lại những thường dân của xứ. 24:15 Vậy, người đem Giê-hô-gia-kin đến Ba-by-lôn; lại bắt đem đến Ba-by-lôn, thái hậu, hoàng hậu, các hoạn quan, những người sang trọng của xứ, 24:16 luôn với những người chiến sĩ, số là bảy ngàn người, các thợ mộc và thợ rèn, số là một ngàn người, cả thầy đều là người mạnh dạn có tài chiến trận. Đó là những người mà vua Ba-by-lôn bắt qua Ba-by-lôn làm phu tù. 24:17 Vua Ba-by-lôn lập Ma-tha-nia, cậu của Giê-hô-gia-kin, làm vua thế cho người, đổi tên cho là Sê-đê-kia. 24:18 Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ha-mu-ta, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-na. 24:19 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, và theo trọn các gương của Giê-hô-gia-kin. 24:20 Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên, nên Ngài giáng trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa những tai họa này, cho đến nỗi Ngài trừ bỏ chúng nó khỏi trước mặt Ngài. Sê-đê-kia bèn phản nghịch vua Ba-by-lôn.

2 Các Vua 25

25:1 Năm thứ chín đời Sê-đê-kia, ngày mồng một tháng mười, Nê-bu-cát-nết-sa, vua ba-by-lôn, cùng cả đạo quân người, đến hãm đánh Giê-ru-sa-lem. Người hạ trại trước thành, và đắp lũy vây chung quanh thành. 25:2 Sự vây thành lâu dài cho đến năm thứ mười một đời Sê-đê-kia. 25:3 Ngày mồng chín tháng tư, có sự đói kém lớn trong thành, dân sự không có bánh. 25:4 Bấy giờ, quân Canh-đê làm lũng một lỗ nơi vách tường thành; đoạn hết thấy quân lính đang ban đêm đều chạy trốn bởi cửa ở giữa hai vách thành gần vườn vua. Đường khi quân Canh-đê vây thành, thì vua chạy trốn theo đường đồng bằng. 25:5 Đạo quân Canh-đê bèn đuổi theo vua, và theo kịp người tại trong đồng bằng Giê-ri-cô; cả cơ binh người đều tản lạc và bỏ người. 25:6 Quân Canh-đê bắt vua, dẫn đến vua Ba-by-lôn ở Ríp-la; tại đó chúng nó xét đoán người. 25:7 Chúng nó giết các con trai Sê-đê-kia trước mặt người; đoạn, chúng nó móc mắt Sê-đê-kia xiềng người bằng xích đồng, rồi dẫn người đến Ba-by-lôn. 25:8 Ngày mồng bảy tháng năm, năm thứ mười chín đời Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan, tôi tớ của vua Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem. 25:9 Người thiêu đốt đền thờ Đức Giê-hô-va, cung của vua, và mọi nhà trong thành Giê-ru-sa-lem; thiêu đốt luôn các nhà của người sang trọng. 25:10 Đoạn, đạo quân Canh-đê, vâng lịnh quan thị vệ, phá đổ vách thành chung quanh Giê-ru-sa-lem. 25:11 Quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt dân cư còn sót lại trong thành, luôn với những kẻ hàng đầu vua Ba-

by-lôn và đám dân còn lại khác, mà dẫn đi làm phu tù. 25:12 Quan thị vệ chỉ chữa lại trong xứ những người nghèo khổ hơn hết, đặt trồng nho và làm ruộng. 25:13 Quân Canh-đê đập bể những trụ đồng, táng đồng, và cái biển bằng đồng ở trong đền thờ của Đức Giê-hô-va, rồi đem đồng ấy về Ba-by-lôn. 25:14 Chúng nó cũng đem đi những nồi đồng, vá, dao, chén, và hết thảy những khí dụng bằng đồng dùng vào việc thờ phượng. 25:15 Lại quan thị vệ ấy đem đi những lư hương, chậu, và các vật bằng vàng, bạc. 25:16 Còn hai cây trụ, cái biển đồng, và các miếng táng mà Sa-lô-môn đã làm cho đền thờ của Đức Giê-hô-va, thì không thể cân được đồng của các vật ấy. 25:17 Mỗi cây trụ có mười tám thước bề cao, trên trụ có đầu đồng ba thước bề cao, có bao quanh lưới và trái lựu cũng bằng đồng. Cây thứ nhì trang sức lưới giống như cây trước. 25:18 Quan thị vệ bắt thầy tế lễ thượng phẩm Sê-ra-gia, thầy phó tế lễ Sô-phô-ni, và ba người canh giữ cửa đền thờ, 25:19 lại bắt trong thành một hoạn quan coi các chiến sĩ, năm người trong các cận thần vua, thơ ký của quan tổng binh lo chiêu mộ binh lính của xứ, luôn với sáu mươi người của xứ cũng ở trong thành; 25:20 quan thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt dẫn hết thảy những người ấy đến vua Ba-by-lôn, tại Ríp-la. 25:21 Vua Ba-by-lôn khiến giết chúng nó tại Ríp-la, trong xứ Ha-mát. Như vậy, dân Giu-đa bị bắt đem đi khỏi xứ mình. 25:22 Còn về dân sự mà Nê-bu-cát-nết-sa đã chữa lại trong xứ Giu-đa, thì vua Ba-by-lôn đặt Ghê-đa-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, làm quan tổng đốc. 25:23 Khi các quan tướng tức là Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, Sê-ra-gia, con trai Tan-hu-mét ở Nê-tô-phát và Gia-a-xa-nia, con trai của Ma-ca-thít, và những quân lính họ, đều hay rằng vua Ba-by-lôn đã đặt Ghê-đa-lia làm quan tổng đốc, thì họ bèn đi đến người tại Mích-ba. 25:24 Ghê-đa-lia thề với chúng và với quân lính của chúng rằng: Chớ sợ những tội tớ của Canh-đê. Hãy ở trong xứ, thần phục vua Ba-by-lôn, thì các ngươi sẽ được bình an. 25:25 Nhưng tháng bảy, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, về dòng dõi vua, đến tại Mích-ba, có mười người đi theo, đánh Ghê-đa-lia, và giết người luôn với người Giu-đa và người Canh-đê ở với người. 25:26 Cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, và những quan tướng, bèn chối dậy, đi đến xứ Ê-díp-tô, bởi vì sợ người Canh-đê báo thù. 25:27 Năm thứ ba mươi bảy từ khi Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, phải giam, ngày hai mươi bảy tháng mười hai, Ê-vinh-mê-rô-đác, vua Ba-by-lôn, năm đầu tức vị, tha cho Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, ra khỏi ngục. 25:28 Người nói với Giê-hô-gia-kin lời hòa nhã, và đặt ngôi người cao hơn ngôi các vua đồng với người tại Ba-by-lôn. 25:29 Người biểu lột áo tù của Giê-hô-gia-kin, và cho người ăn đồng bàn với mình trọn đời người. 25:30 Lại trọn đời người, vua hằng ngày lo phù cấp lương thực cho người.

1 Sử-ký

1 Sử-ký 1

1:1 A-đam sanh Sết, Sết sanh Ê-nót; 1:2 Ê-nót sanh Kê-nan, Kê-nan sanh Ma-ha-la-le, Ma-ha-la-le sanh Giê-rệt; 1:3 Giê-rệt sanh Hê-nóc, Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la, Mê-tu-sê-la sanh Lê-méc; 1:4 Lê-méc sanh Nô-ê, Nô-ê sanh Sem, Cham và Gia-phết. 1:5 Con trai Gia-phết là Gô-me, Ma-gốc, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siéc, và Ti-ra. 1:6 Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Đì-phát, và Tô-ga-ma. 1:7 Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Rô-đa-nim. 1:8 Con trai của Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an. 1:9 Con trai của Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma và Sáp-tê-ca. Con trai của Ra-ê-ma là Sê-ba, và Đê-đan. 1:10 Cúc sinh Nim-rốt; người khởi đầu làm anh hùng trên mặt đất. 1:11 Mích-ra-im sinh họ Lu-đim, họ A-na-min, họ Lê-ha-bim, họ Náp-tu-him, 1:12 họ Phát-ru-sim, họ Cách-lu-him, bởi đó sanh ra họ Phi-li-tin, và họ Cáp-tô-rim. 1:13 Ca-na-an sanh ra Si-đôn, là trưởng nam, và Hêch, 1:14 cùng họ Giê-bu-sít, họ A-mô-rít, họ Ghi-rê-ga-sít, 1:15 họ Hê-vít, họ A-rê-kít, họ Si-nít, 1:16 họ A-va-đít, họ Xê-ma-rít, và họ Ha-ma-tít. 1:17 Con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bác-sát, Lút, A-ram, Út-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mê-siéc. 1:18 A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be. 1:19 Hê-be sanh được hai con trai: một con kêu tên là Bê-lét; bởi vì trong đời người đó đất đã chia ra; còn tên của người em là Giốc-tan. 1:20 Giốc-tan sanh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-rách, 1:21 Ha-đô-ram, U-xa, Đieéc-la, 1:22 Ê-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba, 1:23 Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Hết thảy những người đó đều là con trai của Giốc-tan. 1:24 Sem sanh A-bác-sát, A-bác-sát sanh Sê-lách, 1:25 Sê-lách sanh Hê-be, Hê-be sanh Bê-léc, Bê-léc sanh Rê-hu, 1:26 Rê-hu sanh Sê-rúc, Sê-rúc sanh Na-cô, Na-cô sanh Tha-rê, 1:27 Tha-rê sanh Áp-ram, cũng gọi là Áp-ra-ham. 1:28 Con trai của Áp-ra-ham là Y-sác và Ích-ma-ên. 1:29 Đây là dòng dõi của chúng: Con cả của Ích-ma-ên là Nê-ba-giốt; kể đến Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam, 1:30 Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, Ha-đát, Thê-ma, 1:31 Giê-hu, Na-phích, và Kết-ma. Đó là các con trai của Ích-ma-ên. 1:32 Kê-tu-ra, vợ nhỏ của Áp-ra-ham, sanh các con trai là Xim-

ram, Giốc-san, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác, và Su-ách. Giốc-san sanh Sê-ba, và Đê-đan. 1:33 Con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi-đa, và Ên-đa. Những người ấy đều là con cháu của Kê-tu-ra. 1:34 Áp-ra-ham sanh ra Y-sác. Con trai của Y-sác là Ê-sau và Y-sơ-ra-ên. 1:35 con trai của Ê-sau là Ê-li-pha, Rê-u-ên, Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra. 1:36 con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phi, Ga-tham, Kê-na, Thim-na, và A-ma-léc. 1:37 Con trai của Rê-u-ên là Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, và Mích-xa. 1:38 Con trai của Sê-i-rơ là Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, Đì-sôn, Êt-xe, và Đì-san. 1:39 Con trai của Lô-than là Hô-ri và Hô-man; còn Thim-na là em gái Lô-than. 1:40 Con trai của Sô-banh là A-li-an, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phi, và Ô-nam. con trai của Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na. 1:41 Con trai của A-na là Đì-sôn. con trai của Đì-sôn là Ham-ran, Êch-ban, Dít-ran, và Kê-ran. 1:42 Con trai của Êt-xe là Binh-han, Xa-van, và Gia-a-can. con trai của Đì-san là Út-xơ, và A-ran. 1:43 Khi trước dân Y-sơ-ra-ên chưa có một vua cai trị, thì đây là danh các vua trị vì xứ Ê-đôm: Bê-la, con trai Bê-ô; tên bản thành là Đin-ha-ba. 1:44 Vua Bê-la băng, Giô-báp, con trai Xê-rách, người Bốt-ra, kế vị. 1:45 Vua Giô-háp băng, Hu-sam, người xứ Thê-man, kế vị. 1:46 Vua Hu-sam băng, Ha-đát, con trai Bê-đát, kế vị; chính vua này đánh được dân Ma-đi-an tại đồng Mô-áp; tên bản thành là A-vít. 1:47 Vua Ha-đát băng, Sam-la người Ma-rê-ca, kế vị. 1:48 Vua Sam-la băng, Sau-lơ, người Rê-hô-bốt ở trên bờ sông, kế vị. 1:49 Vua Sau-lơ băng, Ba-anh-Ha-nan, con trai Ạc-bồ, kế vị. 1:50 Vua Ba-anh-Ha-nan băng, Ha-đát kế vị; tên bản thành là Pha-i; còn vợ người tên là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái của Mát-rét, cháu ngoại Mê-xa-háp. 1:51 Vua Ha-đát băng. Các trưởng tộc xứ Ê-đôm là: trưởng tộc Thim-na, trưởng tộc A-li-a; trưởng tộc Giê-tét, 1:52 trưởng tộc Ô-hô-li-ba-ma, trưởng tộc Ê-la, trưởng tộc Phi-nôn, 1:53 trưởng tộc Kê-na, trưởng tộc Thê-man, trưởng tộc Mếp-xa, 1:54 trưởng tộc Mác-đi-ên, và trưởng tộc Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm.

1 Sử-ký 2

2:1 Con trai của Y-sơ-ra-ên là Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, 2:2 Đan, Giô-sép, Bên-gia-min, Nép-ta-li, Gát, và A-se. 2:3 Con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, và Sê-la. Ba người này Giu-đa sanh ra bởi con gái Su-a, người Ca-na-an. Ê-rơ, con cả của Giu-đa, làm sự dữ trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Ngài giết nó đi. 2:4 Ta-ma, là dâu của Giu-đa, sanh cho người Phê-rét và Xê-rách. Tổng cộng các con của Giu-đa được năm người. 2:5 Con trai của Phê-rét là Hết-rôn và Ha-mun. 2:6 Con trai của Xê-rách là Xim-ri, Ê-than, Hê-man, Canh-côn, và Đa-ra, cộng là năm người. 2:7 Con trai của Cạt-mi là A-ca, tức kẻ làm rối loạn trong Y-sơ-ra-ên, phạm đến vật nghiêm cấm. 2:8 Con trai của Ê-than là A-xa-ria. 2:9 Con trai Hết-rôn sanh ra là Giê-rác-mê-en, Ram, và Kê-lu-bai. 2:10 Ram sanh ra A-mi-na-đáp, A-mi-na-đáp sanh Na-ha-sôn, làm quan trưởng của người Giu-đa. 2:11 Na-ha-sôn sanh Sanh-ma, 2:12 Sanh-ma sanh Bô-ô, Bô-ô sanh Ô-bết, Ô-bết sanh Y-sai. 2:13 Y-sai sanh con đầu lòng là Ê-li-áp, con thứ nhì là A-bi-na-đáp, thứ ba là Si-mê-a, 2:14 thứ tư là Na-tha-na-ên, thứ năm là Ra-đai, 2:15 thứ sáu là Ô-xem, thứ bảy là Đa-vít. 2:16 Còn Xê-ru-gia và A-bi-ga-in là chị em của những người ấy. Xê-ru-gia có ba con là A-bi-sai, Giô-áp, và A-xa-ên. 2:17 A-bi-ga-in sanh A-ma-sa; cha của A-ma-sa là Giê-the, người Ích-ma-ên. 2:18 Ca-lép, con của Hết-rôn, lấy vợ, là A-xu-ba, với Giê-ri-ốt, rồi sanh con là Giê-se, Sô-báp, và Ạt-đôn. 2:19 A-xu-ba qua đời, thì Ca-lép lấy Ê-phơ-rát; nàng sanh Hu-rơ cho người. 2:20 Hu-rơ sanh U-ri, U-ri sanh ra Bết-sa-lê-ên. 2:21 Sau khi ấy, Hết-rôn đã được sáu mươi tuổi, bèn cưới con gái của Ma-ki, là cha của Ga-la-át, mà làm vợ; người năm cùng nàng, nàng sanh được Sê-gúp. 2:22 Sê-gúp sanh Giai-rơ, người này được hai mươi ba thành trong xứ Ga-la-át. 2:23 Dân Ghê-su-rơ và dân Sy-ri chiếm lấy những thành Giai-rơ và Kê-nát, luôn với các hương thôn của địa hạt nó, cộng là sáu mươi thành. Những người ấy đều là con cháu Ma-ki, cha Ga-la-át. 2:24 Sau khi Hết-rôn qua đời tại Ca-lép Ép-ra-tha rồi, thì vợ người là A-bi-gia, sanh cho người A-su-rơ, là cha của Thê-cô-a. 2:25 Giê-rác-mê-en, con trưởng nam của Hết-rôn, sanh Ram, là con đầu lòng, kế

đến Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, và A-hi-gia. 2:26 Giê-rác-mê-ên lại lấy vợ khác, tên là A-ta-ra, mẹ của Ô-nam. 2:27 Con trai của Ram, con trưởng nam của Giê-rác-mê-ên, là Ma-ách, Gia-min, và Ê-ke. 2:28 Con trai của Ô-nam là Sa-mai và Gia-đa. Con trai của Sa-mai, là Na-đáp và A-bi-su. 2:29 Tên vợ của A-bi-su là A-bi-hai; nàng sanh cho người Ạc-ban và Mô-lít. 2:30 Con trai của Na-đáp là Sê-le và Áp-ba-im. Nhưng Sê-le qua đời, không có con. 2:31 Con trai của Áp-ba-im là Di-si. Con trai của Di-si là Sê-san. Con trai của Sê-san là Ạc-lai. 2:32 Con trai của Gia-đa, em Sa-mai, là Giê-the và Giô-na-than; Giê-the qua đời, không có con. 2:33 Con trai của Giô-na-than là Phê-lết và Xa-xa. Ấy là con cháu Giê-rác-mê-ên. 2:34 Vả, Sê-san không con trai, song có con gái; cũng có một đứa tôi tớ Ê-díp-tô, tên là Gia-ra. 2:35 Sê-san gả con gái mình cho nó; nàng sanh Ạt-tai cho người. 2:36 Ạt-tai sanh Na-than, Na-than sanh Xa-bát, 2:37 Xa-bát sanh Ép-la, Ép-la sanh Ô-bết, 2:38 Ô-bết sanh Giê-hu, Giê-hu sanh A-xa-ria, 2:39 A-xa-ria sanh Hê-lết, Hê-lết sanh Ê-la-xa, 2:40 Ê-la-xa sanh Sít-mai, Sít-mai sanh Sa-lum, 2:41 Sa-lum sanh Giê-ca-mia, Giê-ca-mia sanh Ê-li-sa-ma. 2:42 Con trai Ca-lép, là em của Giê-rác-mê-ên, là con cả của Mê-sa, tức tổ phụ của Xíp, và những con trai của Ma-rê-sa, là tổ phụ của Hép-rôn. 2:43 Con trai của Hép-rôn là Cô-ra, Táp-bua, Rê-kem, và Sê-ma. 2:44 Sê-ma sanh Ra-cham, là tổ phụ của Giô-kê-am; còn Rê-kem sanh Sa-mai. 2:45 Con trai của Sa-mai là Ma-ôn; và Ma-ôn là tổ phụ của Bết-sua. 2:46 Ê-pha, là hầu của Ca-lép, sanh Ha-ran, Một-sa, và Ga-xe; Ha-ran sanh Ga-xe. 2:47 Con trai của Gia-đai là Rê-ghem, Giô-than, Ghê-san, Phê-lết, Ê-pha, và Sa-áp. 2:48 Hầu của Ca-lép, là Ma-a-ca, sanh Sê-be và Ti-ra-na. 2:49 Nàng cũng sanh Sa-áp, là tổ phụ của Mát-ma-na, Sê-va, tổ phụ của Mác-bê-na, và tổ phụ của Ghi-bê-a. Con gái Ca-lép là Ạc-sa. 2:50 Đây là những con cháu của Ca-lép: Sô-banh, con trai của Hu-rơ, là con trưởng nam của Ép-ra-ta, và tổ phụ của Ki-ri-át-Giê-a-rim; 2:51 Sanh-ma tổ phụ của Bết-lê-hem; Ha-rép tổ phụ của Bết-ga-đê. 2:52 Sô-banh, tổ phụ của Ki-ri-át-Giê-a-rim có con trai; người sanh Ha-rô-ê và nửa phần dân Mê-nu-hốt. 2:53 Các dòng của Ki-ri-át-Giê-a-rim là Dít-rít, Phu-tít, Su-ma-tít, và Mích-ra-ít; cũng bởi những dòng ấy mà có dân Xô-ra-tít và dân Êch-tao-lít. 2:54 Con cháu của Sanh-ma là Bết-lê-hem, người Nê-tô-pha-tít, người Ạt-rốt-Bết-Giô-áp, nửa phần dân Ma-na-ha-tít, và người Xô-rít. 2:55 Lại các họ hàng của những thầy thông giáo ở Gia-bết là họ Ti-ra-tít, họ Si-ma-tít, và họ Su-ca-tít. Ấy là dân Kê-nít, sanh ra bởi Ha-mát, tổ tiên của nhà Rê-cáp.

1 Sứ-ký 3

3:1 Đây là những con trai Đa-vít sanh tại Hép-rôn: con trưởng nam là Am-nôn bởi A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên; con thứ nhì là Đa-ni-ên bởi A-bi-ga-in, người Cật-mên; 3:2 thứ ba, Áp-sa-lôm, con trai của Ma-a-ca, con gái của Tanh-mai, vua đất Ghê-su-rơ; thứ tư, A-đô-ni-gia, con trai của Ha-ghít; 3:3 thứ năm, Sê-pha-ti-a, con trai của A-bi-tanh; thứ sáu, Dít-rê-am, con của Êc-la, vợ Đa-vít. 3:4 Sáu con trai này sanh tại Hép-rôn; ở đó Đa-vít trị vì bảy năm sáu tháng; còn tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít trị vì ba mươi ba năm. 3:5 Đây là những con trai Đa-vít sanh tại Giê-ru-sa-lem: Si-mê-a, Sô-báp, Na-than, và Sa-lô-môn, cộng được bốn người, đều là con của Bát-sua, con gái của A-mi-ên. 3:6 Lại có Gi-ba, E-li-sa-ma, Ê-li-phê-lết, 3:7 Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia, 3:8 Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia-đa, và Ê-li-phê-lết, cộng được chín người. 3:9 Ấy là những con trai của Đa-vít, chẳng kể các con trai của những cung phi; và Ta-ma là chị em của chúng. 3:10 Con trai Sa-lô-môn là Rô-bô-am, con trai Rô-bô-am là A-bi-gia, con trai A-bi-gia là A-sa, con trai A-sa là Giô-sa-phát, 3:11 con trai Giô-sa-phát là Giô-ram, con trai Giô-ram là A-cha-xia, con trai A-cha-xia là Giô-ách; 3:12 con trai Giô-ách là A-ma-xia, con trai A-ma-xia là A-xa-ria, con trai A-xa-ria là Giô-tham, 3:13 con trai Giô-tham là A-cha, con trai A-cha là Ê-xê-chia, con trai Ê-xê-chia là Ma-na-se, 3:14 con trai Ma-na-se là A-môn, con trai A-môn là Giô-si-a. 3:15 Con trai của Giô-si-a: con trưởng nam là Giô-ha-nan; con thứ nhì là Giê-hô-gia-kim, thứ ba là Sê-đê-kia, thứ tư là Sa-lum. 3:16 Con trai của Giê-hô-gia-kim là Giê-chô-nia và Sê-đê-kia. 3:17 Con trai của Giê-chô-nia, tức người bị lưu đày, là Sa-la-thi-ên, 3:18 Manh-ki-ram, Phê-đa-gia, Sê-na-xa, Giê-ca-mia, Hô-sa-ma, và Nê-đa-bia.

3:19 Con trai của Phê-đa-gia là Xô-rô-ba-bên và Si-mê-i. Con trai của Xô-rô-ba-bên là Mê-su-lam và Ha-na-nia; còn Sê-lô-mít là chị em của chúng. 3:20 Lại có Ha-su-ba, Ô-hên, Bê-rê-kia, Ha-sa-đĩa, Du-sáp-Hê-rết, cộng là năm người. 3:21 Con trai của Ha-na-nia là Phê-la-tia và Ê-sai; lại có con cháu Rê-pha-gia, con cháu Ạc-nan, con cháu Ô-ba-đĩa, và con cháu Sê-ca-nia. 3:22 Con trai của Sê-ca-nia là Sê-ma-gia. Những con trai của Sê-ma-gia là Hát-túc, Di-ganh, Ba-ria, Nê-a-ria, và Sa-phát, cộng được sáu người. 3:23 Con của Nê-a-ria là Ê-li-ô-ê-nai, Ê-xê-chia, và A-ri-kham, cộng được ba người. 3:24 Con trai của Ê-li-ô-ê-nai là Hô-đa-via, Ê-li-a-síp, Phê-la-gia, A-cúp, Giô-ha-nan, Đê-la-gia, và A-na-ni, cộng được bảy người.

1 Sử-ký 4

4:1 Con trai của Giu-đa là Phê-rết, Hết-rôn, Cạt-mi, Hu-rơ và Sô-banh. 4:2 Rê-a-gia, con trai Sô-banh sanh Gia-hát; Gia-hát sanh A-hu-mai và La-hát. Ấy là các họ hàng của dân Xô-ra-tít. 4:3 Đây là con cháu của A-bi-Ê-tam: Gít-rê-ên, Dít-ma và Di-ba; em gái họ là Ha-sê-lê-bô-ni. 4:4 Lại có Phê-nu-ên, là tổ phụ của Ghê-đô, và Ê-xe, tổ phụ của Hu-sa. Ấy là con cháu của Hu-rơ, con trưởng nam của Ép-ra-ta, tổ phụ của Bết-lê-hem. 4:5 A-su-rơ, tổ phụ của Thê-cô-a, lấy hai vợ là Hê-lê-a và Na-a-ra. 4:6 Na-a-ra sanh A-hu-xam, Hê-phe, Thê-mê-ni, và A-hách-tha-ri. 4:7 Ấy là các con trai của Na-a-ra. Con trai của Hê-lê-a là Xê-rết, Xô-ha, và Êt-nan. 4:8 Ha-cốt sanh A-núp, Hát-xô-bê-ba, và dòng A-ha-hên, con Ha-rum. 4:9 Gia-bê được tôn trọng hơn anh em mình; mẹ người đặt tên là Gia-bê, vì nói rằng: Ta sanh nó trong sự đau đớn. 4:10 Gia-bê khẩn nguyện với Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên rằng: Chớ chi Chúa ban phước cho tôi, mở bờ cõi tôi rộng lớn; nguyện tay Chúa phù giúp tôi, giữ tôi được khỏi sự dữ, hầu cho tôi chẳng buồn rầu! Đức Chúa Trời bèn ban cho y như sự người cầu nguyện. 4:11 Kê-lúp, anh em của Su-ha, sanh Mê-hia, tổ phụ của Ê-tôn. 4:12 Ê-tôn sanh nhà Ra-pha, Pha-sê-a, và Tê-hi-na, tổ tiên của dân thành Na-hách. Ấy là những người Rê-ca. 4:13 Con trai của Kê-na là Ôt-ni-ên và Sê-ra-gia. Con trai của Ôt-ni-ên là Ha-thát. 4:14 Mê-ô-nô-thai sanh Óp-ra; Sê-ra-gia sanh Giô-áp, tổ phụ của các người ở trũng thợ mộc, vì họ đều là thợ mộc. 4:15 Các con trai của Ca-lép, cháu của Giê-phu-nê, là Y-ru, Ê-la, và Na-am, cùng những con trai của Ê-la và Kê-na. 4:16 Con trai của Giê-ha-lê-le là Xíp, Xi-pha, Thi-ria, và A-sa-rên. 4:17 Con trai của E-xơ-ra là Giê-the, Mê-rết, Ê-phe, và Gia-lôn. Vợ của Mê-rết sanh Mi-ri-am, Sa-mai, và Dít-bác, tổ phụ của Êch-tê-mô-a. 4:18 Vợ người là dân Giu-đa, sanh Giê-rết, tổ phụ của Ghê-đô, Hê-be, tổ phụ của Sô-cô, và Giê-cu-ti-ên, tổ phụ của Xa-nô-a. Ấy là con cháu của Bi-thia, con gái của Pha-ra-ôn, mà Mê-rết cưới lấy. 4:19 Con trai của vợ Hô-đĩa, chị em Na-ham, là cha của Kê-hi-la, người Gạc-mít, và Êch-tê-mô-a, người Ma-ca-thít. 4:20 Con trai của Si-môn là Am-nôn, Ri-na, Bê-n-Ha-nan, và Ti-lôn. Con trai của Di-si là Xô-hết và Bê-n-Xô-hết. 4:21 Con cháu Sê-la, con trai Giu-đa, là Ê-rơ, tổ phụ của Lê-ca, La-ê-đa, tổ phụ của Ma-rê-sa, và các họ hàng về dòng dõi Ách-bê-a, là kẻ dệt vải gai mịn; 4:22 lại có Giô-kim, và những người Cô-xê-ba, Giô-ách, và Sa-ráp, là người cai trị đất Mô-áp, cùng Gia-su-bi-Lê-chem. Ấy là điều cổ tích. 4:23 Những người này là thợ gốm, ở tại Nê-ta-im, và Ghê-đê-ra; chúng ở gần vua mà làm công việc người. 4:24 Con trai của Si-mê-ôn là Nê-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp, Xê-ra, Sau-lơ; 4:25 Sa-lum, con trai của Sau-lơ, Míp-sam, con trai của Sa-lum, và Mích-ma, con trai của Míp-sam. 4:26 Con trai của Mích-ma là Ham-mu-ên, con trai của Ham-mu-ên là Xa-cu, con trai của Xa-cu là Si-mê-i. 4:27 Còn Si-mê-i có mười sáu con trai và sáu con gái; song anh em người không đồng con; cả họ hàng chúng sánh với số người Giu-đa thì kém. 4:28 Chúng ở tại Bê-e-Sê-ba, tại Mô-la-đa, tại Ha-xa-Sua, 4:29 tại Bi-la, tại Ê-xem, và tại Tô-lát; 4:30 lại ở tại Bê-tu-ên, Họt-ma, và Xiếc-lác; 4:31 ở tại Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sim, Bết-Bi-rê, và tại Sa-a-ra-im. Ấy là các thành của chúng cho đến đời vua Đa-vít. 4:32 Chúng cũng có năm hương thôn, là Ê-tam, A-in, Rim-môn, Tô-ken, và A-san, 4:33 cùng các thôn ấp bốn phía của các hương thôn này cho đến Ba-anh. Ấy là chỗ ở và gia phả của chúng. 4:34 Lại, Mê-sô-báp, Giam-léc, Giô-sa, con trai của A-ma-xia; 4:35 Giô-

ên và Giê-hu, là con trai Giô-xơ-bia, cháu Sê-ra-gia, chất A-si-ên; 4:36 lại có Ê-li-ô-ê-nai, Gia-cô-ba, Giê-sô-hai-gia, A-sa-gia, A-đi-ên, Giê-si-mi-ên, Bê-na-gia, 4:37 Xi-xa, con trai của Si-phi, cháu của A-lôn, chất của Giê-đa-gia, chít của Sim-ri, là con trai của Sê-ma-gia. 4:38 Những người kể từng tên này là trưởng tộc trong họ mình, tông tộc chúng thì thêm lên rất nhiều. 4:39 Chúng sang qua Ghê-đô, đến bên phía đông của trũng, để kiểm đồng cỏ cho đoàn súc vật mình. 4:40 Chúng bèn thấy đồng cỏ tươi tốt; còn đất thì rộng rãi, yên lặng và bình an; khi trước dòng dãi Cham ở đó. 4:41 Những người đã kể tên trước đây, trong đời Ê-xê-chia, vua nước Giu-đa, kéo đến đánh các trại quân của chúng, và những người Ma-ô-nít ở đó, tuyệt hết họ, chiếm lấy đất, và ở thay vào cho đến ngày nay; bởi vì tại đó có đồng cỏ để nuôi bầy súc vật của họ. 4:42 Trong dòng Si-mê-ôn có năm trăm người tiến đến núi Sê-i-rơ; các quan-cai họ là Phê-la-tia, Nê-a-ria, Rê-pha-gia, và U-xi-ên; ấy là các con trai của Di-si. 4:43 Chúng đánh người A-ma-léc còn sót lại, rồi ở đó cho đến ngày nay.

1 Sử-ký 5

5:1 Vả, Ru-bên, con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, vì làm ô uế giường của cha mình, nên quyền trưởng tử đã về các con trai Giô-sép, là con trai Y-sơ-ra-ên; dầu vậy, trong gia phả không chép Giô-sép là trưởng tử; 5:2 vì Giu-đa trội hơn anh em mình, và bởi người mà ra vua chúa; song quyền trưởng tử thì về Giô-sép. 5:3 Này con trai của Ru-bên, con trưởng nam của Y-sơ-ra-ên, là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cạt-mi. 5:4 Con trai của Giô-ên là Sê-ma-gia, con trai của Sê-ma-gia là Gót, con trai của Gót là Si-mê-i, 5:5 con trai của Si-mê-i là Mi-ca, con trai của Mi-ca là Rê-a-gia, con trai của Rê-a-gia là Ba-anh, 5:6 con trai của Ba-anh là Bê-ê-ra, bị Tiếc-lát-Phin-nê-se, vua nước A-si-ri, bắt làm phu tù; người vốn làm trưởng tộc trong chi phái Ru-bên. 5:7 Anh em của Bê-ê-ra theo họ hàng mình, y như đã chép vào sách gia phả là, Giê-i-ên, trưởng tộc, Xa-cha-ri, 5:8 Bê-la, con trai của A-xa, cháu của Sê-ma, chất của Giô-ên; Bê-la ở tại A-rô-e, cho đến Nê-bô và Ba-anh-Mê-ôn; 5:9 về phía đông người ở vào lối đồng vắng cho đến sông Ơ-phơ-rát, vì trong xứ Ga-la-át bầy súc vật chúng có sanh thêm nhiều lắm. 5:10 Trong đời vua Sau-lơ, chúng ra đánh giặc với dân Ha-ga-rít, thắng hơn họ, và ở trong trại họ tại khắp miền phía đông xứ Ga-la-át. 5:11 Con cháu Gát ở đối ngang chúng nó trong xứ Ba-san, cho đến Sanh-ca. 5:12 Giô-ên là trưởng tộc, Sa-pham làm phó; lại có Gia-nai và Sa-phát ở Ba-san. 5:13 Anh em tùy theo tông tộc chúng, là bảy người: Mi-ca-ên, Mê-su-lam, Sê-ba, Giô-rai, Gia-can, Xia và Ê-be. 5:14 Ấy là các con trai của A-bi-hai, A-bi-hai con trai của Hu-ri. Hu-ri con trai của Gia-rô-a, Gia-rô-a con trai của Ga-la-át, Ga-la-át con trai của Mi-ca-ên, Mi-ca-ên con trai của Giê-si-sai, Giê-si-sai con trai của Giắc-đô, Giắc-đô con trai của Bu-xơ; 5:15 A-hi con trai của Áp-đi-ên, Áp-đi-ên con trai của Gu-ni; A-hi làm trưởng tộc. 5:16 Chúng ở nơi Ga-la-át, Ba-san, cùng trong các hương thôn của xứ ấy; lại ở trong cõi Sa-rôn cho đến giới hạn nó. 5:17 Những kẻ này đã được biên vào sách gia phả trong đời vua Giô-tham nước Giu-đa, và trong đời vua Giê-rô-bô-am nước Y-sơ-ra-ên. 5:18 Trong con cháu Ru-bên, người Gát và phân nửa chi phái Ma-na-se, các người lính chiến có tài cầm khiên, cầm gươm, giương cung, và thạo về chinh chiến, là bốn vạn bốn ngàn bảy trăm sáu mươi người, có thể ra trận được. 5:19 Chúng giao chiến với dân Ha-ga-rít, dân Giê-tua, dân Na-phi, và dân Nô-đáp. 5:20 Trong khi giao chiến, chúng kêu cầu cùng Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời vì chúng có lòng tin cậy Ngài, thì cứu giúp cho, phó dân Ha-ga-rít và cả những kẻ theo nó vào tay chúng. 5:21 Chúng bắt được những bầy súc vật của các

dân ấy, là năm vạn lạc đà, hai mươi lăm vạn chiên, hai ngàn lừa, và luôn mười vạn người. 5:22 Cũng có nhiều người bị chết, vì trận này bởi Đức Chúa Trời mà có. Chúng ở thay vào các dân tộc ấy cho đến khi bị bắt dẫn đi làm phu tù. 5:23 Người nửa chi phái Mê-na-se ở trong xứ từ Ba-san cho đến Ba-anh-Het-môn, Sê-nia, và núi Het-môn; nhân số họ rất đông. 5:24 Đây là các trưởng tộc trong dòng dõi chúng: Ê-phe, Di-si, Ê-li-ên, Ách-ri-ên, Giê-rê-mi, Hô-đa-via, và Giắc-đi-ên, đều là các trưởng tộc, vốn người mạnh dạn, có danh tiếng. 5:25 Song chúng phạm tội cùng Đức Chúa Trời của các tổ phụ mình, và thông dâm cùng những thần của các dân tộc của xứ mà Đức Chúa Trời đã hủy hoại trước mặt chúng. 5:26 Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên xui giục lòng Phun, vua nước A-si-ri, và Tiếc-lát-Phin-nê-se, cùng vua nước A-si-ri, đến bắt người Ru-bên, người Gát, và nửa chi phái Mê-na-se, đem chúng về ở Ha-la, Cha-bo, Ha-ra, và miền gần sông Gô-xan, là nơi chúng còn ở cho đến ngày nay.

1 Sử-ký 6

6:1 Con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 6:2 Con trai của Kê-hát là Am-ram, Két-sê-ha, Hép-rôn, và U-xi-ên. 6:3 Con trai của Am-ram là A-rôn, Môi-se và Mi-ri-am. Con trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. 6:4 Ê-lê-a-sa sanh Phi-nê-a; Phi-nê-a sanh A-bi-sua; 6:5 A-bi-sua sanh Bu-ki, Bu-ki sanh U-xi; 6:6 U-xi sanh Xê-ra-hi-gia; Xê-ra-hi-gia sanh Mê-ra-giốt; 6:7 Mê-ra-giốt sanh A-ma-ria; A-ma-ria sanh A-hi-túp; 6:8 A-hi-túp sanh Xa-đốc; Xa-đốc sanh A-hi-ma-ách; 6:9 A-hi-ma-ách sanh A-xa-ria; A-xa-ria sanh Giô-ha-nan; 6:10 Giô-ha-nan sanh A-xa-ria, là kẻ làm chức tế lễ trong đền vua Sa-lô-môn đã xây ở thành Giê-ru-sa-lem. 6:11 A-xa-ria sanh A-ma-ria; A-ma-ria sanh A-hi-túp; 6:12 A-hi-túp sanh Xa-đốc; Xa-đốc sanh Sa-lum; 6:13 Sa-lum sanh Hình-kia; Hình-kia sanh A-xa-ria; 6:14 A-xa-ria sanh Sê-ra-gia; Sê-ra-gia sanh Giê-hô-xa-đác; 6:15 Giê-hô-xa-đác bị bắt làm phu tù khi Đức Giê-hô-va dùng tay Nê-bu-cát-nét-sa mà bắt dẫn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đi. 6:16 Con trai của Lê-vi là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 6:17 Đây là những tên của các con trai Ghệt-sôn: Líp-ni và Si-mê-i. 6:18 Con trai của Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hép-rôn, và U-xi-ên. 6:19 Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Ấy là các họ hàng người Lê-vi theo tông tộc mình. 6:20 Con trai của Ghệt-sôn là Líp-ni; con trai của Líp-ni là Gia-hát; con trai của Gia-hát là Xim-ma; con trai của Xim-ma là Giô-a; 6:21 con trai của Giô-a là Y-đô; con trai của Y-đô là Xê-ra; con trai của Xê-ra là Giê-a-trai. 6:22 Con trai của Kê-hát là A-mi-na-đáp; con trai của A-mi-na-đáp là Cô-rê; con trai của Cô-rê là Át-si; con trai của Át-si là Ên-ca-na; 6:23 con trai của Ên-ca-na là Ê-bi-a-sáp; con trai của Ê-bi-a-sáp là Át-si; 6:24 con trai của Át-si là Ta-hát; con trai của Ta-hát là U-ri-ên; con trai của U-ri-ên là U-xi-gia; con trai của U-xi-gia là Sau-lơ. 6:25 Con trai của Ên-ca-na là A-ma-sai và A-hi-mốt. 6:26 Con trai của Ên-ca-na là Xô-phai; con trai của Xô-phai là Na-hát; 6:27 con trai của Na-hát là Ê-li-áp; con trai của Ê-li-áp là Giê-rô-ham; con trai của Giê-rô-ham là Ên-ca-na. 6:28 Các con trai của Sa-mu-ên là: Con trưởng nam là Va-sê-ni, con thứ hai A-bi-gia. 6:29 Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li, con trai của Mách-li là Líp-ni; con trai của Líp-ni là Si-mê-i; con trai của Si-mê-i là U-xa; 6:30 con trai của U-xa là Si-mê-a; con trai của Si-mê-a là Ha-ghi-gia; con trai của Ha-ghi-gia là A-sai-gia. 6:31 Sau khi hòm giao ước đã về yên rồi, vua Đa-vít có đặt những kẻ để coi sóc việc hát xướng trong đền Đức Giê-hô-va. 6:32 Chúng hầu việc trước đền tạm về việc hát xướng cho đến khi vua Sa-lô-môn xây xong đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem: ai nấy đều theo ban thứ mình mà làm việc. 6:33 Đây là những kẻ châu chực với con trai mình. Trong con cháu Kê-hát có Hê-man là kẻ nhã nhạc, con trai của Giô-ên, Giô-ên con trai của Sa-mu-ên, 6:34 Sa-mu-ên con trai của Ên-ca-na, Ên-ca-na con trai của Giê-rô-ham, Giê-rô-ham con trai của Ê-li-ên, Ê-li-ên con trai của Thô-a, 6:35 Thô-a con trai của Xu-phơ, Xu-phơ con trai của Ên-ca-na, Ên-ca-na con trai của Ma-hát, Ma-hát con trai của A-ma-sai, 6:36 A-ma-sai con trai của Ên-ca-na, Ên-ca-na con trai của Giô-ên, Giô-ên con trai của A-xa-ria, A-xa-ria con trai của Xô-phô-ni, 6:37 Xô-phô-ni con trai của Ta-hát, Ta-hát con trai của Át-si, Át-si con trai của Ê-bi-a-sáp, Ê-bi-a-sáp con trai của Cô-rê, 6:38 Cô-rê

con trai của Dít-sê-ha, Dít-sê-ha con trai của Kê-hát, Kê-hát con trai của Lê-vi, Lê-vi con trai của Y-sơ-ra-ên. 6:39 A-sáp, anh em của Hê-man, châu chực bên hữu người. A-sáp là con trai của Bê-rê-kia, Bê-rê-kia con trai của Si-mê-a, 6:40 Si-mê-a con trai của Mi-ca-ên, Mi-ca-ên con trai của Ba-sê-gia, Ba-sê-gia con trai của Manh-ki-gia, 6:41 Manh-ki-gia con trai của Ét-ni, Ét-ni con trai của Xê-ra, Xê-ra con trai của A-đa-gia, 6:42 A-đa-gia con trai của Ê-than, Ê-than con trai của Xim-ma, Xim-ma con trai của Si-mê-i, 6:43 Si-mê-i con trai của Gia-hát, Gia-hát con trai của Ghệt-sôn, Ghệt-sôn con trai của Lê-vi. 6:44 Các con cháu của Mê-ra-ri, anh em của chúng, đều châu chực bên tả, là Ê-than con trai của Ki-si, Ki-si con trai của Áp-đi, Áp-đi con trai của Ma-lúc, 6:45 Ma-lúc con trai của Ha-sa-bia, Ha-sa-bia con trai của A-ma-xia, A-ma-xia con trai của Hinh-kia, 6:46 Hinh-kia con trai của Am-si, Am-si con trai của Ba-ni, Ba-ni con trai của Sê-me, 6:47 Sê-me con trai của Mách-li, Mách-li con trai của Mu-si, Mu-si con trai của Mê-ra-ri, Mê-ra-ri con trai của Lê-vi. 6:48 Các anh em chúng, là những người Lê-vi khác, đều được cất làm mọi việc trong đền tạm của Đức Chúa Trời. 6:49 A-rôn và các con trai người đều dâng của lễ hoặc trên bàn thờ về của lễ thiêu hay trên bàn thờ xông hương, làm mọi việc ở nơi chí thánh, và làm lễ chuộc tội cho Y-sơ-ra-ên, theo như mọi sự Môi-se, đầy tớ Đức Chúa Trời, đã truyền dạy. 6:50 Đây là dòng dõi của A-rôn: Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn, Phi-nê-a con trai của Ê-lê-a-sa, A-bi-sua con trai của Phi-nê-a, 6:51 Bu-ki con trai của A-bi-sua, U-xi con trai của Bu-ki, Xê-ra-hi-gia con trai của U-xi, 6:52 Mê-ra-giôt con trai của Xê-ra-hi-gia, A-ma-ria con trai của Mê-ra-giôt, A-hi-túp con trai của A-ma-ria, 6:53 Xa-đốc con trai của A-hi-túp, A-hi-ma-ách con trai của Xa-đốc. 6:54 Đây là nơi ở của con cái A-rôn, tùy theo nơi đóng trại mình trong địa phận chúng. Họ hàng Kê-hát bắt thăm trước hết. 6:55 Họ phân cấp cho chúng thành Hép-rôn tại xứ Giu-đa và các cõi bốn phía. 6:56 Song đất ruộng và hương thôn của thành đều ban cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê. 6:57 Lại con cháu A-rôn được những thành ẩn nấu, là Hép-rôn, Líp-na, và địa hạt nó; Gia-tia, Êch-tê-mô-a, và địa hạt nó; 6:58 Hi-lên, và địa hạt nó; Đê-bia, và địa hạt nó; 6:59 A-san, và địa hạt nó; Bết-Sê-mét, và địa hạt nó. 6:60 Bởi từ chi phái Bên-gia-min họ được Ghê-ba, và địa hạt nó; A-lê-mét, và địa hạt nó; A-na-tốt, và địa hạt nó. Các thành của chúng cộng lại được mười ba cái, tùy theo gia tộc họ. 6:61 Con cháu Kê-hát còn lại bắt thăm mà được mười thành trong nửa chi phái Ma-na-se. 6:62 Con cháu Ghệt-sôn, tùy theo họ hàng, đều được mười ba thành bởi trong chi phái Y-sa-ca, chi phái A-se, chi phái Nép-tha-li, và chi phái Ma-na-se tại đất Ba-san. 6:63 Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo gia tộc họ, đều bắt thăm mà được mười hai thành, bởi trong chi phái Ru-bên, chi phái Gát và chi phái Sa-bu-lôn. 6:64 Dân Y-sơ-ra-ên chia cấp cho người Lê-vi các thành ấy và địa hạt nó. 6:65 Họ bắt thăm mà cho bởi trong chi phái Giu-đa, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái Bên-gia-min, những thành đã kể ở trên. 6:66 Trong người Kê-hát có mấy nhà đã được những thành bởi trong chi phái Ép-ra-im; 6:67 chúng được những thành ẩn nấu, là Si-chem với địa hạt nó, tại trên núi Ép-ra-im, Ghê-xe với địa hạt nó, 6:68 Giốc-mê-am với địa hạt nó, Bết-Hô-rôn với địa hạt nó, 6:69 A-gia-lôn với địa hạt nó, Gát-Rim-môn với địa hạt nó; 6:70 và bởi trong nửa chi phái Ma-na-se họ được A-ne với địa hạt nó, Bi-lê-am với địa hạt nó. Người ta chia cấp các thành ấy cho những người của dòng Kê-hát còn sót lại. 6:71 Con cháu Ghệt-sôn bởi họ hàng của nửa chi phái Ma-na-se, được Gô-lan ở đất Ba-san với địa hạt nó; Ách-ta-rôt với địa hạt nó; 6:72 bởi chi phái Y-sa-ca, họ được Kê-đê với địa hạt nó; 6:73 Ra-môt với địa hạt nó; A-nem với địa hạt nó; 6:74 bởi chi phái A-se, họ được Ma-sanh với địa hạt nó; Áp-đôn với địa hạt nó; Hu-cô với địa hạt nó; 6:75 Rê-hốp với địa hạt nó; 6:76 bởi chi phái Nép-tha-li, họ được Kê-đê trong Ga-li-lê, với địa hạt nó; Ham-môn với địa hạt nó; Ki-ria-ta-im với địa hạt nó. 6:77 Con cháu Mê-ra-ri còn sót lại bởi chi phái Sa-bu-lôn được Ri-mô-nô với địa hạt nó; Tha-bô với địa hạt nó; 6:78 còn bên kia sông Giô-đanh về phía đông, đối ngang Giê-ri-cô, bởi chi phái Ru-bên, họ được Bết-se trong rừng với địa hạt nó; Gia-xa với địa hạt nó; 6:79 Kê-đê-môt với địa hạt nó; Mê-phát với địa hạt nó; 6:80 bởi chi phái Gát, họ được Ra-môt ở đất Ga-la-át, với địa hạt nó; Ma-ha-na-im với địa hạt nó; 6:81 Hết-bôn với địa hạt nó; Gia-ê-xe với địa hạt nó.

1 Sử-ký 7

7:1 Con trai của Y-sa-ca là: Thô-la, Phu-a, Gia-súp, và Sim-rôn, bốn người. 7:2 Con trai của Thô-la là: U-xi, Rê-pha-gia, Giê-ri-ên, Giác-mai, Díp-sam, và Sa-mu-ên, đều là trưởng trong tông tộc Thô-la, và làm người anh hùng, mạnh dạn trong dòng dõi họ; về đời Đa-vít, số con cháu họ được hai vạn hai ngàn sáu trăm người. 7:3 Con trai của U-xi là Dít-ra-hia; con trai của Dít-ra-hia là Mi-ca-ên, O-ba-đi-a, Giô-ên, và Di-si-gia, cả cha con năm người, đều là trưởng tộc. 7:4 với họ có những đạo binh sẵn ra trận, cứ theo tông tộc và thế hệ của chúng, số được ba vạn sáu ngàn quân; bởi vì chúng có nhiều vợ và nhiều con. 7:5 Lại anh em chúng trong dòng Y-sa-ca, là những người anh hùng, mạnh dạn, theo gia phả, số được tám vạn bảy ngàn tên. 7:6 Con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, và Giê-đi-a-ên, ba người. 7:7 con trai của Bê-la là Ét-bôn, U-xi, U-xi-ên, Giê-ri-mốt, và Y-ri, năm người; thầy đều là trưởng tộc, người mạnh dạn; số con cháu họ, theo gia phả, được hai vạn hai ngàn ba mươi bốn người. 7:8 Con trai của Bê-ke là Xê-mi-ra, Giô-ách, Ê-li-ê-se, Ê-li-ô-ê-nai, Ôm-ri, Giê-rê-mốt, A-bi-gia, A-na-tốt, và A-lê-mết. Những kẻ ấy là con trai Bê-ke, 7:9 họ đều là trưởng tộc, và người mạnh dạn; số con cháu họ, theo gia phả của chúng, được hai vạn hai trăm người. 7:10 Con trai của Giê-đi-a-ên là Binh-han; con trai của Binh-han là Giê-úc, Bên-gia-min, Ê-hút, Kê-na-na, Xê-than, Ta-rê-si, và A-hi-sa-ha. 7:11 Những kẻ này là con trai của Giê-đi-a-ên, đều là trưởng tộc, vốn người mạnh dạn; trong con cháu chúng kẻ được ra trận, số là một vạn bảy ngàn hai trăm người. 7:12 Lại có Súp-bim và Hốp-bim, con trai của Y-rơ; Hu-sim con trai của A-he. 7:13 Con trai của Nép-ta-li là Gia-si-ên, Gu-ni, Gie-xe, và Sa-lum, đều là con của bà Bi-la. 7:14 Con trai của Ma-na-se là Ách-ri-ên, mà hầu A-ram của người sanh; nàng cũng sanh Ma-ki, là tổ phụ của Ga-la-át. 7:15 Ma-ki cưới em gái của Hốp-kim và Súp-bim, tên là Ma-a-ca mà làm vợ. Tên của con thứ là Xê-lô-phát; Xê-lô-phát sanh ra mấy con gái. 7:16 Ma-a-ca, vợ của Ma-ki, sanh được một đứa con trai, đặt tên là Phê-rét; tên của người em là Sê-rét. Sê-rét sanh ra U-lam và Ra-kem. 7:17 Con trai của U-lam là Bê-đan. Ấy là con trai của Ga-la-át, cháu của Ma-ki, chất của Ma-na-se. 7:18 Em gái của Ga-la-át, là Ha-mô-lê-kết, sanh Y-sốt, A-bi-ê-xe, và Mác-la. 7:19 Con trai của Sê-mi-đa là A-hi-an, Sê-kem, Li-khi, và A-ni-am. 7:20 Con trai của Ép-ra-im là Su-tê-la; con trai của Su-tê-la là Bê-re, con trai của Bê-re là Ta-hát, con trai của Ta-hát là Ê-lê-a-đa, con trai của Ê-lê-a-đa là Ta-hát, 7:21 con trai của Ta-hát là Xa-bát, con trai của Xa-bát là Su-tê-la, Ê-xe, và Ê-lê-át; chúng nó bị người đất Gát giết, vì có xuống Gát đặng cướp súc vật của họ. 7:22 Ép-ra-im, cha chúng nó, để tang lâu ngày, và anh em người đều tới an ủi người. 7:23 Đoạn, người ăn ở cùng vợ mình, nàng có thai, sanh được một đứa trai, đặt tên là Bê-ri-a, vì nhà người đã bị tai họa. 7:24 Con gái người là Sê-ê-ra; nàng xây Bết-Hô-rôn trên và dưới, cùng U-xên-Sê-ê-ra. 7:25 Lại người sanh Rê-pha; Rê-pha sanh Rê-sép và Tê-la; Tê-la sanh Ta-han; 7:26 Ta-han sanh La-ê-đan; La-ê-đan sanh Am-mi-hút; Am-mi-hút sanh Ê-li-sa-ma; 7:27 Ê-li-sa-ma sanh Nun; và Nun sanh Giô-suê. 7:28 Sản nghiệp và nơi ở của chúng là Bê-tên và các hương thôn nó; về phía đông là Na-a-ran, và về phía tây là Ghê-xe với các hương thôn nó; lại có Si-chem và các hương thôn nó cho đến Ga-xa và các hương thôn nó. 7:29 Gần bờ cõi chi phái Ma-na-se có Bết-Sê-an và các hương thôn nó, Ta-nác và các hương thôn nó, Mê-ghi-đô và các hương thôn nó. Đô-rơ và các hương thôn nó. Con cháu Giô-sép, con trai Y-sơ-ra-ên, đều ở tại những chỗ ấy. 7:30 Con trai của A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, Bê-ri-a và Sê-ra, là em gái chúng nó. 7:31 Con trai của Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên; Manh-ki-ên là tổ phụ của Biéc-xa-vít. 7:32 Hê-be sanh Giáp-phơ-lết, Sô-mê, Hô-tham, và Su-a, là em gái của chúng nó. 7:33 Con trai của Giáp-phơ-lết là Pha-sác, Bim-hanh, và A-vát. Đó là những con trai của Giáp-phơ-lết. 7:34 Con trai của Sê-me là A-hi, Rô-hê-ga, Hu-ba, và A-ram. 7:35 Con trai của Hê-lem, anh em Sê-me, là Xô-pha, Dim-na, Sê-lết, và A-manh. 7:36 Con trai của Xô-pha là Su-a, Hát-nê-phê, Su-anh, Bê-ri, Dim-ra, 7:37 Bết-se, Hốt, Sa-ma, Sinh-sa, Dít-ran, và Bê-ê-ra. 7:38 Con trai của Giê-the là Giê-phu-nê, Phít-ba, và A-ra. 7:39 Con trai của U-la là A-ra, Ha-ni-ên, và Ri-xi-a. 7:40 Những kẻ ấy đều là con cháu của A-se, làm trưởng tộc, vốn

là tinh binh và mạnh dạn, đứng đầu các quan tướng. Các người trong chúng hay chinh chiến, theo gia phổ, số được hai vạn sáu ngàn tên.

1 Sử-ký 8

8:1 Bên-gia-min sanh Bê-la, con trưởng nam, thứ nhì là Ách-bên, thứ ba là Ạc-ra, 8:2 thứ tư là Nô-ha, và thứ năm là Ra-pha. 8:3 Con trai của Bê-la là Át-đa, Ghê-ra, A-bi-hút, 8:4 A-bi-sua, Na-a-man, A-hoa, 8:5 Ghê-ra, Sê-phu-phan, và Hu-ram. 8:6 Đây là các con trai của Ê-hút; những người ấy đều làm trưởng tộc của dân Ghê-ba; dân ấy bị bắt làm phu tù dẫn đến đất Ma-na-hát; 8:7 Na-a-man, A-hi-gia, và Ghê-ra, đều bị bắt làm phu tù, và người sanh ra U-xa và A-hi-hút. 8:8 Sa-ha-ra-im sanh con ở trong xứ Mô-áp, sau khi để Hu-sim và Ba-ra, hai vợ người. 8:9 Bởi Hô-đe, vợ người, thì sanh được Giô-báp, Xi-bia, Mê-sa, Manh-cam, 8:10 Giê-út, Sô-kia, và Mệt-ma. Những người này là con trai của người và đều làm trưởng tộc. 8:11 Bởi bà Hu-sim, người sanh A-bi-túp và Ên-ba-anh. 8:12 Con trai của Ên-ba-anh là Ê-be, Mi-sê-am, và Sê-mét; người ấy xây thành Ô-nô, và Lót với các hương thôn nó; 8:13 lại sanh Bê-ri-a và Sê-ma; hai người làm trưởng tộc của dân cư A-gia-lôn, và đã đuổi dân thành Gát. 8:14 Con trai của Bê-ri-a là A-hi-ô, Sa-sác, 8:15 Giê-rê-mốt, Xê-ba-đi-a, A-rát, E-đe, 8:16 Mi-ca-ên, Dít-pha, và Giô-ha. 8:17 Con trai của Ên-ba-anh là Xê-ba-đi-a, Mê-su-lam, Hi-ki, Hê-be, 8:18 Gít-mê-rai, Gít-lia, và Giô-báp. 8:19 Con trai của Si-mê-i là Gia-kim, Xiéc-ri, Xáp-đi, 8:20 Ê-li-ê-nai, Xi-lê-tai, Ê-li-ên, 8:21 A-đa-gia, Bê-ra-gia, và Sim-rát. 8:22 Con trai của Sa-sác là Gít-ban, Ê-be, Ê-li-ên, 8:23 Áp-đôn, Xiéc-ri, Ha-nan, 8:24 Ha-na-nia, Ê-lam, An-tô-ti-gia, 8:25 Gíp-đe-gia, và Phê-nu-ên. 8:26 Con trai của Giê-rô-ham là Sam-sê-rai, Sê-ha-ria, A-ta-lia, 8:27 Gia-rê-sia, Ê-li-gia, và Xiéc-ri. 8:28 Những kẻ ấy làm trưởng tộc, đứng đầu trong dòng dõi của họ, và ở tại thành Giê-ru-sa-lem. 8:29 tổ phụ của Ba-ba-ôn ở tại Ga-ba-ôn; tên vợ người là Ma-a-ca. 8:30 Con trưởng nam người là Áp-đôn; lại có sanh Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Na-đáp, 8:31 Ghê-đô, A-hi-ô, và Xê-ke. 8:32 Mích-lô sanh Si-mê-a; chúng cũng đồng ở cùng anh em mình tại Giê-ru-sa-lem đối mặt nhau. 8:33 Nê-rơ sanh Kích; Kích sanh Sau-lơ; Sau-lơ sanh Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Êch-ba-anh. 8:34 Con trai của Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh; Mê-ri-Ba-anh sanh Mi-ca. 8:35 Con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha. 8:36 A-cha sanh Giê-hô-a-đa; Giê-hô-a-đa sanh A-lê-mét, Át-ma-vết, và Xim-ri; Xim-ri sanh Một-sa; 8:37 Một-sa sanh Bi-nê-a; con trai của Bi-nê-a là Ra-pha; Ra-pha sanh Ê-lê-a-sa, Ê-lê-a-sa sanh A-xên. 8:38 A-xên có sáu con trai, tên là A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đi-a, và Ha-nan. hết thấy những người ấy đều là con trai của A-xên. 8:39 con trai Ê-sét, anh em của A-xên, là U-lam, con trưởng nam, Giê-úc thứ nhì, và thứ ba là Ê-li-phê-lét. 8:40 Con trai của U-lam đều là anh hùng, mạnh dạn, có tài bắn giỏi; chúng có con và cháu rất đông, số là một trăm năm mươi người. hết thấy người này đều là con cháu của Bên-gia-min.

1 Sử-ký 9

9:1 Ấy vậy, cả dân Y-sơ-ra-ên được biên vào sổ theo các gia phổ; kìa đã ghi chép vào sách ký lược của các vua Y-sơ-ra-ên. Dân Giu-đa, tại tội lỗi họ, bị bắt đem qua nước Ba-by-lôn. 9:2 Sau khi từ Ba-by-lôn trở về, các người ở đầu tiên trong địa nghiệp và trong các thành ấp của chúng, là người Y-sơ-ra-ên, thầy tế lễ, người Lê-vi, và người Nê-thi-nim. 9:3 Ở tại thành Giê-ru-sa-lem, có người Giu-đa, người Bên-gia-min, người Ép-ra-im, và người Ma-na-se. 9:4 Về dòng Phê-rết, là con của Giu-đa, có U-thai, con trai của A-mi-hút, A-mi-hút con trai của Ôm-ri, Ôm-ri con trai của Im-ri, và Im-ri con trai của Ba-ni. 9:5 Bởi người Si-lô-ni có A-sai-gia con trưởng nam, và các con trai của người. 9:6 Bởi con cháu

Xê-rách, có Giê-u-ên và anh em người, là sáu trăm chín mươi người. 9:7 Về dòng Bên-gia-min, có Sa-lu, con trai của Mê-su-lam; Mê-su-lam, con trai của Hô-đa-via; Hô-đa-via, con trai của A-sê-nu-a; 9:8 lại có Gíp-nê-gia, con trai của Giê-rô-ham, Ê-la con trai của U-xi; U-xi là con trai của Mi-cơ-ri và Mê-su-lam, con trai của Sê-pha-tia; Sê-pha-tia là con trai của Rê-u-ên; Rê-u-ên con trai của Gíp-nê-gia, 9:9 và anh em chúng kể theo thế hệ thì được chín trăm năm mươi sáu người. Những người ấy đều làm trưởng tộc. 9:10 Trong những thầy tế lễ có Giê-đai-gia, Giê-hô-gia-ríp, Gia-kin, 9:11 và A-xa-ria, con trai của Hinh-kia; Hinh-kia con trai của Mê-su-lam; Mê-su-lam con trai của Xa-đốc; Xa-đốc con trai của Mê-ra-giốt; Mê-ra-giốt, con trai của A-hi-túp, là kẻ cai quản đền của Đức Chúa Trời; 9:12 lại có A-đai-gia, con trai của Giê-rô-ham; Giê-rô-ham, con trai của Pha-sua; Pha-sua, con trai của Manh-ki-gia; Manh-ki-gia, con trai của Ma-ê-sai; Ma-ê-sai, con trai của A-đi-ên; A-đi-ên, con trai của Gia-xê-ra; Gia-xê-ra, con trai của Mê-su-lam; Mê-su-lam, con trai của Mê-si-lê-mít; Mê-si-lê-mít, con trai của Y-mê; 9:13 và anh em của chúng, số là một ngàn bảy trăm sáu mươi người, đều làm trưởng tộc, có tài hầu việc trong đền của Đức Chúa Trời. 9:14 Trong người Lê-vi có Sê-ma-gia, con trai của Ha-súp, cháu của A-ri-kham, chất của Ha-sa-bia; thầy đều thuộc về dòng Mê-ra-ri; 9:15 lại có Bác-ba-cát, Hê-re, Ga-la, Ma-tha-nia, đều là con trai của Mi-ca, cháu của Xiéc-ri, chất của A-sáp; 9:16 Ô-ba-đi-a, con trai của Sê-ma-gia, cháu của Ga-la, chất của Giê-đu-thum; Bê-rê-kia, con trai của A-sa, cháu của Ên-ca-na, là người ở trong làng dân Nê-tô-pha-tít. 9:17 Những kẻ canh cửa, là Sa-lum, A-cúp, Tanh-môn, A-hi-man, và anh em của chúng; Sa-lum làm đầu. 9:18 Cho đến bây giờ họ canh cửa đông của vua; còn xưa tổ tiên họ đều giữ cửa trại người Lê-vi. 9:19 Sa-lum con trai Cô-rê, cháu của Ê-bi-a-sáp, chất của Cô-ra, và anh em tông tộc mình; ấy là dân Cô-rê lo coi sóc sự phục dịch, và canh giữ các cửa đền tạm; xưa tổ phụ chúng cai quản trại của Đức Giê-hô-va, và giữ cửa trại. 9:20 Xưa Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, làm quan cai chúng, và Đức Giê-hô-va ở với người. 9:21 Xa-cha-ri, con trai Mê-sê-lê-mia, là kẻ giữ cửa hội mạc. 9:22 Những kẻ này đã được lựa chọn hầu canh giữ các cửa, số được hai trăm mười hai người. Người ta chép gia phả họ theo các hương họ; vua Đa-vít và Sa-mu-ên, là đáng tiên kiến, đã lập mấy người ấy trong chức của họ. 9:23 Ấy vậy, chúng và con cháu của chúng, đều theo ban thứ, mà coi giữ các cửa đền của Đức Giê-hô-va, tức là đền tạm. 9:24 Các kẻ giữ cửa đặt ở bốn phía đền về đông, tây, nam, và bắc. 9:25 Các anh em chúng ở trong các làng mình phải đến từng tuần, theo phiên thứ, mà giúp đỡ. 9:26 Còn bốn người Lê-vi làm trưởng những người canh cửa, hằng giữ chức mình, và coi sóc các phòng và kho thành tàng trong đền của Đức Chúa Trời. 9:27 Ban đêm chúng ở xung quanh đền của Đức Chúa Trời canh giữ nó; đến mỗi buổi sáng sớm chúng lại lo mở cửa ra. 9:28 Trong bọn chúng cũng có mấy người được chức giữ đồ khí dụng, vì các đồ ấy đem ra đem vô y theo số. 9:29 Lại có kẻ khác được cất coi sóc đồ đạc và các khí dụng tại nơi thánh, cùng lo giữ bột miến, rượu, dầu, nhũ hương, và các thuốc thơm. 9:30 Có mấy kẻ trong bọn con trai những thầy tế lễ chế các thứ hương hoa. 9:31 Còn Ma-ti-thia, người Lê-vi, con trưởng nam của Sa-lum, thuộc về dòng Cô-rê, coi sóc việc làm bánh rán trong chảo. 9:32 Mấy kẻ trong vòng anh em chúng về dòng Kê-hát, được chức coi về việc làm bánh trần thiết, hễ đến ngày sa-bát thì phải sắm cho sẵn. 9:33 Đây là những người có chức hát xướng, đều làm trưởng tộc trong người Lê-vi, vẫn ở trong các phòng của đền, và vì phục sự ngày và đêm, nên được miễn các công việc khác. 9:34 Những người ấy đều làm trưởng tộc của người Lê-vi, theo dòng dõi họ, và ở tại thành Giê-ru-sa-lem. 9:35 Giê-i-ên, tổ phụ của Ga-ba-ôn, ở tại thành Ga-ba-ôn; tên vợ người là Ma-a-ca. 9:36 Con trưởng nam của người là Áp-đôn; lại sanh Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Nê-rơ, Na-đáp, 9:37 Ghê-đô, A-hi-ô, Xa-cha-ri, và Mích-lô. 9:38 Mích-lô sanh Si-mê-am. Chúng cũng đồng ở cùng anh em mình trong thành Giê-ru-sa-lem đối mặt nhau. 9:39 Nê-rơ sanh Kích; Kích sanh Sau-lơ; Sau-lơ sanh Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Êch-ba-anh. 9:40 Con trai Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh; Mê-ri-Ba-anh sanh Mi-ca. 9:41 Con trai của Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha. 9:42 A-cha sanh Gia-ê-ra; Gia-ê-ra sanh A-lê-mét, Ách-ma-vết và Xim-ri; Xim-ri sanh Một-sa; 9:43 Một-sa sanh Bi-nê-a, con trai Bi-nê-a là Rê-pha-gia; Rê-pha-gia sanh Ê-lê-a-sa, và Ê-lê-a-sa sanh A-

xên. 9:44 A-xên có sáu người con trai, tên là A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đĩa, và Hanan; ấy đều là con trai của A-xên.

1 Sử-ký 10

10:1 Vả, dân Phi-li-tin tranh chiến với Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn khỏi trước mặt dân Phi-li-tin, có nhiều người bị thương chết trên núi Ghinh-bô-a. 10:2 Dân Phi-li-tin đuổi theo kịp Sau-lơ và các con trai người, đánh giết các con trai ấy, là Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua. 10:3 Con giặc rất kịch liệt, làm cho Sau-lơ thiệt cực khổ; khi lính cầm cung kịp đến người bèn bắn người bị thương. 10:4 Sau-lơ bảo kẻ vác binh khí hầu mình rằng: Người hãy tuốt gươm của người và đâm giết ta, kéo kẻ chẳng chịu cắt bì kia đến sỉ nhục ta. Song kẻ vác binh khí người không khứng vâng mạng, vì lấy làm sợ hãi. Sau-lơ bèn cầm lấy gươm mình cúi thúc vào ngực. 10:5 Khi kẻ vác binh khí thấy Sau-lơ chết rồi, thì cũng lấy gươm cúi thúc vào ngực mình luôn. 10:6 Vậy, Sau-lơ, ba con trai người, và cả nhà người đều đồng nhau chết. 10:7 Khi dân Y-sơ-ra-ên ở trong đồng bằng thấy đạo binh chạy trốn, Sau-lơ cùng các con trai người đã chết rồi, thì bỏ thành mình mà trốn đi; dân Phi-li-tin đến ở trong các thành ấy. 10:8 Ngày hôm sau, dân Phi-li-tin đến bóc lột những kẻ tử trận, thấy Sau-lơ và các con trai người ngã chết trên núi Ghinh-bô-a. 10:9 Chúng bóc lột thân Sau-lơ, chém đầu người, cắt lấy binh khí người, rồi sai kẻ đi khắp xứ Phi-li-tin, để báo tin cho các thần tượng và dân sự. 10:10 Chúng để binh khí của người tại trong miếu các thần của chúng nó, còn đầu người thì đóng đinh treo trong chùa Đa-gôn. 10:11 Khi dân cư Gia-be ở Ga-la-át nghe những điều dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ, 10:12 thì những người mạnh dạn đều chỗi dậy đi lên cướp lấy xác vua Sau-lơ và xác các con trai người, đem về Gia-be, chôn hài cốt của họ dưới cây thông tại Gia-be, đoạn kiêng ăn bảy ngày. 10:13 Ấy vậy, vua Sau-lơ chết, vì tội lỗi mình đã phạm cùng Đức Giê-hô-va, và vì chẳng có vâng theo mạng lệnh của Ngài; lại vì đã cầu hỏi bà bóng, 10:14 chẳng có cầu hỏi Đức Giê-hô-va; vậy, vì cơ ấy Ngài giết người, dời nước người cho về Đa-vít, con trai Y-sai.

1 Sử-ký 11

11:1 Lúc ấy, cả Y-sơ-ra-ên đều nhóm đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Kìa, chúng tôi vốn là xương thịt của ông. 11:2 Khi trước dầu Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, thì ông đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào ra; và Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông có phán cùng ông rằng: Người sẽ chăn nuôi dân ta là Y-sơ-ra-ên, làm quan tướng chúng nó. 11:3 Ấy vậy, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua ở Hép-rôn; Đa-vít bèn lập giao ước với chúng tại Hép-rôn trước mặt Đức Giê-hô-va; đoạn, chúng xức dầu cho Đa-vít làm vua trên Y-sơ-ra-ên, y như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Sa-mu-ên phán ra vậy. 11:4 Đa-vít và cả dân Y-sơ-ra-ên đi lên thành Giê-ru-sa-lem, ấy là Giê-bu; ở đó có người Giê-bu-sít, là dân của xứ. 11:5 Dân cư Giê-bu nói cùng Đa-vít rằng: Người sẽ chẳng hề vào đây. Dầu vậy, Đa-vít chiếm lấy đồn lũy Si-ôn, ấy là thành Đa-vít. 11:6 Đa-vít nói rằng: Hễ ai hãm đánh dân Giê-bu-sít trước hết, ắt sẽ được làm trưởng và làm tướng. Vậy, Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, đi lên đánh trước hết, nên được làm quan trưởng. 11:7 Đa-vít ở trong đồn; vậy nên gọi là thành Đa-vít. 11:8 Người xây tường thành bốn phía, từ Mi-lô cho đến khắp chung quanh; còn phần thành dư lại thì Giô-áp sửa sang. 11:9 Đa-vít càng ngày càng cường thịnh; vì Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng người. 11:10 Đây là những kẻ làm tướng các lính mạnh dạn của Đa-vít, và đã phò giúp người được ngôi nước, cùng với cả Y-sơ-ra-ên, lập người lên làm vua, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán về Y-sơ-ra-ên. 11:11 Đây là số các lính mạnh dạn của Đa-vít: Gia-sô-bê-am, con trai của Hác-mô-ni, làm đầu các tướng; ấy là người dùng giáo mình mà giết ba trăm người trong một lượt. 11:12 Sau người có Ê-lê-a-sa, con trai của Đô-đô, ở A-hô-a, là một người trong ba người mạnh dạn. 11:13 Người này ở cùng Đa-vít nơi Pha-đa-mim, khi quân Phi-li-tin

nhóm lại đặng giao chiến. Ở đó có một đám ruộng mạch nha, và dân sự đều chạy trốn khỏi mặt dân Phi-li-tin. 11:14 Còn họ đều đứng trong ruộng binh vực nó, và đánh hơn dân Phi-li-tin, và Đức Giê-hô-va khiến cho họ đặng sự thắng trận rất lớn. 11:15 Trong bọn ba mươi người làm tướng, có ba người đi xuống hang đá A-đu-lam, đến cùng Đa-vít. Còn đạo quân Phi-li-tin đóng trại trong trũng Rê-pha-im. 11:16 Lúc ấy Đa-vít ở trong đồn, và có phòng binh của dân Phi-li-tin ở Bết-lê-hem. 11:17 Đa-vít ước ao rằng: Than ôi! chớ gì ai ban cho ta nước uống của giếng bên cửa thành Bết-lê-hem! 11:18 Vậy, ba người này xông ngang qua trại Phi-li-tin múc nước trong giếng bên cửa thành Bết-lê-hem, đem về cho Đa-vít uống; song người chẳng chịu uống, bèn rảy nước ấy ra trước mặt Đức Giê-hô-va, 11:19 mà nói rằng: Cầu Chúa giữ lấy tôi, đừng để tôi làm sự này; tôi hãnh không uống huyết của ba người này, đã liều thân mình đặng đem nước đến. Vì có ấy nên người không chịu uống. Ấy là công việc của ba người mạnh dạn đó đã làm. 11:20 Lại có A-bi-sai, em của Giô-áp, làm đầu trong ba người mạnh dạn; người dùng giáo mình mà giết ba trăm người, nên nổi danh tiếng trong ba người ấy. 11:21 Trong ba người mạnh dạn ấy, người sang trọng hơn, được làm trưởng của họ, song chẳng bằng ba người trước. 11:22 Lại có Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa ở Cáp-xê-ên, là một người mạnh dạn đã làm nhiều công việc cả thể; người đã giết hai người Mô-áp mạnh bạo hơn hết; trong kỳ sa tuyết, người xuống một cái hố giết một con sư tử. 11:23 Người cũng đánh giết một người Ê-díp-tô cao năm thước; người Ê-díp-tô cầm nơi tay cây giáo lớn bằng trục máy dệt, còn Bê-na-gia xuống đón người, cầm một cây gậy, rút lấy giáo khỏi tay người Ê-díp-tô, dùng giáo nó mà giết nó. 11:24 Ấy là công việc Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia-đa, đã làm, được nổi danh tiếng trong ba người mạnh dạn. 11:25 Trong ba mươi người mạnh dạn, người được sang trọng hơn hết, song chẳng bằng ba người trước. Đa-vít nhận người vào bàn mật nghị mình. 11:26 Lại có các người mạnh dạn trong đạo binh, là: A-sa-ên, em của Giô-áp; Ên-ca-nan, con trai của Đô-đô ở Bết-lê-hem; 11:27 Sa-mốt, người Ha-rôn; Hê-lết, người Pha-lôn; 11:28 Y-ra, con trai của Y-kết ở Thê-kô-a; A-bi-ê-xe ở A-na-tốt; 11:29 Si-bê-cai ở Hu-sa; Y-lai ở A-hô-a; 11:30 Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha; Hê-lết, con trai của Ba-a-na ở Nê-tô-pha; 11:31 Y-tai, con trai Ri-bai ở Ghi-bê-a, thành của con cháu Bên-gia-min; Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn; 11:32 Hu-rai ở Na-ha-lê-Ga-ách; A-bi-ên ở A-ra-ba; 11:33 Ách-ma-vết ở Ba-hu-rim; Ê-li-ác-ba ở Sa-anh-bôn; 11:34 Bê-nê-ha-sem ở Ghi-xôn; Giô-na-than, con trai Sa-ghê ở Ha-ra; 11:35 A-hi-giam, con trai Sa-ca ở Ha-ra; Ê-li-pha, con trai U-rơ; 11:36 Hê-phe ở Mê-kê-ra; A-hi-gia ở Pha-lôn; 11:37 Hết-rô ở Cạt-mên; Na-a-rai, con trai E-bai; 11:38 Giô-ên em của Na-than; Mi-bê-ha, con trai của Ha-gơ-ri; Xê-léc là người Am-môn; 11:39 Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là kẻ vác binh khí của Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia; 11:40 Y-ra ở Giê-the; Ga-rép cũng ở Giê-the; 11:41 U-ri người Hê-tít; Xa-bát, con trai Ạc-lai; 11:42 A-đi-na, con trai của Si-xa, người Ru-bên, làm trưởng dòng Ru-bên, và có ba mươi binh chiến ở với người; 11:43 Ha-nan, con trai của Ma-a-ca; Giô-sa-phát ở Mê-then; 11:44 U-xia ở Ách-ta-rốt; Sa-ma và Giê-hi-ên, con trai của Hô-tam ở A-rô-e; 11:45 Giê-đi-a-ên, con trai của Sim-ri; Giô-ha, anh em người dân Thi-sít; 11:46 Ê-li-ên ở Ma-ha-vim; Giê-ri-bai và Giô-sa-via, con trai của Ên-na-am; Gít-ma là người Mô-áp; 11:47 Ê-li-ên, Ô-bết, và Gia-a-si-ên, là người Mết-sô-ba.

1 Sứ-ký 12

12:1 Trong khi Đa-vít tránh khỏi mặt Sau-lơ, con trai của Kích, thì có mấy người mạnh dạn đến cùng người, tại Xiéc-lac giúp đỡ người trong cơn giặc. 12:2 Chúng đều có tài giương cung, giỏi dùng dây giống liệng đá, cầm cung bắn tên, hoặc bằng tay hữu hay là bằng tay tả; cả đều thuộc về dòng Sau-lơ, về chi phái Bên-gia-min. Đây là tên họ: 12:3 A-hi-ê-xe làm đầu, và Giô-ách, con trai của Sê-ma ở Ghi-bê-a, Giê-xi-ên và Phê-lết, con trai của Ách-ma-vết; Bê-ra-ca, Giê-hu ở A-na-tốt; 12:4 Gít-mai-gia ở Ga-ba-ôn, là kẻ mạnh dạn trong ba mươi người kia, và làm đầu họ; lại có Giê-rê-mi; Gia-ha-xi-ên; Giô-ha-nan; Giô-xa-bát ở Ghê-đê-ra; 12:5 Ê-lu-xai; Giê-ri-mốt; Bê-a-lia; Sê-ma-li-a; Sê-pha-ti-a ở Ha-rốp;

12:6 Ên-ca-na, Di-si-gia, A-xa-rên, Giô-ê-xe, và Gia-sô-bê-am, người Cô-rê; 12:7 Giô-ê-la và Xê-ba-đi-a, con trai của Giê-rô-ham ở Ghê-đô. 12:8 Trong chi phái Gát, có ó ững người tới cùng Đa-vít tại nơi đồn trong đồng vắng, vốn là kẻ mạnh mẽ, có tài chiến trận, cầm khiên, cầm giáo, diện mạo như sư tử, lanh lẹ như hoàng dương trên núi. 12:9 Ê-xe làm đầu; Ô-ba-đi-a thứ nhì, Ê-li-áp thứ ba, 12:10 Mích-ma-nan thứ tư, Giê-rê-mi thứ năm, 12:11 A-tai thứ sáu, Ê-li-ên thứ bảy, 12:12 Giô-ha-nan thứ tám, Ên-xa-bát thứ chín, 12:13 Giê-rê-mi thứ mười, Mác-ba-nai thứ mười một, 12:14 chúng đều là con cháu của Gát, và làm quan cai cơ binh; kẻ nhỏ cai một trăm người, kẻ lớn cai một ngàn người. 12:15 Ấy là những kẻ đi qua sông Giô-đanh trong tháng giêng, lúc nước ngập hai bên bờ, đuổi các dân sự ở tại trũng hoặc về phía đông hay về phía tây. 12:16 Lại có người thuộc về Bên-gia-min và Giu-đa cũng đi tới cùng Đa-vít trong đồn người. 12:17 Đa-vít ra đón rước chúng, mà nói rằng: Nếu các người đến cùng ta cách hòa bình để hùa giúp ta, thì lòng ta sẽ hiệp cùng các người; ví bằng các người thăm mưu lừa ta cho kẻ thù nghịch, nguyện Đức Chúa Trời của tổ phụ ta xem xét và đoán phạt; vì tay ta không có phạm điều lỗi nào. 12:18 Khi ấy có A-ma-sai làm đầu trong ba mươi người ấy, được Thánh Linh cảm động, mà nói rằng: Hỡi Đa-vít, chúng tôi đều về ông! Hỡi con trai Y-sai, chúng tôi binh vị ông! Nguyện ông được bình yên, bình yên; nguyện kẻ giúp đỡ ông cũng được bình yên; bởi vì Đức Chúa Trời ông phò trợ ông! Đa-vít bèn nhận tiếp các người ấy, đặt làm tướng. 12:19 Cũng có mấy người thuộc về Mê-na-se đến theo Đa-vít khi người cùng quân Phi-li-tin đi giao chiến cùng Sau-lơ; song họ chẳng giúp đỡ quân Phi-li-tin, vì các quan trưởng Phi-li-tin bàn luận nhau rằng: Sợ e nó trở về cùng Sau-lơ, chủ nó, làm nguy cho đầu chúng ta chẳng. 12:20 Khi người trở về Xiéc-lac, có mấy người bởi Ma-na-se đến theo người, là Át-na, Giô-xa-bát, Ê-li-hu, và Xi-lê-thai, đều làm quan-cai ngàn quân trong chi phái Ma-na-se. 12:21 Những kẻ này phò giúp Đa-vít đối địch với quân giặc cướp, bởi vì chúng đều là người mạnh dạn, và làm quan tướng đạo binh. 12:22 Hằng ngày có người đến cùng Đa-vít đặng giúp đỡ người, cho đến khi thành đội quân lớn, như đội quân của Đức Chúa Trời. 12:23 Đây là số các quân lính đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, đặng làm cho nước Sau-lơ thuộc về người, theo như lời của Đức Giê-hô-va. 12:24 Trong con cháu Giu-đa có sáu ngàn tám trăm người đều cầm khiên, cầm giáo, sắm sửa tranh chiến. 12:25 Bởi con cháu Si-mê-ôn, có bảy ngàn một trăm người mạnh dạn đều ra trận được. 12:26 Bởi con cháu Lê-vi, có bốn ngàn sáu trăm. 12:27 Giê-hô-gia-đa cai quản nhà A-rôn, và với người có ba ngàn bảy trăm người. 12:28 Lại có Xa-đốc, là kẻ trai trẻ mạnh dạn, và với người có hai mươi hai trưởng của nhà cha người. 12:29 Về con cháu Bên-gia-min, anh em của Sau-lơ, được ba ngàn người; vì đến bấy giờ, phần lớn hơn chúng nó còn đang theo nhà Sau-lơ. 12:30 Về con cháu Ép-ra-im, có được hai vạn tám trăm người, đều là người mạnh dạn, có danh tiếng trong nhà cha mình. 12:31 Về nửa chi phái Mê-na-se, có một vạn tám ngàn người, ai nấy đều kẻ từng tên, đến đặng lập Đa-vít làm vua. 12:32 Về con cháu Y-sa-ca, có những kẻ hiểu biết thì giờ, và việc dân Y-sơ-ra-ên nên làm; chúng có hai trăm trưởng tộc; còn những người anh em chúng cũng vâng lệnh chúng bàn. 12:33 Về Sa-bu-lôn, có năm vạn người hay bày trận, cầm các thứ binh khí dự bị đặng giao chiến, hàng ngũ chỉnh tề, có một lòng một dạ. 12:34 Về Nép-ta-li, có một ngàn quan cai, với ba vạn bảy ngàn người cầm khiên cầm giáo theo mình. 12:35 Về Đan, có hai vạn tám ngàn sáu trăm người có tài dàn trận. 12:36 Về A-se, có bốn vạn người hay kéo ra chinh chiến, và có tài dàn trận. 12:37 Còn về Ru-bên, Gát, và về nửa chi phái Ma-na-se ở bên kia sông Giô-đanh, có mười hai vạn người cầm các thứ binh khí sẵn ra trận. 12:38 Những người này là lính chiến có tài bày trận, đều lấy lòng thành mà kéo đến Hép-rôn đặng lập Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên; còn những người khác trong Y-sơ-ra-ên cũng đều một lòng một dạ muốn tôn Đa-vít làm vua. 12:39 Chúng ở lại với vua Đa-vít ba ngày và ăn uống; vì anh em của chúng đã sắm sẵn cho. 12:40 Còn những người ở miền lân cận hơn cho đến đất Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Nép-ta-li đều đem chở bằng lừa, lạc đà, con la, và con bò, nải bánh mì, bột miến, trái vả, nho khô, rượu, dầu, cùng dẫn bò và chiên đến rất nhiều, bởi vì có sự vui vẻ nơi Y-sơ-ra-ên.

1 Sử-ký 13

13:1 Đa-vít hội nghị với quan tướng ngàn quân, quan tướng trăm quân, cùng các quan trưởng của dân. 13:2 Đa-vít nói với cả hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu các ngươi lấy điều này làm tốt lành, và nếu sự này do nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta mà đến, thì ta hãy sai người đi khắp mọi nơi, đến cùng anh em chúng ta còn lại ở khắp xứ Y-sơ-ra-ên, và đến cùng những thầy tế lễ và người Lê-vi ở trong các thành địa hạt chúng, để nhóm chúng lại cùng ta; 13:3 rồi chúng ta phải thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về cùng chúng ta; vì trong đời Sau-lơ, chúng ta không có đến trước hòm giao ước mà cầu vãn Đức Chúa Trời. 13:4 Cả hội chúng đều nói rằng nên làm như vậy; vì cả dân sự lấy lời ấy làm tốt lành. 13:5 Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên, từ Si-ho, khe Ê-díp-tô, cho đến nơi nào Ha-mát, để rước hòm của Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim về. 13:6 Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đồng đi lên Ba-a-la, tại Ki-ri-át-Giê-a-rim, thuộc về Giu-đa, dâng rước hòm của Đức Chúa Trời lên, tức là Đức Giê-hô-va ngự giữa Chê-ru-bin, là nơi cầu khẩn danh của Ngài. 13:7 Chúng rước hòm giao ước của Đức Chúa Trời từ nhà A-bi-na-đáp, để lên trên một cái cộ mới; còn U-xa và A-hi-ô thì dắt cộ. 13:8 Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đều hết sức vui chơi trước mặt Đức Chúa Trời, xướng ca, dùng đàn cầm, đàn sắt, trống nhỏ, chập chỏa, và kèn mà vui mừng. 13:9 Khi chúng đến sân đập lúa của Ki-đôn, U-xa bèn giơ tay ra nắm lấy hòm, bởi vì bò trượt bước. 13:10 cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng U-xa, và Ngài đánh người, bởi vì người có giơ tay ra trên hòm; người bèn chết tại đó trước mặt Đức Chúa Trời. 13:11 Đa-vít chẳng vừa ý, vì Đức Giê-hô-va đã hành hạ U-xa; người gọi nơi ấy là Bê-rết-U-xa, hãy còn gọi vậy cho đến ngày nay. 13:12 Trong ngày ấy, Đa-vít lấy làm sợ hãi Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Ta rước hòm của Đức Chúa Trời vào nhà ta sao được? 13:13 Vậy, Đa-vít không thỉnh hòm về nhà mình tại trong thành Đa-vít, nhưng biểu đem để vào nhà Ô-bết-Ê-đôm, là người Gát. 13:14 Hòm của Đức Chúa Trời ở ba tháng trong nhà Ô-bết-Ê-đôm; Đức Giê-hô-va ban phước cho nhà Ô-bết-Ê-đôm và mọi vật thuộc về người.

1 Sử-ký 14

14:1 Hi-ram, vua Ty-rơ, sai sứ giả đến Đa-vít, cùng gởi gỗ bá hương, thợ hồ, thợ mộc, dâng cất cho người một cái cung. 14:2 Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã vững lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên; vì có dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, nước người được hưng vượng thêm. 14:3 Tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít lại còn lấy vợ khác, và sanh những con trai con gái. 14:4 Đây là tên các con cái người sanh tại Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-háp, Na-than, Sa-lô-môn, 14:5 Gi-ba, Ê-li-sua, Ên-bê-lét, 14:6 Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia, 14:7 Ê-li-sa-ma, Bê-ên-gia-đa, và Ê-li-phê-lét. 14:8 Khi dân Phi-li-tin hay rằng Đa-vít đã được xức dầu làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, thì hết thầy người Phi-li-tin đều đi lên dâng tìm người; Đa-vít hay đều đó, bèn đi ra đón chúng nó. 14:9 Và dân Phi-li-tin đã loạn đến, tràn ra trong trũng Rê-pha-im. 14:10 Đa-vít cầu vãn Đức Chúa Trời rằng: Tôi phải đi lên đánh dân Phi-li-tin chăng? Chúa sẽ phó chúng nó vào tay tôi chăng? Đức Giê-hô-va đáp lời cùng người rằng: Hãy đi lên, ta sẽ phó chúng nó vào tay ngươi. 14:11 Người Phi-li-tin kéo lên Ba-anh-Phê-rát-sim, rồi tại đó Đa-vít đánh chúng nó; đoạn, Đa-vít nói rằng: Đức Chúa Trời có dùng tay ta đã đánh phá các thù nghịch ta, như nước phá vỡ vậy; bởi có ấy người ta gọi chỗ đó là Ba-anh-Phê-rát-sim. 14:12 Người Phi-li-tin bỏ các thần tượng mình tại đó; Đa-vít truyền thiêu nó trong lửa. 14:13 Người Phi-li-tin lại bủa khắp trong trũng. 14:14 Đa-vít cầu vãn Đức Chúa Trời nữa; Đức Chúa Trời đáp với người rằng: Ngươi chớ đi lên theo chúng nó; hãy đi vòng chúng nó, rồi đến hãm đánh chúng nó tại nơi đối ngang cây dâu. 14:15 Vừa khi người nghe tiếng bước đi trên ngọn cây dâu, bấy giờ người sẽ kéo ra trận; vì Đức Chúa Trời ra trước người dâng hãm đánh đạo quân Phi-li-tin. 14:16 Đa-vít làm y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; họ đánh đuổi đạo quân Phi-li-tin từ Ga-ba-ôn cho đến Ghê-xe. 14:17 Danh của Đa-vít đồn ra trong khắp các nước; Đức Giê-hô-va khiến cho các dân tộc đều kính sợ Đa-vít.

1 Sử-ký 15

15:1 Đa-vít cất cho mình những cung đèn tại thành Đa-vít, và sắm sửa một nơi cho hòm của Đức Chúa Trời, cùng dựng nhà trại cho hòm ấy. 15:2 Khi ấy Đa-vít bèn nói rằng: Ngoại trừ người Lê-vi, chẳng ai xứng đáng khiêng hòm của Đức Chúa Trời, và hầu việc Ngài luôn luôn. 15:3 Đa-vít bèn nhóm cả Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, đặt thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về nơi người đã sắm sửa cho hòm. 15:4 Đa-vít cũng hội lại các con cháu A-rôn và người Lê-vi: 15:5 về dòng Kê-hát có U-ri-ên, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được một trăm hai mươi người; 15:6 về dòng Mê-ra-ri có A-sa-gia, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được hai trăm hai mươi người; 15:7 về dòng Ghết-sôn có Giô-ên, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được một trăm ba mươi người; 15:8 về dòng Ê-li-sa-phan có Sê-ma-gia, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được hai trăm người; 15:9 về dòng Hép-rôn có Ê-li-ên, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được tám mươi người; 15:10 về dòng U-xi-ên có A-mi-na-đáp, là trưởng tộc, cùng các anh em người, được một trăm mười hai người. 15:11 Đa-vít gọi thầy tế lễ Xa-đốc, A-bia-tha, và những người Lê-vi, tức U-ri-ên, A-sa-gia, Giô-ên, Sê-ma-gia, Ê-li-ên, và A-mi-na-đáp, mà bảo rằng: 15:12 Các ngươi là tộc trưởng của chi phái Lê-vi; vậy, hãy cùng anh em các ngươi dọn mình cho thánh sạch, rồi khiêng hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đến nơi mà ta đã sắm sửa cho hòm. 15:13 Vì tại lần trước các ngươi không có khiêng hòm, và chúng ta không theo lệ đã định mà cầu vắn Đức Giê-hô-va; nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã hành hạ chúng ta. 15:14 Vậy, những thầy tế lễ và người Lê-vi dọn mình cho thánh sạch đặt thỉnh hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 15:15 Các con cháu Lê-vi dùng đòn khiêng hòm của Đức Chúa Trời trên vai mình, y như Mô-i-se đã dạy bảo tùy lời của Đức Giê-hô-va. 15:16 Đa-vít truyền cho các trưởng tộc người Lê-vi; hãy cất trong anh em họ những người hát xướng, cầm các thứ nhạc khí, ống quyển, đàn cầm, chập chỏa để cất tiếng vui mừng vang rền lên. 15:17 Người Lê-vi bèn cất Hê-man, con trai của Giô-ên, và A-sáp, con trai của Bê-rê-kia thuộc trong dòng họ người; lại về dòng Mê-ra-ri, là anh em họ, thì đặt Ê-than, con trai của Cu-sa-gia; 15:18 chung với các người ấy lại lập những anh em dòng thứ, là Xa-cha-ri, Bê-ni, Gia-xi-ên, Sê-mi-ra-môt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê-i-ên, là người giữ cửa. 15:19 Những người hát xướng, là Hê-man, A-sáp, và Ê-than, dùng những chập chỏa đồng, đặt vang dây lên; 15:20 Xa-cha-ri, A-xi-ên, Sê-mi-ra-môt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Ma-a-xê-gia, và Bê-na-gia, dùng ống quyển thổi theo điệu A-la-môt; 15:21 Còn Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết-Ê-đôm, Giê-i-ên, và A-xa-xia, đều dùng đàn cầm đánh theo giọng Sê-mi-nít, đặt dẫn tiếng hát. 15:22 Kê-na-nia, trưởng tộc người Lê-vi, cai việc ca xướng, và dạy hát, vì người giỏi về nghề ấy. 15:23 còn Bê-rê-kia và Ên-ca-na giữ cửa trước hòm giao ước. 15:24 Sê-ba-nia, Giô-sa-phát, Nê-tha-nê-ên, A-ma-xai, Xa-cha-ri, Bê-na-gia, và Ê-li-ê-se, tức là những thầy tế lễ, đều thổi kèn trước hòm của Đức Chúa Trời; Ô-bết-Ê-đôm và Giê-hi-gia giữ cửa trước hòm giao ước. 15:25 Vậy, Đa-vít, các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, và các quan tướng ngàn quân, đều đi thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên từ nhà của Ô-bết-Ê-đôm cách vui mừng. 15:26 Khi Đức Chúa Trời phù trợ người Lê-vi khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, thì người ta tế lễ bảy con bò đực và bảy con chiên đực. 15:27 Đa-vít và các người Lê-vi khiêng hòm, kẻ ca hát, và Kê-na-nia, làm đầu những kẻ hát, đều mặc áo vải gai mịn; Đa-vít cũng mặc trên mình một cái ê-phốt bằng vải gai. 15:28 Như vậy cả Y-sơ-ra-ên đều thỉnh hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên, có tiếng vui mừng, tiếng còi, tiếng kèn, chập chỏa, và vang đầy giọng đàn cầm đàn sắt. 15:29 Khi hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến thành Đa-vít, thì Mi-canh, con gái của Sau-lơ, ngó ngang qua cửa sổ, thấy vua Đa-vít nhảy nhót vui chơi, thì trong lòng khinh bỉ người.

1 Sử-ký 16

16:1 Chúng thỉnh hòm của Đức Chúa Trời về, để trong trại của Đa-vít đã dựng lên cho nó; đoạn dâng những của lễ thiêu và của lễ bình an tại trước mặt Đức Chúa Trời. 16:2 Khi Đa-vít đã dâng của lễ thiêu và của lễ bình an xong, bèn nhân danh Đức Giê-hô-va chúc phước cho dân sự; 16:3 đoạn phân phát cho hết thầy người Y-sơ-ra-ên, cả nam và nữ, mỗi người một ổ bánh, một miếng thịt, và một cái bánh nho khô. 16:4 Người lập mấy người Lê-vi hầu việc trước hòm của Đức Giê-hô-va, ngợi khen, cảm tạ, và ca tụng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên: 16:5 A-sáp làm chánh, Xa-cha-ri làm phó, rồi thì Giê-i-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, Ma-ti-thia, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ô-bết-Ê-đôm, và Giê-i-ên, đều cầm nhạc khí, đàn cầm và đàn sắt; còn A-sáp nổi chapel chỗi vang lên. 16:6 Bê-na-gia và thầy tế lễ Gia-ha-xi-ên đều hằng thổi kèn ở trước hòm giao ước của Đức Chúa Trời. 16:7 Trong ngày đó, Đa-vít trao nơi tay A-sáp và anh em người bài hát này, dâng ngợi khen Đức Giê-hô-va: 16:8 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va cầu khẩn danh Ngài, Và đồn công việc Ngài ra giữa các dân tộc! 16:9 Hãy ca hát cho Ngài, hãy ngợi khen Ngài! Suy gẫm về các công việc mầu của Ngài. 16:10 Hãy lấy danh thánh Ngài làm vinh; Phàm ai tìm cầu Đức Giê-hô-va, khá vui lòng! 16:11 Phải tìm cầu Đức Giê-hô-va và sức mạnh Ngài, Phải tìm mặt Ngài luôn luôn. 16:12 Hỡi dòng dõi của Y-sơ-ra-ên, là đầy tớ Ngài, Hỡi con cháu của Gia-cóp, là kẻ Ngài chọn, 16:13 Hãy nhớ lại công việc mầu của Ngài đã làm, Những phép lạ Ngài, và lời xét đoán của miệng Ngài. 16:14 Ngài vốn là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; Sự xét đoán Ngài làm ra khắp thế gian. 16:15 Khá nhớ đời đời sự giao ước Ngài, Và mạng lệnh Ngài đã định cho ngàn đời, 16:16 Tức giao ước, Ngài đã lập cùng Áp-ra-ham, Và lời thề Ngài đã thề cùng Y-sác; 16:17 Lại quyết định cho Gia-cóp làm điều lệ, Cho Y-sơ-ra-ên làm giao ước đời đời, 16:18 Rằng: Ta sẽ ban cho người xứ Ca-na-an, Là phần cơ nghiệp người. 16:19 Khi ấy các người chỉ một số ít người, Hèn mọn, và làm khách trong xứ; 16:20 Trầy từ dân này qua dân kia, Từ nước này đến nước khác. 16:21 Ngài không cho ai hà hiếp chúng, Ngài trách phạt các vua vì có họ, 16:22 Mà rằng: Chớ đụng đến những kẻ chịu xúc dầu ta, Đừng làm hại cho các tiên tri ta. 16:23 Hỡi người khắp thế gian, khá hát ngợi khen Đức Giê-hô-va; Ngày ngày hãy tỏ ra sự chững chặc của Ngài! 16:24 Trong các nước hãy thuật sự vinh hiển của Ngài; Tại muôn dân khá kể những công việc mầu của Ngài. 16:25 Vì Đức Giê-hô-va là lớn, rất đáng ngợi khen, Đáng kính sợ hơn các thần. 16:26 Vì các thần của những dân tộc vốn là hình tượng; Còn Đức Giê-hô-va dựng nên các tầng trời. 16:27 Ở trước mặt Ngài có sự vinh hiển, oai nghi; Tại nơi Ngài ngự có quyền năng và sự vui vẻ, 16:28 Hỡi các dòng của muôn dân, Khá tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển và quyền năng; 16:29 Khá tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xứng đáng danh Ngài, Đem lễ vật đến trước mặt Ngài; hãy mặc lấy trang sức thánh khiết mà thờ lạy Đức Giê-hô-va. 16:30 Hỡi khắp thiên hạ, khá run sợ trước mặt Ngài. Thế giới cũng được vững bền, không sao lay động. 16:31 Các tầng trời hãy vui mừng, trái đất khá hỉ lạc; Còn trong các nước người ta đáng nói: Đức Giê-hô-va quản trị! 16:32 Biển và mọi vật ở trong phải dội tiếng lớn lên; Đồng nội và vạn vật trong nó đều khá vui vẻ! 16:33 Bấy giờ các cây cối trong rừng sẽ hát mừng rỡ trước mặt Đức Giê-hô-va; Vì Ngài đến để xét đoán thế gian. 16:34 Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là nhân từ; Sự thương xót Ngài còn đến đời đời. 16:35 Hãy nói: Hỡi Đức Chúa Trời, Đáng chững chặc chúng tôi! xin hãy cứu rỗi chúng tôi, Hiệp chúng tôi lại, và giải thoát khỏi các nước, Để chúng tôi cảm tạ danh thánh Chúa, Và nhờ sự ngợi khen Chúa mà lấy làm được vinh. 16:36 Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Từ đời đời cho đến đời đời! Cả dân sự đều đáp rằng: A-men! và ngợi khen Đức Giê-hô-va. 16:37 Vậy, Đa-vít đặt A-sáp và anh em người tại đó, trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, hầu cho mỗi ngày phục sự luôn luôn ở trước hòm, làm việc ngày nào theo ngày nấy. 16:38 Cũng đặt Ô-bết-Ê-đôm và anh em người làm kẻ giữ cửa, số được sáu mươi tám người, và Ô-bết-Ê-đôm, con trai của Giê-đu-thun, cùng Hô-sa; 16:39 lại đặt thầy tế lễ cả Xa-đốc và anh em người, là những thầy tế lễ ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va, tại nơi cao trong Ga-ba-ôn, 16:40 dâng sớm mai và chiều hằng dâng những của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, tại trên bàn thờ của lễ thiêu, tùy theo các điều chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va, mà Ngài đã truyền dạy cho Y-sơ-ra-ên; 16:41 với chúng có đặt Hê-man, Giê-đu-thun, và những người đã được chọn khác, gọi từng danh, dâng ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự

thương xót Ngài còn đến đời đời; 16:42 còn Hê-man và Giê-đu-thun cầm những kèn và chập chửa để làm nó vang dậy lên, cùng các nhạc khí dùng về bài ca hát của Đức Chúa Trời; các con trai của Giê-đu-thun thì đứng tại nơi cửa. 16:43 Cả dân sự đều đi, mỗi người trở về nhà mình; còn Đa-vít trở về để dâng chúc phước cho nhà người.

1 Sử-ký 17

17:1 Khi Đa-vít ở trong nhà mình, bèn nói với tiên tri Na-than rằng: Này ta ở trong nhà bằng gỗ bá hương, còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va ở dưới những bức màn. 17:2 Na-than tâu với Đa-vít rằng: Hãy làm theo điều ở trong lòng vua, vì Đức Chúa Trời ở cùng vua. 17:3 Xảy trong đêm đó, có lời của Đức Chúa Trời phán cùng Na-than rằng: 17:4 Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ ta rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người chớ cất đền cho ta ở; 17:5 vì từ khi ta dẫn Y-sơ-ra-ên lên khỏi Ê-díp-tô cho đến ngày nay, ta không ở trong đền nào hết; nhưng ta ở từ trại này đến trại kia, từ nhà tạm này đến nhà tạm nọ. 17:6 Phàm nơi nào ta đồng đi cùng cả Y-sơ-ra-ên, ta há có phán bảo một người nào trong các quan xét Y-sơ-ra-ên, tức người mà ta truyền bảo chẵn dân ta, mà rằng: Sao các người không cất cho ta một cái đền bằng gỗ bá hương? 17:7 Bây giờ, người hãy nói cùng Đa-vít tôi tớ ta như vậy: Đức Giê-hô-va của vạn quân phán như vậy: Ta đã lấy người từ chuồng chiên, từ sau những con chiên, để lập người làm vua chúa trên dân Y-sơ-ra-ên ta; 17:8 phàm nơi nào người đã đi, ta vẫn ở cùng người, trừ diệt các thù nghịch khỏi trước mặt người; ta sẽ làm cho người được danh lớn, như danh của kẻ cao trọng ở trên đất. 17:9 Ta sẽ sắm sẵn một chốn ở cho dân Y-sơ-ra-ên ta, vun trồng chúng để chúng ở nơi mình, sẽ không còn bị khuấy rối, con loài ác sẽ chẳng làm bại hoại chúng như khi trước nữa, 17:10 như từ ngày ta đã lập quan xét trên dân Y-sơ-ra-ên ta; ta sẽ khiến các thù nghịch người phục dưới người. Lại ta báo cho người biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ cất cho người một cái nhà. 17:11 Xảy khi các ngày người đã mãn và người phải về cùng tổ phụ người, ắt ta sẽ lập dòng dõi người lên là con trai của người, để kế vị người; ta sẽ làm cho nước người vững chắc. 17:12 Người ấy sẽ cất cho ta một cái đền, và ta sẽ làm cho ngôi nước người vững bền đến đời đời. 17:13 Ta sẽ làm cha người, người đó sẽ làm con ta; sự nhân từ ta sẽ chẳng cất khỏi người đâu, như ta đã cất khỏi kẻ ở trước người; 17:14 song ta sẽ lập người đời đời tại trong nhà ta và tại trong nước ta; còn ngôi nước người sẽ được vững chắc cho đến mãi mãi. 17:15 Na-than theo các lời này và sự mặc thị này mà tâu lại với Đa-vít. 17:16 Vua Đa-vít vào, ngồi trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! tôi là ai và nhà tôi là gì, mà Chúa đem tôi đến đây? 17:17 Đức Chúa Trời ôi! ơn đó Chúa lấy làm nhỏ mọn thay; nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! Chúa có hứa ban ơn cho nhà của tôi tớ Chúa trong buổi tương lai đến lâu dài, và có đoái xem tôi theo hàng người cao trọng! 17:18 Chúa làm cho đầy tớ Ngài được sang trọng như thế, thì Đa-vít còn nói gì được nữa? vì Chúa biết đầy tớ Chúa. 17:19 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài đã theo ý lòng mình mà làm các việc lớn này cho đầy tớ của Ngài, để bày ra các sự cả thẽ này. 17:20 Ôi Đức Giê-hô-va, chẳng có ai giống như Ngài, và cứ theo mọi điều lỗ tai chúng tôi đã nghe, ngoại Ngài chẳng có ai là Đức Chúa Trời. 17:21 Chớ thì trên thế gian có dân tộc nào giống như dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, một dân tộc mà Đức Chúa Trời đi chuộc lại làm dân riêng của Ngài, sao? Nhờ sự cả thẽ đáng kính đáng sợ, Chúa được danh rất lớn, đuổi các dân tộc khỏi trước mặt dân của Chúa, là dân Chúa đã chuộc lại khỏi xứ Ê-díp-tô. 17:22 Vì dân Y-sơ-ra-ên, Chúa đã khiến thành dân riêng của Ngài đến đời đời; còn Đức Giê-hô-va ôi, Ngài trở nên Đức Chúa Trời của họ. 17:23 Bây giờ, Đức Giê-hô-va ôi! nguyện lời Ngài đã hứa về tôi tớ Ngài và về nhà nó được ứng nghiệm đến đời đời, cầu Chúa làm y như Ngài đã phán. 17:24 Nguyện điều ấy được vững chắc, và danh Chúa được tôn vinh đời đời, để người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Chúa Trời cho Y-sơ-ra-ên; còn nhà Đa-vít, là tôi tớ Chúa, được đứng vững trước mặt Chúa! 17:25 Đức Chúa Trời tôi ôi! Chúa có bày tỏ cho kẻ tôi tớ Chúa biết rằng Chúa sẽ lập một cái nhà cho người; bởi đó cho nên kẻ tôi tớ Chúa dám cầu nguyện ở trước mặt Chúa. 17:26 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài là Đức Chúa

Trời, Ngài đã hứa điều lành này với tôi tớ Chúa; 17:27 thế thì, nay cầu xin Chúa ban phước cho nhà kẻ tôi tớ Chúa, hầu cho nó hằng còn ở trước mặt Chúa; vì, Đức Giê-hô-va ôi! hể Ngài ban phước cho nó, thì nó sẽ được phước đến đời đời.

1 Sử-ký 18

18:1 Sau việc ấy, Đa-vít đánh dân Phi-li-tin, bắt phục chúng nó; và đoạt lấy khỏi tay chúng nó thành Gát và các hương thôn nó. 18:2 Người cũng đánh Mô-áp; dân Mô-áp bèn phục dịch Đa-vít, và tiến cống cho người. 18:3 Đa-vít đánh Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, tại Ha-mát, khi người đang đi lập nước mình trên sông O-phơ-rát. 18:4 Đa-vít chiếm lấy của người một ngàn cỗ xe, bảy ngàn lính kỵ, và hai vạn lính bộ; Đa-vít cắt nhượng của các ngựa kéo xe, duy chừa lại một trăm con. 18:5 Dân Sy-ri ở Đa-mách đến cứu giúp Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, Đa-vít bèn giết chúng hai vạn hai ngàn người. 18:6 Đa-vít lập đồn trong Sy-ri của Đa-mách, dân Sy-ri phục dịch người, và đem nộp thuế cho người. Đa-vít đi đến đâu, thì Đức Giê-hô-va cũng khiến cho người được thắng. 18:7 Đa-vít đoạt những khiên vàng của các đầy tớ Ha-đa-rê-xe, rồi đem về Giê-ru-sa-lem. 18:8 Từ Ti-bát và Cun, hai thành của Ha-đa-rê-xe, Đa-vít lại đoạt lấy nhiều đồng, mà Sa-lô-môn dùng làm cái biển đồng, các trụ và chậu bằng đồng. 18:9 Khi Tô-hu, vua Ha-mát, hay rằng Đa-vít đã đánh cả đạo binh của Ha-đa-rê-xe, vua Xô-ba, 18:10 thì sai Ha-đô-ram, con trai người, đến chào mừng và ngợi khen Đa-vít, bởi người đã chinh chiến với Ha-đa-rê-xe, và đã đánh người; vì Ha-đa-rê-xe và Tô-hu thường đánh giặc với nhau luôn; Tô-hu cũng gởi đến các thứ chậu bằng vàng, bạc, và đồng. 18:11 Các đồ ấy Đa-vít cũng biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, luôn với bạc và vàng mà người đã đoạt lấy đem về từ các dân tộc, tức từ Ê-đôm, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc. 18:12 Vả lại, A-bi-sai, con trai của Xê-ru-gia, đánh giết tại trong trứng Muối, một vạn tám ngàn người Ê-đôm. 18:13 Người đặt đồn tại Ê-đôm, và cả dân Ê-đôm đều phải phục dịch Đa-vít. Đa-vít đi đến đâu, thì Đức Giê-hô-va cũng khiến cho người được thắng. 18:14 Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, lấy sự ngay thẳng và công bình mà xử với dân sự của người. 18:15 Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, thống lãnh đạo binh; Giô-sa-phát con trai của A-hi-lút, làm quan thái sử; 18:16 Xa-đốc, con trai của A-hi-túp, và A-bi-mê-léc, con trai của A-bia-tha, làm thầy tế lễ; Sa-vê-sa làm quan ký lục. 18:17 Bê-na-gia, con trai của Giê-hô-gia-đa, cai quản người Kê-rê-thít và người Phê-lê-thít, còn các con trai Đa-vít đều làm quan đại thần gần bên vua.

1 Sử-ký 19

19:1 Sau các việc đó, Na-hách, vua dân Am-môn, băng hà, và con trai người kế người làm vua. 19:2 Đa-vít nói: Ta muốn làm ơn cho Ha-nun con trai của Na-hách, vì cha người đã làm ơn cho ta. Đa-vít bèn sai những sứ giả đến an ủi người về sự cha người đã băng hà. Vậy các đầy tớ của Đa-vít đến cùng Ha-nun tại trong xứ dân Am-môn, dâng an ủi người. 19:3 Nhưng các quan trưởng dân Am-môn tâu với Ha-nun rằng: Vua há có tưởng rằng Đa-vít sai những kẻ an ủi đến cùng vua, là vì tôn kính thân phụ vua sao? Các đầy tớ hấn đến cùng vua há chẳng phải để tra xét và do thám xứ, hầu cho hủy phá nó sao? 19:4 Ha-nun bèn bắt các tôi tớ của Đa-vít, biểu cạo râu họ đi, cắt áo họ từ chạng phân nửa cho đến lưng, rồi đuổi về. 19:5 Có người đi thuật cho Đa-vít hay việc các người này; người sai đi đón các người ấy, vì họ xấu hổ lắm. Vua biểu rằng: Hãy ở tại Giê-ri-cô cho đến khi râu các người đã mọc, bấy giờ sẽ trở về. 19:6 Khi dân Am-môn thấy Đa-vít lấy họ làm gớm ghiếc, thì Ha-nun và dân Am-môn bèn sai người đem một ngàn ta lạng bạc dâng đi đến Mê-sô-bô-ta-mi, A-ram-Ma-a-ca, và Xô-ba, mà mượn cho mình những xe cộ và quân-kỵ. 19:7 Chúng mượn cho mình ba vạn hai ngàn cỗ xe, vua xứ Ma-a-ca với dân người; họ kéo đến đóng tại trước Mê-đê-ba. Dân Am-môn từ các thành của họ nhóm

lại dựng ra trận. 19:8 Đa-vít hay điều đó, bèn sai Giô-áp và cả đạo binh, đều là người mạnh dạn. 19:9 Dân Am-môn kéo ra, dàn trận nơi cửa thành; còn các vua đã đến phù trợ, đều đóng riêng ra trong đồng bằng. 19:10 Khi Giô-áp thấy quân thù đã bày trận đằng trước và đằng sau mình, bèn chọn những kẻ mạnh dạn trong đội quân Y-sơ-ra-ên mà dàn trận đối cùng quân Sy-ri; 19:11 quân lính còn lại, người phú cho A-bi-sai, là em mình; chúng bày trận đối với dân Am-môn. 19:12 Người nói: Nếu quân Sy-ri mạnh hơn anh, em sẽ giúp đỡ anh; còn nếu quân Am-môn mạnh hơn em, anh sẽ giúp đỡ em. 19:13 Khá vững lòng bền chí; hãy vì dân ta vì các thành của Đức Chúa Trời ta, mà làm như cách đại trượng phu; nguyện Đức Giê-hô-va làm theo ý Ngài lấy làm tốt. 19:14 Vậy, Giô-áp và quân lính theo người đều đến gần đối cùng quân Sy-ri dựng giao chiến; quân Sy-ri chạy trốn khỏi trước mặt người. 19:15 Khi quân Am-môn thấy quân Sy-ri đã chạy trốn, thì cũng chạy trốn khỏi trước mặt A-bi-sai, em Giô-áp, mà trở vào thành. Giô-áp bèn trở về Giê-ru-sa-lem. 19:16 Khi quân Sy-ri thấy mình bị thua trước mặt Y-sơ-ra-ên, bèn sai sứ giả đến biểu dân Sy-ri ở bên kia sông ra, có Sô-phác, quan tướng của đạo binh Ha-đa-rê-xe, quản lãnh chúng nó. 19:17 Đa-vít hay điều đó, liền nhóm cả Y-sơ-ra-ên, sang qua sông Giô-đan, đến cùng quân Sy-ri và dàn trận nghịch cùng chúng nó. Vậy, khi Đa-vít đã bày trận đối với dân Sy-ri, thì chúng nó đánh lại với người. 19:18 Quân Sy-ri chạy trốn khỏi trước mặt Y-sơ-ra-ên; Đa-vít giết của quân Sy-ri bảy ngàn lính cầm xe, bốn vạn lính bộ, và cũng giết Sô-phác, quan tổng binh. 19:19 Khi các đầy tớ của Ha-đa-rê-xe thấy chúng bị bại trước mặt Y-sơ-ra-ên, bèn lập hòa cùng Đa-vít và phục dịch người; về sau dân Sy-ri chẳng còn muốn tiếp cứu dân Am-môn nữa.

1 Sử-ký 20

20:1 Qua năm mới, lúc các vua thường ra đánh giặc, Giô-áp cầm đội binh kéo ra phá hoang xứ dân Am-môn; người đến vây thành Ráp-ba; còn Đa-vít ở tại Giê-ru-sa-lem. Giô-áp hãm đánh Ráp-ba, và phá hủy nó. 20:2 Đa-vít lấy mào triều thiên của vua dân Am-môn khỏi đầu người, cân được một tạ lạng vàng, và ở trên có những ngọc báu; bèn lấy mào triều thiên ấy đội trên đầu Đa-vít; lại từ trong thành người lấy ra rất nhiều của cướp. 20:3 Còn dân sự ở trong thành, người đem ra mà cắt xẻ ra hoặc bằng cưa, hoặc bằng bừa sắt, hay là bằng rìu. Đa-vít làm như vậy cho các thành của dân Am-môn. Đoạn, Đa-vít và cả quân lính đều trở về Giê-ru-sa-lem. 20:4 Sau việc đó, xảy có chinh chiến với dân Phi-li-tin tại Ghê-xe. Khi ấy Si-bê-cai, người Hu-sa-tít, đánh giết Síp-bai, vốn thuộc trong dòng kẻ giềnh giàng; chúng bèn bị suy phục. 20:5 Lại còn giặc giã với dân Phi-li-tin nữa; Ên-ha-nan, con trai của Giai-rơ, đánh giết Lác-mi, em của Gô-li-át, người Gát; cái cán giáo người lớn như cây trục của thợ dệt. 20:6 Lại còn một trận đánh nữa tại Gát; ở đó có một người tướng tá lớn cao, có mỗi tay sáu ngón và mỗi chân sáu ngón, hết thảy là hai mươi bốn ngón; hắn cũng thuộc về dòng kẻ giềnh giàng. 20:7 Hắn sỉ nhục Y-sơ-ra-ên; nhưng Giô-na-than, con trai của Si-mê-a, em của Đa-vít, đánh giết người. 20:8 Những kẻ đó đều thuộc về dòng kẻ giềnh giàng tại Gát; chúng đều bị tay Đa-vít và tay các tôi tớ người giết đi.

1 Sử-ký 21

21:1 Sa-tan dấy lên muốn làm hại cho Y-sơ-ra-ên, bèn giục Đa-vít lấy số Y-sơ-ra-ên. 21:2 Đa-vít nói với Giô-áp và các quan trưởng của dân sự rằng: Hãy đi lấy số dân sự, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan; rồi đem về tâu lại cho ta, để ta biết số họ. 21:3 Giô-áp thưa: Nguyện Đức Giê-hô-va gia thêm dân sự Ngài nhiều gấp trăm lần đã có! Ôi vua chúa tôi! hết thảy chúng nó há chẳng phải là tôi tớ của chúa tôi sao? Cớ sao chúa tôi dạy biểu làm điều đó? Nhân sao chúa tôi muốn gây tội lỗi cho Y-sơ-ra-ên? 21:4 Nhưng lời của vua thắng hơn lời của Giô-áp. Vì vậy, Giô-áp ra, đi khắp Y-sơ-ra-ên, rồi trở về Giê-ru-sa-lem. 21:5 Giô-áp đem tâu cho vua tổng số dân; trong cả Y-sơ-ra-ên được một trăm mười vạn người

cầm gương; trong Giu-đa được bốn mươi bảy vạn người cầm gương. 21:6 Nhưng Giô-áp không có cai số người Lê-vi và người Bên-gia-min; vì lời của vua lấy làm gớm ghiếc cho người. 21:7 Điều đó chẳng đẹp lòng Đức Chúa Trời; nên Ngài hành hại Y-sơ-ra-ên. 21:8 Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời rằng: Tôi làm điều đó, thật là phạm tội lớn; nhưng bây giờ, xin Chúa hãy bỏ qua tội ác của kẻ tôi tớ Chúa đi; vì tôi có làm cách ngu dại. 21:9 Đức Giê-hô-va phán với Gát, là đáng tiên kiến của Đa-vít rằng: 21:10 Hãy đi nói cùng Đa-vít: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Ta định cho ngươi ba tai vạ; hãy chọn lấy một để ta giáng nó trên ngươi. 21:11 Gát bèn đến cùng Đa-vít, thưa với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy chọn mặc ý ngươi, 21:12 hoặc ba năm đói kém, hoặc bị thua ba tháng tại trước mặt cừu địch ngươi, và phải gương của kẻ thù nghịch phá hại, hay là bị ba ngày gương của Đức Giê-hô-va, tức là ôn dịch ở trong xứ, có thiên sứ của Đức Giê-hô-va hủy diệt trong khắp bờ cõi của Y-sơ-ra-ên. Vậy bây giờ hãy định lấy điều nào tôi phải tâu lại cùng Đấng đã sai tôi. 21:13 Đa-vít nói với Gát rằng: Ta bị hoạn nạn lớn. Ta xin sa vào tay Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót của Ngài rất lớn; chớ để ta sa vào tay của loài người ta. 21:14 Đức Giê-hô-va bèn giáng ôn dịch nơi Y-sơ-ra-ên; có bảy vạn người Y-sơ-ra-ên ngã chết. 21:15 Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem để hủy diệt nó; đang khi hủy diệt, Đức Giê-hô-va xem thấy, bèn ăn năn việc tai vạ này, và nói với thiên sứ đi hủy diệt rằng: Thôi! Bây giờ hãy rút tay ngươi lại. Bấy giờ thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng gần sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít. 21:16 Đa-vít ngược mắt lên, thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng giữa lưng trời, tay cầm gương đưa ra trên Giê-ru-sa-lem. Đa-vít và các trưởng lão đang mặc bao gai, liền sấp mình xuống đất. 21:17 Đa-vít thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Há chẳng phải tôi đã truyền lấy số dân sao? Ấy là tôi đã phạm tội và làm điều ác; còn các con chiên kia, đã làm chi? Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin tay Chúa hãy đánh hại tôi và nhà cha tôi; nhưng chớ giáng ôn dịch trên dân sự của Chúa mà hành hại nó. 21:18 Khi ấy, thiên sứ của Đức Giê-hô-va bảo Gát nói với Đa-vít phải đi lên dựng một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít. 21:19 Đa-vít đi lên theo lời của Gát đã nhận danh Đức Giê-hô-va mà nói ra. 21:20 Ọt-nan xây lại, thấy thiên sứ; bốn con trai người ở với người đều ẩn mình đi. Và, bấy giờ Ọt-nan đang đập lúa miến. 21:21 Đa-vít đi đến Ọt-nan, Ọt-nan nhìn thấy Đa-vít, bèn ra khỏi sân đập lúa, sấp mình xuống đất trước mặt Đa-vít mà lạy. 21:22 Đa-vít bảo Ọt-nan rằng: Hãy nhượng cho ta chỗ sân đập lúa, để ta cất tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va; hãy nhượng nó cho ta thật giá bạc nó, hầu tai vạ ngừng lại trong dân sự. 21:23 Ọt-nan thưa với Đa-vít rằng: Vua hãy nhận lấy nó, xin vua chúa tôi, hãy làm điều gì người lấy làm tốt. Kìa, tôi dâng bò cho vua dùng làm của lễ thiêu, cộ sân đập lúa dùng làm củi, còn lúa miến để dùng làm của lễ chay; tôi dâng cho hết cả. 21:24 Vua Đa-vít nói cùng Ọt-nan rằng: Không, thật ta muốn mua nó theo giá bạc thật nó; vì ta chẳng muốn lấy vật gì của người mà dâng cho Đức Giê-hô-va cũng không muốn dâng của lễ thiêu chẳng tốn chi cả. 21:25 Ấy vậy, Đa-vít mua cái chỗ sân ấy trả cho Ọt-nan giá bằng siếc-lơ vàng, cân nặng sáu trăm siếc-lơ. 21:26 Tại đó Đa-vít cất một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, dâng những của lễ thiêu, của lễ bình an, và cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp lời người bằng lửa từ trời giáng xuống trên bàn thờ về của lễ thiêu. 21:27 Đức Giê-hô-va dạy biểu thiên sứ, thiên sứ bèn xô gương mình vào vỏ. 21:28 Trong lúc đó, Đa-vít thấy Đức Giê-hô-va đã nhậm lời mình tại trong sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít, thì người bèn dâng của lễ tại đó. 21:29 Vì cái đền tạm của Đức Giê-hô-va mà Mô-i-se đã làm trong đồng vắng, và cái bàn thờ về của lễ thiêu, trong lúc đó đều ở nơi cao tại Ga-ba-ôn; 21:30 Đa-vít không dám đi đến trước mặt bàn thờ ấy để dâng cầu vãn Đức Chúa Trời; bởi vì người kinh hãi gương của thiên sứ của Đức Giê-hô-va.

1 Sứ-ký 22

22:1 Đa-vít bèn nói: Ấy đây là đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đây là bàn thờ về của lễ thiêu của Y-sơ-ra-ên. 22:2 Đa-vít truyền lệnh nhóm các người ngoại bang ở trong xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người khiến thợ đục đá, đặt làm những đá đục, hầu cất cái đền của Đức Chúa Trời. 22:3 Đa-vít cũng dự bị nhiều sắt, đặt làm đinh cánh cửa và mấu cửa, cùng nhiều đồng không thể cân được, 22:4 và gỗ bá hương vô số; vì dân Si-đôn và dân Ty-rơ chở rất nhiều gỗ bá hương đến cho vua Đa-vít. 22:5 Đa-vít nói rằng: Sa-lô-môn, con trai ta, hãy còn thơ ấu và non nớt, mà cái đền sẽ cất cho Đức Giê-hô-va phải rất nguy nga, có danh tiếng rực rỡ trong các nước; vì vậy, ta sẽ dự bị đồ cần dùng cho nó. Thế thì, Đa-vít dự bị rất nhiều đồ trước khi người qua đời. 22:6 Bây giờ, Đa-vít gọi Sa-lô-môn, con trai mình, truyền dặn người cất một cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 22:7 Đa-vít nói với Sa-lô-môn rằng: Hỡi con, ta có ý muốn xây cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta; 22:8 nhưng có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: người đã đổ huyết ra nhiều, đánh những giặc lớn lao; vậy vì người đã đổ huyết ra nhiều trên đất tại trước mặt ta, nên người sẽ chẳng cất đền cho danh ta. 22:9 Kìa, con trai mà người sẽ sanh ra, nó sẽ là người thái bình; ta sẽ ban bình an cho nó; các thù nghịch ở bốn phía nó sẽ chẳng khuấy rối nó; vì tên nó sẽ là Sa-lô-môn; trong đời nó ta sẽ ban sự thái bình an tịnh cho Y-sơ-ra-ên. 22:10 Nó sẽ cất một cái đền cho danh ta; nó sẽ làm con trai ta, ta sẽ làm cha nó; và ta sẽ lập ngôi nước nó trên Y-sơ-ra-ên được bền vững đời đời. 22:11 Bây giờ, hỡi con trai ta, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con và làm cho con được hanh thông; con sẽ cất cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, theo như lời Ngài đã phán về việc con. 22:12 Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho con sự khôn ngoan thông sáng, khiến cho con cai trị trên Y-sơ-ra-ên, để con gìn giữ luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời con. 22:13 Nếu con cẩn thận làm theo các luật pháp và mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se truyền cho Y-sơ-ra-ên, thì con sẽ được hanh thông. Khá vững lòng bền chí; chớ sợ sệt, chớ kinh hãi chi. 22:14 Nay ta đã chịu hoạn nạn mà sắm sửa cho đền của Đức Giê-hô-va mười vạn ta lạng vàng, một trăm vạn ta lạng bạc; còn đồng và sắt thì không thể cân được, vì nó nhiều quá; ta lại dự bị gỗ và đá; và con cũng sẽ thêm vào đó. 22:15 Vả lại, con có nhiều nhân công thợ đục đá, thợ hồ, thợ mộc, đủ người thạo về các thứ công việc; 22:16 vàng, bạc, đồng, sắt, thì vô số. Hãy chỗi dậy làm, Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng con. 22:17 Đa-vít cũng truyền dặn các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên giúp đỡ Sa-lô-môn, con trai người, mà rằng: 22:18 Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người há chẳng ở cùng các người sao? Ngài há chẳng ban cho các người được bình an bốn phía sao? Vì Ngài đã phó dân của xứ vào tay ta, và xứ đã suy phục trước mặt Đức Giê-hô-va, và trước mặt dân sự Ngài. 22:19 Vậy bây giờ, hãy hết lòng hết ý tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; hãy chỗi dậy, xây cất đền thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, để rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và các khí dụng của đền thánh Đức Chúa Trời vào trong nhà toan cất cho danh của Đức Giê-hô-va.

1 Sử-ký 23

23:1 Đa-vít đã già, cao tuổi, bèn lập Sa-lô-môn, con trai mình, làm vua Y-sơ-ra-ên. 23:2 Người nhóm các quan trưởng Y-sơ-ra-ên, cùng những thầy tế lễ, và người Lê-vi. 23:3 Người ta lấy số người Lê-vi từ ba mươi tuổi trở lên, và số của họ, cứ đếm từng người, được ba vạn tám ngàn. 23:4 Trong số các người ấy, có hai vạn bốn ngàn người được cất cai quản công việc của đền Đức Giê-hô-va; sáu ngàn người đều làm quan đốc lý và quan xét; 23:5 còn bốn ngàn người đều làm kẻ canh cửa; và bốn ngàn người ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng nhạc khí của Đa-vít đã làm đặt ngợi khen. 23:6 Đa-vít phân họ từng ban thứ theo ba con trai Lê-vi, là Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 23:7 Về con cháu Ghệt-sôn có La-ê-đan và Si-mê-i. 23:8 Con trai của La-ê-đan là Giê-hi-ên làm trưởng, Xê-tham, và Giô-ên, ba người. 23:9 Con trai của Si-mê-i là Sê-lô-mít, Ha-xi-ên, và Ha-ran, ba người. Đó là các trưởng của tông tộc La-ê-đan. 23:10 Con trai của Si-mê-i là Gia-hát, Xi-na, Giê-úc, và Bê-ri-a. Ấy là bốn con trai của Si-mê-i. 23:11 Gia-hát làm trưởng, còn Xi-xa là con thứ; nhưng Giê-úc và Bê-ri-a không có con cháu nhiều;

nên khi lấy sổ thì kể chúng như một nhà. 23:12 Con trai Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hép-rôn, U-xi-ên, bốn người. 23:13 Con trai của Am-ram là A-rôn và Mô-i-se; A-rôn và con cháu người được phân biệt ra, để biệt riêng ra các vật chí thánh, và đời đời xông hương, hầu việc trước mặt Đức Giê-hô-va, cùng nhân danh Ngài mà chúc phước cho. 23:14 Còn về Mô-i-se, người của Đức Chúa Trời, các con trai người đều được kể vào chi phái Lê-vi. 23:15 Con trai của Mô-i-se là Ghệt-sôn và Ê-li-ê-xe. 23:16 Con trai của Ghệt-sôn là Sê-bu-ên làm trưởng. 23:17 Con trai của Ê-li-ê-xe là Rê-ha-bia làm trưởng; Ê-li-ê-xe không có con trai nào khác; nhưng con trai của Rê-ha-bia nhiều lắm. 23:18 Con trai của Dít-sê-ha là Sê-lô-mít làm trưởng. 23:19 Con trai của Hép-rôn là Giê-ri-gia làm trưởng; A-ma-ria thứ nhì; Gia-ha-xi-ên thứ ba; và Giê-ca-mê-am thứ tư. 23:20 Con trai của U-xi-ên là Mi-ca làm trưởng; và Di-si-gia con thứ. 23:21 Con trai của Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si. Con trai của Mác-li là Ê-lê-a-sa và Kích. 23:22 Ê-lê-a-sa chết, không có con trai, chỉ có con gái mà thôi; các con trai của Kích là anh em chúng nó, bèn cưới chúng nó làm vợ. 23:23 Con trai của Mu-si là Mác-li, Ê-đê và Giê-rê-mốt, ba người. 23:24 Đó là con cháu của Lê-vi theo tông tộc của họ, tức là trưởng tộc của những người được cai sổ từng danh từng người, từ hai mươi tuổi sắp lên, và hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va. 23:25 Vì Đa-vít nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có ban sự bình an cho dân sự Ngài, và Ngài ngự tại Giê-ru-sa-lem đời đời; 23:26 người Lê-vi cũng sẽ chẳng còn cần khiêng vác đền tạm hay là các khí dụng về công việc đền tạm nữa. 23:27 Vì theo lời trối của Đa-vít, người ta tu bộ dân Lê-vi, từ hai mươi tuổi sắp lên. 23:28 Chức của chúng là ở bên con cháu A-rôn, đặt làm công việc của đền Đức Giê-hô-va, canh giữ hành lang và các phòng, giữ tinh sạch các vật thánh, và coi làm công việc của đền Đức Chúa Trời; 23:29 lại lo về bánh trần thiết, về bột mịn dùng làm của lễ chay, về bánh trắng không men, về đồ nướng trên vỉ, về đồ trộn với dầu, và về các đồ để lường và để đo; 23:30 mỗi buổi sớm và buổi chiều, họ phải đứng tại đó cảm tạ và ngợi khen Đức Giê-hô-va; 23:31 còn mỗi ngày sa-bát, ngày mồng một, và ngày lễ trọng thể, thì phải giúp dâng luôn luôn tại trước mặt Đức Giê-hô-va những của lễ thiêu thường dâng cho Đức Giê-hô-va theo lệ đã định trong luật về của lễ ấy; 23:32 chúng cũng lo coi sóc hội mạc và nơi thánh, cùng giúp đỡ con cháu A-rôn, là anh em mình, đặt hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va.

1 Sử-ký 24

24:1 Đây là ban thứ của con cháu A-rôn: Con trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. 24:2 Na-đáp và A-bi-hu chết trước cha của chúng và không có con; nên Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức thầy tế lễ. 24:3 Đa-vít khiến Xa-đốc, con cháu Ê-lê-a-sa, và A-hi-mê-léc, con cháu Y-tha-ma, phân ban thứ cho chúng tùy theo chức việc chúng làm. 24:4 Trong con cái Ê-lê-a-sa có nhiều trưởng tộc hơn trong con cháu Y-tha-ma; họ phân ban thứ như vậy: về con cháu Ê-lê-a-sa có mười sáu trưởng tộc; còn về con cháu Y-tha-ma, theo tông tộc họ có tám trưởng tộc. 24:5 Người ta bắt thăm phân chúng từng ban thứ, hoặc người này người kia; vì các trưởng của nơi thánh, và các trưởng của Đức Chúa Trời đều thuộc trong con cháu Ê-lê-a-sa và trong con cháu Y-tha-ma. 24:6 Sê-ma-gia, con trai của Na-tha-na-ên, người ký lục, thuộc trong chi phái Lê-vi, biên tên chúng vào sổ tại trước mặt vua và trước mặt các quan trưởng, trước mặt thầy tế lễ Xa-đốc, A-hi-mê-léc, con trai của A-bia-tha, và trước mặt các trưởng tộc của những thầy tế lễ và người Lê-vi; trong con cháu Ê-lê-a-sa bắt thăm lấy một họ hàng, rồi trong con cháu Y-tha-ma cũng bắt thăm lấy một họ hàng. 24:7 Cái năm thứ nhất trúng nhằm Giê-hô-gia-ríp; cái thăm thứ nhì nhằm Giê-đà-ê-gia; 24:8 cái thăm thứ ba nhằm Ha-rim; cái thăm thứ tư nhằm Sê-ô-rim; 24:9 cái thăm thứ năm nhằm Manh-kia; cái thăm thứ sáu nhằm Mía-min; 24:10 cái thăm thứ bảy nhằm Cốt; cái thăm thứ tám nhằm A-bi-gia; 24:11 cái thăm thứ chín nhằm Giê-sua; cái thăm thứ mười nhằm Sê-ca-nia; 24:12 cái thăm thứ mười một nhằm Ê-li-a-síp; cái thăm thứ mười hai nhằm Gia-kim; 24:13 cái thăm thứ mười ba nhằm Húp-ba; cái thăm thứ mười bốn nhằm Giê-sê-

báp; 24:14 cái thăm thứ mười lăm nhằm Binh-ga; cái thăm thứ mười sáu nhằm Y-mê; 24:15 cái thăm thứ mười bảy nhằm Hê-xia; cái thăm thứ mười tám nhằm Phi-xết; 24:16 cái thăm thứ mười chín nhằm Phê-ta-hia, cái thăm thứ hai mươi nhằm Ê-xê-chi-ên; 24:17 cái thăm thứ hai mươi mốt nhằm Gia-kin; cái thăm thứ hai mươi hai nhằm Ga-mun; 24:18 cái thăm thứ hai mươi ba nhằm Đê-la-gia; cái thăm thứ hai mươi bốn nhằm Ma-a-xia. 24:19 Ấy đó là ban thứ của chúng trong chức việc mình, đặt vào trong đền của Đức Giê-hô-va, tùy theo lệnh của A-rôn, tổ phụ chúng, đã truyền cho, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã phán dặn người. 24:20 Nầy là con cháu của Lê-vi còn lại: về con cháu Am-ram có Su-ba-ên; về con cháu Su-ba-ên có Giê-đi-a. 24:21 về con cháu Rê-ha-bia có Di-si-gia làm trưởng. 24:22 Trong con cháu Dít-sê-ha có Sê-lô-môt; về con cháu Sê-lô-môt có Gia-hát. 24:23 về con cháu Hép-rôn có Giê-ri-gia, con trưởng; A-ma-ria thứ nhì, Gia-ha-xi-ên thứ ba, và Gia-ca-mê-am thứ tư. 24:24 về con cháu U-xi-ên có Mi-ca; về con cháu Mi-ca có Sa-mia. 24:25 Anh em của Mi-ca là Dít-hi-gia; về con cháu Dít-hi-gia có Xa-cha-ri. 24:26 Con trai Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si; con trai Gia-a-xi-gia là Bê-nô, 24:27 con cháu của Mê-ra-ri là Bê-nô, Sô-ham, Xác-cua, và Y-bê-ri, đều là con trai của Gia-a-xi-gia. 24:28 Con trai của Mác-li là Ê-lê-a-sa, là người không có con trai. 24:29 Về con cháu Kích có Giê-rác-mê-ên. 24:30 Con trai của Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giê-ri-môt. Ấy đó là con cháu Lê-vi, tùy theo tông tộc của chúng. 24:31 Chúng cũng như anh em mình, là con cháu A-rôn, bắt thăm tại trước mặt vua Đa-vít, Xa-đốc, và A-hi-mê-léc, cùng trước mặt các trưởng tộc của những thầy tế lễ và người Lê-vi; các trưởng tộc cũng phải bắt thăm như các em út mình.

1 Sử-ký 25

25:1 Đa-vít và các quan tướng đội binh cũng để riêng ra mấy con cháu của A-sáp, Hê-man và Giê-đu-thun hầu phục dịch, lấy đàn cầm, đàn sắt, và chập chỏa đặt nói tiên tri; số người phục sự theo chức của họ là như sau này: 25:2 Về con trai A-sáp, có Xác-cua, Giô-sép, Nê-tha-nia, và A-sa-rê-la, đều là con trai của A-sáp, ở dưới tay A-sáp cai quản, vâng theo ý chỉ của vua mà ca xướng. 25:3 Về con trai của Giê-đu-thun có Ghê-đa-lia, và Si-mê-i, là sáu người đều ở dưới quyền cai quản của cha chúng, là Giê-đu-thun, dùng đàn cầm mà nói tiên tri, cảm tạ và ngợi khen Đức Giê-hô-va. 25:4 Về con trai của Hê-man có Búc-ki-gia, Ma-tha-nia, U-xi-ên, Sê-bu-ên, Giê-ri-môt, Ha-na-nia, Ha-na-ni, Ê-li-a-tha, Ghi-đanh-thi, Rô-mam-ti-Ê-xe, Giôt-bê-ca-sa, Ma-lô-thi, Hô-thia, và Ma-ha-xi-ốt. 25:5 Những người đó đều là con trai của Hê-man, thổi kèn và ngợi khen Đức Chúa Trời. Hê-man vâng mạng của Đức Chúa Trời mà làm đáng tiên kiến của vua. Đức Chúa Trời ban cho Hê-man được mười bốn con trai và ba con gái. 25:6 Các người ấy đều ở dưới quyền cai quản của cha mình là A-sáp, Giê-đu-thun, và Hê-man, để ca-xướng trong đền Đức Giê-hô-va với chập chỏa, đàn sắt, đàn cầm, và phục sự tại đền của Đức Chúa Trời, theo mạng lệnh của vua. 25:7 Chúng luôn với anh em mình có học tập trong nghề ca hát cho Đức Giê-hô-va, tức là những người thông thạo, số được hai trăm tám mươi tám người. 25:8 Chúng đều bắt thăm về ban thứ mình, người lớn như kẻ nhỏ, người thông thạo như kẻ học tập. 25:9 Cái thăm thứ nhất nhằm cho Giô-sép về dòng A-sáp; cái thăm thứ nhì nhằm Ghê-đa-lia; người anh em và con trai người, cộng được mười hai người; 25:10 cái thăm thứ ba nhằm Xác-cua, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:11 cái thăm thứ tư nhằm Dít-sê-ri, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:12 cái thăm thứ năm nhằm Nê-tha-nia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:13 cái thăm thứ sáu nhằm Búc-ki-gia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:14 cái thăm thứ bảy nhằm Giê-sa-rê-la, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:15 cái thăm thứ tám nhằm Ê-sai, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:16 cái thăm thứ chín nhằm Ma-tha-nia, các con trai và anh em người, cộng

được mười hai người; 25:17 cái thăm thứ mười nhằm Si-mê-i; các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:18 cái thăm thứ mười một nhằm A-xa-rên, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:19 cái thăm thứ mười hai nhằm Ha-sa-bia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:20 cái thăm thứ mười ba nhằm Su-ba-ên, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:21 cái thăm thứ mười bốn nhằm Ma-ti-thia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:22 cái thăm thứ mười lăm nhằm Giê-rê-mốt, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:23 cái thăm thứ mười sáu nhằm Ha-na-nia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:24 cái thăm thứ mười bảy nhằm Giốt-bê-ca-sa, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:25 cái thăm thứ mười tám nhằm Ha-na-ni, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:26 cái thăm thứ mười chín nhằm Ma-lô-thi, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:27 cái thăm thứ hai mươi nhằm Ê-li-gia-ta, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:28 cái thăm thứ hai mươi một nhằm Hô-thia, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:29 cái thăm thứ hai mươi hai nhằm Ghi-đanh-thi, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:30 cái thăm thứ hai mươi ba nhằm Ma-ha-xi-ốt, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người; 25:31 cái thăm thứ hai mươi bốn nhằm Rô-man-ti-Ê-xe, các con trai và anh em người, cộng được mười hai người.

1 Sử-ký 26

26:1 Những ban thứ của người giữ cửa như sau này: về dòng Cô-rê có Mê-sê-lê-mia, con trai của Cô-rê, cháu của A-sáp. 26:2 Mê-sê-lê-mia có những con trai, là Xa-cha-ri, con trưởng; Giê-đi-a-ên thứ nhì, Xê-ba-đi-a thứ ba, Giát-ni-ên thứ tư, 26:3 Ê-lam thứ năm, Giô-ha-nan thứ sáu, và Ê-li-ô-ê-nai thứ bảy. 26:4 Các con trai của Ô-bết-Ê-đôm là Sê-ma-gia con trưởng, Giê-hô-xa-bát thứ nhì, Giô-a thứ ba, Sa-ca thứ tư, Nê-ta-nên thứ năm, 26:5 A-mi-ên thứ sáu, Y-sa-ca thứ bảy, và phê-u-lê-tai thứ tám; vì Đức Chúa Trời có ban phước cho Ô-bết-Ê-đôm. 26:6 Sê-ma-gia, con trai Ô-bết-Ê-đôm, cũng sanh những con trai, có quyền cai quản tông tộc mình; vì chúng đều là người mạnh dạn. 26:7 Các con trai của Sê-ma-gia là Ôt-ni, Rê-pha-ên, Ô-bết, Ên-xa-bát, và anh em họ, là Ê-li-hu và Sê-ma-kia, đều là kẻ mạnh dạn. 26:8 Các người đó là con cháu của Ô-bết-Ê-đôm; họ với các con trai và anh em họ, đều là người mạnh dạn thạo chức việc mình, cộng được sáu mươi hai người thuộc về dòng Ô-bết-Ê-đôm. 26:9 Mê-sê-lê-mia có những con trai và anh em, đều là người mạnh dạn, cộng được mười tám người. 26:10 Hô-sa, thuộc trong dòng Mê-ra-ri, cũng có những con trai, là Sim-ri làm trưởng; đầu người không phải sanh ra đầu lòng, cha người lập người làm con trưởng; 26:11 Hình-kia thứ nhì, Tê-ba-lia thứ ba, và Xa-cha-ri thứ tư. hết thảy con trai và anh của Hô-sa được mười ba người. 26:12 Các người ấy làm ban trưởng của những kẻ giữ cửa; họ theo ban thứ mà hầu việc trong đền của Đức Giê-hô-va, y như anh em mình vậy. 26:13 Chúng theo tông tộc mình mà bắt thăm về mỗi cửa, kẻ nhỏ như người lớn. 26:14 Cái thăm về cửa đông trúng nhằm Sê-lê-mia. Đoạn, người ta bỏ thăm về cửa bắc, thăm ấy trúng nhằm Xa-cha-ri, con trai Sê-lê-mia, một mưu sĩ thông sáng. 26:15 Cái thăm về cửa nam trúng nhằm Ô-bết-Ê-đôm; còn các con trai người, canh giữ kho lương phạn. 26:16 Súp-bim và Hô-sa bắt thăm được cửa tây, gần cửa Sa-lê-kết, nơi con đường đi dốc lên, phiên canh đối với nhau. 26:17 Mỗi ngày cửa đông có sáu người Lê-vi, cửa bắc bốn người, cửa nam bốn người, và nơi kho lương phạn, mỗi cửa hai người. 26:18 Tại Bạt-ba về phía tây cũng có kẻ canh giữ: trên con đường có bốn người, và tại chính

Bạt-ba có hai người. 26:19 Đó là ban thứ của những người giữ cửa, đều là con cháu Cô-rê và con cháu Mê-ra-ri. 26:20 Trong người Lê-vi có A-hi-gia quản lý kho tàng của đền Đức Chúa Trời và kho tàng các vật thánh. 26:21 Con cháu La-ê-đan, thuộc về dòng dõi Ghệt-sôn, làm trưởng trong tông tộc của La-ê-đan, con cháu Ghệt-sôn, là Giê-hi-ê-li. 26:22 Các con trai Giê-hi-ê-li là Xê-tham và Giô-ên, em người, được cất làm quản lý kho tàng của đền Đức Giê-hô-va. 26:23 Trong dòng Am-ram, dòng Dít-sê-ha, dòng Hép-rôn, và dòng U-xi-ên, 26:24 có Sê-bu-ên, con cháu Ghệt-sôn, là con trai của Môi-se, làm quan cai quản kho tàng. 26:25 Lại có anh em người, là con cháu của Ê-li-ê-xe: Rê-ha-bia, con trai Ê-li-ê-xe; Ê-sai, con trai Rê-ha-bia; Giô-ram, con trai Ê-sai; Xiéc-ri, con trai Giô-ram, và Sê-lô-mít, con trai Xiéc-ri. 26:26 Sê-lô-mít này và anh em người đều quản lý các vật thánh mà vua Đa-vít, các trưởng tộc, quan tướng cai ngàn quân và cai trăm quân, cùng các tướng đạo binh đã biệt riêng ra thánh. 26:27 Chúng biệt riêng ra thánh những của cải đã đoạt lấy khi chiến trận, đặt dùng xây sửa đền Đức Giê-hô-va. 26:28 Lại các vật mà Sa-mu-ên, đứng tiên kiến Sau-lơ, con trai của Kích, Áp-ne, con trai của Nê-rơ, và Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, đã biệt riêng ra thánh, cùng các vật không cứ người nào đã biệt riêng ra thánh, đều ở dưới tay Sê-lô-mít và các anh em người quản lý. 26:29 Trong dòng Dít-sê-ha, có Kê-na-nia và các con trai người, được lập lên làm quan trưởng và quan xét, đặt cai quản các việc ngoài của Y-sơ-ra-ên. 26:30 Trong dòng Hép-rôn có Ha-sa-bia và anh em người, đều là người mạnh dạn, số được một ngàn bảy trăm tên; họ quản lý dân Y-sơ-ra-ên bên kia sông Giô-đanh về phía tây, coi sóc công việc của Đức Giê-hô-va và hầu hạ vua. 26:31 Trong dòng Hép-rôn có Giê-ri-gia làm trưởng. Đang năm thứ bốn mươi đời Đa-vít, người ta cai số dòng họ Hép-rôn, tùy tông tộc của chúng, thấy giữa vòng chúng tại Gia-ê-xe trong xứ Ga-la-át, có những người mạnh dạn. 26:32 Các anh em của Giê-ri-gia, đều là tay mạnh dạn, số được hai ngàn bảy trăm người, làm trưởng tộc; vua Đa-vít lập chúng trên người Ru-bên, và người Gát, và trên nửa chi phái Mê-na-se, đặt cai trị các việc của Đức Chúa Trời và việc của vua.

1 Sử-ký 27

27:1 Đây là số của những trưởng tộc của dân Y-sơ-ra-ên, tức các quan tướng cai ngàn người và cai trăm người, và các quan trưởng của chúng vẫn phục sự vua, cai quản các ban thứ quanh năm mỗi tháng thay nhau đi ra đi vào; mỗi ban thứ số được hai vạn bốn ngàn người. 27:2 Ban trưởng của ban thứ nhất về tháng giêng, là Gia-sô-bê-am, con trai của Xáp-đi-ên; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:3 Người thuộc về dòng Phê-rết, làm đầu các quan tướng về tháng giêng. 27:4 Ban trưởng của ban tháng hai là Đô-đai, người A-hô-ha; Mích-lô làm quan chánh trong ban người; ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:5 Ban trưởng của ban thứ ba về tháng ba, là Bê-na-gia, con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:6 Bê-na-gia này là người mạnh dạn trong ba mươi người kia, và làm đầu ba mươi người ấy; Am-mi-xa-đáp, con trai người, cũng ở trong ban người. 27:7 Ban trưởng thứ tư về tháng tư, là A-sa-ên, anh em của Giô-áp, và Xê-ba-đi-a, con trai người, tiếp theo người; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:8 Ban trưởng thứ năm về tháng năm, là Sa-mê-hút, người Gít-ra; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:9 Ban trưởng thứ sáu về tháng sáu, là Y-ra, con trai Y-ke, ở Thê-cô-a; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:10 Ban trưởng thứ bảy về tháng bảy, là Hê-lét, người chi phái Ép-ra-im ở Pha-lôn; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:11 Ban trưởng thứ tám về tháng tám, là Si-bê-cai, ở Hu-sa, thuộc về dòng Xê-rách; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:12 Ban trưởng thứ chín về tháng chín, là A-bi-ê-xe, người chi phái Bên-gia-min, ở A-na-tốt; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:13 Ban trưởng thứ mười về tháng mười, là Ma-ha-rai, về dòng Xê-rách ở Nê-tô-pha; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:14 Ban trưởng thứ mười một về tháng mười một, là Bê-na-gia, người chi phái Ép-ra-im, ở Phi-ra-thôn; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:15 Ban

trưởng thứ mười hai về thán chấp, là Hiên-đai, về dòng Ôt-ni-ên, ở Nê-tô-pha; trong ban người có hai vạn bốn ngàn người. 27:16 Đây là các người cai quản các chi phái Y-sơ-ra-ên: Ê-li-ê-xe, con trai Xiếc-ri, cai quản người Ru-bên; người cai quản người Si-mê-ôn, là Sê-pha-tia, con trai Ma-a-ca; 27:17 người cai quản chi phái Lê-vi là Ha-sa-bia, con trai của Kê-mu-ên; còn Xa-đốc cai quản con cháu A-rôn; 27:18 người cai quản Giu-đa là Ê-li-hu, anh em của Đa-vít; người cai quản Y-sa-ca là Ôm-ri, con trai của Mi-ca-ên; 27:19 người cai quản Sa-bu-lôn là Dít-ma-hia, con trai của Ô-ba-đĩa; người cai quản Nép-ta-li là Giê-ri-mốt, con trai của A-ri-ên; 27:20 người cai quản con cháu Ép-ra-im là Ô-sê, con trai của A-xa-xia; người cai quản nửa chi phái Ma-na-se là Giô-ên, con trai Phê-đa-gia; 27:21 người cai quản nửa chi phái Ma-na-se, tại xứ Ga-la-át, là Gi-đô, con trai của Xa-cha-ri, người cai quản Bên-gia-min là Gia-a-xi-ên, con trai Áp-ne; 27:22 người cai quản Đan là A-xa-rên, con trai của Giê-rô-ham. Ấy đó là các trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên. 27:23 Đa-vít không lấy số dân Y-sơ-ra-ên từ hai mươi tuổi sắp xuống, bởi vì Đức Giê-hô-va có hứa rằng sẽ làm tăng lên Y-sơ-ra-ên đồng như sao trên trời. 27:24 Giô-áp, con trai của Xê-ru-gia, khởi lấy số, nhưng không xong được; vì có việc đó nên có cơn thịnh nộ giáng họa trên Y-sơ-ra-ên; và số tu bộ ấy không nhập vào sổ của sử ký vua Đa-vít. 27:25 Ách-ma-vết, con trai A-đi-ên, cai các khung thành của vua; Giô-na-than, con trai U-xi-gia, cai các kho tàng ở đồng ruộng, ở trong các thành phố, trong những làng và trong những đồn. 27:26 Êt-ri, con trai Kê-lúp, cai các kẻ lo làm ruộng cày đất; 27:27 Sim-ri, người Ra-ma, coi sóc các vườn nho; còn Xáp-đi, người Sê-pham, coi sóc kho rượu trong vườn nho; 27:28 Ba-anh-Ha-nan, người Ghê-đe, coi sóc các cây ô-li-ve và cây sung mọc trong xứ đồng bằng; còn Giô-ách coi sóc các kho dầu; 27:29 Sít-trai, người Sa-rôn, coi sóc các bầy bò ăn cỏ tại Sa-rôn; còn Sa-phát, con trai Ất-lai, coi sóc các bầy bò ở trong trũng; 27:30 Ô-binh, người Ích-ma-ên, coi sóc các lạc đà; Giê-đia, người Mê-rô-nốt, coi sóc các lừa cái; Gia-xít, người Ha-ga-rít, coi sóc các bầy chiên. 27:31 Các người đó đều là kẻ cai quản các sản nghiệp của vua Đa-vít. 27:32 Giô-na-than, cậu của Đa-vít, làm mưu sĩ, là một người thông sáng và làm quan ký lục; còn Giê-hi-ên con trai của Hác-mô-ni, làm giáo sư các vương tử. 27:33 A-hi-tô-phên làm mưu sĩ của vua; Hu-sai, người A-t-kít, là bạn hữu của vua. 27:34 Sau A-hi-tô-phên có Giê-hô-gia-đa, con trai của Bê-na-gia, và A-bia-tha. Giô-áp làm quan tướng đạo binh của vua.

1 Sử-ký 28

28:1 Đa-vít hiệp lại tại Giê-ru-sa-lem hết thảy các quan trưởng Y-sơ-ra-ên, các tộc trưởng của các chi phái, các ban trưởng phục sự vua, các quan tướng cai ngàn quân và trăm quân, các kẻ cai quản sản nghiệp của vua và của các con trai người, luôn với các hoạn quan và những người mạnh dạn. 28:2 Vua Đa-vít đứng dậy nói rằng: Hỡi các anh em và dân sự ta, hãy nghe! Ta đã có ý xây cất một cái đền an nghỉ cho hòm giao ước của Đức Giê-hô-va, cho cái bệ chân của Đức Chúa Trời chúng ta; ta đã sắm tài liệu cho sẵn dựng cất. 28:3 Nhưng Đức Chúa Trời phán với ta rằng: Người chớ cất đền cho danh ta, vì người là một tay chiến sĩ, đã đổ huyết ra nhiều. 28:4 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có chọn ta từ trong cả nhà cha ta, làm vua Y-sơ-ra-ên đời đời (vì Ngài đã chọn Giu-đa làm trưởng, và trong nhà Giu-đa, chọn nhà của cha ta; còn trong các con trai của cha ta, Ngài vui lòng chọn ta, lập ta làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên). 28:5 Vả, Đức Giê-hô-va có ban cho ta nhiều con trai; trong các con trai ấy Ngài đã chọn Sa-lô-môn, con trai ta, đặt ngai trên ngôi nước Đức Giê-hô-va, dựng cai trị Y-sơ-ra-ên. 28:6 Ngài phán với ta rằng: Sa-lô-môn, con trai của ngươi, sẽ cất cái đền và các hành lang của ta; vì ta đã chọn nó làm con trai ta, và ta sẽ làm cha nó. 28:7 Nếu người bền lòng làm theo các điều răn và luật lệ ta như ngày nay, thì ta sẽ làm cho nước người được bền vững đời đời. 28:8 Vậy bây giờ, tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, là hội chúng của Đức Giê-hô-va, đang có Đức Chúa Trời chúng ta lắng tai nghe, ta xin các ngươi hãy tìm kiếm và giữ gìn các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, để các ngươi nhận lấy xứ tốt tươi này và để lại cho con cháu các ngươi làm cơ nghiệp đời đời. 28:9 Còn

người, là Sa-lô-môn, con trai ta, hãy nhận biết Đức Chúa Trời của cha, hết lòng vui ý mà phục sự Ngài; vì Đức Giê-hô-va dò xét tấm lòng, và phân biệt các ý tưởng. Nếu con tìm kiếm Ngài, Ngài sẽ cho con gặp; nhưng nếu con lìa bỏ Ngài, ắt Ngài sẽ từ bỏ con đời đời. 28:10 Bây giờ, khá cẩn thận; vì Đức Giê-hô-va đã chọn con dựng xây cất một cái đền dùng làm nơi thánh của Ngài: khá mạnh dạn mà làm. 28:11 Bây giờ, Đa-vít trao cho Sa-lô-môn, con trai người, cái kiểu về hiên cửa, về đền thờ, về các kho tàng, về lầu gác, về phòng trong của đền thờ, và về nắp thi ân; 28:12 lại chỉ các kiểu người nhờ Thánh Linh cảm động mà được, về các hành-lang của đền Đức Giê-hô-va, và về các phòng bốn phía, về những khung thành của đền Đức Chúa Trời, và về các kho để vật thánh; 28:13 về ban thứ của những thầy tế lễ và người Lê-vi; về các công việc của đền Đức Giê-hô-va, và về các thứ khí dụng trong đền Đức Giê-hô-va; 28:14 cũng chỉ kiểu số cân về các khí dụng bằng vàng, dùng về mỗi thứ công việc, và về các khí dụng bằng bạc, với số cân nó, dùng về mỗi thứ công việc; 28:15 lại chỉ số cân về những chân đèn bằng vàng, và về những thếp đèn vàng của nó, theo cân nổi của mỗi chân và thếp nó; số cân về những chân đèn bằng bạc, theo cân nổi của mỗi chân và thếp nó, tùy cách dùng của mỗi chân đèn. 28:16 Người cũng chỉ số cân về các ban để bánh trần thiết, và bạc về những bàn bằng bạc; 28:17 chỉ kiểu về nĩa, chậu, và ly bằng vàng ròng; về chén vàng, và số cân của mỗi cái; về những chén bạc, và số cân của mỗi cái. 28:18 Lại chỉ kiểu về bàn thờ xông hương bằng vàng thét, có số cân, và kiểu về xe, về các ché-ru-bin sẽ cánh ra che trên hòm giao ước của Đức Giê-hô-va. 28:19 Đa-vít nói rằng: Kiểu mẫu về các công việc này, ta nhờ tay của Đức Giê-hô-va chép ra, khiến cho ta hiểu biết vậy. 28:20 Đa-vít lại nói với Sa-lô-môn, con trai mình rằng: Hãy vững lòng bền chí mà làm; chớ sợ sệt, chớ kinh hãi chi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời của cha, vẫn ở cùng con; Ngài chẳng hề từ bỏ con, cũng chẳng hề lìa khỏi con cho đến chừng các công việc cất đền của Đức Giê-hô-va được xong. 28:21 Kìa, có các ban thứ của những thầy tế lễ và người Lê-vi, dựng làm các công việc của đền Đức Chúa Trời; lại còn có những người vui ý, thông thạo về các nghề, dựng giúp làm mọi thứ công việc; các quan trưởng và cả dân sự đều sẽ vâng theo mạng lệnh của con.

1 Sử-ký 29

29:1 Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: Sa-lô-môn, con trai ta, chỉ một mình con đó mà Đức Chúa Trời đã chọn, hãy còn trẻ tuổi non-nớt, và công việc lại lớn lao; vì cái đền đó chẳng phải cho loài người đâu, bèn là cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời. 29:2 Ta đã hết sức sắm cho đền của Đức Chúa Trời ta, nào vàng dùng về đồ làm bằng vàng, nào bạc dùng về đồ làm bằng bạc, nào đồng dùng về đồ làm bằng đồng, nào sắt dùng về đồ làm bằng sắt, nào gỗ dùng về đồ làm bằng gỗ, lại sắm những ngọc bích, ngọc để khảm, ngọc chiếu sáng, ngọc đủ các màu, và các thứ đá quý, cùng đá cẩm thạch trắng rất nhiều. 29:3 Lại, vì lòng ta yêu mến đền của Đức Chúa Trời, nên ngoại trừ số ta đã sắm cho đền thánh, ta cũng dâng cho đền của Đức Chúa Trời ta các đồ bằng vàng và bằng bạc thuộc riêng về ta, 29:4 tức là ba ngàn ta lạng vàng Ô-phia, và bảy ngàn ta lạng bạc thét, dựng dùng bọc các vách đền; 29:5 vàng dùng về những vật bằng vàng, bạc dùng về những vật bằng bạc, và dùng về các việc làm bởi tay người thợ. Vậy ngày nay, ai là người vui lòng dâng mình cho Đức Giê-hô-va? 29:6 Bây giờ, các trưởng tộc, các trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên, các quan tướng cai ngàn người và trăm người, các kẻ coi sóc công việc của vua, bèn vui lòng, 29:7 dâng về công việc đền Đức Chúa Trời, năm ngàn ta lạng vàng, mười ngàn đa-riéc, mười ngàn ta lạng bạc, mười tám ngàn ta lạng đồng, và một trăm ngàn ta lạng sắt. 29:8 Phàm ai có đá quý, thì giao cho Giê-hi-ên về dòng Ghết-sôn, để dâng vào kho của Đức Giê-hô-va. 29:9 Dân sự lấy làm vui mừng về điều mình trọn lòng vui ý dâng cho Đức Giê-hô-va; và vua Đa-vít cũng lấy làm vui mừng lắm. 29:10 Tại trước mặt cả hội chúng, Đa-vít chúc tạ Đức Giê-hô-va mà rằng: Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tổ phụ chúng tôi ôi! đáng chúc tạ Ngài cho đến đời đời vô cùng! 29:11 Hỡi Đức Giê-hô-va sự cao cả, quyền năng, vinh quang, toàn thắng, và oai nghi đáng qui về Ngài; vì muôn vật trên các tầng trời và dưới đất đều thuộc về Ngài. Đức Giê-hô-va ôi! nước

thuộc về Ngài; Ngài được tôn cao làm Chúa tể của muôn vật. 29:12 Hoặc sự giàu có, hoặc sự vinh quang, đều do Chúa mà đến, và Chúa quản trị trên muôn vật; quyền năng và thế lực ở nơi tay Chúa; tay Chúa khiến cho được tôn trọng và ban sức mạnh cho mọi người. 29:13 Bây giờ, Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! chúng tôi cảm tạ Chúa và ngợi khen danh vinh hiển của Ngài. 29:14 Nhưng tôi là ai, và dân sự tôi là gì, mà chúng tôi có sức dâng cách vui lòng như vậy? Vì mọi vật đều do nơi Chúa mà đến; và những vật chúng tôi đã dâng cho Chúa chẳng qua là đã thuộc về Chúa. 29:15 Vì chúng tôi tại trước mặt Chúa vốn là kẻ lạ, và kẻ ở đậu như các tổ phụ chúng tôi; các ngày chúng tôi tại trên đất, khác nào cái bóng, không mong ở lâu được. 29:16 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! các vật này mà chúng tôi đã sắm sửa để cất đền cho danh thánh của Chúa, đều do nơi tay Chúa mà đến, và thấy đều thuộc về Chúa. 29:17 Ôi Đức Chúa Trời tôi! tôi biết rằng Chúa dò xét lòng người ta, và Chúa vui vẻ về sự ngay thẳng. Về phần tôi, tôi cứ theo sự ngay thẳng của lòng tôi mà vui lòng dâng các vật này; và bây giờ tôi lấy làm vui mừng mà thấy dân sự Chúa ở đây cũng có dâng cho Chúa cách vui lòng. 29:18 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, tổ phụ của chúng tôi ôi! xin hãy cho dân sự Chúa giữ luôn luôn một tâm ý ấy trong lòng, và làm cho lòng chúng chiều theo về Chúa. 29:19 Xin Chúa hãy ban cho Sa-lô-môn, con trai tôi, một lòng trọn vẹn, để gìn giữ các điều răn, chứng cớ, và luật lệ của Chúa, cùng làm cho các công việc này, xây cất cái đền mà tôi đã sắm sửa thờ lạy cho. 29:20 Đa-vít nói với cả hội chúng rằng: Hãy chúc tạ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Cả hội chúng bèn chiến trận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, cúi đầu xuống mà thờ lạy Đức Giê-hô-va, và lạy vua. 29:21 Qua ngày sau, chúng dâng những tế lễ cho Đức Giê-hô-va, và dâng những của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va: một ngàn con bò đực, một ngàn con chiên đực, một ngàn con chiên con, cùng các lễ quán cặp theo, và nhiều của tế lễ khác vì cả dân Y-sơ-ra-ên; 29:22 trong ngày ấy, chúng ăn uống rất vui mừng tại trước mặt Đức Giê-hô-va; chúng lần thứ nhì tôn Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, làm vua, và nhân Đức Giê-hô-va xúc dầu cho người làm vua chúa, và lập Xa-đốc làm thầy tế lễ. 29:23 Bấy giờ, Sa-lô-môn ngồi lên trên ngôi của Đức Giê-hô-va, làm vua thế cho Đa-vít, cha người, và người được hưng thịnh; cả Y-sơ-ra-ên đều vâng theo mạng người. 29:24 Các quan trưởng, và người mạnh dạn, luôn với các con trai của vua Đa-vít, đều phục tùng vua Sa-lô-môn. 29:25 Đức Giê-hô-va khiến cho Sa-lô-môn được rất cao trọng tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và ban cho người được oai nghiêm, đến nỗi trong Y-sơ-ra-ên chẳng có một vua nào trước người được như vậy. 29:26 Đa-vít, con trai Y-sai, cai trị trên cả Y-sơ-ra-ên. 29:27 Người cai trị trên Y-sơ-ra-ên bốn mươi năm: tại Hép-rôn, người cai trị bảy năm, và tại Giê-ru-sa-lem, người cai trị ba mươi ba năm. 29:28 Người băng hà tuổi cao, thỏa nguyện về đời mình, về sự giàu có, và về vinh hiển; Sa-lô-môn, con trai người, cai trị thế cho người. 29:29 Các công việc của vua Đa-vít, từ đầu đến cuối, đều chép trong sách của Sa-mu-ên, đáng tiên kiến, trong sách của Na-than, đáng tiên tri, và trong sách của Gát, đáng tiên kiến; 29:30 cuộc trị vì người, sự mạnh dạn người, các việc xảy ra cho người, cho dân Y-sơ-ra-ên, và cho các nước khác, đều đã chép trong các sách ấy.

2 Sử-ký

2 Sử-ký 1

1:1 Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, được vững bền trong nước mình; Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở cùng người, và làm cho người rất thịnh vượng. 1:2 Sa-lô-môn truyền bảo cả Y-sơ-ra-ên, các quan tướng ngàn người và trăm người, các quan xét và hết thấy các trưởng trong Y-sơ-ra-ên, là các trưởng tộc, phải đến; 1:3 đoạn, Sa-lô-môn và cả hội chúng đều đi lên nơi cao tại Ga-ba-ôn; vì ở đó có hội mạc của Đức Chúa Trời, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã làm nơi đồng vắng 1:4 (nhưng Đa-vít đã rước hòm Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át-Giê-a-rim lên đến nơi người đã dọn sẵn cho hòm; vì người đã dựng cho hòm ấy một cái trại tại Giê-ru-sa-lem). 1:5 Vả, ở trước đền tạm của Đức Giê-hô-va có bàn thờ đồng mà Bết-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-rơ, đã làm; Sa-lô-môn và hội chúng đều đến nơi đó. 1:6 Sa-lô-môn bèn lên đến bàn thờ bằng đồng đặt ở trước mặt Đức Giê-hô-va tại hội mạc, và dâng một ngàn của lễ thiêu trên bàn thờ ấy. 1:7 Chính đêm ấy, Đức Chúa Trời hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà phán rằng: Người muốn ta ban cho điều gì, hãy xin đi. 1:8 Sa-lô-môn thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chúa đã ban ơn rộng cho Đa-vít, cha tôi, và đã đặt tôi làm vua thế cho người. 1:9 Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời, bây giờ nguyện cho lời Chúa hứa cùng Đa-vít, cha tôi, được ứng nghiệm; vì Chúa đã lập tôi lên làm vua dân sự này đông như bụi đất. 1:10 Vậy, xin Chúa ban cho tôi sự khôn ngoan và tri thức, để tôi ra vào trước mặt dân sự này; vì ai dễ xét đoán được dân của Chúa rất đông dường kia? 1:11 Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn rằng: Ta đã lập ngươi làm vua dân sự ta; vả, vì ngươi có lòng như vậy, không có cầu xin sự giàu có, của cải, tôn vinh, hay là mạng sống của những kẻ ghen ghét ngươi, và cũng chẳng có xin sự sống lâu, nhưng lại cầu xin sự khôn ngoan và tri thức cho mình, để xét đoán dân sự ta, 1:12 nên ta đã ban sự khôn ngoan và tri thức cho ngươi; ta lại sẽ ban cho ngươi sự giàu có, của cải, tôn vinh, đến đổi các vua trước ngươi không hề có như vậy, và sau ngươi cũng sẽ chẳng có vua

nào được như thế. 1:13 Đoạn, Sa-lô-môn từ nơi cao tại Ga-ba-ôn, ở trước hội mạc, trở về Giê-ru-sa-lem; và người cai trị Y-sơ-ra-ên. 1:14 Sa-lô-môn nhóm những xe và lính kỵ, được một ngàn bốn trăm cỗ xe, và mười hai ngàn lính kỵ; người để nó trong thành chứa xe, và gần nơi vua tại Giê-ru-sa-lem. 1:15 Vua làm cho bạc vàng trong Giê-ru-sa-lem ra thường như đá sỏi, và cây bá hương nhiều như cây sung nơi đồng bằng. 1:16 Còn ngựa của Sa-lô-môn đều từ Ê-díp-tô mà ra; các con buôn của vua đi lãnh mua nó từng bảy, mỗi bảy theo giá nhất định. 1:17 Người ta từ xứ Ê-díp-tô mua đem lên một cái xe giá sáu trăm siếc-lơ bạc, còn một con ngựa giá một trăm năm mươi siếc-lơ; các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri cũng theo giá ấy nhờ những con buôn của vua mà mua về.

2 Sứ-ký 2

2:1 Vả, Sa-lô-môn định cất một cái đền cho danh Đức Giê-hô-va, và một cái cung cho nước mình. 2:2 Sa-lô-môn bèn lựa bảy vạn người bưng gánh, tám vạn người thợ đẽo đá trên núi, và ba ngàn sáu trăm người đốc công. 2:3 Sa-lô-môn sai đến Hi-ram, vua Ty-rơ, mà nói rằng: Vua đã hậu đãi Đa-vít, cha tôi, cung cấp cây bá hương cho người dựng cất cái cung để người ở; xin vua cũng hãy đãi tôi như thế. 2:4 Nay tôi toan cất một đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, biệt đền ấy riêng ra thánh cho Ngài, dựng xông nhũ hương trước mặt Ngài, bày bánh trần thiết luôn luôn, dâng của lễ thiêu về buổi sáng và về buổi chiều, hoặc trong ngày sa-bát, ngày mồng một, hay là trong những ngày lễ định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi; điều đó vốn là một lệ định cho Y-sơ-ra-ên đến đời đời. 2:5 Đức Chúa Trời chúng tôi vốn cao sang, vượt qua hết các thần; nên cái đền tôi toan cất sẽ nguy nga. 2:6 Chớ thì ai có sức xây cất cho Chúa một cái đền; vì trời và đến đỗi trời của các tầng trời còn chẳng chứa Ngài được thay! Vậy tôi là ai, mà cất được một cái đền cho Chúa? Cất nó chẳng qua là để xông hương tại trước mặt Ngài đó thôi. 2:7 Vậy, bây giờ, vua hãy sai đến cùng tôi một người giỏi về nghề chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, thạo dệt bằng chỉ tím, đỏ và xanh, cùng biết chạm trổ đủ nghề, để làm việc với những người tài giỏi ở bên tôi, tại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, mà Đa-vít, cha tôi, đã sắm sẵn. 2:8 Cũng hãy lấy ở Li-ban gỗ bá hương, gỗ tòng, và gỗ bạch đàn hương mà gửi đến cho tôi vì tôi vẫn biết rằng các tôi tớ vua đều thạo đốn cây trên Li-ban; nay các tôi tớ tôi cũng sẽ giúp đỡ các tôi tớ vua, 2:9 dựng lo đốn sắm sửa cây gỗ cho nhiều; vì cái đền mà tôi toan cất sẽ nguy nga lạ kỳ. 2:10 Tôi sẽ cấp cho các tôi tớ vua, là những kẻ đốn cây, hai vạn cô-rơ lúa miến già rồi, hai vạn cô-rơ lúa mạch, hai vạn bát rượu, và hai vạn bát dầu. 2:11 Hi-ram, vua Ty-rơ, bèn viết thư gửi cho Sa-lô-môn, mà rằng: Vì có Đức Giê-hô-va yêu thương dân sự mình, nên Ngài đã lập vua làm vua trên chúng. 2:12 Hi-ram lại nói: Ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng dựng nên trời đất, vì Ngài đã ban cho vua Đa-vít một con trai khôn ngoan, dè dặt, thông minh, để cất một cái đền cho Ngài và một cái cung cho nước người. 2:13 Bây giờ, tôi sai đến cho vua một người khéo, có trí thông sáng, là Hu-ram-A-bi, 2:14 con trai của người đàn bà về chi phái Đan, cha người là dân Ty-rơ; người giỏi về nghề chế đồ vàng, bạc, đồng, sắt, đá, và gỗ, thạo dệt chỉ tím, xanh và đỏ sậm, cùng chỉ gai trắng xe mịn, cũng biết làm các thứ chạm trổ, và tạo ra đủ thứ vật xảo mà người ta sẽ biểu nó làm. Nó sẽ làm việc với những thợ khéo của thân phụ vua là Đa-vít chúa tôi. 2:15 Vậy bây giờ xin chúa tôi hãy gửi cho các tôi tớ chúa lúa miến, lúa mạch, dầu, và rượu, mà chúa tôi đã nói đến; 2:16 còn chúng tôi sẽ đốn gỗ tại trên Li-ban theo số bao nhiêu vua cần dùng, rồi kết thành bè đem ra biển đến Gia-phô; đoạn vua sẽ chở lên Giê-ru-sa-lem. 2:17 Sa-lô-môn bèn điểm soát các người ngoại quốc ở trong nước Y-sơ-ra-ên, tùy theo số Đa-vít, cha người, đã điểm soát; thấy được mười lăm vạn ba ngàn sáu trăm người. 2:18 Trong số đó người đặt bảy vạn người làm kẻ khiêng gánh, tám vạn người đẽo đá trên núi, và ba ngàn sáu trăm người đốc công, dựng sai khiến dân chúng làm việc.

2 Sử-ký 3

3:1 Sa-lô-môn khởi cất đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, trên núi Mô-ri-a, là nơi Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng Đa-vít, cha người, tại trên chỗ mà Đa-vít đã dọn, tức là trong sân đập lúa của Ợt-na, người Giê-bu-sít. 3:2 Sa-lô-môn khởi xây cất nhằm ngày mồng hai tháng hai, năm thứ tư đời người trị vì. 3:3 Đây là nền Sa-lô-môn đã lập đăng cất đền của Đức Chúa Trời: bề dài, theo thước xưa, là sáu mươi thước, và bề ngang hai mươi thước. 3:4 Hiên cửa ở phía trước, bề dài hai mươi thước, y như bề ngang của đền vậy, và bề cao một trăm hai mươi thước; người bọc bề trong bằng vàng ròng. 3:5 Cái vách đền lớn, người lợp bằng gỗ bá hương, và bọc vàng ròng, chạm hình cây chà là và dây xích ở trên. 3:6 Người lót đền bằng đá quý đăng trang sức nó; vàng là vàng Phạt-va-im. 3:7 Người lại bọc vàng cái đền, mè, ngạch cửa, vách, và cửa của đền, còn trên vách thì chạm hình chê-ru-bin. 3:8 Người cũng làm nơi chí thánh: bề dài hai mươi thước, y như bề ngang của đền, và bề ngang cũng hai mươi thước; người bọc nơi ấy bằng vàng ròng; vàng dùng cộng đăng sáu trăm ta lạng. 3:9 Những đỉnh vàng cân nặng năm mươi siếc lơ; người cũng bọc vàng các phòng cao. 3:10 Tại trong nơi chí thánh, người làm hai chê-ru-bin, cứ phép trở tượng, rồi bọc vàng. 3:11 Bốn cánh của hai chê-ru-bin dài hai mươi thước; cánh này của chê-ru-bin bên hữu dài năm thước, đục đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, và đục cánh của chê-ru-bin bên tả. 3:12 Cánh này của chê-ru-bin về bên tả dài năm thước, và đục đến vách đền, còn cánh kia cũng dài năm thước, tiếp giáp với cánh chê-ru-bin về bên hữu. 3:13 Các cánh của hai chê-ru-bin đều sè ra, cộng dài hai mươi thước; hai chê-ru-bin đứng thẳng chân lên, ngả mặt hướng về nơi thánh. 3:14 Người lại chế bức màn bằng chỉ màu xanh, màu tím, màu đỏ sẫm, cùng chỉ gai xe mịn, rồi ở trên thêu hình chê-ru-bin. 3:15 Đứng trước đền, người xây hai cây trụ, bề cao ba mươi lăm thước, đầu trụ ở trên chót hai trụ được năm thước. 3:16 Người lại làm dây xích giống như dây xích trong nơi chí thánh, để trên chót trụ, rồi làm một trăm trái lựu mà gắn nơi dây xích ấy. 3:17 Người dựng hai trụ đó ở trước đền thờ, cây này bên hữu, cây kia bên tả; đặt tên cây bên hữu là Gia-kin và cây bên tả là Bô-ách.

2 Sử-ký 4

4:1 Người lại làm một cái bàn thờ đồng, bề dài hai mươi thước, bề ngang hai mươi thước và bề cao mười thước. 4:2 Người làm một cái biển đúc, từ mép này qua mép kia được mười thước, tròn tứ vi, và cao năm thước; một sợi dây ba mươi thước vắn chung quanh nó. 4:3 Ở dưới vòng chung quanh biển, có hình giống con bò, mỗi thước mười con, làm hai hàng, đúc một lượt với biển. 4:4 Biển để kê trên mười hai tượng con bò, ba con xây về hướng bắc, ba con xây về hướng tây, ba con xây về hướng nam, và ba con xây về hướng đông; biển ở trên các con bò ấy, thân sau chúng nó đều quay vào trong. 4:5 Bề dày biển một gang, mép nó như mép cái chén, làm tợ hoa huệ nở; chứa được ba ngàn bát. 4:6 Người cũng làm mười cái thùng, để năm cái bên hữu và năm cái bên tả đăng rửa tại đó; người ta rửa trong đó vật gì thuộc về của lễ thiêu; còn những thầy tế lễ đều tắm rửa trong biển đúc. 4:7 Người làm mười cái chân đèn bằng vàng, theo kiểu đã định; rồi để nó trong đền thờ, năm cái bên hữu, năm cái bên tả. 4:8 Lại đóng mười cái bàn, để trong đền thờ, năm cái bên hữu, và năm cái bên tả. Rồi làm một trăm cái chậu bằng vàng. 4:9 Người cũng làm hành lang cho thầy tế lễ, và cái sân rộng, các cửa của sân, rồi bọc đồng các cánh cửa ấy. 4:10 Người để cái biển ở bên hữu đền, hướng đông về phía nam. 4:11 Hu-ram lại làm những bình tro, vá, và chậu. Hu-ram làm xong công việc người đã vì Sa-lô-môn làm trong đền của Đức Chúa Trời: 4:12 tức hai cây trụ và bầu trụ, hai cái đầu trụ ở trên chót trụ; hai tấm lưới bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ; 4:13 bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới, mỗi tấm có hai hàng trái lựu, đăng bao hai cái bầu của đầu trụ ở trên chót trụ. 4:14 Người cũng làm táng, và cái thùng ở trên táng; 4:15 đúc một cái biển và mười hai con bò ở dưới nó; 4:16 chế những bình tro, vá, nĩa, và các đồ lễ nó; Hu-ram-A-bi vì Sa-lô-môn làm các đồ đó bằng đồng trơn lạng, đăng dùng trong

đền của Đức Giê-hô-va. 4:17 Vua truyền đúc các đồ ấy nơi đồng bằng Giô-đanh, dưới đất sét, giữa Su-cốt và Xê-rê-đa. 4:18 Vua Sa-lô-môn chế các đồ ấy thật nhiều lắm; còn số cân của đồng thì người ta không biết. 4:19 Sa-lô-môn làm hết thảy các đồ lễ trong đền Đức Chúa Trời: bàn thờ vàng, những cái bàn dùng sắp bánh trần thiết, 4:20 chân đèn, và cái thếp nó bằng vàng ròng đặt thấp trước nơi chí thánh, theo lệ đã định; 4:21 cũng làm các hoa, thếp, và nĩa bằng vàng ròng; 4:22 những dao, chậu, chén, lư hương, cũng bằng vàng ròng; và nơi vào đền, các cánh cửa đền trong của nơi chí thánh, cùng các cánh cửa của đền thờ cũng đều bằng vàng.

2 Sử-ký 5

5:1 Ấy vậy, các công việc mà Sa-lô-môn làm cho đền của Đức Giê-hô-va đều xong rồi. Sa-lô-môn đem đến những vật mà Đa-vít, cha người, đã biệt riêng ra thánh, tức là bạc, vàng, và các khí dụng, để vào kho của đền Đức Chúa Trời. 5:2 Sa-lô-môn bèn nhóm tại Giê-ru-sa-lem các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các trưởng của các chi phái, và các trưởng tộc dân Y-sơ-ra-ên, đặt rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va lên từ thành Đa-vít, là Si-ôn. 5:3 Mọi người Y-sơ-ra-ên đều nhóm lại đến cùng vua nhằm kỳ lễ tháng bảy. 5:4 Các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đều đến, và người Lê-vi khiêng hòm đi. 5:5 Những thầy tế lễ và người Lê-vi đều đem lên cái hòm, hội mạc, và các khí dụng thánh vốn ở trong trại. 5:6 Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã nhóm lại với vua, đều đứng trước hòm, dâng những chiên và bò làm của lễ, nhiều vô số không thể đếm được. 5:7 Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va vào nơi dọn cho hòm, tức trong nơi chí thánh của đền, dưới cánh chê-ru-bin. 5:8 Hai chê-ru-bin sẽ cánh ra trên chỗ hòm, che hòm và đôn khiêng. 5:9 Đôn khiêng thì dài, nên đầu đôn thấy ló ra ngoài hòm, trước nơi chí thánh; nhưng ở ngoài đền thì chẳng thấy; hòm vẫn ở đó cho đến ngày nay. 5:10 Chẳng có gì trong hòm, trừ ra hai bảng luật pháp mà Môi-se đã để vào tại Hô-rép, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc chúng ra khỏi Ê-díp-tô. 5:11 Khi những thầy tế lễ ra khỏi nơi thánh (vì phạm thầy tế lễ ở đó đều đã dọn mình ra thánh sạch, mà chưa giữ theo ban thứ nào), 5:12 và các người ca hát trong dân Lê-vi, tức A-sáp, Hê-nan, Giê-đu-thun, cùng con trai và anh em họ, đang mặc quần áo bằng vải gai mịn, cầm chập chỏa, đàn sắt, và đàn cầm, đều đứng ở phía đông bàn thờ, với một trăm hai mươi thầy tế lễ thổi kèn. 5:13 Xảy khi kẻ thổi kèn và kẻ ca hát đồng thanh hòa nhau như một người, mà khen ngợi cảm tạ Đức Giê-hô-va, và khi họ trở tiếng kèn, chập chỏa, nhạc khí lên khen ngợi Đức Giê-hô-va, rằng: Ngài từ thiện, lòng thương xót Ngài hằng có đời đời, thì đền của Đức Giê-hô-va bị mây lấp đầy; 5:14 đến nỗi những thầy tế lễ vì mây không thể đứng đó hầu việc được, vì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đầy lấp đền của Đức Chúa Trời.

2 Sử-ký 6

6:1 Bấy giờ, Sa-lô-môn nói rằng: Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài sẽ ngự trong nơi tối thẳm. 6:2 Nhưng tôi đã cất một cái đền cho Chúa trú ngụ, một nơi cho Chúa ở đời đời. 6:3 Đoạn vua xây mặt lại chúc phước cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đều đứng. 6:4 Người nói: Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã phán hứa với Đa-vít, cha tôi, và nay lấy tay Ngài mà làm cho thành lời hứa ấy; Ngài rằng: 6:5 Từ ngày ta đem dân ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta chưa chọn một thành nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên để cất một cái đền, để đặt danh ta tại đó, và ta cũng chẳng chọn người nào làm vua chúa trên dân Y-sơ-ra-ên ta; 6:6 nhưng ta đã chọn Giê-ru-sa-lem, để đặt danh ta tại đó, và chọn Đa-vít để cai trị dân Y-sơ-ra-ên ta. 6:7 Vả, Đa-vít, cha tôi, đã ráp lòng xây đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 6:8 Nhưng Đức Giê-hô-va phán với Đa-vít, cha tôi, rằng: Người có ráp lòng cất một cái đền cho danh ta, ấy thật phải lắm; 6:9 dầu vậy, người sẽ chẳng cất đền ấy; song con trai người sanh ra sẽ cất cái đền cho danh ta. 6:10 Đức Giê-hô-va đã

làm ứng nghiệm lời Ngài phán, khiến tôi kể cho Đa-vít, cha tôi, lên ngôi trị vì Y-sơ-ra-ên, y như Đức Giê-hô-va đã hứa: nên tôi có cất đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, 6:11 và tại đền ấy đã đặt cái hòm đựng giao ước của Đức Giê-hô-va mà Ngài lập với dân Y-sơ-ra-ên. 6:12 Sa-lô-môn đang đứng trước bàn thờ của Đức Giê-hô-va, đối mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay mình ra 6:13 (vì người đã đóng một cái sập bằng đồng, bề dài năm thước, bề ngang năm thước, bề cao ba thước, để tại giữa hành lang; người đứng tại đó, quì gối xuống trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, giơ tay lên trên trời), 6:14 mà rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! trên trời và dưới đất, chẳng có thần nào giống như Chúa. Chúa gìn giữ lời giao ước và lòng nhân từ đối với kẻ tôi tớ Chúa, là kẻ hết lòng đi trước mặt Chúa; 6:15 đối với tôi tớ Chúa là Đa-vít cha tôi, Chúa có gìn giữ lời Chúa đã hứa với người: Thật hể điều gì miệng Chúa phán, thì tay Chúa đã làm cho hoàn thành, y như đã có ngày nay. 6:16 Vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Chúa đã hứa cùng tôi tớ Chúa là Đa-vít, cha tôi, rằng: Ví bằng con cháu người cẩn thận đường lối mình, giữ theo các luật pháp ta, y như người đã làm, thì trước mặt ta người sẽ chẳng hề thiếu người ngồi trên ngôi Y-sơ-ra-ên; nay cầu xin Chúa hãy giữ gìn lời hứa ấy. 6:17 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên! nguyện lời Chúa đã hứa cùng Đa-vít, tôi tớ Chúa, được ứng nghiệm. 6:18 Mà chi! Có thật rằng Đức Chúa Trời ngự chung với loài người ở trên đất ư? Kia trời, cho đến đến trời của các tầng trời còn chẳng có thể chứa Chúa được thay, phương chi cái đền này tôi đã cất! 6:19 Dầu vậy, hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin hãy đoái thương lời cầu nguyện và sự nài xin của tôi tớ Chúa, nghe tiếng kêu cầu và khẩn nguyện của tôi tớ Chúa cầu trước mặt Chúa. 6:20 Nguyện mắt Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này, vì về nhà này Chúa đã phán rằng: sẽ đặt danh Chúa tại đó. Khi tôi tớ Chúa hướng nơi này mà cầu nguyện, xin Chúa đủ nghe. 6:21 Phạm điều gì tôi tớ Chúa và dân Y-sơ-ra-ên của Chúa sẽ cầu khẩn trong khi hướng về nơi này, xin Chúa hãy đủ nghe; phải, ở nơi ngự của Chúa tại trên các tầng trời, xin Chúa đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho. 6:22 Nếu ai phạm tội cùng kẻ lân cận mình, và người ta bắt nó phải thề, nếu nó đến thề ở trước bàn thờ của Chúa tại trong đền này, 6:23 thì xin Chúa từ trên trời hãy nghe, thi hành, và xét đoán tôi tớ Chúa, mà báo trả kẻ ác tùy việc nó làm, khiến tội nó đổ lại trên đầu nó, xưng công bình cho người công bình, và thưởng người tùy sự công bình của người. 6:24 Nếu dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, vì phạm tội với Chúa, bị quân thù nghịch đánh được, mà chúng trở lại cùng Chúa, nhận biết danh Ngài, và cầu nguyện nài xin trước mặt Chúa trong đền này, 6:25 thì xin Chúa từ trên trời hãy đủ nghe, tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và khiến họ trở về xứ mà Chúa đã ban cho họ và cho tổ phụ của họ. 6:26 Khi các tầng trời đóng chặt, không có mưa, bởi vì dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội với Chúa; nếu sau khi Chúa đã đoán phạt họ, họ hướng về nơi này mà cầu nguyện, nhận biết danh Chúa, trở bỏ tội lỗi mình, 6:27 thì xin Chúa ở trên trời hãy đủ nghe, tha tội cho kẻ tôi tớ Chúa và cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, khi Ngài đã dạy cho chúng con đường lành mà chúng phải đi theo, và giáng mưa xuống trên đất mà Chúa đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp. 6:28 Nếu trong xứ có cơn đói kém, ôn dịch, đại hạn, ten sét, cào cào, hay là châu chấu; hoặc kẻ thù nghịch vây hãm các thành trong địa phận họ; bất kỳ có tai vạ gì, tật bệnh gì; 6:29 ví bằng có một người, hoặc cả dân Y-sơ-ra-ên của Chúa đã nhận biết tai vạ và sự đau đớn của mình, mà giơ tay ra hướng về nhà này, cầu nguyện và khẩn xin vô luận điều gì, 6:30 thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy đủ nghe, tha thứ cho, và báo lại cho mỗi người tùy theo công việc họ, vì Chúa thông biết lòng của họ (thật chỉ một mình Chúa biết được lòng của con cái loài người); 6:31 để khiến chúng kính sợ Chúa, đi theo đường lối của Chúa trọn đời chúng sống ở trên đất mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi. 6:32 Vả lại, về người ngoại bang là người chẳng thuộc về dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, nhưng vì danh lớn Chúa, vì cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, họ sẽ từ xứ xa đi đến hướng về đền này mà cầu nguyện, 6:33 thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy đủ nghe, và làm theo mọi điều người ngoại bang ấy cầu xin Chúa; hầu cho muôn dân trên đất nhận biết danh Chúa, kính sợ Ngài như dân Y-sơ-ra-ên của Chúa, và biết rằng cái đền này mà tôi đã xây cất, được gọi bằng danh Chúa. 6:34 Khi dân sự Chúa ra chiến tranh với kẻ thù nghịch mình, theo đường nào mà Chúa sẽ sai đi, nếu chúng cầu nguyện cùng Chúa, xây về hướng

thành này mà Chúa đã chọn, và về đền này mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, 6:35 thì xin Chúa từ trên trời hãy rủ nghe lời cầu nguyện này xin của chúng, và binh vực cho họ. 6:36 Nếu dân Y-sơ-ra-ên phạm tội với Chúa (vì chẳng có người nào mà không phạm tội), và Chúa nổi giận, phó chúng cho kẻ thù nghịch, và kẻ thù nghịch bắt họ làm phu tù dẫn đến xứ xa hay gần; 6:37 nếu trong xứ mà họ bị dẫn đến làm phu tù, họ suy nghĩ lại, ăn năn, và cầu khẩn Chúa, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội, làm điều gian ác và cư xử cách dữ tợn, 6:38 nếu tại trong xứ mà kẻ thù nghịch đã dẫn họ đến làm phu tù, họ hết lòng hết ý trở lại cùng Chúa, cầu nguyện cùng Ngài hướng về xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ, về thành Chúa đã chọn, và về đền mà tôi đã xây cất cho danh Chúa, 6:39 thì xin Chúa từ trên trời, là nơi ngự của Chúa, hãy rủ nghe lời cầu nguyện này xin của chúng, binh vực họ, và tha thứ tội mà dân sự của Chúa đã phạm cùng Ngài. 6:40 Vậy, Đức Chúa Trời tôi ôi! bây giờ cầu xin Chúa đoái thương và lắng tai nghe phàm lời nào cầu nguyện trong nơi này. 6:41 Nay, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ôi! xin hãy chỗi dậy, để Chúa và hòm quyền năng Ngài được vào nơi an nghỉ Ngài! Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời! nguyện những thầy tế lễ Chúa được mặc sự cứu rỗi, và các thánh đồ Chúa được mừng rỡ trong sự nhân từ Ngài! 6:42 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời! xin chớ từ bỏ kẻ chịu xúc dầu của Chúa; khá nhớ lại các sự nhân từ của Chúa đối với Đa-vít, là kẻ tôi tớ Ngài.

2 Sử-ký 7

7:1 Khi Sa-lô-môn cầu nguyện xong, lửa từ trời giáng xuống đốt của lễ thiêu và các hi sinh, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy trong đền. 7:2 Những thầy tế lễ chẳng vào được trong đền của Đức Giê-hô-va, vì sự vinh quang Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Ngài. 7:3 Hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều thấy lửa và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va giáng xuống đền, bèn sấp mặt xuống đất trên nền lót, thờ lạy Đức Giê-hô-va và cảm tạ Ngài, mà rằng: Chúa là nhân từ, vì sự thương xót của Ngài còn đến đời đời! 7:4 Bây giờ vua và cả dân sự dâng những của lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 7:5 Vua Sa-lô-môn dâng hai vạn hai ngàn con bò và mười hai vạn con chiên đực. Rồi vua và cả dân sự đều làm lễ khánh thành đền của Đức Chúa Trời. 7:6 Những thầy tế lễ hầu việc theo chức phận mình; còn người Lê-vi thì cầm nhạc khí của Đức Giê-hô-va, mà vua Đa-vít đã sắm đặt ngợi khen Đức Giê-hô-va, khi người cậy chúng dâng ngợi khen Ngài, bởi vì lòng nhân từ Chúa còn đến đời đời. Những thầy tế lễ thổi kèn ở trước mặt chúng, và cả Y-sơ-ra-ên đều đứng. 7:7 Sa-lô-môn biệt riêng ra thánh chỗ ở chính giữa hành lang trước đền Đức Giê-hô-va; vì tại đó, người dâng của lễ thiêu và mỡ về của lễ thù ân, bởi cái bàn thờ đồng mà Sa-lô-môn đã làm, không đựng hết của lễ thiêu, của lễ chay, và mỡ đực. 7:8 Trong khi ấy, Sa-lô-môn và cả Y-sơ-ra-ên, đến từ miền về phía Ha-mát cho tới khe Ê-díp-tô, nhóm lại thành một hội rất đông đảo, đều dự lễ trong bảy ngày. 7:9 Qua ngày thứ tám, người ta giữ lễ trọng thể, vì họ dự lễ khánh thành bàn thờ trong bảy ngày, và mừng lễ thường trong bảy ngày. 7:10 Ngày hai mươi ba tháng bảy, người cho dân sự trở về trại mình, lòng đều vui vẻ và mừng rỡ, vì sự nhân từ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Đa-vít, cho Sa-lô-môn, và cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Ngài. 7:11 Như vậy, Sa-lô-môn làm xong đền Đức Giê-hô-va và cung vua; phàm công việc gì Sa-lô-môn ráp lòng làm trong đền Đức Giê-hô-va và trong cung vua, đều xong cả. 7:12 Ban đêm Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà rằng: Ta có nghe lời cầu nguyện ngươi, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ. 7:13 Nếu ta đóng các tầng trời lại, không cho mưa xuống, khiến cào cào phá hại thổ sản, và giáng ôn dịch giữa dân sự ta; 7:14 và nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ. 7:15 Bây giờ, mắt ta sẽ đoái xem, lỗ tai ta sẽ lắng nghe lời nào cầu nguyện tại nơi này; 7:16 vì bây giờ, ta đã chọn và khiến cho cái nhà này ra thánh, hầu cho danh ta ngự đó đời đời: mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn. 7:17 Còn ngươi, nếu ngươi khứng đi trước mặt ta như Đa-vít, cha ngươi đã làm, làm theo mọi điều ta phán dạy ngươi, gìn giữ luật lệ và giới mạng ta, 7:18 thì ta sẽ lập ngôi nước ngươi được bền vững, y theo lời ước ta đã kết với Đa-vít, cha ngươi, mà rằng: Ngươi sẽ chẳng hề

thiếu người quản trị Y-sơ-ra-ên. 7:19 Nhưng nếu các người bội nghịch, bỏ các luật lệ và giới mạng ta đã đặt trước mặt các người, đi hầu việc những tà thần và thờ lạy chúng nó, 7:20 thì ta sẽ rút nhỏ các người khỏi đất ta đã ban cho các người; còn cái nhà này mà ta đã biệt riêng ra thánh cho danh ta, ta sẽ bỏ nó đi, làm cho nó nên một câu tục ngữ, một việc nhạo cười giữa các dân tộc. 7:21 Cái nhà này dẫu cao dường nào, hễ ai đi qua gần nó cũng sẽ lấy làm lạ mà nói rằng: Cớ sao Đức Giê-hô-va có xử xứ này và đền này như thế? 7:22 Thì người ta sẽ đáp rằng: Bởi vì họ lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, là Đấng đã dẫn họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và vì họ đeo đuổi theo các tà thần, thờ lạy và hầu việc chúng nó, nên Ngài đã giáng trên họ các tai vạ này.

2 Sử-ký 8

8:1 Cuối hai mươi năm, sau khi Sa-lô-môn đã xây cất xong cái đền của Đức Giê-hô-va và cái cung mình, 8:2 thì Sa-lô-môn cũng sửa xây lại các thành mà vua Hu-ram đã nhường cho người, và khiến cho dân Y-sơ-ra-ên ở đó. 8:3 Sa-lô-môn đi đến đánh Ha-mát-Xô-ba và thắng được. 8:4 Người xây thành Tát-mốt trong đồng vắng, và xây các thành dùng làm kho tàng tại xứ Ha-mát. 8:5 Người cũng xây Bết-Hô-rôn trên và Bết-Hô-rôn dưới, là những thành bền vững, có vách tường, cửa và then khóa; 8:6 lại xây thành Ba-lát và các thành làm kho tàng của Sa-lô-môn, các thành để chứa xe, và các thành cho lính kỵ người ở; phàm điều gì Sa-lô-môn ước ao xây cất, hoặc tại Giê-ru-sa-lem, trên Li-ban, hay là trong khắp xứ phục dưới quyền người, thì đều xây cất cả. 8:7 Hết thầy những người còn sống sót lại trong dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, không thuộc về Y-sơ-ra-ên, 8:8 tức là những con cháu chúng nó hãy còn lại trong xứ, mà dân Y-sơ-ra-ên không diệt hết, thì trong chúng nó Sa-lô-môn bắt kẻ làm xâu cho đến ngày nay. 8:9 Nhưng về dân Y-sơ-ra-ên, Sa-lô-môn không bắt ai làm xâu hết, vì họ làm quân lính, quan tướng, quan cai xe, và lính kỵ của người. 8:10 Còn về quan trưởng của Sa-lô-môn đặt lên để quản đốc dân sự làm công việc, số là hai trăm năm mươi người. 8:11 Sa-lô-môn sai rước công chúa Pha-ra-ôn ở thành Đa-vít lên cung mà người đã cất cho nàng; vì người nói rằng: Vợ ta chẳng nên ở trong cung Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, vì nơi nào hòm của Đức Giê-hô-va đến, thì đã nên thánh rồi. 8:12 Bấy giờ, Sa-lô-môn dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va tại trên bàn thờ của Giê-hô-va mà người đã xây trước hiên cửa; 8:13 lại tùy theo lệ luật của Môi-se, người dâng mỗi ngày của lễ phải dâng, cùng trong các ngày sa-bát, ngày mồng một, và hằng năm nhằm ba lễ trọng thể, tức lễ bánh không men, lễ các tuần lễ, và lễ lều tạm. 8:14 Tùy theo lệnh truyền của Đa-vít, cha mình, người phân định ban thứ của những thầy tế lễ trong phần việc họ, và lập người Lê-vi trong chức sự họ, đặt ngai khen Chúa và hầu việc tại trước mặt những thầy tế lễ, cứ công việc ngày nào theo ngày nấy; tại mỗi cửa cũng đặt kẻ giữ cửa, cứ theo phiên mình, vì Đa-vít, người của Đức Chúa Trời, đã truyền lệnh như vậy. 8:15 Phàm điều gì vua đã phán dạy những thầy tế lễ và người Lê-vi, hoặc về kho tàng hay là về việc khác, thì họ chẳng bỏ bê chút nào. 8:16 Vả, các tài liệu mà Sa-lô-môn dùng về việc cất đền của Đức Giê-hô-va, đều đã sắm sửa từ ngày đặt nền cho đến khi công việc xong. Đền của Đức Giê-hô-va đã cất xong là như vậy. 8:17 Khi ấy Sa-lô-môn đi đến Ê-xi-ôn-Ghê-be và Ê-lót, tại trên mé biển, trong xứ Ê-đôm. 8:18 Hu-ram bởi tay các tôi tớ mình, gửi đến cho người những tàu và các thủy thủ thạo nghề đi biển; chúng đi với các tôi tớ của Sa-lô-môn đến Ô-phia, lấy tại đó bốn trăm năm mươi ta lông vàng, và chở về cho vua Sa-lô-môn.

2 Sử-ký 9

9:1 Khi nữ vương nước Sê-ba nghe đồn danh tiếng của Sa-lô-môn, bèn đi đến Giê-ru-sa-lem, lấy những câu đố mà thử người, bà có hầu hạ theo rất đông, có những lạc đà chở thuốc thơm, rất nhiều vàng, và đá quý; bà đến cùng Sa-lô-môn, nói với người mọi điều có ở trong lòng mình. 9:2 Sa-lô-môn

đáp các câu hỏi của bà, chẳng câu nào ẩn bí quá cho Sa-lô-môn mà người không giải nghĩa nổi cho bà. 9:3 Khi nữ vương Sê-ba thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cung điện người đã xây cất, 9:4 những món ăn trên bàn người, nhà cửa các tôi tớ, thứ tự công việc của các quan, và đồ mặc của họ, các quan chức tâu và áo xống của họ, cùng các của lễ thiêu người dâng trong đền Đức Giê-hô-va, thì mắt vía, 9:5 bèn nói với vua rằng: Điều tôi nghe nói trong xứ tôi về các lời nói và sự khôn ngoan của vua, thì thật lắm. 9:6 Song trước khi tôi chưa đến đây và chưa thấy tận mắt những điều này, thì tôi chẳng tin lời họ; và kìa, người ta chẳng thuật cho tôi nghe đến phân nửa sự khôn ngoan lớn lao của vua; vua thật trội hơn tiếng đồn tôi đã nghe. 9:7 Các quần thần của vua thật có phước thay! Các tôi tớ vua, hằng đứng hầu trước mặt vua, nghe được sự khôn ngoan của vua, thật có phước thay! 9:8 Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài vui thích vua, đặt vua ngồi trên ngôi của Ngài để làm vua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của vua! Bởi vì Đức Chúa Trời của vua yêu mến Y-sơ-ra-ên, để làm cho chúng vững bền đến đời đời, nên Ngài đã lập vua làm vua trên chúng, để làm theo sự ngay thẳng và sự công bình. 9:9 Đoạn, bà dâng cho vua một trăm hai mươi ta lạng vàng, và rất nhiều thuốc thơm, cùng đá quý; chẳng hề có thuốc thơm nào giống như thuốc thơm của nữ vương nước Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn. 9:10 (Các tôi tớ của Hu-ram và tôi tớ của Sa-lô-môn từ Ô-phia chở vàng đến, cũng có chở về gỗ bạch đàn hương và đá quý. 9:11 Vua dùng gỗ bạch đàn hương ấy mà làm cái thang trong đền của Đức Giê-hô-va, và trong cung điện vua, cùng những đàn cầm đàn sắt cho con hát: trước khi trong nước Giu-đa, người ta chẳng hề thấy có giống như vậy). 9:12 Vua Sa-lô-môn tặng cho nữ vương nước Sê-ba mọi đồ bà ước ao và xin, gấp nhiều hơn đồ bà đã đem dâng cho vua. Đoạn, bà và các đầy tớ bà trở về xứ mình. 9:13 Vàng mà vua Sa-lô-môn nhận được mỗi năm cân đến sáu trăm bảy mươi ta lạng, 9:14 không kể vàng mà các nhà buôn bán, kẻ buôn bán rong đem vào, cùng vàng và bạc mà các vua A-ra-bi và quan tổng trấn của xứ đem nộp cho Sa-lô-môn. 9:15 Sa-lô-môn làm hai trăm cái khiên lớn bằng vàng đánh giát cứ mỗi cái dùng sáu trăm siếc lơ vàng đánh giát, 9:16 và ba trăm cái khiên nhỏ bằng vàng đánh giát, cứ mỗi cái dùng ba trăm siếc lơ vàng; đoạn vua để các khiên ấy nơi cung rừng Li-ban. 9:17 Vua cũng làm một cái ngai lớn bằng ngà, và bọc vàng ròng; 9:18 cái ngai có sáu nấc lên, và một cái bệ bằng vàng liền với cái ngai; cũng có thanh nâng tay bên này và bên kia của chỗ ngồi, gần thanh nâng tay có hai con sư tử. 9:19 Lại có mười hai con sư tử đứng trên sáu nấc, bên hữu và bên tả: chẳng có nước nào làm ngai giống như vậy. 9:20 Các đồ dùng để uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và những khí dụng của cung rừng Li-ban cũng đều bằng vàng ròng: trong đời Sa-lô-môn, chẳng kể bạc ra gì, 9:21 vì vua có đoàn tàu vượt sang Ta-rê-si với các tôi tớ của Hi-ram: mỗi ba năm một lần đoàn tàu Ta-rê-si chở đến vàng, bạc ngà voi, con khỉ và con công. 9:22 Ấy vậy, vua Sa-lô-môn trội hơn các vua trên đất về sự khôn ngoan. 9:23 Các vua trên đất đều cầu thấy mặt Sa-lô-môn, để nghe sự khôn ngoan của người mà Đức Chúa Trời đã để trong lòng người. 9:24 Cứ hằng năm theo lệ định, chúng đều đem đến vật mình tiến cống, nào những khí dụng bằng bạc, bằng vàng, nào áo xống, binh khí, nào thuốc thơm, ngựa và la. 9:25 Vua Sa-lô-môn có được bốn ngàn tàu ngựa và xe, cùng một vạn hai ngàn lính kỵ, để trong các thành chứa xe, và gần bên vua, tại Giê-ru-sa-lem. 9:26 Người quản trị trên các vua, từ sông cái cho đến xứ Phi-li-tin, và cho đến bờ cõi Ê-díp-tô. 9:27 Tại Giê-ru-sa-lem, vua làm cho bạc ra thường như đá sỏi, và cây bá hương nhiều như cây sung mọc ở nơi đồng bằng. 9:28 Có người đem cho Sa-lô-môn những ngựa từ xứ Ê-díp-tô và từ các nước mà đến. Sa-lô-môn qua đời 9:29 Các công việc khác của Sa-lô-môn làm từ đầu đến cuối đều chép trong sách truyện Na-than, là đáng tiên tri, và trong sách tiên tri của A-hi-gia, người Si-lô, cùng trong sách dị tượng của Giê-đô, đáng tiên kiến luận về việc Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát. 9:30 Sa-lô-môn trị vì trên cả Y-sơ-ra-ên trong bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. 9:31 Sa-lô-môn an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành của Đa-vít, là cha người; Rô-bô-am, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sử-ký 10

10:1 Rô-bô-am đi đến Si-chem, vì cả Y-sơ-ra-ên đều đã tới Si-chem đặt tôn người làm vua. 10:2 Khi Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, hay điều đó, thì còn ở Ê-díp-tô, là nơi người đã trốn, để thoát khỏi mặt Sa-lô-môn; người bèn từ Ê-díp-tô trở về. 10:3 Người ta sai kẻ đi gọi người về; đoạn Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên đều đến tâu với Rô-bô-am rằng: 10:4 Thân phụ vua đã gán ách nặng cho chúng tôi, vậy bây giờ, hãy giảm nhẹ sự phục dịch khó nhọc này và cái ách nặng nề mà thân phụ vua đã gán trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục sự vua. 10:5 Người đáp với chúng rằng: Khỏi ba ngày, các ngươi hãy trở lại cùng ta. Dân sự bèn lui về. 10:6 Vua Rô-bô-am bàn nghị cùng các trưởng lão đã châu trước mặt Sa-lô-môn, cha người, trong lúc Sa-lô-môn còn sống, mà rằng: Các ngươi bàn luận cho ta phải trả lời với dân sự này làm sao? 10:7 Các trưởng lão thưa lại với vua rằng: Nếu vua đãi dân sự này tử tế, ăn ở vui lòng cùng chúng nó, và lấy lời hiền lành nói với chúng nó, ắt chúng nó sẽ làm tôi tớ vua mãi mãi. 10:8 Song Rô-bô-am chẳng theo mưu của các trưởng lão đã bàn cho mình, bèn hội nghị với các người trai trẻ đã đồng sanh trưởng với mình, và châu trước mặt mình, 10:9 mà rằng: Dân sự này đã tâu với ta rằng: Hãy giảm nhẹ cái ách mà thân phụ vua đã gán cho chúng tôi; vậy các ngươi bàn luận cho ta phải đáp với chúng nó làm sao? 10:10 Các gã trai trẻ đồng lớn lên với người thưa rằng: Dân sự đã thưa với vua rằng: Thân phụ vua khiến cho ách chúng tôi nặng nề; vua hãy làm cho nó ra nhẹ; vua phải đáp lại cùng chúng như vậy: Ngón tay út ta lớn hơn lưng của cha ta. 10:11 Vậy, bây giờ, cha ta đã gán một cái ách nặng trên các ngươi, ắt ta sẽ làm cho ách các ngươi thêm nặng hơn; cha ta đã sửa phạt các ngươi bằng roi, còn ta sẽ sửa phạt các ngươi bằng roi bò cạp. 10:12 Ngày thứ ba, Giê-rô-bô-am và cả dân sự đều đến cùng Rô-bô-am y như vua đã biểu rằng: Hãy trở lại cùng ta trong ngày thứ ba. 10:13 Vua Rô-bô-am đáp với dân sự cách xằng xớm, bỏ mưu của các trưởng lão đã bàn, 10:14 theo lời bàn của những kẻ trai trẻ, và đáp cùng chúng rằng: Cha ta khiến cho ách các ngươi nặng nề; ta sẽ làm cho ách các ngươi thêm nặng hơn; cha ta sửa phạt các ngươi bằng roi, ta sẽ sửa phạt các ngươi bằng roi bò cạp. 10:15 Như vậy, vua không nghe lời dân sự, vì ấy là bởi Đức Chúa Trời dẫn đến, hầu cho Đức Giê-hô-va làm ứng nghiệm lời của Ngài đã nhờ A-hi-gia, người Si-lô, mà phán cùng Giê-rô-bô-am, con trai của Nê-bát. 10:16 Khi cả Y-sơ-ra-ên thấy vua không nghe lời họ, bèn đáp cùng người, mà rằng: Chúng ta có phần gì với Đa-vít? Chúng ta chẳng có cơ nghiệp gì với con trai Y-sai. Hỡi Y-sơ-ra-ên! mỗi người hãy trở về trại mình đi. Ở Đa-vít! từ rày khá coi chừng nhà của ngươi. Cả Y-sơ-ra-ên bèn trở về trại mình. 10:17 Nhưng còn dân Y-sơ-ra-ên ở tại các thành Giu-đa thì Rô-bô-am cai trị trên chúng. 10:18 Bây giờ, vua Rô-bô-am sai Ha-đô-ram, là người cai quản việc cống thuế, đến cùng dân Y-sơ-ra-ên; song dân Y-sơ-ra-ên ném đá người, thì người chết. Vua Rô-bô-am lật đặt lên xe trốn về Giê-ru-sa-lem. 10:19 Ấy vậy, Y-sơ-ra-ên phản nghịch cùng nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

2 Sử-ký 11

11:1 Rô-bô-am trở về thành Giê-ru-sa-lem, bèn nhóm nhà Giu-đa và nhà Bên-gia-min, được mười tám vạn chiến sĩ kén chọn, toan đánh giặc với Y-sơ-ra-ên, để đem nước về Rô-bô-am lại. 11:2 Nhưng có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng: 11:3 Hãy nói với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và với cả Y-sơ-ra-ên trong Giu-đa, cùng Bên-gia-min, mà rằng: 11:4 Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các ngươi chớ đi lên chinh chiến với anh em mình; mỗi người hãy trở về nhà mình, vì việc này tại ta mà xảy đến. Chúng nghe theo lời của Đức Giê-hô-va, và trở về, không đi đánh Giê-rô-bô-am. 11:5 Rô-bô-am ở tại Giê-ru-sa-lem, xây các thành trong đất Giu-đa làm nên đồn lũy. 11:6 Người xây Bết-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô-a, 11:7 Bết-xu-rơ, Sô-cô, A-đu-lam, 11:8 Gát, Ma-rê-sa, Xíp, 11:9 A-đô-ra-im, La-ki, A-xê-ka, 11:10 Xô-rê-a A-gia-lôn, và Hép-rôn, là những thành bền vững ở trong đất Giu-đa và đất Bên-gia-min. 11:11 Người làm cho các đồn lũy ấy vững

chắc, đặt những quan tướng ở đó, chứa lương thực, dầu, và rượu; 11:12 còn trong mỗi thành, người sắm khiên và giáo, làm cho các thành ấy rất bền vững. Đất Giu-đa và đất Bên-gia-min đều thuộc về người. 11:13 Những thầy tế lễ và người Lê-vi trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên, đều từ các miền họ ở, đến cùng Rô-bô-am 11:14 vì các người Lê-vi lìa bỏ địa hạt các thành mình và sản nghiệp mình, mà đến đất Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem; bởi Giê-rô-bô-am và các con trai người đuổi họ đi, không cho làm chức thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va nữa; 11:15 Giê-rô-bô-am bèn lập những thầy tế lễ cho các nơi cao, cho các hình tượng dê đực, và bò con mà người đã làm. 11:16 Lại trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, phàm ai rắp lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì đều theo những thầy tế lễ và người Lê-vi mà đến Giê-ru-sa-lem dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. 11:17 Trong ba năm, chúng làm cho nước Giu-đa vững chắc, giúp đỡ Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn, trở nên cường thịnh; vì trong ba năm ấy chúng đi theo con đường của Đa-vít và Sa-lô-môn. 11:18 Rô-bô-am lấy Ma-ha-lát, con gái của Giê-ri-mốt, cháu của Đa-vít, làm vợ; lại cưới A-bi-hai, con gái Ê-li-áp, cháu của Y-sai; 11:19 nàng sanh cho người những con trai, là Giê-úc, Sê-ma-ri-a, và Xa-ham. 11:20 Sau nàng, người lại cưới Ma-a-ca, con gái Áp-sa-lôm; nàng sanh cho người, A-bi-gia, Át-thai Xi-xa, và Sê-lô-mít. 11:21 Vả, Rô-bô-am yêu mến Ma-a-ca con gái Áp-sa-lôm hơn các hậu phi khác (vì người có lấy mười tám hoàng hậu và sáu mươi cung phi, sanh ra hai mươi tám con trai và sáu mươi con gái). 11:22 Rô-bô-am lập A-bi-gia, con trai Ma-a-ca, làm trưởng, làm thái tử giữa anh em mình; vì người toan lập con ấy làm vua. 11:23 Rô-bô-am cư xử cách khôn ngoan, phân tán các con trai mình đi ở khắp trong cõi Giu-đa và Bên-gia-min, nơi các thành bền vững, cấp cho chúng lương thực dư dật, và cưới nhiều vợ cho.

2 Sử-ký 12

12:1 Xảy khi nước của Rô-bô-am vừa được lập vững bền, và người được cường thịnh, thì người và cả Y-sơ-ra-ên liền bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va. 12:2 Vì chúng có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, nên xảy ra trong năm thứ năm đời vua Rô-bô-am, Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem; 12:3 có dẫn theo một ngàn hai trăm cỗ xe và sáu vạn lính kỵ; lại có dân Li-by, dân Su-ri, và dân Ê-thi-ô-bi từ Ê-díp-tô kéo lên với người, số không thể đếm đặng. 12:4 Si-sắc bèn chiếm lấy các thành bền vững thuộc về Giu-đa, rồi đến tận Giê-ru-sa-lem. 12:5 Tiên tri Sê-ma-gia đến cùng Rô-bô-am và các kẻ làm đầu Giu-đa, đang nhóm tại Giê-ru-sa-lem để trốn khỏi Si-sắc, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các ngươi đã bỏ ta, nên ta cũng đã bỏ các ngươi vào tay Si-sắc. 12:6 Bây giờ, các kẻ làm đầu của Y-sơ-ra-ên và vua đều hạ mình xuống, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va là công bình. 12:7 Khi Đức Giê-hô-va thấy chúng hạ mình xuống, thì có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia rằng: Chúng nó đã hạ mình xuống, ta sẽ không hủy diệt chúng nó; song sẽ giải cứu chúng một chút, và cơn giận ta sẽ chẳng cậy tay Si-sắc mà đổ ra trên Giê-ru-sa-lem; 12:8 song chúng nó sẽ bị phục dịch hần, hầu cho biết phục sự ta và phục dịch nước khác là có phân biệt thể nào. 12:9 Si-sắc, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm đánh Giê-ru-sa-lem, đoạt lấy các bữu vật của đền Đức Giê-hô-va và cung vua: người đoạt lấy hết thảy; cũng đoạt lấy những khiên bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm. 12:10 Vua Rô-bô-am bèn làm những khiên bằng đồng thể cho, và giao nơi tay các quan chánh thị vệ canh giữ cửa của cung điện vua. 12:11 Hễ khi nào vua vào trong đền của Đức Giê-hô-va, thì các quan thị vệ cầm khiên đến, đoạn đem nó lại vào phòng của quan thị vệ. 12:12 Khi vua hạ mình xuống, cơn giận của Đức Giê-hô-va lánh khỏi người, không diệt hết thảy; và lại trong Giu-đa còn có sự lành. 12:13 Ấy vậy vua Rô-bô-am làm cho mình ra bền vững trong Giê-ru-sa-lem và trị vì. Vả khi Rô-bô-am lên ngôi, tuổi đã bốn mươi mốt; người cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, tức là thành mà Đức Giê-hô-va đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, dâng đặt danh Ngài tại đó; còn mẹ người tên là Na-a-ma, người đàn bà Am-môn. 12:14 Rô-bô-am làm điều ác, vì không rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va. 12:15 Các công việc của Rô-bô-am từ

đầu đến cuối, đều đã chép trong sách truyện của Sê-ma-gia, đáng tiên tri, trong sách Y-đô, đáng tiên kiến, luận về gia phả. Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am hằng đánh giặc với nhau luôn luôn. 12:16 Rô-bô-am an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành Đa-vít; A-bi-gia, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sử-ký 13

13:1 Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, A-bi-gia lên ngôi làm vua Giu-đa. 13:2 Người cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là Mi-ca-gia, con gái của U-ri-ên ở Ghi-bê-a. A-bi-gia và Giê-rô-bô-am đánh giặc với nhau. 13:3 A-bi-gia ra trận với một đạo chiến sĩ, bốn mươi vạn người kén chọn; còn Giê-rô-bô-am dàn trận đối với người, có tám mươi vạn người kén chọn, là lính chiến mạnh dạn. 13:4 A-bi-gia đứng trên núi Xê-ma-ra-im trong miền núi Ép-ra-im, mà nói rằng: Hỡi Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên, khá nghe! 13:5 Bởi sự giao ước bằng muối, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã ban nước Y-sơ-ra-ên cho Đa-vít và cho các con trai người đến đời đời, các người há chẳng biết sao? 13:6 Dẫu vậy, Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tôi tớ của Sa-lô-môn, là con trai của Đa-vít, bèn chỗi dậy phản nghịch cùng Chúa mình; 13:7 những kẻ du đảng, đồ phạm hèn, đều hiệp lại theo người chúng nó tự làm mình ra mạnh, nghịch với Rô-bô-am, con trai của Sa-lô-môn; còn Rô-bô-am thì trẻ tuổi, nhát gan, không chống cự nổi chúng nó. 13:8 Vậy bây giờ, các người tưởng rằng các người sẽ chống cự nổi nước của Đức Giê-hô-va đã ban cho các con trai của Đa-vít, các người một đoàn đông lớn, có đem theo bò con vàng mà Giê-rô-bô-am đã đúc làm thần của các người. 13:9 Các người há chẳng có đuổi những thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, là con cháu A-rôn, và người Lê-vi sao? Các người có theo phong tục của các dân ngoại mà lập lấy những thầy tế lễ cho mình; phạm ai đến đem một con bò đực tơ và bảy con chiên đực dâng dâng làm lễ, thì được làm thầy tế lễ của những thần hư không. 13:10 Nhưng về phần chúng ta, Giê-hô-va vẫn là Đức Chúa Trời của chúng ta, chúng ta chẳng có lìa bỏ Ngài; những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn, đều phục sự Đức Giê-hô-va, và các người Lê-vi giữ phần việc của họ; 13:11 mỗi buổi sớm mai và buổi chiều, chúng xông của lễ thiêu và thuốc thơm cho Đức Giê-hô-va; chúng cũng sắp bánh trần thiết trên bàn sạch sẽ, thắp các đèn của chân đèn vàng để nó cháy mỗi buổi chiều tối; vì chúng ta vâng giữ làm theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, còn các người lại bỏ đi. 13:12 Nay, Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta, làm đầu chúng ta, và những thầy tế lễ của Ngài cầm những kèn tiếng vang dâng thổi lên nghịch cùng các người. Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên! chớ tranh chiến cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người, vì chẳng thắng được đâu! 13:13 Nhưng Giê-rô-bô-am truyền binh phục đi vòng đằng đến phía sau chúng vậy quân Y-sơ-ra-ên ở đằng trước quân Giu-đa còn binh phục ở đằng sau. 13:14 Giu-đa xây ngó lại, kìa, giặc đã có phía trước và phía sau, bèn kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ thổi kèn. 13:15 Bấy giờ người Giu-đa kêu la lên; xảy khi người Giu-đa kêu la, thì Đức Giê-hô-va đánh Giê-rô-bô-am và cả Y-sơ-ra-ên tại trước mặt A-bi-gia và dân Giu-đa. 13:16 Dân Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Giu-đa, và Đức Chúa Trời phó chúng nó vào tay dân Giu-đa. 13:17 A-bi-gia và quân lính người làm cho chúng bị thua trận cả thể, có năm mươi vạn tinh binh của Y-sơ-ra-ên bị thương ngã chết. 13:18 Như vậy, trong lúc ấy, dân Y-sơ-ra-ên bị sỉ nhục, còn dân Giu-đa được thắng hơn, vì chúng nhờ cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. 13:19 A-bi-gia đuổi theo Giê-rô-bô-am, chiếm lấy những thành, là Bê-tên và các hương thôn nó; Giê-sa-na và các hương thôn nó; Ép-rôn và các hương thôn nó. 13:20 Trong lúc A-bi-gia còn sống, Giê-rô-bô-am chẳng được cường thịnh lại; Đức Giê-hô-va hành hại người, thì người chết. 13:21 Còn A-bi-gia được cường thịnh, cưới mười bốn người vợ, sanh được hai mươi hai con trai và mười sáu con gái. 13:22 Các công sự khác của A-bi-gia, những việc làm và lời nói của người, đều chép trong sách truyện của tiên tri Y-đô.

2 Sử-ký 14

14:1 A-bi-gia an giấc cùng tổ phụ mình, và người ta chôn người trong thành Đa-vít. A-sa, con trai người, cai trị thế cho người. Trong đời người, xứ được hòa bình mười năm. 14:2 A-sa làm điều thiện và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; 14:3 vì người cất bỏ các bàn thờ của thần ngoại bang, và những nơi cao, đập bể các trụ thờ, và đánh đổ những tượng A-sê-ra; 14:4 người khuyên Giu-đa phải tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng, cùng làm theo luật pháp và điều răn của Ngài. 14:5 Người cũng trừ bỏ những nơi cao và trụ thờ mặt trời khỏi các thành của Giu-đa. Nước được bằng an trước mặt người. 14:6 Người xây những thành bền vững trong đất Giu-đa, vì trong mấy năm đó xứ hòa bình, không có chiến trận, bởi Đức Giê-hô-va đã ban cho người được an nghỉ. 14:7 Người bảo dân Giu-đa rằng: Ta hãy xây cất các thành này, đắp vách tường chung quanh, dựng tháp, làm cửa và then, đang lúc xứ hãy còn thuộc về chúng ta; vì chúng ta có tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta; chúng ta có tìm được Ngài, Ngài đã ban cho chúng ta bình an bốn phía. Chúng bèn xây cất và được thành công. 14:8 A-sa có một đạo binh ba mươi vạn người Giu-đa, cầm khiên và giáo, và hai mươi tám vạn người Bên-gia-min cầm thuẫn và giương cung; hết thảy đều là người mạnh dạn. 14:9 Xê-rách, người Ê-thi-ô-bi kéo đạo binh một trăm vạn người, và ba trăm cỗ xe, ra hãm đánh người Giu-đa, và đi đến Ma-rê-sa. 14:10 A-sa ra đón người, dàn trận tại trong rừng Xê-pha-ta, gần Ma-rê-sa. 14:11 A-sa cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, mà rằng: Lạy Đức Giê-hô-va! Trừ ra Chúa chẳng có ai giúp đỡ người yếu thắng được người mạnh; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! Xin hãy giúp đỡ chúng tôi, vì chúng tôi nương cậy nơi Chúa; ấy là nhân danh Chúa mà chúng tôi đến đối địch cùng đoàn quân này. Đức Giê-hô-va ôi! Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi; chớ để loài người thắng hơn Chúa! 14:12 Đức Giê-hô-va bèn đánh dân Ê-thi-ô-bi tại trước mặt dân Giu-đa và vua A-sa; quân Ê-thi-ô-bi chạy trốn. 14:13 A-sa và quân lính theo người, đều đuổi chúng cho đến Ghê-ra; quân Ê-thi-ô-bi ngã chết nhiều, đến nỗi chẳng còn gượng lại được, vì chúng bị thua trước mặt Đức Giê-hô-va và đạo binh của Ngài. Người Giu-đa đoạt được của giặc rất nhiều; 14:14 cũng hãm đánh các thành chung quanh Ghê-ra, vì sự kinh khiếp của Đức Giê-hô-va giáng trên các thành đó; rồi quân lính A-sa cướp lấy hết thảy của cải trong các thành ấy, vì trong nó có của cải rất nhiều. 14:15 Lại cũng đánh phá các chuồng súc vật, bắt đem đi rất nhiều chiên và lạc đà; đoạn trở về Giê-ru-sa-lem.

2 Sứ-ký 15

15:1 Thần Đức Chúa Trời cảm động A-xa-ria, con trai của Ô-đết: người đi ra đón A-sa, mà nói với người rằng: 15:2 Hỡi A-sa, cả Giu-đa, và Bên-gia-min, hãy nghe lời ta: Các ngươi theo Đức Giê-hô-va chừng nào, thì Đức Giê-hô-va ở với các ngươi chừng nấy; nếu các ngươi tìm Ngài, ắt sẽ gặp Ngài được; nếu các ngươi lìa bỏ Ngài, thì Ngài sẽ lìa bỏ các ngươi. 15:3 Đã lâu ngày, Y-sơ-ra-ên không có Chúa thật, không có thầy tế lễ dạy dỗ, cũng chẳng có luật pháp; 15:4 song trong lúc khốn khó, chúng trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, mà tìm cầu Ngài, thì lại gặp Ngài đặng. 15:5 Trong thì ấy, dân của xứ phải bị sự rối loạn nhiều, kẻ ra kẻ vào không được bằng yên. 15:6 Nước này giày đạp nước kia, thành này giày đạp thành nọ; vì Đức Chúa Trời lấy đủ thứ khổ nạn làm cho chúng rối loạn. 15:7 Song các ngươi hãy mạnh lòng, tay các ngươi chớ nhát sợ, vì việc các ngươi làm sẽ được phần thưởng. 15:8 Khi A-sa đã nghe các lời này và lời tiên tri của tiên tri Ô-đết, thì giục lòng mạnh mẽ, bèn trừ bỏ những thần tượng gớm ghiếc khỏi cả đất Giu-đa và Bên-gia-min, cùng khỏi các thành người đã đoạt lấy trên miền núi Ép-ra-im; người tu bỏ lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va ở trước hiên cửa Đức Giê-hô-va. 15:9 Người nhóm hiệp hết thảy người Giu-đa, người Bên-gia-min, và kẻ khách thuộc về chi phái Ép-ra-im, Ma-na-se, và Si-mê-ôn, vẫn kiêu ngạo với chúng; vì có nhiều người Y-sơ-ra-ên khi thấy rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của A-sa ở cùng người, thì đều về đặng người. 15:10 Tháng ba năm mười lăm đời A-sa, chúng nhóm hiệp tại Giê-ru-sa-lem; 15:11 nhằm ngày ấy họ lấy trong các súc vật mình đã đoạt được dẫn về bảy trăm con bò đực và bảy ngàn con chiên mà tế lễ Đức

Giê-hô-va. 15:12 Chúng toan ước nhau hết lòng hết ý tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, 15:13 và hễ ai không tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, thì sẽ bị xử tử vô luận nhỏ hay lớn, nam hay nữ. 15:14 Chúng cất tiếng lớn mà thề cùng Đức Giê-hô-va, reo mừng, thổi kèn, thổi còi. 15:15 Cả Giu-đa đều vui mừng về lời thề ấy, vì chúng hết lòng mà phát thề, và hết ý tìm cầu Đức Giê-hô-va; rồi chúng tìm gặp Ngài đặng. Đức Giê-hô-va bèn ban cho chúng được bình an bốn phía. 15:16 Vả lại, vì Ma-a-ca, mẹ vua A-sa, đã làm một hình tượng gớm ghê cho thần A-sê-ra, nên vua A-sa lột chức thái hậu của bà, đánh đổ hình tượng ấy và nghiền nát đi, rồi thiêu đốt trong trống Xết-rôn. 15:17 Song các nơi cao không phá dỡ khỏi Y-sơ-ra-ên; dầu vậy, lòng A-sa vẫn trọn lành cả đời người. 15:18 Người đem vào đền của Đức Giê-hô-va các vật thánh của cha người, và những vật mà chính mình người đã biệt riêng ra thánh, hoặc vàng, hoặc bạc, hay là những khí dụng. 15:19 Chẳng có giặc giã cho đến năm thứ ba mươi lăm đời A-sa.

2 Sử-ký 16

16:1 Năm thứ ba mươi sáu đời A-sa, Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, đi lên đánh Giu-đa, cất đồn lũy Ra-ma, để làm cho dân sự của A-sa, vua Giu-đa, không ra vào được. 16:2 Khi ấy A-sa lấy bạc vàng ở trong kho của đền Đức Giê-hô-va và trong kho của cung vua, gọi đến Bên-Ha-đát, vua Sy-ri, ở tại Đa-mách, mà rằng: 16:3 Chúng ta hãy lập giao ước với nhau, y như thân phụ của tôi và thân phụ của ông đã làm. Kìa, tôi gọi dâng cho ông bạc và vàng: hãy đi hủy ước của ông với Ba-ê-sa, vua Y-sơ-ra-ên, để người xa khỏi tôi. 16:4 Bên-Ha-đát nghe theo lời vua A-sa, bèn sai các tướng đạo binh mình đi hãm đánh các thành của Y-sơ-ra-ên, chiếm lấy Y-giôn, Đan, A-bên-Ma-im, cùng các thành kho tàng của đất Nép-ta-li. 16:5 Xảy khi Ba-ê-ba hay điều đó, liền thôi xây đồn Ra-ma và bãi công việc. 16:6 Vua A-sa bèn nhóm hết thầy người Giu-đa; chúng lấy đem đi đá và gỗ mà Ba-ê-sa đã dùng xây cất Ra-ma; rồi A-sa dùng đồ ấy xây cất Ghê-ba và Mích-ba. 16:7 Trong khi ấy, đáng tiên kiến Ha-na-ni đến cùng A-sa, vua Giu-đa, mà nói rằng: Bởi vì vua nương cậy vua Sy-ri, không nương cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông, nên đạo quân vua Sy-ri đã thoát khỏi tay ông. 16:8 Dân Ê-thi-ô-bi và dân Li-by há chẳng phải một đạo quân đông lắm sao? Xe và lính kỵ họ há chẳng phải nhiều lắm ư? Dầu vậy, bởi vua nhờ cậy Đức Giê-hô-va, nên Ngài phó chúng nó vào tay vua. 16:9 Vì con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp thế gian, đặng giúp sức cho kẻ nào có lòng trọn thành đối với Ngài. Trong việc này vua có cư xử cách đại dột, nên từ nay về sau vua sẽ có giặc giã. 16:10 A-sa nổi giận đáng tiên kiến, đem cầm tù người; vì tại việc ấy, vua tức giận người lắm. Trong lúc đó, A-sa cũng hà hiếp mấy người của dân sự. 16:11 Này các công việc của A-sa, từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 16:12 Năm thứ ba mươi chín đời A-sa trị vì, A-sa bị đau chân, đến nỗi nặng lắm; trong cơn bệnh người không tìm kiếm Đức Giê-hô-va, nhưng tìm kiếm những thầy thuốc. 16:13 A-sa an giấc cùng tổ phụ người, bằng hà năm thứ bốn mươi mốt đời người trị vì. 16:14 Người ta chôn người nơi mồ mà chính người đã đào cho mình trong thành Đa-vít, để người nằm trên một cái giường đầy thuốc thơm, chế theo phép hòa hương; đoạn người ta xông hương cho người rất nhiều.

2 Sử-ký 17

17:1 Giô-sa-phát, con trai A-sa, cai trị thế cho người; người làm cho nước mình ra mạnh để nghịch cùng Y-sơ-ra-ên, 17:2 đặt những cơ binh nơi các thành bền vững của Giu-đa, lập đồn trong xứ Giu-đa và trong các thành Ép-ra-im, mà A-sa, cha người, đã chiếm lấy. 17:3 Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-sa-phát, vì người đi theo đường lối đầu tiên của Đa-vít, tổ phụ mình, không tìm cầu thần Ba-anh, 17:4

nhưng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, giữ theo các điều răn của Ngài, chớ chẳng làm như Y-sơ-ra-ên. 17:5 Vì vậy Đức Giê-hô-va khiến nước vững chắc trong tay người; cả Giu-đa dâng lễ vật cho Giô-sa-phát, người được của cải nhiều và sự vinh hiển lớn. 17:6 Người vững lòng theo các đường lối của Đức Giê-hô-va; lại phá dỡ các nơi cao và những thần tượng A-sê-ra khỏi Giu-đa. 17:7 Năm thứ ba đời Giô-sa-phát trị vì, người sai các tôi tớ mình, là Bê-nai, Ô-ba-đia, Xa-cha-ri, Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia đi dạy dỗ trong các thành xứ Giu-đa; 17:8 có mấy người Lê-vi đi với họ, là Sê-ma-gia, Nê-thania, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia, và Tô-ba-đô-ni-gia; lại có Ê-li-sa-ma và Giô-ram, hai thầy tế lễ cũng đi nữa; 17:9 chúng có đem theo mình sách luật pháp của Đức Giê-hô-va, đi vòng các thành xứ Giu-đa mà dạy dỗ dân sự. 17:10 Đức Giê-hô-va khiến các nước ở bốn phía của Giu-đa kinh hãi, chẳng dám chinh chiến với Giô-sa-phát. 17:11 Có dân Phi-li-tin đem dâng cho Giô-sa-phát những lễ vật và bạc cống thuế; người A-rập cũng dẫn đến cho người những bầy súc vật: bảy ngàn bảy trăm con chiên đực, và bảy ngàn bảy trăm con dê đực. 17:12 Giô-sa-phát càng ngày càng cường đại, cho đến tột bậc. Người xây cất trong xứ Giu-đa những đền đài và thành kho tàng. 17:13 Người có nhiều công việc trong các thành Giu-đa, và tại Giê-ru-sa-lem có những lính chiến mạnh dạn. 17:14 Đây là sổ kẻ các người ấy tùy theo nhà tổ phụ họ; về Giu-đa, có những quan tướng ngàn người, là Át-na làm đầu, người lãnh ba mươi vạn người mạnh dạn; 17:15 kẻ người có Giô-ha-nan làm đầu, người lãnh hai mươi tám vạn người mạnh dạn; 17:16 sau người này có A-ma-sia, con trai của Xiếc-ri, là người vui lòng dâng mình cho Đức Giê-hô-va, người lãnh hai mươi vạn người mạnh dạn. 17:17 Về Bê-ni-min có Ê-li-a-đã, là người mạnh dạn, người lãnh hai mươi vạn quân cầm cung và khiên; 17:18 kẻ người có Giê-hô-xa-bát, người lãnh mười tám vạn binh đều sắm sửa ra trận. 17:19 Đó là những người giúp việc vua, trừ ra những người mà vua đã đặt trong các thành bền vững khắp xứ Giu-đa.

2 Sứ-ký 18

18:1 Giô-sa-phát đã được nhiều của cải và sự vinh hiển, bèn kết sui gia cùng A-háp. 18:2 Cách một vài năm, người đi xuống A-háp tại Sa-ma-ri, A-háp giết nhiều chiên bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người, rồi khuyên người đi lên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át. 18:3 A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Vua muốn đến cùng tôi hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át chăng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến. 18:4 Giô-sa-phát lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin vua hãy cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã. 18:5 Vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri, số là bốn trăm người, mà hỏi rằng: Chúng ta có nên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Đức Chúa Trời sẽ phó nó vào tay vua. 18:6 Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây, còn có một đáng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi người ấy chăng? 18:7 Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người tên là Mi-chê con trai của Giê-m-la, nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn. Giô-sa-phát nói: Xin vua chớ nói như vậy! 18:8 Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một hoạn quan đến mà bảo rằng: Hãy đòi Mi-chê, con trai Giê-m-la, đến lập tức. 18:9 Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên ngai mình, ở nơi sân đập lúa tại cửa thành Sa-ma-ri; còn hết thầy các tiên tri nói tiên tri ở trước mặt hai vua. 18:10 Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, vua sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó. 18:11 Các tiên tri đều nói một cách mà rằng: Hãy đi lên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. 18:12 Vả, sứ giả đã đi đòi Mi-chê, nói với người rằng: Này những tiên tri đều đồng thanh báo cáo sự lành cho vua; vậy tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành. 18:13 Nhưng Mi-chê đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va hằng sống, hễ sự gì Đức Chúa Trời ta sẽ

phán dẫn, thì ta sẽ nói cho. 18:14 Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Người đáp: Hãy đi lên, vua sẽ được thắng; chúng nó sẽ bị phó vào tay hai vua. 18:15 Vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người nhân danh Đức Giê-hô-va nói chân thật với ta? 18:16 Mi-chê đáp: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va có phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ, ai nấy hãy trở về nhà mình bình an. 18:17 Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người không nói tiên tri điều lành về việc tôi, bèn là điều dữ sao? 18:18 Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngai Ngài, còn cả đạo binh trên trời đứng chầu bên hữu và bên tả. 18:19 Đức Giê-hô-va phán rằng: Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó? Rồi người nói cách này, kẻ nói cách khác. 18:20 Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người Đức Giê-hô-va phán hỏi: Dụ làm sao? 18:21 Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán: Phải, người sẽ dụ người được: Hãy đi, làm như lời. 18:22 Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua. 18:23 Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đi đến gần, và Mi-chê nơi má, mà rằng: Thần Đức Giê-hô-va có từ khỏi ta mà đi ngã nào đặt mách bảo cho người? 18:24 Mi-chê đáp: Kìa, trong ngày người chạy từ phòng này qua phòng kia để ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. 18:25 Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, 18:26 rồi hãy nói: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. 18:27 Mi-chê bèn nói: Nếu vua trở về bình an, ắt Đức Giê-hô-va không có cớ tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân, hết thảy hãy nghe điều đó! 18:28 Vậy, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-mốt tại ga-la-át. 18:29 Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ cải dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua, hãy mặc áo xống vua. Vua Y-sơ-ra-ên bèn ăn mặc cải dạng, rồi hai người đi ra trận. 18:30 Vả, vua Sy-ri có truyền lệnh cho các quan cai xe mình rằng: Chớ áp đánh ai hoặc nhỏ hay lớn, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi, 18:31 Xảy khi các quan cai xe thấy Giô-sa-phát, thì nói rằng: Ấy là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn xây lại để áp đánh người. Giô-sa-phát kêu la lớn, Đức Giê-hô-va tiếp cứu người, và Đức Chúa Trời khiến chúng dang xa khỏi người. 18:32 Vậy, xảy khi các quan cai xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại chẳng đuổi theo nữa. 18:33 Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mối giáp đầu lại; A-háp nói với người đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại đem ta ra khỏi hàng quân, vì ta bị thương nặng. 18:34 Trong ngày đó thế trận càng thêm dữ dội; song vua Y-sơ-ra-ên đứng vịn trên xe mình, đối mặt cùng dân Sy-ri, cho đến buổi chiều; người chết vào lối mặt trời lặn.

2 Sứ-ký 19

19:1 Giô-sa-phát, vua Giu-đa, trở về bình an nơi cung mình tại Giê-ru-sa-lem. 19:2 Giê-hu, con trai của Ha-na-ni, đáng tiên kiến, đi ra đón vua Giô-sa-phát, mà nói rằng: Vua há giúp đỡ kẻ hung ác, và thương mến kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va sao? Bởi cớ đó, có cơn giận của Đức Giê-hô-va đến trên vua. 19:3 Nhưng trong vua có điều lành, vì vua có trừ diệt khỏi xứ những thần A-sê-ra, và rắp lòng tìm cầu Đức Chúa Trời. 19:4 Giô-sa-phát ở tại Giê-ru-sa-lem. Đoạn, người lại đi ra tuần soát dân sự, từ Bê-e-Sê-ba cho đến núi Ép-ra-im, dẫn dắt chúng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. 19:5 Người lập quan xét trong khắp nước, tại các thành bền vững của Giu-đa, thành nào cũng có. 19:6 Rồi người bảo các quan xét rằng: Hãy cẩn thận việc các người làm; vì chẳng phải vì loài người mà các người xét đoán đâu, bèn là vì Đức Giê-hô-va; Ngài sẽ ở cùng các người trong việc xét đoán. 19:7 Vậy bây giờ, phải kính sợ Đức Giê-hô-va, khá cẩn thận mà làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta

chẳng trái phép công bình, chẳng thiên vị người, chẳng nhận của hối lộ. 19:8 Lại Giô-sa-phát cũng chọn mấy người Lê-vi, thầy tế lễ và trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, đặt họ tại Giê-ru-sa-lem, đặt vì Đức Giê-hô-va mà đoán xét và phân xử việc kiện cáo. Chúng đều trở về Giê-ru-sa-lem. 19:9 Người dạy biểu chúng rằng: Các người phải kính sợ Đức Giê-hô-va, lấy lòng trọn lành trung tín mà làm như vậy. 19:10 Hễ có anh em các người ở trong các thành họ, đem đến trước mặt các người việc tranh tụng nào, hoặc vì sự đổ huyết, hoặc vì phạm luật lệ và điều răn, giới mạng và pháp độ, thì các người phải dạy bảo họ chớ phạm tội cùng Đức Giê-hô-va, e có cơn giận nghịch cùng các người và anh em các người: các người làm như vậy, ắt không gây cho mình mắc tội. 19:11 Nay thầy tế lễ cả A-ma-ria, sẽ quản lý những việc thuộc về Đức Giê-hô-va, và Xê-ba-đĩa, con trai Ích-ma-ên, trưởng tộc chi phái Giu-đa, sẽ quản lý những việc thuộc về vua; trước mặt các người cũng có những người Lê-vi làm quan cai. Các người khá làm việc cách can đảm, và Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng người thiện.

2 Sử-ký 20

20:1 Sau các việc này, xảy có dân Mô-áp, dân Am-môn, và những người Mao-nít ở cùng họ, kéo đến đụng đánh giặc với Giô-sa-phát 20:2 Bấy giờ, có người đến thuật cho Giô-sa-phát, mà rằng: Có một đám quân rất đông từ bên bờ kia của biển, từ nước Sy-ri, mà đến hạm đánh vua; kìa chúng đang ở tại Hát-sát-son-Tha-ma, cũng gọi là Ên-ghê-đi. 20:3 Giô-sa-phát sợ hãi, rắp lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va, và rao khắp xứ Giu-đa phải kiêng ăn một ngày. 20:4 Giu-đa nhóm lại dựng cầu Đức Giê-hô-va cứu giúp; người ta ở các thành Giu-đa đều đến dựng tìm cầu Đức Giê-hô-va. 20:5 Giô-sa-phát đứng trong hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tại trong đền của Đức Giê-hô-va, trước hành lang mới, 20:6 mà cầu nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi! Ngài há chẳng phải là Chúa ở trên các tầng trời sao? Há chẳng phải Đáng quản trị muôn dân muôn nước sao? Ở nơi tay Chúa có quyền thế năng lực, chẳng ai chống trả Chúa cho nổi. 20:7 Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi! Ngài há chẳng phải đã đuổi dân ở xứ này khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên của Ngài, mà ban xứ ấy cho dòng dõi Áp-ra-ham, là bạn hữu Chúa, làm sản nghiệp đời đời sao? 20:8 Chúng đã ở đó, và đã cất cho danh Chúa một đền thánh mà rằng: 20:9 Nếu tai họa giáng trên chúng tôi, hoặc gươm giáo, hoặc sự đoán phạt, hoặc dịch hạch, hay là cơn đói kém, thì chúng tôi sẽ đứng trước đền này và trước mặt Chúa (vì danh Chúa ở trong đền này), mà kêu cầu Chúa trong sự gian nan chúng tôi, thì Chúa sẽ đủ nghe và giải cứu cho. 20:10 Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên từ xứ Ê-díp-tô lên, Chúa có cấm họ loán đến xứ dân Am-môn, dân Mô-áp, và người ở núi Sê-i-rơ; dân Y-sơ-ra-ên xây khối chúng nó, không diệt chúng nó đi; 20:11 kìa, chúng nó báo lại chúng tôi đường nào, đến toan đuổi chúng tôi khỏi sản nghiệp Chúa đã ban cho chúng tôi nhận lấy. 20:12 Hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi, chớ thì Ngài sẽ không xét đoán chúng nó sao? Vì nơi chúng tôi chẳng còn sức lực gì đối địch cùng đám quân đông đảo này đang đến hãm đánh chúng tôi, và chúng tôi cũng không biết điều gì mình phải làm; nhưng con mắt chúng tôi ngửa trông Chúa! 20:13 Cả Giu-đa đều đứng tại trước mặt Đức Giê-hô-va với các đứa nhỏ, vợ, và con cái mình. 20:14 Bấy giờ, tại giữa hội chúng, Thần Đức Giê-hô-va cảm động Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-chari, cháu Bê-na-gia, chất Giê-hi-ên, chít Ma-tha-nia, là người Lê-vi thuộc về dòng A-sáp, 20:15 mà phán rằng: Hỡi các người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! Đức Giê-hô-va phán cho các người như vậy: Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi có đám quân đông đảo này: vì trận giặc này chẳng phải của các người đâu, bèn là của Đức Chúa Trời. 20:16 Ngày mai, hãy đi xuống đón chúng nó: kìa, chúng nó đi lên dốc Xít, các người sẽ gặp chúng nó nơi đầu trứng, trước mặt đồng vắng Giê-ru-ên. 20:17 Trong trận này các người sẽ chẳng cần gì tranh chiến; hãy dàn ra, đứng yên lặng mà xem thấy sự giải cứu của Đức Giê-hô-va ở cùng các người. Hỡi Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! chớ sợ, chớ kinh hãi; ngày mai, hãy đi ra đón chúng nó, vì Đức Giê-hô-va ở cùng các người. 20:18 Giô-sa-phát bèn cúi sấp mặt xuống đất; và cả Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều sấp mặt xuống trước mặt Đức

Giê-hô-va, mà thờ lạy Ngài. 20:19 Người Lê-vi về dòng Kê-hát và về dòng Cô-rê đều đứng dậy cất tiếng lớn mà khen ngợi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 20:20 Buổi sớm mai, chúng đều chỗi dậy thật sớm, kéo ra đồng vắng Thê-cô-a; đang lúc chúng đi, Giô-sa-phát đứng tại đó, mà nói rằng: Hỡi người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem! hãy nghe ta: Khá tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, thì các ngươi sẽ vững chắc; hãy tin các đấng tiên tri Ngài, thì các ngươi sẽ được may mắn. 20:21 Khi người đã bàn nghị với dân sự, bèn lập những người ca xướng cho Đức Giê-hô-va mặc áo lễ thánh mà đi ra trước cơ binh ngợi khen Chúa rằng: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót Ngài hằng có đời đời. 20:22 Đang lúc chúng khởi ca hát và ngợi khen thì Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và những kẻ ở núi Sê-i-rơ đã đến hãm đánh Giu-đa; và các dân ấy đều bị bại. 20:23 Dân Am-môn và dân Mô-áp dấy lên đánh dân ở núi Sê-i-rơ, định diệt chúng nó đi; khi đã diệt dân ở Sê-i-rơ rồi, thì chúng lại trở giết lẫn nhau. 20:24 Khi dân Giu-đa đến tháp canh nơi đồng vắng, nhìn đến đám quân đông đảo, thì thấy những thân nằm rải trên đất, chẳng có một ai thoát khỏi được. 20:25 Giô-sa-phát và dân sự người đến cướp lấy tài vật của chúng, thấy có nhiều của cải, xác chết, và đồ quý báu, bèn cướp lấy cho đến chừng đem đi không đựng; họ cướp lấy tài vật trong ba ngày, vì là rất nhiều. 20:26 Qua ngày thứ tư, họ nhóm hiệp tại trũng Bê-ra-ca, vì nơi đó họ ngợi khen Đức Giê-hô-va; bởi có ấy người ta đặt tên chỗ đó là trũng Bê-ra-ca cho đến ngày nay. 20:27 Hết thấy người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem cùng Giô-sa-phát đi đầu trước, trở về Giê-ru-sa-lem cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng vui mừng, vì có quân thù nghịch mình bị đánh bại. 20:28 Chúng gảy đàn cầm, đàn sắt, và thổi sáo mà trở về Giê-ru-sa-lem, đến đền của Đức Giê-hô-va. 20:29 Khi các nước thiên hạ nghe Đức Giê-hô-va đã đánh bại quân thù nghịch của Y-sơ-ra-ên, thì lấy làm kinh hãi Đức Chúa Trời. 20:30 Vậy, nước của Giô-sa-phát được hòa bình, vì Đức Chúa Trời người ban cho người sự an nghỉ bốn bên. 20:31 Vậy, Giô-sa-phát làm vua nước Giu-đa; khi lên ngôi thì tuổi được ba mươi lăm, và người cai trị hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là A-xu-ba, con gái của Si-li. 20:32 Người đi theo con đường của A-sa, cha người, không lìa bỏ, làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va. 20:33 Song người không trừ bỏ các nơi cao, và dân sự chưa dốc lòng tìm cầu Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. 20:34 Các công việc khác của Giô-sa-phát từ đầu đến cuối, đều chép trong truyện Giê-hu, con trai Ha-na-ni, và truyện ấy đã đem vào sách các vua Y-sơ-ra-ên. 20:35 Sau việc đó, Giô-sa-phát, vua Giu-đa, kết giao với A-cha-xia, vua Y-sơ-ra-ên; người này ăn ở rất gian ác. 20:36 Hai vua hội hiệp nhau đặt đóng tàu vượt đi Ta-rê-si; họ đóng tàu tại Ê-xi-ôn-Ghê-be. 20:37 Khi ấy, Ê-li-ê-xe, con trai Đô-đa-va ở Ma-rê-sa, nói tiên tri về vua Giô-sa-phát, mà rằng: Bởi vì vua kết giao với A-cha-xia, nên Đức Giê-hô-va đã hủy phá công việc vua; những tàu bèn bị bể nát, không vượt đi Ta-rê-si được.

2 Sử-ký 21

21:1 Giô-sa-phát an giắc cùng tổ phụ mình, được chôn trong thành Đa-vít với tổ phụ người; Giô-ram con trai người, cai trị thế cho người. 21:2 Người có các em ruột, tức là những con trai Giô-sa-phát: A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ria-u, Mi-ca-ên, và Sê-pha-ti-a; các người này đều là con trai của Giô-sa-phát, vua Y-sơ-ra-ên. 21:3 Vua cha có ban cho chúng nhiều của cải bằng bạc và vàng, những bữa vật với các thành vững bền trong xứ Giu-đa; nhưng người ban ngôi nước cho Giô-ram, bởi vì người là con trưởng. 21:4 Khi Giô-ram lên ngôi nước cha mình, làm cho mình mạnh mẽ, bèn lấy gươm giết các em mình và mấy người quan trưởng của Y-sơ-ra-ên. 21:5 Giô-ram được ba mươi hai tuổi, khi lên ngôi làm vua, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem. 21:6 Người đi trong con đường của các vua Y-sơ-ra-ên, theo điều nhà A-háp đã làm; vì người có cưới con gái A-háp làm vợ; người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va. 21:7 Nhưng, vì Đức Giê-hô-va đã lập giao ước với Đa-vít, bởi Ngài đã hứa rằng sẽ

ban một ngọn đèn cho người và cho con cháu người đến đời đời, nên Ngài không muốn diệt nhà Đa-vít. 21:8 Trong đời Giô-ram, Ê-đôm phản nghịch cùng Giu-đa, và lập một vua cho mình. 21:9 Giô-ram với các quan tướng và các xe của mình, ban đêm chỗi dậy, kéo ra đánh Ê-đôm đã vây phủ mình và các quan cai xe. 21:10 Song Ê-đôm dấy nghịch, không phục dưới tay Giu-đa cho đến ngày nay. Cũng trong một lúc ấy, Líp-na phản nghịch, không phục dưới tay Giô-ram nữa, bởi vì người đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người. 21:11 Người cũng lập những nơi cao trong các núi Giu-đa, xui cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem thông dâm, và khiến cho dân Giu-đa làm lạc. 21:12 Đấng tiên tri Ê-li gởi thơ cho Giô-ram, mà nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ ông, đã phán như vầy: bởi người không đi theo đường lối của Giô-sa-phát, cha người, lại cũng chẳng đi theo con đường của A-sa, vua Giu-đa, 21:13 nhưng đã đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, xui cho người Giu-đa và dân cư thành Giê-ru-sa-lem thông dâm y như nhà A-háp đã làm vậy, và cũng đã giết các em người về nhà cha của người, là những người tốt hơn người, 21:14 này Đức Giê-hô-va sẽ giáng họa lớn trên dân sự người, trên con cái người, trên các vợ người, cùng trên các tài vật của người; 21:15 còn chính mình người sẽ bị bệnh trong gan ruột càng ngày càng nặng cho đến đổi gan ruột tan rớt ra. 21:16 Và lại, Đức Giê-hô-va khêu lòng dân Phi-li-tin và dân A-rập ở gần bên dân Ê-thi-ô-bi, nghịch với Giô-ram; 21:17 chúng kéo lên hãm đánh Giu-đa, lấn vào trong cả xứ, đoạt lấy các tài vật thấy trong cung điện vua, và bắt các vương tử cùng hậu phi của người đi làm phu tù, đến nỗi trừ ra Giô-a-cha con trai út người, thì chẳng còn sót lại cho người một con trai nào hết. 21:18 Sau các việc ấy, Đức Giê-hô-va hành hại người, khiến cho bị bệnh bất trị trong ruột. 21:19 Ngày qua tháng lặn, xảy cuối năm thứ nhì, thì ruột gan Giô-ram vì bệnh tan rớt ra, và người chết cách đau đớn dữ tợn; dân sự không xông thuốc thơm cho người như đã xông cho tổ phụ người. 21:20 Khi người lên ngôi, thì tuổi được ba mươi hai, và người cai trị tám năm tại Giê-ru-sa-lem; người qua đời chẳng ai tiếc người; người ta chôn người trong thành Đa-vít, song chẳng phải tại mồ các vua.

2 Sử-ký 22

22:1 Dân cư thành Giê-ru-sa-lem lập A-cha-xia, con trai út của Giô-ram, làm vua thay vì người; vì đạo quân đến với dân A-rập xông vào trại quân, đã giết các con trai lớn hơn người. Ấy vậy, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa, lên ngôi làm vua. 22:2 A-cha-xia được hai mươi tuổi khi người tức vị; người cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem; tên mẹ người là A-tha-li, con gái của Ôm-ri. 22:3 Người cũng đi theo các đường lối của nhà A-háp; vì mẹ người là kẻ bày mưu giục người làm điều ác. 22:4 Người làm những điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, như nhà A-háp đã làm; vì sau khi vua cha qua đời, nhà A-háp làm kẻ bày mưu cho người, gây cho người bị bại hoại. 22:5 Người cũng theo mưu chước của chúng mà đi với Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, đến Ra-môt tại Ga-la-át, đặng tranh chiến cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Dân Sy-ri làm cho Giô-ram bị thương. 22:6 Người bèn trở về Gít-rê-ên, đặng chữa lành các dấu thương người đã bị tại Ra-ma, khi đánh giặc với Ha-xa-ên, vua Sy-ri, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu-đa đi xuống Gít-rê-ên đặng thăm bệnh Giô-ram, con trai A-háp. 22:7 Việc A-cha-xia đi đến cùng Giô-ram bởi ý Đức Chúa Trời, và gây cho người bị bại hoại; vì khi người đến tận nơi, bèn cùng Giô-ram kéo ra đánh Giê-hu, con trai Nim-si, là người Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho, đặng trừ diệt nhà A-háp. 22:8 Xảy đang khi Giê-hu trừ diệt nhà A-háp, lại gặp được các quan trưởng Giu-đa và các con trai của anh em A-cha-xia vẫn phục sự người, thì liền giết chúng nó đi. 22:9 Người cũng tìm A-cha-xia đang ẩn tại Sa-ma-ri, người ta bắt người, dẫn đến cùng Giê-hu, rồi giết người đi, đoạn họ chôn người, vì nói rằng: Hẳn là con trai của Giô-sa-phát, tức người hết lòng tìm cầu Đức Giê-hô-va. Trong nhà A-cha-xia chẳng còn ai có thể giữ quyền cai trị nước được. 22:10 Vả, khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con trai mình đã chết, bèn chỗi dậy diệt cả dòng giống vua Giu-đa. 22:11 Nhưng Giô-sa-bát, con gái của vua, bỗng trốn Giê-ách, con trai của A-cha-xia, đem khỏi vòng các con trai vua mà người

ta toan giết, rồi để nó và kẻ vú nó trong phòng ngủ. Như vậy, Giô-sa-bát, con gái của vua Giô-ram, vợ thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giấu Giô-ách khỏi trước mắt A-tha-li, và A-tha-li không giết nó được; Giô-sa-bát là em gái của A-cha-xia. 22:12 Giô-ách bị ẩn giấu với họ trong sáu năm tại đền thờ của Đức Chúa Trời; còn A-tha-li cai trị trên xứ.

2 Sử-ký 23

23:1 Năm thứ bảy, Giê-hô-gia-đa làm cho mình nên mạnh, vời các quan tướng cai trăm người, là A-xa-ria, con trai của Giê-rô-ham, Ích-ma-ên, con trai của Giô-ha-nan, A-xa-ria, con trai của Ô-bết, Ma-a-xê-gia, con trai của A-đa-gia, và Ê-li-sa-phát, con trai của Xiéc-ri, và lập giao ước với các người ấy. 23:2 Những người ấy đi khắp xứ Giu-đa, và từ các thành Giu-đa nhóm người Lê-vi và các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên; rồi họ đều đến Giê-ru-sa-lem. 23:3 Cả hội chúng đều lập giao ước với vua tại trong đền thờ của Đức Chúa Trời. Giê-hô-gia-đa nói với chúng rằng: Này con trai của vua sẽ cai trị theo lời Đức Giê-hô-va đã phán về con cháu Đa-vít. 23:4 Này điều các người sẽ làm: Một phần ba trong các người, tức những thầy tế lễ và người Lê-vi, đến phiên trong ngày sa-bát, sẽ giữ cửa; 23:5 một phần ba sẽ vào trong cung vua, và một phần ba ở nơi cửa Giê-sốt; còn cả dân sự sẽ ở nơi hành lang của đền Đức Giê-hô-va. 23:6 Chớ để ai vào trong đền của Đức Giê-hô-va ngoại trừ những thầy tế lễ và các người Lê-vi phục sự: họ sẽ vào, bởi vì họ thánh sạch, cả dân sự sẽ giữ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. 23:7 Người Lê-vi sẽ vây chung quanh vua, ai nấy đều cầm binh khí nơi tay; hễ ai vào đền thờ thì sẽ bị giết; các người khác theo hầu vua khi người đi ra đi vào. 23:8 Người Lê-vi và cả Giu-đa đều làm theo lời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đã dặn bảo; mỗi người đều lãnh kẻ thù hạ mình, hoặc những kẻ vào phiên ngày sa-bát hay là kẻ măn phiên ngày sa-bát; vì thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa không cho các phiên đổi về. 23:9 Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa phát cho các quan tướng cai trăm người, những giáo, khiên nhỏ và lớn của vua Đa-vít, để trong đền Đức Chúa Trời. 23:10 Người khiến dân chúng, ai nấy cầm binh khí mình, sắp hàng đứng chung quanh vua dài theo bàn thờ và đền, từ bên hữu đền cho đến bên tả đền. 23:11 Đoạn chúng đem vương tử ra, đội mão triều thiên trên đầu người, và trao luật pháp cho người, rồi tôn người làm vua; Giê-hô-gia-đa và các con trai người xúc dầu cho người mà rằng: Vua vạn tuế! 23:12 Khi A-tha-li nghe tiếng dân sự chạy và chúc tụng vua, thì đi đến cùng dân sự tại trong đền Đức Giê-hô-va. 23:13 Bà xem thấy vua đứng trên cái sập tại cửa vào; các quan tướng và kẻ thổi kèn đứng gần bên vua; còn cả dân sự của xứ đều vui mừng và thổi kèn, lại có những kẻ ca xướng gảy nhạc khí, mà ngợi khen Đức Chúa Trời. A-tha-li bèn xé áo mình mà la lên rằng: Phản nguy! phản nguy! 23:14 Thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa đòi ra các quan tướng cai trăm người được đặt thống quản đạo quân, mà biểu rằng: Hãy dẫn bà ra ngoài khỏi hàng quân, hễ ai theo bà, khá giết nó bằng gươm, vì thầy tế lễ đã dạy rằng: Chớ giết bà tại trong đền thờ của Đức Giê-hô-va. 23:15 Chúng bèn vệt đường cho bà; bà trở vào cung vua bởi nơi cửa ngựa vào; rồi chúng giết bà tại đó. 23:16 Giê-hô-gia-đa bèn lập giao ước với cả dân sự và với vua, để chúng làm dân sự của Đức Giê-hô-va. 23:17 Cả dân sự đều đi đến miếu Ba-anh, phá dỡ nó, đập bể bàn thờ và hình tượng nó, rồi giết Ma-than, thầy tế lễ của Ba-anh, tại trước bàn thờ. 23:18 Chiếu theo ban thứ Đa-vít đã định trong đền của Đức Giê-hô-va, Giê-hô-gia-đa giao các chức sự về đền Đức Giê-hô-va vào tay những thầy tế lễ và người Lê-vi, đặt dân những của lễ thiêu cho Giê-hô-va cách ca hát vui mừng, y theo đều đã chép trong luật pháp của Mô-i-se, và theo lệ Đa-vít đã định. 23:19 Người cũng đặt những kẻ canh cửa ở nơi các cửa đền Đức Giê-hô-va, hầu cho ai bị ô uế về vô luận sự gì, đều chẳng được vào đó. 23:20 Người lãnh lấy những quan tướng cai trăm người, kẻ tước vị và những người quan trưởng của dân, cùng cả dân sự của xứ, mà rước vua từ đền Đức Giê-hô-va xuống, đi vào cung vua bởi cửa trên, rồi đặt vua ngồi trên ngôi nước. 23:21 Hết thấy dân sự của xứ đều vui mừng, và thành được bình tịnh. Vả, chúng đã giết A-tha-li bằng gươm.

2 Sử-ký 24

24:1 Giô-ách được bảy tuổi khi người lên làm vua; người cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Xi-bia, quê ở Bê-e-Sê-ba. 24:2 Giô-ách làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va trọn đời thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa. 24:3 Giê-hô-gia-đa cưới hai vợ cho Giô-ách; người sanh được những con trai và con gái. 24:4 Sau việc này, Giô-ách có ý tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, 24:5 bèn nhóm những thầy tế lễ và người Lê-vi, mà bảo rằng: Hãy đi khắp các thành Giu-đa, thu lấy tiền bạc của cả Y-sơ-ra-ên, để hằng năm tu bổ lại cái đền của Đức Chúa Trời các ngươi; khá làm việc này cho mau. Song người Lê-vi trì hoãn. 24:6 Vua vời thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-gia-đa, mà bảo rằng: Cớ sao ngươi không có buộc những người Lê-vi từ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đem nộp bạc thuế, mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã định cho hội chúng Y-sơ-ra-ên phải dâng cho trại chứng có? 24:7 Vì A-tha-li, người nữ độc ác kia, và các con trai nàng đã phá hủy đền của Đức Chúa Trời; và chúng nó đã dâng các vật thánh của đền Đức Giê-hô-va cho thần Ba-anh. 24:8 Vua bèn truyền dạy người ta đóng một cái hòm, để phía ngoài cửa đền Đức Giê-hô-va. 24:9 Rồi người ta rao cho khắp xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem ai nấy phải đem dâng cho Đức Giê-hô-va tiền thuế mà Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã định về Y-sơ-ra-ên tại trong đồng vắng. 24:10 Hết thầy các quan trưởng và cả dân sự đều vui mừng, đem bạc đến bỏ vào trong hòm cho đến đầy. 24:11 Khi người Lê-vi thấy trong hòm đựng nhiều bạc, bèn đem nó lên giao cho vua kiểm soát; thợ ký vua và người của thầy tế lễ thượng phẩm đều đến trút hòm ra, rồi đem để lại chỗ cũ. Mỗi ngày họ làm như vậy, và thu được rất nhiều bạc. 24:12 Vua và Giê-hô-gia-đa giao bạc ấy cho những kẻ coi sóc công việc trong đền Đức Giê-hô-va; họ mượn thợ đẽo đá, và thợ mộc, đặt tu bổ đền Đức Giê-hô-va; cũng mượn những thợ sắt và thợ đồng đặt sửa lại đền Đức Giê-hô-va. 24:13 Vậy, các thợ làm công việc, và nhờ tay họ việc tu bổ được thành; chúng làm lại đền của Đức Chúa Trời như cũ, và làm cho vững chắc. 24:14 Khi đã làm xong, chúng bèn đem bạc còn dư lại đến trước mặt vua và Giê-hô-gia-đa; người ta dùng bạc ấy làm những đồ lễ về đền Đức Giê-hô-va, tức những đồ dùng về việc phụng sự, và về cuộc tế lễ, những chén, và những khí dụng bằng vàng bằng bạc. Trọn đời Giê-hô-gia-đa, người ta hằng dâng của lễ thiêu tại đền của Đức Giê-hô-va luôn luôn. 24:15 Vả, Giê-hô-gia-đa đã trở về già tuổi rất cao, rồi qua đời; lúc người thối, được một trăm ba mươi tuổi. 24:16 Người ta chôn người tại trong thành Đa-vít chung với các vua, vì người có công lao trong Y-sơ-ra-ên, có hầu việc Đức Chúa Trời, và tu bổ đền của Ngài. 24:17 Sau khi Giê-hô-gia-đa đã qua đời, các quan trưởng Giu-đa đến chào lạy vua. Vua bèn nghe theo lời của chúng, 24:18 lìa bỏ đền Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, mà phục sự những thần A-sê-ra và các hình tượng; tại có tội lỗi ấy, bèn có cơn giận của Chúa nghịch cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 24:19 Đức Giê-hô-va sai các đấng tiên tri đến cùng chúng, để dất chúng trở lại cùng Đức Giê-hô-va; nhưng chúng không chịu nghe. 24:20 Thần của Đức Chúa Trời cảm động Xa-cha-ri, con trai của thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa; người đứng dậy trước mặt dân sự, mà nói rằng: Đức Chúa Trời phán như vậy: Cớ sao các ngươi phạm các điều răn của Đức Giê-hô-va? Các ngươi sẽ chẳng may mắn được, vì đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, và Đức Giê-hô-va cũng đã lìa bỏ các ngươi. 24:21 Chúng bèn phản nghịch với người, và theo lệnh vua ném đá người tại trong hành lang của đền Đức Giê-hô-va. 24:22 Ấy vậy, vua Giô-ách không nhớ đến sự nhân từ của Giê-hô-gia-đa, cha của A-cha-xia, đã làm cho mình, nhưng giết con trai người đi; khi người chết thì có nói rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va xem xét và báo lại cho! 24:23 Xảy khi đến cuối năm, thì đạo binh Sy-ri kéo lên hãm đánh Giô-ách; chúng nó loán đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, giết các quan trưởng của dân, rồi gọi hết những của cướp về cho vua tại Đa-mách. 24:24 Đạo binh Sy-ri kéo đến có ít người, Đức Giê-hô-va lại phó một đạo binh rất đông vào tay chúng nó, bởi vì họ đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. Như vậy, dân Sy-ri xử hình phạt cho Giô-ách. 24:25 Khi chúng đã bỏ đi rồi (và chúng để người ở lại bị đau nặng), các đầy tớ người bèn phản nghịch cùng người, vì có huyết của con trai thầy tế lễ Giê-hô-gia-đa, giết người tại trên giường, và người chết; người ta chôn người tại trong thành Đa-vít, song không phải trong mồ các vua. 24:26 Đây là những kẻ

dấy nghịch cùng người: Xa-bát, con trai của Si-mê-át, là đàn bà Am-môn, và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là đàn bà Mô-áp. 24:27 Còn về việc các con trai người, số cống thuế người phải nộp, và cuộc tu bổ đền của Đức Giê-hô-va, thầy đều chép trong sách truyện các vua. A-ma-xia, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sử-ký 25

25:1 A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giô-a-đan, quê ở Giê-ru-sa-lem. 25:2 Người làm điều thiện tại trước mặt Đức Giê-hô-va, song lòng không được trọn lành. 25:3 Xảy khi nước người được vững chắc, thì người xử tử những đầy tớ đã giết cha mình. 25:4 Nhưng người không xử tử các con trai chúng, theo điều đã chép trong sách luật pháp của Mô-i-se, như Đức Giê-hô-va đã phán dặn rằng: Cha sẽ chẳng phải chết vì con, con cũng sẽ chẳng phải chết vì cha; song mỗi người sẽ chết vì tội mình. 25:5 A-ma-xia nhóm những người Giu-đa, cứ theo họ hàng của tổ phụ Giu-đa và Bên-gia-min, mà lập những quan tướng cai ngàn người và cai trăm người; lại tu bộ những người từ hai mươi tuổi sắp lên, số cộng được ba mươi vạn người kén chọn ra trận được cùng có tài cầm giáo và khiên. 25:6 Người cũng mộ mười vạn người mạnh dạn trong Y-sơ-ra-ên, giá một trăm ta lạng bạc. 25:7 Nhưng có người của Đức Chúa Trời đến nói với người rằng: Hỡi vua! đạo binh Y-sơ-ra-ên chớ kéo đi với vua; vì Đức Giê-hô-va chẳng ở cùng Y-sơ-ra-ên, chẳng ở cùng các con cháu Êp-ra-im. 25:8 Còn nếu vua muốn đi, thì hãy đi đi khá làm cho mình mạnh mẽ mà chinh chiến đi; Đức Chúa Trời sẽ khiến vua ngã trước mặt quân thù; vì Đức Chúa Trời có quyền giúp cho thắng và cũng có quyền làm cho sa bại. 25:9 A-ma-xia nói với người Đức Chúa Trời rằng: Còn về một trăm ta lạng bạc kia, mà ta đã phát cho đạo binh Y-sơ-ra-ên, thì phải làm sao? Người của Đức Chúa Trời đáp: Đức Giê-hô-va có thể ban cho vua nhiều hơn số ấy. 25:10 Vậy, A-ma-xia phân rẽ đạo binh đã từ Êp-ra-im đến cùng người, cho chúng trở về nhà; tại cố ấy, chúng giận Giu-đa lắm, và trở về nhà lấy làm nóng giận phùng. 25:11 A-ma-xia làm dạn dĩ, kéo dân sự mình đến trũng Muối, đánh một vạn người của dân Sê-i-rơ. 25:12 Dân Giu-đa bắt sống một vạn người đem chúng nó lên trên chót hòn đá, rồi từ trên chót hòn đá xô chúng nó xuống, thầy đều bị giập chết hết. 25:13 Còn đạo binh mà A-ma-xia khiến trở về, không cho đi ra trận với mình, thì xông vào các thành Giu-đa, từ Sa-ma-ri cho đến Bết-Hô-rôn, đánh giết ba ngàn người tại đó, và cướp lấy nhiều của cải. 25:14 Khi A-ma-xia đánh được dân Ê-đôm trở về, thì đem các thần của dân Sê-i-rơ về, lập lên làm thần của mình, quì lạy trước mặt chúng nó, và đốt hương cho. 25:15 Vì vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng A-ma-xia, Ngài sai một đấng tiên tri đến nói với người rằng: Cớ sao ngươi đi cầu các thần không giải cứu được dân tộc thờ lạy chúng nó khỏi tay người? 25:16 Xảy khi đấng tiên tri tâu với vua, thì vua bảo người rằng: Ta há lập người làm mưu sĩ cho vua sao? Hãy thôi đi, kéo ta đánh người chẳng Đấng tiên tri bèn thôi, và nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã quyết định hủy diệt vua, bởi vì vua đã làm điều ấy, và không nghe lời tôi. 25:17 A-ma-xia, vua Giu-đa, mưu nghị rồi, thì sai đến Giô-ách, con trai Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-sơ-ra-ên, mà nói rằng: Hãy đến, để chúng ta thấy nhau. 25:18 Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, sai sứ đến A-ma-xia, vua Giu-đa, mà nói rằng: Cây gai ở Li-ban có sai đến nói với cây bá hương ở Li-ban rằng: Hãy gả con gái ngươi cho con trai ta làm vợ. Song có một con thú đồng ở Li-ban đi ngang qua, giày đạp cây gai đi. 25:19 Người nói: Này ta đã đánh Ê-đôm! Lòng ngươi lại tự cao tự khoe. Bây giờ, khá ở trong nhà ngươi, cớ sao làm cho mình mắc họa, và khiến cho ngươi và Giu-đa phải sa ngã? 25:20 A-ma-xia không nghe lời, vì điều đó do ý Đức Chúa Trời, để phó chúng vào tay kẻ thù nghịch, bởi vì chúng có tìm kiếm các thần của Ê-đôm. 25:21 Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, kéo lên; người và A-ma-xia, vua Giu-đa, bèn thấy nhau tại Bết-Sê-mét trong xứ Giu-đa. 25:22 Quân Giu-đa bị quân Y-sơ-ra-ên đánh đuổi, bèn chạy trốn, ai về trại nấy. 25:23 Tại Bết-Sê-mét, Giô-ách vua Y-sơ-ra-ên, bắt A-ma-xia, vua Giu-đa, con trai Giô-ách, cháu Giô-a-cha, điệu người về Giê-ru-sa-lem; đoạn người phá vách thành từ cửa Êp-ra-im cho đến cửa Góc, một khúc dài

bốn trăm thước. 25:24 Người lấy hết vàng, bạc, và những khí dụng ở trong đền của Đức Chúa Trời, có Ô-bết-Ê-đôm coi giữ, cùng các bửu vật của cung vua; người cũng bắt kẻ cầm làm tin, rồi trở về Sa-ma-ri. 25:25 A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu-đa còn sống mười lăm năm nữa, sau khi Giô-ách, con trai Giô-a-cha, vua Y-sơ-ra-ên, đã băng hà. 25:26 Các công việc khác của A-ma-xia từ đầu đến cuối, đều đã chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 25:27 Và từ khi A-ma-xia xây bỏ Đức Giê-hô-va về sau, thì có người phản nghịch cùng người tại Giê-ru-sa-lem, người bèn chạy trốn đến La-ki; song người ta sai đuổi theo người đến La-ki, và giết người tại đó. 25:28 Đoạn người ta có chớ thấy người về trên ngựa, chôn người tại trong thành Giu-đa chung cùng các tổ phụ người.

2 Sứ-ký 26

26:1 Cả dân Giu-đa đều lập Ô-xia làm vua thế cho A-ma-xia, cha người; tuổi người được mười sáu. 26:2 Sau khi vua cha đã an giấc với các tổ phụ, người xây cất Ê-lốt, và khôi phục nó cho Giu-đa. 26:3 Ô-xia được mười sáu tuổi, khi người lên làm vua; người cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem. 26:4 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều A-ma-xia, cha người đã làm. 26:5 Trong đời Xa-cha-ri, là người thông hiểu các dị tượng của Đức Chúa Trời, thì Ô-xia rắp lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời; và người tìm kiếm bao lâu; thì Đức Chúa Trời khiến cho người đặng may mắn bấy lâu. 26:6 Người kéo ra chiến tranh với dân Phi-li-tin đánh đổ tường thành Gát, tường thành Giáp-nê, và tường thành Ách-đốt; người xây cất những thành trong địa hạt Ách-đốt và tại đất người Phi-li-tin. 26:7 Đức Chúa Trời giúp đỡ người được thắng dân Phi-li-tin, dân A rập ở tại Gu-rơ-Ba-anh, và dân Ma-ôn. 26:8 Dân Am-môn cũng tiến cống cho Ô-xia; danh tiếng người đồn đến cõi Ê-díp-tô, vì người đã trở nên rất cường thịnh. 26:9 Ô-xia cũng xây những tháp tại Giê-ru-sa-lem, trên cửa Góc, trên cửa Trống, và trên Góc tường, làm cho nó vững chắc. 26:10 Người cũng cất những tháp trong đồng vắng, đào nhiều giếng, vì có nhiều súc vật trong đất đồng bằng và trên đồng cao; cũng có những người làm ruộng, kẻ trồng nho trên núi và tại Cật-mên, vì người thích việc canh nông. 26:11 Ô-xia có một đạo binh sẵn đi chinh chiến, kéo ra trận từ tốp, tùy số tu bộ mà thơ ký Giê-hi-ên, và quan giám thị Ma-a-xê-gia đã làm, có Ha-na-nia, đại thần của vua, cai quản. 26:12 Trọn số các trưởng tộc, tức là những người mạnh dạn, là hai ngàn sáu trăm người. 26:13 Chúng quản lãnh một đạo binh ba mươi vạn bảy ngàn năm trăm người, đều hay đánh giặc cách mạnh dạn, hầu giúp vua đối địch với cừu địch. 26:14 Ô-xia sắm sửa cho cả đạo binh những khiên, giáo, mũ, giáp, cung, và những đá trành. 26:15 Ở Giê-ru-sa-lem, người khiến tay kỹ sư chế tạo những máy dùng đặt trên các tháp, và trên chót đồn lũy, đặng bắn tên và đá lớn. Danh tiếng người đồn ra phương xa; bởi vì người được Chúa giúp đỡ cách lạ thường, cho đến trở nên cường thịnh. 26:16 Song khi người được trở nên cường thịnh, lòng bèn kiêu ngạo, đến đổi làm điều ác, phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; vì người vào trong đền thờ Đức Giê-hô-va, xông hương trên bàn thờ xông hương. 26:17 Thầy tế lễ A-xa-ria vào sau người, có tám mươi thầy tế lễ, đều là người mạnh dạn, đồng đi theo. 26:18 Chúng cản cự vua Ô-xia mà rằng: Hỡi vua Ô-xia, chẳng phải phần vua xông hương cho Đức Giê-hô-va đâu, bèn là phần của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, đã được biệt riêng ra thánh đặng xông hương vậy. Hãy đi ra khỏi đền thánh, vì vua đã phạm tội; lại vì việc này Đức Giê-hô-va sẽ chẳng làm cho vua được vinh hiển đâu. 26:19 Ô-xia bèn nổi giận; người cầm nơi tay một cái bình hương toan xông hương; và đang khi người nổi giận cùng những thầy tế lễ, phung bèn nổi lên nơi trán người trước mặt những thầy tế lễ, tại trong đền của Đức Giê-hô-va ở gần bên bàn thờ xông hương. 26:20 A-xa-ria, thầy tế lễ thượng phẩm, và hết thầy thầy tế lễ khác ngó xem người, thấy người bị bệnh phung ở nơi trán, bèn đuổi người ra khỏi đó; và chính người cũng lật đặt ra, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại người. 26:21 Ô-xia bị bệnh phung cho đến ngày băng hà; và vì bị phung phải ở riêng ra trong một nhà khác, chẳng còn được vào đền của Đức Giê-hô-va nữa; Giô-tham, con trai người, quản lý cung vua, và xét đoán dân sự của nước. 26:22 Đáng tiên tri Ê-sai, con trai của A-mốt, đã biên chép các công sự khác

của Ô-xia từ đầu đến cuối. 26:23 Ô-xia an giấc cùng tổ phụ người, và người ta chôn người chung với tổ phụ người tại ruộng lăng tẩm của các vua; vì người ta nói rằng: Người bị phung. Giô-tham, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sử-ký 27

27:1 Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là Giê-ru-sa, con gái của Xa-đốc. 27:2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều Ô-xia, cha người, đã làm; song người không vào đền thờ của Đức Giê-hô-va; còn dân sự lại càng làm luông tuông nữa. 27:3 Người xây cửa trên của đền Đức Giê-hô-va, và xây nhiều trên tường thành Ô-phên. 27:4 Người cũng xây những thành trong miền núi Giu-đa, và đền đài cùng những tháp ở trên rừng. 27:5 Người đánh giặc với vua dân Am-môn, và thắng được chúng. Trong năm đó, dân Am-môn nộp cho người một trăm ta lạng bạc một vạn cô-rơ lúa miến, và một vạn cô-rơ lúa mạch. Trong năm thứ nhì và thứ ba, dân Am-môn cũng tiến cống người số ấy. 27:6 Vậy, Giô-tham trở nên cường thịnh, bởi vì người đi đường chánh đáng trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình. 27:7 Các công việc khác của Giô-tham, hết thấy những chiến trận và đường lối của người, đều chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. 27:8 Người được hai mươi lăm tuổi khi lên làm vua, và người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. 27:9 Người an giấc cùng tổ tiên mình, người ta chôn người tại trong thành Đa-vít; đoạn A-cha, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sử-ký 28

28:1 A-cha được hai mươi tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem, chẳng làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va y như Đa-vít, tổ phụ người, đã làm; 28:2 nhưng người đi theo đường lối của các vua Y-sơ-ra-ên, lại cũng làm những hình tượng đúc cho thần Ba-anh, 28:3 đốt hương trong trũng con Hi-nôm, và thiêu con cái mình nơi lửa, theo sự góm ghềnh của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 28:4 Người dâng của lễ và xông hương trên các nơi cao, trên các gò nổng và dưới các cây rậm. 28:5 Vì vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó người vào tay vua Sy-ri; quân Sy-ri đánh được người, bắt trong dân người rất nhiều phu tù, và dẫn về Đa-mách, Người cũng bị phó vào tay vua Y-sơ-ra-ên, làm cho người phải thất trận cả thể. 28:6 Vả, Phê-ca, con trai của Rê-ma-lia, giết trong một ngày mười hai vạn người Giu-đa, thấy đều là người mạnh dạn; bởi vì chúng đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. 28:7 Xiếc-ri, một người mạnh dạn ở đất Ép-ra-im, giết Ma-a-xê-gia, con trai vua, A-ri-kham, quan cai cung vua, và Ên-ca-na, quan tể tướng. 28:8 Người Y-sơ-ra-ên bắt trong anh em mình hai mươi vạn người phu tù, cả đàn bà, con trai, con gái; cũng cướp lấy nhiều của cải mà đem về Sa-ma-ri. 28:9 Ở tại đó, có một đáng tiên tri của Đức Giê-hô-va, tên là Ô-đết, đi ra đón đạo binh đang trở về Sa-ma-ri, mà nói rằng: Này bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi nổi giận cùng Giu-đa, nên Ngài đã phó chúng vào tay các ngươi, các ngươi có giết chúng trong cơn căm giận dữ quá đến đổi thấu đến trời. 28:10 Bây giờ, các ngươi lại toan bắt phục các người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem làm tôi trai tớ gái cho các ngươi sao! Còn về các ngươi, các ngươi há chẳng có phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi sao? 28:11 Vậy bây giờ, khá nghe ta, cho về những phu tù mà các ngươi đã bắt trong anh em các ngươi vì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phùng cùng các ngươi. 28:12 Khi ấy, có mấy người trong các quan trưởng của dân Ép-ra-im, là A-xa-ria, con trai của Giô-ha-nan, Bê-rê-kia, con trai của mê-si-lê-mốt, Ê-xê-chia, con trai của Sa-lum, và A-ma-sa con trai của Hát-lai, đều đứng dậy nghịch cùng những kẻ đi

đánh giấc trở về, mà rằng: 28:13 Các người chớ đem những phu tù vào đây; vì các người toan làm điều gây cho chúng ta mắc tội cùng Đức Giê-hô-va, đặt gia thêm vào tội và ác của chúng ta; vì tội lỗi chúng ta thật lớn và Chúa nổi giận phừng phừng cùng Y-sơ-ra-ên 28:14 Quân lính bèn thả các phu tù và bỏ của cải tại trước mặt các quan trưởng và cả hội chúng. 28:15 Những người đã kể tên trước đây, bèn chỗi dậy, dẫn các phu tù ra, lấy của cướp mặc cho các người trong họ bị trần truồng; chúng mặc quần áo và mang giày cho họ, cho ăn, uống, và xức dầu cho, cùng để những người yếu đuối cỡi lừa, rồi đưa họ về cùng anh em mình, đến Giê-ri-cô, thành cây chà là; đoạn chúng trở về Sa-ma-ri. 28:16 Trong lúc đó, vua A-cha sai sứ đi cầu vua A-si-ri tiếp cứu mình 28:17 Vì dân Ê-đôm đã trở lại đánh Giu-đa và bắt dẫn những phu tù về. 28:18 Dân Phi-li-tin cũng xông vào các thành tại xứ đồng bằng và tại miền nam xứ Giu-đa, chiếm lấy Bết-Sê-mét, A-gia-lôn, Ghê-đê-rôt, Sô-cô, và các làng địa hạt nó, Thim-na và các làng địa hạt nó, Ghim-xô và các làng địa hạt nó, rồi chúng nó ở tại các nơi ấy. 28:19 Bởi có A-cha, vua Giu-đa, Đức Giê-hô-va có hạ Giu-đa xuống, vì A-cha đã xui cho dân Giu-đa buông tuồng, và phạm tội nặng cùng Đức Giê-hô-va. 28:20 Tiếc-lát Phin-nê-se, vua A-si-ri, đến cùng người, và hà hiếp người, song chẳng tiếp cứu chút nào. 28:21 A-cha thâu lấy những đồ nơi đền của Đức Giê-hô-va, trong cung vua, và trong nhà các quan trưởng, rồi giao vật ấy cho vua A-si-ri; song người cũng không tiếp cứu. 28:22 Trong cơn hoạn nạn, vua A-cha lại càng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va; 28:23 người cúng tế các thần của dân Đa-mách, là dân đã đánh mình; người nói rằng: Bởi vì các thần của vua Sy-ri đã phù trợ họ, nên ta sẽ cúng tế các thần ấy, hầu cho các thần ấy cũng phù trợ ta nữa. Song le chúng nó gây cho vua và cả Y-sơ-ra-ên phải sa ngã. 28:24 A-cha góp lấy các khí dụng của đền Đức Chúa Trời, đập bể nó ra, và đóng các cửa đền của Đức Giê-hô-va; đoạn lập lấy cho mình những bàn thờ trong mỗi nơi xó góc của thành Giê-ru-sa-lem. 28:25 Trong các thành xứ Giu-đa, người dựng lên những nơi cao để xông hương cho các thần khác mà chọc giận Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người. 28:26 Vả, các chuyện khác của người, thói ăn cách ở người từ đầu đến cuối, đều chép trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 28:27 A-cha an giấc cùng tổ phụ mình, và người ta chôn người trong thành Giê-ru-sa-lem; song không để người nơi lăng tẩm các vua Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chia con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sứ-ký 29

29:1 Ê-xê-chia được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem; mẹ người tên là A-bi-gia, con gái của Xa-cha-ri. 29:2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều Đa-vít, tổ phụ người, đã làm. 29:3 Tháng giêng năm đầu người trị vì, người mở các cửa đền của Đức Giê-hô-va, và sửa sang lại. 29:4 Người đòi những thầy tế lễ và người Lê-vi đến, hiệp chúng lại tại nơi phố phía đông, 29:5 mà bảo rằng: Hỡi người Lê-vi, hãy nghe ta! Bây giờ khá dọn mình ra thánh, và dọn đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người cho thánh sạch, cùng cất những điều dơ dáy khỏi nơi đền thánh đi. 29:6 Vì các tổ phụ chúng ta đã phạm tội, làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, lìa bỏ Ngài, ngảnh mặt khỏi nơi ngự của Đức Giê-hô-va, và xây lưng lại Ngài. 29:7 Chúng lại đóng các hiên cửa, tắt các đèn, không xông hương và không dâng của lễ thiêu tại nơi thánh cho Đức Giê-hô-va của Y-sơ-ra-ên. 29:8 Vì vậy cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và Ngài phó chúng vào sự khổ sở, sự bại hoại, và sự chê bai, y như các người đã thấy tận mắt mình. 29:9 Nay, vì có ấy mà các tổ phụ ta bị gươm ngã chết, các con trai, con gái, và vợ ta, phải bị bắt dẫn đi làm phu tù. 29:10 Bây giờ, ta có ý lập giao ước cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, để cơn thịnh nộ Ngài lìa khỏi chúng ta. 29:11 Hỡi các con, chớ trì hoãn nữa, vì Đức Giê-hô-va có chọn các người làm đầy tớ Ngài, để đứng trước mặt Ngài, hầu việc và xông hương cho Ngài. 29:12 Những người Lê-vi bèn chỗi dậy; về dòng Kê-át có Ma-hát, con của A-ma-sai, và Giô-ên, con trai của A-sa-ria; về dòng Mê-ra-ri có Kịch, con trai Áp-đi, và A-xa-ria, con trai

Giê-ha-lê-le; về dòng Ghê-t-sôn có Giô-a, con trai của Xim-ma, Ê-đen, con trai của Giô-a; 29:13 về dòng Ê-lít-sa-phan có Sim-ri và Giê-i-ên; về dòng A-sáp có Xa-cha-ri và Ma-tha-nia; 29:14 về dòng Hê-man có Giê-hi-ên và Si-mê-i; về dòng Giê-đu-thun có Sê-ma-gia và U-xi-ên. 29:15 Chúng hiệp anh em mình lại, dọn mình cho sạch, rồi cứ theo lệnh vua truyền dạy, và lời phán của Đức Giê-hô-va, họ đi vào làm sạch đền của Đức Giê-hô-va. 29:16 Những thầy tế lễ đi vào trong đền của Đức Giê-hô-va, đặt dọn nó cho sạch; phàm điều gì dơ dáy thấy ở trong đền của Đức Giê-hô-va, họ lấy liệng ra ngoài ở nơi hành lang của đền; rồi người Lê-vi lấy nó đem quăng ở ngoài tại trong khe Xét-rôn. 29:17 Ngày mồng một tháng giêng, chúng khởi việc dọn đền cho sạch; qua ngày mồng tám tháng ấy, chúng đến nơi hiên cửa của Đức Giê-hô-va; trong tám ngày họ dọn đền của Đức Giê-hô-va cho sạch; và qua ngày mười sáu tháng giêng công việc làm xong. 29:18 Chúng vào cung vua Ê-xê-chia, mà nói rằng: Chúng tôi đã dọn sạch cả đền Đức Giê-hô-va, bàn thờ của lễ thiêu và các đồ dùng nó, cái bàn sắp bánh trần thiết và các đồ dùng nó; 29:19 Lại những khí dụng mà vua A-cha quăng bỏ, trong đời người trị vì, lúc người phạm tội, thì chúng tôi đã sắp sửa lại và dọn ra sạch; kìa, nó ở trước mặt bàn thờ của Đức Giê-hô-va. 29:20 Vua Ê-xê-chia dậy sớm, nhóm hiệp các quan trưởng trong thành, và lên đền của Đức Giê-hô-va; 29:21 đem theo bảy con bò đực, bảy con chiên đực, bảy con chiên con, và bảy con dê đực đặt làm của lễ chuộc tội cho nước, cho đền thánh, và cho Giu-đa. Vua biểu những thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, dâng các con sinh ấy trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va. 29:22 Chúng bèn giết các con bò đực, thầy tế lễ hứng lấy huyết mà rảy trên bàn thờ; rồi giết các con chiên đực và rảy huyết trên bàn thờ; chúng cũng giết các con chiên con, và rảy huyết trên bàn thờ. 29:23 Đoạn, chúng đem các con dê đực dùng về của lễ chuộc tội lại gần tại trước mặt vua và hội chúng, đặt tay mình trên chúng nó, 29:24 rồi, thầy tế lễ giết chúng nó, hứng lấy huyết rảy trên bàn thờ đặt làm lễ chuộc tội cho cả Y-sơ-ra-ên; vì vua có dạy rằng của lễ thiêu và của lễ chuộc tội phải dâng lên vì cả Y-sơ-ra-ên. 29:25 Vua đặt người Lê-vi ở trong đền Đức Giê-hô-va cầm chấp chỏa, đàn cầm, đàn sất, tùy theo lệ định của Đa-vít, của Gát, là đáng tiên kiến của vua, và của tiên tri Na-than; vì lệ định ấy do nơi Đức Giê-hô-va cậy các tiên tri Ngài mà dạy biểu. 29:26 Các người Lê-vi đứng cầm nhạc khí của Đa-vít, còn những thầy tế lễ cầm còi. 29:27 Ê-xê-chia truyền dâng của lễ thiêu, và đang lúc khởi dâng của lễ thiêu, thì khởi hát bài ca khen ngợi Đức Giê-hô-va, có còi thổi và nhạc khí của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, họa thêm. 29:28 Cả hội chúng thờ lạy, người ca hát đều hát, và kẻ thổi kèn đều thổi kèn, cho đến đã xong của lễ thiêu đoạn. 29:29 Khi dâng của lễ thiêu xong, vua và các người ở với vua bèn cúi xuống thờ lạy. 29:30 Vả lại, vua Ê-xê-chia và các quan trưởng biểu người Lê-vi hát ngợi khen Đức Giê-hô-va bằng lời của Đa-vít và của A-sáp, là đáng tiên kiến; chúng bèn hát ngợi khen cách vui mừng, rồi cúi đầu xuống mà thờ lạy. 29:31 Ê-xê-chia cất tiếng nói rằng: Bây giờ các người đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vậy hãy đến gần, đem những hi sinh và của lễ cảm tạ vào trong đền của Đức Giê-hô-va. Hội chúng bèn dẫn đến những hi sinh và của lễ cảm tạ; còn kẻ nào vui lòng thì đem dâng những của lễ thiêu. 29:32 Số con sinh dùng về của lễ thiêu mà hội chúng đem đến là bảy mươi con bò đực, một trăm con chiên đực, và hai trăm con chiên con; họ dùng các thú đó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. 29:33 Cũng biệt riêng ra thánh sáu trăm con bò đực và ba ngàn con trư. 29:34 Song thầy tế lễ chỉ có ít quá, không đủ lột da các con sinh dùng về của lễ thiêu vì vậy anh em họ, là người Lê-vi, bèn giúp đỡ họ cho đến khi xong công việc, và những thầy tế lễ đã dọn mình thánh sạch; vì người Lê-vi có lòng thành dọn mình thánh sạch hơn những thầy tế lễ. 29:35 Lại cũng có nhiều của lễ thiêu, mỡ của lễ thù ân, và lễ quán cặp theo mỗi của lễ thiêu. Vậy, cuộc tế lễ trong đền Đức Giê-hô-va đã lập lại rồi. 29:36 Ê-xê-chia và cả dân sự đều vui mừng về điều Đức Chúa Trời đã sửa chữa cho dân sự; bởi công việc ấy thành linh mà làm thành.

30:1 Ê-xê-chia sai sứ đến cả Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, cũng viết thư cho người Ép-ra-im và người Ma-na-se, đòi chúng tới đền Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, dâng giữ lễ Vượt qua cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 30:2 Vua và các quan trưởng cùng cả hội chúng ở Giê-ru-sa-lem hội nghị nhau, định dự lễ Vượt qua trong tháng hai; 30:3 vì chúng không thể dự lễ trong lúc ấy, bởi số thầy tế lễ dọn mình thánh sạch không đủ, và dân sự chưa nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem. 30:4 Vua và cả hội chúng đều lấy việc ấy làm phải; 30:5 bèn nhất định rao truyền khắp xứ Y-sơ-ra-ên, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan, khiến người ta đến dự lễ Vượt qua của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, tại Giê-ru-sa-lem; vì từ lâu nay chúng không có dự lễ ấy như đã chép trong luật lệ. 30:6 Vậy, các trạm vâng mạng đem thư của vua và của các quan trưởng đi khắp xứ Y-sơ-ra-ên và xứ Giu-đa, thư rằng: Hỡi con cháu Y-sơ-ra-ên, hãy trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Y-sơ-ra-ên, hầu cho Ngài trở lại cùng những kẻ còn sót lại trong các người mà được thoát khỏi tay các vua A-si-ri. 30:7 Chớ nên giống như tổ phụ và anh em các người đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, đến nỗi Ngài phó chúng vào sự hư bại, như các người đã thấy. 30:8 Bây giờ, chớ cứng cổ như tổ phụ các người hãy giơ tay mình ra cho Đức Giê-hô-va, vào trong nơi thánh mà Ngài đã biệt riêng ra thánh đời đời, và hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, để cơn giận phừng của Ngài xây khỏi các người. 30:9 Vì nếu các người trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì anh em và con cái của các người sẽ được ơn trước mặt những kẻ bắt họ làm phu tù, và họ sẽ được trở về trong xứ này; bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người có lòng nhân từ và hay thương xót, sẽ không xây mặt khỏi các người, nếu các người trở lại cùng Ngài. 30:10 Các trạm đi thành này qua thành kia, trong khắp xứ Ép-ra-im, Ma-na-xe, và cho đến đất Sa-nu-lôn; song người ta chê cười nhạo báng chúng 30:11 Dầu vậy, cũng có mấy người trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-lôn chịu hạ mình xuống và đến Giê-ru-sa-lem. 30:12 Đức Chúa Trời cũng cảm động người Giu-đa, đồng lòng vâng mạng lệnh của vua và các quan trưởng đã truyền ra, theo lời của Đức Giê-hô-va. 30:13 Tháng hai, có nhiều người nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, một hội rất đông đảo, dâng giữ lễ bánh không men. 30:14 Chúng chỗi dậy, cắt hết các bàn thờ ở trong Giê-ru-sa-lem, và những bình đốt hương, rồi đem liệng nó trong khe Xết-rôn. 30:15 Ngày mười bốn tháng hai, người ta giết con sinh về lễ Vượt qua; còn những thầy tế lễ và người Lê-vi, thì lấy làm hổ thẹn, bèn dọn mình thanh sạch, và đem những cửa lễ thiêu vào trong đền Đức Giê-hô-va. 30:16 Chúng đều đứng trong chỗ mình, theo thường lệ đã định trong luật pháp của Môi-se, người của Đức Chúa Trời; và những thầy tế lễ nhận lấy huyết nơi tay người Lê-vi mà rảy ra. 30:17 Trong hội chúng còn nhiều người chưa dọn mình thanh sạch; vì vậy người Lê-vi phải giết dâng con sinh về lễ Vượt qua thế cho mỗi người không thanh sạch, để làm họ nên thanh sạch cho Đức Giê-hô-va. 30:18 Vì trong dân sự, nhất là trong dân Ép-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-lôn có nhiều người không dọn mình thanh sạch, lại ăn lễ Vượt qua, chẳng theo lệ đã chép; vì Ê-xê-chia có cầu nguyện cho chúng, mà rằng: 30:19 Nguyện Đức Giê-hô-va là Đấng nhân từ, tha tội cho những người đã hết lòng tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, mặc dầu không theo lệ tẩy uế của đền thánh mà dọn mình cho thanh sạch. 30:20 Đức Giê-hô-va đủ nghe lời cầu nguyện của Ê-xê-chia và chữa lành cho dân sự. 30:21 Những người Y-sơ-ra-ên ở tại Giê-ru-sa-lem giữ lễ bánh không men trong bảy ngày cách vui vẻ; người Lê-vi và những thầy tế lễ ngày này sang ngày kia, dùng nhạc khí hát mừng ngợi khen Đức Giê-hô-va. 30:22 Ê-xê-chia nói an ủi lòng những người Lê-vi thông sáng hiểu biết cuộc thờ phượng Đức Giê-hô-va. Chúng ăn lễ trong bảy ngày, dâng những cửa lễ thù ân, và cảm tạ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình. 30:23 Cả hội chúng bèn quyết định giữ lễ thêm bảy ngày; rồi chúng vui vẻ giữ thêm bảy ngày nữa. 30:24 Vì Ê-xê-chia, vua Giu-đa, đã ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và bảy ngàn con chiên; các quan trưởng cũng ban cho hội chúng một ngàn con bò đực và mười ngàn con chiên lại có nhiều thầy tế lễ dọn mình ra thanh sạch. 30:25 Cả hội chúng Giu-đa với những thầy tế lễ, người Lê-vi, và hội chúng đến từ Y-sơ-ra-ên, cùng những người ngoại bang, kẻ thì kêu ngụy trong xứ Y-sơ-ra-ên, người thì kêu ngụy trong xứ Giu-đa, thấy đều vui mừng. 30:26 Ấy vậy, ở Giê-ru-sa-lem có sự vui mừng cả thể; vì từ đời Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, tại thành Giê-ru-sa-lem chẳng có sự gì như

vậy. 30:27 Đoạn, những thầy tế lễ và người Lê-vi đứng dậy chúc phước cho dân sự; tiếng của chúng được nhậm, lời cầu nguyện chúng thấu đến nơi ngự thánh của Đức Giê-hô-va trên các tầng trời.

2 Sử-ký 31

31:1 Khi các việc ấy đã xong, những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó đi ra các thành Giu-đa, đập bể những trụ thờ, đánh đổ các thần A-sê-ra, phá dỡ những nơi cao, và các bàn thờ trong khắp đất Giu-đa, Bên-gia-min, Ép-ra-im, và Ma-na-se, cho đến khi đã phá hủy hết thảy. Đoạn, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên ai nấy đều trở về thành mình, về nơi sản nghiệp mình. 31:2 Ê-xê-chia lập lại các ban thứ của những thầy tế lễ và của người Lê-vi, tùy theo phần việc của mỗi người đăng dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân, đăng phụng sự, cảm tạ, và hát ngợi khen Chúa tại nơi các cửa trại của Đức Giê-hô-va. 31:3 Người cũng định phần vua phải lấy trong tài sản mình đăng dùng làm của lễ thiêu về buổi sớm mai và buổi chiều, cùng dùng về những của lễ thiêu trong ngày sa-bát, ngày mồng một, và trong các ngày lễ trọng thể, y như đã chép trong luật pháp của Đức Giê-hô-va. 31:4 Người cũng truyền cho dân sự ở tại Giê-ru-sa-lem, phải cung cấp phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, hầu cho chúng chuyển lo gìn giữ luật pháp của Đức Giê-hô-va. 31:5 Khi chỉ dụ của vua mới truyền ra, thì dân Y-sơ-ra-ên đem đến rất nhiều sản vật đầu mùa về ngũ cốc, rượu, dầu, mật, và những thổ sản khác; chúng đem đến một phần mười của mọi vật thật rất nhiều. 31:6 Người Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa ở trong các thành xứ Giu-đa, cũng đều đem đến nộp một phần mười về bò và chiên, cùng một phần mười về các vật đã biệt riêng ra thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng, rồi để ra từng đồng. 31:7 Tháng thứ ba, chúng khởi gom lại từng đồng, và qua đến tháng bảy mới xong. 31:8 Khi Ê-xê-chia và các quan trưởng đến, thấy các đồng ấy, thì ngợi khen Đức Giê-hô-va, và chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. 31:9 Ê-xê-chia hỏi thăm những thầy tế lễ và người Lê-vi về tích những đồng ấy. 31:10 A-xa-ria, thầy tế lễ cả về dòng Xa-đốc, thưa lại cùng người mà rằng: Từ khi dân sự khởi đem lễ vật vào trong đền Đức Giê-hô-va, thì chúng tôi có ăn được đầy đủ, và còn dư lại nhiều; vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho dân sự Ngài; còn số nhiều này, ấy là phần dư lại. 31:11 Ê-xê-chia truyền dọn dẹp các phòng trong đền Đức Giê-hô-va; người ta bèn dọn dẹp, 31:12 rồi đem vào cách ngay thẳng các lễ vật, thuế một phần mười, và các vật thánh. Cô-na-nia, người Lê-vi, cai quản những vật ấy, và Si-mê-i, em người, làm phó; 31:13 còn Giê-hi-ên, A-xa-xia, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-mốt, Giô-sa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia, đều làm kẻ coi sóc dưới quyền Cô-na-nia và Si-mê-i, em người, cứ theo lệnh của vua Ê-xê-chia và A-xa-ria, là người cai trị đền Đức Chúa Trời. 31:14 Cô-rê, con trai của Dim-na, người Lê-vi, là kẻ giữ cửa phía đông, được đặt cai quản các lễ vật lặt ý dâng cho Đức Chúa Trời, đăng phân phát các lễ vật dâng cho Đức Giê-hô-va và những vật rất thánh. 31:15 Dưới tay người có Ê-đen, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria, và Sê-ca-nia, ở trong các thành thầy tế lễ, đăng phân phát lễ vật ấy cách công bình cho anh em mình, hoặc nhỏ hay lớn, theo ban thứ của họ. 31:16 Ngoại trừ những nam đinh đã biên tên vào gia phổ từ ba tuổi sắp lên, tức những kẻ theo ban thứ mình mà vào đền Đức Giê-hô-va đăng phụng sự trong chức mình, làm việc ngày nào theo ngày nấy; 31:17 lại phân phát cho những thầy tế lễ đã theo tông tộc mình mà ghi tên vào gia phổ, và cho người Lê-vi từ hai mươi tuổi sắp lên, tùy theo chức phận và ban thứ của họ; 31:18 cùng phân phát cho hết thảy con nhỏ của họ, vợ họ, con trai và con gái họ, tức cả hội chúng đã ghi tên vào gia phổ; vì chúng thành tín biệt mình riêng ra đăng nên thánh. 31:19 Còn về con cháu A-rôn, tức là những thầy tế lễ ở trong đồng ruộng, rải rác nơi địa hạt các thành của họ, thì có đặt trong mỗi thành những người gọi từng tên, đăng phân phát phần cho hết thảy người nam trong những thầy tế lễ và cho những kẻ trong vòng người Lê-vi đã ghi tên vào gia phổ. 31:20 Trong khắp Giu-đa, Ê-xê-chia làm như vậy. Người làm những điều lành, ngay thẳng và chân thành, tại trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người. 31:21 Trong các việc người làm, hoặc quản

lý sự phục dịch nơi đền của Đức Chúa Trời, hoặc theo luật pháp hay là điều răn đặt tìm kiếm Đức Chúa Trời của người, thì người hết lòng mà làm, và được hanh thông.

2 Sử-ký 32

32:1 Sau các việc này và sự thành tín này, thì San-chê-ríp loán đến trong xứ Giu-đa, vây các thành bền vững, có ý hãm lấy nó. 32:2 Khi Ê-xê-chia thấy San-chê-ríp đã đến, toan hãm đánh Giê-ru-sa-lem, 32:3 thì người hội nghị với các quan trưởng và những người mạnh dạn đặt ngăn nước suối ở ngoài thành; họ bèn giúp đỡ người. 32:4 Dân sự nhóm lại đông, chặn các suối và các khe chảy giữa xứ, mà rằng: Làm gì để cho vua A-si-ri đến, thấy có nước nhiều? 32:5 Người tự can đảm, xây đắp vách thành đã bị hư lung, xây nó lên đến tận tháp; rồi lại xây một cái vách khác ở phía ngoài; người làm cho vững chắc Mi-lô ở trong thành Đa-vít và chế nhiều cây lao cùng khiên. 32:6 Người lập những quan tướng trên dân sự, rồi hiệp lập chúng lại gần mình tại phố bên cửa thành, nói động lòng chúng, mà rằng: 32:7 Khá vững lòng bền chí, chớ sợ, chớ kinh hãi trước mặt vua A-si-ri và đám quân đông đảo theo người; vì có một Đấng ở cùng chúng ta thắng hơn kẻ ở với họ. 32:8 với người chỉ một cánh tay xác thịt; còn với chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta đặt giúp đỡ và chiến tranh thể cho chúng ta. Dân sự bền nường cậy nơi lời của Ê-xê-chia, vua Giu-đa. 32:9 Sau việc ấy, San-chê-ríp, vua A-si-ri, với cả đạo binh của người hãy còn vây La-ki, có sai các đầy tớ người đến Ê-xê-chia và dân Giu-đa ở tại Giê-ru-sa-lem, mà nói rằng: 32:10 San-chê-ríp, vua A-si-ri, nói như vậy: Các người nường cậy điều gì, mà chịu ở vậy trong thành Giê-ru-sa-lem như thế? 32:11 Ê-xê-chia nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay vua A-si-ri, ấy há chẳng phải người đã dành các người đặt phó các người đói khát cho chết hay sao? 32:12 Chớ thì chẳng phải chính Ê-xê-chia này đã cất những nơi cao và bàn thờ của Ngài, rồi biểu dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng: Các người khá thờ lạy trước một bàn thờ, và chỉ xông hương tại trên đó mà thôi? 32:13 Các người há chẳng biết điều ta và tổ phụ ta đã làm cho các dân thiên hạ sao? Các thần của những dân tộc thiên hạ, há giải cứu xứ chúng nó được khỏi tay ta ư? 32:14 Nội trong các thần của những dân tộc mà tổ phụ ta đã diệt hết đi, há có thần nào giải cứu dân mình cho khỏi tay ta chẳng? Để có một mình Thần các người giải cứu các người được khỏi tay ta chớ! 32:15 Vậy bây giờ, chớ để Ê-xê-chia phỉnh gạt, khuyên dụ các người như thế, và các người chớ tin người; vì chẳng có thần của dân nào nước nào giải cứu dân mình được khỏi tay ta hay là khỏi tay tổ phụ ta; huống chi Đức Chúa Trời các người giải cứu các người khỏi tay ta! 32:16 Các đầy tớ người lại còn nói nghịch cùng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thật, và nghịch cùng Ê-xê-chia, là tôi tớ Ngài. 32:17 Người cũng viết thư sỉ nhục Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và nói phạm đến Ngài mà rằng: Hễ thần của các dân tộc thiên hạ chẳng giải cứu dân mình khỏi tay ta thế nào, thì thần của Ê-xê-chia cũng chẳng giải cứu được dân sự người khỏi tay ta thế ấy. 32:18 Chúng ta lớn lên, nói bằng tiếng Giu-đa cho dân Giê-ru-sa-lem ở trên vách thành, đặt làm cho chúng sợ hoảng, để hãm lấy thành. 32:19 Chúng lại nói về Đức Chúa Trời của Giê-ru-sa-lem, như thể các thần của dân thiên hạ đều là công việc của tay người ta làm ra. 32:20 Vua Ê-xê-chia, và tiên tri Ê-sai, con trai A-mốt, cầu nguyện về việc này, và kêu la thấu đến trời. 32:21 Đức Giê-hô-va bèn sai một thiên sứ diệt những người mạnh dạn, các quan trưởng và các quan tướng ở trong trại quân của vua A-si-ri. người trở về trong xứ mình, mặt hồ thẹn; và khi người vào trong miếu thần mình, có những kẻ bởi lòng người sanh ra đều lấy gươm giết người tại đó. 32:22 Như vậy Đức Giê-hô-va cứu Ê-xê-chia và dân cư thành Giê-ru-sa-lem khỏi tay San-chê-ríp, vua A-si-ri, và khỏi tay mọi người khác, cùng phù hộ cho chúng bốn bên. 32:23 Có nhiều người đem những lễ vật đến dâng cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, và những vật quý báu cho Ê-xê-chia, vua Giu-đa; nên từ khi ấy về sau, người được tôn cao trước mặt các nước. 32:24 Trong lúc ấy, Ê-xê-chia bị đau hông chết; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va phán cùng người, và ban cho người một dấu lạ. 32:25 Nhưng Ê-xê-chia chẳng báo đáp lại ơn Chúa

mà người đã lãnh, vì lòng người tự cao; bèn có cơn thịnh nộ của Chúa nổi lên cùng người, cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 32:26 Song Ê-xê-chia hạ sự tự cao trong lòng mình xuống, người và dân cư Giê-ru-sa-lem cũng vậy, nên trong đời Ê-xê-chia, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va không giáng trên chúng. 32:27 Ê-xê-chia được rất giàu rất sang; người cất những kho để trữ bạc, vàng, đá quý, thuốc thơm, khiên, và các thứ khí giới tốt đẹp; 32:28 những hầm đựng chứa ngũ cốc, rượu, và dầu; những chuồng để nhốt các thú thú vật, bầy chiên, và bầy bò. 32:29 Người cũng xây những thành, có nhiều bầy chiên và bò; vì Đức Chúa Trời ban cho người rất nhiều của cải. 32:30 Ấy là Ê-xê-chia này lấp nguồn trên của nước Ghi-hôn, và dẫn nó chảy ngầm dưới đất qua phía tây của thành Đa-vít. Trong mọi việc Ê-xê-chia được hanh thông. 32:31 Song khi sứ giả mà vua Ba-by-lôn sai đến người để hỏi thăm dấu lạ đã xảy ra trong xứ, thì Đức Chúa Trời tạm lìa bỏ người để thử người, để cho biết mọi điều ở trong lòng người. 32:32 Các công việc khác của Ê-xê-chia, và những việc thiện của người, đều chép trong sách dự tượng của Ê-sai, đáng tiên tri, con trai của A-mốt, và trong sách các vua Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. 32:33 Ê-xê-chia an giấc cùng tổ phụ mình, người ta chôn người trong lăng tẩm cao của con cháu Đa-vít; cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều tôn kính người lúc người thác; Ma-na-se, con trai người, cai trị thế cho người.

2 Sứ-ký 33

33:1 Ma-na-se được mười hai tuổi khi người lên làm vua, và người cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. 33:2 Người làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, theo những sự gớm ghiếc của các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 33:3 Người cất lại các nơi cao mà Ê-xê-chia, cha người, đã phá dỡ, dựng lên những bàn thờ cho Ba-anh, làm các tượng A-sê-ra, thờ lạy cả cơ binh trên trời, và hầu việc chúng nó. 33:4 Người xây những bàn thờ tại trong đền Đức Giê-hô-va, là về nơi ấy mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: Danh ta sẽ ngự nơi Giê-ru-sa-lem đời đời. 33:5 Người cũng lập những bàn thờ cho các cơ binh trên trời, tại trong hai hành lang của đền Đức Giê-hô-va, 33:6 và đưa con cái mình qua lửa, tại trong trứng con Hi-nôm; người xem bói; ếm chú, dùng pháp thuật, ham theo những kẻ cầu vong và thầy phù thủy: người làm điều ác thái quá tại trước mặt Đức Giê-hô-va để chọc giận Ngài. 33:7 Người đặt hình tượng chạm mà mình đã làm trong đền của Đức Chúa Trời, là về đền ấy mà Đức Chúa Trời có phán với Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người, rằng: Trong đền này và tại Giê-ru-sa-lem, thành ta đã chọn trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đặt danh ta ở đời đời; 33:8 nếu Y-sơ-ra-ên gìn giữ làm theo các luật pháp, điều răn, và mạng lệnh, mà ta đã cậy Môi-se phán dạy chúng nó, thì ta sẽ chẳng cất chân của chúng nó khỏi đất ta đã ban cho tổ phụ chúng nó. 33:9 Ma-na-se quyến dụ Giu-đa và dân sự Giê-ru-sa-lem, đến đổi chúng làm điều ác hơn các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã hủy diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. 33:10 Đức Giê-hô-va phán bảo Ma-na-se và dân sự người; song chúng không chú ý đến. 33:11 Vì cơ ấy, Đức Giê-hô-va khiến các quan tướng đạo binh của vua A-si-ri đến hãm đánh chúng; các quan ấy bắt đóng cùm Ma-na-se, xiềng người lại, rồi dẫn về Ba-by-lôn. 33:12 Khi người bị hoạn nạn, bèn cầu khẩn Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người và hạ mình xuống lạy trước mặt Đức Chúa Trời của tổ phụ người. 33:13 Ma-na-se cầu nguyện cùng Ngài; Ngài nhậm lời người, dù nghe lời nài xin của người, dẫn người về Giê-ru-sa-lem trong nước người; khi ấy Ma-na-se nhìn biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. 33:14 Sau việc ấy, người xây vách ngoài thành Đa-vít, về phía tây Ghi-hôn trong trứng, đến lối vào cửa cá, và chung quanh Ô-phên, xây nó rất cao rồi người đặt những quan tướng trong các thành bên vững xứ Giu-đa. 33:15 Người cất khỏi đền Đức Giê-hô-va những thần ngoại bang, hình tượng, và bàn thờ mà người đã xây trên núi của đền Đức Giê-hô-va và tại Giê-ru-sa-lem, rồi quăng nó ra ngoài thành. 33:16 Đoạn, người sửa sang bàn thờ của Đức Giê-hô-

va, dâng của lễ bình an và của lễ thù ân tại đó; người truyền dạy dân Giu-đa phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 33:17 Dầu vậy, dân sự còn tế lễ trên các nơi cao, song chỉ tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình mà thôi. 33:18 Các công việc khác của Ma-na-se, lời người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời người, và các lời của đấng tiên kiến nhân danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà phán với người, đều đã chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên. 33:19 Bài cầu nguyện người, và làm sao Đức Chúa Trời nhậm lời người, các tội lỗi, và gian ác người đã phạm, những chỗ người lập nơi cao, dựng lên thần A-sê-ra và tượng chạm, trước khi người chưa hạ mình xuống, kia, thấy đều chép trong truyện Hô-xai. 33:20 Ma-na-se an giấc cùng tổ phụ mình, được chôn trong cung điện người; A-môn con trai người, cai trị thế cho người. 33:21 A-môn được hai mươi hai tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. 33:22 Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va y như Ma-na-se, cha người, đã làm, cúng tế cho các tượng chạm mà Ma-na-se, cha người, đã làm, và hầu việc chúng nó. 33:23 Người không hạ mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va như Ma-na-se, cha người, đã làm; nhưng người càng thêm phạm tội. 33:24 Các đầy tớ người mưu phản, giết người tại trong cung điện người. 33:25 Còn dân sự của xứ lại giết các kẻ đã mưu phản giết vua A-môn; rồi lập Giô-si-a, con trai người, làm vua thế cho người.

2 Sứ-ký 34

34:1 Giô-si-a được tám tuổi khi người lên ngôi làm vua, và cai trị ba mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. 34:2 Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và đi theo con đường của Đa-vít, tổ phụ người, không xây về bên hữu hay là bên tả. 34:3 Năm thứ tám đời người trị vì, khi người hãy còn trẻ tuổi, thì người khởi tìm kiếm Đức Chúa Trời của Đa-vít, tổ phụ người; năm thứ mười hai, người khởi dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, trừ bỏ những nơi cao, thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc. 34:4 Trước mặt vua, người ta phá dỡ các bàn thờ Ba-anh, đánh đổ những trụ thờ mặt trời ở trên cao bàn thờ ấy; còn thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, thì bẻ gãy, nghiền nát nó ra, rồi rải trên mồ mả của những kẻ đã cúng tế nó. 34:5 Người cũng thiêu hài cốt của những thầy tế lễ tại trên bàn thờ các thần ấy, và dọn sạch Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 34:6 Trong các thành của Ma-na-se, của Ép-ra-im, và của Si-mê-ôn, cho đến Nép-ta-li khắp chung quanh các nơi đồ nát, 34:7 người phá dỡ các bàn thờ và nghiền nát ra bụi những thần A-sê-ra, tượng chạm và tượng đúc, đánh đổ các trụ thờ mặt trời ở trong khắp xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người trở về Giê-ru-sa-lem. 34:8 Năm thứ mười tám đời người trị vì, sau khi đã dọn sạch xứ và đền thờ rồi, thì người sai Sa-phan, con trai A-sa-lia, Ma-a-xê-gia, quan cai thành, và Giô-a, con trai Giô-a-cha, quan thái sử, đặt sửa sang đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. 34:9 Các người ấy đi đến cùng Hinh-kia, thầy tế lễ thượng phẩm, giao cho người tiền bạc đã đem vào đền Đức Chúa Trời, tức tiền bạc mà người Lê-vi, kẻ giữ cửa, đã nhận nơi tay người Ma-na-se, người Ép-ra-im, và nơi những kẻ còn sót lại trong Y-sơ-ra-ên, cùng nhận nơi cả Giu-đa, Bên-gia-min và những dân cư thành Giê-ru-sa-lem. 34:10 Chúng giao bạc ấy nơi tay những người coi sóc công việc của đền Đức Giê-hô-va; họ phát cho các thợ đặng tu bổ, sửa sang đền thờ: 34:11 tức giao cho thợ mộc, thợ xây đặng mua đá đẽo, cây gỗ để ráp nối, và làm sườn cho các nhà thuộc về đền mà các vua Giu-đa đã phá hủy. 34:12 Các thợ ấy đều làm công việc cách thành tâm. Kẻ quản đốc các thợ ấy là Gia-hát và Ô-ba-đi-a, hai người Lê-vi thuộc về dòng Mê-ra-ri; Xa-cha-ri và Mê-su-lam về dòng Kê-hát, cùng mấy người Lê-vi khác, đánh nhạc khí giỏi. 34:13 Chúng cũng quản đốc kẻ khiêng gánh, và coi sóc những người làm đủ mọi thứ công việc; còn những ký lục, quan cai và kẻ canh cửa đều là người Lê-vi. 34:14 Khi người ta đem bạc đã đem vào đền Đức Giê-hô-va ra, thì Hinh-kia, thầy tế lễ, tìm được cuốn sách luật pháp của Đức Giê-hô-va truyền lại bởi Môi-se. 34:15 Hinh-kia cất tiếng lên nói với thợ ký Sa-phan rằng: Ta có

tìm được cuốn sách luật pháp ở trong đền của Đức Giê-hô-va. Rồi Hinh-kia giao sách ấy cho Sa-phan. 34:16 Sa-phan đem sách đó cho vua; rồi người cũng tâu với vua rằng: Mọi việc giao nơi tay các tôi tớ vua thì họ đang làm. 34:17 Chúng đã lấy bạc tìm được trong đền Đức Giê-hô-va ra, và đã giao nơi tay các đốc công và những người làm công việc. 34:18 Thư ký Sa-phan lại tâu với vua rằng: Thầy tế lễ Hinh-kia có trao cho tôi một cuốn sách. Sa-phan bèn đọc tại trước mặt vua. 34:19 Xảy khi vua nghe các lời luật pháp rồi, thì xé áo mình. 34:20 Vua truyền lệnh cho Hinh-kia, A-hi-cam, con trai của Sa-phan, Áp-đôn, con trai của Mi-ca, Sa-phan, thư ký, và A-sa-gia, quan cận thần vua, mà rằng: 34:21 Hãy vì ta, vì các người Y-sơ-ra-ên và vì người Giu-đa còn sót lại, mà đi cầu vấn Đức Giê-hô-va về các lời phán của sách này đã tìm lại được vì cơn giận của Đức Giê-hô-va đã giáng trên chúng ta thật lớn thay, bởi các tổ phụ ta không gìn giữ lời phán của Đức Giê-hô-va, và chẳng làm theo các điều đã chép trong sách này. 34:22 Hinh-kia và các kẻ vua sai đi đến Hun-đa, nữ tiên tri, vợ của Sa-lum, là người giữ áo lễ, con trai của Tô-cát, cháu Hát-ra; bà ở tại Giê-ru-sa-lem trong quận thứ nhì; chúng nói với bà theo các lời vua đã phán. 34:23 Bà bèn nói với chúng rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Hãy nói cùng người đã sai các ngươi đến cùng ta rằng: 34:24 Đức Giê-hô-va phán như vậy: nầy ta sẽ khiến các tai vạ giáng trên chỗ này và trên dân ở chỗ này, tức là các sự rủa sả chép trong sách mà người ta đã đọc trước mặt vua Giu-đa. 34:25 Bởi vì chúng đã lừa dối ta, xông hương cho các tà thần, lấy các công việc tay chúng nó làm mà chọc giận ta; nên cơn thịnh nộ ta sẽ đổ ra trên chỗ này, không hề nguôi. 34:26 Còn vua Giu-đa đã sai các người đi cầu vấn Đức Giê-hô-va, các người hãy nói cho người như vậy: Về các lời người đã nghe, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: 34:27 Khi người nghe lời ta phán nghịch cùng chỗ này, và nghịch cùng dân cư nó, thì người có lòng mềm mại, hạ mình xuống trước mặt ta, xé áo người, và khóc lóc tại trước mặt ta; bởi vậy cho nên ta cũng có nghe người. 34:28 Kìa, ta sẽ khiến người về cùng tổ phụ người, người sẽ được chôn bình an, và mắt người sẽ chẳng thấy các tai vạ ta toan giáng xuống trên chốn này cùng trên dân cư nó. Chúng bèn tâu lại cho vua những lời ấy. 34:29 Vua bèn sai người nhóm các trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 34:30 Đoạn, vua đi lên đền Đức Giê-hô-va, có hết thầy người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, những thầy tế lễ, người Lê-vi, và cả dân sự, từ nhỏ đến lớn, đều đi theo người; người đọc cho chúng nghe các lời của sách giao ước đã tìm được trong đền của Đức Giê-hô-va, 34:31 Vua đứng tại chỗ mình, lập giao ước trước mặt Đức Giê-hô-va, hứa đi theo Đức Giê-hô-va, hết lòng hết ý gìn giữ các điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Ngài, đặt làm trọn lời giao ước đã chép trong sách ấy. 34:32 Người cũng khiến những người ở Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min ưng theo giao ước ấy. Vậy, dân cư Giê-ru-sa-lem đều làm theo giao ước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ. 34:33 Giô-si-a cắt hết thầy sự gớm ghiếc khỏi các xứ thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, và buộc hết thầy những người ở xứ Y-sơ-ra-ên phải phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Trọn đời Giô-si-a, chúng hằng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, chẳng lừa dối Ngài.

2 Sử-ký 35

35:1 Giô-si-a giữ lễ Vượt qua cho Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem ngày mười bốn tháng giêng, họ giết con sinh về lễ Vượt qua. 35:2 Người cất những thầy tế lễ giữ chức phận mình, và khuyên giục chúng về việc của đền Đức Giê-hô-va. 35:3 Người phán cùng những người Lê-vi vẫn dạy dỗ cả Y-sơ-ra-ên, và đã biệt mình riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, mà rằng: Hãy để hòm thánh tại trong đền mà Sa-lô-môn, con trai của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã xây cất; các người không cần còn khiêng hòm ấy trên vai. Bây giờ, hãy phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người và giúp việc cho Y-sơ-ra-ên là dân sự của Ngài; 35:4 các người hãy tùy tông tộc và ban thứ các người, mà dọn mình cho sẵn, chiếu theo lệ luật mà Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, và Sa-lô-môn, con trai người, đã chép. 35:5 Đoạn hãy đứng trong nơi thánh, theo thứ tự tông tộc của anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, và theo thứ tự tông tộc của

người Lê-vi. 35:6 Các người hãy giết con sinh về lễ Vượt qua, biệt mình riêng ra thánh và sắm sửa lễ Vượt qua thế cho anh em các người, để làm y như lời của Đức Giê-hô-va cậy Môi-se phán. 35:7 Giô-si-a ban cho dân sự những súc vật nhỏ, số là ba vạn chiên con và dê con, cùng ba ngàn con bò đực, dùng trọn về lễ Vượt qua cho các người có mặt tại đó; các thú đó đều bắt nơi sản vật của vua. 35:8 Các quan trưởng cũng đều đành lòng ban súc vật cho dân sự, cấp cho thầy tế lễ và người Lê-vi. Hinh-kia, Xa-cha-ri, và Giê-hi-ên, là các người quản đốc đền Đức Chúa Trời, cấp cho những thầy tế lễ, hai ngàn sáu trăm con chiên, và ba trăm con bò để dùng về lễ Vượt qua. 35:9 Cô-na-nia, Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, và các anh em người, Ha-sa-bia, Giê-i-ên, và Giô-xa-bát, là các quan trưởng của người Lê-vi, đều cấp cho người Lê-vi năm ngàn con chiên, và năm trăm con bò để dùng về lễ Vượt qua. 35:10 Vậy, việc tế lễ đã sắp đặt rồi, những thầy tế lễ đều đứng tại chỗ mình, và người Lê-vi cứ theo ban thứ mình, y theo mạng lệnh của vua. 35:11 Người Lê-vi giết con sinh về lễ Vượt qua, và những thầy tế lễ nhận lấy huyết nơi tay chúng mà rảy nó ra; còn người Lê-vi thì lột da con sinh. 35:12 Chúng để những của lễ thiêu riêng ra, dâng phân phát cho dân sự, theo thứ tự tông tộc của họ, để dâng cho Đức Giê-hô-va, tùy theo điều đã chép trong sách của Môi-se; họ cũng làm như vậy về các con bò đực. 35:13 Chúng theo lệ định, mà quay thịt con sinh về lễ Vượt qua; còn những vật thánh thì nấu trong cái nồi, cái vạc, và cái chảo, rồi hổi hủ đem phân phát cho cả dân sự. 35:14 Kế sau, chúng lo sắm sửa vật dùng cho mình và cho những thầy tế lễ; vì những thầy tế lễ, là con cháu A-rôn, đều mắc việc dâng của lễ thiêu và mỡ cho đến chiều tối; vì vậy người Lê-vi sắm sửa vật dùng cho mình và cho những thầy tế lễ, là con cháu của A-rôn. 35:15 Những người ca hát, là con cháu của A-sáp, đều ở tại chỗ mình, tùy theo lệ của Đa-vít, A-sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun, đáng tiên kiến của vua, đã định; các người canh cửa đều ở tại mỗi cửa, không cần rời khỏi việc mình, vì anh em của họ, là người Lê-vi, sắm sửa vật dùng cho họ. 35:16 Nội ngày đó, các cuộc thờ phượng Đức Giê-hô-va đã sắp đặt rồi, để giữ lễ Vượt qua, và dâng những của lễ thiêu trên bàn thờ của Đức Giê-hô-va, tùy theo mạng lệnh của vua Giô-si-a. 35:17 Những người Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, đều giữ lễ Vượt qua trong lúc ấy, và giữ lễ bánh không men trong bảy ngày. 35:18 Từ đời tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-sơ-ra-ên, người ta không có giữ lễ Vượt qua giống như vậy; cũng chẳng có vua nào trong các vua Y-sơ-ra-ên giữ lễ Vượt qua giống như lễ Vượt qua mà Giô-si-a với những thầy tế lễ, người Lê-vi, cả dân Giu-đa, và Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, và dân cư thành Giê-ru-sa-lem, đã giữ. 35:19 Người ta giữ lễ Vượt qua này nhằm năm thứ mười tám đời Giô-si-a trị vì. 35:20 Sau các việc ấy, khi Giô-si-a đã sửa sang đền thờ rồi, thì Nê-cô, vua Ê-díp-tô, đi lên hãm đánh Cạt-kê-mít, trên bờ sông Ơ-phơ-rát; Giô-si-a kéo ra đón người. 35:21 Nê-cô sai sứ đến nói với người rằng: Hỡi vua Giu-đa, ta với người có điều gì chẳng? Ngày nay ta chẳng đếnặng hãm đánh người đâu, nhưng ta ra đánh nhà thù nghịch nước ta; Đức Chúa Trời đã phán biểu ta khá vội vàng; vậy, hãy thôi, chớ chống cự Đức Chúa Trời, là Đấng ở cùng ta, e Ngài hủy diệt người chẳng. 35:22 Dầu vậy, Giô-si-a chẳng khứng thối lại, chẳng chịu nghe lời Đức Chúa Trời cậy Nê-cô mà phán ra; nhưng lại ăn mặc giả dạng đặng đối địch cùng người bèn đến đánh giặc tại trũng Mê-ghi-đô. 35:23 Các lính cầm cung bắn nhằm vua Giô-si-a; vua nói với đầy tớ mình rằng: hãy đem ta khỏi đây; vì ta bị thương nặng. 35:24 Các đầy tớ người đem người khỏi xe, để người trong một cái xe thứ nhì mà người có sẵn, rồi đem người về Giê-ru-sa-lem. Người thác, được chôn tại trong mồ mã của tổ phụ người. Cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều thương khóc người. 35:25 Giê-rê-mi đặt bài ai ca về Giô-si-a; lại các kẻ ca xướng, nam và nữ, hãy còn hát về Giô-si-a trong bài ai ca của mình cho đến ngày nay; người ta lập điều đó như một thường lệ trong Y-sơ-ra-ên; kia, các chuyện ấy đã chép trong sách ai ca. 35:26 Các công việc khác của Giô-si-a, những việc thiện người làm cứ theo điều đã chép trong sách luật pháp của Đức Giê-hô-va và các sự người, từ đầu đến cuối, kia, đã ghi chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa.

36:1 Dân sự của xứ bèn lập Giô-a-cha, con trai Giô-si-a, làm vua thay vì cha người tại Giê-ru-sa-lem. 36:2 Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi lên ngôi làm vua, và cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. 36:3 Vua Ê-díp-tô truất ngôi người tại Giê-ru-sa-lem, và bắt vạ xứ một trăm ta lạng bạc và một ta lạng vàng. 36:4 Đoạn, vua Ê-díp-tô lập Ê-li-a-kim, em Giô-a-cha, làm vua của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và đổi tên người ra là Giê-hô-gia-kim. Nê-cô bắt Giô-a-cha, anh của Giê-hô-gia-kim, đem người về xứ Ê-díp-tô. 36:5 Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi người lên ngôi làm vua; người cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem, và làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người. 36:6 Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đi lên hãm đánh người, xiềng người lại, và dẫn người qua Ba-by-lôn. 36:7 Nê-bu-cát-nết-sa cũng đoạt lấy đem về Ba-by-lôn những khí dụng của đền Đức Giê-hô-va, rồi để vào trong miếu người tại Ba-by-lôn. 36:8 Các công việc khác của Giê-hô-gia-kim những sự gớm ghiếc người đã làm, và sự đã tìm được trong lòng người, thấy đều chép trong sách các vua Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Giê-hô-gia-kin, con trai người, cai trị thế cho người. 36:9 Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi khi người lên ngôi làm vua, và cai trị ba tháng mười ngày tại Giê-ru-sa-lem. Người làm điều ác tại trước mặt Đức Giê-hô-va. 36:10 Sang đầu năm, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai bắt người dẫn về Ba-by-lôn, cùng đoạt lấy đem về các vật tốt đẹp của đền Đức Giê-hô-va, rồi lập Sê-đê-kia, em người, làm vua Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. 36:11 Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi, khi người lên ngôi làm vua, và cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. 36:12 Người làm điều ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, không hạ mình xuống trước mặt Giê-rê-mi, là đáng tiên tri vâng mạng Đức Giê-hô-va mà khuyên bảo người. 36:13 Người cũng dấy lên nghịch cùng vua Nê-bu-cát-nết-sa, là vua đã buộc người chỉ Đức Chúa Trời mà thề; song người lại cứng cổ rắn lòng, không khứng trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 36:14 Những thầy tế lễ cả và dân sự đều theo những sự gớm ghiếc của các dân ngoại bang mà phạm tội lỗi nhiều quá đỗi; làm cho ô uế đền của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã biệt riêng ra thánh tại Giê-ru-sa-lem. 36:15 Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng, vì có lòng thương xót dân sự và đền của Ngài; nên hằng sai sứ giả đến cùng chúng; 36:16 nhưng chúng nhạo báng sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh bỉ các lời phán Ngài, cười nhạo những tiên tri của Ngài, cho đến đỗi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, chẳng còn phương chữa được. 36:17 Vì vậy, Đức Chúa Trời khiến vua dân Canh-đê lên hãm đánh chúng, người dùng gươm giết những trai trẻ của chúng tại đền thánh họ; người chẳng thương xót đến, hoặc trai trẻ, nữ đồng trinh, già cả, hay là kẻ đầu bạc: Ngài phó hết thảy vào tay của vua Canh-đê. 36:18 Các khí dụng nhỏ và lớn của đền Đức Chúa Trời, các bữu vật của đền Đức Giê-hô-va, các bữu vật của vua và của các quan trưởng vua, cả thảy đều bị đem qua Ba-by-lôn. 36:19 Chúng đốt đền Đức Chúa Trời, đánh đổ vách thành Giê-ru-sa-lem, lấy lửa đốt các cung điện, và phá hủy các khí dụng tốt đẹp của nó. 36:20 Phàm ai thoát khỏi gươm, thì người bắt đem qua Ba-by-lôn; chúng làm tội mọi cho người và cho con trai người cho đến đời nước Phe-rơ-sơ hưng khởi; 36:21 để cho ứng nghiệm lời của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, tức cho đến khi xứ được hưởng các năm sa-bát của nó; vì trọn lúc xứ bị bỏ hoang, thì dường như giữ sa-bát, cho đến khi mãn hạn bảy mươi năm. 36:22 Năm thứ nhất đời Si-ru, vua Phe-rơ-sơ trị vì, Đức Giê-hô-va muốn làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, bèn cảm động lòng Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, rao truyền trong khắp nước mình, và cũng ra chiếu chỉ, mà rằng: 36:23 Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, nói như vậy: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho ta các nước thế gian, và biểu ta xây cất cho Ngài một cái đền ở tại Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa. Trong các người, phàm ai thuộc về dân sự Ngài, hãy trở lên Giê-ru-sa-lem; nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người ấy ở cùng người !..

Ê-xơ-ra

Ê-xơ-ra 1

1:1 Năm thứ nhất đời Si-ru, vua nước Phe-rơ-sơ trị vì, Đức Giê-hô-va muốn làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã cậy miệng Giê-rê-mi mà phán ra, nên Ngài cảm động lòng Si-ru, vua Phe-rơ-sơ tuyên truyền trong khắp nước mình, và cũng ra sắc chỉ rằng: 1:2 Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, nói như vậy: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban các nước thế gian cho ta, và chính Ngài có biểu ta xây cất cho Ngài một đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, trong xứ Giu-đa. 1:3 Trong các người, phàm ai thuộc về dân sự Ngài, khá trở lên Giê-ru-sa-lem trong xứ Giu-đa, dựng cất lại đền thờ Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, vẫn ngự tại Giê-ru-sa-lem. Nguyên Đức Chúa Trời người ấy ở cùng người! 1:4 Hễ dân Giu-đa còn sót lại, mặc dầu ở đâu, thì bốn dân của nơi họ ở, phải tiếp trợ họ bằng bạc, vàng, của cải, súc vật, không kể những của lễ lạc hiến về đền của Đức Chúa Trời ở tại Giê-ru-sa-lem. 1:5 Bấy giờ những trưởng tộc của Giu-đa và Bên-gia-min, những thầy tế lễ, và người Lê-vi, cả thấy những người nào Đức Chúa Trời cảm động lòng có ý đi lên xây cất đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, bèn chỗi dậy. 1:6 Các người lân cận chúng đều tiếp trợ chúng, cho những vật bằng bạc, bằng vàng, của cải, súc vật, và những vật quý báu, bất kể các của lễ lạc hiến khác. 1:7 Vua Si-ru cũng trả lại những khí dụng của đền thờ Đức Giê-hô-va, mà Nê-bu-cát-nết-sa đã đem đi khỏi Giê-ru-sa-lem và để trong đền thờ của thần người. 1:8 Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, truyền Mít-rê-đát, người thủ quỹ, lấy các khí dụng ấy ra, đếm và giao cho Sết-ba-xa, quan trưởng của Giu-đa. 1:9 Đây là số của các khí dụng ấy: ba mươi cái chậu vàng, ngàn cái chậu bạc, hai mươi chín con dao, 1:10 ba mươi cái chén vàng, bốn trăm mười cái chén bạc thứ hạng nhì, một ngàn cái khí dụng khác. 1:11 Hết thấy những khí dụng bằng vàng và bạc số là năm ngàn bốn trăm cái. Khi những người bị bắt làm phu tù ở Ba-by-lôn được dẫn về Giê-ru-sa-lem thì Sết-ba-xa đem lên luôn hết thấy vật ấy.

Ê-xơ-ra 2

2:1 Trong con cháu các dân tỉnh Giu-đa bị Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, bắt dẫn qua Ba-by-lôn, này những người bị đầy đó trở lên Giê-ru-sa-lem và xứ Giu-đa, mỗi người về trong thành mình, 2:2 có Xô-

rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, Sê-ra-gia, Rê-ê-la-gia, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mít-bạt, Biết-vai, Rê-hum và Ba-a-na dẫn dắt. Vậy, đây là sổ dựng những người nam của Y-sơ-ra-ên. 2:3 Họ Pha-rốt, hai ngàn một trăm bảy mươi hai; 2:4 họ Sê-pha-ti-a, ba trăm bảy mươi hai; 2:5 họ A-rách, bảy trăm bảy mươi lăm; 2:6 họ Pha-hát-Mô-áp, con cháu của Giê-sua và Giô-áp, hai ngàn tám trăm mười hai; 2:7 họ Ê-lam, một ngàn hai trăm năm mươi bốn; 2:8 họ Xát-tu, chín trăm bốn mươi lăm; 2:9 họ Xác-cai, bảy trăm sáu mươi; 2:10 họ Ba-ni, sáu trăm bốn mươi hai; 2:11 họ Bê-bai, sáu trăm hai mươi ba; 2:12 họ A-gát, một ngàn hai trăm hai mươi hai; 2:13 họ A-đô-ni-cam, sáu trăm sáu mươi sáu; 2:14 họ Biết-vai, hai ngàn năm mươi sáu; 2:15 họ A-đin, bốn trăm năm mươi bốn; 2:16 họ A-te, về gia quyến Ê-xê-chia, chín mươi tám; 2:17 họ Bết-sai, ba trăm hai mươi ba; 2:18 họ Giô-ra, một trăm mười hai; 2:19 họ Ha-sum, hai trăm hai mươi ba; 2:20 họ Ghi-ba, chín mươi lăm; 2:21 họ Bết-lê-hem, một trăm hai mươi ba; 2:22 người Nê-tô-pha, năm mươi sáu; 2:23 người A-na-tốt, một trăm hai mươi tám; 2:24 người Ách-ma-vết, bốn mươi hai; 2:25 người Ki-ri-át-A-rim, Kê-phi-ra, và Bê-ê-rốt, bảy trăm bốn mươi ba; 2:26 người Ra-ma và Ghê-ba, sáu trăm hai mươi mốt; 2:27 người Mích-ma, một trăm hai mươi hai; 2:28 người Bê-tên và A-hi, hai trăm hai mươi ba; 2:29 họ Nê-bô, năm mươi hai; 2:30 họ Mác-bi một trăm năm mươi sáu; 2:31 họ Ê-lam khác, một ngàn hai trăm năm mươi bốn; 2:32 họ Ha-rim, ba trăm hai mươi; 2:33 họ Lô-đơ, họ Ha-đít, và họ Ô-nô, bảy trăm hai mươi lăm; 2:34 người Giê-ri-cô, ba trăm bốn mươi lăm; 2:35 họ Sê-na, ba ngàn sáu trăm ba mươi. 2:36 Những thầy tế lễ: họ Giê-đa-gia, thuộc về nhà Giê-sua, chín trăm bảy mươi ba; 2:37 họ Y-mê, một ngàn hăm mươi hai; 2:38 họ Pha-su-rơ, một ngàn hai trăm bốn mươi bảy; 2:39 họ Ha-rim, một ngàn mười bảy. 2:40 Các người Lê-vi: họ Giê-sua và Cát-mi-ên, con cháu của Hô-đa-via, bảy mươi bốn. 2:41 Những người ca hát: họ A-sáp, một trăm hai mươi tám. 2:42 Các con cháu kẻ giữ cửa: con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu A-cúp, con cháu Ha-ti-ta, con cháu Sô-bai, cộng hết thầy là một trăm ba mươi chín người. 2:43 Kẻ phục dịch trong đền thờ: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con cháu Ta-ba-ốt, 2:44 con cháu Kê-rốt, con cháu Sia-ha, con cháu Ba-đôn, 2:45 con cháu Lê-ba-na, con cháu Ha-ga-ba, con cháu A-cúp, 2:46 con cháu Ha-gáp, con cháu Sam-lai, con cháu Ha-nan, 2:47 con cháu Ghi-đen, con cháu Ga-cha, con cháu Rê-a-gia, 2:48 con cháu Rê-xin, con cháu Nê-cô-đa, con cháu Ga-xam, 2:49 con cháu U-xa, con cháu Pha-sê-a, con cháu Bê-sai, 2:50 con cháu A-sê-na, con cháu Mê-u-nim, con cháu Nê-phu-sim, 2:51 con cháu Béc-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua, 2:52 con cháu Ba-lút, con cháu Mê-hi-đa, con cháu Hát-sa, 2:53 con cháu Bạt-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tha-mác, 2:54 con cháu Nê-xia, con cháu Ha-ti-pha. 2:55 Con cháu của các tôi tớ Sa-lô-môn: con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-rết, con cháu Phê-ru-đa, 2:56 con cháu Gia-a-la, con cháu Đát-côn, con cháu Ghi-đen, 2:57 con cháu Sê-pha-ti-a, con cháu Hát-tinh, con cháu Bô-kê-rết-Ha-xê-ba-im, con cháu A-mi. 2:58 Tổng cộng những người phục dịch trong đền thờ và các con cháu của những tôi tớ Sa-lô-môn, đều là ba trăm chín mươi hai người. 2:59 Đây là những người ở Tên-Mê-la. Tên-Hạt-sa, Kê-rúp-A-đan, và Y-mê trở lên, không thể nói rõ gia tộc và phả hệ mình, đành chỉ rằng mình thuộc về dòng dõi Y-sơ-ra-ên hay chẳng: 2:60 con cháu Đê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, con cháu Nê-cô-đa, đều sáu trăm năm mươi hai người. 2:61 Trong dòng dõi thầy tế lễ: con cháu Ha-ba-gia, con cháu Ha-cốt, con cháu Bạt-xi-lai. Người ấy có cưới một con gái của Bạt-xi-lai ở Ga-la-át, nên được gọi bằng tên ấy. 2:62 Các người ấy tìm gia phả mình, nhưng chẳng tìm được; nên người ta kể họ là ô uế, và họ bị truất khỏi chức tế lễ. 2:63 Quan tổng đốc cấm chúng ăn những vật chí thánh cho đến chừng nào có thầy tế lễ cày U-rim và Thu-mim mà cầu hỏi Đức Chúa Trời. 2:64 Cả hội chúng đếm được bốn vạn hai ngàn ba trăm sáu mươi người, 2:65 chẳng kể những tôi trai tớ gái; số chúng nó là bảy ngàn ba trăm ba mươi bảy. Cũng có hai trăm người nam nữ ca hát theo cùng họ nữa. 2:66 Chúng có bảy trăm ba mươi sáu con ngựa, hai trăm bốn mươi lăm con lừa, 2:67 bốn trăm ba mươi lăm con lạc đà, và sáu ngàn bảy trăm hai mươi con lừa. 2:68 Có nhiều trưởng tộc, khi đã đến đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, thì dâng những của lễ lạc ý cho nhà Đức Chúa Trời, để xây cất nó lại chỗ cũ. 2:69 Tùy theo sức mình, chúng dâng vào kho của cuộc xây cất đền sáu mươi mốt ngàn đa-riếc vàng, năm ngàn min bạc, và một trăm bộ áo thầy tế

lễ. 2:70 Vậy, những thầy tế lễ, người Lê-vi, mấy người dân, người ca hát, kẻ giữ cửa, những người phục dịch trong đền thờ, và cả dân Y-sơ-ra-ên, thầy đều ở trong bốn thành mình

Ê-xơ-ra 3

3:1 Đến tháng bảy, khi dân Y-sơ-ra-ên đã ở trong bốn thành mình rồi, thì dân sự hiệp lại như một người ở tại Giê-ru-sa-lem. 3:2 Bấy giờ, Giê-sua, con trai của Giô-sa-đác, và các anh em người, là thầy tế lễ, luôn với Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-anh-thi-ên, và các anh em người, đều chỗi dậy xây cất bàn thờ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đăng dâng của lễ thiêu tại đó, theo như đã chép trong luật pháp Môi-se, người của Đức chúa Trời. 3:3 Chúng sợ hãi dân của xứ, nên lập lại bàn thờ trên nền cũ nó, và dâng tại đó của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, tức là của lễ thiêu buổi sớm và buổi chiều. 3:4 Chúng cũng giữ lễ lều tạm, y như đã chép, và dâng những của lễ thiêu ngày này kể ngày kia, theo số đã định cho mỗi ngày. 3:5 Sau ấy, chúng dâng những của lễ thiêu hằng hiển, luôn những của lễ về lễ trắng non và về các ngày lễ trọng thể biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va; lại dâng các của lễ của mỗi người lạc ý dâng cho Đức Giê-hô-va. 3:6 Từ ngày mồng một tháng bảy, chúng khởi dâng những của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va; nhưng chưa có xây nền đền thờ của Đức Giê-hô-va. 3:7 Chúng phân cấp tiền bạc cho thợ đẽo đá và cho thợ mộc, luôn những lương thực, rượu, và dầu cho dân Si-đôn và dân Ty-rơ, đăng sai họ đem gỗ bá hương từ Li-ban đến biển Gia-phô, tùy theo chiếu của Si-ru, vua Phe-rơ-sơ. 3:8 Năm thứ hai tháng hai, sau khi chúng đến đền của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, Xô-rô-ba-bên, con trai của Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, con của Giô-sa-đác, với các anh em khác của họ, là những thầy tế lễ, người Lê-vi, cùng hết thầy những người bị bắt làm phu tù được trở về Giê-ru-sa-lem, đều khởi làm công việc xây cất đền thờ; chúng đặt người Lê-vi, từ hai mươi tuổi sắp lên, đăng cai quản công việc xây cất đền thờ của Đức Giê-hô-va. 3:9 Bấy giờ, Giê-sua, các con trai người và anh em người, Cát-mi-ên và các con trai người, con cháu Hô-đa-via và con cháu Hê-na-đát, là người Lê-vi, với con trai và anh em của họ, đều chỗi dậy đồng hiệp nhau như một, mà quản đốc những người làm việc trong nhà của Đức Chúa Trời. 3:10 Khi các thợ xây nền đền của Đức Giê-hô-va, thì có những thầy tế lễ đứng đó mặc áo lễ và cầm kèn, còn những người Lê-vi, con cháu A-sáp, đều cầm chập chửa, đăng ngợi khen Đức Giê-hô-va y như các lễ-phép của Đa-vít, vua Y-sơ-ra-ên, đã lập ra. 3:11 Chúng ca hát đối đáp mà ngợi khen cảm tạ Đức Giê-hô-va rằng: Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là tốt lành, lòng thương xót của Ngài đối với Y-sơ-ra-ên còn đến đời đời! Cả dân sự đều kêu reo tiếng lớn, ngợi khen Đức Giê-hô-va, bởi vì người ta xây nền đền thờ của Đức Giê-hô-va. 3:12 Nhiều thầy tế lễ, người Lê-vi, trưởng tộc, tức là những người già cả đã thấy đền thờ trước, bèn khóc tiếng lớn trong khi người ta xây nền của đền mới tại trước mặt mình. Cũng có nhiều người khác lại la tiếng lớn vui mừng hơn hờ; 3:13 nên người ta khó phân biệt tiếng vui mừng với tiếng khóc lóc; vì dân sự la lớn tiếng lên, và tiếng ấy vắng vắng nghe xa.

Ê-xơ-ra 4

4:1 Khi các thù nghịch của Giu-đa và Bên-gia-min hay rằng những người đã bị bắt làm phu tù được về cất đền thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, 4:2 bèn đi đến Xô-rô-ba-bên và các trưởng tộc mà nói rằng: Chúng tôi muốn đồng xây cất với các ngươi, vì chúng tôi tìm cầu Đức Chúa Trời của anh em, cũng như anh em, và chúng tôi đã tế lễ cho Ngài từ đời Ê-sa-Ha-đôn, vua A-si-ri, đem chúng tôi lên đây. 4:3 Nhưng Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, và các trưởng tộc khác của Y-sơ-ra-ên, đáp với chúng rằng: Các ngươi chẳng được phần chung với chúng ta đăng cất một đền thờ cho Đức Chúa Trời của chúng ta; song chúng ta, chỉ một mình chúng ta, sẽ cất một đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, y như Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, đã truyền bảo chúng ta. 4:4 Bấy giờ dân của xứ xui cho dân Giu-

đa ngã lòng nhát sợ, trong khi họ xây cất; 4:5 và trọn đời Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, cho đến đời Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ, trị vì, chúng đem hối lộ cho những mưu sĩ chống với dân Giu-đa, đặng phá việc họ lo toan. 4:6 Nhằm đời A-suê-ru, vừa bắt đầu lên ngôi, thì chúng làm một cái trạc cáo dân Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem. 4:7 Qua đời A-ta-xét-xe, thì Bít-lam, Mít-rê-đát, Ta-bê-ên, và đồng liêu của chúng, viết biểu tấu lên A-ta-xét-xe, vua Phe-rơ-sơ. Cái biểu ấy viết bằng chữ A-ram và dịch ra tiếng A-ram. 4:8 Lại Rê-hum, tể tướng, và Sim-sai, thơ ký, đồng viết biểu nghịch cùng Giê-ru-sa-lem, tấu lên vua A-ta-xét-xe như vầy: 4:9 Rê-hum, tể tướng, Sim-sai, thơ ký và các đồng liêu của họ, tức là người Đê-nít, người A-phạt-sa-thít, người Tạt-bê-lít, người A-phạt-sít, người A-tê-vít, người Ba-by-lôn, người Su-san, người Đê-ha-vít, người Ê-lam, 4:10 và dân sự khác mà Ô-náp-ba cao trọng và vang hiển đã đem qua, khiến ở trong thành Sa-ma-ri và trong các miền khác bên phía này sông. 4:11 Đây là bản sao lại của bức biểu chúng gởi tấu vua A-ta-xét-xe. Các tôi tớ vua ở bên phía này sông, kính tấu vua A-ta-xét-xe. 4:12 Tâu vua hay rõ ràng những người Giu-đa đã từ nơi vua lên đến chúng tôi tại Giê-ru-sa-lem, đang lập lại thành phần nghịch hung ác ấy; chúng nó đã xây lại vách thành và tu bổ các nền cho xong rồi. 4:13 Vả, nguyên vua biết rõ ràng ví bằng thành này được cất lại, và vách tường nó được xây lên, tất dân nó sẽ chẳng tiến cống, nộp thuế, hoặc đóng tiền mãi lộ, rồi sau chắc sẽ gây họa cho vua. 4:14 Vả, vì chúng tôi ăn muối của đền vua, và chẳngỡ chứng kiến việc gây thiệt hại cho vua như vậy, nên chúng tôi sai sứ giả đến tâu rõ cùng vua, 4:15 đặng người ta tra khảo trong sử ký các tổ phụ vua: tất sẽ tìm thấy trong sách sử ký đó và biết rằng cái thành này vốn một cái thành phần nghịch, gây thiệt hại cho các vua và nước; từ thuở xưa, người ta hay làm loạn ở đó; bởi có ấy thành này đã bị phá hoang. 4:16 Chúng tôi tâu cáo vua hay rằng nếu thành này được cất lại, và vách tường nó được xây lên, tất tại có ấy, đất ở phía bên này sông sẽ chẳng còn phục vua nữa. 4:17 Vua bèn giáng chiếu cho tể tướng Rê-hum, cho thơ ký Sim-sai, và cho các đồng liêu của họ ở tại Sa-ma-ri và ở trong các miền khác phía bên này sông, mà rằng: Nguyên các người bình yên. 4:18 Bức biểu các người dâng tấu lên ta đã đọc ra tỏ tường trước mặt ta. 4:19 Cứ theo mạng lệnh ta, người ta đã tra khảo, thấy rằng từ đời xưa cái thành này có đầy loạn với các vua, và trong nó hằng có sự phản nghịch và việc nguy đặng. 4:20 Lại tại Giê-ru-sa-lem đã có những vua rất quyền thế, quân hạt cả xứ ở bên kia sông, và người ta tiến cống, nộp thuế, và đóng tiền mãi lộ cho các vua đó. 4:21 Vì vậy, các người hãy truyền lệnh ngăn cản những người đó cất lại cái thành này, cho đến chừng ta ban chiếu chỉ về việc đó. 4:22 Khá cẩn thận về sự này, e các vua bị thiệt hại thêm chẳng. 4:23 Vừa khi đã đọc chiếu của vua A-ta-xét-xe trước mặt Rê-hum, thơ ký, Sim-sai và các đồng liêu họ, thì chúng đồng loạt đi đến dân Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem, lấy năng lực và cường quyền khiến họ ngưng công việc. 4:24 Vả, công việc xây cất nhà của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem đình cho đến năm thứ hai đời Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ trị vì

Ê-xơ-ra 5

5:1 Vả, tiên tri A-ghê và tiên tri Xa-cha-ri, con của Y-đô, nhân danh Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri cho các người Giu-đa tại xứ Giu-đa và ở Giê-ru-sa-lem. 5:2 Xô-rô-ba-bên, con trai của Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, con trai của Giô-xa-đác, bèn chỗi dậy, khởi cất đền Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, có các tiên tri của Đức Chúa Trời giúp đỡ. 5:3 Trong lúc đó, Tát-tê-nai, quan tổng đốc của xứ phía bên này sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các đồng liêu họ, đến tìm dân Giu-đa, mà nói cùng chúng như vầy: Ai ban lệnh cho các người cất cái đền này và xây vách thành này lên? 5:4 Chúng ta bèn nói cùng họ tên những người xây cất cái đền này. 5:5 Con mắt Đức Chúa Trời của chúng đoái xem các trưởng lão dân Giu-đa, nên họ không ngăn cấm chúng làm công việc, đành lòng đem việc ấy tâu lại vua Đa-ri-út, đợi đến khi vua giáng chiếu về sự ấy. 5:6 Đây bản sao lục tờ biểu mà Tát-tê-nai, quan tổng đốc của xứ phía bên này sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các đồng liêu người, tức người A-phạt-sác ở bên này sông, tấu lên vua Đa-ri-út, 5:7 như lời sau này: Chúc vua Đa-ri-út thái bình mọi vẻ! 5:8 Chúng tôi muốn vua hay

rằng chúng tôi có đi trong tỉnh Giu-đa, đến đền thờ của Đức Chúa Trời rất lớn, thấy người Giu-đa xây cất cái đền thờ ấy bằng đá nguyên khối; sườn nhà đã gác ngang qua vách rồi, và công việc làm cách kỹ lưỡng và tấn tới trong tay họ. 5:9 Chúng tôi có hỏi các trưởng lão ấy rằng: Ai ban lệnh cho các người cất cái đền này và xây vách thành này lên? 5:10 Chúng tôi cũng hỏi danh tánh họ, đặt tên cho vua biết các tên của những người quản suất chúng. 5:11 Chúng đáp lời như vậy: Chúng tôi vốn là kẻ tôi tớ của Đức Chúa Trời, Chúa tể của trời và đất; chúng tôi đang xây cất lại cái đền thờ, đã lâu năm trước đây có một vua sang trọng của Y-sơ-ra-ên lập lên và làm cho hoàn thành. 5:12 Song các tổ phụ chúng tôi chộc giận Đức Chúa Trời, nên Ngài phó chúng vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, là người Canh-đê; vua ấy phá hủy đền này và bắt dân sự đem qua Ba-by-lôn. 5:13 Nhưng năm đầu đời Si-ru, vua Ba-by-lôn, trị vì, vua Si-ru truyền lệnh cất lại cái đền của Đức Chúa Trời. 5:14 Vua Si-ru cũng rút ra khỏi đền thờ Ba-by-lôn những chậu vàng và bạc của đền Đức Chúa Trời, mà Nê-bu-cát-nết-sa đã đoạt lấy khỏi đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, đem về trong đền thờ Ba-by-lôn; Si-ru giao các vật ấy cho danh Sét-ba-xa, mà người lập làm quan tổng đốc, 5:15 và nói với người rằng: Hãy lấy các khí dụng này, đi để trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, và xây cất lại nhà của Đức Chúa Trời trên chỗ cũ nó. 5:16 Bấy giờ, Sét-ba-xa này đến, lập nền đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem; và từ lúc đó đến rày người ta đang xây cất nó, song chưa hoàn thành. 5:17 Vậy bây giờ, nếu đẹp ý vua, xin hãy tra khảo trong kho vua tại Ba-by-lôn, xem thử thật Si-ru có ra chiếu chỉ xây cất lại cái đền của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem chẳng. Đoạn, cầu vua giáng chiếu dạy chúng tôi ý vua về việc ấy.

Ê-xơ-ra 6

6:1 Vua Đa-ri-út bèn truyền tra khảo trong tàng thư viện là nơi chứa các bửu vật tại Ba-by-lôn. 6:2 Người ta tìm được trong đồn ở Êc-ba-tan tại tỉnh Mê-đi, một cuốn giấy trên đó có di tích như vậy: 6:3 Năm thứ nhất đời Si-ru, vua Si-ru ra chiếu chỉ về đền của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem rằng: Khá xây cất lại đền của Đức Chúa Trời, đặt làm nơi dâng những của lễ; các nền nó phải lập cho vững bền. Đền thờ sẽ sáu mươi thước bề cao, và sáu mươi thước bề dài; 6:4 nó sẽ có ba hàng đá nguyên khối và một hàng đồn tay gỗ mới; còn tiền sở phí thì phải cấp phát từ trong nhà vua. 6:5 Lại, các khí dụng bằng vàng và bạc của nhà Đức Chúa Trời, mà Nê-bu-cát-nết-sa đã lấy trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem và đem qua Ba-by-lôn, thì phải trả lại, và đem về trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem, khí dụng này trong chỗ nấy; người phải để nó tại chỗ cũ trong nhà của Đức Chúa Trời. 6:6 Vậy bây giờ, hỡi Tát-tê-nai, tổng đốc của xứ phía bên kia sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các đồng liêu người ở A-phạt-sác bên kia sông, hãy dan ra; 6:7 khá để cho quan cai của người Giu-đa và những người trưởng lão của chúng xây cất lại đền thờ của Đức Chúa Trời tại nơi cũ nó. 6:8 Này ta ra lệnh, truyền các người phải làm gì đối với các trưởng lão dân Giu-đa, đặt giúp việc cất lại cái đền của Đức Chúa Trời: Hãy lấy thuế khóa trâu ở bên kia sông, vội cấp phát các tiền chi phí cho những người đó, để công việc chẳng bị dứt chừng. 6:9 Phàm vật chi cần kíp, hoặc bò tơ đực, chiên đực hay là chiên con, để dùng làm của lễ thiêu dâng cho Đức Chúa trên trời; hoặc lúa mì, muối, rượu, hay là dầu, theo lời của những thầy tế lễ ở tại Giê-ru-sa-lem, khá giao cho họ mỗi ngày, chớ thiếu, 6:10 hầu cho họ dâng những của lễ có mùi thơm cho Đức Chúa trên trời, và cầu nguyện cho sanh mạng của vua và của các vương tử. 6:11 Ta cũng truyền lệnh rằng: Nếu ai cải chiếu chỉ này, thì khá rút một cây đòn tay trong nhà kẻ ấy, rồi treo nó tại đó. và vì có tội ấy, làm cho nhà nó thành ra một chỗ đổ rác. 6:12 Nguyện Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến danh Ngài ngự trong đền thờ ấy, hủy diệt vua nào, dân tộc nào dám giơ tay ra cải chiếu này đặt phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem. Ta là Đa-ri-út ban chiếu chỉ này; khá làm theo nó cách cần mẫn! 6:13 Tát-tê-nai, quan tổng đốc của xứ phía bên này sông, Sê-ta-Bô-xê-nai và các đồng liêu họ, bèn cần mẫn tuân theo chiếu chỉ mà vua Đa-ri-út đã sai đến. 6:14 Ấy vậy, các trưởng lão của dân Giu-đa bắt tay cất lại đền thờ, công việc được may mắn, y lời tiên tri của tiên tri A-ghê, và của Xa-

cha-ri, con trai của Y-đô. Vậy, chúng làm xong công việc cất đền thờ, tùy theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và theo chiếu chỉ của Si-ru, Đa-ri-út, và A-ta-xét-xe, vua nước Phe-rơ-sơ. 6:15 Ngày thứ ba tháng A-đa, nhằm năm thứ sáu đời vua Đa-ri-út, cái đền này được xây cất cho xong. 6:16 Dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, người Lê-vi, và những người khác đã bị bắt làm phu tù được về, đều giữ lễ khánh thành đền thờ của Đức Chúa Trời cách vui mừng. 6:17 Về lễ khánh thành đền thờ này, chúng dâng một trăm con bò đực, hai trăm con chiên đực, bốn trăm con chiên con, và tùy theo số các chi phái Y-sơ-ra-ên, chúng dâng mười hai con dê đực làm của lễ chuộc tội cho cả dân Y-sơ-ra-ên. 6:18 Chúng lập lên những thầy tế lễ và các người Lê-vi tùy theo ban thứ của họ, đặt phục sự Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, y như đã chép trong sách của Môi-se. 6:19 Đoạn, ngày mười bốn tháng giêng, các người đã bị bắt làm phu tù được về, giữ lễ Vượt qua. 6:20 Vì những thầy tế lễ và người Lê-vi, cả thầy đã dọn mình cho thanh sạch, không trừ ai; rồi chúng vì hết thầy người đã bị bắt làm phu tù được về, vì những thầy tế lễ, là anh em mình, và vì chính mình, mà giết con sinh dưng về lễ Vượt qua. 6:21 Những người Y-sơ-ra-ên đã bị bắt làm phu tù được về, bèn ăn lễ Vượt qua, luôn với những người đã tự chia rẽ ra sự ô uế của các dân tộc trong xứ, đến theo dân Y-sơ-ra-ên, đặt tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. 6:22 Trong bảy ngày chúng giữ lễ bánh không men cách vui vẻ; vì Đức Giê-hô-va đã làm cho lòng chúng được khoái lạc, và có cảm động lòng vua A-si-ri đoái xem chúng, đặt giúp đỡ trong cuộc xây cất đền của Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên

Ê-xơ-ra 7

7:1 Sau các việc ấy, nhằm đời A-ta-xét-xe, vua Phe-rơ-sơ, có E-xơ-ra, là con trai Sê-ra-gia; 7:2 Sê-ra-gia con trai của Hinh-kia, Hinh-kia con trai của Sa-lum, Sa-lum con trai của Xa-đốc, Xa-đốc con trai của A-hi-túp. 7:3 A-hi-túp con trai của A-ma-ria, A-ma-ria con trai của A-xa-ria, A-xa-ria con trai của Mê-ra-giốt. 7:4 Mê-ra-giốt con trai của Xê-ra-hi-gia, Xê-ra-hi-gia con trai của U-xi, 7:5 U-xi con trai của Bu-ki, Bu-ki con trai của A-bi-sua, A-bi-sua con trai của Phi-nê-a, Phi-nê-a con trai của Ê-lê-a-sa, Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn, là thầy tế lễ thượng phẩm. 7:6 E-xơ-ra này từ Ba-by-lôn đi lên. Người là một văn sĩ thạo luật pháp của Môi-se, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền cho. Vì tay của Đức Giê-hô-va phù trợ người, nên vua ban cho người mọi điều người xin. 7:7 Nhằm năm thứ bảy đời vua A-ta-xét-xe, có mấy người trong dân Y-sơ-ra-ên, trong bọn thầy tế lễ, và người Lê-vi, kẻ ca hát, người giữ cửa, và người Nê-thi-min, đều đi cùng người trở lên Giê-ru-sa-lem. 7:8 Tháng năm năm thứ bảy đời vua ấy, E-xơ-ra đến thành Giê-ru-sa-lem. 7:9 Vả, ngày mồng một tháng giêng, người ở Ba-by-lôn khởi hành; rồi ra nhờ tay nhân lành của Đức Chúa Trời phù trợ, người đến Giê-ru-sa-lem ngày mồng một tháng thứ năm. 7:10 Vì E-xơ-ra đã định chỉ tra xét luật pháp của Đức Giê-hô-va, giữ làm theo, và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết những luật pháp và giới mạng. 7:11 Đây là bản sao lại chiếu chỉ mà vua A-ta-xét-xe giao cho E-xơ-ra, thầy tế lễ và văn sĩ, thạo biết trong những điều răn luật lệ của Đức Chúa Trời đã truyền cho Y-sơ-ra-ên. 7:12 Vua A-ta-xét-xe, vua của các vua, gọi thư cho E-xơ-ra, thầy tế lễ và văn sĩ, thạo biết luật pháp của Đức Chúa Trời trên trời. Nguyên người được trọn bình an. 7:13 Ta ra chiếu chỉ định rằng phàm người nào trong nước ta, thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, thầy cả và người Lê-vi, sẵn muốn đi đến Giê-ru-sa-lem, thì hãy đi chung với người. 7:14 Ta và bảy mưu thần ta sai người đi tra xét về Giu-đa và về Giê-ru-sa-lem, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời người có trong tay người. 7:15 Người sẽ đem theo mình vàng và bạc mà vua và các mưu thần lạc ý dâng cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, có nơi ở tại Giê-ru-sa-lem, 7:16 luôn các bạc và vàng mà người có được trong tỉnh Ba-by-lôn, và những lễ vật lạc ý của dân sự cùng thầy tế lễ dâng cho đền của Đức Chúa Trời mình tại Giê-ru-sa-lem. 7:17 Người hãy dùng bạc này cần mua những bò đực, chiên đực, chiên con, luôn của lễ chay, và lễ quán cặp theo, rồi dâng lên trên bàn thờ ở nơi đền của Đức Chúa Trời các người, ở tại Giê-ru-sa-lem. 7:18 Còn bạc và vàng dư lại, hễ muốn dùng làm việc gì phải, khá theo ý

người và anh em người cho là tốt mà làm thuận ý chỉ của Đức Chúa Trời các người. 7:19 Về các khí dụng đã giao cho người để dùng vào cuộc thờ phượng trong đền của Đức Chúa Trời người, hãy để nó tại trước mặt Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem. 7:20 Còn các vật gì khác người cần dùng về chi phí đền thờ của Đức Chúa Trời người, khá lấy các vật ấy nơi kho tàng vua. 7:21 Vậy, ta là vua A-ta-xét-xe ra chiếu truyền cho các quan cai kho ở bên phía kia sông rằng hãy vật gì E-xơ-ra, thầy tế lễ và văn sĩ, thạo biết luật pháp của Đức Chúa Trời trên trời, sẽ cầu cùng các người, các người khá cần mẫn cung cấp cho, 7:22 đến một trăm ta lạng bạc, một trăm bao lúa miến, một trăm thùng rượu, một trăm thùng dầu, và muối không hạn. 7:23 Phàm điều gì Đức Chúa Trời trên trời truyền dạy về đền thờ của Ngài, khá làm cho cần mẫn, e sự tai họa giáng trên nước, trên vua, và trên các vương tử chẳng. 7:24 Lại, ta truyền cho các người biết rằng chẳng được phép thu thuế hay là tiền mãi lộ nơi thầy tế lễ, người Lê-vi, kẻ ca hát, người giữ cửa, người Nê-thi-nim, hay là nơi những tội tớ đền thờ của Đức Chúa Trời. 7:25 Còn người, hỡi E-xơ-ra, tùy theo sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời người, đã có trong tay người, hãy lập những quan phủ, quan án, là những kẻ thạo biết luật pháp của Đức Chúa Trời người để chúng xét đoán cả dân sự ở bên kia sông; còn người nào chẳng biết luật pháp, các người khá dạy cho nó biết. 7:26 Nếu có ai không tuân luật pháp của Đức Chúa Trời người và luật lệ của vua, thì các người hãy đoán phạt họ liền, hoặc xử tử, hoặc lưu đầy, hoặc tịch biên gia tài, hay là cầm tù. 7:27 E-xơ-ra bèn nói rằng: Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng tôi, vì đã cảm lòng vua toan trang điểm đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, 7:28 và khiến cho tôi được ơn trước mặt vua, cùng trước mặt các mưu thần và các quan trưởng có quyền của vua! Vậy, tôi hứng chí, vì tay của Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi phù trợ tôi, và tôi chiêu-tập các trưởng tộc Y-sơ-ra-ên đồng đi lên với tôi.

Ê-xơ-ra 8

8:1 Này những trưởng tộc và gia phổ của các người từ Ba-by-lôn đi lên với ta, trong đời vua A-ta-xét-xe trị vì. 8:2 Về con cháu Phi-nê-a có Ghệt-sôn; về con cháu Y-tha-ma có Đa-ni-ên; về con cháu Đa-vít có Hát-túc; 8:3 về con cháu Sê-ca-nia, con cháu Pha-rớt có Xa-cha-ri, và những kẻ ở với người; theo gia phổ sổ được một trăm năm mươi nam đinh; 8:4 về con cháu Pha-hát-Mô-áp có Ê-li-ô-ê-nai, con trai của Xê-ra-hi-gia, và với người được hai trăm nam đinh; 8:5 về con cháu Se-ca-nia có con trai Gia-ha-xi-ên, và với người được ba trăm nam đinh; 8:6 về con cháu A-đin có Ê-bết, con trai Giô-na-than, và với người được năm mươi nam đinh; 8:7 về con cháu Ê-lam có Ê-sai, con trai A-tha-lia, và với người được bảy mươi nam đinh; 8:8 về con cháu Sê-pha-ti-a có Xê-ba-đia, con trai Mi-ca-ên, và với người được tám mươi nam đinh; 8:9 về con cháu Giô-áp có Áp-đia, con trai Giê-hi-ên, và với người được hai trăm mười tám nam đinh; 8:10 về con cháu Sê-lô-mít có con trai Giô-si-phia, và với người được một trăm sáu mươi nam đinh; 8:11 về con cháu Bê-bai có Xa-cha-ri, con trai của Bê-bai, và với người được hai mươi tám nam đinh. 8:12 về con cháu A-gát có Giô-ha-ham, con trai của Ha-ca-tan, và với người được một trăm mười nam đinh; 8:13 những kẻ thuộc về con cháu A-đô-ni-cam đến sau hết; tên chúng là Ê-li-phê-lết, Giê-hi-ên, và Sê-ma-gia, và với họ được sáu mươi nam đinh; 8:14 về con cháu Biết-vai có U-tai cùng Xáp-bút, và với họ được bảy mươi nam đinh. 8:15 Ta nhóm hiệp chúng gần bên sông chảy về A-ha-va, rồi chúng ta hạ trại tại đó ba ngày. Đoạn ta xem xét dân sự và thầy tế lễ, song chẳng thấy một người Lê-vi nào hết. 8:16 Ta bèn sai gọi các trưởng tộc Ê-li-ê-xe, A-ri-ên, Sê-ma-gia, Ê-na-than, Gia-ríp, Ên-na-than, Na-than, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam, luôn Giô-gia-ríp và Ên-na-than, là thầy giáo sư; 8:17 Ta sai các người ấy đi đến trưởng tộc Y-đô ở tại Ca-si-phia, biểu họ phải dạy Y-đô và các anh em người, tức người Nê-thi-nim, ở tại Ca-si-phia, phải dẫn đến cùng chúng ta những kẻ giúp việc nơi đền thờ của Đức Chúa Trời chúng ta. 8:18 Vì nhờ tay Đức Chúa Trời chúng ta phù trợ, các người ấy dẫn đến cùng chúng ta một người khôn ngoan, thuộc về dòng Mách-li, là hậu tự của Lê-vi, con trai của Y-sơ-ra-ên, luôn Sê-rê-bia, và các con trai cùng anh em người, số được mười tám tên;

8:19 lại được Ha-sa-bia và Ê-sai, thuộc về dòng Mê-ra-ri, cùng các anh em và các con trai người, số là hai mươi tên; 8:20 còn trong những người Nê-thi-nim mà Đa-vít và các quan trưởng đã đặt giúp việc người Lê-vi, thì có được hai trăm hai mươi người, thầy đều gọi đích danh. 8:21 Tại đó, gần bên sông A-ha-va, ta truyền kiêng cử ăn, để chúng hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta, và cầu xin Ngài chỉ cho biết đường chánh đáng chúng ta, con cái chúng ta, và tài sản mình phải đi. 8:22 Và lại, ta lấy làm thẹn, chẳng dám xin vua một đạo quân và lính kỵ binh vực chúng ta khỏi kẻ thù nghịch trong lúc đi đường; vì chúng ta có nói với vua rằng: Tay của Đức Chúa Trời chúng tôi phù trợ mọi kẻ nào tìm kiếm Ngài; nhưng quyền năng và thanh nộ Ngài kháng cự những kẻ nào lìa bỏ Ngài. 8:23 Ấy vậy, chúng ta kiêng cử ăn và cầu xin Ngài điều ấy; Ngài bèn nhậm lời chúng ta. 8:24 Trong những thầy tế lễ, ta bèn chọn mười hai người trưởng, là Sê-rê-bia, Ha-sa-bia và mười người anh em họ; 8:25 đoạn, ta cân cho chúng các bạc, vàng, và những khí dụng mà vua, các mưu thần, các quan trưởng vua, cùng cả dân Y-sơ-ra-ên có mặt tại đó, đã dâng cho đền của Đức Chúa Trời chúng ta. 8:26 Vậy, ta cân giao cho họ sáu trăm năm mươi ta lạng bạc, khí dụng bằng bạc giá một trăm ta lạng, và một trăm ta-lạng vàng, 8:27 hai mươi cái chén bằng vàng giá một ngàn đơ-riéc, và hai cái chậu vàng đồng bóng láng tốt nhất, cũng quý như vàng. 8:28 Rồi ta nói với chúng rằng: Chính các người đã được biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va, và các khí dụng này cũng là thánh. Bạc và vàng này là lễ vật lặt ý dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người. 8:29 Khá gìn giữ nó kỹ lưỡng cho đến chừng các người cân lại trước mặt những thầy tế lễ cả, và người Lê-vi, cùng trước mặt các trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem, trong kho đền thờ của Đức Giê-hô-va. 8:30 Vậy, những thầy tế lễ và người Lê-vi, sau khi đã kiểm soát lại sự cân nặng của bạc, vàng, và những khí dụng rồi, bèn thâu nhận đặng đem đến Giê-ru-sa-lem, trong đền thờ của Đức Chúa Trời chúng ta. 8:31 Ngày mười hai tháng giêng, chúng ta ở sông A-ha-va khởi-hành, đặng đi đến Giê-ru-sa-lem. Tay của Đức Chúa Trời chúng ta phù trợ chúng ta, giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù nghịch, và khỏi kẻ rình phục dọc đường. 8:32 Đoạn, chúng ta đến Giê-ru-sa-lem, ở tại đó ba ngày. 8:33 Ngày thứ tư, chúng ta cân lại bạc, vàng, và những khí dụng trong đền của Đức Chúa Trời, rồi giao cho Mê-rê-mốt, con trai U-ri, thầy tế lễ (với người có Ê-lê-a-sa, con trai của Phi-nê-a, Giô-xa-báp, con trai Giê-sua, và Nô-a-đi-a, con trai Bin-nui, người Lê-vi), 8:34 cứ theo số và cân; số cân nặng đều biên chép trong một kỳ ấy. 8:35 Những người đã bị bắt làm phu tù được trở về, dâng của lễ thiêu cho Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên bằng mười hai con bò đực vì cả Y-sơ-ra-ên, chín mươi sáu con chiên đực, bảy mươi bảy con chiên con, và mười hai con dê đực để làm của lễ chuộc tội: cả thầy đều dâng lên làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. 8:36 Chúng giao chiếu chỉ của vua cho các quan trấn, và cho các quan cai của vua ở phía bên này sông họ bèn giúp đỡ dân sự và việc đền thờ của Đức Chúa Trời.

Ê-xơ-ra 9

9:1 Sau các việc đó, các quan trưởng đến gần nói với ta rằng: Dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, và người Lê-vi chẳng có phân rẽ với các dân tộc của xứ này; họ bắt chước theo sự gớm ghiếc của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, dân Am-môn, dân Mô-áp, dân Ê-díp-tô, và dân A-mô-rít. 9:2 Vì chúng có lấy những con gái họ làm vợ của mình, và làm vợ con trai mình. Dòng dõi thánh đã pha lộn như vậy với dân tộc của các xứ này; thật các trưởng và quan cai vốn là kẻ đầu phạm tội dường ấy. 9:3 Khi ta nghe các lời ấy, ta bèn xé áo trong và áo tơ mình, nhổ tóc đầu và lông râu, rồi ngồi buồn bã. 9:4 Những người vâng kính các lời phán Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đều hiệp lại chung quanh ta, sợ hãi về tội trọng của các người đã bị bắt làm phu tù được về có phạm; còn ta ngồi kinh-hoảng cho đến khi dâng của lễ buổi chiều. 9:5 Đến giờ dâng của lễ buổi chiều, ta đứng dậy khỏi nơi khổ nhục mình, áo trong và áo tơ ta xé rách; ta quì gối xuống, giơ tay ra hướng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, 9:6 mà thưa với Ngài rằng: Ô, Đức Chúa Trời tôi! tôi hổ người thẹn mặt, chẳng dám

ngược mặt lên Ngài, là Đức Chúa Trời tôi; vì gian ác chúng tôi đã thêm nhiều quá đầu chúng tôi, và tội chúng tôi cao lớn tận trời. 9:7 Từ ngày tổ phụ chúng tôi cho đến ngày nay, chúng tôi đã cực-cùng phạm tội; vì có tội ác mình, nên chúng tôi, các vua chúng tôi, và những thầy tế lễ chúng tôi, đều bị phó vào tay các vua những xứ, bị gươm, bị bắt làm phu tù, bị cướp giết, và bị sỉ nhục, y như điều đó đã có ngày nay. 9:8 Song bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi tạm làm ơn cho chúng tôi, để một phần dư lại của chúng tôi thoát khỏi, và ban cho chúng tôi một cái đình ở trong chỗ thánh này; hầu cho Đức Chúa Trời chúng tôi soi sáng con mắt chúng tôi và khiến cho chúng tôi ở giữa sự nô lệ mình được dấy lên một chút. 9:9 Vì chúng tôi vốn là kẻ nô lệ; nhưng Đức Chúa Trời của chúng tôi không từ bỏ chúng tôi trong sự nô lệ chúng tôi. Ngài đã khiến cho chúng tôi được ơn trước mặt các vua Phe-rơ-sơ, hầu ban cho chúng tôi sự dấy lên đặt cất lại đền của Đức Chúa Trời chúng tôi và xây lên lại những nơi hư nát của nó, cùng ban cho chúng tôi một nơi ở tại trong xứ Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. 9:10 Bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! sau những điều đó, chúng tôi sẽ nói làm sao? Vì chúng tôi đã lìa bỏ những điều răn. 9:11 Ngài đã cậy các tiên tri, là tôi tớ Ngài, mà phán dạy chúng tôi, rằng: Xứ mà các ngươi sẽ vào định nhận lấy đó, là một xứ bị ô uế tại sự ô uế của các dân tộc nó, và tại sự gớm ghiếc của chúng nó đã làm cho xứ ấy đầy dẫy từ đầu này chí đầu kia. 9:12 Vì vậy, cho nên chớ gả con gái các ngươi cho con trai chúng nó, và đừng cưới con gái họ cho con trai của các ngươi; chớ hề tìm kiếm sự thanh lợi hoặc sự bình an của chúng nó, để các ngươi trở nên mạnh dạn, ăn hoa lợi của xứ, và để nó lại cho các con trai mình làm cơ nghiệp đời đời. 9:13 Vả, sau những tai họa đã giáng trên chúng tôi, tại các sự hành-ác và tội trọng của chúng tôi, mà lại, hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! thật Chúa chẳng có phạt chúng tôi cho đáng như tội chúng tôi, và đã ban cho chúng tôi được phần sót lại dư thừa này; 9:14 vậy có lẽ nào chúng tôi lại phạm các điều răn của Chúa nữa, kết bạn với các dân tộc vẫn làm những sự gớm ghiếc này sao? Vậy thì cơn thanh nộ Chúa há sẽ chẳng nổi lên cùng chúng tôi, tiêu diệt chúng tôi, đến nỗi chẳng còn phần sót lại, cũng không ai thoát khỏi hay sao? 9:15 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Chúa vốn là công bình; còn chúng tôi, chỉ một số ít người được thoát khỏi, như đã thấy ngày nay: này chúng tôi ở trước mặt Chúa, mắc tội lỗi nhiều; nhân đó, chẳng ai có thể đứng nổi trước mặt Ngài.

Ê-xơ-ra 10

10:1 Trong lúc Ê-xơ-ra cầu nguyện như vậy, vừa khóc vừa xưng tội và sấp mình xuống trước đền của Đức Chúa Trời, thì có một đám dân Y-sơ-ra-ên, người nam và nữ rất đông, nhóm hiệp xung quanh người; chúng cũng khóc nức nở. 10:2 Sê-ca-nia, con trai Giê-hi-ên, cháu của Ê-lam, bèn nói cùng Ê-xơ-ra rằng: Chúng ta phạm tội với Đức Chúa Trời chúng ta mà cưới những người nữ ngoại thuộc các dân tộc của xứ; nhưng dầu đã làm vậy, hãy còn sự hi vọng cho Y-sơ-ra-ên. 10:3 Vậy bây giờ, ta hãy lập giao ước với Đức Chúa Trời chúng ta, đuổi hết thảy những người nữ kia và các con cái của họ đã sanh ra, y như lời chỉ giáo của chúa tôi và của các người có lòng kính sợ điều răn của Đức Chúa Trời chúng ta; khá làm điều ấy theo luật pháp. 10:4 Ông hãy đứng dậy, vì việc ấy can hệ đến ông, và chúng tôi sẽ giúp đỡ; khá can đảm mà làm. 10:5 Ê-xơ-ra bèn đứng dậy, khiến những thầy tế lễ cả, người Lê-vi, và cả Y-sơ-ra-ên thề rằng mình sẽ làm theo lời ấy. Chúng liền thề. 10:6 Khi Ê-xơ-ra đã chối dẫy khỏi trước đền Đức Chúa Trời, bèn đi vào phòng của Giô-ha-nan, con trai Ê-li-a-síp; người vào đó không ăn bánh và cũng không uống nước, bởi người lấy làm buồn thảm vì có tội lỗi của dân đã bị bắt làm phu tù được trở về. 10:7 Người ta bèn rao truyền khắp xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, biểu các dân đã bị bắt làm phu tù được trở về phải nhóm hiệp tại Giê-ru-sa-lem. 10:8 Trong ba ngày, ai không vâng theo lệnh của các quan trưởng và trưởng lão mà đến, thì các tài sản người ấy sẽ bị tịch-phong, và chính người bị truất ra khỏi hội chúng của dân đã bị bắt làm phu tù được trở về. 10:9 Trong ba ngày, các người của Giu-đa và Bên-gia-min đều nhóm lại tại Giê-ru-sa-lem, nhằm ngày hai mươi tháng chín; cả dân sự đều

ngồi tại phố ở đằng trước đền của Đức Chúa Trời, rúng sợ về việc ấy và về cơn mưa lớn. 10:10 Đoạn, E-xơ-ra, thầy tế lễ, đứng dậy, và nói rằng: Các ngươi đã phạm tội, cưới vợ ngoại bang, và thêm nhiều lên tội lỗi của Y-sơ-ra-ên. 10:11 Nhưng bây giờ, khá xưng tội lỗi mình cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, và làm đều đẹp ý Ngài: hãy phân cách khỏi các dân tộc của xứ và khỏi những người vợ ngoại bang. 10:12 Cả hội chúng bèn đáp lớn tiếng rằng: Phải, điều ông đã nói, chúng tôi phải làm theo; 10:13 song dân sự đông; và là nhằm mùa mưa, chúng tôi không có thể nào đứng ngoài; lại điều này chẳng phải là việc của một hoặc hai ngày, vì trong việc này chúng tôi đã phạm tội nhiều lắm. 10:14 Vậy, xin các quan trưởng chúng tôi hãy đứng ở đó đăng biện lý cho cả hội chúng; phàm ai trong các thành chúng tôi đã cưới lấy vợ ngoại bang, phải đến theo kỳ nhất định, với các trưởng lão và quan xét của bốn thành, đăng sắp đặt việc này cho đến chừng đã nguôi cơn giận dữ của Đức Chúa Trời chúng tôi. 10:15 Chỉ Giô-na-than, con trai của A-sa-ên, và Gia-xi-gia, con trai Tiếc-va, phản cải lời định này; và Mê-su-lam cùng Sáp-bê-tai, người Lê-vi, đều giúp cho họ. 10:16 Vậy, những người đã bị bắt làm phu tù được trở về làm theo điều đã nhất định. Người ta chọn E-xơ-ra, thầy tế lễ, và mấy trưởng tộc, tùy theo tông tộc mình, hết thảy đều gọi đích danh. Ngày mồng một tháng mười, chúng ngồi xuống đăng tra xét việc này. 10:17 Đến ngày mồng một tháng giêng, chúng đã tra xét xong những người có cưới vợ ngoại bang. 10:18 Trong dòng thầy tế lễ cũng có thấy những người đã cưới vợ ngoại bang. Trong con cháu Giê-sua, chít của Giô-xa-đác, và trong các anh em người có Ma-a-xê-gia, Ê-li-ê-xe, Gia-ríp, và Ghê-đa-lia. 10:19 Chúng hứa đuổi vợ mình, và dâng một con chiên đực làm của lễ chuộc lỗi mình. 10:20 Trong con cháu Y-mê có Ha-na-ni và Xê-ba-bia. 10:21 Trong con cháu Ha-rim có Ma-a-xê-gia, Ê-li, Sê-ma-gia, Giê-hi-ên, và U-xia. 10:22 Trong con cháu Pha-su-rơ có Ê-li-ô-ê-nai, Ma-a-xê-gia, Ích-ma-ên, Na-tha-na-ên, Giô-xa-bát, và Ê-lê-a-sa. 10:23 Trong người Lê-vi có Giô-xa-bát, Si-mê-i, Kê-la-gia (cũng gọi là Kê-li-ta), Phê-ta-hia, Giu-đa, và Ê-li-ê-xe. 10:24 Trong các người ca hát có Ê-li-a-síp; trong những người giữ cửa có Sa-lum, Tê-lem, và U-ri. 10:25 Trong dân Y-sơ-ra-ên: trong con cháu Pha-rốt có Ra-mia, Y-xia, Manh-ki-gia, Mi-gia-min, Ê-lê-a-sa, Manh-ki-gia, và Bê-na-gia. 10:26 Trong con cháu Ê-lam có Mát-ta-nia, Xa-cha-ri, Giê-hi-ên, Áp-đi, Giê-rê-mốt, và Ê-li. 10:27 Trong con cháu Xát-tu có Ê-li-ô-ê-nai, Ê-li-a-síp, Mát-ta-nia, Giê-rê-mốt, Xa-bát, và A-xi-xa. 10:28 Trong con cháu Bê-bai có Giô-ha-nan, Ha-na-nia, Xáp-bai, và Át-lai. 10:29 Trong con cháu Ba-ni có Mê-su-lam, Ma-lúc, A-đa-gia, Gia-sút, Sê-anh, và Ra-mốt. 10:30 Trong con cháu Pha-hát-Mô-áp có Át-na, Kê-lanh, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Mát-ta-nia, Bết-sa-lê-ên, Bin-nui, và Ma-na-se. 10:31 Trong con cháu Ha-rim có Ê-li-ê-se, Di-si-gia, Manh-ki-gia, Sê-ma-gia, Si-mê-ôn, 10:32 Bên-gia-min, Ma-lúc, và Sê-ma-ri-a. 10:33 Trong con cháu Ha-sum có Mát-nai, Mát-ta-ta, Xa-bát, Ê-li-phê-lết, Giê-rê-mai, Ma-na-se, và Si-mê-i. 10:34 Trong con cháu Ba-ni có Ma-ê-đai, Am-ram, U-ên, 10:35 Bên-na-gia, Bê-đi, Kê-lu-hu, 10:36 Va-nia, Mê-rê-mốt, Ê-li-a-síp, 10:37 Mát-ta-nia, Mát-tê-nai, Gia-a-sai, 10:38 Ba-ni, Bin-nui, Si-mê-i, 10:39 Sê-lê-mia, Na-than, A-đa-gia, 10:40 Mác-nát-bai, Sa-sai, Sa-rai, 10:41 A-xa-rên, Sê-lê-mia, Sê-ma-ria, 10:42 Sa-lum, A-ma-ria, và Giô-sép. 10:43 Trong con cháu Nê-bô có Giê-i-ên, Ma-ti-thia, Xa-bát, Xê-bi-na, Giát-đai, Giô-ên và Bê-na-gia. 10:44 Hết thảy người ấy đã cưới vợ ngoại bang; và cũng có nhiều người trong bọn ấy có vợ đã sanh đẻ con.

Nê-hê-mi

Nê-hê-mi 1

1:1 Lời của Nê-hê-mi, con trai Ha-ca-lia. Năm thứ hai mươi, nhằm tháng Kít-lơ, xảy khi tôi đang ở tại kinh đô Su-sơ, 1:2 có một người trong anh em tôi tên là Ha-na-ni với vài người Giu-đa đến tôi hỏi thăm chúng về dân Giu-đa đã được thoát khỏi, tức những kẻ đã bị bắt làm phu tù còn sót lại, và hỏi luôn về những việc Giê-ru-sa-lem. 1:3 Các người ấy nói với tôi rằng: Những kẻ bị bắt làm phu tù còn sót ở lại trong tỉnh, bị tai nạn và sỉ nhục lắm; còn vách thành của Giê-ru-sa-lem thì hư nát và các cửa nó đã bị lửa cháy. 1:4 Khi tôi nghe các lời ấy, bèn ngồi mà khóc, cư tang mấy ngày; tôi cữ ăn và cầu nguyện Đức Chúa của các tầng trời, mà rằng: 1:5 Ôi! Giê-hô-va Đức Chúa của các tầng trời, tức Đức Chúa Trời cực đại và đáng kính, hay giữ lời giao ước và lòng nhân từ cùng kẻ nào kính mến Ngài và vâng giữ các điều răn của Ngài! 1:6 Tôi xin mắt Chúa hãy đoái đến và lỗi tai Chúa lắng nghe lời cầu nguyện của kẻ đầy tớ Chúa mà tôi hiện lúc này hằng ngày và đêm cầu nguyện vì dân Y-sơ-ra-ên, là các tôi tớ Chúa, ở tại trước mặt Chúa và xưng những tội của dân Y-sơ-ra-ên mà chúng tôi đã phạm với Ngài. Và lại tôi và nhà của tổ phụ tôi cũng có phạm tội. 1:7 Chúng tôi có làm rất ác tệ nghịch cùng Chúa, không vâng giữ điều răn giới mạng và luật lệ của Chúa đã phán dạy Mô-i-se, là kẻ tôi tớ Chúa. 1:8 Xin Chúa hãy nhớ lại lời Chúa đã phán dạy Mô-i-se, kẻ tôi tớ Chúa, rằng: Nếu các người phạm tội, ta sẽ tan rã các người giữa các dân tộc; 1:9 còn nếu các người trở lại cùng ta, gìn giữ làm theo các điều răn của ta, dầu khi kẻ bị tan lạc của các người ở cuối tận trời, ta cũng sẽ từ đó chiêu tập chúng nó về, và dẫn chúng nó đến nơi ta đã chọn đặt cho danh ta ngự tại đó. 1:10 Vả, chúng là các tôi tớ và dân sự của Chúa, mà Chúa đã cậy quyền năng và tay mạnh mẽ mà chuộc lại. 1:11 Chúa ôi! tôi nài xin Chúa hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện của các tôi tớ Ngài vẫn vui lòng kính sợ danh Ngài; ngày nay xin Chúa hãy làm cho tôi tớ Chúa được may mắn, và ban cho nó tìm được sự nhân từ trước mặt người này. Vả, bây giờ tôi làm quan tể tướng của vua.

Nê-hê-mi 2

2:1 Đang năm thứ hai mươi đời vua Ạt-ta-xét-xe, tháng Ni-san, rượu sắn ở trước mặt người, tôi lấy rượu dâng cho vua; trước tôi không hề có bộ buồn rầu tại trước mặt người. 2:2 Vua nói với tôi rằng:

Nhân sao người mặt mày buồn, dầu mà người không có bệnh? Điều đó chỉ là sự buồn rầu trong lòng mà thôi. Bấy giờ tôi lấy làm sợ hãi lắm, 2:3 bèn nói với vua rằng: Nguyên vua vạn tuế! Lẽ nào mặt tôi không buồn, khi cái thành, là nơi có mồ mả của tổ phụ tôi, bị phá hoang, và các cửa thành bị lửa thiêu đốt? 2:4 Vua hỏi tôi rằng: Người cầu xin cái gì? Tôi bèn cầu nguyện cùng Đức Chúa của các tầng trời, 2:5 rồi tôi nói với vua rằng: Nếu vua thấy điều đó là tốt lành, nếu kẻ tôi tớ vua được ơn trước mặt vua, xin vua hãy sai tôi về Giu-đa, đến thành có mồ mả của tổ phụ tôi, để tôi xây cất thành ấy lại. 2:6 Đang khi ấy hoàng hậu cũng ngồi bên cạnh vua. Vua bèn hỏi tôi rằng: Người đi đường lâu chừng bao nhiêu, và khi nào người trở về? Vậy, vua đẹp lòng sai tôi đi, và tôi định nhứt kỳ cho người. 2:7 Tôi cũng thưa với vua rằng: Nếu điều này được đẹp lòng vua, xin vua hãy trao cho tôi những bức thư truyền các qua tổng trấn bên kia sông cho phép tôi đi ngang qua cho đến khi tôi tới Giu-đa 2:8 lại ban chiếu chỉ cho A-sáp, kẻ giữ rừng vua, truyền người cho tôi gỗ làm khuôn cửa của thành điện giáp với đền và làm vách thành, cùng nhà mà tôi phải vào ở. Vua bèn ban cho tôi các điều đó, tùy theo tay nhân lành của Đức Chúa Trời tôi giúp đỡ tôi. 2:9 Vậy, tôi đến cùng các quan tổng trấn bên kia sông, vào trao cho họ những bức thư của vua. Vả, vua có sai những quan tướng và quân kỵ đi với tôi. 2:10 Khi San-ba-lát, người Hô-rôn, và Tô-bi-gia, là kẻ tôi tớ Am-môn, hay điều đó, thì lấy làm bất bình vì có người đến đặng tìm kiếm sự hưng thịnh của dân Y-sơ-ra-ên. 2:11 Vậy, tôi đến Giê-ru-sa-lem và ở tại đó ba ngày. 2:12 Tôi và mấy người cùng theo tôi, bèn chỗi dậy ban đêm; tôi chẳng cho ai hay biết sự gì Đức Chúa Trời đã khiến lòng tôi toan làm vì Giê-ru-sa-lem; lại ngoài con thú tôi cỡi thì chẳng có con thú nào khác ở với tôi. 2:13 Ban đêm tôi ra nơi cửa Trũng, đối ngang suối chó rừng, và đến cửa phân, xem xét các vách thành của Giê-ru-sa-lem bị hư nát, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt. 2:14 Đoạn, tôi đi qua cửa Giếng, và đến nơi ao của vua; song không có nơi nào đặng cho con thú tôi cỡi đi ngang qua được. 2:15 Kế đó, ban đêm tôi bắt đường khe đi lên, xem xét vách thành; rồi tôi thối lại, vào nơi cửa Trũng mà trở về. 2:16 Vả, các quan trưởng không hiểu tôi đi đâu, nào rõ tôi làm gì; và đến chừng ấy, tôi chưa tỏ ra cho người Giu-đa, hoặc cho những thầy tế lễ, hoặc cho kẻ quyền quý, hoặc cho quan trưởng, hay là cho các người khác lo làm công việc, được biết gì đến. 2:17 Tôi bèn nói với chúng rằng: Các người hãy xem tình cảnh khổ nạn của chúng ta đang đây; Giê-ru-sa-lem bị phá hoang, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt. Hãy đến, xây cất các vách thành Giê-ru-sa-lem lại, hầu cho chúng ta chẳng còn bị sỉ nhục nữa. 2:18 Tôi cũng thuật cho chúng làm sao tay nhân từ của Đức Chúa Trời tôi đã giúp đỡ tôi, và các lời vua đã nói cùng tôi. Chúng nói: Hè, ta hãy chỗi dậy và xây sửa lại! Vậy, chúng được vững chắc trong ý nhứt định làm công việc tốt lành này. 2:19 San-ba-lát, người Hô-rôn, Tô-bi-gia, kẻ tôi tớ Am-môn, và Ghê-sem, người A-rập, được hay việc đó, bèn nhạo báng và khinh bỉ chúng tôi. Chúng nó nói rằng: Các người làm chi đó? Các người có ý phản nghịch vua sao? 2:20 Tôi bèn đáp với chúng nó rằng: Đức Chúa của các tầng trời sẽ ban cho chúng ta sự hanh thông; vì vậy, chúng ta, là tôi tớ Ngài, sẽ chỗi dậy và xây sửa lại; nhưng các người không có phần, hoặc phép, hoặc kỷ niệm trong Giê-ru-sa-lem.

Nê-hê-mi 3

3:1 Ê-li-a-síp, thầy tế lễ thượng phẩm, chỗi dậy với các anh em mình, là những thầy tế lễ, và xây cất cái cửa Chiên. Chúng biệt nó riêng ra thánh và đặt hai cánh cửa; chúng biệt nó riêng ra thánh cho đến tháp Mê-a và cho đến tháp Ha-na-nê-ên. 3:2 Kế Ê-li-a-síp, người thành Giê-ri-cô xây cất; kế chúng, Xa-cu, con trai của Im-ri, xây cất. 3:3 Con cháu của Sê-na xây cất cửa Cá. Chúng đặt khuôn và tra cánh, chốt với then nó. 3:4 Kế chúng, Mê-rê-mốt, con trai của U-ri, cháu của Ha-cốt, lo sửa xây. Kế chúng, Mê-su-lam, con trai Bê-rê-kia, cháu Mê-sê-xa-lê-ên, làm tu bổ. Kế chúng, Xa-đốc; con trai của Ba-a-na, tu bổ. 3:5 Kế chúng, những người Tê-cô-a tu bổ; song các người tước vị họ chẳng ghé vai vào công việc của Chúa mình. 3:6 Giê-gia-đa, con trai của Pha-sê-a và Mê-su-lam, con trai của Bê-sô-đĩa, sửa

xây cái cửa cũ lại; chúng lợp nó, tra cánh, chốt, và then. 3:7 Kế chúng, Mê-la-tia, là người Ga-ba-ôn, và Gia-đôn, là người Mê-rô-nốt, cùng những người Ga-ba-ôn và người Mích-ba, thuộc về địa hạt của quan tổng trấn bên kia sông, đều tu bổ. 3:8 Kế chúng, U-xi-ên, con trai Hát-ha-gia, một kẻ trong bọn thợ vàng, tu bổ; kế người, Ha-na-nia, là người trong bọn thợ hòa hương, tu bổ; họ sửa xây Giê-ru-sa-lem cho vững bền đến vách rộng. 3:9 Kế họ, Rê-pha-gia, con trai của Hu-rơ, làm quản lý phân nửa quận Giê-ru-sa-lem, tu bổ. 3:10 Kế họ, Giê-đa-gia con trai Ha-ru-máp, tu bổ nơi đối ngang với nhà người. Kế người, Hát-túc, con trai của Ha-sáp-nia, tu bổ. 3:11 Manh-ki-gia, con trai của Ha-rim, và Ha-súp, con trai của Pha-hát-Mô-áp, tu bổ một phần khác và cái tháp lò. 3:12 Kế chúng, Sa-lum, con trai của Ha-lô-he, làm quản lý phân nửa quận Giê-ru-sa-lem, và các con gái của người, đều tu bổ. 3:13 Ha-nun và dân cư Xa-nô-a sửa cái cửa Trũng; chúng xây cất nó, tra cánh cửa chốt, và then; cũng xây một ngàn thước vách ngăn, cho đến cửa phân. 3:14 Manh-ki-gia, con trai Rê-cáp, quản lý quận Bết-Hát-kê-ren, sửa cái cửa phân; người xây cất nó, tra cánh cửa, chốt, và then. 3:15 Sa-lun, con trai của Côn-Hô-xe, quản lý quận Mích-ba, sửa cái cửa Giếng; người xây cất nó, lợp nó, tra cánh cửa, chốt, và then; cũng xây vách ngăn của ao Si-lô-ê gần bên vườn vua, và cho đến cái thang từ thành Đa-vít trở xuống. 3:16 Kế người, Nê-hê-mi, con trai của A-húc, quản lý phân nửa quận Bết-Xu-rơ, sửa xây vách cho đến ngang các lăng tẩm Đa-vít, cho đến ao đã đào, và cho đến nhà của các đồng sĩ. 3:17 Kế người, Rê-hum, con trai Ba-ni, người Lê-vi, tu bổ. Kế người, Ha-sa-bia, quản lý phân nửa quận Kê-i-la, tu bổ về phần quận mình. 3:18 Kế người, có anh em của họ, là Ba-vai, con trai của Hê-na-đát, quản lý phân nửa quận Kê-i-la, tu bổ. 3:19 Kế người, Ê-xe, con trai của Giô-suê, quản lý Mích-ba, tu bổ một phần khác, đối ngang dốc đi lên khi binh khí ở về góc thành. 3:20 Sau người có Ba-rúc, con trai của Xáp-bai, lấy lòng sốt sắng tu bổ một phần khác, từ góc thành cho đến cửa vào nhà Ê-li-a-síp, thầy tế lễ thượng phẩm. 3:21 Sau người có Mê-rê-mốt, con trai U-ri, cháu Ha-cốt, sửa một phần khác, từ cửa vào nhà Ê-li-a-síp cho đến cuối nhà người. 3:22 Sau người có những thầy tế lễ, là kẻ ở đồng bằng Giô-đanh, tu bổ. 3:23 Kế chúng, Bê-ni-min và Ha-súp tu bổ phần đối ngang nhà mình. Kế chúng, A-xa-ria, con trai của ma-a-xê-gia, cháu A-na-nia, tu bổ phía bên nhà mình. 3:24 Kế người, Bin-nui, con trai của Hê-na-đát, sửa một phần khác, từ nhà A-xa-ria cho đến nơi cạnh và cho đến góc thành. 3:25 Pha-lanh, con trai của U-xai, sửa nơi đối ngang góc thành và nơi tháp cao ló ra của đền vua, đục giáp cái sân ngục. Kế người đó có Phê-đa-gia, con trai của Pha-rốt, tu bổ. 3:26 Vả, người Nê-thi-nim ở tại Ô-phên cho đến nơi đối ngang cửa Nước về phía đông, và tháp ló ra. 3:27 Kế người ấy có người Thê-cô-a sửa một phần khác đối ngang tháp lớn ló ra, và cho đến vách Ô-phên. 3:28 Những thầy tế lễ sửa nơi phía trên cửa Ngựa, mỗi người sửa phần đối ngang nhà của mình. 3:29 Sau chúng, Xa-đốc, con trai Y-mê, sửa nơi đối ngang nhà mình. Kế sau người có Sê-ma-gia, con trai Sê-ca-nia, kẻ giữ cửa đông, tu bổ. 3:30 Kế người, Ha-na-nia, con trai của Sê-lê-mia, và Ha-nun, con thứ sáu của Xa-láp, sửa một phần khác. Kế chúng, Mê-su-lam, con trai của Bê-rê-kia, sửa nơi đối ngang nhà mình. 3:31 Kế người, Manh-ki-gia, một người trong bọn thợ vàng, sửa cho đến nhà của người Nê-thi-nim và tay buôn bán, đối ngang cửa Mi-phơ cát, và cho đến nơi dốc của góc thành. 3:32 Còn những thợ vàng và tay buôn bán đều sửa phần giữa nơi góc thành và cửa Chiên.

Nê-hê-mi 4

4:1 Khi San-ba-lát hay rằng chúng tôi xây sửa vách thành lại, thì lấy làm giận dữ, và nhạo báng người Giu-đa. 4:2 Người nói trước mặt anh em người và đạo quân Sa-ma-ri rằng: Những người Giu-đa yếu nhược ấy làm gì? Chớ thì người ta sẽ để cho chúng nó làm lụng sao? Chúng nó há sẽ dâng những của lễ ư? Trong một ngày chúng nó há sẽ làm xong sao? Đá mà đã cháy thiêu rồi, chúng nó há có thể do đồng bụi đất mà lấy nó làm thành đá lại được sao? 4:3 Tô-bi-gia, người Am-môn, ở bên cạnh người, nói rằng: Vả lại, cái vách bằng đá mà những kẻ ấy xây cất kia, nếu có một con chồn leo lên đó,

tất sẽ đánh nó sập xuống liền. 4:4 Hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ôi! hãy nghe; vì chúng tôi bị khinh dể; xin hãy đổ lại sự nhục của chúng nó trên đầu của họ, và hãy phó chúng nó làm mồi trong một xứ bắt người ta làm phu tù kia; 4:5 Chớ che lấp gian ác của chúng nó, đừng xóa tội lỗi chúng nó sạch khỏi trước mặt Chúa; vì trước mặt các thợ xây cất, chúng nó có chọc Chúa giận. 4:6 Vậy, chúng tôi xây cất vách thành lại, và toàn vách thành đều dính liền nhau và lên đến phân nửa bề cao; vì dân sự chuyên thành làm công việc. 4:7 Xảy khi San-ba-lát, Tô-bi-giam những người A rập, dân Am-môn, và dân Ách-đốt hay rằng việc tu bổ vách thành Giê-ru-sa-lem tấn tới, và các nơi hư lũng hầu lấp lành, thì chúng nó lấy làm giận dữ, 4:8 bèn tập lập nhau hết thầy đặt đến hãm đánh Giê-ru-sa-lem và làm cho nó bị rối loạn. 4:9 Nhưng chúng tôi cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời chúng tôi, và lập kẻ ngày và đêm canh giữ họ. 4:10 Người Giu-đa nói: Còn nhiều đồ hư nát, và sức lực của kẻ khiêng gánh đã yếu mòn; chúng ta không thể xây cất vách thành được. 4:11 Các thù nghịch chúng tôi nói rằng: Chúng nó sẽ không hay không thấy điều đó, cho đến chừng chúng ta đến giữa chúng nó, giết chúng nó đi, và làm cho chúng nó ngưng công. 4:12 Song dân Giu-đa ở giữa họ, đến mười lần báo cáo chúng tôi rằng: Thù nghịch bởi bốn phương chạy đến. 4:13 Tôi bèn lập những đồn trong các nơi thấp ở phía sau vách thành, và tại những nơi trống trải; tôi đặt dân sự từng họ hàng tại đó, có cầm gươm, giáo và cung. 4:14 Tôi xem xét, chỗi dậy, và nói với các người tước vị, quan trưởng, và dân sự còn sót lại rằng: Chớ sợ chúng; khá nhớ Chúa là Đấng cực đại và đáng kính, hãy chiến đấu cho anh em mình, cho con trai con gái mình, cho vợ và nhà của mình. 4:15 Khi các thù nghịch chúng tôi hay rằng chúng tôi đã được báo tin, và Đức Chúa Trời có bại mưu của chúng nó, thì hết thầy chúng tôi đều trở lại nơi vách thành, ai nấy về làm công việc mình. 4:16 Từ ngày đó, phân nửa số đầy tớ tôi làm công việc, còn phân nửa kia cầm cây giáo, khiên, cung, và giáp; các quan trưởng đều đứng ở sau cả nhà Giu-đa. 4:17 Những kẻ xây sửa vách thành, những kẻ khiêng gánh, và những kẻ chất lên, một tay thì làm công việc, còn một tay thì cầm binh khí mình. 4:18 Những kẻ xây sửa, ai nấy đều có cây gươm mình đeo nơi lưng, rồi xây sửa; còn kẻ thổi kèn thì ở bên tôi. 4:19 Tôi nói với các người tước vị, các quan trưởng, và dân sự còn sót lại, mà rằng: Công việc thì lớn và dài, còn chúng ta làm rải rác ở trên vách, người này cách xa người kia. 4:20 Tại nơi nào các người nghe tiếng kèn, thì hãy nhóm lại cùng chúng ta ở đó; Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ chiến đấu cho chúng ta. 4:21 Chúng tôi làm công việc là như vậy; phân nửa họ cầm cây giáo từ lúc rạng đông cho đến khi sao mọc. 4:22 Trong lúc ấy, tôi cũng nói với dân sự rằng: Mỗi người hãy cùng tôi tớ mình ngủ đêm tại trong Giê-ru-sa-lem, để ban đêm chúng phòng giữ, và ban ngày làm công việc. 4:23 Nào tôi, nào anh em tôi, nào các người đầy tớ tôi, nào những lính canh theo tôi, chẳng có ai cởi áo mình ra, mỗi người đều đeo binh khí nơi bên hữu mình.

Nê-hê-mi 5

5:1 Khi ấy có tiếng kêu la lớn của dân sự và vợ họ về người Giu-đa, là anh em mình. 5:2 Có người nói rằng: Chúng tôi, con trai và con gái chúng tôi, đông đảo, và chúng tôi phải có lúa mì để ăn cho sống. 5:3 Cũng có người nói rằng: Trong khi đói kém, chúng tôi cầm ruộng, vườn nho và nhà chúng tôi hầu cho có lúa mì ăn. 5:4 Lại có người khác nói rằng: Chúng tôi có cầm ruộng và vườn nho chúng tôi, mà vay bạc đặt đóng thuế cho vua. 5:5 Vả, thân của chúng tôi vốn như của anh em chúng tôi, các con trai chúng tôi khác nào các con trai họ; nay chúng tôi phải bắt các con trai và con gái chúng tôi làm tôi mọi, và đã có đưa con gái chúng tôi làm tôi mọi rồi; không còn thuộc nơi quyền tay chúng tôi chuộc nó lại; vì đồng ruộng và vườn nho chúng tôi đã thuộc về kẻ khác. 5:6 Khi tôi nghe các lời này và tiếng kêu la của họ, bèn lấy làm giận lắm. 5:7 Lòng tôi bàn tính về điều đó, cãi lầy với những người tước vị và các quan trưởng, mà rằng: Các người buộc tiền lời cho mỗi người anh em mình! Tôi nhóm lại một hội đông đảo đối nghịch chúng, 5:8 mà nói rằng: Cứ theo quyền chúng ta có chuộc lại anh em chúng ta, là người Giu-đa, mà đã bị bán cho các dân tộc, và các người lại muốn bán anh em mình sao? Chớ thì họ

sẽ bị bán cho chúng ta sao? Chúng bèn làm thỉnh chẳng biết nói chi nữa. 5:9 Tôi lại nói: Điều anh em làm chẳng được tốt. Anh em há chẳng đáng lẽ ăn ở cách kính sợ Đức Chúa Trời, e bị sỉ nhục giữa các dân tộc, là thù nghịch của chúng ta, sao? 5:10 Tôi, anh em tôi, và các đầy tớ tôi cũng có cho họ vay mượn bạc và lúa mì vậy. Nhưng tôi xin anh em hãy bỏ cái ăn lời này. 5:11 Tôi xin anh em chính ngày nay, hãy trả lại cho họ đồng ruộng, vườn nho, vườn ô-li-ve, và nhà cửa của họ, cùng lời một phần trăm về bạc lúa mì, rượu, và dầu, mà anh em đã bắt họ nộp. 5:12 Chúng nói rằng: Chúng tôi sẽ trả lại, và không đòi họ chi hết; chúng tôi sẽ làm như vậy y ông đã nói. Tôi đòi những thầy tế lễ, bắt chúng thề phải làm theo như lời hứa đó. 5:13 Tôi cũng giữ vật áo tôi, mà rằng: Phàm ai không giữ làm theo lời hứa này, nguyện Đức Chúa Trời hãy giữ hấn khỏi nhà và khỏi hoa lợi của công lao hấn; nguyện hấn bị giữ sạch không như vậy! Cả hội chúng đồng nói: A-men! Chúng ngợi khen Đức Giê-hô-va. Đoạn, dân sự đều làm theo lời hứa ấy. 5:14 Và lại, từ ngày tôi được lập làm tổng trấn trong xứ Giu-đa, tức từ năm thứ hai mươi cho đến năm thứ ba mươi hai đời vua A-ta-xét-xe, cộng trong mười hai năm, tôi hoặc anh em tôi chẳng ăn lương lộc thường cấp cho quan tổng trấn. 5:15 Nhưng các quan tổng trấn đã đến nhậm trước tôi, bắt dân sự cấp dưỡng, lấy cho mình lương thực, và rượu, trừ ra bốn mươi siếc lơ bạc; đến đổi các đầy tớ họ cũng lán lướt trên dân sự nữa. Nhưng tôi không có làm như vậy; vì có kính sợ Đức Chúa Trời. 5:16 Lại tôi cũng giữ bền vững trong công việc xây sửa vách này, chẳng có mua đồng ruộng nào; và các đầy tớ tôi đều hội hiệp lại đó dựng làm công việc. 5:17 Nơi bàn ăn tôi cũng có một trăm năm mươi người Giu-đa và quan trưởng, ngoại trừ những kẻ ở giữa các dân tộc chung quanh chúng tôi đi đến. 5:18 Và, người ta dọn ăn cho mỗi ngày một con bò, sáu con chiên chọn lựa; người ta cũng dọn những gà vịt, và mỗi mười ngày đủ các thứ rượu rất nhiều. Dầu như vậy, tôi cũng không đòi lương lộc của phần tổng trấn, vì công dịch lấy làm nặng nề cho dân sự này. 5:19 Hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! nguyện Chúa nhớ lại tôi về các điều tôi đã làm cho dân sự này, và làm ơn cho tôi.

Nê-hê-mi 6

6:1 Xảy khi San-ba-lát, Tô-bi-gia, Ghê-sem, là người A rập, và các thù nghịch chúng tôi khác, hay rằng tôi đã xây sửa vách thành rồi, không còn nơi hư lũng nào nữa, dầu cho đến lúc ấy tôi chưa tra cánh cửa, 6:2 thì San-ba-lát và Ghê-sem, sai đến nói với tôi rằng: Hãy đến, ta sẽ gặp nhau trong một làng nào tại trũng Ô-nô. Nhưng chúng có ý làm hại tôi. 6:3 Tôi sai sứ giả đến nói cùng chúng rằng: Ta mắc làm công việc lớn, xuống không dừng. Lẽ nào để công việc dứt trong khi bỏ nó dựng đi xuống với các người? 6:4 Chúng sai nói với tôi bốn lượt như vậy; song tôi đáp lại với chúng cũng y nhau. 6:5 Lần thứ năm, San-ba-lát sai kẻ tôi tớ người, cũng như cách cũ, có cầm thơ không niêm nơi tay; 6:6 trong thơ có viết rằng: Trong các dân tộc người ta nghe đồn và Gát-mu nói rằng: Ông và người Giu-đa toan nhau dấy loạn; tại có ấy, nên ông mới xây sửa vách thành; và cứ theo lời đồn đó, tất ông muốn lên làm vua của chúng. 6:7 Lại ông có lập những tiên tri dựng truyền giảng về ông tại trong Giê-ru-sa-lem rằng: Có một vua trong xứ Giu-đa! Bây giờ người ta chắc sẽ tâu cho vua nghe cũng các việc ấy; vậy, hãy đến, để chúng ta nghị luận với nhau. 6:8 Tôi sai nói với người rằng: Những điều người nói, chẳng có ai làm chút nào; nhưng chính trong lòng người có đặt nó ra. 6:9 Vì chúng nó muốn nhát cho chúng tôi hết thầy đều sợ hãi; chúng nó rằng: Tay của chúng nó sẽ bị mỏi mệt, không làm công việc nữa. Vậy bây giờ, hỡi Chúa, hãy làm cho tay tôi mạnh mẽ. 6:10 Đoạn, tôi đi đến nhà của Sê-ma-gia, con trai của Đê-la-gia, cháu của Mê-hê-ta-bê-ên (người ấy đã rút ẩn ở đó); người nói rằng: Chúng ta hãy gặp nhau tại trong nhà của Đức Chúa Trời, chính giữa đền thờ, rồi chúng ta sẽ đóng các cửa đền thờ lại; vì chúng nó sẽ đến giết ông; ấy lúc ban đêm mà chúng nó toan đến giết ông. 6:11 Tôi nói: một người như tôi đây sẽ chạy trốn ư? Người nào như tôi đây vào trong đền thờ mà lại được sống sao? Tôi không vào đâu. 6:12 Tôi nhìn biết chẳng phải Đức Chúa Trời có sai người đến, vì người nói lời tiên tri đó nghịch với tôi. Tô-bi-gia và San-ba-lát đã mượn người vậy. 6:13 Vì tại đó, người được trả tiền công dựng

khuyến tôi sợ hãi, dụ tôi phạm tội, hầu cho chúng nó có cơ đồn tiếng xấu xa, và làm sỉ nhục tôi. 6:14 Đức Chúa Trời tôi ôi! Xin hãy nhớ Tô-bi-gia và San-ba-lát, tùy theo các công việc này mà hai người đã làm; xin cũng nhớ đến Nô-a-đia, nữ tiên tri, và các tiên tri khác đã muốn làm cho tôi sợ hãi! 6:15 Vậy, ngày hai mươi lăm tháng Ê-lun, vách thành sửa xong, hết năm mươi hai ngày. 6:16 Khi những thù nghịch chúng tôi hay được điều đó, thì các dân tộc chung quanh chúng tôi đều sợ hãi và lấy làm ngã lòng; vì chúng nó nhìn biết rằng công việc này thành được bởi Đức Chúa Trời của chúng tôi. 6:17 Cũng trong những ngày ấy, có các người tước vị của xứ Giu-đa gởi lăm thơ từ cho Tô-bi-gia và Tô-bi-gia đáp thơ gởi lại cho chúng. 6:18 Vì tại Giu-đa có nhiều kẻ đã thề kết hiệp với người, bởi người là rể của Sê-ca-nia, con trai của A-ra; và Giô-ha-nan, con trai người, đã cưới con gái của Mê-su-lam, là con trai của Bê-rê-kia. 6:19 Chúng cũng nói trước mặt tôi những việc tốt lành của người và chúng học lại cho người các lời của tôi. Còn Tô-bi-gia gởi thơ để làm cho tôi sợ hãi.

Nê-hê-mi 7

7:1 Khi vách thành đã xây xong, và tôi đã tra các cánh cửa, lập những người giữ cửa, kẻ ca hát, và người Lê-vi trong chức việc của họ, 7:2 thì tôi giao phó việc cai trị Giê-ru-sa-lem cho Ha-na-ni, em tôi, và cho Ha-na-nia, quan tể cung; vì là một người trung tín và kính sợ Đức Chúa Trời hơn nhiều kẻ khác. 7:3 Tôi dặn chúng rằng: Chớ mở các cửa Giê-ru-sa-lem trước khi mặt trời nắng nóng; người ta phải đóng cánh cửa, và gài then lại trong lúc kẻ giữ cửa còn ở tại đó; lại phải đặt người trong dân Giê-ru-sa-lem theo phiên mà canh giữ, mỗi người đứng canh nơi đối ngang nhà mình. 7:4 Vả, thành thì rộng rãi lớn lao, còn dân sự ở trong nó lại ít, và nhà mới thì chưa có cất. 7:5 Đức Chúa Trời tôi có cảm động lòng tôi chiêu tập những người tước vị, các quan trưởng, và dân sự, đặt đem chúng vào sổ từng gia phả. Tôi có tìm được một cuốn bộ gia phả của những người đã trở lên lần đầu, và trong đó tôi thấy có ghi rằng: 7:6 Đây là các người tỉnh Giu-đa từ nơi làm phu tù được trở lên, tức những kẻ thuộc trong bọn bị Nê-bu-ca-nết-sa bắt dẫn tù; chúng trở lại Giê-ru-sa-lem và xứ Giu-đa, ai nấy đều về bốn thành mình; 7:7 chúng trở về với Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, A-xa-ria, Ra-a-mia, Na-ha-ma-ni, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-bê-rết, Biết-vai, Bê-hum, và Ba-a-na. Đây là số tu bộ những người nam của dân Y-sơ-ra-ên; 7:8 Về con cháu Pha-rốt, hai ngàn một trăm bảy mươi hai người; 7:9 về con cháu Sê-pha-tia, ba trăm bảy mươi hai người. 7:10 Về con cháu A-ra, sáu trăm năm mươi hai người. 7:11 Về con cháu Pha-hát-Mô-áp, con cháu của Giê-sua và Giô-áp, có hai ngàn tám trăm mười tám người. 7:12 Về con cháu Ê-lam, một ngàn hai trăm năm mươi bốn người. 7:13 Về con cháu Xát-tu, tám trăm bốn mươi lăm người. 7:14 Về con cháu Xác-cai, bảy trăm sáu mươi người. 7:15 Về con cháu Bìn-nui, sáu trăm bốn mươi tám người. 7:16 Về con cháu Bê-bai, sáu trăm hai mươi tám người. 7:17 Về con cháu A-gát, hai ngàn ba trăm hai mươi hai người. 7:18 Về con cháu A-đô-ni-cam, sáu trăm sáu mươi bảy người. 7:19 Về con cháu Biết-vai, hai ngàn sáu mươi bảy người. 7:20 Về con cháu A-đin, sáu trăm năm mươi lăm người. 7:21 Con cháu A-te, về dòng dõi Ê-xê-chia, có chín mươi tám người. 7:22 Về con cháu Ha-sum, ba trăm hai mươi tám người. 7:23 Về con cháu Bết-sai, ba trăm hai mươi bốn người. 7:24 Về con cháu Ha-ríp, một trăm mười hai người. 7:25 Về con cháu Ga-ba-ôn, chín mươi lăm người. 7:26 Về những người Bết-lê-hem và Nê-tô-pha, một trăm tám mươi tám người. 7:27 Về những người A-na-tốt, một trăm hai mươi tám người. 7:28 Về những người Bết-A-ma-vết, bốn mươi hai người. 7:29 Về những người Ki-ri-át-Giê-a-rim, người Kê-phi-ra, và người Bê-ê-rốt, bảy trăm bốn mươi ba người. 7:30 Về những người Ra-ma và Ghê-ba, sáu trăm hai mươi mốt người. 7:31 Về những người Mích-ma, một trăm hai mươi hai người, 7:32 Về những người Bê-tên và A-hi, một trăm hai mươi ba người. 7:33 Về những người Nê-bô khác, năm mươi hai người. 7:34 Về con cháu Ê-lam khác, một ngàn hai trăm năm mươi bốn người. 7:35 Về con cháu Ha-rim, ba trăm hai mươi người. 7:36 Về con cháu Giê-ri-cô, ba trăm bốn mươi lăm người. 7:37 Về con cháu của Lô-đơ, của Ha-đít, và của Ô-nô, bảy trăm hai mươi mốt người. 7:38 Về con cháu Sê-na, ba ngàn chín trăm ba mươi người. 7:39 Những thầy tế lễ: Về con

cháu Giê-đa-gia, nhà Giê-sua, chín trăm bảy mươi ba người. 7:40 Về con cháu Y-mê, một ngàn năm mươi hai người. 7:41 Về con cháu Pha-ru-sơ, một ngàn hai trăm bốn mươi bảy người. 7:42 Về con cháu Ha-rim, một ngàn mười bảy người. 7:43 Người Lê-vi: Con cháu của Giê-sua và của Cát-mi-ên, về dòng dõi Hô-đê-va, bảy mươi bốn người. 7:44 Người ca hát: Về con cháu A-sáp, một trăm bốn mươi tám người. 7:45 Kẻ giữ cửa: Về con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu A-cúp, con cháu Ha-ti-la, và con cháu Sô-bai, một trăm ba mươi tám người. 7:46 Người Nê-thi-nim: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con cháu Ta-ba-ốt, 7:47 con cháu Kê-rôt, con cháu Sia, con cháu Pha-đôn, 7:48 con cháu Lê-ba-na, con cháu Ha-ga-ba, con cháu Sanh-mai, 7:49 con cháu Ha-nan, con cháu Ghi-đen, con cháu Ga-ha; 7:50 con cháu Rê-a-gia, con cháu Rê-xin, con cháu Nê-cô-đa, 7:51 con cháu Ga-xam, con cháu U-xa, con cháu Pha-sê-a, 7:52 con cháu Bê-sai, con cháu Mê-u-nim, con cháu Nê-phi-sê-sim, 7:53 con cháu Béc-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua, 7:54 con cháu Bát-lít, con cháu Mê-hi-đa, con cháu Hát-sa, 7:55 con cháu Bạt-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tha-mác, 7:56 con cháu Nê-xia, con cháu Ha-ti-pha. 7:57 Dòng dõi các đầy tớ của Sa-lô-môn: Con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-rét, con cháu Phê-ri-đa, 7:58 con cháu Gia-a-la, con cháu Đát-côn, con cháu Ghi-đen, 7:59 con cháu Sê-pha-tia, con cháu Hát-tinh, con cháu Phô-kê-rét Hát-xê-ba-im, con cháu A-mon. 7:60 Tổng cộng các người Nê-thi-nim và con cháu các đầy tớ của Sa-lô-môn, là ba trăm chín mươi hai người. 7:61 Đây là những người ở từ Tên-Mê-la, Tên-Hạt-sa, Kê-rúp, A-đôn, và từ Y-mê mà đi lên; nhưng chúng nó không thể chỉ ra nhà của tổ phụ mình và gốc gác của họ, hoặc thuộc về Y-sơ-ra-ên hay chẳng: 7:62 con cháu Đê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, và con cháu Nê-cô-đa, đều sáu trăm bốn mươi hai người. 7:63 Về những thầy tế lễ: Con cháu Ha-ba-gia, con cháu Ha-cốt, con cháu Bạt-xi-lai, là người lấy vợ trong vòng con gái của Bạt-xi-lai, người Ga-la-át, và được gọi bằng tên của họ. 7:64 Các người ấy tìm kiếm gia phả mình, nhưng không thấy, bèn bị trừ ra chức tế lễ, kể cho là ô uế. 7:65 Quan tổng trấn cấm chúng ăn những vật chí thánh cho đến chừng có một thầy tế lễ dấy lên dùng U-rim và Thu-nim mà cầu hỏi Đức Chúa Trời. 7:66 Cả hội chúng hiệp lại được bốn vạn hai ngàn ba trăm sáu mươi người, 7:67 không kể những tôi trai tớ gái của dân, số được bảy ngàn ba trăm ba mươi bảy người; cũng có hai trăm bốn mươi lăm kẻ ca hát, nam và nữ. 7:68 Chúng có bảy trăm ba mươi sáu con ngựa, hai trăm bốn mươi lăm con la, 7:69 bốn trăm ba mươi lăm con lạc đà, và sáu ngàn bảy trăm hai mươi con lừa. 7:70 Có mấy trưởng tộc đem của cung tiến dâng giúp làm công việc. Quan tổng trấn dâng cho kho một ngàn đơ-riéc vàng, năm mươi cái chậu, và năm trăm ba mươi cái áo thầy tế lễ. 7:71 Có mấy trưởng tộc dâng vào kho tạo tác hai vạn đơ-riéc vàng, và hai ngàn hai trăm min bạc. 7:72 Còn vật dân sự khác dâng, được hai vạn đơ-riéc vàng, hai ngàn min bạc, và sáu mươi bảy cái áo thầy tế lễ. 7:73 Ấy vậy, những thầy tế lễ, người Lê-vi, kẻ giữ cửa, kẻ ca hát, mấy người trong dân, và người Nê-thi-nim, cùng cả Y-sơ-ra-ên, đều ở trong các thành của mình. Khi tháng bảy đến, thì dân Y-sơ-ra-ên đều ở trong các thành của mình.

Nê-hê-mi 8

8:1 Bấy giờ, dân sự đều nhóm hiệp như thể một người, tại phố ở trước cửa Nước. Chúng nói với E-xơ-ra là thầy thông giáo, xin người đem quyển sách luật pháp của Môi-se mà Đức Giê-hô-va đã truyền dạy cho Y-sơ-ra-ên. 8:2 Ngày mồng một tháng bảy, thầy tế lễ E-xơ-ra đem luật pháp đến trước mặt hội chúng, người nam và nữ, cùng những người có thông sáng nghe hiểu được. 8:3 Người đứng tại phố ở trước cửa Nước, đọc trong quyển ấy từ rạng đông cho đến trưa, có mặt các người nam và nữ, cùng những kẻ có thể hiểu được. Cả dân sự lắng tai nghe đọc sách luật pháp. 8:4 Thầy thông giáo E-xơ-ra đứng trên một cái sạp bằng gỗ mà người ta làm nhân dịp ấy; Ma-ti-thia, Sê-ma, A-na-gia, U-ri, Hinh-kia, và Ma-a-xê-gia, đứng gần người ở bên hữu; còn bên tả người thì có Phê-đa-gia, Mi-sa-ên, Manh-kì-gia, Ha-sum, Hách-ba-đa-na, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam. 8:5 E-xơ-ra dở sách ra trước mặt cả dân sự,

vì người đứng cao hơn chúng; khi người dỡ sách ra, thì dân sự đều đứng dậy. 8:6 E-xơ-ra ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời cao cả; cả dân sự bèn giơ tay lên, mà đáp lại rằng: A-men, A-men! rồi chúng cúi đầu, sắp mặt xuống đất mà thờ lạy Đức Giê-hô-va. 8:7 Giê-sua, Ba-ni, Sê-rê-bia, Gia-min, A-cúp, Sa-bê-thai, Hô-đi-gia, Ma-a-xê-gia, Kê-li-ta, A-xa-ria, Giô-xa-bát, Ha-nan, Bê-la-gia, và người Lê-vi, đều giải cho dân sự hiểu luật pháp; và dân sự đứng tại chỗ mình. 8:8 Họ đọc rõ ràng trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời, rồi giải nghĩa nó ra, làm cho người ta hiểu lời họ đọc. 8:9 Nê-hê-mi, quan tổng trấn, E-xơ-ra, thầy tế lễ và thầy thông giáo, cùng người Lê-vi mà dạy dỗ dân sự, bèn nói với cả Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày nay là thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi; chớ để tang, cũng đừng khóc lóc. Vì cả dân sự đều khóc khi nghe đọc các lời luật pháp. 8:10 Nê-hê-mi nói với chúng rằng: Hãy đi ăn vật gì béo, uống đồ gì ngọt, và hãy gọi phần cho những người không có sấm sửa gì hết; vì ngày nay là thánh, biệt riêng ra cho Chúa của chúng ta. Chớ buồn thảm, vì sự vui vẻ của Đức Giê-hô-va là sức lực của các ngươi. 8:11 Vậy, người Lê-vi làm cho cả dân sự đều được yên ổn, mà rằng: Khá nín đi, vì ngày nay là thánh, đừng sầu thảm chi. 8:12 Cả dân sự bèn đi đặt ăn và uống, gọi cho những phần, cùng vui vẻ lắm; vì chúng có hiểu các lời người ta đã truyền dạy cho mình. 8:13 Qua ngày thứ hai, các trưởng tộc của cả dân sự, những thầy tế lễ, và người Lê-vi, đều nhóm lại bên E-xơ-ra, là người thông giáo, đặt chú ý nghe các lời của luật pháp. 8:14 Chúng thấy có chép trong luật pháp rằng Đức Giê-hô-va cậy Môi-se phán rằng dân Y-sơ-ra-ên phải ở trong nhà lều đang lúc lễ tháng bảy; 8:15 và chúng phải hô truyền trong các thành và tại Giê-ru-sa-lem nghe, rằng: Hãy đi kiếm trong núi những nhánh ô-li-ve và ô-li-ve rừng, những nhánh cây sim, những tàu lá kè, và những nhánh cây rậm, đặt làm những nhà lều, y như đã chép. 8:16 Dân sự bèn đi ra đem các lá ấy về, mỗi người đều làm nhà lều trên nóc nhà mình, ngoài sân mình, trong hành lang của đền Đức Chúa Trời, nơi phố của cửa Nước, và nơi phố của cửa Ép-ra-im. 8:17 Cả hội chúng của những kẻ bị bắt làm phu tù được trở về bèn cất những nhà lều, và ở trong đó. Từ đời Giô-suê, con trai của Nun, cho đến ngày ấy, dân Y-sơ-ra-ên chẳng có làm gì giống như vậy. Bèn có sự rất vui mừng. 8:18 Mỗi ngày, từ ngày đầu cho đến ngày chót, người đọc trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Chúng ăn lễ bảy ngày; còn qua ngày thứ tám, có một lễ trọng thể, tùy theo luật lệ.

Nê-hê-mi 9

9:1 Ngày hai mươi bốn tháng ấy, dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại, cử ăn, mặc bao và phủ bụi đất. 9:2 Dòng Y-sơ-ra-ên chia rẽ các người ngoại, đứng dậy xưng tội lỗi mình và sự gian ác của tổ phụ mình. 9:3 Chúng đứng dậy tại chỗ mình, đọc trong sách luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lâu đến phần tư ngày: trong một phần tư khác, chúng xưng tội và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. 9:4 Bấy giờ, Giê-sua, Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-ni, Sê-rê-bia, Ba-ni, và Kê-na-ni, đứng dậy tại trên sạp người Lê-vi, và kêu cầu lớn tiếng cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. 9:5 Khi ấy những người Lê-vi, là Giê-sua, Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-nia, Sê-rê-bia, Hô-đi-a, Sê-ba-nia, và Phê-ta-hia nói rằng: Hãy đứng dậy, ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, là Đấng hằng có đời đời kiếp kiếp! Đáng ngợi khen danh vinh hiển của Ngài, vẫn trỗi cao hơn các sự chúc tụng và các lời khen ngợi. 9:6 Ôi! chỉ một mình Chúa là Đức Giê-hô-va có một không hai; Chúa đã dựng nên các tầng trời, và trời của các tầng trời, cùng toàn cơ binh của nó, trái đất và các vật ở trên nó, biển và muôn vật ở dưới nó Chúa bảo tồn những vật ấy, và cơ binh của các tầng trời đều thờ lạy Chúa. 9:7 Chúa ôi! Chúa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà đã chọn Áp-ram, đem người ra khỏi U-rơ của dân Canh-đê, và ban cho người tên Áp-ra-ham. 9:8 Chúa thấy lòng người trung thành tại trước mặt Chúa, và Chúa lập giao ước với người, đặt ban cho dòng dõi người xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, và dân Ghi-rê-ga-sít; Chúa có làm ứng nghiệm lời của Chúa, vì Chúa là công bình. 9:9 Chúa có thấy sự khốn khổ của tổ phụ chúng tôi tại Ê-díp-tô, có nghe tiếng kêu la của chúng tại bên

Biển đỏ, 9:10 làm những dấu kỳ phép lạ nơi Pha-ra-ôn, nơi đầy tớ người và nơi toàn dân sự của nước người; vì Chúa biết rằng họ có đối đãi tổ phụ chúng tôi cách kiêu căng, và Chúa có làm nổi danh Chúa như thể ngày nay. 9:11 Chúa có phân rẽ biển trước mặt chúng nó, để chúng nó đi ngang qua giữa biển trên đất khô; còn những kẻ đuổi theo, Chúa bèn ném họ dưới vực sâu, như ném đá trong nước lớn. 9:12 Ban ngày, Chúa dẫn dắt chúng bằng một trụ mây, và ban đêm bằng một trụ lửa, để chiếu sáng cho chúng trong con đường phải đi theo. 9:13 Chúa cũng giáng lâm tại trên núi Si-na-i, phán với chúng từ trên trời, ban cho chúng những luật lệ ngay thẳng, pháp độ chân thật, và những qui tắc cùng điều răn tốt lành. 9:14 Chúa khiến cho chúng biết ngày sa-bát thánh của Chúa, cây Môi-se, tôi tớ của Chúa, truyền cho chúng những điều răn, qui tắc, và luật pháp. 9:15 Từ các tầng trời, Chúa ban cho chúng bánh đăng ăn đối, khiến hòn đá chảy ra nước cho chúng uống khát, phán biểu chúng vào nhận lấy xứ mà Chúa đã thề ban cho chúng. 9:16 Nhưng tổ phụ chúng tôi cư xử cách kiêu hãnh cứng cổ mình, không nghe các điều răn của Chúa, 9:17 chẳng khứng vâng theo và không nhớ đến các phép lạ mà Chúa đã làm giữa chúng; nhưng chúng cứng cổ mình, và trong sự bội nghịch mình cất một kẻ làm đầu đăng trở về nơi nô lệ của họ. Nhưng Chúa vốn một Đức Chúa Trời sẵn tha thứ, hay làm ơn, và thương xót, chậm nóng giận, và dư đầy nhân từ, Chúa không có lìa bỏ chúng. 9:18 Dẫu khi chúng làm một con bò con đực, mà rằng: Nầy là thần đã dẫn các ngươi lên khỏi Ê-díp-tô, và chộc cho Chúa giận nhiều, 9:19 thì Chúa vì sự thương xót của Chúa, không lìa bỏ chúng trong đồng vắng; trụ mây dẫn đường ban ngày, không lìa khỏi trên chúng, hoặc trụ lửa lúc ban đêm chiếu sáng và chỉ cho chúng con đường chúng phải đi. 9:20 Chúa cũng ban cho chúng Thần linh lương thiện của Chúa, để dạy dỗ cho chúng, không từ chối cho miệng chúng ăn ma-na, và ban cho chúng nước đăng uống khát. 9:21 Phải, Chúa nuôi dưỡng chúng bốn mươi năm trong đồng vắng: chúng chẳng thiếu thốn chi cả; quần áo chúng không cũ rách, và chân chúng chẳng phù lên. 9:22 Và lại, Chúa ban cho chúng những nước và dân tộc, và phân phát nước ấy cho chúng; chúng nhận được nước của Si-hôn, tức nước của vua Hết-bôn, và nước của Ốc, vua Ba-san. 9:23 Chúa cũng thêm nhiều con cháu chúng đông như sao trên trời, đưa chúng vào xứ mà Chúa đã phán cùng tổ phụ chúng rằng chúng sẽ vào đó đăng nhận lấy xứ ấy. 9:24 Vậy, con cháu chúng bèn vào và nhận lấy xứ, và Chúa bắt phục trước mặt họ các dân của xứ, là dân Ca-na-an, phó dân ấy và những vua chúng nó cùng các dân tộc của xứ vào tay họ, đăng họ đãi các dân ấy theo ý mình muốn. 9:25 Họ chiếm lấy những thành bền vững, và ruộng đất màu mỡ, được những nhà đầy các vật tốt lành, nhưng giếng đào, vườn nho, vườn ô-li-ve, và cây trái rất nhiều; chúng ăn, bèn được no nê, và mập béo, vui lòng trong sự nhân từ lớn lao của Chúa. 9:26 Dẫu vậy, chúng chẳng vâng theo, bèn phản nghịch với Chúa, ném bỏ luật pháp Chúa sau lưng, giết các đấng tiên tri của Chúa, là người làm chứng nghịch cùng họ đăng đem họ trở lại cùng Chúa; song chúng lại chộc giận Chúa nhiều thay. 9:27 Vì vậy, Chúa phó họ vào tay kẻ thù địch của họ; chúng nó hà hiếp họ. Trong thời hoạn nạn chúng kêu cầu cùng Chúa, thì từ các tầng trời Chúa có nghe đến; theo lòng nhân từ lớn lao của Chúa, Chúa bèn ban cho những đấng giải cứu để cứu chúng khỏi tay kẻ thù địch mình. 9:28 Nhưng khi chúng được an tịnh, bèn khởi làm lại điều ác trước mặt Chúa; vì vậy, Chúa bỏ chúng vào tay kẻ thù nghịch để quản hạt chúng; song khi chúng trở lại, kêu cầu cùng Chúa, thì Chúa từ trên trời nghe đến, và vì lòng thương xót Chúa, nên giải cứu chúng nhiều lần. 9:29 Chúa cũng làm chứng nghịch cùng chúng, để dẫn dắt chúng trở lại luật pháp của Ngài. Dẫu vậy, chúng cư xử cách kiêu ngạo không nghe các điều răn Chúa, phạm đến luật lệ của Chúa, là luật lệ nếu người nào vâng làm theo, tất sẽ được sống; chúng ở chấp nhất, cứng cổ mình, và không khứng nghe theo. 9:30 Chúa dung thứ chúng nhiều năm và cây Thần linh và các tiên tri của Chúa mà làm chứng nghịch cùng chúng; nhưng chúng không lắng tai nghe, nên Chúa phó chúng vào tay dân tộc của các xứ. 9:31 Song, vì lòng thương xót lớn lao của Chúa, Chúa không có tận diệt chúng, cũng không lìa bỏ chúng; vì Chúa vốn là Đức Chúa Trời hay thương xót và nhân từ. 9:32 Vậy bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ơi! là Đức Chúa Trời rất lớn rất quyền năng và đáng sợ, hằng giữ giao ước và sự nhân từ, xin chớ coi nhỏ mọn trước mặt Chúa các việc đau đớn cực nhọc đã giáng trên chúng tôi, trên các vua và các quan

trưởng, trên những thầy tế lễ và các tiên tri, trên tổ phụ chúng tôi, và trên hết thầy dân sự của Chúa, từ đời các vua A-si-ri cho đến ngày nay. 9:33 Trong mọi việc đã xảy đến cho chúng tôi, Chúa vẫn là công bình; vì Chúa thi hành cách chân thật, còn chúng tôi lại làm cách hung ác. 9:34 Các vua chúng tôi, các quan trưởng, những thầy tế lễ, và tổ phụ chúng tôi, không có gìn giữ luật pháp của Chúa, cũng chẳng nghe theo các điều răn và chứng cứ mà Chúa phán dạy nghịch cùng chúng. 9:35 Tại trong xứ của chúng, giữa điều ớn lạnh dư dật mà Chúa đã ban cho chúng, tại trong đất rộng rãi và màu mỡ mà Chúa đã đặt trước mặt chúng, chúng không phục sự Chúa, chẳng trở bỏ các công việc ác của họ. 9:36 Kìa, ngày nay chúng tôi làm tội mọi; này chúng tôi làm tội trong xứ mà Chúa đã ban cho tổ phụ chúng tôi để ăn bông trái và thổ sản tốt tươi của nó. 9:37 Xứ sanh ra nhiều thổ sản cho các vua mà Chúa đã lập trên chúng tôi tại cố tội lỗi của chúng tôi: các vua ấy cũng tự ý mình lấn lướt trên thân thể chúng tôi và các súc vật của chúng tôi, và chúng tôi đang bị hoạn nạn lớn. 9:38 Dầu các sự này, chúng tôi lập giao ước chắc chắn, và chúng tôi ghi chép nó các quan trưởng, người Lê-vi, và những thầy tế lễ của chúng tôi đóng ấn cho.

Nê-hê-mi 10

10:1 Này là tên của các người có đóng dấu mình trong giao ước ấy: Nê-hê-mi, làm quan tổng trấn, là con trai của Ha-ca-lia, và Sê-đê-kia, 10:2 Sê-ra-gia, A-xa-ria, Giê-rê-mi, 10:3 Pha-su-rơ, A-ma-ria, Manh-ki-gia, 10:4 Hát-túc, Sê-ba-nia, Ma-lúc, 10:5 Ha-rim, Mê-rê-mốt, Áp-đi-a, 10:6 Đa-ni-ên, Ghi-nê-thôn, Ba-rúc, 10:7 Mê-su-lam, A-bi-gia, Mi-gia-min, 10:8 Ma-a-xia, Binh-gai, Sê-ma-gia; ấy là những thầy tế lễ. 10:9 Những người Lê-vi là: Giê-sua, con trai của A-xa-nia; Bin-nui, con trai của Hê-na-đát; Cát-mi-ên, 10:10 và các anh em của họ, Sê-ba-nia, Hô-di-gia, Kê-li-ta, Bê-la-gia, Ha-nan, 10:11 Mi-chê, Rê-hóp, Ha-sa-bia, 10:12 Xác-cua, Sê-rê-bia, Sê-ba-nia, 10:13 Hô-đi-a, Ba-ni, và Bê-ni-nu. 10:14 Các quan trưởng của dân sự là: Pha-rốt, Pha-ba-Mô-áp, Ê-lam, Xát-tu, Ba-ni, 10:15 Bu-ni, A-gát, Bê-bai, 10:16 A-đô-ni-gia, Biệt-vai, A-đin, 10:17 A-te, Ê-xê-chia, A-xu-rơ, 10:18 Hô-đi-a, Ha-sum, Bết-sai, 10:19 Ha-ríp, A-na-tốt, Ni-bai, 10:20 Mác-bi-ách, Mê-su-lam, Hê-xia, 10:21 Mê-sê-xa-bê-ên, Xa-đốc, Gia-đua, 10:22 Phê-la-tia, Ha-nan, A-na-gia, 10:23 Ô-sê, Ha-na-nia, Ha-súp, 10:24 Ha-lô-hết, Bi-la, Sô-béc, 10:25 Rê-hum, Ha-sáp-na, Ma-a-xê-gia, 10:26 A-hi-gia, Ha-nan, A-nan, 10:27 Ma-lúc, Ha-rim, và Ba-a-na. 10:28 Dân sự còn sót lại, những thầy tế lễ, người Lê-vi, kẻ canh giữ cửa, kẻ ca hát, người Nê-thi-nim, các người đã chia rẽ cùng các dân tộc của xứ đặt theo luật pháp của Đức Chúa Trời, và vợ, con trai, con gái của họ, tức các người có sự tri thức và sự thông sáng, 10:29 đều hiệp theo các anh em và các tước vị của mình, mà thề hứa đi theo luật pháp của Đức Chúa Trời đã cậy Môi-se, tôi tớ Ngài ban cho, và gìn giữ làm theo các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Chúa chúng tôi, cùng lệ luật và phép tắc của Ngài. 10:30 Chúng tôi hứa không gả các con gái chúng tôi cho dân tộc của xứ, và chẳng cưới con gái chúng nó cho con trai chúng tôi; 10:31 lại hứa rằng nếu trong ngày sa bát hay ngày thánh nào, dân của xứ đem hoặc những hóa vật, hoặc các thứ lương thực đặt bán cho, thì chúng tôi sẽ chẳng mua; và qua năm thứ bảy, chúng tôi sẽ để cho đất hoang, và chẳng đòi nợ nào hết. 10:32 Chúng tôi cũng định lấy lệ buộc chúng tôi mỗi năm dâng một phần ba siéc-lơ dùng về các công việc của đền Đức Chúa Trời chúng tôi, 10:33 về bánh trần thiết, về của lễ chay thường dâng, về của lễ thiêu hằng hiến, về của lễ dâng trong ngày sa-bát, trong ngày mồng một, và trong các ngày lễ trọng thể, lại dùng về các vật thánh, về của lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, và về các công việc làm trong đền Đức Chúa Trời của chúng tôi. 10:34 Chúng tôi, là những thầy tế lễ, người Lê-vi, và dân sự khác, bắt thăm về việc dâng củi lửa, đặt mỗi năm, theo kỳ nhất định, tùy nhà tổ phụ mình, mà đem những củi đến đền của Đức Chúa Trời chúng tôi, hầu cho đốt trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng tôi, y như đã chép trong luật pháp vậy. 10:35 Chúng tôi cũng định mỗi năm đem vật đầu mùa của đất chúng tôi, và các thứ trái đầu mùa của các cây chúng tôi đến đền của Đức Giê-hô-va; 10:36 lại chiếu theo luật pháp,

đem luôn con đầu lòng trong vòng các con trai chúng tôi, và con đầu lòng của súc vật chúng tôi, hoặc chiên hay bò, đến đền thờ Đức Chúa Trời chúng tôi mà giao cho những thầy tế lễ hầu việc trong đền của Đức Chúa Trời chúng tôi. 10:37 Chúng tôi cũng hứa đem của đầu mùa về bột nhồi của chúng tôi, về của lễ gior lên, bông trái của các thứ cây, rượu mới, và dầu, mà giao cho những thầy tế lễ, trong các kho tàng của đền Đức Chúa Trời chúng tôi; còn một phần mười huê lợi đất của chúng tôi thì đem nộp cho người Lê-vi; vì người Lê-vi thu lấy một phần mười trong thổ sản của ruộng đất về các thành chúng tôi. 10:38 Thầy tế lễ, con cháu của A-rôn, sẽ đi với người Lê-vi, khi họ thu lấy thuế một phần mười; rồi họ sẽ đem một phần mười của trong thuế một phần mười ấy đến đền của Đức Chúa Trời chúng tôi, để tại nơi phòng của kho tàng. 10:39 Vì dân Y-sơ-ra-ên và người Lê-vi sẽ đem các của lễ gior lên bằng lúa mì, rượu, và dầu mới vào trong những phòng ấy, là nơi có các khí dụng của đền thánh, những thầy tế lễ hầu việc, kẻ canh cửa và những người ca hát. Vậy, chúng tôi sẽ chẳng lìa bỏ đền của Đức Chúa Trời chúng tôi đâu.

Nê-hê-mi 11

11:1 Các quan trưởng của dân sự đều ở tại Giê-ru-sa-lem còn dân sự khác thì bắt thăm để cho một trong mười người của chúng đến ở tại Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, và chín người kia thì ở trong các thành khác. 11:2 Dân sự chúc phước cho các người nam nào tình nguyện ở tại Giê-ru-sa-lem. 11:3 Vả, đây là những quan trưởng hàng tỉnh ở tại Giê-ru-sa-lem; nhưng trong các thành Giu-đa, ai nấy đều ở trong đất mình tại trong bốn thành của mình: ấy là dân Y-sơ-ra-ên, những thầy tế lễ, người Lê-vi, người Nê-thi-nim, và con cháu của các tông Sa-lô-môn. 11:4 Có mấy người Giu-đa và người Bê-ni-min ở tại Giê-ru-sa-lem. Về người Giu-đa có A-tha-gia, con trai của U-xia, cháu của Xa-cha-ri, chắt của A-ma-ria, chít của Sê-pha-tia; Sê-pha-tia là con trai của Ma-ha-la-lên, thuộc về dòng dõi Phê-rết; 11:5 lại có Ma-a-sê-gia, con trai của Ba-rúc, cháu của Côn-Hô-xê, chắt của Ha-xa-gia, chít của A-đa-gia; A-đa-gia là con trai của Giô-gia-ríp, cháu của Xa-cha-ri về dòng dõi Si-lô-ni. 11:6 Các con cháu của Phê-rết ở tại Giê-ru-sa-lem là bốn trăm sáu mươi tám người mạnh dạn. 11:7 Về người Bê-ni-min có Sa-lu, con trai của Mê-su-lam, cháu của Giô-ét, chắt của Phê-đa-gia, chít của Cô-la-gia; Cô-la-gia là con trai của Ma-a-sê-gia, cháu của Y-thi-ên, chắt của Ê-sai; 11:8 và sau người có Gáp-bai, và Sa-lai cùng chín trăm hai mươi tám người. 11:9 Giô-ên, con trai của Xiéc-ri, làm quan trưởng của chúng; còn Giu-đa, con trai của Ha-sê-nua, làm phó quản thành. 11:10 Trong những thầy tế lễ có Giê-đa-gia, con trai của Giô-gia-ríp, Gia-kin, 11:11 và Sê-ra-gia, con trai của Hinh-kia, cháu của Mê-su-lam, chắt của Xa-đốc, chít của Mê-ra-giốt; Mê-ra-giốt là con trai của A-hi-túp, là quản lý đền của Đức Chúa Trời, 11:12 cùng các anh em họ làm công việc của đền, là tám trăm hai mươi hai người. Lại có A-đa-gia, con trai của Giê-rô-ham, cháu của Phê-la-lia, chắt của Am-si, chít của Xa-cha-ri; Xa-cha-ri là con trai của Pha-su-rơ, cháu của Manh-ki-gia, 11:13 cùng các anh em họ, đều là trưởng tộc, số là hai trăm bốn mươi hai người. Cũng có A-ma-sai, con trai của A-xa-rên, cháu của A-c-xai, chắt của Mê-si-lê-mốt, chít của Y-mê, 11:14 và các anh em họ, đều là người mạnh dạn và can đảm, số được một trăm hai mươi tám người. Xáp-đi-ên, con trai của Ghê-đô-lim, làm quan trưởng của chúng. 11:15 Trong người Lê-vi có Sê-ma-gia, con trai của Ha-súp, cháu của A-ri-kham, chắt của Ha-sa-bia, chít của Bun-ni; 11:16 trong các trưởng tộc người Lê-vi có Sa-bê-thai và Giô-xa-bát được cất coi sóc công việc ngoài của đền Đức Chúa Trời; 11:17 còn Mát-ta-nia, con trai của Mi-chê, cháu của Xáp-đi, chắt của A-sáp làm đầu về việc hát lời khen ngợi trong lúc cầu nguyện, cùng Bác-bu-kia, là người thứ nhì trong anh em mình, và Áp-đa con trai của Sa-mua, cháu của Xáp-đi, chắt của Giê-đu-thun. 11:18 Hết thầy người Lê-vi ở trong thành thánh, được hai trăm tám mươi bốn người. 11:19 Những kẻ canh giữ cửa, là A-cúp, Tanh-môn, và các

anh em họ, được một trăm bảy mươi hai người. 11:20 Các người Y-sơ-ra-ên khác, những thầy tế lễ, và người Lê-vi, đều ở trong các thành của xứ Giu-đa, mỗi người trong cơ nghiệp mình. 11:21 Người Nê-thi-nim đều ở tại Ô-phên; Xi-ha và Ghít-ba làm quan trưởng của người Nê-thi-nim. 11:22 U-xi, con trai của Ba-ni, cháu của Ha-sa-bia, chất của Mát-ta-nia, chít của Mi-chê về dòng dõi A-sáp, là kẻ ca hát, được đặt cai trị người Lê-vi tại Giê-ru-sa-lem, lo làm công việc của đền Đức Chúa Trời. 11:23 Vì có lệnh vua truyền về việc của chúng, và có một phần lương định cấp cho những kẻ ca hát, ngày nào cần dùng theo ngày nấy. 11:24 Phê-tha-hia, con trai của Mê-sê-xa-bê-ên, về dòng Xê-ra, là con của Giu-đa, giúp vua cai trị mọi việc dân. 11:25 Còn về các hương thôn và đồng ruộng của nó, có mấy người Giu-đa ở tại Ki-ri-át-A-ra-ba, và trong các làng nó, tại Đê-bôn và các làng nó, tại Giê-cáp-xê-ên và các làng nó, 11:26 tại Giê-sua, Mô-la-đa, Bết-phê-lê, 11:27 Hát-sa-Su-anh, Bê-e-sê-ba và trong các làng nó, 11:28 tại Xiéc-lạc, Mê-cô-na và trong các làng nó, 11:29 tại Ên-rim-môn, Xô-ra Giát-mút, 11:30 tại Xa-nô-a, A-đu-lam và các làng nó; tại trong La-ki và các đồng ruộng nó, trong A-sê-ca và các làng nó. Vậy chúng ở từ Bê-e-sê-ba cho đến trũng Hin-nôm. 11:31 Người Bên-gia-min cũng ở từ Ghê-ba cho đến Mích-ma, A-gia, Bê-tên và các làng nó; 11:32 và ở tại A-na-tốt, Nóp, A-na-nia, 11:33 Hát-so, Ra-ma, Ghi-tha-im, 11:34 Ha-đít, Sê-bô-im, Nê-ba-lát, 11:35 Lô-đơ, và Ô-nơ, tức là trũng của các thợ. 11:36 Từ trong các người Lê-vi có mấy ban ở Giu-đa hiệp với Bên-gia-min.

Nê-hê-mi 12

12:1 Đây là những thầy tế lễ và người Lê-vi, theo Xô-rô-ba-bên, con trai của Sa-la-thi-ên, và Giê-sua, mà đi lên: Sê-ra-gia, Giê-rê-mi, E-sơ-ra, 12:2 A-ma-ria, Ma-lúc, Ha-túc, 12:3 Sê-ca-nia, Rê-hum, Mê-rê-mốt, 12:4 Y-đô, Ghi-nê-thôi, A-bi-gia, 12:5 Mi-gia-min, Ma-a-đia, Binh-ga, 12:6 Sê-ma-gia, Giô-gia-ríp, Giê-đa-gia, 12:7 Sa-lu, A-móc, Hinh-kia, và Giê-đa-gia. Đó là quan trưởng của những thầy tế lễ và anh em của họ trong đời Giê-sua. 12:8 Những người Lê-vi là: Giê-sua, Bin-nui, Cát-mê-ên, Sê-rê-bia, Giu-đa, và Mát-tai-nia, là người với anh em mình coi sóc việc hát khen ngợi. 12:9 Lại có Bác-bu-kia, U-ni, cùng các anh em mình; họ thay đổi phiên nhau trong công việc mình. 12:10 Giê-sua sanh Giô-gia-kim; Giô-gia-kim sanh Ê-li-a-síp; Ê-li-a-síp sanh Giô-gia-đa; 12:11 Giô-gia-đa sanh Giô-na-than, Giô-na-than sanh Gia-đu-a. 12:12 Đây là trưởng tộc của những thầy tế lễ, trong đời Giô-gia-kim: về họ Sê-ra-gia, Mê-ra-gia; về họ Giê-rê-mi, Ha-na-nia; 12:13 về họ E-xơ-ra, Mê-su-lam; về họ A-ma-ria, Giô-ha-nan; 12:14 về họ Mê-lu-ki, Giô-na-than; 12:15 về họ Sê-ba-nia, Giô-sép; về họ Ha-rim, Ất-na; về họ Mê-ra-giốt; Hên-cai; 12:16 về họ Y-đô, Xa-cha-ri; về họ Ghi-nê-thôn, mê-su-lam; 12:17 về họ A-bi-gia, Xiéc-ri; về họ Min-gia-min và Mô-đa-đia, Phinh-tai; 12:18 về họ Binh-ga, Sa-mua; về họ Sê-ma-gia, Giô-na-than; 12:19 về họ Giô-gia-ríp, Mát-tê-nai; về họ Giê-đa-gia, U-xi; 12:20 về họ Sa-lai, Ca-lai; về họ A-móc, Ê-be; 12:21 về họ Hinh-kia Ha-sa-bia; về họ Giê-đa-gia, Nê-tha-nê-ên. 12:22 Về người Lê-vi, các trưởng tộc của họ đã biên tên vào sổ trong đời của Ê-li-a-síp, Giô-gia-đa, Giô-ha-nan, và Gia-đu-a; còn những thầy tế lễ, thì biên tên vào sổ trong đời Đa-ri-út, nước Phe-rơ-sơ. 12:23 Các trưởng tộc của người Lê-vi có ghi tên vào sách sử ký cho đến đời Giô-ha-nan, con trai của Ê-li-a-síp. 12:24 Các trưởng tộc của người Lê-vi: Ha-sa-bia, Sê-rê-bia, và Giê-sua, con trai của Cát-mi-ên, và các anh em người ứng đối nhau, từng ban từng thứ, dâng ngợi khen và cảm tạ, tùy theo lệnh của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời. 12:25 Mát-ta-nia, Bác-bu-kia, Ô-ba-đia, Mê-su-lam, Tanh-môn và A-cúp, là kẻ canh giữ cửa, giữ các kho bên cửa thành. 12:26 Các người này ở về đời Giô-gia-kim, con trai của Giê-sua, cháu Giô-xa-đác, về đời Nê-hê-mi, quan tổng trấn, và về đời E-xơ-ra, làm thầy tế lễ và văn sĩ. 12:27 Khi khánh thành các vách thành Giê-ru-sa-lem, thì người ta sai gọi các người Lê-vi ở khắp mọi nơi, dâng đem chúng về Giê-ru-sa-lem, để dự lễ khánh thành cách vui vẻ, có tiếng khen ngợi và ca hát theo chập chỏm, đàn cầm, và đàn sắt. 12:28 Các người ca hát đều hiệp lại, từ đồng bằng xung quanh Giê-ru-sa-lem, các làng người Nê-tô-pha-tít; 12:29 lại từ Bết-ghinh-ganh, từ đồng bằng Ghê-ba và Ách-ma-vết; vì

những người ca hát đã xây cho mình các làng ở chung quanh thành Giê-ru-sa-lem. 12:30 Những thầy tế lễ và người Lê-vi dọn mình cho thánh sạch, cũng dọn cho thánh sạch dân sự, các cửa và vách thành. 12:31 Bảy giờ, tôi biểu các quan trưởng Giu-đa lên trên vách thành, rồi phân làm hai tốp lớn kéo nhau đi để cảm tạ; một tốp đi về phía hữu trên vách thành, tới cửa Phân. 12:32 Sau chúng có Hô-sa-gia, và phân nửa số các quan trưởng Giu-đa, 12:33 cùng A-xa-ria, E-xơ-ra, Mê-su-lam, Giu-đa, Bê-ni-gia-min, 12:34 Sê-ma-gia, Giê-rê-mi, 12:35 và mấy con trai của những thầy tế lễ cầm kèn: Xa-cha-ri, con trai của Giô-na-than, cháu của Sê-ma-gia, chắt của Mát-ta-nia, chít của Mi-chê; Mi-chê là con trai của Xác-cua, cháu của A-sáp, 12:36 cùng các anh em người, là Sê-ma-gia, A-xa-rên, Mi-la-lai, Ghi-la-lai, Ma-ai, Nê-tha-nê-ên, Giu-đa, và Ha-na-ni, cầm những nhạc khí của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời; và E-xơ-ra, người văn sĩ, đi ở đằng trước chúng. 12:37 Từ cửa Suối, ở ngay mặt, chúng đi thẳng lên các nóc thành Đa-vít, tại nơi đốc vách thành ở trên đền Đa-vít, và đến cửa Nước về phía đông. 12:38 Còn tốp cảm tạ thứ nhì đi trên vách thành đối ngang lại với tốp thứ nhất, còn tôi đi ở sau họ với phân nửa dân sự, từ tháp các Lò cho đến vách rộng, 12:39 đi qua trên cửa Ép-ra-im, gần bên cửa Cũ, cửa Cá, tháp Ha-na-nê-ên, và tháp Mê-a, đến cửa Chiên. Chúng dừng lại tại cửa Ngục. 12:40 Đoạn, hai tốp cảm tạ dừng lại trong đền Đức Chúa Trời, tôi và phân nửa quan trưởng theo tôi cũng làm vậy, 12:41 và những thầy tế lễ cầm kèn, là Ê-li-a-kim, Ma-a-sê-gia, Min-gia-min, Mi-chê, Ê-li-ô-ê-nai, Xa-cha-ri, và Ha-na-nia; 12:42 lại có Ma-a-sê-gia, Sê-ma-gia, Ê-lê-a-xa, U-xi, Giô-ha-nan, Manh-ki-gia, Ê-lam, và Ê-xe. Những kẻ ca hát tiếng lớn, có Dít-ra-hia dẫn dắt. 12:43 Trong ngày đó, chúng dâng những của lễ trọng thể và vui vẻ; vì Đức Chúa Trời đã khiến cho chúng vui mừng khắp khởi; các người đàn bà và con trẻ cũng vui mừng nữa; sự vui mừng của thành Giê-ru-sa-lem vang ra rất xa. 12:44 Trong ngày đó, người ta lập kê coi sóc các phòng kho tàng về của lễ dâng giờ lên, về của đầu mùa, về thuế một phần mười, đựng thâu vào nó, tùy theo đồng của các thành, phần của những thầy tế lễ và người Lê-vi, mà luật pháp đã chỉ định; vì Giu-đa vui mừng nhân những thầy tế lễ và người Lê-vi đứng hầu việc. 12:45 Chúng luôn với những kẻ ca hát và kẻ giữ cửa đều giữ trách nhiệm của Đức Chúa Trời, và việc dọn mình thánh sạch, tùy theo mạng lệnh của Đa-vít và Sa-lô-môn, con trai người. 12:46 Vì ngày xưa, về đời Đa-vít và A-sáp, có những quan trưởng coi sóc những kẻ ca hát, và có bài hát khen ngợi cảm tạ Đức Chúa Trời. 12:47 Trong đời Xô-rô-ba-bê-nê và Nê-hê-mi, cả Y-sơ-ra-ên đều cấp phần cho kẻ ca hát và người canh giữ cửa, ngày nào cần dùng theo ngày nấy; cũng để riêng phần của người Lê-vi, và người Lê-vi để riêng phần của con cháu A-rôn.

Nê-hê-mi 13

13:1 Trong ngày đó, người ta đọc sách Môi-se có dân sự nghe; trong đó có chép rằng người Am-môn và người Mô-áp đời đời không được vào hội của Đức Chúa Trời, 13:2 bởi vì chúng nó không đem bánh và nước đến đón dân Y-sơ-ra-ên, song dùng bạc thỉnh Ba-la-am đến rủa sả dân Y-sơ-ra-ên (nhưng Đức Chúa Trời chúng tôi đổi sự rủa sả ra sự phước hạnh). 13:3 Xảy khi chúng đã nghe luật pháp rồi, bèn phân rẽ khỏi Y-sơ-ra-ên các dân ngoại bang. 13:4 Và, trước việc đó, thầy tế lễ Ê-li-a-síp, mà đã được lập coi sóc các phòng của đền Đức Chúa Trời chúng tôi, 13:5 và là bà con với Tô-bi-gia, có sắm sửa cho người ấy một cái phòng lớn, là nơi trước người ta dùng để những của lễ chay, hương liệu, khí dụng, thuế một phần mười về lúa mì, rượu mới, và dầu, tức những vật theo lệ đã định cho người Lê-vi, kẻ ca hát, và người canh giữ cửa, luôn với của lễ dâng giờ lên của thầy tế lễ. 13:6 Khi các điều đó xảy đến thì không có tôi ở tại Giê-ru-sa-lem; vì nhằm năm thứ ba mươi hai đời A-ta-xét-xe, vua Ba-by-lôn, tôi mắc phải trở về cùng vua; cuối một ít lâu, tôi có xin phép vuaặng đi. 13:7 Tôi đến Giê-ru-sa-lem, bèn hiểu điều ác mà Ê-li-a-síp vì Tô-bi-gia đã làm ra, vì có sắm sửa cho người một cái phòng trong hành lang của đền Đức Chúa Trời. 13:8 Tôi thấy điều đó lấy làm cực tẻ, nên quăng ra khỏi phòng ấy các vật dụng của nhà Tô-bi-gia. 13:9 Đoạn, tôi biểu người ta dọn cái phòng ấy cho sạch sẽ;

kể ấy tôi đem vào lại các khí dụng của đền Đức Chúa Trời, của lễ chay và hương liệu. 13:10 Tôi cũng hay rằng người ta không có cấp các phần của người Lê-vi cho họ; vì vậy, những kẻ ca hát và người Lê-vi hầu việc, ai nấy đều đã trốn về đồng ruộng mình. 13:11 Tôi bèn quở trách các quan trưởng, mà rằng: Cớ sao đền của Đức Chúa Trời bị bỏ như vậy? Đoạn, tôi hiệp lại chúng mà đặt họ trong chức cũ mình. 13:12 Bấy giờ, cả Giu-đa đều đem đến trong kho thuế một phần mười về lúa mì, rượu mới, và dầu. 13:13 Tôi đặt Sê-lê-mia, thầy tế lễ Xa-đốc, ký lục, và Phê-đa-gia trong các người Lê-vi, coi các kho tàng; còn Ha-nan, con trai của Xác-cua, cháu Mát-ta-nia, làm phó; các người ấy được kể là trung thành, và bổn phận chúng là phân phát vật cho anh em mình. 13:14 Đức Chúa Trời tôi ôi! vì cớ điều này, xin nhớ đến tôi, và chớ bỏ xóa các việc tốt lành mà tôi đã làm vì đền của Đức Chúa Trời tôi và về điều phải gìn giữ tại đó. 13:15 Về lúc đó, tôi thấy trong Giu-đa, mấy người ép nho nơi máy ép rượu nhằm ngày sa-bát, đem bó lúa mình vào, chở nó trên lừa, và cũng chở rượu, trái nho, trái vả, và các vật nặng, mà đem về Giê-ru-sa-lem trong ngày sa-bát. Ngày chúng nó bán vật thực ấy, tôi có làm chứng nghịch cùng chúng nó. 13:16 Cũng có người Ty-rơ ở tại đó, đem cá và các thứ hàng hóa đến bán cho người Giu-đa và tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày sa-bát. 13:17 Bấy giờ tôi quở trách các người tước vị Giu-đa, mà rằng: Việc xấu xa các ngươi làm đây là chi, mà làm cho ô uế ngày sa-bát? 13:18 Tổ phụ các ngươi há chẳng đã làm như vậy sao? Nên nỗi Đức Chúa Trời há chẳng có dẫn tai họa kia đến trên chúng ta và trên thành này ư? Còn các ngươi làm ô uế ngày sa-bát mà tăng thêm cơn thịnh nộ cho Y-sơ-ra-ên! 13:19 Ấy vậy, khi các cửa Giê-ru-sa-lem khởi khuất trong bóng tối trước ngày sa-bát, tôi bèn truyền người ta đóng cửa lại và dặn biểu chúng nó chỉ mở nó ra sau ngày sa-bát; lại cất đặt mấy kẻ trong đầy tớ tôi giữ cửa để không ai gánh chở đồ vào thành trong ngày sa-bát. 13:20 Vậy, kẻ buôn người bán các thứ hàng hóa một hai lần ban đêm phải ngủ ở ngoài thành Giê-ru-sa-lem. 13:21 Đoạn, tôi quở trách chúng nó mà rằng: Cớ sao các ngươi ban đêm ngủ tại trước vách thành như vậy? Nếu các ngươi còn làm nữa, tất ta sẽ tra tay trên các ngươi. Từ lúc đó về sau, chúng nó không có đến nhằm ngày sa-bát nữa. 13:22 Tôi dạy biểu người Lê-vi hãy dọn mình cho thánh sạch và đến canh giữ các cửa, đặng biệt ngày sa-bát ra thánh. Hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! xin hãy vì tôi nhớ đến điều đó, và xin thương xót tôi tùy sự nhân từ lớn lao của Ngài. 13:23 Cũng trong lúc đó, tôi thấy những người Giu-đa lấy đàn bà Ách-đốt, Am-môn, và Mô-áp, làm vợ; 13:24 con cái của chúng nó nói phần nửa tiếng Ách-đốt, không biết nói tiếng Giu-đa, nhưng nói tùy theo tiếng của dân này hay là dân kia. 13:25 Tôi quở trách chúng nó, rửa sả chúng nó, đánh đập một vài người trong chúng nó, nhổ tóc chúng nó, biểu chúng nó chỉ Đức Chúa Trời thôi, mà rằng: Các ngươi sẽ không gả con gái mình cho con trai họ, hay là cưới con gái họ cho con trai mình, hoặc là cưới cho chính mình các ngươi! 13:26 Sa-lô-môn, vua Y-sơ-ra-ên há chẳng có phạm tội trong điều đó sao? Vả, trong nhiều dân tộc không có một vua nào giống như người; người được Đức Chúa Trời của mình thương yêu, và Đức Chúa Trời đặt người làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên: dẫu vậy, người cũng bị đàn bà ngoại bang xui cho phạm tội! 13:27 Chúng ta há sẽ nghe theo các ngươi mà làm những điều ác lớn này, lấy người đàn bà ngoại bang mà vi phạm cùng Đức Chúa Trời chúng ta sao? 13:28 Có một trong các con trai của Giô-gia-đa, cháu Ê-li-a-síp, thầy tế lễ thượng phẩm, là rể của San-ba-lát, người Hô-rôn; vì cớ ấy tôi đuổi hẳn khỏi tôi. 13:29 Hỡi Đức Chúa Trời tôi ôi! xin nhớ lại chúng nó, vì chúng nó đã làm ô uế chức tế lễ và sự giao ước của chức tế lễ và của người Lê-vi. 13:30 Như vậy, tôi dọn sạch chúng cho khỏi các kẻ ngoại bang, và định ban thứ cho những thầy tế lễ và người Lê-vi, mỗi người trong chức việc mình; 13:31 cũng khiến dân sự dâng củi theo kỳ nhất định và các thổ sản đầu mùa. Đức Chúa Trời tôi ôi, xin hãy nhớ đến tôi mà làm ơn cho tôi!

Ê-xơ-tê

Ê-xơ-tê 1

1:1 Xảy trong đời vua A-suê-ru, tức A-suê-ru kia mà cai trị trên một trăm hai mươi bảy tỉnh, từ Ấn-độ cho đến Ê-thi-ô-bi, 1:2 khi vua ngự ngôi vương quốc tại Su-sơ, kinh đô người, 1:3 nhằm năm thứ ba đời trị vì mình, người bày ra một bữa tiệc yến cho hết thầy quan trưởng và thần bộc mình. Đạo binh nước Phe-rơ-sơ và Mê-đi, các bậc sang trọng cùng các quan cai của hàng tỉnh đều ở trước mặt người. 1:4 Trong nhiều ngày, tức trong một trăm tám mươi ngày, người bày tỏ sự giàu có sang trọng của nước và sự oai nghi rực rỡ của người. 1:5 Khi các ngày đó đã qua rồi, vua bày đãi hết dân sự đang có ở tại kinh đô Su-sơ, hoặc lớn hay nhỏ, một cuộc tiệc yến bảy ngày, tại nơi hành lang của thượng uyển. 1:6 Tư bề có treo màn trướng sắc trắng, xanh lá cây, và xanh da trời, dùng dây gai màu trắng và màu tím cột vào vòng bạc và trụ cẩm thạch; các giường sập bằng vàng và bạc, đặt trên nền lót cẩm thạch đỏ và trắng, ngọc phụng và cẩm thạch đen. 1:7 Người ta đãi uống bằng chén vàng, những chén nhiều thứ khác nhau, và có ngự tửu rất nhiều, cho xứng đáng theo bậc giàu sang của vua. 1:8 Người ta uống rượu tùy theo lệnh truyền chẳng ai ép phải uống; vì vua đã truyền các thần tể cung điện hãy làm tùy ý của mỗi người muốn. 1:9 Hoàng hậu Vả-thi cũng đãi một bữa tiệc cho các người nữ tại cung vua A-suê-ru. 1:10 Qua ngày thứ bảy, vua uống rượu, hứng lòng rồi, bèn truyền cho Mê-hu-man, Bít-tha, Hạc-bô-na, Biéc-tha, A-bác-tha, Xê-thạt và Cạt-cách, tức bảy hoạn quan hầu-chức vua A-suê-ru, 1:11 dẫn hoàng hậu Vả-thi đến trước mặt vua, đội mào triều hoàng hậu, dâng tỏ ra phết lịch sự của bà cho dân sự và cho các quan trưởng xem thấy; vì tướng mạo bà rất tốt đẹp. 1:12 Nhưng hoàng hậu Vả-thi không khứng đến theo mạng của vua truyền bởi các hoạn quan. Vua bèn nổi giận dữ, phát nóng nả trong lòng. 1:13 Vả, thường khi vua có sự gì, bèn hỏi bàn các người rõ luật thông pháp. 1:14 Những quan kế cận vua hơn hết là Cạt-sê-na, Sê-thạt, Át-ma-tha, Ta-rê-si, Mê-re, Mạt-sê-na, Mê-mu-can, tức bảy quan trưởng của nước Phe-rơ-sơ và Mê-đi, thường thấy mặt vua và ngồi bậc cao nhất trong nước. 1:15 Bấy giờ vua hỏi chúng rằng: Hoàng hậu Vả-thi chẳng có vâng theo mạng lệnh của vua A-suê-ru cậy các hoạn quan truyền cho; vậy thì theo luật pháp chúng ta phải xử bà thế nào? 1:16 Mê-mu-can thưa trước mặt vua và các quan trưởng rằng: Vả-thi chẳng những làm mất lòng vua mà thôi, nhưng lại hết thầy những quan trưởng, và dân sự ở trong các tỉnh của vua A-suê-ru; 1:17 vì việc này đồn ra trong các người nữ, khiến họ khinh bỉ chồng mình, nói rằng vua A-suê-ru có biểu dẫn hoàng hậu Vả-thi đến trước mặt vua, mà nàng không có đến. 1:18 Ngày nay, các vợ quan trưởng

Phe-rơ-sơ và Mê-đi mà đã hay việc hoàng hậu đã làm, cũng sẽ nói một cách với chồng mình, rồi sẽ có lắm điều khinh bỉ và cơn giận. 1:19 Nếu đẹp ý vua, khá giáng chiếu chỉ, chép vào trong sách luật pháp của nước Phe-rơ-sơ và Mê-đi, chẳng hề hay đổi đặng, rằng Vả-thi sẽ chẳng còn vào đến trước mặt vua A-suê-ru nữa; vua khá ban vị hoàng hậu của Vả-thi cho một người khác tốt hơn nàng. 1:20 Khi chiếu chỉ của vua đã làm được truyền khắp trong nước vua, vì nước thật rộng lớn, thì các người vợ tất phải tôn kính chồng mình, từ người sang trọng cho đến kẻ nhỏ hèn. 1:21 Lời này đẹp ý vua và các quan trưởng; vua bèn làm theo lời của Mê-mu-can đã luận, 1:22 hạ chiếu cho các tỉnh của vua, theo chữ và tiếng của mỗi tỉnh mỗi dân, mà bảo rằng mỗi người đàn ông phải làm chủ của nhà mình, và lấy tiếng bốn xứ mình mà dạy bề.

Ê-xơ-tê 2

2:1 Sau các việc ấy, khi cơn thanh nộ vua A-suê-ru đã nguôi lại, thì người bèn nhớ lại Vả-thi, và việc nàng đã làm, cùng sự đã chỉ định cho nàng. 2:2 Các cận thần vua thưa rằng: Khá tìm cho vua những nữ đồng trinh tốt đẹp; 2:3 và xin vua hãy sai khiến những quan đi khắp các tỉnh của nước vua, nhóm hiệp hết thảy nữ đồng trinh tốt đẹp, đến Su-sơ, là kinh đô, dẫn vào hậu cung, và giao phó cho Hê-gai, hoạn quan của vua, thái giám những cung phi; rồi phát cho chúng những hương phẩm cần dùng cho sự tẩy uế; 2:4 hễ con gái trẻ nào được đẹp lòng vua khá lập làm hoàng hậu thế cho Vả-thi. Lời ấy đẹp lòng vua; vua bèn làm như vậy. 2:5 Ở tại kinh đô Su-sơ, có một người Giu-đa, tên là Mạc-đô-chê, con trai của Giai-rơ, cháu của Si-mê-i, chất của Kích, người Bên-gia-min, 2:6 người bị bắt dẫn khỏi Giê-ru-sa-lem với những kẻ bị bắt làm phu tù đồng một lượt với Giê-cô-nia, vua Giu-đa, mà Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lô, đã bắt làm phu tù. 2:7 Người bảo dưỡng Ha-đa-xa (tức Ê-xơ-tê) con gái của cậu mình, vì nàng không có cha mẹ. Người thiếu nữ ấy là tốt tươi hình dạng, đẹp để dung nhan. Vậy, khi cha mẹ nàng đã qua đời rồi, Mạc-đô-chê nhận nàng làm con gái mình. 2:8 Xảy ra khi mạng lệnh của vua và chiếu chỉ người đã được rõ biết, khi có nhiều con gái trẻ đã nhóm hiệp tại kinh đô Su-sơ, giao phó cho Hê-gai chăm sóc quản, thì Ê-xơ-tê cũng được đem đến cung vua, giao phó cho Hê-gai, quan thái giám các cung phi. 2:9 Con gái trẻ đó đẹp lòng Hê-gai và được ớn trước mặt người; người lật đặt ban cho nàng những hương phẩm cần dùng sự tẩy uế, và những vật nhứt dụng của nàng, cùng cấp cho nàng bảy con gái tơ chọn lấy trong cung vua; đoạn Hê-gai dõng nàng với các con gái tơ vào trong một cái phòng tốt nhất của cung phi tần. 2:10 Ê-xơ-tê chẳng tỏ ra dân mình và quê hương mình; vì Mạc-đô-chê có dặn nàng đừng tỏ ra cho ai biết. 2:11 Mỗi ngày, Mạc-đô-chê đi dạo chơi trước sân của các cung phi tần, để cho biết Ê-xơ-tê có bằng yên chẳng, và nàng sẽ ra thế nào. 2:12 Mỗi con gái trẻ chiếu theo lệ định mà dọn mình cho tinh sạch trong mười hai tháng: sáu tháng dùng dầu một dưc, sáu tháng dùng thuốc thơm, cùng những hương phẩm cần dùng về sự tẩy uế. Sau kỳ ấy đã mãn rồi, mỗi con gái trẻ theo phiên thứ mà đến cùng vua A-suê-ru. 2:13 Họ vào chầu vua như vậy: Phàm vật gì nàng muốn đem theo từ cung phi tần đến cung điện vua, thì họ liền ban cho. 2:14 Buổi tối thì nàng đến, còn sớm mai trở về hậu cung thứ nhì, có Sa-ách-ga là hoạn quan của vua, thái giám các phi tần, coi sóc. Nàng không hề vào cung vua nữa, miễn là nàng đẹp ý vua, và được vua đòi tên mình. 2:15 Khi phiên Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-hai, cậu của Mạc-đô-chê, là người đã nhận nàng làm con, đã đến để đi vào cùng vua, thì nàng chẳng cầu xin gì hết, ngoại trừ điều Hê-gai, hoạn quan vua, thái giám các phi tần, đã định cho. Ê-xơ-tê được ớn trước mặt mọi người thấy nàng. 2:16 Ấy vậy, Ê-xơ-tê được đưa đến cùng vua A-suê-ru trong cung vua, nhằm tháng mười (là tháng Tê-bét) năm thứ bảy đời người trị vì. 2:17 Vua thương mến Ê-xơ-tê nhiều hơn các cung nữ khác, và nàng được ớn trước mặt vua hơn những người nữ đồng trinh; vua đội mão triều thiên trên đầu nàng, và lập nàng làm hoàng hậu thế cho Vả-thi. 2:18 Đoạn, vua bày một tiệc lớn đãi các quan trưởng và thần bộc mình, tức tiệc yến của bà Ê-xơ-tê; vua rộng tha thuế cho các tỉnh, và ban thưởng xứng đáng theo bậc giàu sang của vua. 2:19 Khi các nữ

đồng trình hiệp lại lần thứ nhì, thì Mạc-đô-chê ngồi ở nơi cửa vua. 2:20 Ê-xơ-tê, y như lời Mạc-đô-chê đã dặn mình, không tỏ cho ai biết quê hương và tông tộc mình; vì Ê-xơ-tê làm theo điều Mạc-đô-chê dặn nàng, như khi nàng còn được bảo dưỡng nơi nhà người. 2:21 Trong các ngày đó, Mạc-đô-chê đang ngồi nơi cửa vua, có hai hoạn quan của vua, trong bọn kẻ giữ cửa, là Bích-phan và Thê-rết, nổi giận toan mưu tra tay vào vua A-suê-ru. 2:22 Việc ấy thấu đến Mạc-đô-chê biết, người học lại cho hoàng hậu Ê-xơ-tê, bà Ê-xơ-tê nhân tên Mạc-đô-chê tâu lại cho vua. 2:23 Người ta bèn tra hạch việc đó, thấy quả thật như vậy, rồi cả hai đều bị treo nơi cây hình; đoạn họ chép điều đó trong sách sử ký tại trước mặt vua.

Ê-xơ-tê 3

3:1 Sau các việc ấy, vua A-suê-ru thăng chức cho Ha-man, con trai của Ham-mê-đa-tha, người A-gát, và làm nổi danh người, đặt ngôi người trên các quan trưởng ở cung vua. 3:2 Hết thấy thần bộc ở tại nơi cửa vua đều cúi xuống lạy Ha-man; vì về phần người, vua đã truyền bảo như vậy. Nhưng Mạc-đô-chê không cúi xuống, cũng không lạy người. 3:3 Các thần bộc ở nơi cửa vua bèn nói với Mạc-đô-chê rằng: Có sao ông phạm mạng vua? 3:4 Xảy vì chúng nói với người ngày này qua ngày kia, mà người chẳng khứng nghe đến, thì chúng cáo cho Ha-man hay, dâng thử xem sự tình của Mạc-đô-chê có thảng chảng, vì người đã tỏ cho chúng rằng mình là người Giu-đa. 3:5 Khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê không cúi xuống và không lạy mình bèn nổi giận dữ. 3:6 Người ta đã học cho Ha-man biết Mạc-đô-chê là người Giu-đa, nên người cho sự tra tay trên một mình Mạc-đô-chê là một sự nhỏ mọn, người bèn tìm mưu giết hết thầy dân Giu-đa, là tông tộc của Mạc-đô-chê, ở trong toàn nước A-suê-ru. 3:7 Tháng Giêng là tháng Ni-san, năm thứ mười hai đời vua A-suê-ru, người ta bỏ Phu-rơ, nghĩa là bỏ thăm, mỗi ngày mỗi tháng, tại trước mặt Ha-man, cho đến tháng mười hai, là tháng A-đa. 3:8 Ha-man tâu với vua A-suê-ru rằng: Có một dân tộc tàn nhẫn, tãi rác ra giữa các dân tộc trong những tỉnh của nước vua: luật pháp của chúng nó khác hơn luật pháp của các dân khác; lại chúng nó cũng không tuân theo luật pháp của vua; dung chúng nó chẳng tiện cho vua. 3:9 Nếu điều đó vừa ý vua, khá giáng chiếu chỉ truyền tuyệt diệt chúng nó đi; rồi tôi sẽ cân mười ngàn ta-lâng bạc phỏ vào tay những quan đốc tư để đem vào kho vua. 3:10 Vua bèn cỡi chiếc nhẫn khỏi tay mình, trao cho Ha-man, con trai Ham-mê-đa-tha, người A-gát, kẻ cừu địch dân Giu-đa. 3:11 Vua nói với Ha-man rằng: Bạc đã ban cho ngươi, dân sự cũng phỏ cho ngươi, để làm điều chi mặc ý ngươi. 3:12 Tháng giêng, ngày mười ba, thì đòi những thầy thơ ký của vua đến; rồi tùy theo mọi điều Ha-man truyền dặn, người ta nhân danh A-suê-ru viết chiếu cho các quan trấn thủ của vua, cho các quan cai quản mỗi tỉnh, và cho trưởng tộc của mỗi dân tộc, tỉnh nào dùng chữ nấy, dân tộc nào theo thổ âm nấy; đoạn họ lấy chiếc nhẫn của vua mà đóng ấn. 3:13 Rồi cho gọi các thơ bởi lính trạm cho các tỉnh của vua, dâng dạy biểu rằng nhằm ngày mười ba tháng mười hai, tức là tháng A-đa, phải trừ diệt, giết chết và làm cho hư mất hết thầy dân Giu-đa trong một ngày đó, vô luận người già kẻ trẻ, con nhỏ hay là đàn bà, và cướp giựt tài sản của chúng nó. 3:14 Để cho chiếu chỉ được tuyên bố trong mỗi tỉnh, có bản sao lục đem rao cho các dân tộc biết, hầu cho chúng đều sẵn sàng về ngày đó. 3:15 Các lính trạm vâng lệnh vua vội vàng đi ra. Chiếu chỉ này cũng truyền tại kinh đô Su-sơ. Đoạn, vua và Ha-man ngồi lại uống rượu, còn thành Su-sơ đều hoảng kinh.

Ê-xơ-tê 4

4:1 Vả, khi Mạc-đô-chê biết hết mọi điều ấy, bèn xé áo mình, mặc một cái bao và phủ tro, rồi đi ra giữa thành, lấy tiếng lớn kêu khóc cách cay đắng. 4:2 Người cũng đi đến tận trước cửa vua; vì ai mặc cái

bao, bị cấm không cho vào cửa của vua. 4:3 Phàm trong mỗi tỉnh, nơi nào mạng lệnh vua và chiếu chỉ người đã đến, thì trong dân Giu-đa bèn có sự thăm sâu, kiêng cử ăn, khóc lóc và kêu van; lại có nhiều người lấy bao và tro làm giường mình. 4:4 Các nàng hầu bà Ê-xơ-tê và những hoạn quan bà đều đến thuật lại sự ấy cho bà; hoàng hậu bèn buồn rầu lắm, gởi quần áo cho Mạc-đô-chê mặc, để lột bao gai khỏi mình người; nhưng người không khứng nhận. 4:5 Bấy giờ bà Ê-xơ-tê gọi Ha-thác, một hoạn quan của vua, mà vua đã đặt hầu chực bà, rồi biểu người đi đến Mạc-đô-chê hỏi cho biết có việc gì, và nhân sao đã có vậy. 4:6 Ha-thác bèn đi ra đến Mạc-đô-chê tại nơi phố thành ở trước cửa vua. 4:7 Mạc-đô-chê thuật lại mọi điều đã xảy đến mình, và số bạc Ha-man đã hứa đóng vào kho vua để có phép tuyệt diệt dân Giu-đa. 4:8 Người cũng đưa cho hoạn quan một bản sao lục chiếu chỉ đã truyền ra tại Su-sơ để tuyệt diệt dân Giu-đa, để hoạn quan chỉ cho bà Ê-xơ-tê xem và biết, cùng biểu người khuyên bà vào cùng vua, trước mặt vua nài xin ơn vua và cầu khẩn giúp cho dân tộc mình. 4:9 Ha-thác bèn trở về thuật lại cho bà Ê-xơ-tê mọi lời của Mạc-đô-chê. 4:10 Bấy giờ bà Ê-xơ-tê nói với Ha-thác, và sai người nói lại với Mạc-đô-chê rằng: 4:11 Các thần bệch và dân chúng các tỉnh của vua đều biết rằng hễ ai, bất luận nam hay nữ, vào cùng vua tại nội viện, mà không được lệnh vời, thì ai đó theo luật đã định tất phải bị xử tử đi, miễn là được vua giơ cây phủ viết vàng ra, thì mới sống; nhưng đã ba mươi ngày rồi tôi không được vời vào cung vua. 4:12 Người ta thuật lại cho Mạc-đô-chê các lời của bà Ê-xơ-tê. 4:13 Mạc-đô-chê biểu đáp lại cùng bà Ê-xơ-tê rằng: Chớ thăm tưởng rằng ở trong cung vua, người sẽ được thoát khỏi phải hơn mọi người Giu-đa khác; 4:14 vì nếu người làm thình trong lúc này đây, dân Giu-đa hẳn sẽ được tiếp trợ và giải cứu bởi cách khác, còn người và nhà cha người đều sẽ bị hư mất; song nào ai biết rằng chẳng phải vì cơ hội hiện lúc này mà người được vị hoàng hậu sao? 4:15 Bà Ê-xơ-tê bèn biểu đáp lại cùng Mạc-đô-chê rằng: 4:16 Hãy đi nhóm hiệp các người Giu-đa ở tại Su-sơ, rồi hãy vì tôi mà kiêng cử ăn trong ba ngày và đêm, chớ ăn hay uống gì hết; tôi và các nàng hầu tôi cũng sẽ kiêng cử ăn nữa; như vậy, tôi sẽ vào cùng vua, là việc trái luật pháp; nếu tôi phải chết thì tôi chết. 4:17 Mạc-đô-chê bèn đi, và làm theo mọi điều bà Ê-xơ-tê đã dặn biểu mình.

Ê-xơ-tê 5

5:1 Ngày thứ ba, bà Ê-xơ-tê mặc đồ triều-phục, và ra châu đứng tại nội viện, đối trước cung điện vua. Vua đang ngự trên ngôi tại trong cung điện trước cửa đền. 5:2 Vừa khi vua thấy hoàng hậu Ê-xơ-tê đứng châu nơi nội viện, thì bà được ơn trước mặt vua; vua giơ ra cho bà Ê-xơ-tê cây phủ viết vàng ở nơi tay mình. Bà Ê-xơ-tê lại gần và rờ đầu cây phủ viết. 5:3 Vua nói với bà rằng: Hỡi hoàng hậu Ê-xơ-tê, người muốn chi? Cầu xin điều gì? Dầu xin đến phân nửa nước, cũng sẽ ban cho người. 5:4 Ê-xơ-tê nói: Nếu nhiệm ý vua, xin vua và Ha-man ngày nay hãy đến dự tiệc yến mà tôi đã dọn cho vua. 5:5 Vua bèn bảo rằng: Hãy kíp vời Ha-man đến, để làm y như hoàng hậu đã nói. Đoạn, vua và Ha-man đi đến dự tiệc yến của bà Ê-xơ-tê đã dọn. 5:6 Trong lúc dự tiệc rượu, vua hỏi bà Ê-xơ-tê rằng: Nàng xin điều gì? tất ta sẽ nhậm cho. Nàng cầu khẩn việc gì? Dầu đến phân nửa nước, cũng sẽ ban cho. 5:7 Bà Ê-xơ-tê đáp rằng: Nay điều tôi cầu xin và sự tôi ước ao: 5:8 Nếu tôi được ơn trước mặt vua, và nếu vua lấy làm thiện mà nhậm lời tôi cầu xin và làm điều tôi ao ước, xin vua và Ha-man hãy đến dự tiệc yến mà tôi sẽ dọn, rồi ngày mai tôi sẽ làm theo lời vua dạy biểu. 5:9 Trong ngày đó, Ha-man đi ra vui vẻ và lòng hớn hờ. Nhưng khi Ha-man thấy Mạc-đô-chê ở nơi cửa vua không đứng dậy, cũng không chuyển động vì mình, bèn đầy dẫy lòng giận dữ Mạc-đô-chê. 5:10 Dầu vậy, Ha-man nín giận lại, trở về nhà mình, sai người gọi đến các bạn hữu và Xê-rét là vợ mình. 5:11 Ha-man thuật cho chúng sự giàu có sang trọng mình. Số đông con cái mình, và mọi sự vua làm cho mình được sang cả, thế nào vua cất mình cao hơn các quan trưởng và thần bệch của vua. 5:12 Ha-man cũng nói: Trừ ra một mình ta, hoàng hậu Ê-xơ-tê chẳng vời ai cùng vua đến dự tiệc yến của bà đã dọn; và ngày mai ta lại được mời dự nơi nhà người với vua. 5:13 Song mọi điều đó chẳng ích gì cho ta cả hễ lâu chừng nào ta thấy Mạc-đô-

chê, người Giu-đa, ngồi tại cửa vua. 5:14 Xê-rét, vợ người, và các bạn hữu người đều nói rằng: Hãy biểu dựng một mộc hình, cao năm mươi thước; rồi sớm mai, hãy cầu vua khiến cho người ta treo Mạc-đô-chê tại đó; đoạn ông hãy khoái lạc đi dự yến tiệc cùng vua. Điều đó lấy làm đẹp lòng Ha-man; người bèn truyền dựng cây mộc hình.

Ê-xơ-tê 6

6:1 Đêm đó, vua không ngủ được; nên truyền đem sách sử ký, đọc tại trước mặt vua. 6:2 Người ta thấy có chép rằng Mạc-đô-chê đã tỏ ra mưu của Bích-than và Thê-rét, hai hoạn quan của vua, trong bọn kẻ giữ cửa, toan tra tay vào vua A-suê-ru. 6:3 Vua nói: Vì công sự ấy, Mạc-đô-chê có được sự vinh hiển và tước vị gì chẳng? Các người cận thần của vua đáp rằng: Người chẳng được chi hết. 6:4 Vua hỏi: Ai ở nơi viện trung? Vả, Ha-man đến ngoài viện của cung vua, dâng cầu vua truyền treo Mạc-đô-chê nơi mộc hình, mà người đã dựng cho Mạc-đô-chê. 6:5 Các thần bộc của vua thưa rằng: Kìa, Ha-man đứng nơi viện trung. Vua bèn nói: Người hãy vào. 6:6 Ha-man bèn vào. Vua nói với người rằng: Phải làm chi cho người nào vua muốn tôn trọng? Ha-man nghĩ thầm rằng: Vua há muốn tôn trọng người nào khác hơn ta sao? 6:7 Vậy, Ha-man bèn tâu rằng: Hễ người nào vua muốn tôn trọng, 6:8 khá đem cho áo triều của vua mặc, ngựa của vua cỡi, và đội mũ triều thiên vua trên đầu người đó; 6:9 áo triều và ngựa thì hãy giao vào tay của một triều thần tối tôn của vua, để mặc cho người mà vua muốn tôn trọng, dẫn người cỡi ngựa dạo chơi các đường phố của thành nội, và la lên rằng: Người mà vua muốn tôn trọng được đãi như vậy. 6:10 Vua nói với Ha-man rằng: Hãy mau mau đem áo triều và ngựa, y như lời người nói, mà mặc cho Mạc-đô-chê, người Giu-đa, đang ngồi tại nơi cửa vua; chớ bỏ qua gì hết về mọi điều người đã nói. 6:11 Ha-man bèn lấy áo triều và ngựa, mặc cho Mạc-đô-chê, rồi dẫn người cỡi ngựa dạo qua các đường phố của thành nội, mà hô lên trước mặt người rằng: Người mà vua muốn tôn trọng được đãi như vậy! 6:12 Đoạn, Mạc-đô-chê trở về cửa vua. Còn Ha-man lật đặt trở về nhà mình, thăm buồn và trùm đầu lại. 6:13 Ha-man thuật lại cho Xê-rét, vợ mình, và các bạn hữu mình hay mọi điều đã xảy đến cho mình. Khi ấy các người khôn ngoan và Xê-rét, vợ người, nói rằng: Ông đã khởi mòi sa bại trước mặt Mạc-đô-chê rồi; nếu hấn quả thuộc về dòng dõi Giu-đa, thì ông sẽ chẳng thắng hấn được đâu, nhưng sẽ sa bại quả hấn trước mặt người. 6:14 Khi chúng còn đang nói chuyện với người, các hoạn quan của vua đến, lật đặt đưa Ha-man đến dự tiệc yến mà bà Ê-xơ-tê đã dọn.

Ê-xơ-tê 7

7:1 Vậy, vua và Ha-man đến dự tiệc rượu với hoàng hậu Ê-xơ-tê. 7:2 Ngày thứ hai, trong khi dự tiệc rượu, vua cũng nói với bà Ê-xơ-tê rằng: Hỡi hoàng hậu Ê-xơ-tê, người muốn xin sự gì? tất sẽ ban cho người; muốn cầu gì? dầu cho đến phân nửa nước, tất cũng ban cho. 7:3 Hoàng hậu Ê-xơ-tê thưa lại rằng: Ôi vua! nếu tôi được ớn trước mặt vua, và nếu vua vâng ý, xin vua hãy nhậm lời cầu khẩn tôi mà ban mạng sống cho tôi, và theo sự nài xin tôi mà ban cho tôi dân tộc tôi. 7:4 Vì tôi và dân tộc tôi đã bị bán để hủy diệt, giết chết, và làm cho hư mất đi. Vả, nếu chúng tôi bị bán để làm nô lệ, tất tôi đã nín lặng, mặc dầu kẻ thù nghịch chẳng bồi thường sự thiệt hại cho vua lại được. 7:5 Vua A-suê-ru nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê rằng: Kẻ dám toan lòng làm như vậy là ai, và nó ở đâu? 7:6 Bà Ê-xơ-tê thưa: Kẻ cừ thù, ấy là Ha-man độc ác kia. Ha-man bèn lấy làm khiếp vía trước mặt vua và hoàng hậu. 7:7 Vua nổi thanh nộ, đứng dậy khỏi bữa tiệc, đi ra nơi ngự viện. Còn Ha-man vì thấy rõ vua nhất định giáng họa cho mình, bèn ở lại nài khẩn hoàng hậu Ê-xơ-tê cứu sanh mạng mình. 7:8 Khi vua ở ngoài ngự

viện trở vào nhà tiệc, thì Ha-man đã phục xuống trên ghế dài nơi bà Ê-xơ-tê đang ngồi. Vua bèn nói: Trong cung tại trước mặt ta, nó còn dám lẳng nhục hoàng hậu sao? Lời vừa ra khỏi miệng vua, người ta liền che mặt Ha-man lại. 7:9 Hát-bô-na, một hoạn quan châu chực vua, rằng: Kìa, cây mộc hình, cao năm mươi thước, mà Ha-man đã sắm dựng tại trong nhà mình cho Mạc-đô-chê, là người đã nói trung tín để cứu vua. Vua rằng: Hãy treo nó lên đó! 7:10 Người ta bèn treo Ha-man nơi mộc hình mà hắn đã dựng lên cho Mạc-đô-chê. Rồi cơn giận vua bèn nguôi đi.

Ê-xơ-tê 8

8:1 Ngày đó, vua A-suê-ru ban cho hoàng hậu Ê-xơ-tê cái nhà của Ha-man, kẻ ức hiếp dân Giu-đa. Còn Mạc-đô-chê đi vào trước mặt vua; vì bà Ê-xơ-tê đã bày tỏ người là thân thuộc mình. 8:2 Vua cỡi chiếc nhẵn mà người đã lấy nơi Ha-man và ban cho Mạc-đô-chê. Bà Ê-xơ-tê đặt Mạc-đô-chê trên nhà Ha-man. 8:3 Bà Ê-xơ-tê lại còn nói trước mặt vua, và phục xuống dưới chân người mà khóc lóc, cầu xin vua diệt mưu ác mà Ha-man, người A-gát, đã toan ý hại dân Giu-đa. 8:4 Vua đưa cây phủ viết vàng ra cho bà Ê-xơ-tê. Đoạn, bà chỗi dậy và đứng trước mặt vua, 8:5 mà rằng: Nếu vừa ý vua, nếu tôi được ơn trước mặt vua, nếu vua lấy việc làm tiện ích, và tôi được đẹp mắt vua, thì xin vua hãy hạ chiếu đặt bãi các thơ mưu mẹo của Ha-man, con trai Ham-mê-đa-tha, người A-gát, viết đặt truyền giết những dân Giu-đa ở trong các tỉnh của vua. 8:6 Vì nữ nào tôi thấy được tai nạn xảy đến cho dân tộc tôi, và lòng nào nữ xem được sự hủy diệt dòng dõi tôi? 8:7 Vua A-suê-ru nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê, người Giu-đa, rằng: Này ta đã ban cho bà Ê-xơ-tê nhà của Ha-man, còn hắn, người ta đã xử treo mộc hình, bởi vì hắn đã tra tay ra làm hại người Giu-đa. 8:8 Vậy, hai người cũng hãy nhân danh vua mà viết về dân Giu-đa điều gì vừa ý hai người, rồi lấy chiếc nhẵn của vua mà ấn dấu. Vì một tờ chiếu chỉ nào viết nhân danh vua và ấn dấu với chiếc nhẵn của vua không thể bãi được. 8:9 Bấy giờ, nhằm tháng ba, là tháng Si-van, ngày hai mươi ba; những thầy thơ ký được gọi vào, họ y theo mọi điều Mạc-đô-chê dạy biểu mà viết cho dân Giu-đa, các quan trấn thủ, các quan cai quản và những đầu trưởng của các tỉnh, từ Ấn-độ cho đến Ê-thi-ô-bi, tức một trăm hai mươi bảy tỉnh, viết cho tỉnh nào dùng chữ nấy, cho dân tộc nào theo thổ âm nấy, và cho dân Giu-đa, thì theo chữ và tiếng của họ. 8:10 Mạc-đô-chê viết nhân danh vua A-suê-ru và ấn dấu bằng chiếc nhẵn vua; rồi sai lính trạm đem thơ đi cỡi ngựa hăng và ngựa nôi, bởi ngựa để giống sanh ra. 8:11 Chiếu chỉ ấy tỏ rằng vua ban phép cho dân Giu-đa ở trong các tỉnh các thành của nước A-suê-ru hiệp lại 8:12 nội trong một ngày, là ngày mười ba tháng mười hai, tức là tháng A-đa, đặt binh vực sanh mạng mình, tuyệt diệt, đánh giết, và làm cho hư mất quyền năng của dân cừu địch toan hãm hiếp mình, vợ và con cái mình, cùng cho phép đoạt lấy tài sản của chúng nó. 8:13 Để cho chiếu chỉ được công bố trong mỗi tỉnh, một tờ sao lục chiếu đem rao cho các dân tộc biết, hầu cho người Giu-đa sẵn sàng về ngày đó, mà trả thù các cừu địch mình. 8:14 Vậy những lính trạm cỡi ngựa hăng và ngựa nôi, vâng mạng vua thúc giục lật đặt đi. Đoạn chiếu chỉ ấy được truyền ra trong kinh đô Su-sơ. 8:15 Mạc-đô-chê từ trước mặt vua trở ra, mặc đồ triều phục xanh và trắng, đội một cái mũ triều thiên lớn bằng vàng, và mặc một cái áo dài bằng bố gai mịn màu tím; thành Su-sơ cất tiếng reo mừng và hớn hờ. 8:16 Về phần dân Giu-đa, thì có sự sáng sủa, vui vẻ, khoái lạc và vinh hiển. 8:17 Trong mỗi tỉnh mỗi thành, phàm nơi nào có mạng lệnh và chiếu chỉ của vua thấu đến, thì có sự vui mừng và sự khoái lạc cho dân Giu-đa, bữa yến tiệc và một ngày ăn lễ. Có nhiều kẻ trong các dân tộc của xứ lại nhập bọn với dân Giu-đa; bởi vì chúng nó bắt sợ hãi dân Giu-đa lắm.

Ê-xơ-tê 9

9:1 Tháng mười hai là tháng A-đa, ngày mười ba, khi hầu gần ngày giờ phải thi hành mạng lệnh và chiếu chỉ của vua, tức nhằm ngày ấy mà kẻ cừu địch dân Giu-đa ham hố lần lượt họ (nhưng việc đã đổi trái đi, chính các người Giu-đa đó lại lần lượt những kẻ ghét mình), 9:2 thì dân Giu-đa hiệp lại tại các thành, trong khắp các tỉnh của vua A-suê-ru, đặt tra tay vào những kẻ tìm làm hại mình; chẳng có ai chống trả nổi chúng, bởi vì các dân tộc bắt sợ hãi dân Giu-đa lắm. 9:3 Các đầu trưởng của những tỉnh, các quan trấn thủ, các quan cai quản, cùng những người coi việc vua, đều giúp đỡ dân Giu-đa, vì họ kính sợ Mạc-đô-chê. 9:4 Vì Mạc-đô-chê vốn cao trọng trong cung vua, danh tiếng người đồn ra khắp các tỉnh, bởi người Mạc-đô-chê càng ngày càng cao trọng. 9:5 Dân Giu-đa hăm đánh các thù nghịch mình bằng mũi gươm, giết chết và tuyệt diệt chúng nó; phàm kẻ nào ghét họ, thì họ đãi theo mặc ý mình muốn. 9:6 Tại kinh đô Su-sơ, dân Giu-đa đánh giết năm trăm người, 9:7 và họ cũng giết Phạt-san-đa-tha, Đanh-phông, A-ba-tha, 9:8 Phô-ra-tha, A-đa-lia, A-ri-đa-tha, 9:9 Phạt-ma-sa-ta, A-ri-sai, A-ri-đai, và Va-giê-xa-tha, 9:10 tức là mười người con trai của Ha-man, cháu Ham-mê-đa-tha, là kẻ hăm hiếp dân Giu-đa; nhưng chúng không tra tay vào hóa tài. 9:11 Trong ngày đó, người ta đem cho vua hay số những kẻ bị giết trong kinh đô Su-sơ. 9:12 Vua nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê rằng: Dân Giu-đa đã giết chết tại trong kinh đô Su-sơ năm trăm người, và mười người con trai của Ha-man thay; lại trong các tỉnh của vua chúng còn đã làm chi nữa! Bây giờ nàng xin gì? Tất ta sẽ ban cho. Nàng còn cầu chi nữa, tất sẽ làm cho. 9:13 Bà Ê-xơ-tê thưa rằng: Nếu đẹp ý vua; xin hãy nhậm cho ngày mai dân Giu-đa ở tại Su-sơ cũng làm như chiếu chỉ về ngày nay; và cho phép treo nơi mộc hình mười con trai của Ha-man. 9:14 Vua bèn truyền lệnh làm như vậy; có hạ chiếu chỉ truyền ra trong Su-sơ, và người ta treo mười con trai của Ha-man. 9:15 Dân Giu-đa ở tại Su-sơ cũng hiệp lại trong ngày mười bốn tháng của A-đa, và giết ba trăm người tại Su-sơ; nhưng chúng không tra tay mình vào hóa tài. 9:16 Những dân Giu-đa khác ở trong các tỉnh của vua, bèn hiệp lại binh vực cho sanh mạng mình, hăm đánh kẻ thù nghịch mình, giết bảy mươi lăm ngàn người ghen ghét mình; nhưng họ không tra tay vào hóa tài. 9:17 Việc ấy xảy ra nhằm ngày mười ba của tháng A-đa; còn ngày mười bốn tháng ấy, chúng an nghỉ, lập thành một ngày tiệc yến vui vẻ. 9:18 Nhưng dân Giu-đa ở tại Su-sơ nhóm hiệp trong ngày mười ba và mười bốn của tháng ấy; còn ngày mười lăm tháng ấy, chúng an nghỉ và lập thành một ngày tiệc yến vui vẻ. 9:19 Bởi cớ ấy, những người Giu-đa ở nơi các hương thôn, lấy ngày mười bốn tháng A-đa làm một ngày vui mừng, tiệc yến, một ngày lễ để gởi cho lẫn nhau những lễ vật. 9:20 Mạc-đô-chê ghi chép các điều này, và gởi thư cho hết thầy dân Giu-đa ở trong các tỉnh của vua A-suê-ru, hoặc gần hay xa, 9:21 để khiến cho họ hằng năm giữ ngày mười bốn và mười lăm của tháng A-đa, 9:22 vì trong ngày và tháng ấy dân Giu-đa đã thoát khỏi kẻ thù nghịch mình và được bình an, sự đau đớn đổi ra mừng rỡ, và ngày buồn thảm hóa ra ngày lễ; lại bảo họ lập thành ngày tiệc yến và vui mừng, gởi cho lẫn nhau những lễ vật, và bố thí cho người nghèo khổ. 9:23 Dân Giu-đa nhận làm theo việc mình đã khởi làm, và theo điều Mạc-đô-chê đã viết gởi cho mình; 9:24 vì Ha-man, con trai Ham-mê-đa-tha, dân A-gát, kẻ hăm hiếp hết thầy dân Giu-đa, có lập mưu hại dân Giu-đa đặt tuyệt diệt đi, và có bỏ Phu-rơ, nghĩa là bỏ thăm, để trừ diệt và phá hủy chúng đi. 9:25 Song khi bà Ê-xơ-tê đến trước mặt vua để tỏ ra việc ấy, thì vua ra chiếu chỉ truyền bảo rằng các mưu ác mà Ha-man đã toan hại dân Giu-đa hãy đổ lại trên đầu của hắn, và người ta treo hắn với các con trai hắn nơi mộc hình. 9:26 Bởi cớ đó, người ta cứ theo chữ Phu-rơ, mà gọi các ngày đó là Phu-rim. Lại vì có lời của thư này, và vì cớ các điều chúng đã thấy, cùng bị xảy đến cho mình, 9:27 nên dân Giu-đa nhận và định thường lệ cho mình, cho dòng giống mình, và cho những người sẽ nhập bọn với mình, mỗi năm phải giữ hai ngày này tùy cái thư này và theo thì nhất định, chẳng ai nên bỏ bê; 9:28 lại người ta phải nhớ lại hai ngày ấy, và mỗi gia tộc trong mỗi tỉnh mỗi thành phải giữ nó trải qua các đời; chẳng được bỏ bê ngày Phu-rim này khỏi giữa dân Giu-đa, và kỷ niệm nó chớ hề mất khỏi dòng dõi họ. 9:29 Hoàng hậu Ê-xơ-tê, con gái của A-bi-hai, và Mạc-đô-chê, người Giu-đa, lại viết thư thứ nhì đặt khuyên dân Giu-đa gìn giữ lễ Phu-rim; 9:30 người lấy lời hòa bình và chân thật mà gởi thư cho hết thầy dân Giu-đa ở trong một trăm hai mươi bảy tỉnh của nước A-suê-ru, 9:31 đặt làm chứng quyết định các ngày Phu-rim ấy theo thì tiết nhất định, y như

Mạc-đô-chê, người Giu-đa, và hoàng hậu Ê-xơ-tê đã dạy biểu chúng, và y như chúng đã lập lấy cho mình và cho dòng dõi mình, về kỳ kiêng ăn và ai khóc. 9:32 Lệnh mạng của bà Ê-xơ-tê định việc giữ các ngày Phu-rim; đoạn điều đó được chép vào sách.

Ê-xơ-tê 10

10:1 Vua A-suê-ru bắt xứ và các cù lao của biển nộp thuế. 10:2 Các công sự về quyền thế và năng lực người, cả sự cao trọng của Mạc-đô-chê, vua thăng chức người lên làm sao, thấy đều có chép vào sách sử ký các vua nước Mê-đi và Phe-rơ-sơ. 10:3 Vì Mạc-đô-chê, người Giu-đa, làm tể tướng của vua A-suê-ru; trong vòng dân Giu-đa người được tôn trọng, đẹp lòng các anh em mình, tìm việc tốt lành cho dân tộc mình, và nói sự hòa bình cho cả dòng dõi mình.